

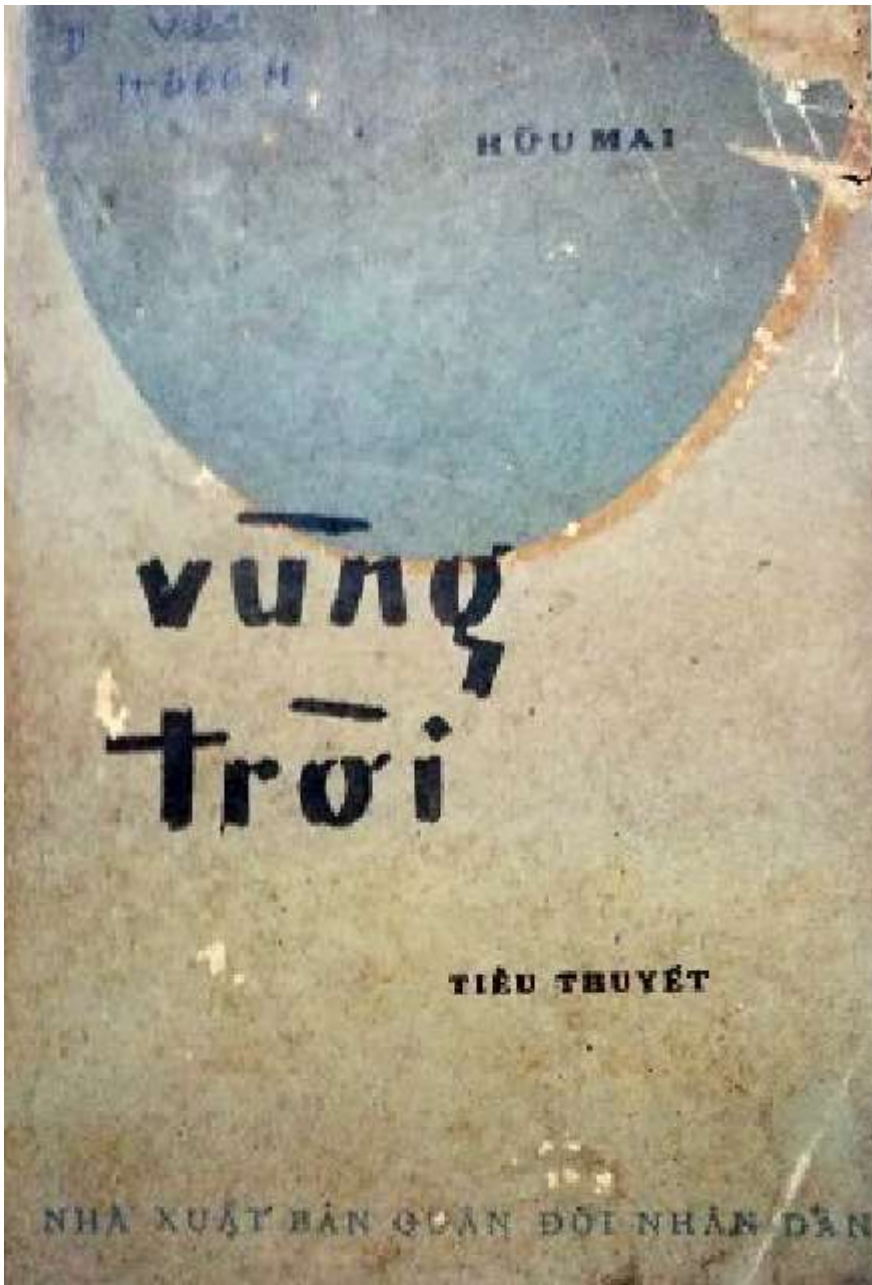
VĂN
TRẦN H

HỒU MẠI

vũng trời

TIỂU THUYẾT

NHÀ XUẤT BẢN QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN



Vùng trời

- Tên sách : Vùng trời
- Tác giả : Hữu Mai
- Nhà xuất bản Quân đội nhân dân

- Năm xuất bản : 1975

CHƯƠNG I

1

Hảo ra bến xe vừa kịp chuyển đầu tiên chạy Hải Phòng. Hai hàng ghế trên đã có người ngồi chật. Thấy cô gái ló đầu ở cửa sổ, một anh đeo kính nhòm dậy, muốn nói gì. Có lẽ anh định nhường chỗ. Nhưng Hảo đã chạy vội về phía sau. Cô lên xe đặt chiếc túi du lịch vào gầm ghế, rồi vui vẻ ngồi xuống một chỗ còn trống

Đệm xe ngồi khá êm ái. Có lẽ không phải là chiếc xe đã đưa Hảo từ Hải Phòng ra đây một tuần trước. Nhưng rồi Hảo nhận ra chiếc bọc đệm bằng ni lông màu đỏ và nhất là cái cửa kính vỡ được thay bằng một tấm tôn sơn xanh, vẫn chính là nó. Sao hôm nay nhìn nó lại có vẻ

sang trọng, cô gái tự hỏi mình.

Một buổi sáng đầu mùa thu trong trẻo và yên tĩnh. Những dãy nhà của thị xã nhỏ ở miền biển này còn ngái ngủ. Một vài cánh cửa vừa hé ra đã vội khép lại. Hàng cây bên đường được sương đêm rửa đi lớp bụi hồng của những chiếc xe hơi chạy suốt ngày, bám trên những chùm lá. Mặt trời không biết còn chìm dưới biển hay khuất ở chân mây màu xám đục giống như tấm kính mờ. Gió sớm lành lạnh từ sông Bạch Đằng thổi về từng đợt.

Cô gái vẫn còn cảm thấy ngây ngất với mỗi làn gió ở đây. Nó mang theo mùi hương ngan ngát, vị đậm đà và hơi thở mãnh liệt của biển. Nó không chịu đi qua mà không để lại dấu vết. Nó làm xanh thêm màu xanh của lá, xám thêm màu xám của con đường nhựa, sẫm thêm màu rêu trên những mái nhà... Và nhất là nó để lại dấu vết ở

những con người. Đó là cái chất men rạo rực, kích thích làm cho người ta cảm thấy cơ thể mình cũng căng lên như một cánh buồm lộng gió.

Cô bạn ở phòng phân tích mẫu vật ban này tỏ ra băn khoăn vì

không tiền được Hảo ra xe. Sáng nay, Loan phải lên ty họp sớm. Kể ra nó và cả cái phòng của nó đã thừa chu đáo đối với mình. Sự chu đáo đó làm cho Hảo phải ân hận khi nhớ lại những lần bạn về Hà Nội đến thăm mình.

Hảo vừa tốt nghiệp khoa sinh vật tại trường Đại học Tổng hợp và đang ở thời kỳ chờ đợi sắp xếp công tác. Cô xuống Quảng Yên chơi với một người bạn học cũ và cũng là để thăm hỏi tình hình. Hảo đã nhận thấy không khí làm việc khá dễ chịu. Cô bạn ra trường trước Hảo một năm, ngày hai buổi ngồi ở phòng phân tích, trông ra dáng một nhà nghiên cứu. Không có những khó khăn và thay đổi lớn so với lúc ở

trường. Mọi người hay nhắc tới những chuyến đi biển. Đó là những chuyến đi tới những hòn đảo mang những cái tên tuyệt đẹp: Minh Châu, Cô Tô, Ngọc Vũng... Nghe anh chị em kể chuyện các đảo, Hảo phát ghen lên với những người đã được đặt chân tới đó. Chỉ mới ở có ít ngày, Hảo đã thấy rất mê sông biển và phong cảnh vùng này. Những khu rừng xanh mướt quanh năm. Những cây thông thơm ngát có những chùm lá vươn lên cao như những bàn tay đẹp của cô gái múa.

Những con sông cuộn cuộn đổ ra biển, đem phù sa từ đất liền tạo thêm bờ bãi mới. Cô gái đã ngồi hàng giờ nhìn những cây sú hoang dại đứng dầm chân trên bùn đỏ và những con cáy, con còng chạy ngang, chạy dọc say sưa nghĩ đến công việc mình sẽ làm sau này. Một chân trời xán lạn, xanh rờn sóng nước đang mở ra trước mắt. Trong khi mọi người kể cho Hảo nghe về cái hay của biển và đảo, có những người đã để lộ ra một điều: đó là sự ngại ngùng đối với sóng gió. Họ đã coi những chuyến đi biển như vậy là không thể tránh được vì nghề nghiệp của mình. Chính cái thái độ ấy đã kích thích Hảo. Mình sẽ không sợ

những khó khăn, không tìm cách né tránh nó, không coi nó là cái gì mà mình chịu đựng. Mình sẽ không ở trong buồng kính như cái Loan và các

bạn cùng phòng nó đâu. Mình sẽ xin đi... Tốt nhất là về một trong những đoàn điều tra mà Hảo nghe nói đang được tổ chức. Ở

phòng thí nghiệm cũng hay nhưng ít nhất, trước khi vào phòng thí nghiệm, mình phải đi đã. Mình sẽ tự tìm đến với những khó khăn. Và chính ý nghĩ ấy đã đem niềm vui cho Hảo sớm nay khi cô gái lên đường trở về.

Anh thanh niên đeo kính ngồi ở hàng ghế phía trước quay lại bà có bồ na ngồi bên Hảo, hỏi mua ít quả đã mở mắt. Bà bán na đang chọn, thì một anh mặc quần áo xanh công nhân nói chen vào:

- Mua na mở mắt của bà ấy để bà ấy bóp mắt cho à?

Hảo quay lại nhìn anh áo xanh, lo câu nói của anh dẫn đến chỗ to tiếng. Nhưng bà bán na có bộ mặt ngăn ngùn và cái lưng rất dài,

không hề tỏ vẻ tức giận.

- Chú em đừng nói càn. Ngoan rồi chị làm mối cho cô khí tượng ở

Hà Nội mới về ở ngay nhà chị, đẹp như huê.

- Người Hà Nội mà về cái đất nhà bà ngày mấy lần gánh nước leo dốc sỏi thì cũng mất "phom" Hà Nội đi rồi.

Nhiều tiếng cười, trong đó nổi bật lên những tiếng hơ hơ hơ hơ...

của anh chàng đội mũ cát, mặc áo sơ mi trắng sáo. Anh bắt đầu gom chuyện bằng giọng nói hiền lành:

- Tôi sợ nhất đi xe đạp ở thị xã này. Đường chẳng có ma nào.

Mình một bên đường, cô ấy một bên đường. Thế mà trông thấy mình là cô ấy lao sang đâm thẳng vào mình, quẹo cả ghi đông.

Từ khi Hảo bước lên xe, nhiều người bỗng nhiên hoạt bát hẳn lên.

Mấy anh thanh niên đều như muốn giới thiệu mình là người Hà Nội hoặc Hải Phòng. Hảo không khó chịu chút nào, cô cười theo họ rất hồn nhiên.

Xe bắt đầu chuyển bánh. Những chùm lá tre lòa xòa hai bên đường cọ vào mấy chiếc xe đạp xếp trên mũ. Những tiếng lạo xạo khô ráp như tiếng thóc đổ vào bồ. Anh áo xanh công nhân đã ngồi vào vị

trí của mình ở cuối xe với cặp vé trong tay. Anh là người phụ lái.

Những câu chuyện ngổ ngỗ vẫn không dứt. Chốc chốc lại rộ lên những chuỗi cười trong đó vẫn bay lên những tiếng hơ hơ hơ hơ... của cái anh chàng chắc là tính nết phôi bò.

Bác lái xe già sùm sụp chiếc mũ cát-két trên đầu, mặt mũi cau có.

Bác đưa mắt nhìn vào gương phía trước xem anh chàng vô duyên đang nói là ai. Chỉ có một cô gái mà cánh thanh niên này đã bốc đồng cả lên.

Đường ra sông Rừng vắng vẻ mà bác bỗng ấn những hồi còi.

2

Xe ô tô đỗ người xuống bến Bính vừa kịp chuyển phà sang ngang.

Chiếc ca nô nhỏ xoay mình, dìu cái phà to bè, chở đầy người, xe đạp, xe tải ra khỏi bờ. Mặt sông xao động. Nước rất xanh, chắc là mặn, lúc này đã lấp lánh ánh mặt trời.

Tàu, thuyền đậu chen chúc trên bến cảng.

Những chiếc tàu phần lớn màu sắc sỡ, bao giờ cũng là vật thu hút cặp mắt của người vừa đặt chân tới thành phố miền biển này.

Trên những tấm ván treo lơ lửng ở thành một con tàu, những thủy thủ

người nước ngoài to béo, nước da đỏ sậm đang cạo gỉ và quét cho con tàu một lớp sơn mới. Mấy con chim hải âu cánh trắng lượn lờ quanh một chiếc xà lan để kiếm mồi. Chúng mới từ biển bay vào khi trời sáng.

Mình chưa có dịp để đi cùng những con tàu kia tới các vùng biển xa xôi nhưng chắc chắn không bao lâu nữa mình sẽ đi tới chỗ ở của những con chim này, cô gái nghĩ.

Một chiếc ca nô bé con con, lẳng lẳng chạy trên sông rúc còi inh ỏi. Từ một nhà máy ở bờ sông vang lại tiếng thành thành nhức tai của chiếc búa sắt đập vào tấm tôn dày... Hình như ở đó là nhà máy đóng tàu.

- Lên đi cô! - Một bà mang quang gánh đứng phía sau, cau có giục Hảo.

Phà đã ghé bến. Những chiếc xe tải rú máy, chờ người đi hết để

lao lên bờ. Nghe tiếng gặt của bà bán hàng, một đồng chí thương sĩ

hải quân mặc bộ quần áo xanh đã bạc màu, quay lại nhìn Hảo mỉm cười. Đôi hàm răng đều hiện lên trắng lóa trên bộ mặt nâu bóng. Hảo hơi lúng túng. Cô xách cái túi du lịch bước vội lên bờ.

Lần đầu tiên tới đây, Hảo đã có cảm giác cả cái thành phố này cũng là một con tàu lớn. Những ống khói cao ngất chen chúc nhau tuôn khói đen, khói vàng lên bầu trời xanh ngắt, bát ngát đổ xuôi ra đại dương. Hàng chất đống ở bến, cao như núi. Những người thợ mặc quần áo đầy dầu mỡ. Những quán hàng dọn ngay trên vỉa hè. Nhìn mọi người đi lại trên đường, nghe họ nói năng với nhau, Hảo cảm thấy như mình đang đứng trong khoang của một con tàu hoặc đang đi ở sân sau một ngôi nhà lớn. Tất cả đều bề bộn, mộc mạc, không chút phô trương.

Cái thành phố trên bến dưới thuyền này rất ấm cúng, dễ thương.

Nhưng Hảo vẫn cảm thấy bơ vơ. Có lẽ vì chưa có công việc gì gắn mình với nó. Và nhất là vì mình chưa quen biết ai ở đây.

Mãi 2 giờ chiều mới có xe lửa đi Hà Nội. Phải làm gì cho hết buổi sáng hôm nay? Đêm qua, khi nằm tính toán cuộc hành trình, Hảo nghĩ

mình qua Hải Phòng sẽ hấp tấp lắm. Phải vào chợ kiểm chục cua bể

đem về làm quà. Phải qua mậu dịch mua vài thứ đồ dùng lặt vặt mà ở

Hà Nội lại hiếm. Phải tìm chỗ ăn cơm trưa. Rồi lại phải sắp hàng mua

vé tàu. Nhưng bây giờ Hảo đã thấy, trừ việc ăn cơm trưa và mua vé tàu, làm tất cả những việc kia cũng chưa hết nửa buổi sáng.

Con ve sầu chưa dừng những tiếng nỉ non. Cây phượng mùa hè còn lác đác những chùm hoa đỏ. Hoa phượng là hoa của những mùa thi, những kỳ kiểm tra. Những mùa thi đối với mình đã kết thúc rồi. Ở

ngoài cuộc đời chắc chẳng thể nào có những mùa thi đẹp như thế. Kể

ra mình còn muốn kéo dài thêm vài năm nữa cuộc đời sinh viên.

Một hàng bán thức ăn sáng của mậu dịch còn để ngỏ cửa. Hảo ngó đầu vào, thấy những chiếc ghế đầu xếp chồng ngược trên mặt bàn đá. Các cô bán hàng đã cởi bỏ chiếc áo trắng có đánh số, xắn cao ống quần, hì hục cọ rửa nền nhà. Thực ra, Hảo không đói. Cô chỉ muốn tìm một chỗ ngồi nghỉ chân, giết thời giờ.

Những chiếc ghế đá trong vườn hoa đều để trống. Kể ra đây là một chỗ nghỉ chân tốt. Nhưng mặc dù không phải là một cô gái nhút nhát, Hảo vẫn thấy không nên ngồi một mình với cái túi du lịch giữa vườn hoa.

Vẫn những thanh niên mình trần đang say sưa với trái bóng tròn trên sân vận động Sông Lấp. Cái sân vận động nằm liền sát với vỉa hè, không có

một lớp rào ngăn. Vào giờ này bãi tập vẫn không vắng người.

Có một số người đang đứng xem.

Hay là mình lại đó ngồi xem một lát. Nhưng Hảo nhận ra ngay không nên làm như thế. Những khán giả kia sẽ bỏ những cầu thủ trên sân bóng để quay lại xem chính mình. Nếu phải đối đáp với họ thì mình sẽ bị thiếu số tuyệt đối. Đúng là còn nhiều chuyện chưa hợp lý, nhiều vấn đề thực ra chẳng có quy định nào ràng buộc cả, nhưng lại rất khó vượt qua vì nó đã trở thành những thói quen lâu đời của xã hội.

Trong đám sinh viên gái, mình là đứa hay đầu tiên những cuộc đấu tranh đòi bình đẳng với cánh con trai. Đó là những sinh viên cùng lứa tuổi mà ai mình cũng cho là "nhóc", là non choẹt. Nhưng đã nhiều lần mình vẫn cứ thua. Mình đã phải chịu thua những lập luận rõ ràng là

"ngụy biện" của cánh đàn ông... Đây là mình còn chưa chồng con gì.

Sao có đứa sau khi chồng con rồi, cam phận sống như những người nô lệ? Mình thì nhất định không bao giờ chịu như thế. Nếu có chồng, có con mà mất hết mọi say mê làm việc, mất hết tự do thì mình cứ sống mãi mãi như thế này.

Cô gái thông thả bước đi trên hè phố với những suy nghĩ miên man. Ôi! Cái thành phố miền biển to rộng, dễ yêu này, có lẽ nào lại hẹp hòi với mình đến cả một chỗ nghỉ chân...?

3

Thành phố về buổi trưa yên lặng. Chỉ nghe thấy tiếng ve kêu.

Một người bạn mới về làm việc ở bến cảng, tình cờ gặp Hảo trong chợ Sắt, đã đưa Hảo đến cửa hàng tại bến ăn cơm trưa.

Hảo mua hai chai bia, định chia đôi uống với bạn.

Cô bạn Hảo chỉ uống được một cốc nhỏ, còn bao nhiêu Hảo uống hết. Nhưng trong khi đó, những người ngồi chung quanh nhìn vào bàn hai cô gái, lại cứ tưởng cái cô đeo kính cận là người đã uống cả hai chai bia. Cũng chính vì vậy mà người bạn phải về nhà ngay, không thể

tiền Hảo ra ga.

Hảo vừa đi ngang khu bãi trống, sang đến rặng cây to có nhiều bóng râm bên kia đường thì một tiếng còi nổi lên.

Thoạt đầu, cô nghĩ đó là tiếng rúc của một con tàu biển chuẩn bị ra khơi.

Nhưng tiếng còi lớn dần và gầm lên một cách dữ dội khác thường.

Hảo ngoái đầu nhìn về phía cảng. Quang cảnh ở đây bỗng nhộn nhịp hẳn lên. Những người thợ khuân vác làm việc dưới các tàu biển đang ùa chạy lên bờ. Rồi cô lại nhận thấy có những người cao lớn mặc quần áo trắng từ trên bến, hấp tấp chạy xuống tàu. Cô biết đó là những thủy thủ nước ngoài lên giải trí, ăn uống tại cầu lạc bộ của cảng.

Hảo ngoái quanh muốn tìm một người để hỏi xem chuyện gì xảy ra.

Phía đầu phố, nơi có ngôi nhà triển lãm màu hồng đồ sộ và nhiều con đường gặp nhau, những chiếc xe vận tải đang chạy lồng lên. Người đi xe đạp cúi đầu phóng vội. Người đi đường chạy tới tấp. Cả thành phố

đang triền miên trong giấc ngủ trưa, bỗng chuyển động hẳn lên vì hồi còi lạ lùng.

Một toán thanh niên trai gái xách súng từ trong ngôi nhà gần đó chạy ra, vượt ngang trước mặt Hảo. Một cậu ngoái lại nhìn Hảo nhoẻn miệng cười.

Tại sao cậu ấy lại cười với mình? Một anh đội mũ lưỡi trai xách khẩu trung liên chạy sau, nhưng cứ luôn mồm giục những người đi trước nhanh lên.

Người ở đâu bỗng túa ra nhiều thế?

Tiếng còi nhỏ dần đi rồi lại tiếp tục gầm lên to hơn, như thúc giục cả thành phố vội vã thêm, huyên náo thêm. Hào tự mắng mình: con ngốc! Có thể mà không hiểu... Báo động máy bay địch!

Tiếng còi đã thôi không giục giã nữa, trầm dần xuống. Nó gầm lên nhẹ nhẹ một lần cuối cùng trước khi tắt hẳn. Những gợn sóng âm thanh đuổi nhau, chạy xa dần trong khoảng không.

Một ý nghĩ vụt đến: chiến tranh đã nổ ra ở miền Bắc rồi? Trong người cô gái có một cái gì đảo lộn rất mạnh.

Sự yên tĩnh đã trở lại nhanh chóng. Nhưng cái yên tĩnh lúc này khác hẳn với cái yên tĩnh ít phút trước đây, khi tiếng còi chưa nổi lên.

Một sự im lặng thì đúng hơn, căng thẳng, hùng hực như khi trời sắp chuyển bão.

Nhà hai bên đường phố cửa đều đóng kín. Những tấm kính lớn lung linh, hấp dẫn cặp mắt của các cửa hàng đã khuất sau những tấm ván lùa im lìm, màu sơn cũ kỹ.

Bãi đá bóng ban nãy đã trở thành một trận địa. Súng trường chìa lên trời lỗ nhố. Một anh mình trần, quỳ một đầu gối trên bãi cỏ, cầm hai chân chống của khẩu trung liên giơ cao cho một người đứng sau thử ngắm bắn. Hình ảnh này Hào đã nhìn thấy trên một bức tranh.

Thình thoảng lại một chiếc mô tô ba bánh sơn màu xanh lá cây, bên trên có mấy đồng chí công an vẽ mặt nghiêm trang, chạy vút qua.

Không khí im lặng phút chốc bị khuấy rộn. Có chuyện gì ở phía ấy chẳng?... Tiếng máy nổ nhỏ dần. Đường phố trở lại vắng tanh.

Tiếng cười ré lên của một cô gái từ sân thượng ngôi nhà gác vọng xuống. Hào ngược mắt nhìn, thấy những cái đầu lơ nhố quanh một khẩu trung liên.

Bầu trời vẫn êm ả. Đám khói vàng của nhà máy xi măng vẫn tỏa lan trên thành phố. Từ phía biển, một đám mây lớn chói lòa ánh nắng đang từ từ trôi vào. Có cái gì ẩn náu trong đó không?

Mình chỉ mới được nghe tiếng còi này lần đầu trong cuộc đời. Tại sao mình lại thấy cái tiếng u ú kéo dài ấy có một vẻ quen thuộc?...

Một bác có tuổi vừa giụi mắt vừa đẩy chiếc xích lô từ trong ngõ

ra. Bác nhìn cái túi du lịch và những con cua kẹp trong tấm bẹ chuối ở

tay Hào, rồi hỏi:

- Cô ở nơi khác về phải không? Đi tàu Hà Nội à?

- Vâng.

- Cô vào tạm trong nhà tôi mà ngồi. Cạnh nhà tôi có cái cầu thang chắc lắm, hồi Nhật ném bom, nó đã cứu sống khối người đấy!

- Cảm ơn bác.

Bác trở vào chiếc xe của mình, nói tiếp:

- Nó bỏ bom đầu là tôi phóng đến luôn. Loại xích lô này mà làm công tác tải thương, cấp cứu thì nhất. Nhà đổ, cây cối đổ tôi cũng dắt xe vào được, chứ mấy cái anh cơ giới thì chịu chết... Tôi chỉ chờ làm phúc thôi không tiền nong gì!

Ai nấy đều đã được chuẩn bị, chỉ có mình là chưa sẵn sàng, cô gái nghĩ. Chẳng lẽ mới có mấy tháng năm chờ công tác mà mình đã bị tụt lại sau mọi người đến thế rồi ư!

4

Hồi còi báo yên đã trả lại cho thành phố mọi hoạt động bình thường. Những dòng người, xe đạp, xe hơi bị ứ lại trong gần một giờ

qua lại tuôn chảy khắp các nẻo đường, hồi hả bù lại quãng thời gian đã mất.

Âm thanh của những hồi còi dường như chốc chốc lại vang vọng trong không gian, như để nhắc nhở mọi người đừng có bao giờ quên nó.

Năng lượng của âm thanh như cô gái đã biết vốn hết sức nhỏ bé, lúc này lại có thể làm thay đổi không khí của cả thành phố. Nó đang tác động đến nhịp đập trái tim của mọi con người.

Chuyến xe lửa đi Hà Nội vẫn chạy đúng giờ.

Hào đặt chiếc túi du lịch lên trên giá để hàng. Cô vừa ngồi xuống thì một ông tóc hoa râm, mặc áo sơ mi lụa, xách chiếc cặp đen, đến chỉ vào chiếc ghế trước mặt, hỏi:

- Đây có ai chưa cô?

- Chưa ạ.

Ông khách buông chiếc cặp xuống ghế, rồi quay lại hỏi mọi người:

- Các anh, các chị biết tin mới chưa?

Câu hỏi đã làm cho mọi người đều quay cả về phía ông, chờ đợi.

- Tôi vừa ở ty Bưu điện ra. Máy bay Mỹ ban nãy đánh Hồng Gai.

Nhiều tiếng lao xao.

- Đấy, bà chả cãi nữa đi! Tôi đã bảo là báo động thật...

- Cũng tưởng là Chính phủ thử tinh thần chuẩn bị của bà con...

Báo động thật mà tàu vẫn chạy ban ngày à?...

- Các bà yên lặng để ông ấy nói cho mà nghe - Một người lên tiếng.

Toa tàu im lặng trở lại.

- Kết quả ra sao, ông? - Một chị bế con rụt rè hỏi.

- Một thằng phi công nhảy dù, ta tóm cổ được. Phen này thì Giôn-xơn bị bắt quả tang, hết đảng chối quanh.

- Nó rơi bao nhiêu chiếc, ông? - Anh bán báo mặc bộ quần áo nâu, mặt mũi láu lỉnh hỏi ông khách bằng giọng thành thật.

- Rơi bao nhiêu chưa biết. Nhưng tóm được tù binh Mỹ thì tôi nghe tin rõ ràng.

Một người có bộ ria mép rất đen từ nãy đến giờ vẫn chăm chú đọc sách, ngẩng đầu lên, quay sang hỏi ông khách:

- Chính xác chưa đấy hả bác?

- Nhà bưu điện nói với tôi như vậy. Còn muốn biết chính xác hay không, thì bà con ta phải chờ anh này ngày mai trả lời - Ông khách trở

tay vào anh bán báo, rồi ngồi xuống ghế như để kết thúc câu chuyện.

Cả toa tàu còn ầm ầm lên một lúc sau đó. Phần lớn là những lời phỏng đoán. Có cả sự bán tín bán nghi Anh bán báo kể lại chuyện hải

quân ta đánh tàu Maddox đúng như một bài tường thuật trên báo Quân đội nhân dân.

Ông áo lụa bỗng ngó hăn đầu ra ngoài cửa sổ, nói to với một người nào đó:

- Lên đây anh, còn chỗ.

Ông nói một mình đủ để những người chung quanh nghe thấy:

“Có ông nhà báo đây rồi! Tin của nhà báo chắc phải chính xác”.

Một anh bộ đội trạc ngoài ba mươi tuổi, mặc bộ quân phục mùa hè bạc trắng, tay cầm chiếc ba lô, hiện ra ở cửa toa, dáng điệu rụt rè.

- Lại đây, anh Trọng! - Ông áo sơ mi lụa gọi.

Anh giơ cái ba lô ra trước mặt, lách người đi giữa hai hàng ghế, đến bên ông mỉm cười ngồi xuống, hỏi khề:

- Bác cũng về chuyện này ạ?

Anh không biết vì lời giới thiệu trước của ông, anh đang được mọi người chú ý.

Ông áo lụa vừa gật đầu vừa hỏi:

- Vừa rồi nó đánh Hồng Gai phải không?

- Vâng. Tôi cũng mới được nghe tin ấy trên đường ra ga.

- Kết quả thế nào?

Anh bộ đội nhướn đôi lông mày rậm, đáp:

- Chưa rõ ạ.

Ông áo lụa có vẻ thất vọng. Ông nhắc lại:

- Tôi nghe ngoài bưu điện nói có tin ta bắt được cả phi công...
- Tình hình đạo này có căng hơn. ở trong Nam, mình đánh mạnh
- Anh bộ đội nói rất nhỏ.

Cái vẻ kín đáo, thận trọng và hơi rụt rè của anh đã làm cho Hảo

tin ở những điều anh nói. Một cuộc kháng chiến mới đã bắt đầu trên miền Bắc rồi? Nó đã đến đúng vào lúc mình vừa rời ghế nhà trường.

Mình có thể làm gì? Những năm giùi mài học hành đã trở thành vô ích rồi chẳng? Tàu chiến Mỹ đã vào vùng biển của mình. Máy bay của nó đã bay trên bầu trời của mình. Những trái bom của chúng đã bắt đầu rơi. Đời sống con người, loài vật, cỏ cây đều đang bị đe dọa. Những hiểu biết về khoa sinh vật của mình có thể dùng vào việc gì bây giờ?...

Giá mà mình là sinh viên của ngành y, ngành điện hay cơ khí...

Hình ảnh mấy cô tự vệ đứng trên tầng gác thượng vừa rời hiện lên trong óc Hảo. Mình cũng sẽ làm như họ. Mình cũng phải ra mặt trận chứ không thể sống núp dưới sự che chở của những người khác.

Chả phải là đã có bao nhiêu phụ nữ cầm súng đi đánh giặc đó sao? Ít ra mình cũng có thể thành một cô cứu thương như mình đã được chuẩn bị trong những ngày học quân sự tại nhà trường. Mình sẽ đi vào một môi trường mới lạ. Mình sẽ rất ngỡ ngàng nhưng không sao. Mình sinh ra có phải đâu chỉ để ngồi ở buồng thí nghiệm.

Hảo nhớ lại nụ cười của đồng chí thượng sĩ hải quân sớm nay ở

bến phà. Hình như lúc đó mình quay ngoắt đi... Mình đã có một cử chỉ

thật không hay! Đối với các anh ấy, không phải chỉ một lần mình đã có thái độ như vậy. Cô gái bất chợt nhìn khoảng trời không một vẩn mây ngoài cửa sổ. Biết đâu các anh ấy đã trở về? Biết đâu trong những giờ

phút vừa qua, trên khoảng không xanh ngắt kia, cuộc chiến đấu của chính các anh ấy đã bắt đầu... Những sợi dây điện đan võng trước mắt.

- Cô chú ý cái nón... gió làm bay mất!

Anh bộ đội ngồi trước mặt nói với Hào. Hào ngược nhìn anh, bắt gặp một cặp mắt sắc sảo.

- Cảm ơn anh.

Hào nhắc chiếc nón ban nãy cô đặt trên cái bàn nhỏ cạnh cửa sổ, xếp lên giá để hàng. Tàu đã chạy từ lúc nào. Mặt trời chiều đang đủng đỉnh xuống dần trên cánh đồng xa.

CHƯƠNG II

1

Tổng thống Mỹ Johnson tuyên bố cuộc tập kích của bọn cướp trời Mỹ vào miền Bắc nước ta ngày mồng 5 tháng 8 là "để đánh trả sự xâm

lược của Bắc Việt".

Sự việc trong mấy hôm đó diễn ra như sau:

Ngày mồng 2 tháng 8 năm 1964, một tàu khu trục của Mỹ tiến vào vùng biển của nước ta. Nước Mỹ ở tận bên kia biển lớn Thái Bình Dương đưa tàu chiến đến đây làm gì? Những tàu phóng ngư lôi bé nhỏ

của ta đã đuổi chiếc tàu chiến Mỹ ra khỏi vùng biển miền Bắc nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa.

Ngày mùng 3 tháng 8, hai tàu khu trục của Mỹ lại tiến vào Vịnh Bắc Bộ. Lần này, chúng dừng lại ở phần biển quốc tế. Tối hôm ấy, các chiến sĩ ta tại những vọng gác tiền tiêu bỗng nhìn thấy nhiều rạch lửa hiện lên trong màn tối có pha chút sương mù trên biển. Những tiếng nổ của đại bác dồn dập dội về. Sau đó, họ nghe có tiếng máy bay. Tại khu vực đang có tiếng nổ xuất hiện nhiều chiếc pháo sáng như những ngọn đèn lớn vừa bật trên sân vận động. Những người chiến sĩ quay nhìn quanh sáng màu vàng nhạt vẫn êm đềm tỏa trên thành phố Cảng rồi lại nhìn những rạch lửa đỏ ngoài khơi, tự hỏi: Chúng đang làm gì?

Một cuộc tập trận ban đêm chăng?

Không phải một cuộc tập trận mà đó chỉ là một màn kịch. Nhà đạo diễn đã dùng ít tiếng nổ và những chùm pháo sáng để tạo nên một trận "hải chiến" lớn: Hai tàu khu trục của Mỹ ở cách bờ biển Bắc Việt Nam sáu mươi dặm có cả một tàu chở máy bay yểm trợ, đã bị

năm tàu phóng ngư lôi của Bắc Việt tiến công. Tất nhiên là các tàu chiến Mỹ không bị trúng một phát ngư lôi nào. Đạo diễn chả dại gì dựng thêm tình tiết đó vừa tốn kém lại vừa làm xấu mặt lần thứ hai hải quân Huê Kỳ trên vùng biển xa xôi này. Còn những tàu tiến công thì "theo sự tính toán chính xác nhất, ít nhất là hai chiếc đã bị đánh đắm, hai chiếc khác có thể bị hư hỏng". Đó là lời công bố của nhà cầm quyền Mỹ. Có điều là sóng biển ở ngoài khơi Vịnh Bắc Bộ chỉ giữ lại những chiếc bóng đèn hỏng, những vỏ đồ hộp, những bình rượu bằng nhựa, bằng thủy tinh từ trên tàu biển ném xuống, mà vội xóa sạch mọi dấu vết của cuộc "hải chiến" kéo dài suốt từ chập tối đến nửa đêm.

Người Mỹ không làm thế nào thu lượm được một mảnh vỏ tàu hoặc một vết dầu loang của những chiếc tàu phóng ngư lôi bị đánh chìm để

chứng minh cho chiến công của hải quân Hoa Kỳ.

Đó là "sự kiện Vịnh Bắc Bộ" nổi tiếng. Đó cũng là điều được gọi là "sự xâm lược của Bắc Việt".

Sự kiện ghê gớm này lập tức làm kinh động đến Nhà Trắng và Lầu Năm Góc ở cách xa nửa vòng trái đất. Theo chính lời viên đô đốc

hải quân Sharp, thì "chưa đầy nửa tiếng đồng hồ sau khi đột tiến công vào con tàu tuần tiểu kết thúc", hân nhận được lệnh đánh phá miền Bắc Việt Nam bằng không quân.

Một hành động phiêu lưu mới của Mỹ đã mở đầu. Johnson trượt chân xuống một vực thẳm mới trong cuộc chiến tranh ở vùng Đông Nam Á và không tài nào gượng lại được cho đến hết cuộc đời tổng thống.

Ngày mùng 5 tháng 8, Hà Nội không có báo động. Không kể

những nơi bị đánh phá, trừ Hải Phòng, tất cả các tỉnh trên miền Bắc đều không có báo động cho nhân dân. Chỉ có những nòng súng của các chiến sĩ pháo cao xạ lặng lẽ chĩa lên trời, chờ đợi bọn chúng. Mọi sinh hoạt vẫn bình thường. Nhưng ngày hôm sau thì đường phố của thủ đô Hà Nội bắt đầu rung chuyển. Hàng vạn, hàng vạn người nối tiếp nhau xuống đường. Những cuộc tuần hành phản đối đế quốc Mỹ, nói lên quyết tâm bảo vệ miền Bắc, giải phóng miền Nam. Không phải chỉ

có những lời hô, những tấm biểu ngữ, mà cả những cây súng giơ cao.

Sau buổi mít-tinh của sinh viên, Hào ghé lại nhà Thùy. Hai cánh cửa màu xanh khép kín, chiếc khóa móc ở ngoài. Thế là từ hôm ở

Quảng Yên về, Hào đến tìm Thùy hai lần đều không gặp. Một người bạn dạy cùng lớp với Thùy đã nói với Hào là sáng nay Thùy ở nhà.

Chắc nó chỉ chạy quanh đâu đây. Nên đợi hay chờ một dịp khác sẽ

quay lại... Chưa hiểu tình hình nay mai sẽ ra sao, nếu quay về bây giờ

có thể là không biết đến bao giờ mới gặp lại mẹ con nó. Hảo khóa xe đạp, rồi lại ngồi ghé trên bức tường hoa, lấy một cuốn sách trong chiếc túi đem theo ra đọc. Muộn nhất thì tới bữa cơm là nó phải về, mình sẽ

đợi đây cho tới mười một rưỡi, cô gái nghĩ vậy.

- Ai ngồi trước cửa nhà tôi đó hả?

Hảo quay ra thấy Thùy dắt xe từ ngoài cổng đi vào. Chung Thủy ngồi trên ghế mây buộc trước yên, mặt phụng phịu. Trên giá đèo hàng là một túi gạo. Thùy dừng xe, nhìn Hảo. Hai lúm đồng tiền quá to, dài như hai vết nhăn, hiện trên đôi má lấm tấm mồ hôi.

Hảo xoa đầu Chung Thủy rồi giúp Thùy đưa cái xe chở nặng qua mấy bậc thêm gạch. Thùy dựng xe vào tường, vừa lấy chìa khóa trong chiếc túi xách tay, vừa nói:

- Biết ngay mà! Tao đang đứng ở hàng gạo bỗng nhiên thấy sốt ruột quá. Tao đoán là anh Đông về hay có thư của anh. Về đến cổng thì nhìn ngay thấy mày.

- Thế sao sáng chủ nhật vừa rồi mày không nóng ruột cho tao nhờ?

- Sáng chủ nhật cậu đến đấy ư?... Cậu tính, chỉ có hai mẹ con, thành ra mỗi ngày nghỉ, trăm thứ việc. Nó cũng phải thức khuya, dậy sớm như mình. Tiếng cậu sao khản đặc đó?

- Mình vừa đi mít-tinh tuần hành về.

- Thảo nào!

Hảo nhắc Chung Thủy ra khỏi chiếc ghế mây, hôn nó và hỏi:

- Cháu có nhớ cô không?

Con bé gật đầu, mặt vẫn phụng phịu. Hảo nhớ ra mình đã quên mua quà cho nó.

Thùy vừa xếp gọn những màn gối buổi sáng chị đi vội, còn để lung tung trên giường, vừa nói:

- Cậu đi biển đâu từ hôm đó tới giờ? Hay là cậu vẫn còn bận cái chuyện hôm đi chơi công viên?

- Mình không thích cậu nhắc lại chuyện ấy.

Thùy quay lại nhìn Hảo, miệng tủm tỉm:

- Hôm nọ mình đi xem vở kịch Cô gái đánh trống trện. Một nhân vật trong vở kịch đã nói với người mình yêu là: "Tôi yêu cô khi cô bướng bỉnh...". Vừa nghe xong mình nhớ ngay đến cậu. Đàn ông cứ

thích những cô gái bướng bỉnh hay sao ấy? Hình như cậu càng trêu chọc, càng bướng bỉnh lại càng có thêm nhiều người thích cậu.

- Anh Đông truyền hết tính nết của anh ấy cho cậu rồi. Trước kia cậu có biết tán như thế này đâu?

- Không... không phải là tán mà mình nói thật.

Thùy lấy ra một mớ rau cải nhỏ trong cái túi xách, rồi bảo Chung Thủy:

- Con ngồi với cô Hảo nhé! Má chạy xuống bếp rửa mớ rau xong má lên ngay.

Thùy nói với Hảo về thái độ giận dỗi của con bé:

- Nó thấy hàng nhãn, đòi mình mua... Cậu tính còn chỗ nào mà để! Cậu ăn cơm với mẹ con mình. Mình sẽ đốt bếp dầu nấu ngay ở đây, vừa làm hai đứa vừa nói chuyện.

Hào dỗ con bé:

- Chung Thủy cười đi! lát nữa cô mua cho cháu một chùm nhãn thật to. Cười đi nào!

- Về mách bố Đông...

- Đúng rồi! Bố Đông về, cháu sẽ mách bố để bố phạt má.

- Bố gọi búp-bê... - Chung Thủy chỉ con búp-bê nhựa đặt trên bàn, khoe với Hào.

Món quà này chắc Đông mới gửi về. Hào nhắc con búp-bê đưa cho nó.

- Búp-bê đẹp quá! Chung Thủy bế em đi.

Mặt con bé tươi lên. Nó ngồi chơi với cô bạn gái tóc vàng.

Lần đầu tiên Hào chăm chú quan sát mọi vật trong căn phòng.

Hai chiếc giường cá nhân kê ghép vào nhau. Một bộ bàn ghế nhỏ bằng mây. Cái bàn làm việc kê dưới chiếc giá đựng sách. Chạn đựng thức ăn để ở góc nhà được che bằng một bức màn vải hoa. Một chiếc máy thu thanh nhỏ đặt trên cái tủ con ở cạnh đầu giường. Cũi đun, chậu thau, giày dép đều để cả dưới gầm giường. Rồi mình cũng phải có một gian buồng và một gia đình như thế này. Khi đó cuộc sống của mình rẽ ra sao? Dù sao, chuyện ấy đối với mình lúc này vẫn còn xa lắc.

2

Thùy là một người bạn rất thân của Hào từ ngày học phổ thông.

Thùy quê ở khu Năm, theo chú ra Bắc tập kết, xa gia đình. Hảo mồ côi cha, ở với mẹ và dượng. Đó cũng là một lý do đã gắn bó hai người.

Hảo và Thùy cùng học với nhau suốt những năm ở cấp hai và cấp ba tại Nam Định. Sau khi tốt nghiệp lớp mười, hai người cùng lên Hà Nội thi vào đại học. Tới đây, có một chuyện không thể điều hòa được giữa

đôi bạn...

Trong nhiều năm học ở phổ thông, Hảo thường được các thầy và các bạn khen mình có năng khiếu về văn. Thùy muốn sau này mình sẽ

trở thành một nhà giáo. Cô yên trí bạn sẽ cùng sống chung một mái trường với mình cho hết cuộc đời học sinh. Nhưng ngoài văn ra, Hảo còn rất say mê một môn học khác, đó là môn sinh vật. Hảo muốn thi vào đại học tổng hợp để có thể theo học khoa sinh vật. Hai người bàn cãi với nhau, hờn dỗi nhau về chuyện này. Hảo khẳng khái giữ ý kiến:

"Mình biết rõ mình không có đủ những đức tính để trở thành một người giáo viên tốt. Mình rất yêu văn học, nhưng không tin có thể trở thành nhà văn. Mình bằng lòng nếu được, thì làm một người viết văn nghiệp dư thôi. Mình tự thấy có thể phục vụ bằng công tác nghiên cứu khoa học. Nếu mình chiều Thùy, chúng ta được ở gần nhau thêm bốn năm nữa, nhưng sau đó rồi sẽ ra sao? Mình sẽ phải sống suốt đời với một nghề không thích hợp với mình...". Thùy biết bạn sẽ không thay đổi ý kiến. Còn Thùy cũng không thể theo bạn vì cô có rất ít năng khiếu về

khoa sinh vật. Như vậy là mỗi người thi vào học mỗi trường.

Năm học đầu tiên ở Hà Nội nhiều lúc họ cảm thấy trống trải vì vắng nhau. Họ thường tìm đến nhau vào những ngày lễ, những dịp nghỉ tết, nghỉ hè.

Sang năm thứ hai, một sáng chủ nhật, Hảo đến tìm Thùy, không gặp. Hảo biên thư để lại, yên trí tuần sau Thùy sẽ tới thăm mình. Hảo chờ suốt ngày

chủ nhật ở ký túc xá, Thùy không đến. Chủ nhật sau, Hảo lại đạp xe đến trường Đại học Sư phạm. Hảo gặp Thùy đang nói chuyện với một anh bộ đội người nhỏ nhắn, có bộ mặt rất trẻ. Hai người đều tỏ vẻ lúng túng, ngượng ngập. Thùy không nhắc gì tới thư

Hảo, cũng không nói vì sao tuần lễ trước mình không đến chơi. Nhìn quanh, Hảo nhận thấy các bạn ở cùng buồng với Thùy đã lảng đâu hết.

Hảo đòi về, Thùy không giữ.

Nửa tháng sau đấy, một sớm chủ nhật, Hảo hăm hở đạp xe xuống Cầu Giấy. Không cần gì trách nó về thái độ đối với mình mà phải "cạo" cho nó một chầu đến nơi đến chốn về cái chuyện sớm bước vào con đường yêu đương. Lần này, Hảo lại chạm trán anh bộ đội người nhỏ nhắn. Chỉ có mình anh trong phòng của Thùy. Anh nói Thùy đang chạy ra ngoài mua quà sáng. Anh bộ đội không giữ ý như lần trước. Có thể vì Thùy đã giới thiệu Hảo là bạn rất thân. Anh tán ra trò và thỉnh thoảng còn tỏ ra tinh quái. Hảo đoán anh ta đã "thắng lợi" rồi, và cuộc đời của bạn mình đã đi vào một bước ngoặt mới. Hảo bực với bạn và ghét lây cả anh. Thực ra thì anh chỉ muốn tỏ với Hảo một thái độ thân mật.

Thùy lễ mễ bưng về một rá bánh cuốn. Trong lúc đi lấy bát đĩa thêm để mời Hảo cùng ăn, Thùy ghé vào tai: "Cậu thông cảm với mình... Anh ấy chỉ được ở nhà có hơn một tháng là lại phải đi học ở

nước ngoài". Đó cũng là một lời thú nhận. Hảo phản đối cả hai người bằng cách nằng nặc đòi về. Hai người không nhận ra điều đó. Vì họ

tưởng là Hảo đã thông cảm với những giờ phút gặp nhau hiếm hoi của họ.

Tết năm ấy, nhân dịp người yêu của Thùy được về nước ít ngày, họ làm lễ cưới. Rồi Thùy có con. Sau khi tốt nghiệp, Thùy nhận công tác tại Hà Nội. Bố mẹ không có ở ngoài này, chồng lại ở xa quanh năm, Thùy bận bịu suốt ngày. Có hôm chủ nhật, Hảo đến chơi, Thùy gửi con cho bạn ở nhà, chạy đi

mua bán suốt cả buổi. Những câu chuyện hợp nhau như ngày xưa, ít hẳn đi. Thế là họ xa dần nhau.

Mùa hè năm nay, Hảo tìm tới thăm người bạn cũ.

Lần này, thấy Hảo đến, Thùy mừng rỡ một cách khác thường.

Thùy lay mãi vai bạn, hỏi:

- Tại sao lâu nay mày bỏ rơi mẹ con tao?

- Tao bận học thi - Hảo chống chế.

Thùy ngắm Hảo chăm chăm hồi lâu, rồi nói:

- Tao thành bà già rồi, mà mày thì đẹp ra ghê quá! Tao nói dối mày tao chết. Tao biết tin mày đã tốt nghiệp rồi. Thế... đã có nơi nào chưa?

Hảo lắc đầu.

- Thật không?

- Tao có nói dối mày bao giờ. Chuyện ấy với tao thì còn khoan. Ít ra là ba năm nữa. Tao rút kinh nghiệm của mày đấy!

Nói xong, Hảo biết mình lỡ lời và có thể làm cho bạn buồn.

Nhưng Thùy vẫn cuống quýt:

- Anh Đông mới về. Hôm nay anh ấy còn vào đơn vị. Sáng sớm mai, mày phải đến đây liên hoan với gia đình tao một bữa. Thư nào viết cho tao, anh ấy cũng hỏi thăm mày.

Thùy mở chiếc hộp sắt nhỏ, tìm mấy lá thư, đưa ra để chứng minh lời mình nói. Trong một lá thư, Đông viết: "... Cô bạn đánh đá của em dạo này ra sao rồi? Nói với cô ấy khi nào anh về nước, thế nào anh cũng sẽ

tối trường thăm..!'. Những lá thư của Đông làm cho Hảo rất cảm động.

Hảo tự trách mình lâu nay đã quá thờ ơ với bạn.

Ngày hôm sau, Hảo đến sớm. Thùy đã dặn đi dặn lại Hảo là sẽ ăn cơm sớm để còn đi chơi. Đông chạy ra cửa, nắm chặt tay Hảo. Bàn tay nhỏ nhắn của anh rắn như một chiếc kìm làm cô suýt nữa phải kêu lên.

Đông xoay trần làm gà và làm lươn. Anh la hét luôn mồm cứ y như mỗ bò. Mùi xào nấu từ bếp bay lên thơm nức căn phòng nhỏ.

Đông làm bếp khéo, lại nhanh và gọn. Cả Hảo và Thùy đều biến thành những người cho anh sai vặt.

Cơm nước sắp xong thì một người lạ mặt với dáng đi nhẹ nhàng bước vào nhà. Đông giới thiệu với Hảo đó là Quỳnh, bạn cùng học ở

nước ngoài mới về với mình. Đứng cạnh Đông, Quỳnh cao vượt nửa cái đầu. Nước da anh mai má. Một vầng trán cao tư lự. Cặp mắt một mí hơi xếch hay mở to như có điều gì ngạc nhiên.

Đông đẩy Hảo ra khỏi bếp, bắt lên nhà. Anh nói bữa nay Hảo cũng là khách nên phải được đối xử bình đẳng như những người khách khác.

Quỳnh có một nụ cười rất dễ thương. Nụ cười đó làm cho bộ mặt âm thầm, hơi dăm chiêu của anh (có lẽ vì tại nước da, Hảo nghĩ vậy) tươi sáng, linh hoạt hẳn lên. Hảo chỉ bắt gặp cái cười đó có một lần, lúc anh nói chuyện gì với Thùy. Quỳnh gọi Hảo khi là chị, khi là cô. Anh vừa nói chuyện vừa giở những cuốn sách trên bàn làm việc của Thùy ra xem. Toàn là sách giáo khoa và vở của học sinh Thùy mang về để

chấm bài. Cuối cùng, Quỳnh ôm lấy một quyển từ điển tiếng Pháp dày cộp, mở xem hết hình ảnh này đến hình ảnh khác trong đó. Với sự

nhảy cảm của một cô gái, Hảo thấy rõ anh lúng túng vì sự có mặt của mình.

Anh hỏi về quê hương và gia đình của Hảo. Đây là một điều Hảo không thích nói chuyện với người lạ. Hảo lại còn cảm thấy hình như

những chuyện ấy anh đã biết rồi. Anh hỏi đến phong trào thi đua của sinh viên tại trường đại học, hỏi Hảo ra trường sắp đi công tác, có điều gì thắc mắc không... Trong một lúc Quỳnh ngồi im lặng lâu, Hảo với cuốn Anna Karênin của Thùy để ở đầu giường, kéo cái ghế ra bên cửa sổ, ngồi đọc. Sự lúng túng, ngượng ngịu của Quỳnh bỗng dừng làm

cho Hảo cũng mất tự nhiên, vẻ mặt và thái độ của anh vừa dễ thương, vừa buồn cười. Sao lại có một người con trai vụng về như vậy?

Hảo mở cuốn sách ra vào đúng đoạn Lêvin đến gặp tiểu thư Kitty để cầu hôn. Cô cười thầm trong bụng: Mình cũng đang phải tiếp một ông Lêvin đây.

Nhà chật. Đông bảo dọn bàn ghế, rải chiếu ra sàn ăn cơm. Hai vợ

chồng Đông cùng tranh ngồi cả đầu nôi. Hình như họ có ý để Hảo và Quỳnh ngồi cạnh nhau.

Từ đầu bữa, chỉ có Đông nói. Anh kể toàn những chuyện buồn cười. Chuyện về các phong tục, tập quán ở những nơi anh đã đi qua.

Chuyện về các học viên ta đi sắm đồ dùng tại thủ đô nước bạn. Những chuyện về quê hương, chuyện nào cũng có Quỳnh dính vào. Đông với Quỳnh vốn cùng ở Quảng Nam và cùng đi học với nhau từ lâu. Anh muốn lôi kéo Quỳnh vào câu chuyện. Nhưng Quỳnh cứ ngồi im.

Đến nửa bữa. Quỳnh bỗng nói:

- Bao giờ thống nhất, chị Hảo về quê tôi, tôi sẽ mời chị ăn một bữa cơm nấu bằng nước luộc gà.

Thùy tùm tùm rồi hỏi:

- Phải chờ đến thống nhất kia ư! Thế ở đây anh không thể mời cô Hảo ăn một bữa cơm nấu bằng nước luộc gà hay sao?

Câu nói của Thùy làm mọi người phì cười. Riêng Quỳnh càng lúng túng. Mặt đỏ lên, Quỳnh nói để chữa ngượng.

- Mời cô Hảo ăn món này. Tôi thấy cô chưa ăn. Anh em tôi ở trường đều công nhận anh Đông chỉ có món này là xuất sắc nhất.

Hảo gấp một miếng cánh gà xào. Vừa đặt lên miệng, Hảo kêu

"ối" và bỏ vội xuống. Món xào chua ngọt Đông tra nhiều ớt làm Hảo cảm thấy như bị cháy lưỡi. Vợ chồng Đông cười chảy cả nước mắt.

Thùy phải chạy vội ra bàn lấy cho Hảo một cốc nước lọc.

Sau bữa cơm, Đông rủ Hảo và Quỳnh cùng đi chơi. Thùy nói Chung Thủy đêm qua ho nên mình phải ở nhà với con. Chỉ có hai chiếc xe đạp của Thùy và của Hảo. Đông bàn Quỳnh sẽ đèo Hảo bằng xe của Hảo vì chiếc xe của Thùy yếu.

Ba người đi về phía hồ Bảy Mẫu. Đông kể lại những kỷ niệm ngày mới quen Thùy, hai người vẫn thường cùng nhau ra chơi vườn hoa Thống Nhất.

Đi được nửa đường, Đông bỗng nhảy xuống, kêu xe bị hỏng.

Đông bảo Quỳnh:

- Chưa biết dắt đến đâu mới có chỗ chữa xe... Cậu đưa cô Hảo ra đó trước, chờ mình một lát.

Sáng chủ nhật đẹp trời, người đi chơi rất đông. Hảo nghĩ chắc nhiều người lầm mình với anh bộ đội này là một cặp vợ chồng. Quỳnh mặc thường phục, quần xanh, sơ mi trắng, đầu để trần. Dù anh ăn mặc như

thế nào, người ta vẫn nhận ra đó là một anh bộ đội. Hai người cùng im lặng trên một đoạn đường dài. Quỳnh tìm cách mở đầu câu chuyện.

Người miền Nam nói giọng Bắc bao giờ nghe cũng dễ thương.

- Mỗi lần đi ra ngoài về lại thấy đất nước mình, Thủ đô của mình rất đẹp. Tôi chưa thấy thành phố nào ở nước ngoài nhiều màu xanh và nhiều ánh sáng mặt trời như Hà Nội. Năm qua, Hà Nội thay đổi nhiều cô nhỉ?

- Tôi không đi đâu xa, ngày nào cũng nhìn thấy Hà Nội, nên không thấy có gì thay đổi - Sự lúng túng, vụng về của Quỳnh làm cho Hảo muốn trêu anh.

Đến vườn hoa Thống Nhất, Quỳnh dừng xe trước cái cổng có những cây dây leo nở hoa màu đỏ.

- Mời cô vào đây ta ngồi chơi một lát đợi anh Đông.

- Tôi không quen ngồi chơi với ai ở công viên bao giờ - Một lần nữa, Hảo lại muốn trêu anh.

Mặt Quỳnh bỗng đỏ như. Anh lúng túng không biết xử trí ra sao.

Một lát, anh quay xe lại, nói:

- Mời cô lên xe, ta về vậy.

Quỳnh đập một mạch. Đến cửa nhà Đông, anh dừng lại. Hảo nhảy xuống. Anh trao trả Hảo chiếc xe, nói với cô gái bằng một giọng buồn rầu:

- Chào cô.

Quỳnh không vào nhà Đông, quay đầu đi thẳng. Hảo đứng nhìn theo không ngờ câu chuyện nhanh chóng xoay ra như vậy. Một lát, Hảo lên xe đạp về trường.

Ngày sáng hôm sau, Đông phóng xuống ký túc xá tìm Hảo.

Nhìn thấy anh, Hảo đoán được ngay anh đến rầy la mình về cái tội hôm qua. Hảo chuẩn bị sẵn một số câu đối đáp. Sau khi nghe Hảo nói thì Đông ngớ ra. Và anh đã nhận chuyện hiểu lầm xảy ra là tại Quỳnh. Nhưng Đông vẫn nói một hồi để giới thiệu với Hảo rằng Quỳnh là một người rất tốt, rất chân thật.

Hảo cảm thấy vợ chồng Đông có một ý định gì đối với mình và Quỳnh. Cô nghĩ bụng: Thì ra nó không hiểu gì mình! Hảo đã biết Đông và Quỳnh là hai chiến sĩ lái máy bay chiến đấu. Cha mình trước kia cũng là bộ đội và đã hy sinh tại mặt trận. Mình là một dòng máu của bộ đội. Mình rất kính trọng và yêu mến các anh ấy. Nhưng chồng mình phải là một người hiểu biết về công việc của mình, tốt nhất là một người có thể giúp đỡ mình trong công tác sau này. Hảo chưa hề nghĩ

chồng mình sẽ là một anh bộ đội...

Cô cũng không thích đến với tình yêu theo con đường mối lái.

Mình sẽ biết tìm lấy cho mình người mà mình yêu. Tuy vậy, Hảo cảm thấy ân hận về thái độ đối với Quỳnh. Cô nghĩ cần phải rút kinh nghiệm cái lỗi đùa nghịch quá trớn, có phần hơi tàn nhẫn ấy. Nhưng cả

với Đông, Hảo cũng không muốn thú nhận điều đó.

Rồi Hảo về Nam Định thăm mẹ và các em. Chừng nửa tháng sau, một buổi sáng, Hảo trở lại nhà Thù. Không ngờ cô lại gặp cả Đông và Quỳnh. Hai

người đang chuẩn bị đi chuyển tàu liên vận buổi trưa. Nét mặt Quỳnh ánh lên vẻ mừng rỡ. Đôi mắt một mí của anh không tránh cái nhìn của Hảo như lần gặp trước. Anh nói với Hảo:

- Tôi đã có linh tính thể nào hôm nay cũng gặp lại cô.

Người lúng túng lần này lại chính là Hảo. Cô không biết làm gì trong lúc cả Đông, Quỳnh và Thùy cùng tíu tít chuẩn bị cho chuyến đi.

Hai chiếc va li mặc dù khá lớn không sao chứa nổi những gói to, nhỏ

chắc là quà của các gia đình gửi cho những người thân năm nay không được về phép. Quỳnh bàn:

- Bọc thêm một bọc nữa để ngoài, lát nữa nhờ cô Hảo đèo giúp ra ga. Dù cô Hảo không muốn thì cũng phải đi tiễn chúng tôi... Đó là

quyền đòi hỏi của những người đi xa đối với những người ở lại.

- Tôi đang lo các anh không cho tôi đi tiễn - Hảo nói - May mà tôi đến vừa kịp lúc các anh lên đường.

Quỳnh cố thu xếp hành lý cho nhanh rồi quay lại bàn nói chuyện với Hảo. Anh không lúng túng như lần trước vì đã sẵn có một đề tài: anh sắp ra đi. Và có lẽ cũng vì anh sắp ra đi nên anh dễ trở nên bạo dạn, hoạt bát.

- Cô Hảo à, thực ra thì với một chuyến đi như thế này, chúng tôi không có quyền đòi phải có người đưa tiễn.

- Sao anh lại nói thế?

- Vì nó không phải là một chuyến đi xa như chúng ta vẫn gọi.

Danh từ ấy là để dành cho những chuyến đi ra tiền tuyến, còn chúng tôi chỉ là những người đang đi sâu về hậu phương.

- Chúng tôi không phải là những người đi nên không phân biệt như anh. Phải không Thùy nhỉ?

- Hảo nó nói đúng đấy anh Quỳnh ạ.

Điều Hảo nói ra lần này không phải để trêu chọc Quỳnh, cô thành thật nghĩ như vậy. Lòng cô gái nao nao lên khi nghĩ đến chuyện Đông và Quỳnh sắp phải trải qua một thời gian dang dăng sống xa quê hương.

- Bọn tôi vốn sinh ra không phải là để ngồi trên ghế nhà trường.

Một năm đi học thế này dài bằng mấy năm công tác ở nhà...

Họ nói chuyện với nhau thân mật. Đôi khi cũng có một cái nhìn hay một câu nói không được thật tự nhiên. Nếu họ nhắc lại được với nhau một đôi câu về cái việc hai tuần trước thì câu chuyện sẽ thoải mái hơn.

Sau khi những chiếc toa đen của chuyến tàu liên vận khuất ở đầu ghi, Hảo vội nói với Thùy mình có việc phải về trường ngay. Cô không muốn phải nhắc lại lúc này câu chuyện giữa mình và Quỳnh bữa trước.

Cô chia tay với bạn như một người chạy trốn. Từ đó đến nay, đôi lúc Hảo bất chợt nghĩ tới Quỳnh. Cô nhớ lại những cử chỉ mềm mại, những câu nói thật thà, vụng về của anh, nhớ tới cái cười tươi sáng, vẻ mặt buồn rầu của anh khi hai người đứng trước cửa nhà Thùy, nhớ tới bộ

mặt anh tái đi khi bắt tay mình trên sân ga... Và cô cảm thấy băng khuâng. Nhưng rồi cô lại tự bảo mình hãy để cho chuyện đó qua đi, đừng nhớ tới nó làm gì nữa...

3

Thùy vừa chuẩn bị bữa ăn, vừa hỏi Hảo:

- Hôm tiễn các anh ấy đi, vội quá chưa kịp hỏi cậu. Giờ cậu nói cho mình nghe bữa ấy cậu làm thế nào mà anh Quỳnh phải bỏ về...?

Không đợi Hảo trả lời, Thùy nói tiếp:

- Hôm vừa rồi, anh Quỳnh viết thư về gửi lời mình hỏi thăm cậu.

Mình nói thực nhé! Anh Đông cứ bàn với mình giới thiệu anh Quỳnh với cậu. Các anh ấy thì tốt thật! Nhưng khổ cái là xa. Vì thế nên mình chưa nói chuyện với Hảo. Cậu xem hoàn cảnh mình. Anh Đông đi quanh năm. Thời gian ở bên nhau có thể tính từng ngày. Anh ấy dành cho mình tất cả, chỉ trừ thời gian. Hòa bình mà riêng các anh thì vẫn sống y như hồi kháng chiến.

- Cũng lại bắt đầu kháng chiến nữa rồi? - Giọng Hảo băng khuâng.

- Mình có nghĩ đến ba má ở trong kia. Ở trong đó có được ngày hòa bình nào đâu! Nhưng mình trót yêu anh Đông thì mình phải chịu.

Mình không muốn Hảo cũng phải chịu đựng như mình. Mình thấy phương hướng lựa chọn hiện giờ của Hảo là rất đúng.

Hảo nhướn cặp lông mày đen như hai nét vẽ nhìn Thùy, đôi mắt long lanh:

- Phương hướng nào?

- Cậu làm công tác nghiên cứu khoa học mà xây dựng với một cán bộ giảng dạy là rất tốt.

- Cán bộ giảng dạy nào? - Hảo hỏi dồn.

- Bữa trước anh Tùng có tâm sự với mình là rất có cảm tình với Hảo.

- Lại chuyện cái ông ấy ư? Cậu thấy ông ấy hợp với mình à? Còn mình thì... nếu phải lựa chọn giữa việc lấy ông ấy và ở vậy thì mình

xin ở vậy suốt đời.

Bữa ăn đã dọn xong. Một bát canh rau cải, một đĩa trứng trắng và mấy chiếc bánh mì.

Một cô gái mặc áo sơ mi xanh đẩy cửa, lao vào như một cơn gió.

Cô chạy lại kéo cái ghế trống, ngồi bên cạnh Thùy, kêu lên:

- Cho em ăn với!

Những giọt mồ hôi lấm tấm trên bộ mặt đỏ gay.

- Chị không có quạt máy à? - Cô gái vừa hỏi vừa vung chiếc nón quạt phành phạch. Mặt cô gái như đang bốc lửa.

Hào đưa cho cô áo xanh chiếc quạt giấy. Bấy giờ cô gái mới nhận ra có một người lạ đang ngồi ngay trước mặt mình. Cô lại kêu lên:

- Ấy chết! Em chào chị. Em quáng mắt không nhìn thấy chị.

Thùy giới thiệu hai người với nhau. Liễu làm thợ ở nhà máy dệt kim Đông Xuân, nơi Thùy vẫn đến để dạy bổ túc văn hóa buổi tối.

Liễu nói tíu tít:

- Em vừa ở quê đạp thẳng một mạch ra đây. Em đi nghỉ phép mới được nửa thời gian. Sốt ruột quá, phải phóng ra. Về để bảo vệ nhà máy chứ chị nhỉ? Em tưởng Hà Nội thế nào rồi, hóa ra vẫn bình tĩnh quá!

Thùy mỉm cười nhắc chai nước lọc đặt ở góc bàn viết, giọng dịu dàng:

- Ở quê cô thì sao?

- Em nghe đài nói Mỹ ném bom, rồi thấy máy bay về.

- Máy bay Mỹ cũng bay qua chỗ cô ư?

- Không... Máy bay của ta ấy chứ! Các chị chưa biết máy bay ta đã về à?

Thùy dừng tay rót nước, ngược mắt nhìn Liễu. Thùy biết nhà Liễu ở gần một sân bay quân sự mới được xây dựng. Nhưng Thùy vẫn nửa

tin nửa ngờ. Chị nói:

- Ta bây giờ thiếu chi máy bay. Cô có biết máy bay vận tải và máy bay chiến đấu khác nhau như thế nào không?

- Để em uống cốc nước đỡ khát rồi em kể cho mà nghe...

Liễu cầm cốc nước lọc uống ừng ực một hơi. Cô gái thở phào, cười để lộ cả hàng lợi đỏ hồng.

Đúng ngày mùng 5 tháng 8, Liễu được về quê nghỉ phép năm.

Tối hôm đó, một người bạn gái của Liễu đi họp về, chạy vào thì thảo với Liễu: "Xã đội phổ biến ngày mai nếu thấy máy bay bay ở vùng này thì tuyệt đối không được bắn". Lát sau, Đài Tiếng nói Việt Nam báo tin máy bay địch trưa nay đánh phá Hồng Gai, Nghệ An và Quảng Bình.

Chiều hôm sau, Liễu đang dọn giúp mẹ cái chuồng lợn thì nghe một tiếng đánh "xoẹt" ngay trên đầu. Con lợn đực hoảng hốt nhảy bung ra khỏi chuồng. Liễu nhìn lên trời, chẳng thấy gì. Cô đang định đi đuổi con lợn về chuồng thì lại nghe đánh "xoẹt" một tiếng nữa. Tiếng trẻ

con reo ầm: "Máy bay ta! Máy bay ta". Chợt nghe tiếng súng nổ. Liễu đang phân vân không biết nên chạy ra sân xem máy bay hay chạy xuống hầm, thì nghe tiếng ông xã hội thét ở bên cạnh nhà: "Đồng chí điên à? Nói cả đêm qua rồi, tại sao lại bắn máy bay của ta?".

Chả là ngày hôm trước cậu con trai ông hàng xóm ra Hà Nội nên không được phổ biến lệnh này. Thế là cả Liễu và cậu ta cùng phóng vội lên quả đồi ở cuối làng. Đứng ở đây, nhìn ra sân bay rất rõ. Họ thấy những chiếc máy bay màu trắng, cánh quạt về phía sau, đầu tù, nối nhau sà xuống sân bay nhẹ nhàng như những con chim. Cậu hàng xóm của Liễu đứng xem, mặt tái mét. Khi thấy tất cả các máy bay đã xuống sân yên ổn rồi, cậu ta chúc đầu xuống cỏ lộn luôn mấy vòng, rồi kêu lên: "Ông xã đội chinh oan tôi... Tôi thấy máy bay ta về tôi bắn súng chào đấy chứ!".

Thùy nói khe khẽ với Hảo:

- Cô ấy nói đúng đó. Máy bay chiến đấu phản lực của ta trông giống hình con én. Các anh ấy vẫn gọi những chiếc máy bay của mình là "con én bạc" mà...

Chị chăm chú nhìn Liễu như khuyến khích cô gái còn chuyện gì thì cứ kể tiếp đi.

Liễu không biết chồng Thùy là chiến sĩ lái máy bay, vẫn nói bằng một giọng hồn nhiên:

- Sáng hôm qua, con bạn em rủ em bám xe của các cô công trường để qua sân bay. Em đi luôn. Được xem bằng thích các chị ạ.

Trông trên trời thì cái máy bay rất dữ nhưng

nhìn nó nằm ở mặt đất thì coi bộ nó rất hiền...

- Có thấy phi công của ta không? - Thùy sốt sắng hỏi Liễu.

- Bọn em đã nói với nhau là thích xem máy bay thì ít mà thích xem người thì nhiều... Trông thấy người đứng lơ nhố ở cạnh máy bay, đứa bảo là người ta, đứa cãi là không phải. Có một anh to lắm, cả

người em dễ thương chỉ bằng cái đuôi của ông ấy thôi. Người nào cũng cao và to.

Con bé "cường điệu" rồi, Thùy nghĩ thầm, có anh cũng chỉ bằng cô thôi.

Liều nói tiếp:

- Toàn mặc quần xanh lá cây, ống "tuýp", có "phéc-mơ- tuya", trông cứ như con ếch.

Thùy và Hảo cùng phì cười.

- Em nói với các chị không sai một câu nào. Có một anh đứng bên máy bay, người rất cao, mặt đỏ hồng, mắt xếch. Chúng nó cứ cãi nhau mãi là người ta hay người nước bạn. Thế là một con nó gọi to:

"Anh ơ?" Mấy anh ngó nhau. Rồi một anh tre trẻ nói: "Cô gọi tôi phải không?". Tất cả bọn em sượng quá, cười ầm lên. Con bé nói luôn:

"Vâng, anh cho em hỏi một tí?". Anh ấy lộp cộp chạy lại, đi ủng mà!

Nó chìa tay ra và nói: "Cho em bắt tay anh một cái". Anh ấy cười bắt tay nó. Tất cả bọn con gái trong xe nhao nhao lên: "Anh cho em đi máy bay một lúc". Anh ấy nói: "Máy bay của chúng tôi chỉ có một chỗ

ngồi. Nếu các cô muốn đi máy bay này, các cô phải học bay". Đứa nói:

"Cho em đi học bay". Đứa nói: "Cho chúng em ngồi ở cánh". Cậu lái xe không dám dừng xe lâu, bọn em đành chia tay...

Thùy nhìn Hảo mỉm cười. Đôi mắt của Thùy trở nên mơ màng.

Chỉ có Hảo mới hiểu cái cười và cặp mắt ấy. Đúng là các anh ấy đã về

rồi. Không những các anh ấy đã về mà lại còn ở ngay một sân bay nằm sát với Thủ đô.

- Các chị này, như thế là sắp đánh nhau rồi, các chị nhỉ? Các anh bộ đội có nói gì với chị không?

- Mình chưa được nghe các anh ấy nói gì thêm. Tối nay nhà máy có mít-tinh, cô về chắc sẽ biết tình hình mới. Nhưng thôi, phải vừa ăn vừa nói chuyện, cháu cứ nhìn chòng chọc mãi vào đĩa trứng kia kìa!

Chỉ đánh ở miền Nam còn thua, huống hồ lại đánh rộng ra cả miền Bắc!

Má con mình càng chóng gặp lại ngoại, con nhỉ? - Thùy nựng con.

Không hiểu tại sao từ lúc nghe Liễu nói chuyện đến giờ, Hảo cảm thấy trong lòng cứ xốn xang lên.

CHƯƠNG III

1

Ngay sau ngày mùng 5 tháng 8, trung đoàn không quân số 1, mang bí danh đoàn Sao Vàng ở một sân bay căn cứ phía bắc được lệnh nhanh chóng chuyển về sân bay Thủ đô. Tới nơi, cả đoàn lập tức được đặt trong tình trạng thời chiến.

Johnson đã đánh giá được trận tập kích bằng không quân ngày mùng 5 tháng 8 không đem lại chút kết quả nào mong muốn. Nhưng ông lại cho tại trái đấm của mình còn quá nhẹ, và vẫn hy vọng sức mạnh không lực Hoa Kỳ có thể cứu vãn sự sụp đổ đã rõ ràng của cái chính quyền con đẻ tại miền Nam.

Máy bay trinh sát địch luôn luôn xuất hiện trên bầu trời của chúng ra. Những tàu chở máy bay thuộc hạm đội 7 rập rình trên Biển Đông. Máy bay

chiến đấu địch thỉnh thoảng lại chọc vào những tỉnh dọc bờ biển. Chúng đang tiến hành những hoạt động tập dượt.

Những người lái biết rằng cuộc chiến đấu sớm muộn rồi sẽ đến.

Nhưng họ chưa biết nó sẽ bắt đầu vào lúc nào.

Hòa bình ở chung quanh họ hàng ngày, hàng giờ vẫn vỗ đôi cánh nhưng xanh mượt mà. Hòa bình cùng đi chung với họ một con đường từ doanh trại ra sân bay. Cô giáo trường cấp hai làng bên hay mặc chiếc áo cánh lụa màu tím Huế, mỗi sáng nghiêng nghiêng chiếc nón đến trường. Những cô gái không biết lạnh, dầm chân trong nước giá, giữa mùa hanh đôi má chín lựng như trái hồng. Hòa bình không hề

cách họ một bức rào ngăn, nhưng vẫn rất là xa cách. Những cán bộ có

dịp về Hà Nội họp, khi xe chạy qua nhà, ngồi nép bên cửa, liếc mắt xem may ra có thoáng thấy bóng những người thân. Có anh lái trên con đường vòng để hạ cánh xuống sân bay, nhìn rõ ngôi nhà mái ngói đỏ của mình bên cái ao làng xanh bèo hoa dâu. Đại đội trưởng Tú nhiều đêm nằm nghĩ đến đứa con gái mà mình chưa biết mặt. Vợ mình bảo nó giống mình nhưng không biết nó ra sao. Anh nghĩ đến lúc nó khóc, lúc nó cười. Anh nghĩ đến đôi bàn tay ếch của nó lần tìm vú mẹ.

Anh nghĩ đến cái rốn lồi và những vết chàm thường có trên mông những đứa nhỏ. Mùa hè năm nay anh đã không đi phép, định dành đến dịp Tết về thăm gia đình. Nhưng những ngày nghỉ phép đã hết. Cả đơn vị đã chuyển sang thời chiến. Lúc này mọi người đều phải im hơi lặng tiếng trong hòn đảo cấm của mình để giành bất ngờ cho trận đánh đầu tiên.

Những kế hoạch huấn luyện được bố trí xen kẽ với kế hoạch chiến đấu. Có lúc những kế hoạch này lồng vào nhau. Trong tình hình mới, mỗi tháng huấn luyện bây giờ có thể so với cả năm trước kia khi họ còn đang ở trong

trạng thái thời bình. Họ đã có thêm một thứ men kích thích mà trước kia không thể có được. Mỗi người đều thấy giá trị

của một chuyến bay huấn luyện khi kẻ thù hiện ra trước cửa ngõ. Một biên đội ngày hôm đó, theo kế hoạch sẽ tập bay khoa mục xuyên mây.

Nhưng chưa đến giờ huấn luyện thì có lệnh xuất kích. Mây phủ dày đặc trên sân bay. Cả biên đội xuyên qua tầng mây đi tìm địch. Máy bay địch bỏ chạy, biên đội quay về. Khoa mục xuyên mây tiến hành một cách không định trước. Nhưng nó đã được thực hiện rất nghiêm túc và đạt kết quả tốt. Ban chỉ huy trung đoàn phải bỏ buổi tập huấn luyện và phê chuẩn cho cả biên đội đã hoàn thành khoa mục này.

Mỗi lần xuất kích, người lái thấy đất nước hòa bình trải rộng dưới đôi cánh. Những nhà máy đang tỏa khói. Những cánh buồm như những cánh bướm uên dòng sông màu hồng, màu xanh. Những đường phố

người đông như kiến. Họ biết chắc chắn trừ những người có liên quan trực tiếp đến chuyến bay của mình, cả đất nước không ai biết giờ phút này mình đang ra đi.

Trời vừa sáng đã có báo động.

Một buổi sáng mùa đông có ánh nắng mặt trời vàng như mật rải trên sân băng. Từ mấy tháng nay, nhiều cán bộ, chiến sĩ ở đây đã quên đi mỗi tuần lại có một ngày chủ nhật. Giờ phút này họ nhận ra ngày đó khi nhìn thấy công trường bên không có người làm việc và những thanh niên trai gái mặc áo màu đạp xe trên con đường chạy về

phía Hà Nội.

Những bác, những cô xã viên gặt lúa ở cánh đồng chung quanh chỉ nhận thấy sân bay lúc này sao mà im lặng. Tất cả những dấu hiệu của tình hình khác thường chỉ là một lá cờ đuôi nheo nhỏ màu đỏ

đang phấp phới bay trên đỉnh cột cờ trước đài chỉ huy. Chỉ còn chờ một phát pháo hiệu, họ sẽ rời mảnh đất thanh bình này ra đi, lao vào cuộc chiến đấu một mất một còn trong giây phút.

Lá cờ đỏ lúc lắc rồi từ từ hạ xuống, nhường chỗ cho một lá cờ màu xanh. Máy bay địch đã bay xa! Hết báo động.

Những người lái từ buồng kính của chiếc máy bay trắng toát, bước xuống bằng chiếc thang sắt nhỏ.

Người lái, thợ máy, cán bộ trực ban lục tục kéo nhau về nhà trực chiến.

Đó là một ngôi nhà nhiều gian, cột bương, liếp nửa, mái lợp bằng những tấm xi măng hợp chất màu trắng có đường rãnh thoát nước.

Nhiều tấm liếp đã bị ải vì mưa. Ngôi nhà mới được dựng lên vội vàng từ khi có máy bay trở về.

Trong gian buồng của anh em lái, những chiếc giường gỗ kê thành hai dãy dài, cách nhau một lối đi. Hàng hiên được ngăn bằng những tấm phen lừng. Chiều trải giường phần nhiều hẹp, để lộ cả giát gỗ. Một chiếc bàn đặt gần cửa ra vào để lấy ánh sáng. Chiếc tủ đựng đồ ăn, một cái chạn như vẫn gọi thì đúng hơn, có lưới thép chống ruồi, kê ở

góc nhà.

Nền nhà đất còn ẩm ướt vì những trận mưa đêm qua.

Đông nhanh nhẹn bước vào. Anh thường là người có mặt ở máy bay sớm nhất và trở về nhà trực chiến đầu tiên sau mỗi lần báo động.

Nhìn thấy cái mộng bị hở, anh nâng thành giường lên, lấy chân đi ủng đập mạnh để ghép lại, rồi bỏ mũ bay, nằm xuống. Anh với một cuốn sách ở

giường bên. Đó là một tập sách nghiên cứu về Nguyễn Trãi mới xuất bản. Đông vừa định mở ra đọc thì đại đội trưởng Tú đi vào, nói vội vã:

- Ấy, để cho mình xem cái đã! Tôi đăng ký mấy lần mới mượn được của thư viện. Ông ưng xem thì đọc xong mình sẽ chuyển cho -

Giọng nói của anh êm nhẹ như giọng nói của một người chị gái.

Đông trao trả Tú cuốn sách. Tú cẩn thận gấp chiếc áo da, đặt trên đầu giường làm gối. Anh nằm xuống, duỗi dài đôi chân một cách

thoải mái, hai mắt lim dim. Anh đang nhớ lại những điều trong trang sách vừa đọc bị đứt quãng vì lệnh báo động.

Thạch, trợ lý tuyên huấn cầm một bàn cờ từ ngoài bước vào. Anh nhìn Đông khẽ nheo mắt, gật gật cái đầu. Đông lập tức ngồi nhòm dậ.

Thạch quay lại, gọi những người đi sau:

- Nhanh lên, không hết chỗ bây giờ! Hoa đâu?

Hoa người có tên như con gái đó, là một anh chàng vai rộng, mặt vuông, da đen cháy, có cặp mắt tinh nhanh và cái miệng cười ngây thơ.

Quỳnh đi sau Hoa, nét mặt trầm tĩnh, quay quay chiếc mũ bay bằng da trong tay, không có vẻ gì vội vàng.

Ba người đã ngồi ghé ở cạnh giường, chung quanh bàn cờ. Đông vẫn còn đứng khoanh tay sau lưng với vẻ làm cao, nhìn mọi người hỏi:

- Muốn đánh với mình à? Trước khi đánh, từng người hãy nói cho thành thật: trình độ nào?

- Anh đánh thì đã đi đến đâu! - Thạch nói.

- Cho nó xách đèn đỏ vài ván các cậu ạ! - Hoa bảo Thạch và Quỳnh.
- Nếu vậy thì được. Vậy có nghĩa là tất cả các cậu về một bên, còn riêng mình một bên...?

Tú nằm ở giường mắt không rời tập sách, hỏi sang:

- Có cho mách nước không?
- Có, nhưng chỉ được mách nước cho ba ông này, còn tôi thì không.

Đông vừa nói vừa lững thững đi lại, ngồi vào chỗ mọi người còn để trống dành cho mình. Quỳnh nói với Hoa:

- Giải phóng cho anh Thạch trước. Mình với cậu phải đồn thẳng Đông bắt nó về sau cùng.

Đông vẫn khiêu khích:

- Về mặt tư tưởng, thì có quyết tâm như vậy là tốt. Nhưng còn về biện pháp thì mình sẽ chờ đợi.

Đại đội trưởng Tú quay sang nhìn Đông mỉm cười. Đông đã gán câu nói đùa vào một vấn đề thời sự đang sôi nổi tại đơn vị: không phải chỉ có một quyết tâm đánh địch cao mà còn phải có nhiều biện pháp đánh địch thật hiệu nghiệm.

Bàn cờ hình ông sao sáu cánh. Trên mỗi cánh sao có những dấu đường đi. Mỗi người có sáu quân. Ai cho quân về hết đầu tiên ở mũi cánh sao đối diện là người đó thắng cuộc. Cách đánh của từng người là cố chặn đường đối phương và tranh thủ về trước. Cả ba người tập trung vào cản Đông. Thạch đánh kém nên được Hoa và Quỳnh mở

đường cho về đầu tiên. Mặc dầu bị nhiều người chặn, Đông vẫn tạo ra những đường vòng lắt léo để nhảy về tới đích. Đánh ván thứ nhất, Đông về nhì. Đánh sang ván thứ hai, Đông lại vẫn về nhì. Đến ván thứ

ba, Đông sắp thua thì anh tìm ra Quỳnh vừa đi nhầm một nước. Đông lấy tay xoa luân bàn cờ và đòi đánh lại từ đầu.

Quỳnh ngẩn ra, nhìn mọi người rồi nói:

- Mình sắp được thì nó xóa đi... Đánh như thế này thì chả bao giờ mình được nó!

Thạch cười rất giòn và thu lại các quân cờ.

Bác sĩ Phổ đeo chiếc xà cột đựng thuốc đi vào. Mặt anh còn trẻ mà đầu đã hói. Anh hỏi:

- Đông thua rồi à?

- Triệu Tử Long thua thế nào được!

Quỳnh và Hoa chưa ai kịp nói gì thì Đông đã lảng sang chuyện khác:

- Cả đơn vị này đi học, không ai xấu mặt bằng thằng Quỳnh...

Quỳnh nhìn Đông không hiểu Đông định nói gì mình. Đông giọng thủng thỉnh:

- Cái hôm ra hồ bơi, đồng chí huấn luyện viên hỏi: "Ở đây các đồng chí có ai không biết bơi?". Mọi người đều nói là biết bơi. Thằng Quỳnh tự nhận là dân chài Quảng Nam có thể lặn dưới nước nửa tiếng đồng hồ. Anh em nói: "Làm thử cái coi?". Thế là nó trố tài. Nó bắt đầu

ngụp. Minh yên trí là phải chờ lâu, xin anh em một điều thuốc lá hút chơi. Tưởng hút hết vài ba hơi thì nó mới nổi lên, nhưng vừa cầm điều thuốc, chưa kịp đánh diêm thì nó đã nhô đầu lên rồi. Minh nhìn thấy hai mắt nó trắng đờ ra, người nó đen lại, đen bằng hai thằng Hoa này.

Tôi tưởng nó chết. Đồng chí huấn luyện viên vội chạy lại, bảo: đưa ngay lên bờ, làm hô hấp nhân tạo! Sao bảo tất cả các đồng chí đều biết bơi? Thế là có đồng chí này không biết bơi à? Đồng chí Đông, hãy cõng đồng chí Quỳnh, cho chân đồng chí ấy lên vai, dốc ngược đầu xuống, chạy mấy vòng để nước trong bụng ra bớt đi..." Quỳnh sợ quá, không dám nhận mình nhịn thở lâu quá để trò tài, nói: "Báo cáo đồng chí, không phải tôi uống nước nhiều, tôi bị cảm..."

Mọi người nhìn Quỳnh ngồi tròn mắt nghe Đông nói, cười ầm.

Mấy anh thợ máy trẻ ở buồng bên, nghe tiếng cười cũng chạy sang ngóng chuyện. Đội trưởng Tú từ nãy đến giờ đã phải đặt tập sách xuống giường, hỏi Quỳnh:

- Chuyện của ông Đông thì chúng tôi biết rồi. Nhưng để nghị

đồng chí Quỳnh cũng nói xem có độ bao nhiêu phần trăm sự thật. Vì nếu không có phần trăm sự thật nào thì anh em ta cần phát hiện với Hội văn nghệ. Nhà văn muốn hư cấu cũng phải dựa trên cơ sở sự thật.

Đảng này, không có gì cả mà vẫn hư cấu được thì đúng là một tài năng.

Quỳnh không trả lời đại đội trưởng, chỉ lầm bầm: "Mình ngồi ngay đây mà nó còn nói thế, không biết vắng mặt mình thì nó nói đến đâu!".

Đông làm như người không nghe thấy gì, lại nói:

- Chuyện vừa rồi cũng chưa hay, tôi còn phải kể cho các đồng chí nghe thêm chuyện này...

Tham mưu trưởng Toàn với thân hình to lừng lững bước vào. Mọi câu chuyện tạm ngừng. Tham mưu trưởng nói:

- Tôi thông báo tình hình địch các đồng chí biết. Từ sáng đến giờ, máy bay địch hoạt động trình sát nhiều lần ở khu vực X. Ban chỉ huy trung đoàn dự kiến hôm nay có thể đánh. Các đồng chí lái hợp đồng lại kế hoạch chiến đấu rồi tranh thủ nghỉ ngơi, sẵn sàng đợi lệnh xuất kích.

2

Ban tham mưu hôm nay đã bố trí một biên đội bay gồm toàn cán bộ. Tú là đại đội trưởng. Quỳnh là chủ nhiệm dẫn đường. Đông và Hoa

đều là trung đội trưởng.

Tú bỏ tập sách một cách cẩn thận vào túi áo da, đứng dậy hướng về phía những người lái:

- Các đồng chí lại đây, chúng ta hiệp đồng một tí.

Mọi người theo đại đội trưởng tới ngồi trên hai cái giường kê sát với một chiếc bàn rộng thường dùng cho bữa ăn tại sân bay. Thạch, trợ

lý tuyên huân hôm nay trực ban chính trị, cũng đến ngồi nghe cuộc trao đổi.

Tú chống hai tay vào cạnh giường, mở đầu bằng giọng nói ung dung:

- Anh em chúng ta đều đã nghe tham mưu trưởng phổ biến tình hình. Hôm nay có thể ta sẽ được đánh. Biên đội chúng ta là một biên đội phối hợp, ta thử bàn xem nên làm ăn cách nào.

Mọi người im lặng. Ai nấy đều như muốn nhường nhau nêu ra ý kiến đầu tiên. Quỳnh vốn ít nói và chậm nói. Đông chỉ thích lên tiếng khi bắt đầu nổ ra những cuộc tranh cãi. Thạch nhìn Hoa xoắn hai bàn tay vào nhau, người nhấp nhồm như đang có điều gì bứt dứt:

- Đồng chí "ngựa non", mở đầu đi, bắt chước đồng chí Đông

"găm" ý kiến làm gì?

Hoa cười. Anh có đôi hàm răng đều và trắng như những chiếc răng sữa.

- Các đồng chí đã có nhã ý nhường tôi (Hoa hay dùng hai tiếng

"nhã ý", những tiếng văn hoa đó từ miệng anh phát ra bao giờ cũng dễ

thương), tôi xin phát biểu trước. Tôi thấy ta cứ phải chuẩn bị khả năng cao nhất là gặp máy bay đánh chặn của địch...

- Đó là điều tất nhiên - Đông thùng thỉnh chém vào.

Hoa đã quen với lối nói đó của Đông, vẫn giữ nét mặt vui vẻ:

- Địch đã biết có chúng mình ở đây, chắc chắn là nó phải đề

phòng. Thấy chủ nhà đã thủ chiếc gậy đứng rình, thằng ăn trộm bao giờ cũng phải chuẩn bị. Tôi tin rằng nó sẽ vào có tầng cao, tầng thấp để đỡ cho nhau. Chúng ta cần đánh theo cách có yểm hộ. Nếu gặp địch, ta cho hai chiếc lao vào đánh, hai chiếc bay cao quan sát xem

chúng giở trò gì thì sẽ đối phó.

- Đúng! - Tú nói - Tôi và đồng chí Quỳnh sẽ vào công kích. Đồng chí Đông và đồng chí Hoa làm nhiệm vụ cảnh giới, yểm hộ. Các đồng chí thấy thế nào?

Đông hắng giọng mấy cái. Mọi người biết anh sắp nói. Thạch đưa mắt nhìn Đông. Đôi mắt cậu ta đang đỏ lên. Chắc cậu ta lại sắp cãi.

Mọi ngày Đông vẫn dẫn đầu một biên đội. Anh bao giờ cũng được phân công làm người công kích đầu tiên. Do sự sắp xếp hôm nay, anh bay số 2,

trở thành người yếm hộ của Tú.

- Tôi xin có ý kiến! - Những âm thanh như vừa bực ra khỏi cái cổ

họng đang ngứa ngáy của Đông.

- Mời đồng chí Đông - giọng Tú vẫn êm dịu.

Nhưng chính cái giọng nhẹ nhàng của Tú đã làm Đông chần chừ, rồi anh nói:

- Tôi thấy nên hỏi lại trung đoàn xem kế hoạch tác chiến thế nào.

Nếu trung đoàn cho cả biên đội bạn cùng xuất kích họ đã giữ tầng cao cho ta rồi, thì cả bốn người chúng ta cùng lao vào đánh. Đập cho nó rơi càng nhiều càng tốt.

Hoa gơ tay, vẫn với nụ cười ngây thơ như cái cười của một em nhỏ:

- Mình bàn cách làm ăn của mình thôi... Ta nên bàn theo phương án biên đội ta đánh một mình. Giờ ta có hỏi trung đoàn, trung đoàn cũng khó trả lời ta dứt khoát. Biết "khách không mời mà đến" vào nhiều hay ít mà định trước cho một biên đội hay nhiều biên đội đi đánh!

Quỳnh từ nãy vẫn ngồi im lặng, mắt đăm đăm nhìn một chiếc rễ

cây còn sót lại trong khi đắp nền nhà, bây giờ mới lên tiếng:

- Dù có biên đội bạn đi cùng thì chúng ta khi đánh cứ phải từng đôi một, có người đánh, có người yếm hộ.

Mọi người ngồi im, rồi Tú hỏi:

- Đồng chí Đông có ý kiến gì nữa không?

Đông không đáp chỉ hậm hực trong cổ họng. Tú nói tiếp:

- Tôi cũng thấy không nên cùng một lúc cả bốn người cùng lao vào kéo co với địch. Chúng ta sẽ đánh thật quyết liệt nhưng cũng phải rất thận trọng. Tôi sẽ đi với đồng chí Đông, đồng chí Hoa đi với đồng chí Quỳnh. Chúng ta đi đây là thay mặt cho cả trung đoàn. Quyết tâm của chúng ta là quyết tâm của cả trung đoàn. Cả trung đoàn yểm hộ

cho chúng ta. Chúng ta sẽ yểm hộ cho nhau để làm tròn nhiệm vụ.

Trong khi đánh từng đôi phải bám nhau thật chắc, một công kích, một yểm hộ. Người đánh, người yểm hộ đều phải làm nhiệm vụ của mình cho tốt.

Những tiếng phành phạch từ phía con đường đất đỏ bên ngoài sân bay vọng lại. Một chiếc xe mô tô ba bánh, có cái thùng vuông ở

phía sau đang phóng vào sân bay, cuốn theo phía sau một đám bụi màu hồng. Tú nhìn ra rồi bảo mọi người:

- Anh nuôi mang thức ăn sáng đến kia rồi. Ăn xong, các đồng chí tranh thủ nghỉ ngơi. Tốt nhất là ngủ đi một giấc cho khỏe, báo động sẽ

có người đánh thức.

Chiếc mô tô bắt đầu chạy vào sân cỏ trước nhà trực chiến, làm tóe những vũng nước mưa còn đọng lại từ đêm qua. Anh chiến sĩ nuôi quân rất trẻ tắt máy bước xuống. Anh thợ máy ngồi kèm phía sau vui vẻ cười với mọi người như muốn khoe mình có sáng kiến biết lợi dụng phương tiện giao thông cơ giới này.

Sau bữa ăn sáng, Thạch cắp cái xà cột lại bên Đông đang ngồi vể

mặt lì xì. Anh cười rồi hỏi:

- Bây giờ mình hỏi thực cậu, có phải vì ban nãy cậu sợ thua nên cậu xóa ván cờ đi không?

- Thua thế nào? Thằng Quỳnh đánh ăn gian nên tôi xóa ván ấy đi để đánh lại...

- Không. Cậu để mình nói nốt. Nếu cậu mà thành thật nhận với mình thì mình sẽ tặng cậu một món quà này... Một món quà mà mình tin chắc là cậu rất phấn khởi. Cậu biết là mình xưa nay không đánh lừa ai bao giờ.

Đông nhìn anh trợ lý tuyên huấn bằng cặp mắt tò mò, phán đoán.

Đúng là xưa nay Thạch không đánh lừa ai..

- Phải cho biết là quà gì, tôi xem có xứng đáng để thay đổi ý kiến không đã!

- Cho xem trước thì không được. Nhưng mình bảo đảm là món quà này cậu rất thích.

- Lại có cái thư chứ gì?

Thạch cười khà khà:

- Cậu giỏi! Đúng là một cái thư... của cô Thùy. Nhưng nếu cậu không nhận là cậu sợ thua mà xí xóa thì mình nhất định không đưa.

Mình sẽ hăm lại ba ngày.

- Ăn hiếp nhau quá! Thôi tôi nhận vậy.

Thạch nói to với mọi người:

- Cậu Đông đã nhận ván lúc nãy cậu ấy thua rồi!

Anh giơ xà cọt, lấy ra một phong thư có in hình cây dừa đưa cho Đông. Đông cầm lá thư vẫn cố nói thêm một câu:

- "Hổ mạnh không đánh được cáo bầy", thỉnh thoảng cũng phải có trận thua nhưng về cơ bản thì vẫn thắng.

Anh bỏ luôn lá thư vào túi rồi nằm xuống giường. Chỉ một lát, Đông đã thở đều đều.

3

Buổi chiều, cơ quan khí tượng báo sắp có dông.

Có lệnh cho biên đội 3 trở về doanh trại. Biên đội này được sắp xếp để chiến đấu trong hoàn cảnh trời tốt. Thời tiết đã trở nên phức tạp. Máy đồng chí lái trẻ, mũ bay và phao bơi cầm ở tay, nhảy lên thùng chiếc xe vận tải cùng những người thợ máy, nét mặt không phấn khởi. Họ buộc phải trở về nghỉ ngơi. Thời tiết xấu đã loại họ ra khỏi cuộc chiến đấu chiều nay nếu máy bay địch tới.

Trời đang vàng chóa chuyển rất nhanh sang màu xám. Bụi cuốn đỏ trên con đường từ sân bay về doanh trại. Cánh đồng cỏ nằm ép mình dưới những trận gió từ phía núi thổi về. Cỏ gianh mùa đông khô xác bị dấn xuống mặt đất, bết vào nhau.

Các chiến sĩ thợ máy trùm vội những tấm bạt lên khoang ngồi của máy bay và chụp bao vào nòng các khẩu pháo rồi chạy về khu nhà trực.

Sân bay trở nên vắng ngắt. Những hạt mưa to và nặng tấp xuống mặt đường băng như có bàn tay tinh nghịch nào vừa vãi xuống một vốc sỏi. Tiếp sau đó là mưa rào rào đổ xuống.

Trời đất, núi đồi, những cánh đồng, cái hăng-ga lớn, nơi lắp ráp máy bay, đài chỉ huy hạ cất cánh nhỏ xinh như một chiếc chuồng chim bồ câu... và cả không gian đều biến đi trong màu mưa trắng đục lúc đầu có pha chút hơi nồng của những phiến bê tông lát sân bay nằm phơi dưới ánh mặt trời.

Trong gian nhà trực, mọi người nằm dài nghe mưa rơi và tiếng gió hú. Khí lạnh từ núi tràn về giá ngắt. Về mùa đông, những trận mưa rào thường kéo theo những ngày dài mưa dầm. Đó là những ngày đáng chán với những người hoạt động trên không.

Lá thư vợ mới gửi tới vẫn nằm nguyên trong túi áo ngực của Đông. Lúc này nó đang tỏa ra hơi ấm nhẹ nhẹ như một bàn tay thân thuộc. Thời tiết này chắc chẳng thẳng địch nào cất cánh, chẳng còn có đánh đấm gì trong ngày hôm nay. Đông muốn giở thư vợ ra xem nhưng anh còn một chút tự ái. Anh không muốn để chung quanh nhìn thấy có những chuyện riêng đã đến với mình trong giờ trực chiến.

Mỗi khi nghĩ đến người con gái đó, Đông lại cảm thấy một cái gì tươi mát, dịu dàng. Từ ba năm nay, cô gái trở thành vợ anh, cảm giác của lần gặp gỡ ban đầu vẫn còn nguyên vẹn.

Thùy không phải là một cô gái xuất sắc trong những người mà anh đã biết, về mọi mặt, Đông đã nhận xét một cách không thiên lệch: cô ấy rất trung bình. Nhưng anh đã thấy ở Thùy một điều mà anh chưa hề gặp ở những cô gái khác.

Một lần, Tú dẫn Đông đến chơi ở trường Đại học Sư phạm, nơi anh có cô em đang theo học. Đông gặp Thùy tại đây. Khu nhà của sinh viên đang xây dựng dở dang. Cùng với những dãy nhà gạch mái đỏ

vừa làm xong, còn có những dãy nhà lá. Đông ngỡ ngàng nơi ăn ở

rất giản dị, xuềnh xoàng của sinh viên. Vừa rồi, anh đã gặp họ khi đứng chờ trình giấy tờ ở phòng thường trực. Anh đã nhìn thấy những gương mặt sáng sủa, những chiếc sơ mi ngày chủ nhật rất diện và những chiếc xe đạp bóng loáng. Cảm giác xa cách lúc ban đầu mất đi.

Người và vật đều trở thành thân thuộc. Khi Tú giới thiệu anh với Thùy

thì Đông mau miệng nhận luôn mình là lái xe của thủ trưởng. Tú mỉm cười trước cái trò đùa nghịch của Đông, đồng thời cũng đưa mắt nhìn như nhắc Đông nên kết thúc sớm đi. Đông kể một loạt những chuyện tất nhiên là do anh bịa ra về cuộc đời lái xe của anh. Cô gái đã không gây cho anh sự xúc động lớn, do đó anh không hề bối rối. Đông đã vào chuyện với kiểu cách quen thuộc của mình, một lối vào chuyện "khiêu khích" và anh sẵn sàng để đối đáp. Nếu là những người con gái khác, thì họ đã hoặc là nhìn anh bằng cặp mắt "cảnh giác", nửa tin nửa ngờ, hoặc là vạch trắng ngay ra những điều khập khiễng trong các câu chuyện bịa đặt khó tin của anh. Nhưng đằng này, Thùy đã nghe anh kể

mọi chuyện rất say sưa, không tỏ một chút dấu hiệu băn khoăn, ngờ

vực. Sự cả tin của cô gái đã làm Đông phải hăm dọa các trò đùa của anh.

Khi hai người ra về, Đông nói với Tú:

- Cái cô sinh viên này hay thật! Cô ấy vẫn yên trí tôi là lái xe của đơn vị anh.

Tú trợn mắt:

- Chết thật! Mình tưởng lúc mình lên gặp Ban giám hiệu xin phép cho em mình thì cậu đã kết thúc trò đùa ấy rồi. Cậu hỏng quá, vừa gặp lần đầu mà đã đùa dai thế! Lần sau, cậu nói thật cô ấy cũng sẽ

không tin nữa.

- Tôi bảo đảm với anh là nếu tôi nhận chuyện này là chuyện đùa rồi, thì khi tôi nói chuyện đùa khác cô ấy vẫn cứ tin.

-Tại sao cậu lại đùa quá như vậy? Thùy rất thực thà.

- Cũng vì đùa như vậy mà tôi bỗng nhiên có cảm tình với cô ấy.

- Cậu lại đang đùa với cả mình phải không?

- Không. Tôi nói thật.

Khi Đông đã nói là mình nói thật thì không thể nào đó lại là một chuyện đùa.

Và chỉ sau vụ nghỉ hè năm ấy, Đông báo cáo với tổ chức là mình muốn xây dựng với Thùy.

Trước khi lấy nhau và sau khi đã lấy nhau rồi, Thùy vẫn còn tiếp

tục bị Đông nói đùa nhiều lần như vậy, và nhiều lần chị vẫn tưởng lầm là thật. Thùy chịu đựng những sự đùa nghịch đó với nụ cười dịu dàng, kéo thêm đôi lúm đồng tiền rất to trên má, không bao giờ cáu giận.

Đông thì ngày càng nhận thấy sự lựa chọn của mình rất chính xác. Ở vợ anh, còn có nhiều cái khác ngoài sự cả tin. Cô ấy đã mang tới cho cuộc đời mình một cái gì rất mới lạ, trước đây mình không nghĩ

tới và bây giờ nếu không có nó thì mình sẽ rất thiếu. Người mình lúc nào cũng như một nồi nước sôi sắp trào, cô ấy đã biến ngọn lửa bùng bùng đang thiêu đốt mình thành những hòn than hồng đượm. Trong khi Đông sôi nổi, sống với rất nhiều khát vọng, hay tranh cãi, đôi lúc hiếu thắng thì Thùy sống bình thản, tin cậy ở tương lai và không tỏ ra day dứt vì nó, chị dịu dàng và thường vui vẻ nhận lấy mọi thiệt thòi về

phần mình trong cuộc sống hàng ngày. Có lúc Đông nghĩ: Cô ấy đã sửa chữa những khuyết điểm của mình...

Từ ngày về nước, Đông chưa gửi thư cho Thùy. Tất cả các cán bộ, chiến sĩ ở đơn vị chưa ai được về thăm gia đình. Cái hôm mới chuyển về sân bay, tưởng là cuộc chiến đấu sẽ diễn ra ngay ngày hôm sau.

Nhưng rồi vẫn là những ngày dài chờ đợi. Chắc cô ấy không thể nghĩ là hiện nay mình chỉ ở cách cô ấy vài chục ki-lô-mét, đang nằm dài, rồi rỗi, đang nghĩ đến cô ấy và con. Chiều hôm nay không phải đến lớp, em làm gì? Có thể là chấm bài cho học sinh. Lúc trời nổi dông, em chạy ra sân thu quần áo phơi trên dây. Khi trời mưa, em rời bàn làm việc ra đóng cánh cửa sổ để khỏi hắt. Em quay lại đắp thêm chiếc chăn len cho bé Chung Thủy đang nằm ngủ. Rồi em trở về bàn làm việc, ngồi băng khuâng ngẫm tấm ảnh của mình. Em nghĩ là mình đang ở

một miền xa xôi, khô lạnh, có băng tuyết phủ trắng những cánh đồng, những mái nhà, chứ biết đâu mình đang cùng nghe chung những tiếng mưa rơi. Em có biết không, anh đang ở đây và đang canh giữ bầu trời của Tổ quốc. Trận đánh trên vùng trời chưa xảy ra nhưng chắc chắn nó sẽ đến. Nó sẽ rất quyết liệt. Trên cao kia không có chỗ lùi, cũng không có chỗ ẩn núp, không có chỗ cho những kẻ yếu hèn. Những người lái máy bay của đất nước không thể là những kẻ yếu hèn, không bao giờ

là những kẻ yếu hèn. Em đã dành cho anh tình yêu với một sự cảm phục khi biết anh là một chiến sĩ lái máy bay. Anh nhất định sẽ xứng đáng với những ý nghĩ của em...

Đại đội trưởng Tú đi lại, ngồi ghé bên giường, bảo Đông:

- Giở thư Thùy ra xem đi! Xem cô ấy nói gì?

- Việc nào đi việc ấy. Về nhà tôi mới xem.

- Tại sao cậu lại cứ làm khổ cậu như vậy? - Đôi mắt của đại đội trưởng như nhìn thấu hết những ý nghĩ của Đông.

- Nhất định đến tối về tôi mới xem - Đông nói giọng dứt khoát.

- Mình không hiểu tại sao cái Thùy nó lại có thể yêu được một người như cậu!

Đại đội trưởng nói xong quay về giường nằm của mình.

Sau khi trực ban buổi tối, Đông trùm áo mưa lững thững đi từ

ban tham mưu của đoàn về nhà ngủ ở phía lưng đồi.

Trời vẫn mưa. Đôi boots của anh bước lạo xạo trên con đường đầy những đá non chạy theo một hào giao thông. Từ căn nhà gác phía bên trái, vọng xuống những tiếng cò cử vừa rè vừa chua của một cây đàn vi-ô-lông tập sự. Trước ngày đại đội về đây, bỗng dưng đơn vị rộ lên một phong trào chơi đàn. Phong trào này cũng giống như các phong trào mua vợt "mút", sắm cặp hờn nào. Nhưng phong trào sắm đàn chóng tắt vì việc chuyển trường và đặc biệt vì tình hình chuyển sang thời chiến. Đáng lẽ như mọi khi thì Đông đã dừng bước, ngẩng đầu lên gác, gọi thật to: "Ông cột nhà cháy ơi! ông đi tìm bác sĩ Phổ đến ngay đi, con mèo của ông nó hen đó!". Nhưng tối nay, Đông chỉ lẳng lặng đi qua.

Anh giữ chiếc áo mưa thật cẩn thận ở hàng hiên. Chợt nhìn thấy những mô hình các loại máy bay địch treo cạnh chân cầu thang, anh dừng lại ngắm một lát. Đoàn đã quy định treo những mô hình này ở đây, để

những người lái làm quen với hình dáng khác nhau của chúng. Chưa một ai đã có dịp nhìn thấy chúng trên bầu trời. Cặp mắt anh dừng lại ở

một chiếc F.105. Nó đang nằm quay ngang. Hình dáng nó thon dài như

một con cá quả. Bộ máy tuyên truyền chiến tranh của Mỹ quảng cáo rất âm ỉ về loại máy bay "Thần sấm" này. Chúng khoe đó là loại máy bay chiến đấu phản lực hiện đại chuẩn bị cho chiến tranh tổng lực.

Chúng nói nó bay nhanh mỗi giờ được một ngàn bốn trăm dặm. Nó có thể mang bom hạt nhân. Nó tự bảo vệ bằng tên lửa "Rắn đuôi kền kền" cải tiến nhiều lần, bắn phát nào trúng phát ấy. Ngoài ra, nó còn một khẩu ca-nông sáu nòng mang biệt hiệu "Núi lửa", bắn mỗi phút hàng ngàn viên đạn. Loại

máy bay này đã có mặt ở Việt Nam. Những người lái trong đơn vị đã nhiều lần nhắc đến nó. Theo lời của kẻ địch thì nó hoàn toàn hơn hẳn máy bay ta như đem so sánh một khẩu súng trường nòng có rãnh xoắn với một khẩu súng kíp. Lúc này, Đông lại cảm thấy như là nó đang thách thức, đang nhìn mình bằng đôi con mắt khinh khi...

Ước gì mình sẽ gặp nó ngay trong trận đánh đầu tiên. Nó nhất định phải chết với mình nếu nó không phải là một con quái vật mà chỉ

là một chiếc máy bay. Đông vừa nghĩ vậy vừa chậm chậm bước lên cầu thang, đi về phòng ngủ.

Đồng chí ở cùng buồng sớm mai đến phiên trực ban, đã buông màn đi nằm. Đông rón rén bước vào, ngồi ở giường, tụt đôi ủng, cởi bỏ

quần áo ngoài. Anh lấy khăn mặt và bàn chải đánh răng chạy vào buồng tắm làm công việc vệ sinh buổi tối.

Đông trở về buồng ngủ, người đã hoàn toàn giải phóng khỏi những bút rút vì trận mưa. Anh bấm cái công tắc bằng nhựa hình quả

nhót treo lủng lẳng trên tường, làm sáng ngọn đèn ở đầu giường. Anh rút phong thư của Thùy trong túi chiếc áo khoác ở ghế, để trên mặt gối, rồi buông màn.

Mọi việc xong cả rồi, từ giờ phút này, anh sẽ dành hoàn toàn cho em, Đông nghĩ vậy.

Khi đã chui gọn vào trong tấm chăn dày ấm áp, đầu đặt cao trên chiếc gối bông trắng sạch sẽ, Đông mới giở lá thư ra đọc. Bảy giờ thì không từ tốn được nữa rồi, đôi mắt anh vội vàng ngấu nghiến những dòng chữ thân thuộc của vợ.

Thùy báo tin đã nhận được thư và quà của chồng. Những thứ này Đông đã gửi từ trước khi chuyển trường. Sao Thùy không nói Chung Thủy có thích con búp bê của mình gửi về không? Thùy đã được điều về dạy ở một trường ngay tại khu phố, gần nhà hơn. Nhưng Thùy không biết có được hưởng sự thuận lợi này lâu không vì nếu máy bay địch đánh phá thì các nhà trường sẽ phải sơ tán... Như vậy không phải chỉ có những người như mình mà tất cả mọi người đều đã nghĩ đến cuộc kháng chiến mới sắp bắt đầu. "Anh cứ yên lòng chiến đấu, chiến đấu cho thật dũng cảm, đừng có băn khoăn gì về em và con..."

Đông rời mắt khỏi lá thư. Vội vàng anh nhìn lại. Sao cô ấy lại viết như biết những việc của mình đang làm trong lúc này? Có lẽ đây chỉ là điều cô ấy phỏng đoán thôi. Đông đọc tiếp lá thư. Đến một đoạn khác, anh lại phải dừng lại và đọc thêm một lần nữa: "Em có cảm giác như là anh ở gần em lắm, ở sát ngay bên em, cùng chia mưa, chia rét trong những ngày..."

Hay là cô ấy biết mình đã về? Nếu không, làm sao cô ấy lại có được những ý nghĩ như vậy? ở đây có cách xa Hà Nội là bao. Mỗi ngày

máy bay ta bao nhiêu lần cất cánh. Chiếc máy bay phản lực có phải là cái kim khâu. Nếu cô ấy không trông thấy nó thì có những người khác trông thấy và nói lại. Chắc chắn là như vậy rồi Thùy ạ, đúng là vào giờ

phút này chúng ta đang ở bên nhau và đang đọc được những ý nghĩ của nhau...

Cuối thư, Thùy báo tin Hảo ra trường trước khi đi công tác Hảo có đến nhà chơi, Hảo gửi lời "thăm anh và thăm anh Quỳnh".

Đông là một trong những người quan tâm nhiều đến hoàn cảnh của Quỳnh. Một mặt, vì tuy tính tình rất khác nhau nhưng hai người là một đôi bạn thân. Mặt khác vì Đông có gia đình ở ngay Hà Nội nên Đông có điều kiện giúp đỡ Quỳnh hơn một số những người bạn khác.

Đông đã nghĩ đến Hảo. Trong số những bạn gái chưa chồng của Thùy, Đông đánh giá Hảo là cô gái xuất sắc nhất. Thùy lại biết Hảo từ nhỏ.

Gia đình Hảo là một gia đình cách mạng, hơn thế, Hảo là con của một liệt sĩ. Anh cho đó là những thuận lợi rất cơ bản. Anh nói ý nghĩ của mình với chính trị viên Bút. Sau khi nghe rõ chuyện, Bút rất mừng và luôn luôn hỏi Đông tình hình đến đâu rồi. Cuộc gặp gỡ đầu tiên giữa hai người không thuận lợi lắm. Đông cho là tại Quỳnh quá vụng về.

Các cô gái, Đông nghĩ, thường ưa những người hoạt bát. Sau đó, Quỳnh và Đông tiếp tục ra ngoài học, Đông chưa biết tìm cách nào để

chấp nối thêm cho hai người, thì hôm nay lại thấy Thùy nhắc đến chuyện đó. Thùy gạch đậm dưới mấy chữ "thăm anh Quỳnh" như để

bảo Đông cần chú ý. Thằng Quỳnh chắc vẫn còn thức? Phải sang nói cho nó biết ngay mới được...

Đông nghĩ vậy, rồi tung chăn vùng dậy.

Quỳnh đang ngồi với bản kế hoạch bay của biên đội thì thấy Đông mặc quần áo lót đẩy cửa chạy vào.

- Hảo nó gửi lời thăm cậu đó!

- Hảo nào? Hảo thông tin ấy à? - Quỳnh nhướn lông mày hỏi lại.

- Quên rồi à? Hảo bị cậu bỏ rơi trước cửa nhà mình.

Đông đặt lá thư xuống bàn, trả cho Quỳnh cái câu Thùy đã viết.

Quỳnh đọc xong, ngồi im lặng.

- Tốt đó! - Đông nói.

- Sao cậu lại cho là tốt?

- Cô kỹ sư này rất khó tính. Khi ấy cô chủ động gửi lời hỏi thăm cậu, thế là thuận lợi.

- Chưa hẳn đã như vậy.

- Cậu nên tin là mình có kinh nghiệm hơn. Cậu có thấy vợ mình gạch dưới câu cô ấy viết không?

- Dù có đúng như cậu nói thì hoàn cảnh cũng đã đổi khác. Cậu không nghĩ là chúng mình đã chuyển sang thời chiến rồi ư?

Đến lượt Đông ngồi im lặng. Quỳnh nói cũng có lý. Tình hình hiện nay không cho phép họ dễ dàng tiếp tục những câu chuyện thời bình.

Cũng như ngay lúc này đây, anh và vợ anh cùng nghe chung một tiếng mưa, nhưng họ vẫn sống xa cách như những ngày anh còn học tập ở

nước ngoài.

- Đông này! - Quỳnh bỗng nói - Cậu đã nghe những ý kiến đồng chí phái viên tham mưu chiều hôm qua chưa?

- Đã có người thuật lại, nhưng cậu cứ nói lại cho mình nghe.

Quỳnh trầm ngâm rồi nói:

- Nhân lúc ngồi chơi ở nhà trực chiến, đồng chí ấy đã kể lại những tài liệu thu thập được về tên lửa đối không của địch, có cả

những lời cung khai của bọn giặc lái bị cao xạ bắn rơi ở Khu Tư.

- Vấn đề hấp dẫn, hè! - Đông chuyển sang giọng nói quê hương, cặp mắt anh lóe lên một ánh tinh nghịch - Ý kiến ra rằng?

- Nói tóm lại, nếu đã để địch bám đuôi và phóng tên lửa rồi thì không còn cách nào tránh khỏi rơi.

- Ác liệt hả! Lý do?

- Vì tốc độ tên lửa rất lớn, máy bay ta không thể cơ động kịp, và tia hồng ngoại ở tuýt-bin máy bay ta phát ra sẽ hút tên lửa lại như

nam châm hút sắt.

- Bọn giặc lái nói không có cách tránh à?

- Có chứ? - Quỳnh mỉm cười - Nó nói có hai cách. Cách thứ nhất

là tắt động cơ để cho máy bay rơi tự do, chờ tên lửa bay qua rồi sẽ phát động máy trở lại.

- Lỡ tên lửa chưa bay qua mà máy bay mình đã rơi xuống tới đất?

- Đông nheo mắt hỏi.

- Dù nó chưa tới đất thì cũng không hy vọng gì phát động được máy bay hoạt động lại trên không lần thứ hai.

- Rứa đó! Cách nớ rõ rồi. Còn cách tê?

- Là chấp tay cầu Chúa ban phước lành...

- Mà mình với ông thì lại không biết làm dấu Thánh giá!

Quỳnh mỉm cười.

- Anh em ta ngoài đó có ý kiến chi không? - Đông hỏi.

- Vừa nghe xong đã vội chỉ có ý kiến. Bọn mình đã có ai trông thấy cái tên lửa của nó! Có người nói cho nghe thì hãy cứ nghe.

- Mình mà ở lại đó thì mình phát ngay. Vấn đề là ở chỗ không thẳng địch nào có thể bám đuôi mình để phóng tên lửa. Còn ý kiến cậu thì sao?

- Đêm qua mình về nằm mãi không ngủ được... vẫn hay là mình chưa biết rõ tính năng của nó, nhưng chả lẽ nó lại không có một nhược điểm nào. Trong lịch sử chế tạo vũ khí từ xưa tới nay có thứ vũ khí nào mà không có nhược điểm! Mình tin là vẫn có cách trị nó, chỉ có là cách đó ta chưa biết thôi.

- Đồng ý với cậu. Vấn đề là phải tìm ra nó ngay trong những giây phút đầu tiên vào trận. Nhưng hãy dừng chuyện tên lửa lại đã. Vừa rồi cậu không đi nghe giao ban, giờ mình thuật lại. Đồng chí tham mưu trưởng nói những điều đồng chí phái viên trao đổi hôm qua chỉ là những tài liệu theo cung của bọn giặc lái hoặc tài liệu báo chí địch tuyên truyền chưa thể tin cậy được và chỉ có tác dụng tham khảo.

Đồng ngồi im một lát rồi nói một mình:

- Đồng bào trong kia có một khẩu súng cũng leo lên ngọn cây dừa bắn máy bay, mà bắn rơi nó. Mình có máy bay, có mấy khẩu pháo trong tay thì cứ bắn mãi...

- Cũng phải bắn vì ở trên cao không có chỗ núp.

- Mình không núp. Mình đánh hăn hoi.

- Đánh thì không khó, khó ở chỗ là phải đánh thẳng.

- Đánh thẳng chớ lại! Vấn đề chỉ là chưa có thực tế. Nó chẳng qua cũng là người. Nó là thằng lính đế quốc mà mình là chiến sĩ cách mạng. Thằng An-

va-rét bằng tuổi tở, nhưng dứt khoát là thua tở một cuộc kháng chiến chống Pháp.

- Mình đồng ý với cậu chỉ tại chưa có thực tế. Bọn siêu âm này chưa bị ai trừng trị nó ngay trên bầu trời cả.

- Đó là nhiệm vụ của chúng mình... Quỳnh này, mình mới nghĩ ra một mẹo...

- Nói nghe coi! - Quỳnh kéo chiếc ghế lại gần Đông - Cậu nói nhỏ nhỏ chứ!

Một vầng trán cao hiện ra ở cánh cửa ra vào.

- Đồng chí Đông, mai trực mà bây giờ chưa đi ngủ à?

Hay đồng chí lại muốn chúng tôi đề nghị cắt bay? - Bác sĩ đi kiểm tra giờ ngủ buổi tối, nói với Đông miệng nửa cười nửa bĩu.

- Tôi đã đi nằm rồi, chợt nghĩ ra một vấn đề "thượng khẩn", phải chạy sang hội ý với đồng chí Quỳnh... Sao bác sĩ lúc nào cũng có vẻ trù tôi thế?

Đông mỉm cười, cúi xuống tìm dép.

- Đông! - Quỳnh gọi anh nhỏ nhỏ.

Anh ngẩng đầu lên thấy Quỳnh đưa mắt trở lá thư còn đặt trên bàn.

Từ nãy đến giờ hai người đã quên khuấy nó. Đông cầm vội lá thư chạy về phòng.

CHƯƠNG IV

Đoàn Sao Vàng nhận nhịp chuẩn bị đón xuân.

Các sĩ quan ngành hậu cần của đơn vị căn cứ suốt tuần đeo xà cọt chạy nháo lên khắp nơi, ra huyện, lên tỉnh, về Hà Nội để chuẩn bị

vật chất cho cái Tết đầu tiên tại sân bay mới. Chính ủy đơn vị căn cứ

đã chỉ thị cho họ: "Phải có bánh chưng, dưa hành, giò, nem, ninh, mọc thì mới ra Tết Việt Nam. Phải cố làm cho tốt, đón xuân là cũng đón chiến thắng đấy!".

Doanh trại được sửa sang, trang hoàng. Các đại đội bay, dốc mấy buổi chiều vào việc biến những khoảnh đồi đầy sỏi khô cằn trước nhà ngủ thành những khu vườn hoa nho nhỏ. Họ xới những luống đất hình vuông, hình tròn và hình ô trám. Một số đồng chí đi kiếm gạch thừa sau những ngôi nhà mới xây, mang về xếp nghiêng, quét vôi trắng làm thành những chiếc riềm răng cửa. Có đại đội xin được cả một cây đào ăn quả đang ra hoa đem về trồng. Cuộc thi đua tìm kiếm hoa giữa các đại đội còn đang tiếp tục.

Hùng "trắng" được phân công chuẩn bị chương trình vui chơi ngày Tết cho toàn đoàn. Mọi người đã tin nhiệm anh về mặt tổ chức các cuộc vui từ khi còn ở trường. Ngoài chương trình rất phong phú gồm các cuộc thi văn nghệ, thể thao, bích báo, trang trí nhà cửa. Hùng còn phải đặc trách thêm tờ bích báo Sao Đỏ của đại đội mình.

Trưa nay, Hùng phải bỏ ra một buổi để trình bày tờ báo.

Hùng chọn trụ sở tòa báo tại câu lạc bộ của đoàn vì ở đây có chiếc bàn bóng đủ rộng để đặt tờ báo. Anh là chủ nhiệm kiêm thư ký tòa soạn, kiêm cả trình bày, ấn loát và họa sĩ. Sau khi dán hai tờ giấy khổ rộng lại với nhau, Hùng vẽ những đám mây, những con chim én và những chiếc máy bay phản lực bằng màu nhạt làm nền. Riêng các máy bay thì anh đều vẽ từng đôi một để làm nổi ý hiệp đồng của không quân trong chiến đấu. Tờ báo được trình bày gắn liền với một biểu tượng gồm ba người: một cán

bộ đội mũ bình thiên, một chiến sĩ lái máy bay đội mũ da và một chiến sĩ thợ máy mặc quần áo xanh đứng dưới lá quân kỳ nền đỏ sao vàng rực rỡ.

Chính trị viên Bút hện đưa bài xã luận vào sáng nay vừa tới xin khất đến buổi chiều. Anh đã đánh vật với nó suốt tối qua mà không xong.

Hùng đề ra một yêu cầu cưỡng bức là ai cũng phải có bài. Quân số một đại đội bay không có bao nhiêu người. Nếu không đủ bài thì không biết lấy gì điền vào các chỗ trống.

Người nộp bài đầu tiên là Lê Trung Phương, đồng chí lái có bộ

mặt rõ hoa dễ thương chuyên làm nhiệm vụ bay số 4. Phương dừng lại ở cửa nhìn Hùng trắng, vẻ dè dặt. Mang bài báo đến đây mà anh cũng cảm thấy như đến để chịu sát hạch buồng lái. Hùng trắng quay đầu ra, miệng đang ngậm một cái bút chì, chìa tay về phía Phương. Hùng đón mảnh giấy nhỏ xong, bỏ bút vẽ, thước trong tay và cái bút chì ở miệng xuống, nói:

- Rất hoan nghênh!

Và Hùng chìa tay lần nữa, như một ông chủ bút rất lịch sự, mời Phương ngồi xuống ghế. Nhưng Phương vẫn cứ đứng nhìn Hùng đang mở tờ giấy gấp tư của anh ra xem với một vẻ hồi hộp hiện rõ trên mặt.

Đó là một bài thơ gồm hai đoạn:

Nhớ ngày còn nhỏ

Chiều ba mươi Tết Thúc vôi trâu về

Chạy vào vôi mẹ

Cho tiền mua pháo Mừng đón xuân sang Mẹ lặng nhìn con Nghẹn ngào chẳng nói.

Tết đến năm nay Cùng chim én bạc Vun vút trời mây Mắt nhìn bốn phía Súng chắc trong tay Loạt đạn đầu chờ giặc Thay pháo đón xuân này Vội vàng ghi mấy chữ

Báo tin mừng mẹ hay.

Hùng trắng đọc xong, vỗ đùi, kêu:

- Hay! Được cả về nội dung và hình thức nghệ thuật. Rất sát trọng tâm Mừng xuân lập chiến công.

Phượng vui vẻ quay ra.

Hùng trắng đang vạch chì, chưa một khoảng trên tờ bị báo cho bài thơ thì Quỳnh bước vào. Hùng ngẩng đầu lên, ngược nhìn Quỳnh bằng đôi mắt thông minh to và trong như mắt mèo, hỏi:

- Bài đâu?

- Mình chuẩn bị xong từ mấy hôm nay một chùm thơ về bốn năm qua, mỗi năm một bài, nhưng chưa xong.

- A? Gay go ác liệt... Cứ đưa cho mình xem.

Quỳnh móc túi áo da, lấy một tờ giấy đưa Hùng.

Hùng đọc xong, gật gù, mắt nhìn ra cửa sổ:

- Hay! Nói được cả quá trình. Nhưng... giá mà có thêm ít câu về sẵn sàng chiến đấu.

- Mình cũng nghĩ thế. Cậu đưa lại bài thơ cho mình.

- Thôi. Để thế này cũng được. Phải chờ cậu bay vài chuyến nữa mới làm xong thì báo đến sau Tết mới ra.

- Không. Mình sẽ ngồi kia viết thêm luôn cho cậu.

Hùng trao lại bài thơ. Quỳnh cầm tờ giấy ra ngồi bên cửa sổ.

Hùng tiếp tục chép bài thơ của Phương lên báo. Thỉnh thoảng anh liếc nhìn về phía Quỳnh, nghĩ bụng: Thằng này tài hoa ra phết, mà vẫn cô cút. Phải cái tội nhất gái quá! Cứ đến gần phụ nữ là mất hết nhuệ

khí!

Một lát, Quỳnh mang lại cho Hùng cả bài thơ có thêm mấy câu cuối: *Nhìn về nửa phương trời đất nước*

Ngày ngày thêm da diết nhớ

thương

Chờ Tổ quốc phát ra hiệu lệnh Từ nơi đây, cánh én lên đường!

- Tốt rồi! - Hùng vừa nói vừa giơ tay bắt tay Quỳnh - Giờ đến lượt mình cũng phải có bài mới chết đây!...

Chỉ còn hai ngày nữa là đến Tết thì chính ủy trung đoàn gọi Tú và Đông lên, tuyên bố hai người được nghỉ phép về thăm nhà. Tú và Đông đều nói không muốn đi. Cả hai đang mong gặp gia đình nhưng không đành lòng rời đơn vị giữa lúc này. Chính ủy nói:

- Đảng ủy đã quyết định. Các trai tơ đã xung phong trực ban thay các đồng chí. Cơ quan tham mưu bố trí xong kế hoạch rồi. Hai cậu cứ yên tâm đi đi. Ra giêng sợ không còn điều kiện nữa đâu.

Sáng hai mươi tám Tết, Tú và Đông đạp xe về Hà Nội.

Đã lâu lắm, họ mới tạm dứt ra khỏi những công việc khẩn trương của một đơn vị đã được đặt trong tình trạng thời chiến. Những bữa khoản vì phải xa anh em trong những ngày Tết đầu tiên tại nước nhà đã lắng dần trong lúc họ phóng xe xuôi gió trên con đường nhựa trở về

gia đình.

Trời lạnh, thỉnh thoảng lại có những hạt mưa lâm thâm. Những hạt mưa đã mang hơi ấm của mùa xuân. Trên những cánh đồng lung linh ánh nước, các bà và các chị đang tranh thủ cấy chiêm trước Tết.

Từ ngày về nước, Tú và Đông đều đã có dịp về họp tại Hà Nội. Nhưng đó là những chuyến đi vội vã, không tạt ngang, tạt ngửa. Họ không chú ý được mấy đến khung cảnh chung quanh khi đầu óc còn đang bận rộn vì công việc. Lúc này, họ ngấm đất ngấm trời, say mê nhìn người, nhìn cảnh trên dọc đường như chỉ mới nhìn thấy lần đầu.

Có một người lái máy bay đã viết, nhờ có cái máy bay của mình mà anh hiểu trái đất chúng ta đang sống hơn những người khác, vì anh có những con đường khác với những con đường của những người đi bộ hoặc đi xe. Nhưng cả Tú và Đông thì đều đang ngỡ ngàng khi đi trên con đường mà hàng ngày máy bay của họ đã bay qua không phải chỉ

một lần. Họ nhìn con mương thẳng tắp nước đục lờ, viền đôi hàng xoan non mà lần đầu bay qua đây họ đã tưởng lầm là một con đường.

Họ nhìn con tàu chở nặng thở phì phì, chạy hộc tốc đưa những người ở

xa về ăn Tết vui vẻ ngồi trên cả những toa xe hàng ngày dùng để chở

đá. Những chiếc xe vận tải chất đầy lá gói bánh chưng âm âm lao về

phía Hà Nội. Những quán nước bên đường với một bà đứng tuổi hay một cụ già ngồi sau chiếc chõng trên bày những lọ kẹo, những nải chuối tiêu.

Từ trên cao với tốc độ lớn nhìn xuống, họ chỉ thấy được một toàn cảnh tuyệt diệu trên một mặt phẳng như khi xem một bức tranh.

Bây giờ, họ đang đi vào bức tranh đó, đang cùng sống với người và cảnh vật trong tranh.

Tú đã xa gia đình một năm rưỡi. Anh nghĩ đến giờ phút vui mừng khi chiếc xe đạp đỗ trước cửa nhà. Lúc đó, vợ anh đi làm đã về chưa?

Ai ở trong nhà nhìn thấy anh đầu tiên và sẽ reo lên. Nguyệt lấy anh năm chị mới mười tám tuổi. Thời nay, đó là tuổi non dại của một cô gái vừa mới lớn. Thầy mẹ Tú được ba người con. Anh trai của Tú đã hy sinh trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp. Cô em gái của Tú đi học rồi lấy chồng xa. Nguyệt trở thành người con lớn nhất cáng đáng mọi việc trong gia đình. Nguyệt cố gắng làm quen với những công việc khó khăn và phức tạp của một người con dâu khi chồng quanh năm vắng nhà. Chỉ vài năm sau khi lấy chồng, Nguyệt đã vượt lên những người bạn sinh cùng năm với mình đến vài tuổi. Chị lo hết mọi việc trong gia đình chu đáo. Từ một người thợ bậc ba, chị đã phấn đấu trở thành nhân viên kỹ thuật của nhà máy. Gần một năm nay, chị lại làm thêm nhiệm vụ của người mẹ. Tình yêu của Tú đối với vợ còn kèm theo tình thương và sự biết ơn. Tất cả cộng lại đã trở thành một thứ tình cảm da diết. Những tình cảm đó thường chỉ được bộc lộ trong những lá thư mà mỗi lần viết, Tú vẫn còn chút e ngại vợ anh hiểu lầm anh đang động viên chị để chị chăm lo công việc gia đình khi anh đi xa.

Mỗi lần gửi thư cho chồng, Nguyệt đều dành ít ra là một nửa lá thư để

nói về con. Chị nói lên niềm hạnh phúc khi biết chắc chắn mình có mang. Chị kể lại cho anh biết những cảm giác khi đôi chân bé nhỏ của đứa bé đạp thánh thót trong bụng mình. Rồi thì những công việc bận rộn để chăm lo cho nó ra đời. Rồi tới khi sinh nó ra. Đó là một đứa con gái mà chị nói nó có đôi mắt xếch giống cha, cái miệng cười giống mẹ; chị tin chắc là sau này thế nào nó cũng sẽ có một chiếc răng nanh mọc lầy như hàm răng của mẹ

nó. Chị tả khi nó hờn, lúc nó bắt đầu lẫy, khi chiếc lợi đỏ hồng của nó nứt ra chiếc răng sữa đầu tiên. Mặc dầu Nguyệt viết thư khá tỉ mỉ và chụp ảnh gửi cho chồng, nhưng Tú vẫn chưa hình dung được khi gặp nó, anh sẽ thấy đứa bé ra sao. Vì một ý nghĩ đơn giản, Tú cho rằng một đứa trẻ không giống như người lớn, nó thay đổi từng tháng, từng ngày...

- Anh Tú à... - Đông quay sang gọi Tú, bứt anh ra khỏi dòng suy nghĩ - Cánh ta mua mỗi người một cành đào, mang về nhà.

- Đúng! Một sáng kiến hay. Chỉ Hà Nội mới sẵn đào, chứ Hải Dương nhà mình thì bóí không ra.

- Nhưng mà... tàu Tết đông, sợ anh không mang nổi!

- Ông cụ mình rất thích đào.

-Tôi mà đi thì tàu đông đến đâu tôi cũng lên được hết. Có một

lần, leo qua cửa sổ hành khách ngồi không được, tôi nhảy luôn qua cửa sổ phòng cô phát thanh viên, ngồi đọc báo đảng hoàng...

- Làm thế người ta phê bình chết? - Anh tính... lính tráng về

phép, thời giờ ít, cuối cùng mọi người cũng thông cảm thôi. Anh cứ

mua cành đào đi. Tôi sẽ ra ga với anh. Anh đem xe đạp đi gửi, tôi lên trước kiểm chỗ cho anh.

Phố Gia Lâm rất đông người. Đường nhựa nhóp nhóp bùn đất.

Các cửa hàng mậu dịch đông nghịt đồng bào sắm Tết. Những chiếc xe đạp dựng đầy trên vỉa hè.

Đang dắt xe đi ngược cái dốc nhỏ lên cầu Long Biên, Đông bỗng đứng dừng. Anh giơ tay chỉ cho Tú một khẩu đội súng cao xạ bố trí ngay trên nóc

cầu. Đến lượt Tú dừng lại. Cả hai người đứng ngắm một lúc những chiếc mũ sắt nhấp nhô trên nền trời rét mướt đầy mây xám.

Các đồng chí đó cũng đang ngồi trên một chiếc máy bay bằng thép, ở trên một độ cao. Nhưng khác với mình ngồi trên một chiếc máy bay thật, các đồng chí bắn súng máy cao xạ này ngồi trên một chiếc máy bay không thể cơ động và cũng không thể cung cấp cho họ những phương tiện để nhảy dù khi cần thiết. Nếu chiến tranh xảy ra, cầu này nhất định sẽ trở thành một trọng điểm đánh phá của kẻ địch. Các đồng chí pháo cao xạ đã tuyên bố sẽ quyết tử với chúng rồi... Tú và Đông như đọc được trong mắt nhau những ý nghĩ ấy.

Mùa nước đã qua. Sông Hồng thu mình dưới chân cầu. Đi trên cầu, ngó xuống mặt sông thăm thẳm. Tuy vậy, họ vẫn nhìn thấy rất rõ dòng nước đặc quánh phù sa màu mỡ đang vội vã chảy về xuôi. Chiếc cầu dài dằng dặc và chênh vênh. Cuộc chiến đấu của mình nay mai chắc sẽ diễn ra trên chiếc cầu này. Những khẩu đội súng cao xạ bố trí ở hai đầu cầu và dưới bãi sông kia đã gọi cho Tú và Đông nghĩ đến điều đó.

Hà Nội đây rồi. Những vòm cây xanh đậm, những mái nhà nâu đen và những con đường nhựa màu xám ẩm ướt vì mưa phùn. Ngôi chợ phía đầu cầu đông nghịt người. Đông hỏi một anh mặc chiếc áo bông xanh mới, tay cầm một cành đào nhỏ, vẻ mặt hớn hờ:

- Mua ở đâu thế anh?

- Ở chợ hoa.

- Chợ hoa ở đâu?

Anh ta nhìn hai anh bộ đội vẻ mặt đều thông minh như có vẻ hơi ngạc nhiên, rồi nói:

- Các anh đạp xe về bên kia, đi thẳng khi nào thấy đường tàu điện và một cái kết nước là đến chợ hoa. Hoa bạt ngàn. Vào mậu dịch mua cho rẻ. Mua ngoài, ngày Tết thấy các anh lạ, họ "chém" đấy!

Những cây bàng dọc phố bờ sông chỉ còn lác đác vài chiếc lá đỏ

úa đứng lạnh lẽo với những cành khô gãy guộc trong mưa bay. Một cụ

già đang vắn mấy con voi sứ và những dò lan bày trước mái hiên một căn gác nhỏ. Tiếng máy nổ rộ lên từ một cửa hàng chữa mô tô có mấy ông khách đứng chờ vẽ mặt căng thẳng. Một tấm vải đỏ viền những bóng đèn màu có dòng chữ "Chúc mừng năm mới" đã được treo trước cửa một ngôi nhà vừa quét vôi lại, chắc là một cơ quan. Thoang thoang khắp nơi mùi thuốc pháo. Đạp xe ra khỏi con đường vòng dưới gầm cầu, hai người nhìn thấy chiếc kết nước mà anh thanh niên đã nói ở cuối một phố trụi lủi không một bóng cây.

Chợ hoa nằm ngay trên một đường phố cũ giáp chiếc cầu đá nổi.

Những hàng rào gỗ sơn xanh đặt ngang mặt đường nhựa ngăn xe cộ

qua lại, chỉ để chừa một lối nhỏ cho những người vào mua hoa.

2

Mưa bụi bắt đầu mau hạt, dăng mờ cả đường phố. Hai người cảm thấy như đang đi giữa một tấm màn sa. Chung quanh họ là một rừng hoa. Màu sắc và hương vị của Tết, của mùa xuân tập trung cả ở đây.

Những cành đào, cành mai chi chít nụ như chỉ chờ một làn gió ấm của mùa xuân là nở tung. Một bà cầm hai cành đào đứng ở vỉa hè đơn đả

mời Tú mua. Đông khê đẩy Tú đi vì anh đã nhận thấy khu này là của những người trồng hoa ở ngoại thành mang vào bán. Đi mãi vẫn là hoa.

Những bông cúc vàng trang trọng. Những bông thược dược nhí nhảnh.

Những cành đơn các màu như những cô gái e lệ đứng nép vào nhau.

Hồng nhung. Mặt trời. Móng nước. Chân chim... Mùi thuốc pháo thơm lừng khắp nơi. Đôi lúc họ thoáng ngửi thấy mùi hương trầm. Mùi hương như nhắc nhở ở nhà đang có những người thân mong họ mau chóng trở về. Nhưng cả Tú và Đông đều không tài nào len được vào sát cái hàng rào bằng cây nửa ngăn những gian hàng bán hoa của mậu dịch. Họ đành đi ngoài nhìn những mái lều lợp ni lông xanh lổng bông nước mưa. Tú và Đông bị dòng người đi sắm Tết cuốn về cuối chợ.

Một cô gái tóc dài đen mượt, mặc chiếc áo kếp màu cánh chả

đang chọn mua bó hoa đơn bên vỉa hè, thấy hai anh bộ đội đều có vẻ

hiền lành, bỡ ngỡ, nói:

- Hai anh mua hoa đi! Không biết, em chọn hộ.

- Cảm ơn cô. Hoa màu tím đẹp quá nhỉ! - Tú nói.

- Tết này em mua toàn hoa tím. Mua hoa tím để nhớ đến người đi xa - Cô gái mỉm cười, nhưng đôi mắt thoáng hiện một nét buồn.

Chắc là cô ấy có người yêu đi chiến đấu ở miền Nam, Tú nghĩ.

- Các anh có mua hoa không?

- Chúng tôi muốn mua một cành đào.

- Mua đào thì các anh phải về đằng kia - Cô gái trở phía đầu phố, nơi Tú và Đông đã đi vào.

Hai người quay trở lại. Họ chợt nhận ra chỉ có mình là bộ đội đi lọt vào giữa những người mặc quần áo mùa đông nhiều màu sắc, vừa đi vừa giơ cao trên đầu bó hoa họ vừa mua được. Không thể nào đi nhanh hơn. Bây giờ họ không ngắm hoa nữa mà nhìn mưa dăng trắng trên những mái nhà thấp nhỏ rêu phong, trên chiếc cổng cổ kính của một ngôi chùa cũ, chờ thoát ra khỏi dòng người đông đặc này.

Đúng như lời cô gái đã nói, những người bán đào đều tập trung ở

đầu phố này. Đông hỏi chú bé mặc chiếc áo dạ cũ rộng thùng thình, cầm một cành đào nho nhỏ đứng bên hè:

- Cành đào này bao nhiêu?

Chú bé nhìn Đông, ngắm đôi cánh bạc lấp lánh trên nền xanh da trời của cặp quần hàm trung úy gắn ở cổ áo rồi nói:

- Hai đồng. Nhưng anh mua thì em bán rẻ cho...

- Anh không mua rẻ của chú.

Đông đưa cho em bé cả hai đồng. Anh quay lại thấy Tú cũng vừa mua một cành đào của cụ già đứng gần đó.

Họ vui vẻ quay về chỗ gửi xe đạp.

- Anh về nhà tôi ăn uống qua loa rồi tôi cùng anh ra ga - Đông nói.

- Mình không đi tàu nữa. Đi tàu về nhà muộn, phải chờ đợi lâu còn mệt hơn đi bộ. Mình đạp xe chỉ ba tiếng đồng hồ là tới nhà. Cho mình hỏi thăm cô Thùy. Bảo cô ấy để phần bánh chưng cho mình. Hôm trở về đơn vị mình sẽ qua nhà cậu rồi cùng đi.

Tú nhìn cảnh đào rồi nói tiếp:

- Chịu khó đi xe để bảo vệ cảnh đào này. Cả năm nó mới có một mùa hoa, để nó nát mất tội nghiệp.

Thực ra, anh vừa cảm thấy không thể chịu nổi những giây phút chờ đợi từ bây giờ cho đến khi tàu chạy.

3

Nó như thế này ư? Đó là ý nghĩ đầu tiên của Tú khi nhìn đứa con mình trong vòng tay của mẹ anh. Đúng là mình không thể hình dung ra nó trước khi gặp nó. Nếu mình thấy nó ở nhà bên cạnh, chắc mình không nghĩ nó là con mình. Nó không giống anh, cũng không giống Nguyệt. Con bé quay đầu đi khi thấy một người lạ mặt chìa tay định bế

nó.

- Con cái nhà! Bố mày chứ ai mà mày không theo! - Bà cụ nói.

Nó ngoái đầu lại nhìn Tú. Đôi mắt của nó bị hút vào miếng dạ

màu xanh da trời có đường chỉ và những ngôi sao bạc lấp lánh. Nhưng khi Tú giơ tay đón, nó lại quay đi, giấu mặt vào nách áo bông của bà.

Bà cụ cố ấn nó vào tay anh thì nó bắt đầu khóc.

- Bà bế cháu đã. Cháu chưa quen con.

Tú xoa tay lên mái tóc mềm vừa đen vừa dày của con. Đầu nó tròn không dẹt ở phía sau như con của Đông và nhiều đứa trẻ khác mà Tú đã biết. Nó luôn luôn được bà và mẹ bế. Qua những bức thư của Nguyệt gửi, Tú đã tưởng tượng ra con mình là một đứa bé hoàn toàn khác với những đứa bé khác. Bây giờ, anh thấy nó cũng giống như

nhieu đứa nhỏ cùng tháng mà anh đã gặp. Cái đầu nó to, cái trán gồ.

Những bàn tay, bàn chân nhỏ xíu so với đầu và mặt. Chỉ có đôi mắt nó là hay. Nó lung linh, chứa đựng tất cả những gì ở ngoài cái thân hình nhỏ nhoi của nó. Vợ anh đã không tả được thật đúng hình ảnh đứa con của mình vì chị đã nhìn nó với tất cả tấm lòng thương yêu của một người mẹ.

Căn nhà sạch sẽ và trống trải bỗng đầm ấm hẳn lên từ khi có Tú về.

Mọi vật trong nhà vẫn như lần trước. Lớp sơn son của chiếc bàn thờ long thêm vài chỗ. Cái sập quang dầu xem chừng ọp ẹp hơn. Bộ

bàn ghế mua của mậu dịch trên có cái điều bát, cái ấm giở và mấy cái chén quả đào. Chiếc chõng tre thường đem đặt ở ngoài hè những buổi tối trời nóng bức. Tất cả đều sạch bong.

Riêng cái bàn làm việc của Nguyệt ở buồng trong là có nhiều thay đổi. Một chiếc đèn cần đặt ở góc bàn. Nó có thể vươn cao, hạ

thấp, xoay bất cứ về hướng nào mà nó cần rọi ánh sáng. Tú loay hoay tìm không thấy chỗ bật đèn. Nhưng khi anh vừa ngồi xuống ghế thì ngọn đèn bỗng sáng lên. Anh mỉm cười, biết Nguyệt đã đặt dấu công tắc trong chiếc ghế. Giữa bàn có một cái máy thu thanh cũ, chắc ai nhờ sửa chữa hộ, đã được tháo vỏ ngoài, để lộ những bóng đèn thủy tinh. Cạnh chiếc máy là một cuốn sách ghi công suất các bóng điện tử.

Một tờ giấy mỏng đặt bên dưới có vẽ phác hình sơ đồ của chiếc đài.

Hình như Nguyệt đang tìm hiểu những mạch điện. Tú nhắc mấy cuốn sách xếp đặt ngăn nắp ở giá tường lên xem. Toàn là những sách về

điện. Anh tìm được một cuốn có cái tên như là một quyển sách văn nghệ: Khi gió bắc thổi. Nhưng mở ra thì đó là cuốn sách hướng dẫn về

phòng bệnh mùa đông cho trẻ em... Tú chăm chú ngắm nhìn từng vật trên bàn, muốn tìm thấy qua đó những sự đổi mới trong tình cảm và suy nghĩ của vợ anh sau thời gian xa cách.

Tiếng mẹ bé Kim Anh ở nhà dưới vọng lên. Con bé không chịu theo bố, bà cụ phải dỗ cho nó ngủ để chuẩn bị cơm chiều. Đã lâu lắm rồi anh mới lại được nghe tiếng ru đều đều ấm áp của mẹ.

Râu hùm, hàm én, mày ngài,

Vai năm tấc rộng, thân mười thước cao.

Đường đường một đấng anh hào, Côn quyền hơn sức lược thao gồm tài...

Vẫn là những lời ru anh đã nghe từ mấy chục năm trước. Mẹ đã ru em Minh trong khoang buồng tối tăm, giống y như một cái cũi lợn mà bọn chủ dành cho những người "phu lò" có gia đình hồi bố anh còn làm việc ở mỏ. Cũng bằng những câu Kiều đó, mẹ đã ru bé Hương khi gia đình Tú buộc phải rời mỏ để trở về quê. Bọn chủ đuổi "biệt xứ" bố

Tú vì nghi ông có liên quan đến cuộc đình công của thợ lò dạo đó. Em

Hương còn sống thì năm nay nó phải tốt nghiệp đại học rồi. Em đã không sống được vì như lời người ta thường nói: "Có đẻ mà không có nuôi". Đó là lần sinh nở cuối cùng của mẹ. Bây giờ mẹ lại đang chăm sóc cho một thể hệ mới bằng những câu hát ấy, chắc cũng là những câu hát bà đã ru mẹ ngày xưa.

Gia đình Tú chuyển ra thành phố mấy năm trước cách mạng. Ông cụ

già tốt bụng gác cửa nhà máy rượu đã xin cho bố Tú vào đây làm chân quét vườn. Trường tiểu học mà Tú theo học ở ngay trước cổng nhà máy rượu. Hàng ngày, ngồi dưới mái trường, nhìn qua cái sân mùa hè thì đây những

trái bàng ruồi nặng bu đặc, mùa đông thì ngập lá bàng úa đỏ, Tú vẫn thấy cái bóng cao gầy của cha mình với chiếc chổi dài.

Đó là những giây phút mà chú bé rất khổ tâm. Tú chỉ mong cha mình chóng đi qua hết con đường nhựa, rẽ sang những đường ngang có hàng cây to hoặc bức tường che khuất. Nhưng bố anh không biết điều đó, ông làm công việc của mình một cách rất chậm rãi. Có lúc ông còn chống chiếc cán chổi, đứng nói chuyện rất lâu với ông cụ gác ở ngay cổng ra vào. Mấy đứa con nhà giàu ngồi ở bàn trên quay lại, gọi Tú bảo: "Tú ơi, bố mày đang múa đại đao kia kìa?". Một lần vì chuyện đó, Tú nổi hung lên, đánh nhau với một đứa lớn hơn. Tú bị đau nhưng cứ

lăn vào đánh trả. Cuối cùng, thằng bé kia phải hoảng, từ đấy không dám trêu chọc Tú nữa. Hồi đó, nhiều buổi trưa, trống tan học, khi các bạn như đàn chim sổ lồng ủa ra khỏi trường thì Tú lùi lại sau. Cậu bé chờ cho các thầy ký bên sở đi xe nhà, xe đạp ra về hết, rồi xách chiếc cặp lồng mon men đến bên đôi cánh cổng rào sắt đã được khép lại.

Ông cụ gác cổng nhìn thấy Tú, khẽ gật đầu. Thế là Tú cứ đứng chờ tại đó. Lát sau, ông cụ đưa ra cho Tú một hoặc một nửa, có khi là hai nắm cơm bọc trong một chiếc khăn tay. Đó là cơm chủ sở phát cho thợ mỗi buổi tầm. Cơm nấu bằng gạo hẩm, đỗ và bao giờ cũng nát. Chú men theo con đường nhỏ cạnh nhà máy, đi ngang một bãi tha ma, rồi qua trước cửa nhà lao của tỉnh - một cái nhà lao khá to so với cái thành phố bé nhỏ này - để về nhà. Ở nhà, cả gia đình Tú đang chờ nắm cơm của ông cụ gác tốt bụng cho giấu đó. Điều làm Tú phải xấu hổ suốt mấy năm đi học, sau cuộc đổi đời Cách mạng tháng Tám, trở thành niềm tự hào của anh. Tú đã biết những tờ truyền đơn của Mặt trận Việt Minh làm sôi sục cả sở rượu hồi đó đều do chính bàn tay của bố anh đã rải trong nhà máy.

Sau ngày giải phóng Hải Dương, gia đình Tú hồi cư. Bố Tú đi tìm lại người mình chịu ơn ngày trước, ông cụ gác già đã mất trong kháng chiến ở Thái Nguyên. Chỉ còn gặp được gia đình người con trai của ông cụ cũng mới từ

Việt Bắc dọn về. Ông con trai này làm việc tại một xưởng công binh của ta. Người cũ gặp lại nhau ở một thành phố vừa giải phóng, tình thân càng đậm đà. Nguyệt là cô con gái lớn của gia

đình này...

Hai bố con lúi húi đốt gốc cành đào, cắm vào chiếc lọ độc bình men rạn, đặt lên bàn thờ và chằng dây cho khỏi đổ rồi quay ra ngồi tước lá dong và chẻ lạt, chuẩn bị gói bánh chưng. Ông cụ luôn mồm hỏi Tú chuyện thời sự. Cụ liên tiếp nêu cho Tú nhiều câu hỏi: Liệu Johnson có dám đánh ra miền Bắc không? Thái độ các nước trong phe ta đối với Mỹ như thế nào? Nếu Khánh đổ thì ai lên... Tú trả lời bố thận trọng vì biết bố rất chăm nghe đài và đọc báo. Đang dở câu chuyện thì Nguyệt về. Hai mắt sáng, mặt đỏ bừng, chị nhấc vôi chiếc xe đạp vào nhà.

- Em biết anh về từ lúc 3 giờ chiều - Nguyệt nói.

- Sao em lại biết?

- Em nhìn thấy anh đạp xe qua. Khi ấy em đang đấu dây những bóng đèn điện màu trước mái hiên nhà câu lạc bộ.

Nguyệt tháo vôi mấy gói mứt buộc ở đèo hàng, đặt lên bàn thờ

rồi chạy vào nhà đón con. Chị ôm Kim Anh ra. Mắt con bé nửa nhắm nửa mở vì ngái ngủ. Ông cụ nhìn con dâu và cháu, quay lại nói với Tú:

- Diệm gian hùng như thế mà không làm nên cơm cháo gì thì mấy bọn nhãi ranh này không đi đến đâu! Khi Mỹ giết Diệm, bố biết ngay là nó thua rồi. Trước khi chết nó còn phải giãy. Mỹ khỏe hơn Pháp thì nó giãy mạnh hơn. Bố thấy anh về thế này, bố biết rồi.

Cụ rút một hơi thuốc lào rồi đi vào nhà.

Nguyệt lấy cằm mình day vào cằm con làm cho nó cười lên sáng sặc rồi áp má con vào má mình hỏi chồng:

- Anh trông mắt con có giống mắt anh không nào!

Chị đã dành đôi mắt đẹp của con cho chồng.

- Giống mắt em nhiều hơn mắt anh - Tú nói.

- Không phải.

Nguyệt ngoẹo đầu đi, mặt xịu xuống. Tú nhìn vợ, thoáng thấy Nguyệt trẻ lại như những ngày mới về với mình. Những nét trẻ trung của một cô gái mới lớn ấy đã biến đi rất nhanh sau năm đầu anh xa

Nguyệt. Anh biết không phải vì thời gian. Nguyên nhân của sự thay đổi chỉ là do cái vai trò mới mà Nguyệt vừa nhận trong gia đình anh. Tú vội cười và nói lại:

- Đúng là mắt con giống mắt anh.

Nguyệt cười, hôn vào mắt con và nói:

- Ai nhìn nó cũng bảo đôi mắt giống hệt mắt bố. Còn tất cả những cái gì xấu xí thì nó giống em.

Bé Kim Anh đã ngồi im trong lòng mẹ để Tú cầm tay và thoa vuốt má nó. Tú dần dần nhận thấy con có những nét giống mình. Và đúng là nó không xấu chút nào. Tú còn thấy đứa bé đã trở thành một sợi dây giao cảm mới giữa vợ chồng anh. Tất cả những cái hôn, những câu Nguyệt nói về con lúc này đều là để nói lên những tình cảm đối với anh, những tình cảm đã bị dồn ép từ lâu ngày.

Mấy ngày Tết khá bận rộn.

Sáng mồng bốn, Tú ngồi viết bổ sung bản lý lịch cho Nguyệt, phần về anh mà Nguyệt không biết viết thế nào cho rõ và không lộ bí mật. Chi bộ Đảng tại nhà máy định sẽ kết nạp chị.

Hai ngày sau khi Tú về, mãi tới hôm đi thăm quê ngoại, trước nhiều người lạ, bé Kim Anh mới chịu để cho bố bế. Và bây giờ thì mỗi khi mẹ đi làm, nó bám lấy anh. Thỉnh thoảng, nó lại chỉ tay vào chiếc xe đạp, đòi bố đi chơi.

Tết đã qua. Mọi công việc trở lại bình thường. Cái thành phố nhỏ

mà mấy hôm trước mỗi con đường, mỗi hàng cây, mỗi mái nhà đều có thể làm cho anh bối rối, giờ bỗng trở nên buồn tẻ. Sao nhiều lúc ở xa mình thấy nhớ nó đến thế? Bây giờ mỗi khi bé Kim Anh đòi đi chơi, Tú đạp xe đi con qua phố xá cảm thấy mình lạc lõng giữa những cảnh vật thân thuộc. Hôm mới về, anh đã nói với gia đình mồng sáu Tết mình mới trở lại đơn vị. Anh biết vợ anh đang đếm từng ngày, từng giờ

anh ở nhà. Một đêm, Nguyệt đã nói với Tú là ông bà chưa thật phấn khởi lắm vì đứa cháu nội đầu tiên mới là cháu gái. Tú biết vợ anh cũng muốn có thêm một đứa con trai. Anh lại thương vợ vì những công việc đều đều hàng ngày trong cuộc sống gia đình. Anh thấy thương vợ cả

những khi chị đi làm về vội vàng, hớn hờ ôm con chạy vào nhà trong hoặc ra vườn sau để tìm chồng...

Từ đầu xuân, thời tiết bỗng tốt hẳn lên.

Trời này ở đơn vị anh em tha hồ bay. Thế là mình mất mấy giờ

bay rồi. Mỗi giờ bay lúc này quý giá biết chừng nào. Không biết từ hôm mình ra đi, đã xảy ra những chuyện gì? Tình hình địch ra sao rồi? Anh em

đã giải quyết được thêm gì về kỹ thuật, đã bàn bạc được những chuyện gì hay về chiến thuật? Có cậu nào nghĩ thêm được ngón mới để

trị bọn tiêm kích địch, để tránh tên lửa?... Lần này về, mình sẽ cố

gắng giải quyết cho tốt cái động tác tránh tên lửa mà anh em đã bàn.

Có trị được nó thì mọi người mới tin nhất định đánh thắng. Cái tư

tưởng "Quyết đánh thì có nhưng quyết thắng thì chưa" gần đây không ai nói ra nữa, nhưng chắc chắn vẫn còn vương vấn trong đầu một số

anh em. Đôi khi còn nghe có cậu nói "Húc thôi", "Xông thôi"... Không phải chỉ có đánh, mà phải đánh thắng kia... Cần nhất bây giờ là phải quật ngã được một thằng siêu âm mang tên lửa. Ai trong bọn mình sẽ

làm được việc này? Biên đội Đông và biên đội mình đã được trung đoàn nhằm để đánh thắng trận đầu. Nhưng lúc này cả hai cùng đi vắng...?

Tối hôm đó, vợ chồng Tú đang nằm thì có tiếng chuột kêu giữa nhà.

Nguyệt nói:

- Không biết con mèo chạy đâu? Chuột tối nay ra làm loạn.

Lại có tiếng chuột kêu. Nguyệt reo lên:

- Mèo bắt được chuột rồi anh ạ. Sớm mai phải xem nó để cái đầu hay cái đuôi ở trong gậm giường..

Mỗi lần nghe thấy tiếng kêu khiếp đảm của con chuột, Nguyệt lại thấy chồng có vẻ bất rút. Rồi anh nói:

- Sao nó không ăn thịt ngay đi nhỉ?

- Nó còn vờn lâu. Mèo vờn chuột mà?

- Nghe khó chịu quá! Anh đuổi nó ra ngoài nhé!

Tú vừa nói vừa nhòe dụi. Phải một lát anh mới xua được con mèo khoang đưa cái mũi của nó ra khỏi căn buồng. Bây giờ anh trở lại giường nằm một cách thư thái.

Nguyệt nhìn chăm chăm vào mặt chồng một lát, rồi phì cười, nói:

- Em nhìn tướng anh, em vẫn không tin là anh có thể đi đánh nhau được.

- Tại sao lại như vậy?

- Em cũng không biết. Các anh bộ đội khác như anh Đông bé người thật, nhưng nói anh ấy đánh nhau thì em tin ngay. Em không thể tưởng tượng ra lúc anh đánh nhau. Anh chỉ làm công tác chính trị

thôi.

Điều Nguyệt nói cũng là bản khoán của anh khi được cử đi học bay. Anh vốn là chính trị viên đại đội. Học bay xong, chuyển thành cán bộ quân sự. Lần đầu, anh trực tiếp cầm súng. Vậy mà nay mai, anh phải hạ bằng được một thằng giặc trời...?

Đi thế này về cũng phải bỏ ra một buổi để ôn lại buồng lái đây.

Mình đi phép không đúng lúc. Anh em ở lại cả, riêng đại đội trưởng thì lại đi...

- Anh nghĩ gì thế? Nguyệt hỏi.

- Anh sốt ruột vì công việc quá?

- Mới về có vài ngày mà đã muốn đi rồi ư?

- Hôm anh đi đơn vị đang rất bận.

Những công việc đó là gì? Sao nó vẫn chiếm cả tâm hồn anh khi anh đã về với mình? Chị xoay mặt chồng về phía mình, lấy tay xoa nhẹ nhẹ mái tóc mềm của anh và nói:

- Bây giờ không được nghĩ công việc nữa, mai em đi làm rồi anh lại tha hồ mà suy nghĩ...

Chợt phía ngoài nhà có tiếng dép đi vào. Tiếng ông cụ đứng ở ngoài cửa hỏi:

- Tú còn thức đấy không?

- Chúng con vẫn thức - Tú đáp.

- Vừa rồi vợ chồng anh không nghe đài à?

- Có chuyện gì thế, bố? - Tú nhòm dậy hỏi.

- Đài vừa đưa tin máy bay Mỹ hôm nay đánh phá ở Đồng Hới.

- Nếu vậy con phải chuẩn bị sáng mai đi sớm rồi!

- Tôi vẫn để đài cho anh lát nữa nghe lại bản tin cuối cùng.

Đèn nhà trong, nhà ngoài bật sáng.

Tú gấp quần áo xếp vào chiếc ba lô. Nguyệt lấy cái túi lưới, đặt vào đó mấy tấm bánh chưng và ít quả cam. Anh ấy phải mang một ít về làm quà cho các anh ở đơn vị. Mình phải để chuông đồng hồ sáng mai dậy sớm nấu cho anh ấy tý cơm... Tiếng gió thổi ào ào trên mái nhà. Không biết gió gì đây. Ngày mai nếu lại có mưa và phải đạp xe ngược gió thì khổ anh ấy quá? Mình làm gì nữa bây giờ nhỉ, Nguyệt tự

hỏi mình.

CHƯƠNG V

1

Ở sân bay về bước vào phòng, Quỳnh nhìn thấy một phong thư đặt dưới tấm mi ca trên bàn làm việc của mình.

Sợi dây giao cảm hằng ngày giữa những người ở trên hòn đảo đang khẩn trương chuẩn bị chiến đấu này với thế giới xung quanh còn hòa bình, hầu như chỉ là những lá thư. Từ ngày đoàn Sao Vàng chuyển về, phòng bưu điện huyện đã nhận thêm một số thư từ không nhỏ.

Đơn vị này hàng ngày có một số thư vượt hẳn đơn vị pháo cao xạ đóng ở ngay bên cạnh.

Trong số các anh em lái máy bay, Quỳnh là người ít nhận được thư nhất. Anh không có gia đình trên miền Bắc. Phần lớn bạn bè của anh đều ở ngay tại đây. Và nhất là anh chưa có bạn gái, những người chăm viết thư. Nét chữ đề ngoài phong bì rất lạ. Những chữ vuông vắn mềm mại, đúng là chữ một cô gái. Chỉ có một câu: "Nhờ anh Đông chuyển hộ thư nầy cho anh Quỳnh". Không phải chữ của Thùy. Hay là...

Có lý nào cô ấy lại bỗng nhiên gửi thư cho mình?

Phong thư đã bị cắt một bên mép. Cùng với phong thư có một

mảnh giấy nhỏ gấp tư đặt bên dưới. Quỳnh mở mảnh giấy ra xem trước. Chữ của Đông. Anh ghi vắn tắt: "Phong bì này đặt trong thư của Thùy gửi cho mình, mình cắt nhầm.

Lá thư viết trên giấy đánh máy màu hồng, chữ đều và sít. Quỳnh xem địa chỉ ở cuối thư. Ờ... lại đúng là thư của cô ấy. Lòng anh bồi hồi.

Hai thái dương anh nóng bừng.

"Thân gửi anh Quỳnh,

"Thư này đến với anh chắc hơi đột ngột. Em tin rằng anh không hề chờ đợi một lá thư của em (Anh cho phép Hảo xưng hô với anh như vậy cho thân nhé!).

Em định viết thư cho anh từ cách đây mấy tháng, từ bao giờ, lát nữa em sẽ kể với anh. Khi còn ở Hà Nội, Thùy đã ghi địa chỉ của anh cho em. Nhưng lúc giờ địa chỉ ra xem thì em thấy Thùy đề chẳng rõ ràng tí nào. Em không tài nào nhận ra cho chính xác những con số

hòm thư, kê cả mấy chữ ký hiệu ghi tắt ở phía sau. Không biết anh có thể không, còn em khi bỏ công viết một lá thư mà mình không tin sẽ

không đến tay người nhận, thì chả muốn viết nữa. Em lại cũng không muốn nhờ người khác chuyển hộ, nên hôm nay thư này mới đến với anh. Cuối cùng, em vẫn phải nhờ Thủy bỏ vào thư nó gửi cho anh Đông và anh Đông sẽ chuyển lại cho anh...

Nếu cô ấy biết phong thư này bị mở ra trước khi đến tay mình chắc cô ấy sẽ không bằng lòng, Quỳnh nghĩ.

Em đã nhớ đến anh một cách thật đột ngột. Bữa ấy, em từ Quảng Yên về Hà Nội. Khi đi ngang Hải Phòng thì gặp báo động. Đó là tiếng còi báo động lần đầu tiên em được nghe trong cuộc đời. Em nghĩ là cuộc kháng chiến trên cả nước bắt đầu rồi! Và ngay sau đó, em đã nhớ

đến anh.

Từ nhiều năm nay, cái thế giới nhỏ bé của em là nhà trường, là sách vở. Em chỉ biết đến công việc học tập, tìm hiểu, nghiên cứu mà em làm hàng ngày. Em nghĩ rằng đó là tất cả. Bây giờ em mới thật hiểu hiện nay cuộc đời còn nhiều cái quan trọng hơn, cấp bách hơn nhiều. Em thấy mình đã

thừa hưởng một cách khá ích kỷ những ân huệ mà xã hội, mà cha anh đã mang lại cho mình.

Hôm nay, một người bạn gái cùng ra trường với em về Quảng Bình, gửi thư cho em. Nó kể cho em nghe những chuyện chiến đấu của bộ đội và đồng bào ở trong ấy. Nó nói chuyện chi đoàn đang vận động

viết thư cho các chiến sĩ bộ đội cao xạ. Và nó khuyên em nếu có quen ai, một người ở bộ đội, thì nên viết thư đi. Anh đừng phật ý vì em kể

lại câu chuyện này. Em đã có lần làm anh phải phật ý rồi. Em kể

chuyện ấy vì nó là một cái cố, rất nhỏ thôi, đã giúp em vượt qua cái điều cuối cùng khiến em chậm viết thư cho anh: lá thư này phải gửi qua tay một người khác. Còn trong thâm tâm của em, thì từ lâu, như

em vừa kể, em đã nhớ đến anh và muốn viết thư cho anh.

Lá thư này hoàn toàn không phải em viết với ý định động viên anh. Em chỉ muốn anh tha thứ cho sự đùa bỡn vô ý thức của một cô em bé nhỏ ngày nào, và anh hãy nhận ở em sự biết ơn đối với các anh, đối với công việc mà các anh đang làm hôm nay vì mọi người, vì chúng em. Em nói tất cả những điều đó với một tình cảm chân thành, mong anh đừng hiểu lầm với những lời sáo rỗng.

Dạo này chắc các anh bận rộn nhiều lắm. Anh chẳng còn thời giờ

để mà đi lang thang...

2

Cô ấy đã biết cả câu chuyện ấy của mình, Quỳnh ngừng đọc thư

ngước mắt nhìn lên tường.

Hai chữ "lang thang" là của vợ chồng Đông đã dùng để gọi Quỳnh vào những dịp anh về nghỉ hè. Hàng năm, học viên đi học lái máy bay ở nước ngoài thường được nghỉ một thời gian để về nước.

Đối với phần lớn bạn bè của Quỳnh, thời gian này thật là bận rộn.

Mỗi người có biết bao nhiêu là chuyện riêng tư đã dồn lại sau một năm xa nhà và sẽ còn tiếp tục dồn lại trong một năm sắp tới. Mọi việc đó đều phải giải quyết trong một vài tuần.

Riêng Quỳnh thì thấy mình quá rỗi rãi. Bạn bè thân đều tha thiết mong anh đến với gia đình. Nhưng anh thấy không nên đến nhà họ

quá nhiều ngoài những buổi vui có tổ chức đó. Quỳnh đã dành những ngày dài nghỉ ở trạm vào việc đi xem viện bảo tàng, các cuộc triển lãm, những thắng cảnh của thủ đô và các vùng chung quanh. Có hôm, anh đã bỏ cả một ngày ngồi trên những chuyến tàu điện chạy khắp các ngã

đường.

Mùa hè năm kia Quỳnh về nước đem theo một số quà và thư của các bạn. Trong số đó, có một gói quà của Đức, ở tiểu đoàn thợ máy, nhờ chuyển cho gia đình ở Thái Bình theo đường bưu điện. Quỳnh nhận lời, và định đem đến tận nơi, vừa để thăm gia đình bạn, vừa để biết

thêm một thị xã mà anh chỉ mới có đôi lần đi ngang.

Tới Hà Nội, một hôm ở trạm, Quỳnh xem báo thấy nói nhiều về

phong trào thủy lợi của tỉnh Hưng Yên. Quỳnh nảy ra ý định xuống thăm Hưng Yên. Anh sẽ có một số chuyện bổ ích để kể lại cho các bạn khi trở về trường. Quỳnh đi Thái Bình thăm bạn qua đường Hưng Yên.

Về Hưng Yên, Quỳnh xin ở lại tại cơ quan của tỉnh. Hàng ngày, anh đi tham quan các nơi.

Buổi sáng hôm đó, Quỳnh đạp xe xuống huyện Ân Thi. Anh thấy đầu nhức, người khó chịu. Quỳnh rẽ vào cửa hàng dược phẩm của huyện, hỏi mua mấy viên thuốc cảm.

Hai cô bán hàng đều còn trẻ. Một cô mặc áo "lui" trắng đứng ở quầy hàng tân được nom rất xinh.

Quỳnh trả tiền và nhận thuốc xong thấy chóng mặt. Anh đứng vịn vào quầy hàng, mặt tái đi. Cô mặc áo "lui" kêu lên:

- Anh bộ đội bị cảm rồi!

Cô mặc áo sơ mi xanh đứng ở quầy đông y bảo cô mặc áo lui :

- Liên ơi! Hay mày đưa anh ấy về buồng, anh ấy uống thuốc xong nằm một lúc cho đỡ rồi hãy đi. Trời đang nắng lắm. Để hàng đấy tao trông cho.

Cô áo "lui" quay lại bảo Quỳnh:

- Anh vào cơ quan chúng em nằm nghỉ cho đỡ mệt rồi hãy đi.

Quỳnh đi theo cô gái vào phía trong cửa hàng. Anh được mời nằm trên một chiếc giường cá nhân có chiếc gối hoa thêu một bông sen rất khéo. Quỳnh hơi chần chừ. Mọi vật trên giường đều sạch sẽ

quá mà anh thì vừa mới đi một chặng đường khá xa: quần áo đầy bụi bặm. Và điều làm anh ngại ngùng nhất: đây là buồng của một cô gái, giường của một cô gái.

Liên biết ý anh, giọng dỗ dành:

- Anh phải cảm đấy! Anh cứ nằm nghỉ đi, đừng ngại!

Đầu anh nóng rực. Chung quanh quay cuồng. Đúng là phải nằm ở đây thôi..

- Cảm ơn các chị. Xin lỗi chị.

Anh đánh liều nằm xuống giường, hai mắt nhắm nghiền.

Cô gái đặt bàn tay lên trán anh. Bàn tay cô mát lạnh. Quỳnh biết mình đang sốt.

Liên rót một cốc nước nóng, bảo anh uống thuốc, rồi đắp lên người anh chiếc chăn đơn cô vừa lấy ở trong hòm ra. Mùi băng phiến rất dễ chịu. Liên bảo anh:

- Anh cứ nằm yên một lát cho mồ hôi ra.

Chừng một giờ sau, cô gái vào đánh thức Quỳnh dậy. Thực ra, anh nằm đó có ngủ đâu. Anh nghe từng bước chân qua lại và biết rõ cả

những lúc có người đứng trước cửa buồng mình ngó vào.

Liên đã bỏ áo "lui" trắng, thay bằng chiếc áo cánh lụa màu sim nền nã. Cô bảo anh:

- Anh tỉnh dậy ăn một bát cháo đỗ xanh. Theo đông y thì đỗ xanh là một thứ thuốc giải cảm.

Bát cháo rất nóng. Quỳnh ăn xong, lại đắp chăn nằm một lúc. Mồ

hôi anh vã ra. Anh thấy đầu nhẹ đi, người dễ chịu nhiều.

Chiều hôm đó, Quỳnh đến huyện đội xin nghỉ lại một đêm. Ngày hôm sau, anh đạp xe về thị xã Thái Bình.

Cả gia đình của Đức tiếp đón Quỳnh mừng rỡ như là chính Đức trở về nhà.

Đang bữa cơm chiều, một cô gái mặc chiếc áo lụa màu sim đẩy cửa dắt xe vào. Cả nhà reo lên, riêng Quỳnh thì sững sốt. Chính là cô Liên ở cửa hàng dược phẩm huyện Ân Thi. Liên cũng nhìn anh bằng cặp mắt sáng rực. Đôi mắt đó khi ngạc nhiên trông cực kỳ dễ thương.

Cô kêu lên:

- Lại gặp anh bộ đội ở đây rồi!

Quỳnh cảm thấy như cái dịp may mình không chờ đợi đã đến.

Suốt nửa ngày ở gia đình, Liên dành phần lớn thời giờ để chuyện trò với anh. Câu chuyện giữa hai người rất hợp. Liên có biết bao nhiêu là chuyện. Chuyện gì cô nói ra, Quỳnh cũng thấy hay. Biết Quỳnh về

Hà Nội, ngoài bức thư viết cho Đức, cô còn nhờ Quỳnh chuyển một lá thư khác cho người anh trai tên là Phú đang công tác tại xí nghiệp dược phẩm.

Trưa ngày chủ nhật, khi Liên lên xe đạp trở về Ân Thi, Quỳnh cảm thấy băng khuâng.

Vợ chồng Đông nghe Quỳnh kể lại chuyện này đều rất vui. Đông nói:

- Hay lắm! Sang bên đó, mình chỉ bảo thằng Đức một câu là xong.

Trở lại trường, Quỳnh mang thư của Liên đến đưa cho Đức. Đức vốn lúc đầu cũng là một người được lựa chọn để đi học lái như Quỳnh.

Anh đã học xong phần lý thuyết. Đến lúc học bay thì sức khỏe anh không thích ứng với những hoạt động trên không. Anh chuyển qua học thợ máy.

Đức rồi rít cảm ơn Quỳnh đã tận tình với mình, cất công về tận Thái Bình. Nhưng Quỳnh bỗng thấy ngượng ngịu khi gặp Đức. Lần đầu, anh nhìn thấy những nét thanh tú trên khuôn mặt nhỏ nhỏ, đen cháy của Đức. Đức có nhiều nét giống Liên.

Có anh lái trẻ đã phát ghen vì câu chuyện gặp may của Quỳnh.

Mọi người tiếp tục chế diễu Quỳnh một cách vui vẻ cho đến tận sáng chủ nhật Đông xuống tiểu đoàn thợ máy tìm Đức. Đông vào giữa lúc Đức đang ngồi viết thư báo tin cho em đã nhận được thư do Quỳnh đưa sang.

Đông vào đề ngay:

- Đức này, thằng Quỳnh nó ưng cái Liên nhà cậu lắm đó, cậu giúp nó đi.

Đức buông bút, ngẩn mặt ra:

- Chết mẹ thật! Mình tưởng nó biết rồi! Cái cậu công tác ở xí nghiệp được phẩm hôm nọ Liên nó nhờ Quỳnh đưa thư là chồng chưa cưới của nó đấy! Thằng Quỳnh mà nói sớm thì tôi nhận nó làm em ngay.

Câu chuyện tưởng may đã trở thành không may. Nó đã làm Quỳnh băng khuâng một số ngày...

3

Có lẽ Thùy và Đông đã kể chuyện này với Hảo rồi. Quỳnh thần thờ, xấu hổ với mình một lúc rồi lại đọc tiếp lá thư.

"Thùy đã nói với em là quê anh ở vùng biển. Từ mấy tháng nay em đã làm quen với biển. Em đã sống những ngày lang thang trên biển. Trên những hòn đảo có tên và không tên ở Vịnh Bắc Bộ. Thư này, em chưa muốn nói về công tác của em. Em chỉ muốn kể với anh một vẻ đẹp của biển, của Vịnh Hạ Long thì đúng hơn.

Lần đầu em nhìn thấy hết vẻ đẹp của vịnh là một đêm trăng em đi ca nô từ Cẩm Phả về Hồng Gai. Hạ Long nổi tiếng là vì có những hòn núi đá mọc lên giữa vịnh. Cảnh này, người ta nói là khắp thế giới không đâu có. Em đã sống với những mỏm núi đá đó nhiều ngày đêm.

Nó luôn luôn ở trước mắt em, bao vây bốn chung quanh em. Em đã nhiều lần ngồi trên những hòn đá rập, đen sẫm mang những màu sắc và đường nét do thời gian tô vẽ, mài gọt. Em đã lấy sào khêu từ đáy biển lên từng chùm san hô còn mềm nhũn. Em đã nhặt rồi ném đi biết bao cái vỏ hến, vỏ hà, và những con ốc nhiều màu Sắc trên những bãi cát vàng ở ven những hòn núi đá đó. Nhưng vào cái đêm trăng ấy, em mới được thưởng thức hết vẻ đẹp huyền ảo của nó. Trăng chênh chếch trên biển. Nước biển xanh lạ lùng. Những mảnh vàng lao xao tan vỡ, va chạm vào nhau dưới đó. Chắc là nó đã tạo nên những âm thanh rất hay nhưng đã bị nước giữ lại. Trời và biển cùng hòa làm một. Trời có trăng, sao, biển cũng có trăng, có sao. Bọt nước biển sủi lên sau chiếc ca nô một màu xanh trắng. Tốc độ ca nô chỉ khoảng vài chục ki-lô-mét giờ. Nhưng em có cảm tưởng mình đang ngồi trên một chiếc tên lửa và được đẩy đi bằng một thứ hơi đốt chứ không phải là chân vịt của con tàu nhỏ... Những quả núi có nhiều hình thù kỳ dị như gàn, như xa, như

ẩn, như hiện, như thực như hư sau làn sương, hay đó chính là màu sắc của ánh trăng. Vịnh Hạ Long trong đêm trăng đã gọi ra cho em không khí của một thời rất xa xăm, khi trái đất mới thành hình, mọi sinh vật đang còn vào thời kỳ phôi thai...

Người ta nói là vì biển đẹp nên ngày xưa rồng đã hạ xuống đây.

Chắc rồng đã hạ xuống vào một đêm trăng đẹp như thế này anh nhỉ?

Chúng em đến đây không phải vì vẻ đẹp của biển mà vì những gì chứa chất trong lòng của nó. Chúng em đang làm nhiệm vụ của những

người tìm hiểu biển để khai thác nó phục vụ cho đời sống con người.

Chúng ta còn phải tìm hiểu cả những gì ở trong lòng đất dưới đáy đại dương nữa. Sau này, Vịnh Hạ Long có thể biến thành một thành phố

công nghiệp, những thành phố "vân hà "như người ta gọi, nhưng đó là chuyện của mai sau.

Thư em viết cho anh đông dài quá! Em có làm phí nhiều thời giờ

của anh không?

Có dịp em sẽ kể tiếp cho anh nghe về công việc của bọn em làm ở biển.

Và anh Quỳnh ạ, em cũng muốn được nghe anh nói về những chuyến bay. Em chưa hề được đặt chân lên một chiếc máy bay. Những chiếc máy bay đối với em, nhất là loại máy bay của các anh lại càng xa lạ. Điều đó cũng đáng buồn anh nhỉ?

Em đọc một cuốn sách của một phi công nước ngoài viết về máy bay. Ông ta kể lại một chuyến bay đêm bị lạc đường. Trong trời đất mịt mù bóng đêm, ông ta bỗng thấy hiện lên một ngọn đèn lớn. Ông ta mừng rỡ tin rằng đó là ngọn đèn pha của một sân bay. Ông ta nháy đèn ba lần để báo hiệu. Nhưng ngọn đèn kia không trả lời. Nó không biết nhấp nháy vì nó là một ngôi sao. Rồi ông ta lại nhìn thấy những ngọn đèn khác. Những ngọn đèn hay những ngôi sao ? Máy bay ông ta đi lang thang trong đêm để tìm trong muôn vàn ngôi sao đó, một ngôi sao biết nhấp nháy ba lần.

Những lúc ở trên trời một mình như vậy chắc là cô đơn anh nhỉ?

Nghề của các anh trước tiên có lẽ là nghề của những con người dũng cảm, những con người có nghị lực phải không anh ?

Em vừa về đất liền được vài tuần nay. Hết tuần này em lại đi tiếp.

*Đi đến những hòn đảo Ngọc Vòng, Quán Lạn, Ba Mùn... mà anh có thể
thấy qua những chấm nhỏ li ti trên bản đồ.*

*Em biết anh rất bận. Nhưng em vẫn mong rằng lần sau khi em ở
biển về đất liền thì em sẽ được đọc một lá thư dù là rất ngắn của anh.*

Chúc anh khỏe và chiến đấu giỏi.

Từ xa, xiết chặt tay anh ".

Đông mặc quần đùi đỏ, cặp một quả bóng ở nách, từ ngoài chạy vào.

Thấy Quỳnh cầm lá thư trên tay, anh phân bua:

- Vợ mình bỏ thư Hảo trong thư gửi cho mình. Hai cái phong bì bằng nhau. Mình cho một nhát kéo là xén luôn cả hai... Vợ mình nói không biết Hảo viết chỉ cho anh Quỳnh mà dài dủ, nếu có chỉ hay hay thì tin cho cô ấy.

Quỳnh vẫn ngồi im lặng, vẽ mơ màng, đưa cho Đông lá thư.

Đông nhìn qua rồi nói:

- Đại cà sa thế này à! Vợ mình viết thư thì chỉ được vài câu. Để

đó lát nữa hết giờ thể thao mình sẽ xem. Ra sân bóng rồi đi không anh em chờ.

- Mình vừa đi trực về đã kịp cởi giày và thay quần áo đâu. Cậu ra trước đi.

Đông chạy vụt đi. Quỳnh nhẹ nhàng khép hai cánh cửa ra vào lại.

Những người đi ngang sẽ không biết có mình trong này. Anh đang cần sự yên tĩnh. Anh ngồi nấu mình trong căn buồng tối. Người anh nhẹ

lâng lâng. Lần đầu trong cuộc đời anh thấy có một cảm giác ngây ngất, lạ kỳ như vậy. Anh đang bay trong một khoảng không màu tím vô cùng tĩnh mịch. Có lẽ giờ này cô ấy đang lênh đênh trên một con thuyền giữa cái vùng núi thì xanh, nước thì biếc mà cô ấy đã tả trong thư. Ngọn gió nào thổi trên những cánh buồm đưa con thuyền của cô ấy đi chiều hôm nay. Những bầy cá chuồn nào bay theo con thuyền của cô ấy. Tối nay cô ấy sẽ dừng chân ở hòn đảo nào. Trong ngày, đã có lúc nào cô ấy nghĩ đến mình. Không biết những ai cùng đi công tác với cô ấy? Họ là những người như thế nào? Có một anh chàng bẻm mép hay tài hoa nào trong đó không... Ồ, sao chưa chi mình đã có những ý nghĩ như vậy...

Lần trước khi nghe nói Hảo gửi lời thăm, Quỳnh chỉ nghĩ đó là một câu thăm hỏi thông thường. Ít lâu nay, Quỳnh đã có một thái độ

khác trước đối với việc xây dựng gia đình. Tính Quỳnh hay e thẹn. Anh biết mình không có khả năng như các bạn, như Đông chẳng hạn, có thể giải quyết vấn đề quan trọng đó trong một thời gian thật ngắn.

Mặt khác, anh lại muốn, nếu chuyện đó đến với mình, nó sẽ đến một cách rất nhanh, rất tự nhiên, như thường khi nó đã đến với một số

người. Anh chờ đợi một dịp tình cờ. Dịp may đó trong hoàn cảnh mới này đã trở nên hiếm. Anh tự bảo mình chuyện vợ con chưa gấp gáp gì, hãy tập trung sức lực cho cuộc chiến đấu mới bắt đầu.

Với lá thư này, dịp may mà anh không chờ đợi nữa dường như đã tới. Cô ấy đang đến với mình. Nhưng rồi anh lại tự hỏi cái gì đã khiến cô ấy tìm đến với mình. Chỉ vì cái tiếng còi báo động cô ấy đã kể đó

thôi ư? Em ơi, chắc em chưa thể nào hiểu hết những gì đang chờ đợi mỗi người, đang chờ đợi chúng ta khi đất nước nổi hồi còi báo hiệu đã bị kẻ thù đe dọa. Trước mắt bây giờ không phải là con đường đầy hương đầy hoa.

Chúng ta đang đứng trước những thử thách. Em có khi nào nghĩ tới những khó khăn đó chưa?

Tiếng reo hò, tiếng gọi, tiếng cười từ sân bóng rổ phía đầu nhà vọng lại. Có lẽ nhiều người thắc mắc tại sao chiều hôm nay đội bóng của đại đội 1 lại vắng mình. Cậu Đông sẽ không tha mình về chuyện này. Quỳnh đứng dậy mở cửa.

Ánh sáng của một buổi chiều vàng ập vào căn phòng. Tiếng ồn ào từ sân bóng vang lại to hơn. Quỳnh vội cởi bỏ quần áo bay. Anh vẫn nhận thấy trong người cảm giác lâng lâng. Cô gái xinh đẹp ấy đã trút bỏ đi cái dáng dấp kiêu kỳ và những câu nói kênh kiệu của mình. Tại sao cô ấy không về một phòng thí nghiệm? Cái gì đã dẫn cô ấy tới những hòn đảo nhỏ xa xôi trên biển đó? Trước kia gặp cô ấy, mình cảm thấy giữa mình và cô ấy có một tấm rào ngăn cách. Bây giờ tấm rào đó đã biến đi...

Vừa trông thấy Quỳnh, Tú đã giơ tay xin trọng tài cho thay đấu thủ. Anh nói đồng dục:

- Đồng chí Hoa nghỉ, đồng chí Quỳnh thay.

Đội bóng của đại đội 1 đang bị đội bóng của đại đội 2 ép. Quỳnh bước vào sân. Quả bóng từ trong tay Tú bay về phía anh. Được bóng, Quỳnh lập tức mở một cuộc tiến công về phía rổ lưới của đội bạn. Anh nghe gió rú ào ào quanh tai mình. Người anh nhẹ nhàng như đang bay trên sân. Ngay cả vào giờ phút này, hình ảnh cô gái đã trở nên đẹp dễ

lạ thường vẫn quanh quất đâu đây.

Một tiếng còi xé không khí tiếp theo tiếng ồ xuýt xoa của những người xem. Quỳnh đã làm cho người gác lỗ đà, một mình dắt bóng đến trước lưới, đáng lẽ tung mình lên để đưa bóng vào rổ thì anh lại chạy thẳng làm bóng chạm vào đường biên bỏ lỡ một cơ hội dứt điểm trông thấy.

Đông vừa chạy tới sau, kiễng chân nói vào tai anh:

- Anh Hai tập trung tư tưởng, nghen!

CHƯƠNG VI

1

Quỳnh đi lững thững trên một con đường nhiều cây râm mát. Một bà cụ từ phía trước đi lại. Nét mặt và dáng người của bà cụ rất quen.

Cụ mặc một bộ đồ đen. Cái búi tóc củ hành sau gáy bé tẹo. Cụ có cặp mắt nheo nheo, và miệng tùm tùm vừa như chế giễu vừa như sắp kể

một câu chuyện vui.

Bà cụ đứng dừng lại trước mặt Quỳnh. Quỳnh đã nhớ ra bà cụ rồi.

Đúng là má Năm ở Khánh Hòa ngày đó. Tại sao má Năm lại ở đây?

Má Năm nắm tay Quỳnh, hỏi.

- Thăng nhỏ con? Mi quên tau rồi hả?

Quỳnh muốn thưa với má là anh không bao giờ quên má, quên bà con trong nớ. Anh có thể kể với má từng ngày các trận thắng của quân ta tại Nam Ngãi, Khánh Hòa như là trận thắng vừa rồi tại Việt An, Quảng Nam. Nhưng bây giờ đảng còn bảo anh phải ở đây. Đảng giao cho anh một công tác quan trọng. Rồi một ngày gần đây chắc là má Năm và bà con trong đó sẽ biết khi cuộc chiến đấu trên không bắt đầu.

Quỳnh chưa biết nói thế nào thì nghe tiếng động cơ máy bay phản lực gầm xa xa. Má Năm ngơ ngác hỏi anh:

- Tiếng rú ở mô lạ rứa? Má chưa nghe tiếng ni khi mô!

Giá mà anh được nói thực với má cái tiếng gầm đó nhỉ! Chắc là má sẽ nhảy lên như một đứa nhỏ và ôm chầm lấy anh.

Tiếng gầm của động cơ máy bay mỗi lúc một to dần và Quỳnh chợt tỉnh giấc mơ.

Thường thường mọi sáng, Quỳnh tỉnh giấc vào lúc này, khi các đồng chí thợ máy phát động động cơ máy bay để chuẩn bị. Ngoài khung cửa sổ trời vẫn tối đen. Hôm nay Quỳnh ở nhà làm kế hoạch bay, không trực, anh không cần phải dậy sớm. Anh nằm tiếc rẻ giấc mơ vừa rồi. Không biết ai là người đầu tiên nói ra câu: "ngày Bắc đêm Nam". Ngày hôm qua, Quỳnh vừa đọc báo được tin chiến thắng lớn ở

Việt An, vừa rồi anh đã gặp lại má Năm. Hồi đó Quỳnh mới mười lăm tuổi. Anh còn là một chú bé trinh sát ở chiến khu Hòn Hèo. Một hôm

anh theo cán bộ đi trinh sát chuẩn bị đánh đồn Thăng Bình. Tối đó, Quỳnh được các anh bảo vào nhà má Năm tuyên truyền và điều tra tình hình. Má Năm vắn nhỏ ngọn đèn xuống. Trong lúc Quỳnh nói những điều chính trị viên đã căn dặn, má ngồi im lặng, lấy tay sờ đầu, nắn xương vai, nắn cổ tay của Quỳnh. Má nói: "Bé như ri mà đã đi đánh giặc!". Má gọi con gái bằng trạc tuổi Quỳnh lại bên, nói nhỏ điều gì. Lát sau, cô gái đem lên một đĩa bánh đa cuốn. Bên trong bánh đa là những lát cá thu. Má bảo Quỳnh: "ăn đi con". Bánh đa cuốn với cá thu chấm nước mắm ngon. Đã lâu lắm mới được một bữa sướng miệng như vậy. Quỳnh vừa ăn vừa tiếp tục tuyên truyền má. Má bảo: "Ăn đi đừng nói nữa, má biết các con về gần, mai tê bọn trong đồn sẽ chết".

Má nói tình hình đồn địch cho Quỳnh nghe. Lâu ngày được bữa cuốn ngon, Quỳnh lim dim mắt rồi ngủ lúc nào không biết. Tỉnh dậy anh thấy mình nằm trong một căn buồng cửa đóng kín. ánh sáng mặt trời rọi qua đầu hồi nhà. Giờ này, chắc các anh đã rút hết rồi. Làm sao mà ra ngoài được bây giờ. Vừa lúc đó, má Năm vào bảo Quỳnh: "Cứ ở yên nhen con. Không lo

chi hết. Nhà má ở cách đồn có hai trăm mét, bọn chúng không nghi mô". Quỳnh ở lại nhà má Năm thêm một ngày. Từ

đó, gia đình má Nam thành một cơ sở rất tốt của đơn vị anh...

Mấy ngày hôm nay, nhiều triệu chứng báo hiệu tình hình sắp biến chuyển lớn. Địch đánh mạnh nhiều tỉnh ở miền nam Khu Bốn.

Chúng đang leo một nấc thang mới, đánh vào mạch máu giao thông của ta. Cuộc chiến đấu của những người lái chèo là sắp bắt đầu. Chỉ

ngày mai thôi, mình sẽ đối mặt với chúng nó, sẽ góp lửa với miền Nam.

Tiếng ủng rậm rịch ngoài hành lang. Những đồng chí đi trực đã dậy. Và những tiếng chân bước vội phía cầu thang. Có người gõ cửa.

Quỳnh hỏi:

- Ai đó?

- Anh Quỳnh dậy rồi đấy à?

Quỳnh nhận ra giọng nói ồm ồm của Tường, trợ lý tham mưu.

Tiếng vận quả dấm. Một bóng người nhanh nhẹn bước vào ghé đến cạnh giường của anh:

- Đồng chí Đông bị đau bụng, bác sĩ nói phải ở nhà.

Tham mưu trưởng muốn anh ra trực ban thay. Anh đi được không?

- Được quá đi chứ! - Quỳnh tung chăn vùng dậy.

- Tôi bảo xe đợi anh ở bến.

- Xin năm phút có mặt.

- Anh cứ chuẩn bị. Tôi sẽ bảo xe chờ anh mười lăm phút.

2

Quỳnh mặc đồ bay xong, xách mũ và phao bơi, đi vội ra bến xe.

Trời nhiều mây, rất tối. Phía nam, lấp lánh mấy vì sao. Núi Tam Đảo là một đám đen sẫm trấn ngự cả một vùng trời. Một quầng sáng hừng lên ở phía đông nam như khi mặt trăng sắp mọc. Hà Nội đó!

Quầng sáng màu vàng tha thiết ấy đêm đêm hiện lên trước mắt những người chiến sĩ lái máy bay sống tại hòn đảo nhỏ riêng biệt của mình giữa đất liền.

Chiếc xe con đỗ lẻ loi, im lìm ở con đường ngã ba trước cửa nhà hội trường nằm giữa doanh trại. Anh em thợ máy, thông tin và cán bộ

các cơ quan đã đi cả rồi. Chắc chỉ còn những đồng chí trong biên đội trực chiến ở lại chờ mình, Quỳnh nghĩ bụng. Anh vội vã chạy lại.

Một chấm lửa đỏ lóe lên trong khoang xe. Tiếng của Phương khàn khàn:

- Biên đội trưởng ra kia rồi!

Đồng chí lái xe rút máy và mở cửa sẵn chờ Quỳnh. Anh em lái đã ngồi cả ở khoang sau, dành cho Quỳnh chỗ ngồi ở đằng trước.

Huấn thò đầu ra ngoài khoang xe, nói:

- Báo cáo biên đội trưởng: Râu, Gấu con và "Nhà thơ" có mặt.

Cả xe cùng cười ồ.

- Chào các đồng chí! - Quỳnh vừa nói vừa nháy vội vào chỗ ngồi.

Râu là biệt hiệu của Huấn. Huấn chưa nhiều tuổi nhưng có bộ râu quai nón ra trò. Lưỡi dao bào tốt, dù mài liếc cẩn thận cũng chỉ chịu được với anh ba buổi sáng là cùng.

Gấu con là tên anh em đặt cho Phương. Tên này không đúng với dáng người lành hiền, tươi tắn của anh. Phương hút thuốc lá nhiều,

mồm lúc nào cũng như một chiếc ống khói. Một hôm đơn vị xem phim hoạt họa có chuyện một chú gấu con lấy được chiếc tàu của người đi săn đem về. Chú bắt chước người đi săn hút thuốc. Vì hút thuốc nhiều, người chú gấu gầy còm, ốm yếu và bị người đi săn bắt lột da đem bán.

Từ đó, anh em đem tên Gấu con đặt cho Phương.

Còn "Nhà thơ" là biệt hiệu anh em đã đặt cho Vị từ hồi còn học ở

trường. Một thời gian Vị rất hay đăng trí. Anh em đồn là vì chuyện tình duyên trắc trở. Có lần Vị bay bỏ quên cả thùng dầu phụ. Nhưng nổi tiếng nhất là một lần... Bữa ấy, đơn vị tập bắn mục tiêu dưới mặt đất.

Khi Vị lao xuống, anh quên không khép cánh cản, máy bay lệch hẳn về

một bên và anh không sao điều chỉnh nổi. Vị bắn trệch ra ngoài. Khi xuống sân bay, trời rét dưới độ không, nhưng người Vị ướt đầm mồ hôi.

Vị báo cáo giáo viên là máy bay của mình xấu quá. Giáo viên chỉ vào cánh cản... Từ sau bữa đó, tính đăng trí của anh dần dần được khắc phục.

Tuy không hay bay với biên đội của Đông, nhưng vì đã sống nhiều năm với nhau ở nhà trường nên Quỳnh rất hiểu các anh em. Anh hoàn toàn yên tâm với đội hình tác chiến.

Ánh đèn lập lòe trên sân bay. Những chiếc xe tải lớn rì rì kéo thêm máy bay ra. Trong bóng tối nom hình như chiếc máy bay đang bò theo chiếc xe. Cả

hai cùng chậm chạp và hiền lành như những thứ
đồ chơi.

Tại sân đậu, xe hơi nén đang tiếp tục bơm hơi cho các máy bay.

Ánh đèn pin của các thợ máy lập lòe. Người đang kiểm tra một vết rạn ở bánh xe. Người đang dùng cái quay vít gỗ nhè nhẹ vào một đường hàn ở thân máy bay để tìm một âm thanh lạ tai. Mấy đồng chí đẩy một chiếc xe nhỏ vừa đi vừa rao. "Còn đâu chưa tra đủ dưỡng khí không nào?" Quỳnh cảm thấy ấm áp với cái không khí thân thuộc mà anh đã sống nhiều năm nay.

Thấy biên đội Quỳnh đi tới, đồng chí phân đội trưởng, một bóng người lùn và đậm đứng khuất giữa hai chiếc máy bay, nói to:

- Các đồng chí lái đã ra nhận máy bay. Các tổ trưởng thợ máy trở về máy bay của mình.

Anh chạy ra bắt tay Quỳnh, vui vẻ:

- Máy bay đã chuẩn bị xong. Mọi bộ phận đều tốt.

Quỳnh đi tới chiếc máy bay ở đằng đầu, chiếc máy bay dành cho anh. Đức, tổ trưởng thợ máy, người bé nhỏ đứng chờ anh bên cánh máy bay. Anh nhìn thấy một vệt trắng dưới vành mũ tối om, biết là Đức đang cười với mình.

Nhìn thấy một chiến sĩ cầm cái thông nòng loay hoay ở đầu khẩu pháo, Quỳnh hỏi:

- Các đồng chí quân giới đã kiểm tra chưa?

Người chiến sĩ lấy cái bọc chụp vào khẩu pháo rồi quay lại phía anh, nói:

- Xin bảo đảm với đồng chí cứ bám cò là nổ giòn giã.

Hai tiếng giòn giã rung lên ở đầu lưỡi anh, tạo thành một âm thanh đặc biệt như một tiếng cười. Anh có vẻ bằng lòng, thích thú với công việc của mình.

Quỳnh đi một vòng máy bay. Anh sờ vào thân máy bay thấy có nhiều nước. Sương ư? Quỳnh gõ thử vào chiếc cánh phụ. Những giọt nước rơi xuống đường băng lộp bộp. Như vậy là đêm qua có mưa. Anh quay lại nhìn Đức đang lặng lẽ bước theo mình, nhận thấy bộ quần áo của Đức ướt đầm. Có lẽ vì cả mưa và sương nữa. Quỳnh nghĩ.

Tất cả các chiến sĩ này ngày đêm lúc nào cũng lúi húi bên chiếc máy bay, cần mẫn như những con ong đang hút nhụy hoa. Họ là những người dầm dãi nắng mưa ngày đêm lo từng chiếc đinh ốc, từng giọt dầu cho chiếc máy bay, chăm sóc đến hàng ngàn chi tiết phức tạp của nó như một người kỹ sư chăm lo đến từng sợi lông trên mình con ngựa chiến. Nhưng họ không hề bao giờ được đặt mình lên con ngựa của họ

khi nó hoạt động. Quỳnh đôi lúc vẫn bị ám ảnh bởi cái cảm giác: các đồng chí đó là những người phải hy sinh mà mình là người chịu ơn.

Quỳnh sờ vào vai áo ướt đầm của Đức và hỏi:

- Đêm qua mưa ư?

- Sơ sơ thôi! Không can gì - Hàm răng trắng lại hiện trên khuôn mặt gần như hòa vào bóng tối - Tôi biết đồng chí ra thay đồng chí Đông, tôi đã sửa lại chỗ ngồi, đồng chí kiểm tra xem có được không?

Quỳnh và Đông vốn thuộc hai cỡ người rất khác nhau. Anh chúi giầy cần thận rồi trèo lên thang sắt bước vào khoang máy.

Ngồi xuống ghế, đặt chân lên bàn đạp, anh thấy hoàn toàn thoải mái. Đức thuộc thói quen của anh với lối ngồi hai chân hơi co co đã bỏ

chiếc đệm, đặt ghế và kéo bàn đạp đúng những nấc mà anh thích.

Đây là cái thế giới nho nhỏ của người lái máy bay chiến đấu phản lực. Lần đầu ngồi vào buồng lái, Quỳnh đã có cảm giác như mình chui vào trong một cái vỏ trứng gà. Sao mà tù túng, mất tự do đến thế!

Bây giờ anh đã quen thuộc với cái thế giới riêng của mình. Bầu trời lúc này không phải là những đám mây màu xám hiện lên sau vòm kính trong suốt mà là cái màn dạ quang sáng rực của mấy chục chiếc đồng hồ ở trước mặt anh, những ngọn đèn xanh đỏ nhấp nháy báo hiệu các hệ thống máy móc hoạt động tốt.

Quỳnh thông điện kiểm tra toàn bộ máy bay. Anh bấm công tắc điện thoại liên lạc với đài chỉ huy, rồi lần lượt gọi các số hai, ba, bốn trong biên đội của mình. Vô tuyến điện rất tốt. Quỳnh mở đài hướng.

Những tín hiệu đều đều rõ ràng. Quỳnh nói một cách phấn khởi:

- 801 chuẩn bị xong.

Anh ngẩng đầu lên mỉm cười với đồng chí tổ trưởng thợ máy. Đức vẫn đứng trên đầu chiếc thang sắt, vịn tay vào vòm kính, theo dõi sát từng cử chỉ của anh, coi nụ cười của Quỳnh là một lời cảm ơn.

Quỳnh bước xuống máy bay. Linh tính như báo cho anh biết là nhất định hôm nay sẽ có chiến đấu. Người anh bỗng bồi hồi. Quỳnh nhớ lại lần xuất kích đầu tiên. Hôm đó, anh đã mở máy không thành công. Biên đội xuất kích vắng anh. Mặc dầu anh em không gặp địch, quay về, nhưng Quỳnh buồn mất mấy ngày. Anh đã tự kiểm tra mình rất kỹ lưỡng, thấy mình không hề lo lắng hay hoảng hốt. Nhưng đúng là lúc đó anh cảm thấy có một cái gì không bình thường. Đồng chí bác sĩ đã nói với anh đó là một sự phản ứng tự nhiên và thông thường về

mặt sinh lý: người chiến sĩ bộ binh khi tập bắn đứng trước cái bia hình người không hề biết kháng cự hoặc né tránh viên đạn của mình, vẫn cảm thấy sự hồi hộp. Nhưng anh cũng nói là phản ứng này có thể chế

ngự được và cần được chế ngự. Quỳnh kéo Đức về sau phía máy bay.

Anh nói bằng một giọng thì thầm:

- Khi có pháo lệnh chuyển cấp, nhớ nhanh chóng giúp mình khoác cái quai dù bên trái và cầm đầu công tắc quần kháng áp cho mình trước khi máy bay lặn ra. Nhớ nhắc cậu cầm bình điện phải cầm cho thật chặt, không được để cắt dòng điện khi mở máy.

- Bọn tôi đã phân công nhau rất cẩn thận rồi! Hay là khi ấy anh cứ ngồi im, để tôi mở máy cho.

- Không, mình sẽ mở máy lấy.

Anh nói thêm:

- Hôm nay mình sẽ mang về cho máy bay của chúng ta một ngôi sao đỏ! Các cậu phối hợp tốt với mình.

- Chúc anh thành công.

Ngôi sao đỏ đầu tiên của chiến thắng xuất hiện trên mình những con én bạc vẫn là niềm ước mơ chung của mọi người.

Trên cả vòm trời chỉ còn sót lại một vì sao. ánh sáng của nó xanh biếc và chói lòa như viên ngọc trên vầng trán nàng tiên cá. Đó là sao mai, một trong những ngôi sao lang thang hiểm hoi mà con người đã tìm thấy trên bầu trời có hàng triệu vì sao không xê dịch.

Nhà trực chiến, đèn sáng trưng.

Trên giường của những người lái, mấy chiến sĩ cảnh vệ gác đêm qua đang ngủ say sưa. Một cậu dang hai tay hai chân, gối đầu lên chiếc báng K.50 ngáy vo vo như huyết sáo. Đồng chí trực ban chính trị

chắc cũng vừa vào đây, chiếc mũ cứng còn đội sùm sụp trên đầu, đang ngồi ở thành giường hí hoáy ghi chép gì vào quyển sổ bảo mật. Nghe tiếng ủa, ngẩng đầu lên. Anh quay sang định đánh thức những chiến sĩ. Quỳnh giờ tay ngăn lại, nói nho nhỏ:

- Anh cứ để cho anh em ngủ.

Quỳnh trở ra nói với các đồng chí trong biên đội:

- Ta quay lại đường băng ngồi cho mát.

Đúng là trong phòng trực chiến hơi nóng. Tiết trời đã có chút oi ả

của mùa hè. Đồng chí trực ban chính trị nhét vội cuốn sổ vào xà cọt đi theo biên đội lái. Họ thận trọng bước trên sân cỏ còn đọng những vũng nước mưa.

Một người dáng cao cao, đầu để trần, hai cánh tay dài duỗi rất thẳng trên tay lái xe đạp, đang đi tới. Mọi người nhận ra đó là trung đoàn trưởng.

Luân chống một chân xuống đường, dừng xe trước mặt họ. Anh hỏi giọng thân mật:

- Quỳnh hôm nay trực thay Đông phải không?

- Báo cáo đồng chí, phải - Quỳnh đáp.

- Tình hình khẩn trương. Lát nữa anh Khang sẽ tới phổ biến với các cậu. Biên đội phải bàn kế hoạch hiệp đồng cho thật tỉ mỉ.

Huấn gõ hai chiếc ủng vào nhau đánh cốp, đứng ngay ngắn, nói:

- Báo cáo trung đoàn trưởng: hôm nay đồng chí giao cho anh em chúng tôi làm bàn chứ?

- Có thể. - Luân ngừng lời rồi nói tiếp - Nếu các cậu hiệp đồng tốt.

Làm việc đi. Mình phải về sở chỉ huy đây.

Anh đạp xe đi. Tiếng xích xe chạm vào cái chắn quèn quẹt.

Quỳnh biết sớm nay anh đã ra sân bay để kiểm tra bằng xe đạp, nhường ô tô cho biên đội mình.

Họ vừa ngồi xuống mặt đường băng ẩm lạnh thì chính ủy Khang từ phía nhà trực chiến đi ra. Giọng nói của anh nhanh nhanh và vui vui:

- Mình đi tìm các cậu tướt. Ra sân đậu anh em bảo là về rồi. Vào nhà trực ban thấy mấy cậu nằm, nghĩ sao lại ngủ sớm thế này, đến gần hóa ra mấy cậu cảnh vệ. Sang buồng thợ máy cũng không thấy ai.

Thì ra các cậu rút ra đây. Hiệp đồng với nhau chưa?

- Báo cáo anh, sắp làm - Quỳnh nói.

Chính ủy ngồi phệt xuống đường băng, bên cạnh những người lái.

Huấn kêu gọi:

- Trung đoàn trưởng vừa nói là biên đội chúng tôi hôm nay sẽ có dịp làm bàn, đề nghị chính ủy cho biết thêm ý kiến.

- Không những các đồng chí sẽ có dịp mà các đồng chí có nhiệm

vụ phải làm bàn, phải dứt những điểm đầu tiên cho trung đoàn.

Chính ủy bao giờ cũng có một giọng nói dứt khoát, sôi nổi như
luôn luôn tiếp thêm sức mạnh cho những người ở chung quanh.

- Tôi nói các đồng chí nghe một tin mới: Các đồng chí Quân giải phóng của chúng ta ở miền Nam vừa đánh vào tòa nhà đại sứ Mỹ ở

ngay tại Sài Gòn. Bọn Mỹ chết và bị thương khá nhiều. Anh em ta đã đánh thẳng vào đầu não của bọn chúng...

Chính ủy dừng lại một chút, nhìn mọi người bằng cặp mắt linh lợi như để đánh giá thái độ của họ trước cái tin này. Anh nói tiếp:

- Một đồng chí của chúng ta đã lái một chiếc xe ô tô trên chứa chất nổ, lọt vào tòa nhà đại sứ Mỹ. Khi đồng chí này ra khỏi, khối thuốc nổ tung... Đánh địch giữa sào huyệt của chúng! Rất là mưu trí táo bạo! Hoàn cảnh chiến đấu của chúng ta có khác, điều đó là tất nhiên, nhưng tôi nghĩ, chúng ta vẫn có thể rút ra một số điểm để học tập. Chúng ta cũng phải làm một cái gì chứ, các đồng chí?

Những tin chiến thắng từ miền Nam vang tới đây thường tạo nên một sự kích thích đặc biệt. Nó không chỉ đem tới sự phấn khởi. Tự nó đã trở thành một câu hỏi: Bà con trong đó với "ngựa trời" và súng tự

tạo vẫn mỗi ngày là một chiến công, còn mình ở đây, mỗi người có vài khẩu pháo trong tay thì vẫn chưa làm được gì? Những người lái ngòi im lặng trước câu hỏi của chính ủy. Huấn chép miệng rồi nói thủng thính:

- Cái đó cũng còn tùy thuộc ở thẳng địch...

- Tùy thuộc như thế nào...? - Chính ủy hỏi lại.

- Nếu nó cứ chạy hoài thì chúng tôi cũng chịu. Chúng nhanh quá, đuổi không kịp.

Điều này là một thực tế. Cho đến nay, không quân địch tỏ ra chưa muốn đánh với không quân ta. Đánh thắng chúng là một việc khó, nhưng trước mắt, khó khăn là làm sao bắt gặp chúng trên bầu trời.

- À... - Chính ủy cười - Nhưng không phải chúng cứ tránh ta mãi đâu! Các đồng chí đều đã biết: Mỗi lần nó bị đánh đau ở trong kia thì nó phản ứng ra ngoài này. Chính vì vậy mà đảng ủy nhận định hôm nay các đồng chí có cơ hội dứt điểm. Đảng ủy yêu cầu thế này: Nếu biên đội các đồng chí vào trận thì phải cố giành lấy toàn thắng. "Một -

không"!, "hai - không", được. Nhưng không được "hai - một" hoặc

"một - hòa". Chúng ta không thể đổi một lấy một vì mỗi đồng chí của chúng ta là vốn rất quý. Nếu cần đổi thì mỗi chúng ta phải đổi lấy nhiều tên địch...

Chính ủy ngồi dự suốt buổi thảo luận kế hoạch hiệp đồng của biên đội Quỳnh. Anh đứng dậy, đi sang một biên đội khác làm nhiệm vụ dự bị. Quỳnh đang định bảo anh em vào nhà trực chiến nghỉ thì Huấn nói:

- Đêm qua tôi vừa nghĩ ra một tình huống này..., tôi nêu ra để

các đồng chí trao đổi.

Những trận đánh trên không chỉ diễn ra trong khoảnh khắc. Gần đây, những người lái thường nêu lên các giả định để bàn bạc trước cách ứng phó. Huấn tiếp:

- Ta có bốn chiếc máy bay gặp hai tốp máy bay địch từ hai phía tiến lại. Một tốp ở phía bên phải, cao hơn ta, xa hơn tốp kia, nhưng chúng đang bay thẳng về phía ta. Một tốp ở phía bên trái, độ cao ngang ta, bay ở cạnh sườn của ta và đã ở tầm súng của ta. Ta nên chọn cách đánh như thế nào?

- Dùng toàn đội hình đánh tốp bên trái trước...

- Không được. Tốp uy hiếp ta là tốp đi cao ở phía bên phải - Huấn cãi lại Vị.
- Tôi chưa nói hết... Sau đó, ta vòng gấp, quặt đuôi bám đánh tốp trên cao.
- Ta có bốn người, tốt nhất chia thành hai tốp, đối phó cả hai mặt
- Gấu con nói giọng trầm trầm.
- Phân tán không lợi. Địch sẽ tập trung vào một cánh lấy số đông ép ta...

Cuộc tranh cãi lập tức trở nên sôi nổi. Biên đội này đã chịu ảnh hưởng tính hay học hỏi, tranh cãi của Đông. Quỳnh ngồi lắng nghe mọi người trao đổi. Đây cũng là dịp để anh biết thêm chỗ mạnh và chỗ yếu của các người bạn sẽ cùng đi chiến đấu với mình hôm nay. Và anh cũng phác ra rất nhanh một cách đánh của mình. Biết đâu lát nữa biên đội anh lại sẽ gặp một trường hợp đúng như thế này.

Bầu trời đã xanh trong từng khoảng, ánh sáng ban mai dịu nhạt.

Ngôi sao mai vẫn treo lửng lơ ở lưng trời.

4

Khẩu phần ăn sáng của mỗi người hôm ấy có hai quả trứng gà nhúng nước sôi. Đây là một món ăn nhẹ được nhiều người mọi ngày ưa thích. Nhưng sáng nay, nó đã bị bỏ lại. Những quả trứng gà mắc tội oan vì trận đau bụng bất thần của Đông khi đêm. Bác sĩ không thuyết phục được những người lái quá lo xa, đành bảo anh nuôi mang trứng về trả nhà bếp. Anh nghĩ ra một cách để bù đắp vào số ca lo bất thần bị cắt giảm:

- Bây giờ các đồng chí đi ngủ. Đừng nghĩ ngợi gì nữa. Sắp chiến đấu cần giữ cho tinh thần thư thái, ngủ một giấc, khi xuất kích, các đồng chí sẽ có sức khỏe gấp đôi để kéo cần lái.

Những người lái lên giường nằm. Buồng bên, anh em thợ máy làm việc từ quá nửa đêm đã ngủ cả. Máy đồng chí thông tin ngôi ở đầu hồi nhà, rì rầm to nhỏ chuyện gì. Chính trị viên đại đội Bút nhẹ nhàng đi ra, xua tay làm hiệu cho họ. Những tiếng rì rầm im bật.

Sáng hôm nay, Quỳnh thấy mình không tài nào ngủ được. Bộ đồ

bay nặng nề, nhất là đôi ủng da bó lấy chân nóng hầm hập, làm cho người anh bứt rứt. Huấn nằm trước mặt anh cứ trăn trở mãi, hết xoay sang bên này, lại xoay sang bên kia. Thấy Vị nằm bên im lặng đã lâu, Quỳnh tưởng anh đã ngủ. Khi Quỳnh ghé mắt nhìn sang thì thấy Vị

nằm nhắm mắt, nhưng hai ngón tay vẫn rê rê tìm những sợi râu trên cằm. Vị có hai đầu ngón tay cái và trỏ to bè bè, móng tay dày và bằng, khi anh bóp lại giống như một chiếc nhíp to. Với cái nhíp trời cho ấy, Vị

có thể nhổ bật cả những sợi râu thật ngắn làm cho cằm anh lúc nào cũng nhẵn nhụi.

Thì ra mọi người đều khó ngủ như mình. Anh em cũng giống mình ở chỗ cảm thấy trận đánh sắp đến. Mấy tháng qua, cũng có nhiều ngày báo động tới năm, bảy lần, có những buổi ngồi trực bốn giờ

liền dưới cánh máy bay. Nhưng vào những ngày đó, Quỳnh vẫn không tin chắc chắn trận đánh sẽ diễn ra như hôm nay. Tại sao lại như vậy?

Vì tình hình rõ ràng là đã khẩn trương hơn. Vì điều dự đoán mà chính ủy vừa nói. Còn vì sao nữa, chính anh cũng không rõ.

Mặt trời dần dần lên cao. ánh nắng xuyên qua kẽ mây mang màu sắc lung linh. Vài tia nắng lọt qua khe liếp, chiếu xuống bàn ăn, làm

vẩn lên trong khoảng không tưởng như rất tinh khiết vô vàn những hạt bụi nhỏ li ti đang nhảy múa. Thình thoảng một làn gió nhẹ từ Tam Đảo thổi về.

Từ phía đơn vị thợ máy đang làm việc ở bên kia đường băng vang lại một giọng hát rất khỏe:

V ừng đông đã hừng sáng,

Núi non xanh ngàn trùng xa, Tổ quốc bao la hiền hòa...

Đất nước là gì nhỉ? Quỳnh bỗng tự hỏi mình. Điều đó dường như

ta sẽ không hiểu đầy đủ, nếu chỉ hiểu nó bằng lý trí. Mình đã cảm thấy thế nào là đất nước trong những năm phải sống xa Tổ quốc. Nó cũng cần cho đời sống của con người như những tia nắng mặt trời kia cần cho sự sống của cỏ cây. Khoảng không trên kia tự nó vốn không có ranh giới. Trái đất của con người vốn đã trải qua hàng triệu năm dài không có biên giới. Biên giới là do con người chia ra từ mặt đất. Những con người đã tạo ra đất nước. Qua những khoảng thời gian tính bằng thế kỷ, đất nước đã gắn liền với những con người đã đổ mồ hôi, đổ

máu, xây dựng ra nó. Ngày nay, nó đã trở thành tâm hồn của mỗi người. Và tâm hồn cũng đã hòa vào với mỗi trái núi, mỗi con sông, vào tất cả đất nước. Quỳnh cảm thấy điều đó mỗi lần máy bay anh cất cánh trên bầu trời. Có lúc anh đã nghĩ mình sẵn sàng hy sinh vì một dòng suối nhỏ, một mái nhà tranh, một áng mây trôi, một gốc xoan non kia. Đó chính là đất nước.

Quên thần mình một niềm tin trong phong ba...

Cái tiếng hát nào đó vẫn ngân xa vời vợi. Những âm thanh như

đang hòa tan vào không gian. Quỳnh liếc nhìn khoảng không xanh thẳm ở cuối cánh đồng ngoài hàng hiên. Bầu trời, không gian và cảnh vật sao trang nghiêm lạ lùng...

Bụp... Một tiếng pháo lệnh từ đài chỉ huy vọng lại. Tiếp theo ngay đó là một hồi chuông kêu ran. Báo động rồi! Người nọ định ngoảnh sang đánh

thức người kia... Nhưng tất cả đều đã choàng dậy.

Chạy... Chạy...

Thợ máy, người lái, nhân viên quân giới, vô tuyến điện, cán bộ tham mưu, chính trị... cùng lao đầu chạy về phía những chiếc máy bay.

Quỳnh vừa chạy vừa đội mũ bay vào đầu và kéo lại chiếc quần kháng áp cho chặt. Chiếc pháo hiệu màu xanh vẫn lơ lửng trên nền trời.

Mắt anh thỉnh thoảng lại nhìn về phía đài chỉ huy xem có lệnh cất cánh hay chưa.

Đức đứng chờ anh bên chiếc thang sắt nhỏ. Chỉ ba bước, Quỳnh đã ngồi gọn trong buồng lái. Anh bật luôn công tắc điện.

Đồng chí tổ trưởng thợ máy nhanh nhẹn khoác chiếc quai dù vào cánh tay trái anh và cắm nút ống quần kháng áp.

Quỳnh liếc mắt nhìn quanh máy bay thấy các mảnh bạt bọc khoang ngồi và nòng pháo đã được tháo ra. Trên những chiếc máy bay đậu chênh chếch dọc đường băng, các bạn anh đã ngồi yên trong khoang lái, sẵn sàng đợi lệnh. Mọi người đều nhanh không phải chỉ có mình...

Bụp... Pháo lệnh lại nổ. Đức thì thào bên tai anh một giọng thiết tha: “Có lệnh mở máy rồi!”.

Không được hồi hộp nhé! Không được hồi hộp nhé! Những ngón tay của mình đừng có run, Quỳnh tự bảo. Anh mở các công tắc cần thiết và bấm nút điện. Máy gầm lên. Tiếng vòng quay rất đều và mỗi lúc một nhanh. Mở máy thành công rồi! Niềm vui sướng tràn ngập lòng anh. Các bạn anh đều đã mở máy xong. Qua vô tuyến điện, Quỳnh biết một biên đội bạn nữa cũng được lệnh chuẩn bị.

Khoang lái đã đóng lại. Đức giơ tay chào anh rồi vội nhảy xuống kéo cái thang chạy giật lùi, tránh xa chiếc máy bay.

Quỳnh cho máy bay lăn ra đường băng cất cánh. Anh thoáng nhìn thấy rất nhiều người đứng trên bãi cỏ, dọc đường băng phía tay trái. Mọi người đều như đang mỉm cười với anh. Người anh nhìn thấy rõ nhất đồng chí chính trị viên đại đội. Vẫn cái dáng rụt rè, cái miệng hơi mỉm cười, đôi mắt màu nâu hiền hậu nhìn anh với rất nhiều tình cảm và gửi gắm. Hình như có người vẫy tay chào anh. Điều lệnh đã cấm làm như vậy với người lái khi xuất kích. Quỳnh khẽ gật đầu chào lại.

Quỳnh cho máy bay chạy vòng ra đường băng cất cánh và dừng lại ở phía bên trái. Liếc mắt nhìn sang phải, anh thấy Huấn đã sẵn sàng. Đội hình ra quân rất đẹp, Quỳnh mỉm cười với Huấn, rồi nói tay phanh mở cửa dầu. Người anh lảng lảng. Máy bay đã rời khỏi mặt đất.

Đầu đường băng có những đám mây mỏng. Ngoái nhìn sang bên Huấn vẫn bám sát. Quỳnh gọi sở chỉ huy:

- 801 gọi Chi Lăng!

- Chi Lăng nghe rõ. .

- 801 xin hướng bay.

- Hướng bay 230.

- Nghe rõ hướng bay 230. Hai, ba, bốn... nghe rõ trả lời.

Những tiếng "rõ" với âm sắc khác nhau cùng đáp lại.

- Phân tán! - Quỳnh ra lệnh.

- Xuyên mây!

Một lát sau Đông đã có mặt ở sân băng với bộ đồ bay gọn gàng.

Mặt anh xanh tái. Nghe tin báo động, Đông chồm dậy, mặc quần áo bay, lấy chiếc mô tô của đồng chí phó chủ nhiệm chính trị mở hết tay ga, phóng ra sân bay. Các sân đậu đều vắng tanh. Những người thợ

máy đã chuyển cả về phía đằng kia để đón các máy bay khi trở về.

Đông nghiêng răng, giậm chân liên mấy cái. Rồi anh cầm đầu chạy đến đài chỉ huy, nơi tiếng nói của các đồng chí vừa xuất kích đang tiếp tục vọng về.

CHƯƠNG VII

1

Ánh sáng ập vào buồng lái. Vòm kính đục lờ lại trở nên trong suốt. Ra khỏi đám mây đen phủ cuối đường băng, Quỳnh hỏi những người bạn đồng đội đang bay sau anh:

- Thấy chưa?

- Thấy rồi!

Tiếng Huấn đáp chắc và gọn. Tiếng Vị trong trẻo. Rồi tiếng gấu con lí nhí.

- Tập hợp! - Quỳnh ra lệnh.

Ba người cho máy bay nhích lại gần biên đội trưởng.

Quỳnh nhìn sang hai bên. Anh em đã tự động dàn thành đội hình chiến đấu. Đã từ lâu, Quỳnh không bay với các đồng chí này. Từ đó đến nay, anh em đã tiến bộ nhiều. Anh cảm thấy giữa mọi người với mình có một sự gắn bó lạ thường. Cả bốn người đã họp lại thành một chiến lũy thép ở khoảng không. Sức mạnh mới mà anh cảm thấy lúc này là ở chỗ: Mọi người sẵn sàng hy sinh vì anh cũng như anh sẵn sàng hy sinh vì mỗi đồng chí đang

quây quần quanh mình. Đội hình mũi tên nhọn của họ tiếp tục lao về phía trước.

- 801 nghe rõ không? - Tiếng gọi ở đài chỉ huy chậm rãi.

- 801 nghe rõ - Quỳnh đáp.

- Độ cao: X... mét.

- Độ cao X... mét - Quỳnh nhắc lại để đài chỉ huy biết là mình đã nhận rõ lệnh.

Mọi việc đang diễn ra đúng như anh chờ đợi. Ở nhà đã cho biên đội anh đi ở một độ cao trung bình, tương đối thấp so với biên đội bạn.

Như vậy có nghĩa là biên đội anh đã được chỉ định làm nhiệm vụ công kích chính.

Mặt đất lấp lánh. Những cánh đồng ruộng nước mênh mông hiện ra dưới đôi cánh. Ở phía trước, có một dải mù khô nhẹ và mỏng, ánh nắng mặt trời buổi sớm rơi vào nó tạo thành những hình tròn màu cầu vồng như những bông hoa. Sông Hồng là một dải sáng đục do ảnh hưởng của lớp mù buổi sáng. Không biết dưới đó đang có những cặp mắt nào đang nhìn mình. Những người bạn không quen biết có nhận thấy đội hình hùng dũng này là một đội hình chiến đấu không? Chúng tôi đi làm nhiệm vụ đây các bạn ạ! Chúng nó đang làm vẩn đục bầu trời của chúng ta, đang vấy lên khung cảnh đẹp để thanh bình những đụn khói xám và những đám lửa. Chúng tôi đi tìm chúng nó đây.

Phía biển Đông nhiều mây. Những mảnh “quy” cao, thấp khác nhau hạn chế tầm nhìn. Kẻ địch vẫn thường ở phía đó đến. Trên cao vẫn là mây, rải rác, nhiều tầng. Không phải lo gì trên đó vì đã có biên đội bạn.

Một dải núi nhấp nhô đen sẫm hiện ra trước mắt. Hòa Bình kia rồi!

Có lẽ hôm nay mình làm nhiệm vụ đánh chặn quân địch tiến vào Hà Nội? Chúng định đụng chạm đến Thủ đô rồi sao? Ý nghĩ đó làm cho

Quỳnh bỗng thấy lòng đau nhói. Quỳnh ngó sang bên trái. Huấn bay rất gần anh, nhìn rõ cả hàng râu quai nón xanh xanh. Huấn cũng đang đưa mắt nhìn biên đội trưởng. Cậu ta cũng cùng một ý nghĩ với mình chẳng?

Đã bước vào cửa ngõ của cuộc chiến đấu rồi. Đầu óc Quỳnh căng lên. Cảnh vật trước mắt dường như trong hắc lại. Không gian vắng lặng, yên tĩnh. Trên Biển Đông chỉ còn những đám mây quy nhỏ nhỏ.

Người lái gọi đó là những món tóc "phi-dê". Tất cả đều đứng im. Không có gì cả ngoài tiếng máy quay đều đều. Quỳnh tin chắc là không một thằng địch nào lẩn quất sau những đám mây kia, thoát khỏi cái nhìn của anh. Hay là chúng lại chuồn rồi?

- 801 nghe rõ không? - Giọng nói từ đài chỉ huy bỗng trở nên khẩn trương.

- 801 nghe rõ.

- Mây đen bên trái 60 ki-lô-mét.

- Mây đen bên trái 60 ki-lô-mét - Quỳnh nhắc lại. Anh ra lệnh cho biên đội:

- Hai, ba, bốn! Mây đen bên trái 60 ki-lô-mét. Tăng cường sức sạo, mở hết cửa dầu.

Tiếng động cơ máy bay rộ lên.

Chắc vào khoảng bốn mươi ki-lô-mét sẽ nhìn thấy địch, Quỳnh nghĩ. Anh ra lệnh tiếp:

- Tất cả "ăn kẹo". Làm xong báo cáo.

Gần như cùng một lúc, mọi người báo cáo đã lên đạn xong.

Vẫn chưa thấy chúng đâu. Thằng địch đầu tiên mà mình trông thấy sẽ hiện ra như thế nào, Quỳnh tự hỏi. Anh chờ nhận ra những chấm đen di động trên nền trời.

- Số 4, chú ý gián cách không được lớn! - Quỳnh nhắc Phương vì thấy anh bay hơi xa.

-Rõ.

Tiếng trả lời của Gấu con, nghe sao mà buồn cười.

- Mây đen 20 ki-lô-mét! - Tiếng của đài chỉ huy lúc này trở lại chậm rãi.

- Mây đen 15 ki-lô-mét!

Sao mình vẫn chưa nhìn thấy chúng nhỉ? Thế này là thế nào?

Quỳnh nói như hơi gắt:

- Tất cả tăng cường sức sạo!

Lệnh ở đài chỉ huy:

- Vòng trái! Vòng trái 10 độ. Tất cả chú ý! Bỏ thùng dầu phụ!

Quỳnh cho máy bay nghiêng cánh làm theo lệnh. Các bạn đồng đội bám theo anh.

Lệnh ở đài chỉ huy:

- Tiếp tục vòng trái! Địch bên phải 15 độ - Lần đầu ở nhà không dùng mật ngừ.

Chắc chúng đây rồi! Tuy vậy, Quỳnh vẫn chưa nhìn thấy địch đâu.

Lệnh ở đài chỉ huy:

- Tất cả chú ý! Động tác nhanh!

- Rõ! - Quỳnh đáp lại, và anh ra lệnh tiếp: "Chú ý bám sát!"

Tại sao mình vẫn chưa nhìn thấy địch? Hai thái dương anh nóng bừng bừng.

- Thấy mây đen rồi! Bên phải 10 độ - Tiếng khàn khàn của Gấu con.

- Mục tiêu!

- Mây đen !

- Máy bay địch!

Quỳnh, Huấn, Vị reo lên gần như cùng một lúc.

2

Cảm giác đầu tiên của Quỳnh khi nhìn thấy những chiếc máy bay địch là sự ghê tởm. Nó giống như lúc anh bắt gặp một con chuột cống rất to đang đùa nghịch trên tấm chăn bông sạch sẽ của mình.

Chúng không giống với những mô hình Quỳnh thường nhìn hàng ngày. Không phải đó là những chiếc máy bay. Đó là những con thú rất lạ mắt vừa sống ra khỏi rừng.

Quỳnh ra lệnh:

- Chú ý phía sau!

- Rõ - Giọng Gấu con nho nhỏ, rất bình tĩnh.

Quỳnh hét to:

- Đánh hai chiếc đi đầu! Tất cả bám sát tôi!

Quỳnh tăng cửa dầu, bay thẳng về phía địch. Anh đưa dần mục tiêu vào vòng ngắm. Đôi mắt anh căng ra. Chợt anh thấy một vệt sáng lao vút trong khoảng không. Huấn đã nổ súng rồi. Quỳnh vội hét:

- Không được bắn xa! Vào gần nữa!

Địch cũng đã nhìn thấy ta. Chúng bắt đầu bay theo những đường gấp khúc.

Máy bay ta mở hết tốc độ, lượn theo địch như trẻ con chơi trò rồng rắn. Chợt Quỳnh nghe tiếng Phương lí nhí:

- Báo cáo: bốn chiếc phía sau!

Mặc kệ nó, Quỳnh nghĩ. Vị và Phương sẽ đối phó. Mình phải tiêu diệt thẳng địch ở phía trước. Một chiếc chấm đen đã lọt vào vòng ngắm. Anh cố thít chặt lấy nó trong tám cái chấm sáng. Con thú rừng đã to lắm rồi. Quỳnh hét:

- Bắn!

Cùng lúc với tiếng hô, tay phải Quỳnh xiết chặt cò súng. Thân

máy bay anh rung rung. Nghe tiếng súng nổ xa xa. Một luồng đạn rất sáng bay vút về phía trước máy bay địch. Mình bắn trượt mất rồi!

Nhưng ngay lúc đó anh thấy có một luồng đạn khác bọc lấy con thú rừng. Chắc là loạt đạn của Huấn.

Thằng địch chúi xuống. Quỳnh lập tức đẩy cần lái tiếp tục lao theo nó, cố đặt nó trở lại vào trong vòng ngắm. Anh biết là đồng tử

của mình đang mở rất to. Lần này thì nó không thể nào thoát được Quỳnh siết cò bắn loạt đạn thứ hai. Những chớp sáng biến mất khi bay tới mục tiêu. Chiếc máy bay địch lật ngửa phoir bụng trông như một con cá heo. Nó

còn cố xoay trở lại tư thế bình thường nhưng toàn thân nó đã rung lên trước mắt anh. Một luồng khói đen tỏa ra. Quỳnh nghe nhiều tiếng ồn ào:

- Cháy rồi!

- Rơi rồi!

Chiếc máy bay địch lúc lắc lao xuống, kéo theo một luồng khói đen, luồng khói đen đổi nhanh sang màu trắng xanh có lẫn ánh lửa đỏ

khé. Máy bay địch rơi trong khoảng không như một chiếc lá bàng.

Thấy Huân vẫn say mồi lao theo bản bồi thêm, Quỳnh vội nói:

- Nó rơi rồi. Tiết kiệm đạn!

Quỳnh bỗng nhận thấy một chiếc máy bay khác của địch đang vòng về phía sau lưng đội bay. Anh quát:

- Số 2, theo tôi!

Anh gạt mạnh cần lái sang bên, quay ngoắt trở lại để chặn đầu.

- Báo cáo: phía sau có địch!

- Bên phải có địch!

Quỳnh chưa nhận ra tiếng của ai thì lại nghe tiếng khàn khàn của Gấu con:

- Bên trái có địch!

Mình lọt vào giữa vòng vây của chúng rồi chẳng? Quỳnh nghĩ.

- Không sao hết! Bình tĩnh!

Nói xong, anh nhận ra đó không phải là câu nói của người chỉ

huy. Tình hình đã trở lên phức tạp. Mọi người đang chờ cách giải quyết.

Chợt anh thấy bóng một chiếc máy bay vừa lao qua trên đầu mình.

Đoán là máy bay của ta. Quỳnh hỏi:

- Ai đó?

- Số 3.

Đó là Vị. Vị vừa thấy một tốp máy bay địch tiến vào phía sườn bên trái của biên đội trưởng vòng lại đối đầu với chúng.

- Số 2 có trông thấy số 1 không? - Quỳnh hỏi Huấn.

- Ở phía trái có một tốp địch! - Huấn trả lời rất gấp. Huấn cũng vừa nhìn thấy những tên địch mà Vị đã phát hiện.

- Cản nó lại! Bình tĩnh!

Sao mình cứ nói bình tĩnh mãi? Mình mất bình tĩnh rồi? Quỳnh tự

trách mình. Anh nhìn sang trái thấy hai con én trắng của ta đang lao về phía tốp máy bay địch. Anh đoán đó là Vị và Huấn. Chợt anh nghe thấy tiếng khàn khàn, líu ríu của Phương:

- Đằng sau số 1 có địch!

Tốt lắm, Phương đã tự động bám đuôi để bảo vệ cho mình.

Quỳnh lập tức ra lệnh:

- Số 4, theo tôi!

Quỳnh bay vọt lên cao để thu ngắn cự ly giữa mình và Phương.

- Số 4, bám sát tôi chút nữa!

Quỳnh đã nhìn thấy thằng địch vừa định bám đuôi mình. Đồng thời anh cũng nhận ra không phải là biên đội anh lọt vào giữa vòng vây của kẻ thù, mà chính là chúng nhìn thấy máy bay ta nên đã tìm cách lao nhanh từ phía đất liền ra biển.

Thằng địch này là một chiếc F.8 của hải quân, chắc đang còn mê mải trong vòng chiến, chưa biết các đồng bọn của nó đã bắt đầu chuồn.

Quỳnh lập tức lao về phía nó.

Tên địch biết đã lộ mặt, vội vàng cơ động. Sau hai lần cắt bán kính, Quỳnh bắt được máy bay địch trong vòng ngắm.

Quỳnh bấm cò súng hai lần, nhưng máy bay của địch vẫn cứ bay.

Tại sao thế? Quỳnh nghiêng rằng bóp một loạt đạn thứ ba. Vừa khi đó thằng địch ngoặt trở lại. Những viên đạn của anh bay vút vào khoảng không. Luồng khí lưu do máy bay địch gây ra làm máy bay của anh tròn trành.

- Côn Sơn! Côn Sơn!

Tiếng của đài chỉ huy vang lên xa xa. Đó là lệnh quay về. Nhưng phải cố tiêu diệt thằng này. Quỳnh lại đẩy gấp cần lái để đuổi theo.

Chắc đạn không còn nhiều. Phải tiết kiệm những viên đạn cuối cùng.

Anh mở hết cửa dầu lao theo tên địch.

Chợt Quỳnh nhận thấy chiếc F.8 tự nhiên to phình ra như một con gà đang đứng bông xù lông cánh. Nó đứng chắn ngay trước mũi máy bay của anh. Quỳnh vội kéo mạnh cần máy bay lên cao và giảm tốc độ.

Nhìn xuống, tên địch đã ở dưới sâu. Anh thấy rõ cái đầu thẳng Mỹ đang lúc lắc, nghiêng ngó. Nó vừa dùng một động tác xảo quyệt mở hết cánh cản làm cho máy bay chậm hẳn, để tìm cách lủi lại phía sau Quỳnh. Nhưng Quỳnh đã đối phó kịp và hiện thời nó chưa nhận ra anh ở đâu.

Trong khi nhìn thấy thẳng địch, Quỳnh đồng thời thấy cả màu xanh mênh mông, xao động, mát rười rượi và những ngấn trắng của sóng. Mình đã lao ra biển rồi! Biển!

Anh bỗng cảm thấy có một cái gì rất thân thuộc, rất gắn bó với mình đang ở trước mắt. Cảm giác đó chỉ lóe lên như một ánh chớp rồi tắt ngay đi vì cái đầu thẳng Mỹ còn đang lúc lắc. Tên địch đã quay lưng về phía anh.

Quỳnh lập tức bắn theo nó một loạt đạn dài.

Chiếc F.8 phụt ra một luồng lửa đỏ lừ. Máy bay của anh dường như vừa dừng lại. Nó đã thôi không rung nữa. Anh biết là mình đã bắn hết đạn. Và không phải máy bay anh vừa dừng lại mà chính là vì thẳng địch vừa dùng một tốc độ rất lớn bỏ tụt chiếc máy bay của anh lại phía

sau. Nó chúc xuống vào lần vào một tảng mù ở trên mặt biển.

Côn Sơn! Côn Sơn! Lần này không phải là tiếng của đài chỉ huy mà là giọng nói khàn khàn của Phương. Quỳnh ngó về sau. Phương vẫn bám sát trên đầu anh. Từ nãy đến giờ cậu ấy không bắn một phát súng nào. Mình hỏng quá! Cậu ấy dành phần cho mình mà mình đã để

trật.

3

Khắp bốn phía, trời và biển như cùng hòa làm một.

Trời màu xanh. Biển cũng màu xanh. Trời nhiều mây. Biển cũng nhiều mây. Biển chỉ khác ở màu xanh sẫm hơn và những gợn trắng rất nhỏ của sóng. Không thấy dấu vết đâu là đất liền. Kim dầu nháy rất nhanh. Nhiên liệu của Quỳnh không còn nhiều vì máy bay của anh đã hoạt động với tốc độ lớn trong suốt cuộc chiến đấu. Chiếc la bàn của Quỳnh đã bị trục trặc, không chính xác nữa. Quỳnh bảo Phương:

- Xác định hướng bay đi?

Phương quay mũi máy bay về đất liền. Khi hướng bay của hai người đã ổn định, Phương lùi về phía sau biên đội trưởng.

Một lát sau, họ bắt gặp dòng sông Hồng đổ ra cửa biển. Đất mẹ

đây rồi! Những cánh buồm như những cánh bướm rất nhỏ đậu ở cửa sông. Quỳnh nghiêng cánh để đồng bào nhìn thấy hình cờ đỏ sao vàng bên thân máy bay. Không biết có ai dưới đó nhận ra lời chào của mình không.

Kim la bàn của Quỳnh ổn định trở lại. Nhưng nó không còn nhiều tác dụng. Vì thấy dòng sông này rồi thì dù không có nó, Quỳnh vẫn cứ

bay về tới nhà. Khó khăn bây giờ là nếu có máy bay địch đuổi theo thì xử trí ra sao. Đạn của anh đã hết. Dầu cũng không còn nhiều. Anh hỏi Phương:

- Nhiên liệu thế nào?

- Đủ dùng.

Dường như đoán được điều phân vân của biên đội trưởng, Phương nói:

- 801 tranh thủ về trước hạ cánh.

Quỳnh biết Phương lùi lại về phía sau để yểm hộ cho mình. Một sợi dây vô hình đã siết chặt anh với người bạn đồng đội. Anh nghe tiếng Vị, rồi tiếng

Huấn xin hạ cánh xuống sân bay. Toàn đội anh đã làm tròn nhiệm vụ. Họ đã mang về ít ra là hai ngôi sao đỏ đầu tiên cho toàn đoàn.

Chúng nó cũng chỉ là như vậy thôi... Những tên ăn cướp bao giờ

cũng là kẻ ham sống. Trong những phút đầu tiên, chúng bị bất ngờ.

Nhưng không phải là suốt trận đánh chúng đã bị bất ngờ. Ta đã biết được một phần sức mạnh của chúng. Lòng anh tràn ngập một niềm vui.

Những con đường có đôi hàng cây hiện ra dưới cánh bay, đẹp như

những dải lụa thêu viền. Những móm núi Tam Đảo rõ dần phía trước.

Anh đã nhìn thấy con đường số 3 lượn vòng vèo và đường băng của sân bay nằm trắng toát trên tấm thảm xanh của đồng ruộng và những bãi cỏ.

Quỳnh ngó lại phía sau, không thấy Phương đâu. Gấu con đã tụt lại quá xa. Nhưng anh không thể trùng trình vì dầu của anh đã sắp hết.

Quỳnh xin phép đài chỉ huy sân bay hạ cánh.

Một chuyện bất ngờ đã đến với Gấu con trên đường về.

Vừa qua cửa sông Hồng một lúc, Gấu con bỗng nhận ra bốn chấm đen trên nền trời mây ở sau lưng mình.

Máy bay địch hiện lên mỗi lúc một rõ. Như vậy là tốc độ của chúng rất lớn. Phải có một quyết định thật nhanh chóng để đối phó. Có nên báo cho Quỳnh biết không? Nếu báo cho Quỳnh biết thế nào anh cũng quay trở lại. Nhưng nhiên liệu của Quỳnh đã cạn. Chỉ sau một hai đợt quay vòng với địch, chắc chắn anh phải rời máy bay bằng cách nhảy dù.

Mình sẽ im lặng để biên đội trưởng yên tâm về trước. Nhưng mình thì không thể tiếp tục bay về, vì kẻ địch nhanh hơn. Chúng sẽ

bắt kịp anh ngay. Cả anh và sau đó là Quỳnh sẽ làm mồi ngon cho những phát tên lửa. Nhưng quay lại, anh sẽ phải một mình đương đầu với bốn tên địch Một khó khăn lớn nữa: đạn của Gấu con đã hết. Anh đã hết đạn từ khá sớm sau khi quần nhau một chặp với sáu chiếc máy bay địch. Và từ này đến giờ, bám sau Quỳnh, Gấu con đã xác định mình chỉ làm nhiệm vụ cảnh giới. Dầu của anh cũng chẳng còn nhiều, không cho phép anh kéo co đẳng dai với chúng. Gấu con nhận thấy mình chỉ còn có một cách đối phó cuối cùng... Gấu con đẩy cần lái cho

máy bay ngoặt gấp, quay đầu lao về phía địch với một tốc độ khá nhanh.

Chỉ có một điều đáng tiếc là ngày hôm nay mình đã bắn rất kém.

Mình đã đổ đi bao nhiêu đạn. Bây giờ thì nhất định mình sẽ hạ được một thằng. Mình sẽ lao thẳng vào tên đi đầu. Nó sẽ phải bỏ xác tại đây.

Còn mình thì chỉ trở về với đất mẹ. Đất mẹ đang dang rộng đôi cánh tay hiền hòa dưới kia để đón mình. Mình sẽ phạm vào cái điều mà chính ủy sớm nay đã dặn là không nên: "một hòa". Trong tình thế này, mình không thể làm khác. Các đồng chí thông cảm với Gấu con nhé!

Những chiếc máy bay địch to lên rất nhanh.

Chúng đã thấy một chiếc máy bay của ta đơn độc quay về phía chúng.

Mình sẽ cắm đúng vào cái miệng cá mập của nó. Đừng có trệch một chút nhé! Bọn Mỹ sẽ biết không quân ta còn có cả đòn trừng phạt này.

Kẻ địch dường như đã nhận ra ngón đòn quyết liệt đó khi chiếc Mic bé nhỏ đơn độc lao thẳng về phía chúng không hề đổi hướng.

Mình sẽ làm một quả pháo chui tọt vào cái ô cửa đen ngòm như

miệng ống khói kia. Mọi việc chỉ diễn ra trong chớp mắt.

Phương bỗng nhận thấy những đường nét cân đối của chiếc máy bay địch trước mắt mình bỗng méo xệch hẳn đi. Tại làm sao thế?

Chúng đổi hướng? Đúng là chúng đổi hướng bay rồi! Chúng định quây lấy mình ư? Không. Tất cả bọn chúng đã quay đầu ra biển.

Bọn chúng bỏ cuộc rồi! Giữa mình với chúng vẫn là "không - không"

CHƯƠNG VIII

1

Niềm vui lớn là niềm vui mà mọi người đón nó bằng những giọt nước mắt.

Chiếc máy bay từ từ lặn trên con đường vòng ở cuối sân bay. Từ

xa, Quỳnh đã nhìn thấy những bóng người bé nhỏ, mặc bộ quần áo

xanh sẫm mà anh biết là lúc nào cũng lấm lem dầu mỡ. Anh em thợ

máy đã đứng đợi bên rìa bãi cỏ. Những người thân đến đón mình kia rồi... Các đồng chí ơi, các đồng chí đã chuẩn bị cho tôi một con đại bàng vô cùng ngoan ngoãn. Công lao chăm sóc nó ngày nắng đêm mưa của các đồng chí đã được đền bù. Nó đã mang về cho chúng ta một ngôi sao đỏ. Tôi đã nhận nó từ tay các đồng chí. Nó đã làm tròn nhiệm vụ sớm nay. Giờ tôi đem nó trả lại các đồng chí. Nó vẫn nguyên vẹn, lành lặn như khi ra đi. Các đồng chí hãy vỗ về nó, cho nó ăn no, cho nó nghỉ ngơi, rồi lát nữa nếu kẻ thù đến nữa, thì các đồng chí lại trao nó cho tôi, tôi cùng nó sẽ lại lên đường... Quỳnh thoáng nhớ lại những tiếng nói rung trên đầu lưỡi của đồng chí quân giới, nhớ đến cái giọng nói thì thầm và cặp mắt đầy gửi gắm của Đức trước khi máy bay anh lặn ra đường băng cất cánh... Câu nói đầu tiên của mình phải là những lời cảm ơn tất cả các đồng chí đó...

Quỳnh vừa bước chân xuống sân bay chưa kịp nói gì thì Đức đã lao đến ôm chầm lấy anh, vớt đầu anh xuống mà hôn. Những giọt nước mắt của Đức làm ướt một bên má anh. Những đồng chí thợ máy khác, những đồng chí cán bộ chính trị, tham mưu cũng ứa lại. Quỳnh không còn nhận được ra họ là những ai. Đôi mắt của anh cũng đã mờ đi vì nước mắt. Đây là lần đầu tiên anh khóc từ ngày vào bộ đội đến giờ. Ai ngờ những giọt nước mắt đầu tiên của mình lại rơi vào đúng một ngày vui...

Chiếc xe nhỏ đưa Quỳnh từ nơi máy bay đỗ để lấy thêm dầu và đạn, trở về nhà trực ban. Nhìn vào tấm gương nhỏ trên xe, Quỳnh giật mình. Mặt anh bóng lộn như quét một lớp dầu nhờn. Anh nhận ra quần áo mình ướt đầm mồ hôi.

Nhà trực ban đông đặc người. Quỳnh muốn đứng lẫn vào một nơi, nhưng đó là một điều anh không thể nào làm được. Mặc dầu người đông, nhưng hễ anh xê dịch về một chỗ nào thì tất cả lại quay hướng về đó quay tròn lấy.

Bỗng Quỳnh thấy những người đứng quanh mình giãn cả ra. Nhìn về phía cửa, Quỳnh trông thấy đồng chí tư lệnh trưởng quân chủng, vầng trán rất cao và chính ủy quân chủng có hàm râu đen từ trên xe bước xuống, vội vã đi vào. Tư lệnh trưởng chạy tới ôm chầm lấy Quỳnh làm cho người anh cứ quỳnh cả lên. Quỳnh muốn nói: "Báo cáo đồng chí, tôi đang có nhiều mồ hôi". Nhưng anh không nói được và cũng không kịp nói vì cả tư lệnh trưởng và chính ủy cùng ôm lấy anh mà hôn rất lâu. Khi hai đồng chí buông anh ra, anh nhìn các đồng chí đó với vẻ lo ngại thì nhận thấy cặp mắt của hai người cùng đỏ hoe. Và ngay sau đó, chính Đông, cái thằng bạn hàng ngày thường chế giễu

anh về cái "bệnh" mồ hôi dầu, vừa ở đâu chạy về, gạt mọi người ra, xông lại vớt đầu anh xuống mà hôn mãi, trên mặt anh mồ hôi càng vã ra.

Vì sao thế nhỉ? Quỳnh tự hỏi. Các đồng chí pháo cao xạ và dân quân trên miền Bắc đã hạ hơn hai trăm chiếc máy bay địch gồm hầu hết các loại rồi,

có bao giờ có sự mừng rỡ đến như thế này? Anh cảm thấy sự đón tiếp của mọi người dành cho mình và các bạn hơi quá đặc biệt.

Cả bốn người đều thuật lại trận đánh một cách lúng túng và gần như cộc lốc. Gấu con chỉ nói có một câu: "Tôi bắn hết cả đạn của các đồng chí quân giới mà không rơi được thằng nào!". Nhưng người lúng túng nhất là Quỳnh. Vì anh được trung đoàn trưởng chỉ định báo cáo lại với Bộ tư lệnh tất cả diễn biến trận đánh của biên đội. Anh nhận thấy nhưng điều mình nói ra rất lúng củng và thiếu sót. Anh càng bối rối khi thấy mọi người đứng vòng trong vòng ngoài, im phăng phắc nghe từng lời của mình. Hai má anh nóng ran.

Trung đoàn trưởng là người nhìn thấy rõ trạng thái tinh thần của Quỳnh. Trung đoàn trưởng hỏi anh:

- Sao đồng chí ở nhà hàng ngày lúc nào cũng nhỏ nhỏ, hỏi câu nào nói câu ấy, mà hôm nay lại hét nhiều thế? Lúc nào cũng chỉ nghe thấy đồng chí hét.

Mọi người cười ầm. Quỳnh bỗng nhận ra ngón tay cái của mình đau đau. Chính là vì anh đã bóp mi-cơ-rô nhiều quá. Ban này, anh đã nghe thấy giọng nói của mình khác đi; giọng anh bị khản vì anh đã hét quá nhiều. Nhưng vào lúc đó, anh không hề nghĩ là mình đang hét.

Trung đoàn trưởng tùm tùm nói tiếp:

- Hôm nay, các đồng chí đánh tốt, rất dũng cảm và khá linh hoạt.

Riêng về động tác của biên đội trưởng, chúng tôi theo dõi thì thấy đồng chí Quỳnh làm công tác động viên nhiều...

- Báo cáo anh đôi lúc bắn quá, không biết nói gì thành chỉ kêu gọi anh em bình tĩnh.

Giọng nói thật thà của Quỳnh làm mọi người cười ồ.

Chính ủy quân chúng chìa tay ra nắm lấy tay anh. Đồng chí đó có cái miệng cười tươi và hiền, tương phản với cặp mắt sắc sảo, với cái

nhìn nghiêm. Chính ủy nói:

- Hoan nghênh đồng chí đã chú ý nhiều đến công tác cổ động chiến trường, nhưng lần sau cần kết hợp chặt với công tác chỉ huy hơn nữa.

Căn phòng vui rộ hẳn lên. Quỳnh đỡ bối rối. Anh báo cáo tiếp lưu loát hơn.

Tư lệnh trưởng về trầm ngâm, hỏi lại:

- Hôm nay các đồng chí gặp những loại máy bay gì?

- Thưa anh nhìn rõ hai loại: A4 và F8 - Gấu con nhanh nhẩu đáp.

Không ai nói gì thêm, ở đơn vị này, ai cũng chịu Phương về nhận dạng máy bay. Hai loại máy bay họ gặp hôm nay đều là của Hải quân Mỹ.

Tư lệnh trưởng gật đầu và lại hỏi:

- Thế là biên đội các đồng chí bắn rơi mấy máy bay địch?

Không ai trả lời, Quỳnh phải đáp:

- Đề nghị các anh kiểm tra trên phim.

Mỗi loạt đạn của họ vào kẻ thù đều được máy ảnh đặt trên máy bay ghi nhận.

- Kiểm tra trên phim... - Tư lệnh trưởng chậm rãi nhắc lại câu trả

lời của Quỳnh - Điều đó là cố nhiên. Các đồng chí không nói thì cơ

quan tham mưu cũng cứ làm. Nhưng đây là muốn xem các đồng chí tự

đánh giá kết quả chiến đấu của mình thế nào?

Những người lái vẫn đứng im. Tư lệnh trưởng không hỏi gặng thêm. Anh biết họ không chịu nói vì một lẽ khác chứ không phải vì không nhận rõ được kết quả công việc họ đã làm.

2

Trung đoàn phó Xước phục phịch trong bộ đồ bay, chạy tới báo cáo bộ đội đã lập hợp xong, đang chờ Bộ tư lệnh quân chủng chỉ thị.

Chính ủy quay sang tư lệnh trưởng:

- Mời anh nói chuyện với anh em.

- Bữa nay thì xin mời anh, người chiến sĩ kỳ cựu của binh chủng này.

Nét mặt bình thường hay trầm lặng của đồng chí chính ủy vẫn còn lộ vẻ xúc động. Da mặt anh hơi xanh. Đôi mắt rất sáng của anh dịu lại. Vành môi rung rung. Chính anh cũng biết là đang không làm chủ được mình trước niềm vui...

Chính ủy quân chủng là một trong số những người đầu tiên đã tham gia vào việc xây dựng nền móng cho đơn vị bay này. Cho đến ngày được trao nhiệm vụ nặng nề đó, anh chưa hề hiểu gì về những chiếc máy bay, kể cả việc đặt chân lên một chiếc máy bay quân sự.

Những ngày đầu đó cách đây không lâu. Nhưng hình như bây giờ

mọi người ít nghĩ tới nó và cứ tưởng như nó đã xa lắm rồi. Đó là cái ngày mà tất cả các đơn vị trong toàn quân nhận được chỉ thị hãy cử

ngay lên Bộ những cán bộ đã từng làm bất cứ công việc gì có liên quan đến ngành hàng không trong thời Pháp thuộc. Số người tập hợp được có thể đếm trên đầu ngón tay. Và không thể nào tìm trong đó cho ra một người đã

lái máy bay, dù là lái máy bay vận tải. Họ chỉ là những nhân viên công tác khí tượng, vô tuyến điện, văn phòng, vài ba người thợ sửa chữa máy bay.

Chính ủy biết rất rõ từng người đứng trước mặt anh kia. Anh biết họ từ lúc họ vừa gột lớp bùn non của những chiến hào Điện Biên Phủ, vừa rời những cồn cát trắng nóng bỏng miền Trung, những dòng kênh có hàng dừa soi bóng ở Nam Bộ về tập trung dưới mái trường văn hóa, ngồi căn bút trước một con toán kiểm tra lớp năm. Anh biết rõ số giờ

bay của mọi người trước khi bước vào trận đánh... Các đồng chí đã bay lên từ ruộng bùn, từ nghèo nàn, lạc hậu mà bọn thực dân để lại sau gần một thế kỷ thống trị. Bay được lên trời đã là khó. Nhưng đánh thắng kẻ thù là không quân Mỹ ngay trên bầu trời còn khó hơn bội phần. Chúng đã đi trước chúng ta cả thế kỷ trong những hoạt động ở

trên không. Đánh được chúng trên cao kia cũng giống như câu chuyện

"Con sắt đánh đổ ông đùng"; đó là một chuyện thần thoại.

Ngay cả trong những người lãnh đạo, không ít người tin ta sẽ làm được chuyện này... Không phải chỉ là chuyện có thêm một hay hai chiếc máy bay địch nữa bị bắn rơi. Điều mà những người chiến sĩ mặc

bộ đồ bay màu xanh lá cây đứng lúng túng, ngượng ngịu trước mặt anh kia, đã làm được, quan trọng hơn rất nhiều. Ông cha ta đã nhiều lần đánh thắng rất oanh liệt kẻ thù trên bộ, trên biển, trên sông, nhưng ở mặt trận trên tầng không này thì đây là trận đánh đầu tiên.

Các đồng chí đã chứng minh một khả năng mới của người Việt Nam.

Dù chúng ta bay lên khoảng không chậm hơn kẻ thù cả thế kỷ, dù chúng ta chỉ có những chiếc máy bay chưa hiện đại bằng máy bay của chúng và thua kém chúng rất nhiều lần về số lượng, vẫn không có nghĩa là ta không thể

bắn tan xác chúng ngay trên bầu trời. Điều đó hôm qua là niềm tin. Hôm nay, nó trở thành cái có thật.

Chính ủy cảm thấy vô cùng yêu mến các chiến sĩ của mình.

Nhưng bây giờ mình sẽ nói gì với anh em, chính ủy bỗng tự hỏi mình. Có nên ôn lại những chặng đường mà anh em đã trải qua để đi tới chiến công không? Điều đó cũng cần, nhưng nói ra bây giờ không thật đúng lúc. Cả đơn vị bay này đang phát sốt lên trước sự hân hoan vì chiến thắng. Anh cũng muốn san sẻ với anh em cho vơi đi niềm vui, niềm tự hào tột bậc trước chiến công mà họ vừa mang về cho quân chúng. Anh chợt nhớ lại buổi lễ tuyên dương các đơn vị đánh thắng không quân Mỹ ngày 5 tháng 8 năm 1965, mà mình đã tham dự. Hôm đó Bác Hồ đã nói: "Các chú đã thu được thắng lợi vẻ vang nhưng chớ

vì thắng lợi mà tự mãn, chủ quan khinh địch...". Có nên làm lãng đi niềm hân hoan này không, niềm hân hoan mà họ xứng đáng được hưởng...? Anh nhận ngay ra là không thể để mọi người say sưa thắng lợi. Nếu trận đánh ngày hôm nay diễn ra với họ có phần nào thuận lợi thì trận đánh sắp tới sẽ gay gắt hơn rất nhiều. Nhất định kẻ địch sẽ trả

đũa. Và ngay lúc này anh cũng chưa hình dung được cuộc chiến đấu của trung đoàn không quân nhỏ bé này với không lực Hoa Kỳ sẽ kéo dài được bao lâu và chung cục sẽ ra sao...

Nét mặt chính ủy trở lại vẻ trầm lặng. Anh bắt đầu nói đọng dặt dàng:

- Đêm nay hoặc ngày mai, đồng bào cả hai miền Nam, Bắc được tin chiến thắng của các đồng chí chắc sẽ rất phấn khởi. Chúng ta cũng rất vui mừng phấn khởi cùng với đồng bào. Nhưng điều quan trọng bây giờ là phải rút ra những kinh nghiệm của trận đánh. Các đồng chí hãy tìm xem là mình đã thắng địch trong hoàn cảnh nào? Thuận lợi hay là khó khăn? Nếu là thuận lợi thì mình phải tính đến khi gặp khó khăn...

Chính ủy bắt đầu nêu ra một loạt những câu "tại sao". Tại sao có những đồng chí bắn hết đạn mà không trúng máy bay địch? Tại sao cả

những đồng chí đã lập chiến công cũng không làm được điều đảng ủy

trung đoàn đã nêu ra: Bắn rơi máy bay địch từ loạt đạn đầu trong lần công kích đầu tiên? Tại sao đồng chí biên đội trưởng lại nói là mình đã có lúc "bắn", không biết nên xử trí thế nào?... Tại sao và tại sao?

Chiến công của những người lái được đặt trên một chiếc bàn xoay và hiện lên dưới những góc độ mới. Chính ủy đã nhắc mọi người chưa thể

ngủ yên với chiến công.

Chính ủy nói:

- Ngày mai, có thể các đồng chí sẽ tiếp tục chiến đấu. Trận đánh chắc chắn sẽ khó khăn hơn. Nhưng nhiệm vụ của Bộ tư lệnh quân chủng trao cho các đồng chí vẫn là: Ra đi - chiến thắng - trở về. Chiến công của đoàn ta mới chỉ là chiến công đầu. Các đồng chí phải đánh thắng liên tục trong những điều kiện ngày càng khó khăn, phải chuẩn bị mọi mặt cho kỹ, không để gặp bất ngờ trước kẻ địch. Và các đồng chí hãy giữ cho tư tưởng mình, tâm hồn mình thật trong sáng để tiếp tục bay cao, bay xa hơn nữa...

3

Đúng tám giờ rưỡi tối, giờ đi ngủ bắt buộc của những người lái hôm sau trực ban, Quỳnh mới trở về chiếc giường nhỏ của mình.

Anh nằm ngửa, gối đầu lên hai bàn tay lồng vào nhau, duỗi rộng đôi cẳng chân. Tư chi đều mỗi. Nhưng đầu óc của anh rất nhẹ nhàng, thanh thản. Buổi chiều, cơ quan tham mưu đã đưa anh xem một đoạn phim khá dài do máy ảnh tự động chụp khi nổ súng. Cái chấm đen hình con nhặng đó to dần lên ở những đoạn phim sau và cuối cùng nó mang một đốm trắng lớn. Đúng

như cậu Đông đã nói bữa trước: chỉ là chưa có thực tế đó thôi. Bây giờ sự việc trở nên rõ ràng. Đoạn phim đã xác nhận hình ảnh mà anh đã nhìn thấy: cái máy bay địch bùng cháy giữa trời, trở thành bó đuốc lửa. Anh đã trông rõ mặt một phi công Mỹ

nhưng đó lại là thằng mà anh tiêu diệt hụt. Còn chính cái tên mà anh bắn rơi thì anh lại không nhìn thấy mặt nó. Nó đã gây tội ác ở những nơi nào trên miền Nam, ở những nơi nào trên miền Bắc? Có phải chính nó đã bắn chết em nhỏ nằm trong chiếc nôi ở Quảng Bình mà mình đã nhìn thấy qua một tấm ảnh? Khi gặp nó, anh chỉ nghĩ: mình phải trừ

một vật hết sức ghê tởm ở ngay trước mắt. Nhưng lúc này anh lại nghĩ

không biết nó bao nhiêu tuổi, hình thù nó ra sao? Nó là con một viên tướng có bộ mặt gian ác hay là con một lão tư bản bụng phệ...? Quỳnh nằm yên lặng với những câu hỏi vẩn vơ. Thì ra cái máy bay to lừng lừng như một chiếc pháo đài thép của chúng cũng không chịu đựng nổi những thoi đạn đồng. Nhưng điều làm anh khoan khoái nhất, thích thú

nhất là khi nhớ lại cái đầu lúc lắc, nghiêng ngó của tên giặc lái chạy trốn.

Từ phòng bên, phòng của đại đội trưởng Tú, văng sang một giọng ngâm thơ miền Trung nho nhỏ, êm dịu. Đại đội trưởng rất thích những buổi tiếng thơ. Ngày mai, biên đội của Tú trực ban chính.

Nhưng tối nay anh vẫn rán chờ nghe ngâm thơ. Hay là anh ấy cũng đang không ngủ được như mình. Giọng ngâm thơ gợi lên một dòng sông xanh, một con thuyền nhỏ với những mái chèo khoan nhặt.

Quỳnh chợt nhớ lại cái cảm giác khác thường khi anh nhìn thấy biển sáng hôm nay. Biển đối với Quỳnh không xa lạ. Quỳnh cũng đã bay trên biển nhiều lần. Nhưng biển lúc đó đã gợi cho anh một cái gì rất thân thiết, một cái gì mà mọi khi anh

không cảm thấy. Và bây giờ anh đã hiểu rồi. Anh nhớ tới Hào.

Người bạn gái, hãy cứ coi là như thế, bỗng dưng gần bó mật thiết với cuộc đời mình, hiện đang ở biển. Biết đâu cô ấy lại không ngồi trên một con thuyền nho nhỏ nào ngược mắt nhìn lên chiếc máy bay của mình. Cô ấy đã nói là đang sống những ngày lên đèn sóng nước.

Mình chưa bao giờ cảm thấy cô ấy xa mình hơn và cũng gần mình hơn bây giờ.

CHƯƠNG IX

1

Lá thư của vợ Tú được đồng chí trực ban chính trị chuyển cho anh ở sân bay sáng hôm qua, mãi đến trước khi đi ngủ anh mới có thời giờ

mở ra xem. Nhà máy đã sơ tán về vùng nông thôn cách thành phố hơn hai chục ki-lô-mét. Bé Kim Anh vẫn ở nhà với ông bà. Nếu tình hình gay go hơn thì gia đình anh sẽ chuyển vào trong làng. Ông cụ đã đào được một cái hầm ở vườn sau. Hầm có mái để tránh mảnh đạn, chỉ

phải cái hể trời mưa là có nước. Nguyệt khoe mỗi lần nghe báo động, bé Kim Anh đã biết tự mình chạy xuống hầm... Tháng trước, hai vợ

chồng cô em Tú về thăm nhà. Em rể anh sắp đi nghiên cứu sinh ở

nước ngoài. Cô em Tú định nếu chồng đi thì đem con về gửi ông bà.

Mỗi tuần, Nguyệt về nhà một lần. Bé Kim Anh cứ đòi mẹ cho đi theo để

xem máy bay của bố. Nó tưởng mẹ nó vắng nhà như vậy là lên chỗ bố

nó. Nguyệt vẫn nhắc nhiều đến con như trong những lá thư trước.

Nhưng ở đoạn cuối thư, Tú bỗng nhận thấy có những câu vợ anh mới viết cho anh lần này là lần đầu: "Đến chỗ ở mới này, thỉnh thoảng em được nhìn thấy máy bay của ta. Mỗi lần có máy bay của ta bay qua,

em đều tin là trong đó có anh. Em lại tự hỏi có phải các anh đi chiến đấu đấy không? Lòng em bồi hồi. Em mong và em tin rằng anh bao giờ

cũng sẽ là người chiến thắng. Em phải nói với anh một điều mà em không muốn nói: Em sẵn sàng chịu đựng mọi thử thách lớn lao nhất và dù như thế nào thì em mãi mãi vẫn thuộc về anh..."

Ngày hôm qua Tú cũng dẫn một biên đội xuất kích, nhưng biên đội anh chỉ làm nhiệm vụ yểm hộ. Khi biên đội của Quỳnh gặp địch, Tú đã xin sở chỉ huy cho hạ độ cao để cùng đánh địch, nhưng đề nghị của anh không được chấp thuận. Tối qua giao ban, trung đoàn đã chỉ định biên đội của Tú hôm nay trực ban chính. Đông đã trở về biên đội của mình. Biên đội của Đông hôm nay làm nhiệm vụ dự bị. Công việc đến dồn dập. Tú không phải chỉ là một biên đội trưởng, một con chim đầu đàn, anh còn là người chỉ huy của cả đại đội bay. Ngoài phần việc của riêng anh, Tú còn phải lo cho anh em, cho nhiệm vụ chiến đấu của cả

đại đội. Tú chỉ đọc lá thư của Nguyệt được "hơn" một lần. Anh đọc lại, đọc kỹ những dòng có giọng là lạ đó... Cô ấy cũng biết giờ phút chiến đấu sắp đến với mình. Và cũng giống mình, cô ấy đã chuẩn bị sẵn sàng... Anh xếp lá thư của Nguyệt vào chiếc hộp nhỏ như anh vừa vội vã chia tay với cô. Trận đánh ngày hôm qua đã diễn ra một cách thuận lợi và vui vẻ nữa là khác. Biên đội gặp địch đã đánh một trận khá tốt.

Nhưng ta chỉ mới gặp những máy bay cường kích của Hải quân Mỹ.

Đây chưa phải là loại máy bay mạnh nhất của chúng. Và kẻ địch rõ ràng bị bất ngờ. Có thể là chúng không nghĩ ta đã bắt đầu những trận đánh trên không và lại đánh chúng ở một vùng trời khá xa sân bay.

Anh em ta đã tỏ ra dũng cảm, linh hoạt, bám sát lấy nhau mà chiến đấu. Nhưng khi từng người kiểm điểm lại thì đều thấy có những lúc mình xử trí không tốt. Tú biết những thiếu sót đó của anh em sẽ là những thiếu sót của mình nếu biên đội anh ngày hôm qua cũng vào trận.

Hôm nay, nếu chúng lại đến, thì trận đánh chắc chắn là sẽ ác liệt hơn. Biên đội anh có thể sẽ chạm trán với máy bay đánh chặn của địch.

Loại máy bay được Mỹ phô trương rùm beng về sức nhanh, tính cơ

động và đặc biệt là những tên lửa không đối không mà chúng mang theo. Những tên lửa này, khi địch phóng ra lao đến máy bay ta như là chúng biết tự đi tìm tới mục tiêu...

Ngày hôm nay chúng sẽ đề phòng cẩn thận hơn, chúng sẽ dùng một lực lượng đông hơn ta nhiều lần... đó là những điều khá chắc chắn.

Đồng chí bác sĩ lần lượt gặp từng người hỏi thăm đêm qua ngủ

thế nào. Họ trả lời bằng những câu khác nhau:

- Ngủ tốt.

- Rất ngon!

- Ngủ hơn chết...

Tú biết là hầu hết đã nói dối. Tối hôm qua, anh thức khuya và tỉnh giấc mấy lần. Trận đánh đã tạo nên trong người anh một sự kích thích rất mạnh.

Trên đường ra sân bay, Đông ghé lại bên Gấu con, hỏi nhỏ:

- Hôm qua, cậu bắn tất cả mấy lần?

- Có lẽ đến sáu, bảy lần.

Đồng phát hai tay vào hông mình, kêu lên:

- Chết thật!

Rồi anh xuýt xoa:

- Thế có hại tôi không!

- Trông cái vi ruồi to bè bè xoay về phía mình, tưởng bám được đuôi nó rồi, nổ súng là trúng, ai ngờ đạn bay đi đầu. Về ăn mất ngon, đêm nằm không ngủ được - Phương nói với mọi người.

Vì anh em khi tập xạ kích quen với mục tiêu máy bay ta nhỏ máy bay địch lớn, nhìn chúng ở xa đã tưởng chúng vào cự ly nổ súng, Tú nghĩ.

- Phải đánh cho thật gần! - Một người nói.

- Vẫn biết là đánh gần, nhưng thế nào là gần? Cụ thể là bao nhiêu mét?

- Gần là trong phạm vi xạ kích có hiệu quả. Phải bắn cho rơi.

- Nói thế vẫn chưa cụ thể.

Cuộc thảo luận về cách đánh địch lập tức lại nổ ra sôi nổi. Những đồng chí hăng hái tranh cãi đều là những người ngày hôm qua chưa đánh. Những người đã chiến đấu giữ thái độ im lặng khiêm tốn. Và lại,

họ nghĩ mình đã nói nhiều. Cuộc tranh cãi vào lúc này ít bị những gì không cần thiết xen vào, như là tính hiếu thắng, lòng tự ái... Nhưng phải đến cùng, phải cho ra lý, ra lẽ. Vì những điều bàn cãi bây giờ

chính là những điều lát nữa họ phải làm. Trong những hoạt động trên không, đặc biệt là trong những cuộc chiến đấu trên không, người lái không được phép sai lầm vì họ hiếm có điều kiện rút kinh nghiệm cho một lần thứ hai.

Trời nhiều mây. Không nhìn thấy những quả núi lớn nằm ở phía bắc sân bay. Một đám mây dày nặng trĩu phủ kín trên đầu. Cuộc chiến đấu nếu có, sẽ diễn ra trong thời tiết phức tạp.

Mọi guồng máy đều quay gấp hơn bình thường. Vào việc rồi?

Trận đánh hôm trước tự nó đã trở thành một mệnh lệnh nghiêm khắc.

Không khí sân bay thẳng căng, lúc nào cũng sẵn sàng chờ những phát pháo hiệu.

2

Rời đường băng, Tú nhân thấy trần mây trên đầu rất thấp. Anh hạ lệnh cho biên đội triển khai đội hình rồi xuyên lên.

Đám mây tối đen. Những chấm lân tinh trên mặt đồng hồ sáng xanh. Chung quanh chỉ còn một màu xám đồng đặc. Ngoài tiếng máy đều đều là tiếng nước xiết ràn rạt chung quanh khoang ngồi. Đường bay lúc này là ở những mũi kim đồng hồ.

Mây vẫn còn dày.

Lên cao mây sáng dần.

Ánh sáng mặt trời ủa vào khoang lái. Những chấm dạ quang đổi màu. Kim đồng hồ độ cao chỉ hai ngàn mét.

Tú nhìn chung quanh. Anh thấy các bạn cũng vừa ra khỏi mây.

Cự ly giữa các máy bay rất tốt. Bàn tay điều khiển của từng người không xích một ly. Các đồng chí trong biên đội cũng đã nhìn thấy biên đội trưởng, tự động thu hẹp khoảng cách, siết chặt đội hình chiến đấu.

Tú tiếp tục dẫn biên đội bay lên độ cao sở chỉ huy đã quy định.

Mây trời sáng nay rất phức tạp. Dưới cánh, trên đầu, đằng sau,

phía trước đều là mây. Có những đám mây tròn, dẹt như chiếc vung lớn. Có những dải mây dài mềm mại như những dải lụa. Nhiều đám mây nhỏ nối tiếp nhau trông giống như một đàn vịt đang đi kiếm ăn dưới sự dắt dẫn của một cây gậy vô hình. Từ mặt đất nổi lên một đám mù do hơi nước tạo nên phản chiếu ánh mặt trời, sáng như nước mắt.

Tầm nhìn xa xấu.

Tú phải luôn luôn cho biên đội thay đổi độ cao để tránh những đám mây lớn đứng chặn trên đường bay. Đôi cánh của anh len lỏi tìm ra một con đường đi giữa những đám mây tầng tầng lớp lớp đan vào nhau như một tấm lưới dày. Mỗi lần đưa mắt nhìn sang hai bên, anh thấy các đồng đội vẫn bám chắc anh ở một cự ly không thay đổi. Biên đội anh tiếp cận địch trong sự im lặng. Họ theo dõi nhau, trao đổi với nhau bằng mắt. Tú đã chủ trương hết sức hạn chế dùng vô tuyến điện trên dọc đường để tạo thế bất ngờ đã bị mất đi một phần vì trận đánh sáng hôm qua.

Biên đội bạn do Đông dẫn đầu hôm nay cũng rất kín tiếng. Đông hậm hực mãi vì cơn đau bụng bất ngờ đã làm anh bỏ lỡ trận đánh hôm qua. Tú biết Đông không thật thoải mái với nhiệm vụ đi yểm hộ sáng nay, nhưng anh tin chắc chắn Đông sẽ làm tròn.

Thấm thoát mới đó mà đã mười năm rồi. Giây lát nữa, mình lại bước vào một cuộc chiến đấu mới. Liệu mình có còn được bình tĩnh như ngày xưa không? Có lẽ nào trải qua mười năm ăn học, rèn luyện mà mình lại kém trước! Mình phải đánh một trận thật tốt. Riêng về

mặt tinh thần, mình sẽ không để cho ai chê trách mình... Đôi mắt của Tú bắt đầu căng ra. Khu chiến đã ở trước mặt. Mỗi đám mây đều như

chứa đựng trong nó một điều bí mật, một sự bất ngờ.

Tú bỗng nhận ra một vệt trắng đục như dòng sữa hiện lên giữa nền xanh có những sắc độ đậm nhạt khác nhau trên mặt đất phía trước.

Sông Mã!

Con sông sáng dần lên trước mắt anh giữa những đồi núi xanh sẫm và đồng ruộng mang màu xanh non của lúa.

Mây đã thưa hơn. Tuy nhiên, trên mặt biển nhiều đám mây quy vẫn nằm rải rác hạn chế tầm nhìn. Một dải mây tầng kéo dài trên những đỉnh núi ở phía tây.

- Chi Lăng gọi 402 ! - Đài chỉ huy bắt đầu lên tiếng.

- 402 nghe rõ - Tú đáp.

- Mây đen bên trái 15 độ, 45 ki-lô-mét.

- Nghe rõ.

Các bạn anh cũng đã nghe rõ thông báo, không đợi lệnh của đồng chí biên đội trưởng ít lời, lập tức triển khai đội hình chiến đấu.

Bay thêm chừng vài phút nữa, Tú chợt nhận thấy bên trái anh, đúng mười lăm độ, có những chấm đen di động trên mặt biển, dưới những đám mây.

Tú ra lệnh:

- Tất cả thả thùng dầu phụ! Tăng hết cửa dầu!

Cùng lúc đó, Tú nghe tiếng Giang, bay số 2 nói rành rọt:

- Báo cáo 402: Bên trái, 90 độ, mây đen !

Tú ngoảnh sang trái. Anh thấy thêm một tốp máy bay địch khác trên biển. Chúng ở vào một cự ly gần hơn tốp anh vừa nhìn thấy. Tốp máy bay địch

này đang bay lẫn vào một đám mây. Hay là chúng đã nhận ra ta? Nhưng anh tự hỏi: Chẳng có lẽ trên định cho mình lao ra ngoài biển để đánh địch? Tất cả các tốp máy bay địch họ vừa nhìn thấy đều ở trên mặt biển. Chắc không phải là những mục tiêu ở nhà vừa thông báo cho họ.

- Mây đen còn xa. Chú ý bám sát!

Tú ra lệnh và tiếp tục cho máy bay lao theo hướng của sở chỉ huy đã quy định.

3

Bất chợt, Tú nhìn thấy bốn chiếc máy bay địch cùng một lúc nhô lên trên đầu một mỏm núi phía trước. Chúng bay theo đội hình chữ

nhật lệch. Hai chiếc đầu đi thấp, hai chiếc sau đi cao. Bọn địch này từ đất liền đang định vòng ra biển.

- Chuẩn bị công kích? - Tú ra lệnh gấp.

- Đánh tốp nào đây? - Số 3 hỏi lại anh, giọng rất bình thản. Bên trái và bên phải họ đều có địch.

- Tốp bên phải, phía trước. Vòng trái bám sát!

Bốn chiếc máy bay của ta lượn sang bên trái rồi từ độ cao bốn ngàn mét lao xuống đội hình của địch.

Những hình thù kỳ dị hiện trước mắt của Tú. Đó là những con vật mình xám mốc, đầu dài, giống như một con trăn có hai chiếc cánh nhỏ

xíu ở phía sau như hai cái vây cá. Chúng trườn đi một cách nặng nề.

Chắc nó còn đang mang nặng trên mình những bom đạn chưa kịp quăng xuống làng mạc của ta.

Hai mắt Tú nhức nhối, máu trong người anh như sôi lên khi máy bay của anh mỗi lúc một gần máy bay địch.

Cắt một đường bán kính, Tú nhanh chóng đặt chiếc máy bay địch đi sau cùng vào vòng ngắm. Hình con thú màu xám phình to ra, rõ lên dần. Anh chợt nhận ra đúng là một chiếc F.105D đang nằm gọn trước mũi súng của mình. Người anh nóng ran lên. Đã nhìn thấy rõ những thùng dầu phụ và những chùm bom đeo dưới cánh của nó.

Không bắn xa. Phải bắn thật gần, Tú tự bảo mình.

Toàn bộ gân cốt trong người anh đều chuyển vào đầu ngón tay đặt ở vòng cò. Chỉ trong chớp mắt nữa anh có thể lao thẳng vào địch.

Tú nghiêng răng bóp cò. Đạn lửa vạch một đường đỏ lừ. Một chùm lửa chụp vào cánh bên trái và phía sau đuôi của nó.

Chiếc máy bay địch lúng liếng. Nó bị tụt lại sau những chiếc kia.

Nhưng nó vẫn cố đuổi theo đồng bọn.

Một chùm đạn với nó chưa đủ, Tú nghĩ bụng. Nó to xác thế kia cơ mà? Anh bấm nút vô tuyến điện, giọng bắt đầu rít lên:

- Tất cả bám sát! Tiếp tục công kích địch!

Cùng lúc đó, anh nghe tiếng số 3:

- Đằng sau có địch, vòng gấp!

Chắc là một tốp ở ngoài biển đã lao vào định đánh phía sau lưng ta và số 3 đã ra lệnh cho số 4 cùng quay lại chặn đánh chúng. Phía sau mình đã có

người lo rồi. Không thể để cho thằng địch vừa rồi chạy thoát ra biển. Phải chặn ngay nó lại!

Tú nghiêng máy bay, vòng lại đón đầu địch.

Thằng địch hoảng hốt, làm động tác trượt cánh về phía ta định thoát nhanh ra khỏi tầm súng. Tú dồn toàn bộ sức lực trong người kéo mạnh cần lái, cho máy bay lao theo địch. Anh bỏ máy ngắm, đối đầu máy bay mình vào thân máy bay địch. Tú nhìn rõ bộ mặt nghiêng ngó cực kỳ hốt hoảng của tên giặc lái Mỹ có chiếc mũ trắng như cái nổi úp chụp trên đầu và anh nghiêng răng tiếp tục bóp cò. Tất cả các khẩu pháo trên máy bay cùng một lúc nhả đạn.

Những tia lửa bay vun vút vào khoang ngồi. Chiếc máy bay địch lật nghiêng rồi ngửa bụng phơi rõ lá cờ Mỹ có nhiều ngôi sao và những sọc trắng. Thùng dầu phụ ở cánh của nó phụt khói đen.

Tú đẩy mạnh cần lái, cho máy bay anh vút sang trái để tránh va vào khối thép nặng nề đó. Anh ngoái đầu lại nhìn thấy tên "Thần sấm"

rơi thẳng từ khoảng không xuống như một tảng đá lớn, kéo theo một làn khói đen dài. Không một chiếc dù nào kịp tung ra ngoài.

Anh sung sướng reo lên:

- Con khi đột rơi rồi?

Cùng lúc đó, Tú nghe nhiều tiếng reo khác của các bạn đồng đội:

- Nó cháy rồi!

- Rơi xuống biển rồi!

- Ha... ha... ha... ha...

Tú nhận ra tiếng cười khoái trá của Giang mỗi lần anh quay lưng ném trúng vào rổ lưới một trái bóng trong các buổi tập bóng rổ.

Nhìn lại tốp máy bay địch vừa bị anh công kích, Tú thấy chỉ còn những đốm lửa đỏ lờ ở phía biển. Chúng đã tăng tốc để bỏ chạy.

Và Tú cũng nhận ra mình đã mất liên lạc với số 2 và các bạn

đồng đội khác. Bốn phía quanh anh đều có địch. Chúng kéo đến đông như ruồi.

4

Bây giờ phải tìm một bạn đồng đội để tiếp tục cuộc chiến đấu, Tú nghĩ vậy.

Anh kéo mạnh cần lái cho máy bay vọt lên chiếm độ cao và quan sát tình hình. Tú chợt nhìn thấy một chiếc cầu nhỏ bắc ngang dòng sông Mã. Cầu Hàm Rồng kia rồi! Anh hiểu là biên đội mình đã được phái đến đây để tham gia vào trận đánh bảo vệ chiếc cầu này.

Pháo cao xạ của ta từ vùng chung quanh chân cầu đang bắn lên rất dữ dội. Những cụm khói nhỏ của đạn cao xạ nở đầy trời như những bông sen trắng. Có lẽ các đồng chí của mình đang chiến đấu tại đó.

Tú cho máy bay tiến về phía cầu. Biết địch đang ở bốn chung quanh, anh vừa bay vừa quan sát. Chừng nào chưa gặp lại một bạn đồng đội thì mình còn phải tự cảnh giới lấy.

Một chiếc máy bay địch đang định lao xuống trút bom vào chiếc cầu bỗng bùng cháy lên như một chiếc mồi lửa trước mắt anh. Tú reo lên:

- A ! Lại một thằng nữa?

Nó đâm thẳng xuống dòng sông như cỗ tình lao xuống đó để tự

vẫn. Không biết các đồng chí pháo cao xạ đã làm tan xác được bao nhiêu con khi đột từ này đến giờ. Đến vùng chân cầu mình cũng phải cẩn thận, không dễ bị lầm với máy bay địch, Tú nghĩ. Anh vẫn luôn luôn ngoái đầu về phía sau. Chợt Tú nhìn thấy hai chấm đen lớn ở gần sát nhau. Thoáng trông, anh đã nhận ra đó là đội hình của những tên đánh lén. Mình để nó bám đuôi mất rồi! Đồng thời với việc nhìn thấy máy bay địch, anh thấy những tia sáng xanh vừa lóe lên từ đôi cánh của nó. Chúng đã phóng tên lửa! Tú lập tức bẻ cần lái, đạp mạnh chân, đẩy bàn đạp quay về bên trái khiến máy bay của anh lật ngửa. Anh thu cửa dầu giảm nhiệt độ ở buồng đốt, hạn chế một phần việc sản sinh ra những tia hồng ngoại, kéo mạnh cần lái về phía mình, ghìm đầu máy bay vòng xuống. Thoáng nhìn thấy núi non, cây cối dưới mặt đất vun vút, chạy ngược rất nhanh, anh biết mình đã đạt được một tốc độ góc lớn.

Máy bay của Tú lao xuống như một con chim cắt. Hai vệt xanh lét bay qua, chui vào một đám mây.

Tú nhìn quanh, cả hai chiếc máy bay địch dường như đã chạy trốn theo những chiếc tên lửa vô hiệu của chúng. Anh chuyển máy bay về tư thế bình thường và tiếp tục bay. Lòng anh vui rộn hân lên. Ngay cả mọi chuyện về những chiếc tên lửa của chúng cũng chỉ là những chuyện hoang đường. Tú muốn kêu lên: Các đồng chí ơi, những ngày bàn luận tranh cãi của chúng ta để đối phó với thứ vũ khí "định mệnh"

này đã được trả một phần thưởng rất thích đáng! Chúng đã dùng đến lá bài cuối cùng, mà cũng chỉ thế thôi. Đúng như lời anh em ta đã nói: Chúng chẳng có gì ghê gớm lắm đâu.

Tú bỗng nhận thấy tốc độ của máy bay mình chậm hẳn lại.

Không biết có chuyện gì xảy ra. Anh nhìn đèn tín hiệu bỗng nhận thấy đèn đỏ đã tắt và đèn xanh bật sáng.

Cần chỉ thị của chân máy bay đã bị lòi ra ngoài. Do động tác lật ngược kịch liệt vừa rồi, hai chân bánh xe đã bị một sức ly tâm làm bật ra, tạo nên sức cản ảnh hưởng đến tốc độ máy bay. Anh vội thu chân máy bay lại. Chiếc máy bay của anh trở lại nhẹ nhàng, ngoan ngoãn, dễ bảo như trước đây.

Tú bắt đầu nghe tiếng đài chỉ huy gọi anh quay về.

Dường như ở nhà đã gọi anh như thế từ lâu. Có thể anh là người cuối cùng còn mê mãi ở lại trận địa. Tú vội trả lời:

- 402 nghe rõ.

Tiếng nói của đài chỉ huy như reo mừng:

- 402 đấy phải không? Côn Sơn, Côn Sơn!

- Nghe rõ: Côn Sơn. - Tú đáp.

5

Kim la bàn của máy bay Tú dao động mạnh. Nó đã bị hỏng vì những động tác kịch liệt vừa rồi. Tú cho máy bay lượn vòng lên cao, thoát khỏi đám mù khô đang hạn chế tầm nhìn của anh, để xem lại tình hình và xác định phương hướng.

Ra khỏi đám mù, tầm nhìn xa quang đãng hơn. Anh cố tìm xem có bóng một con én bạc nào trên bầu trời, nhưng không thấy. Không gian rất yên tĩnh. Vừa rồi họ đã lọt vào một đám địch rất đông, nên từng người phải tách ra để đánh lộn ẩu với chúng. Dưới cánh anh là một vùng núi non xanh sẫm, không có sông cũng không có suối. Tú không nhận được ra đây là đâu. Cùng lúc ấy, Tú nghe tiếng các bạn đồng đội đang xin phép đài chỉ huy sân bay để hạ cánh. Mình lẽ mề

quá mất rồi. Anh em đã theo lệnh quay về cả. Tú mở đài quy hàng xin tọa độ rồi cho máy bay quay về.

Máy bay của Tú đã ra khỏi vùng núi. Những cánh đồng mênh mông trải dài dưới những tầng mây. Tú tiếp tục bay về theo tọa độ của đài quy hàng cho liên tiếp. Tiếng tín hiệu reo vui như một bản đàn.

Anh vừa bay vừa quan sát bốn phía đề phòng kẻ địch đuổi theo. Nếu chúng kéo tới thì mình cũng không đến nỗi rơi vào tình trạng như Gấu con, những khẩu pháo của mình còn khá đủ đạn để nói chuyện với chúng. Nhưng anh không hề thấy một bóng đen lơ lửng trên bầu trời.

Những dải mây trắng đẹp nuốt nà, mất hẳn cái vẻ hùng tráng có phần nào dữ dội khi biên đội anh cất cánh ra đi. Bầu trời đã trở nên trong sáng. Có đúng như vậy không hay chỉ vì lúc này mình cảm thấy trong lòng nhẹ lâng lâng. Không phải trung đoàn ta chỉ đánh thắng trận đầu.

Chúng ta đã đánh tiếp cả trận thứ hai toàn thắng. Không phải chúng ta chỉ đánh thắng được các loại: Thanh bảo kiếm, Chim ưng nhà trời của Hải quân Mỹ, mà chúng ta còn đánh giập đầu cả những Thần sấm khổng lồ, con hoàng bài của không lực Huê Kỳ.

- Chi Lăng gọi 402!

- 402 nghe rõ.

- "Lương thực" của đồng chí còn bao nhiêu?

Câu hỏi của nhà như kéo Tú ra khỏi một giấc mơ. Cũng ngay lúc đó, Tú thấy ngọn đèn báo hiệu sắp hết dầu bật đỏ. Anh không thể trở

về tới sân bay nữa rồi? Lần đầu từ khi bước vào cuộc chiến đấu, anh bỗng thấy bàng hoàng.

- Chi Lăng gọi 402! "Lương thực" còn bao nhiêu trả lời?

- Báo cáo: lương thực còn 300.

Ở nhà im lặng một lát. Tú cảm thấy sự im lặng đó là một lời phê bình. Mình đã không chú ý là số giờ bay bị giảm vì đã làm nhiều động tác kịch liệt trong chiến đấu.

- Địa hình bên dưới thế nào? - Ở nhà lại hỏi.

- Ruộng nước và núi đá.

- Đông chí được phép nhảy dù.

- Rõ.

Kim dầu nhảy rất nhanh. Lượng dầu không còn đầy một trăm lít.

- Chi Lăng gọi 402!

- 402 nghe rõ.

- Chú ý động tác nhảy dù cho tốt. Bảo đảm an toàn.

Kim chỉ dầu đã gán chỉ số: 0. Nếu trùng trình lát nữa máy bay mất độ cao thì ngay cả việc nhảy dù cũng không thể thực hiện được nữa.

- 402 gọi Chi Lăng: Xin phép nhảy dù?

- Đồng ý.

Tú cắt vô tuyến điện. Anh áp mình vào ghế, siết chặt các dây an toàn. Tú đặt tay lên chiếc nắp sơn đỏ ở bên phải chỗ ngồi. Đây là bộ

phận nhảy dù tự động. Bây giờ chỉ còn một động tác cuối cùng. Đẩy cái nắp hộp, bấm một chiếc nút, khoang lái sẽ mở ra, đồng thời quả

đạn đặt dưới ghế anh ngồi sẽ nổ, hất chiếc ghế và anh ra ngoài, chiếc dù sẽ mở. Nhưng Tú chợt thấy tim mình thắt lại. Mình vất máy bay đi ư? Xưa kia cha mình đã bỏ gần nửa cuộc đời chui vào lòng núi cũng chỉ

mới moi ra được những hòn than! Hình ảnh những người thợ ngày đêm mưa nắng đã chăm sóc cái máy bay, từng chiếc đinh ốc, từng sợi dây...

Họ đã trao nó cho mình như người mẹ trao đứa con rút ruột đẻ ra.

Trong những giờ phút chiến đấu vừa rồi, nó đã tuân theo từng ý nghĩ

nhỏ nhất của mình. Nó đã giúp mình tránh khỏi nọc độc của những con

“rắn đuôi kền”. Nó đã giúp mình bắn tan một chiếc Thần sấm, mang về thêm cho toàn đoàn một chiến công mới. Nó còn phải tiếp tục đi với mình trong các cuộc chiến đấu sau này... Anh đã thấy rõ việc bấm nút điện để thả cái máy bay rơi xuống tan tành là không thể làm được.

Phải cứu lấy nó! Dù thế nào cũng phải cứu lấy nó!

Vừa lúc đó, Tú nhìn thấy phía trước mình hiện ra một con sông, như một dải lụa đào. Bờ sông chắc chắn có nơi cho mình hạ cánh.

Không nghĩ ngợi gì nữa, Tú lập tức cho máy bay hạ độ cao, gần tới con sông anh đã nhận ra dọc bờ sông có những bãi cát trắng. Có thể đáp máy bay xuống đây.

Anh bấm vội công tắc vô tuyến điện, gọi khẩn cấp:

- 402 gọi Chi Lăng!

- Chi Lăng nghe rõ - Ở nhà lập tức đáp lại.

- Dầu đã hết. Xin phép hạ cánh bên ngoài. Yêu cầu quyết định gấp.

- Địa hình thế nào?

- Bãi cát rất tốt.

Sau một giây lưỡng lự, ở nhà nói:

- Đồng ý. Hết sức chú ý an toàn.

Cũng có thể mình sẽ đáp xuống đó an toàn. Cũng có thể là sẽ

không an toàn. Nhưng phải làm như vậy vì mình không thể làm khác được nữa rồi. Kim dầu chỉ số không từ lâu. Vòng quay giảm dần. Máy bay anh đã xuống quá thấp. Nó không còn đủ sức để đưa anh trở lại độ cao cần thiết cho việc nhảy dù. Nhưng Tú đã không hề nghĩ đến chuyện nhảy dù. Bao nhiêu tinh lực của anh dồn vào việc xác định một dải cát bên bờ sông tương đối bằng phẳng và có một khoảng chiều dài.

Máy nổ đã dừng lại. Chiếc máy bay chỉ còn lao theo tốc độ thừa. Tuy vậy, đó vẫn là tốc độ của một chiếc máy bay, hàng trăm ki-lô-mét giờ.

Chiếc máy bay tiếp đất. Nó lao trên cát nhanh một cách ghê người. Tú cố cho nó lượn theo đường chữ chi để kéo thêm chiều dài của bãi cát và giảm một phần tốc độ.

Chợt anh nhìn thấy một nhánh của con sông nằm ngang ngay phía trước. Nếu máy bay không dừng lại trước khi tới đó thì cả anh và nó nằm lại dưới đáy sông.

Chiếc máy bay vẫn lướt nhanh trên bãi cát.

Còn năm mươi mét.

Còn ba mươi mét.

Mười mét.

Còn năm mét đến bờ nhánh sông con thì chiếc máy bay dừng lại.

Đồng thời Tú nghe những tiếng thủy tinh vỡ.

Qua vòm kính, Tú đã nhìn thấy nhiều nam nữ dân quân xách súng đang vượt qua bờ đê chạy về phía anh.

CHƯƠNG X

1

Những buổi mít tinh nối tiếp, hàng vạn người xuống đường tuần hành phản đối đế quốc Mỹ cho máy bay bắn phá miền Bắc ngày mùng 5 tháng 8, đã chấm dứt. Hà Nội lại bước vào những ngày thu êm ả.

Các cơ quan, nhà máy vẫn làm việc như thường lệ. Những rạp hát, rạp chiếu bóng đông nghịt người. Các vườn hoa, những con đường ven Hồ

Tây, Hồ Hoàn Kiếm, Hồ Bảy Mẫu không đủ rộng để mang lại sự yên tĩnh cho những người yêu nắm tay nhau đi dạo chơi trong ngày nghỉ.

Những ý nghĩ sôi nổi của Hào muốn tạm ngừng công tác nghiên cứu khoa học thời bình để đi tìm một công việc ở mặt trận đã bị một số anh chị em trong chi đoàn thanh niên phê phán là không thực tế, là không vững, là "bốc". Những ý nghĩ đó cũng lắng dần xuống trong người cô gái cùng với tình hình dường như đã trở lại yên ổn như trước ngày kẻ địch đánh phá.

Đầu tháng 11, Hào nhận công tác. Nguyện vọng của cô được thỏa mãn. Người ta không điều Hào về các phòng nghiên cứu mà sắp xếp cô trong một đoàn điều tra hải sản của Tổng cục Thủy sản công tác tại Quảng Ninh.

Hào trở lại vùng biển cô đã đi thăm cách đây mấy tháng.

Những ngày đầu tiên của đoàn điều tra cũng khá đình huỳnh. Họ

sống tại một khách sạn ở Bãi Cháy. Nước biển xanh biếc đã xóa sạch những dấu vết bom đạn trận tấn công của địch trưa ngày mùng 5

tháng 8. Hình ảnh còn đọng lại trong tâm trí những người dân ở đây là những hạm tàu của các chiến sĩ hải quân tung hoành trên vịnh, những

khẩu đội pháo cao xạ nhả đạn vào bọn cướp trời, những chiếc máy bay Mỹ bốc lửa đâm đầu thẳng xuống biển và tên giặc lái của Hải quân Mỹ

Alvarez cúi đầu đi trước mũi súng của các đồng chí công an vũ trang để về trại giam.

Thị xã Hồng Gai đêm đêm sáng rực ánh đèn. Những chiếc tàu xếp hàng dài trên vịnh, đợi lượt vào ăn than. Tiếng cần cẩu kêu re re suốt đêm trên bến cảng. Mặc dầu thời tiết đôi lúc đã bắt đầu lạnh, những người khách nước ngoài vẫn tập nập kéo nhau ra để hưởng gió biển và thăm cảnh đẹp của Vịnh Hạ Long.

Nhiều người phục vụ tại khách sạn không hiểu tại sao lại lắm đoàn điều tra hải sản này là một đoàn địa chất. Hào cứ bị gọi là cô địa chất. Cái đó không sao. Cô sinh viên vừa tốt nghiệp, mới nhận công tác, chưa có tự ái nhiều về nghề nghiệp của mình.

Biển ở trước mặt, xanh biếc, hiền hòa, lấp ló sau những hòn núi đá mờ sương xinh đẹp, đang tươi cười chào đón cô gái.

Phương tiện đi biển của họ là một chiếc thuyền buồm. Bề ngang của nó rộng chừng hơn hai mét. Chiều dài ước lượng bằng mắt thì khoảng ba lần rưỡi chiều ngang. Con thuyền này sẽ đưa họ ra "đại dương" ư? Thoạt nhìn thấy nó. Hào hơi ngỡ ngàng, ở ra sao? Ăn ra sao?

Và làm việc như thế nào? Hào biết đoàn mình sẽ ra biển bằng thuyền, nhưng cô không ngờ con thuyền đó lại bé đến như vậy. Đất nước còn nghèo biết sao? Thô sơ, lạc hậu kết hợp với hiện đại, tiên tiến mà! Mọi người

mang những dụng cụ thí nghiệm, những chiếc bình, những thùng đựng mẫu, những ống hóa chất, những chiếc kính phóng to... kể

cả những cuốn sách cùng với những bọc hành lý xuống thuyền. Họ dời đất liền vào một buổi sớm đẹp trời.

Hàng triệu năm đến nay, những con sông vẫn không ngừng chảy ra biển và biển không ngừng dâng lên những đợt thủy triều vào đất liền. Những loài sinh vật từ đại dương theo nước triều vào bờ hay từ

những con sông nước ngọt xuôi dòng đi ra biển đã dừng lại ở đây và quen với nơi sinh sống mới này. Con người từ lâu đã biết đến chúng và dùng chúng để phục vụ cho đời sống của mình. Những con chim, con thu, con song, con đối... đã trở thành quá quen thuộc với chúng ta.

Vùng bờ biển còn có vô vàn những loài sinh vật khác không phải là cá.

Người ta gọi chúng là đặc sản. Đó là những con ngao, con sá sùng, tôm hùm, bào ngư, hải sâm, con trai ngọc, v.v... Đó là hàng trăm loài rong biển. Chúng là nguồn thức ăn dồi dào rất quý cho người, cho gia súc, nguồn phân bón to lớn đối với cây trồng. Các nhà khoa học còn thấy ở chúng những giá trị quan trọng về việc cung cấp những nguyên

liệu rất cần thiết cho ngành công nghiệp và ngành dược phẩm. Lâu nay, chúng ta mới làm được một phần việc khai thác chúng. Bây giờ, khoa học còn phải tính đến chuyện nuôi trồng chúng, làm cho chúng sinh sản được nhiều hơn để phục vụ cho đời sống con người. Với chúng ta, công việc đó chỉ mới bắt đầu.

Đoàn điều tra của Hào trong đợt công tác đầu tiên này nhận nhiệm vụ tìm hiểu nguồn lợi nhuyễn thể tại những vùng có nước thủy triều ở ven biển Quảng Ninh. Họ phải đi đến nơi ăn, chốn ở của những loài sinh vật nhỏ nhỏ đó, xem chúng có những giá trị gì về mặt kinh tế, cách thức và khả năng khai thác của những người ở vùng biển này đối với chúng ra sao.

Phòng nghiên cứu của họ là hai trăm năm mươi ki-lô-mét chạy dọc theo bờ biển từ núi Tổ Chim ở biên giới Việt-Trung đến cửa Nam Triệu, và những bãi biển ở chân hơn ba ngàn hòn đảo trong Vịnh Hạ Long và Bái Tử Long.

Họ xem xét những con sông lớn, những đợt thủy triều ở vùng biển này. Họ thường thức vẻ hùng tráng của sông Bạch Đằng, vẻ đẹp xanh trong của sông Tiên Yên, sông Quất Đông... Nhưng điều họ quan tâm nhiều không phải là những thắng cảnh hay những trang sử cũ. Họ

chú ý đến chiều ngắn, độ dốc cao của các con sông và những cửa sông rộng. Chính những cái đó hàng năm đã tạo nên những cơn lũ lớn làm cho nước biển ở đây đột ngột hóa ngọt. Họ không phải là những nhà thơ đợi thủy triều lên cùng với gió và trăng. Điều khiến họ phải chú ý là thủy triều ở vùng này lên xuống không đều. Những sự vận động to lớn đó của thiên nhiên đều có quan hệ mật thiết đến những loài sinh vật nhỏ nhỏ mà họ đang tìm hiểu.

Chiếc thuyền chật hẹp và chậm chạp nhiều lúc đã làm cho họ khó chịu. Nhưng cũng có những lúc, nó đã tỏ cho người làm công tác nghiên cứu khả năng ưu việt của nó. Nó có thể đi đến bất cứ đâu, ghé vào bất cứ góc ngách nào mà họ muốn giữa các hòn đảo lớn, nhỏ.

Đoàn điều tra tìm tới những bãi hải sản. Lần đầu cô gái nhìn thấy những loài sinh vật nhỏ nhỏ mình đang tìm hiểu không phải ở trong những bình thủy tinh tại phòng thí nghiệm mà là những con vật đang sinh sống giữa môi trường thiên nhiên to rộng của chúng. Tính nết của chúng rõ ràng là rất khác nhau. Con tôm, con mực, con đối mỗi thích bơi lội tung tăng. Con hào, con trai lì lợm bám đầy trên những tảng đá.

Con bào ngư, con hải sâm đen nhút nhát náu mình ở các rạn đá. Con điệp ngọc nằm tênh hênh trên bãi cát. Con bân mai rụt rè, nửa mình chui dưới cát nửa mình thò ra ngoài. Con sò vùi nông dưới một lớp cát

mỏng. Con cáy, con còng đào lỗ chui sâu nhưng lại hay đổi chỗ... Vì tính tình chúng khác nhau nên trên một bãi hải sản không phải chúng cứ gặp đâu thì ở đó. Vấn đề là phải tìm ra quy luật.

Hảo làm nhiệm vụ thu thập các mẫu vật và phân loại chúng.

Những dụng cụ Hảo mang theo là một bộ đồ phẫu thuật nhỏ, mấy chiếc kính phóng to và những thùng đựng mẫu. Những con sá sùng, con trai, con sò... sau khi Hảo đã làm quen bằng mắt thường, hiện lên dưới kính hiển vi với những màu sắc và đường nét nhiều lúc đẹp lạ

lùng. Hảo mổ nó ra, phân tích "cơ cấu" của nó, xem nó thuộc lớp, thuộc họ, thuộc loài nào. Qua mỗi vùng, cô gái lại ghi thêm những tên khoa học vào bảng danh sách và đánh thêm những ký hiệu, những dấu cộng, những chữ R, chữ V, chữ D vào các cột phân số.

Công việc mới mẻ này không phải là không đem lại cho cô gái những phút mơ mộng. Có buổi chiều, sau khi đi xem bắt bào ngư về, Hảo ngồi trên một phiến đá lớn ở bờ biển nhìn sóng triều lên vỗ nước dưới chân. Cô gái nghĩ đến chuyện xây nhà cho những loài sinh vật này. Người ta có thể phá nhỏ tảng đá mình đang ngồi đây, đem xếp chồng chúng lên nhau, để tạo thêm nhiều kẽ hở cho các loài quen sống ẩn nấp đó. Ở trên, ta sẽ nuôi cá, trồng rau câu. Ở dưới, là nơi ở của bào ngư, hải Sâm đen... Cải tạo thiên nhiên cho thích hợp với sinh hoạt của chúng là một điều hoàn toàn có thể làm được. Cô gái nghĩ tới những triệu tấn đặc sản mà bờ biển của đất nước trong tương lai sẽ

đem lại cho những người lao động xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Suốt thời gian ở biển, người ta bỗng quên đi thói quen chú ý đến giờ giấc và những ngày khác nhau trong tuần. Có lần Hảo chợt nhận ra hôm đó là ngày chủ nhật khi cô xem lịch thủy triều.

Đối với nhiều bạn bè của Hảo, cái câu "làm quen với sóng gió của cuộc đời" chỉ là một câu nói cho văn vẻ. Nhưng với Hảo, câu nói đó lại là một điều rất cụ thể. Ngày nắng, ngày mưa. Những đêm ngủ ngoài trời nhìn lên là sao, nhìn xuống cũng là sao. Những ngày biển buồn.

Những ngày biển giận. Người ta sẽ hiểu thế nào là sóng gió khi đôi chân không còn dính với đất mẹ. Người ta cũng sẽ hiểu thế nào là sóng gió khi đôi mắt không nhìn thấy bến bờ. Những lúc gió làm đổ nghiêng con thuyền. Những lúc sóng tung nó lên trời mây quay cuồng, rồi lại lao nó xuống vực thẳm đen ngòm. Hảo chỉ bơi được vài chục mét.

Chính những lúc đó, Hảo đã tìm ra một đức tính ở mình - cô thấy mình rất bình tĩnh. Hảo nghĩ nếu chẳng may thuyền lật, mình sẽ cố nín lấy một trong những tấm ván kia. Đó là sự sống. Nhất định sẽ có người đến cứu mình. Mình không thể nào chết được vì sóng gió. Hảo cứ tin là sẽ như vậy mà cô cũng không hiểu vì sao.

Những ngày lênh dênh trên sóng nước thêm đủ thứ. Không phải là những thứ gì không thể có được như văn công, chiếu bóng. Nhiều khi là những thứ rất giản đơn: thêm một cuốn sách, một trái cam... thêm được sạch sẽ. Có hôm Hảo ngồi buồn giở một lá thư cũ của bạn ra đọc.

Hảo chợt nhìn thấy hai chữ "bánh kẹo". Nước miếng ứa ra ở chân răng.

Ôi sao mà thèm một cái kẹo như thế. Cô gái cuống quýt chạy đi lục tìm ba lô, lấy từ dưới đáy ra một chiếc hộp sắt đã bị bỏ quên. Chỉ còn vét được một cùi dĩa đường nhỏ. Nếu không có những phút như thế này, làm sao mình có thể hiểu giá trị của một cùi dĩa đường.

Họ lang thang trên biển hàng tháng ròng, không hiểu những gì đang xảy ra trên đất liền, nhất là từ khi chiếc đài bán dẫn mang theo bị hỏng sau một trận bão. Họ nói với nhau: Chúng mình cứ đi đặng đặng thế này, có khi giải phóng miền Nam xong rồi cũng chưa biết.

Từ hòn đảo này họ qua hòn đảo khác. Mỗi lần ra đi, Hảo lại thấy nhớ thương nơi mình vừa ở như hồi xưa mỗi năm chuyển lớp, mỗi dịp chuyển trường.

Cô gái rút ra được một nhận xét mới. Điều này không làm cô vui hơn. Cô thấy rõ cuộc sống ngoài đời khác xa với cuộc sống dưới mái trường. Cô đã nghĩ là cuộc sống ở nhà trường có phần cao đẹp hơn, những người sinh viên có nhiều ước mơ hơn và cũng ít vụ lợi hơn những người mà cô gặp ngoài cuộc đời. Nhưng đôi lúc Hảo đã nhận thấy một sự so sánh như vậy không ổn. Dù sao nhà trường chỉ là một cái bến bình yên, chuẩn bị cho những con người vượt biển, ở đó, con người chưa bao giờ sống hết mình. Con người chỉ biểu hiện mình rõ nhất khi nó đã thực sự bước vào đời, vật lộn với sóng gió. Người học sinh là cây trong vườn ươm. Người ta không ai mãi mãi cứ là học sinh.

Vì nếu chỉ như vậy, sự học tập đối với mỗi người sẽ trở thành vô ích.

Và cô gái tự bảo mình: mình cần sống với thực tại. Mình mới chỉ

là người hưởng thụ. Bây giờ mình phải đóng góp. Mình phải trở thành một con người có ích. Đành rằng muốn trở thành một người có ích trong công tác của Hảo như hiện nay không dễ dàng. Những kiến thức thu lượm được qua hơn chục năm dưới mái trường trở nên quá bé nhỏ, mong manh khi đi vào đại dương của cuộc sống. Công việc mà Hảo và các bạn đang làm lại là những công việc rất khó sớm nhìn thấy được kết quả. Hảo đã đề ra cho mình một số hướng phấn đấu: Làm sao hòa hợp được với cuộc sống của mọi người chung quanh mình? Làm sao quen được với những sinh hoạt rất không bình thường đối với mình?

Làm sao giữ vững được những ý nguyện, những ước mơ, những tình cảm trong sạch của mình? Làm sao tiếp tục củng cố được kiến thức?...

Hảo không hề kêu ca trước mọi nỗi khó khăn, có những chuyện thật

khó tưởng tượng được trong sinh hoạt ở thuyền. Cô vui vẻ làm quen với thói quen suốt ngày ăn cháo, uống nước bằng cháo, ăn cháo với cá khô của một số đồng bào vùng biển. Cô thản nhiên nằm ngủ chung với một em bé lúc chập tối còn ngồi ở đầu hè cho mẹ lần tay trên đầu tuốt chấy. Mỗi ngày dù ở thuyền hay ở đảo, cô vẫn gặm nhấm dần một số

từ ngoại ngữ, kiên nhẫn như một con kiến gặm xương. Ngoại ngữ là chìa khóa để mở những cánh cửa cho những người làm công tác nghiên cứu khoa học.

Sau mỗi chuyến đi công tác về lại phải bỏ ra khá nhiều thời giờ

vào một việc không thể tính toán với ai được là: sang sửa lại con người.

Nhiều ngày để khâu, mại lại các quần áo. Đi như thế này, quần áo mau rách hơn xé. Chẳng bù lại khi ở trường chỉ mong sao cho một chiếc áo rách hẳn đi để mặc áo mới mà nó không chịu rách. Nhiều buổi để tiêu diệt đám trứng, chấy trên đầu...

Những cô bạn ở phòng thí nghiệm mỗi lần Hảo về đều đón Hảo với cái nhìn thán phục:

- Mày chỉ hồng lên chứ không đen chút nào!

- Mắt nó càng sắc hơn.

- Cho mày ở biển suốt đời...

Hảo nói một cách xuê xoa:

- Thôi đi, các cậu đừng động viên. Về đất liền, sẵn gương, mình đã được tự chiêm ngưỡng nước da màu cánh dán của mình rồi.

Từ ngày Hảo ra công tác đến giờ, bỗng dưng có một vấn đề đem lại cho cô nhiều phiền toái. Trước đây, trong khi lường những khó khăn, Hảo không tài nào nghĩ được lại có chuyện này. Rất nhiều người chung quanh muốn biết Hảo đã có chồng hoặc có người yêu chưa? Họ không phải chỉ là những chàng trai trẻ. Gần như đi tới đâu, gặp bất cứ ai, cũng là lời thăm hỏi đó: Cô đã lập gia đình chưa? Có những người quan tâm đến chuyện đó như ham muốn phát hiện ra một sự bí mật. Mọi câu trả lời của mình, Hảo đều cảm thấy là không ổn. Nếu nói thực là chưa có người yêu thì cô đã đặt ra cho người vừa hỏi mình một lô những thắc mắc, đẩy họ tới những sự phỏng đoán rất không có căn cứ

và thường là không hay ho gì cho mình. Nhiều lúc, Hảo đành phải nói

dối cho qua chuyện. Nhưng một câu nói dối này lập tức dẫn Hảo đến hàng loạt câu nói dối khác. Nếu nói là có người yêu rồi, thì anh ấy ở

đâu, công tác gì, tại sao lại chưa tổ chức? Nếu nói là đã có chồng rồi, thì xây dựng từ bao giờ, có cháu chưa, cháu gái hay cháu trai? Hay tại sao lại chưa có cháu? v.v... Mỗi câu nói dối đều dẫn Hảo đến chỗ mất tự do. Hảo đã nhận ra ở vào cái tuổi của mình mà chưa có gia đình hay chưa có người yêu đã trở nên một chuyện không bình thường. Chuyện đó nếu ở vào một cô gái khác có thể đỡ hơn, nhưng ở Hảo, nó đã thu hút sự chú ý của mọi người.

Cái năm đầu vào trường đại học, Hảo thường gặp ở nhà Thùỵ các bác, các chú đồng hương tới thăm. Các bác, các chú cũng coi Hảo như

Thùỵ. Nhiều bác, nhiều chú đã nói với cả hai người: "Bọn mi cứ lo học đi, lo thi cho đỗ đã, chớ vội tính đến chuyện chồng con, sau ni đến lúc cần phải lo, bọn mi không lo được thi chúng tao sẽ lo cho". Có lúc Hảo đã tự hỏi mình: Chả lẽ đã đến lúc phải nhờ người khác lo hộ mình rồi hay sao? Hảo biết rõ là mình được nhiều người đàn ông để ý. Điều đó có lúc còn làm cho Hảo bị một số bạn gái ghen ghét. Nhưng từ trước tới nay, Hảo cảm thấy

dừng dừng với những người con trai đã đến với ý định tìm hiểu mình. Hảo lo ảnh hưởng đến việc học tập trong khi mình còn ở nhà trường. Cô đã trông thấy tấm gương ở một số người bạn sớm sa vào con đường yêu đương, chồng con. Nhưng còn một điều khác khá quan trọng, như những cô gái đã lớn, Hảo nhiều khi mơ tưởng đến người chồng tương lai của mình. Người đó cô chưa bao giờ

gặp.

Cũng đã đến lúc mình phải nghĩ đến chuyện ấy rồi.

Ý nghĩ đó lớn vồn trong đầu cô gái vào cuối mùa đông năm ấy khi đoàn điều tra từ đảo trở về đất liền để nghỉ ăn Tết. Mọi người đều chăm chú mua sắm những hải sản đem về góp vào bữa ăn đầu xuân.

Ban đầu Hảo định về Nam Định với gia đình. Cô bị kích thích vì cái không khí chung. Nhưng rồi Hảo ngại thời gian nghỉ ngắn, tàu xe đi lại khó khăn. Có lúc Hảo nghĩ hay là về Hà Nội cho gần hơn, ở tại ký túc xá, ăn Tết một vài bữa với Thùy. Nhưng sau đó, khi cơ quan cần một số người thường trực trong dịp Tết thì Hảo thay đổi ý kiến và nhận ở

lại. Cô muốn được hưởng phong vị một cái Tết ở miền biển. Và cô nghĩ

mình về những nơi có nhiều người quen thuộc đang tít tít vào ngày Tết, sẽ càng cảm thấy trong lòng trống trải hơn.

Cái Tết ở cơ quan này thật buồn tẻ. Khách khứa không có ai. Mấy người thường trực biến thành những người trông nhà. Hảo dùng những ngày nghỉ rỗi rãi, âm áp để đọc sách, ngủ và viết một số lá thư. Lâu nay, Hảo ít viết thư cho những bạn còn ở lại trường. Cuộc sống giữa

Hảo và họ tuy mới xa nhau chưa bao lâu, đã có một cái gì rất cách biệt.

Hảo gửi thư cho gia đình, cho Thùy, cho mấy cô bạn đã ra trường.

Từ ngày ra công tác đến giờ, nhiều lúc Hảo nhớ tới Quỳnh. Và mỗi lần như vậy, cô lại cảm thấy băng khuâng. Cái vẻ lúng túng, dáng điệu rụt rè, hơn tất cả là sự chân thành của anh, ngày càng tách anh ra khỏi những người đàn ông mà Hảo đã biết từ trước đến giờ. Anh Đông đã có ý định mối lái anh ấy cho mình. Mình không nên tự dối mình. Đúng là ở mình đã nảy ra ít nhiều tình cảm với anh ấy. Nhưng cũng thật khó nói rằng đó đã là tình yêu. Trở ngại lớn giữa hai người vẫn là anh ấy khó mà thông cảm được với nghề nghiệp của mình. Chỉ

có điều đáng tiếc lẽ ra mình đã có một người bạn trai tốt có thể làm cho mình đỡ trống trải, nhưng mình đã bỏ qua. Hảo đã hỏi Thùy địa chỉ

của Quỳnh. Nhưng qua mấy lần nói chuyện với Thùy trước khi đi công tác, Hảo cảm thấy Thùy không muốn nhắc lại chuyện mối lái trước kia.

Thái độ ấy đã làm cho Hảo hơi tự ái. Lại thêm cái địa chỉ Thùy ghi cho Hảo không rõ ràng. Vì vậy, có những lúc đã định viết thư thăm Quỳnh rồi Hảo lại thôi.

Sau ngày Tết, đài phát thanh của ta đưa tin máy bay Mỹ đánh Quảng Bình, Vĩnh Linh. Những đám mây đen của chiến tranh vừa tan đi trong đầu óc cô gái giờ lại bắt đầu tụ lại. Ít lâu sau, Hảo nhận được thư của cô bạn ở Đồng Hới. Cuối cùng, Hảo quyết định viết thư cho Quỳnh. Cô đã bỏ lá thư tại nhà bưu điện của thị xã Quảng Yên trước khi xuống thuyền đi một đợt công tác mới.

3

Trung tuần tháng Tư, đoàn điều tra từ đảo Cô Tô trở về đất liền.

3 giờ chiều, con thuyền của họ đến bến Bãi Cháy.

Trưởng đoàn, một cán bộ quân đội chuyển ngành, đứng ở mũi thuyền với cái mũ cứng đã bạc màu và chiếc ba lô ngay ngắn trên vai, nói như ra lệnh:

- Toàn đoàn chú ý! Bây giờ chia làm hai mũi. Một mũi gồm tất cả

dưới sự hướng dẫn của đồng chí phó đoàn tiến thẳng về khách sạn thuê buồng, đặt cơm. Một mũi gồm có một mình tôi, tiến về trạm bưu điện mua mấy tờ báo. Các đồng chí đồng ý không?

Mọi người nhao nhao đồng ý. Tiếng Hào nói to nhất. Những ngày ở biển đói nhiều thứ, nhưng đói nhất là tin tức. Ai nấy đều nóng ruột

muốn biết từ khi mình ra đi, đất nước đã xảy ra thêm những chuyện gì.

Các cô phục vụ tại khách sạn hơi ngạc nhiên khi thấy một đoàn người quần áo nhàu nát, mặt đỏ cháy vì nắng và gió biển, khênh theo những chiếc thùng, gặp ai cũng vồn vã cứ y như người nhà đi xa mới trở về. Họ quên những người nửa năm trước đây đã bị tưởng lầm là những cán bộ địa chất.

Đối với người ở đất liền ra biển thì quay lại đất liền là đã trở về nhà.

Hào xếp hành lý vào tủ xong, chưa cùng mọi người đi rửa mặt mũi vội, ra đứng bên cửa sổ trông ra vịnh. Cô muốn ngó lại chặng đường xa sóng gió mà mình đã vượt qua. Trời chưa nóng hẳn và hôm nay không phải ngày nghỉ nên bãi biển vắng người. Một chiếc ca nô du lịch màu sơn trắng còn mới tinh đậu bên cạnh ngôi nhà mái cong làm nhô ra ngoài mép nước. Nhiều ngôi nhà cũ bên thị xã sao mà mái đỏ

như son. Lần này Hào mới chú ý đến những mái ngói đỏ ấy. Có lẽ là một thứ ngói không bắt rêu. Tâm hồn người ta có thể cứ tươi đỏ mãi mãi như thế kia cùng với thời gian? Trước mắt cô gái không phải là biển cả với những sóng gió dập vùi mà là một mặt hồ xanh trong phẳng lặng với những ngọn núi tím lơ lơ; tất cả đều im lìm, không chuyển động như ở trong một bức tranh. Cô gái mỉm cười với mình. Cô thấy đây là một phần thưởng của chính mình đã giành cho mình. Bỗng nhiên Hào nhớ đến một bức thư của

một người bạn ở Hà Nội, trong đó, cô bạn hết sức ca ngợi vẻ đẹp của một người con gái đi công tác như

Hảo hiện pay. Không biết nhà văn nào đã nhận xét: "Con người là một sinh vật viễn thị". Người ta khi ở xa thường dễ nhìn thấy rõ vẻ đẹp hơn là khi ở gần. Một ngày kia mình đã về già, có con có cháu rồi thì những giờ phút này chắc chắn là những kỷ niệm tuyệt đẹp...

- Tất cả đoàn ta đâu, tập hợp?

Tiếng của anh trưởng đoàn vang lên ở cửa buồng làm Hảo giật mình quay lại. Anh vẫn ba lô trên vai, tay cầm máy tờ báo, hỏi Hảo:

- Ta ở đây à? Anh chị em đâu cả cô?

Những người ở các buồng bên nghe tiếng oang oang lúc nào cũng đầy vẻ quân sự của anh, đã chạy sang.

- Vào cả đây! Tin rất đặc biệt.

Vẫn để nguyên chiếc ba lô trên vai, anh bỏ mũ lấy khăn tay lau

mồ hôi trán. Anh đã đi hồi hả một mạch từ trạm bưu điện về. Bằng một giọng trịnh trọng, anh nói:

- Tôi rất vui mừng báo cáo để các đồng chí biết: Không quân của Quân đội nhân dân Việt Nam vừa xuất trận. Máy bay ta đã chiến thắng rất vẻ vang trên bầu trời Thanh Hóa. Không quân ta đã bắn rơi hai máy bay địch...

Anh chuyển từ cái giọng đọc diễn văn sang giọng nói vui vẻ:

- Các đồng chí xem... Đúng là có truyền thống đánh đâu thắng đó! Đánh trên bộ, đánh trên biển, thắng. Đánh trên trời, cũng vẫn thắng. Đánh Pháp thắng. Đánh Mỹ cũng thắng.

- Thủ trưởng cho biết là tin truyền miệng hay là tin trên báo đấy?

- Cả tin tôi nghe được lẫn tin trên báo. Tôi ra đến nơi thì báo ngày hôm đó đã hết cả rồi, tôi phải hỏi tin ở trạm bưu điện. Cũng là những tin đã đăng báo thôi. Tôi cũng lo không có bằng chứng thì các đồng chí không tin. May lại vợ được mấy tờ Nhân dân có bài thơ này.

Mình lạc hậu về tin tức thôi, chứ miền Nam cũng biết cả rồi. Nói có sách, mách có chứng, đây...

Anh mở một tờ báo ra và đọc chậm rãi:

- Đánh trận đầu thắng. Kính tặng Không quân nhân dân Việt Nam... Đó là đầu đề bài thơ của nhà thơ Giang Nam. Còn bài thơ thì dài, ta sẽ đọc sau.

Anh giơ tờ báo quay quanh cho mọi người xem cái đầu bài rồi dừng lại ở chỗ Hảo đứng, nói:

- Xin tặng người yêu thơ của đoàn ta là cô Hảo tờ báo này. Cô Hảo sẽ chuẩn bị để ngâm trong buổi đọc tin chiến thắng tối nay. Bây giờ các đồng chí chỉ buông để tôi về đặt ba lô. Lát nữa, sẽ chạy sang ty bưu điện bên thị xã kiểm đủ tài liệu về cho các đồng chí.

Trưởng đoàn trao tờ báo cho Hảo và đưa một tờ khác cho mấy người kia rồi đi về buồng mình.

Trong đoàn, ai nấy đều ngỡ ngàng trước cái tin mới này.

Mọi người đọc xong bài thơ, xôn xao bàn tán:

- Cho chết Giôn-xơn! Có thể nó mới chưa?

- Bộ đội ta giữ bí mật ghê thật! Trước tới giờ có khi nào nghe nói đến không quân của ta...

- Không biết máy bay của ta là máy bay gì? Phản lực hay cánh quạt nhỉ?
- Theo tôi thì trăm phần trăm phải là phản lực. Ta không dùng máy bay thì thôi, chứ đã dùng nhất định phải dùng phản lực.
- Mình nghe nói lái phản lực khó lắm. Phi công phải nằm. Vì nó bay nhanh gấp mấy lần tiếng động kia mà!
- Nằm thì lái thế nào được? Nằm thì chỉ có thể ngủ thôi ông ơi!

Một cuộc tranh cãi về lái máy bay phản lực siêu âm thì nằm hay ngồi nổ ra.

Hào chỉ nhìn mọi người tùm tùm cười. Hai mắt cô rực sáng. Đôi gò má cô nở ra. Trong cái vui chung cô còn cảm thấy một sự tự hào riêng.

Điều khiến cho mọi người cùng ngạc nhiên đó, Hào đã biết từ lâu. Cô muốn kêu ầm lên:

- Các đồng chí ơi, không những tôi biết ta đã có không quân mà còn quen cả những người lái máy bay của ta. Chính các anh ấy đã đánh đấy? Các anh ấy hiền như đất. Nếu bây giờ có ngồi ngay trước mắt thì các đồng chí sẽ không tin là đã làm được những việc ấy đâu...

Giá mà bây giờ các anh ấy có mặt ở đây thì mình có thể ôm chầm lấy mừng đến khóc mất... Về đất liền mình đã cảm thấy sẽ có một chuyện gì vui, và ngay sau đó, điều vui ấy đã đến. Thùylúc này chắc sướng lắm? Con bé hạnh phúc thật...

Khi ai nấy đã trở về buồng của mình rồi, Hào mở túi lấy chiếc khăn định đi rửa mặt, thay quần áo, rồi xuống bãi, tung tăng trên bờ

biển để tận hưởng niềm vui của mình. Đáng lẽ vào buồng tắm thì cô cầm chiếc khăn chạy xuống cầu thang. Gặp một cô phục vụ trẻ đang đi lên, Hào nắm lấy hai vai, hỏi:

- Biết tin không quân ta bắn rơi máy bay Mỹ chưa?
- Từ tuần trước hay là tin mới hả chị? - Cô ta hỏi lại.
- Mình cũng không biết... ở Thanh Hóa ấy mà!
- Nếu vậy thì tin từ tuần trước rồi!
- Mình vừa ra đảo về nên hôm nay mới biết.
- Chị này, tối hôm nọ nghe đài báo tin xong, chúng em sướng quá, suốt đêm không ngủ được. Đài nói có một anh quê ở Quảng Nam đã bắn rơi máy bay địch...
- Mình quen anh ấy đấy! Mình biết cả tên anh ấy nữa...

Nét mặt cô phục vụ đang tươi tỉnh bỗng trở thành lạnh nhạt. Cái chị này, không biết cả không quân ta đánh ngày nào, vừa nghe mình nói thế mà đã nhận ngay là biết cả anh phi công bắn rơi máy bay.

Nhưng Hảo không nhận thấy điều đó. Cô chợt nhìn chiếc khăn mặt khoác ở tay:

- O...! Mình định đi rửa mặt, lại cầm cổ chạy xuống cầu thang làm gì!

Hảo quay đầu chạy lên. Cô phục vụ trở mắt nhìn theo như tự hỏi: không biết cái chị này làm sao mà bỗng cuồng lên như vậy!

Tối hôm đó, sau giờ đọc báo, Hảo về buồng mở chiếc hộp nhỏ lấy ra mấy tờ giấy mỏng màu xanh có viền răng cưa. Cô bật ngọn đèn bàn ngồi đó rất lâu. Bao nhiêu ý nghĩ xao động, nhảy múa trong đầu.

Không làm thế nào mà bắt được nó để viết cho ra câu đầu tiên. Hảo chợt nhìn bài thơ trong tờ báo đặt trên bàn. Ôi những cánh thiên thần Hiền lành và dũng cảm...

Đúng là như thế! Mình cũng đang nghĩ như thế. Một ý nghĩ nảy ra... Cô chép trọn vẹn cả bài thơ. Cuối cùng, Hảo ghi thêm mấy dòng:

"Anh Quỳnh thân mến,

Sau những ngày ở đảo và lên đên trên mặt biển, hôm nay em đã trở về đất liền Hồng Gai, biết tin Không quân ta vừa đánh thắng trận đầu và được đọc bài thơ của Giang Nam. Em sung sướng và tự

hào vô cùng. Anh cho em gửi lời chào mừng của một đứa em nhỏ đến các anh vừa lập chiến công. Em chép vội bài thơ này gửi tặng anh.

Ngày mai em về chỗ ở cũ".

CHƯƠNG XI

1

Tú về đơn vị được vài ngày thì thấy đau ở sống lưng. Bác sĩ yêu cầu anh phải đi bệnh viện. Ngoài chỗ đau đó, quân y trung đoàn còn thấy sức khỏe của anh cần được kiểm tra mọi mặt sau lần hạ cánh bắt buộc.

Mấy ngày sau, không có thêm một trận đánh nào. Rút kinh nghiệm hai cuộc chiến đấu đầu tiên, cách đánh của ta có thay đổi.

Địch đã biết không thể coi thường những chiếc Mic bé nhỏ, cũng đề

phòng hơn. Trong thời gian này, hình như chúng tìm cách tránh những cuộc giao chiến với máy bay ta. Chúng còn phải tính toán trước khi leo thêm những nấc thang mới.

Tú cố sơ kết xong trận đánh của biên đội. Hai máy bay cường kích F105 đã bị bắn rơi. Trận đánh của biên đội Tú đã góp phần bẻ gãy một đợt tiến công lớn của địch vào cầu Hàm Rồng. Máy bay địch vì sợ

hỏa lực của các đơn vị cao xạ bố trí ở những mỏm núi phía nam cầu, nên đã chuyển hướng tiến công từ phía bắc xuống, không ngờ lại vấp phải máy bay ta ở hướng này. Vì bị đánh bất thần ngày hôm trước, nên hôm đó địch đã huy động tới ba mươi lăm chiếc Thần sấm mang tên lửa đi làm nhiệm vụ yểm hộ cho ba mươi lăm chiếc khác mang bom đánh cầu. Nhưng máy bay của ta đã lọt qua hàng rào cảnh giới, đánh vào những tên mang bom, tung hoành giữa máy bay địch đông như ruồi, làm cho những chiếc tên lửa “hề bần là trúng” mất tác dụng.

Ngay tối hôm đó, viên trung tướng chỉ huy không quân Mỹ ở Sài Gòn đã buộc phải thú nhận là hai chiếc F105 đã bị máy bay Mic của ta bắn rơi, và không hiểu vì sao những tên lửa đã bay ngang máy bay của ta mà lại không nổ. Đối với ta, thành công của trận đánh này nói lên không quân của ta mặc dầu non trẻ, với những máy bay tốc độ không lớn lắm có thể đương đầu với mọi loại máy bay hiện đại, khổng lồ, siêu âm, trang bị tên lửa của không lực Hoa Kỳ. Cuộc chiến đấu chắc chắn sẽ còn ác liệt hơn nhiều. Nhưng chúng ta đã biết sức mình, biết những gì có thể làm được.

Một tuần sau trận đánh, Tú về Hà Nội vào bệnh viện. Anh được đưa đi kiểm tra ở các khoa. Sức khỏe của anh vẫn tốt. Riêng cái cột sống đau là vì một số đốt xương hơi bị dòn do máy bay tiếp đất mạnh.

Bây giờ phải kéo ra cho nó trở lại bình thường. Việc điều trị không khó khăn nhưng đòi hỏi thời gian.

Hàng ngày, Tú phải nằm nhiều giờ trên chiếc giường có kê một tấm ván dốc. Hai cánh tay anh móc vào hai vòng dây buộc ở đầu giường. Chính anh phải tự mình kéo cho các đốt xương sống giãn ra.

Việc làm tuy giản đơn, không mệt nhọc gì mà cũng gian khổ. Về đây, đôi má anh đầy đặn lại, người trắng ra. Anh lên cần nhanh. Nhưng anh phải bất động trong khi bao nhiêu người bệnh khác đi dạo thoải mái trên những đường cây có những đốm nắng hè nhảy nhót, ran ran tiếng ve kêu. Nằm

như thế, muốn xem quyển sách cũng không được vì đôi cánh tay anh bị treo. Và sự gian khổ lại chính là ở chỗ nếu không luôn luôn đấu tranh với mình, anh có thể bất cứ lúc nào bỏ cái giường đấy, ra ngoài vườn cây đi tung tăng một lúc mà không dễ bị bác sĩ phát hiện.

Ngoài những giờ nằm kéo co với mình, vì phải giữ bí mật, nên Tú ít gần các bệnh nhân khác. Tú chỉ nói chuyện với mấy đồng chí cán bộ

hình như biết anh là chiến sĩ lái máy bay, nhưng khi chuyện trò không bao giờ dả động đến công tác của anh. Tú đến thư viện mượn một vài cuốn sách mới. Đôi lúc, anh ngồi trao đổi với chị giữ thư viện về giá trị

tư tưởng và nghệ thuật của một cuốn tiểu thuyết hay một tập thơ. Từ

những năm nay, Tú rất chăm đọc sách. Với anh, sách đã trở thành một nhu cầu. Chị giữ thư viện ngạc nhiên vì sự hiểu biết về văn học của anh. Chị đã bỏ hàng giờ ra để tranh luận với anh về chủ đề tư tưởng tác phẩm "Thuốc" của Lỗ Tấn, hoặc về tính nhân đạo trong một cuốn tiểu thuyết của Lép Tôn-xtôi.

Trong những giờ rỗi rãi kéo dài ngược hẳn với những giờ phút rất khẩn trương, quyết liệt ở đơn vị, Tú nằm suy nghĩ liên miên.

Anh thường kiểm điểm lại mình. Có đồng chí sau khi xem địa hình bãi cát nơi Tú cho máy bay hạ cánh bắt buộc đã nhận xét Tú làm như vậy là mạo hiểm, vì hệ số an toàn tại đây rất thấp. Lúc đó, điều chi phối mình chính là tình cảm đối với chiếc máy bay, mình không thể

rời bỏ nó như một người mẹ không thể đang tay vớt đi đứa con thơ

của mình. Lần sau, nếu lại gặp trường hợp như thế, mình sẽ phải thận trọng hơn, mình sẽ chờ cho tốc độ của máy bay giảm hơn chút nữa rồi hãy tiếp đất. Còn việc bỏ máy bay khi nó còn nguyên vẹn, khi nó vừa đi chiến đấu

với mình về là một ý nghĩ mà ngay cả lúc này anh cũng không tài nào chịu nổi.

Tú nghĩ về cái sống cái chết.

Trong những giờ phút ấy, từ khi hai chiếc pháo hiệu xanh lơ lửng trên trời báo hiệu cất cánh đến lúc anh tiếp đất an toàn: anh không hề

nghĩ đến nó, kể cả lúc những vệt sáng xanh lét của những chiếc tên lửa bắt đầu lóe lên từ máy bay địch. Đúng hơn là mình không có thời gian để nghĩ đến nó, mình chỉ nghĩ phải làm mọi cách để bắn hạ địch, phải tránh được mọi đòn đánh trả của nó. Cả cuộc chiến đấu là một cuộc thi gan với địch. Và trong chuyện này, anh có một sự tự ái rất lớn: Mình có thể thua kém địch về số giờ bay, nhưng không thể thua chúng về lòng dũng cảm. Nếu cái chết đến với mình vào lúc đó, thì nó sẽ đến một cách nhẹ nhàng, vào lúc mình không nghĩ tới nó...

Thời gian qua, mình đã không kịp nghĩ đến sự lựa chọn giữa cái sống và cái chết. Nó đã đến với mình nhiều lần trong chiến tranh, và mình đã biết cách giải quyết đúng. Nhưng dù thế, so với mười năm trước, những mối dây ràng buộc mình với cuộc sống cũng đã trở nên phức tạp hơn nhiều. Ngày đó, tất cả những gì là của riêng chỉ nằm trong một cái ba lô. Ngày nay, mình đã có vợ, có con, có cả một gia đình. Cuộc đời càng đẹp, càng nhiều hứa hẹn thì nó lại càng ràng buộc mình thêm... Nhưng mình vẫn tin là sẽ biết cách lựa chọn, biết cách giải quyết đúng. Hôm nào trao đổi về đời anh Nguyễn Văn Trỗi tại diễn đàn của đại đội, nhiều đồng chí đã nói: "Nếu ở vào trường hợp của anh Trỗi, tôi cũng sẽ làm như anh". Cái chết của anh chính là cái chết để

mà sống mãi... Nếu mình sẵn sàng hy sinh trong chiến đấu thì mình cũng chỉ lựa chọn cái điều mà hầu hết đồng bào ta đã từ lâu lựa chọn.

Nhưng rồi cuối cùng, Tú vẫn bảo mình đừng có bao giờ chủ quan với vấn đề này.

2

Cả gia đình tới thăm Tú vào một buổi chiều.

Ông cụ xách theo một cái bị đựng đầy chuối và chanh những thứ

hàng ngày ở bệnh viện Tú không sao tiêu thụ hết.

Tin chiến thắng của không quân ta được đài phát thanh truyền đi đang còn vang dội trong lòng mỗi người, nhất là những ai có người thân ở binh chủng này như chị, thì chị nhận được thư của Tú từ bệnh

viện gửi về. Chị đã tự bảo mình phải thật bình tĩnh. Chị không hiểu mấy về công việc của chồng làm. Nhưng chị cũng thừa biết là không có tai nạn bình thường đối với người lái máy bay, nhất là máy bay phản lực chiến đấu. Không... anh ấy vẫn không sao. Nhưng cái tấm ván dốc trên giường kia làm chị lo lắng. Việc đầu tiên chị làm ngay là ấm con lại trao cho chồng. Liệu anh ấy có bế được con không?

Tú giơ tay đón con. Bé Kim Anh không theo. Nguyệt cố giúi con vào tay chồng, thử xem anh ấy ấm nó ra thế nào. Nhưng đưa bé giẫy ra. Mặc dầu cả mẹ và bà ra sức chuẩn bị tư tưởng cho nó lên đây để

gặp bố, nhưng trước mắt nó lúc này là một người đàn ông lạ mặt, mặc bộ đồ trắng của bệnh viện cũng lạ mặt với nó. Nó chỉ mới được gặp bố

có một lần. Bố nó là một chú bộ đội kia mà!

Đỗ dành con không được, Nguyệt bực vì con, nhưng lại sợ nó khóc to, chị phải ôm lấy con.

Bà cụ lặng lẽ ngồi xuống bên giường. Cụ nắn vai Tú, rồi vuốt những đốt sống lưng của anh. Dường như không thấy gì khác, cụ hỏi:

- Có đi lại được không?

Tú cười, đáp:

- Con vẫn bình thường, có sao đâu. Các bác sĩ đề phòng thôi.

Con vào đây lại còn khỏe ra nữa.

Bà cụ vẫn chăm chăm nhìn tấm ván đặt trên giường, ông cụ thì đứng bên cái tủ nhỏ của bệnh viện, nơi cụ vừa đặt các thứ quà đem theo cho con, nhìn Tú bằng cặp mắt tìm hiểu, gan góc của một con người đã chịu đựng nhiều thử thách.

Tú đứng dậy, ra buồng ngoài, mượn thêm mấy cái ghế. Cả nhà theo dõi chăm chú từng cử động nhỏ của anh như theo dõi một đứa bé đang tập đi.

Thấy Tú cặp hai tay hai chiếc ghế khung bằng sắt đi vào nhẹ

nhàng, mọi người trong gia đình anh mới thật yên tâm. Bà cụ cười, nói:

- Anh làm tôi cứ hết cả hồn..

- Con đã viết rõ trong thư là con không việc gì mà?

- Tin thế nào được các anh.

Nguyệt cười mà nước mắt muốn chảy. Đôi gò má chị đỏ hồng nở

nang ra. Chị tỏ vẻ đồng tình với lời nói của mẹ chồng.

- Chứ sao mà lại phải nằm như vậy? - Mẹ anh hỏi.

- Con tập nhảy cao. Bãi tập ít cát quá. Nhảy xuống đất mạnh nên sống lưng bị đau. Năm thế này một thời gian cho nó giãn ra.

Tú vừa trả lời vừa nghĩ bụng mẹ mình đã nói đúng: không tin được vào lời nói của mình trong trường hợp này. Anh không thể nói thật vì đơn vị đã quyết định còn giữ bí mật những người lái đã chiến đấu trong các trận vừa qua.

Nguyệt đưa bố mẹ chồng ra nghỉ tại nhà tạm trú của bệnh viện, chị quay vào đúng giờ Tú đã hẹn sau bữa cơm chiều.

Tú dẫn vợ đi thong thả trên con đường nhựa đầy những cánh hoa phượng đỏ, chạy giữa bệnh viện, dưới hai hàng cây cao. ở phòng đón thương binh bệnh binh, mấy cô hộ lý mặc áo "lui" trắng, ngó đầu ra.

Thì ra đồng chí phi công này đã có vợ. Cũng xinh đấy chứ! Đến hăm bốn, hăm năm chưa? Người thon thả thế chắc chưa có con. Ai lại đi thăm chồng mà chỉ mặc một chiếc sơ mi bằng vải xanh công nhân, hai vai đã bạc trắng... Những tiếng thì thào đuổi theo họ.

Bệnh nhân đi chơi mát buổi chiều, kín đáo nhìn cặp vợ chồng. Đôi người quen khẽ gật đầu chào Tú và Nguyệt rồi đi. Ai cũng biết không nên xâm phạm vào cái giờ phút gặp gỡ hiếm hoi này.

Đến nhà hội trường, Tú rẽ về con đường chạy dọc theo bờ sông.

Ở đây, vắng người hơn. Dưới hàng cây, có đặt rải rác những chiếc ghế

đá. Nguyệt hỏi chồng:

- Anh nhận được thư của em từ hôm nào?

- Đầu tháng trước.

- Tại sao anh viết thư cho em chậm thế?

- Anh định... xong việc thì sẽ viết thư cho em.
- Việc gì hả anh?
- À... Kế hoạch luyện tập của đơn vị ấy mà! Dạo vừa rồi anh bận quá!
- Anh vừa đi chiến đấu về phải không?
- Không... Anh cũng có tham gia bảo đảm sơ sơ thôi.
- “Tham gia bảo đảm” là như thế nào?
- Em không biết chứ... mỗi một trận đánh của một biên đội bay chỉ mấy người thôi, nhưng phải có bao nhiêu người phục vụ vào đó. Có người chỉ huy, có người dẫn đường, người theo dõi thời tiết, người làm công tác thông tin, người phải chăm lo cho máy bay tốt, không hỏng hóc... Những việc như vậy là công tác bảo đảm... Bây giờ anh muốn em nói chuyện công tác của em ở nhà máy cho anh nghe...

Nguyệt biết anh muốn lắng chuyện, chị nói:

- Em đã biết vì sao anh phải giấu em... Đi thế này anh có bị đau không?
- Anh đã nói với mẹ là những đốt xương sống của anh bị đòn, anh phải nằm nhiều để cho nó dần ra. Anh tập nhảy cao mà!
- Anh lại nói thế rồi!

Giọng nói của chị như có nước mắt. Chị ôm lấy lưng chồng và như dìu anh ra chiếc ghế đá bên đường.

Nghe tiếng chân người bước vào phòng, Tú nhìn ra thì thấy chính ủy trung đoàn. Tú định tháo dây ngồi dậy thì Khang xua tay:

- Cứ nằm im. Mình vừa hứa với bác sĩ trước khi vào thăm cậu là sẽ hết sức giữ đúng nội quy.

Chính ủy đặt mũ trên mặt cái tủ con, nhắc một chiếc ghế lại ngồi cạnh giường Tú, giọng thân mật:

- Khá chưa?

- Có lẽ sắp khỏi anh ạ.

- Hỏi thế thôi, chứ mình nắm vững bệnh của cậu rồi. Đã khỏi thế nào? Chữa cho kiên trì cũng phải mất một tháng.

- Chết? Một tháng cơ anh? - Tú kêu lên.

- Biết cậu ở một mình buồn, nên mình đưa một người bạn về cho cậu..

- Ai đấy, anh?

- Cậu Đông.

- Đông làm sao?

- Đông trực ban suốt từ hôm lễ cơ hội làm bàn đến giờ. Bắt nghỉ

cũng không nghe. Cứ đòi đánh được một trận rồi mới nghỉ. Hôm qua báo động nhiều, ngồi cả ngày dưới cánh máy bay thành cậu ta cảm nắng. Quân y đơn vị nói nhân dịp này bắt cậu ấy đi luôn vì cậu Đông có cái a-mi-đan đáng lẽ phải cắt từ lâu.

- Đạo này ở đơn vị chắc là bận lắm?

- Bắn thì cố nhiên là bắn rồi. Nhưng lúc nào có việc lúc ấy. Cậu cứ yên tâm điều trị cho tốt, về nhà là làm ăn được luôn.

- Đông đâu rồi, anh?

- Cậu ấy còn đang ở phòng đón tiếp thương bệnh binh. Mình rẽ

vào đây trước. Hai anh em kéo bộ từ bến xe đến đây. Một cái xe con phải trực chiến đấu. Một cái nữa thì bị hỏng đang còn chữa. Sáng hôm nay, phải đi ô tô hàng về. Mình sợ cậu ấy mệt, bàn hay là hai thằng cùng cất sao, cất quân hàm, làm một chuyến xích lô cho chóng. Cậu Đông không nghe.

Có tiếng lanh lảnh của một chị hộ lý ngoài cửa:

- Anh Tú ra mà đón bạn nào!

Đồng chí hộ lý ôm một bó chăn màn và quần áo bước vào. Đông theo sau, mặt không giấu được vẻ bất mãn.

Chính ủy nhanh nhẩu:

- Cảm ơn các đồng chí quân y đã bố trí cho hai anh em cậu ấy

nằm một buồng. Bây giờ Đông ở đây với Tú, mình phải đi. Cố điều trị cho tốt rồi cùng đưa nhau về.

- Tôi không chờ được anh Tú đâu! - Đông cãi.

- Có thể là cậu về sớm hơn. Nhưng cậu phải cắt cái a- mi-đan, không thì về đến đơn vị là phải quay lại bệnh viện!

Đồng chí hộ lý vừa trải vải giường vừa nói:

- Chúng tôi phục vụ ra làm sao mà đồng chí vừa tới nơi đã nghĩ

ngay đến chuyện về?

Chính ủy cười:

- Đây, thấy chưa? Đồng chí Tú ở đây bao lâu không sao, cậu vừa vào đã bị phê bình rồi... Nhớ kỹ là về phải có giấy ra viện. Không được phá quấy nhé! Thôi mình đi.

Tú lại định ngồi dậy, nhưng chính ủy đã nắm lấy bàn tay anh đang treo ở móc, rung rung để chào anh và giữ anh nằm tại chỗ.

Đồng chí hộ lý chuẩn bị xong, đến nắm tay Đông, kéo lại giường:

- Đồng chí nằm nghỉ ngơi đã. Bây giờ đồng chí phải phục tùng chúng tôi.

Tú nhìn chị hộ lý, biết chắc là chị đã không đoán đúng tuổi của Đông. Đông quá to:

- Phục tùng!

Rồi anh nhảy lên nằm ngay ngắn trên giường. Chị hộ lý bật cười, vui vẻ đi ra.

Đông quay sang nói với Tú:

- Tôi tức ông Phổ lắm. Ông ấy thừa cơ tôi nhức đầu một lúc mà bắt tôi vào viện.

- Thừa cơ thế nào? Thế là đã nhân nhượng với cậu nhiều. Đáng lẽ

cậu còn phải đi trước mình. Thôi hai thằng nằm vui chán.

- Tôi yêu cầu sáng mai cắt a-mi-đan luôn.

- Cậu chẳng hiểu gì về phương pháp điều trị. Còn phải kiểm tra sức khỏe, ít nhất cũng phải thử máu đã chứ!

Đông ngớ mặt ra.

- Chiều nay mình đấu với cậu mấy séc bóng bàn.

Tú nói thế cho Đông vui, chứ anh vẫn bị cấm những động tác mạnh.

- Ở nhĩ! Nhưng tôi bỏ quên vũ khí ở nhà rồi!

Đông muốn nói tới chiếc vợt một mặt mút, một mặt gỗ đã được anh khía thêm những hình ô trám bằng dao.

- Khó gì! Sẽ nhả lên đơn vị có ai xuống thì đem hộ. Bây giờ thì có vũ khí nào đánh vũ khí ấy... Định hoạt động dạo này ra sao?

- Ngày nào R.F cũng quần ngang quần dọc trên trời. Nó dùng nhiều nhiều, ta chưa trị được. Giá có máy bay mới thì nó chết. Còn bọn oanh tạc và tiêm kích địch vẫn hoạt động xa sân bay. Hễ mình lên là nó lẩn. Bao nhiêu lần xuất kích mà vẫn không được đánh.

- Phải tính cách gì để đưa chúng nó vào tròng - Tú nói.

- Tôi có nêu ra một số biện pháp nhưng không thấy trên trả lời.

Tú biết Đông thường có nhiều ý kiến táo bạo, nhưng anh nói:

- Hàng chục đề nghị đưa lên, trên cũng phải có thời gian nghiên cứu đã chứ?

- Anh Tú này, ở nhà anh em đã bình công cả đơn vị xong.

-Thế à?

- Anh em đề nghị tặng anh danh hiệu Anh hùng.

- Ồi chào! Tặng mình danh hiệu Anh hùng! Mình còn xa hai chữ

ấy lắm! Mấy hôm nằm đây, mình tự kiểm điểm thấy vô khối khuyết điểm.

- Nói cho cùng thì bao giờ hết khuyết điểm được. Chỉ có không

làm thì mới không có gì sai. Tôi rất tán thành tặng anh danh hiệu Anh hùng.

- Không... Không thể được đâu! Mình sẽ không dám nhận bởi vì mình chưa xứng đáng.

4

Quả nhiên người ra viện trước là Đông. Một mặt, Đông hết sức tuân theo mọi chỉ thị về điều trị của bác sĩ. Một mặt, anh đòi về sôi sục. Sau mười ngày, Đông nhận được giấy ra viện. Còn Tú thì vẫn không thấy ai nhắc nhở gì đến ngày về của mình. Anh biết mình không thể làm sôi lên như Đông vì Đông vừa đi khỏi thì viện cho chuyển Tuân sang nằm cùng buồng với anh. Tuân ở đại đội 2, có triệu chứng rối loạn tiền đình. Tuân cũng bị bắt về đây và có lẽ sẽ phải điều trị khá lâu. Dẫu sao mình cũng phải làm gương cho anh em, Tú nghĩ.

Đông đi sáng sớm, thì đến nửa buổi, một cô gái khỏe mạnh, đôi gò má đỏ au, bước vào cửa buồng của Tú.

- Chào các anh.

Cô gái nhìn hai người bằng cặp mắt có hàng mi dài và đen nhánh, đuôi mắt cũng rất dài, rồi nhìn lại số buồng và nói:

- Các anh cho tôi hỏi thăm: ở đây có ai là anh Đông không?

- Anh Đông về rồi cô ạ - Tú nói.

- Anh ấy về thẳng đơn vị ư? Tôi vừa ở nhà anh Đông tối hôm qua, không thấy anh Đông về.

- Đông mới đi sáng nay thôi. Hôm nay và ngày mai. Đông còn ở nhà. Ngày kia, anh Đông mới phải trở về đơn vị.

- Thế ư các anh - Cô gái tỏ vẻ mừng rỡ - Biết thế trước khi vào đây, tôi tạt qua nhà Thùỵ.

Cô gái định quay ra nhưng rói cô đứng lại vẻ lưỡng lự.

- Chắc anh cũng là người cùng đơn vị với anh Đông? - Cô gái hỏi.

- Không riêng tôi, mà cả hai chúng tôi.

Tú vừa đáp vừa chỉ sang Tuấn đang ngồi với cặp mắt "cảnh giới" quen thuộc của số 4. Tú nói tiếp:

- Mời cô ngồi nghỉ chân cái đã.

Anh nhắc chiếc ghế dựa, đặt gần cửa ra vào. Cô gái nói cảm ơn nho nhỏ, dựng chiếc nón bên tường, rồi mỉm cười ngồi xuống ghế, trở nên bạo dạn.

Cái cười tươi và cởi mở với đôi hàm răng hạt lựu của cô dường như để điều hòa đôi mắt sắc sảo và vầng trán hơi dô bướng bỉnh gợi cho người ta phải có một thái độ dè dặt.

- Tôi là Tú, còn đồng chí ngồi đây là Tuấn, đều là bạn thân của Đông. Cô là người nhà anh Đông hay chị Thùỵ? - Tú hỏi một cách khéo léo.

- Tôi là Hảo, bạn thân của Thùỵ.

- À cô Hảo? - Tú khẽ reo lên. - Anh Đông và anh Quỳnh có nói chuyện với chúng tôi nhiều về cô.

Màu đỏ trên đôi gò má của cô gái lan tới tận những chân lông mày. Tú nhận thấy điều đó, anh nói tiếp:

- Chắc là cô mới ở Quảng Ninh về?

- Tôi về được hai hôm nay.

- Cô còn ở Hà Nội lâu không?

- Tôi chỉ ở vài ngày. Cũng sắp phải đi rồi.

- Hôm nay cô về nhà Thùy thế nào cũng gặp Đông. Tiếc rằng anh Quỳnh không có mặt tại Hà Nội vào dịp này. Quỳnh mong gặp cô lắm.

- Em gặp anh Quỳnh cách đây một năm rồi - Cô gái đổi cách xưng hô - Từ đó đến nay, chưa có dịp gặp lại. Anh Quỳnh có được khỏe không anh?

- Quỳnh khỏe lắm, bền bỉ không ai bằng. Chính vì Quỳnh khỏe nên không về đây để cùng được gặp cô với chúng tôi.

Cô gái nói với một vẻ buồn buồn:

- Em cũng biết dạo này các anh bận lắm. Lần này về, được gặp các anh và anh Đông cũng là may.

Cô gái vừa nói chuyện vừa chăm chú nhìn hai người như để cố

tìm ra những nét thân thuộc. Ngồi một lát, cô nói:

- Em phải về, đi quanh một lúc, rồi đến chỗ anh Đông, không Thùy mong. Hai anh cho em gửi lời thăm anh Quỳnh và các anh ở trên đó.

Cô gái cầm chiếc nón và cái túi trong đựng mấy cuốn sách, đứng dậy. Tú nói:

- Không dám giữ cô lâu. Bao giờ cô có dịp lên thăm anh Quỳnh thì chúng tôi sẽ lại được gặp.

Cô gái chìa tay bắt tay hai người rất chặt.

- Chúc các anh lập được nhiều chiến công mới.

Nói xong, cô gái quay đi rất nhanh, dường như không muốn cho hai người chiến sĩ lái máy bay phải lúng túng về lời chúc mừng vừa rồi của mình.

- Cậu Quỳnh được vợ chồng Đông giới thiệu cho cô này thật là hay. - Tú nói.

- Sao Quỳnh nói với tôi chỉ mới là bạn quen thôi?

- Cũng đúng, chỉ là bạn mới quen. Nhưng cậu không thấy thái độ của cô ấy khi nhắc đến Quỳnh à? Còn thằng Quỳnh thì đã bị cô ấy bỏ vào trong cái túi xách của cô ấy từ lâu rồi.

Tú phá ra cười vì cái điều anh vừa buột miệng nói ra.

CHƯƠNG XII

1

Thoáng thấy khu ký túc xá, đôi chân Hảo bước không vững nữa.

Trống ngực đập dồn. Trong người bồi hồi bồi hồi một cách thật khó tả.

Hảo phải đứng lại một lát để tự trấn tĩnh. Cô tự hỏi: Có lẽ nào đoạn đường đá nhỏ chạy về cái cổng gác thân thuộc kia lại nhiều sóng gió hơn những chặng đường tính bằng ngày trên mặt biển?

Ngày nào Hảo bỏ ghế cặp sách đến trường đại học. Ôi! Những giây phút đầu tiên ấy Hảo sẽ không bao giờ quên. Quang cảnh lúc đó sao mà trang nghiêm một cách lạ lùng. Cô gái bỏ ghế đi qua cái sân lá sấu rụng đầy, rón rén bước lên những bậc thềm vào nhà giảng đường.

Cô dừng lại nhìn những viên gạch men trắng bóng, di di bàn chân như

để xem thử có đúng là mình đang đứng ở đây không. Cô mở to mắt ngắm cái bàn nhỏ có ngọn đèn con, nơi các thầy sẽ ngồi giảng bài, và nhìn những dãy bàn hình vòng cung lạ mắt cao dần lên ở phía cuối.

Cô gái mười tám tuổi đó tự hỏi: Đã có những ai, đã bao nhiêu người đặt chân trên những viên gạch màu trắng này và ngồi học ở

những chiếc bàn kia? Mình đến đây hôm nay là người thứ bao nhiêu?

Những ai đã đưa mình đến đây nhỉ? Cha anh mình ngày xưa có lẽ

không bao giờ nghĩ là mình sẽ có mặt tại ngôi nhà đại học đường tôn nghiêm này. Nhiều trong số những người dẫn dắt mình tới đây hôm nay không còn nữa. Cha ơi, cha có biết giờ này con đang ở đây...?

Mình sẽ cố xứng đáng với sự hy sinh của cha, của tất cả mọi người đã chiến đấu để mở rộng đôi cánh cửa ngôi trường này cho lứa con em như mình, những người đang còn kia cũng như những người đã khuất...

Có lẽ ở một số bạn bè của Hảo đã không có những ý nghĩ như vậy.

Không phải là hoàn cảnh dẫn họ đến nhà trường này khác với Hảo, mà chính là vì khi còn ít tuổi, người ta hay hướng về tương lai, người ta chưa có thói quen quay nhìn quá khứ. Sớm có ý thức về những cái gì đã qua, riêng điều đó đã khiến cho Hảo phần nào khác với một số bạn bè. Hảo học tập với một chí hướng hân hoan, học tập nghiêm túc, bền bỉ.

Cô gái coi trường đại học là cái cửa chốt để bước vào cuộc đời. Cô muốn sau này sẽ không bị ai coi rẻ vì công việc mình làm. Cô muốn trở

thành một người có ích.

Hảo đã sống trọn bốn năm tại ký túc xá này. Gia đình ở xa, nên mấy năm qua, ký túc xá trở thành gia đình chính của Hảo. Đó là cái thế giới riêng nhỏ bé của những cô sinh viên chưa bận chút lo lắng cuộc đời. Tại đây, khi đông người cũng có cái hay, khi vắng người cũng có cái hay. Nhiều ngày nghỉ, các bạn cùng buổi đi vắng hết, buổi tối, ở nhà chỉ có một mình. Hảo sợ. Cô chong đèn đọc sách hết đêm. Nhiều cô gái khác ở vào lứa tuổi Hảo đã con bông, con mang, trở thành

những người mẹ trang nghiêm hay quát tháo, mắng mỏ con cái.

Nhưng Hảo và các bạn ngoài giờ học tập thì vẫn như trẻ con. Những trò chơi của họ cũng rất trẻ con. Có khi cả bọn ngồi tìm cách trêu nhau, thi xem ai không cười. Oanh trở là con bé tài "tĩnh" nhất. Mặc ai muốn làm trò về gì nó cũng không thèm cười. Nhưng nó chỉ cần ngoảnh mặt lại, hơi nhếch mép một cái, là nhiều người đã lăn ra cười. Các cô gái rất dễ cười. Và trong các cuộc thi này, bao giờ Hảo cũng là người thua cuộc đầu tiên... Những ngày ôn tập thi cuối năm, những đêm ròn rã làm việc tới một, hai giờ khuya. Những buổi tối sau khi thi xong một môn, trời tạnh ráo chẳng nói làm gì, nhưng dù cho trời mưa cũng phải đội nón, khoác ni lông đi dạo một hồi dưới hàng cây dạ hương cho bỏ những giờ căng thẳng học tập... Tất cả đều đã trở thành những kỷ

niệm...

Bác thường trực ngồi sau cái cửa tò vò ở chiếc nhà gỗ nhỏ, ngó đầu ra cười, nói với Hảo:

- Chào cô cán bộ. Vẫn còn nhớ đường mà về à?

- Chào bác. Con chim có quên tổ thì cháu mới quên nhà ký túc này. Chừng nào bác chưa cấm cửa thì cháu còn cứ về đây.

Hảo đi tới căn buồng mình ở cũ. Vẫn những chiếc quần áo nhỏ

của phụ nữ phơi kín đáo ở một chỗ khuất cạnh bức tường ngăn. Một dây khăn mặt chằng dọc hàng hiên, vẫn mảnh vữa bị lở cạnh cánh cửa ra vào. Tiếng cười đùa trong buồng bay ra. Không biết có ai kêu lên:

- Ối! Chị Hảo kìa!

Những người trong buồng ủa cả lại vây quanh Hảo, tíu tít thăm hỏi.

Một cô người nho nhỏ bỗng nói:

- Chị Hảo lớn hẳn lên... Cán bộ rồi có khác.

- Cô thì mới lớn. Còn người lớn rồi thì không lớn lên nữa đâu. Các cô đang trao đổi chuyện gì mà vui vẻ thế? - Hảo nói và nghe thấy giọng mình lạ hẳn đi.

- Có gì vui đâu chị! Chúng em đang ngao ngán cả người. Chiến tranh rồi, chả lẽ cứ ngồi học mãi như thế này!

Tất cả nhao nhao.

- Ra sớm như chị Hảo lại hóa sương!

- Chán nhất bây giờ là cứ ngồi mài quần một chỗ!

- Chị Hảo này, chúng em đang lo kháng chiến lần thứ nhất đã không đóng góp gì, kháng chiến lần thứ hai này lại không tham gia nữa thì sau này biết ăn nói với con cái ra sao...

- Thì chúng mày hãy tạm giãn ra một tý, cho chị ấy ngồi thở cái đã nào!

Phi, cô bạn thân nhất của Hảo còn ở lại trường, đẩy mọi người sang bên, kéo Hảo về giường mình ngồi. Đây chính là cái giường Hảo vẫn nằm những năm trước. Cái giường có hai tầng. Oanh trố nằm ở tầng trên, thỉnh thoảng lại tuôn ra một câu bất hủ. Có lúc nó thò đầu ra khỏi giường nhìn xuống kể với Hảo một câu chuyện mà nó cần dùng cặp mắt để diễn tả thêm. Cái gương tròn của Đông gửi từ nước ngoài về làm quà, Hảo cho lại Phi, vẫn treo ở cạnh cửa ra vào để mọi người cùng dùng chung. Đầu giường, bên cạnh chiếc va li, cái túi du lịch hoặc một cái ba lô bộ đội cũ... của mỗi người dùng để đựng tư trang, là một vài tập sách mượn của thư viện nhà trường. Dưới gầm giường, cùng với những đôi guốc, đôi dép là những chiếc chậu men hoa. Mọi vật thân thuộc gần như không thay đổi, y như sáu tháng trước khi Hảo ra đi.

Ở cái cửa sổ phía đầu hồi, một con chim sâu đang nhảy nhót trên cành táo. Có phải vẫn là cái con chim sâu đã về đây những ngày hè năm trước? Còn cây táo thì chẳng cao hơn chút nào. Hảo đã được biết nó từ khi nó là một cái hạt mới nảy mầm. Có lần dọn vệ sinh, một cô bạn định nhổ nó đi. Hảo đã đứng ra che chở cho nó. Hảo đã bao lần ngồi ngắm những lớp lá non của nó và tưởng như có thể ăn những chiếc lá đó một cách rất ngon lành... Sao mà nhớ những ngày đã qua thế! Về đây, Hảo lại thấy ghen với các bạn, ghen với hạnh phúc mà họ

còn đang được hưởng. Điều an ủi Hảo là thái độ sôi nổi của mấy cô sinh viên đang đòi hỏi Hảo góp ý kiến cho mình nên làm gì trước tình hình này. Thực ra, đây cũng là một điều mấy ngày nay Hảo lại đang tiếp tục tự hỏi mình. Hảo về Hà Nội đọc một số tài liệu tham khảo để

chuẩn bị đề cương cho bản báo cáo sơ kết. Nhưng mấy buổi nay, đôi lúc Hảo thấy đầu óc tản mạn. Những ý nghĩ về chiến tranh đã làm xao động tâm hồn cô gái lần đầu hồi tháng Tám năm ngoái, trở lại với cô.

Chỉ có khác là lần này Hảo đón nó với một thái độ bình tĩnh hơn.

Phi rủ Hảo đi dạo quanh sân. Chắc con bé có điều gì muốn nói

riêng với mình. Vừa ra khỏi nhà một quãng, Phi đã thủ thỉ:

- Chị Hảo này, cái ông ở Bộ... vẫn đến đây tìm em để hỏi thăm chị.

- Không phải thế đâu Phi ạ. Thăm mình... đó chỉ là cái có thôi.

Ông ấy đến chính là để thăm Phi đấy?

- Không phải... - Phi cãi - Ông ấy biết em có... người rồi. Ông ấy đã gặp anh ấy ở đây. Chúng em đều tự giới thiệu. Ông ấy còn đến cả

chỗ chị Thùy để hỏi thăm chị. Ông ấy kể với em là trước kia chị Thùy định làm mối chị với một anh bộ đội, nhưng chị không hợp với bộ đội.

- Mình không hợp với ông ấy thì đúng hơn.

- Ông ấy ca ngợi chị ghê lắm nhé! Có một điều mà em không tiện viết trong thư cho chị... Ông ấy bảo việc bố trí công tác cho chị như

hiện nay là không hợp lý. Công tác điều tra ngoài biển, ngoài đảo ấy phải dành cho thanh niên.

- Thế mình là phụ lão à?

- Ý nói là dành cho nam giới, ông ấy lo cho chị đi như vậy vất vả.

- Mình tự lo cho mình được, lần sau ông ấy đến, Phi nói thế hộ mình.

- Chị để yên cho em nói đã. Ông ấy cứ bắn khoăn hỏi em:

"Không biết Hảo có muốn về Hà Nội công tác không nhỉ?". Em nói:

"Anh tính hưởng gió sông Hồng, tắm nước máy ai lại không thích". Ông ấy bảo em viết thư hỏi chị, nếu chị đồng ý thì sẽ bàn với chị để chị

quay về đây. Ông ấy quen nhiều nơi... Ông ấy nói: "Khả năng như của Hào có thể làm công tác giảng dạy, công tác nghiên cứu lắm chứ! Hào về làm ngay ở cơ quan của tôi cũng được".

Hào tức điên lên, một lần nữa lại ngắt lời cô bạn ít tuổi:

- Phi nói với ông ta: Công tác của mình là do tổ chức sắp xếp căn cứ vào nguyện vọng của mình. Mình không mơ cái cơ quan của ông ấy đâu. Ai bảo mình về đây không những mình không thêm về mà mình còn đánh cho nữa!

Phi phì cười:

- Em đi báo cơm chị ăn cả ngày với chúng em nhé!

- Mình ở chơi được đến trưa thôi. Chiều nay phải đến nhà Thùy rồi.

2

Trên đường đến nhà Thùy, một câu nói của Phi ban sáng vẫn làm Hào băn khoăn. Tại sao Thùy lại nói trước kia đã có ý định giới thiệu mình với một anh bộ đội. "Trước kia" là thế nào? Tại sao ông ở Bộ lại nói với Phi là biết mình không hợp với bộ đội? Thùy đã nhận xét gì về

mình trước mặt ông ta? Thùy đã nghĩ gì khi mình viết thư cho Quỳnh?... Hôm qua, hai người gặp nhau, Thùy chỉ hỏi "có nhận được thư của anh Quỳnh không" rồi không dả động gì tiếp. Vì sao khi mình nói không nhận được thư của Quỳnh, Thùy vẫn thản nhiên? Mình và anh Quỳnh đã có chuyện gì đâu. Nhưng thái độ dửng dưng của Thùy vẫn cứ làm cho Hào phật ý, nhất là từ ngày cô học xong đến giờ, do hoàn cảnh mới, tình bạn giữa hai người đã trở lại như xưa.

Đến con đường rẽ về nhà Thùy, Hảo nhìn thấy một người đàn ông cồng một em nhỏ đi trên vỉa hè. Một chiếc làn nhựa màu xanh ngoắc ở tay anh ta. Hảo chú ý đến nó vì hình như có con cá đang quẫy mạnh trong đó dưới đám rau thơm. Đạp xe đến gần, Hảo ngạc nhiên reo lên:

- Anh Đông!

Đông hơi xanh, đứng dừng lại nói:

- Thùy nói sáng cô không lại thì chiều thế nào cô cũng lại.

- Sáng nay, em vào bệnh viện thì anh vừa ra khỏi. Em về ký túc xá chơi với chúng nó một lúc cho đỡ nhớ. Thùy đâu?

- Thùy phải đi họp một lát.

- Trông thấy anh từ đầu phố nhưng nhìn lơ đãng thôi lệch thẹo quá nên không nghĩ là anh. Anh bế cháu ngồi cả lên đèn hàng, em đạp về.

- Đến nhà kia rồi còn chi! Chung Thủy nó thích bố cồng hơn là ngồi xe đạp. Cô đèn hộ tôi cái làn về trước. Tôi và cháu chỉ về sau cô vài bước.

- Nhà anh có ai đâu, em về trước làm gì. Chi bằng đi bộ quách

với anh cho xong.

Hảo nhắc chiếc xe lên vỉa hè. Cô đón cái làn ở tay Đông ngoắc vào tay lái, rồi dắt xe cùng đi thủng thỉnh.

- Anh được ở nhà đến bao giờ?

- Sớm mai đi rồi.

- Sao các anh ấy nói ngày kia anh mới phải về đơn vị?

- Năm mãi Hà Nội sốt ruột không chịu được!

- Anh chỉ mới về nhà có một buổi?

- Nhưng tôi nằm viện đã mười ngày. Cô tuyệt đối không được để lộ bí mật với Thùy chuyện vừa rồi.

- Chuyện gì?

- Chuyện ngày kia tôi mới phải lên sân bay. Còn cô, bao giờ cô lại ra ngoài đó?

- Em còn ở đây vài ngày nữa đọc tài liệu.

Đông ngẫm nghĩ một lát. Anh muốn rủ Hảo lên đơn vị chơi, nhưng lại ngại làm như vậy không đúng nguyên tắc vì chưa báo cáo với trung đoàn. Anh nói:

- Thăng Quỳnh nhận được cái thư của cô nó đọc đến thuộc lòng từng chữ rồi.

- Sao anh ấy không viết thư cho em?

Đông ngờ ngác:

- Thế nào? Nó chưa viết thư cho cô à...? Ừ, cũng có thể là nó chưa kịp viết. Thời gian vừa qua, cánh chúng tôi cứ bồn xúc xích.

Mình đã nói mình biết anh ấy bận, không yêu cầu anh ấy viết dài, nhưng lẽ nào anh ấy không viết được cho mình mấy chữ, Hảo nghĩ.

Gần đến nhà, Đông lại dặn Hảo:

- Nhớ câu tôi nói ban nãy! Vợ chồng tôi mà cãi nhau là lỗi tại cô.

Tôi mới cắt cổ xong, không nói được nhiều.

- Anh nói sao? - Hảo hỏi lại.

- Tôi mới cắt cái a-mi-đan được hơn một tuần nay.

Đông đặt con xuống hè, móc túi lấy chìa khóa mở cửa.

- Vừa qua anh đã đánh nhau chưa? - Hảo hỏi.

- Đánh nhau gì thứ tôi! Đế quốc Mỹ nó cũng chê.

- Anh lúc nào cũng nói đùa được.

- Tôi nói thực là tôi chưa đánh đấm gì. Nhưng rồi nhất định tôi sẽ đánh cho cô coi.

- Anh biết không, hôm nghe tin các anh đánh trận đầu, bắn rơi máy bay Mỹ, em cứ như người phát rồ. Đồng chí bắn rơi máy bay Mỹ người Quảng Nam mà báo đăng là ai, anh?

- Cái gì còn đang phải giữ bí mật thì cô chưa nên yêu cầu tôi nói.

Rồi có ngày cô sẽ biết.

Một lát, Thùy về. Đông trao Chung Thủy cho vợ, rồi chạy xuống bếp làm cơm.

Hảo ngồi mặt sầm sì. Đáp lại những câu hỏi của Thùy, Hảo chỉ

trả lời giống một. Nhiều điều đã làm cho lòng tự ái của cô bị tổn thương. Mình viết hai lá thư, anh ấy vẫn chưa trả lời mình. Sáng nay ở

viện, các anh ấy nói đến chuyện mình lên sân bay thăm anh Quỳnh.

Vừa rồi mình đã nói mình còn ở đây vài ngày, tại sao anh Đông không đã động gì đến chuyện ấy? Lại thêm cái thái độ lửng lơ của Thùy...

Mình sẽ không nói với anh Đông và Thùy một điều gì đung đến anh Quỳnh nữa.

Tiếng Đông vừa đập cá vừa la trong bếp vọng ra: “Tiêu diệt này!

Tiêu diệt... A! Mày ngoan cố à?...” Lúc này anh ấy bảo mình mới cắt a-mi-đan không được nói to, mà bây giờ thì hét như vậy, Hào suýt phì cười. Chắc anh ấy chẳng làm gì có những bản khoản, khúc mắc như

mình. Anh ấy vừa về đến nhà đã tính chuyện đi. Có thể là các anh ấy đang hết sức bận. Hôm đó, anh Đông cũng hét rầm rầm dưới bếp như

thế này. Anh ấy thì ngồi đây. Còn mình thì vác cuốn sách ra chỗ kia...

Cô gái cảm thấy trong lòng nao nao...

3

Hào đột nhiên đứng lên bảo Thùy:

- Mình phải đi đây.
- Sao? Mình tưởng cậu ở chơi cả chiều nay với vợ chồng mình?
- Không. Chiều nay mình còn chút việc.

Biết mình khó giữ được bạn, Thùy quay vào nhà trong gọi chồng:

- Anh Đông ơi! Hào nó đang đòi về đây này...

Đông hấp tấp chạy ra, hai bàn tay còn dính những vẩy cá.

- Mai tôi đi rồi mà cô không ở chơi được hết chiều nay à?

- Mai em sẽ đến tiễn anh ra ga... Em phải mang sách trả thư viện nhà trường cho kịp giờ để còn mượn sách mới đọc tối nay.

Hảo vừa đi khỏi, Thùy hỏi chồng:

- Hảo nó có vẻ không vui nhỉ? Hay là anh đã nói gì phật ý nó?

- Đâu có! Tại thằng Quỳnh chưa viết thư cho nó. Cái thằng Quỳnh ấy đại thôn!

- Anh thì bao giờ cũng chủ quan. Anh tưởng Hảo nó tha thiết với anh Quỳnh đến thế kia!

Riêng về loại chuyện này, Thùy không bao giờ cho chồng là người tinh tường. Thùy vẫn nghĩ Hảo đã có một phương hướng khác. Thùy biết tính bạn. Khi nó đã có chủ định rồi thì không ai nên góp ý kiến với nó làm gì.

Sau bữa cơm chiều, Thùy đang bụng chồng bát đĩa mới rửa từ

trong nhà bếp ra thì nghe Đông nói:

- Thùy ơi! Chúng mình cho con đi chơi đi!

- Đến nhà ai hả anh? - Thùy đứng dừng hỏi lại chồng.

- Không đến nhà ai. Đi chơi mát.

Thùy ngược mắt nhìn chồng, vẻ ngạc nhiên. "Đi chơi mát", mấy tiếng đó chị nghe lạ tai. Chị không nhớ buổi chiều đi chơi mát lần trước của hai người cách đây bao lâu rồi. Sao anh ấy lại có một ý định

"hoang phí" thời giờ như vậy.

- Chung Thủy ơi! Bố cho mẹ con mình đi chơi mát đó con ạ! - Chị

quay lại nói với con cũng là để trả lời chồng và giấu một nụ cười.

Ban này Hảo đã tết tóc Chung Thủy thành hai cái đuôi sam bé tí teo như hai cái đuôi chuột. Không phải chải đầu lại cho nó nữa, chỉ cần mặc cho nó chiếc váy hoa. Giờ mình cũng phải sang sửa lại con người một chút để đi chơi với anh ấy chứ! Anh ấy nói sáng mai đã phải đi.

Đông chạy sang nhà bên về, đứng sững nhìn vợ và con. Thùy đã mặc chiếc áo sơ mi lụa mờ gà óng nuột và buộc lên mái tóc một dải lụa màu tím. Chung Thủy đứng bên mẹ sạch sẽ như một con búp bê bày trong tủ kính. Thùy chỉ cho Đông chiếc áo sơ mi màu ghi khoác ở

tay ghế.

- Anh thay áo.

Thấy Đông có vẻ chần chừ, chị nói tiếp:

- Anh mặc đi không có lãng phí. Chờ anh xỏ tay lần nữa, khéo mà áo mực mất rồi.

Chiếc áo sơ mi này Thùy may cho chồng hồi mới cưới. Cái áo từ

lâu không được dùng đến hần những nếp gấp.

Gió nóng hầm hập. Nhưng Thùy không cảm thấy không khí oi ả

của buổi chiều hè. Lòng chị đang tràn trề hạnh phúc vì buổi đi dạo hiếm hoi đến bất chợt. Chị nhìn dọc đường phố thấy đâu cũng là hoa.

Những chùm hoa phượng màu cờ. Lại còn cả những chùm hoa tím kia.

Mọi ngày mình không chú ý đến nó. Sao nó đẹp, y như là những bông hoa giấy được làm nên bởi những bàn tay tuyệt khéo. Những bông hoa không biết sợ nắng mặt trời mùa hạ, đơm cả lên đầu cành để tắm nắng và che mát cho cây. Trông anh ấy xúng xính trong cái áo vẫn còn mới, nom thật buồn

cười. Anh ấy cũng là một bông hoa mùa hè không biết sợ nắng lửa đâu, anh ấy sẽ che nắng, che lửa cho mình và cho con.

Chung Thủy đòi vào một cửa hàng giải khát ăn kem. Thù y âu yếm nói với chồng:

- Chúng mình chiều con nhé?

Cửa hàng giải khát đông nghịt người. Khi họ ở đây quay ra thì trời bắt đầu tối. Thùy dắt Chung Thủy đứng nhìn dãy đèn dọc phố đã bật sáng, hỏi chồng:

- Đi đâu bây giờ?

- Đi theo anh.

Đông hỏi Chung Thủy:

- Bố công, bằng lòng không?

Con bé gật đầu. Đông ngồi xuống bế xốc nó lên vai. Đông đi rất nhanh. Anh ấy có quen đi dạo thể này bao giờ đâu. Thùy phải bước dần lên, nói nhỏ vào tai chồng:

- Em không theo kịp anh đâu.

Nhìn thấy vẻ đăm chiêu của chồng, chị lại buồn cười. Anh ấy rủ

con và mình đi chơi mát mà lại có bộ mặt thế kia.

Đến chỗ có cửa hàng bán hoa ở ngã tư, Đông rẽ sang con đường đôi. Mình biết anh ấy định đi đâu rồi. Mới hơn ba năm qua mà tưởng như đã lâu lắm. Mùa xuân năm ấy, cưới nhau được một tuần, anh ấy chuẩn bị tiếp tục ra ngoài học. Tối đó, trời lạnh và mưa lâm thâm. Anh ấy đã dẫn mình đi chơi trên con đường đôi này nói chuyện vợ chồng sắp phải sống xa nhau và những chuyện tương lai.

- Thùy có nhớ lần trước đi chơi trên đường này không? - Đông hỏi.

- Có.

Thùy nghe giọng nói của chồng trở nên dịu dàng:

- Ngày ra tập kết, anh mới mười chín tuổi. Anh nghĩ là kháng chiến đã kết thúc Anh tự hỏi rồi đây mình làm nghề gì. Có lúc anh ao ước trở thành một cầu thủ nổi tiếng. Có lúc anh mơ ước trở thành một nghệ sĩ, một nhà văn hay một nhà thơ... Em đừng cười những ý nghĩ

đó của anh. Hồi đó anh còn rất giản đơn. Anh tin rằng chỉ cần có quyết

tâm thì muốn làm gì anh cũng sẽ làm được. Đến lúc được lựa chọn đi học văn hóa chuẩn bị ra nước ngoài, anh mong sẽ trở thành một chiến sĩ lái xe tăng... Bây giờ thì anh đã biết rõ anh sẽ trở thành một người như thế nào rồi. Anh sẽ mãi mãi là một chiến sĩ lái máy bay. Cuộc thi đấu của các anh đã chuyển lên bầu trời: Phải kéo cao ngọn cờ Tổ quốc mình ở trên đó. Các anh sẽ cố gắng làm tròn nhiệm vụ của những người chiến sĩ Việt Nam đầu tiên lái máy bay. Riêng anh sẽ phải cố

gắng rất nhiều em ạ...

Anh đang cân nhắc xem có nên tiếp tục nói hết những điều mình định nói để cho cô ấy biết lo dần đi, hay là cứ để cho cô ấy vui trọn tối nay.

Thùy không để ý tới vẻ ngập ngừng của chồng. Lễ đài Ba Đình đã ở phía trái họ. Những đường nét thanh thanh chạy dài trên nền trời tro nhạt ban đêm. Những cây cọ ở khu vườn Phủ Chủ tịch lặng lẽ in hình sau khán đài.

- Lần đầu em được nhìn thấy Bác là ở đây, trong ngày lễ Quốc khánh năm em mới ra tập kết - Thùy bỗng nói.

- Anh cũng vậy.

- Nhưng có điều này anh chưa biết... Ngày đó em là một trong những cháu gái miền Nam được mang hoa lên dâng Bác.

Đông quay sang nhìn vợ. Sao chuyện đó mãi hôm nay cô ấy mới kể với mình? Thùy không nhìn anh, vẫn bước đi chậm rãi, nói tiếp:

- Có một điều rất lạ là từ sau lần được gặp Bác đó, mỗi khi dự

mít tinh hay hội họp ở đâu có Bác tới, em đều cảm thấy như Bác biết có em, Bác đang nhìn em và đang nói chuyện với em.

Anh bất chợt cảm thấy như Thùy vừa đọc được những ý nghĩ của mình.

Mùa thu năm ngoái, Bác đã tới trung đoàn bay. Bữa đó trời nắng gắt. Cả đơn vị tập họp trên sân bay đón Bác. Riêng biên đội của Đông được phân công trực chiến phải chờ Bác ở nhà trực. Bác giờ mũ vẫy chào mọi người. Đông nhìn thấy mái tóc Bác bạc trắng. Bao giờ thì Bác vô trong kia để đồng bào miền Nam được gặp? Anh bỗng có một ý nghĩ đại dột: Liệu có kịp nữa không...? Bác già lắm rồi! Và Đông muốn khóc. Bác tiếp tục đi về phía biên đội trực chiến. Bác đội chiếc mũ cát rộng vành lên đầu như muốn khỏi làm phiền những đồng chí đang lo

che nắng cho Bác. Bác vẫn mặc bộ quần áo ka ki bạc màu và đi đôi dép cao su đen quai rất rộng. Bác tiến lại mỗi lúc một gần. Đông đã nhìn rõ cả những chấm mồi đen trên da mặt Bác. Những chấm mồi của tuổi già nhói vào tim anh. Nhưng rồi tất cả đều như mờ đi. Đông đứng nghiêm như một pho tượng để chào Bác. Anh thoáng thấy Bác gật đầu.

Bác dừng lại trước mặt anh. Và hình như Bác đang tươi cười chăm chú nhìn anh. Bỗng anh nghe một giọng ấm áp rất quen thuộc:

- Chú mặc thế này có nóng không?

- Thưa Bác không ạ.

- Chú là người Khu Năm?

-Dạ.

- Nếu gặp địch thì phải bám lấy thắt lưng chúng mà đánh như

các anh em ở trong kia.

-Dạ.

Bác gật đầu với Đông lần nữa rồi đi. Khi đó Đông mới như chợt tỉnh ra. Anh ân hận đã không có lấy một lời chúc mừng sức khỏe Bác và nhất là một lời hứa hẹn khi Bác trao nhiệm vụ.

Cũng trong lần đến thăm này, Bác đã chỉ thị cho đơn vị phải báo cáo mỗi khi bắn rơi máy bay địch và Bác sẽ tặng cho người lái mỗi lần bắn rơi máy bay địch một huy hiệu của Bác.

Trong trung đoàn đã có những người được tặng huy hiệu của Bác, có người được trực tiếp gặp Bác. Nhưng riêng anh thì chưa. Anh lại còn có thêm một nỗi khổ tâm. Cứ mỗi lần đơn vị báo cáo lên một chiến sĩ

lái bắn rơi máy bay địch, anh lại cảm thấy như Bác đang tự hỏi: Có phải chú này là cái chú be bé người Khu Năm mặc bộ đồ bay màu lá cây bữa đó không...?

Đông hỏi Thùy:

- Em có biết tại sao không?

- Đó là do em tưởng tượng ra thôi.

- Bác giống như ông mặt trời. Khi mặt trời đã hiện ra thì ta đứng ở đâu cũng thấy mặt trời quay về phía mình...

Chung Thủy đã ngủ trên vai Đông. Họ đi ngang hết quảng trường sang đến bờ rào cây xén của Phủ Chủ tịch.

- Đến nhà Bác rồi anh ạ? - Thùy nói rất sẽ vào tai Đông như sợ một người thứ ba nghe thấy.

Bên kia hàng rào, những vòm cây đen sẫm lồng vào nhau trong bóng đêm. Dọc hàng rào từng quãng lại có một ngọn đèn điện nhỏ.

Ngôi nhà Phủ Chủ tịch nổi lên trang nghiêm giữa khu vườn. Màu vàng của những bức tường trong đêm đã chuyển thành màu trắng nhạt.

Họ đi chậm chậm trên con đường nhỏ lát gạch chạy giáp hàng rào cây xanh. Mỗi người mang một suy nghĩ riêng. Nhưng họ đều có cảm giác từ trong khu vườn tĩnh mịch, trang nghiêm kia, Người đang đứng nhìn ra và Người đã trông thấy họ.

4

Nhà ga tràn ngập người. Rất đông bộ đội. Những chiến sĩ trẻ, hành lý, súng đạn đầy người, lên đường đi về phía Nam. Những cán bộ

quân đội cũng ba lô trên vai, bộ mặt mang nếp nhăn dày dặn của chiến trường, trầm tĩnh, đầy tự tin. Nhưng tạo nên cái không khí khẩn trương khác thường của sân ga vào buổi sáng hôm đó, chính là những người ra đưa tiễn đông đảo và nghiêm trang.

Những cuộc tiễn đưa đã mang một ý nghĩa khác.

Hào lạnh lẽo quan sát cái quang cảnh mới đang hiện ra trước mắt mình. Một cô gái tóc thề đứng nắm tay một anh chiến sĩ trẻ ở ngay giữa nhà ga. Họ đã đứng như vậy nói chuyện với nhau từ rất lâu như

quên hết những người ở chung quanh. Và ai nấy đều tỏ ra tôn trọng những giờ phút này của họ. Một đồng chí thiếu úy to lớn bỗng đưa con nhỏ trên tay nhẹ nhàng như ôm một con búp bê, đang dạn dò gì một chị, chắc là vợ

anh, đứng bên một bà cụ già. Một chú thiếu niên đeo chiếc ba lô cóc rất nặng của ông bố đi trước, bước vào nhà ga nhìn mọi người như muốn nói: "Ngày hôm nay bố tôi lại lên đường ra trận...".

Hào bỗng cảm thấy mình là một người ngoài cuộc. Ai nấy đều không chú ý đến một cái gì khác ngoài người nhà của họ sắp ra đi. Chỉ có riêng mình là đang đứng để nhìn ngắm tất cả.

Hào đã nhất định bắt vợ chồng Đông phải đứng chơi với con ở

ngoài để mình sắp hàng lấy vé tàu và vé ra sân ga. Hào ngó lại phía sau, thấy Thùy đang ôm con, quay mặt về phía quầy hàng bách hóa

trong nhà ga như để tìm mua một thứ gì. Đông đứng bên cạnh, bóc một quả cam đưa dần từng múi cho con. Cuộc chia tay không gây cho Thùy nhiều xúc động lắm, có lẽ vì như Hào đã nghe nói ban nãy: vài tuần nữa Thùy sẽ đưa con lên sân bay thăm Đông. Họ chỉ xa nhau có ít ngày. Nhưng mình với anh Đông thì có thể sẽ xa nhau lâu. Anh ấy lên trên đó và mình thì ra ngoài kia. Chỉ nhìn sân ga hôm nay cũng đủ biết tình hình đang chuyển biến nhanh.

Khi Hào lấy được xong các loại vé, bốn người kéo ra sân ga thì tàu đi Lao Cai đã sắp bắt đầu chạy. Thùy bảo chồng:

- Anh lên tàu thôi không họ ngồi hết chỗ.
- Anh không cần ngồi. Anh sẽ đứng cho đến khi tàu tới nơi.

Nhường chỗ cho những người đi xa.

Hào cũng giục Đông:

- Anh cũng phải lên đi, tàu sắp chạy.

Đông ghé vào tai Hào nói nhỏ:

- Cô cứ yên trí, khi nào tôi đánh nhau rồi tôi sẽ gửi thư cho cô, một lá thư thật dài.

- Em sẽ chờ. Nhưng chưa đánh thì anh cũng phải viết thư cho em.

- Không thể nào lại chưa đánh được!

Đông quay lại đón Chung Thủy ở tay Thùy, áp má nó vào má mình một lát, mắt đỏ lên. Con bé rất giống bố, giống cả cái vẻ gan góc của bố.

Còi tàu đã rúc.

- Lên đi anh, không lại lỡ bây giờ! - Thùy giục.

Đông trao Chung Thủy lại cho Thùy. Bất thần, anh chìa tay bắt tay vợ và nói:

- Vĩnh biệt!

Đông nhảy vọt lên tàu. Cũng lúc đó, những chiếc bánh sắt nặng nề bắt đầu chuyển động.

Hảo lặng đi từ khi nghe lời chào của Đông.

Thùy vẫn tươi cười ôm con, nhìn theo chồng vẫy tay. Vết lúm đồng tiền trên má làm cho khuôn mặt chị thêm hồn hậu. Khi con tàu khuất trên đoạn đường vòng, chị quay lại mỉm cười với Hảo đang đứng ngơ ngác:

- Đó, cậu xem anh Đông, luôn luôn đùa kiểu đó... Rất là ba trợn -

Thùy dùng một tiếng nói của quê hương.

CHƯƠNG XIII

Hòn đảo cấm bắt đầu hé cửa cho thế giới bên ngoài.

Những trận đánh đã nổ ra. Việc giới thiệu, cổ động cho một mặt trận trên cao vừa mở ra, đã trở thành cần thiết. Ngoài những cán bộ

thuộc các ngành có liên quan tới binh chủng khá đông đảo, còn có đội ngũ của những người làm công tác nghệ thuật, những nhà văn, nhà báo.

Trọng tới sân bay vào cuối tháng Năm, sau khi đã dự hội nghị

mừng công của Quân chủng Phòng không và Không quân để tìm hiểu tình hình chung. Anh được phân công tới đây làm phóng viên thường trú. Tòa soạn đang cần một số bài tường thuật kịp thời về các trận đánh của không quân.

Sau khi xem các giấy tờ của anh, đồng chí chủ nhiệm chính trị

trung đoàn, người trắng trẻo, có vẻ "thư sinh" tiếp Trọng với vẻ cười mở, nói rằng đơn vị rất hoan nghênh sự có mặt lâu dài của anh. Nhưng khi Trọng hỏi về phạm vi tìm hiểu của mình thì chủ nhiệm trở nên dè dặt.

Anh nói:

- Theo quy định của trên thì các anh sẽ không hỏi về số lượng, tính năng, trang bị của máy bay, về trình độ kỹ thuật, chiến thuật của người lái. Phạm vi có thể đi sâu của các anh là về mặt tình cảm. Việc

"thâm nhập" của các anh ở đây chắc là không thể thuận lợi như khi các anh tới những đơn vị bộ binh. Ở đó, ăn cùng mâm, nằm cùng chiếu với các chiến sĩ là một điều có thể được và còn cần thiết. Nhưng ở đây điều đó lại... rất khó. Anh em lái có những sinh hoạt riêng, ăn theo định lượng, ngủ phải tính giờ và luôn luôn phải bàn bạc cách đánh địch.

Công tác của anh sẽ gặp khó khăn, nhưng mong anh hết sức thông cảm với chúng tôi...

Chủ nhiệm chính trị nói với Trọng là anh hiện có một người bạn đồng nghiệp cũng đang ở đây. Đó là đồng chí phóng viên tờ báo của quân chủng. Anh giới thiệu thêm, ngoài anh phóng viên này, còn có mấy cán bộ sáng tác của đoàn văn công. Một người làm biên đạo múa, một người sáng tác nhạc. Trọng nói muốn được ở cùng một chỗ với đồng chí phóng viên để theo anh đi đây đi đó cho khỏi bơ vơ. Đề nghị

của Trọng được chấp nhận. Chủ nhiệm chính trị bảo một trợ lý đưa Trọng sang giới thiệu với trung đoàn căn cứ. Đó là đơn vị chăm lo mọi mặt sinh hoạt vật chất cho trung đoàn bay và ăn ở với đơn vị căn cứ.

Chủ nhiệm chính trị nói:

- Hai trung đoàn chúng tôi là những đứa con sinh đôi. Tổ chức của các đơn vị bay đều như vậy.

- Tôi không ngại gì về mặt sinh hoạt - Trọng nói - Về đây với các anh, thấy rất đàng hoàng so với những nơi tôi vừa đi trong thời gian qua... Ngày mai tôi muốn ra luôn sân bay, có được không?

- Lát nữa, tôi sẽ cho làm giấy tờ đưa anh. Anh cứ đi cùng đồng chí Ra Đa hoặc các đồng chí văn công. Anh chị em ngày nào cũng kéo nhau ra "phục" ở ngoài đó. Tất cả đều đang chờ một trận đánh. Anh đến với chúng tôi dịp này có thể gặp. Máy ngày nay địch đang lấn thêm ra.

Khi Trọng chào chủ nhiệm chính trị để cùng đi với đồng chí trợ lý tuyên huấn thì chủ nhiệm giữ bàn tay Trọng lại trong tay mình nói:

- Tôi rất thông cảm với yêu cầu của anh. Anh em bay đều ham đọc sách, đọc báo. Đó cũng là một thuận lợi đối với anh. Thực ra thì...

chúng tôi rất muốn cởi mở tất cả. Như vậy chỉ có lợi cho chúng tôi thôi.

Bây giờ thì tốt nhất là anh cứ ở đây với chúng tôi một thời gian, rồi anh sẽ hiểu, anh sẽ hiểu cả những điều chúng tôi không nói, cả những điều chúng tôi cũng không biết. Khi đó thì chính chúng tôi lại phải yêu cầu anh nói cho nghe để biết thêm tình hình mà làm công tác của mình.

Họ tạm chia tay nhau. Trọng thấy là sẽ không cần phải nói gì thêm về những yêu cầu công tác của anh.

Doanh trại ở chân một quả đồi. Nhiều dãy nhà một tầng và hai tầng nằm dựa lưng vào đồi, quay mặt ra con đường trực từ sân bay

chạy ra quốc lộ. Những ngôi nhà đều mới xây.

Khắp nơi là màu đỏ. Màu đỏ sậm của những con đường, những bãi đất, những bờ hào giao thông để phòng máy bay địch oanh tạc.

Màu đỏ tươi của mái ngói. Phi lao, bạch đàn, sấu, nhãn mới trồng đều còn nhỏ. Chắc cũng vì nhận thấy như vậy nên những người xây dựng đã quét cho các ngôi nhà một lớp vôi màu xám nhạt và sơn cho các cánh cửa những màu xanh lá cây đậm, nhạt khác nhau.

Trọng được bố trí ở gian nhà khách nằm về cuối doanh trại trên sườn đồi. Hàng xóm bên trái của anh là đồng chí hạ sĩ giữ thư viện của trung đoàn. Hàng xóm bên phải là mấy chiến sĩ phụ trách chiếc máy làm kem. Lần đầu, anh gặp trong bộ đội những người bạn chiến đấu làm nghề này. Họ yên trí ngay anh chỉ là một phái viên, như rất nhiều phái viên khác đã đến đây, không quan tâm đến chuyện anh làm công việc gì. Thật là dễ chịu.

2

Anh bạn mới Ra Đa, khác với cái tên ngộ nghĩnh của anh, là một người trẻ tuổi ít nói, lạnh lùng. Tên thật của anh là Đa. Ra Đa là tên anh ký khi viết

các tin và những bài tường thuật trên báo. Người làm công tác biên đạo múa là một nữ đồng chí mang quân hàm chuẩn úy, nụ cười rất có duyên, đã hơi quá tuổi con gái. Bạn của cô, đồng chí sáng tác nhạc, cũng là một chuẩn úy, người bé nhỏ, vui chuyện, hay cười, mặt đã có nhiều vết nhăn. Họ đều là cán bộ của đoàn văn công quân chủng.

Đồng chí nhạc sĩ đang muốn làm một bài hát cho trung đoàn, một khúc tráng ca có tiếng rít của máy bay phản lực, tiếng vòng quay của tước bin, tiếng nói của các đồng chí lái trong không gian, tiếng gió, tiếng mưa... mà lại mang màu sắc dân tộc.

Đồng chí biên đạo trình bày rất say sưa với Trọng về dự định sáng tác của mình. Điệu múa "Đại bàng tung cánh" nói về chiến thắng đầu tiên của không quân nhân dân sẽ bắt đầu bằng một màn diễn tả

mây trời Việt Nam. Những cô gái mặc áo voan múa ca nhịp nhàng, uyển chuyển, ánh sáng trên người họ luôn luôn đổi màu. Khi các người lái máy bay của ta hiện ra thì các nàng mây sẽ đến nâng đôi cánh bay.

Khi các chiến sĩ gặp khó khăn trong trận đánh thì những nàng mây sẽ

che chở. Máy bay Mỹ sẽ xuất hiện dưới hình những tên giặc lái mặc bộ

quần áo cánh dơi màu đen có những sọc trắng. Khi bay vào, nó bị mây trời ta cản đường, khi chạy trốn, nó bị mây ngăn lại. Cuối cùng, các máy bay địch sẽ nối nhau đâm đầu xuống Biển Đông xanh biếc... Cô

hỏi ý kiến Trọng là nên cho những đồng chí lái của chúng ta đội mũ

bay, mặc áo da nâu bóng vừa thân thuộc, khỏe mạnh, đẹp như những thiên thần, hay nên để xuất hiện dưới hình ảnh những con én trắng khi bình thường thì xinh xắn, mềm mại, khi chiến đấu thì nhanh nhẹn, dũng mãnh...

Đồng chí nhạc sĩ ngồi cùng nghe với Trọng, nói thêm:

- Thiên thần hay én trắng cũng vậy, đồng chí Diệu Lan lần này đã đến đây thì nhất định là sẽ ở lại đây luôn không đi đâu nữa. Đó là một điều dứt khoát.

Diệu Lan nhoẻn miệng cười:

- Đồng chí hiểu lầm rồi! Tôi rất yêu mến, rất kính trọng các đồng chí lái, nhưng như vậy không có nghĩa là... - Cô ngập ngừng một chút rồi nói - Không có nghĩa là tôi thấy các đồng chí ấy hợp với tôi... Không hiểu sao tôi cứ có cảm giác các đồng chí ấy giống như những chiếc bánh quy xếp trong hộp còn cả giấy bóng.

Nhận xét đó và đôi mắt mở to vẫn còn mang vẻ ngây thơ của một cô gái làm cho Trọng bật cười.

Buổi chiều, Trọng ngồi chơi với Đa trước hàng hiên. Những người lái từ các căn nhà gác đi trên con đường mòn chạy ngang phía trước, tới nhà ăn ở phía bên kia chân đồi. Đa nói nho nhỏ giới thiệu với Trọng một số đồng chí mà anh đã biết. Đó là những cán bộ từ ngoài hai mươi tới ba mươi tuổi, giản dị trong bộ quân phục mùa hè, giống như những cán bộ khác cùng lứa tuổi đó mà Trọng thường gặp ở khắp mọi nơi.

Trừ một vài người hình dáng cao lớn hơi đặc biệt, hầu hết có tầm vóc bình thường. Lác đác cũng có những người gầy gò, bé nhỏ mà nếu không được giới thiệu, anh không thể nào tin đó là những chiến sĩ lái máy bay chiến đấu phản lực.

Nếu có một chút gì khác thì đó là vẻ trầm lặng trên những bộ

mặt tươi sáng, và cái dáng đi nhẹ nhàng, khoan thai hơi giống nhau của họ, Trọng nghĩ vậy. Nhưng anh không hoàn toàn tin vào những nhận xét vội vã đầu tiên của mình.

Sáng sớm hôm sau, Trọng và Đa đạp xe ra sân bay.

Những chiếc máy bay phản lực xoải đôi cánh trắng đục chênh chếch trên dọc đường băng.

Hôm qua, máy bay địch đánh cầu Gián Khuất ở Ninh Bình. Tình hình lại bắt đầu căng. Trọng và Đa nghe nói trước khi các anh ra đây, trung đoàn trưởng đã tới để động viên chiến đấu.

Nhiều biên đội máy bay đã dàn đội hình, sẵn sàng để cất cánh.

Đa giới thiệu với Trọng một người to lớn mặc quần áo bay, cầm vuông, râu mép lấm tấm, có nụ cười cởi mở. Đó là trung đoàn phó Xước. Trọng hỏi thăm, biết Xước đã chiến đấu tại Điện Biên Phủ. Anh cũng đã có mặt tại đó. Chỉ sau vài lời trao đổi, câu chuyện đã trở nên thân mật. Trọng hỏi với vẻ thán phục:

- Anh cũng lái được máy bay?

- Cũng là con nhà lái cả. Nhưng tôi lái còn kém. Hàng ngày, như

hôm nay, vẫn phải nhờ anh em kèm thêm. Anh tính ngày đi học lái, văn hóa mới có lớp ba. Giáo viên ra con toán lớp năm để kiểm tra, không biết mần thế nào, tôi vẽ vào bài một con trâu và một cái cày...

Nhưng thực ra là tại mình tiếp thu chậm. Nhiều anh em, hồi mới đi học trình độ cũng như tôi, nhưng bây giờ đã bay rất khá... Học chậm thì phải cố thôi. Nay mai rồi cũng làm ăn được. Phải tiếp tục phát huy truyền thống Điện Biên Phủ chứ anh nhỉ! - Xước vừa nói vừa cười.

- Liệu hôm nay có chiến đấu không, anh?

- Quyết đánh đấy anh ạ. Lực lượng ra quân hùng hậu thế kia cơ

mà!

Xước trở những chiếc máy bay san sát trên sân.

Trời còn mát. Mỗi người lái ngồi với một nhóm thợ máy dưới cánh máy bay của mình, trông như những tổ chim.

Xước quay về phía biên đội trực chiến gần đó, giơ cao một vật nhỏ anh bọc trong mảnh giấy báo:

- Hôm nay, ai bắn rơi máy bay Mỹ mình tặng cái này.

Một đồng chí đội mũ bay mặt rất trẻ, ngồi xếp bằng tròn, ngoái lại cười hỏi:

- Cái chi đó, anh Xước?

Trung đoàn phó trình trọng mở tờ giấy bọc ngoài trước cặp mắt chăm chú của mọi người. Đó là một bông sen.

Một anh quần áo xanh, chắc là thợ máy, nói:

- Cho tôi về ướp ấm chè.

- Bậy nào! Vừa rồi tôi đi qua chỗ các cô làm công trường. Một cô gửi tôi bông sen này yêu cầu nếu ai bắn rơi máy bay Mỹ thì tôi tặng hộ.

Xước quay sang bảo Đa:

- Đồng chí đưa đồng chí Trọng lại ngồi chơi với anh em trực chiến.

Tôi phải lại sở chỉ huy một lát, chuẩn bị để bay tập.

- Vẫn tiếp tục tập à anh? - Trọng hỏi lại.

- Lại càng phải tập mạnh. Mang sẵn đạn, đang tập mà gặp địch là choảng luôn. Tối nay, mời các anh qua tôi chơi, ta làm ấm trà.

Đa đưa Trọng lại gặp đồng chí mặc quần áo bay vừa hỏi trung đoàn phó. Anh giới thiệu với Trọng:

- Đây là đồng chí Quỳnh đã bắn rơi chiếc "chim ưng nhà trời"

trong trận đầu tiên.

Nhìn gần, Quỳnh không trẻ lắm. Khuôn mặt trái xoan nhẹ nhõm.

Nước da ngăm ngăm có những mụn trứng cá. Quái, sao ban nãy mình thấy đồng chí này rất đẹp? Trọng hỏi:

- Ta nói chuyện chơi một lát có được không anh?

Quỳnh cười. Khuôn mặt anh sáng rực lên. Trọng gặp lại ở anh nét mặt khi nãy anh đã nhìn thấy.

Quỳnh nói:

- Phương án tác chiến bàn xong rồi thì thoải mái, làm chi cũng được, miễn là hễ pháo hiệu bắn thì phải có mặt ngay ở máy bay.

Trọng hỏi thăm Quỳnh về quê hương của anh, về thời kỳ trước khi anh đi học bay. Cách đó mười bước chân, hai chiến sĩ lái máy bay khác, một người to đậm, một người nhỏ con con đứng khoanh tay trước ngực, nhìn về nền trời phía nam. Ở đó, những mảng trời xanh trong hiện ra giữa những kẻ mây màu xám. Quỳnh ngồi nói chuyện với

vẻ thư thái như đang ngồi chơi dưới những hàng dương trên bờ biển của cái làng chài đất Quảng Nam mà anh đang nhắc đến. Trọng vừa nghe anh nói chuyện vừa quan sát vẻ thanh thản của Quỳnh và những bạn anh đứng quanh đó. Phía tây, căn cứ không quân Mỹ ở Thái Lan, cách họ năm trăm ki-lô-mét. Phía đông, những tàu chở máy bay Mỹ đã đậu gần sát bờ biển. Phía nam, máy bay địch hàng giờ lồng lộn ngay trên bầu trời của ta. Khoảng cách của kẻ thù với họ chỉ tính bằng phút.

Trung đoàn phó Xước quay lại, vẫn cầm bông sen trong tay, bảo mọi người:

- Nó tạm chuẩn rồi! Về ngủ đi một lát chứ ngồi ăn vạ ở đây à?

Quỳnh bảo Trọng:

- Lát nữa, khoảng chín giờ, mời anh lại nhà trực chiến chơi với chúng tôi.

3

Đài chỉ huy là một căn nhà làm bằng gỗ, có gác, trông xinh xinh như một quán bán sách báo ở Bờ Hồ.

Căn nhà dưới là nơi trực ban của trung đoàn căn cứ. Đồng chí trung úy đeo băng đỏ gập đầu với Đa và Trọng khi hai người bước vào.

Mấy cái bàn trên có máy điện thoại đặt ở chung quanh nhà. Một chiến sĩ mặt non choẹt ngồi gác máy đang nói với đồng chí thiếu úy đeo chiếc túi da có dấu chữ thập đỏ, chắc là quân y sĩ:

- Tôi sợ nhất các cô gái công trường.

- Sao mà sợ? - Đồng chí thiếu úy hỏi.

- Hôm qua tôi mua được mấy quả dưa cầm ở tay sắp đi ngang chỗ làm đất thì nghe một cô nói: "Chúng mày ơi, vừa cơm nước xong chưa có gì tráng miệng lại có người mang dưa đến đây rồi". Tôi phải

"ngoặt gập" ngay, quành một vòng thật xa.

- Cậu sợ mất dưa à?

- Mất hẳn đi chứ? Cứ đi ngang qua đấy thì có mà còn!

- Mình trông tướng cậu, cậu tha lấy dưa của các cô thì thôi, các cô ấy nói thế, cậu lại không lăn ngay vào.

- Thật mà! Tôi rất sợ các cô ấy, có tham mưu trưởng chứng nhận.

Anh chiến sĩ này chắc là người trực điện thoại cho tham mưu trưởng.

Cách đài chỉ huy chừng mười mét là cột cờ báo động. Một lá cờ

đuôi nheo màu xanh đang tung bay trong gió. ở chân cột cờ, anh chiến sĩ thông tin đứng bên cạnh chiếc bàn trên đặt nhiều lá cờ các màu và một khẩu súng bắn pháo hiệu nom rất thô. Lúc này, người chiến sĩ

đang cầm ống nhòm nhìn về phía dãy núi Tam Đảo. Những ngày đẹp trời như hôm nay, dãy núi trở nên xanh trong, nhưng lúc này trên đỉnh núi vẫn có một màn sương dày. Màn sương che mắt ta. Máy bay địch có thể bất ngờ xuyên qua đó để lao xuống đánh các mục tiêu.

Đa nói với Trọng:

- Anh chờ tôi một chút nhé?

Trái với thói quen xông xáo của nhiều bạn cùng nghề, ở những nơi mới tới, Trọng thường tỏ ra dè dặt, nhất là ở đây khi anh đã được nghe dặn dò quá nhiều điều phải kiêng cử. Đa chạy lên gác một lát, rồi ghé mặt ra đầu cầu thang, bảo Trọng:

- Đồng chí Luân, trung đoàn trưởng, mời anh lên.

Không khí tại đây có vẻ trang nghiêm hơn. Một tấm bản đồ lớn trải rộng trên mấy chiếc bàn kê ghép nhau. Một chiến sĩ báo vụ đang ngồi kẻ những nét chì xanh ngoằn ngoèo lên miếng mi ca đặt trên tấm bản đồ. Mấy người cán bộ ngồi quanh đó. Trung đoàn trưởng Luân, một người có nước da bánh mật, mắt sáng, gò má cao, nói với Trọng:

- Mời nhà báo vào tham quan. Chỗ "làm ăn" của chúng tôi chỉ có như thế này.

Trọng lại bắt tay anh. Luân giới thiệu Trọng với mấy đồng chí cán bộ tham mưu rồi quay về phía một cán bộ mặc quần áo màu lá cây, mang quân hàm đại úy pháo binh, cổ ngắn, người tròn xoe như một lực sĩ môn đấu vật, mỉm cười nói:

- Còn đây là người ngày đêm che chở cho chúng tôi.

Đó là đồng chí trực ban của đơn vị cao xạ bảo vệ sân bay.

Trọng bắt tay làm quen với anh. Bàn tay của anh dày và chắc nịch. Trung đoàn trưởng lấy bao thuốc lá ra mời Trọng.

- Chúng tôi sắp bắt đầu bay huấn luyện - Anh trở vào tấm bản đồ, nói tiếp: - Mời đồng chí xem các hoạt động của địch từ sáng đến giờ.

Trọng nhìn vào tấm bản đồ, thấy những đường chì xanh nhằng nhịt. Anh nhận ra kẻ thù không phải chỉ ở các căn cứ trên đất liền, trên biển của chúng mà chúng ở gần hơn rất nhiều.

Trung đoàn trưởng chỉ một khoảng trống trên bản đồ:

- Còn khu vực này chúng nó chưa vào. Một đường bán kính không rộng lắm. Các máy bay huấn luyện của chúng ta sẽ bay tại đây.

Trọng nhìn con đường ranh giới không chắc gì là sẽ cố định đó, hỏi:

- Nếu chúng nó bay vào khu vực của máy bay ta đang huấn luyện...

- Thì đánh nhau - Trung đoàn trưởng tiếp lời anh - Như thế buổi tập lại càng "thực sự, thực tế". Không thể đợi khi không có máy bay địch thì mới tiến hành huấn luyện. Việc nó, nó làm, việc ta, ta làm.

Bay huấn luyện trong điều kiện như thế này anh em chúng ta đã tiến bộ rất nhanh.

Trung đoàn trưởng bảo Trọng có thể đứng ở hành lang trên gác để xem các máy bay bay tập.

Buổi tập bắt đầu.

Từ căn nhà chờ giáp đường băng có đặt đồ nước và mấy hàng ghế dài, những người lái mặc quần áo bay bó chèn lấy người đi ra nhận máy bay. Chiếc máy bay phản lực bỗng gầm lên. Không khí sau đuôi máy bay rung lên phẫn phật như một dải lụa trước gió mạnh. Hai bánh chân trước của máy bay lún xuống. Chiếc máy bay từ từ lăn khỏi sân đậu ra đường băng cất cánh, nó dừng lại đó trong giây lát rồi gầm lên thật dữ dội, lao vút trên đường băng. Nó rời khỏi mặt đất, tuôn ra phía sau một vệt lửa đỏ lù, lao rất thẳng lên không như đang chạy trên một cái dốc vô hình thẳng tắp và mất hút vào trời mây. Ít phút sau, nó quay trở về. Có lúc mặt trời chiếu vào làm nó sáng rực lên như một vì sao băng. Chiếc máy bay trắng toát trên nền trời xanh biếc bỗng phút chốc biến thành màu đen khi nó bay dưới những đám mây sáng như

bạc. Nó bay lao vút dọc sân bay để lại một luồng sấm ran trên đầu mọi người.

Đồng chí trực ban của đơn vị pháo cao xạ đến báo cáo trung đoàn trưởng Luân một đơn vị pháo ba mươi bảy vừa chuyển tới khu vực X.5, yêu cầu máy bay ta bay qua trận địa cho các chiến sĩ nhận dạng.

- Sẵn sàng. Nhưng phải dặn anh em kỹ đừng có "nổ pháo hoa"

để chào! - Trung đoàn trưởng nói.

- Xin đảm bảo không có chuyện ấy.

Trung đoàn trưởng mở vô tuyến điện:

- 42 đâu?

- 42 nghe rõ - Cái loa treo trước mặt anh vang lên một giọng ngọt mũi.
- "Lương thực" anh thế nào?
- Lương thực còn khá.
- Anh bay qua X.5 vòng ba vòng nhỏ cho anh em ở mặt đất nhận dạng!
- Bay qua X.5 vòng ba vòng, nghe rõ.

Trọng đứng ở hành lang của đài chỉ huy say mê theo dõi mọi hoạt động, mọi hình ảnh, âm thanh mà anh chỉ mới được nhìn và nghe thấy lần đầu. Sáng nay, khi nghe nói chuyện tập bay, anh chỉ nghĩ đó là một công việc bình thường. Nhưng lúc này, anh đã thấy những người lái mà mình vừa gặp đi vào buổi tập của họ giữa một vòng vây máy bay phản lực siêu âm của kẻ thù. Những người ra đi đều vui vẻ.

Những người chỉ huy của họ đứng ngồi trước mắt anh kia đều tỏ ra bình thản, ung dung.

Một hồi chuông réo lên.

Trung đoàn trưởng từ trong nhà bước vội ra hành lang chỗ Trọng đứng, gọi người chiến sĩ thông tin đang ngồi ở cái bàn bên cạnh cột cờ.

Giọng anh rành rọt:

- Báo động! Hai pháo hiệu đỏ.

Cả sân bay chuyển động hẳn lên. Đa quay sang kéo tay Trọng, cuống quýt:

- Xuống đi anh! Ta chạy ra xem anh em xuất kích

4

Cờ đỏ ở đài chỉ huy bắt đầu hạ.

Những người lái từ trên máy bay chậm rãi bước xuống.

Biên đội trưởng biên đội 1 hôm nay là Phúc, chủ nhiệm xạ kích của trung đoàn. Phúc người đậm, hơi phịch phịch. Anh có bộ mặt tròn căng, một cái nốt ruồi lớn bên trái cằm với sợi lông dài, trông giống như mặt một pho tượng Phật trong chùa. Phúc nói:

- Về nhà ta bàn kế hoạch hiệp đồng bay tập chiều, nếu hôm nay không được xuất kích.

- Thôi ngồi đây mần luôn. Báo động nữa đỡ phải chạy - Đông đáp.

Bốn người ngồi ghé vào dưới cánh máy bay. Phúc trình bày trước.

Kế hoạch bay có xuyên mây, chiếm độ cao và hạ cánh. Đây là buổi tập tranh thủ mỗi chiều trước khi hết giờ trực chiến về. Nghe anh nói xong, mọi người im lặng. Một buổi tập đơn giản. Không ai thấy có vấn đề gì.

Chợt Đông nêu ra một ý kiến về kỹ thuật hạ cánh vì hôm nay có gió cạnh. Mới đầu chỉ là những câu trao đổi. Sau đó trở thành một cuộc tranh cãi giữa Đông và Quỳnh. Huấn ủng hộ ý kiến của Quỳnh nhưng chỉ thỉnh thoảng mới chêm vào một câu. Phúc ngồi im lặng, lắng nghe mọi người, vẻ mặt hiền hậu.

Trọng và Đa đang nói chuyện với bác sĩ Phổ, thấy có cuộc tranh luận hăng, cùng kéo lại nghe.

Quỳnh có vẻ đã hơi tức, nói:

- Chúng ta ai cũng thông minh cả!

Đông, một mình một ý kiến, mắt đỏ lên, vẫn cãi:

- Về mặt thực tế, có thể là không có gì ảnh hưởng lớn. Nhưng về

mặt lý luận thì cần phải cho rõ ràng...

Anh rút ngay chiếc bút máy cặp trên túi ngực đồng chí bác sĩ, nhìn quanh, thấy không thể tìm ra một mảnh giấy, anh xếp bằng một chân, lấy bút vạch ngay trên cổ chiếc ủng màu đỏ tươi: sân bay, đường bay, mũi tên chỉ hướng gió... rồi tiếp tục lập luận.

- Điều đó thì ai cũng biết cả rồi? - Huấn lại nói thêm.

- Biết... nhưng vấn đề là ở chỗ các anh có chịu dùng nó trong thực tế hay không...

Phúc dàn hòa:

- Ý kiến của đồng chí Đông có chỗ đúng, nhưng cứ làm như đồng chí Quỳnh đã nói có sai lệch đôi chút cũng không ảnh hưởng gì.

- Ủ thì phải nói cho rõ là như vậy - Đông vui vẻ nói rồi nhổ một chút nước miếng lên mặt ủng, lấy tay chùi những nét mực anh vừa vẽ xong.

Đồng chí bác sĩ kêu lên:

- Cậu Đông! Vệ sinh gớm nhỉ!

Đông hậm hực ho mấy tiếng. Mọi người biết anh lại chuẩn bị một câu chuyện.

- Tôi phải báo cáo cho đồng chí bác sĩ biết vì sao tôi đi chuyến này lại về chậm... - Đông vào đầu.

- Đồng chí về thế là nhanh chứ chậm à? - Bác sĩ ngắt lời anh.

Đông mặt vẫn tỉnh bơ:

- Mình chỉ vì cái tính hay buồn cười mà phải nằm lại viện thêm mất ba ngày... Hôm mình vừa cắt cái a-mi-đan xong, cô hộ lý bắt nằm, đặt một miếng nước đá lên cổ, không cho nói câu nào. Mình đang buồn thì thấy cô ấy đưa một cậu vào, mặt cứ ngơ ngơ thế này... - Đông ngược cao cầm làm ra bộ bắt chước người mình đang kể chuyện - Cậu này chắc chưa vào bệnh viện lần nào. Cô hộ lý chỉ vào giường, nói với cậu ta: "Đây là đầu giường. Gối đây. Đồng chí thay quần áo đi, rồi nằm nghỉ". Cô hộ lý đi ra. Cậu ta gấp bộ quần áo vừa thay, để lên đầu giường, kéo cái gối đặt xuống giữa giường vì thấy chỗ đó trùng. Rồi cậu ta nằm đè luôn lên trên cái gối. Mình trông thấy như vậy đã buồn cười. Cô hộ lý vào hỏi: "Tại sao đồng chí lại nằm như thế này?". Cô ấy

xếp quần áo vào tủ, đặt gối lên đầu giường và trở mình, rồi bảo:

"Đồng chí hãy trông đồng chí kia mà nằm". Cô ấy đưa cậu ta một cái lọ con, bảo: "Đồng chí đi tiểu lấy nước giải cho vào cái lọ này". Rồi lại đưa một hộp diêm, nói: "Đồng chí đi ngoài lấy phân cho vào cái bao này". Sáng hôm sau, cậu ấy đánh rơi đầu mất cái hộp diêm. Cậu ấy hỏi mình: "Làm thế nào bây giờ?". Mình đau cổ không nói được, chỉ

cho cậu ấy mảnh giấy đầu hôm trước cô Thùy bọc cam mang vào còn để trên mặt tủ. Cậu ấy lấy đem đi. Khi về, mình thấy cậu ta một tay cầm lọ nước giải đầy tràn. Tay kia bê một gói giấy dầu. Mình nghĩ: Bỏ

cha rồi!... Buồn cười quá mà phải nhịn, nước mắt chảy cả ra. Cậu ấy nhìn mình rồi hỏi: "Tại sao đồng chí lại khóc?".

Những người nghe cười ồ. Riêng đồng chí bác sĩ vẫn nhìn Đông bằng cặp mắt cảnh giác.

Đông kể tiếp:

- Một lát sau, cô hộ lý vào. Trông thấy lọ nước giải đầy tràn, cô ấy nhận ra. Nhưng nhìn cái gói để ở ghế, cô ấy tưởng là gói quà, lầm bầm: "Sao không

cho vào tủ mà lại đặt ngay ở đây?". Cô ấy mở ra xem và hét ầm lên. Đến lúc đó không nhìn được nữa: mình phì cười ra... Thế là phải nằm thêm ba ngày.

Tất cả mọi người cười lẫn ra một hồi. Đồng chí bác sĩ vừa lau nước mắt vừa nói:

- Toàn chuyện bố lão!

Hoa quay sang Phổ:

- Cậu Đông trả đũa việc anh bắt cậu ấy phải đi bệnh viện.

Đông vẫn ngồi hậm hực. Không hiểu cổ họng anh bị ngứa hay anh đang chuẩn bị thêm một câu chuyện nữa.

- Mai tôi sẽ đề nghị cắt không cho cậu trực ban. - Phổ nói.

- Cắt thế nào được! Mình sẽ trực ban liên tục đúng một trăm ngày. Nếu máy bay Mỹ chưa dám đánh, sẽ trực thêm trăm ngày nữa, không được đánh thì mình sẽ nghỉ.

- Trực cái gì! Cậu vẫn ho khù khụ.

- Đây là cái tính của tôi thích ho. Anh không thấy hồi thi nhảy

cao đó à! Xà để một mét năm mươi, mình ho một cái, qua. Xà để một mét sáu mươi, mình ho hai cái, lại qua.

- Thế xà đặt một mét bảy mươi, cậu ho mấy cái? – Hoa hỏi.

- Mét sáu mươi là nhất trung đoàn rồi. Không cần nhảy hơn, nên mình không ho nữa.

Đồng chí bác sĩ thấy cần cho Đông một đòn thật đau:

- Sức khỏe của cậu Đông, nay mai có máy bay loại mới về, anh em chuyển loại thì cậu là cứ bị gạt ra đầu nước!

Đông vẫn thản nhiên:

- Nói buồn cười nhĩ! Tôi mà không chuyển loại được thì cả trung đoàn này không ai chuyển được.

- Cậu Đông này mà loại ra thì có cho đi lái máy bay vận tải cánh quạt họ cũng trả về. Tất cả các đồng chí đều đã biết hồi đi học, hôm chuyển trường phải đi máy bay vận tải, cậu ấy nôn ra mật xanh mật vàng. Không có tôi cho mấy viên thuốc chống nôn thì khéo mà thế nào rồi! Các anh bảo tôi có nói sai không?

Phổ không nói ngoa. Ngày mới đi học, Đông là một trong những người ít thích ứng nhất với nghề bay. Lần nào đi học bay, anh cũng nôn. Và ngay khi đã trở thành người lái phản lực thành thạo rồi, lên những máy bay tốc độ nhỏ, không ổn định, anh vẫn bị nôn.

Bị công kích dồn, Đông vẫn tươi tỉnh:

- Mình ở bệnh viện mười ngày, lên ba cân, khi đi nhìn xuống ngực thấy những bắp thịt nó cứ núng nính. Ông Định, trưởng khoa tai mũi họng, khám cho mình xong, bảo: “Sức khỏe của đồng chí có thể

xếp vào loại nhà du hành vũ trụ được”.

Phổ phì cười. Đông nói tiếp:

- Đây, các đồng chí xem, tôi mà đi vắng thì nó vào luôn, anh em cứ bay lên là gặp địch, từ ngày tôi về, có thằng nào bén mảng đâu. Cứ

thấy tôi lên là nó chạy ngay. Nó sợ tôi chủ yếu là sợ cái sức khỏe... Nó chạy thì tôi chịu, vì máy bay của nó nhanh. Nhưng nếu nó đánh với tôi thì tôi

không thèm hạ một chiếc, tôi sẽ hạ hẳn hai chiếc, ba chiếc cho các đồng chí coi.

Không ai cười. Mọi người đều tin vào lòng dũng cảm và sự táo bạo, mưu trí của anh.

Đông bỗng thủng thỉnh nêu một câu hỏi:

- Các đồng chí có biết từ này đến giờ tất cả chúng mình đều đại không nào?

Chưa ai nghĩ ra Đông định nói điều gì.

- Chúng mình quên là chúng mình đang ngồi cùng những nhà báo. Nay mai, chúng mình sẽ thành những điển hình tiêu cực hết.

Mọi người quay về phía Trọng và Đa.

- Cái thằng Đông này nó không tha ai! Nó chuyển mục tiêu khắp

- Quỳnh nói.

Trọng cảm thấy mình đã nhanh chóng trở thành bạn của những người mới hôm qua còn chưa hề quen biết.

5

Chỉ vài ngày sau, Trọng đã có thể gặp bất cứ ai và đi đến bất cứ

nơi nào anh muốn. Anh kể với mọi người những chuyện ở chiến trường Khu Bốn mà anh đã đi qua; anh nói với họ về tình hình sinh hoạt ở

thành phố, ở nông thôn mà do phải tập trung ở sân bay họ đã không được biết. Anh chú ý tránh những điều đã được dặn trước là không nên hỏi. Quan hệ giữa anh và những người chung quanh trở nên khá thoải mái. Ngay cả đối với những phi công, anh cũng cảm thấy ngoài những điều cấp trên căn

dặn họ phải giữ bí mật, họ không có hoặc chỉ có rất ít những gì cần giữ riêng cho mình.

Chiều hôm nay, sau bữa cơm, Trọng đến chỗ ở của Huấn. Những tiếng cười từ trong buồng bay ra. Huấn đang ngồi với Hoa và Thạch, trợ lý tuyên huấn. Thấy Trọng vào, Hoa cất chiếc áo vá dờ, lấy bao thuốc lá trong ngăn kéo ra mời. Câu chuyện chắc là đang vui giữa họ

dừng lại. Trọng tỏ vẻ băn khoăn:

- Tôi tới thế này có cản trở gì không? Hay các anh cứ trao đổi với nhau, lúc khác tôi đến chơi.

Hoa nhoen miệng cười:

- Không. Không có vấn đề gì bí mật.

- Không có gì phải bí mật, đúng không? - Thạch hỏi lại Hoa - Anh Trọng nghe chuyện ấy cũng được chứ?

- Có sao!

Thạch quay lại phía Trọng:

- Anh khách quan, anh thử phát biểu xem trong các anh em lái nhà chúng tôi thì đồng chí Diệu Lan dễ có cảm tình với ai nhất?

Trọng nhìn ba người, rồi đáp:

- Phải là đồng chí Hoa thôi... Bay giỏi, trẻ tuổi, đẹp trai, lại kéo đàn giỏi.

- Đấy! - Thạch cười khà khà - Anh cũng lắm như chúng tôi. Sáng nay ở nhà trực chiến cậu Hoa vừa thất bại một võ thảm hại.

- Cường điệu! Không hề thất bại.

- Có cậu Huấn làm chứng.

Huấn mới quệt xà phòng quanh mồm, chuẩn bị cạo râu, gật đầu ra hiệu xác nhận. Thạch tiếp:

- Chúng tôi coi anh là người nhà nên mới nói, anh đừng lộ bí mật của lính lái nhé! Trong số anh em lái chưa vợ ở đây thì cậu Hoa này mê cô ấy hơn điều đó.

- Rõ! - Hoa lại nhoẻn miệng cười.

- Sáng nay, ở nhà trực chiến, trong lúc mọi người đứng đông, cậu Hoa hỏi: "Đồng chí Diệu Lan năm nay bao nhiêu tuổi?". Tôi biết cậu Hoa phạm sai lầm, đẩy cô ấy vào thế bí, nói chữa hộ: "Người ta không bao giờ hỏi tuổi một cô gái, cũng như không bao giờ hỏi tuổi một bông hoa". Nhưng cô ấy điềm nhiên đáp: "Báo cáo đồng chí: Tuổi tôi theo điều tra dân số là hai mươi tám, còn tính cả tuổi mụ tất nhiên là phải hơn. Riêng về mặt tuổi, chắc chắn là đồng chí thua tôi". Có khác gì cô ấy nói cậu Hoa chỉ đáng làm em cô ấy?...

Huấn đã cạo hết xà phòng, bấy giờ mới góp chuyện:

- Khi đó tôi cũng có nói đỡ hộ một câu: "Các đồng chí làm công tác nghệ thuật trẻ lâu thật! Đồng chí Diệu Lan mà không nói thì tôi chịu chết không đoán được đồng chí bao nhiêu tuổi. Cô ấy bèn đỏ mặt.

Huấn nhắc lại câu anh nói bằng giọng Quảng Bình thật thà và đôi lông mày giương cao như để giới thiệu cả "diễn xuất". Nếu mình ở vào địa vị của đồng chí biên đạo múa, mình cũng sẽ mắc lõm với cậu ta, Trọng nghĩ. Anh chàng rậm râu này cũng hóm và tán giỏi ra trò. Huấn lại tiếp tục cạo râu lần thứ hai.

Trọng hỏi Huấn:

- Anh đi chơi đâu mà tối rồi còn cạo râu kỹ thế?

Huấn tháo lưỡi dao bào liếc vào lòng bàn tay, tủm tỉm:

- Tối nay có đi nhớn thật. Tôi đi thăm bà lão mới ở Quảng Bình ra.

- Cụ mới ra à?

Thạch và Hoa phì cười.

- Dạ - Huấn đáp - Bà lão đẻ ra thằng con trai của tôi.

Trọng bỗng nhớ đã có lần anh nghe anh em đùa Huấn về chị vợ

hơn anh mấy tuổi. Giá mình được gặp vợ Huấn cũng hay, Trọng nghĩ.

- Anh cho tôi cùng ra thăm chị ấy một lát.

- Hơi xa đó anh ạ.

- Nhà chiêm đài cách đây mấy bước chân!

- Bà nhà tôi không chịu ở chiêm đài sở của đơn vị. Không hợp

"phom" với mấy cô tân thời. Mới có một hôm đã đòi về. Tôi thuyết phục mãi không được, phải đưa ra ở nhờ nhà hạnh phúc của huyện. Ra ngoài đó với mấy chị vợ các ông cán bộ huyện, bà ấy tỏ vẻ thoải mái lắm. Giờ thì nói với tôi là muốn giữ lại mấy ngày cũng được.

Huấn lấy chiếc sơ mi lụa đã khoác sẵn trên mắc áo, mặc vào người. Anh hỏi Hoa:

- Ra đáng giáo sư đại học không, ông cột nhà cháy?

- Thôi, đi cho sớm sửa? - Hoa nói.

Dọc đường ra huyện, Huấn say sưa kể cho Trọng nghe câu chuyện tình duyên của anh. Huấn và vợ anh ngày đó cùng là du kích ở

làng Cảnh Dương. Tình yêu giữa Huấn và vợ anh đã nảy nở trong trận càn năm 1953. Lần đó, quân Pháp càn vào làng rất quyết liệt. Huấn phải bò trên từng mái nhà để đánh địch. Một cô du kích bám sát ngay dưới chân anh, khi chuyển lựu đạn, khi chuyển súng lên. Sau trận càn, Huấn được tuyển vào bộ đội. Cô du kích là người chuẩn bị khăn tay, bút máy, đồng hồ cho anh và tiễn anh lên huyện. Họ lấy nhau vào ngày hòa bình mới lập lại. Rồi Huấn đi học bay. Vợ anh hiện thời là phó bí thư đảng ủy xã.

Trọng vừa nghe chuyện vừa ngắm Huấn. Với hàm râu mới cạo xanh xanh, cặp mắt sáng núp dưới hàng lông mày rậm, Huấn có một vẻ đẹp rất đàn ông. Cách nói chuyện của anh lại rất vui. Ngay bây giờ, cũng không ít cô gái dễ có cảm tình với anh ta đâu... Một người con trai vẫn có thể yêu một cô gái hơn tuổi mình. Vì một cô gái hơn tuổi vẫn có thể là một cô gái đẹp.

Hai người ra tới khu nhà hạnh phúc của huyện. Một dãy nhà lá chạy dài, được ngăn thành những buồng nhỏ, vách đất quét vôi trắng, cửa sơn màu xanh da trời vui mắt. Huấn đi về căn buồng phía cuối, có một cửa sổ trông ra cánh đồng.

- Nửa đêm trăng lên, ở trong nhà nhìn ra rất nên thơ.

Huấn vừa nói vừa đẩy cánh cửa buồng, ngó đầu vào, rồi lằm bằm:

- Không biết cô ấy chạy đi đâu rồi!

Đứng ở đầu nhà, Trọng nhìn thấy một người đàn bà đứng tuổi, mặt có nhiều vết tàn nhang, mặc chiếc áo lót dệt kim đã cũ, bê một rá than củi từ trong nhà bếp đi ra. Trọng toan hỏi thăm bác ta có biết vợ

anh phi công nghỉ tại đây chạy đi đâu. Vừa lúc đó, Huấn quay lại, xìa hai tay chỉ về phía người đàn bà, vui vẻ nói:

- Thừa đây là bà lão thân sinh ra thằng cu nhà tôi.

Vợ Huấn lúng túng trước khách lạ, rầy chồng:

- Eng là khi mô cũng rửa! Ba trợn, ba trạo...

Chị quay lại chào Trọng, rồi lại bảo chồng:

- Răng không mời eng nớ vô nhà mà cứ để đứng cửa!

- Khi nào ra đây cũng cứ bị phê bình, anh Trọng ạ!

Huấn nói nhỏ với Trọng rồi hỏi vợ:

- Lấy than củi làm chi đó?

- Nướng mấy con mực để khách mời, eng mời chứ còn cái chi!

Eng cứ như là người ở mô tới!

Huấn quay sang Trọng:

- Bà ấy mang cả cho tôi một chai rượu mật ong. - Huấn ghé vào tai Trọng - Anh phải làm một tí không bà ấy tủi thân rồi giận lây sang cả tôi đó.

CHƯƠNG XIV

1

Chuyến xe lửa buổi sáng chạy đường Hà Nội - Thái Nguyên vắng vẻ.

Toa Thùỵ ngồi chỉ có một số đồng bào người dân tộc, mặc quần áo chàm, nét mặt hồn nhiên nhưng lạnh lẽ. Tuy có đem Chung Thủy đi theo nhưng Thùỵ không sang toa con mọn, cùng ngồi một chỗ với Trọng.

Mấy ngày trước, Trọng mang đến nhà Thùy một hộp kẹo và cân đường của Đông gửi về cho con. Biết Trọng đầu tuần sau sẽ trở lại sân bay, Thùy đã nói với anh cho mình cùng đi. Từ ngày trung đoàn mở

nhà chiêu đãi đón người gia đình tới thăm đến giờ, Thùy chưa lên lần nào. Đạo này máy bay ta luôn luôn bay qua bầu trời Hà Nội. Nhiều người đã chú ý đến việc đếm số máy bay khi bay đi và khi bay trở về.

Có những cô bạn của Thùy đã cuống quýt lên khi những chiếc máy bay đổi đường bay không trở về qua Hà Nội. Họ nói với nhau: "Con Thuỳ

này trông củ mủ củ mì mà gan cóc tía. Mình ở vào trường hợp nó thì không làm ăn gì được. Thế mà nó cứ tỉnh như không!" Nhận xét đó đã đến tai Thùy. Thùy không rõ là khen hay chê.

Trọng nhắc lại với Thùy những câu chuyện anh đã nghe Đông kể

hoặc mọi người kể về Đông trong những ngày ở sân bay. Nhiều chuyện làm cho Thùy cứ cười mãi.

Chị nói:

- Chuyện chi với anh ấy đều có thể trở thành đề tài của một câu chuyện vui. Nhiều lúc đang buồn bực, chỉ nghe anh ấy kể một câu chuyện là quên ngay. Cũng không phải là người vô tâm! Thương vợ, thương con lắm. Các anh khác còn sắm sửa quần nọ áo kia, nhưng anh Đông suốt đời bộ đội phát thứ chi mặc thứ đó. Không sắm sửa một cái chi riêng cho mình. Có bao nhiêu là dành cho vợ, cho con... Em nghe nói ở đơn vị, anh Đông hay tranh cãi, dân Quảng Nam mà! Nhưng về

nhà với vợ con thì lại rất nhường nhịn. Anh ấy chỉ cáu với em có một lần...

Thùy cười. Cái lúm đồng tiền rất to hiện lên má chị. Hình như chị

thấy hơi khó nói. Nhưng rồi chị kể tiếp:

- Lần ấy, em đánh cháu Chung Thủy. Anh ấy bảo em: "Chế độ

ta, đi dạy học mà vẫn đánh trẻ à?" Em bảo: "Em đánh con, không phải em đánh học sinh. Anh phê bình em thì cứ phê bình nhưng chớ nói đến công tác của em". Anh ấy nói: "Nếu cô còn đánh con thì tôi còn nói nặng hơn... Lúc nhỏ tôi bị đánh đập nhiều rồi, nên bây giờ tôi căm thù những người đánh trẻ con...". Cưng con ghê lắm. Cháu Thủy mà cứ

gần bố là hay làm nũng, hay đòi quà, đòi đi chơi. Anh ấy hể về đến nhà là tha con đi khắp nơi như mèo mẹ tha mèo con.

Chị im lặng một lát rồi lại nói:

- Tính hay cáu của anh Đông em chưa biết, nhưng cái tính liều lĩnh của anh Đông thì em biết. Khi cần, nhảy ngay vào lửa cũng cứ

nhảy, không sợ.

Chị thở dài. Nhìn cặp mắt như thông cảm, như an ủi của Trọng, chị hơi lúng túng. Chị cảm thấy anh ấy đang đọc hết suy nghĩ của mình. Chị quay sang nói với con:

- Lên chuyến này không được đòi bố đưa đi các nơi nhé!

- Cứ bắt bố công! - Con bé phụng phịu.

- Má nói trước: Hể Chung Thủy quấy bố nhiều là má đưa về Hà Nội ngay không được xem máy bay nữa.

Chung Thủy ngồi im. Thủy thương hại con, siết chặt nó vào người, rồi ngẩng đầu lên hỏi Trọng:

- Anh công tác chi ở Tổng cục? Không biết hỏi thế có phạm bí mật quân sự không?

- Tôi viết báo chị ạ.

- Thảo nào...! Em cũng đoán anh là một người làm công tác văn hóa, một nhà báo hoặc một nhà văn.

Cả toa tàu bỗng xôn xao. Nhiều người chạy đổ xô về phía cửa sổ

bên trái nơi Trọng và Thùy đang ngồi, ngược mắt nhìn ra ngoài. Trọng và Thùy cũng nhìn theo. Bốn chiếc máy bay phản lực cánh én đang bay lại. Máy bay của ta!

Thùy vội đặt con lên cái bàn nhỏ cạnh cửa sổ, cuống quýt chỉ cho nó những chiếc máy bay và bảo:

- Máy bay của bố Đông đó! Hoan hô đi con!

Những chiếc máy bay bay thấp dưới trần mây, lao lại phía họ rất nhanh. Nhìn rõ cả quân hiệu nền đỏ sao vàng sơn ở thân và những thùng dầu phụ treo dưới cánh.

Những chiếc máy bay lướt trên đầu con tàu rít gió ào ào át cả tiếng bánh xe lăn ầm ầm trên đường sắt.

Mẹ con Thùy rất phấn khởi. Chị đã nhìn thấy ngôi nhà hăng ga lớn và kết nước của sân bay ở chân dãy núi trước mặt. Sắp đến nơi rồi.

Đây là vùng trời của các anh ấy, nơi suốt ngày mình có thể nhìn thấy những chiếc máy bay ở ngay trên đầu. Chưa bao giờ Thùy được nhìn những chiếc máy bay to và rõ như thế.

- Máy bay của ta sơn màu xám à anh? - Thùy hỏi Trọng.

- Không. Máy bay ta không sơn, vẫn để nguyên màu của hợp kim trắng. Tại chị nhìn trên nền mây thành tưởng nó là màu xám.

Con tàu rúc còi chuẩn bị vào sân ga. Trọng đã nhận thấy một điều mà anh không nên nói với Thùy: máy bay của ta đang xuất kích.

Những ngày vừa qua ở sân bay đã giúp anh hiểu thế nào là những đội hình chiến đấu. Và hướng bay của nó là về phía nam. Nếu Đông cũng đi chiến đấu sớm nay, anh có linh cảm thấy vợ và cơn anh đang ngồi trong đoàn tàu mà anh vừa lướt cánh bay qua không? Trọng đứng dậy nhắc chiếc ba lô đặt trên giá hàng xuống và sờ tay vào túi áo tìm lại chiếc thẻ nhận xe đạp. Anh bảo Thùy:

- Đến nơi rồi, chị ạ.

2

Trọng đưa mẹ con Thùy tới nhà chiêu đãi, rồi phóng vội xe vào trung đoàn.

Đồng chí gác cho anh biết máy bay sáng nay xuất kích vừa trở về được một lúc.

Doanh trại vắng vẻ. Cánh cửa sổ sơn xanh của các ngôi nhà phần lớn khép kín. Trên những con đường đất đỏ chạy ngang dọc, không một bóng người. Có xuất kích, nên mọi người đã ra cả sân bay. Đi ngang nhà ở của đại đội 1, Trọng nhìn thấy Phúc mặc quần đùi, áo lót, cầm khăn mặt và hộp xà phòng từ trên gác chạy xuống. Mặt Phúc không hiểu sao đỏ tía. Phúc mỉm cười với anh. Đoán là Phúc sáng nay nghỉ ở nhà và thấy Phúc có vẻ vội, nên Trọng chỉ gật đầu chào, rồi dắt xe đi.

Trọng định lên nhà thư viện thì nhận ra Quỳnh đang đi trên con đường ngang. Quỳnh mặc quần áo bay, cúi đầu bước lững thững.

Trọng dắt xe đạp lại đón đường.

- Anh Quỳnh!

Quỳnh ngẩng đầu lên, nhìn thấy anh, nói nho nhỏ:

- Anh đã lên đấy ư?

- Anh em vừa xuất kích phải không?

- Có một biên đội vừa đi đánh về.

- Kết quả thế nào? - Trọng vội hỏi.

- Tôi bị mệt, sáng nay phải ở nhà. Vừa rồi thấy có xuất kích, mặc quần áo định ra sân bay, nhưng các anh ấy bắt quay về. Nghe nói ta có bắn rơi máy bay địch nhưng tôi chưa nắm được hết tình hình.

- Hôm nay ai chỉ huy biên đội?

- Phúc.

- Tôi vừa gặp đồng chí Phúc xong. Tôi tưởng đồng chí ấy sớm nay ở nhà nên không hỏi thăm.

- Phúc vừa ở sân bay về. Ở ngoài ấy bắt Phúc phải về nhà nghỉ -

Quỳnh im lặng một lát rồi nói tiếp: - Anh chưa nên hỏi gì Phúc vì đơn vị đã quy định: sau khi đi đánh về chỉ được báo cáo với ban chỉ huy.

- Có lẽ tôi nên ra sân bay.

- Anh ra sân bay thì biết rõ tình hình. Ban chỉ huy trung đoàn đang ở ngoài đó. Ngày hôm nay, có thể còn xuất kích nhiều.

- À... anh Quỳnh này, Thù cùng lên với tôi để thăm Đông đấy?

- Thế ư?

Quỳnh ngược mắt nhìn Trọng, rồi hỏi tiếp:

- Cô ấy ở đâu bây giờ?

- Tôi đã đưa cả hai mẹ con vào nhà chiêu đãi. Sẽ có nhiều chuyện để nói với anh.

Qua những lần gặp Thùy, Trọng đã có dịp trao đổi, hỏi chị về cô Hảo, người mà lần trước Quỳnh đã tâm sự nhiều với anh.

- Lúc nào anh rồi, chúng ta gặp nhau nhé!

- Vâng...

Quỳnh ngó trước ngó sau, lăm bằm:

- Tôi phải ra thăm Thùy một lát mới được.

Quỳnh bảo Trọng:

- Tôi phải về nhà thay quần áo đã. Anh nên ra sân bay ngay. Có những đề tài cần cho anh đó!

Trọng dắt xe đạp, đi nhanh lên thư viện. Toàn, đồng chí phụ

trách thư viện, đang lúi húi với chiếc đài bán dẫn mở tung, ngẩng đầu lên nhìn thấy anh, vui vẻ nói:

- Nhà báo lên đúng lúc quá!

Trọng ném vội chiếc ba lô ở đầu giường, nhờ Toàn báo cơm hộp, rồi phóng xe ra sân bay. Dọc đường, anh gặp một chiếc xe nhỏ chạy về. Có người giơ tay vẫy anh. Đang cầm cúi đạp, Trọng không nhìn rõ là ai. Anh chỉ nhận

được đồng chí trung đoàn trưởng ngồi ở ghế trên với cái dáng ngồi hơi đặc biệt, rất ngay ngắn và cái lưng khi nào cũng thẳng.

Một biên đội của đại đội 2 đang ngồi ở nhà trực ban. Trọng đã biết biên đội này gồm những chiến sĩ lái yếu, đang ở thời kỳ rèn luyện, được dùng vào nhiệm vụ yểm hộ để thử thách. Họ chưa gặp địch lần nào. Anh em cũng đã biết Trọng.

Trọng hỏi Hoàn, người chiến sĩ trẻ nhất, mắt một mí, mặt tròn, da đỏ hồng và mịn như da con gái:

- Kết quả chiến đấu sáng nay thế nào, anh?

- Chúng tôi cũng chưa nắm được. Anh em đã về nhưng trung đoàn chưa phổ biến tình hình. Tôi theo dõi qua vô tuyến điện, nghe không rõ lắm.

- Biên đội sáng nay đi có những ai?

- Phúc, Hoa, Đông, Định.

Như vậy là Đông cũng đi chiến đấu. Anh nghĩ không biết có phải người ngồi trong xe vẫy mình là Đông không. Giá mà mình nhìn rõ, chắc sẽ thấy được nụ cười thỏa mãn trên bộ mặt của cậu ta. Lại gặp dịp vợ lên thăm. Đông tha hồ phấn khởi! Nhưng anh đồng thời cảm thấy trận đánh đã có một cái gì không bình thường, qua thái độ của Quỳnh và những người lái ngồi đây. Họ đều có vẻ im lặng, chờ đợi.

- Đồng chí đoàn phó vào kia rồi! Anh hỏi thì sẽ biết rõ tình hình -

Hoàn nói với Trọng.

Trung đoàn phó Xước đi vào. Vẫn với nụ cười hồ hởi trên môi, anh gật đầu chào Trọng rồi quay sang biên đội trực chiến:

- Hôm nay, các đồng chí chủ yếu là đánh thời tiết đơn giản, nhưng nếu gặp phức tạp cũng cứ đánh. Ban chỉ huy nhắc các đồng chí: Khi tác chiến cần chú ý đến tốc độ và độ cao, đặc biệt là độ cao nếu đánh địch ở miền rừng núi. Thế thôi! Lát nữa, anh Khang đến đây sẽ

nói lại tình hình và những ý kiến của đảng ủy với các đồng chí.

Trọng lại gần đoàn phó Xước, hỏi nhỏ:

- Tình hình trận đánh sáng nay thế nào, anh?

Xước vẫn tươi tỉnh, đáp:

- Lát nữa, anh hỏi đồng chí chính ủy. Đồng chí ấy vừa họp với anh em lái đi đánh về.

3

Thái độ bình thản, vui vẻ của anh như bảo Trọng là không có chuyện gì đặc biệt đâu. Nhưng Trọng vẫn cảm thấy phân vân. Tại sao anh em đi đánh đã về mà tất cả những người mình gặp đều nói là không rõ tình hình.

Đồng chí đoàn phó đi ra. Trọng lại ngồi bên Hoàn. Anh không muốn hỏi gì nữa, nhưng rồi không giữ được, anh lại hỏi Hoàn:

- Xuất kích lúc mấy giờ?

- Tám giờ mười lăm phút. Tôi theo dõi vô tuyến điện thấy mười phút sau thì anh em báo cáo gặp địch. Nghe loạn lên trong máy một lúc. Cứ thấy lộn xộn: Vòng gấp! Bám sát! Chú ý phía sau! Rơi rồi... Từ

lúc anh em về đến giờ tất cả bọn tôi đều chưa ai được gặp.

Giọng nói của Hoàn đượm vẻ băn khoăn. Hoàn quay đầu nhìn ra cửa rồi nói:

- Anh Khang đến kia rồi!

Chính ủy Khang dựa xe đạp vào chiếc hòm đựng máy bay sơn màu xám rồi nhanh nhẹn đi lại nhà trực chiến. Đến trước cửa, anh dừng lại, nói vọng vào:

- Mời các đồng chí lái ra ngoài này hội ý.

Chắc anh đã nhìn thấy trong phòng trực có nhiều người.

Cả biên đội trực chiến lục tục kéo ra. Trọng ngồi lại, phân vân không biết mình có nên xin được cùng dự cuộc hội ý không? Ở tất cả

những đơn vị bộ binh mà anh đến, đó chỉ là một chuyện rất bình thường. Nhưng ở binh chủng mới này anh cứ ngại ngại. Bỗng anh nghe tiếng Hoàn nói với chính ủy ngoài cửa.

- Anh Trọng muốn được gặp anh để hỏi tình hình.

Trọng lập tức đứng dậy đi ra. Chính ủy vui vẻ bắt tay anh và nói bằng cái giọng nhanh nhanh quen thuộc:

- Anh Vũ Trọng... Anh cần chứng kiến những giờ phút khó khăn này. Mời anh cùng dự cuộc hội ý của chúng tôi để nghe tình hình luôn...

Quay về phía những người lái, chính ủy nói tiếp:

- Anh em biết cả rồi chứ? Các đồng chí có nhiệm vụ giúp đỡ đồng chí Trọng những tài liệu để viết một thiên phóng sự thật hay về không quân chúng ta.

Chính ủy dẫn họ đi ra đường băng. Anh dừng lại bên một chiếc máy bay cánh chuồn chuồn sơn màu lá cây. Chiếc máy bay này mới từ

Bộ tư lệnh quân chủng lên chiều hôm qua, đem theo hai đồng chí giáo

viên nhảy dù. Mọi người ngồi xõm trên mặt đường băng đã bắt đầu nóng vì ánh mặt trời.

Chính ủy mỉm cười hỏi:

- Quyết tâm thế nào?

Một người to lớn, mặt đỏ, tóc mai dài, đáp:

- Quyết tâm vẫn vững!

Đó là Bản, tổ trưởng đảng của biên đội bay.

- Vẫn sắt đá chứ? - Chính ủy láy lại.

- Vẫn sắt đá. - Bản lại nói.

Chính ủy nghiêm sắc mặt:

- Đảng ủy vừa họp xong. Tôi phổ biến lại tình hình với các đồng chí. Bữa nay, anh em ta gặp thêm kích địch. Anh em đi về đều nói là gặp loại F.4. Những Con ma này chắc là chủ bài cuối cùng của địch.

Gần đây, anh em ta đã bàn tán nhiều về nó. Thời tiết không thuận lợi lắm. Ta vừa ló khỏi mây thì thấy địch ở ngay cạnh sườn. Đồng chí Phúc đi đầu ra lệnh cho anh em vòng gấp, đối đầu với địch. Ta và địch lao thẳng vào nhau. Đồng chí Phúc nổ súng. Đáng lẽ mọi lần thì không bắn như vậy, nhưng lúc này cần phải uy hiếp chúng. Máy bay địch lướt sát máy bay của đồng chí Phúc. Vì tình huống bất ngờ, rất khẩn cấp, anh em từng người phải tự động quay ra đối phó ngay với địch. Cả ba đồng chí trở về đều nói đã nhìn thấy máy bay của đồng chí Đông bắn cháy một Con ma rơi ngay tại chỗ. Sau đó lại thấy đồng chí Đông tiếp tục lao theo một máy bay địch khác và khuất vào mây. Từ đó, không ai theo dõi được nữa. Trận đánh diễn ra trong mười phút. Máy bay địch, chiếc rơi, chiếc bỏ chạy. Đồng chí Phúc

nhìn thấy một cái dù, sợ là người của ta nên bay lượn vòng quanh để bảo vệ. Nếu là người của ta, làm như vậy là tốt. Còn nếu là giặc lái nhảy dù thì khi xuống mặt đất nó vẫn rơi vào tay ta. Cuối cùng, Phúc ra lệnh cho anh em trở về.

Đảng ủy đánh giá cao tinh thần chiến đấu và thành tích của biên đội Phúc. Anh em đã đánh địch rất dũng mãnh, quyết liệt, tiêu diệt địch ngay từ loạt đoạn đầu. Về mặt xây dựng đơn vị, biên đội Phúc hôm nay đã có một đóng góp tốt. Chúng ta đã đánh rơi Chim ưng nhà trời, Thần sấm, lần này, chúng ta lại đánh rơi Con ma. Thời gian này, các đồng chí đã biết tình hình nghiêm trọng hơn, địch mỗi ngày một lần ra.

Trận đánh quyết liệt vừa rồi đã hạ uy thế của địch, sẽ làm chúng phải suy nghĩ.

Khang im lặng giây lát, rồi nói tiếp:

- Chúng ta chưa có tin tức về đồng chí Đông...

Mọi cặp mắt chăm chú nhìn chính ủy. Đây chính là điều họ đang chờ đợi.

- Hiện nay dân quân ở địa phương và nhiều nơi khác đã được lệnh đi tìm. Có thể là đồng chí Đông sẽ trở về. Cũng có thể là không về

nữa. Chiến đấu là như thế. Có lúc thắng lợi mà không thiệt hại. Thậm chí có lúc chỉ có thiệt hại mà không có thắng lợi... Nhưng cho tới nay, anh em ta vẫn tiếp tục giành thắng lợi. Đồng chí Đông chưa về, nhất định là các đồng chí phải có suy nghĩ. Nhưng suy nghĩ để căm thù kẻ

địch, bắt chúng phải đền tội thì được, chứ không thể để trở thành buồn rầu ảnh hưởng đến sức chiến đấu. Đó là chỉ thị của đảng ủy.

Chính ủy nhìn mọi người bằng cặp mắt cháy bỏng:

- Anh em về đều nói là động tác chiến đấu của đồng chí Đông rất quyết liệt. Động tác như vậy thì không kẻ địch nào có thể bắn trúng.

Chỉ lo trường hợp mải đánh địch mà gặp tai nạn... Ban này, chắc đồng chí trung đoàn phó đã nói với các đồng chí khi chiến đấu ở vùng rừng núi cần chú ý đến độ cao... Các đồng chí có điều gì cần hỏi không?

Không ai hỏi gì.

- Bây giờ các đồng chí hãy họp tổ đảng để trao đổi về chỉ thị của đảng ủy.

Chính ủy quay về phía Trọng, nói:

- Mời đồng chí cùng dự sinh hoạt tổ đảng với anh em.

Mặt trời đã ra khỏi biển mây dày đặc. Năng nổ lửa xuống sân bay.

Mặt mọi người đều nhăn lại vì nắng. Đường băng trắng lóa. Nhìn xuống cũng vẫn thấy chói.

Bản ngồi lưng gù gù như một con gấu, mân mê chiếc mũ bay trong tay. Tin tức về Đông còn gây cho anh và những người chung quanh một sự xúc động rất mạnh. Anh nói giọng Nam Bộ chậm rãi:

- Tổ ta đã nghe chỉ thị của đảng ủy. Giờ chúng ta trao đổi xem cần thực hiện như thế nào. Biên đội bạn đã chiến đấu rất kiên cường.

Chúng ta cần học tập tinh thần các đồng chí đó. Anh em ta đã biết trước là cuộc chiến đấu sẽ ngày một phức tạp, một quyết liệt. Điều đó là tất nhiên. Nếu đồng chí Đông không về, tôi cũng như các đồng chí, anh em chúng ta đều rất thương đồng chí Đông. Nhưng thương đồng chí Đông là phải thay thế được đồng chí Đông, phải chiến đấu cho được như đồng chí Đông... Tôi nghĩ là như vậy.

Tạ, biên đội trưởng, người to đậm, mặt vàng sạm, hai hàm răng sít lại, tiếng nói rin rít:

- Trước sau vẫn là càng phải quyết tâm tiêu diệt địch thôi... Tôi có thêm một ý kiến là tình hình địch phức tạp thì ta phải dùng biện pháp phức tạp để giải quyết với địch...

Anh ngược nhìn những đám mây lớn trên bầu trời, rồi tiếp:

- Hôm nay, thời tiết xấu, có khó khăn về mặt kỹ thuật với anh em ta. Gặp địch nếu không giữ được cả biên đội thì bám lấy nhau từng đôi mà đánh. Anh em ta nên nhớ cái cầu đồng chí Đông hay nói: "đừng có hiền lành với thằng địch".

Chúng ta phải tỉnh táo, tỉnh khôn và phải có những hành động thật quyết liệt.

Từng người lần lượt nói rõ quyết tâm của mình.

Trọng quay sang ghé vào tai đồng chí chính ủy:

- Chị Thùy, vợ đồng chí Đông hôm nay cùng lên với tôi một chuyến tàu. Chị ấy đang ở nhà chiêu đãi. Tôi ngại...

- Thế ư... Tôi sẽ nói ngay với đồng chí Bút. Anh cứ yên tâm. Anh em ở trạm rất giữ nguyên tắc.

- Tôi đã báo cho đồng chí Quỳnh biết là chị Thùy lên.

- Nếu vậy thì lại càng yên tâm. Chắc đồng chí Quỳnh ở nhà đã lo mọi việc rồi.

Buổi tối, toàn thể trung đoàn không quân và đơn vị căn cứ tập hợp tại hội trường lớn. Lễ mừng công được tổ chức gấp. Ban tổ chức

phải huy động một số khá đông người tại các cơ quan làm cật lực cả

buổi chiều để trang hoàng bực của đoàn chủ tịch và kê lại các hàng ghế trong ngôi nhà hội trường khá rộng.

Chủ tịch đoàn của buổi mít tinh chưa tới. Dãy bàn phủ vải xanh màu da trời còn để trống. Những dò lan đất lạ mắt, lá nhỏ và dài, xanh tốt sum sê làm thay đổi bộ mặt của cái sân khấu. Đó là tác phẩm được tạo ra bằng bàn tay khéo léo của Hùng trắng, vật liệu là những đoạn nứa và những bó cỏ gianh cắt ở trên đồi. Thay vào chiếc rèm mọi ngày là một khẩu hiệu chữ vàng trên nền vải đỏ chào mừng chiến công mới của đại đội 1.

Trong lúc chờ đợi, phần lớn cặp mắt những người trai trẻ đều hướng về đoàn văn công Quân khu Việt Bắc nhân dịp tới thăm và phục vụ, được mời cùng dự buổi mừng công có tính cách nội bộ này. Các đồng chí văn công mặc đồng phục như lúc biểu diễn ngồi ở giữa.

Trọng gặp trung đoàn phó Xước ở hành lang. Trung đoàn phó kéo tay anh:

- Chết, sao lại đứng đây? Mời anh vào.

- Tôi vừa ở trong đó ra. Đã có tin tức gì về Đông chưa anh?

Đồng chí đoàn phó lắc đầu nhè nhẹ.

- Thế còn cái dù? - Trọng hỏi.

- Vừa có tin bắt được một tên giặc lái. Chắc là cái dù ấy.

Trọng sầm mặt xuống.

- Chưa hết hy vọng đâu anh ạ. Một số nơi báo cáo về là đã nhìn thấy máy bay ta đuổi theo máy bay địch. Ngay cả Đông Bắc cũng báo cáo về. Còn phải chờ xem. Cậu Đông thì cũng dễ truy kích địch lung tung lắm.

Nụ cười vẫn nở trên môi anh. Hình như đối với anh, mọi thứ tình cảm khác nhau đều có thể diễn tả bằng nụ cười. Trung đoàn phó bỗng kéo tay Trọng:

- Vào đi anh! Anh em sang kia rồi!

Tiếng vỗ tay rào rào nổi lên trong hội trường.

Chính ủy Khang mặc một bộ quần phục mới cùng ba người lái từ

cửa trước đi vào. Những người lái đầu để trần, mặc sơ mi mùa hè, cả

ba cái sơ mi đều đã bạc màu, dáng điệu của họ rõ ràng là lúng túng vì cảm động. Người ta có cảm giác nếu không có đồng chí chính ủy trịnh trọng đi trước để dẫn họ thì chưa lên tới dãy bàn của đoàn chủ tịch, họ

đã ù chạy biến ngời lẩn vào giữa đám đông.

Những cán bộ đã đứng chờ ở hai bên cánh gà chạy ủa ra. Đầu tiên là chính ủy của đơn vị căn cứ, rồi đến đại diện của các cơ quan tham mưu, chính trị và các đơn vị thợ máy. Tất cả đều xô tới ôm lấy ba người lái. Một người dong dỏng cao, đầu để trần, mặc chiếc sơ mi quân phục kiểu bơ lu đông không gấn quân hàm, chạy ra sau cùng. Đó là trung đoàn trưởng Luân. Hình như lúc đầu, anh không định ra.

Nhưng anh đã không kìm giữ được tình cảm của mình. Anh lần lượt ôm ghì lấy từng người mà hôn. Trông anh và họ không có gì cách biệt nhau về hình thức và dáng dấp. Có lẽ vì bản thân anh cũng là một người lái.

Các đại biểu lần lượt ngồi vào ghế của đoàn chủ tịch. Cái nhìn của mấy người lái như bị treo lơ lửng ở khoảng không. Họ biết mình đang trở thành

cái đích của hàng trăm cặp mắt. Cả ba vẻ mặt đều không tự nhiên vì họ thấy mình bỗng dưng bị tách ra khỏi chung quanh.

Trọng nhìn chính ủy Khang nhẹ nhàng đi tới trước máy phóng thanh, xúng xính trong bộ quân phục vải còn cứng chắc là anh chỉ mới mặc lần đầu. Nghe nói trước kia anh đã chỉ huy một đơn vị du kích trong trận đánh vào trường bay Cát Bi. Những cán bộ điều động về

đây làm công tác chính trị đều được lựa chọn trong số những người đã từng thử thách nhiều trong chiến đấu. Nét mặt chính ủy tươi cười. Đây là một cuộc mít tinh chào mừng chiến thắng... Anh ấy sẽ nói như thế

nào về sự vắng mặt tối nay của một người đáng lẽ phải ngồi trên bục đoàn chủ tịch.

Chính ủy báo tin Bộ tư lệnh quân chủng vừa điện xuống xác nhận biên đội Phúc hôm nay đã bắn rơi hai Con ma của địch. Tiếng hoan hô lập tức vang dậy hội trường.

Hát mừng anh hôm nay đã lập chiến công...

Những tiếng hát bỗng nổi lên làm tắt đi tiếng ồn ào. Anh đội trưởng văn công đột nhiên đứng dậy, đánh nhịp cho một bài hát.

Vì nhân dân, vì căm ghét quân thù

Chúng ta là, chúng ta là người lính của dân...

Người anh đội trưởng rướn lên cong vút, đảo đi đảo lại như một cánh lau trước gió. Những lời ca trầm hùng, mạnh mẽ như từ đôi bàn tay gầy gò đó bay ra và trở thành một hồi kèn trận chào mừng chiến thắng.

Vì nhân dân, vì nhân dân anh đã lập chiến

công...

Tiếng vỗ tay tán thưởng bài hát đúng lúc rào rào.

Chính ủy đứng trước máy phóng thanh chờ ngôi nhà lớn trở lại im lặng, rồi nói tiếp bằng cái giọng nhanh nhanh, vui vui của anh:

- Ý nghĩa về việc tiêu diệt loại máy bay át hoàng bài mới nhất này của không lực Hoa Kỳ, anh em ta đều biết cả rồi. Tôi định nói vài lời để chào mừng chiến công mới của trung đoàn, thì các đồng chí văn công đã nói giúp hộ bằng tiếng nói của nghệ thuật. Bây giờ, có lẽ tốt nhất là nên mời các đồng chí vừa đánh thắng sáng hôm nay ra để nói chuyện với chúng ta.

Những tiếng hoan hô có lẫn những tiếng cười reo lạnh lạnh của các cô gái nổi lên hưởng ứng lời nói của chính ủy. Chính ủy quay về

phía bàn của đoàn chủ tịch, tươi cười nói:

- Xin mời đồng chí Hoa.

Chiều nay Hoa đã phải nhận ra báo cáo ở hội trường, vì dù sao trong ba người thì anh tương đối hoạt bát hơn cả. Anh bước đến trước máy phóng thanh với nụ cười dễ thương. Bộ ngực nở nang và đôi vai tròn mập của anh như thu nhỏ lại trong chiếc áo sơ mi bạc màu. Hoa nói:

- Thưa các đồng chí, thực ra đây không phải là chiến công của mấy anh em chúng tôi hôm nay... Đây chính là chiến công của cả đoàn ta và đơn vị căn cứ. Anh em chúng tôi chỉ là những người làm nhiệm vụ bám cò súng mà thôi... Đế quốc Mỹ quảng cáo Con ma là rất ghê, nhưng vào quần nhau với chúng thì anh em chúng tôi đều thấy chúng cũng thường. Có đồng chí chúng tôi đã đuổi đánh đến hai chiếc Con ma. Bây giờ tôi xin kể lại trận đánh để báo cáo với các đồng chí...

Chốc chốc mọi người lại cười rộ lên vì những lời mộc mạc đôi lúc văn hoa và những chữ dùng bất ngờ của Hoa, như là “bầu trời đang đen tối bỗng hiện ra một khoảng xanh trong như nước hồ thu”, hoặc

"Giôn-xơn có nhã ý tạo cơ hội cho anh em chúng tôi làm bàn", v.v...

Đặc biệt, Hoa đã kể lại chiến công chung của toàn biên đội, không nói cụ thể hành động chiến đấu của từng người, do đó đã không làm người nghe chú ý đến sự vắng mặt của Đông.

Hoa kết thúc câu chuyện giữa những tiếng hoan hô rộn ràng. Anh định rời máy phóng thanh thì đồng chí chính ủy đơn vị căn cứ từ ghế

đoàn chủ tịch chạy ra, níu tay anh giữ lại. Bằng giọng nói khề khà của một người có tuổi, đồng chí nói:

- Đế quốc Mỹ đã giở trò ở miền Nam... Nào lính thủy đánh bộ, nào phượng hoàng bay, nào trực thăng vận, thiết giáp vận, ô tô vận, gần đây các chuyên gia quân sự Hoa Kỳ lại đang tính cả đến chiến thuật "xe đạp vận". Nhưng chúng vẫn bị Quân giải phóng miền Nam cho ăn no đòn nên phải đánh ra miền Bắc để gỡ thế bí. Chúng đưa Thập tự quân ra thì Thập tự quân thành "Thập tử quân". Chúng đưa Thần sấm sét ra thì Thần sấm sét thành "Thần đất sét"... Hôm nay chúng lại đưa Con ma ra thì các đồng chí Phúc, Hoa, Định đã cho Con ma về "bãi tha ma." Cả đơn vị căn cứ chúng tôi hứa sẽ hết sức học tập tinh thần quyết đánh quyết thắng để làm công tác phục vụ mỗi ngày một tốt hơn. Còn riêng tôi xin tặng đồng chí Hoa mấy câu thơ...

Một tay đồng chí chính ủy vẫn nắm cánh tay Hoa như sợ anh chạy mất, tay kia của anh móc túi áo ra một mảnh giấy nhỏ. Anh chìa mảnh giấy ra xa, nheo nheo cặp mắt đọc với một giọng ngâm nga: *Nghề văn, kéo vĩ cầm cũng khá*

Nghề võ, hạ Con ma Mỹ giữa trời Chiến công anh đã có rồi Tơ duyên chưa có, ai người giúp cho.

Tiếng cười rộ lên cả hội trường. Hoa luống cuống, giật tay đồng chí chính ủy, chạy vào đứng nấp sau một chiếc cánh gà.

Một anh lái nhìn mấy cô văn công, rồi ghé vào tai người ngồi bên nói nhỏ:

- Cụ Chiến làm thằng Hoa hôm nay mất bạc vạn!...

Cuộc mít tinh mừng công kết thúc trong bầu không khí phấn khởi, náo nhiệt.

CHƯƠNG XV

1

Sau buổi mít tinh, những người lái của đại đội 1 chậm rãi và lặng lẽ trở về khu nhà ở. Tiếng bước chân lạo xạo trên con đường dốc đầy sỏi và đá rậm. Những phút vui đã qua, bây giờ là lúc nghĩ đến một người bạn đi chiến đấu chưa trở về.

Từ tối đến giờ, trời vẫn mưa lâm thâm. Chân trời thỉnh thoảng lại lóe lên một ánh chớp. Những đám mây xám hình thù dữ dội với đường viền lóe sáng như vừa bốc cháy chợt hiện lên rồi lại biến mất, để lại vòm trời càng đen đặc.

Nếu nó còn sống thì đêm nay có thể là nó đang lần đường trở về

với mình theo những ánh chớp kia... Tin về tên giặc lái nhảy dù bị bắt đã làm cho những hy vọng của Quỳnh trở nên mong manh.

Bao nhiêu kỷ niệm giữa hai người lần lượt sống lại trong đầu óc của Quỳnh. Những chuyện va chạm nho nhỏ hàng ngày, đôi lúc đã gây cho nhau sự khó chịu, tan biến đâu mất. Những gì anh nhớ lại đều nói lên tình bạn rất đẹp giữa hai người. Đông ơi, cậu đã lao vào một đám mây rồi biến đi như con chim. Có lẽ nào cậu lại không muốn để lại cho ai bất cứ một chút bóng dáng nào của cậu! Chưa có một thằng bạn nào tận tâm săn sóc mình đến như nó. Không ai có thể giúp ích được cho mình nhiều hơn nó. Ai ở bên nó nhiều lúc cảm thấy như được nó tiếp sức cho bằng ngọn lửa

nhật tình cháy bỏng. Nó còn có đôi khuyết điểm.... Nhưng những khuyết điểm của nó chỉ người như nó mới có.

Trong thời kỳ còn đi học, một đồng chí giáo viên sau một lần bay tập với Đông về, đã nói: "Đồng chí này một là sẽ trở thành anh hùng, hai là sẽ chết sớm?". Câu nói đó trở thành sự thực rồi ư.

Suốt cả buổi mừng công tối nay, nhiều lúc Quỳnh ngồi thần thờ

như người mất hồn. Anh về phòng, thay quần áo xong định đi nằm,

bỗng thấy trung đoàn trưởng và chính ủy cùng bước vào. Hai người đang trao đổi dở một điều gì thấy Quỳnh thì tạm ngừng câu chuyện.

Trung đoàn trưởng hỏi:

- Quỳnh có giữ cuốn nhật ký của Đông không?

-Có.

Chiều hôm nay, Quỳnh đã sang buồng Đông, lấy cuốn nhật ký Đông vẫn để trong ngăn kéo bàn. Anh mang về chưa kịp xem thì chính trị viên Bút gọi đi ăn cơm.

- Cho mình coi một lúc.

Quỳnh lật chiếc gối ở đầu giường, lấy một cuốn sổ bìa bằng vải sơn màu nâu đã cũ đưa cho trung đoàn trưởng. Anh cầm cuốn sổ đem lại đặt trước ngọn đèn bàn. Chính ủy đứng bên anh. Hai người cùng chăm chú đọc những trang viết ở cuối cuốn sổ. Trước khi lật một tờ

giấy, trung đoàn trưởng lại nhìn chính ủy xem anh đã đọc xong chưa.

Hai người cùng lặng lẽ trao đổi bằng mắt những điều họ đã xem được.

Trung đoàn trưởng bỗng quay lại hỏi Quỳnh:

- Tại sao gần đây Đông không ghi nhật ký?

- Tôi cũng không biết.

- Cậu đã đọc chưa? - Trung đoàn trưởng đưa mắt trở cuốn sổ.

- Tôi mang về chưa kịp đọc.

- Từ ngày trung đoàn bắt đầu chiến đấu đến giờ, cậu ấy chưa viết thêm dòng nào.

Ba người cùng đứng im lặng một lúc. Quỳnh lấy cuốn nhật ký về

với ý định tìm hiểu những ý nghĩ của bạn trước khi vào trận đánh này.

Như vậy là nó chẳng để lại gì ngoài những câu nói nửa vui đùa. Quỳnh nhớ những lần Trọng ngồi nói chuyện với Đông, hể anh vừa dả động đến chuyện đánh nhau là Đông đứng dậy xua tay: "Chuyện ấy xin mời nhà báo hỏi những ông kia, các ông ấy đánh rồi, chứ tôi có gì đâu mà nói". Một lần dường như bị Trọng gặng hỏi, Đông nói: "Khi nào tôi đánh rồi, tôi sẽ kể để anh viết cả một quyển truyện, còn bây giờ tôi đã nói không, là không nói". Mọi người đều thấy rõ Đông rất cay cú vì đến nay anh vẫn chưa có dịp gặp địch. Họ cũng biết Đông đã có chủ tâm

làm một cái gì. Nhưng cái đó thì anh chưa hề nói với ai, kể cả với Quỳnh.

Chính ủy trầm ngâm. Anh gấp cuốn sổ lại, rồi đi đến gần Quỳnh, nói bằng một giọng tâm sự:

- Đồng chí Quỳnh này, anh Luân và tôi vừa trao đổi với nhau...

Chúng tôi thấy nếu là đồng chí Đông không trở về thì công tác lãnh đạo của đơn vị đã phạm phải một khuyết điểm. Không phải là chúng ta không hiểu

đồng chí Đông. Đông có những ưu điểm rất lớn. Nhưng từ

trong những ưu điểm lớn đó Đông lại có một số nhược điểm. Chúng ta đã biết những nhược điểm của đồng chí Đông rất rõ. Nhưng chúng ta chưa tìm hết cách để hạn chế nó... Có tinh thần dám hy sinh, không sợ

hy sinh trong chiến đấu là rất quý. Đó là một trong những phẩm chất của người anh hùng. Nhưng vấn đề đâu phải chỉ ở chỗ sẵn sàng hy sinh không cần gì tính mệnh mình. Yêu cầu đặt ra với chúng ta cao hơn thế nhiều, và dĩ nhiên làm được cũng khó khăn hơn nhiều. Yêu cầu đó chỉ giản đơn trong mấy chữ: "ra đi chiến thắng trở về". Chúng tôi đã nói nhiều, bây giờ lại thấy là vẫn chưa đủ. Tại sao địch không bắn được mình mà mình lại phải hy sinh? Nếu đồng chí Đông vì muốn cố

tiêu diệt thêm chiếc máy bay thứ hai mà hy sinh thì mặc dầu đã tiêu diệt được nó, đó vẫn là một chuyện rất đáng tiếc.

Quỳnh đứng im lặng, vẻ mặt âm thầm.

- Mai Quỳnh trực ban phải không? - Trung đoàn trưởng hỏi.

- Vâng.

- Chúng tôi không muốn cậu trực ban ngày mai.

- Tôi rất khỏe.

- Khỏe... - Trung đoàn trưởng lấy lại lời anh rồi chỉ vào đầu mình, nói tiếp:

- Nhưng cái này chưa tốt.

Quỳnh ngược mắt nhìn trung đoàn trưởng. Anh không hiểu ý câu nói đó. Chẳng lẽ đồng chí ấy lại nghi ngờ tinh thần chiến đấu của mình?

Trung đoàn trưởng vẫn đứng lặng chăm chăm nhìn anh như bảo anh cố gắng hiểu điều mình vừa nói.

Lát sau, chính ủy nói:

- Anh em cho chúng tôi biết từ trưa đến giờ đồng chí có một thái

độ... yếu đuối. Như vậy là không nên. Chúng ta đang chiến đấu. Buồn thương của chúng ta bây giờ cũng phải khác.

- Thằng địch rất nham hiểm, quỷ quyệt. Chúng tôi không muốn để đồng chí ra trận khi đầu óc chưa thật tỉnh táo. - Trung đoàn trưởng nói thêm.

Quỳnh cúi đầu đứng lặng một lúc rồi ngược mắt nhìn trung đoàn trưởng, giọng quả quyết:

- Tôi đã hiểu các đồng chí định nhắc nhở tôi điều gì. Ngày mai, các đồng chí cứ để cho tôi được trực ban.

2

Lên thăm chồng không gặp, ngày hôm sau, Thùy cùng con ra ga về chuyển tàu chiều. Chị nghĩ đáng lẽ mình phải viết thư cho Đông trước rồi hãy lên. Đơn vị đang lúc bận rộn, lên đã không gặp anh ấy, lại còn phiền đến bao nhiêu người. Rất nhiều người trong đơn vị đến nhà chiều đãi thăm mẹ con Thùy. Nhưng ai cũng chỉ ngồi được một lát là lại như có kiến đốt, vội đứng dậy an ủi mẹ con Thùy lên không may gặp lúc Đông đi công tác, rồi hấp tấp ra về.

Chiều hôm qua, Quỳnh lại gặp chị. Anh có vẻ hơi buồn buồn.

Thùy đôi lần nhắc đến Hào, thấy Quỳnh không muốn bắt chuyện lại thôi. Quỳnh nói ngày mai anh trực nên không tiện được mẹ con Thùy ra ga. Để Quỳnh, Trọng và mọi người yên tâm, ai hỏi Thùy cũng nói sẽ

về cùng vợ một đồng chí thợ máy, chị này có mang theo xe đạp, sẽ

đèo cả hai mẹ con Thùy ra ga. Chiều nay, chị dắt Chung Thủy lững thững đi bộ. Nhà ga cũng không xa lắm. Nếu Chung Thủy mỏi chân, mình sẽ công nó một quãng như kiểu anh Đông vẫn thường làm.

Hai mẹ con sắp đi hết con đường đất chạy vào doanh trại. Một cô gái mặc sơ mi xanh từ phía đường số 3 phóng xe vào vội vã. Cô gái nhìn mẹ con Thùy chăm chăm. Đến gần Thùy, cô bóp phanh đánh kít, dừng xe lại nói:

- Chị cho em hỏi: Có phải chị vừa ở chỗ bác Tám ra không?

Bác Tám là tên đồng chí phụ trách nhà chiêu đãi của trung đoàn.

Thấy Thùy không trả lời ngay, cô gái tự giới thiệu:

- Em là vợ anh Hoàn ở đại đội 2.

Thùy không quen Hoàn nhưng biết đại đội 2 cũng là một đại đội lái máy bay. Bây giờ chị mới đáp:

- Vâng. Tôi ở chỗ bác Tám ra.

- Anh ấy ở đơn vị nào hả chị?

- Nhà tôi ở đại đội 1 - Thùy nói nho nhỏ.

- Em nhìn chị, em đoán ngay chị cũng là người nhà.

Thùy cười, vui lên vì cái tính nhanh nhẩu của cô gái. Bỗng cô áo xanh ghé vào tai Thùy thì thầm, mặc dầu trên đường ngoài họ lúc này không có ai:

- Hôm qua, anh nào phải nhảy dù thế hả chị?

Thùy ngẩn ra. Chị nói:

- Tôi có nghe thấy gì đâu?

- Ngày hôm qua các anh ấy đi đánh nhau, chị có biết không?

- Không.

- Thế thì anh ấy giấu chị rồi!

- Tôi không gặp nhà tôi.

- Sao chị lại không gặp?

- Anh ấy đi công tác.

- Đi lâu chưa chị?

- Mới đi.

- Chị có hỏi là đi đâu không?

- Tôi không hỏi.

- Tại sao chị lại không hỏi...

Thùy sững sờ một lúc. Chị chợt nhớ ra một số điều mà bây giờ

chị thấy ngỡ ngợ... Khi mình mới đến, anh Quỳnh ra gặp nói chuyện anh Đông đi vắng có lẽ mai mới về. Buổi trưa, đồng chí Bút, chính trị

viên, ra chơi nói Đông đi công tác mấy ngày. Buổi chiều, lại chính anh Bút ra nói lại, vài tuần nữa Đông mới về. Tại sao chỉ có chuyện anh Đông đi công tác mà người cùng đơn vị cũng không biết rõ, mỗi lần nói lại khác và thời gian về thì cứ kéo dài mãi ra. Cả người chị bồn chồn.

Chị hỏi lại cô áo xanh:

- Ai nói mà cô biết là hôm qua các anh ấy đi đánh nhau?

- Em đang nghỉ phép. Hôm nọ lên đây thăm anh Hoàn xong, em về nhà quê thăm thầy mẹ em. Chiều và tối hôm qua, em thấy dân quân báo nhau đi tìm phi công ta nhảy dù. Tìm chả thấy gì. Suốt đêm em không ngủ được. Sáng nay em đi ô tô lên Hà Nội rồi phóng xe một mạch lên đây, em phải vào đơn vị hỏi xem tình hình thế nào. Chết một nỗi sớm mai em phải có mặt ở cơ quan, không biết gặp được các anh ấy rồi ra ga còn kịp tàu không? Chị đi đâu bây giờ?

- Tôi định cho cháu ra ga để về Hà Nội...

Thùy bắt đầu phân vân không biết mình đã nên về hay chưa.

- Chị quay lại với em đi! Tại làm sao hôm qua có đánh nhau mà các anh ấy lại giấu chị? Chị bế cả cháu ngồi lên đây, em phóng vào cho nhanh.

Thùy ôm Chung Thủy ngồi lên chiếc đèo hàng. Chị nhớ lại, thấy hình như tất cả những người chị đã gặp từ khi lên đây đều có vẻ không tự nhiên, kể cả anh Trọng. Các anh ấy đã giấu mình một điều gì... Tại sao các anh lại phải giấu mình? Người chị lạnh đi. Chiếc xe đạp chở

nặng nghiêng sồi lạo xạo. Con đường rải cấp phối chỉ còn là một vệt đỏ

ngầu. Cảnh vật hai bên đường chạy rất nhanh trước mắt chị như sớm hôm qua chị ngồi trên xe lửa, lúc con tàu phóng nhanh. Mình phải trấn tĩnh, không ngã cả hai mẹ con bây giờ. Mình đã biết từ trước là chuyện như thế có thể xảy ra. Dù sao, mình không nên để mọi người thấy mình yếu đuối quá. Không phải ở đây chỉ có riêng anh Đông với mình.

Còn có cả các anh ấy...

Đến cổng trung đoàn, cô áo xanh gặp một người quen. Đồng chí này mặt đen sạm, mặc quần áo xanh, từ phía sân bay đi xe đạp về. Cô dừng xe, hỏi ngay:

- Anh Đức! Anh Hoàn em đâu?
- Nó đang ở ngoài sân bay. Cô làm gì mà hốt hải thế?
- Vào nhà chiêu đãi nghỉ đi, tí nữa nó về, tôi sẽ bảo nó ra.
- Em không ở được đâu. Em phải về ngay bây giờ.
- Có việc gì mà gấp thế?
- Em chỉ cần gặp anh ấy năm phút thôi.
- Làm thế nào mà gặp ngay được? Ai người ta cho cô ra ngoài kia!
- Hôm qua đơn vị mới đánh nhau phải không?
- Đơn vị mới lập chiến công xuất sắc: bắn rơi tại chỗ hai Con ma.

Ai nói mà cô biết sớm thế?... Tôi hiểu rồi. Xin báo cáo với cô là thằng Hoàn từ hôm qua đến giờ không đánh đấm gì cả. Thế là cô yên tâm chứ!

Đức không biết người ôm con đứng sau cô gái là vợ của Đông. Cô áo xanh thừ người một lúc, rồi lại khẳng khẳng:

- Không, em không nghe anh. Anh phải cho em gặp anh ấy.
- Tôi biết làm thế nào bây giờ? Phải chờ nó đi trực ban về.

Cô áo xanh quay về phía trạm gác, rồi nói:

- Hay là anh đề nghị với đồng chí gác cho em nói chuyện với anh ấy một cầu bằng điện thoại.
- Nói chuyện à... Gay lắm? Bây giờ phải gọi qua mấy lần tổng đài rất lồi thoi. Không biết cậu gác nó có nghe không? Thôi thì tôi cũng đành liều. Vợ con nhà lính mà cứ như cô cả thì gay quá, gay quá.

Thùy ôm con đứng nghe hai người nói chuyện, lòng cứ thất lại.

Chợt có tiếng còi xe. Bụi đỏ bay mù trên con đường chạy từ sân

bay về. Đức ngoái cổ nhìn, rồi quay lại bảo cô gái:

- Không phải gọi điện thoại nữa. Đứng đây mà chờ. Anh em lái trực về kia rồi.

Chiếc xe ca sơn xì màu ngụy trang hiện ra trên khúc ngoặt của quả đồi phía trước mặt. Nó chạy chậm dần và phải dừng lại vì cái xe đạp đứng chắn ngang đường. Hoàn mặt đỏ như uống rượu, ngó đầu ra ngoài cửa sổ:

- Sao em nói hôm nay hết phép rồi? Ra nhà chiêu đãi nghỉ đi.

Anh về doanh trại thay quần áo xong sẽ ra.

Cô áo xanh nhìn chồng, mắt sáng bừng lên, rồi nhoẻn miệng nói:

- Anh đừng ra nữa. Em phải ra ga ngay không tàu chạy mất. Em không dám đạp xe đi đêm từ đây về Hà Nội đâu.

Cô áo xanh quay lại vội vàng bảo Thùy:

- Chị hỏi đi. Phải hỏi cho ra, em đi đây.

Và có nhảy lên xe phóng thẳng trước bộ mặt chưng hửng của chồng.

Đến lượt Quỳnh ở trong xe ngó đầu ra:

- Chị Thùy chưa về à? Sao lại đứng đây?

Thùy lại gần Quỳnh, nói nho nhỏ:

- Anh về nhà xong ra ngay cho tôi hỏi cái này. Tôi chờ anh ở nhà chiêu đãi.

Thùy nhắc lại: "Anh ra ngay, tôi chờ ở nhà chiêu đãi". Vì chị

không nghe rõ tiếng nói của mình, chị không nhìn thấy ai trên xe ngoài Quỳnh. Chị cũng không nghe thấy Quỳnh trả lời, chỉ thấy anh gật đầu.

Chiếc xe từ từ lăn vào khu vực doanh trại, nơi người chiến sĩ gác đã nhắc cây tre chắn đường đứng chờ từ lâu.

Trong xe, Quỳnh quay sang phía chính trị viên Bút:

- Có ai nói lộ ra để cô ấy biết rồi! Anh xin ý kiến trung đoàn xem nên nói thế nào?

Chính trị viên lắc đầu, cổ nén một tiếng thở dài.

3

- A...! Chị Đông. Hai mẹ con lại lỡ tàu rồi. Mời chị cứ trở về

buồng cũ. Tôi mang màn và chiếu sang ngay bây giờ...

Đồng chí trưởng trạm ngồi ở cái bàn kê giáp cửa sổ, nói vậy khi Thùy bước đến hàng hiên định đề nghị bác cho ở lại thêm một đêm nữa. Bác đã trông thấy Thùy từ khi hai mẹ con bắt đầu rẽ vào con đường có những cây dương chạy theo ven đồi vào nhà chiêu đãi.

- Cảm ơn bác.

Thùy dắt con về căn buồng quay mặt ra cánh đồng chị đã ở mấy hôm nay. Cửa không khóa. Màn, chiếu bên trong đã được cất đi. Chị

nhắc chiếc ghế đầu, đem đến đặt bên cửa sổ, kéo con lại, bế nó ngồi lên lòng mình.

Bóng râm của quả đồi đã đổ xuống tận ruộng lúa. Nắng chiều trải trên cánh đồng vàng rời rợi. Lúc này chị mới chú ý đến trái núi, hay là một quả đồi đứng một mình. Nhìn nó sao mà cô đơn. Rặng núi xa đã phủ sương chiều không bắt ánh nắng, trở thành màu tím lạnh. Quanh bờ giếng xây gần nhà, mấy chị lên thăm chồng đang trực nước, tắm giặt ì ùm. Một cô mặc chiếc áo lót đông xuân trắng toát đang đứng cúi đầu hong mớ tóc dài đen nhánh như mun. Gần giếng có một cây hòe.

Mới hôm nào mình đi chơi với anh Đông, hòe đang ra hoa rất đẹp. Lúc này những cánh hoa vàng đã rụng hết chỉ còn sót lại những đài hoa khô héo. Trên vòm cây xanh, những đám lá mới trở ra đỏ tía. Giữa mình và những người bạn gái mới quen kia đã có một sự cách biệt. Chị

xoa mái tóc mềm của con, nhớ lại chồng vẫn thường làm như vậy. Anh Đông rất thương mình và thương con. Có thể là anh thương mình và thương con còn hơn cả thương bản thân anh. Anh Đông đã tính trước chuyện này sẽ như vậy. Cái buổi chiều hai vợ chồng và Chung Thủy đi chơi hiện ra trong đầu chị rõ mồn một. Có mấy khi anh rủ mình đi dạo chơi như thế đâu! Bây giờ chị thấy mỗi lời của chồng đều mang những hàm ý. Lại còn cái câu anh nói với mình khi chia tay ở sân ga. Lúc đó mình cứ nghĩ là anh nói đùa. Cứ vào những phút chia tay thấy mình

hay buồn anh vẫn đùa. Nhưng bây giờ mình mới hiểu, anh đã nói thật.

Chắc hẳn lúc đó anh rất thương mình và thương con. Mình không hiểu gì về anh cả. Mình chỉ thấy anh Đông về lần ấy cũng vui vẻ như tất cả

mọi lần. Không có cái chi để mình có thể nghĩ là anh ấy sẽ hi sinh.

Đáng lẽ mình phải nói với anh: Anh cứ yên tâm, không phải lo lắng chi về em và con, trong mọi hoàn cảnh khó khăn, em sẽ đứng vững. Và mình phải nói là: Mình sẽ không bao giờ quên anh. Mình vô tình thật.

Mình đã có lỗi với anh Đông?...

Bác trưởng trạm ôm màn, chiếu sang. Thùy chưa kịp đứng dậy, bác đã rải chiếu xong và đặt màn gối gọn ghẽ ở đầu giường. Bác xoa má đứa nhỏ nói:

- Chung Thủy này, buổi sáng bác đã bảo mẹ cháu là đừng về vội, tối nay có văn công biểu diễn. Mẹ con cháu ở Hà Nội mấy khi được xem văn công từ Việt Bắc về. Ở đây mai trạm mổ lợn, bác sẽ mang cho cháu một cái bong bóng và một miếng gan thật to. Cháu bằng lòng không nào! Chị Đông này, tôi đã báo lại nấu cơm cho chị và cháu rồi. Lát nữa, chị không phải xuống nhà ăn, tôi sẽ nhờ các cô ấy đem cơm lên đây.

Bác nói luôn miệng từ lúc vào đến lúc quay ra, không để cho Thùy kịp từ chối cả việc nhờ chị nuôi đưa cơm nước lên.

Khoảng nửa giờ sau, Quỳnh bước vào buồng cùng với đồng chí chính trị viên. Hai người đã bàn với nhau ai sẽ nói câu đầu tiên với chị.

Bút nở một nụ cười hiền hậu:

- Chúng tôi ra để hẹn tối nay sẽ đón chị và cháu vào trung đoàn xem văn công biểu diễn.

Quỳnh cười gượng lại đón Chung Thủy trong tay Thùy.

Thùy lần lượt nhìn thẳng vào cặp mắt của hai người. Sự đau thương hốt hoảng đã làm cho những đường nét trên khuôn mặt thùy mị của chị thay đổi hẳn. Quỳnh không chịu đựng nổi những tia mắt nhức nhối ấy và những vết nhăn như hai vết dao chém ở những lúm đồng tiền trên má của chị, phải quay đi. Thùy nói bằng một giọng đầy nước mắt:

- Tôi biết anh Đông gặp chuyện không may rồi. Tôi đã chuẩn bị

từ ngày có tin các anh trở về sân bay. Tôi chịu đựng được. Tôi yêu cầu các anh cho tôi biết tại sao anh Đông đi chiến đấu từ sáng hôm qua không trở về?

Nói xong Thùy không hiểu vì đâu mình lại dám khẳng định một điều quan trọng đến như vậy. Thực ra, chị chưa hề biết gì cả, chưa hề

có ai nói với chị đến nửa lời chuyện đó. Nếu bây giờ các anh ấy bỗng trở mặt lên nhìn chị hoặc cười ầm cả lên... Và chị cũng cầu mong như

vậy, Nhưng không... Chị đã nhận thấy vẻ bối rối trên nét mặt của cả

hai người. Thế là đã rõ rồi! Thùy nói tiếp, giọng của chị bỗng trở nên ráo hoảnh:

- Các anh không nói thì tôi cũng cứ biết. Tôi chỉ mong các anh tỏ

ra tin tôi. Tôi sẽ không để ảnh hưởng không tốt đến đơn vị. Các anh có tin tôi không?

Bút nhìn ra cửa, im lặng. Anh thấy cần có một giây phút trấn tĩnh.

Rồi anh quay lại nói với Thùy bằng một giọng ôn tồn:

- Chị Thùy ạ, chúng tôi không có ý định giấu chị. Thực ra là vì sự

việc chưa rõ ràng. Vừa rồi, trước khi ra đây tôi đã gặp đồng chí chính ủy để xin ý kiến. Chính ủy nói nếu chị đã biết là anh Đông đi chiến đấu chưa về, thì sẽ nói thật, nói hết với chị. Tôi biết là chị rất tự chủ, rất có trách nhiệm với anh Đông và với đơn vị bay này. Trước hết, tôi xin thay mặt anh em để cảm ơn chị... Còn sự việc xảy ra như thế này: Sáng hôm qua, đúng lúc chị lên đây thì anh Đông cùng một số đồng chí đi chiến đấu. Anh em đã nhìn thấy anh Đông lao vào bắn cháy một chiếc F.4. Sau đó, máy bay của anh Đông khuất vào mây mù. Vì trời nhiều mây nên các đồng chí trong biên đội mất liên lạc với anh Đông cho đến lúc quay về. Sau trận đánh được báo cáo anh Đông chưa về, Quân chủng đã thông báo khắp nơi, đề nghị cho người đi tìm. Hiện nay chưa tìm thấy gì ngoài hai xác máy bay địch và một tên

giặc lái nhảy dù. Chị đã tin cậy chúng tôi, chúng tôi cũng hoàn toàn tin cậy ở chị.

Anh Đông chưa về nhưng không nhất định là anh Đông đã hy sinh...

CHƯƠNG XVI

1

Tại tỉnh miền ven biển này, chiến tranh phá hoại của máy bay Mỹ lan đến chậm hơn.

Tháng Năm, Hảo theo thuyền ra biển đánh hải sâm. Sóng nước trong vịnh vẫn hiền hòa.

Chiếc đài bán dẫn đã được chữa lại nhân dịp về Hà Nội tháng trước, hàng ngày báo tin đất nước mỗi lúc một khẩn trương. Các tỉnh phía nam bị địch đánh phá rất ác liệt. Rồi đến các tỉnh phía tây. Không khí chiến tranh còn do những bức thư của mấy cô bạn của Hảo ở

"khu chiến" đem tới.

Trong một bức thư gửi cho Hảo hồi cuối tháng Năm, Yến, cô bạn của Hảo ở Thanh Hóa, đã nói tới quê hương mình hoàn toàn chuyển sang thời chiến. Yến kể chuyện một lần đi thăm bà cô bị mệ ở Đông Sơn. Khi trở về, gần đến cầu Hàm Rồng thì máy bay địch ập tới. Yến chạy ngay lên đơn vị cao xạ ở trên núi. Các anh bộ đội yên trí Yến là dân quân xã, ra lệnh cho cô đi chuyển đạn. Đạn phải đưa từ dưới chân núi lên. Địch phóng tên lửa xuống trận địa. Khói lửa vào hào giao thông mù mịt. Yến đang chạy thì vướng phải một hòm đạn. Không ngã, không đau, nhưng chỉ phiền là một ống quần bị xé rách từ gấu lên đến gần thắt lưng. Một anh chiến sĩ tung cho cô chiếc quần, nói: "Đồng chí mang xuống hầm mặc vào". Lúc sau, Yến đem chiếc quần trả lại anh vì không cài được khuy bụng. Đồng chí khẩu đội trưởng người to lớn, bảo Yến: "Không can chi? Đồng chí lấy quần tôi.

Quần trang xuân hè cỡ số 1 mới phát, nhất định là vừa". Anh cởi luôn cái quần của mình đưa cho Yến, và chỉ còn mặc quần đùi để chiến đấu. Cái quần này bụng cài được khuy nhưng mỗi ống phải vén lên ba gấu. Yến ở lại trận địa cho đến buổi chiều.

Yến muốn ra về nhưng không kiếm đâu ra kim chỉ để khâu tạm lại cái quần bị rách. Anh khẩu đội trưởng bảo Yến:

- Đồng chí cứ mặc về, ngày mai ra phối hợp chiến đấu mang trả tôi.
- Tôi ở cách đây mười lăm cây số. Sáng mai, tôi phải đến làm việc ở cơ quan rồi
- Chà!... Vậy mà tôi cứ yên trí đồng chí là dân quân dưới làng lên. Thế thì từ sớm đến giờ đồng chí chưa được ăn uống gì cả à?

Uống thì có, nhưng ăn... thì đúng là chưa. Yến cảm thấy hai đầu gối hơi run và bụng cồn cào vì mấy bát nước chè xanh các mẹ vừa đem lên.

Anh bộ đội mang ra một nắm cơm với muối lạc, bắt Yến phải ăn. Yến ăn xong, anh bảo: "Cô phải về đi không trời chiều rồi. Cứ yên trí mà về. Bao giờ có dịp đem trả tôi.

Con nhà lính thời chiến, ngày đêm toàn đối mặt với Giôn-xon có cần lễ tiết gì với kẻ thù mà lo".

Hai ngày hôm sau, Yến xin phép nghỉ một buổi, phóng xe đạp, mang chiếc quần ra trả. Tới nơi, chỉ còn trận địa không. Cả đơn vị này đã được điều đi một nơi khác từ chiều hôm trước. Các đồng chí dân quân địa phương nói họ là lực lượng cơ động của Bộ. Yến hỏi thăm con số hòm thư của đơn vị này nhưng không ai biết. Và Yến cũng không biết cả

người đã cho mình mượn chiếc quần tên là gì...

Thư của Phi nói: “Hà Nội nhất định sẽ bị oanh tạc (không biết Phi đã nghe điều phán đoán này ở đâu) và chiến tranh sẽ vô cùng khốc liệt”.

Mỗi lần nhận được một lá thư như vậy, lòng dạ của Hảo lại bồn chồn. Cô cảm thấy

những công việc của mình làm hiện nay có phần nào phù phiếm. Một lần, Hảo nói ra ý nghĩ đó trong đoàn. Cô bị phê phán kịch liệt hơn hồi ở nhà trường vì những người đồng nghiệp mới này có trình độ sắc sảo hơn mấy cậu sinh viên.

Ở Hà Nội về, Hảo nhận được thư đầu tiên của Quỳnh. Quỳnh tả cho cô nghe không khí chiến đấu khẩn trương tại sân bay. Anh nói có ngày xuất kích đến ba, bốn lần. Hảo rất ngạc nhiên. Nếu anh không nói thì Hảo không hề biết. Vì từ ngày ấy đến nay, ngoài hai trận đầu tiên ra, Hảo có được nghe đài, xem báo nói gì về các hoạt động của không quân ta đâu. Quỳnh nói chậm gửi thư vì tưởng Hảo vẫn còn ở đảo. Cô không hiểu ngoài ra còn có lý do nào khác nữa không. Quỳnh gọi Hảo bằng tên và xưng hô với Hảo là "tôi". Sau đó, Hảo thường nhận được thư của anh. Cô dần dần tìm được qua các lá thư những chiều sâu về suy nghĩ của người bạn mới. Mình đã không lầm. Cái bề ngoài trầm tĩnh, kín đáo của anh chứa đựng bên trong một tâm hồn phong phú, sôi nổi. Hảo chỉ ngạc nhiên là sao anh lại có thể viết ra được tất cả những điều đó. Lần mới gặp, mình thấy anh nói năng vụng về. Có thể vì anh đứng trước mình là một cô gái. Mình có cái gì khiến cho anh bối rối như vậy. Những lời lẽ của anh chân tình, đôi lúc nóng bỏng. Anh coi mình như là một người bạn, một người bạn tâm tình... Thực ra, tình cảm của mình đối với anh cũng thế

thôi. Không biết đến bao giờ mình mới có dịp gặp lại anh. Các anh ấy đã chuyển vào thời chiến từ lâu. Bao giờ nhỉ? Chắc còn phải lâu, khi anh ấy thì cứ ở trên trời và mình thì cứ

ở biển... Tuy vậy, Hảo nhận thấy rằng mình hay nghĩ đến Quỳnh nhiều hơn trước. Có lẽ

vì những lá thư, thư đi cũng như thư về. Trước kia, cô chỉ chú ý tới biển. Giờ cô bắt đầu chú ý đến bầu trời. Đi trên con đường xanh ấy, không biết anh đã thấy những gì, nghĩ

những gì? Cô không còn thưởng thức được thoải mái như xưa cái vẻ đẹp lồng lộng của một bầu trời trong sáng, cao vợi vợi. Trời như thế này, lại thêm một ngày vất vả cho các anh ấy đây...

Sang tháng Sáu, chiến tranh đã ngấp ngó ở vùng cửa biển này. Tàu chiến, máy bay địch hăm dọa những đoàn thuyền ra khơi đánh cá. Chúng chuẩn bị leo một nấc thang mới nữa, đánh phá vùng Đông Bắc.

Chương trình làm việc ở các đảo trong đợt này đã xong, đoàn điều tra được chỉ thị

chuyển về đất liền, đi tới các hợp tác xã ngư nghiệp tìm hiểu tình hình và góp ý kiến về

phương hướng hoạt động.

Logged

2

Ngày đầu tiên đoàn công tác từ tỉnh kéo về huyện, họ đã nhận thấy: ở biển có cái gian khổ của biển, nhưng ở đất liền cũng có cái

gian khổ của đất liền. Kéo bộ đi được mười lăm ki-lô-mét với một số

hành lý không lấy gì làm nặng trên lưng, cự ly của đoàn gồm có bảy người đã kéo dài hàng trăm mét. Đi một quãng, người nọ lại phải dừng chờ người kia. Đoàn trưởng động viên: "Các đồng chí cố lên, mỗi người chúng ta chỉ

có trên mười ki-lô, tiêu chuẩn đi chiến đấu mỗi người phải đeo trên vai mấy chục ki-lô kia mà?".

Từ nửa tháng nay, đoàn điều tra đã chia ra mỗi người một nơi để

công tác. Hảo làm việc ở một huyện nửa là vùng biển, nửa là vùng núi.

Hàng ngày, Hảo phải đi các hợp tác xã để lấy số liệu. Miệng hỏi là chân phải đi. Trời đang giữa mùa hè. Hảo đi một mình trên những con đường đồi núi hoang vắng hay trên những bãi cát lún thụt cháy bỏng, chói lòa ánh sáng mặt trời. Đi suốt ngày và không bao giờ tính được số

ki-lô-mét. Là một "nhà sinh vật" như Hảo thường gọi mình với một vẻ

chế giễu, Hảo cũng biết tự lo cho mình. Cô biết cơ thể thiếu những gì mà thức ăn hàng ngày không bù đắp được. Hảo mang theo một số

viên vi-ta-min. Nhưng vẫn có những cái Hảo không biết cách nào để

hạn chế nó. Ví dụ như nắng. Cái nắng không thở được của đường đồi và bãi cát. Rồi lại mưa. Những trận mưa bất chợt của miền biển, không tơi nón nào ngăn được nước. Ví dụ như đường vắng. Hảo không có tiền bạc gì trong người. Tài sản quý giá nhất cô mang theo chỉ là một cuốn sổ ghi đầy những con số. Nhưng Hảo là một cô gái. Nhiều lúc Hảo rất thèm có một khẩu súng nhỏ. Có lúc Hảo lại thèm biết mấy miếng võ để tự vệ. Mặc dầu công tác trị an tại vùng này không có vấn đề gì lớn như các đồng chí ở huyện đã nói, nhưng mỗi lần ra đi, Hảo vẫn ngại ngại. Cô phải tính trước đến lúc đó mình cần phải làm gì. Mình sẽ vút mọi thứ vướng víu trên người để mà chạy cho nhanh. Mình sẽ la hét lên. Nếu cần mình phải đâm, phải đập. Còn một khó khăn khác không nhỏ: đó là công việc Hảo hiện đang làm không một ai kiểm tra. Hảo có thể bỏ qua nhiều con số mà không ai biết, cũng như nếu Hảo dành rất nhiều công sức để kiểm thêm một con số thì cũng không ai biết. Chỉ có Hảo tự chịu trách nhiệm với mình. Cuộc đấu tranh đó luôn luôn diễn ra.

Vì khó khăn Hảo gặp rất nhiều: Nắng, mưa, đường sá heo hút, những ông chủ nhiệm hợp tác xã thái độ lơ phờ, trả lời Hảo một cách rất đại cương, cốt cho qua chuyện...

"Một mình giữa chiến trường vẫn là chiến sĩ...", Hảo đã nghĩ đến điều đó trưa hôm nay trên con đường từ Đồi sỏi ra bãi hình Con Rùa (người ta tro cho Hảo phương hướng và hình dáng bãi cát này vì nó không có tên) để tìm một anh thống kê. Đây là tên một cuốn sách bằng tiếng Nga mà Hảo đã đọc. Hảo đã lấy câu đó để tiếp sức cho mình trên chặng đường đi. Nếu không nhờ nó thì có lẽ cô đã quay trở

lại từ lúc nào. Vì cô đoán trước người mình đang tìm một cách vất vả

như thế này sẽ không cung cấp được gì nhiều hơn những cái mình đã

thu lượm được. Không may thay, dự đoán đó lại hoàn toàn đúng khi Hảo gặp anh thống kê đang ngồi vá lưới trong chiếc thuyền nằm giạt trên bãi cát. Hảo đã phải trở về huyện bằng một con đường xa gấp đôi, vừa nhiều dốc, vừa bị ánh nắng mặt trời chiếu xiên khoai. Cái điệp khúc đó lại vang lên trên dọc đường về cho đến tận tối mịt khi Hảo bước vào căn nhà huyện đã bố trí cho cô ở tạm từ mấy ngày nay.

3

Chương trình đi xuống các hợp tác xã tại đây đã xong. Hảo còn phải dành mấy hôm để tổng hợp số liệu và thông qua các đồng chí ở

huyện trước khi trở về đoàn.

Hảo ở nhà chị phó chủ nhiệm hợp tác xã tín dụng. Hàng ngày, không mấy khi thấy chị. Buổi tối, thường là gia đình cơm nước xong, mới thấy chị về. Chị cặp nón quần áo chạy ù ra giếng, tắm giặt một lúc, ăn vội mấy lưng cơm, lại đi. Ngoài công việc phó chủ nhiệm, đi sản xuất, chị làm thêm nhiều công tác khác của đoàn thể.

Chồng chị là một cán bộ quân đội đang chiến đấu tại Khu Tư.

Trong những tấm ảnh đặt cùng chung một cái khung treo trên cửa sổ, chiếc ảnh tô màu của anh được xếp ở chính giữa. Một người mặt vuông chữ điền, gò má cao, mặc quân phục mùa đông, đeo quân hàm thiếu úy. Chị không nhắc đến chồng bao giờ. Sáng nay ngồi nói chuyện với chị, Hảo hỏi:

- Anh ấy có hay gửi thư về cho chị không?

- Thỉnh thoảng.

- Xa nhau thế này, về mặt tình cảm chắc là gay go lắm chị nhỉ?

- Lắm người còn xa hơn mình nhiều.

Vẻ mặt chị tươi cười đơn đả, nhưng với mỗi câu hỏi tâm tình của Hảo, chị chỉ trả lời bằng một vài tiếng. Thái độ chị kích thích sự tò mò muốn tìm hiểu của cô. Hảo lại hỏi:

- Thời chiến mỗi lần nghe tin đánh nhau ở trong ấy, chị có lo không?

- Biết thế nào mà lo.

Chị chuẩn bị đi làm, bỗng chị quay lại nói với Hảo:

- Cô giữ trẻ hôm nay nghỉ để, chưa tìm được người thay, em gửi cháu ở nhà chị trông giúp em được không?

- Được chị ạ. Cháu nó ngoan, có quấy phá gì đâu. Sáng nay tôi cũng định chỉ giặt giũ một lúc rồi nghỉ.

- Bà em về, chị bảo bà em thối cơm, nhà cứ ăn trước chị nhé!

Chợt nhớ một điều gì chị đứng ngẩn ra rồi nói:

- Chán quá! Em đã mua cho chị tờ báo mà lại để quên ngoài trụ

sở, không biết sáng nay có còn không?

Rồi chị cắp nón đi.

Đứa con nhỏ của chị không giống mẹ mà cũng không giống bố.

Nó có cặp mắt xếch và cái mồm bé teo với những đường nét rõ như vẽ.

Hảo thường ngắm nó rồi lại nhìn bức tranh cô hằng nga cầm chiếc đèn lồng treo ở đầu giường của chị. Hảo nghĩ có lẽ khi chị có mang nó, chị

hay nhìn bức tranh này. Tên nó là Lụa mà đôi lúc Hảo cứ gọi nhầm là Hằng vì cái tranh cô hằng nga.

Những lúc Hảo ở nhà nó cứ quẩn lầy. Nó cũng gọi Hảo là mẹ. Bà cụ mẹ chồng chị chủ nhà bảo đứa cháu gọi Hảo như vậy sau khi hỏi thăm chị về chuyện chồng con. Hảo nói dối là chồng mình đi chiến đấu ở chiến trường xa và mình chưa có con.

Hảo đi gánh nước về vừa giặt giũ vừa chơi với nó. Con bé đòi đi theo chị.

Hảo một tay giữ chiếc đèn gánh trên vai, một tay dắt đứa bé đi ra giếng.

Hảo nhìn đôi bàn chân nhỏ xíu bước lẫm chẫm trên đường cát trắng. Những bàn chân kia khi bước vào đời, chắc chắn là sẽ

đi trên những con đường xanh mát, thênh thang hơn những con đường mình đã đi... Hảo bỗng ước ao có một đứa con như thế này. Ôi... sung sướng biết bao khi một phần cơ thể của mình đã tách ra, bước đi lẫm chẫm như thế kia. Mỗi khi mình đi công tác về, nó sẽ chạy ra, sà vào cánh tay mình, áp má của nó vào má của mình, những tiếng nói của nó sẽ thánh thót bên tai mình. Mình sẽ chăm chút nó, làm cho nó lúc nào cũng thơm phưng phức như một bông hoa. Mình chỉ ước ao một

điều rất bình thường. Điều đó sẽ đến và phải đến với mỗi người phụ nữ.

Nhưng sao đối với mình bây giờ nó vẫn còn xa xôi.

Một tiếng rít như như tiếng đại bác xé không khí. Con bé kêu thét lên. Hảo vút vọt đôi thùng, ngồi thụp xuống ôm chầm lấy nó. Hảo chưa nhận ra tiếng rít đó từ phía nào tới. Có lẽ từ phía biển. Lại một tiếng rít to hơn. Không gian như sôi réo lên ngay trên đầu. Hảo ngược mắt nhìn lên. Một bóng đen lừng lững bay vụt qua. Cái màu xám của nó phất chốc như trùm kín cả bầu trời. "Máy bay!" Cô ôm chặt đứa bé đang rúc vào ngực mình và bảo nó:

- Đừng sợ! Có cô. Lạ đừng sợ.

4

Cơm tối xong, chị chủ nhà vẫn chưa về. Có trăng non, gió từ biển đi vào cùng với nước thủy triều làm tiêu tan hết không khí oi ả ban ngày. Bà mẹ chồng rải hai chiếc chiếu nhỏ ngoài sân, rồi đưa ra tích nước chè. Đây là một món đãi khách. Thường ngày gia đình vẫn uống bằng nước cháo. Hôm mới tới, nhìn thân hình còm cõi của bà, Hảo đoán phải ngoài sáu mươi tuổi. Nhưng sau thấy bà vẫn còn đi làm, Hảo hỏi mới biết bà mới có năm mươi lăm tuổi.

Bà lại trở vào nhà rồi mang tiếp ra một cây đèn dầu nhỏ. Cô con gái út của bà, học lớp chín ở trường huyện, buổi chiều đã nhờ Hảo tối nay giải giúp mình một bài toán đại số. Hảo đã nhận lời, tuy Hảo có nói thêm là sợ mình bỏ toán từ lâu có thể quên. Từ khi nghe con gái nói tối nay Hảo sẽ làm bài giúp, bà bỗng có một thái độ kính trọng đặc biệt đối với Hảo. Từ hôm Hảo mới về, nhìn Hảo đeo cái túi vải và đôi dép lố đi suốt ngày xuống các hợp tác xã ghi chép các con số đem về

tính toán, bà đoán Hảo là một cô thống kê, chắc cũng chỉ trình độ lớp sáu, lớp bảy như anh thống kê của xã.

Hảo ngồi loay hoay một lúc. Nhiều điều học ở cấp ba khi vào đại học đã không được dùng tới. Và rất nhiều điều học ở nhà trường đã bị

bỏ quên từ ngày Hảo ra công tác đến giờ. Hảo phải giở những định lý xem lại. Gần một giờ sau, Hảo đã giúp cô gái có bộ mặt giống anh giải xong bài toán khá rắc rối. Hảo như ngạc nhiên vì chợt nhớ ra mình còn có khả năng này.

Bà mẹ rót một bát nước chè đen đặc, mời Hảo và nói:

- Không có cô đến nhà thì hôm nay cháu còn chong đèn đến hết đêm. Hồi xưa các anh nó còn ở nhà, có điều gì không hiểu thì các anh

nó bảo. Bây giờ một anh đi bộ đội, một anh đi đại học, chẳng còn biết hỏi ai. Mẹ thì không nói làm gì, nhưng giá như bố có còn thì trông vào quyển sách này cũng như nhìn vào bức vách. Cũng vẫn có người kêu ca đời sống khó khăn. Nhưng những người có tuổi như chúng tôi thì mới biết. Người hay kêu bây giờ trước kia là những người khá giả cả.

Còn gia đình chúng tôi thì từ ngày Cách mạng chỉ toàn thấy sướng thôi.

Cô tính chứ... không phải lo ruộng, không phải lo ăn, con trai đi sĩ

quan, đi đại học, con dâu cũng cán bộ, con gái có xe đạp đi học thế

này thì ông ấy và tôi ngày xưa có mà nằm mơ cũng chẳng thấy.

Rồi bà hỏi Hảo:.

- Cô giáo này (bà đã gán cho Hảo là cô giáo), Mỹ nó cứ ném bom mãi, ta không có cách nào ngăn nó ư...? Ta có máy bay như nó không?

- Có chứ! Bác không nghe đài đưa tin máy bay ta bắn rơi máy bay Mỹ đấy thôi?

- Có nghe. Đúng là người ta à? Tôi cứ ngỡ là...

- Bác ạ chỉ khó ở chỗ là có tinh thần dũng cảm chiến đấu chứ còn lái chiếc máy bay thì cứ được học là lái được thôi.

Tối nay, bà hỏi Hào hết câu này đến câu khác: Miền Nam bao giờ

thì giải phóng? Giôn-xơn nó làm bậy như vậy, đưa quân sang cướp nước ta, sao nhân dân Mỹ cứ phải theo... Bà tưởng như Hào đã giải được bài toán của con gái thì có thể giải được mọi điều bà thắc mắc...

Chị chủ nhà không hiểu sao mãi không thấy về. Đứa con nhỏ của chị đòi ngủ với mẹ Hào.

Đã lâu mới uống trà, đêm đó, Hào nằm thao thức mãi. Những chiếc máy bay Mỹ xuất hiện sáng hôm nay, báo hiệu chiến tranh đã lan tới vùng biển yên tĩnh này. Tiếng rú bất thần của nó làm cho Hào lúc đầu giật mình, luống cuống. Khi chúng bay xa rồi, Hào cảm thấy xấu hổ về sự nhát gan của mình. Hào nhớ ngay đến Yến. Ngày con bé ở với mình, nó hiền lành, không bao giờ tỏ ra táo tợn như mình. Nhưng đứng trước máy bay Mỹ rõ ràng là nó đã hơn mình. Mình đã nhiều lần có ý muốn xin chuyển công tác ra mặt trận, thậm chí đã nói hăn ý nghĩ

đó với chung quanh, nhưng vừa nghe tiếng máy bay mình đã thất thần.

Đối với mình, mọi chuyện đều không dễ dàng. Tại sao mấy tháng trời sống trên biển, sống ở đây, mình phải tự đấu tranh một cách gay go thế, luôn luôn kêu gọi đến nghị lực, đến tinh thần dũng cảm của mình?

Trong khi ấy, thì đó chính là cuộc sống bình thường của bao nhiêu

người chung quanh. Với một số vốn hiểu biết nho nhỏ, từ lâu mình đã định ninh là đã vượt lên trên những người trung bình. Nhưng bây giờ

mình đã thấy rõ về nhiều mặt còn thua kém cả những người bình thường và thua kém nhiều mặt rất cơ bản...

Con thuyền trắng nhỏ đã biến đi sau màn đêm tối đen từ lâu.

Tiếng sóng biển ngoài xa theo gió chốc chốc lại ì ầm dội về. Biển đêm nay cũng thao thức như mình, trăn trở hoài, vẫn không ngủ được.

5

Sáng sớm hôm sau, chị chủ nhà mới về. Bà cụ mẹ chồng hỏi:

- Cái con mẹ này, đi đâu mà đi cả đêm thế hả?

- Con đi công tác cho huyện đội, con đã báo chị Cảnh về nói với mẹ nhưng chị ấy quên.

Chị đưa Hào một tờ báo Nhân dân. Hào cảm ơn chị rồi mở tờ báo, ngồi đọc ngốn ngấu như một người đói ăn lâu ngày. Báo in đã cách đó gần một tuần, nhưng với vùng này thì đó vẫn còn là mới. Trong báo có đăng lời tố cáo giặc Mỹ ném bom vào nhiều khu phố đông dân cư ở

Nam Định, gây những thiệt hại về người và nhà cửa. Hào không lo cho mẹ và các em vì ngay từ tháng Năm, Hào đã nhận được tin báo gia đình đi sơ tán. Nhưng mỗi tên phố, tên nhà nêu lên trong tờ báo đều gọi lên cho cô những kỷ niệm ngày thơ ấu. Nay mai mình trở về, nếu tất cả những thứ đó, chỉ còn là những đồng gạch nát và vôi vữa... Đọc đi đọc lại mấy lần tin đó, Hào buông tờ báo xuống tấm phản gỗ, ngồi thờ người.

- Chị làm sao thế? - Chị chủ nhà hỏi Hào. Mặc dầu chị lớn tuổi hơn, đã có chồng có con, nhưng vẫn gọi Hào như vậy và xưng bằng em - Chị khó ở à? Mọi ngày em thấy chị thích xem báo lắm cơ mà!

- Tôi đang xem đây chị ạ. Có tin ném bom Nam Định. Nam Định là quê ngoại tôi.

Chị chủ nhà nhìn bà mẹ chồng đang cầm cái rá đi xuống bếp, rồi thì thầm với Hào:

- Chiều và đêm hôm qua, huyện đội huy động chúng em đi vào rú tìm người lái máy bay của ta nhảy dù.

- Người lái máy bay của ta à? - Hào hốt hoảng hỏi lại.

- Các anh ở huyện đội nói là trên thông báo sáng hôm qua máy bay ta đánh nhau với máy bay Mỹ. Có một anh lái máy bay của ta đã nhảy dù. Các địa phương phải chú ý tìm nếu thấy thì đưa ngay về tỉnh.

Sáng hôm qua, có máy bay bay qua. Huyện đội đoán có thể là máy bay của ta và máy bay của địch đuổi nhau nên huy động chúng em vào rú tìm xem sao.

- Các chị có thấy gì không?

- Đi cả đêm, đốt lửa rồi bắn súng báo hiệu, chả thấy gì. Em cứ

nghĩ, nếu đã xuống đây thì không thấy người cũng phải thấy cái máy bay chứ chị nhỉ!

Hào không trả lời được chị điều đó. Cổ họng cô nghẹn tắc.

Chuyện đó nếu không xảy ra ở đây thì phải xảy ra nơi khác, như thế có nghĩa là có một người lái đi chiến đấu không trở về. Anh Đông? Hào nhớ lại lời Đông chào Thùy khi chia tay. Nhưng không hiểu sao Hào cứ

tin anh Đông không thể chết được. Hay là anh ấy? Nếu như lại chính là anh ấy? Các anh ấy bay ở trên trời, có thể nhào lộn giỏi hơn cả những con chim, nhưng các anh ấy không phải là chim. Con chim có những lúc không cần

trở về tổ của nó, nhưng một chiến máy bay chiến đấu phản lực thì phải trở về nơi nó đã ra đi. Một người lái không trở về

đúng giờ, có nghĩa là một điều không may lớn đã đến với anh. Anh phải rời máy bay bằng cách nhảy dù. Và có thể còn không may hơn thế nữa, anh đã không kịp rời máy bay.

Cô tự hỏi vì sao mình lại cứ nghĩ người đó chính là Quỳnh? Nét mặt buồn rầu của Quỳnh trong cả hai lần chia tay lại hiện lên trong óc cô... Có thể là anh ấy đã yêu mình ngay từ lần gặp gỡ đầu tiên. Mình đã từ chối những tình cảm anh ấy dành cho mình. Có phải sáng hôm qua chính anh ấy đã bay qua đầu mình? Anh ấy đi để đánh nhau với chúng nó, với những chiếc máy bay gồm ghiếc đã làm mình khiếp sợ.

Anh ấy hiền như đất. Mình đã viết cho anh ấy mấy lá thư nhưng toàn những lời tẻ lạnh. Mình đã cố kìm hãm tình cảm của mình lại. Mình còn lo có thể bị hiểu lầm, có thể bị coi thường. Mình vẫn cân nhắc, đắn đo.

Trong khi anh ấy sẵn sàng hy sinh tất cả vì mọi người, vì mình anh ấy có đòi hỏi gì đâu? Đáng lẽ ra mình phải đem hết tình cảm để bù đắp một phần những hy sinh lớn lao của anh ấy... Đã lỡ rồi chẳng...?

CHƯƠNG XVII

1

Sau khi bắn rơi chiếc máy bay địch bằng một loạt đạn gần như

kề miệng pháo vào sát buồng lái của nó, Đông lâm bầm:

- Một thẳng!

Anh ngoái lại sau lưng không thấy Hoa đâu. Động tác của anh em mình hiền lành quá, vừa mới thế mà đã mất liên lạc rồi. Mình phải tự

đi kiểm lấy một thằng thứ hai.

Đông kéo thật mạnh cần lái, cho máy bay anh vọt lên chiếm độ

cao. Khu vực mà họ đang chiến đấu giống như một cái giếng khổng lồ

nằm giữa bầu trời. Mây dày vây tròn bốn phía. Trên đầu anh trời quang, xanh ngắt. Đông nhận ra chung quanh có khá nhiều địch và các bạn anh đã phải phân tán để lao vào một cuộc hỗn chiến. Tốt thôi.

Mình đã rơi vào đúng một ổ tiêm kích địch. Phải dè sẻn đạn mới được!

Đông đang tính toán chọn mục tiêu, thì thấy một con nhặng xanh đang bay ngược chiều với mình, đầu chúi xuống như muốn rúc vào tầng mù phía dưới. Lẽ tể thần đây rồi? Mày đừng hòng thoát. Anh ngoặt gấp, cắt một đường bán kính thật ngắn, đuổi theo tên địch.

Thằng địch đã chui vào lớp mù. Chắc lớp mù này không dày lắm.

Đông cho máy bay lao thẳng theo hướng của nó. Nếu tao có một chiếc tên lửa thì mày tan xác rồi.

Ra khỏi đám mù, Đông lại nhìn thấy thằng địch. Anh đặt nó vào vòng ngắm, nhưng cự ly còn xa. Phải bám được gần nó như thằng trước mới bắn. Anh tăng hết cửa dầu cổ thu khoảng cách.

Máy bay địch bắt đầu cơ động. Tên địch đã nhận ra nó đang bị

đuổi theo. Máy bay của Đông và máy bay của địch đều lượn theo những đường gấp khúc. Như thế mày càng chóng chết. Mình sẽ cắt một đường bán kính thật gọn, tiêu diệt nó bằng một loạt đạn.

Bất thần máy bay địch chui tọt vào một đám mây. Đông phán đoán rất nhanh. Nó đang sợ vì bị mình bám đuôi nên sẽ không dám bay thẳng. Nó sẽ lợi dụng đám mây nhỏ này để chuyển hướng bay vòng lại sau lưng mình.

Đông quyết định không chui theo địch vào mây mà vòng sang phải để đón đầu địch. Nếu nó cứ bay thẳng hoặc

vòng sang trái thì mình sẽ tiếp tục đuổi theo. Nếu nó vòng sang phải thì nó sẽ chết với mình. Bay được một đoạn, quả nhiên anh thấy thẳng địch đang lò dò quay lại. Đông lập tức bóp cò.

Những vệt đạn lửa bay vút vào khoảng không. Trượt mất rồi!

Chiếc máy bay địch vội đâm xuống, lẩn vào một đám mây phía dưới. Đang say mồi, Đông ngoặt lại, cho máy bay lao theo. Nước réo mạnh hai bên khoang ngồi. Ánh sáng ủa vào mắt. Đông chợt nhìn thấy màu xanh trùng trùng điệp điệp của núi. Anh vội bấm mạnh ngón tay mở hết các mảnh giảm tốc để hãm cho máy bay chậm lại và cải bằng.

Anh lại thấy thẳng địch ở phía trước.

Mây không thoát được rồi! Đông đã nhìn thấy bốn chiếc tên lửa dưới cánh của nó. Chiếc máy bay địch đã nằm gọn trong vòng tám chấm sáng trắng. Nó to lên khá nhanh. Được rồi! Đông tiếp tục bóp một loạt đạn thật dài. Lửa đạn vừa lóe lên anh đã nhận thấy khói phụt ra ở thân máy bay địch. Khói phụt ra mỗi lúc một to.

Chiếc máy địch rùng mình, nghiêng đi, rồi nó lại cải bằng. Sao mà nó ngoan thế? Chết cha! Hay mình bắn nhầm máy bay ta rồi? Người Đông lạnh toát. Nhưng anh lại nhớ ngay là mình vừa nhìn rõ những chiếc tên lửa dưới cánh nó. Mình không lầm. Nhưng nó là loại máy bay gì? Nó giống như một con chuồn chuồn ngô. Đông nhận ra-mình đang đánh nhau với F.4. Trước mắt anh đúng là một "Con ma". Anh lập tức lao theo bồi thêm cho nó một loạt đạn cuối cùng. Một đám lửa bùng lên ngay trước mặt. Chiếc máy bay địch nổ tung như trái mìn. Những mảnh vỡ của nó bay khắp phía.

Thế là đủ tiêu chuẩn rồi! Đông biết mình sắp hết đạn và đã bay xa khu vực các bạn đang chiến đấu. Giờ phải tìm cách liên lạc với đồng đội và quay về.

Đột nhiên, anh thấy máy bay bị chấn động rất lớn.

Thoạt đầu, anh tưởng đó là do luồng khí lưu của máy bay địch. Nhưng máy bay của anh tiếp tục rung mạnh khi anh bay xa nơi thả bom địch đã nổ tan xác. Hay là mình vừa bị một thả bom nào bắn lén? Đông quay đầu nhìn chung quanh. Từ độ cao anh đang bay trở lên, trời rất trong sáng.

Chỉ có ít gợn mây mỏng. Không thấy bóng một tên địch nào. Đông giảm cửa dầu, hãm bớt tốc độ của máy bay. Nhưng những chấn động không giảm mà có chiều tiếp tục tăng. Anh nghe thấy những tiếng động khác thường phát ra từ vòng quay của tuốc bin. Có thể là một mảnh máy bay địch đã văng vào ống thu khí vì anh đã lao tới bắn quá

gần. Không thể tiếp tục bay về trong hoàn cảnh máy móc thế này.

Đông lập tức bóp công tắc vô tuyến điện gọi khẩn cấp:

- 316 gọi Chi Lăng! 316 gọi Chi Lăng!

Không có ai đáp lại.

- 316 gọi Chi Lăng! 316 gọi Chi Lăng!

Vẫn không có gì ngoài những tiếng tạp âm lạo xạo. Có thể là mình đã bay quá xa. Cũng có thể vô tuyến điện bị hỏng. Bây giờ mọi việc là do mình tự quyết định ...

Đông cho máy bay hạ độ cao, chui xuống những tầng mây để tìm nơi hạ cánh. Dưới những kẽ mây vẫn là núi rừng trùng điệp. Những mỏm núi xanh nhọn hoắt, mây cuốn chung quanh. Những ngôi nhà bé teo teo bám bên sườn núi. Không biết vùng này thuộc về đâu? Làm thế

nào để tìm ra một con sông bây giờ? Chả có lẽ cả vùng rừng núi mênh mông thế này lại không có lấy một cái thung lũng?

Chỉ cần một cánh đồng nhỏ. Mình sẽ không thả chân mà sẽ tiếp đất bằng thân máy bay ít nhất cũng phải cứu lấy máy móc và những đồ thiết bị bên trong.

Máy bay của Đông mỗi lúc một rung mạnh. Tình hình cấp bách lắm rồi. Nó không thể cứ tiếp tục bay như thế này được lâu nữa.

Dưới cánh máy bay bên trái hiện ra một triền núi quang mây.

Đông lập tức chuyển hướng bay về phía đó. Anh nhìn thấy một vệt trắng óng ánh như một sợi chỉ bạc nằm quanh co giữa hai triền núi. Có thể chứ, Đông tự bảo mình. Đúng là một con suối. Hai bên sợi chỉ bạc có những mảng nho nhỏ màu xanh non lá mạ. Nếu không phải là những bãi cỏ thì đó là những đám ruộng.

Đông tiếp tục hạ độ cao thật nhanh, bây giờ thì máy bay của anh bay giữa hai triền núi. Anh giảm cửa dầu tới mức thấp nhất và chuẩn bị sẽ tắt máy. Anh tự bảo mình: Phải quyết đoán thật kịp thời và hết sức chính xác. Nhất định phải có một mảnh đất chứa được mình và chiếc máy bay bé nhỏ này.

Trước mắt anh là một cái thung lũng nhỏ. Những hàng cây lớn của các khu rừng chạy vun vút hai bên cánh.

Tốc độ của máy bay vẫn còn lớn quá. Những mảnh ruộng lá mạ

hiện lên rất rõ, từng miếng không đều. Nhưng tất cả đều hẹp và không đủ chiều dài cho máy bay. Không thể xuống thung lũng này được.

Đông kéo mạnh cần lái cho máy bay vượt sang cái thung lũng thứ hai đã hiện ra trước mắt. Anh đã cho tắt máy. Chiếc máy bay vẫn còn đủ sức rướn qua cái thung lũng anh đã nhìn thấy.

Thung lũng này còn hẹp hơn cả thung lũng thứ nhất. Nhưng chiều dài của nó có phần khá hơn.

Nhất định phải đáp xuống đây thôi. Đông thả hết cánh tà cho máy bay chỉ còn tốc độ nhỏ nhất. Chiếc máy bay bay dọc theo lạch nước. Cây rừng vẫn chạy ào ào dưới hai bên cánh.

Đông bay bằng một đoạn và quyết định cho máy bay tiếp đất.

Đuôi máy bay vừa chạm đất thì Đông nhìn ngay thấy một mương nước nhỏ nằm ngang trước mũi máy bay. Anh vội giật mạnh cần lái.

Đầu chiếc máy bay ngóc lên. Chiếc máy bay vọt qua cái lạch vừa định lật ngửa nó. Và nó trườn thia lia trên đám ruộng phía bên kia lạch.

Nhưng Đông lại thấy một cồn đất nhỏ chắn ngang trước mặt mình. Chỉ trong nháy mắt nữa là cả chiếc máy bay của anh sẽ cắm vào nó như một viên đạn. Đông vội đạp thật mạnh vào bàn lái bên phải.

Chiếc máy bay xoay ngang lại.

Toàn thân máy bay tiếp đất đánh sầm.

2

Đông không biết mình đã ngất đi trong bao nhiêu lâu. Khi tỉnh dậy, anh vẫn thấy tỉnh táo. Đông giơ cánh tay trái lên. Anh từ từ duỗi một chân. Rồi anh duỗi thẳng nốt chân kia. Ồ... không sao cả. Đó mình đã biết mà! Trán anh hơi rát. Đông sờ tay lên và nhận ra trán mình rớm máu. Tại cái máy ngấm đây. Không làm gì chuyện vặt này.

Mọi vật trong khoang ngồi không suy suyển. Buồng kính không hề rạn vỡ. Anh nhìn ra bên ngoài. Đầu máy bay của anh chúi xuống bùn. Đuôi máy bay hơi ngếch lên chiếc cồn đất nhỏ. Một mảng cồn đất bị máy bay quệt

vào ban nãy đỏ và nhẵn thín. Hai bên cánh máy bay, nước bùn vẫn tiếp tục nhỏ giọt. Nước bùn còn phủ trên những bờ

ruộng và nhuộm trắng cả những thân cây ở chung quanh.

Đông mở khoang ngồi trèo ra ngoài. Chiếc máy bay nằm dọc trên một thửa ruộng nhỏ bé mỗi chiều từ mười lăm đến hai mươi mét, giống như một con cá nằm trên chiếc đĩa. Nhờ ruộng nước có bùn nên nó đã trở thành một cái đệm khá êm và làm cho máy bay của anh ban nãy giảm tốc độ rất nhanh. Lúc này, chính Đông cũng ngạc nhiên. Thì ra máy bay phản lực cũng có thể hạ cánh ở một mảnh đất nhỏ giữa vùng rừng núi như thế này. Nếu mình gặp tai nạn, mọi người chắc hẳn đều tưởng là mình đã bị chúng bắn rơi. Khi mình không nghĩ đến cái chết thì mình đã tìm được sự sống cho mình và cho cả chiếc máy bay.

Đông đi vòng quanh ngắm lại chiếc máy bay một lần nữa. Buồng đốt vẫn tốt. Riêng chiếc cánh nằm ở bên trái bị bửa và thân máy bay phía dưới sây sát nhiều. Nó vào xưởng sửa chữa lại ít ngày rồi lại trở

về với mình để đi một trận đánh mới. Nếu nó không phủ một lớp bùn thì anh muốn ôm lấy nó mà hôn.

Đông cảm thấy mệt và trong bụng đã đói. Bây giờ phải đi tìm một làng bản nào gần đây, xin dân làng cử người ngụy trang, canh gác máy bay và để nghị họ dùng cách nào nhanh nhất báo cáo với đơn vị

mình đã hạ cánh bắt buộc ngoài sân bay an toàn.

Đông nhìn chung quanh. Anh trông thấy một bản nhỏ có những ngôi nhà sàn ở cách đó không xa, bên sườn núi. Đông bèn theo lạch suối đi về phía bản.

Vùng này rất vắng vẻ. Đông đi khá lâu theo dọc suối không gặp một ai. Anh trèo ngược con đường mòn lên bản. Anh bỗng nghĩ mình cần phải đề

phòng, biết đâu mình đã bay lạc ra ngoài biên giới? Trước mắt anh có khoảng một chục ngôi nhà sàn. Đây là kiểu nhà sàn quen thuộc của đồng bào dân tộc ở miền Bắc. Nhưng anh không nhìn thấy một bóng người và không nghe một tiếng động nào trong bản. Đông mở sẵn nắp bao súng, vừa lại gần bản vừa nghe ngóng, quan sát. Chợt anh nhìn thấy một khẩu hiệu "Đẩy mạnh sản xuất" kẻ trên chiếc bảng

quét vôi trắng treo ở hàng rào chống thú rừng bao quanh bản. Yên trí rồi. Mình chiến đấu ngay trên đất mẹ, đến đâu chả là nhà. Bây giờ là giữa buổi sáng, chắc phần lớn đồng bào kéo nhau đi sản xuất.

Đông đi thẳng vào bản. Gà lợn vẫn rùng rình khắp nơi. Thấy một ngôi nhà sàn để ngỏ cửa, Đông trèo lên, hy vọng gặp được một cụ già hay em nhỏ.

Trên bếp, than lửa còn đỏ hồng. Nhưng nhà thì vắng tanh. Anh đánh tiếng không thấy ai trả lời, đành quay xuống định đi sang một nhà khác. Anh nghĩ hay là dân bản thấy máy bay mình hạ xuống tưởng là máy bay địch nên đã lánh cả vào rừng. Đông ngược mắt nhìn quanh xem nên đi về hướng nào. Anh chợt nhận thấy nhiều mũi súng và những cây đao lỗ nhố đang chĩa về phía mình. Từ rìa làng, nhiều bóng người đang lom khom tiến vào. Biết đồng bào hiểu lầm, Đông vội nói to:

- Chúng tôi là người và máy bay của ta đến tìm gặp các đồng chí dân quân, du kích địa phương.

Chỉ một loáng, mọi người từ bốn phía ủa lại vây kín chung quanh anh. Từ nãy đến giờ, Đông đã bị theo dõi từng bước. Những mũi súng và mũi đao vẫn hướng cả vào anh. Trên ngực các chiến sĩ dân quân trẻ

tuổi lấp lánh huy hiệu đoàn viên thanh niên lao động. Đông đã vững lòng. Anh nói:

- Tôi là chiến sĩ lái máy bay của ta, đi chiến đấu về hết dầu phải cho máy bay hạ cánh xuống đây. Đề nghị các đồng chí cho gặp chính quyền, đảng ủy

hay đồng chí phụ trách dân quân của địa phương.

Những người đứng chung quanh không trả lời Đông và bắt đầu trao đổi với nhau. Đông không hiểu họ nói gì vì mọi người đều dùng tiếng địa phương. Nhưng anh nhận thấy họ không bỏ qua một cử chỉ

nhỏ của mình. Có đôi cặp mắt nhìn anh rất dữ dội. Anh biết là đồng bào vẫn nghi ngại. Hay là vì cái giọng Quảng Nam của mình? Trong người Đông lúc này ngoài bản đồ, vũ khí, không có giấy tờ gì. Anh đang nghĩ nói cách nào cho đồng bào tin thì một người đứng tuổi, có bộ ria đen, tay cầm khẩu tiểu liên nói bằng tiếng Kinh, giọng rành rọt:

- Chúng tôi không nghe trên phổ biến là có máy bay ta về đây hoạt động. Anh phải đứng im để chúng tôi tước vũ khí, thu các tài liệu

anh đem theo trong người và trói lại. Không được kháng cự!

Logged

3

Dọc đường, thỉnh thoảng lại có một nhóm đồng bào từ trong rừng nhô ra. Các thanh niên đều mang súng, gậy hoặc dao rừng. Người cầm tiểu liên trao đổi với họ bằng tiếng địa phương. Đồng bào dừng lại bên đường, đứng ngó theo. Một hai thanh niên gia nhập vào đoàn áp giải.

Đông nghĩ tốt nhất là cứ cúi mặt lặng thinh mà đi.

Xã ở cách đó đến khoảng sáu, bảy ki-lô-mét đường rừng.

Người ta đưa Đông vào một ngôi nhà đất ở rìa làng. Một trường học. Trên vách nửa có treo ảnh Chủ tịch Hồ Chí Minh. Hai dãy bàn học và những hàng ghế ghép bằng những ống bương bổ đôi chạy dài. Đây là một trường

cấp một. Mực tím đổ loang trên mặt bàn. Trên bảng đen còn những hàng chữ phấn ghi một con toán về quy tắc tam suất.

Những anh dân quân cầm súng đứng gác hai cửa ra vào. Người lớn, trẻ con kéo đến rất đông. Họ đều bị chặn lại ở ngoài. Đông nhìn ra cửa sổ thấy người cầm súng tiểu liên đang nói chuyện với một người đàn ông đứng tuổi mặc sơ mi màu trắng sáo, khoác chéo người một chiếc xà cọt. Anh đoán đây là một cán bộ của xã.

Bác mặc áo trắng sáo bước vào, nhìn Đông chòng chọc rồi hỏi bằng tiếng Kinh rất sôi:

- Anh có mang theo giấy tờ gì trong người không?
- Tôi có chiếc bản đồ bay thì các... anh dân quân đã lấy rồi.
- Anh bảo anh là người của ta thì có giấy chứng minh thư của Quân đội nhân dân Việt Nam không?
- Tôi không mang theo chứng minh thư, nhưng trên máy bay có hình phù hiệu của ta.

Bác ta quay lại hỏi gì người mang tiểu liên bằng tiếng địa phương, rồi lại hỏi Đông:

- Anh có muốn đề nghị gì không?
- Tôi muốn được gặp huyện đội hoặc đơn vị bộ đội ở gần đây để

yêu cầu dùng cách gì nhanh nhất báo cáo với Bộ Tổng tư lệnh là tôi đã cho máy bay hạ cánh xuống xã nhà.

- Tôi sẽ báo cáo. Nhưng tôi phải xem máy bay đã. Huyện đội không ở gần đâu. Chúng tôi phải cảnh giác vì tháng trước chúng tôi vừa bắt được một toán biệt kích.

- Tôi rất tin tưởng ở tinh thần cảnh giác của... - Đông lúng túng không biết gọi người đó bằng gì - Nếu... đi kiểm tra máy bay thì tôi thấy nên cho rút nước ở ruộng ra. Nước có thể ngấm vào làm hỏng những thiết bị bên trong.

Bác ta nhìn vết thương trên trán Đông rồi trao đổi với người mang tiểu liên vẫn bằng tiếng địa phương. Sau đó, bác lại cười trối cho Đông và bảo:

- Bây giờ anh về nhà tôi nằm nghỉ. Nếu anh là người của ta thì đừng lo ngại gì. Nhưng nếu anh không phải là người của ta thì không trốn được đâu. Chung quanh anh lúc nào chúng tôi cũng có người canh gác.

Đông được dẫn về một ngôi nhà sàn ở gần đó. Nhìn xuống sân, anh thấy một hàng rào dân quân mang súng đứng quanh nhà. Lát sau, một chị mặc sơ mi trắng và quần đen như người miền xuôi, đeo chiếc túi có hình chữ thập đỏ đến gặp anh. Chị xem vết thương của Đông rồi bôi thuốc và băng lại bằng một miếng băng dính. Chị không đụng gì đến vết sưng bườu trên trán anh. Sắp làm xong công việc, chị bỗng chăm chăm nhìn vào cổ áo Đông và hỏi:

- Cổ áo anh làm sao rách?

Đông cũng không hiểu sao cổ áo mình lại rách. Anh giơ tay lên lần xem, nhận thấy mình đã mặc một chiếc áo cũ cổ bị rách chưa có dịp vá lại. Mình tưởng là chỉ ở sân bay hoặc ngồi trong máy bay, ai ngờ

lại gặp đồng bào với chiếc áo rách cổ này. Đông nói:

- Không can chi đâu. Áo này của tôi bị rách từ trước.

Chị y tá ngồi im ngẫm nghĩ một lát rồi lại chỉ vào vết

- Còn chỗ này, tại sao?

- À... tôi va phải một cành cây...

- Không phải. Tôi biết rồi. Anh nằm xuống!

Chị lấy bông thấm còn rồi bảo Đông nhắm mắt lại. Chị ngồi bên Đông, dùng tay day miếng gạc hồi lâu chỗ sưng trên trán anh. Khi Đông mở mắt, anh chợt nhìn thấy hai mắt chị đỏ hoe. Chị nói với Đông ngọt ngào:

- Anh nằm nghỉ đi. Lát nữa tôi sẽ mang cháo đến.

Buổi chiều, bác mặc áo sơ mi trắng sáo mới quay về. Đông nằm trên nhà nhìn xuống dưới sân thấy chị y tá giữ bác ở hàng rào nói chuyện gì một hồi lâu. Rồi bác áo xanh hấp tấp lên cầu thang, bước vào nhà. Anh vừa kịp nhóm dậy thì bác đã đến ngồi ở bên cạnh. Bác mỉm cười với anh và nói:

- Giới thiệu với đồng chí (tiếng "đồng chí" đầu tiên Đông được nghe từ khi tới đây đến giờ), tôi là chủ tịch xã. Tôi vừa đi xem máy bay về. Qua nghiên cứu máy bay và trang bị của đồng chí, chúng tôi nhận thấy tất cả đều là những thứ do ta hoặc các nước bạn sản xuất. Đặc biệt là chúng tôi có theo dõi thái độ của đồng chí từ khi gặp sự hiểu lầm của đồng bào đến giờ. Tôi cũng ở trong quân đội. Tôi thấy đồng chí là người có đầy đủ bản chất một chiến sĩ Quân đội nhân dân. Đồng chí sẽ ở lại với chúng tôi một vài hôm. Từ đây lên huyện phải đi một ngày cật sức. Sáng mai, chúng tôi cử người lên báo cáo thì ngày kia mới có người trên huyện về. Lại còn khó khăn nữa là mấy hôm trước trời mưa, nước lũ mới đổ về, đường đi qua sông, suối khó khăn. Nhân dân xã chúng tôi sẽ đón tiếp đồng chí như đón người đi tiền tuyến trở

về.

Từ lúc đó, Đông được coi là một khách quý.

Chị y tá bắc cái nồi lớn đun nước ngay giữa nhà. Gia đình lấy mấy chiếc nong quây một góc nhà lại, bắt Đông vào đó tắm. Đồng chí chủ

tịch xã tự mình chuyển nước cho Đông. Anh bí thư thanh niên mang tới một cái quần "phăng" và một chiếc sơ mi trắng còn mới để Đông mặc thay bộ quân phục mà chị y tá đã vội vã đem đi giặt. Đôi ủng bê bết bùn đất của anh được lau sạch bóng.

Buổi tối, đồng bào tập nập mang quà tới, những quả trứng, nải chuối, tấm mía, trái chanh, trái bưởi, lại có cả một hộp sữa nước.

Những người đã đến không ai chịu về, dần dần đông đầy nhà.

Một buổi liên hoan không hẹn trước bắt đầu. Thanh niên hát bài Vì nhân dân quên mình và bài ca Giải phóng miền Nam. Tiếng hát khỏe và đều. Chị y tá xung phong hát một bài. Đó là Bài ca may áo. Đông rất lúng túng. Anh hát rất xoàng và cũng không biết ngâm thơ. Tài tán và bịa chuyện của anh không thể đem ra dùng ở đây. Đang lúc anh chẳng biết làm gì thì một chị bé đứa nhỏ của mình đặt vào tay Đông.

Thằng bé đầu không có tóc, thân hình vuông vức như chiếc bánh chưng, cổ tay đeo đến gần chục chiếc vòng bạc. Chị là người đã mang tới đây hộp sữa.

- Cho khăm trời thằng con trai mang nó đi cho nó lái máy bay Đông đón lấy đứa nhỏ, nói:

- Chị cho thật, ngày mai tôi đem cháu đi luôn nhé!

Người mẹ trẻ giương đôi lông mày nhỏ và cong:

- Cho thật.

Mọi người cười ồ. Đứa bé nhìn mặt anh thấy lạ, giãy ra, oài người về phía mẹ nó. Đông cảm thấy lưng mình hơi đau. Khéo không lại giống anh Tú thì phiền đây, anh nghĩ. Mẹ đứa bé phải đón lại nó, nói với Đông:

- Cho thật rồi. Bao giờ nó lớn khăm trời về đón nó đi học.

Đông không hiểu hai tiếng "khăm trời " là gì.

Một cụ già vừa bước lên. Cụ có bộ râu dài, nước da đen vậ khỏe, những nếp nhăn rất rõ chạy vòng hai bên đuôi mắt như đôi cánh chim.

Cụ chìa tay ra trước mặt Đông, chém chém vào khoảng không. Đồng chí chủ tịch bảo anh:

- Ông cụ chào đồng chí đó!

Đông vội chắp tay và nói:

- Chào cụ.

Cụ già đi lách giữa những người ngồi đó, đến trước mặt Đông:

- Nhân dân kẻ bản rất sung sướng vì có khăm trời đưa máy bay của Đảng và chính phủ về. Đồng bào đã nhìn thấy máy bay Mỹ rơi xuống đất là tan tành. Khăm trời và máy bay xuống kẻ bản đều lành lặn, đồng bào rất vui mừng. Tôi thay mặt các cụ lão đến chúc sức khỏe khăm trời...

Đông quay sang phía đồng chí chủ tịch xã, hỏi nhỏ:

- Khăm trời là gì?

- Là "người trời" - Đồng chí chủ tịch nói - Từ chiều đến giờ nhiều đồng bào đều gọi đồng chí là "người trời".

Chết chưa! Vậy mà mình cứ điềm nhiên ngồi nghe. Đông vội nói:

- Thưa cụ, cụ chớ gọi cháu là "khăm trời". Anh em chúng cháu trước đây đều là người nghèo khổ. Bố cháu ngày xưa cũng đi ở đợ. Nhờ

có Đảng và có Bác Hồ cứu cho, nhờ nhân dân nuôi ăn, nuôi học nên ngày nay lái được chiếc máy bay. Chúng cháu không phải là người trời.

Chúng cháu chính là con của nhân dân, con của Cụ Hồ.

Buổi liên hoàn kéo dài đến lúc chị y tá nhắc đồng chí chủ tịch lần thứ hai phải để cho Đông đi nghỉ.

Chủ tịch xã vui vẻ nói:

- Bây giờ xin mời đồng bào tạm về nhà, mai lại tới. Đồng chí phi công đánh nhau với mấy chục máy bay Mỹ sáng hôm nay không mệt bằng từ lúc về nghỉ ở bản ta đến giờ.

Chỗ ngủ của Đông đã được chuẩn bị chu đáo. Vén cửa màn nhuộm màu chàm lên, Đông thấy một chiếc khăn trải giường bằng thổ

cầm đặt trên tấm nệm dày. Đầu giường là một chiếc gối xếp bằng vải mà từ lâu Đông mới lại trông thấy. Lại có cả một cái chăn bông để

phòng đồng chí lái máy bay không quen với khí hậu mát mẻ của miền núi ban đêm.

Khi về kể lại chắc là khối cậu phát ghen với mình. Nhưng bây giờ

thì hẳn là cả đơn vị đang rất phiền vì chuyện mình chưa trở về. Thế

nào cũng có những đồng chí tin là mình đã chết. Bao nhiêu người đang

khổ vì mình. Thằng Quỳnh có lẽ đã khóc mình rồi cũng nên. Không biết đến lúc nào mới báo được tin cho đơn vị biết cả mình và máy bay đều an toàn...

Giờ này chắc cô ấy và con đã ngủ ngon. Gần đây, cô ấy hay nhắc đến sự liều lĩnh của mình. Cũng có nhiều người đã hiểu lầm mình như

cô ấy. Thực ra mình không liều lĩnh. Trong lúc mọi người tưởng là mình liều lĩnh thì mình lại rất tính toán, rất suy nghĩ. Sáng nay chỉ cần mình không tỉnh táo, không suy nghĩ một giây thôi là mình đã không còn.

Cuộc sống từ trước đến giờ lúc nào cũng chỉ đặt ra cho mình hai con đường. Một là lùi lại trước khó khăn để trở thành một kẻ ươn hèn. Hai là lao thẳng vào khó khăn. Mình đã suy nghĩ chán. Không có việc gì khó... Đúng như vậy.

Hai ngày sau đó, vào giữa buổi trưa, một anh bộ đội cao lớn, cầm bố đôi, đeo khẩu súng ngắn, phóng ngựa vào sân. Anh quàng vội dây cương vào chiếc cột nhà sàn rồi nhảy lên cầu thang chạy vào làm rung chuyển cả ngôi nhà. Đó là đồng chí huyện đội trưởng. Anh hỏi chuyện Đông xong, rồi nói:

- Nghe báo cáo tôi vẫn không tin. Tôi bảo: Máy bay phản lực mà hạ cánh xuống xã các đồng chí thì thịt nát xương tan chứ nguyên lành thế nào được... Bây giờ, đồng chí phải về ngay với tôi để tôi còn báo cáo lên tỉnh đội. Đồng chí không biết là anh em chúng tôi mất ăn mất ngủ vì đồng chí suốt mấy ngày hôm nay rồi.

Một lát sau, nửa tiểu đội dân quân đã tập hợp trên sân cùng với một cánh võng. Huyện đội trưởng bảo Đông:

- Đây là chỉ thị của cấp trên, đồng chí nhất thiết phải theo. Mời đồng chí lên cánh. Chúng tôi có nhiệm vụ phải bảo vệ sức khỏe để

đồng chí chiến đấu lâu dài. Khi đồng chí về đến huyện sẽ có xe con hay trực thăng tới đón.

Mười hai giờ liền nằm trên võng cánh, đó là thử thách gian khổ

mà Đông phải chịu đựng trên đường về.

CHƯƠNG XVIII

1

Hết đợt công tác điều tra dưới xã, Hảo trở về trạm.

Mấy cô bạn đang ngồi họp phân đoàn thanh niên, thấy Hảo xách túi bước vào, ríu rít cả lên:

- Núi đá rời biến vào đất liền.
- Chị Hảo cầm tinh con ngựa, càng đi nhiều càng đẹp.
- Lần này thì trạm nhất định nhốt ngựa bất kham vào chuồng!

Phân đoàn trưởng chạy ra, chìa tay bắt tay Hảo:

- Chào đội trưởng dân quân đầu tóc. Đồng chí về lại mở các cuộc đấu tranh thì bọn con trai chúng tôi phải liệu đường mà bán xối!

Hảo nắm chặt bàn tay gầy gò của anh ta, rồi nói:

- Anh chị em trong nhà cả mà! Mình mới về đến cửa đã tập trung bao nhiêu mũi nhọn vào mình. Các anh chớ tiến bộ chút nào! Tôi về sẽ

tiếp tục đấu tranh với các anh.

- Chưa tiếp tục được đâu! Đồng chí phụ trách trạm nói hể thấy cô lò dò đi vào cửa là phải mời cô đến gặp ngay.

- Có chuyện gì mà ghê thế? Thì cũng phải cho tôi thở, cho tôi giữ

bụi đường xa một lát chứ!

- Hảo có thư đấy nhé! Lát nữa gặp mình - Loan vừa nói với Hảo vừa tùm tùm cười.

Phân đoàn trưởng chuyển sang vẻ mặt nghiêm trọng:

- Mình không nói đùa đâu. Cô có một bức điện vừa gửi tới trạm sáng sớm nay. Anh ấy đang giữ.

Hảo biến sắc mặt. Hảo chưa bao giờ nhận được một bức điện.

Cuộc đời của cô gái trong những năm qua đều đặn, phẳng lặng, bình yên quá, không có trường hợp nào phải cần đến phương tiện thông tin khẩn cấp này. Tin lành hay tin dữ? Mình chẳng làm gì có tin lành đến nỗi phải báo bằng một bức điện. Chỉ có thể là tin không lành thôi. Tin về Quỳnh? Vô lý! Quan hệ giữa mình và anh Quỳnh chưa đến mức có gì cần đơn vị phải báo tin cho mình. Chỉ có thể là tin gia đình thôi.

Nam Định vừa rồi mới bị ném bom...

Hảo vớt vội chiếc túi ở đầu giường rồi chạy ra trạm gặp đồng chí phụ trách. Vừa nhìn thấy Hảo, anh tươi cười nói ngay:

- May quá! Tôi định chờ đến chiều không thấy cô về thì phải đánh điện cho cô.

Anh chuyển cho Hảo một tờ giấy màu xanh. Hảo bóc bức điện, trống ngực đập dồn. Một dòng chữ văn tắt: "Cậu sắp đi công tác xa.

Con xin phép về thăm nhà ngay trước khi cậu đi'. Đọc xong bức điện Hảo mới hoàn hồn. Như vậy là bố dượng của Hảo sắp đi, chắc là đi chiến trường. Vì nếu chỉ đi công tác bình thường, không khi nào ông lại điện cho Hảo về.

Hảo chuyển bức điện cho đồng chí phụ trách trạm đang ngồi im lặng theo dõi từng thay đổi nhỏ trên khuôn mặt cô. Xem xong, anh vui vẻ nói:

- Thời chiến, mỗi lần nhận được bức điện cứ chết khiếp. Chắc là đi làm nhiệm vụ vinh quang, như vậy ông nhà hăn là còn trẻ.

- Cậu tôi mới ngoài bốn mươi...

Hảo không muốn nói thêm đó chỉ là bổ dưỡng của mình.

- Về Nam Định à? Đi một tuần có đủ không?

- Xin đồng chí thế thôi.

- Cô có thể đi ngay. Đi về rồi bàn công việc sau. Tôi cũng đã nghe đồng chí trưởng đoàn báo cáo một phần về công tác của cô rồi.

Hảo thấy mình cần có mặt ở nhà trong dịp bổ dưỡng sắp đi xa, vì bố đã điện gọi mình về, hơn nữa, còn vì mẹ và các em. Vì người đi xa, mà còn vì cả những người ở lại. Hảo cũng đang muốn có dịp qua Hà Nội để hỏi thăm tin tức của Quỳnh và Đông. Câu chuyện người lái của ta nhảy dù từ hôm nọ đến giờ vẫn làm cô lo lắng.

Hảo quay về nhà. Cuộc họp phân đoàn thanh niên vẫn chưa xong.

Một cô ở trạm đang bị anh chị em "cạo" về quan điểm luyện ái. Hảo lấy vôi quần áo đi tắm giặt, thấp thỏm không hiểu lá thư Loan vừa nói là của ai. Của mấy cô bạn ở Thanh Hóa, Quảng Bình, Hà Nội, của Thùy, hay của Quỳnh?

Khi Hảo ôm thau quần áo ướt về sân thì thấy mọi người đã giải tán. Mình cũng đừng nên tỏ cho Loan biết là mình đang nóng ruột. Hảo dềnh dàng vừa giữ, vừa phơi, vừa vuốt từng chiếc quần áo cho thẳng, ở đây chẳng kiếm đâu ra bàn là. Nắng này chỉ tối là khô. Sáng mai sẽ

có bộ quần áo sạch mặc đi đường. Loan ở trong nhà gọi ra:

- Hảo vào mà lấy thư của "đơn vị" này!

Cô biết chắc là thư của Quỳnh, vì Quỳnh gửi thư cho Hảo tương đối đều, còn Đông thì giục và trách Hảo không gửi thư cho mình chứ

anh chưa lần nào viết thư cho Hảo. May ra, lá thư này sẽ làm cho mình bớt lo.

Phong thư màu trắng in hình một cái Tháp Rùa. Từ ngày đó, Quỳnh vẫn gửi cho Hảo một loại phong bì này. Khi xem ngày đề ở cuối thư, Hảo hơi thất vọng vì thư này Quỳnh gửi từ trước cái ngày đã bắt đầu gây cho cô sự lo lắng. Quỳnh kể lại một buổi trực chiến ở sân bay theo yêu cầu của Hảo trong lá thư trước. Anh viết chỉ vài chục dòng, nhưng Hảo đã hình dung được cả khung cảnh và những con người ở

chung quanh anh. Cô thấy đường băng buổi trưa bốc hơi phản chiếu ánh mặt trời hiện lên ở xa giống hệt như một con sông, thấy những đám cỏ may màu tím biếc cạnh đường băng rung rinh trước mỗi làn gió. Thư này, Quỳnh đã viết cho Hảo giữa một buổi trực chiến. Những trận chiến đấu sẽ xảy ra vào lúc nào không phải tùy ở mình. "Cuộc sống sẽ giảm đi rất nhiều ý nghĩa nếu con người không còn khát vọng, say sưa, không còn những khó khăn để mỗi lần vượt qua được mình lại thấy mình lớn hơn một chút. Đáng sợ nhất là một cuộc sống nghèo nàn về mặt tinh thần".

Anh viết là đọc những lá thư của Hảo mình như theo dõi được từng bước chân của cô, và nhận xét Hảo còn có nhiều năng khiếu về

văn học.

Lời khen đó nên dành cho anh ấy thì đúng hơn, cô gái nghĩ.

Chính anh ấy mới là người biết diễn đạt một cách hay và súc tích mọi ý nghĩ của mình.

Quỳnh nói cuộc chiến đấu rồi mai đây chắc sẽ quyết liệt hơn nhiều. Và "Người ra đi bao giờ cũng nhẹ nhàng hơn người ở lại..!". Hảo bỗng nghĩ đến mẹ. Mình cần phải có mặt ở nhà không thì mẹ sẽ rất buồn. Anh ấy nói đúng. Những bức thư ngắn ngủi của Quỳnh lần nào cũng như dừng lại ở

nửa chừng. Còn có cái gì anh ấy chưa nói ra được với mình. Cái đó mình và anh ấy đều đã biết. Nhưng tại sao anh ấy lại

không nói? Chẳng lẽ anh ấy cũng như mình, không vượt qua được ngưỡng cửa của một sự thường tình? Mình chưa hiểu được đâu... Lần này mình sẽ tìm hiểu xem sao. Mình cần phải dẹp sự tự ái ra một bên.

Mình sẽ tự quyết định lấy hạnh phúc của mình...

2

Thùy ở sân bay về được hai hôm thì đến trường. Chị phải dạy bù lại số giờ các bạn đã dạy giúp trong khoảng thời gian đi vắng. Chưa một ai biết gì về cái chuyện lớn lao đã xảy ra với chị. Chỉ có một người bạn nhìn cặp mắt thiếu ngủ và vẻ mệt mỏi của Thùy, hỏi: "Cậu lại ghé phải không? Lông mày dựng ngược lên rồi!".

Sáng hôm ấy, giữa giờ giảng bài, chị chợt nhìn thấy một chiếc xe com-măng-ca dừng lại trước cổng. Học sinh thấy cô giáo đang nói bỗng im bật, đánh rơi viên phấn trong tay. Thùy rời chiếc bảng đen, bước vội ra cửa. Bút đã hứa trước khi Thùy về, nếu có tin gì sẽ lập tức báo ngay, dù là tin dữ. Các anh ấy về tìm mình... Thùy không dám nghĩ nữa. Chị đứng dừng ở cửa ngó ra. Anh Bút kia rồi! Mình đoán không sai. Bút vừa mở cửa xe bước xuống đã nhìn thấy chị, giơ tay chào. Anh ấy đang cười với mình. Sao anh ấy lại cười? Bút không đi về

phía chị mà lùi lại một bước, rồi trở tay vào trong xe. Một người nhỏ bé bước ra. Có thể thế được chăng? Chị không tin ở mắt mình. Có thể là anh ấy? Nhưng đúng rồi! Đúng là anh ấy. Đông mặc một bộ quân phục mới, chân dận đôi ủng đỏ trông lạ hẵn, xăm xăm bước về phía chị. Mặt anh thản nhiên như không. Nhưng chị nhận thấy nước da của anh xanh tái. Chính cái sắc mặt xanh xao đó của anh đã bứt Thùy ra khỏi sự băng khuâng như giữa

một cơn mê. Chị biết là chồng mình vừa trải qua một thử thách rất quyết liệt. Và anh đã trở về. Chị quay lại nói với học sinh:

- Cô xin lỗi các em. Cô có chút việc bận, các em tạm nghỉ tại chỗ mười phút, đừng ồn ào làm ảnh hưởng đến các lớp khác.

Rồi Thùy bước vội ra đón chồng. Đông nói giọng trang nghiêm:

- Anh đi công tác đã về. Bây giờ anh phải về ngay đơn vị báo cáo.

Các anh ấy bảo qua đây gặp em để em yên tâm.

Thùy đứng lặng nhìn anh không nói được nên lời. Đông ghé lại sát gần chị thì thào:

- Anh cấm khóc. Buồn hay vui cũng không được khóc. Học sinh của em đang ngó đầu cả ra nhìn em và anh kia kìa?

- Anh nhảy dù à? - Thùy gắng gượng nói.

- Sao lại nhảy dù? Em muốn anh vút máy bay đi ư...! Lúc khác sẽ kể chuyện này. Em và con có khỏe không?

- Con khỏe. Còn em, anh trông em thì rõ. Trán anh làm sao thế này? - Chị lo lắng trở vào cái vết tím trên trán của chồng.

- Anh đụng đầu phải cái cột nhà. Đồng bào ở nhà sàn tối quá!

Từ hôm qua đến giờ, kể cả Bút hỏi, Đông đều trả lời như vậy.

- Em đừng lên sân bay nữa nhé! Chờ ở nhà, anh lên đó một vài hôm sẽ quay về.

Đông nói rồi hấp tấp ra xe. Lần này, anh đúng hẹn với chị. Ba ngày sau, Đông quay về Hà Nội với gia đình một ngày, rồi vào viện 108 kiểm tra sức khoẻ và điều trị sau lần hạ cánh bắt buộc.

3

Tối nay, Thùy mang sách ra định soạn bài giảng ngày mai, chợt nhớ câu chuyện Đông kể ban chiều về cô hộ lý, một trong những chuyện bịa của anh, cô lại cười rĩ. Chung Thủy không hiểu gì cũng cười theo như nắc nẻ. Giữa lúc ấy, Hảo bước vào. Cô nhìn hai mẹ con Thùy, hỏi:

- Mình cứ tưởng là có anh Đông ở nhà.
- Cậu đã về đó ư! Anh Đông cũng ở Hà Nội nhưng đang nằm viện.
- Sao mà phải nằm viện?
- Đau lưng.
- Trên ấy có chuyện gì không?
- Có chuyện anh Đông đó?

Hảo đã bớt lo.

- Chuyện như thế nào mà hai mẹ con nhà mày lại vui vẻ thế?
- Cậu về cách đây hơn một tuần lễ thì không như thế này đâu!
- Sao? Tại sao anh Quỳnh viết thư cho mình không nói gì cả? -

Hảo hỏi khéo để biết tin Quỳnh.

- Anh Quỳnh gửi thư cho cậu hôm nào?

- Ngày 20 tháng trước.

- Hôm đó thì chưa có chuyện anh Đông.

Hảo nhẹ nhõm cả người. Cô đặt chiếc túi du lịch xuống ghế hỏi tiếp:

- Thế anh Đông làm sao?

Thùy kể lại chuyện Đông đi chiến đấu, mất tích ba ngày, rồi nói:

- Cậu không thể tưởng tượng được những ngày qua của mình đâu!

Hảo nắm tay bạn:

- Mình chúc mừng cậu. - Cô cố tìm lời an ủi: “Mình cứ có ý nghĩ: những người như anh Đông không bao giờ chết được đâu!”

Thùy ngời im lặng nhìn Hảo hồi lâu rồi nói:

- Mình đã nhiều lúc định trao đổi hoặc viết thư cho cậu về chuyện anh Quỳnh.

Hảo chăm chú lắng nghe.

- Trước kia, anh Đông và mình đã có ý định... Hảo biết rồi. Mình biết có nhiều người muốn đặt vấn đề với Hảo. Tất nhiên là bao giờ

mình cũng đứng về phía anh Quỳnh. Nhưng tình hình đã khác, chiến tranh đã nổ ra. Vì đây là vấn đề hạnh phúc lâu dài của Hảo nên mình càng phải suy nghĩ...

- Thế như cậu với anh Đông hiện nay thì sao?

- Mình không ao ước bất kỳ một số phận nào khác. Nhưng đó là hoàn cảnh của riêng mình.

- Cậu muốn chỉ mình cậu làm anh hùng thôi ư!

Thùy ngược mắt nhìn Hảo, hơi sững sờ. Rồi chị lại mỉm cười dịu dàng:

- Cậu hay nói đau người khác.

- Đáng lẽ mình nói một câu đau hơn, nhưng mình còn thương cái lòng tốt của cậu. Điều mình muốn cậu giúp bây giờ là cậu hãy thử

nhận xét xem anh Quỳnh đối với mình như thế nào?

- Thế nào...? Mình cũng không thật rõ đâu. Lần vừa rồi lên sân bay, mình định hỏi anh Quỳnh cho rõ thì xảy chuyện anh Đông. Nhưng theo nhận xét của mình thì anh Quỳnh đã là "tù binh" của cậu từ lâu rồi. Không nói đùa đâu!

- Cũng đã đến lúc mình phải nói thực với cậu... Cậu đã cân nhắc hộ mình vì thấy cuộc kháng chiến mới bắt đầu. Nhưng mình thì lại thấy hình như chính chiến tranh đã làm cho mình và anh ấy gần nhau hơn.

Thùy ngược mắt lắng nghe bạn rồi mỉm cười, cặp mắt long lanh:

- Người rất vui sẽ là anh Quỳnh và anh Đông... Tại sao cậu lại về bất chợt? Cậu hẹn Tết mới về kia mà?

- Dượng mình sắp đi chiến trường. Mình về Nam Định để tiễn chân. Mình ghé qua Hà Nội thôi.

- Bây giờ thì mình phải giao hẹn: Cậu muốn làm gì thì làm, tắm táp, đọc sách hay nghỉ ngơi trong hai tiếng để mình soạn bài giảng ngày mai, sau đó hai đứa sẽ tiếp tục nói chuyện đến nửa đêm, hay hết đêm tùy cậu...

- Cậu sẽ thức với mình đến mười một giờ thôi. Mai cậu còn phải lên lớp mà.

Hảo ngồi đọc một cuốn sách, nhưng giờ bảy tám trang rồi mà không biết trong viết những gì. Cô vừa nảy ra ý nghĩ là sẽ lên sân thăm Quỳnh. Nên đi ngay bây giờ hay sau khi về Nam Định lên? Lên như vậy có gì phiền phức không, nhất đối với đơn vị, có vi phạm vào những quy định bí mật quân sự không? Nên bàn chuyện này với Thùy không? Hay là chỉ nên hỏi ý kiến Đông trong buổi vào thăm sáng mai?

Tú, đại đội trưởng của Quỳnh và Đông, đã có lần gợi ý mình lên thăm sân bay. Nếu mình bỏ qua dịp này thì sẽ phải chờ chưa biết đến bao

giờ. Trong chiến tranh, có những chuyện không thể lường trước được.

- Chào chị Hảo.

Ngẩng đầu lên, Hảo nhìn thấy một anh bộ đội đứng ở cửa. Anh trạc ngoài ba mươi tuổi, mang quân hiệu có cảnh tùng màu đỏ của bộ

binh, chiếc áo sơ mi mùa hè giặt lòa xòa che gần kín cả thắt lưng. Trên khuôn mặt nhẹ nhõm, núp dưới đôi hàng lông mày khá rậm là một cặp mắt vừa sắc sảo, vừa trầm lặng.

- Chào anh - Hảo đáp lại hơi lúng túng vì không hiểu đã gặp anh ở đâu.

Thùy ngồi ở bàn làm việc, quay ra, khẽ reo lên:

- Anh Trọng!

Trọng nói:

- Ngày mai tôi lên sân bay, xin hỏi chị... À, xin hỏi cả hai chị có điều gì cần "sai phái" không?...

Từ một tháng nay, Trọng say mê trong cái môi trường mới lạ.

Những người chiến sĩ lái máy bay này đối với anh có phần nào rất là thân thuộc. Đó là những con người của cuộc kháng chiến lần thứ nhất.

Những năm xưa, họ đã cùng anh đội mũ nan, đeo bao gạo leo đèo, đã từng chia với anh mẩu cơm vắt, ngụm nước ống giang bên bờ chiến hào. Anh dễ dàng tìm thấy ở họ những nét quen thuộc trong lời ăn tiếng nói, trong dáng dấp, trong công việc hàng ngày. Nhưng không phải chỉ có như vậy. Ở họ còn có thêm khá nhiều những sự đổi mới mà anh phải mất công tìm hiểu. Cuộc chiến đấu của họ đã chuyển từ mặt đất lên tầng không. Những cán bộ, chiến sĩ này hàng ngày phải hết sức cố gắng trau dồi mình. Những hiểu biết mới không chỉ giúp cho người chiến sĩ điều khiển được chiếc máy bay chiến đấu phản lực tung hoành trên tầng cao mà còn mở rộng tâm hồn, mở rộng những suy nghĩ, những ước mơ. Những con người sinh ra trong sự bần cùng đó ngày nay không chỉ nói chuyện với Trọng về mọi nỗi khổ đau mình đã từng chịu đựng trong xã hội cũ, họ còn trao đổi với anh về khoa học, về sinh ngữ, về các cuốn tiểu thuyết hay dở. Trọng nhìn thấy họ chơi đàn, soạn nhạc, làm thơ, viết nhật ký, viết những bức thư rất hay...

Trọng đã thu thập được nhiều chuyện về đời sống tình cảm của họ. Bản, tổ trưởng đảng ở đại đội 2, người có bộ tóc thưa và dài, cái lưng gù gù, đã lấy vợ trước ngày anh đi tập kết một tuần. Hồi đó, anh

còn là chiến sĩ liên lạc tại một đại đội bộ binh ở vùng đồng bằng sông Cửu Long. Anh thường được đại đội trưởng đưa về nhà chơi. Đại đội trưởng có một cô em gái. Bản và cô gái tỏ ra quấn quít nhau. Trước ngày đơn vị ra Bắc, đại đội trưởng rủ Bản về nhà. Ông già sinh ra đại đội trưởng hỏi Bản: "Mày ưng con nhỏ phải không?" Bản đáp: "Thưa phải", ông già nói: "Giờ tao bằng lòng gả hẳn cho mày, mày ưng không?" Bản đáp: "Con ưng lắm chứ?". Ông cụ tổ chức một bữa rượu mời bà con trong họ tới. Hai người thành vợ chồng. Họ ăn ở với nhau được ba ngày. Sau đó, Bản và đồng chí đại đội trưởng ra Bắc. Từ bấy đến nay, hàng năm, cứ đến ngày thành hôn, Bản lại viết cho vợ một lá thư, thư đó Bản gửi cho người anh vợ, nhờ anh

có đường liên lạc nào chuyển vô Nam. Suốt chín năm ròng, chỉ có thư đi, không có thư về.

Nhưng Bản vẫn giữ trọn vẹn mối tình chung thủy với người con gái mà anh chưa đủ thời giờ để quen hơi bén tiếng. Bản mới ba mươi tuổi nhưng anh sống như một cụ già khắc khổ. Thấy các cô gái, anh không hề nghiêng ngó. Anh rất ít tham gia vào những cuộc bàn tán, đùa cợt có dính dáng đến phụ nữ. Gần đây, Bản vừa nhận được một phần thưởng xứng đáng với công chờ đợi của mình. Anh tiếp được thư vợ.

Một tấm ảnh khuôn hình trái tim kèm với lá thư. Vợ anh đứng trong đó trước cây dừa. Chị cho biết là đã viết cho anh nhiều thư và mới nhận được một lá thư đầu tiên của anh (lá thư này Bản viết cách đó hai năm, và lá thư chị viết cho anh thì đã được gửi đi từ trước đó một năm). Vợ

Bản đã trở thành một cán bộ huyện của Mặt trận Giải phóng. Trả lời điều Bản viết trong thư là nên tìm cách ra với anh, chị viết: "Nước có bao giờ lại chảy ngược hả anh! Em để lại bà con cô bác mà đi sao cho đặng! Em chờ ngày anh trở về với em". Anh ngắm ảnh vợ rồi nói: "Cô ấy như thế này nhỉ?". Khi Trọng ngỏ ý muốn được xem chiếc ảnh, Bản rút trong túi ngực ra một cái bao bằng mi ca. Anh đưa Trọng một chiếc ảnh nhỏ bằng hai ngón tay, miệng nở một nụ cười rất tươi, nói: Cô ấy già rồi! ...

Trọng đã chú ý nhiều đến điều thường được gọi là: cái hậu phương của người lính. Anh biết những gì đang thúc đẩy người lính chiến đấu không phải chỉ là những cái anh đã thấy tại đây. Trọng đã được xem rất nhiều lá thư của những người vợ gửi cho chồng. Tất cả đều đầy tình thương và nỗi nhớ. Tất cả đều thúc giục chồng gắng lập chiến công.

Tất cả đều nói trái tim mình sẽ mãi mãi thuộc về chồng mình. Những bức thư đó không giống nhau về hình thức, về cách viết, về lời lẽ

nhưng gần như cùng có một nội dung.

Trọng cũng được nghe chuyện về một số cô gái giữa những ngày cuộc chiến đấu trên cao đang diễn ra quyết liệt này đã dành cho các chiến sĩ lái máy bay những tình cảm nồng cháy. Một trong những cô

gái đó đang ngồi trước mặt anh...

Hào vẫn chịu chưa nhớ ra là đã gặp anh bộ đội này ở đâu, vì sao anh biết cả chuyện của mình.

Thùy đứng dậy, ra ngồi ở bàn nước tiếp khách. Chị nói:

- Cảm ơn anh. Anh Đông về bệnh viện ở dưới này rồi!

- Ồ... Thế mà tôi không biết. Như vậy thì hôm về tôi lại mới vào thăm anh Đông được, vì ngày mai tiện một chuyến xe của cơ quan, phải đi sớm.

- Nhưng... có lẽ cô Hào sẽ có việc phải phiền anh.

Hào, mặt còn đang ngây ra, vẫn đứng nhìn anh bộ đội. Trọng tự

giới thiệu:

- Tôi là Trọng, bạn thân của cả anh Đông và anh Quỳnh.

- Em đã gặp anh ở đâu? - Hào hỏi.

- Nếu tôi không nhớ lầm thì tôi đã gặp chị năm ngoái trên một chuyến tàu tại Hải Phòng.

- Em nhớ rồi, hôm mùng 5 tháng 8.

- Chắc chị còn chưa hiểu vì sao tôi biết tên chị... Vì anh Quỳnh có nói nhiều với tôi về chị. Khi thấy chị ở đây, tôi nghĩ ngay chị chính là người anh Quỳnh vẫn thường nói. May mà tôi không lầm.

Thùy quay sang Hào:

- Anh Trọng còn biết nhiều chuyện của anh Quỳnh hơn cả mình.

Rồi Thùy nói với cả hai người:

- Tôi đề nghị anh Trọng và cô Hảo nói chuyện với nhau. Tôi xin phép làm việc, soạn bài xong, sẽ xin cùng tham gia.

Trọng nhìn quanh, rồi bàn với Hảo:

- Hay là ta ra hàng hiên ngồi để chị Thùy làm việc yên tĩnh.

Trọng xách hai chiếc ghế tre cùng Hảo đi ra.

Hai người ngồi dưới hàng hiên của khu nhà tập thể vắng vẻ.

Trọng kín đáo quan sát cô gái mà anh đã chú ý từ khi gặp lần đầu.

Quỳnh đã đưa Trọng xem những lá thư Hảo gửi cho anh. Cô gái chưa hề nói rằng cô yêu anh. Nhưng tình cảm của cô đối với Quỳnh không còn là một điều phải ngờ vực. Tại sao cô ấy chưa nói ra? Chỉ vì cô còn đợi Quỳnh đi một bước trước. Trọng hiểu là Quỳnh đang cố nén mọi tình cảm của mình, vì anh muốn đi vào cuộc chiến đấu ngày càng ác liệt một cách thanh thản. Và Trọng biết anh làm việc đó không dễ

dàng. Kể ra thì theo Trọng nghĩ, ý định của Quỳnh có thể đổi khác nếu họ được gặp nhau. Việc ấy đối với hai người đều đang rất khó. Quỳnh không thể rời nhà trực chiến và Hảo thì đang bận công tác ở một nơi khá xa...

Một vệt ánh sáng vàng xuất hiện trên bầu trời bắt đầu bằng bạc ánh trắng. Vệt sáng vàng đó giống như một cây gậy vừa gạt ngang trên tấm bản đồ màu xanh có những chấm sao. Chiếc gậy biến về phía chân trời rồi nó lại hiện ra và quay ngược trở lại. Từ những phía khác, có những chiếc gậy mới xuất hiện. Những vệt sáng dài thẳng tắp đan nhau trên bầu trời.

Trọng nói:

- Nay mai chúng nó sẽ đánh đêm nhiều hơn. Các đồng chí pháo cao xạ đang chuẩn bị bảo vệ vùng trời của thủ đô.

- Rồi đây em lại càng hiếm có dịp về Hà Nội. Chiến tranh sẽ mỗi ngày một ác liệt phải không anh?

- Chắc chắn là sẽ như thế... Tôi thấy đây là một điều mà chị và anh Quỳnh cũng cần suy nghĩ.

- Em và Thùy cũng vừa trao đổi với nhau. Tuy mới gặp anh lần đầu, nhưng em biết anh đã hiểu nhiều về chuyện của anh Quỳnh và em... Anh hãy khuyên em nên như thế nào?

- Tôi cũng có thể góp ý kiến riêng của mình... - Trọng lưỡng lự

rồi nói tiếp - Nhưng chị có thực cần ở tôi một lời khuyên không?

Hảo im lặng. Trong thâm tâm cô đúng là: không.

- Tôi tin rằng chị có thể tự mình quyết định lấy - Trọng nói.

Cô gái mân mê cái đuôi tóc rất dày buông lơ lửng trước ngực. Rồi như

chợt nghĩ ra mình làm như vậy để làm gì, cô hất nhẹ nó về phía sau:

- Em muốn hỏi anh... em có nên lên thăm anh Quỳnh không? Lên trên ấy có điều gì trở ngại không?

- Tôi thấy rất nên. Chị có thể gặp anh Quỳnh được vì đơn vị đã tổ

chức nơi tiếp đón những người trong gia đình lên thăm.

- Nhưng... em chưa được coi là một người trong gia đình.

- Các đồng chí trong đơn vị không nghĩ thế. Có thể là chị chưa biết rõ điều này: Anh em lái không có gì giấu nhau. Khó khăn, nguy hiểm, vui buồn

đều chia sẻ với nhau. Tôi tin chắc là anh Quỳnh và các anh ở đơn vị đều mong chị lên. Ngày mai tôi đi trước, sẽ báo cho anh Quỳnh chuẩn bị đón chị.

- Anh đừng nên nói vội. Biết đâu em lại thay đổi ý kiến.

- Tôi tin là một người như chị không dễ mỗi lúc thay đổi ý kiến.

CHƯƠNG XIX

1

Tại sao mình lại yêu anh ấy? Dọc đường Hảo vừa đạp xe vừa hỏi mình. Người ta bảo tình yêu có những lúc đến rất nhanh, nó đến như

một tiếng sét làm cho con người choáng váng. Nhưng ở mình thì không phải như vậy. Nó đến một cách dần dà. Nó chín dần như trái cây phải có ánh nắng mặt trời, phải đợi ngày đợi tháng. Lần đầu gặp anh ấy mình đùa bỡn, mình gây sự. Đúng là vào lần đó chưa có chuyện gì.

Mình chỉ chú ý đến cái vẻ chân thật, thấy đó là một con người mình có thể tin, khi gần mình không phải e ngại. Thế thôi. Đến lần tình cờ gặp lại anh ấy ở nhà anh Đông, sau khi ra ga tiễn chân các anh ấy đi học thì mình bỗng cảm thấy như vừa đánh mất đi một vật gì... Nhưng mình đã không định tìm lại. Mình dần dần quên anh ấy. Nhưng rồi chiến tranh đến với những báo hiệu đầu tiên trên miền Bắc, mình lại nhớ đến anh ấy, mình mong được gặp lại anh ấy xem sao. Mình chưa gặp lại thì tình yêu đã bắt đầu. Kể cũng khó hiểu. Nhiều người theo

đuổi, chân thành bộc lộ tình cảm với mình. Nhưng mình đã không hòa hợp được với ai. Có những người càng tìm cách gần mình thì mình lại càng thấy xa cách hơn. Và mình đi yêu một người mà bây giờ mình không thực nhớ rõ cả khuôn mặt. Anh ấy cao cao, dáng đi nhẹ nhàng.

Anh ấy có một nụ cười rạng rỡ. Cái bóng tối của sự buồn phiền trên khuôn mặt anh ấy lúc chia tay. Tất cả còn lại chỉ là sự vụng về, bẽn lẽn khi anh ấy đứng trước một người con gái mới quen. Mình chỉ nhớ

lại như vậy? Vì ngay từ lần đầu tiên đó mình đã nhìn thấy một cái gì đặc biệt hơn nhiều so với cái bề ngoài bình dị của anh ấy ư...? Hay là một thứ tình cảm nào đó nảy nở giữa mình với anh ấy mà khi đó mình cũng không biết, đã làm cho mình không thể nào tỉnh táo nhận xét như khi gặp những người khác?... Không biết lần này gặp mình, anh ấy có còn bẽn lẽn nữa không? Trước kia đôi lúc mình đã nghĩ tại sao lại không cứ sống một mình để được tự do, để được làm việc thoải mái, tội gì mà ràng buộc vào chuyện chồng con! Nhưng mình đã hiểu một kiểu sống như vậy không phải là tự do, mà chính là tự ràng buộc, tự

hạn chế mình. Chính là bây giờ đây mình đang dần dần hoàn chỉnh cuộc sống của mình. Mình sẽ yêu anh ấy với tất cả tình yêu mà một cô gái có thể dành cho người mình yêu, một người vợ có thể dành cho người chồng. Hôm qua anh Trọng có kể với mình câu chuyện vợ anh Bản nào trên đó. Mình tin là ở vào trường hợp đó, anh Quỳnh cũng có thể như anh Bản. Và mình cũng có thể làm một người vợ chỉ mới được sống với chồng ba ngày, mà ngoài mười năm vẫn thủy chung chờ đợi.

Mình thấy đây chỉ là một trường hợp mà nhiều người đã làm và có thể

làm được. Lúc nào mình cũng sẽ nói cho anh ấy biết điều đó. Em chỉ là một cô gái bình thường như tất cả mọi cô gái. Em bướng bỉnh, hay trêu chọc, biết cho một anh chàng vợ vẫn những võ đấm người, nhưng hơn tất cả những cái đó, em biết yêu thương. Nếu kháng chiến kéo dài thì em không phải là người chỉ ngồi chờ đợi, em sẽ làm như chị

vợ anh Bản, cùng chiến đấu với anh để rút ngắn quãng đường đang còn ngắn cách chúng ta.

Hảo tươi cười nhìn những chiến sĩ đội mũ sắt sùm sụp, khuôn mặt cháy đen vì nắng đang ngồi thường trực trên mâm pháo ở các trận địa dọc đường. Tôi là một người trong gia đình của các anh đang đến thăm các anh đây. Các anh hãy mỉm cười và vẫy tay với tôi đi.

Một anh bộ đội người bé nhỏ, chiếc ba lô nặng trĩu trên vai đang gò lưng đi bộ phía trước. Hảo phóng xe nhanh tới gần anh. Cô dừng xe, tươi tỉnh hỏi:

- Anh còn đi thẳng đường này không: Đồng chí thượng sĩ công binh nhìn Hảo ngơ ngác, hỏi lại:

- Cô hỏi thăm đi đâu?

- Không. Nếu anh còn đi thẳng đường này thì ngồi lên đèo hàng, tôi đèo giúp anh một quãng.

Đồng chí thượng sĩ nhoèn miệng cười:

- Cảm ơn cô. Tôi chỉ đi trăm mét nữa là rẽ vào làng.

Sông Đuống đây, dòng sông của những cô nàng yếm thắm gánh gạo nuôi quân, chờ chồng trong cuộc kháng chiến lần thứ nhất. Có phải đây là dòng sông trong câu ca dao: "ước gì sông rộng một gang, Bắc cầu dài yếm cho chàng sang chơi". Lúa xanh mơn mớn bên đường.

Không biết ai là người đầu tiên đã nói ra câu: "Lúa đang thì con gái".

Đã lâu Hảo mới đi về phía bắc này của Hà Nội. Đi một quãng lại gặp một nhà máy. Nhà máy xe lửa, nhà máy diêm, nhà máy gỗ, kho chứa dầu, trạm biến thế điện, hàng hóa chất đống trên ga Yên Viên... Chủ

nghĩa xã hội những ngày đầu xây dựng, bế bộn, ngổn ngang. Gió kéo đàn trên những đường dây cao thế chạy dài tít tắp đến tận chân trời.

Núi Đồi kia, trái núi gắn liền với một bài thơ về tình yêu mà Hảo rất thích. Dãy nhà doanh trại quét vôi màu xám mà anh Đông đã nói với mình kia rồi. Đồng chí bộ đội có tuổi ngồi ở bàn thường trực tại nhà chiêu đãi vừa nhìn tên Hảo trên tờ giấy đi đường, đã nói ngay:

- Anh Quỳnh hôm nay trực, dặn tôi nói với cô, mời cô cứ yên trí nghỉ ngơi ăn uống tại đây, buổi chiều anh Quỳnh về sẽ ra ngay.

Hảo biết Trọng lên trước đã chuẩn bị cho mình chu đáo.

Sau bữa cơm trưa, Trọng cùng Tú và một người lạ có khuôn mặt tròn tròn, cặp mắt nâu và một nụ cười hiền hậu ra thăm. Tú giới thiệu với Hảo đó là Bút, chính trị viên đại đội. Lần đầu, Hảo cảm thấy bẽn lễn, e thẹn khi đứng trước những người đàn ông. Trọng nói:

- Hôm qua chị Hảo ngại lên đây đơn vị sẽ coi là người lạ không tiếp nhận, nên hôm nay cả ban chỉ huy đại đội ra để tiếp nhận chị.

- Không phải bây giờ mới tiếp nhận mà chúng tôi đã nhận họ với chị từ hồi mùa hè rồi - Giọng Tú thân mật.

Chính trị viên Bút tiếp lời:

- Cũng không phải là chỉ chúng tôi tiếp nhận chị Hảo mà chúng tôi đang mong chị sẽ tiếp nhận gia đình anh em lái chúng tôi.

Đúng như lời anh Trọng nói tối hôm qua, các anh ấy đều đã biết rõ chuyện của mình với anh Quỳnh, Hảo nghĩ vậy và cảm thấy đỡ

ngượng ngập.

Tú nói:

- Bây giờ chị sẽ phải chịu đựng sự thử thách đầu tiên là chờ anh Quỳnh từ giờ đến hết buổi chiều. Anh Bút và chúng tôi đã bàn với nhau ngày mai để

ngộ đoàn cho anh Quỳnh nghỉ trực một ngày. Xin giới thiệu với chị mấy hình thức giải trí: Ở mặt đất, mời chị đi tham quan khu vực nhà chiêu đãi của đoàn, chỉ tiếc rằng mấy chị người nhà của các đồng chí lái đều về cả rồi. Ở trên trời, mời chị xem máy bay của ta bay. Buổi chiều, khoảng 5 giờ, nếu có bốn chiếc máy bay bay qua đây thì trong đó có máy bay của anh Quỳnh. Còn về mặt tinh thần, anh Bút đã mượn sách ở thư viện về cho chị, sợ chỉ là toàn những sách chị

đã xem rồi.

- Các anh lo cho em chu đáo quá!

Bút trao cho Hảo mấy cuốn truyện, rồi nói:

- Từ ngày không quân đánh thắng trận đầu đến giờ, đơn vị chúng tôi luôn luôn nhận được sự động viên của Đảng, của chính quyền, và của nhân dân. Trong những phái đoàn nhân dân đến thăm đơn vị thì những "phái đoàn một người" như chị Hảo hôm nay cũng có tầm quan trọng đặc biệt của nó.

Tú phá lên cười.

Hảo không những thấy bớt ngỡ ngàng xa lạ mà còn cảm thấy sự

đằm ấm, hạnh phúc trong cái gia đình mà mình mới đặt chân tới lần đầu.

2

Một buổi chiều vàng đầy âm thanh chậm chạp trôi qua.

Không bao giờ Hảo cảm thấy cảnh vật ở chung quanh cách biệt với mình đến thế. Tất cả đều lung linh, mờ ảo như những hình ảnh hiện ra dưới đáy hồ luôn luôn bị xao động vì những tấm cá. Trống ngực Hảo thỉnh thoảng lại đập dồn. Tại sao mình bỗng như trở lại thời kỳ trẻ

con, hơi hộp hơn cả những ngày còn là một thiếu nữ đi dự kỳ thi chuyển cấp. Sợ là đến giây phút đó, mình sẽ không chịu đựng nổi. Giá mình được gặp anh ấy ngay từ trưa nay thì không đến nỗi như thế

này. Tại mình phải chờ đợi lâu quá đây mà...

Trời đã nhá nhem. Nhiều phòng ở cùng dãy đèn bật sáng, vang lên tiếng cười nói ríu rít. Sao anh ấy chậm chạp thế nhỉ? Hảo bước ra hiên, nhìn về phía ngôi nhà gác mà Trọng ban trưa đã chỉ nói là nơi Quỳnh ở. Những bức tường quét vôi xám và mái ngói đỏ đã nhuộm màu ban đêm. ánh đèn sáng lọt qua khung cửa, thấp thoáng bóng người ra vào. Hảo nhớ ra ban trưa, hình như anh Bút có dặn thêm là buổi chiều anh em lái đi trực chiến về, ăn cơm hơi muộn. Chị ở buồng bên ôm con ra cửa, nhìn thấy Hảo hỏi:

- Anh ấy chưa ra à chị?

Chị tưởng Hảo là một người lên thăm chồng như mình. Cũng vì ngại những câu hỏi như vậy nên từ trưa đến giờ, trừ hai bữa ăn, Hảo toàn ngồi hoặc nằm trong buồng.

- Vâng - Hảo trả lời gọn cho qua.

- Không hiểu sao bố cháu chiều nay ra muộn thế? Hẹn cho cháu ra phố huyện chơi mà đến giờ vẫn chưa thấy người đâu.

Thình thoảng lại có một bóng người quần sẫm, áo trắng hiện ra ở

đầu hàng hiên. Những cán bộ, chiến sĩ ở đơn vị đến với gia đình mình.

Một bóng người mặc quân phục cao cao đi lại, đứng dừng trước mặt Hảo. Khuôn mặt anh tối tối dưới vành mũ mềm. Hảo tưởng mình và chị có con đang chặn lối anh, toan đứng nép vào góc tường, thì

nghe tiếng nói âm ỉm, quen quen:

- Hào!

Hào ngỡ ngàng vì không ngờ là mình lại không nhận ra anh. Cô vẫn chờ anh với bộ thường phục và cái đầu để trần lần gặp trước.

- Anh ấy đây à? - Chị bế con nhanh nhẩu hỏi.

- Chào chị - Quỳnh nói và xoa má đứa bé.

- Chị ấy chờ anh suốt từ chiều đến giờ! Sao bố con bé này mãi vẫn không ra!

Quỳnh quay lại mỉm cười với Hào. vẫn nụ cười sáng rực. Đúng là anh ấy. Anh ấy có đôi khác gì đâu. Bây giờ cô mới reo lên khe khẽ:

- Anh!

Họ bước vào căn phòng nhỏ của nhà chiêu đãi. Sao anh ấy đứng dừng lại thế nhỉ? Anh ấy ngó quanh tìm kiếm cái gì trên tường? Anh ấy đang tìm chỗ bật đèn. Có thể mà mình không nghĩ ra. Công tác đèn ở

ngay sau lưng Hào. Hào ngoái tay ấn cái nút nhựa.

Gian buồng bừng sáng. Quỳnh quay lại nhìn Hào. Nụ cười đã thay bằng cặp mắt ngạc nhiên. Sáng nay, mặc dù Trọng đã nói cô sẽ lên thăm, anh vẫn không tin hẳn. Anh lo nửa chừng cô sẽ thay đổi ý kiến... Vì cô cần đi Nam Định ngay... Vì cô còn ngại... Vì có người gàn... Vì nhiều thứ mà anh không biết. Buổi trưa, anh nuôi mang cơm trưa ra, ghé tai Quỳnh nói: "Anh Bút nhắc anh là người nhà đã hạ cánh xuống chiêu đãi sở an toàn". Không còn lý do nào để không tin vào cuộc gặp gỡ chiều nay. Nhưng anh lại nghĩ: Sắp có lệnh xuất kích và mình sẽ gặp trường hợp như Đông... Và biết đâu cô ấy chỉ đến với mình như đến với một người bạn. Mình cũng sẽ nói rõ với cô ấy là có những thử thách rất lớn nếu em gắn cuộc đời em với cuộc đời anh.

Chúng ta sẽ không ràng buộc với nhau nhưng chúng ta vẫn có thể chờ

đợi. Em có biết chẳng, chỉ chừng ấy cũng đủ mang lại cho anh rất nhiều hạnh phúc. Nhưng biết đâu sẽ không được như thế. Em sẽ không chịu đựng được sự chờ đợi, em sẽ phải dứt khoát trong việc lựa chọn của mình. Điều đó cũng bình thường. Nhưng sau đó, em sẽ để lại cái gì cho anh...?

Anh đã nhận thấy trong ánh mắt của cô một cái gì rất khác so với những lần gặp trước. Đôi mắt dường như muốn nói cô đã thuộc về

anh. Điều đó giúp anh mạnh dạn nắm lấy tay cô, một việc trước đây anh chưa hề nghĩ tới..

Sức nóng từ bàn tay anh truyền sang người cô như một luồng điện. Hào đã nhiều lần bắt tay những người đàn ông, nhưng chưa bao giờ cô có cảm giác như vậy. Cô nhận thấy rõ ràng một sự thay đổi lớn lao vừa đến với cuộc đời mình.

Anh buột miệng:

- Mới đó mà đã hơn một năm rồi? Tưởng như chỉ mới chia tay với Hào ở sân ga tuần trước.

Quỳnh nghe một tiếng thở dài nhẹ nhẹ. Rồi cô nói:

- Hơn một năm qua với em là một thời gian rất dài.

Phải chăng nó đã đủ để mang lại cho em những đổi thay và đã dẫn em tới với anh, anh tự bảo mình, và người anh trào lên một niềm hạnh phúc.

Cô đã đọc được những ý nghĩ đó trong cặp mắt của anh. Cô buông tay anh, và bất thần gục đầu vào vai anh. Những giọt nước mắt của cô trào ra ướt cả áo anh.

Hào bỗng nhận thấy từ ngực mình cũng đang dâng lên những đợt sóng. Mình không thể cứ đứng mãi như thế này. Cô liếc mắt nhìn ra cửa. Một ánh trăng dịu mát trải trên cánh đồng.

- Ta ra ngoài đi anh... Ở trong này em thấy ngọt ngào quá.

Giọng cô gái lạc hẳn đi và cô nhận ra đúng là mình đang khó thở.

3

Họ đi với nhau hồi lâu trên con đường có những cây dương chạy

vòng quanh quả đồi đầy ánh trăng.

Cô ấy khác trước rất nhiều. Hồi đó, cô ấy như là cô gái ngồi bên hoa trong một bức tranh, im lìm, xa xôi, mình chẳng làm thế nào mà hiểu được. Bây giờ cô ấy bỗng từ trong tranh bước ra trở thành một con người thực. Và con người ấy đang đi bên mình, thân thiết biết bao.

Cô ấy hiện ra đúng như người mình đã tưởng tượng sau mỗi lần đọc thư của cô ấy.

Ở hàng dương bên đường dường như có rất nhiều cặp mắt mở to đang nhìn họ. ánh trăng dệt những bông hoa gấm cánh nhỏ li ti trên mặt đường. Những bông hoa đó đùa giỡn dưới chân họ như một đàn nhện nước. Mỗi khi bàn chân của họ bước qua thì chúng né đi như

tránh bàn tay chộp bắt của một đứa trẻ. Chúng nhảy lên bám lấy quần áo họ. Khi họ qua rồi, chúng lại quay về chỗ cũ nhón nhợ.

Họ đã đi khỏi quả đồi của khu nhà chiêu đãi ra tới cánh đồng.

Con đường trực chạy về sân bay ban ngày đỏ bụi, nham nhở vệt bánh xe, đêm nay, biến thành một dải sông đào mềm mại. Dòng sông đang mời mọc họ hãy thả xuống đó một con thuyền để xuôi dòng đi tới miền đất lạ. Có

phải cô Hằng Nga đang nằm một mình băng khuâng trên chiếc võng trắng thượng tuần treo lơ lửng giữa trời.

Mọi vật chung quanh họ đều đổi khác, nhẹ nhàng như mây, như

khói, mang âm thanh của gió, của nước và màu sắc của những chiếc cầu vồng. Chúng đang nói lên hộ những tình cảm của họ bằng những tiếng nói riêng tuyệt vời. Họ đều thấy rõ mình đã vượt qua ranh giới những quan hệ bình thường, đang cùng nhau bước vào địa hạt của tình yêu.

Anh bỗng dừng lại quay sang cô:

- Buổi sáng, khi nghe anh Trọng báo tin, anh vẫn chưa tin rằng hôm nay sẽ gặp lại em...

Cô nhìn anh như thầm nói một lời xin lỗi. Cô lại ngả đầu vào vai anh và lần này là trong vòng tay ấm áp của anh.

Trời mùa thu quang mây về đêm vẫn xanh và xa vời vợi. Trên cánh đồng ngậm sương, lúa sớm đã bốc lên mùi hương cốm.

CHƯƠNG XX

1

Ra khỏi ga Thường Tín, ngọn đèn điện trong toa tàu bỗng nhiên vàng ủa rồi phụt tắt. Hảo chưa hiểu tại sao thì nghe một người ngồi ở

dãy ghế bên kia lầm bầm:

"Vào khu chiến rồi!".

Con tàu lao mình chạy âm âm trong đêm trắng.

Sương phủ dài trên cánh đồng phẳng lặng lơ mờ những xóm làng chỉ còn là những bờ tre trùm hum. Rải rác vẫn leo lét đôi ánh lửa đèn dầu. Từ toa bên, một toa chở toàn bộ đội, những tiếng hát bỗng vang lên hòa nhịp với tiếng bánh xe lăn trên đường sắt. Các chiến sĩ đang say sưa hát bài ca Giải Phóng miền Nam. Đến giờ phút đó, Hảo mới như sức tỉnh nhớ đến lý do chính của chuyến đi phép lần này.

Cha Hảo là một đồng chí đại đội trưởng thuộc đại đoàn chủ lực 308. Ông đã hy sinh hồi chiến dịch Trung du năm 1950 trong trận đánh đồn Thăn Lăn. Hai năm sau đó, vào mùa thu, mẹ Hảo tái giá. Hồi ấy Hảo là một cô bé mới mười tuổi. Nhưng trước ngày quyết định lấy chồng, mẹ Hảo đã nhiều lần nói chuyện với Hảo như với một người lớn.

Mẹ nói kháng chiến còn lâu dài, nhà toàn đàn bà, con gái, mẹ ở vậy một mình không tiện. Ngày đó, Hảo chưa hiểu được hết những khó khăn của mẹ. Mẹ nói dưỡng là bạn của bố ngày trước và là người rất tốt. Có dưỡng gia đình thêm một người đàn ông. Mẹ sẽ đỡ lo lắng hơn.

Sau khi xây dựng với mẹ, dưỡng lên đường đi chiến dịch Điện Biên Phủ. Một năm sau, hòa bình lập lại. Trước ngày gia đình hồi cư về Nam Định, mẹ khóc nói với hai chị em Hảo: "Nếu mẹ biết sớm hòa bình thế

này thì mẹ chẳng đi bước nữa, mẹ ở vậy với các con". Dưỡng rất chiều chuộng hai chị em Hảo. Cái Hoàn, em Hảo rất quý dưỡng. Riêng Hảo, Hảo không có gì chê trách dưỡng, nhưng Hảo không tài nào yêu dưỡng. Hảo cứ có cảm giác dưỡng là người đến chia rẽ tình cảm của ba mẹ con mình. Ngày Hảo bắt đầu lớn, dưỡng càng chăm chút hơn, săn sóc Hảo hơn cả đứa nhỏ mẹ sinh với dưỡng về sau. Dưỡng nói cần chăm lo cho đứa lớn vì đứa lớn nhiều nhu cầu hơn đứa nhỏ. Nhưng Hảo

vẫn thấy mình chỉ là một đứa bé mồ côi cha. Nhiều người nói Hảo gan góc. Hình như những đứa trẻ mồ côi đều gan góc. Khi còn ở Nam Định, những

ngày nghỉ, Hảo thích lên bà ngoại. Từ ngày vào đại học, xa Nam Định, Hảo luôn luôn có ý nghĩ mình phải sớm tự lập, tránh sự giúp đỡ

của gia đình sớm ngày nào hay ngày ấy. Tình cảm ít ỏi của Hảo đối với dưỡng, có lẽ cả dưỡng và mẹ đều biết. Nhưng dưỡng vẫn cứ chăm chút Hảo. Sự chăm chút đó không thể nào lâu dài nếu như dưỡng thiếu một tình thương đối với Hảo. Hảo cũng nhận ra điều đó. Nhưng Hảo vẫn không làm sao quý được dưỡng khi nghĩ là dưỡng đang hưởng những tình cảm mà mẹ trước kia chỉ dành cho bố mình...

Trên đường số 1, những chiếc xe tải lớn, khoang hàng bạt trùm kín nổi theo nhau vội vã phóng trên mặt đường nhựa ướt đầm sương.

Tiếng hát của các chiến sĩ trên đường đi về phía Nam chốc lại vang lên như bốc lửa. Đêm nay, mọi con đường của đất nước đều trở thành một chiều. Tất cả đều đi về phía Nam. Dưỡng cũng sắp đi về phía đó.

Không mấy giờ nữa, mình sẽ dừng lại. Nhưng những đoàn xe kia, những anh bộ đội đang hát, cả con tàu này sẽ còn tiếp tục đi, đi sâu mãi về phía Nam...

Những con người mà mình phải chịu ơn đều đang đi về phía đó.

Vào những giờ phút dưỡng sắp đi xa này mình mới nhận thấy rõ những nét tốt đẹp trong con người của dưỡng. Dưỡng chỉ hơn mẹ một, hai tuổi. Đáng lẽ ra dưỡng có thể lấy một người vợ trẻ hơn mẹ nhiều.

Nhưng dưỡng đã gánh lấy trách nhiệm đối với cả gia đình mình. Những tình cảm của dưỡng đối với mọi người trong gia đình từ hồi đó đến giờ

vẫn không có chút nào suy suyển. Trên mười năm nay, dưỡng đã chăm chút cho chị em mình. Bây giờ dưỡng lại đi... cũng vì hạnh phúc của mọi người trong đó có chị em mình. Không thể dễ tìm một người tốt hơn dưỡng... Cô

gái thấy hiện ra bao nhiêu điều thiếu sót đối với một người mà trước đây mỗi khi nhớ tới cô đã vội vã tìm cách quên đi...

Mình sẽ nói lại với dưỡng và xin dưỡng tha thứ cho mình. Chắc chắn là dưỡng sẽ tha thứ. Mà dưỡng có bao giờ giận mình đâu! Nếu dưỡng giận không khi nào dưỡng lại điện gọi mình trước khi đi xa.

Con tàu âm âm chạy sâu mãi vào trong đêm. Nhiều người chung quanh Hảo đã gà gât ngủ. Kể chợp mắt đi được một lúc cũng hay.

Đêm hôm qua sau khi Quỳnh về doanh trại, Hảo còn nằm thao thức mãi... Tối nay mắt mình cứ chong chong. Dưỡng đi như thế này chắc là mẹ buồn. Nhưng Hảo biết rõ, mẹ là một người can đảm. Hơn nữa, mẹ rất hiểu biết. Với mẹ, sẽ không sao đâu. Lần này về mình sẽ nói

để mẹ và dưỡng biết chuyện của mình với anh Quỳnh. Từ ngày Hảo ra trường đến giờ, thư nào Hoàn gửi cho Hảo cũng viết "mợ bảo em hỏi chị có tin mừng gì rồi thì báo để cậu mợ biết". Nhiều lúc Hảo ngại viết thư về nhà cũng vì không muốn trả lời câu hỏi ấy. Mình đã có một tin mừng đem về cho gia đình... Dưỡng sẽ rít một hơi thuốc lào, ngửa mặt đỏ bừng thở khói lên trần nhà, đôi mắt lim dim, miệng mỉm cười nói : "Cậu mừng cho con. Phương hướng lựa chọn của con rất là chính xác". Còn mẹ... Chắc mẹ sẽ che đậy sự mừng rỡ, sung sướng bằng một câu nói mát mẻ: "Tôi tưởng cô cứ gan vàng dạ sắt ở mãi một mình suốt đời!". Gia đình anh ấy ở xa và cũng không còn ai. Mẹ

lại có thêm một đứa con nữa. Anh ấy sẽ coi gia đình mình như chính gia đình của anh ấy trong kia. Dưỡng lấy mẹ mình cũng chẳng về

sống bên quê ngoại đấy ư... Anh ơi, anh có biết anh còn đem lại rất nhiều niềm vui cho tất cả những người thân của em nữa không. Một tiếng ngáy của ai đó vừa rộ lên nghe rất buồn cười. Toa tàu tối đen trở lại im lặng với

tiếng bánh xe lăn đều đều và những tiếng lịch kịch cũng đều đều ở những nơi hai đoạn đường ray nối nhau. Mọi người cứ

ngủ ngon đi, mặc tôi thức một mình với tiếng reo vui của con tàu và với niềm hạnh phúc to lớn của tôi...

Một hồi còi rúc lên trong đêm khuya. Nhịp bánh xe lăn chậm dần lại. Cô gái nghe tiếng ván gỗ rung rầm rầm dưới chân mình. Hào ló đầu ra cửa sổ thấy mình đang ngồi trên một con sông lấp lánh ánh trăng. Đúng là tàu đang chạy ngay trên mặt sông. Không hề nhìn thấy bóng dáng của một cây cầu. Chắc là nó đã bị bom Mỹ phá sập.

Bây giờ chỉ còn những thanh đường ray đặt chơi vơi trên những trụ cầu.

- Phủ Lý rồi phải không cô?

Hào chưa kịp trả lời câu hỏi của người ngồi bên vừa chợt tỉnh giấc thì có tiếng một người chắc là nhân viên của ngành đường sắt nói rất to:

- Xin mời hành khách ai xuống Phủ Lý thì chuẩn bị hành lý.

Nếu không có câu nói đó thì Hào không thể nhận ra đây lại chính là thị xã Phủ Lý. Tàu đã qua sông. Nó đang từ từ chạy về ga.

Trước mắt Hào là những hố bom lớn, nước mạch tràn lên trong lòng hố. Những vườn chuối xác xơ. Những thân cây chuối bị bom phạt ngang. Rồi cô nhìn thấy những đồng gạch ngói lớn và những mảnh tường sót lại của các ngôi nhà đã bị bom đạn làm biến dạng. Tiếng bánh xe của con tàu cậm cạch như nó đang lăn trên chính những

đồng đồ nát đó. Trong mỗi ngôi nhà kia, khi trái bom rơi xuống, là những cái gì? Đó là những cuộc đời. Những người đàn bà như bà ngoại mình, như

mẹ mình những em nhỏ như bé Lua, như các em mình. Chắc chắn là có cả những cô gái như mình đang sống lâng lâng trong hạnh phúc...

Hảo căng đôi mắt nhìn qua màn sương về khuya càng dày, hình ảnh khốc liệt đầu tiên của chiến tranh mà cô được thấy tận mắt trong cuộc đời. Từ toa tàu bên, một lần nữa những tiếng hát lại vượt lên những đám gạch ngói đổ vỡ, những bức tường vôi trắng lạnh, bay về

dãy núi xa trải dài trong đêm tối tận mảng trời xanh có mảnh trăng sắp lặn.

2

Chuyến tàu đêm đổ khách xuống Nam Định cách ga chính gần mười ki-lô-mét. Hảo lấy xe xong đạp về nhà. Trăng đã lặn, mặt đường nhựa tối đen. Thành phố Nam Định ở trước mặt vẫn rực rỡ ánh đèn.

Ánh đèn như nói với cô gái thành phố quê hương của mình vẫn đứng vững.

Đạp một quãng, Hảo đuổi kịp một người đi chiếc xe Phượng Hoàng có đèn. Ngọn đèn của người không quen đã dẫn Hảo đi dễ

dàng. Một đốm lửa lóe lên trên cánh đồng tối ở gần đường. Hảo chú ý nhìn nhận ra đó là một trận địa pháo cao xạ. Một chiến sĩ có lẽ vừa châm lửa hút thuốc. Con tàu chạy vượt qua Hảo, tiếp tục hành trình về

phía Nam, mang theo những tiếng hát vẫn như bốc lửa. Trong khi đất nước ngủ yên thì các anh ấy vẫn thức, vẫn ra đi. Đã bao nhiêu đêm trôi qua, mình không nghĩ rằng trong giấc ngủ ngon có bao nhiêu người vẫn thức. Cũng đáng buồn là nhân một chuyến về thăm nhà thế

này mình mới hiểu được những ý nghĩa to lớn những khoảng thời gian đất nước khi không có ánh sáng mặt trời.

Đã đến rặng gác đầu thành phố. Hảo quyết định đạp xe theo con đường ngày xưa mình vẫn đi học để về nhà bà ngoại ở đầu Mom, nơi mẹ và các em Hảo đang sơ tán.

Đường phố đêm khuya vắng và yên tĩnh. Cô gái hít mạnh những hơi dài, thở lại bầu không khí mát mẻ trong lành của ngày tuổi nhỏ.

Ngôi nhà tập thể nhiều tầng của công nhân nhà máy sợi vẫn đứng vững với những cánh cửa sổ mở rộng hóng gió. Nhà máy sợi có ánh đèn. Chắc còn những bộ phận làm việc tại đây. Nước vẫn đổ rào rào trên cái kết gỗ sơn đen gần cửa ra vào. Có thể là bom đã rơi ở bên trong nhà máy mà mình qua ngoài này không nhìn thấy. Đây là vườn hoa mà Hảo và các bạn thường đi thơ thẩn trong những ngày nghỉ.

Hảo đạp xe qua Cửa Đông, qua phố Hàng Sắt, phố Hàng Nâu... Nhà bác Tư còn ánh đèn dầu.

Nhà chị Mừng có khóa ngoài thế kia, chắc là chị đã đi sơ tán...

Ngày mai Hảo sẽ phải chạy đi thăm nhiều nơi. Hầu như tại phố nào ở

đây, gia đình Hảo cũng có họ hàng. Hôm nghe tin Nam Định bị ném bom, cô tưởng cả thành phố đã tan tành. Những ngôi nhà cũ kỹ nhô ra thụt vào. Những hè phố nhỏ hẹp, mấp mô. Không biết những nơi khác thế nào còn tại các phố mình đi qua thì rất may, mọi vật hầu như còn nguyên vẹn. Rồi đây, liệu tất cả có còn được như thế này nữa không...

Gần hai giờ đêm, Hảo tới nhà. Hảo dựa xe vào vách, rồi nhìn qua khe cửa. Cô thấy đốm lửa vàng như hạt đỗ của ngọn đèn dầu vụn nhỏ.

Hảo vừa cất tiếng gọi thì đã nghe mẹ ở trong nhà hỏi ra.

- Hảo về đây à con?

Mẹ vẫn thức chờ mình. Hảo vội đáp:

- Con đây, Hảo đây.

Gian nhà sáng lên. Những tiếng dép lệt set quen thuộc của mẹ bước vội ra cửa.

- Mẹ vẫn còn thức ư?

- Mẹ nghe tiếng còi tàu. Mẹ cũng đoán đêm nay con về.

- Tối nay cậu có về nhà không?

- Cậu đi sớm nay rồi. Cậu cũng tưởng là vài hôm nữa mới đi nên đánh điện cho con. Không ngờ trên lại gọi đi gấp.

Hảo buông thông hai tay, đứng sững sờ ở cửa. Mẹ Hảo quay về phía chiếc màn nâu căng ở góc nhà, gọi:

- Cái Hoàn, thằng Thằng đâu? Dậy đi, chị Hảo về rồi?

Thấy Hảo vẫn đứng ở cửa, bà nói:

- Vào đi! Sao Tết vừa rồi lại không về? Cả nhà mong hết nước hết cái.

Không nghe Hảo đáp, bà nhìn kỹ thì thấy hai dòng nước mắt chảy dài trên má con. Đến lượt người mẹ sững sờ. Bà tự hỏi: Nó cũng thương anh ấy ư? Nó cũng thấy là anh ấy đã hết lòng thương yêu hai chị em nó ư? Nó đã biết anh ấy là người tốt. Nếu anh ấy còn ở nhà tối nay. Hai mắt bà mờ đi.

- Vào đi con!

Hảo nghe tiếng nói của mẹ đã nhòa trong nước mắt. Cô bước vội vào nhà, ném cái túi lên mặt chiếc hòm sơn cũ kỹ, rồi kéo ghế ngồi gục đầu xuống

bàn. Đáng lẽ ra thì mình gặp được dượng. Mình không gặp dượng chỉ vì mình ít nghĩ tới dượng quá trong khi dượng đã tự tay viết điện gọi mình về. Mình đúng là một đứa vô ơn. Có phải là dượng đi du lịch ở nước ngoài một thời gian đâu. Dượng đã nói rõ là dượng đi

"công tác xa". Dượng nghĩ gì sáng nay khi ra đi vắng mặt mình...?

- Hoàn ơi! Dậy đi!

Nghe tiếng mẹ gọi em, Hảo ngẩng đầu lên nói:

- Mẹ đừng đánh thức các em nữa. Gần hai đêm con thức suốt rồi.

Con phải đi ngủ đây.

- Con đi xích lô về nhà à?

- Con đi xe đạp...

Bấy giờ Hảo mới nhớ ra chiếc xe đạp vẫn dựng ở bên ngoài. Hảo chạy ra mở cửa nhấc chiếc xe vào nhà. Bà mẹ nhìn con gái thở dài.

Lần này, Hảo không bị mẹ mắng về tội lơ đễnh. Cô gái hỏi mẹ:

- Cậu đi có để lại số hòm thư không?

- Chưa có số hòm thư. Cậu hẹn khi rõ chỗ ở mới sẽ biên thư về.

Bây giờ ngay cả muốn nói những điều đó với dượng qua một lá thư cũng còn phải chờ đợi. Con người ta vẫn có những lúc như vậy, khi còn điều kiện để sửa chữa thiếu sót của mình thì cứ mặc sức buông thả, đến lúc không có điều kiện nữa thì lại hối tiếc.

Thấy nước mắt lại muốn ứa ra, Hảo giật vội chiếc khăn mặt treo trên dây, chạy ra bể nước sau nhà.

Đã lâu lắm, Hảo mới lại nằm một giường cùng với mẹ. Ngày ấy mình còn là một cô bé ham chơi, đánh đá, hay hồn rỗi, nằm gọn trong vòng tay của mẹ... Bây giờ mình đã trở

thành một cô gái lớn sắp có chồng rồi, với biết bao ý nghĩ gần xa trong đầu. Mình càng to lớn lên thì mẹ càng gầy yếu đi.

Hai mẹ con cùng nằm yên lặng. Những giọt nước mắt bất chợt vừa rồi đã nói hộ cho cả hai mẹ con rất nhiều. Bà mẹ đặt tay lên mái tóc dày của con. Tóc nó rít quá. Đi quanh năm mà. Ngày mai phải đặt một nồi lá thơm cho mấy chị em nó cùng gội đầu. Năm xưa, những đêm dưỡng nó vắng nhà, nó cũng nằm với mình như thế này. Mình vẫn lấy tay sờ

lần chân tóc của nó, vuốt cho nó những cái trứng chảy. Cái chuyện giữa nó với anh ấy đã kéo dài suốt những năm qua. Nó đã lớn, đã biết rồi. Nó đã biết thương anh ấy... Lo nó về, nó lạnh nhạt trước khi anh ấy đi. Con ơi, có nhiều chuyện khi lớn lên rồi con mới hiểu được. Tội nghiệp cho nó! Mẹ cũng biết rằng dưỡng con dầu tốt đến đâu cũng không thể

nào thay cho bố con được. Nhưng nó đã biết đến công lao, đến lòng tốt của anh ấy...

Những giọt nước mắt của cô con gái lớn lúc này làm cho lòng bà nhẹ nhõm đi rất nhiều...

Nó đang muốn viết thư cho cậu nó. Mình đã biết nó sẽ viết gì rồi. Anh ấy sẽ càng thương nó hơn. Nhưng thôi, mình không nên nhắc đến cậu nó bây giờ làm gì...

- Con làm cái công việc cứ lênh đênh trên biển tháng này qua tháng khác, mợ lo lắm.

- Còn những người vào công tác ở ngay chiến trường thì sao hả mẹ?

- Ở chiến trường thì nó lại đi một đoàn... Ở thuyền... mà con lại là con gái lớn rồi!

Bà bỗng thở dài. Hào đã hiểu nỗi lo của mẹ. Lại cái chuyện "khôn ba năm đại một giờ".

- Chuyện gì chứ chuyện ấy thì mẹ hãy tin ở con.

Có phải là mình không tin nó đâu. Nó đã xa nhà bốn năm nay rồi. Nhưng cái chuyện ấy, ai mà nói mạnh được...

- Sao những thư viết về nhà con không chịu nói cho cậu mẹ biết gì về chuyện riêng của con? Chồng con là chuyện cả cuộc đời, phải cẩn thận. Nhưng cũng đừng có đứng núi này trông núi nọ.

Mình đã biết trước thế nào mẹ cũng nhắc đến vấn đề ấy, Hào nói:

- Con định nhân chuyến này về thì thưa chuyện với mẹ và cậu.

- Người ở đâu thế con?

- Gia đình anh ấy ở Quảng Nam.

- Người miền Nam à? Công tác gì?

- Anh ấy là chiến sĩ lái máy bay.

- Phi công à?

Hào nghe mẹ giật giọng hỏi lại mình. Ờ... lại còn cả chuyện đó nữa mà mình đã không nghĩ tới trước khi nói với mẹ. Ngay cả mẹ nữa, mẹ cũng vẫn nghĩ đến chuyện đó.

Dù sao mẹ cũng vẫn là một người mẹ. Hảo đáp lại bằng một tiếng "vâng" rất gọn. Cô muốn tỏ cho mẹ biết điều ấy mình đã cân nhắc kỹ. Mình sẽ nói rõ với mẹ những suy nghĩ

về chuyện chồng con. Nếu cần, mình sẽ tranh luận với mẹ. Hảo thấy mẹ im lặng hồi lâu.

Rồi cô nghe mẹ thở dài nhè nhẹ.

Lát sau, bà nói:

- Con lớn khôn rồi, tùy con quyết định lấy. Bố con và dựng con chả là bộ đội cả

đấy ư!

Ở giường Hoàn nằm có tiếng cười rúc rích. Các em Hảo đã tỉnh giấc từ lúc nào.

Thằng Thằng hỏi sang, giọng tỉnh như sáo:

- Anh ấy lái máy bay chiến đấu hay máy bay vận tải hả chị Hảo?

Dượng đi rồi, nhưng ở nhà mình vẫn còn khối người ủng hộ. Hảo mỉm cười trả lời em:

- Lái máy bay chiến đấu phản lực.

- Hay quá! - Thằng bé reo lên.

- Trưa hôm nay, anh ấy vừa bay qua đây đấy chị Hảo ạ. - Tiếng Hoàn láu táu.

- Chị em mà dậy từ lúc nào? - Bà mẹ nói - Nho nhỏ chứ để cho bà và hàng xóm còn ngủ.

- Thùy nó gửi con mang thư về thăm cậu mợ.

- Nó vẫn mới được có con bé thôi à?

- Vâng.

- Chồng nó có khỏe không?

- Anh ấy... khỏe ạ.

Không cần để mẹ biết chuyện anh Đông làm gì, Hảo nghĩ.

- Lại vợ chồng nó dặt dứu mày phải không?

- Không ạ... Tự con quyết định lấy thôi.

- Em tán thành quyết định của chị Hảo - Hoàn ở giường bên kia lại lên tiếng.

- Tán thành! - Thằng nói theo như hô hưởng ứng một khẩu hiệu.

- Ở... - Bà mẹ kêu lên một tiếng nho nhỏ - Chị em nhà mày làm gì mà hét rầm lên giữa đêm khuya ấy!

4

Anh thương yêu,

Em nhận được thư anh hôm thứ sáu. Tuần lễ trước, ở Nam Định về, khi qua Hà Nội, em đã bỏ cho anh một lá thư ở nhà ga. Chắc hôm nay anh đã nhận được thư đó rồi. Tối nay là tối thứ bảy, các bạn cùng buổi với em đi vắng hết. Một cô về Hải Phòng thăm người yêu ở hải

quân. Một cô về thăm gia đình ở ngay Quảng Yên. Tại nhà chỉ còn mình em. Em sẽ dành cả thời gian đêm nay để nhớ thương anh.

Chuyện về Nam Định, em đã viết cho anh trong lá thư trước. Em chỉ buồn là không kịp gặp dượng (vì sao, anh đã biết rồi đấy). Nhưng em cũng đã làm được một số việc cho chúng ta đối với gia đình. Các em đều bảo nhắc anh phải viết thư cho chúng nó và anh cố gắng về nhà chơi.

Về Quảng Ninh lần này, em được phân công về phòng phân tích mẫu vật của trạm nghiên cứu hải sản. Dạo này em đã tìm lại cái không khí say mê của ngày đi học với những công việc làm trong phòng thí nghiệm. Em đang phân loại hải sản của vùng biển Quảng Ninh. Chắc anh đã biết nó. Đó là một sản phẩm của biển có giá trị dinh dưỡng cao và một mặt hàng xuất khẩu rất quý. Nhưng chắc anh không biết là hải sâm cũng có xương. Mới nghe nói vậy chắc nhiều người không tin và còn buồn cười. Tụi em rất thích khi nhìn thấy xương của nó qua kính phóng to bốn trăm lần. Xương nó gồm những phiến nhỏ rất đẹp. Có loại như hình mỏ neo. Có loại giống như chiếc bàn tròn của những gia đình đồng bào Hoa hay ngồi ăn cơm. Ngày ở trường, em không đi sâu vào vấn đề này nên không biết gì mấy về nó. Hôm nọ, lần đầu tiên em tìm thấy một loài hải sâm có xương hình y như là chiếc bánh xe.

Không thể nói cho anh rõ được sự vui thích của em hôm đó. Đó là cái vui của những người làm công tác như chúng em khi tìm hiểu được một điều bí mật dù chỉ là rất nhỏ nhỏ của thiên nhiên. Dọc đường từ

phòng thí nghiệm trở về nhà, em cứ nghĩ lại về những đốt xương hình bánh xe đó đến nỗi một cô bạn phanh xe đánh kít trước mặt, em mới ngẩng đầu lên.

Ngành sinh vật học của chúng em được coi là một ngành nhân đạo nhất trong các ngành khoa học. Người ta nói thế kỷ thứ hai mươi một sẽ là thế kỷ của sinh vật học. Em nghĩ rằng sau này chúng ta có con, nếu nó là con trai, em sẽ dành cho anh rèn luyện năng khiếu cho nó đi vào ngành nghề

nào mà anh thích, nhưng nếu nó là con gái thì em sẽ giành phần đó, em sẽ hướng dẫn cho nó đi vào tổng hợp sinh vật để xây dựng thế kỷ mới. Những cái gì hôm nay lớp người của mẹ

nó còn chưa làm được thì thế kỷ sau nó sẽ làm.

Đề tài em đang nghiên cứu bây giờ chỉ là tạm thời. Các đồng chí ở trên nói là sẽ phân công cho em một đề tài cố định để em có thể đi sâu nghiên cứu lâu dài hơn, đó là đề tài: Nghiên cứu cá vùng nước lợ

của miền Bắc.

Trong anh, người ta gọi là nước chè hai. Đấy anh xem! Em đã

gắn liền với quê hương của anh rồi. Gần đây, mỗi khi nghe đài hay xem báo nói đến Thăng Bình quê anh là em lập tức có ngay một phản xạ như khi nghe người ta nhắc đến Nam Định quê hương em. À, em cũng phải nói thêm là cách đây vài ngày đọc báo em mới biết quê anh là Thăng Bình, lần trước nghe anh nói, em cứ tưởng là Thanh Bình.

Em nói với anh những điều về công tác chuyên môn của em không phải là "gặp đâu nói đó", em có một chủ định đấy. Em muốn anh hiểu cụ thể hơn về em, anh sẽ hình dung ra em một cách thật rõ ràng, biết em đang làm gì, đang nghĩ gì, mặc dầu chúng ta không được ở gần nhau. Em không muốn anh hình dung ra em thành một con người khác với chính em hiện tại. Đối với tình yêu, em ích kỷ. Vì rằng tình yêu "là không thể chia sẻ được" anh nhỉ? Em không muốn chia sẻ

cho một cô gái nào đó, dù chỉ là một cô gái trong tưởng tượng, tình yêu của em.

Quảng Yên dạo này luôn luôn có báo động. Cơ quan cũng đã tổ chức ra một trung đội tự vệ do một ông trung đội trưởng quân thường trực chính cống trước kia chỉ huy. Chúng em sẵn sàng bảo vệ cái phòng thí nghiệm

nhỏ nhỏ này, cái thị trấn xinh xinh này, khi máy bay Mỹ xâm phạm đến. Hồi ở trường học quân sự, em khá về xạ kích. Chúng em tiếp thu kỹ thuật bắn máy bay rất nhanh. Biết đâu rồi đây chúng em chẳng có một chiến công để kể lại với anh. Em sẽ kể lại cho anh nghe thật tỉ mỉ chứ không giống như anh chẳng chịu nói gì về công tác, về

các trận đánh của các anh. Em toàn phải đọc tường thuật trên báo. Mà các bài tường thuật trên báo về các trận đánh của máy bay ta, kể cả

bài của anh Vũ Trọng, bao giờ cũng quá sơ sài. Chắc cũng chính vì cái điều đã làm cho anh không được nói thoải mái khi nói chuyện với em: Phải giữ bí mật quân sự.

Những giờ phút gặp anh vừa qua ngắn ngủi quá, có biết bao điều em muốn hỏi anh mà em còn chưa hỏi được (không phải là những vấn đề thuộc phạm vi bí mật mà anh không được phép nói đâu nhé!). Ví như em muốn biết căn buồng ngủ của các anh như thế nào, nó rộng hay hẹp, quét vôi màu gì? Có những điều em đã biết rồi thì thôi, như

là anh ở trên gác, buồng anh có những cửa gỗ sơn màu xanh lá cây và trông ra đúng khu nhà chiêu đãi em đã được ở. Em còn muốn biết cái giường anh nằm như thế nào? Đó là giường đệm có lò xo như ở bệnh viện hay là giường gỗ cá nhân như kiểu chúng em vẫn thường dùng.

Anh đựng quần áo bằng tủ, bằng va li hay bằng ba lô. Trên bàn làm việc của anh có những vật gì? Có một cái mô hình con én bạc hay không? Em còn có "tham vọng" là anh sẽ đặt trên bàn một chiếc hình nhỏ của em. Vân vân và vân vân...

Em muốn hỏi anh đã có áo gối chưa. Câu hỏi này trong thư tới anh phải trả lời em. Vì em đang khâu cho anh một chiếc áo gối thật đẹp. Em cũng cần giới thiệu với anh, em không phải là một cô gái không biết khâu thùa và không biết cả thối cơm đâu. Trước khi đi thoát ly ở nhà em đã là một người

chị cả. Viết đến đây em lại buồn cười vì nhớ lại ngày mới gặp anh, anh mời bao giờ về quê anh, anh sẽ cho ăn cơm nấu với nước luộc gà. Món đó nếu anh thích, khi nào anh có dịp gặp em, em có thể đãi anh bất cứ lúc nào. Em thêu thùa cũng khá. Chỉ

tại bỏ lâu nên ngại thôi. Vì ngại nên thường làm theo kiểu cầu dầm. Có con bạn của em nói ngoa: "Nhờ cái Hảo khâu hộ gối cưới thì bao giờ để

đưa con thứ hai đến lấy là vừa". Chiếc áo gối này nhất định là phải có tên anh và tên em. Còn thêu gì nữa thì tùy anh. Một bông hoa hồng hay một đôi én trắng...?

Em gửi cho anh hai chiếc ảnh. Một chiếc em chụp năm mười bảy tuổi, mới bắt đầu vào trường đại học. Tuổi mười bảy là một tuổi tuyệt diệu. Giá mà anh biết em từ hồi này. Nhưng tuổi đó cũng là một tuổi bất trị. Chắc chắn em sẽ làm phiền anh hơn bây giờ rất nhiều. Một cái ảnh em chụp ngày mới bắt đầu ra công tác, sau lần gặp anh. Anh nhìn cặp mắt của em trong đó. Em muốn anh thấy ở đó là sự tin yêu và sự

dịu dàng. Em muốn anh chọn một trong hai chiếc ảnh đó để đặt vào cái vị trí mà em đã ước ao.

Nhiều lúc em cảm thấy một điều hơi buồn cười là khi em bỗng nghĩ tới chuyện gì thì cùng lúc ấy anh cũng đang nghĩ đến chuyện đó như em. Cũng như lúc này đây, em biết anh đang phải ngủ ngon để

ngày mai còn trực chiến, nhưng em lại nghĩ là anh vừa tỉnh giấc và đang nhớ đến em. Trong bộ môn sinh vật, người ta vẫn thừa nhận một thuyết gọi là "thuyết linh tính", và coi đó là giác quan thứ sáu của con người. Giữa những người thần thiết như anh và em chẳng hạn, cũng có thể hình thành một luồng điện sinh vật. Đây là một lý thuyết mới rất hấp dẫn của khoa học hiện đại. Khi nào có dịp em sẽ nói lại cho anh nghe chắc là nó sẽ gây cho anh ít nhiều thích thú.

Bên ngoài trăng cuối tuần đã bắt đầu lên cao. Khuya rồi. Nhưng em đã nói từ trước là em sẽ cùng anh thức suốt đêm nay mà. Đèn hình như

sắp hết dầu. Em đã đặt sẵn trên bàn một chiếc đèn pin để khi cần sẽ

dùng đến nó. Vì anh, em sẽ hoang phí loại ánh sáng "cấp cao" này.

Bây giờ em sẽ nói đến một vài điều mà anh đã nhắc trong thư. Anh thương yêu, cũng có nhiều lúc em đã tự hỏi: Tại sao hồi ấy em làm khó dễ với anh thế? Có những lúc con người không hiểu được mình. Và cũng có nhiều lúc người ta có những hành động, thái độ bên ngoài

không giống với những gì mình có ở bên trong. Thực ra, trong lần gặp đầu tiên, bây giờ nghĩ lại, không phải là em không có ít nhiều cảm tình với anh. Nhưng em đã có một thái độ ngang ngược và những câu nói làm cho anh khó chịu. Anh không giận em chứ! Anh đừng bao giờ hỏi lại em tại sao lại như vậy vì em không thể trả lời anh cho rõ ràng đâu.

Em chỉ muốn nói với anh những gì đã đến với em hôm nay. Cái đêm trăng em đi tàu về Nam Định, nhìn những đoàn xe cùng nối nhau chạy xuôi trên đường số 1, em bỗng có cảm giác là tất cả những con đường trên miền Bắc lúc này đang nhập cả vào nhau để chạy cùng về một hướng. Cái cảm giác bất chợt đó bây giờ em lại thấy là rất đúng. Trong những ngày này đất nước như một cây đàn, mà mỗi người con là một sợi dây đang được lên căng thêm một cung độ. Mỗi người đều cố lớn hơn lên một chút. Do đó mà họ đang nhích lại gần nhau hơn, đang siết chặt lại với nhau. Đâu đâu em cũng thấy điều đó, ở tất cả những nơi em đã đi trong vòng một năm qua, ở đơn vị anh mà em chỉ mới được sống một hai ngày, ở chính trong gia đình em và ở ngay trong cả mối tình của chúng ta. Có đúng như thế không anh? Đừng nghĩ gì đến chuyện cũ nữa vì những ngày tươi đẹp đã đến với chúng ta rồi. Nó càng tươi đẹp hơn vì nó đến với chúng ta trong khói lửa, trong thử

thách. Em cũng đã đến với anh rồi và em sẽ mãi mãi ở lại bên anh.

Thế nhé! Anh đồng ý với em không?

Rồi đây những khó khăn lớn hơn sẽ đến, sẽ thử thách em và cũng sẽ rèn luyện thêm cho em. Em sẽ bớt đi một chút ít mơ mộng (những cái gì viễn vông hão huyền), em sẽ hiểu biết thêm về cuộc sống và nhất định là em sẽ có những tình cảm tốt đẹp hơn.

Anh đừng có bao giờ nghĩ là em đã vững vàng trong cuộc sống nhé, tuy em cảm thấy em có đôi chút nghị lực. Em cần sự giúp đỡ, tiếp sức thường xuyên của anh như trước kia, ngay từ lúc em còn chưa nói là em yêu anh. Trong thư anh có dặn em là về mặt sinh hoạt phải hết sức giữ gìn, vì sinh hoạt không hoàn toàn tách rời với tư tưởng. Em rất cảm động vì lời khuyên của anh. Học về chuyên môn, em rất hiểu bản năng sinh vật của con người, nhưng đồng thời, em cũng hiểu được sức chịu đựng của con người thực là vô tận. Sự chịu đựng đó không có giới hạn khi con người đã có quyết tâm. Và chính các anh đã nêu cho em bài học quý giá về sự quyết tâm. Anh đừng lo ngại là em sẽ có những phút yếu đuối khi chúng ta còn phải xa cách nhau khá lâu nữa nhé. Em đã nghĩ là sau này em sẽ có con, em sẽ có nhiệm vụ phải làm mẹ.

Muốn cho con mình trở thành người tốt, người có tài năng thì đòi hỏi ở

người mẹ phải có một tiêu chuẩn rất cao. Điều suy nghĩ đó cũng làm

cho em có thêm trách nhiệm về mọi hành vi và tư cách của mình. Hình ảnh của anh luôn luôn ở trong trái tim em. Cũng như anh, ngoài những giờ phút chiến đấu thật khẩn trương, chắc là anh dành rất nhiều tình cảm cho em. Tối nay, chúng ta tâm sự với nhau nhé! Một ngày kia thanh bình, anh sẽ đưa em đi tới những vùng anh đã chiến đấu, anh trở lên bầu trời kể lại cho em nghe những trận đánh của anh. Em cũng sẽ đưa anh ra biển, đi tới những vùng mà em đã đặt chân trong suốt năm qua. Em sẽ chỉ cho anh

những bãi cát vàng, những hòn đá nhám, đã giúp em tôi luyện và trưởng thành. Đêm đêm trước khi đi ngủ, em sẽ đọc cho anh nghe một số trang tiểu thuyết, hay một số bài thơ vì em biết cái thích của em cũng là cái thích của anh. Em sẽ gắng bù đắp lại cho anh tất cả những gì mà anh đã phải hy sinh vì mọi người trong đó có bản thân em.

"Mùa thu rồi, đã quá nửa đêm, có gió núi Tam Đảo thổi về, hơi lạnh đó, để em kéo chiếc chăn đơn che ngực cho anh. Bây giờ, em sẽ

ru anh bằng một bài thơ quen biết.

Bài "Nhớ" anh nhé!

Ngôi sao nhớ ai mà sao lấp lánh Soi sáng đường chiến sĩ giữa đèo mây
Ngọn lửa nhớ ai mà hồng đêm lạnh Sưởi ấm lòng chiến sĩ giữa ngàn cây.

Anh yêu em như yêu đất nước Vất vả đau thương tươi thắm vô ngần Anh
nhớ em mỗi bước đường anh bước Mỗi tối anh nằm, mỗi miếng anh ăn
Ngôi sao trong đêm không bao giờ tắt Chúng ta yêu nhau chiến đấu suốt
đời Ngọn lửa trong rừng bập bùng đỏ rực Chúng ta yêu nhau kiêu hãnh
làm người. 1

Đêm quá khuya rồi, anh ngủ đi anh!

1. Thơ của Nguyễn Đình Thi.

CHƯƠNG XXI

1

Tú và các đồng chí cùng đi dừng lại trước hai cánh cửa sắt sơn đen nặng nề. Một thượng sĩ công an vũ trang không còn trẻ đứng bên vụng gác nhanh nhẹn bước lại. Anh chiến sĩ gác cầm khẩu tiểu liên nhìn mấy người lạ mặt

mặc toàn sơ mi trắng giống những sinh viên, như đang thử đoán xem họ là ai. Trong khi đồng chí cán bộ của Bộ tư

lệnh quân chủng trình giấy, Tú đứng ngắm bức tường đá nặng nề phía trên ngoài những mảnh chai sắc còn có cả một lớp rào dây thép gai hơi đổ ra phía ngoài. Đây là một trại giam được xây từ hồi Pháp thuộc. Tú đã qua phố này nhiều lần nhưng không chú ý đến nó. Anh chỉ thấy đó là những bức tường đá im lìm, chẳng buồn nghĩ nó chứa đựng bên trong những gì. Tú tò mò nhìn những cửa sổ sâu hoắm có chấn song sắt. Mình sắp tiếp xúc với cái thế giới cách biệt màu xám bên trong đó.

Mình chưa bao giờ nghĩ lại có lúc sẽ bước chân vào đây.

Bản cung của viên phi công F4C nhảy dù bị bắt có những điều chưa rõ ràng. Bộ tư lệnh quân chủng đã chỉ thị cho đơn vị anh trực tiếp kiểm tra lại. Ta đang cần hiểu rõ thêm về loại máy bay mới nhất này của Mỹ. Tú đã chạm trán với chúng từ mấy tháng nay trên bầu trời nhưng đây là lần đầu anh sẽ gặp một giặc lái ngay trên mặt đất. Và lại gặp ở đây, tại một trại giam. Nó cứ nghĩ cuộc viễn chinh trên đôi cánh của "hung thần mũi quạ" ở vùng Đông Nam Á xa xôi sẽ kết thúc ở

đây không? Nếu mình chẳng may rơi vào trường hợp nó, mình chỉ trở

về trong vòng tay của những người thương yêu. Còn với tất cả những tên cướp trời là để chui vào ngôi nhà đá này.

Cánh cửa ngách hé mở. Một đồng chí đại úy đi ra. Anh có cặp mắt hơi xanh, một vành râu quai nón đã được cạo cẩn thận chỉ để lại một vệt cũng xanh xanh trên khuôn mặt thư sinh. Anh mỉm cười, khẽ

gật đầu chào mọi người như nói tôi đã biết công việc của các đồng chí rồi.

Họ lặng lẽ theo đồng chí đại úy đi qua nhiều lần cửa dọc một hành lang âm lạnh, hai bên là những bức tường đá dày. Đồng chí đại úy dẫn họ lên một

phòng trên gác. Tú hơi ngạc nhiên khi thấy trong này cũng có một cơ quan với những người làm việc bình thường như

mọi cơ quan bên ngoài. Hành lang của căn gác nhìn xuống một sân rộng có những luống hoa và một dàn cây dây leo.

Đồng chí đại úy lặng lẽ chìa tay trở mấy chiếc ghế lùn mời họ

ngồi. Anh ngồi sau cùng, vẫn lặng lẽ lật những chiếc tách, rót nước và xé tem mở một bao thuốc lá.

Tú nhìn đồng chí đại úy bằng cặp mắt tò mò. Bộ đội ta kể cũng có lắm con người khác nhau. Tú hỏi:

- Anh về công tác này đã lâu chưa?

- Báo cáo các anh, từ ngày bắt được giặc lái Mỹ đến giờ. - Giọng nói của đồng chí đại úy êm dịu.

- Như vậy cũng chưa lâu lắm!

- Vâng. Chưa lâu.

- Trước anh ở đơn vị nào?

- Tôi ở pháo. Pháo nòng dài... Cũng chỉ tại trong lý lịch tôi lại khai là biết một ít tiếng Anh...

Đồng chí đại úy bắt đầu để lộ tâm sự là anh cũng chẳng yêu thích gì nghề này. Rồi anh hỏi:

- Các anh đã gặp phi công Mỹ bao giờ chưa?

- Chỉ mới gặp ở trên trời - Tú cười đáp.

- Thế thì tôi phải nói với các anh một vài điều... - Đồng chí đại úy lại đưa cặp mắt thông minh nhìn mọi người một lượt - Có cái hay là các anh đều mặc thường phục. Buổi thăm vấn sẽ tiến hành dưới hình thức dân sự...

- Chúng tôi cũng đang định hỏi anh về tình hình tư tưởng và thái độ của những phi công bị bắt.

- Vâng... Rất khác với chúng ta. Lúc đầu, chúng tôi chẳng hiểu như thế nào. Bây giờ thì chúng tôi đã mò ra ít nhiều. Họ đã được nhồi sọ rất kỹ ngay từ khi còn ở nhà trường. Giới cầm quyền Mỹ đã làm cho họ tin rằng chủ nghĩa cộng sản là một bóng ma, là sự khủng bố, là sự

bành trướng...? Bên nước Mỹ, có những tên ăn cướp tự xưng là "Cộng sản". Làm cho họ hiểu được sự thật không phải dễ đâu các anh ạ...

Đồng chí đại úy đánh diêm châm một điếu thuốc lá như dùng giây phút im lặng đó để nhấn thêm vào sự khó khăn anh vừa nhắc tới.

Nhưng một lát sau, anh chuyển bằng giọng nói vui vẻ hơn:

- Thời gian gần đây thì nhiều tên bị bắt tỏ ra biết điều.

- Anh cho biết là tại sao? - Tú hỏi.

- Có thể có nhiều nguyên nhân. Nhưng tôi cho rằng chủ yếu là bị

chúng ta giáng trả mạnh. Chúng đã có đủ thời giờ để thấy đây không phải là một chuyến đi du lịch không mất tiền mà lại được hưởng những khoản phụ cấp rất cao. Chỉ riêng tiền phụ cấp của một thiếu úy trong một năm đủ sắm một chiếc xe hơi khá sang. Viên phi công các anh sắp gặp được chúng tôi xếp vào loại hơi biết điều. Chúng tôi đã gửi các anh những bản cung. Nhưng nếu trong đó lại có lẫn vài điều "man khai" thì không phải lỗi hoàn toàn của chúng tôi... Các anh tính tôi chỉ là con nhà pháo.

Đồng chí đại úy có vẻ vừa như tự hào vừa như tiếc rẻ khi nhắc lại lần nữa nghề nghiệp chính của mình.

- Bây giờ tôi xin nói với các anh về thái độ đối xử. Chính sách của ta đối với họ là nhân đạo và khoan hồng. Nhưng khi hỏi cung thì cần phải nghiêm vì hỏi cung là thể hiện quyền lực của quốc gia, nhất là với bọn "biệt kích trên không" này.

Cặp mắt của đồng chí đại úy lại long lanh. Anh mỉm cười nói tiếp:

- Nói chung là như vậy, nhưng khi họ có thái độ tốt và có những câu trả lời đáng giá thì các anh cũng nên động viên...

Tú và các bạn đều cười.

2

Họ bước vào một căn phòng nhỏ, tường quét vôi màu xi măng có treo một tấm màn xanh.

Viên phi công Mỹ đã được đưa vào từ trước. Đứng trước chiếc bàn và những cái ghế còn để trống. Lưng gù gù. Những cẳng chân, cẳng tay dài quá khổ thò ra khỏi bộ quần áo kẻ sọc của trại giam. Tú đi ngang thấy y cao vượt hơn mình một cái đầu.

Tú nhìn thấy một bộ mặt đỏ hồng. Vành râu quai nón khá rậm cuốn quanh cái cằm vuông đồ sộ chắc là chứa những hàm răng rất khỏe. Một túm lông ngực quăn tít như râu ngô thò ra khỏi chiếc cổ bẻ.

Tú hỏi:

- Có phải anh là Tom Copper không?

- Thưa ông vâng.

- Anh hãy ngồi xuống.

Y ngoái đầu nhìn chiếc ghế đặt sau lưng, rồi khép nép ngồi xuống, hai bàn tay to và đỏ cũng nhiều lông xoắn tít đặt trên đùi, các ngón tay xòe ra. Y vẫn chưa ngẩng đầu lên.

- Hãy nói về lý lịch của anh.

Y khai là người của bang Massachusetts, sinh năm 1933, đã có vợ và hai con. Y đã tốt nghiệp đại học về cơ khí. Sau đó chuyển sang học lái máy bay. Đã ở Tây Đức bốn năm, lái máy bay F.100 và nhận cấp đại úy tại đó năm 1960. Sang năm 1964, trở về Mỹ tập lái máy bay tiêm kích F.4C tại một căn cứ ở bang Florida. Tháng 4 năm 1965, được chuyển sang một căn cứ ở Thái Lan... Y đã bay vào miền Bắc nước ta mười bốn lần.

-Tại sao anh đã học xong đại học cơ khí rồi còn đi làm nghề chiến tranh này?

Viên phi công khi đó mới ngẩng đầu lên, nhìn những người hỏi cung lần đầu với đôi mắt xanh.

- Thừa các ông, bố tôi là một nhà buôn. Ông ấy khuyên tôi nên chọn nghề này để được đi đây đi đó. Tôi có thể buôn bán để kiếm thêm ngoài số tiền lương. Mãn hạn, tôi có thể làm nghề như bố tôi hoặc chuyển sang lái máy bay dân dụng. Tôi không ngờ chiến tranh đã xảy ra.

- Anh có biết sang Việt Nam ném bom giết hại nhân dân, tàn phá các công trình xây dựng là có tội rất lớn không?

Viên phi công lại cúi đầu, im lặng một lát. Rồi y nói một hồi dài:

- Tôi là một người theo đạo cơ đốc. Kinh thánh đạo cơ đốc dạy con chiến cần làm điều thiện. Tôi không muốn tham gia vào chiến tranh Việt Nam, nhưng buộc phải làm theo lệnh cấp trên. Rất đáng tiếc là tôi đã phạm những

tội lỗi đối với nhân dân Việt Nam. Người Việt Nam bắt tôi mà không giết là họ đã làm điều thiện với tôi. Tôi rất

muốn xin được Chính phủ Việt Nam khoan hồng. Các ông cần gì tôi xin khai thành thật. Khi được các ông cho phép, tôi muốn gửi thư về báo tin cho vợ và hai con tôi.

Tú rút một điều thuốc, quẹt diêm hút, thung thình hỏi tiếp:

- Nước Mỹ và nước Việt Nam chưa hề có bên nào tuyên bố là có chiến tranh với nhau, anh có biết điều đó không?

- Có.

- Vậy thì anh là một kẻ tội phạm. Việc anh trả lời thành thật các câu hỏi của chúng tôi sẽ quyết định thái độ trừng trị hay khoan hồng của Chính phủ Việt Nam đối với anh. Anh vẫn còn hy vọng có thể tìm con đường trở về với gia đình.

- Tôi đã nghe rõ những điều các ông nói.

Qua những bản cung mà Tú đã đọc, anh thấy có nhiều điểm không khớp với những điều các tài liệu báo chí của Mỹ đã công bố

trước đây về loại máy bay Con ma. Tú nói:

- Bản cung của anh lần trước không có giá trị. Có những điều anh đã nói không đúng về tốc độ, tính năng của máy bay, về phạm vi hiệu lực của tên lửa.

- Thưa ông... - Y ấp úng giây lát, rồi tiếp - Có thể là lần trước các ông khác đã nghe lầm... hoặc là tôi đã bị lầm vì mấy ngày đó tôi ít nhiều còn bối rối. Các ông hiểu cho tâm trạng của một người... như tôi hiện nay. Tôi cũng còn

bị ám ảnh bởi những quy định về hành vi của một quân nhân Mỹ do ông Eisenhower đề ra. Ông sẽ quan tham mưu ở

đây đã nói chuyện với tôi, ông ấy hiểu biết nhiều về lịch sử và tình hình nước Mỹ... Bây giờ tôi sẽ nói lại thật rõ ràng. Xin các ông nêu những câu hỏi cụ thể để tôi dễ dàng cung khai.

- Anh hãy khai về tốc độ thường dùng và tốc độ cao nhất của F.4C.

- Thưa ông tốc độ lớn nhất là 1,4 lần tốc độ của tiếng động.

Người ta nói F.4C bay nhanh gấp hai lần tiếng động là không đúng.

Không hiểu điều này là do các hãng làm máy bay hay Bộ Quốc phòng Mỹ đưa ra? Tôi là người trực tiếp lái nó tôi chỉ bay được tới tốc độ này.

Khi đó, cần lái đã rất nặng, có lúc hai mắt tôi tối hắc lại.

Thình thoảng y lại cúi xuống để tránh cái nhìn của Tú.

- Tôi nghĩ là cái tốc độ hai lần nhanh hơn tiếng động là do người ta bịa ra. Thông thường, chúng tôi chỉ cho máy bay bay khoảng 0,85

lần tiếng động.

Những người lái kín đáo đưa mắt nhìn nhau. Lời khai đã xác nhận cái đáng điệu nặng nề của những chiếc máy bay địch mỗi lần họ chột bắt gặp.

Tú mở chiếc cặp anh đem theo, lấy ra một cái mô hình F.4C. Anh giơ

chiếc mô hình trước mặt viên phi công. Mặt y đỏ bừng. Y bất chợt nhún vai một cái với vẻ chán chường. Rồi như nhận thấy một cử chỉ như vậy lúc này là không thích hợp, y cúi gằm xuống. Y chưa hiểu cái ông đang hỏi đưa cái máy bay ra để làm gì. Tú nói:

- Anh thử biểu diễn một bài về động tác kỹ thuật trên không và các động tác anh thường dùng trong chiến tranh.

Y ngược mặt lên, đưa mắt nhìn vội những người đang ngồi hỏi mình, và nhận ra họ không giống những người y đã gặp trước đó.

Đồng chí chuẩn úy công an vũ trang phục vụ buổi hỏi cung đưa chiếc mô hình máy bay lại cho viên phi công. Y cầm chiếc máy bay nhỏ

mân mê, ngắm nghía. Đôi mắt xanh chợt long lanh lên rồi lại tối sầm.

Y đã bất thần gặp lại ở nhà giam này một vật quen thuộc đã tưởng không bao giờ hoặc còn lâu lắm mới được trông thấy.

Copper lần lượt làm các động tác trước cặp mắt theo dõi chăm chú của những người lái. Máy bay cất cánh từng đôi. Khi lên cao nó thường lượn theo hình con rắn. Nhiều động tác của máy bay nặng nề.

Nó không làm được động tác lật nhào.

- Tại sao? - Tú hỏi.

Vẫn bằng cái giọng nho nhỏ, suy nghĩ và dè dặt, y đáp:

- Thưa ông, F.4C của không quân nặng hai mươi bốn tấn. Nếu lật sấp, rơi quá nhiều độ cao, nó có thể rơi thẳng xuống đất. Hơn nữa, nó không có thiết bị lật ngửa, máy bay sẽ bị tắt máy. Cũng vì trọng lượng nặng nên nếu làm những động tác kịch liệt, máy bay sẽ rơi vào trạng thái xoáy ốc. Tôi biết ba hoặc bốn thằng bạn đã bị chết vì rơi vào xoáy ốc mà không cải ra được.

Y xòe bốn ngón tay để nhắc lại con số vừa nói rồi đưa chiếc máy bay lượn một vòng tròn rộng, rơi vào xoáy ốc và đâm thẳng đầu xuống để minh họa thêm cho điều vừa khai.

Tú hỏi:

- Độ cao thích hợp nhất với F.4C là bao nhiêu?

- Thưa ông, hai mươi ngàn bộ. Đó là độ cao hợp với tính năng của nó và tốt cho cả tên lửa.

- Có phải anh đã khai trong lần trước khi máy bay ở độ cao hai mươi ngàn bộ thì chỉ đạt được ba mươi độ nghiêng và lên tương đối khó khăn không?

Mắt viên phi công sáng lên. Y tỏ vẻ mừng rỡ vì đã chứng minh được với những người đang hỏi lời cung lần này so với lần trước vẫn khớp.

- F.4C do trọng lượng lớn nên độ nghiêng lượn vòng không tốt.

Nếu ở độ cao mười ngàn bộ, độ nghiêng không được quá sáu mươi độ

với tốc độ bay năm trăm hải lý giờ. Ở độ cao hai mươi ngàn bộ, độ

nghiêng không thể vượt quá bốn mươi độ. Lên tới độ cao mười lăm ngàn mét, máy bay không điều khiển được độ nghiêng.

Y nắm hai bàn tay vào làm động tác cầm cần lái và từ từ xoay vòng tròn. Y muốn nói ở độ cao đó, tay lái phải hết sức nhẹ nhàng máy bay mới khỏi bị rơi.

- Anh hãy nghỉ một lát.

Tú nói với đồng chí chuẩn úy công an vũ trang đưa lại cho y bao thuốc lá. Y nhón tay rút lấy một điếu. Từ này đến giờ những người ngồi cùng Tú vẫn hút thuốc lá phì phèo. Riêng điếu thuốc lá của Tú đã bị tắt ngấm lúc nào. Tú đã quên nó vì anh không biết hút.

Trước khi đi ra ngoài, Tú chỉ tay vào bao thuốc lá đặt trên bàn để

nói y có thể dùng tự nhiên. Y chắp hai tay vào nhau cúi đầu tỏ vẻ cảm ơn. Không hiểu y đã học được động tác này lúc nào.

3

Mười lăm phút sau, buổi hỏi cung lại tiếp tục.

Trong giờ nghỉ, những người lái hội ý với nhau, nhận thấy lời khai của viên phi công không có gì mâu thuẫn với những điều mình đã gặp trong khi chiến đấu.

Tú hỏi:

- Bây giờ anh hãy nói về tính năng và hiệu quả của tên lửa không đối không.

Viên phi công có vẻ tươi tỉnh hơn vì cảm thấy những lời khai của mình được các người nghe phần nào vừa lòng. Cách nói của y tỏ ra hoạt bát hơn.

- Thưa các ông, nếu các ông đã đọc một tài liệu nào nói tên lửa bắn được từ bảy đến mười ki-lô-mét thì đó chỉ là một điều tuyên truyền. Cấp trên đã căn dặn chúng tôi không nên bắn xa quá hai dặm.

Nếu bắn xa thì hiệu quả sẽ rất kém.

- Góc độ phóng tên lửa là bao nhiêu?

- Khá hẹp. Hai bên và trên dưới đều không quá ba mươi độ.

- Nếu bắn từ dưới lên thì sao?

- Thưa ông, như vậy phải rút lại một phần tư cự ly, tức là dưới một dặm. Nếu có mây CB thì sẽ mất hết tác dụng. Và chúng tôi không được phóng tên lửa khi mục tiêu ở về phía mặt trời vì nó sẽ bay theo tia hồng ngoại của mặt trời. Mục tiêu phải trệch khỏi mặt trời bốn mươi năm độ thì mới được

phóng tên lửa. Cấp trên còn luôn luôn dặn chúng tôi là tên lửa rất đắt tiền, thật cần mới được phóng, phóng bừa bãi sẽ bị phạt...

Copper xin phép được ngồi dựa vào ghế vì cái lưng y từ hôm nhảy dù đến giờ vẫn còn đau.

Viên phi công tiếp tục khai về kỹ thuật, chiến thuật và đội hình khi bay vào đất liền. Có lúc y nói thêm ra ngoài câu hỏi là không ngờ

tới đây lại gặp một dân tộc không chịu khuất phục, y muốn xin làm một công việc gì như là sản xuất chẳng hạn để sửa chữa những lỗi

lầm. Thịnh thoảng y lại liếc cặp mắt xanh biếc nhìn một người bé nhỏ, cái mặt cũng nhỏ, ngồi cạnh người đang hỏi cung. Cặp mắt của ông đó đôi lúc lại đỏ lên rất dữ làm cho y phải e ngại. Cái ông đó chỉ ngồi im từ đầu đến cuối chưa hỏi y một câu hỏi nào.

Buổi hỏi cung đã có thể kết thúc. Copper ậm ừ một lúc. Người y lúc lắc, hết ngẩng đầu lên lại cúi xuống tỏ ra có điều gì phân vân. Rồi như đánh bạo, y nói:

- Thưa các ông cho phép tôi hỏi: Có phải các ông là phi công hay ít nhất cũng là những kỹ sư hàng không hay không?

- Tại sao anh lại nghĩ như vậy? - Tú hỏi lại.

- Vì các ông có nhiều tri thức về hàng không, nhất là về các loại máy bay chiến đấu.

- Anh bị bắt trong trường hợp nào?

- Một chiếc Mic cánh rất dài đã bổ nhào vào máy bay của tôi trong một trận không chiến. Khoang lái của tôi bị trúng đạn. Tôi vội nhảy dù. Thằng bạn tôi điều khiển ra đa ngồi ở khoang sau không nhảy ra kịp.

- Anh không nhận ra một người quen biết anh có mặt ở đây hôm nay ?

Cặp mắt xanh tròn lên ngơ ngác. Y bỗng liếc nhìn về người bé nhỏ ngồi bên cạnh người đang hỏi cung mình. Người này cũng nhìn y chăm chăm.

Đồng đứng dậy dùng tay làm lại động tác lượn của chiếc F.4C khi nó chạy rông rần định thoát ra ngoài phạm vi công kích và động tác cắt bán kính của máy bay anh khi lao vào bắn nó.

Y kêu lên một tiếng kinh ngạc rồi lấy hai bàn tay bịt lấy mặt mình. Y vuốt mặt một cái từ trán xuống hết cằm như muốn rút ra khỏi đầu một hình ảnh kinh hoàng.

CHƯƠNG XXII

1

Tiếng còi xe rít lên trong gió mùa đông. Âm thanh của nó như

một mũi khoan xoáy vào bầu không khí tĩnh mịch trên những cánh đồng trung du đã qua mùa gặt hái. Chiếc com-măng-ca lao nhanh trên con đường đất, cuốn theo một cơn lốc bụi hồng.

Chiếc xe bỗng chạy chậm hẳn lại. Bụi đỏ thổi phả vào khoang xe.

Những tiếng rào rào dưới bánh. Mùi rơm khô thân thuộc của những ngày mùa bốc lên. Con đường vàng rộm chạy dài trước mặt. Đàn vịt no nê đang bơi lội trên những thửa ruộng ngập nước. Quang cảnh mới này tạm bứt đi những suy nghĩ đã làm bận tâm chính ủy Viễn suốt từ

lúc đi đến giờ.

Con đường rơm của những ngày mùa năm xưa đang níu xe ông lại, như trước kia, nó thường vẫn níu chân ông. Chung quanh ông, những xóm làng, những bờ tre, những mái nhà phủ rạ mới... Từ con gà mái đang dắt đàn con

đứng đỉnh qua sân phơi thóc đến cái quán ngói phủ rêu nằm ở góc cây muỗm già giữa đồng, đều như chào mời ông hãy dừng lại chốc lát. Nhưng không thể được, công việc đang ở phía trước, nó đang đợi ông từng phút, từng giây...

Ra khỏi đoạn đường có làng xóm hai bên, chiếc xe lại phóng nhanh. Chính ủy tiếc là mình đã không đem theo chiếc áo khoác ngoài mới được phát. Bao giờ cũng vội, bao giờ cũng quên. Chiếc xe vấp phải ổ gà nhảy chồm chồm như cóc. Anh lái xe đưa cặp mắt lo lắng nhìn chính ủy Quân chủng. Ông vốn có cánh tay trái bị đau từ lâu.

- Đường này còn tốt hơn đường Mười bốn A, Mười bốn B nhiều.

Chính ủy nói cho đồng chí lái xe yên tâm giữ vững tốc độ. Ông quay sang hỏi người cán bộ tác huấn cùng đi:

- Trên đoàn Sao Mai, anh em biết tin rồi chứ?

- Tôi đã thông báo ngay sau khi nhận điện của Bộ.

- Chắc là họ cũng cử người đi đón rồi.

- Đồng chí ấy tiếp đất đã được hai giờ rưỡi. - Anh bác sĩ vẫn ôm trong lòng cái túi da đựng thuốc và những dụng cụ cấp cứu, nói tiếp với vẻ mặt lo âu.

Đây không phải là lần đầu chính ủy Viễn vội vã đi tìm gặp một người lái vừa nhảy dù. Ông đã có thói quen đến với những người lái rất sớm sau mỗi trận đánh. Cuộc chiến đấu mới mẻ này không cho phép người chỉ huy có thể bám sát họ trong mọi hành động như đối với những chiến sĩ bộ binh. Sau khi rời mặt đất, người lái chỉ còn một mình trong chiếc buồng nhỏ hẹp. Có những điều chỉ mình anh biết. Công việc giáo dục người bay rất chú trọng tạo cho họ một tinh thần tự giác thật cao. Qua các buổi kiểm điểm của họ, những người cùng tham gia một trận đánh, chính ủy quân chủng đã

nhận thấy những lời họ kể lại nhiều khi rất khớp với nhau, nhưng, cũng có những khi rất khác nhau.

Họ đã bị hạn chế, vì ở trên không, họ cũng chỉ có thể biết về trận đánh ở những góc độ nhất định. Việc sớm gặp người lái vào lúc trận đánh vừa xảy ra có một giá trị đặc biệt. Trạng thái tâm lý trong lúc sự việc còn tươi rói, những tình cảm còn bông bột, những suy nghĩ, nhận xét chưa được cân nhắc sẽ giúp cho ông đi sâu khám phá cái thế giới bên trong của họ để tìm hiểu về cuộc chiến đấu trên không chỉ mới khởi đầu.

Người lái nhảy dù trong trận đánh sáng hôm nay có một quan hệ hơi đặc biệt với chính ủy quân chúng.

Mùa thu năm 1960, chính ủy Viễn đến thăm một đơn vị học lái máy bay chiến đấu tại một sân bay huấn luyện ở nước ngoài. Trong giờ

nghỉ giữa buổi nói chuyện, ông gặp một nhóm học viên đứng ở hàng hiên. Chính ủy hỏi:

- Các đồng chí có thường nhận được thư nhà không?

- Có ạ. - Một người cùng đáp

Chính ủy quay về phía một đồng chí trẻ nhất có cặp mắt một mí, chưa trả lời:

- Còn đồng chí thế nào?

Mặt anh ta đỏ lên. Một người đứng đó tranh nói hộ:

- Đồng chí ấy là "Hòm thư lưu động" của chúng tôi...

- "Hòm thư lưu động"? Vì sao?

- Vì đồng chí ấy là người đẹp trai nhất trong anh em chúng tôi.

- Như vậy chắc phải là nhiều thư của bạn gái?

- Đúng quá rồi đấy ạ.

Nhìn thấy bộ mặt cậu ta đỏ chín đến tận tai, chính ủy chuyển câu chuyện:

- Quê đồng chí ở đâu?

- Báo cáo chính ủy: tôi ở Hà Tây.

- Hà Đông hay Sơn Tây?

- Sơn Tây.

- Đồng chí ở huyện nào?

- Thạch Sơn.

- Thạch Sơn... - Chính ủy nhắc lại, vẻ mặt trầm ngâm. - Hồi đầu kháng chiến chống Pháp, tôi đã ở Thạch Sơn. Đồng bào ở đây có thể

nói là tốt lạ lòng. - Nhưng về phong tục tập quán cũng có lắm cái kỳ.

Có nơi, cả làng nấu rượu. Nếu biết uống rượu thì có dịp các đồng chí nên nếm rượu làng Quế ở huyện của đồng chí này. Ở Quế, mỗi cô gái về nhà chồng mang theo của hồi môn là một cái nồi nấu rượu. Hồi Pháp thuộc, Tây đoan vào làng để bắt rượu lậu thì đi chỉ phí công. Ở

trên, cám vẫn sủi, nhưng bên dưới, rượu cứ ra. Chai rượu của làng Quế cứ đựng tới là sủi tằm.

Ông quay lại, hỏi người chiến sĩ trẻ:

- Đồng chí ở Thạch Sơn có biết chợ Quế không?
- Báo cáo chính ủy: Quế là làng tôi ạ.
- Đồng chí có biết ông Hai Mộc ở Quế không?
- Thưa đó là bố tôi.
- Ơ hay? - Chính ủy kêu lên. - Chả lẽ mày là thằng Hoàn?
- Vâng tôi là Hoàn.

Những người đứng chung quanh cùng reo lên vì vui thích.

Hoàn chính là chú bé năm xưa đã có những lần đập nắp hầm và xóa dấu vết trên hầm cho đồng chí Viễn trong những ngày ông hoạt động ở địch hậu. Từ lâu, Hoàn đã nhận ra chính ủy Viễn. Nhưng nếu không có dịp nói chuyện tình cờ này, chắc là ông sẽ khó biết điều đó.

Hoàn tỏ ra không muốn khai thác mối quan hệ ngày xưa giữa chính ủy với gia đình mình.

Hoàn về nước chiến đấu. Chính ủy thường nhắc anh khi có dịp qua Hà Nội thì tới nhà mình. Hoàn chỉ đến có một đôi lần, cùng với vợ, để chào bác gái, rồi thôi. Nhưng Tuyết, vợ của Hoàn thì vẫn năng đi lại gia đình ông, và đã được coi như người trong nhà...

- Đến rồi. Rẽ vào đây.

Theo hướng tay chỉ của đồng chí cán bộ tác huấn, chiếc xe rẽ vào một con đường đất phía bên trái, trồng toàn phi lao. Loài cây dễ trồng này chỉ sau mấy năm, đã từ vùng cát dọc bờ biển chạy qua miền đồng bằng lên đến tận vùng đồi núi.

Chiếc xe dừng lại trên cái sân rộng bên cây cột cờ. của ngôi nhà huyện đội.

Sao lại im ắng thế này?

Chính ủy vừa bước xuống xe thì cánh cửa giữa của ngôi nhà hé mở. Một cán bộ mang cấp hiệu thượng úy, mặc chiếc áo bông quân phục còn mới, từ trong nhà chạy vội ra. Anh đứng dừng lại trước chính ủy, nét mặt căng thẳng, giơ tay chào.

Nhìn dáng điệu của anh, có thể biết đã lâu mới có một cán bộ

cấp cao đến vùng này. Chính ủy bắt tay anh. Ông chưa kịp nói gì thì đồng chí huyện đội trưởng đã nhoẻn miệng cười. Giọng nói của huyện đội trưởng cũng thay đổi hẳn:

- Báo cáo anh: Ngủ rồi, ngủ được nửa giờ rồi.

- Bộ đội của các đồng chí đã ngủ trưa rồi à?

- Không ạ. - Giọng nói của đồng chí thượng úy nhỏ hẳn đi -

Chúng tôi đưa đồng chí phi công về đây rồi. Đồng chí ấy đã ăn cháo và ngủ. Báo cáo anh (huyện đội trưởng khoát tay chỉ về phía phố), vẫn tuyệt đối giữ bí mật.

Đồng chí bác sĩ từ nãy đến giờ vẫn theo dõi câu chuyện với vẻ sốt ruột, hỏi xen:

- Các đồng chí đã cử người khám sức khỏe cho đồng chí ấy chưa?...

Huyện đội trưởng nhìn cái phù hiệu có chữ thập đỏ của đồng chí đại úy. Nét mặt nghiêm lại, anh nói:

- Báo cáo đồng chí: huyện chúng tôi đã làm đủ. Có bác sĩ, y sĩ

đang về làm công tác tuyển quân kiểm tra sức khỏe cho đồng chí ấy.

Đã nghe tim, mạch và đo áp huyết.

Huyện đội trưởng lại quay về phía đồng chí chính ủy:

- Báo cáo anh, theo ý kiến tôi thì riêng về cái món xương gân này, không thuốc nào bằng mật gấu đâu ạ. Ở Quân khu hôm nọ cũng cử người về đây yêu cầu chúng tôi đi tìm hộ mật gấu. Cho là ngã cử

đau bò lê bò càng cũng chỉ cần một đêm, trong uống ngoài xoa, hôm sau lại chạy nhảy bình thường... Nhưng đồng chí phi công có chịu uống cho đâu! Tôi bảo: Nếu không uống thì xoa vậy. Tôi đã tự tay xoa bóp cho đồng chí ấy. Ngày xưa, hồi bí mật, đi dẫn đường cho các anh ấy, bao giờ tôi cũng thủ sẵn một tí mật gấu, nhiều anh không biết cứ ngỡ

là tôi có thuốc gia truyền gia bảo gì.

Chính ủy cảm thay nhẹ nhõm hẳn đi.

2

Tiếng động cửa làm Hoàn thức giấc.

Anh đã ngủ một giấc ngủ rất sâu. Anh nhận thấy đây không phải là căn buồng của mình. Một cái đài bán dẫn và một khẩu súng săn của ai treo trên tường. Cái chăn hoa màu đỏ mình đang đắp này là của ai...?

Hoàn quay đầu ra phía cửa. Có người nào đứng ở đó đang nhìn mình.

Cặp mắt và cái vành râu đen kia rất quen. Người ấy đang mỉm cười với

anh... Thôi đúng rồi! Và anh chợt nhớ lại mọi việc... Trận đánh sáng nay, anh nhảy dù, những người dân quân chạy tới, rồi đồng chí huyện đội trưởng đưa anh về đây...

Hoàn tung chăn vùng dậy, nhưng đồng chí chính ủy đã tiến lại bên giường.

- Hoàn, cứ nằm xuống. Đừng bỏ chăn ra, chưa mặc quần áo ấm sẽ bị lạnh.

Đồng chí bác sĩ đi sau chính ủy khép vội cánh cửa lại để chắn cơn gió lùa, đồng thời, anh đã chặn lại tất cả những người đang đi theo.

- Nằm xuống, Hoàn - Chính ủy lại nói giọng nhẹ nhàng.

- Xin đồng chí cho ngồi.

Hoàn vừa nói vừa cuốn chăn trùm kín người.

Đồng chí bác sĩ vội nói:

- Đề nghị thủ trưởng cho tôi kiểm tra sức khỏe của đồng chí Hoàn.

- Đồng ý.

Chính ủy quay về phía Hoàn:

- Kiểm tra sức khỏe và ăn cơm xong, đồng chí sang nói chuyện với tôi một lát. Nếu đơn vị chưa kịp cử người đến đón thì đồng chí cùng về với chúng tôi. - ông nhìn đồng hồ rồi nói tiếp - Một giờ sau ta sẽ

gặp nhau. Tối hôm nay tôi đã hẹn làm việc với đồng chí tư lệnh trưởng ở Hà Nội.

Một giờ sau, Hoàn bước vào phòng khách của huyện đội. Phòng này ở giữa ngôi nhà, chỉ cần đóng cánh cửa phía ngoài lại, là trở thành một chỗ yên tĩnh và kín đáo.

Căn phòng có đủ ánh sáng. Chính ủy đã nhìn thấy nước da của Hoàn hơi tái đi. Bộ mặt người lái trẻ như vừa được nhuộm thêm màu xám của những giờ phút quyết liệt. Có những đường nét mới giống như

những nếp nhăn của thời gian vừa xuất hiện trên đó. Không còn cái gì để nhận ra đó là chú bé ngày xưa hay nặn pháo đất, đu cành ổi và trồng cây chuối ngược dưới ao...

Chính ủy hỏi Hoàn:

- Vừa rồi đồng chí có ăn được không?
- Báo cáo đồng chí, chưa thấy đói, nhưng ăn được.
- Khi rơi tự do thấy thế nào?
- Thấy sốt ruột. Nhưng tôi vẫn nhớ nếu mở dù sớm thì có thể

chết cồng. Khi dù mở rồi, vẫn thấy sao mà lâu thế. Nhưng gần tới mặt đất thì mới thấy nó rơi nhanh quá...

Hoàn ngập ngừng rồi nói tiếp:

- Đề nghị chính ủy cho biết tin các anh em trong biên đội.
- Các anh em đã về đủ.

Cặp mắt một mí của Hoàn sáng hẳn lên. Anh mỉm cười. Nhưng nụ cười của anh mới được nửa chừng đã héo đi. Mọi người đều trở về

an toàn. Riêng anh bị kẻ địch bắn rơi. Chính vì anh mà đồng chí chính ủy và bao nhiêu người đã phải vất vả. Hoàn lẩm bẩm:

- Tôi đã không hoàn thành nhiệm vụ.

Đồng chí trợ lý tác huấn như nóng ruột, hỏi:

- Sáng nay, các đồng chí đánh với loại máy bay nào?
- F.4.

- Có đúng F.4 không? - Đồng chí trợ lý hỏi lại.

- Tôi đã nhìn rõ đuôi và cánh của nó, đúng là F.4. Các đồng chí sẽ hỏi thêm những anh em khác trong biên đội.

Đồng chí trợ lý chưa kịp nói tiếp thì chính ủy đã lên tiếng:

- Ở nhà anh em đã về đủ, và đã biết tin đồng chí nhảy dù an toàn. Không có chuyện gì phải lo lắng. Đồng chí hãy kể cho chúng tôi nghe từ lúc được lệnh ra đi cho tới khi gặp địch và trận đánh của biên đội. Đồng chí có nhận xét gì riêng cứ nói.

Chính ủy đã nhìn thấy vẻ mặt không vui của Hoàn, và ông cho rằng cần phải đi vào vấn đề một cách tuần tự, mạch lạc.

Sáng nay, ra-đa bắt được một tốp máy bay địch đang tiến về mục tiêu cần được bảo vệ với một tốc độ không lớn lắm. Sở chỉ huy đoán đó là những chiếc cường kích F.105, và cho một biên đội Mic 17 cất cánh.

Biên đội Mic 17 đi làm nhiệm vụ do Tạ chỉ huy. Hoàn bay số 3. Họ được sở chỉ huy dẫn về phía Đông Bắc. Đến khu vực X. theo hướng của nhà cho, họ phát hiện được một toán địch khá đông. Tạ ra lệnh cho biên đội công kích. Hoàn được phân công đánh chiếc máy bay đi sau cùng. Nhưng khi họ đang tiến vào thì những máy bay địch tách ra thành hai tốp. Chúng cũng đã nhìn thấy ta. Một tốp quay lại đối đầu với họ. Trong khi đó, tốp kia tiếp tục bay đi. Hoàn cho là chúng bay tới mục tiêu. Biên đội của Tạ tách làm hai.

Hoàn và đồng chí số 4, đi bảo vệ cho anh, phải quần với bốn chiếc F.4. Trong lúc anh định bám một thằng địch thì thấy máy bay rung mạnh, khói lửa vào khoang lái, anh phải nhảy dù.

Hoàn thuật lại trận đánh với một giọng bình tĩnh.

Đồng chí trợ lý tác huấn nói:

- Bọn bay đến ném bom vào mục tiêu mà đồng chí đã nói, Bộ tư lệnh đã nắm được, toàn là máy bay cường kích F.105. Tên lửa đã bắn rơi một chiếc. Tôi ngờ là các đồng chí đã đánh nhau với bọn F.105.

- Tôi cũng đã nhìn thấy những chiếc bay đến mục tiêu là bọn F.105. Nhưng những chiếc đánh nhau với chúng tôi là F.4. Tôi đã quần nhau với địch ba vòng. Tôi không thể

nhận dạng nhầm F.105 với F.4.

- Từ trước đến giờ, chưa thấy địch dùng một đội hình hỗn hợp hai loại máy bay như

vậy...

- Nhưng có thể là lần này địch đã thay đổi thủ đoạn. - Chính ủy lên tiếng - Ông chuyển qua vấn đề khác:

- Đồng chí đã suy nghĩ gì về việc tại sao mình bị bắn rơi chưa?

- Tại tôi thôi...

Câu nói của Hoàn như một tiếng thở dài.

- Đồng chí số 4 lúc đó vẫn bám sát đồng chí?

- Lúc đầu thì tôi nhìn thấy đồng chí ấy bám rất chặt. Nhưng khi đã có ý định phải dứt điểm thằng F.4 ở trước mặt, tôi không nghĩ gì đến phía sau nữa. Có thể vì tôi cơ động gấp nên số 4 bị mất liên lạc. Vì không chú ý phía sau nên tôi đã bị bắn rơi.

Một kết quả thường là do nhiều nguyên nhân dẫn tới, chính ủy nghĩ. Điều cậu ta nói ra có thể là chưa đủ. Phải tìm hiểu thêm ở những cuộc kiểm điểm khác. Nhưng cái tốt ở

đây là cậu ta chỉ suy nghĩ về thiếu sót của mình.

- Đồng chí có ý kiến gì về dẫn đường không? Chính ủy lại hỏi.

- Dẫn đường tốt. Ban này tôi đã báo cáo với đồng chí, chúng tôi tìm thấy địch đúng ở hướng nhà cho.

- Nhưng cũng có thể có cái không tốt...

Chính ủy muốn nói đến việc sở chỉ huy định đưa họ đi đánh bọn ném bom, nhưng họ đã phải đánh với tiêm kích. Ông biết mình chưa nên có sớm nhưng nhận xét. ông đã thấy không ít vấn đề mới qua trận đánh này. Nhưng còn phải tìm hiểu thêm trước khi có một kết luận. Điều mà ông đã rút ra được một cách rõ ràng là ông đã có thể đánh giá về

người lái của mình. Anh sẽ trở thành một người lái tốt. Trong trận đánh đầu tiên này, vì sơ hở, anh đã bị địch bắn rơi. Nhưng anh đã tỏ ra kiên quyết đánh địch, tự chủ và không hề có vẻ dao động sau khi nhảy dù, không đổ lỗi cho công tác chỉ huy hay cho người khác, và anh đã thẳng thắn bảo vệ những gì mình cho là đúng.

Trợ lý tác huấn nhắc chính ủy:

- Đồng chí Bình Tâm hẹn hết giờ họp ở Bộ chiều nay sẽ đến nhà làm việc với anh.

Chính ủy gật đầu. Ông không quên chuyện này, và tối nay ông còn nhiều việc phải làm ở nhà. Ông nói:

- Bây giờ chúng ta ra gặp các đồng chí ở địa phương để cảm ơn. Sau đó, nếu xe của đơn vị chưa đến thì đồng chí Hoàn sẽ cùng đi với chúng tôi.

Mọi người đứng lên.

Chính ủy lại bên Hoàn:

- Sẽ trao cậu lại cho bác sĩ. Thời gian này các nhà chuyên môn sẽ quản lý cậu.

Hoàn hỏi ông:

- Hùng đã sắp lên đơn vị chưa ạ?

- Ngày mai, anh em cậu sẽ gặp nhau trên đó.

Hùng là con trai của chính ủy vừa tốt nghiệp lái máy bay phản lực chiến đấu loại mới, về nước được một tuần nay.

Hoàn ngập ngừng rồi nói nhỏ:

- Đề nghị thủ trưởng đừng cho Tuyết biết. Cô ấy hay hốt hoảng. Lần trước, tôi rất khổ tâm vì cô ấy đã làm cho chị Thùy biết việc anh Đông.

- Đồng ý.

Có tiếng còi xe ở ngoài sân.

- Có lẽ người của trung đoàn tới? - Đồng chí trợ lý nói.

Có tiếng gõ cửa.

- Mời vào! - Chính ủy nói.

Đồng chí chủ nhiệm chính trị và đồng chí bác sĩ của đoàn bay Sao Mai mặt đỏ ửng vì gió lạnh, hiện ra ở khung cửa, giơ tay chào.

- Báo cáo chính ủy, chúng tôi có mặt.

- Các đồng chí chậm rồi?

Chính ủy Viễn về nhà thì thấy tư lệnh trưởng đã ngồi ở phòng khách đang làm việc với một trợ lý tác huấn.

- Anh đến đã lâu chưa?

- Được chừng nửa giờ. Họp xong, tôi về thẳng đây. Tôi đã biết

chuyện cậu Hoàn nhảy dù từ sáng. Có vấn đề gì không anh?

- Có lẽ cũng có đấy!

Chính ủy vừa trả lời vừa treo mũ lên mắc và tháo bỏ chiếc khăn quàng cổ đã trở thành không cần thiết trong căn phòng ấm áp.

Tư lệnh trưởng nói:

- Anh cứ thay quần áo đi. Tôi tranh thủ làm việc với ông này.

Quay về phía đồng chí trợ lý, tư lệnh trưởng hỏi:

- Như anh vừa báo cáo thì trong tháng này cả phòng không và không quân ăn gói thêm của chúng nó hai mươi ba chiếc nữa đủ các loại, có đúng không?

Nét mặt đồng chí trợ lý tươi tỉnh.

- Đúng ạ...

- Có bảo đảm chính xác không?

- Tôi đã trực tiếp kiểm tra ở từng nơi.

- Liệu có anh nào thấy nó thả một cái thùng dầu phụ cũng báo cáo là một cái máy bay của nó rơi không?

- Cái đó thì bảo đảm là không. Anh em bây giờ không thể làm thùng đầu phụ với máy bay.

- Trong tháng qua có mấy cái rơi xuống biển?

Đồng chí trợ lý xem lại bản báo cáo rồi nói:

- Bốn chiếc ạ. Thủ đoạn của bọn giặc lái bây giờ là mỗi lần trúng đạn, chúng cố lao ra biển rồi mới nhảy dù để máy bay trực thăng đến cứu.

- Bốn cái..., hơn một phần năm số máy bay địch bị bắn rơi là rơi

xuống biển. Thế có anh nào báo cáo mình đã mò xuống biển, sờ thấy đúng có máy bay rơi không?

- Không ạ - Trợ lý tác huấn đưa mắt nhìn tu lệnh trưởng với vẻ

dè chừng.

- Vậy thì tôi căn cứ vào đâu để tin là các anh không báo cáo láo!

Trợ lý tác huấn bắt đầu ngồi im.

- Hôm nay đã có người nói trước mặt tôi: "Nếu bây giờ mà tát cạn Biển Đông thì khối anh đi tù!". Tôi làm cách mạng, tôi không sợ

những anh đứng ngoài bình phẩm. Nhưng khi người ta nói có lý thì mình phải nghe... Từ nay trở đi, nếu đơn vị nào không tìm thấy xác máy bay, không lấy được mảnh của nó đưa về, thì dù cả khẩu đội có trông thấy nó đâm đầu xuống đất, cũng không được báo cáo lên là đã bắn rơi. Nó rơi xuống sông, xuống hồ thì phải cho người lặn xuống, mò thấy nó, và báo cáo rõ nó nằm ở đâu. Quân chúng sẽ có người tới kiểm tra. Còn hãy thôi tất cả những chiếc bị bắn rơi xuống biển! Cùng lắm thì tôi cùng chỉ coi là các anh đã bắn nó bị thương.

Chính ủy Viễn đặt trước mặt mỗi người một chén trà đặc sánh:

- Xin mời các đồng chí.

Ông tự rót cho mình một chén nước trắng, rồi nói tiếp:

- Anh Tâm ạ, ta sẽ phát động một phong trào bắn rơi thật nhiều máy bay địch tại chỗ trong toàn Quân chủng.

- Phải như thế. - Tư lệnh trưởng gật đầu - Phải nói rõ nếu không bắn nó rơi tại chỗ, không sờ mó được nó, thì đừng có báo cáo là bắn rơi.

Đồng chí trợ lý tác huấn đứng dậy, xin phép ra về. Trước khi bắt tay anh, tư lệnh trưởng nói:

- Chắc là hôm nay anh có hơi rất mệt. Bây giờ anh về chuẩn bị

lại. Chiều mai, anh mang lên hội nghị của Bộ cho tôi. Cung cách làm ăn này không sửa nhanh thì không đánh nhau với Mỹ được đâu!

4

Tư lệnh trưởng cầm chén nước trà nhỏ xíu màu da lươn đưa lên miệng, nhấp một ngụm nhỏ, gật gù:

- Trà mộc Thái Nguyên đây. Anh không uống trà nhưng lại có trà ngon và biết pha trà.

Chính ủy Viễn tiếp tư lệnh trưởng bằng một ngụm nước trắng.

Tư lệnh trưởng nói:

- Nhìn anh uống nước trắng tôi thấy chán như nhìn người ăn chay. Ở đời, thỉnh thoảng phải có cái chất kích thích, không thì cũng buồn. Hôm qua, ở

hội nghị, có một ông tư lệnh vừa ở chiến trường ra nói với tôi: "Mấy cái Mic lèm nhèm của anh, hẳn chưa đựng đến đó.

Hắn mà đưa độ một trăm cái tiêm kích đến, quần cho các anh vài ngày, thì anh thành tư lệnh "không quân". Tôi nói: "không quân" hay

"có quân" thì rồi các anh xem. Khỏi anh cũng đã nói như kiểu anh.

Phương châm của chúng tôi là cái kiềng ba chân, anh nào nói ngả nói nghiêng, chúng tôi cũng bất chấp. Không biết anh thì như thế nào, nhưng tôi, mỗi lần nghe nói ra nói vào như vậy, càng bị chọc tức thì lại càng thấy mình phải động não, suy nghĩ thêm để làm ăn cho tốt.

Những chất kích thích như vậy đối với tôi cũng có ích... Anh thấy trận đánh sáng nay thế nào...

Chính ủy Viễn cân nhắc rồi nói:

- Còn phải gặp thêm những anh em đi đánh hôm nay và trao đổi với cơ quan, nhưng qua nói chuyện với cậu Hoàn thì tôi thấy có mấy vấn đề cần đặt ra. Có lẽ địch đã thay đổi thủ đoạn. Chúng bắt đầu dùng một đội hình mới, hỗn hợp giữa máy bay cường kích và tiêm kích để đi đánh phá. Chúng bay cùng một tốc độ để đánh lừa ra-đa của ta.

Khi ta tưởng chúng là cường kích, tung máy bay lên đánh chặn, thì bọn tiêm kích tách ra đối phó với ta, trong khi đó, những máy bay mang bom tiếp tục bay đến đánh vào mục tiêu. Một vấn đề khác, những máy bay Mic 17 của ta không thể cản phá hoàn toàn các đội hình cường kích của địch. Bọn F.105 sáng nay đã trườn qua các máy bay đánh chặn của ta mà đi. Nếu chúng không chịu quần với ta mà cứ bay thẳng vào mục tiêu, thì ta cũng khó cản vì máy bay ta chậm hơn chúng. Rồi đây địch còn thay đổi thủ đoạn nữa.

- Phải làm thế nào đưa sớm máy bay mới vào chiến đấu. Không thể để chúng nó cứ tiếp tục đè mình bằng tốc độ. Đánh không được mà đuổi cũng không xong. Cậu Hùng nhà anh đâu rồi...?

- Cháu chuẩn bị sang mai lên sân bay, nên vừa chạy đi đâu đó.

- Có cháu ở nhà ta hỏi xem, chừng nào thì máy bay mới làm ăn được?

- Họp ở Bộ xong, anh lên đoàn Sao Mai ta sẽ bàn với anh em. Để

đối phó ngay với địch bây giờ, tôi nghĩ vẫn là phải sử dụng cho tốt loại Mic 17. Lại vừa có một cậu hạ cánh lao ra ngoài đường băng. Ngay với loại máy bay cũ này anh em đã sử dụng thành thạo đâu. Cháu nói, thời gian huấn luyện ngắn, bạn chỉ huấn luyện cho ta làm quen và bước đầu nắm được kỹ thuật sử dụng được máy bay, để khi trở về tiếp tục rèn luyện thêm. Khi làm chủ được máy bay rồi, còn phải qua một thời kỳ mò mẫm nữa để tìm ra cách đánh. Bạn có loại máy bay này nhưng đã dùng nó đánh nhau bao giờ đâu! May mà ta đã kịp thời tung ra các đơn vị tên lửa, không thì đạo này có thể bị lúng túng.

- Anh có định lên đoàn Sao Mai dự kiểm điểm với anh em không?

-Tôi phải đi. Ngày kia tôi sẽ lên đó.

Tư lệnh trưởng vụt đứng dậy. Ông đi đi lại lại trong căn buồng, mắt dăm dăm nhìn xuống nền nhà. Rồi ông nói:

- Ngày mai tôi đề nghị với Bộ cho về sớm và sẽ lên đó với anh.

CHƯƠNG XXIII

1

Chính ủy Viễn đi đi lại lại nhiều lần trên con đường từ khu tập thể

chạy ra phố. Con đường vừa mới được rải thêm một lớp than xỉ để

chống lại những trận mưa dầm. Những tiếng rào rào dưới chân làm ông cảm thấy khó chịu trong lúc cần được yên tĩnh.

Bữa cơm chiều nay, mặc dù có thêm khách, nhưng không vui. Bà

vợ ông đã có vẻ khàng khác mà có lẽ chỉ riêng ông mới cảm thấy. Sau khi khách đã ra về, bà vẫn cứ lẳng lặng đi ra, đi vào làm mọi việc như

một cái bóng. Phải có một chuyện gì quan trọng lắm nên vợ ông mới có thái độ như vậy. Đã có kinh nghiệm, ông không gạn hỏi ngay. Ông chỉ lẳng lặng tìm hiểu nguyên nhân. Hay là thằng Hùng sắp lên sân bay, bà ấy lo lắng cho con. Người mẹ nào chả vậy. Nhưng ông tin ở bà trong chuyện này. Vợ ông đã làm công tác phụ vận từ hồi kháng chiến, nay lại phụ trách công đoàn của một nhà máy. chính bà đã đến giải thích, động viên những gia đình có con, em đi chiến đấu.

Chắc chỉ là một chuyện hiểu lầm. Trong đời sống vợ chồng khó mà tránh khỏi những chuyện hiểu lầm nho nhỏ. Những chuyện đó có khi chỉ cần một câu là giải quyết xong. Nhưng cũng có khi phải mất hàng giờ, hàng buổi. Dù sao, hãy cứ để lại đó. Tối nay, ông chưa có thời giờ đụng đến nó. Sau bữa cơm chiều, ông khoác chiếc áo ấm, cầm cái tắm, nói với vợ: "Tôi đi quanh một lát". Đây chỉ là một thói quen sau mỗi bữa ăn.

Đáng lẽ Hùng còn được ở nhà thêm ít ngày nữa. Nhưng nó lại muốn đi sớm. Vậy thì ông chỉ còn tối nay để chuyện trò với con trước khi nó thực sự bước vào cuộc chiến đấu mà ông biết rõ là đầy gian nan, thử thách.

Mình sẽ nói gì với nó? Cùng với tháng, năm, đứa con đã bớt cần đến sự săn sóc, chú ý quá nhiều của cha mẹ. Nó dần dần có ý thức về

mỗi lời nói, mỗi việc làm của mình. Nó không còn phụ thuộc vào cha mẹ. Huống chi ngày nay, nó còn có cả những hiểu biết hơn mình.

Không thể trách nó không làm theo lời cha mẹ nếu nó nhận thấy những lời khuyên răn, dạy bảo đó là không đúng.

Mình sẽ nói chuyện với nó trên tình cha con. Nó là con của đồng chí chính ủy, lại về chiến đấu tại chính cái đơn vị mà bố nó đang công tác. Tinh thần chiến đấu, tư cách của nó hay, dở đều ít nhiều ảnh hưởng tới công việc hiện nay của mình. Cũng như những việc làm hay, dở của mình, là cha nó, ở đơn vị này không phải là không ảnh hưởng ít nhiều đến công tác của nó nay mai.

Mình sẽ nói chuyện cùng nó với tư cách một người lính già nói chuyện với một anh lính trẻ. Không phải là những bài lên lớp về bản chất quân đội ta... Mình không làm thay chính trị viên của nó. Mình sẽ

nói với nó những kinh nghiệm. Mình sẽ góp với nó nên có thái độ như

thế nào trong cuộc sống chung ở đơn vị, trong cuộc chiến đấu với kẻ

địch. Sẽ bảo nó hãy chớ nghĩ đến chuyện làm cho anh em phục mình là tài, là giỏi, mà phải làm sao cho mọi người tin cậy, yêu thương, từ

đồng chí biên đội trưởng, đến người thợ máy, người lái xe, các anh chị nuôi...

Mỗi lần thấy bóng một anh bộ đội đi xe đạp từ phía đường cái vào, chính ủy Viễn lại chú ý nhìn xem có phải là Hùng không. Không hiểu tại sao anh em nó đi chơi mãi chưa về.

Một cô gái dừng xe đạp trước mặt ông.

- Bác ạ.

Chính ủy Viễn ngược mắt lên nhìn, nhận ra Tuyết, vợ Hoàn.

- Chào cháu... Hùng và Quyên có lại chơi đằng nhà cháu không?

- Không ạ. Anh Hùng và em Quyên đi hồi nào?

- Chúng nó đi cả chiều nay. Bác tưởng nó đến nhà cháu.

- Cháu mới từ nhà đến thẳng đây.

Tuyết đứng bần thần, rồi hỏi:

- Bác ạ, trên sân bay có chuyện gì không?

Chính ủy chăm chú nhìn cô gái. Bóng một cánh dương chập chờn trên bộ mặt vừa tối lại. Vợ Hoàn đã nghe ngóng được điều gì chẳng...?

- Tại sao cháu lại hỏi bác như vậy?

- Suốt ngày hôm nay cháu thấy nóng ruột. Linh tính báo cho cháu có chuyện gì xảy ra hay sao ấy? Cháu là con cá heo đấy bác ạ.

Trong người cháu có cái máy thu.

- Thế thì máy thu của cháu hỏng rồi. Bác vừa gặp Hoàn ngày hôm nay, cách đây vài tiếng đồng hồ. Máy thu của cháu hỏng theo chu kỳ. Cứ vài tuần cháu lại đến thắc mắc với bác về chuyện ấy.

- Có thật bác vừa gặp anh Hoàn cháu chứ?

- Bác có nói dối cháu bao giờ!

Tuyết nhìn cặp mắt của ông. Sự lo lắng trên mặt cô dịu lại.

- Bác thông cảm cho cháu. Bác không hiểu được tâm trạng của những người vợ như cháu mỗi lần thấy máy bay ta bay qua bầu trời Hà Nội... Cháu không bao giờ nói điều ấy với anh Hoàn. Nhưng cháu muốn nói với bác.

- Để làm gì hả cháu?

- Cháu đề nghị với bác nếu có chuyện gì về anh Hoàn thì bác cho cháu biết tin ngay. Nếu bác hứa với cháu như vậy thì cháu sẽ yên tâm... Hay là bác nhận cháu vào bộ đội, bác cho cháu lên sân bay, cháu có thể làm gì cũng được, đánh máy chữ, giữ điện thoại hoặc nấu cơm cho các anh ấy.

- Chuyện cháu vào bộ đội thì bác chưa quyết định được. Cháu cần suy nghĩ nữa đi, nếu vào bộ đội chỉ cốt để sớm biết tin chồng cháu thì chưa ổn. Nhưng bác có thể hứa với cháu, có chuyện gì về Hoàn, bác sẽ cho cháu biết tin ngay, được chưa?

- Nếu được như thế thì cháu sẽ không luôn luôn đến quấy rầy bác nữa.

- Bây giờ bác có thể báo cho cháu biết tin này... Khoảng vài ngày nữa, Hoàn sẽ về viện để kiểm tra sức khỏe thường kỳ, bác sẽ nói Hoàn báo tin cho cháu để cháu tới thăm.

Mắt cô gái sáng lên.

- Linh tính của cháu không bao giờ sai mà! Đấy, cháu đã biết là cứ gặp bác thế nào cháu cũng có tin về anh Hoàn...

Chính ủy nhìn theo cô gái vui vẻ ra về. Trước đây, gặp một người có những lời lẽ như vậy, chắc ông sẽ khó chịu. Nhưng lúc này ông cảm thấy ái ngại. Gia đình ông cũng đang rơi vào hoàn cảnh này. Vợ ông và con gái ông sẽ ra sao mỗi lần thấy máy bay của ta bay qua? Sẽ rất khác khi người đang lái chiếc máy bay đó lại chính là con, là anh, em

của mình. Không còn là tình cảm trừu tượng giữa người đi chiến đấu và người ở hậu phương. Vợ con ông sắp phải sống những giờ phút mà cô gái này đã trải qua...

-Bố!

Hai anh em Hùng đèo nhau về nhà chợt nhận ra người đứng ở

bên đường chính là bố mình, cùng kêu lên. Ông đứng bên cây bạch đàn đã bị bác thường trực chém cụt cả cành để nó khỏi vướng vào những đường dây điện trong mùa bão vừa qua.

- Sao bố lại đứng ở đây? - Hùng hỏi.

- Bố đợi con.

Hùng và Quyên xuống xe..

Ông Viễn quay lại bảo con gái:

- Con về nói với mẹ cứ đi ngủ trước. Bố nói chuyện với anh Hùng để ngày mai bố còn đi công tác.

Quyên đáp một tiếng nho nhỏ rồi lúi thủi đi về nhà. Cô bé biết rằng trong câu chuyện giữa bố và anh tối nay, mình không được phép có mặt.

2

Mảnh trăng cuối tuần đã lên, soi rõ những hạt sương bay múa trong đêm. Mỗi hạt sương nhỏ li ti đó là một mũi kim chích vào da thịt.

Các ô cửa của những ngôi nhà tập thể nhiều tầng đã trở nên tối đen.

Chỉ còn lại ngọn đèn bảo vệ ở lối lên xuống cầu thang gác, những ngọn đèn về khuya sáng trong hơn. Hùng chợt nhận ra là cha anh ngồi quá lâu ngoài trời lạnh. Hai cha con đã có một cuộc nói chuyện kéo dài và hào hứng.

- Bố ạ, nên về nhà thôi.

- Ừ, mai con cũng đi sớm.

Tiếng bước chân của hai cha con trên con đường rải xỉ vang lên trong đêm đông tĩnh mịch. Người cha bỗng lại lên tiếng:

- Còn con chưa biết bố đến với Cách mạng như thế nào. Rất đơn giản thôi con ạ. Bố biết Cách mạng trước ngày khởi nghĩa, nhờ cuộc vận động phá những kho thóc của Nhật. Đời sống của mình còn nghèo, nhưng ngày nay, các con không thể hiểu được thế nào là cái đói đâu!

Cách mạng lúc đó là con đường sống. Bố theo Cách mạng khi bố còn chưa biết chữ... Ngày bố được đoàn thể điều động vào bộ đội, sự giác ngộ của bố chỉ gói gọn trong một câu: Một lòng một dạ đi theo Đảng.

Bây giờ con bắt đầu cuộc đời chiến sĩ với cả một kho tri thức về văn hóa, xã hội, quân sự... Nhưng dù có như vậy, không phải là mọi điều con đã hiểu sâu sắc hơn bố trước kia. Con người nếu lúc nào cũng chỉ

nghĩ đến quá khứ thì sẽ chẳng còn làm nên được công việc gì. Nhưng nếu, hoàn toàn không nghĩ đến cội nguồn, thì cũng không hiểu được công việc mình đang làm hôm nay đâu...

Lên giường nằm rồi. Hùng còn thao thức mãi. Đầu óc anh bị kích thích...

Đúng là chưa bao giờ giữa hai cha con lại có một cuộc nói chuyện nghiêm trang và phong phú như vậy. Từ khi bắt đầu lớn, Hùng quen bộc lộ tình cảm với bố mẹ một cách im lặng. Anh muốn để bố mẹ hiểu mình qua thái độ và việc làm hơn là những lời nói. Anh chịu không thể

nào nói được với cha mẹ những lời lẽ dài dòng về chí hướng, nguyện vọng của mình, về sự biết ơn hay sự kính yêu. Anh rất ngạc nhiên khi thấy một người bạn viết cho mẹ một bức thư dài, bộc lộ tình cảm của mình theo kiểu các nhà văn viết ra trong sách. Anh không thể nào làm điều đó mà không cảm thấy xấu hổ.

Ở đơn vị, chính ủy Viễn thường lên lớp, nói chuyện với bộ đội. Có những người đã nhận xét ông nói hay. Nhưng ở nhà thì ông nhường lời cho vợ. Khi không vừa ý ông im lặng, tư lự. Khi vừa lòng, ông cũng im lặng; nếu khác chẳng là đôi lúc có thêm một nụ cười. Có lẽ chính cái nếp cư xử đó của ông trong gia đình, đã ảnh hưởng đến Hùng.

Nhưng buổi tối hôm nay, cái nếp sống quen thuộc đó đã bị hoàn toàn phá vỡ. Hai bố con đã trò chuyện rất nhiều. Bố anh đã nói với anh như một người cha, một người đồng chí, một người bạn chiến đấu. Anh

cũng mạnh dạn tâm sự với bố nhiều điều mình đã nghĩ. Đôi lúc anh dùng đến cả những ngôn từ to tát. Vì anh nhận thấy nếu cứ tránh những tiếng đó, anh sẽ không sao diễn đạt đúng ý nghĩ của mình. Bố

còn hỏi về tính năng của loại máy bay mới, mà anh thấy ông cũng đã biết khá rõ, hỏi về trình độ kỹ thuật của anh, rồi ông bàn bạc với anh về cách dùng nó trong không chiến. Ông hỏi Hùng nghĩ gì về việc một số người lái hiện nay thích dùng rốc-két hơn là dùng tên lửa. Ông nhắc đến truyền thống đánh gần của quân đội ta, nêu ra một số trường hợp những người lái đánh gần đã thành công... Hùng tranh luận với bố.

Anh cảm thấy bố khuyến khích mình tranh cãi. Ông như thúc đẩy anh phải suy nghĩ thêm nhiều nữa, phải mài sắc thêm những ý kiến của mình. Cuối cùng, Hùng đã nói với cha một lời hứa. Trước kia, mỗi lần cha mẹ khuyên bảo, anh chỉ trả lời bằng việc làm. Sự thay đổi bất thường đó chính là vì anh đang đứng trước một bước ngoặt cực kỳ

quan trọng của cuộc đời. Những giây phút đặc biệt này đã chi phối anh, đến nỗi anh không còn nhận ra mình đã thay đổi, mình đã từ bỏ

những thói quen trước đây.

Chặng đường từ mai đây sẽ là một chặng đường đầy chông gai.

Mỗi giây phút của nó đều có thể đặt mình trước ranh giới của cái sống và cái chết. Mình sẽ là một người biết trọng danh dự, biết sống cho xứng đáng. Tại sao mình lại không làm được những việc như cha, anh đã làm? Mình đã cắt đứt mọi mối dây rợ có thể làm vướng víu mình.

Mình đã để lại bên trường cây đàn ghi-ta mà mình rất thích. Chiều hôm nay, anh đã đi đến một quyết định rất quan trọng. Đáng lẽ anh cùng em gái sang gặp người bạn gái cùng học trước khi đi. Nhưng khi đến gần nhà thì Hùng quyết định quay lại. Qua buổi nói chuyện với bố

tối nay, anh càng thấy quyết định đó là đúng.

Mình có thể bỏ qua giai đoạn bờ ngõ của một người lái lần đầu ra trận không? Nếu mà mình lập được một chiến công ngay từ buổi đầu...

Hùng đã ngủ được một lúc khá lâu. Anh tỉnh giấc vì tiếng nói ở

buồng bên vọng sang. Không hiểu sao bố mẹ lại nói chuyện khuya như

vậy. Chắc là chuyện không vui. Giọng mẹ có vẻ dằn dỗi. Giọng hình như đang giảng giải. Anh vẫn chưa nhận ra bố mẹ tranh cãi chuyện gì.

Bỗng anh nghe giọng mẹ gay gắt: “Có được năm, bảy gì cho cam! Ấy là chỉ có một mống!”. Anh nghe rõ tiếng bố: “Trai gái gì chả là con?

Cuộc chiến đấu còn lâu dài. Nếu sau này, con Quyên nó lớn lên, nó đòi đi, mình cũng sẽ không ngăn được nó”.

Hùng tỉnh ngủ hẳn. Anh bỗng cảm thấy người lạnh hẳn đi. Anh đã hiểu bố mẹ to tiếng là do việc anh ra đi sớm mai. Hùng rất ngạc nhiên. Suốt cả ngày mẹ anh vẫn vui vẻ. Mẹ còn hỏi Hùng thích ăn gì buổi sớm trước khi đi. Xưa nay, mẹ là một người rất tiến bộ. Lúc này, mẹ đã trở thành một con người khác. Mẹ anh lặng thinh được một lát.

Chắc là mẹ thấy mẹ sai rồi. Nhưng rồi anh lại nghe tiếng mẹ bật lên:

“Bây giờ vẫn còn ông đấy, ông không phải là bộ đội, không chiến đấu à?”.

Bố can mẹ: “Mình nói to, các con biết thì còn ra sao!”

Đầu óc anh căng hần lên. Anh rất lo câu chuyện sẽ trở nên ầm ĩ

trong đêm khuya. ít nhất, anh cũng không muốn bé Quyên biết...

Nhưng may sau đó là sự im lặng. Sự im lặng kéo dài khá lâu. Chợt anh lại nghe tiếng nấc. Hai vành tai anh căng ra. Đúng rồi, mẹ đang khóc.

Mặc dù, không bằng lòng thái độ của mẹ, mỗi tiếng nấc từ buồng bên vắng sang lúc này vẫn làm tim anh đau nhói.

3

Hùng thức giấc vì hồi chuông đồng hồ báo thức.

Có tiếng động cửa. Anh nhìn ra, thấy mẹ cầm phích nước đi vào.

Mẹ đã dậy từ sớm chuẩn bị cho mình đi sáng nay. Anh không dám nhìn mắt mẹ. Đầu óc anh trở lại căng thẳng như đêm qua.

Mẹ lại bên giường, lay con gái:

- Quyên, dậy đi, dậy ăn uống xong còn đi với anh.

Hùng tung chăn, vén màn ngồi dậy. Mẹ quay lại nhìn anh rồi nói:

- Em Quyên ra ga với con. Sáng nay, mẹ phải đi làm.

Như thế là mẹ sẽ không đưa chân mình. Mình cũng đang định nói với mẹ ở nhà. Mình rất sợ mẹ khóc ở nhà ga.

Bữa sáng, ngoài phở mẹ mới mua về, còn một đĩa cốm và mấy quả chuối tiêu, món quà ngày xưa ở nhà Hùng rất thích. Quyên ngồi bẻ chuối chấm cốm ăn, xuýt xoa khen ngon.

Mẹ đứng rót nước pha trà, hỏi Quyên:

- Hôm nay, chị Ngân có đi tiễn anh mày không?

Quyên im lặng rồi nói với vẻ bức bối:

- Chị ấy có biết anh Hùng đi hôm nay đâu!

Bà mẹ ngạc nhiên:

- Hôm qua hai anh em đèo nhau sang nhà nó cơ mà?

- Đến gần nhà, anh Hùng thay đổi ý kiến. Chị Ngân biết chuyện này sẽ giận con. Chị ấy dặn đi dặn lại sẽ báo cho chị biết trước khi anh Hùng đi.

Bà mẹ nói:

- Ý thằng Hùng thế nào tao chưa biết, nhưng con Quyên thì muốn nhận làm chị lắm rồi đấy!

Hùng ngạc nhiên vì mẹ anh đã trở lại vui vẻ như mọi khi.

Bà mẹ đứng ngắm Hùng một lát, rồi nói:

- Tối hôm qua, bố con nói chuyện với con nhiều rồi. Bây giờ con lên trên đó, mẹ chỉ dặn một câu: ăn ở, công tác thế nào cho được bằng anh, bằng em, không rồi người ta sẽ nói bố anh chỉ đi giáo dục người ngoài, còn chính con mình thì mình không biết dạy.

Nếu không thấy cái quầng thâm quanh mắt mẹ, Hùng sẽ nghĩ tất cả những điều anh đã nghe đêm qua chỉ là trong một giấc mơ. Nhưng chính vì vậy,

anh bỗng thấy rất thương mẹ.

CHƯƠNG XXIV

1

Hai dãy đèn đánh dấu đường bay ban ngày nằm lẫn giữa thảm cỏ

bắt đầu rực sáng lên trong đêm.

Dưới con mắt của đồng bào địa phương, đó là những chuỗi hạt cườm tuyệt đẹp, có những hạt màu đỏ tươi màu xanh cây, màu vàng như hồ phách và màu hoa cà duyên dáng. Nhưng đối với những chiến sĩ lái máy bay phản lực ban đêm đó là đường ranh giới rất nhỏ không thể vượt qua được trên tấm thảm nhung đầy cạm bẫy hiểm nghèo.

Từ tháng Tám, những buổi huấn luyện chiến đấu ban đêm được tiến hành ráo riết. Định đã cho máy bay bắt đầu đánh đêm. Chắc chắn là những hoạt động loại này sẽ càng tăng khi những trận đánh ban ngày đem lại cho chúng nhiều thiệt hại và chúng thấy xe ta chạy nhiều trong đêm.

Trên căn gác gỗ của đài chỉ huy ở sân bay, những mái đầu đang chụm lại quanh một tấm bản đồ trải rộng đặt dưới một tấm mi ca. Hai chiến sĩ tiêu đồ bịt kín tai bằng đôi ống cúp đang ngồi kiên nhẫn kéo dài những đường chì xanh đỏ trên tấm bản đồ. Đồng chí trợ lý dẫn đường đứng cạnh họ chăm chú theo dõi từng vạch chì nhỏ. Tú ngồi ở

một góc bàn với chiếc mi-cơ-rô, vẻ mặt như đang chờ đợi. Anh mới được đề bạt làm trung đoàn phó và là người chỉ huy buổi bay huấn luyện tối nay.

Giờ này trong không gian mênh mông mù mịt, hai chiếc máy bay phản lực như hai chiếc kim nhỏ đang đi tìm nhau. Đường bay của người lái được chỉ huy và kiểm soát chặt chẽ từ mặt đất. Máy bay mục tiêu được tung lên trước; nó đi theo một đường đã quy định. Người săn mục tiêu bay sau theo

chỉ thị của người dẫn đường để đuổi bắt mục tiêu. Khi anh tới gần mục tiêu ở một cự ly nhất định, đài chỉ huy báo cho biết. Người lái đi sẵn mở con mắt thần của máy bay để tìm "địch".

Mục tiêu hiện lên màn ra đa. Anh phải điều khiển máy bay đặt nó vào giữa màn hiển hình. Khi "con chim" đủ lông đủ cánh, anh bấm cò súng.

Máy chụp hình sẽ ghi kết quả xạ kích vào phim. Và cuộc bay hoàn thành.

Chiếc loa phóng thanh nhỏ đặt tại đài chỉ huy bỗng vang lên một giọng nói xa xăm:

- 302 gọi Hồng Hà.

Tú vội cầm mi-cơ-rô để lên miệng. Nét mặt anh trở nên nghiêm trang.

- Hồng Hà nghe rõ.

- 302 xin phép hạ cánh.

- 302 có thể hạ cánh. Anh nhìn rõ sân bay chưa?

- Đã nhìn rõ sân bay.

- Độ gió... mét giây. Kiểm tra tốt các động tác trước khi hạ cánh.

Màn trời vẫn đen đặc với vô vàn vì sao không chuyển động.

Không gian rất yên tĩnh. Nghe rõ điệu nhạc ì uôm của ếch nhái từ

những vũng nước trên bãi cỏ chung quanh sân bay. Tú nhìn về phương trời phía đông qua những khung cửa trống của đài chỉ huy. Tay anh vẫn không rời mi-cơ-rô. Động tác hạ cánh là động tác của mỗi người lái nhất định phải làm mỗi lần lên máy bay từ khi mình bắt đầu được thả bay đơn. Nhưng đây

lại chính là những trường hợp chiếm tỷ lệ cao nhất trong các tai nạn máy bay. Tú đã nhìn thấy ngôi sao cặp đôi bay rất nhanh trên màn trời.

- 302, tốc độ của anh còn lớn đấy!

- Nghe rõ.

- Nhớ thả còng?

- Ro... o.. ồ! - Tiếng "rõ" kéo dài. Người lái như đang mỉm cười trước lời nhắc nhở quá cẩn thận của đồng chí chỉ huy.

Những chiếc đèn pha lớn đặt dọc đường hạ cánh bắt đầu bật sáng. Đường băng hiện lên vắng vặc như một con sông trắng. Đã nhìn thấy rõ những chiếc đèn ba màu xanh, đỏ, trắng trên máy bay. Tiếng động cơ tuyệt bin phản lực réo ầm ầm làm rung chuyển căn gác gỗ.

Hai ngọn đèn ở cánh máy bay đã nằm ngang trước mặt như đôi mắt một con cá vàng.

- 302! Anh hơi cao đấy!

-Rõ.

- Tiếp tục giảm tốc độ... Thấp chút nữa... Tốt rồi!

Máy bay tiếp đất chạy vụt về cuối đường băng, ánh bạc loang loáng.

Ít phút sau, đến lượt máy bay săn mục tiêu hạ cánh.

Một chiếc com-măng-ca từ đầu tây chạy về, rẽ vào bãi cỏ, lăn đến chân đài chỉ huy. Cầu thang gác bằng gỗ rung chuyển dưới những chiếc ủng nặng. Huấn và Phương bước vào báo cáo về chuyến bay vừa hoàn thành và đứng chờ nhận xét. Tú tươi cười nói:

- Các đồng chí hạ cánh tốt. Mời các đồng chí về nghỉ.

Một đôi bay khác lại lên đường, ánh lửa đỏ lử ở đuôi máy bay nhỏ

dần rồi mất hút vào màn đêm. Không gian yên tĩnh trở lại. Hai anh chiến sĩ tiêu đổ lại cặm cụi với công việc nghiêm trang và khiêm tốn của mình dưới cặp mắt theo dõi sát sao của người trợ lý dẫn đường.

Ngoài hành lang nhỏ hẹp của đài chỉ huy, Trọng ngồi với đồng chí phái viên quân chủng và một anh thượng sĩ làm công tác điều độ. Đồng chí phái viên đang rì rầm nói với Trọng về loại máy bay mới ta sắp có nay mai, về những sân bay được triển khai thêm và những cán bộ mới được đề bạt để chuyển đi phụ trách các đơn vị vừa thành lập. Nhiều điều Trọng đã biết. Nhưng anh vẫn vui vẻ ngồi nghe để khẳng định thêm tính chất "người nhà" của mình. Đúng như lời đồng chí chủ

nhệm chính trị nói bữa trước, gần đây cán bộ của cơ quan chính trị đã đôi lúc trao đổi với anh tình hình tư tưởng của anh em lái và hỏi về

những điều Trọng đã thu lượm. Anh đã được coi như người có một phần trách nhiệm phải lo cho việc trong gia đình. Đây cũng là ý muốn và nết làm việc quen thuộc của anh, vẫn thường bị một số bạn cùng nghề nhận xét là "hơi mất nhiều thời giờ". Anh muốn những con người trước khi đi vào các bài viết của mình phải là những người bạn trong cuộc đời, anh phải được chia sẻ những vui buồn, lo âu, băn khoăn của họ.

Bỗng có tiếng xôn xao trong nhà. Họ tạm ngừng câu chuyện nghe xem có gì vừa xảy ra. Tiếng Tú báo một đồng chí thông tin ngồi thường trực ở tầng dưới đài chỉ huy:

- Đồng chí ra nhà trực ban mời chính ủy về đây.

Trọng theo đồng chí phái viên vào trong nhà. Đồng chí phái viên lại bên Tú, hỏi:

- Có chuyện gì thế?

- Đồng chí Lục bay mục tiêu vừa báo cáo về là có một chiếc máy bay lạ bổ nhào xuống bắn mình. Đồng chí ấy đã phải cơ động để tránh đạn.

- Cậu ấy đâu rồi?

- Tôi đã ra lệnh cho bay trở về.

- Anh nên hỏi xem có sân bay nào cho máy bay cất cánh không?

- Đã báo cáo Bộ tư lệnh Quân chủng để hỏi các nơi rồi, hỏi cả ra-đa nữa xem có thấy thằng địch nào bay vào vùng đó không?

Buổi huấn luyện tạm ngừng. Những bước chân êm nhẹ, nhanh nhanh phía cầu thang. Chính ủy vội vã bước vào. Đôi mắt anh căng thẳng khi nghe Tú báo cáo lại tình hình chuyển bay. Anh nói:

- Phải chờ đồng chí ấy về hỏi kỹ xem sao?

Cũng lúc ấy, máy bay của Lục trở về xin hạ cánh.

Lát sau, Lục bước lên đài chỉ huy. Chiếc sơ mi của anh ướt đầm mồ hôi. Tú hỏi, giọng dễ dàng:

- Đồng chí thấy thế nào?

- Tôi đang bay ở khu vực X. thì thấy một vệt sáng xanh ở phía sau, bên tay phải lao xuống, đâm bổ thẳng vào máy bay của tôi. Tôi phải lập tức cho máy bay lao xuống, cơ động về phía trái để phòng địch bắn hay phóng tên lửa và quay đầu lại tìm địch, nhưng không thấy nó nữa.

Chuông điện thoại réo. Tú cầm ống nghe lên. Chỉ thấy anh chốc chốc lại gật đầu buồn một tiếng "rờ". Không ai biết anh đang nghe chuyện gì. Tú đặt máy xuống, rồi lại quay lại hỏi Lục: Cái máy bay lạ đó có đèn à?

- Đúng. Nó có đèn. Ở Quảng Bình, máy bay địch bay đêm vẫn dùng đèn.

- Đồng chí có xác định được đó là loại máy bay gì không?

- Tôi không rõ. Nhưng phải là một loại siêu âm. Vì tôi thấy tốc độ của nó rất lớn.

- Nhưng lẽ là một ngôi sao đổi ngôi? - Tú lại hỏi.

- Không thể thế được. Vì tôi trông rõ nó đâm bổ vào máy bay.

Tú quay sang chính ủy:

- Anh có cần hỏi gì đồng chí Lục nữa không?

- Đủ rồi. Để đồng chí ấy về nghỉ.

- Bây giờ đồng chí về nhà trực ban nghỉ tạm - Tú bảo Lục - Lát nữa, trung đoàn sẽ có ý kiến là tiếp tục bay hay không.

Lục lịch bạch đi xuống cầu thang. Chờ anh đi khỏi, Tú nói với chính ủy:

- Vừa rồi cơ quan Bộ tư lệnh Quân chủng cho biết là đã hỏi tất cả

các sân bay, không nơi nào cho máy bay cất cánh. Đài ra-đa của ta báo cáo có những tốp máy bay địch hoạt động trên Biển Đông, nhưng không thấy có tốp nào bay vào đất liền.

- Chiều nay quân y nói là đêm hôm qua cậu Lục thiếu ngủ, xin chỉ thị trung đoàn có nên cho bay hay không. Tôi gặp Lục hỏi tình hình sức khỏe, Lục nói vẫn bình thường nên tôi đã đồng ý cho bay. - Chính ủy tiếp lời Tú.

- Cũng có thể là một chiếc máy bay địch đã lọt vào. Nhưng cũng có thể là không phải. Ta cứ nên tiếp tục bay. Anh em lái đã biết chuyện này chưa?

Tú chưa kịp trả lời chính ủy thì có tiếng ủng đi lên phía cầu thang.

Mọi người trông ra. Quỳnh đầu trần bước vào. Từ ngày Tú chuyển lên trung đoàn, Đông thay anh phụ trách đại đội 1 và Quỳnh thì chuyển sang chỉ huy đại đội đánh đêm.

Quỳnh đứng nghiêm nhìn mọi người.

Bỗng dừng anh nở một nụ cười. Nụ cười làm cho nét mặt anh tươi vui lạ lùng. Mọi người đều phải cười theo với anh. Chính ủy hỏi:

- Đồng chí Quỳnh có chuyện gì mà vui vẻ thế?

Quỳnh cũng không hiểu sao mình lại cười. Đúng là trong lòng anh đang vui. Chiều nay anh vừa nhận được lá thư của Hảo. Nhưng không phải là lúc nói chuyện đó.

- Tôi muốn trung đoàn cho biết tại sao đang bay lại ngừng?

Tú kể lại cho anh nghe sự việc đã xảy ra trong chuyến bay của Lục.

Quỳnh nói:

- Có thể là địch, mà cũng có thể là một cảm giác sai. Tôi đề nghị

ta cứ tiếp tục bay. Nếu gặp địch thật thì là một dịp cho anh em thực tập.

- Không phải “tập” nữa mà “thực” luôn - Tú quay sang đồng chí chính ủy: “Tiếp tục chứ anh?”

- Tiếp tục - Chính ủy gật đầu.

Tú hỏi đồng chí trợ lý tác huấn đang cầm bản kế hoạch bay trong tay:

- Sau cặp cậu Lục đến ai?

- Báo cáo: Đến tôi - Quỳnh rập ửng vào nhau, đứng ngay người nói bằng một giọng vui vẻ.

Quỳnh vừa quay người định chạy đi thì chính ủy gọi lại hỏi:

- Đồng chí Quỳnh này, vừa rồi lên đấu tranh cho đơn vị hay là cho cá nhân đấy?

- Báo cáo chính ủy: Cái riêng nằm trong cái chung và trong cái chung có cái riêng.

- Một phạm trù triết học...

Chính ủy nhìn theo anh chạy xuống cầu thang.

2

Sức hút của trái đất vốn không cho phép một nhà lực sĩ nhảy cao dù là ưu tú nhất có thể vượt qua được một tầm với của bản thân mình.

Hơn hai thế kỷ trước đây, lần đầu con người đã cưỡng lại được sức hút đó với một thứ khí nhẹ hơn không khí. Con người đã đạt được một chiều cao cách xa mặt đất bằng cách chế tạo một quả cầu chứa khí

nhẹ, chiếc phao nổi đầu tiên trong không gian. Nhưng kỷ nguyên của những vật nặng hơn không khí có thể đưa con người đi lại trên khoảng không chỉ mới mở ra cách đây chưa đầy một trăm năm. Chiều cao mà con người ngày nay đạt được không còn gọi là chiều cao vì nó đã vượt ra ngoài phạm vi của trái đất, nó đã vươn tới những vì sao.

Loài người biết ơn người đầu tiên đã chế tạo ra chiếc máy bay thực hiện cho ta ước mơ từ bao đời nay là có thể bay lượn trên bầu trời giống như những con chim. Nhưng người đầu tiên chinh phục khoảng không đó, khi từ trên chiều cao mới đạt được của mình, nhìn xuống thành phố, làng mạc,

ruộng đồng thu nhỏ lại như trong một bức tranh, có nghĩ rằng một ngày kia những trái bom sẽ từ đây rơi xuống, phá hủy mọi công trình đẹp đẽ của thiên nhiên và của loài người đang hiện ra dưới cánh bay của mình?

Vào kỷ nguyên con người mở ra cuộc chinh phục khoảng không, đã bay lượn được ở trên đó khéo léo và tài giỏi hơn mọi loài chim, thì nhân dân ta bị mất nước. Bọn cướp nước không chỉ cướp đất, chúng cướp luôn cả vùng trời của ta. Chúng ghìm chặt nhân dân ta dưới bùn đen. Những chiến sĩ lái máy bay của ta ra đời một cách muộn màng.

Khoảng không đã trở thành con đường gần nhất, nhanh chóng và thuận lợi nhất cho bọn xâm lược. Đó chính là nơi kẻ thù đi trước ta hàng thế kỷ, có thể phát huy một cách mạnh mẽ những nanh vuốt của chúng. Chính là từ những sức mạnh chúng đã có được trên khoảng không này, kẻ thù đã nảy ra mơ ước ngông cuồng: Muốn đưa dân tộc ta trở về thời kỳ đồ đá. Khi các chiến sĩ lái máy bay của ta tung đôi cánh bạc trên vùng trời của Tổ quốc, lần đầu nhìn thấy dòng sông Hồng đỏ quánh phù sa nằm giữa hai dải Hoàng Liên Sơn và Tây Côn Lĩnh đầy những đám mây tích điện, là lúc một cuộc chiến đấu mới trên miền Bắc đã mở ra. Anh lính năm xưa gác búa, gác cày, cầm gậy tầm vông, bom ba càng lao vào đánh đạo quân viễn chinh Pháp gồm toàn lính lê dương trên các đường phố Sài Gòn, Hà Nội. Mười năm sau, cũng anh lính ấy gột lớp bùn của những chiến hào, xếp lại khẩu súng trường, ngồi vật vã với những con toán khó, rồi chui vào buồng lái làm quen với những kim đồng hồ và chiếc cần lái. Cuộc chiến đấu hôm nay của họ đã chuyển từ hàng rào kẽm gai bên đồn địch trong đêm tối lên những tầng mây trên vòm trời cao rộng, giữa ban ngày. Những người học sinh vừa ra trường đã phải đương đầu với những tên gian ác lọc lõi trong nghề. Cuộc chiến đấu không cân sức giữa không quân non trẻ

của ta với không quân hiện đại già đời của một đế quốc mạnh nhất đã diễn ra trên vùng trời của Tổ quốc. Các chiến sĩ lái máy bay đã trải qua những thử thách đầy khó khăn nhưng chưa phải là những thử thách gay go nhất.

Vào mùa thu năm ấy, một năm sau khi hồi còi báo động đầu tiên nổi lên trên miền Bắc xã hội chủ nghĩa, cuộc chiến đấu của

không quân ta mới chỉ là bắt đầu.

Tối hôm đó, các chuyến bay huấn luyện kết thúc vào mười một giờ đêm. Cán bộ tham mưu và những người lái lên xe trở về doanh trại.

Không khí sân bay trở lại im ắng. Trên đài chỉ huy chỉ còn lại bộ phận trực chiến. Anh chiến sĩ tiêu đề ngồi im lặng, chốc chốc lại kéo dài thêm những nét chì xanh trên tấm bản đồ. Những top máy bay địch vẫn lượn vòng ngoài biển. Xem những hoạt động của địch xong, Quỳnh rời sở chỉ huy trở về nhà trực ban. Sân bay vắng lặng. Những chiếc máy bay đánh đêm trực chiến nằm xoải cánh âm thầm tại sân đậu.

Quỳnh thông thả đi dọc theo dãy đèn đánh dấu đường bay nằm dán mình trên bãi cỏ tỏa lên một thứ ánh sáng màu hoa cà huyền hoặc.

Lòng anh vẫn còn đang vui với chuyến bay săn đuổi của mình ban nãy.

Quỳnh đã bắt được mục tiêu rất nhanh sau khi có lệnh của người dẫn đường. Anh tin rằng kết quả xạ kích đêm nay sẽ rất tốt. Trên đầu anh, một trời sao chi chít. Những ngôi sao lung linh đang tắm mát trên biển trời sâu thẳm. Cô ấy đã có lần nói với mình về chuyện bay đêm và những vì sao...

3

Đêm nay anh đang ngồi ở nhà trực chiến. Anh vừa hoàn thành một chuyến bay đêm về và nhớ tới em. Trong lá thư đầu tiên viết cho anh, em đã kể chuyện một người lái máy bay đi tìm trong đêm tối một ngôi sao biết nhấp nháy ba lần. Em đã hỏi anh khi bay như vậy có cảm thấy cô đơn không. Bây giờ, anh sẽ trả lời em. Có thể là trong những hoạt động trên không, có những lúc người ta thấy cô đơn. Nhưng với anh và chiếc máy bay cánh én này thì chưa bao giờ anh cảm thấy điều đó. Ngay cả những lúc không gian

thiếu ánh sáng mặt trời chỉ còn một màu xám vắng lặng, anh ngồi trong buồng lái một mình, anh cũng không hề thấy cô đơn. Em biết không, trước mặt anh là một màn trời sao rực sáng của những chấm, những kim dạ quang. Những vì sao nho nhỏ này đối với anh không hề xa xôi bí hiểm, nó rất gần gũi, nó giúp cho anh từng phút, từng giây hiểu mọi hoạt động nhỏ nhất của chiếc máy bay như hiểu chính nhịp đập của trái tim mình. Anh không cảm thấy cô đơn vì lúc này trên đất mẹ bao nhiêu người đang theo dõi từng đoạn đường anh bay, anh gắn bó với những người trên mặt đất không phải bằng những âm thanh "tạch tè" lạnh lẽo mà bằng chính tiếng nói mang hơi ấm, mang sắc thái riêng biệt của từng con người.

Anh không cảm thấy cô đơn vì trên đầu anh là một trời sao và dưới cánh anh là những trời sao của đất nước. Trời sao của vũ trụ thì vẫn xa xôi nhưng trời sao của con người thì không chỉ gần gũi mà còn là những gì thân thiết như em, như chính bản thân anh... Đây là một dòng sữa đục, một dải ngân hà kéo dài trên mặt đất, một chuỗi sao

nằm ngang dòng sữa như cái nhẫn cườm trên một ngón tay. Cạnh dòng sữa đục đó là một mảng sao dày. Đó là khu công nghiệp Việt Trì nằm bên sông Hồng. Kia lại là một trời sao khác lóe lên ánh sáng xanh như ngọc của những ngọn lửa hàn. Anh đang bay trên những lò cao của Khu gang thép Thái Nguyên. Anh bỗng cảm thấy ấm áp. Ngọn lửa gang của chủ nghĩa xã hội đang sưởi ấm lòng anh... Còn bao nhiêu những vì sao rải rác kia. Mỗi vì sao đều nói lên với anh những lời tha thiết. Vì sao của một trạm bơm đang đưa nước về đồng. Vì sao trên một sân phơi của hợp tác xã, bà con ta sau giờ lao động, đang ngồi bàn chuyện làm ăn. Vì sao nho nhỏ, lẻ loi kia chắc là vì sao của một con người, như em hai năm trước hay như em bây giờ, đang cặm cụi bên đèn với những pho sách dày, vừa làm việc cho ngày nay vừa nghĩ

đến thế kỷ tương lai... Đó, em xem, tất cả đều là những gì thân thiết mà anh, em và bao nhiêu con người đang phải bảo vệ không tiếc đến cả máu

xương mình... Lại còn đám tinh vân kia... Nó đang bay về phía Nam. Lòng anh rộn ràng biết bao! Đó là những đoàn xe đang thẳng đường ra tiền tuyến mà em đã gặp đêm nào. Anh bay trên một vùng trời như vậy, nếu trái tim anh vẫn còn một dòng máu nóng mẹ cho thì có lẽ nào anh lại cảm thấy cô đơn.

Anh không giống như người lái máy bay những năm xưa mà em đã nhắc đó, trong đêm đen đi tìm những vì sao biết tắt rồi lại sáng ba lần. Khoa học ngày nay đã tiến xa rồi. Anh có thể lúc nào đó mất phương hướng nếu kim la bàn chẳng may bị hỏng. Nhưng anh không phải lang thang đi mò trong đêm để tìm một vì sao biết nhấp nháy đâu.

Anh chỉ cần bật một công tắc nhỏ. Đất mẹ sẽ dẫn anh trở về. Em yên trí nhé, đi đêm trong không gian bây giờ, các anh đã có biết bao nhiêu sợi dây ràng buộc với mặt đất. Đất mẹ chấp cánh cho anh bay đi thì đất mẹ sẽ dang rộng cánh tay đón anh trở về.

Anh cũng muốn nói với em một chuyện này... Trong khi bay, nhất là bay đêm, ở giữa không gian mênh mông tối đen, người lái có thể lầm trời sao của con người với trời sao của vũ trụ, hoặc ngược lại cũng vẫn là như thế. Đó là trường hợp trong nghề bay người ta gọi là: cảm giác sai. Trường hợp này sẽ đem lại hiểm nghèo. Nhưng em đừng ngại, trên màn trời sao thu nhỏ ngay trước mặt anh, có một chiếc đồng hồ gọi là đồng hồ chân trời. Nó chỉ cho anh đâu là trời, đâu là đất.

Nó giúp cho người bay thoát ra khỏi những phút "say" nguy hiểm. Tuy vậy, sự nguy hiểm vẫn còn. Đó chính là những giây phút tuy hiểm hoi thôi, người ta bỗng không tin ở đường chân trời ngay trước mắt mình.

Em chớ lo cho anh. Anh vốn có một hệ thần kinh đã được rèn luyện.

Anh sẽ không bao giờ gặp trường hợp đó vì anh luôn luôn tin ở đường chân trời đã được xác định.

Anh sẽ chăm chút và giữ vững lòng tin của mình trong mỗi chuyến bay cũng như trong cuộc đời. Vì mỗi chuyến bay cũng như cả

cuộc đời ta không phải là những chuyến ngao du. Chúng ta không phải là những người khách vãng lai. Vì cuộc chiến đấu của chúng ta chỉ mới bắt đầu và trước mắt còn nhiều khó khăn. Nếu cần chúng ta sẽ dành những hạnh phúc êm ấm cho thế hệ tương lai. Chúng ta đi tìm hạnh phúc của mình ngay trong những khó khăn ngày nay đang thử thách chúng ta. Anh có thể kể cho em nghe niềm vui của anh sau trận đánh đầu tiên. Đó là anh đã nhìn tận mắt vẻ mặt hốt hoảng của tên giặc lái Mỹ khi nó bị máy bay ta đuổi bắn. Trước kia anh tưởng lầm là với những chiếc máy bay hiện đại hơn ta, với sự tin tưởng mù quáng vào sức mạnh của số đông, vào trình độ kỹ thuật, kẻ địch bao giờ cũng hung hăng. Nhưng bây giờ anh đã thấy là nó cũng biết sợ. Giặc lái Hoa Kỳ cũng biết sợ... Niềm vui đó của anh đã trở thành niềm tin chiến thắng mỗi lần về sau anh cất cánh ra đi.

Em đã viết cho anh về niềm vui nho nhỏ khi em tìm thấy những đốt xương hình bánh xe trong một con đĩa bể. Em ra biển chưa phải là để lọc nước mặn lấy vàng tuy chúng ta đều biết kho vàng lớn nhất của loài người là ở trong nước biển. Ngành sinh vật học với những phát minh to lớn và những triển vọng trong thế kỷ tương lai hôm nay đến với em bắt đầu từ những con hàu, con vẹm... Và niềm vui của em bắt đầu từ đó. Anh cũng muốn nói với em về một niềm vui nho nhỏ như

thế đã đến với anh trong buổi bay đêm tối nay. Anh bay lên khoảng không không phải là để tìm đến các vì sao, tuy con người ở thời đại chúng ta đang làm chuyện đó. Đêm nay anh chỉ bay đi để tìm một mục tiêu rất nhỏ cũng như em ra biển để tìm đến chỗ ở của những con trai, con sò... Các đồng chí ở mặt đất vừa báo cho anh: "Mục tiêu đã ở

trước mặt". "Con mắt thần "đã sáng lên rồi! Nó đây kia. Nó là một chấm đen mờ nhạt trên góc trái màn hiện hình. Anh đặt tay vào cò súng. Bây giờ

anh phải đưa nó vào tâm. Xong rồi! Một đêm mai đây thằng địch cũng sẽ hiện ra như thế kia. Anh bấm cò súng như bây giờ.

Và nó sẽ biến thành một bó đuốc lửa. Đó là niềm vui nho nhỏ đã giục anh viết thư này cho em.

Một ngày kia, nhà sinh vật tương lai của chúng ta sẽ lấy được từ

trong nước biển những sinh vật phù du mà hàng ngày em nhìn thấy đầy dẫy qua kính hiển vi, sẽ biến nó thành những món thức ăn mới và quý cho loài người. Cũng trong thời gian đó, nhà du hành của chúng ta sẽ mở đầu một chuyến bay vào vũ trụ tới một hành tinh mới: sao Hỏa hay sao Kim. Có thể lúc đó, con cháu của chúng ta sẽ không nghĩ đến ngày hôm nay em ra biển trên một chiếc thuyền buồm nhỏ bé, anh bay trong đêm chỉ để tìm trên màn hiện hình bóng dáng chiếc máy bay

thù địch ở phía trước. Niềm vui và hạnh phúc của chúng ta là ở chỗ

chúng ta hiểu rằng: Ngày mai đang bắt đầu từ hôm nay...

CHƯƠNG XXV

1

Cuối năm 1965, Quân chủng Phòng không và Không quân được tiếp nhận những máy bay Mic 21 của Liên Xô cùng với một số người lái của ta do bạn đào tạo. Loại Mic mới có những trang bị hiện đại và tốc độ lớn hơn loại Mic 17.

Tổ chức của trung đoàn bay Sao Vàng có sự thay đổi.

Số lớn người lái Mic 17 cùng với toàn bộ máy bay tách ra thành lập một trung đoàn mới, đoàn Sao Mai. Đoàn Sao Mai cũng được bổ

sung thêm một số lái trẻ mới được đào tạo xong. Họ chuyển tới một sân bay ta vừa xây xong. Chúng ta đã nắm chắc tính năng của loại Mic 17, mặc dù không khắc phục được nhược điểm về tốc độ của nó, nhưng cũng đã gây cho kẻ thù những đòn choáng váng trong những trận đột kích bất ngờ.

Bộ phận còn lại của đoàn Sao Vàng, gồm cán bộ lãnh đạo, chỉ

huy và những người lái được chọn lọc, cùng với số lái mới đào tạo từ

Liên Xô về, hợp thành một trung đoàn mới trang bị hoàn toàn bằng máy bay Mic 21.

Cấp trên trao nhiệm vụ cho lãnh đạo trung đoàn cần thật nhanh chóng đưa những Mic mới vào chiến đấu. Những người lái Mic 21 được đào tạo hầu hết là thanh niên mới gia nhập quân đội, chưa hề biết khói lửa chiến tranh. Trong thời gian ngắn học tập ở nước bạn, ta chỉ yêu cầu bạn huấn luyện anh em hiểu được tính năng máy bay và kỹ thuật sử dụng những trang bị. Bây giờ những người lái trẻ này có nhiệm vụ

phải truyền đạt lại tất cả những điều đã học tập cho những người chỉ

huy mình nay mai sẽ dắt dẫn họ trong những trận chiến đấu với quân địch. Những giáo viên bất đắc dĩ biết số giờ bay của mình còn thua xa học viên. Bổ trợ cho những bài học của họ, những anh thợ máy trẻ mới về, cũng phải mở sổ tay hướng dẫn cho các “thủ trưởng” về tính năng và cơ cấu của máy bay. Trường học của họ nằm giữa một vùng trời đã bị kẻ thù kiểm soát chặt chẽ bốn phía. Họ biết là thời gian không chờ

đợi mình. Và cấp trên đặt nhiều kỳ vọng loại máy bay mới này sẽ cho phép ta đương đầu với địch trong những trận đánh đàng hoàng, sẽ làm kẻ thù e nể hơn.

Tới sân bay, Hùng được bố trí ở cùng Nhựt. Người bạn cùng học mấy tháng trước, nay đã trở thành người chỉ huy. Điều đó cũng tất nhiên, vì trước ngày

đi học, Nhựt đã là cán bộ, hình như anh là tiểu đội trưởng của một đơn vị đặc công. Đối với Hùng, anh cũng là người hơn tuổi. Chỉ có điều là về đây Hùng phải trực tiếp hàng ngày cọ xát với cái tính im lặng và đôi lúc hơi cộc cằn của anh. Trước kia, quan hệ giữa họ

khác. Bây giờ, họ cùng ở với nhau trong một căn buồng, họ sẽ cùng bay trong một biên đội và cùng chiến đấu bên nhau.

Hùng tranh thủ ôn buồng lái ngay. Đại đội phó Nhựt kèm anh bay hai chuyến. Nhưng đó là hai chuyến bay không thoải mái. Cả trước và sau hai chuyến bay kèm, đồng chí đại đội phó đều lặng lẽ. Trong chuyến bay, có lúc Hùng thấy cần lái cứng nhắc. Đại đội phó ngồi phía sau giành lấy việc điều khiển. Sau khi sửa chữa xong, đại đội phó trả

lại cần lái, vẫn không nói một lời. Kể ra không cần phải anh giải thích Hùng mới hiểu sai sót của mình. Nhưng cái lối quá dè sẻn lời nói của anh đã làm Hùng khó chịu. Kết thúc buổi bay kèm lần thứ hai, đại đội phó bảo Hùng: "Lần sau, đồng chí bay một mình". Hùng thấy mình như được giải phóng.

Một đợt gió mùa Đông Bắc đến bất thần. Luồng khí lạnh ở vùng hồ Bai-can xa xôi trên đường từ đại lục chuyển ra đại dương, đã làm chậm chuyến bay đơn của Hùng lại mấy ngày. Sáng nay, vòm trời lại xanh thăm thẳm. Trên cao chỉ có những quệt mây mỏng và nhẹ, những đám mây hình lông nhím báo hiệu thời tiết tốt.

Hùng đứng trên đường băng. Trời rét ngọt. Không khí trong suốt.

Núi Tam Đảo hiện rất rõ trên nền trời. Tầm nhìn xa tốt. Sẽ không có một đám mây nào cản đường bay của mình hôm nay. Mình sẽ tha hồ

mà ngắm phong cảnh của đất nước dưới cánh bay. Không phải là cái cảm giác của buổi bay đơn đầu tiên hồi anh còn ở trường. Ngày đó, chỉ phớt mọi tình cảm trước khi anh bước lên máy bay là sự hồi hộp.

Nhưng hôm nay là một niềm vui rạo rức. Biết đâu trên đường bay hiện ra một thẳng "ép" đi trinh sát khí tượng. Mình sẽ không để cho nó thoát mặc dù đây là buổi bay đơn hồi phục đầu tiên.

Hùng cảm thấy trong người rạo rức. Anh hơi tiếc hôm nay chỉ là một buổi bay không vực giản đơn. Anh đang cần được vùng vẫy. Cơ

thể anh như căng ra. Anh muốn làm một vài động tác nhào lộn cao cấp, một cái khoan ngang hay một cái khoan đứng... Tối hôm qua chính trị viên đã gặp anh, kể lại trường hợp một người lái trong chuyến bay hồi phục đầu tiên bị rơi vào xoáy ốc, và nhắc anh cần tập trung tư

tưởng khi bay. Được, mình chú ý không để chuyện gì sơ suất xảy ra

trong chuyến bay, nhưng mình cũng không thể không chú ý đến bên ngoài, không thể không làm quen với những địa tiêu trên mặt đất. Và nếu mà trời xui khiến mình lại gặp một thẳng trinh sát... chúng hay mò vào lúc buổi sớm như thế này. Lúc đó, mọi người sẽ biết mình...

- Đồng chí Hùng! Quân y đang chờ.

Hôm nay, Nhựt trực chiến với Xuân. Nhựt nhìn vẻ mặt hăm hở của Hùng, nói tiếp:

- Bảo đảm cho tốt kế hoạch rồi chuyển sang bay biên đội với mình.

- Báo cáo đồng chí, tôi sẽ cố gắng.

Hùng quay vào căn nhà ở cạnh đường lãn, dành cho bộ phận bay tập. Vừa đi anh vừa nghĩ: hôm nay sao cóc lại mở miệng?

Tú, Đông và một số anh em lái trẻ đã khám sức khỏe xong, đang đứng quanh bàn nước, đợi lượt gọi ra bay.

Đồng chí quân y sĩ ngồi trên chiếc ghế đầu đặt cạnh cái giường nhỏ trải một tấm bạt, quay lại, nói:

- Mời đồng chí Hùng.

Tú làm ra vẻ ngạc nhiên:

- Tôi tưởng là chỉ kiểm tra cánh già chúng tôi thôi, chứ cậu này mà cũng phải kiểm tra à!

Hùng đỏ mặt đi lại chỗ đồng chí quân y sĩ. Anh thấy mình đủ sức để bay suốt ngày hôm nay.

Hùng cởi áo ngoài, nằm lên giường. Đây là cuộc kiểm tra sức khỏe thường lệ trước khi bay. Đêm qua, Hùng ngủ khá ngon. Anh nghĩ

những dụng cụ kia sẽ chẳng tìm ra điều gì để gây phiền toái cho mình.

Anh nằm nghe trung đoàn phó Tú và Đông đang tán gẫu.

- Tôi là bác sĩ dứt khoát hôm nay tôi cắt bay anh Tú.

Đông ám chỉ chuyện vợ Tú mới lên thăm.

- Muốn cắt hay không phải dựa trên cơ sở kết quả kiểm tra.

- Tôi không cần kiểm tra. Chỉ cần biết tối qua anh ra nhà chiêu đãi là tôi cắt.

- Ra hay không, không quan trọng. Điều quan trọng là có bảo đảm chế độ bay hay không?

- Tôi không tin tất cả những anh ra gặp vợ ở nhà chiêu đãi về mà vẫn nói là bảo đảm chế độ.

- Vì thế nên tôi mới nhờ các nhà chuyên môn xác minh là tôi đã giữ đúng chế độ.

- Tôi có tin mấy cái ống nghe của các ông này bao giờ...

Hùng cố không nghe chuyện đó nữa. Trong cuộc sống tập thể, Hùng thường lảng tránh khi mấy anh có gia đình tán chuyện về sinh hoạt vợ chồng. Khi đó, họ trở nên rất cách biệt với mình. Cho đến bây giờ, Hùng vẫn cảm thấy cuộc sống riêng nho nhỏ đó là một cuộc sống tầm thường, đáng ngán.

Anh y sĩ cởi chiếc dây vải ra khỏi cánh tay Hùng. Hùng định ngồi dậy thì anh bảo:

- Đồng chí nằm nghỉ một lúc, tôi sẽ đo lại lần nữa.

Hùng thắc mắc không hiểu có vấn đề gì.

Đồng hỏi đồng chí quân y sĩ:

- Sao đó?

- Huyết áp của đồng chí Hùng hơi cao, để tôi sẽ đo lại.

Đồng quay sang Tú:

- Đó! Tôi nói có sai đâu. Không thể tin các ông này... Anh thì không có vấn đề gì, mà cậu này thì lại có vấn đề?

Đồng lắc đầu trong khi Tú tùm tùm cười.

Chính trị viên đã đến bên giường của Hùng. Anh mỉm cười như muốn bảo Hùng đừng lo lắng gì cả.

Đồng chí quân y sĩ và cả chính trị viên chăm chú theo dõi sự

chuyển động của chiếc kim trên mặt đồng hồ. Hùng cảm thấy những giây phút chờ đợi khá căng thẳng.

Quân y sĩ ngược mắt nhìn đồng chí chính trị viên đứng bên.

Hai người trao đổi với nhau một cái gật đầu.

Quân y sĩ bảo Hùng:

- Xong rồi.

Hùng vùng dậy rất nhanh, mặc áo khoác cho đỡ lạnh.

Tham mưu trưởng vào, dừng chân trước chiếc bảng ghi kế hoạch bay đặt ở vách liếp, rồi hỏi to:

- Đồng chí Hùng đâu?

- Có. - Hùng đáp.

Quân y sĩ đứng dậy, nói:

- Báo cáo anh: đồng chí Hùng chưa bay được, huyết áp hơi cao.

- Hoãn hay là đình?

- Đề nghị hoãn đến trưa, chờ kết quả kiểm tra lại.

Tham mưu trưởng lại nhìn tấm bảng, rồi nói:

- Mời anh Tú và anh Đông lên đường.

Cả hai người cùng vui vẻ reo lên:

- Có tôi!

Tú và Đông vội vã rời bàn nước đi về phía trước sân đậu.

Chính trị viên đến bên Hùng:

- Một lát nữa kiểm tra lại, đồng chí sẽ bay được... Cậu đã có người yêu chưa? Chính trị viên hỏi Hùng một cách đột ngột.

- Báo cáo: chưa có.

- Như vậy thì phải tập chế ngự tình cảm đi là vừa. Lần đầu gặp mặt người yêu mà quá xúc động thường là hỏng việc.

2

Hùng đã tìm ra nguyên nhân sự cản trở cuộc bay sáng hôm nay chính là cái hưng phấn đã tràn tới tâm hồn anh dồn dập như nước thủy triều. Bây giờ thì sóng và gió đã dịu lại. Cuộc bay tập tiến hành trôi chảy suốt nửa buổi. Nửa số người có tên trong danh sách bay sáng nay đã hoàn thành khoa mục của mình. Họ lần lượt từ trên đường xanh trở

về vui vẻ như sau một cuộc hẹn hò. Hùng đứng nhìn họ buồn xiu. Cái rạo rực đến độ ngây ngất trong người anh không còn nữa. Anh tin rằng mọi sự tuần hoàn trong cơ thể đã trở lại bình thường. Hùng đi tìm đồng chí quân y sĩ.

Không biết anh đi đâu. Một lát sau, mới tìm thấy anh bên ngôi nhà các biên đội lái trực chiến.

- Yêu cầu đồng chí đo lại huyết áp cho tôi.

- Tôi hẹn đồng chí trưa cơ mà?

- Trưa thì hết bay.

- Kiểm tra bây giờ liệu đã ổn định chưa?

- Bây giờ mà vẫn không ổn định thì do đồng hồ của đồng chí không ổn định.

- Nào thì đo lại. Nhưng nếu vẫn cao, tôi không thay đồng hồ khác để kiểm tra cho đồng chí đâu.

Hùng lên giường nằm với vẻ thư thái. Anh y sĩ kiểm tra xong vui vẻ gật đầu:

- Ổn định rồi! Đồng chí có được ai cho thuốc men gì không?

- Có. Có người cho thuốc lá nhưng tôi không biết hút.

Đồng chí quân y sĩ khoát tay:

- Có lẽ đồng hồ tôi sai... Nhưng thôi, đồng chí ra gặp tham mưu trưởng báo cáo cho bay.

Hùng vừa ra khỏi nhà trực thì nghe tiếng keng khua lanh canh ở trận địa súng máy cao xạ đầu sân bay. Máy bay địch vào rồi, anh nghĩ.

Sân bay vẫn chưa báo động. Hùng rào bước đi về phía ngôi nhà của bộ

phận huấn luyện nằm ở phía bên kia đường lãn. Anh hy vọng chỉ là một chuyến trinh sát của địch. Nhưng Hùng đã nhìn thấy dáng người cao lớn của tham mưu trưởng từ đài chỉ huy chạy xuống. Anh dừng lại bên kia đường lãn, vừa xua tay vừa nói rất to:

- Ngừng huấn luyện!

Hai anh lái trẻ sắp cho máy bay lãn ra đường cất cánh, rồi buông lái một cách tiếc rẻ. Đại đội phó Nhựt và Xuân từ trong nhà trực chạy ra.

Hôm nay hai người trực chính. Từ xa, Hùng cũng nhận thấy họ có vẻ

bồn chồn. Bây giờ vội cũng chẳng được việc gì, Hùng thông thả trở lại nhà huấn luyện. Gặp tham mưu trưởng ở cửa, anh báo cáo Quân y sĩ

đã đồng ý để mình bay. Tham mưu trưởng nói:

- Giôn-xơn lại phá ngang. Đơn vị bạn vừa cất cánh.

- Đoàn ta đã có lệnh báo động chưa anh?

- Chưa.

Hùng thắc mắc không hiểu sao đơn vị bạn đã lên đánh địch mà ở

đây bộ đội vẫn chưa vào cấp I. Anh vào nhà dành cho bộ phận bay tập.

Trung đoàn phó Tú và đại đội trưởng Đông đã bay xong, đang ngồi nói chuyện với vệ binh thân. Các anh ấy cho rằng sẽ chẳng có chuyện gì xảy ra với đơn vị lúc này? Hay đó là thái độ của những người đã từng trải trong chiến đấu?...

Điều Hùng chưa biết là đoàn Sao Vàng của anh tuy hàng ngày cũng trực chiến, nhưng vẫn còn đang ở thời kỳ huấn luyện. Những người lái vừa đi đào tạo về, chưa ai qua ba chục giờ bay, lại chưa có kinh nghiệm chiến đấu. Số anh em lái cũ đang chuyển loại, chỉ vừa đủ

thời gian làm quen với loại máy bay mới, mỗi người bay được vài giờ.

Chúng ta đã triển khai một đơn vị không quân khá hiện đại, làm cho kẻ thù phải e dè. Những chiếc máy bay hình mũi tên bạc đã xuất hiện trên bầu trời. Nhưng người điều khiển nó còn xa mới được coi là sẵn sàng lao vào cuộc độ cánh. Những người lãnh đạo của họ buộc phải dè dặt.

Lực lượng không quân chủ yếu được dùng để bảo vệ bầu trời

miền Bắc trong thời gian này vẫn là đoàn Sao Mai với những máy bay cánh én, gắn súng.

Chủ trương của Quân chủng là đẩy mạnh tốc độ huấn luyện ở

đoàn Sao Vàng. Người lái cần sớm làm chủ máy bay một cách vững chắc. Đặc biệt, số cán bộ chuyên loại phải cố gắng bay xong những bài bay chủ yếu.

Mấy anh lái trẻ đã tụ tập xung quanh Đông. Hùng cũng lại ngồi trên một chiếc ghế dài. Đông hỏi anh:

- Huyết áp ổn định chưa?

- Tôi đã được đồng ý để bay.

Đông lại tiếp tục câu chuyện với những lái trẻ:

- Các nhà văn, nhà thơ tưởng tượng ra nghề lái máy bay là một nghề rất mơ mộng, nhưng mình nghĩ phải loại hết nhà thơ ra khỏi đội ngũ người lái. Đã bay là không thể luôn luôn xúc động. Không nên đánh giá trình độ kỹ thuật của một người lái ở những động tác nhào lộn như xiếc, mà phải đánh giá ở độ chuẩn xác. Ví dụ như anh bay số 2

cho tôi, tôi quy định khoảng cách giữa tôi và anh, tôi thay đổi đường bay, thay đổi tốc độ mà anh vẫn giữ được đúng quy định thì tôi mới công nhận anh là kỹ thuật tốt. Phải là một sự tính toán thật chi ly.

Muốn tính toán không sai sót, đầu óc lúc nào cũng phải tỉnh táo.

Đồng bất chợt quay sang một người lái trẻ, hỏi:

- Nếu bây giờ đồng chí đang bay biên đội ở vị trí số 1, chưa vào khu có địch, đồng chí bỗng thấy số 2 nói một câu gì lú lú trong vô tuyến điện, nghe không rõ, đồng chí xử trí thế nào?

Người được hỏi là Túc. Túc có một bộ mặt vuông vức, ít biểu hiện những thay đổi về tình cảm. Bộ mặt đi đôi với những cử chỉ chậm chạp nhiều lúc vụng về của anh. Ở nhà trường, anh em đã đặt biệt hiệu cho Túc là ông Phật.

Ông Phật nghe đại đội trưởng hỏi vẫn ngòai như bụt mọc, dáng ngồi của anh lúc nào cũng ở tư thế nghiêm, riêng đôi mắt lấp lánh, anh đáp:

- Lập tức cảnh giới, và hỏi lại.

- Vì sao lại phải cảnh giới ngay?

- Số 2 nói không rõ có thể vì bất thần nhìn thấy địch mà không giữ được bình tĩnh. Số 1 phải cảnh giới để nếu đúng là có địch thì đối phó kịp thời.

- Rất tốt. 5 điểm. Nếu anh chỉ hỏi và chờ số 2 trả lời cho rõ, biết là có địch rồi mới cảnh giới thì khi đó có thể bị địch bắn rơi rồi.

Đồng bỏ dở câu chuyện mắt dăm dăm nhìn về phía đài chỉ huy.

Đồng chí tham mưu trưởng đang từ đó chạy về phía họ.

Tú đứng dậy, bước ra cửa, hỏi:

- Anh Thái ơi? Có tin gì đấy?

Tham mưu trưởng vui vẻ đáp:

- Tin chiến thắng anh ạ. Đoàn bạn vừa bắn rơi một F.4 ở Hòa Bình.

- Biên đội nào?

- Bản - Phương.

Mọi người đổ xô ra cửa. Tham mưu trưởng thuật lại thông báo vắn tắt của Bộ tư lệnh Quân chủng về chiến thắng mới của đoàn Sao Mai.

Tham mưu trưởng sắp đi thì Đông, một mình anh vẫn ngồi ở

trong nhà, hỏi vọng ra:

- Đồng chí tham mưu trưởng lại cho lệnh tiếp tục huấn luyện chứ?

- Chưa có gì đâu!

- Chưa có gì à! Đúng là chưa có gì... - Đông lầm bầm.

3

"Pụp!" Một tiếng động nhỏ và đục, không to hơn tiếng cây luồng bị nắng mặt trời thiêu nẻ trên mái nhà. Cái tiếng động tưởng chừng như vô nghĩa đó đối với những chiến sĩ lái máy bay đã trở thành hồi kèn ra trận. Tác dụng kỳ lạ của nó là có thể làm thức giấc những người

lái, trong khi tiếng gầm của động cơ máy bay, mạnh hàng ngàn mã lực không làm đứt đoạn được giấc ngủ của họ.

Mọi người bật dậy, lao ra khỏi ngôi nhà.

Một ngọn đèn xanh, kéo theo dải khói trắng nhẹ, lơ lửng trên nền trời.

Một biên đội đã được lệnh vào cấp 1.

Những người lái vừa chụp chiếc mũ bay màu trắng như một cái vỏ trứng lên đầu vừa chạy ra máy bay. Tiếng động cơ lập tức gầm lên.

Chiếc máy bay như một con sư tử vừa đánh hơi thấy địch thủ, định lao tới nhưng bị một bàn tay vô hình giữ lại, đang lồng lộn. Những người thợ máy cất những chiếc chóp nón màu đỏ.

"Pup!"

Lại một tiếng nổ nhỏ nữa. Một pháo hiệu đỏ đã xuất hiện trên đỉnh sân bay. Những người thợ máy đứng xung quanh máy bay vội lùi sang hai bên. Con sư tử như vừa tuột khỏi bàn tay vô hình chạy vút đi.

Ở đầu đường băng cất cánh, chiếc máy bay gầm lên một tiếng thật lớn, rồi giật dữ lao lên. Một chiếc thứ hai lao theo.

Đồng cùng với những người lái trẻ rời nhà trực đi về phía đài chỉ

huy. Họ dừng ở tầng dưới, nơi được dành cho cơ quan hậu cần và thông tin. Chiếc loa treo ở góc nhà đang phát ra những tiếng lạo xạo.

Nhờ nó, họ có thể theo dõi được trận đánh trên làn sóng vô tuyến điện.

Tú mượn chiếc xe đạp của đồng chí chính trị viên đội bay, vội vã phóng về sở chỉ huy cách đó không xa. Ban chỉ huy đoàn phân công Tú phụ trách huấn luyện. Nhưng đảng ủy đoàn đã đặt cho anh nhiệm vụ

phải nhanh chóng làm quen với công tác chỉ huy, để có thể thay thế

trung đoàn trưởng trong trường hợp đồng chí này vắng mặt.

Trung đoàn trưởng Luân đang cầm ống nói, nét mặt chăm chú.

Chính ủy Khang ngồi cạnh đồng chí trung đoàn trưởng gật đầu với Tú, đưa mắt trở cái ghế ở bên còn trống. Tú lách người nhẹ nhàng ngồi vào bàn.

Chính ủy ghé vào tai Tú nói nhỏ:

- Cho các cậu ấy đánh cái "không người lái". Một thằng C130 vừa phóng vào.

Tú cảm thấy nhẹ nhõm.

- Thấy cả biên đội xuất kích tôi lại tưởng...

- Để các cậu ấy đi biên đội cho quen.

Đồng chí tiêu đồ mang phù hiệu hạ sĩ đang kéo dài những đường chì màu xanh và màu đỏ. Nhìn cặp mắt anh, có thể thấy toàn bộ tinh thần đang dồn vào đôi tai để đón các số liệu. Ở cạnh bàn bên kia, cây bút chì trong những ngón tay nhỏ nhắn của một cô tiêu đồ có bộ mặt hơi xanh xao, đang bám riết những tổp máy bay địch lượn vòng tròn trên biển bằng những sợi dây thòng lọng màu xanh. Biên đội xuất kích của ta vừa ra khỏi khu bàn đạp cắt một đường bay thẳng tắp tiến lại đón đầu chiếc máy bay không người lái.

Trung đoàn trưởng bảo đồng chí sĩ quan dẫn đường đứng lom khom theo dõi từng vạch chì nhỏ:

- Chú ý những tổp ở ngoài biển!

-Rõ.

Sở chỉ huy yên lặng tới mức có thể nhận ra được những tiếng tạp âm lạo xạo vang ra từ ống nghe đặt lệch khỏi một bên tai đồng chí dẫn đường. Anh chỉ nghe vô tuyến điện bằng một tai để dành tai kia nhận lệnh của đồng chí chỉ huy.

Trung đoàn trưởng ghé đầu lại bên chính ủy:

- Cậu Nhựt vẫn im như thóc. Cậu Xuân hay nói nhưng đi với cậu Nhựt cũng im thín thít.

Đông chí sĩ quan dẫn đường mắt vẫn dán vào bàn tiêu đổ bóng lên tiếng:

- Báo cáo: Mất tốp 02 trên biển!

Trung đoàn trưởng hạ lệnh:

- Chú ý! Coi chừng nó hạ thấp độ cao bay vào đất liền!

Không khí căng phòng căng lên. Tình hình có thể phút chốc trở nên phức tạp.

Trung đoàn trưởng đưa chiếc ống nói lại gần miệng:

- 06! Anh nghe rõ không?

- Rõ. - Tiếng Nhựt đáp rè rè..

- Gà rừng đang đuổi thỏ non. Chú ý chó sói!

- Thỏ non à?

Câu hỏi hơi giật giọng của Nhựt làm mọi người phải mỉm cười.

Trong kế hoạch tác chiến ngày hôm nay, có để ra phương án đánh máy bay không người lái. Nhưng khi xuất kích, biên đội bay đã không được thông báo ngay đối tượng tác chiến. Với ý định rèn luyện cho những người lái mới, trung đoàn chỉ nói điều đó khi họ đã tới gần mục tiêu. Ai nấy đều thấy rõ anh chàng tỏ ra không khoái khi biết mình đang đi săn một chiếc máy bay địch không có người lái.

Trung đoàn trưởng bảo đông chí dẫn đường:

- Góc vào hơi lớn một chút cho dễ nhận ra mục tiêu. Đừng để anh em vọt lên trước.

Người sĩ quan dẫn đường mở rộng gián cách, nắn lại đường bay.

Nhự đáp lại những khẩu lệnh của cơ quan chỉ huy bằng những câu trả lời cộc lốc.

Đường chì xanh lao nhanh về phía con rắn lục trên bàn tiêu đồ.

Người dẫn đường nói:

- 06! Thở non ở phía trước.

Im lặng.

- 06! Anh nhìn thấy mục tiêu chưa?

Bấy giờ Nhự mới đáp:

- Chưa thấy gì đâu!

Nhưng chỉ ít giây sau, Nhự nói, tiếng cao hản lên:

- Phát hiện mục tiêu!

Vẻ vui mừng hiện trên mặt mọi người. Nhưng cũng ngay đó, Nhự

lại báo cáo:

- Mất rồi!

Người sĩ quan dẫn đường chau mày nhìn đường chì xanh đánh dấu đường bay của địch vẫn tiếp tục vươn dài. Anh hỏi, giọng sốt ruột:

- Thấy mục tiêu chưa?

- Chưa có gì cả. - Nhự đáp lại dãn giọng.

Trung đoàn trưởng chớp chớp mắt. Máy bay ta sắp xông lên ngang với máy bay địch trên bàn tiêu đồ.

- Dẫn lại! Mở rộng góc vào hơn chút nữa. - Anh ra lệnh cho đồng chí sĩ quan dẫn đường.

Đồng chí sĩ quan đưa ra những số liệu mới. Đường chì đỏ trên bàn tiêu đồ lượn thành hình vòng cung từ trái qua phải.

Trung đoàn trưởng nhìn chính ủy:

- Không để các cậu ấy bay xa quá. Nếu không đánh được thì cho quay về.

- Nhất trí.

- Ý kiến đồng chí Tú? - Trung đoàn trưởng lại hỏi.

- Tôi cũng đồng ý.

Đường bay của máy bay địch và máy bay ta sắp tạo thành một góc nhọn trên bàn tiêu đồ. Sĩ quan dẫn đường nói:

- 270 độ.

- 270 độ. - Tiếng Nhự vang ra từ cái tai nghe bám trên mái tóc đồng chí dẫn đường.

- Thỏ non ở trước mặt anh!

- Anh thấy chưa? - Đồng chí sĩ quan dẫn đường lại hỏi Nhự.

Một thoáng lặng im rồi tiếng Nhự lâu bầu:

- Thấy rồi.

Trung đoàn trưởng Luân lập tức đưa ống nói lại gần miệng.

- 06! Chú ý tốc độ, cự ly bắn!

Sĩ quan dẫn đường giơ ống tay áo bông màu lá cây quệt những giọt mồ hôi lấm tấm trên trán.

Trung đoàn trưởng mím cặp môi mỏng, vẻ trầm ngâm. Anh nói:

- Có lẽ hơi xa rồi đấy!

Mọi con mắt đổ dồn vào đường chì xanh vừa ngừng kéo dài trên bàn tiêu đề. Đồng chí sĩ quan dẫn đường đứng thẳng người nói như reo:

- Báo cáo mất mục tiêu.

Trung đoàn trưởng vẫn trầm tĩnh:

- Tiếp tục theo dõi.

Mũi chì xanh trong tay đồng chí tiêu đề vẫn dừng lại ở chỗ cũ.

Trung đoàn trưởng bấm ống nói:

- 06 đâu? Công tác của anh thế nào?

- "Uống bia" rồi? - Tiếng Nhựt đáp.

- Giữ biên đội tốt, quay về.

-Rõ.

Trung đoàn trưởng bây giờ mới mím cười.

- Dễ mình không hỏi thì cậu ấy không báo cáo!

Anh quay sang sĩ quan dẫn đường:

- Cảnh giới địch cho tốt. Bảo đảm anh em bay về an toàn. Chú ý các tốp trên biển ra-đa vừa để lọt.

Tú mỉm cười đứng dậy. Hình như có một con vật gì nho nhỏ đang bò trên thái dương anh. Anh sờ ngón tay, nhận ra đó là một giọt mồ

hôi. Lạ thật, mình chỉ ngồi không mà cũng ra mồ hôi trong lúc trời đang rét khô. Đây mới chỉ là một trận đánh đơn giản và hết sức trôi chảy. Anh nghĩ đến giờ phút sẽ phải cầm lấy ống nói mạ kền sáng nhoáng kia, trong căn phòng đông đặc người này. Cuộc chiến đấu ở

đây không đơn giản. Trong những giây phút chiến đấu ác liệt ở trên không, mình đã có những quyết định rất nhẹ nhàng.

Vì quyết định đó chỉ liên quan đến riêng mình. Nhưng ở đây thì không như vậy. Mỗi quyết định ở đây có quan hệ tới thành bại của toàn bộ trận đánh, có quan hệ tới số phận các đồng chí của mình...

4

Tú đạp xe quay lại nhà chờ của bộ phận huấn luyện. Anh thấy Đông và những người lái trẻ đã có mặt. Họ chờ những người đi chiến đấu trở về.

- Không biết nhà bếp có bia không nhỉ? - Tú bỗng nói.

- Cà phê, nước chanh thì có, chứ làm gì ra bia. - Một người trả lời.

- Trung đoàn phó muốn có bia thì phải bảo người chạy ra huyện hay sang bên giao tế mà vay - Một anh chàng khác tỏ ra sành sỏi.

Đông nhìn Tú, nói:

- Hôm nay anh Tú lại đòi uống bia, chuyện kỳ đó!

Tú tủm tỉm:

- Muốn có một, hai chai mang ra đón cậu Nhựt và cậu Xuân.

Nhưng không kịp...

- "Uống bia rồi!".

Một người bắt chước cái giọng Hà Tĩnh của Nhựt nói trong vô tuyến điện ban nãy. Tiếng cười rộn lên.

Tú đi lại cái bàn ở góc nhà có đặt bi đông cà phê. Đông cũng đi theo anh. Họ rót cà-phê từ trong bi-đông ra. Nước cà-phê hơi đắng và lạnh làm cho Tú cảm thấy tỉnh táo dễ chịu. Đông nhấp một chút, mặt

nhăn lại, anh nói:

- Tôi chưa khoái, anh Tú ạ. Chiến công đầu hôm trước của đoàn là một chiếc không người lái. Chiến công thứ hai bữa nay vẫn là một chiếc không người lái. Anh em Sao Mai sáng nay vừa làm thêm thẳng F.4.

- Tất nhiên là quật được một thẳng "ép" thì hay hơn. Nhưng hoàn cảnh của từng đơn vị mỗi lúc có khác nhau. Rồi đây thế nào chúng ta cũng có những chuyến làm ăn cho ra trò.

Đông ngồi im. Anh không thích cái kiểu nói lúc nào cũng chặt chẽ của Tú.

Lát sau Đông nói thủng thỉnh:

- Chỉ cần sáu bảy giờ bay là tôi xin vào trận đó!

Tú đã quen với cách thỉnh thoảng lại tung ra một ý kiến bất ngờ

của Đông. Nhưng anh bỗng nhận thấy điều Đông nói có lẽ là cần thiết.

- Nếu cậu mà trực, mình cũng sẽ trực với cậu.

- Anh ủng hộ phương án của tôi? Bảy giờ bay là ta xin trực, anh đồng ý không?

"Bụp!"

Tiếng pháo hiệu lại nổ. Hai người vội vã ra sân. Biên đội dự bị

gồm hai đồng chí lái trẻ đã được lệnh vào cấp 1. Chắc có chuyện gì khẩn trương? Tú định chờ có lệnh xuất kích sẽ quay ngay lại sở chỉ huy.

Cả anh và Đông đều hiểu biên đội dự bị này chỉ được dùng đến trong trường hợp thật cần thiết.

- Anh đồng ý với tôi phương án bảy giờ bay không?

Tú lại nghe Đông nhắc lại câu hỏi ban nãy.

- Mình đồng ý với cậu.

Vẫn chưa có pháo hiệu đỏ báo lệnh xuất kích. Anh em lái trẻ đã kéo ra đầy sân. Bỗng nghe thấy tiếng động cơ vọng lại. Những người lái đã nhận ra tiếng vòng quay quen thuộc của máy bay ta. Thắc mắc của họ dường như đã được giải thích. Biên đội dự bị được đưa vào cấp

1 đề phòng biên đội Nhự gặp chuyện bất trắc trên đường về. Nhưng họ

đã trở về kia rồi. Một chiếc máy bay lấp lánh ánh nắng hiện ra trên nền trời xanh đã bắt đầu có nhiều đám mây trắng như bông kéo tới, những đám mây báo hiệu thời tiết vẫn tốt.

- Chỉ có một cậu thôi? - Đông bỗng nói.

Tú cũng đã nhận ra chỉ có một chiếc máy bay của ta đang trở về.

Niềm vui vừa lóe lên lại tan biến trên bộ mặt của những người lái trẻ. Đã có một chuyện gì vừa xảy ra đối với biên đội xuất kích trên đường về, nên một biên đội nữa phải chuẩn bị cất cánh. Ai trở về kia?

Anh Nhựt hay cậu Xuân?

Hai chiếc máy bay của ta bay đi chỉ có một chiếc bay về! Bên kia đường lẩn, tại sân đậu, những thợ máy cũng đang đứng nghiêng ngó.

Mọi người đã nhìn thấy dưới cánh chiếc máy bay không còn chiếc tên lửa nào. Như vậy, rõ ràng là trên đường về, biên đội Nhựt gặp địch.

Họ đã chiến đấu. Chiếc máy bay này đã thoát ly trận đánh sau khi bắn hết tên lửa, và chắc chắn nhiên liệu của nó cũng đã gần cạn. Chiếc máy bay không thông trường, hạ cánh trực tiếp bằng những động tác chính xác. Tú đã biết người lái nó là ai.

Tú thấy tiếc là mình sớm rời sở chỉ huy. Anh đã bỏ qua một tình huống rất khẩn trương. Và giờ đây anh không hiểu tình hình ra sao.

Một người nói:

- Tham mưu trưởng xuống kia rồi.

Tham mưu trưởng vừa xuống khỏi cầu thang. Anh không chạy như ban nãy mà chỉ rảo bước đi về phía họ. vẻ mặt anh bình thản.

Trong tình hình này vẻ bình thản đó ít nhất cũng nói lên là không có điều gì vui.

Tú rất muốn đi lại đón tham mưu trưởng, nhưng nếu làm như vậy, thì những đồng chí đứng quanh anh sẽ không được nghe tình hình, anh nán chờ tham mưu trưởng tới gần, mới bước lại hỏi:

- Đồng chí Xuân chưa về à anh?

- Vâng.

- Tình hình ra sao?

- Báo cáo anh, về đến Nam Hải Dương thì anh em gặp địch: bốn thằng F.4. Chắc là cái bọn trên biển ban nãy bay độ cao thấp vào, nên ra-đa của ta không quét được. Quần nhau một chập. Máy bay của đồng chí Xuân hồng, đồng chí ấy báo cáo xin nhảy dù. Ban chỉ huy đoàn mời anh về sở chỉ huy hội ý.

Quay lại phía những người lái, tham mưu trưởng nói tiếp:

- Ban chỉ huy đoàn quyết định: chiều nay, tranh thủ tiếp tục huấn luyện. Các đồng chí chuẩn bị tư tưởng đang bay nếu gặp địch thì đánh luôn. Bộ phận khí tượng vừa cho biết: thời tiết về chiều sẽ càng tốt. Gặp đồng chí Nhựt anh em ta chưa nên hỏi han gì vội. Để cho đồng chí ấy báo cáo chỉ huy đoàn đã... Ta ra đi thôi, xe đưa đồng chí Nhựt về

kia rồi...

CHƯƠNG XXVI

1

Nguyệt tới nhà chiêu đãi của sân bay vào xế chiều hôm qua.

Chị nảy ra ý định lên thăm chồng sau khi máy bay địch đánh gãy cầu Lai Vu. Chiếc cầu bị phá làm cho việc đi lại thăm con hàng tuần của chị khó khăn hơn. Từ ngày cô em chồng đưa đứa con nhỏ về gửi ông bà ngoại để đi học, chị đã có ý muốn đem con xuống ở với mình nơi nhà máy sơ tán. Chị sợ bố mẹ chồng vất vả. Mặt khác, chị rất khó

sở khi phải sống xa con. Hồi mới đi sơ tán, chị tưởng là có thêm được thời gian để học văn hóa. Nhưng chị đã thấy là số thời gian rồi vì không phải

trông nom con không đủ bù lại cho những lúc đầu óc ngẩn ngơ, bần thần nhớ con. Chị nghĩ cần phải trao đổi với chồng trước khi đưa con đi với mình. Biết đâu bố mẹ chồng lại không bằng lòng? Các cụ có thể nghĩ: "Em gái chồng nó vừa đưa con về nhà là nó đưa con nó đi luôn?". Biết đâu cả chính chồng chị cũng không bằng lòng? Kể ra chị

có thể hỏi ý kiến anh bằng cách viết thư. Nhưng chị lại nghĩ nên trực tiếp trao đổi với anh thì hơn. Đây là lý do chị nêu lên khi xin đi phép.

Và chị cũng đã thành thật nghĩ như thế. Còn một lý do nữa mà chị

không nói ra... Chị đã xa chồng sáu tháng rồi. Tình hình rõ ràng là mỗi ngày một thêm gay gắt. Hồi ở bệnh viện ra, anh được tạt về nhà mấy ngày. Chị không muốn anh lại gặp một trường hợp tương tự như thế.

Chế độ đi phép hàng năm trong quân đội đã tạm thời bãi bỏ. Những dịp anh trở về thăm gia đình đã trở thành rất xa xôi. Nay mai đây nếu

thêm một vài chiếc cầu nữa bị sập thì ngay cả việc đi thăm anh cũng khó khăn hơn nhiều. Lần trước, Tú vừa đi khỏi nhà, mẹ chồng đã bảo con dâu: "Lần này thì cái Kim Anh có em bé chứ?". Chị không biết nói sao. Điều đó không tùy thuộc ở lòng mong mỏi của toàn gia đình và của riêng chị. Vài tuần sau, chị ở nơi sơ tán về thăm con, mẹ chồng lại nhắc đến chuyện đó. Nhưng lần này, là một câu hỏi hăn hoi. Chị đã có thể trả lời: "Thưa mẹ, chưa ạ". Hôm chị về báo tin mình được nhà máy cho đi phép mấy ngày để lên thăm Tú, bà mẹ chồng bảo ngay: "Mẹ

toan nhắc con lâu rồi. Chồng mày ở ngay trong nước mà mày dừng dừng như khi nó còn ở nước ngoài". Mình dừng dừng với anh? Quả là mẹ không hiểu mình. Gặp được anh ngay cả trong giấc mơ cũng đã là điều mong mỏi của mình...

Chiều hôm qua, Tú ở sân bay về, được đồng chí phụ trách nhà chiêu đãi đón đường, báo tin vợ anh mới lên, Tú vội vàng xuống xe đi vào gặp chị.

Lần đầu, nhìn thấy chồng trong bộ quần áo bay lạ mắt, chị hơi ngỡ ngàng. Nhưng chỉ mấy phút sau là chị ôm chầm lấy anh. Khi ở nhà ra đi, chị định bụng gặp anh sẽ nói mình không muốn làm vương vীu anh giữa lúc anh đang bận chiến đấu (điều này chị đã nhắc đến khá nhiều lần trong những lá thư), chị lên đây vì có chuyện bé Kim Anh.

Nhưng gặp anh, chị không thể nói được điều đó. Và khi anh hỏi chị là có nhớ anh không, chị sung sướng đến gần ứa nước mắt đáp lại rằng: Có. Anh tần ngần nói với chị mình phải về ăn cơm, dự giao ban rồi sau đó sẽ quay ra. Anh nói một câu mà lúc đó chị không hiểu: "Ngày mai anh có kế hoạch bay". Chị đã vui vẻ bảo anh cứ về, từ ngày đi sơ tán đến giờ, chị đã quen sống một mình, anh đừng lo chị phải chờ đợi.

Tám giờ tối, anh quay ra. Chị kể với anh tình hình gia đình và những chuyện không bao giờ dứt về bé Kim Anh. Chị thú thật chị lên đây vì rất nhớ thương anh. Có lúc chị chợt nhận ra chồng cứ ngồi ở căn buồng của nhà chiêu đãi với bộ quần phục chỉnh tề. Chị muốn nhắc anh, nhưng chị hơi xấu hổ. Và chị cũng quên ngay chuyện nhỏ ấy. Chị

có bao điều để nói với anh.

Khi kèng trong doanh trại báo giờ chuẩn bị đi ngủ thì anh đứng lên, nói với chị:

- Em ngủ đêm nay một mình đừng buồn nhé. Những anh em bay ngày mai đã ngủ cách đây một giờ rồi.

Nhìn vẻ mặt ngơ ngác và thất vọng của chị, anh nhắc lại câu nói ban chiều:

- Anh đã nói với em ngày mai anh có kế hoạch bay. Kế hoạch đã bố trí trước khi em lên. Cũng may, em chưa phải về ngay. Chiều mai, chúng mình sẽ gặp nhau.

Chị đã nằm trần trọc gần như suốt đêm. Chị cứ suy nghĩ về một điều: Không biết lúc này anh ấy có ngủ được không? Chị mong anh đang ngủ ngon vì biết giấc ngủ rất cho cuộc bay ngày mai. Nhưng có lúc chị muốn hờn dỗi. Trong khi mình đang thao thức khổ sở như thế

này thì anh ấy vẫn ngủ ngon. Chẳng thà mình cứ ở típ tắp dưới kia!

Chứ đằng này mình vẫn nhìn thấy buồng anh ở, thế mà mỗi người một nơi.

Sáng nay, sau bữa cháo đường điểm tâm, chị ở buồng bên sang chơi, nhìn quầng mắt thâm của Nguyệt hỏi:

- Sáng nay anh ấy về lúc mấy giờ?

- Đêm qua nhà tôi nghỉ ở doanh trại. Ngày hôm nay anh ấy phải công tác.

Chị hàng xóm nhìn Nguyệt bằng cặp mắt nghi ngờ.

- Chị nói dối em!

- Không. Có chuyện gì mà phải nói dối đâu!

- Trước tám giờ em tiễn chân anh Tường em về doanh trại, em gặp anh Tú đi ra. Kềng ngủ rồi, ở dưới giếng lên, em vẫn nhìn thấy anh Tú ở đây. Chị ạ, nếu hôm nay anh ấy bay, thì tối qua phải đi ngủ

trước tám giờ.

Nguyệt hơi bật cười vì người bạn vừa mới quen biết đã quay ra tra khảo mình về một chuyện chẳng quan hệ gì đến chị.

- Đúng lúc chị nghe có kèng là anh Tú tôi chuẩn bị về doanh trại.

Anh ấy cũng nói các anh ngày mai bay đã ngủ trước đó một giờ.

- Thế là anh Tú vì chị mà đã "linh động" một giờ vào chế độ bay...

Nhưng thôi, nói thế tội anh ấy. Anh Tường em ra từ sớm, anh Tú chắc bận họp nên mãi khi anh Tường em về thì anh Tú mới bắt đầu ra với chị.

Chắc đêm qua, cô ấy cũng thao thức như mình. Họ đã trở thành những người cùng hội cùng thuyền. Nguyệt hỏi:

- Chị lên đây nhiều lần chưa?

- Mới vài lần chị ạ. Anh Tường em cũng mới về nước được vài tháng.

Chồng chị ấy mới về nước vài tháng mà chị ấy đã lên đây vài lần.

Nhớ lại câu mẹ chồng trách bữa trước, chị nghĩ, mình cũng không oan.

Người bạn mới quen ngồi bên cạnh một chút rồi nói:

- Nhưng lần này lên em mới thấy là gay chị ạ...

Nguyệt cứ ngồi im, lắng nghe.

- Hôm qua anh ấy đòi về nhà ngủ để mai bay, em bảo: "Ở đây, anh không ngủ sao? Em làm công tác y tế, em cũng biết chăm sóc sức khỏe cho anh chứ?". Anh ấy nói: "Phải về doanh trại để bảo đảm chế

độ bay". Em bảo: "Anh nói thật hay nói dối đấy! Em ở đây mà anh về

trong ấy anh vẫn cứ ngủ được kia à! Anh sẽ thao thức cho mà coi. Anh cứ ở đây ngủ suốt đêm, em sẽ bảo đảm chế độ cho anh...".

Hẳn là khi nói những lời lẽ như vậy với anh, chị phải có một thái độ thành thật và nghiêm trang. Nhưng hôm nay, khi nói đến đây, thì chị bỗng phì cười. Nguyệt cũng bật cười theo. Họ nhìn nhau cùng đỏ

mặt rồi lại tiếp tục cười. Chỉ có như vậy mà hai người trở thành thân, chuyện trò với nhau gần suốt buổi sáng. Người bạn mới của Nguyệt có vẻ

là một cô gái vô tư, thích đùa nghịch và bạo miệng. Thỉnh thoảng, giữa những chuyện về con cái, về công tác (Nguyệt đã biết chị là bác sĩ dinh dưỡng), bất thần chị bỗng xen vào một câu nói, tưởng như rất lạc đề.

- Bay! Bay! Ngày mai anh có kế hoạch bay. Ngày kia cũng vẫn bay... Nếu chỉ có bay thì lấy vợ làm gì!

Các chi tiết của câu chuyện qua miệng chị đều bị lệch lạc ít nhiều.

Nhưng càng nghe, Nguyệt càng thấy nó rất thật. Nguyệt bỗng thấy như mình đang đứng trước một chiếc gương méo. Tất cả những đường nét đều bị sai lệch đi đến độ tức cười, nhưng vẫn là hình ảnh của chị...

Đến lúc họ bảo nhau chuẩn bị đi ăn sáng thì chợt nghe tiếng còi ô tô từ phía đường cái lớn chạy vào. Hai người nhìn qua cửa sổ, thấy một chiếc com-măng-ca. Tú mở cửa xe bước xuống. Hôm qua, anh đã hẹn

chị buổi chiều mới ở sân bay về. Bây giờ anh đã về sớm hơn với bộ

mặt không vui. Chỉ ba bước, Tú đã xuống khỏi cái dốc nhỏ và chạy vào nhà.

Tú chào vợ Tường rồi nói:

- Anh ấy hẹn chị tối nay sẽ ra. Ngày mai, có đồng chí trực thay rồi.

Mặt vợ Tường tươi hẳn lên, nhưng giọng chị vẫn mát mẻ:

- Em tưởng anh ấy cứ ở yên trong đó chứ ra làm gì!

Tú có vẻ vội, anh quay ngay sang nói với Nguyệt:

- Anh phải đi công tác Hải Hưng ngay bây giờ.

- Bao giờ anh về đây? - Nguyệt hỏi lại với vẻ bình tĩnh.

- Chưa biết rõ, nhưng anh dự đoán khoảng hai ngày.
- Hay là em cùng về với anh?
- Em vừa lên... chả lẽ lại về ngay?
- Nhưng em chỉ xin phép được có bốn ngày. Em ở đây làm gì trong lúc anh đi vắng. Cùng về với anh đỡ phải tàu xe.
- Nếu thế em phải chuẩn bị thật nhanh để ra xe. Em nhìn kia kìa, xe của anh có cấm cờ hỏa tốc.

Nguyệt quay lại gấp chăn, màn để trả cho trạm. Vợ Tưởng vẫn chưa tin là chị lại về ngay, đến bên chị hỏi:

- Chị đi thật đấy à?
- Mình cùng về nhà với anh ấy.
- Nhưng anh ấy có ở lại nhà đâu...? Thôi, cứ ở lại đây vài ngày đợi anh ấy về, chị ạ. - Vợ Tưởng nói giọng dễ dàng.

Người bạn mới này hiểu về những chuyện đó đến tận gan ruột mình, vì chị cũng là vợ một người lái.

Nguyệt cố chống chế:

- Mình không ở được đâu! Sắp hết phép rồi.

2

Cuộc kiểm điểm trận đánh của biên đội Nhựt - Xuân phải để lại, chờ đồng chí trung đoàn phó về.

Ở cùng phòng với Nhựt, Hùng nhận thấy ngoài cái tính rất lặng lẽ

hàng ngày, anh còn có thêm vẻ bức bối. Không khí đơn vị trầm hẳn xuống. Cả đoàn bay như mắc nghẹn, giống như thời tiết vào những ngày muốn nắng mà không nắng được, muốn mưa mà chưa mưa được.

Hùng đã nhận rõ cái vẻ thanh bình hôm anh mới tới đây chỉ là một hiện tượng bề ngoài. Anh em lái vẫn găng nhau một ván cờ, một hiệp bóng; họ vẫn ngồi tán chuyện, đủ các loại chuyện trên đời; nhưng họ

chỉ làm những việc đó theo một thói quen, một cái nếp đã sẵn từ

trước. Tất cả những chuyện đó chỉ là một cái đường viền rất phụ, rất mờ nhạt trong cuộc sống khẩn trương hiện nay. Điều chủ yếu chi phối mọi hoạt động của đoàn bay lúc này là phải làm sao sớm có thêm những chiến công mới. Những chiến công mới đó, qua trận đánh vừa rồi, họ cảm thấy như càng xa với họ hơn.

Sáng nay, Hùng chuẩn bị đi bay thì Nhự ở trên đoàn về. Anh nói:

- Không ra sân bay nữa, bỏ kế hoạch huấn luyện.
- Thời tiết xấu à, anh? - Hùng hỏi lại vì nhận thấy chân trời có nhiều đám mây đông đang lớn dần.
- Ở nhà rút kinh nghiệm chiến đấu.

Có thể vì thời tiết xấu, nên đoàn đã quyết định bỏ buổi bay tập để kiểm điểm trận đánh vừa rồi, Hùng nghĩ. Đã quen với lối nói sến lờ của đại đội phó, Hùng không hỏi lại.

Nhự lúi lúi đi về bàn làm việc. Anh vừa mở ngăn kéo bàn vừa nói:

- Bây giờ, có mặt ở phòng họp của ban tham mưu, mỗi người đem theo một chiếc ghế.

Nhự giở cuốn sổ tay nhỏ ra xem một cách chăm chú.

Rồi bỗng anh quay lại, mặt tối sầm. Thấy Hùng vẫn còn đứng đó, anh hỏi:

- Cự ly hiệu quả của K.13 hồi học ở nhà trường, họ nói là bao nhiêu?

Sao anh ấy lại hỏi mình điều đó? Chả lẽ anh ấy lại quên tầm bắn hiệu quả của tên lửa trên máy bay? Hùng vừa trả lời xong thì Nhựt nói luôn:

- Bắn không trúng.

Anh ấy nói bắn không trúng hay là đã bắn ở cự ly này mà không trúng? Nhựt đã quay về với cuốn sổ tay. Đôi mắt của anh lại đóng đinh vào trang giấy để mở, có những đường hình học vòng vèo. Hùng nghĩ

lát nữa mình sẽ biết mọi chuyện.

Địa điểm của hội nghị là một căn phòng rộng ở gác hai, dãy nhà của ban tham mưu. Chỉ có một chiếc bàn và hai cái ghế dựa để giữa phòng. Trên tường có một chiếc bảng đen, ai đã ghi ở phía trên những chữ rất đẹp, bằng phấn màu: " Trận đánh của biên đội Nhựt-Xuân".

Nhưng ít phút sau, khi những người lái tới đủ, thì căn buồng đã trở

thành một phòng họp hăn hoi với những hàng ghế xếp ngay ngắn như

kẻ ô.

Tú bước vào phòng với mái tóc mới gội còn ướt, đen bóng. Anh về đến đơn vị buổi sớm hôm nay. Sau khi hội ý với ban chỉ huy trung đoàn, anh chạy vội đi tắm. Những gàu nước từ giếng múc lên, không lạnh lắm, đã xua đi cái mệt mỏi, căng thẳng mấy ngày qua. Tú đứng ngó quanh, ngơ ngác như muốn tìm ai. Nhìn thấy Hùng ngồi lọt vào giữa những hàng ghế ở cuối căn phòng, anh mỉm cười, gật đầu. Hùng không hiểu tại sao anh lại gật đầu với riêng mình.

- Tất cả chú ý?

Những tiếng rì rầm im bật khi có tiếng hô của đồng chí tham mưu trưởng.

- Đứng dậy!

Vẻ mặt nghiêm trang, hơi căng thẳng và cái dáng người đứng rất ngay ngắn của tham mưu trưởng, khiến đồng chí ấy như khác hẳn so với những lúc tất tưởi chạy đi chạy lại trên sân bay.

Hùng thấy cặp mắt của đồng chí tham mưu trưởng chiếu vào mình. Một bàn tay không biết của ai đứng phía sau, đang bẻ lại cái cổ

áo sau gáy anh, chắc là nó bị gấp lên.

- Nghiêm!

Tiếng hô mạnh và đanh như một động tác cuối cùng để hoàn chỉnh việc lắp ráp của toàn bộ chiếc máy lớn.

Trung đoàn trưởng và chính ủy hiện ra trước cửa. Cả phòng họp im lặng bỗng vang lên những tiếng giày bước gấp. Tham mưu trưởng giơ tay ngang vành mũ mềm, báo cáo theo điều lệnh.

Những nghi thức này nhắc nhở mọi người ngoài những tình cảm đã gắn liền họ như những người con trong một gia đình, họ còn được tôi đúc bằng kỷ luật chặt chẽ của một đội ngũ chiến đấu.

3

Đồng chí trợ lý chỉ huy ngày hôm đó trình bày lại một cách rõ ràng công tác của sở chỉ huy trong suốt thời gian diễn ra trận đánh.

Nói xong, anh quay đầu, nhìn về phía sĩ quan dẫn đường trên bàn tiêu đồ, những người cán bộ khẽ lắc đầu. Đồng chí sĩ quan dẫn đường trên màn hiện sóng, một người có cặp mắt to và sáng, đứng dậy bổ sung về lúc phát hiện địch. Anh yêu cầu các đồng chí phụ trách ra-đa nói rõ thêm. Đại đội trưởng

ra-đa ngồi cạnh anh, từ nãy đến giờ, vẫn nhìn vào một trang sổ tay gấp cuốn sổ lại, đứng dậy nói:

- Rõ rồi đấy ạ. Nếu hội nghị có cần hỏi điều gì thì tôi xin trả lời.

Không có ai hỏi, anh lại ngồi xuống.

Bây giờ đến phần báo cáo của người lái. Nhự rời khỏi hàng ghế, đi lên cạnh tấm bảng đen. Bộ mặt xương xương hàng ngày hơi tái của anh, giờ đây, chuyển sang màu mận, một trái mận chưa chín hẳn.

Có chuyện gì mà anh ấy căng thẳng thế kia, Hùng tự hỏi. Trong trận đánh vừa rồi anh rất dũng cảm, anh đã bắn rơi máy bay địch, địch đông vẫn không làm gì được anh ấy, và anh đã trở về an toàn.

Nhự nói rất vắn tắt về trận đánh máy bay không người lái. Anh chỉ rút ra một nhận xét: máy bay không người lái của địch, khá nhỏ, thoát nhìn dễ lẫn nó với một con chim; nếu góc dẫn vào quá hẹp, sẽ

khó nhận thấy mục tiêu, dễ để cho địch chạy thoát. Anh kết thúc phần này:

- Đây chỉ là đánh vào một cục sắt không có chuyện gì.

Chính ủy ngắt lời anh:

- Một cục sắt biết bay, có thằng địch điều khiển từ xa. Nó không biết đánh trả ta nhưng cũng gian ngoan lắm đấy các đồng chí ạ. Nếu ta không bỏ nhiều công sức để nghiên cứu quy luật hoạt động của nó, thì không dễ bắn rơi được nó. Rồi đây, còn phải tiếp tục nghiên cứu việc đánh "không người lái" cho tốt hơn nữa.

Nhự tiếp tục báo cáo sang trận đánh với tiêm kích địch.

Hùng bờ ngõ nhìn những đường bay của máy bay ta và máy bay địch được Nhự vẽ lại bằng phấn màu trên tấm bảng đen. Hồi ở trường, Hùng chưa

thấy ai làm việc này. Một bầu trời mở rộng trước mắt anh với trận đánh trên không giữa ta và địch diễn biến nhanh chóng quyết liệt. Anh theo dõi trận đánh một cách say mê có pha đôi chút kiêu hãnh, với ý nghĩ cuộc đời chiến đấu của mình từ giờ phút này đã thực sự bắt đầu.

Trên đường về, từ độ cao một ngàn mét, anh nhìn thấy hai chiếc máy bay địch cánh hình tam giác ở sườn bên trái biên đội. Có lẽ địch cũng cùng một lúc nhìn thấy ta. Thằng địch đi đầu lập tức kéo cao, lượn vòng về phía sau lưng biên đội. Khi đó, Nhựt nghe ở nhà thông báo có địch phía sau và nhận lệnh cảnh giới tốt. Anh chỉ kịp báo cáo đã gặp địch và ra lệnh cho số 2 bám sát mình, rồi quyết định tìm vị trí có lợi để vào công kích. Ta và địch cùng quay vòng với nhau. Nhựt biết lượng dầu của mình không còn nhiều, dằng dai lâu không có lợi. Anh nghe Xuân báo cáo có thêm bốn chiếc F.4 từ phía biển bay vào. Cùng lúc, sở chỉ huy ra lệnh rút nhanh. Nhưng trong khi quay vòng với địch, máy bay của anh đã mất dần tốc độ. Anh bèn nhắm một thằng địch mới tới ở phía dưới, cho máy bay cắm xuống, phóng cho thằng này phát tên lửa còn lại. Thấy một đám mây trên đường bay, anh hô

"Ngọt trái!" để thông báo cho số 2, và lợi dụng đám mây che khuất,

ra khỏi khu chiến. Khi ngoảnh lại, không thấy số 2 bám theo mình, gọi nhiều lần Xuân không trả lời, Nhựt buộc phải bay trở lại khu vực vừa chiến đấu để tìm Xuân. Anh lượn một vòng không thấy Xuân đâu.

Nghe sở chỉ huy giục rút nhanh, anh bay trở về căn cứ.

Hùng ngồi nghe Nhựt nói, nghĩ anh ấy đã xử trí rất tốt, không hiểu sao lại có ý kiến chê trách trận đánh này.

Trung đoàn trưởng từ nãy đến giờ vẫn mân mê trong tay cây bút chì. Anh bỏ nhẹ cây bút xuống bàn, nói bằng giọng vừa đủ nghe:

- Tôi báo cáo thêm về công tác chỉ huy. Chủ trương của ta hôm đó là đánh máy bay không người lái vào trinh sát. Chúng ta không thấy địch trên đất

liền. Khi nghe mạng lưới ra-đa ta thông báo có địch, ta báo cho đồng chí Nhự thì đã hơi muộn. Điều này cũng dễ hiểu. Địch từ biển bay vào, chúng đi độ cao thấp tránh lưới ra-đa của ta. Gặp biên đội đồng chí Nhự, chúng kéo lên để đối phó nên ta mới nhìn thấy.

Chúng tôi quyết định đưa biên đội dự bị vào cấp I để khi cần thiết sẽ

lên ứng cứu, đồng thời ra lệnh cho biên đội Nhự nhanh chóng ra khỏi khu chiến. Vừa lúc đó thì nghe đồng chí Xuân báo cáo xin nhảy dù...

Muốn hiểu đầy đủ về một trận đánh phải tìm hiểu nhiều mặt, cả trên không và cả mặt đất. Chúng tôi đã làm việc nhiều lần với các anh em ở

mặt đất. Rồi đây còn phải làm thêm. Chúng tôi sẽ rút ra những vấn đề

để báo cáo tiếp với các đồng chí... Hôm nay, đoàn muốn hội nghị tập trung vào việc rút kinh nghiệm cho trận đánh ở trên không. Bây giờ, mời các đồng chí hỏi thêm hoặc trao đổi.

Im lặng.

Trung đoàn trưởng lại hỏi:

- Ai bắt đầu nào?

Vẫn im lặng.

Tú mỉm cười:

- Những pháo cực nhanh của đoàn ta đâu...?

4

Thấy mọi người vẫn ngồi im lặng, chính ủy Khang nói:

- Chúng ta chưa làm ra máy bay. Ta có máy bay là do các nước anh em giúp đỡ. Nhưng dùng máy bay trong chiến đấu như thế nào, là phải do ta tự lo lấy. Vì bạn làm ra máy bay nhưng cũng chưa có dịp dùng nó trong chiến tranh. Vả lại, chúng ta đánh địch trên chiến trường của ta, với đối tượng tác chiến của ta, bằng những con người của ta, chúng ta chẳng có cách nào khác là phải tự mình rút kinh nghiệm. Đã đánh nhau thì phải có trận thắng, có trận không thắng.

Điều có tính chất sống còn đối với chúng ta là phải rút ra từ tất cả

những trận thắng hay không thắng đó, những kinh nghiệm. Các đồng chí phải có tinh thần tiến công trong những cuộc rút kinh nghiệm này như lúc các đồng chí đánh địch.

Chủ nhiệm xạ kích của trung đoàn giơ tay xin nói:

- Tôi muốn hỏi đồng chí Nhự về việc sử dụng K13. Lúc công kích F4, đồng chí đã bắn tên lửa ở cự ly nào?

Nhự đã trở về ghế ngồi, đứng lên trả lời:

- Tôi bắn vào khoảng X... mét, khi thấy tên lửa bắt đầu kêu.

- Như vậy là đã vào phạm vi có hiệu quả. Đồng chí có theo dõi đường đi của tên lửa không?

- Tên lửa đi chệch mục tiêu khoảng ba mươi độ.

Đông vẫn ngồi trên ghế lăm lăm:

- Tôi đã bảo là nên xin loại máy bay có cả súng và tên lửa. Bắn tên lửa không trúng thì ta bồi thêm cho nó mấy loạt ca-nông.

Quỳnh ngồi cạnh Đông lên tiếng:

- Vấn đề đó cũng còn phải bàn. Người ta đã bỏ loại máy bay có gắn súng để chế tạo loại máy bay mới này chắc không phải là không có lý do.

Trung đoàn trưởng giơ cây bút chì ra hiệu cho hai người im lặng.

Anh nói:

- Cuộc họp bắt đầu sôi nổi. Nhưng phải có trật tự. Ai có ý kiến?

Quỳnh giơ tay. Anh nói:

- Tôi rất cảm phục tinh thần chiến đấu của hai đồng chí Nhựt và Xuân. Trước một kẻ địch đông gấp ba lần, các đồng chí vẫn lao vào nổ

súng đánh địch, chứng tỏ các đồng chí rất dũng cảm. Nhưng ta nên rút kinh nghiệm lại chiến thuật đánh quần với địch. Như đồng chí Nhựt vừa báo cáo, càng quần lâu, máy bay ta càng mất tốc độ và ta càng mất thời cơ bắn rơi địch, khi muốn rút ra cũng khó. Riêng đồng chí Xuân bay số 2 luôn luôn bám sát biên đội trưởng là rất tốt, nhưng khi biên đội đã bị địch bám đuôi, tôi nghĩ là số 2 phải quay lại ngay để đánh địch.

Trung đoàn trưởng gật đầu:

- Đề nghị hội nghị tiếp tục trao đổi thêm.

Đông giơ tay. Lần này, anh đứng dậy nói:

- Tôi nghĩ là biên đội đồng chí Nhựt đã để lỡ thời cơ tiêu diệt địch.

Đông không kìm được mình, nên đã nói buột ra một ý kiến thẳng thừng như vậy. Mọi cặp mắt dồn về phía anh. Lần nào họp cũng vậy, cuộc tranh luận thường chỉ bắt đầu sau khi Đông phát biểu. Nhiệt độ

trong căn phòng như vừa tăng thêm.

- Đồng chí Đông nói tiếp! - Trung đoàn trưởng nhắc Đông vì thấy anh đứng lặng im.

Đông lập tức rời ghế ngồi, thoăn thoắt bước lên bảng, cái đầu gậy của anh hết xoay tròn trên đội hình của máy bay ta lại sang máy bay địch. Anh trình bày ý kiến một cách tự tin:

- Đáng lẽ khi vừa nhìn thấy địch, ta còn đang có lợi về độ cao, các đồng chí phải lập tức cắm xuống, đánh địch ngay trước khi chúng kịp kéo lên để đối phó. Tôi rất tán thành động tác bất thần cắm xuống và bắn vào một thằng địch ở tốp thứ hai vừa tới của đồng chí Nhựt sau đó. Việc đồng chí Nhựt bắn không rơi thì ta phải xem vấn đề xạ kích, vấn đề hiệu quả của tên lửa. Còn như khi đã vào đánh quần với địch thì điều quan trọng là ở cái lúc cắt bán kính để tiêu diệt. Các đồng chí

đã không tạo được thời cơ nên mới phải quần lâu. Khuyết điểm không phải ở chiến thuật đánh quần. Anh em ở đoàn Sao Mai vẫn dùng chiến thuật đánh quần và anh em dứt điểm rất tốt.

Những ý kiến mạnh và dứt khoát của Đông có nhiều tác dụng thuyết phục người nghe. Đông chờ xem có ai phản đối mình thì sẽ nói tiếp. Mọi người ngồi im. Đông quay về chỗ. Anh vừa ngồi xuống ghế

thì Quỳnh đứng lên:

- Tôi vẫn cho là phải có những chiến thuật thích hợp với từng loại máy bay có tốc độ khác nhau và vũ khí khác nhau...

Đông chăm chú nghe Quỳnh với vẻ sẵn sàng tranh cãi. Nhưng Quỳnh ngập ngừng, và dường như cảm thấy những điều mình định phát biểu tiếp còn chưa chín, anh ngồi xuống.

Hoa xin nói:

- Tôi có một ý kiến khác. Vào trường hợp của biên đội Nhự -

Xuân ngày hôm ấy, cách giải quyết vẫn có thể là đánh hoặc không đánh... Các đồng chí ở trên đường về, dầu liệu không còn bao nhiêu, gặp địch bất thần, địch đông hơn ta nhiều lần, có nhất thiết phải lao vào quần nhau với địch không? Tôi nghĩ là không cần. Ta ở cao lại đang có tốc độ, ta cứ tiếp tục bay về đúng kế hoạch.

Đông đứng bật dậy, mắt vẫn lên:

- Ý kiến của đồng chí Hoa "không cần đánh" là không được.

Hoa đáp lại lời công kích của Đông bằng nụ cười hiền lành với hai hàm răng trắng như sữa.

Trung đoàn trưởng gõ gõ cây bút chì xuống bàn rồi nói:

- Ta sẽ bàn nhiều về cách đánh địch trong trường hợp này.

Nhưng ý kiến của đồng chí Hoa cũng là một ý kiến mới cần được trao đổi.

Đồng chí tham mưu trưởng đứng dậy giơ tay, thân hình cao lớn vững chắc của anh như trùm lên căn phòng..

Tiếng anh oang oang, mạnh mẽ:

- Tôi muốn nói về ý thức chấp hành kỷ luật của chúng ta. Đoàn đã quy định khi kẻ địch đông, ta ít, cấm không được tìm nhau trong khu chiến. Đồng chí Nhự dầu đã cạn, tên lửa không còn, ra khỏi khu chiến rồi, lại lò dò quay lại tìm đồng chí Xuân, như vậy khác nào tự

dẫn thân đến trước miệng hùm. Đặc biệt là trong khi ấy, sở chỉ huy đã nhiều lần ra lệnh cho đồng chí phải nhanh chóng rút. May mà khi đồng chí trở lại không gặp địch. Nếu chúng nhìn thấy đồng chí, nhất định sự

việc sẽ còn phức tạp hơn nhiều.

Quý ngồi ở hàng ghế cuối giơ tay một cách rụt rè.

- Mời đồng chí Quý! - Trung đoàn trưởng nói to với vẻ khuyến khích.

Quý đứng dậy, lưng cong cong, hai vai nhô lên, như muốn thu ngắn bớt cái chiều cao của mình.

- Tôi ở gần đồng chí Xuân, tôi hiểu tâm lý của đồng chí Xuân là rất sợ mất đội. Sau lần đồng chí Xuân bay với anh Nhự lên Sơn La bị

mất đội, không đánh được phải quay về, trung đoàn đã chỉ thị cho các đơn vị: "Cần kiểm điểm vì sao các đôi bay hay bị mất đội?" Anh Nhự

đã bảo đồng chí Xuân: "Lần sau chết thì chết cũng bám chặt lấy nhau". Câu nói này có thể là anh Nhự không chú ý, nhưng đồng chí Xuân thì vẫn rất nhớ...

Nhự đứng dậy giọng buồn rầu:

- Tôi có bảo đồng chí Xuân như vậy. Tôi chịu trách nhiệm về lời nói của tôi.

Chính ủy nói:

Đồng chí Nhự một mình quay lại khu chiến trong lúc tên lửa hết, dầu gần cạn và sở chỉ huy đã ra lệnh rút nhanh, là một khuyết điểm.

Đồng chí Xuân khi bị địch bám đuôi rồi, mà cứ đuổi theo biên đội trưởng, không quay lại phản kích, là một sai lầm. Các đồng chí đã

không hiểu đúng khi trung đoàn yêu cầu kiểm điểm vì sao các đôi bay vào chiến đấu hay bị mất đội. Tinh thần cơ bản của chỉ thị đó là nhằm thắng lợi

của trận đánh. Các đồng chí đã hiểu nó bằng tình cảm nên mới thành chuyện: "Dù chết thì chết cũng phải bám chặt lấy nhau?".

Tôi rất hiểu mặt khác của vấn đề. Đồng chí Xuân bị địch bám đuôi vẫn tiếp tục theo sát bảo vệ biên đội trưởng. Đồng chí Nhự hết tên lửa, dầu đã cạn, thấy mất số 2, đã quay lại khu chiến tìm đồng chí Xuân. Đó là tinh thần xả thân vì đồng đội. Nhưng chỉ có một tinh thần hy sinh vì đồng đội chưa đủ. Chúng ta còn phải biết vận dụng tinh thần đó như

thế nào vào cuộc chiến đấu. Các đồng chí phải có được những quyết định chính xác, phải biết hy sinh cho thật đúng lúc.

Hội nghị bỗng như trầm hẳn xuống.

Ngoài cửa sổ, từ chân trời cuối cánh đồng, mây đen đang ùn ùn kéo lại. Một đợt gió mùa đã tới.

Trung đoàn trưởng đưa mắt nhìn ra ngoài, rồi nói với mọi người bằng một giọng trầm trầm:

- Thời tiết xấu, các đồng chí tiếc một ngày bay phải không?

Nhưng nếu hôm nay thời tiết tốt, chúng ta cũng cứ ngồi đây với nhau để rút kinh nghiệm. Chúng ta đang ở thời kỳ mò mẫm, những vấp vấp là khó tránh, có lẽ chúng ta sẽ còn phải trả giá cho nhiều kinh nghiệm.

Đêm qua, đảng ủy đã họp. Đảng ủy tin rằng cuối cùng chúng ta sẽ giải quyết được mọi khó khăn. Vì chúng ta đặt lòng tin vào chính mình...

Tất cả những ý kiến của các đồng chí đã nêu lên sẽ được nghiên cứu kỹ lưỡng. Tôi muốn lưu ý các đồng chí một điều. Chúng ta vẫn có thể

yêu cầu có những loại máy bay thích hợp hơn. Nhưng trước hết, ta phải tìm mọi cách để dùng cho tốt loại máy bay ta hiện có. Riêng tôi, tôi không nghĩ

là dùng súng lại tốt hơn dùng tên lửa, dùng máy bay có tốc độ nhỏ lại tốt hơn máy bay có tốc độ lớn. Ta nên rút bài học của một số bà con nông dân thích dùng quang gánh hơn dùng xe cải tiến, thích cày chìa vôi mà phản đối máy cày...

Trong giờ nghỉ, Tú đến bên Hùng, anh rút trong túi ra một phong thư.

- Mình qua nhà, Quyên nhờ mình chuyển cho Hùng.

Thoáng nhìn nét chữ đề ngoài phong bì, Hùng đỏ mặt. Tú hỏi:

- Thư của ai đấy?

- Một người bạn ạ.

Giữa lúc đó, chính ủy Khang đi lại. Anh hỏi Tú:

- Sao ông lại để bà ấy về?

- Cô ấy đòi về.

- Đòi về là một chuyện. Nhưng cứ để cho về là không tâm lý. Khi biết bà ấy về rồi, mình ân hận không gặp bà ấy và không kịp góp ý kiến với cậu.

- Đang thời kỳ chuyển loại... Nguyệt lên tôi không biết trước.

Chính ủy Khang quay lại phía Hùng:

- Chỉ như các cậu này là sướng? Cứ nhẹ lâng lâng. Cánh chúng tôi thời chiến có thêm cái rơ-móc vợ con, luôn luôn bị quá tải ...

5

Sau bữa cơm chiều, Hùng ra ngồi một mình trên chiếc ghế dài đặt ở "vườn hoa" trước cửa nhà. Cái vườn hoa chỉ có một cây đại nhỏ

đã rụng hết lá, những cây lan báo vũ và hoa mười giờ thấp lè tè, không có hoa, thoát nhìn như đám cỏ dại.

Cả bầu trời đã xám xịt và nặng trĩu. Gió mùa Đông Bắc về đang lồng lên trên những núi đồi cản đường đi của nó. Gió hú trên đồi cỏ

khô cháy và réo lên như thác đổ trên những rừng thông sau nhà. Hùng che cổ bằng chiếc khăn len và giấu hai bàn tay vào túi áo da, ngồi để

gió thè cái lưỡi mát lạnh liếm vào đôi má của mình. Sau một ngày ngồi hóp căng thẳng, anh đang cần có những giây phút nhẹ nhàng. Gió mùa đã làm cho cảnh vật xung quanh anh trống trải đi, quạnh quẽ

thêm. Đất se lại. Những mảnh đá non trên đồi như rắn thêm lên. Cánh đồng trước mặt sẫm màu và thấp hẳn xuống. Núi đồi chung quanh doanh trại đều như thu mình lại. Anh ngồi mặc cho cái lạnh vuốt ve và cảm thấy dễ chịu.

Quý từ phía nhà ăn đi lên, đến ngồi xuống bên Hùng. Thân hình nặng nề của anh làm chiếc ghế gỗ đã qua nhiều ngày mưa nắng ngoài trời rung chuyển.

- Cậu ngồi hóng mát gió mùa Đông Bắc đấy à?

- Những ngày trời lạnh, mây nhiều và thấp thế kia, cậu có nhớ

tuyệt không?

-Nhớ.

- Hoa tuyết đẹp thật cậu nhỉ?

- Đẹp.

Hai người ngồi lặng thinh một lúc. Bỗng Quý nói:

- Mình thương thằng Xuân quá!

- Mình cũng nhớ nó. Hôm nay mà nó về hội nghị thì thế nào cũng góp được nhiều ý kiến hay.

- Ô thằng này!

Quý quay sang nhìn Hùng bằng cặp mắt ngạc nhiên.

- Cậu chưa biết tin cậu Xuân à?

Nhự chạm phải một luồng điện, Hùng giật giọng:

- Tin gì?

- Cậu Xuân hy sinh rồi! Trong phúc chốc, Hùng chợt hiểu rõ tất cả sự thật. Việc Tú đi vội vã trưa hôm đó. Thái độ của Nhự mấy ngày qua. Cái bình tĩnh và cái vui giả tạo của bạn bè, những lời lẽ trong cuộc họp....

- Tao tưởng mày ở cùng buồng với anh Nhự thì biết rồi? - Quý bảo anh - Cậu lái xe ở tham mưu nói là Xuân nhảy dù bị một chiếc máy bay địch bắn theo về tới bệnh viện mới hy sinh.

Hùng ngồi lặng đi. Quý nhìn anh, rồi nói:

- Đối với bọn mình, những chuyện ấy bây giờ phải là chuyện bình thường...

Quý vào nhà rồi, Hùng vẫn ngồi lại một mình. Anh nhớ tới lá thư

Tú mới chuyển. Lời lẽ của Ngân dù kín đáo vẫn để lộ ra ý hờn dỗi, trách móc. Sự cách biệt giữa anh và người bạn gái ngày càng tăng. Cô ấy thuộc về một cái gì ổn định, lâu dài, mình thuộc về một cái gì rất động, chưa biết ngày mai sẽ ra sao. Mình đang băn khoăn cái băn khoăn mới của những

người ở đây. Không phải chỉ có anh Nhựt và cậu Xuân hôm vừa rồi không bắn rơi máy bay địch, mà là cả trung đoàn, đã không bắn rơi máy bay địch. Không phải là trung đoàn vừa mất thêm một chiếc máy bay mà là bọn F.4 đã lợi điểm trước trung đoàn trong một hiệp. Cả Quân chủng và cả nhân dân nữa đã đặt bao nhiêu hy vọng vào những chiếc máy bay mới này. Nhưng cho đến nay, đơn vị

vẫn chưa làm nên trò trống gì, mà còn bị thua thiệt... Cô ấy hiểu thế

nào được những gì đang làm cho mình ăn không ngon, ngủ không yên, khi muốn nói chưa thể mở miệng, khi bước đi chưa thể ngẩng cao đầu.

Cô ấy biết thế nào được nỗi khát khao cháy bỏng của mình hiện nay, cái mà mình sẵn sàng đem đánh đổi cả cuộc đời. Một quả tên lửa bay ra, một thẳng F.4 cháy đỏ... Làm sao cô ấy hiểu được đó là hạnh phúc, là ước mơ lớn nhất của mình lúc này...

CHƯƠNG XXVII

1

Chính ủy Viễn tới đoàn bay vào sáng sớm hôm sau. Ông đã biết về trận đánh vì hôm đó ông có mặt ở sở chỉ huy Quân chủng.

Ý định dành cho đoàn Sao Vàng một trận đánh tương đối giản đơn tiếp tục tập dượt cho những người lái mới, bất thành linh đã bị phá vỡ. Đáng lẽ chỉ đi để diệt một chiếc máy bay không người lái, họ đã vấp phải một ổ tiêm kích địch. Không phải lần đầu ta mất một chiếc máy bay, nhưng đây lại là một chiếc máy bay mới, mà ta đã đặt vào đó bao kỳ vọng. Nó đã bị bắn rơi ngay lần cọ sát đầu tiên với quân địch. Chuyện này xảy ra, cơ quan chỉ huy có phần trách nhiệm. Đơn vị

chắc đang gặp khó khăn. Ông tự hỏi: Gỡ mối cho những khó khăn đó ở

đâu bây giờ?

Sau khi gặp các cán bộ chủ chốt, những người có liên quan trực tiếp đến trận đánh và một số anh em lái, chính ủy Viễn thấy mình phải có một quyết định trong tình hình hiện nay. Vấn đề không phải ở chỗ

cần củng cố tinh thần, sĩ khí của bộ đội sau một trận đánh có tổn thất.

Ông không tìm thấy dấu hiệu nao núng trong khi nói chuyện với mọi

người, mặc dù không khí đơn vị có trầm xuống. Vấn đề là ở chỗ ta vừa được trao một thứ vũ khí mới, nhưng ta chưa đủ thời gian làm chủ nó, và chưa tìm ra cách đánh địch với thứ vũ khí mới đó.

Chính ủy triệu tập cuộc họp đảng ủy và trung đoàn bay để phát biểu trước khi ra về.

- Trận này các đồng chí đánh chưa thắng. Có đồng chí buồn vì trung đoàn ta ra quân không giòn giã như tám tháng trước. Phải nói thật với các đồng chí, là trước khi tới trung đoàn, tôi cũng lo ngại.

Nhưng bây giờ thì tôi không bi quan. Trái lại, tôi lạc quan.

Riêng tinh thần kiên quyết đánh địch dù chúng đông hơn ta nhiều lần, giữ chặt đôi bay, bảo vệ đồng đội đến không tiếc cả thân mình, đã nói lên những đồng chí lái mới của ta là những người anh hùng. Tất nhiên, còn vấn đề hiệu suất chiến đấu, vấn đề cách đánh..., chúng ta còn nhiều mắc mớ. Nhưng không thể vì vậy mà đánh giá thấp các đồng chí lái của chúng ta. Chính cũng từ chỗ đó mà qua trận đánh này, Đảng ủy Quân chúng càng thấy tin ở các đồng chí hơn. Tôi thấy không có lý do nào để nói là các đồng chí sẽ không chiến thắng...

Không khí cuộc họp lúc đầu nặng nề đã dịu đi dần cùng với những lời phát biểu của đồng chí bí thư đảng ủy Quân chúng. Thái độ

tin tưởng, lạc quan của bí thư đã truyền sang họ.

- Các đồng chí không có gì khó khăn về mặt tư tưởng ngoài chuyện một số anh em hơi cay cú. Những thắc mắc khác của anh em đều do chỗ chưa làm chủ được tính năng vũ khí của mình, và chưa tìm được ra cách đánh. Ta sẽ không giải quyết những thắc mắc này bằng cách giải thích, động viên mà phải tìm ra những biện pháp cụ thể. Do đó, tôi có ý định sẽ đề nghị Bộ tư lệnh Quân chủng tạm đình những hoạt động chiến đấu của đoàn các đồng chí, dành một thời gian để các đồng chí huấn luyện và cùng nhau trao đổi tìm ra cách đánh cho loại máy bay mới...

Mọi người đều tỏ vẻ sững sốt. Cuộc họp trở nên căng thẳng.

- Các đồng chí chưa nên đánh trong lúc chưa làm chủ vũ khí của mình và chưa tìm ra cách đánh thích hợp. Trước khi chuyển sang một nấc thang mới, theo chiều hướng tình hình hiện nay, Giôn-xơn còn dành cho chúng ta một thời gian ngắn để "suy nghĩ", ta nên tận dụng.

Để đến lúc hãn giờ trò mới thì ta sẽ cho chúng biết là ta đã suy nghĩ kỹ càng. Thời gian này chắc chắn là không lâu. Lực lượng các đồng chí sẽ được tung hết khi chúng đụng đến Hà Nội.

Chính ủy Khang, mặt đỏ lên, nói:

- Địch đang đánh phá, ngừng hãn đánh địch để huấn luyện thì đảng ủy chúng tôi sẽ gặp rất nhiều khó khăn trong công tác tư tưởng.

- Đúng. Anh em ai cũng khao khát được đánh địch. Đó là chỗ

mạnh của các đồng chí. Nhưng công tác tư tưởng phải làm cho mọi người hiểu rằng: dừng lại một thời gian ngắn để đến lúc đánh địch thì sẽ đánh tốt hơn. Sẽ không còn xảy ra những tai nạn không rõ nguyên nhân, sẽ không

mất đội khi xuất kích, sẽ biết rõ dùng tên lửa ở cự ly nào có hiệu quả, sẽ không có những đồng chí bay vượt qua đầu địch rồi chĩa đuôi cho nó... Các đồng chí đừng hiểu lầm là Quân chúng muốn chờ cho tới khi anh em sử dụng vũ khí thật thuần thục mới đưa ra chiến đấu. Nếu như vậy, cứ để anh em ở lại trường. Tất nhiên là phải nhanh chóng nâng cao trình độ kỹ thuật của anh em, nhưng quan trọng hơn, là phải sớm tìm ra cách đánh địch có hiệu quả, thích hợp với trình độ kỹ thuật của anh em sẽ được nâng lên từng bước. Đây là trách nhiệm của đảng ủy và các đồng chí chỉ huy trung đoàn...

Chính ủy im lặng giây lát như để nhấn mạnh vào điều đó.

- Cũng cần nói cho anh em biết là khi các đồng chí tạm ngừng đánh địch thì không phải tất cả các lực lượng chiến đấu trên miền Bắc đều dừng lại cả. Trái lại, các lực lượng cao xạ, tên lửa... sẽ cố gắng làm thay phần của các đồng chí. Chúng tôi đề ra hai trường hợp để

đơn vị các đồng chí tiếp tục nhiệm vụ: Một là, khi các đồng chí báo cáo với Quân chúng đã tìm ra cách đánh. Hai là, khi địch leo một nấc thang mới cần đến sự có mặt của các đồng chí. Tôi sẽ báo cáo lại ý kiến này ở Thường vụ đảng ủy Quân chúng. Nếu không có chỉ thị gì mới thì các đồng chí coi đây là quyết định.

Biết chính ủy đã có chủ kiến, mọi người im lặng, chính ủy lại nói:

- Riêng với loại máy bay đánh đêm thì phải cố gắng dứt điểm sớm trận đầu. Đạo này địch chuyển sang đánh phá ban đêm nhiều trên các tuyến đường phía nam... Cái sở chỉ huy đặt gần đường băng hơi lộ

liều đấy! Phải dời nó qua chỗ nào kín đáo hơn. Không phải kẻ địch cứ

để cho các đồng chí ở yên ổn mãi như thế này. Tôi có qua nhà chiêu đãi thấy không khí ngoài đó tấp nập, vui vẻ quá. Nhưng hầm hố thì lại rất ít.

Trung đoàn trưởng mỉm cười:

- Hầm hố ít là do khuyết điểm của trung đoàn sẽ xin khắc phục sớm. Còn quang cảnh đông vui là do các gia đình và bạn bè yêu mến anh em không quân tin rằng lên đây an toàn hơn những nơi khác vì có máy bay bảo vệ.

Chính ủy cũng cười. Rồi ông nói:

- Chúng tôi đã thảo luận về vấn đề "những mục tiêu an toàn trên miền Bắc" ở Bộ Tổng tham mưu. Bữa đó tôi đã có ý kiến: Cuối cùng chúng ta sẽ thắng trong cuộc chiến tranh phá hoại lớn nhất thời đại này, nhưng trong hoàn cảnh hiện nay của đất nước ta, sẽ không nên coi một mục tiêu nào là tuyệt đối an toàn trước cuộc tiến công bằng không quân của đế quốc Mỹ...

Trước khi ra về, chính ủy Viễn ghé qua đại đội 2. Hùng đã về công tác tại đây.

Trong chuyến đi này, ông đã có ý định sẽ nói với các đồng chí phụ trách trung đoàn coi con mình như tất cả những chiến sĩ lái khác, không dành cho nó bất cứ một sự ưu đãi nào. Ông sợ họ sẽ chú ý tạo cho Hùng những điều kiện để phát triển nhanh, trao cho Hùng những công tác quan trọng hoặc tránh cho Hùng những nhiệm vụ hiểm nghèo... Nếu làm như vậy, Hùng sẽ bị tách ra khỏi anh em, sẽ không có lợi cho nó và cả cho ông. Nhưng cuối cùng, ông đã không nêu chuyện đó ra. Vì riêng cách đặt vấn đề như vậy, ông đã làm cho việc Hùng về đơn vị trở nên một chuyện không bình thường. Và biết đâu lại có người nào đó hiểu lầm đây là một sự gửi gắm khéo léo của cấp trên.

Hùng đang ngồi với mấy người lái trẻ. Họ đứng dậy khi chính ủy tới. Mấy người bạn của Hùng định trở về buồng để hai cha con nói chuyện. Chính ủy giơ tay ngăn họ lại:

- Cứ ngồi đây chơi với Hùng, mình sẽ đi ngay.

Chính ủy bảo con:

- Bố dạo này đi công tác vắng nhà luôn. Mẹ dặn con nhớ thỉnh thoảng viết thư cho mẹ và cho em. Trước khi bố ra xe, mẹ lại nhắc. Từ

hôm lên đây con chưa viết thư về nhà phải không?

- Vâng...

Hùng lúng túng không biết nói thế nào về việc mình đã không viết thư về nhà. Không phải anh quên lời mẹ dặn trước khi đi, nhưng

anh chưa nghĩ ra được điều gì để viết thư cho mẹ.

- Thôi, bố về nhé!

Những người lái đứng nghiêm. Hùng cũng làm theo họ. Chính ủy bắt tay những người lái trẻ trong đó có con mình.

2

Hoa vừa cầm chiếc đầu gà lên, món ăn này mọi người đã quen dành cho anh, nhưng lại bỏ xuống mâm. Anh chan mấy môi nước rau vào chiếc bát con, uống ừng ực. Đông suốt bữa cơm hôm nay mặt lầm lì, quay sang bảo Hoa:

- Nghẹn phồng? Cậu không bỏ cái tật háu ăn có ngày chết vì nghẹn đó!

Hoa cũng không hiểu vì sao bữa cơm này mình đã mắc nghẹn đến hai lần. Mình ăn uống cũng từ tốn - anh nghĩ.

Hoa chợt nhận thấy đồng chí anh nuôi nhìn mình tủm tỉm. Sau bữa cơm, người chiến sĩ trẻ đến bên Hoa, rút trong túi ra một phong thư, chìa cho anh rồi nói:

- Tôi mà đưa anh cái này lúc mới ra thì anh còn không ăn được cơm.

Hoa cầm phong thư xem. Mặt anh chàng tươi rói hẳn lên.

- Đúng là cậu đưa thư này cho mình trước bữa ăn thì cậu hại cả

bọn mình... Mình sẽ ăn gấp hai, gấp ba. Mình sẽ không bay được vì bội thực mà người khác cũng không bay được vì bị mình chén cả phần cơm.

Đông quay lại hỏi:

- Cậu Hoa có gì phấn khởi đó?

- Nàng tiên ở Hồ Thiên nga viết thư cho tao?

Đông thùng thảng:

- Tao nói trước để khi xem thư thì mi đừng có buồn... Trong thư

viết cho mi, o nớ lại chỉ toàn hỏi thăm thằng Quỳnh cho mà coi.

- Chưa chắc!

Hoa vừa nói vừa cầm cái thư lảng ra hiên.

Đông nói với Tú:

- Bây giờ tôi chỉ thèm được rảnh rang... Hôm nọ ông Trọng nói: Phải lựa chọn giữa sự nghiệp và chuyện lập gia đình. Thời chiến, có vợ

có con như đeo trên lưng chiếc ba-lô vượt Trường Sơn.

- Nhưng mọi người vượt Trường Sơn đều đeo ba-lô cả.

- Anh thế nào thì không biết nhưng tôi thì thấy có vướng víu đó...

Cô Thùy vừa viết thư nói muốn lên chơi trước khi đi sơ tán, tôi phải can ngay. Tôi buồn cười nhất chuyện ông Bút hôm qua. Vừa mới thấy bà ấy lên

buổi trưa, chập tối tôi ra thăm, đã thấy nói hai mẹ con cuốn gói ra tàu rồi... Tôi thương hại bà Bút, hai mẹ con mới lên chơi đây lần đầu.

Nghe Đông nói, Tú chạnh lòng nghĩ tới Nguyệt. Hôm về Hải Dương, anh chỉ ghé qua nhà được khoảng nửa giờ.

Câu chuyện từ bàn ăn đã chuyển ra bàn uống nước.

Đông vẫn không quên chuyện của Hoa:

- Cô Diệu Lan này vờn thằng Hoa như mèo vờn chuột. Rồi thằng Hoa chẳng nước non gì cho mà coi.

Tú nói:

- Mình xem cậu không phải là người từng trải lắm về chuyện ấy, nhưng lại hay võ đoán.

Hoa từ ngoài hiên đi vào vẻ mặt rầu rí. Đông lập tức lên tiếng:

- Hoa! Tau biểu mi trúng hay sai?

- Rất trúng. Chịu thầy.

- O nó nhờ mi nói chi với thằng Quỳnh?

- O nó nhờ tau nói với thằng Quỳnh là ở đoàn bay ni, o nó chỉ có cảm tình với một người... - Hoa bắt chước giọng nói Khu Năm của Đông.

-... là ai?

- Là đồng chí Hoa.

Hoa cố đóng kịch đến lúc ấy mới phá ra cười với vẻ rất mãn nguyện.

- Bố lão! Cho tao xem tao mới tin.

Hoa dường như chỉ chờ câu hỏi đó, vui vẻ đưa ngay cho Đông lá thư:

- Xin mời.

Trong thư, Diệu Lan báo tin bài thơ múa "Đại bàng tung cánh" đã hoàn thành. Tiết mục này được lựa chọn để biểu diễn trong chương trình kỷ niệm ngày thành lập quân đội 22 tháng Chạp này tại Hà Nội.

Cô nói trong sự thành công này có phần đóng góp rất quan trọng của Hoa và của một số anh khác ở đây, và mời Hoa về Hà Nội dự buổi công diễn đầu tiên.

3

Đã có lệnh cho các biên đội trực chiến vào cấp II. Những người lái bật đứng dậy ra sân nhìn trời. Mũ bay, mặt nạ cầm ở tay, họ sẵn sàng chờ lệnh chuyển cấp để lao tới những chiếc máy bay nằm xoải cánh trên sân. Nhưng chỉ ít phút sau, thấy không có chuyện gì, họ

quay vào nhà, ngồi im lặng, ý kiến của đồng chí chính ủy Quân chủng đã được chuyển đạt cho cả đoàn bay. Họ không tin là mình sẽ được cất cánh.

Bỗng có tiếng đồng chí tham mưu trưởng từ phía sân đậu vọng lại:

- Tất cả mọi người không có nhiệm vụ ở vị trí trực ban đều phải ra ngay hào trú ẩn. Ai có mũ sắt phải đội vào. Máy bay địch tiếp tục vào đông. Đơn vị bạn đã cất cánh và đang đánh lớn. Địch có thể đến đây ngay bây giờ.

Nhự đang ngồi bên Độ, đứng lên hấp tấp đi ra.

Anh chạy đến sân đậu gặp đồng chí tham mưu trưởng nét mặt đang cau có vì còn một số người chưa chịu ra đường hào. Nhự nói:

- Đề nghị đồng chí báo cáo với Ban chỉ huy: chúng tôi yêu cầu được xuất kích. Ta còn chờ gì nữa! Sao chúng tôi vẫn còn ở cấp II? -

Tiếng nói của anh hơi líu ríu.

Tham mưu trưởng vỗ vai Nhựt:

- Đồng chí phải bình tĩnh. Các đồng chí đã được lệnh vào cấp II.

Nhưng xuất kích hay không thì phải chờ lệnh Quân chủng. Chúng ta chỉ cất cánh khi Quân chủng xét thấy cần thiết.

- Còn lúc nào cần thiết hơn! Chúng đến đông. Đơn vị bạn lên rồi.

Trên chưa ra lệnh thì mình phải đề nghị.

- Đồng chí cứ yên trí, cả một đoàn bay mới tinh sương thế này, Quân chủng không bao giờ lại quên.

Có tiếng động cơ ì ầm từ xa mơ hồ vọng lại cùng với những tiếng hô rất gắt của cán bộ chỉ huy đơn vị pháo cao xạ bố trí sát đầu sân bay.

Giọng Nhựt rên rỉ:

- Nó sắp đến rồi! Ngồi ở đường hào thế này, chết không nhắm mắt được đâu!

Nét mặt tham mưu trưởng bỗng căng lên. Thái độ của người lái và tiếng ì ầm của máy bay địch đã tác động đến anh.

- Được. Các đồng chí hãy sẵn sàng! Tôi sẽ chuyển lên cấp trên lời đề nghị của đồng chí.

Tham mưu trưởng trở lại đài chỉ huy, nơi có đặt máy điện thoại liên lạc với sở chỉ huy. Nhựt quay đầu về phía nhà trực. Tất cả những người lái đã đứng lơ nhố ngoài cửa. Chắc họ biết đồng chí đại đội phó của mình ra gặp tham mưu trưởng để làm gì và đang hồi hộp chờ đợi kết quả. Nhựt vẫy tay một cái. Những người lái trực chiến chạy ào ào về phía anh. Nhưng rồi cả họ và

anh vẫn đứng ngẩn ngơ nhìn nhau trên sân đậu. vẫn chưa có lệnh lên máy bay.

4

Quỳnh trực ban ở tuyến chỉ huy hạ cất cánh tại sân bay. Sở chỉ

huy vừa ra lệnh cho anh chuẩn bị tiếp nhận máy bay của đơn vị bạn.

Vừa rồi, đoàn Sao Mai cho một biên đội xuất kích. Họ đã gặp địch, nhưng vì địch đông nên họ được lệnh trở về hạ cánh tại sân bay này.

Anh sắp gặp lại hai người bạn cũ là Bản và Hoàn.

Giọng nói Nam Bộ sôi nổi của Bản đã vang lên trong ống nghe.

- 305 xin phép hạ cánh.

Quỳnh toan thông báo cho Bản về tình hình thời tiết tại sân bay thì chợt nghe tiếng nói gấp của đồng chí dẫn đường ở sở chỉ huy trung đoàn:

- 305 chú ý! Địch đông, phía sau 4 chiếc... 8 chiếc. 12 chiếc...

Địch vẫn còn tiếp tục đến.

Tiếng trung đoàn trưởng Luân:

- 305! Cảnh giới địch! Cơ động trên sân. Chưa hạ cánh vội.

Ngay lúc đó cả bầu trời trên sân bay đã sôi réo lên âm ầm vì tiếng động cơ. Súng cao xạ quanh sân bay bắt đầu nổ.

Tiếng người dẫn đường ở sở chỉ huy:

- 305! Chung quanh địch khá đông đấy! Khoảng hai chục chiếc.

Cao xạ đang bắn yểm hộ cho các đồng chí.

Quỳnh đã nhận thấy tính mệnh của hai người bạn đồng đội đang ở vào một hoàn cảnh cực kỳ hiểm nghèo.

Không một người lái nào ở đài chỉ huy hạ cất cánh. Mọi khi họ tụ

tập ở đây để nghe tiếng nói của những người lái đang chiến đấu từ

không trung vọng về. Nhưng bây giờ đứng ngay trên đường băng, trên sân đậu, những người lái và thợ máy có thể trực tiếp theo dõi bằng mắt trần đánh diễn ra ngay trên đầu. Họ giơ tay che ánh sáng mặt trời phân biệt máy bay ta và máy bay địch. Tình thế hết sức khó khăn của hai người bạn đồng đội đã làm cho họ quên hết nguy hiểm. Không ai nghĩ đến chuyện một trong những chiếc máy bay địch đông như ruồi kia có thể bất thần lao xuống phóng một loạt rốc-két.

Sàn gỗ của đài chỉ huy rung lên ầm ầm vì tiếng pháo bắn và

tiếng động cơ máy bay. Biên đội Bản, Hoàn đã lọt vào giữa vòng vây của địch. Họ cắt bán kính lao vào bắn những tên địch ở gần mình. Cuối cùng các đồng chí ấy sẽ bị chúng bắn rơi. Quỳnh nghĩ. Chúng đông hơn ta hàng chục lần. Thay đổi được tình hình này bây giờ, họa ra chỉ

có một phép lạ.

Chợt một ý nghĩ lóe lên trong óc Quỳnh.... Anh đeo tai nghe, cầm ống nói, chạy vội xuống tầng dưới, ra đứng trên sân cỏ trước đài chỉ

huy, nhìn lên bầu trời.

Quỳnh hoa mắt vì những máy bay địch phản chiếu ánh sáng mặt trời lấp lóe như những mảnh gương. Bây giờ chúng không còn chỉ là hai chục như sở

chỉ huy đã thông báo, mà là cả một đàn ong. Anh cũng không mất nhiều thời gian để nhận ra những chiếc máy của ta.

Hai máy bay ta đang lượn một vòng hẹp trên đỉnh sân bay. Hình dáng nhỏ nhắn, lành hiền và đôi cánh dài như cánh én đã tách nó một cách khá rõ rệt khỏi bầy chim ác to lớn, cổ quái và hung dữ.

Sở chỉ huy trung đoàn ra lệnh:

- 305, 307! Bay về đầu Đông, dành đầu Tây cho hỏa lực mặt đất.

Quỳnh lập tức bấm máy vô tuyến điện gọi Bản và Hoàn.

- Chú ý! Không bay xa đỉnh sân bay. Nhắm những tên địch có lợi tiếp tục tấn công. Không phải lo phía sau. K.5 sẽ thông báo khi các đồng chí bị bám đuôi.

-Rõ.

Bản và Hoàn cùng mừng rỡ đáp lại.

Khi không phải lo về thằng địch ở phía sau nữa, sức mạnh của họ

tăng lên gấp bội. Quỳnh nhận thấy đường bay của hai người bắt đầu linh hoạt hơn. Và nếu họ luôn luôn giữ được tỉnh táo thì địch dù đông, không dễ gì bắn rơi họ.

Một chiếc máy bay của ta vừa cắt bán kính lao vào một F.4.

Nhưng cũng lúc đó, Quỳnh chợt nhận thấy chiếc máy bay kia của ta đã bị một thằng địch bám đuôi. Anh hô vội:

- Ngoặt trái gấp!

Chiếc máy bay của ta lập tức chao cánh lượn sang trái. Hai vệt khói kéo dài sau đuôi con én bạc. Cả hai quả tên lửa của địch đã bay vào khoảng không.

- Tốt rồi! Anh chọn mục tiêu tiếp tục tấn công đi?

Quỳnh quay lại tìm chiếc máy bay vừa rồi đã lao vào công kích địch xem kết quả ra sao. Anh hơi ngẩn ra. Thằng địch ban nãy đã nằm gần miệng súng, vẫn ung dung lượn vòng. Chiếc máy bay ta không biết tại sao đã nửa chừng bỏ con mồi, chuyển qua một hướng khác.

Anh chợt hiểu... Khẩu lệnh gấp không rõ ràng của anh, làm cho đồng chí này cũng tưởng là mình bị bám đuôi, nên phải cơ động. Quỳnh nhớ

ra từ nãy đến giờ anh vẫn chưa phân biệt được đầu là Bản, đâu là Hoàn.

Anh bấm ống nói:

- Số 1 đâu? Anh lắc cánh đi!

Chiếc máy bay vừa đuổi theo địch lắc cánh.

Đáng lẽ mình phải phân biệt được họ ngay từ đầu.

Thế là mình đã cứu được Hoàn khỏi hai phát tên lửa, nhưng lại làm Bản lỡ cơ hội tiêu diệt thêm một chiếc F.4.

- Số 2! Anh vòng phải trở về yểm hộ số 1!

Từ lúc Quỳnh bắt đầu lên tiếng, sở chỉ huy trung đoàn đã tạm ngừng ra mệnh lệnh. Những vệt khói trắng đan nhau trên bầu trời. Nhưng tất cả những quả tên lửa của địch đều bay vào khoảng không. Bọn địch chắc không hiểu tại sao những con én bạc lạc hậu, chậm chạp này lại có cặp mắt tinh tường ở phía sau, nhanh nhẹn tránh hết những phát tên lửa mà chúng tưởng như chắc chắn sẽ quật nó xuống đất.

Nhưng Quỳnh cũng đã nhận thấy không thể kéo dài trận đánh.

Trong khi mười hai chiếc máy bay địch quần với máy bay ta, vẫn còn cả một đàn F.4 đang lớn vồn ở phía xa. Họ phải làm thế nào bắn rơi lấy một hai thằng địch thì mới có cơ hội để hạ cánh...

- Số 1! Vòng trái gấp!

- Địch trước mặt! Cắt vào!

- Kéo mạnh nữa! úp vào!

Những chiếc máy bay ta tuyệt đối tin tưởng vào những mệnh lệnh đang vang lên từ mặt đất. Chiếc đi đầu lao thẳng vào mục tiêu vừa được chỉ thị...

- Kiên quyết tiêu diệt địch!

Máy bay ta phun ra một luồng lửa. Chiếc F.4 bùng lên thành một đám cháy giữa trời. Tiếng hò reo nổi lên trên sân bay phút chốc đã át cả tiếng máy bay địch. Chưa bao giờ những người công tác tại sân bay này được chứng kiến một chiếc máy bay địch do chính bạn đồng đội của họ bắn, bốc cháy trước mắt.

Lại những tiếng hò reo nổi lên như muốn phá vỡ sân bay. Chiếc máy bay của đồng chí số 2 cũng vừa bắn trúng một thằng địch khác.

Từ đuôi chiếc F.4 bốc ra một luồng khói đen. Luồng khói đen đó kéo dài thành một vệt ngang trời, ánh lửa đỏ bốc lên. Chiếc F.4 mất độ cao rất nhanh và chắc chắn là không kịp lao ra tới biển.

Một số cán bộ nhận ra đài chỉ huy hạ cất cánh ở sân bay trở

thành nơi chỉ huy trận đánh. Họ kéo tới quanh Quỳnh góp ý kiến. Một người nói:

- Cho thoát ly thôi!

Bây giờ chỉ còn cách cho biên đội hạ cánh ngay xuống sân bay này vì dầu liệu họ chắc chắn là sắp cạn. Thấy một đám mây vừa dồn tới đỉnh sân bay, Quỳnh gọi gấp:

- Hướng 35 độ, xuyên mây! Hội mùa! Pháo hoa sẽ nổ lúc giao thừa.

Hai con én bạc mất hút vào màn mây.

Bất thần bị bắn rơi luôn hai chiếc máy bay, địch nhốn nháo. Vì tập trung quá đông vào một khu vực, bọn chúng đã hạn chế lẫn nhau.

Đội hình của chúng rối loạn. Trong lúc đó, pháo cao xạ ta bắt đầu hoạt động rất mạnh. Những trái đồi quanh sân bay đã trở thành những miệng núi lửa. Địch buộc phải giãn rộng đội hình để tránh lưới lửa cao xạ.

Quỳnh đã nhìn thấy hai con én bạc của ta vừa xuyên qua trần mây. Anh nói.

- Sân bay ở trước mặt các đồng chí!

- Đề nghị cho hạ cánh trực tiếp.

Chắc họ đã hết dầu. Quỳnh nói:

- Có thể hạ cánh trực tiếp.

Quỳnh lần lượt nhắc cho người lái những động tác cần thiết. Hai chiếc máy bay nối nhau đáp nhẹ xuống đường băng.

Trên trời, bọn F.4 vẫn còn lờn lộn. Chúng chưa tìm ra bóng dáng những con én bạc. Trận đánh bây giờ diễn ra giữa chúng với các trận địa cao xạ.

Quỳnh đứng nhìn những chiếc máy bay của ta lăn vào ụ. Anh thở

phào trút tất cả những gì đang nén trong lồng ngực. Bây giờ anh mới thấy đôi mắt của mình cay xè. Anh lấy ống tay áo quệt những giọt mồ

hôi đang chảy trên trán. Anh hơi bàng hoàng vì những việc mình vừa làm cùng với những kết quả đã đạt được.

Tiếng đồng chí Tham mưu trưởng vang lên ngoài đường băng:

- Máy bay ta đã trở về an toàn. Tất cả các đồng chí không trừ

một ai đều phải ra hầm trú ẩn.

Quỳnh vẫn đứng sững trên sân cỏ trước đài chỉ huy với chiếc ống nói trong tay, quên cả những chiếc máy bay địch vừa bị đòn đầu vừa mất mồi đang còn gầm rú trên đỉnh sân bay.

5

Sau bữa cơm chiều. Đông nhảy vào phòng Quỳnh:

- Quà của cậu đó?

Anh vừa nói vừa ném cho Quỳnh một phong thư.

- Cậu kiếm ở đâu ra?

- Mình xin lỗi cậu. Anh nuôi đưa ra sân bay buổi trưa nhưng mình hãm lại. Bây giờ thì cậu lại phải cảm ơn mình... Nếu mình đưa ngay lúc đó, chưa chắc cậu đã đủ

tinh táo để mách nước cho thằng Bản và thằng Hoàn buổi chiều nay. Đúng không?

- Dạo này cậu chăm sóc tư tưởng mình như một

chính ủy.

- Trái lại. Mình đang có khối thắc mắc cần nhờ cậu giải quyết hộ.

Thấy Quỳnh tần ngần cầm phong thư, Đông nói:

- Cậu cần đọc thi đọc trước đi.

Quỳnh đặt phong thư xuống bàn:

- Nói chuyện với cậu đã, mình không muốn đọc khi cậu còn ở đây.

Quỳnh đổ nước sôi tráng cái ca có nắp để pha trà.

Đông ngồi bắt chéo chân trên ghế, nói:

- Cho ít trà thôi.

Pha nước xong, Quỳnh mở ngăn kéo lấy bao thuốc lá

Thủ Đô mời Đông. Đông xua tay:

- Vĩnh biệt rồi! Mình phải bảo vệ cái họng...

- Bây giờ cậu mới nghe lời bác sĩ Phở?

- Không phải... còn một lý do nữa. Mình phải tiết kiệm chi tiêu.

- Lần đầu, mình nghe cậu nói chuyện tiết kiệm tiền.

- Vấn đề đó bây giờ mới đặt ra với mình. Mình báo để

cậu biết một tin buồn... Bà Thùy nhà mình có mang rồi! Bà ấy cũng mắc cái bệnh giống bà Nguyệt vợ ông Tú, rất thèm một đứa con trai. Giờ thì việc đã rồi!

- Cậu nói năng tàn nhẫn quá!

Đông liếc nhìn Quỳnh bằng một khóe mắt và hơi bĩu môi.

- Cậu chưa biết chứ... mới có một con thì còn tạm

tạm ở thời kỳ cầm cự, nhưng có hai con trở đi là cuộc đời bắt đầu chuyển đoạn...

Quỳnh xì một cái rồi làm ra vẻ hiểu biết:

- Hai vợ chồng, hai đứa con, gay go cái quái gì!

- Cậu là thằng mù tịt về vấn đề này! Cậu không biết đến chuyện sơ tán, chuyện sinh nở, chuyện nuôi con mọn trong thời chiến, chuyện lỡ... rồi đấy cô ấy chỉ còn một mình... Mình không buồn nói chuyện này với cậu nữa.

Đông cầm chiếc ca, rót nước uống một hơi. Quỳnh

nhìn bạn, miệng nở một nụ cười ngây thơ. Nụ cười đó như

một lời thú nhận anh không hiểu lắm về chuyện này.

Đông bỏ chiếc chén xuống bàn, hỏi đột ngột:

- Cậu có nhận thấy trận đánh chiều nay đặt ra rất

nhiều vấn đề hay, đúng không?

Nét mặt và giọng nói của Đông đã thay đổi hẳn.

Quỳnh gật gù.

- Nếu ở tất cả những khu vực chúng mình quần nhau

với địch đều có bố trí một đài hỗ trợ ở bên dưới, có người theo dõi trực tiếp bằng mắt, thông báo kịp thời tình hình cho người lái thì cuộc chiến đấu sẽ thuận lợi hơn rất nhiều...

- Cái đó thì rõ rồi. - Đông nói nhanh như muốn cắt lời bạn - Chúng mình sẽ đề nghị trên tổ chức một hệ thống những đài hỗ trợ ở những nơi ta xét là sẽ có không chiến.

Đông ngồi nhìn ra khung cửa sổ, im lặng, rung rung

cặp đùi để tròn và chắc. Quỳnh nhìn bạn chờ đợi. Anh biết là phần chính của câu chuyện còn chưa tới. Đông lẩm bẩm:

- Trước đây mình đã có một quyết định sai lầm...

- Cậu nói sao?

Đông im lặng không trả lời. Rồi anh hỏi Quỳnh:

- Cậu có đồng ý với mình về tính chất ưu việt của loại Mic cũ không? Bữa trước mình bị nhiều người phản đối khi phát biểu ở hội nghị...

- Mic cũ do cơ động mặt bằng tốt, nên đánh quần

khu vực tốt. Nếu đánh quần với địch ở một nơi có đài hỗ

trợ thì dù địch đông ta cũng không sợ.

Đông lại nhìn ra cửa sổ, im lặng, rung đùi. Anh chưa tìm được ở bạn những lời lẽ tâm đắc...

Trận đánh toàn thắng tuyệt đẹp của biên đội Bản,

Hoàn ngay trên đỉnh sân bay Sao Vàng đã mang lại cho người lái ở đây những tác động khác nhau. Sự tổn thất của

đơn vị ngày hôm trước còn đè nặng tâm hồn họ. Đòn đánh trả đích đáng. Những chiếc máy bay địch bùng cháy ngay trước mắt đã đem đến cho mọi người những giây phút hả

hê. Nhưng mặt khác, nó lại làm sâu sắc thêm ở mọi người nỗi buồn phiền vốn đã có sẵn về chuyện cho đến nay họ

vẫn chưa làm nên trò trống gì trước kẻ địch. Những người hôm nay bắn rơi máy bay địch ngay trên đỉnh sân bay vẫn là người của đơn vị bạn.

Riêng với Đông, ngoài những tình cảm chung đó của

cả đoàn bay, anh còn có thêm một ý nghĩ là lời phát biểu của mình bữa trước ở hội nghị đã được chứng minh. Ý nghĩ

đó cũng được củng cố khi sau trận đánh một giờ, trung đoàn phó Xước tới sân bay bằng một chiếc trực thăng.

Đông chạy ra đón đồng chí chỉ huy cũ của mình.

Trung đoàn phó nắm chặt tay Đông rung rung:

- Hết sức cảm ơn đoàn bạn đã giúp anh em của

chúng tôi hoàn thành nhiệm vụ.

- Mic 17 hôm nay đánh tốt quá anh ạ. Bọn tôi đứng

theo dõi suốt từ đầu đến cuối rất sướng mắt. Anh em lái ở

đây đã đề nghị cho lên một biên đội để phối hợp nhưng Quân chủng không cho.

Trung đoàn phó nhìn quanh không thấy ai, bảo

Đông:

- Không cho cũng phải... Lên bây giờ chưa lợi đâu.

Đông nói ngay:

- Hôm nọ tôi cũng đã phát biểu ở hội nghị về vấn đề

đánh gần bằng súng, nhưng ý kiến của tôi bị bác.

- Ta nói riêng với nhau, - Trung đoàn phó Xước ghé

lại bên tai Đông - Ở chiến trường mình, theo ý tôi nghĩ, cái loại mới này của các anh khó làm ăn đấy! Có phải cứ nó nhanh thì mình cũng phải nhanh, cứ nó dùng tên lửa thì

mình cũng dùng tên lửa mới thắng lợi đâu! Ông cha ta đã giải quyết vấn đề này từ ngày xưa rồi. "Dùng đoản binh thắng trường trận" là vấn đề ấy đấy!

Những điều Xước nói càng làm cho Đông vững tin

thêm vào ý kiến của mình...

Đông quay lại Quỳnh, giọng nói bắt đầu sôi nổi:

- Qua trận đánh ban chiều, mình có ý kiến dứt khoát là: trên chiến trường của ta hiện nay chỉ có dùng loại Mic cũ là thích hợp.

- Cậu kết luận sớm quá!

- Không sớm. Mình đánh bằng Mic cũ gần chín tháng

rồi, đã quần nhau có hàng chục trận với địch!

- Nhưng ta lại chưa có thời gian làm quen với máy bay mới.

- Cậu cứ tưởng tượng nếu hôm nay là hai cái Mic 21 thì liệu có xoay nổi với mấy chục thằng địch không?

- Nếu máy bay ta có tốc độ nhanh, không nhất thiết ta phải quàn, ta sẽ đánh cách khác.

- Cách mô? - Đông hỏi dần giọng.

- Cậu, mình đều đang tìm.

- Chưa lắm cậu ạ.

- Lúc đầu chúng mình đi tìm cách đánh cho loại Mic cũ, cậu hãy nhớ lại xem, đâu có phải dễ!

- Mình tin mình không phải là thằng bảo thủ. Nhưng

bây giờ, mình có ý kiến khác: Tại sao lại không yêu cầu trung đoàn cho chúng mình mấy cái Mic cũ ở đây? Trong khi chờ chuyển loại xong, khi địch đến như hôm nay, mình

vẫn có thể đánh địch bằng máy bay cũ?

Quỳnh ngược mắt nhìn Đông, rồi kêu lên:

- Ý kiến này của cậu rất hay! Mình đồng ý.

Đông đứng lên:

- Thôi bây giờ thi mình mặc cậu với nàng tiên cá.

Ra đến cửa phòng, Đông ngoái lại:

- Hôm nay, mình chịu cậu là thằng thông minh. Thế

nào cũng phải yêu cầu trung đoàn cho tổ chức ngay mạng lưới những đài hỗ trợ.

CHƯƠNG XXVIII

1

Ngày hôm qua, Hảo đã làm việc xong với các đồng

chí lãnh đạo huyện. Bản báo cáo công tác điều tra của cô đã được cơ sở thông qua.

Hảo cảm thấy nhẹ nhõm cả người. Cô biết rõ những

nhận định, những con số của mình còn xa mới phản ánh được thật chính xác tình hình của địa phương. Nhưng vì công việc này trước đó chưa ai làm, người ta chưa có cơ

sở để so sánh đánh giá, nên bản báo cáo đã được thông qua dễ dàng. Dù sao, kết quả này cũng làm cho Hảo rất phấn khởi. Công việc của cô được xác nhận là rất bổ ích cho địa phương. Cô biết rồi đây khi có khách tới thăm các đồng chí lãnh đạo ở huyện sẽ dùng chính bản báo cáo này để trình bày lại với khách. Buổi tối, Hảo được chiêu đãi một bữa hải sản ra trò. Đây là huyện cuối cùng trong danh sách các địa phương mà đoàn điều tra phải tiến hành công tác...

Sáng nay, Hảo đạp xe trở về cơ quan.

Thấy mình về sớm sửa thế này, chắc anh, chị em

trong tổ sẽ rất mừng. Phần khởi nhất phải là cậu tổ

trưởng. Cậu ấy có thể báo cáo với đoàn, tổ mình đã làm đúng giao ước thi đua. Hảo thấy hiện ra trước mắt mình cái cười đầy răng, rất cởi mở, dễ thương của tổ trưởng.

Tự nhiên, cô cũng nhoẻn miệng cười. Sẽ không có ai bắt bẻ được gì về công việc mình làm. Mình cũng đã làm hết sức. Giống như mọi lần, sau một đợt công tác, cô lại cảm thấy nỗi buồn và lo cho trình độ non trẻ của ngành khoa học mình đang công tác, cùng với sự tự hào mình đang đứng trong đội ngũ những người khai phá. Rồi đây, khi có những điều kiện làm việc khá hơn, chính mình sẽ lại phải phủ nhận kết quả công việc mình đã đạt được hôm nay.

Cả ngày qua, trong lúc trình bày bản báo cáo, cô chỉ nghĩ

cách chứng minh để các đồng chí lãnh đạo huyện tin rằng công việc điều tra được tiến hành rất nghiêm túc, các kết quả đạt được đều chính xác. Cô hoàn toàn đạt ý muốn, Hảo đã thu được những nhận xét tốt của đồng chí chủ

tịch huyện cùng với cả con dấu hình vuông của ủy ban hành chính huyện. Giờ nhớ lại bộ mặt vui vẻ tin cậy của các đồng chí ấy, cô bỗng cảm thấy mình đã làm một công việc không thật thà. Ít nhiều, mình đã đánh lừa họ. Đáng lẽ mình phải nói những con số này chưa thể tin cậy được, các việc mình làm kể cả những nhận định tổng quát đều mới chỉ là những kết quả bước đầu, rồi đây cần phải tiếp tục nghiên cứu. Nhưng mà... mọi tổ khác, có khi còn không cẩn thận bằng mình, người ta cũng đã làm như

vậy. Họ cũng vẫn có được một sự chứng nhận của địa

phương. Mình có bịa ra những con số này đâu! Mình đã mất công sức tới bao nhiêu cơ sở thu thập nó. Nếu nó chưa đúng thì không phải do mình. Mình không chủ tâm làm một điều dối trá. Mình chẳng nên cầu toàn. Đòi

hỏi một kết quả hoàn toàn chính xác trong điều kiện hiện nay chỉ là không tưởng... Hảo cố xua đuổi những ý nghĩ đã len vào niềm phấn khởi của cô.

Chắc hẳn lần này về sẽ có thư của anh ấy. Hai

tuần trước, Loan chuyển xuống huyện một bức thư của Quỳnh. Hảo đã viết cho Loan báo tin mình sắp về, nếu có thư từ gì, Loan cứ giữ hộ. Hảo hẹn Quỳnh cứ mười ngày, phải viết thư một lần. Cô không nghĩ là anh xao lãng, nhưng cô biết anh bận và nhiều khi rất bận. Cô đã bảo anh chỉ cần viết vài dòng cũng được. Anh sẽ không bị

trách móc nếu không sai hẹn. Hảo cần những tình cảm

của anh nhưng cần hơn cả trong thời gian này là tin tức của anh.

Một cô bạn gái của Hảo quê ở Quảng Bình, hiện

đang học ở Lê-nin-grát, đã kể với Hảo trong một bức thư

là mỗi lần nghe đài đưa tin địch đánh phá ở Quảng Bình, cô ta lại chấm một dấu đỏ vào cuốn lịch nhỏ. Cô mang theo một mối lo. Khi nhận được thư nhà, việc đầu tiên là cô xem ngày gia đình gửi thư và đem đối chiếu với những ngày đã đánh dấu trong cuốn lịch. Còn một chấm đỏ chưa được gạch đi thì nỗi lo vẫn còn. Gần đây, cô bạn đã viết cho Hảo là không có lá thư nhà nào giải quyết được hết những chấm đỏ lo âu trong cuốn lịch của mình. Trong khi bức thư được chuyển từ Quảng Bình tới Leningrát thì máy bay Mỹ đã giội thêm nhiều trận bom mới xuống quê

hương cô. Có một thời gian Hảo đã bắt chước bạn, chấm vào cuốn lịch nhỏ những ngày được tin địch ném bom.

Cuốn lịch của cô dày đặc những chấm đen. Vì Hảo không thể chỉ chọn một tình nào để đánh dấu. Những chiến sĩ lái máy bay không có quê hương. Quê của các anh là cả

vùng trời miền Bắc. Họ phải đánh địch ở bất cứ đâu. Và nếu cô đánh dấu tất cả những trận oanh tạc của máy bay Mỹ trên miền Bắc, cũng vẫn chưa đủ. Vì những trận đánh trên không có thể diễn ra ngay lúc những trái bom chưa kịp rơi. Sau đó, Hảo không buồn làm công việc đánh dấu nữa. Những trận ném bom diễn ra hàng ngày... Anh ấy có hiểu là một dòng chữ tự tay anh ấy viết đến với mình có giá trị như thế nào không?

Chiếc xe lăn bon bon trên con đường nhựa chạy vào thị xã.

Lâu nay, Hảo đã quen với cuộc sống di động. Cô đã bỏ được cái bệnh mất ngủ vì lạ nhà. Cô ăn uống dễ dãi. Nhưng cứ sau một thời gian công tác lâu lâu, Hảo lại nhớ và thèm cái không khí làm việc ở cơ

quan. Điều kiện sinh hoạt vật chất ở đây cũng bình thường, không bằng tại nhiều cơ sở mà Hảo tới điều tra. Nhưng ở cơ quan có một cái mà Hảo không thể tìm được trong khi đi lưu động: đó là một cuộc sống ổn định. Chỉ ở đây Hảo mới có thời giờ và điều kiện nâng cao tất cả những gì cô đã thu lượm được trong thực tế. Phải phân tích các mẫu bằng những dụng cụ chuyên môn. Phải tra cứu các tài liệu về

chúng. Phải trao đổi với các bạn, nhất là những người biết hơn mình, và phải trở lại nếp học tập đều đặn để nâng cao trình độ hiểu biết. Từ

ngày ra trường đến giờ, Hảo ít đọc tiểu thuyết. Khi cầm các tờ báo văn học, cô chỉ dừng lại ở một số bài phê bình, giới thiệu để xem có cuốn sách nào đang được dư luận chú ý. Có lần thấy chung quanh khen một cuốn sách hay, Hảo mượn về đọc, nhưng đọc không vào.

Một phần vì đòi hỏi cấp thiết hiện giờ đối với cô là những kiến thức khoa học. Một phần nữa, cô thấy những sách khoa học bắt đầu hấp dẫn, cuốn hút mình hơn. Mỗi cuốn sách khoa học với từng trang của nó, vén dần trước mắt cô một tấm màn bí mật, mở ra một thế giới kỳ

lạ. Điều cô thu hoạch ở đây rất cụ thể. Nó nâng cô lên thêm một nấc thang nữa của sự hiểu biết. Nhiều tối làm việc khuya ở phòng phân tích, Hảo ghép mấy chiếc ghế nằm ngủ tại đó luôn. Có đêm, đi ngủ

rồi, chợt nhớ đến một điều gì trong sách, Hảo lại vùng dậy, ra khỏi màn, đến bên bàn, lấy sách ngồi đọc.

Lúc này Hảo cảm thấy hồi hộp vì sắp trở lại căn phòng nhỏ của mình. Cái cửa sổ trông ra sông Bạch Đằng. Cái bàn gỗ mộc được cô quét một lần sơn xanh với những nẹp trắng mà ai tới cũng khen là đẹp. Cái đèn bàn cô tự làm lấy bằng một chiếc cốc nhựa... Hàng tháng nay, mình đã phải xa những vật thân yêu ấy. Nhớ chúng cũng chẳng kém gì nhớ những người thân trong cơ quan. À... cũng phải rẽ

vào cửa hàng mật dịch mua cho các bạn ít kẹo bánh, chứ ai lại đi biến biệt mà khi về chẳng có một chút quà.

Những ngôi nhà đầu tiên trên con đường chạy vào thị xã đều đóng cửa. Rồi cả dãy phố hiện ra trước mắt Hảo vắng ngơ vắng ngắt.

Không một bóng người trên đường. Cái phố nhỏ quen thuộc như rộng hẳn ra và dài hun hút. Hảo có thể nhìn từ đầu đến cuối phố. Cơn gió mùa đông đang cuốn theo đám bụi vàng và những chiếc lá bàng màu đỏ tía. Các hàng mật dịch cửa đều khóa trái. Cả những mẹt bánh phồng, bánh bông, những lọ kẹo vừng, kẹo bột của những bà cụ

thường bày ở vỉa hè với những em nhỏ xúm quanh, hôm nay, cũng biến đâu cả.

Hảo nhận ra thị xã đã triệt để sơ tán. Hôm trước, Loan viết thư

cũng nói cơ quan sửa soạn chuyển về nông thôn. Nhưng Hảo không ngờ chuyện đó lại đến nhanh chóng như thế này. Những ngôi nhà vắng người lộ

ra cái vẻ cũ kỹ của nó. Đường ra bến sông Bạch Đằng bạc trắng vì gió hanh giống như con đường chạy đến một sa mạc.

Những con chim sẻ bay xáo xác.

Chắc tình hình đã có một sự thay đổi lớn. Mấy ngày vừa qua ở

dưới huyện, Hảo đã nghe tin máy bay địch đánh thị xã Uông Bí. Ở đó, có một nhà máy điện lớn. Còn cái thị xã Quảng Yên thanh bình này thì chắc chưa sao, Hảo đã nghĩ vậy. Chiến tranh đã mò đến đây. Bộ

mặt đầy sát khí của nó đã lấp ló sau màn mây xám kia. Nó đang chực

"ngoạm" một miếng vào cái thị xã êm đềm này. Điều đó không phải chỉ bất ngờ với mình mà còn bất ngờ với cả những cơ quan cấp trên.

Trước khi đi công tác, Hảo đã nghe nói một số cơ quan trên Tổng cục dự định sơ tán về đây. Bọn Mỹ muốn gì ở cái thị xã này mới được chứ? Những cửa hàng mậu dịch, những cơ quan phục vụ đời sống nho nhỏ kia, những người bán hải sản, đánh cá, dệt củi và những cô gái như mình đe dọa gì đến sự an ninh của những tòa nhà chọc trời bên kia Thái Bình Dương? Quảng Yên còn như vậy, thì Hà Nội lúc này ra sao? Một sự căm giận dâng lên trong người cô gái, làm cho đôi mắt của cô như muốn bốc lửa.

Khu nhà của cơ quan ở phố Đoàn Kết không còn ai. Loan viết bằng phấn trên cánh cửa dặn Hảo nếu về thì tìm đến nhà cậu Thìn, một cán bộ của trạm, quê ở gần thị xã, sẽ biết địa điểm mới.

Hảo đạp vòng xe về phía nhà bưu điện. Cơ quan bưu điện cũng đã sơ tán. Nhìn chiếc hòm thư, thấy sáng nay nó vẫn được mở, Hảo lấy trong túi ra phong thư cô đã viết để gửi cho Quỳnh.

Cầu cho may mắn! May đừng có rơi vào tay một anh chàng vô trách nhiệm nào. Chiều thứ năm này, khi anh ấy đi trực về thì may đã nằm trên

tấm kính máy bay ở bàn của anh ấy nhé!

Tiếng phong thư rơi nhẹ xuống đáy chiếc hòm trống rỗng. Cái nắp sắt che miệng thùng thư sập xuống một tiếng khô khan.

Con chim nhạn của em lại bay về phía anh rồi đấy! Anh có nhìn thấy đôi cánh nhỏ xinh của nó ở phía mặt trời mọc sáng nay không?

Thằng đường mà bay, bay nhanh lên nhé, chim ơi...

Logged

2

Nơi Hảo đến tìm liên lạc chính là chỗ cơ quan sơ tán. Ban phụ

trách trạm ở ngay nhà của Thìn. Hảo được sắp xếp ở chung với Loan.

Cô bạn hay nhường nhịn, đã dành cho người về sau một chỗ tốt: Một cái giường cá nhân và một cái bàn làm việc kê giáp cửa sổ.

Lại vẫn nhìn ra sông Bạch Đằng. Nếu không có những dây trầu không che khoảng một phần ba chiếc ô cửa, thì nơi làm việc mới này cũng giống như căn buồng của cô ở cơ quan. Hảo xem thời khóa biểu còn dán trên vách, biết mình đang thừa hưởng những đồ dùng của một cô học sinh lớp mười. Hỏi thăm, đó là cô gái út của ông bà chủ năm nay vừa vào trường đại học. Trong sinh hoạt riêng hàng ngày, nhiều lúc Hảo quăng tung bỏ vãi. Cô không nhớ thật rõ mình có bao nhiêu chiếc quần áo, mặc dù chẳng có nhiều. Lắm lúc để đâu quên đấy. Bánh xà phòng mới mua về, chưa dùng tới cất một chỗ, khi mang quần áo đi giặt lại tưởng hết xà phòng, hồi hả đạp xe ra cửa hàng mua bánh khác. Nhưng đối với công tác nghiên cứu thì lại rất nền nếp, ngăn nắp.

Cái bàn làm việc nhỏ, rất nhiều sách, lúc nào cũng trật tự, gọn gàng.

Hảo có một số thói quen. Cô không bao giờ chịu nằm mà đọc sách. Đã đọc sách là phải ngồi vào bàn với cuốn sổ tay và cái bút ở bên. Đọc sách ban đêm, dù chỉ có một ngọn đèn dầu nhỏ, cô cũng cố tạo cho nó một cái chao. Trong những điều kiện làm việc quen thuộc, Hảo có thể

ngồi lì nhiều giờ liền, ai hét bên tai cô cũng không chú ý. Đồng chí tổ

trưởng đã có lần nói với Hảo: "Giá chính phủ cho cô đi học công tác bảo tàng thì phải, cô sẽ trung thành với mọi hiện tượng lịch sử, khi phục chế các hiện vật, cô sẽ không quên một hạt bụi".

Hảo kéo ghế, ngồi vào bàn. Cô bỗng nhìn thấy phía bên trái cửa sổ, qua khe hở của những chiếc lá trầu không to và xanh, một trận địa pháo cao xạ. Một đơn vị pháo 57 ly. Chiếc ra-đa ngửa mặt lên nhìn trời, tìm kiếm kẻ thù sau những màn mây. Những khẩu pháo ngھn nòng giống như một bầy voi nằm phục đang vươn cao những chiếc vòi.

Những chiến sĩ cao xạ đầu đội mũ sắt, ngồi canh trên mâm pháo. Nhìn từ xa, đã thấy những bộ mặt rám đen, có thể biết là họ vất vả suốt mùa hè vừa rồi.

Từ bao giờ, hình ảnh của họ đối với mình trở nên gần gũi. Đúng là cách đây không lâu, Hảo còn cảm thấy những anh bộ đội mặc áo màu lá cây đó có một cuộc sống thật xa lạ. Luật nghĩa vụ quân sự đã quy định những thanh niên đến tuổi trưởng thành phải có mặt trong quân đội một thời gian là ba năm. Nhưng có những người được miễn, hoãn. Luật đó những năm qua chưa đụng đến giới sinh viên, và đặc biệt là phụ nữ. Thời gian ở trường đại học, Hảo đã được học tập quân sự. Cô học môn này không miễn cưỡng nhưng cũng không hào hứng.

Cô thấy nó không trực tiếp giúp gì cho mình trong công tác sau này.

Cô nghĩ mặt trận mới ngày nay là khoa học. Chính ở mặt trận này

đang đòi hỏi mọi người phải hết sức khẩn trương, vì chúng ta là những người đi sau. Cô cho rằng những người như mình mới là chiến sĩ. Thậm chí đôi lúc, Hảo còn cảm thấy ái ngại cho những ai không có được cái may mắn tham gia vào cuộc chiến đấu trên mặt trận của mình. Mọi hoạt động khác đối với cô đều chỉ là trước mắt, tạm thời. Công việc lâu dài, mãi mãi của con người là phải đi sâu vào những bí mật của thiên nhiên, hiểu thiên nhiên, bắt thiên nhiên phục vụ những đòi hỏi ngày càng nhiều của con người. Quan niệm đó bắt đầu lung lay từ ngày có những báo hiệu của chiến tranh trên miền Bắc. Nhưng không phải nó đã thay đổi ngay tức khắc. Một hôm ở đảo Cô Tô, Hảo đi thu mẫu trên một bãi hải sản thì gặp mấy anh bộ đội. Các anh này hình như đang nghiên cứu những vị trí đặt pháo cơ động bắn tàu chiến địch. Họ hỏi thăm công việc của mấy cô gái. Họ tỏ vẻ rất ngạc nhiên khi nghe một người trong bọn Hảo trình bày về công tác điều tra của đoàn. Một anh bộ đội đeo kính cận, nói với vẻ châm biếm: "Thời chiến rồi mà vẫn còn những công việc của thời bình". Suýt nữa thì Hảo bật lên vì tự ái. Cối

kìm giữ, nhưng trên đường về, Hảo vẫn trách bạn: "Việc gì mà mày phải khai đầu của tai nheo công tác của mày với mấy ông ấy!

Nhưng rồi chiến tranh đã dẫn thêm những bước quyết liệt. Và như cô viết cho Quỳnh trong một lá thư, Hảo đã thấy rõ có những việc hiện nay cần hơn, cấp bách hơn nhiều so với công việc mình đang làm.

Cái bức tường ngăn cách giữa những người làm những công việc rất khác nhau đó mất hẳn đi, trước sự xuất hiện của kẻ thù.

Hảo bắt đầu lấy sách trong hòm ra, xếp thành những hàng ngăn nắp trên mặt bàn.

Có tiếng người gõ cửa. Cô hơi giật mình quay lại. Tổ trưởng đứng ở bậc thềm với một cuốn sổ nhỏ trong tay. Cửa ra vào vẫn mở. Không biết anh ta

đến từ lúc nào. Hảo hơi bối rối vì tưởng như anh đã đọc hết những suy nghĩ của mình.

- Tôi muốn gặp cô để trao đổi công việc, có được không?

- Tất nhiên là được.

Hảo mỉm cười đáp lại câu hỏi làm ra vẻ lịch sự của tổ trưởng, rồi cô đứng lên, ra giường ngồi, nhường lại chiếc ghế độc nhất cho khách.

- Cô về thế này chắc là đã hoàn thành công việc rồi. Tài liệu đã được địa phương thông qua chưa?

- Nếu chưa được thông qua thì sao lại có thể nói là đã hoàn thành?

Tổ trưởng nhoen miệng cười. Cái cười mà Hảo đã chờ đợi từ buổi sáng.

- Rất tốt! Cô sẽ trao tài liệu cho tôi để tôi làm bản tổng hợp.

Chắc là tháng vừa rồi cô rất vất vả. Nhưng lần này về, cô cũng không được nghỉ ngơi. Trạm vừa cho biết sắp có một hội nghị lớn về thủy sản tại Quảng Ninh. Đồng chí bí thư tỉnh ủy ở đây đã đề nghị ủy ban Khoa học Nhà nước tổ chức hội nghị này và ủy ban đã đồng ý. Trạm đã quyết định cô sẽ báo cáo tại hội nghị.

- Tôi ấy à? - Hảo hỏi lại.

- Chính là cô.

- Báo cáo về cái gì?

- Về công việc đã làm.

- Về những con số?

- Về những con số. Những con số nói lên sự giàu có của sông, biển vùng này và những triển vọng về khai thác trong tương lai. Cô sẽ

trình bày toàn bộ công trình điều tra của cô từ hơn một năm nay.

Vấn đề đặt ra đột ngột làm cho Hảo vẫn chưa hết ngỡ ngàng:

- Công trình? Tôi nghĩ là các anh đã chỉ định lắm.

- Cũng không có điều gì đáng ngạc nhiên đâu, bà bạn ạ (lần đầu tổ trưởng gọi Hảo như vậy; tiếng gọi của anh làm cho Hảo bật cười)...

Các đồng chí lãnh đạo đang muốn biết mình có trong tay những của cải vật chất nào. Riêng với ngành thủy sản này thì các đồng chí ấy không thể dựa một số tài liệu do người Pháp để lại mà phải dựa vào chúng ta. Cô không biết là công việc của chúng ta đang rất được hoan nghênh à?

- Tôi vẫn thấy là mình làm chưa đâu ra đâu.

- Tôi cũng không đánh giá nó quá cao. Chỉ có điều là ngoài chúng ta ra, chưa có ai làm, thì chúng ta vẫn phải là chuyên gia thôi... Cô bắt tôi giải thích hơi dài đấy. Bây giờ mời cô mở sổ ra, tôi xin phổ biến lại các đề tài trạm phân cho tổ và cá nhân chuẩn bị báo cáo. Ngoài ra, còn những việc khác nữa, khẩn trương lên, bà bạn.

Đồng chí tổ trưởng nhìn Hảo tủm tỉm. Hai tiếng "bà bạn" của anh lần này không làm Hảo bật cười. Bao nhiêu là công việc đã mở ra trong óc cô gái. Cô cảm thấy mình đang bước vào một giai đoạn rất nghiêm trang của cuộc đời.

Anh tổ trưởng vừa đi khỏi, keng đã báo giờ ăn chiều. Sau bữa cơm, Hảo định ra giếng giặt giũ thì đồng chí phân đoàn trưởng thanh niên đến. Thời gian Hảo đi vắng, ở nhà đã xảy ra bao nhiêu là chuyện.

Chuyện đoàn kết nội bộ. Chuyện Loan báo cáo với chi đoàn sắp sửa xây dựng gia đình. Chuyện học tập. Nay mai, sắp có rất nhiều cuộc học tập: học chính trị, học triết học, học nghị quyết Trung ương thứ 11, học chuyên môn, học sinh ngữ. Chuyện dân vận ở địa điểm mới.

Chuyện thể thao, thể dục, văn nghệ...

Phân đoàn trưởng nói:

- Đồng chí không về thì tôi có lắp thêm vào mỗi chân một cái mô-tơ chạy cũng không kịp.

- Phải lồng các việc đó lại với nhau, chứ cứ chạy theo từng việc thì không bao giờ xong. Rồi phải phân công cho nhiều người chuẩn bị

chứ chỉ có anh và tôi thì ôi sao xuế?

- Vì thế cho nên phải cần đến tài tổ chức khoa học, khéo léo của phân đoàn phó.

9 giờ tối, anh phân đoàn trưởng mới ra về. Hảo vợ vội mớ quần áo chạy ra giếng

CHƯƠNG XXIX

1

Vào mùa gặt hái của đoàn cán bộ ngành thủy sản làm công tác điều tra thì chiến tranh phá hoại ở vùng này trở nên gay gắt. Thị xã Quảng Yên, cái thị xã xinh xẻo và êm ả như một nơi để điều dưỡng những người mắc bệnh phổi, có ngày báo động đến mười lần.

Mỹ đã điều chiếc tàu chở máy bay thứ ba vào Vịnh Bắc Bộ.

Johnson ra lệnh cho tàu chiến Mỹ đi tuần suốt dọc bờ biển của ta.

Cái lý do đánh trả đũa đã không thể biện bạch được cho việc Mỹ

mang máy bay ném bom miền Bắc hàng ngày. Nhà Trắng tuyên bố

tiến hành "chiến dịch gây sức ép" để đưa đối phương đến bàn thương lượng. Lầu Năm Góc cũng đổi tên gọi cho các trận đánh phá. Cái tên Mũi lao lửa (Flaming Dart) kèm theo số thứ tự 1, 2 để gọi các trận đánh lẻ tẻ đã trở nên không thích hợp. Những trận đánh mới ồ ạt mang tên: Sấm rền (Rolling Thunder). Máy bay đi đổ bom đạn đã vượt qua vĩ tuyến 20, lên đến cả vĩ tuyến 22. Những mục tiêu đánh phá cũng được mở rộng. Tỉnh Quảng Ninh ở miền ven biển này với một vài cơ sở công nghiệp than và điện, đã trở thành một mục tiêu trong những chiến dịch đánh phá gây sức ép.

Trận địa pháo cao xạ ở ngay gần cơ quan đã làm cho số lần báo động máy bay hàng ngày dường như tăng gấp đôi hoặc hơn thế.

Những chiến sĩ cao xạ với loại pháo bắn bằng khí tài này, phải có phương tiện để phóng cái nhìn của mình ra nhiều lần xa hơn tầm mắt.

Khi bầu trời màu xám của mùa đông tỏ ra rất dịu dàng, không gian yên tĩnh, có thể nghe rõ tiếng thở của một làn gió nhẹ hoặc tiếng riu rít của mấy con chim chìa vôi ngoài bãi bồi ở ven sông, thì họ đã nhìn thấy bóng dáng dữ dội của kẻ thù xuất hiện. Những tiếng keng khua gấp. Trong nháy mắt, các chiến sĩ pháo thủ đã nhảy vào đúng vị trí của mình. Chúng từ phía Đà Nẵng ra, Thái Lan sang hay Biển Đông vào? Bất kỳ chúng từ đâu đến, bất kỳ chúng bay ngoắt ngoéo thế nào, cũng không thể để chúng thoát khỏi màn lưới của ta. Không được để

một thằng nào lọt lưới. Cuộc chiến đấu của họ bắt đầu từ khá lâu trước khi viên đạn ra nòng.

Trong lúc đó, trên sông Bạch Đằng, những con thuyền vẫn lững lờ. Chiếc xe ca chở khách từ Hà Nội xuống, vẫn bon bon trên con đường chạy quanh

co giữa những rừng thông.

Những người ngồi trong thuyền, trên xe đang nghĩ tới một mẻ cá, một câu chuyện riêng, hoặc không nghĩ ngợi gì. Họ chưa hề biết là kẻ

thù đang mỗi lúc một tới gần họ.

Cuộc sống của Hảo những ngày gần đây đã gắn liền với cái trận địa pháo cao xạ không phải chỉ về mặt tình cảm. Cô cũng theo dõi hoạt động của máy bay địch với các chiến sĩ theo vòng quay của chiếc ra-đa. Cô cùng với họ chuẩn bị đón máy bay địch. Cô lao ra cái hầm ở

bụi tre khi nghe tiếng thét của đồng chí chỉ huy từ trận địa vọng lại. Cô rất yên tâm. Mình sẽ không bao giờ bị bất ngờ. Cơ quan mình về đây vừa không phải cử người canh máy bay lại có người bảo vệ. Nhưng đôi lúc Hảo nghĩ giá cứ không biết gì như những người đi trên thuyền, trên xe kia lại hơn. Những cuộc báo động ngoài trận địa đã làm phân tán sự

suy nghĩ của cô. Và thực ra, nhiều lần cũng không có chuyện gì.

Những chiến sĩ cao xạ này quá nhanh nhạy. Họ có phản ứng ngay khi kẻ địch xuất hiện. Nhưng không phải lần nào máy bay địch cũng bay về phía họ.

Hai hôm nay, ngoài những hồi kèng báo động trên trận địa, thỉnh thoảng lại bất thần nổi lên một tiếng rít ngay trên đầu. Hảo đã nhiều lần nhìn thấy máy bay địch và nghe tiếng động cơ của nó gầm. Khi ở

trên tầng cao, máy bay địch chỉ là một vật bằng kim khí sắc trắng, di động. Người ta không thấy nó nhanh và kỳ quái lắm. Nhưng chiếc máy bay địch trở nên rất khác khi nó bay sát mặt đất. Cái vật bằng kim khí đó tuy không bắn phá gì, nhưng vẫn như muốn nạt nộ mọi người bằng sức mạnh, sức nhanh và hình thù kỳ dị của nó. Bầu không khí bình yên bỗng chốc như có một mũi khoan khổng lồ xoáy tít. Cả không gian sôi réo lên, tưởng như có

vô vãn chiếc bong bóng vỡ tung, bốc khói trên đường chiếc máy bay địch bay qua.

Hào phải cố quên tất cả những thứ đó để tập trung vào công việc.

Công việc thật là nhiều. Khi bắt tay vào chuẩn bị bản báo cáo, cô mới nhận thấy còn bao nhiêu chỗ trống trong vốn liếng của mình. Có nhiều điều phải hỏi các bộ phận khác, phải tiếp tục thu thập ở cơ sở, phải tìm hiểu ở phòng phân tích, phải tra cứu ở các sách vở.

Nhưng những bận rộn, vất vả này là bận rộn, vất vả của ngày mùa. Cô gái rất phấn chấn, về mặt đời sống tình cảm riêng tư, khoảng thời gian từ khi cô rời nhà trường đến nay thật là dài. Nhưng đối với công tác chuyên môn, bao giờ cô cũng có cảm giác mình chỉ mới rời nhà trường ngày hôm qua. Cô vẫn thấy mình đúng là một sinh viên đang ở thời kỳ

tập sự... Không ngờ chuyện đó đã đến với mình nhanh như thế? Bộ

máy xã hội to lớn đã cần đến những đóng góp của mình. Cô phấp phỏng nửa tin, nửa ngờ công việc mình đang làm. Có đúng là trạm mà hình như đó chính là Tổng cục, đã phần công cho mình làm báo cáo không? Báo cáo của mình liệu có giúp ích được gì cho cuộc hội nghị lớn ấy không? Thật khó tin nó lại có nhiều giá trị khoa học. Nếu mà nó sẽ

được đánh giá là tốt thì điều đó càng đáng buồn hơn. Vì đó là cái buồn chung cho ngành khoa học này của nước nhà... Nhưng cô thấy dù sao vẫn phải mang hết sức mình để chuẩn bị bản báo cáo. Và không phải cô không hề nuôi một chút hy vọng nó sẽ được hoan nghênh. Hoàn toàn không phải như vậy. Cái hy vọng ấy còn đôi lúc làm nảy trong đầu cô ý nghĩ: cô sẽ nổi bật lên giữa hội nghị, nhiều người sẽ phải trầm trồ: "Một sinh viên mới ra trường! Lớp trẻ đấy!". Có nhiều lúc cô thấy bằng lòng mình, rất yêu mình. Nhưng cũng chính là trong những lúc đó, cô tự bảo: "Mày đang bốc lên đó! Đúng mày là một con bé chẳng hay hóm gì?".

Trong lúc say sưa lao vào công việc, bất chấp những hiểm họa của một cuộc chiến tranh đã gầm thét ngay trên đầu mình, cô vẫn cảm thấy một nỗi buồn vì trong công việc của mình, còn len lỏi vào những ý nghĩ không lấy gì làm trong sáng lắm.

- Báo cáo đồng chí tiểu đội trưởng tự vệ!

Tiếng choang choang của cậu Lý từ ngoài sân vọng vào. Lý đã nổi danh người thì bé tiếng thì to. Cậu ấy lại đến quấy rầy gì mình.

Hảo ngoảnh ra thấy Lý đi vào cùng một anh bộ đội cao lớn, mặc bộ quân phục mùa đông cũ đỏ quạch.

Lý nói:

- Đồng chí tham mưu trưởng tiểu đoàn cao xạ đến gặp đồng chí để thảo luận công tác.

- Sao lại gặp tôi nhỉ? - Hảo nói nho nhỏ với Lý. Nhưng Lý vẫn choang choang:

- Tất cả ban chỉ huy trung đội đều đi vắng. Cấp bộ cao nhất ở nhà bây giờ là đồng chí. Mời đồng chí tiếp khách. Báo cáo hết.

Lý quay mặt vội để giấu một nụ cười, rồi ra về.

Hảo mời anh bộ đội ngồi và đi lấy nước.

Anh bộ đội nhìn những cuốn sách bằng tiếng Nga, tiếng Hoa, tiếng Pháp xếp thành chồng và tập giấy nháp dày đặc chữ, nhiều chỗ

dập xóa trên mặt bàn. Rồi anh lại nhìn cô gái mặc chiếc áo bông xanh, đi đôi dép cao su đen cái quần cộc ngắn. Anh nghĩ mình đang tiếp xúc với

giới trí thức. Anh xốc lại cái quai xà-cột và nắn chiếc cổ áo.

Hào rót nước mời anh, nói:

- Các đồng chí phụ trách trung đội đi vắng cả. Có điều gì anh cứ

nói, tôi sẽ báo cáo lại.

Trái ngược với thân hình to lớn của anh, giọng nói của đồng chí thượng úy nhẹ nhàng:

- Chúng tôi được thị đội cho biết cơ quan ta vừa sơ tán vào đây là một lực lượng tự vệ mạnh của thị xã. Chúng tôi đến để bàn với các

đồng chí việc phối hợp chiến đấu ở khu vực.

Hào nhận thấy vấn đề quan trọng quá. Cô toan nói mình không biết gì về chuyện này, nhưng tự ái vì vừa được giới thiệu là người thay mặt cho trung đội, nên lại thôi. Cô nói một câu cho vui để che đậy sự

lúng túng của mình:

- Chúng tôi tưởng về đây có bộ đội rồi thì không phải chiến đấu nữa.

- Hoàn toàn không phải như vậy. Lưỡi lửa tầm thấp hiện nay và sau này, bao giờ cũng giữ một vị trí đặc biệt quan trọng. Không phải đã có súng lớn rồi thì thôi không cần đến súng nhỏ nữa mà ngược hẳn lại, đồng chí ạ. Khi ta đã có nhiều súng lớn thì súng nhỏ lại càng cần.

Thấy cô gái chăm chú nghe, đồng chí thượng úy như được khuyến khích, tháo chiếc xà-cột đang làm vướng vai mình, đặt lên bàn, rồi nói tiếp:

- Máy bay Mỹ thay đổi thủ đoạn đánh phá rất nhanh. Hồi đầu, mới đánh miền Bắc, thấy ta dùng nhiều 37 ly, nó nâng độ cao lên một chút, vừa bỏ

bom, vừa bắn phá. Đã có một thời chúng nó làm xiếc trên tầm súng của ta. Gần đây, chúng ta có những phương tiện không chế

được chúng ở độ cao rồi, thì chúng lại sà xuống thấp. Đây, các đồng chí xem, nó cứ bay sát mặt biển mà vào chúng tôi nhiều lần không kịp báo động...

- Pháo của các đồng chí chắc là để đánh máy bay ở tầm cao? -

Cô gái hỏi.

- Không đâu. Tầm trung bình thôi.

- Thế còn tầm cao? - Hảo vẫn tò mò hỏi.

- Tầm cao là nhiệm vụ của đại cao, của pháo không nòng.

- Pháo không nòng? - Hảo nhắc lại, tỏ vẻ không hiểu.

- Vâng... đối với các đồng chí thì không cần giữ bí mật, đó là tên lửa. Gần đây, nó kêu trời về tên lửa của ta. Vì vậy, bọn chỉ huy đã ra lệnh cho những tên giặc lái phải hạ độ cao, bay càng thấp bao nhiêu càng hay. Nó bay thấp thế này, thì ra-đa của chúng ta khó nhận ra.

Nhìn thấy nó, chưa kịp điều chỉnh các phần tử bắn, nó đã biến mất rồi.

Giải quyết máy bay địch bay thấp là nhiệm vụ của lưới lửa tầm thấp...

Anh cán bộ im lặng rồi mỉm cười nói tiếp:

- Chúng tôi đến đây hôm nay không phải chỉ để mách nước các đồng chí đang có thời cơ lập công mà còn muốn nhờ vả các đồng chí...

Các đồng chí hãy đẩy cao chúng nó lên một chút cho anh em cao xạ

chúng tôi làm ăn. Chắc đồng chí rõ rồi... Tôi đề nghị trao đổi với đồng chí về kế hoạch chiến đấu.

Yêu cầu của tiểu đoàn pháo cao xạ là: cùng với trận địa trung liên của dân quân xã bố trí ở vùng đồi bên trong, trung đội tự vệ của trạm hải sản sẽ lập một trận địa ở bờ sông, đón lõng máy bay địch bay thấp.

Hảo nhận sẽ báo cáo lại ban chỉ huy trung đội tất cả những điều cô vừa được nghe. Cô biết rằng với số người ít ỏi của trạm, anh chị em đi công tác luôn, nhiệm vụ này sẽ choán thêm của cô và của các bạn khá nhiều thời giờ làm chuyên môn.

Tối hôm đó, trung đội tự vệ của trạm họp. Một cuộc tranh luận rất hăng đã nổ ra giữa Hảo và Tuyến quanh vấn đề có nên trực chiến cùng với bộ đội không. Từ ngày về trạm đến giờ, lần đầu cô gái mới dùng đến lối lập luận sắc bén của mình. Không riêng Tuyến mà cả mấy người đồng tình với Tuyến đều bị ngán ra trước những lý lẽ của Hảo...

Trong công tác hiện nay của trạm, Hảo là người được trao đề tài nặng nhất, nếu Hảo có thể trực chiến được thì mọi người đều có thể trực.

Cuối cùng, cả trung đội đồng ý sẽ nhận với bộ đội, trực một khẩu súng máy bắn máy bay bay thấp ở bờ sông.

3

Hảo và Loan ở cuộc họp về thì cả gia đình nhà chủ đã mắc màn đi ngủ.

Thấy Hảo ngồi vào bàn và lấp cái chao bằng giấy thiếc lên chiếc đèn dầu, Loan hỏi:

- Cậu vẫn làm việc kia à?

- Mình ghi chép một chút thôi.

Hảo rút từ đáy ngăn kéo ra một cuốn sổ nhỏ có ghi bên ngoài hai chữ rất đậm: Sổ từ. Hai chữ này chỉ là một thứ ngụy trang. Đây chính

là cuốn nhật ký mới của Hảo.

Hảo đã ghi nhật ký từ ngày còn học ở phổ thông. Hồi đó Hảo giấu nó rất kỹ vì trong đó cô thường ghi những chuyện xích mích với bạn bè, và nhất là một vài điều suy nghĩ về dượng. Nhưng đến khi cô vào đại học, thì cuốn nhật ký thường bị vứt lăn lóc lúc ở đầu giường, lúc ngay trên bàn làm việc. Chẳng có người bạn tò mò nào buồn xem trộm nó.

Trong đó toàn là những kế hoạch ôn động vật, thực vật, những lời căn dặn của thầy hoặc một vài câu hay hay Hảo đã đọc được trong sách.

Bây giờ, Hảo lại chăm sóc cuốn nhật ký một cách cẩn thận vì nó bắt đầu chứa đựng toàn những chuyện riêng tư. Trong số những bạn trai hay đến nhà, có mấy cậu quá quẩn. Một lần cuốn nhật ký của Hảo biến đâu mất. Hảo tìm khắp nơi không thấy. Nhưng mấy hôm sau, Hảo lại thấy nó nằm ở khe giường. Kẻ xem trộm láu cá định đánh lừa Hảo, làm cho Hảo tưởng lầm mình đã đánh rớt vào đó. Hảo không biết suốt mấy hôm, để tìm cuốn sổ nhỏ, Hảo đã lục lộn cả va-li, đảo hết sách vở

trên bàn, nhấc cả giường chiếu lên, soi kỹ từng ngách trong nhà. Chắc hẳn còn muốn có dịp xem tiếp. Qua cách nói xa xôi của cánh con trai, Hảo biết họ đã nắm được một vài điều tâm sự của mình. Từ đó, Hảo phải nghĩ cách đối phó. Cô mua cuốn sổ này và ngụy trang thành một cuốn sổ học ngoại ngữ. Ngay cả lúc ghi nhật ký, Hảo cũng không để

cho ai biết. Cô mở một cuốn sách tiếng Anh đặt trước mặt, làm như

mình đang ghi chép những gì học được trong đó. Như vậy, cũng mất thoải mái. Nhưng biết làm thế nào? Chuyện xem trộm nhật ký này có thể đưa ra chi đoàn được. Pháp luật đã đề ra điều khoản bảo vệ bí mật về thư tín cơ mà! Nhưng làm căng như vậy để làm gì? Họ đều là anh, chị em và không

phải họ có ý xấu đối với mình. Họ chỉ là những kẻ có tính tò mò. Cái tính tò mò đáng ghét đã gây khó chịu cho mình. Nhưng ngay khi ở gia đình, mình cũng phải giấu kín cuốn nhật ký đi.

Ngày nay, cuốn nhật ký không còn là dành riêng cho mình. Anh ấy có thể biết hết cả những gì là bí ẩn trong cõi lòng của mình. Mình cần để cho anh biết. Có một việc làm của Quỳnh mà Hảo không bằng lòng lắm: anh đã đưa một số bạn bè xem những lá thư của cô. Mình cũng đưa thư của anh ấy cho Thùy, cho Loan xem. Nhưng cũng có những lá thư mình sẽ không bao giờ cho ai xem. Nhưng anh ấy thì có thể đưa bất cứ lá thư nào của mình cho bạn bè, không phải chỉ là anh Đông, anh Tú... mà cả anh Trọng nữa. Hảo đã không dă động đến chuyện ấy với Quỳnh. Cô tự bảo chó nên viết ra trong thư gửi cho Quỳnh những chuyện mình không muốn cho một người thứ ba biết...

Anh ấy có biết là có những chuyện người ta không nên nói với nhau, mà chỉ nên viết ra cho nhau xem thôi? Cũng như có những chuyện nếu nói quanh thì hay, chứ nói trắng ngay ra thì chẳng còn gì là hay nữa...

Và Hảo đã tìm được cách giải quyết những điều cô không thể viết cho Quỳnh trong những lá thư bằng việc biến cuốn nhật ký của cô thành một lá thư dài.

Ngày nào gặp nhau, mình sẽ đưa lá thư này cho anh ấy. Nó sẽ

thay lời mình mà thủ thỉ với anh. Nó sẽ nói được những điều sâu sắc, vì đó là những gì mình đã chắt ra từng ngày trong cuộc sống. Anh đọc xong, mình lại cầm lấy cuốn sổ bỏ vào trong cái túi xách của mình.

Anh ấy sẽ đòi mình để cho anh giữ nó ít lâu. Khi đó, mình sẽ nói:

"Không được đâu anh. Cái này chỉ để dành cho anh và em. Em đã có lần nói với anh là riêng với tình yêu, em rất ích kỷ".

Tối nay, mình lại viết tiếp lá thư dài đó. Nếu anh ngủ rồi thì hãy thức giấc đi, em đang nói với anh đây...

"Tối nay lạnh. Cửa sổ đã đóng chặt rồi mà gió vẫn lùa qua khe như những lưỡi dao. Tiếng gió rất trầm như thanh âm phát ra từ một cây contrehasse, phải là khổng lồ. Có phải vì tiếng gió biến như đêm nay mà con người đã làm ra loại đàn cực trầm này không?"

Loan đã mắc màn đi ngủ rồi. Con bé ngoan quá, nó đã im lặng mắc hộ màn cho mình. Mọi người và cả cảnh vật chung quanh đều đi ngủ. Chỉ còn mình thức với gió thôi. Mỗi đêm đi ngủ người ta có thấy sợ là giấc ngủ này sẽ chiếm đi một phần ba đời sống của con người?"

Mình muốn nhìn lại công việc trong một ngày qua, nhưng đã thành lệ, hễ mở cuốn sổ này là lại nghĩ đến anh. Anh đã theo đuổi em bất cứ em đi đâu, bất cứ em làm việc gì. Nhưng anh ạ, nếu cần trách anh, thì phải trách anh quấy em nhiều những lúc mọi người chung quanh em đã được yên tĩnh, nghỉ ngơi.

Ngày hôm nay, em có những giờ phút xao lãng đối với anh. Em đã có những lúc bực bội. Tối nay trong cuộc họp tự vệ, em không tự

chủ được và em đã dùng những lời lẽ gay gắt. Kết quả cuối cùng là tốt.

Nhưng giá em giữ được bình tĩnh thì kết quả cũng vẫn như thế, mà mọi người đều vui vẻ. Lâu lâu, em mới gặp một dịp "nóng đầu ".

Những lúc đó, em hoàn toàn không nghĩ đến anh. Giá mà nghĩ tới anh em sẽ dịu dàng hơn. Chắc anh không bao giờ có những lúc nóng nảy như vậy? Nhưng anh ạ, lúc nóng nảy là lúc người ta thành thật nhất.

Đó là biểu hiện của tình cảm khi chưa có sự can thiệp của lý trí. Em đã lộ nguyên hình trước mọi người ở đây. Rồi đây, sẽ có những người quý em hơn, nhưng cũng có những người sẽ kiêu em hoặc ghét em. Chán quá, anh

nhì! Lúc đó, em cũng có vẻ đáng ghét thật. Nhưng đây chỉ là em tự nhận xét về mình, chứ anh thì không khi nào được có ý nghĩ

như thế... Không khi nào, anh nhớ nhé!

Điệu nhạc trầm của gió vừa hùng tráng lại vừa buồn buồn. Cuộc chiến đấu còn lâu dài và ngày càng ác liệt. Mình không sợ nó khi mình đã thấy rõ hình thù của nó hàng ngày. Giờ này cha đang yên nghỉ với các bạn đồng đội ở chân đồi Độc Lập giữa núi rừng miền Tây, cha có biết rằng đứa con gái của cha nay mai sẽ có dịp trả thù cho cha? Nếu con có hy sinh ở đây thì lại thêm một giọt máu của cha tưới cho vùng biển xinh đẹp này, đêm đêm, trong tiếng gió trầm, sẽ có thêm những âm thanh cao vút như tiếng chim sơn ca của con. Đối với mình, chuyện ấy sẽ nhẹ nhàng. Cuộc sống tinh thần của mình còn được định đoạt ở

cái vùng đồi núi trung du kia với bao nỗi phấp phồng. Anh ấy sẽ không hiểu mình được bao nhiêu, nếu anh ấy không biết đến nỗi lo lắng dai dẳng hằng ngày của mình...

Bao giờ em có thể nói để anh biết thế nào là cái nhớ. Bài thơ em đã chép cho anh trong lá thư hồi nào vẫn chưa nói hết được cái nhớ đó đâu. Cái nhớ của em không còn là cái nhớ của nỗi nhớ thương chung.

Em nhớ cả cái nhìn, cả hơi thở của anh. Em nhớ anh không chỉ bằng óc, bằng tim...

Gió mùa đông, hãy thổi nỗi nhớ thương của ta về cái sân bay khô hanh ấy. Có lẽ đêm nay anh đang trực. Hãy ấm lên, khi về đến đó, gió ơi!".

CHƯƠNG XXX

1

Từ sáng đến giờ, máy bay địch hoạt động ít. Bầu trời yên tĩnh.

Mấy anh chiến sĩ trắc thủ ra-đa ngồi trong buồng máy nghe rõ tiếng cuộc kêu từ những thửa ruộng dưới chân đồi vọng lên. Các anh chàng có cặp mắt điện tử nhìn được những chiếc máy bay ẩn náu sau màn mây ở cuối chân trời này, lại là những chàng cận thị. Họ không thấy được gì ngoài cái màn hiện sóng hình tròn trong buồng máy. Đôi lúc họ

thêm nhiệm vụ của người chiến sĩ trinh sát đứng trên một quả đồi cao với cái ống nhòm. Tâm nhìn của anh chàng này tuy không xa lắm, nhưng anh ta có thể nhìn được mọi vật với hình thù trọn vẹn của nó chứ không phải chỉ là những chấm nhấp nháy trên màn huỳnh quang.

Anh ta có thể nhìn thấy những cánh buồm nâu, những mỏm núi lô nhô trên vịnh. Anh ta cũng có thể nhìn rõ mấy cô thủy sản buổi sáng lúi húi lấy mẫu trên đầm hay cười ngặt nghêu bên khẩu súng máy ngoài bờ sông.

Một anh trắc thủ mắt sáng long lanh, miệng rộng, nói:

- Chiều hôm qua mình ra sông, gặp mấy cô thủy sản đang tập bơi...
- Cậu ra sông làm gì? - Một người nói chen ngang.

Anh mồm rộng:

- Làm gì à...? Cái đó không bận gì đến cậu!
- Nghề lính ra-đa là nghề bắt mục tiêu, việc gì phải hỏi điều đó! -

Anh thứ ba thích nghe chuyện giải thích - Có một cô thủy sản rất hay.

Hồi tớ học ở Cao đẳng mỹ thuật chưa bao giờ thấy một "mô-đen" nào hay như thế. Giá mà tớ chưa khoác áo lính ra-đa thì tớ xin cô ta cho phép được vẽ ngay.

Anh nói chen ngang:

- Mình biết cô ấy rồi, cái cô ở nhà cổ Quảng, tham mưu trưởng tiểu đoàn ngày nào chả vào đấy!

Anh chàng mồm rộng:

- Trật tự! Tớ kể tiếp chuyện chiều hôm qua cho mà nghe... Thấy các cô ấy đang vận động cho nóng người để xuống sông, tớ hỏi: "Trời lạnh thế này mà các chị cũng bơi à?" Cái cô ở nhà cổ Quảng đáp:

"Nghề chúng tôi là nghề sông nước các anh ạ, phải rèn luyện để nếu sóng có lật thuyền thì đừng làm mối cho cá?" Mình nghĩ, cá chẳng làm gì được cô đâu, cứ thấy cái lông mày của cô thì cá sông, cá biển cũng đều phải chết. Mình nói:

- Tôi với các chị cũng là đồng nghiệp.

- Đồng chí chứ, không phải đồng nghiệp đâu!

- Đồng nghiệp hần hoi, trăm phần trăm.

- Các anh là chiến sĩ cao xạ, chúng tôi thì làm công tác thủy sản.

- Thế mà lại đúng là đồng nghiệp. Tôi xin phép các chị tôi giải thích. Tôi biết công việc của các chị hàng ngày là đi thu mẫu, lấy mẫu thủy sinh, thủy hóa để đem về phòng thí nghiệm nghiên cứu, phân tích, có phải không?

- Chắc trước kia anh cũng học về sinh vật?

- Tôi chỉ học về sinh vật khi còn ở phổ thông.

- Tôi chưa hiểu tại sao anh lại nói công việc của các anh giống công việc phân loại mẫu của chúng tôi?

- Rất giống nhau. Nghề chúng tôi cũng là nghề nghiên cứu sinh vật. Hàng ngày, chúng tôi cũng phải phát hiện, phải phân loại. Chỉ có điều là các chị

thì nghiên cứu về những sinh vật phù du, các loài tôm cá, còn chúng tôi thì chỉ nghiên cứu riêng một chuyên đề: loài đom đóm. Đom đóm của chúng tôi là một loài bọ nguy hiểm, sức tàn phá của nó rất ghê gớm! Và làm nghề nghiên cứu đom đóm này chúng tôi cũng phải làm quen với sóng gió như các chị.

- Anh nói khó hiểu quá?

Mình bèn chỉ cho người đẹp cái ra-đa pháo ở trên đồi:

- Các chị hãy xem cái vợt bắt đom đóm của chúng tôi kia kìa. Chúng tôi phải bắt đom đóm cả ban đêm và ban ngày trên màn huỳnh quang để nghiên cứu. Chúng cũng là những sinh vật đấy. Chúng còn tự coi là những sinh vật thượng đẳng kia... Vậy chị đã đồng ý coi lính ra-đa chúng tôi là đồng nghiệp chưa?"

Cô ấy cười ngất một hồi, rồi nói:

- Đồng nghiệp thì không thể nhận được. Nhưng có thể nhận các anh là người trong gia đình vì chồng tôi cũng là lính trong Quân chủng Phòng không và Không quân, lính lái máy bay.

- Chuyện của cậu bao giờ mở đầu cũng hay, nhưng kết thúc thì dở òm - Anh trắc thủ thích nghe chuyện nhận xét

- Ấy chớ... - Anh chàng nói chen ngang giờ tay làm bộ như ngăn người vừa bình phẩm - chúng ta phải biết tôn trọng những giờ phút đau khổ của người khác.

Anh mồm rộng không chịu thua:

- Người đau khổ nhất ở đây chưa chắc đã là mình. Ấy là chưa kể

rộng ra cả tiểu đoàn. Mình mà tung cái tin này ra thì khối ông...

Chuông điện thoại réo lên ngắt lời anh.

Đồng chí trắc thủ số 1, người miệng rộng vừa kể chuyện vội chụp lấy cái ống nghe. Tiểu đoàn thông báo tất cả các ra-đa pháo tập trung quét từ hướng Đông Nam đến Đông Bắc. Bên ngoài, tiếng keng báo động dồn dập nổi lên, tiếp theo là tiếng nổ bình bịch của chiếc máy phát điện.

Sợi tơ vàng xuất hiện trên màn hiện sóng hình tròn. Nó giống như những tia sáng từ một ngọn đèn cực mạnh được hội tụ bằng một thấu kính. Luồng ánh sáng vàng đó quét đi quét lại trên cái bầu trời thu nhỏ là màn huỳnh quang. Những chấm sáng trắng bắt đầu nhấp nháy.

Anh trắc thủ chưa tìm thấy bóng dáng của chúng nó. Trên màn huỳnh quang chỉ có những sóng về cố định. Những chấm sáng không di động quen thuộc và hiền lành này, không phải là những con đom đóm dữ mà anh có nhiệm vụ phải tìm kiếm cho bằng được.

Ngoài trận địa, những khẩu pháo nghếch cao nòng quay đi quay lại. Lá ngụy trang chạm vào nhau rào rào. Vòm dây trời như mắt của một chú cá vàng lồi lên, cố tìm kiếm trong nước đục những con thủy trần nhỏ xíu.

Tiếng đại đội trưởng trong máy điện thoại:

- Góc... độ cao... sục sạo!

- Thấy chưa? - Đại đội trưởng lại lên tiếng hỏi như quát.

Anh trắc thủ miệng rộng nhú đôi lông mày, nói líu ríu:

- Đang tiếp tục phát hiện.

- Không được để lọt.

-Rõ.

Luồng sáng vàng mảnh như sợi tơ lại quét trên màn hiện sóng những vòng ngược theo chiều kim đồng hồ một cách kiên nhẫn. Mắt anh trắc thủ vụt sáng. Anh vừa nhận thấy trong những đốm sáng chỉ chít một đốm sáng rất trong nhấp nháy đều đều.

- Nó đây rồi! - Anh kêu lên - Kẹp góc vào! Không được để lọt các cậu ơi.

Trắc thủ số 1 báo cáo:

- Mục tiêu bay vào, phương vị... cự ly...

Những chấm sáng lạ vụt biến. Không biết chúng chui vào đâu mất rồi! Luồng sáng vàng lại tiếp tục quét lúc vội vã, lúc từ từ.

Đầu dây đằng kia tiếng đại đội trưởng có vẻ sốt ruột:

- Báo cáo tiếp tục đi!

Anh trắc thủ ra-đa căng mắt nhìn màn huỳnh quang. Những con đom đóm nguy hiểm đã mất hút. Anh đành nói vào máy điện thoại?

- Báo cáo: Mất mục tiêu.

- Các cậu làm ăn thế nào đấy?

2

Theo phương án tác chiến đã bàn với tiểu đoàn pháo cao xạ, khẩu thượng liên bắn máy bay của tổ tự vệ trực chiến trạm hải sản được bố trí hướng dọc theo dòng sông, đón lõng những máy bay địch từ phía biển vào.

Nghe tiếng keng báo động trên đồi Hảo vút vội cuốn sách trên thành công sự, đứng vào bên giá súng. Nòng súng đã được hướng sẵn về phía một cái cây, không biết là cây gì, tán tròn như mâm xôi ở cách đó khoảng dăm trăm

mét. Cô gái bật thức ngấm, điều chỉnh đầu ruồi chấm vào ngọn cây, tập trung tinh lực nhìn về phía chân trời mây phủ

kín, chờ một chấm đen hiện ra. Hào nghe thấy trái tim mình đập mạnh.

Từ hôm bố trí ở đây các anh chị tự vệ cơ quan chưa có dịp nổ

một phát súng nào. Không biết có phải vì những chiếc máy bay trinh sát U.2 đã nhòm thấy ta đưa về một tiểu đoàn pháo, nên bọn chỉ huy ra lệnh cho những tên giặc lái đổi đường bay vào đánh khu công nghiệp mới xây dựng tại Uông Bí? Trong giờ trực chiến, Hào có những cảm giác khác nhau về khẩu súng của mình. Có lúc cô thấy nhờ nó mà

đôi cánh tay bé nhỏ đã có một sức mạnh mới. Nó đang vươn dài. Nó sẽ

thọc một lưỡi gươm sắc, mảnh như lá lúa vào đúng ức kẻ thù. Có lúc cô lại thấy khẩu súng của mình bé bỏng quá! Những viên đạn đồng như chiếc kẹo này dù có được đưa tới trúng đích, cũng chỉ gây được vài vết sây xước xoàng trên cái thân hình thép của con thú kỳ quái có sức mạnh ghê gớm. Và việc cô đang làm đây chỉ là một trò giải trí hay một thứ trang sức trong thời chiến.

Không có gì ở phía xa đó cả. Dù nếu chỉ là một con chim nhạn đang bay ở cuối trời, mình cũng nhận ra. Đôi mắt long lanh của cô gái bắt đầu rời khỏi cái vòm cây, rồi lướt trên những cánh buồm màu nâu, màu trắng no gió trên sông. Chắc là lại giống như mọi lần, chúng vào theo hướng khác. Lại sắp nghe thấy tiếng uỳnh uỳnh như tiếng mìn của những người thợ phá đá từ Uông Bí vọng về.

Hào nói:

- Chúng mình cũng "ác" ra trò! Ra quân chưa thêm nổ một phát súng mà máy bay Mỹ đã phải lẩn.

- Thôi xin bà, bà đừng chủ quan mà Giôn-xơn đến xin bà cái hộ

khẩu. - Lý đứng cảnh giới không quay lại, nói.

Phía đồi pháo, vòm dây trời vẫn quay đều. Cái cậu tán như

khướu chiều hôm qua chắc là vẫn chưa bắt được những con đom đóm.

Hảo bất ngờ mím cười. Cô cảm thấy tự hài lòng về vai trò gái có chồng mình đã đóng từ hôm cơ quan chuyển về đây. Cô tin là nó đã tiết kiệm cho mình được khá nhiều thời giờ. Mà cũng chẳng phải là mình nói dối.

Bây giờ đó là chuyện thật rồi.

- Đông chí Hảo để mắt vào súng nhé? - Lý nhắc.

-Rõ.

Hảo xua các ý nghĩ tản mạn và quay về với cái tán cây giống như

hình mâm xôi.

Bỗng có tiếng Lý thét:

- Mục tiêu! Vật chuẩn số 1. Máy bay địch bay thấp.

Một vật đen trùi trùi như vừa từ dưới lòng sông chui lên. Nó làm cho cái vòm cây mâm xôi màu xanh tối sầm lại và to hằn ra. Không gian vẫn hoàn toàn yên tĩnh. Quái, sao không hề có tiếng động nào?

Cái bóng đen vừa hiện ra đó giống như một ảo ảnh. Nhưng không phải. Nó to lên rất nhanh. Nó lao về phía Hảo với vẻ cực kỳ hung dữ.

Một con cá mập biết bay? Nó dường như không thể nào nâng thân hình nặng nề lên khỏi các lùm cây ở ven sông. Cảm giác đó là một con cá dữ

càng rõ khi cái khối đen to bè bay đến gần Hảo mà không gian vẫn không hề vẩn lên một tiếng rung nhẹ của động cơ.

Bất thần có những tiếng nổ như xé màng tai. Những đường lửa đỏ và sáng lao thẳng về phía con vật. Hảo biết là trận địa của bộ đội trên đồi cao đã nổ súng. Trước mặt mình, chính là máy bay địch! Cô ghì báng súng thượng liên vào vai và nghiêng răng bóp cò. Lý vừa kêu lên một câu gì nhưng Hảo nghe không rõ. Mặc kệ cậu ta? Hảo vẫn siết chặt cò súng. Trước mắt Hảo lúc này chỉ còn con quái vật đang tiến lại.

Khẩu thượng liên rung lên phun những viên đạn về phía máy bay địch. Thấy những đốm lửa nhỏ tắt ngấm khi còn chưa bay tới con vật, Hảo biết mình bắn hơi sớm. Nhưng nó đang ập lại. Phải tiếp tục bắn.

Phải duy trì đường lửa mảnh như một lưỡi kiếm và đường như rất yếu ớt đó cho tới lúc con vật chạm vào nó. Nòng súng rung lên. Hảo cố ghì cái báng gỗ áp chặt vào vai. Đôi cánh tay cô cũng rung lên bần bật.

Khẩu súng muốn nhảy khỏi tay. Cô không biết mình có giữ được nó cho đến khi con vật tới gần không. Tiếng nổ ran trên đầu. Cô không nghe thấy khẩu súng của mình kêu nữa; và chỉ biết ghì chặt cò súng đến đau cả đầu ngón tay.

Cái bóng đen của con quái vật trườn qua mũi súng của Hảo. Một ý nghĩ vụt đến rất nhanh. Không ăn thua rồi, mình đã biết là khẩu súng này bé bỏng quá mà!

Chiếc máy bay địch chà trên trận địa của họ. Lúc bấy giờ Hảo mới nghe thấy tiếng rít ghê người của nó. Lá ngụy trang bay lá tả vào mặt cô. Trong giây phút, bầu trời tối sầm hẳn lại. Hảo bỗng nhắm nghiền đôi mắt.

Những tiếng rít cùng với luồng gió rợn người đã kéo qua. Hảo mở

mắt thấy bụi cát vẩn lên quanh người. Những cành lau ở chung quanh

còn đang rung lên vì cơn lốc. Có tiếng ồn ào từ trên đồi pháo và phía xóm cô ở vọng xuống. Không biết có chuyện gì vậy. Cô còn chưa hiểu tại sao thì lại thấy tiếng keng báo động máy bay khua đồn dập. Tiếng Lý gào to:

- Tiêu! Hướng 34. Một tốp, hai tốp máy bay địch?

Cô gái quay về hướng bên phải mình. Yển vôi vĩa thay cho khẩu súng nóng bỏng một băng đạn mới. Từ chân trời, xuất hiện nhiều chấm đen. Máy bay địch tiến về phía họ như một đàn nhặng. Có những tiếng thét giật giọng trên đồi pháo. Các khẩu cao xạ đang vôi vĩa quay nòng. Đội hình máy bay địch có vẻ ổn định. Lần này, chúng bay cao.

Chúng lừng lững tiến lại chậm chạp, nặng nề. Hảo giục Yển:

- Nhanh tay lên!

Yển đóng sập băng đạn:

- Xong.

Hảo quay nòng súng về hướng máy bay địch. Lần này, cô đã bình tĩnh hơn. Cô nhận thấy rõ ràng là nếu những chiếc máy bay kia không hạ độ cao thì mình sẽ không cần nổ súng. Tiếng động cơ âm âm rung chuyển không gian như những lời hăm dọa. Vẫn những tiếng thét trên đồi pháo. Sáu khẩu pháo không còn một cành lá nguy trang nào đã vươn nòng cả về một hướng.

Một tốp máy bay địch bỗng rẽ ngang. Nó định tránh lưới lửa của bộ đội chăng? Nhưng không. Những chiếc máy bay đã chuyển đội hình bay theo hàng một và thắt vòng trên đầu họ.

- Nó đánh trận địa của bộ đội rồi! Các cậu cẩn thận!

Lý vừa nói vừa nhảy từ trên thành công sự xuống hố. Mình sẽ

chờ nó, nếu nó lao xuống đây thì mình sẽ bắn - Hảo nghĩ.

Các khẩu pháo trên đôi bắt đầu nhả đạn. Những đụn khói trắng nho nhỏ hiện ra liên tiếp trên bầu trời. Các khẩu pháo của bộ đội đang trút đạn về phía những chiếc máy bay lượn vòng trên trận địa.

Không gian rung chuyển âm ầm. Tiếng nổ và tiếng réo của những viên đạn ra nòng. Tiếng gầm của động cơ máy bay và tiếng rít của bom rơi.

Hôm nay, tất cả mới thực sự bắt đầu, cô gái nghĩ. Một đám khói xám có lẫn những ánh lửa vừa đùn lên trên cái xóm nhỏ của họ. Tiếp theo là một đám khói nữa. Đúng là hình của những chiếc nấm. Rồi một loạt tiếng nổ dậy đất. Khói xám phủ mờ những cảnh vật trước mặt cô.

Cả tiểu đoàn pháo cao xạ vẫn nổ sừng sững. Những bông sen trông xinh xẻo nở đầy trời. Cô gái không còn phân biệt được những tiếng động ở

chung quanh. Tất cả đều sôi réo lên như thác đổ.

Lý đập tay vào vai Hảo. Cô quay lại, thấy anh chỉ tay về phía bờ

sông, miệng mấp máy điều gì. Hảo nhận thấy một chiếc máy bay địch đang chúc đầu lao xuống phía họ. Cô gái lập tức quay nòng súng về nó, và nghiêng răng bóp cò.

3

Khi những chiếc máy bay đã quay đầu chạy hết ra biển, họ nhìn nhau, rồi phá lên cười.

Hảo không biết mặt mũi mình lúc này ra sao, nhưng nhìn Lý và Yến thì thấy cả hai người đều đổi khác. Cái khăn trùm đầu của Yến đã bay đâu mất. Ống quần của nó bị xé toạc lên gần đầu gối. Cả người Yến toàn màu đỏ như vừa chui ở trong đất ra. Lý cũng chẳng hơn gì.

Những quệt bùn đỏ trên trán, trên môi và đặc biệt là cái chấm đỏ ở

đầu mũi làm cho cậu ta giống người được hóa trang để ra sân khấu trong một vai hề.

Thấy cộm cộm trên đầu, Hào lùa ngón tay vào mái tóc những cục đất bám đầy. Cô giữ tóc, đất rơi lộp bộp. Bụi bay mù. Khẩu súng bị

tiện mất một chân, chắc là vì một mảnh bom, nằm ép xuống công sự.

Bầu trời trên đỉnh đầu vừa hé ra giữa những đám mây một khoảng không gian sâu thẳm, như một cái giếng khơi. Sao mà bình yên thế?

Sao mà cái khoảng không tinh khiết ấy lại có thể đổ xuống đây những trận mưa sấm sét như vừa rồi? Và cũng thật là lạ, cả ba đứa đều còn nguyên vẹn. Hào đã tưởng mình không thể nào thoát khỏi trận mưa thép và lửa đã đổ xuống đầu suốt mấy chục phút đồng hồ vừa qua.

Hào nhảy lên thành công sự để nhìn xem những trái bom đã rơi xuống đâu. Một cái miệng phễu đỏ lòm chỉ cách họ không đầy mười mét. Những vầng đất to, nhỏ nằm lổn nhồn quanh công sự của họ.

Nếu trái bom rơi đúng chỗ mình đứng thì bây giờ...? Sẽ không có gì nữa! Mình cũng sẽ chỉ là một khoảng trống không trong lòng cái hố kia thôi... Nếu một tảng đất như thế kia rơi trúng đầu mình... Mình sẽ biết đến sự đau đớn và có thể là mình sẽ nằm lại vĩnh viễn trên mảnh đất này.

Hào nhìn về phía xóm thấy những vẩn bụi vàng còn bốc lên. Cái xóm màu xanh mọi khi nhìn mát rượi, lúc này làm cặp mắt của cô bỏng rát. Định ném bom vào xóm!

Không biết bà con thế nào, anh chị em cơ quan đang giờ làm việc có chịu ra hầm không? Một người đội mũ sắt, đeo khẩu súng trường, tay cầm một cành lá, đang chạy từ trên đồi xuống. Hào nhận ra cái dáng cao gầy của anh trung đội trưởng tự vệ. Anh ấy cầm cành lá để

làm gì nhỉ? Những quả bom này có nhắm vào một người đang chạy đầu, nó nhắm vào tất cả đàn bà, ông già, trẻ con trong cái ngôi làng đông đúc mình đang ở kia cơ mà?

Anh trung đội trưởng cũng đã nhìn thấy họ, anh vừa chạy vừa gào:

- Dưới ấy có ai việc gì không?

Lý làm loa tay gào to:

- Toàn tổ đều an toàn.

Anh trung đội trưởng giờ cao cảnh lá nguyệt trang rung rung để

thay một lời hoan nghênh. Anh vừa chạy vừa nói líu ríu một điều gì không ai nghe rõ.

Lý quay lại hỏi Hảo:

- Cô có nghe ông ấy nói cái gì không?

Hảo lắc đầu. Thấy Lý lại bắc loa tay, Hảo ngăn:

- Thôi đừng hỏi lại nữa. Anh ấy vừa chạy vừa nói không nghe thấy gì đâu.

Anh trung đội trưởng đã vượt qua những tràn ruộng, đến chỗ có những hố bom. Anh dừng lại, trèo lên miệng hố bom, đứng nhìn một lúc rồi mới tiếp tục chạy đến chỗ Hảo.

Anh nói trong hơi thở gấp:

- Đánh tốt lắm! Các đồng chí đã đẩy máy bay địch lên cao cho bộ đội làm bàn.

Hảo ngắt lời anh:

- Tình hình trên đó thế nào.

- Nhìn thấy bom rơi liên tục vào trận địa, tôi tưởng là bay cả tổ

rồi - Trung đội trưởng vẫn không trả lời vào câu hỏi.

- Chỉ bay mất một cái cẳng thương liên thôi - Lý nói.

Anh trung đội trưởng nhảy xuống công sự, nhắc khẩu thương liên lên, ngấm cái chân bị bom tiện nhả nhụi, rồi chặc lưỡi nói:

- May quá! Mảnh đi thế này mà không ai việc gì!

Trung đội trưởng say sưa:

- Ít ra cũng có hai chiếc rơi. Một chiếc dân quân đang đi tìm. Còn một thằng cháy rất to nhưng nó lao kịp ra biển:

- Nó thả nhiều bom vào xóm không anh? - Yển lại hỏi.

- Hai quả, loại nhỏ hơn những quả ở dưới này.

- Không ai việc gì hả anh?

- Cô Loan bị thương - Anh trung đội trưởng hạ thấp giọng trả lời.

- Loan bị thương à? - Một người giật giọng cùng hỏi một lúc.

Trung đội trưởng gật đầu với vẻ ưu tư.

- Nó bị thương thế nào, nặng hay nhẹ?

Hào hơi xẵng giọng. Một chuyện quan trọng như vậy mà từ nãy đến giờ anh ấy mới nói! Mà lại thì thào như một điều gì phải giấu giếm.

Cặp mắt cô long lên nhìn anh.

- Cũng nặng đấy! Cả trạm đang tập trung ở nhà cô ấy, nên chỉ có tôi chạy xuống với các đồng chí.

- Sao anh không nói ngay?

- Thời chiến, thương vong là chuyện bình thường.

Hảo không thể chịu được nữa:

- Anh ở đây với tổ một lúc, tôi phải về xem cái Loan thế nào! Khổ

thân con bé!

- Chắc là người ta chở cô ấy đến bệnh viện rồi.
- Không - Hảo nói như quát - Tôi phải về với nó một lát.
- Về cũng được thôi, nhưng đừng có làm ồn...

4

Hảo cầm đầu chạy. Cô không kịp xắn quần, cứ thế lội băng qua cái mương nước. Cô rất bức mình vì đôi dép cao su quai hơi rộng lại dính bùn, cứ muốn văng ra khỏi chân. Hảo dừng lại, tụt dép, cầm ở tay, rồi phóng lên đồi, mắt không rời cái xóm nhỏ.

Nghe tiếng người gọi tên mình, cô quay sang thấy đó là một anh lính cao xạ có nước da đồng hun, đang ngồi trên mâm pháo. Đến trận địa của bộ đội rồi mà mình không biết.

Hảo gật đầu chào anh rồi tiếp tục chạy. Có những câu nói đuổi theo nhưng cô nghe không rõ. Thương con Loan quá! Nó đang chuẩn bị cưới. Tin Loan bị thương làm lòng cô quặn đau như là kẻ thù đã xâm phạm vào chính hạnh phúc của bản thân mình. Đến đầu xóm, Hảo nghe có tiếng người la khóc. Như vậy, chắc không phải chỉ có mình Loan bị thương. Nhưng Hảo không kịp nhận ra tiếng khóc ấy ở nhà ai, cứ lao đầu chạy về nhà.

Loan nằm trên tấm phản gỗ đã được đặt áp xuống mặt đất. Đầu và một cẳng chân Loan cuộn toàn băng trắng. Trên bộ mặt nhợt nhạt, đôi mắt nhắm nghiền. Vành môi khô và trắng thảnh thoảng rung lên hai hàm răng nghiền chặt chốc chốc lại phát ra những tiếng rên nho nhỏ. Anh y tá của trạm đang ngồi giữ cánh tay Loan để anh y sĩ tiểu đoàn cao xạ tiêm cho người bị nạn một ống thuốc hồi sức.

Nhìn chiếc nẹp buộc kẹp vào một cẳng chân Loan, cái cẳng chân đã to lên một cách kỳ dị, trông rất dễ sợ. Hào thấy lòng thất lại với ý nghĩ bạn mình sẽ bị mất một chân.

Chờ anh y sĩ tiêm cho Loan xong, Hào hỏi anh nho nhỏ:

- Anh cho biết vết thương ở đầu cô ấy có nguy hiểm không?

- Vết thương ở đầu rất nhẹ.

Nghe tiếng Hào, Loan mở mắt nhìn. Đôi môi cô mấp máy. Hào bước vội lại bên tấm phản, ngồi thụp xuống. Cô hỏi bạn bằng một giọng như muốn khóc:

- Loan có đau lắm không?

- Mình mất một chân rồi... Mình chết thôi Hào ạ.

Anh y sĩ nói sáng giọng:

- Chị Loan này, chị phải tin ở lời tôi. Chân của chị không sao cả.

Chúng tôi đã buộc nẹp cẩn thận. Đến viện, người ta sẽ bó bột. Tôi đảm bảo với chị là bốn mươi năm ngày sau, chân chị sẽ lành...

Hào cảm thấy lời anh nói chỉ là một sự an ủi. Đúng là con quái vật đã ngọam mất của bạn mình một cẳng chân rồi. Khổ thân Loan quá, Loan ơi! Nhưng Hào vẫn nói tiếp theo lời anh y sĩ một câu an ủi mà cô không tin là có tác dụng trong lúc này:

- Loan đừng nghĩ quẩn, chân Loan không việc gì đâu.

Cặp mắt của Loan nhắm nghiền. Loan dường như không nghe thấy gì và tiếp tục đeo đuổi những ý nghĩ riêng của mình. Những ý nghĩ ấy chắc là rất đau đớn không kém gì cái chân bị giập, máu vẫn rỉ

ra những vòng băng trắng. Tất cả mọi sự cố gắng của Hảo chỉ là kìm giữ cho những giọt nước mắt khỏi trào ra.

Vành môi của Loan lại mấp máy.

- Hảo ơi!

Cô vội ghé lại gán đôi môi nhợt nhạt của bạn:

- Loan bảo gì mình?

Cặp mắt Loan mở ra, mệt nhọc nhưng tỉnh táo. Cô thì thầm với Hảo những câu đứt quãng:

- Số tiền gói cái ni-lông để dưới đáy va-li là của anh ấy... đưa cho mình để mua sắm và chuẩn bị... Hảo giữ hộ... Đừng cho anh ấy biết chuyện này!

- Được rồi. Mình nghe rõ rồi.

Có tiếng còi ô tô phía ngoài. Đồng chí trưởng trạm chạy vào.

- Chuẩn bị thôi, xe của bệnh viện tỉnh đến rồi.

CHƯƠNG XXXI

1

Ngày tháng chạp rất ngắn.

Màn sương đục mùa đông giống như một thứ cường toan hòa tan những chất vàng, chất bạc của buổi bình minh, ăn mòn cả cái đường chân trời thẳng tắp. Những đám mây lơ xô khi thì lũ lượt từ biển kéo vào đất liền, khi lại từ đất liền kéo nhau ra biển. Ông mặt trời trở lại hiền từ sau những cơn giận dữ ngày hè. Biển thôi vật vã, gào thét, nằm xoài trên bãi cát, trầm ngâm. Vòm trời đổ xuống rất gần, rủ một bức màn vây quanh trái đất.

Hơi lạnh đem lại sự yên tĩnh. Hơi lạnh làm cho mọi vật thu mình lại. Nó thu nhỏ không gian. Nó thu nhỏ cả thời gian.

Cả ngày Hảo hầu như không làm được việc gì. Máy bay địch đánh phá Uông Bí, cách nơi cô ở hơn hai chục ki-lô-mét. Như vậy cũng là khá xa. Nhưng những tiếng bom nổ nặng nề làm cho ruột gan cô cồn cào. Suy nghĩ của cô còn bị phân tán vì mọi người ở xung quanh đều chuẩn bị cho ngày nghỉ Nô-en. Đó là một dịp tốt đối với những người cán bộ. Người về quê. Người đi chơi Hải Phòng. Trước giờ làm việc buổi chiều, những gói lớn, nhỏ đã được buộc gọn gàng sau yên xe đạp. Ai nấy biết rằng đến khi hết giờ làm việc, trời sẽ tối nhanh. Đặc biệt mấy anh chị đi Hải Phòng phải lo việc qua phà Rừng khi trời còn sáng.

Riêng Hảo không biết đi đâu. Hôm nọ, Hảo đã tính đến ngày này đi thăm Loan. Nhưng cô mới được biết tin vết thương ở chân của Loan cần đến một cuộc phẫu thuật khá phức tạp, nên Loan đã được chuyển về một bệnh viện ở Hà Nội. Với hai ngày, trong hoàn cảnh đường xá hiện nay, Hảo không thể đi Hà Nội. Một vài người bạn cùng cơ quan, quê ở vùng này, mời Hảo về nhà mình chơi. Hảo từ chối. Không nên xen vào những ngày vui của riêng các bạn với gia đình, cô nghĩ. Bữa cơm chiều ở nhà ăn vắng tanh. Mấy bác cấp dưỡng đã dọn cho cô cán bộ cô đơn một suất ăn rõ ràng là khá hơn ngày thường. Nhưng Hảo ăn một mình, chẳng thấy ngon.

Buổi tối, Hảo ngồi chong đèn viết thư cho cô bạn gái ở Thanh

Hóa. Cô định viết liền một lúc mấy lá thư cho các bạn. Ít lâu nay, Hảo năng viết thư, nhưng không phải là viết cho bạn bè. Cô cầm cây bút loay hoay mãi không nghĩ ra điều gì. Cái rét cắn vào đôi bàn tay, bàn chân. Cây bút cô cầm trong tay cũng lạnh như băng. Mực trong này chắc cũng đông lại rồi. Suy nghĩ của mình còn đông lại hổng gì mực!

Trước đây, mỗi lần giờ những tờ giấy mỏng để viết thư cho chúng nó, là bao nhiêu chuyện cứ trào ra đầu ngón bút, không kịp ngăn cơ mà!...

Bà chủ nhà ở dưới bếp lên, đi ngang, nhìn thấy cô gái ngồi yên như pho tượng, hỏi:

- Cô Hảo tối nay ngồi ngắm hoa đèn đây à?

Hảo giật mình quay lại, nói tránh:

- Còn sớm, cháu ngồi tranh thủ làm việc một lúc.

- Cô chạy giỏi, bơi giỏi, mà ngồi cũng giỏi nhỉ! Nếu cơ quan toàn người như cô thì tôi nhận một chục cô ở nhà này. Suốt ngày chỉ thấy người mà không thấy tiếng.

Hảo nhận thấy từ khi về nơi ở mới này, mình có hơi ít lời, trừ cái hôm phải tranh cãi với Tuyến. Một phần vì cuộc sống riêng ấy làm cho tính tình mình thêm trầm lặng. Nhìn tờ giấy vẫn trắng tinh, cô nảy ra ý nghĩ: bây giờ mình mới biết những vốn liếng tình cảm của mình thật nghèo. Mình chỉ mới đem dồn hơi nhiều cho một người, thì đã chẳng còn gì để đem đến cho những người khác.

Hảo cất giấy bút vào ngăn kéo, vặn nhỏ ngọn đèn, lên giường nằm.

Căn nhà trở nên rộng hơn sau khi ánh sáng ngọn đèn dầu được vặn nhỏ lại. Năm nay có lẽ rét nhiều. Chiếc chăn bông của cô rõ ràng là không đủ ấm. Gió từng trận đổ về lọt qua khe cửa. Thỉnh thoảng lại có những giọt mưa vỗ rào rào vào những tàu lá chuối đầu hồi nhà.

Hảo nằm dự tính những việc mình sẽ làm vào hai ngày nghỉ.

Mình sẽ khâu vá một số quần áo rách. Chiếc áo gối đã khâu xong, không hiểu ông, bà "tham quan" nào, làm giầy vào một vết bẩn. vết ố

vàng như màu nước chè trên nền vải trắng tinh khiến cho chiếc áo gối khâu khá công phu, giảm hẳn giá trị. Bây giờ đành phải khâu lại chiếc khác...

Mình sẽ ôn lại mấy bài sinh ngữ. Chỉ tiếc là mấy anh có trình độ về sinh ngữ đều đi vắng, không có ai để hỏi lại những chỗ vướng mắc. Mình sẽ đọc lại một lần nữa cuốn sách về điều tra hải sản ở nước ngoài. Cuốn sách này có thể giúp mình thêm trong việc chuẩn bị báo cáo.

Còn gì nữa...? Viết bài bích báo theo hẹn của trường ban câu lạc bộ, sáng thứ hai này là cùng, mỗi người dự lớp triết học cửa trạm đều phải có bài. Hào đã nảy ra ý nghĩ sẽ vận dụng những kiến thức về chuyên môn để chứng minh vấn đề bản năng và ý thức trong công tác nghiên cứu sinh vật... Chà! Mình sẽ có khối công việc để làm. Hai ngày nghỉ

này cũng chẳng đủ đâu!

2

Nhưng cô gái chợt cảm thấy tất cả những việc đó đối với mình đều không có nhiều sức hấp dẫn... Vì thật ra, đó không phải là những việc làm trong một dịp nghỉ hiếm hoi như thế này. Tối nay, những người trẻ tuổi ở Hà Nội sẽ đi đâu?

Các bạn bè của mình còn lại ở Hà Nội có đứa nào vào giờ này cũng đang nằm nghe gió, nghe mưa như mình? Chắc là không... Mưa nhiều khi cũng mang lại thú vui riêng cho những cuộc dạo chơi. Mỗi cô sinh viên ít nhất cũng có trong đầu một kỷ niệm êm đềm về một cuộc đi chơi dưới trời mưa... Còn mưa mà nằm ngủ khoèo như mình thế này thì chẳng có gì để mà nhớ cả!

Tiếng gió đêm nay sao mà lạ lùng. Nghe đúng như là một điệu nhạc. Dàn nhạc đồ sộ của thiên nhiên đang dạo khúc nhạc đêm đông.

Những tiếng réo rắt từ trên đỉnh núi vọng xuống. Gió đang thổi qua rừng thông. Đêm nay, những chiếc lá thông cuối cùng sẽ rụng nốt và chẳng còn mấy ngày nữa là mùa xuân. Những cánh hoa nhỏ li ti sẽ

xuất hiện đầy trên những cây thông, thả phấn thông vàng tung bay trong gió với mùi hương sực nức cả khu rừng. Cuộc giao phối mùa xuân của thông để sinh tồn lại bắt đầu. Sau mỗi mùa xuân, sẽ có những hạt thông mới, và trong vườn ươm lại có hàng loạt những cây thông non ra đời. Những cây thông đó sẽ được con người đưa tới những vùng núi khô cằn. Chúng sẽ chứng tỏ sức sống mãnh liệt của mình hơn mọi loài cây bằng cách đứng thẳng, bám chắc rễ trên đất đá, vươn mình lên và cất cao tiếng hát bốn mùa trong gió. Chúng sẽ đem màu xanh phủ kín những vùng đất chết. Chúng sẽ truyền sức sống của mình xuống cho đất đai và làm cho đất cùng sống lại với mình... Nếu mọi người đều giống như loài thông kia...

Sau đêm Nô-en là những tuần lễ yên tĩnh. Tổng thống Mỹ đã ra lệnh tạm ngừng ném bom trên miền Bắc để tỏ "thiện chí". Johnson tuyên bố: "Sẽ gỡ tất cả những cánh cửa để đi tìm hòa bình". Trong khi

đó, Mỹ đã tăng quân số ở miền Nam lên gấp đôi. Cùng với việc đưa lữ

đoàn 3 của sư đoàn 25 bộ binh Mỹ vào Plây Cu, Mỹ bắt đầu dùng pháo đài bay chiến lược B.52 đánh phá ở miền Nam.

Ai cũng biết những ngày yên tĩnh này rất mong manh. Vì vậy mọi người thấy cần phải tận dụng nó.

Hảo trở về phòng phân tích mẫu ở thị xã để làm việc. Cô rất sung sướng khi được ngồi lại trong căn phòng quen thuộc. Cô giở bộ đồ giải phẫu nho nhỏ, mổ những con hải sâm ra, lại đặt chúng trước những tấm kính phóng to dưới ngọn đèn điện một trăm nến. Công việc này không còn là những việc làm đường dài như trước đây. Nghiên cứu về

hải sâm là một đề tài trạm đã phân công cho Hảo báo cáo ở hội nghị.

Hảo đã làm chung đề tài này với Loan. Nhưng Loan đi bệnh viện. Trạm yêu cầu Hảo phải bảo đảm chất lượng của báo cáo như trong trường hợp có Loan ở nhà. Đồng chí bí thư tỉnh ủy, một đồng chí ủy viên Trung ương, báo tin mình sẽ tham dự hội nghị, ủy ban Khoa học Nhà nước cũng đã quyết định sẽ đứng ra để tổ chức cuộc hội nghị tổng kết tại chỗ của ngành thủy sản. Không khí trạm từng bừng hẳn lên. Mỗi người một việc, ai nấy say sưa bắt tay vào làm. Những va chạm nho nhỏ trong sinh hoạt hàng ngày ít hẳn. Công việc vất vả của họ trong thời gian qua, sẽ được đánh giá nay mai tại hội nghị.

Sáng nay là chủ nhật. Toàn trạm được huy động ra trại hào ở bờ sông Bạch Đằng để trồng ngô.

Tuyển trao cho Hảo một cái vồ đập đất khá nặng. Từ sau buổi kiểm tra chạy tiêu chuẩn của cơ quan, Hảo mặc nhiên được coi là một vận động viên thể dục thể thao có trình độ. Khi lao động chung, người ta thường dành cho cô những phần việc nặng. Qua nhiều buổi lao động, Hảo đã rút được kinh nghiệm, muốn làm việc bền bỉ từ đầu đến cuối buổi, không nên hăm hở dốc sức ngay từ giờ đầu. Phải biết tập dượt cho cơ thể quen dần với động tác, rồi sau đó sẽ làm đều đều, và vào giờ cuối, nếu có ai cố tình "thi đua" với mình, thì bấy giờ mình sẽ

tăng tốc độ cho đến phút chót.

Sau mười lăm phút Hảo đã thuần tay. Cô không phải dùng đến nhiều sức làm mà chiếc vồ trong tay cô vẫn vung lên, bổ xuống một cách nhịp nhàng, đều đặn. Hai má Hảo chỉ hồng lên một chút. Trong khi đó, mấy anh chàng thanh niên đã cởi hết áo ấm trên người, vẫn mặt đỏ tía tai và luôn luôn quệt mồ hôi trán. Họ đập đất đã cày vồ từ

tuần trước để chuẩn bị tra ngô. Hảo từ phía sau, dần dần tiến lên, vượt qua mấy anh thanh niên đã tỏ vẻ mình muốn làm đầu tàu trong công việc chỉ

cần đến sức lực một cách đơn thuần này.

- Tạm nghỉ nhé! - Tuyến chỉ huy bữa nay ra lệnh cho mọi người.

Mấy anh chàng vút vồ ngay trên mặt ruộng, chạy vội vào bờ ngồi phệt xuống cỏ. Lý rút trong túi áo bông ra một gói thuốc lá sợi mời mọi người.

3

Hảo vác chiếc vồ thùng thỉnh đi lại. Tuyến và mấy chị em nữa cũng kéo đến. Cuộc đối đáp thường lệ bắt đầu:

- Cái bà Tuyến này luôn luôn làm trò thất đức, toàn bố trí lao động vào sáng chủ nhật! Sao bà không bố trí vào buổi chiều có được không? Vì sáng nay lao động, nên tối qua tôi không dám về thăm nhà.

- Mới tí tuổi đầu như anh đã hai đứa con, chủ nhật nào cũng đòi về nhà thì rồi còn chết! Khó khăn về kinh tế là chính anh gây ra chứ

ai? Làm ít, để nhiều... Thiếu thốn thì cứ đem anh ra mà khảo. Anh muốn tôi bố trí lao động vào buổi chiều phải không? Tôi chỉ sợ bố trí như vậy khi ra đến ruộng một lúc lại phải nhờ người công anh về

nhà...!

Buổi lao động nào cũng vậy, cứ ngồi với các anh, các chị có gia đình sớm muộn cũng quay ra chuyện "ấy". Họ nói rất bạo mồm, làm cho Hảo và mấy cô gái chưa chồng ngồi nghe cứ đỏ chín cả mặt.

Anh chàng thổ nhượng trả miếng ngay.

Sau mỗi câu đối đáp của hai người, tiếng cười lại nổi lên.

- Này...! - Một anh chàng làm ra vẻ nghiêm trang - Chị Tuyến đừng ấn tay vào trán cậu ấy như người đi đánh ghen nữa! Có anh bộ

đội trên đường đang nhìn chúng ta kia kia...

Mọi người ngoảnh mặt nhìn lên đường. Anh tổ trưởng không nói

đùa. Đúng là có một anh bộ đội cao lớn dắt chiếc xe đạp đứng dừng trên đó, nhìn họ.

Hảo chớp mắt liền mấy cái. Cô bỗng đứng bật dậy, kêu to lên:

- Anh Quỳnh!

Và cô quên cả mọi người ở xung quanh, cầm đầu chạy theo bờ

ruộng đi lên phía đường cái.

Những người ngồi lại đều im bật. Rồi Lý nói:

- Lương Sơn Bá gặp Chúc Anh Đài... Bà Tuyến ra lệnh cho cô Hảo về thôi. Phải tỏ cho chàng rể tương lai của cơ quan biết trạm mình có truyền thống mến khách...

Hảo nhìn vào mắt anh, hỏi như đang giữa một cơn mơ:

- Anh đến đây à?

- Sao em lại hỏi như vậy?

- Em vẫn chưa tin là thật.

Qua câu nói ấy, anh đã biết là cô yêu mình đến chừng nào. Anh nhìn cô trong bộ quần áo lao động, anh không ngờ lại gặp cô như vậy.

Ở cơ quan người ta bảo anh cô ra Trại Hào. Anh dừng ở đây, định hỏi thăm đường thì có một người gọi tên anh, rồi chạy đến. Và chính là cô ấy!

Anh cứ tưởng tượng lúc nào cô cũng gắn liền với cái bàn làm việc có những bình đựng mẫu bằng thuỷ tinh trong suốt và những chồng sách đồ sộ...

- Lần sau, anh phải báo tin cho em biết trước... Tim em đang đập muốn vỡ lồng ngực...

- Cách đây vài ngày, anh chưa hề nghĩ sắp có dịp gặp em. Khi biết thì không còn đủ thời giờ báo cho em nữa, dù là đánh điện.

- Anh ở chơi với em được đến bao giờ?

Cả ngày hôm nay.

- Sáng mai anh đi?

- Không. Hết buổi chiều anh sẽ đi.

- Một ngày của các anh hay nhỉ...? Từ tám giờ sáng đến năm giờ chiều mà anh gọi là một ngày?

Chả lẽ mình lại xin về nửa chừng? Nhưng... không thể để anh ấy tới đây có mấy tiếng đồng hồ, lại phải bỏ một thời gian ngồi chờ đợi.

- Anh đợi em mấy phút. Em xuống báo cáo, rồi cùng anh về nhà.

Hảo chạy trở lại nơi mọi người vẫn còn ngồi chờ trên bờ ruộng.

Cô chưa kịp lên tiếng, Tuyến đã nói:

- Tập thể chúng tôi đã quyết định: đồng chí Hảo trở về

ngay cơ quan để tiếp khách. Đồng chí nói với khách chúng tôi sẽ về sau.

- Xin cảm ơn tất cả các đồng chí.

Cô cầm chiếc áo bông để ở bờ ruộng, khoác vội lên người.

- Chị Hảo trông như cô lọ lem ấy. - Một cô trung cấp thủy sản mới về trạm, nhìn bộ quần áo lôi thôi lệch thếch của Hảo nhận xét.

- Gặp người yêu trong tư thế hiện nay thì có hơi "yếu." đấy, đồng chí Hảo ạ.

- Lý lại bình phẩm.

- Các bạn lầm rồi. Cán bộ quân đội ta chỉ quý những người lao động... - Tổ trưởng bao giờ cũng tỏ ra mình là người có ý kiến sâu sắc.

Bộ mặt cô gái rục rờ hần lên. Cô dắt chiếc xe đạp lên đường cái gặp Quỳnh.

Từ dưới bờ ruộng, những câu nói riu rít lại đuổi theo hai người.

- Anh Quỳnh về nhà trước đợi chúng tôi.

- Chúng tôi cử chị Hảo về trước để tiếp anh đấy!

Quỳnh rất lúng túng, ở đây mọi người đều đã biết mình. Trong khi đó thì mình chưa biết một ai trong cơ quan này ngoài Hảo. Quỳnh ngập ngừng một lúc mới nói được:

- Xin chào tất cả các anh, các chị, tôi xin phép về trước.

Lại nhiều câu nói từ dưới ruộng vang lên. Hảo nhìn anh mỉm cười:

- Ta lên xe đi thôi anh ạ. Anh không đối đáp được với các anh, các chị ở đây đâu.

Hảo đưa Quỳnh về nơi cơ quan sơ tán. Một niềm hạnh phúc trào lên trong người khi cô thấy mình đang sánh vai đi cùng với anh. Anh ấy đến bất chợt,

mình chẳng còn nghĩ ra điều gì để nói với anh bây giờ. Rồi mai đây, mình sẽ lại tiếc cho mà coi...

- Sao lại gọi là trại hàu em nhỉ? Đó là tên gọi của địa phương? -

Quỳnh bỗng hỏi cô.

- Tên của chúng em đặt ra đấy, từ khi cơ quan tổ chức trại nuôi hàu này.

- Nuôi hàu ư em? - Quỳnh hỏi lại cô.

- Chúng em nuôi đấy.

- Hàu ở quê anh nhiều vô kể, nhưng chả bao giờ phải nuôi nó cả.

Nó bám vào đá thành từng tảng. Ai thích ăn thì ra nạy một tảng đem về.

Đến lượt Hào ngạc nhiên.

- Hình như anh hiểu rất ít về ngành nghề của chúng em?

- Điều đó đúng quá!

- Vậy mà mỗi lần đọc thư anh, em cứ có cảm giác anh rất am hiểu ngành nghề này.

- Em lầm. Anh chỉ nhắc lại những gì em đã viết cho anh về công việc em làm.

Như vậy những điều mình đã nói với anh ấy chưa được bao nhiêu.

Đôi mắt cô chợt sáng lên. Cô tự nói với mình: Em nghĩ ra rồi. Em sẽ có rất nhiều chuyện để nói với anh hôm nay. Em muốn kể anh nghĩ đến em là anh phải hình dung ra một cô gái thủy sản... Em phải gắn liền với nước, với biển. Em muốn ngoài những giây phút chiến đấu, ngoài những giờ bay của

anh ra, anh sẽ được bao bọc trong cái thế giới thủy sản của em. Nếu anh nghĩ là em ích kỷ thì em cũng không hề chối đâu...

Quỳnh đạp xe, cảm thấy mình đang sống những giờ phút thật đặc biệt. Từ lâu lắm rồi, miền Bắc đối với anh đã trở thành quê hương.

Nhưng đối với một con người, thì cái quê hương đó quá rộng. Lần đầu, anh chợt nhận ra: mình đang đi đúng trên con đường của quê hương.

Đã có một cái gì gắn chặt tư tưởng, tình cảm của anh với cái mảnh đất miền ven biển một giờ trước đây còn xa lạ. Những con người anh chưa hề được gặp bao giờ, bỗng chốc đối với anh đã trở thành thân thiết.

Những bãi sù, những đôi thông, những mái nhà tranh lấp ló dưới lùm tre, cả những cây bạch đàn mới trồng ở ven đường này dường như đã quen thuộc với anh từ ngày còn nhỏ. Phải chăng chính con thuyền buồm nâu cánh rộng kia chính là con thuyền ngày trước đã đưa bố anh ra khơi? Phải chăng con sông này chính là con sông Thu Bồn ở quê hương anh?... Anh hiểu tất cả những tình cảm mới mẻ của mình đối với mọi người và cảnh vật này, chính là do người con gái đang đi bên mình đã đem lại.

Anh muốn thú thật với cô là trên đường từ Hải Phòng ra đây anh vẫn còn hết sức hồi hộp. Hôm qua, Tú và Quỳnh có công tác xuống sân bay mới ở Hải Phòng. Buổi tối, đồng chí trung đoàn phó hỏi Quỳnh:

- Cô Hảo đang làm việc ở cơ quan hay đi xuống xã?

- Theo thư cô ấy viết về tuần trước thì dạo này cô ấy ở nhà để chuẩn bị báo cáo.

- Sớm mai cậu đi Quảng Yên một ngày. Mình vừa hỏi ý kiến ở nhà, các anh ấy đồng ý. Cả ngày mai cánh ta không bận gì.

Sáng sớm hôm nay, Quỳnh mượn được chiếc xe đạp phóng đi.

Anh chưa dám dự đoán cái gì đang đợi mình ở phía trước. Mỗi lá thư cô viết đều nói lên cô đã vĩnh viễn thuộc về anh. Nhưng cho tới nay, đối với hạnh phúc anh vẫn có một chút dè chừng. Thật tình, anh chưa hoàn toàn hiểu vì sao cô đã yêu anh. Biết đâu, một lúc nào đó, cô bỗng đột ngột thay đổi ý kiến, cũng như cô đã đột ngột tìm đến anh để

nói: cô yêu anh. Trong đời sống tình cảm, cũng có khi người ta bị lầm.

Sửa một điều đã lầm, không thể bị coi là một tội. Nếu lát nữa cô ấy ra gặp mình với một thái độ lạnh nhạt? Mình sẽ bình tĩnh nói với cô ấy: Nếu em đã thấy là em đến với tôi trong lúc bông bột, bây giờ em cần phải quyết định lại thì em chớ có ân hận làm gì. Tôi sẽ mãi mãi mong cho em được hưởng hạnh phúc... Anh cố xua đuổi cái ý nghĩ đó đi mà không được.

Những ý nghĩ làm anh thấp thỏm lo âu này chỉ tan biến đi khi anh nghe có người gọi tên mình, và cô gái chạy đến trước mặt anh chính là Hảo. Mình sẽ không bao giờ còn để cái ý nghĩ ngu ngốc đó len lỏi vào đầu. Nếu mình còn một chút hoài nghi, mình sẽ không xứng đáng với tình yêu của cô ấy...

- Anh nghĩ gì đấy? Sao anh không nói gì cả!

- Anh nghĩ về hạnh phúc, và anh đang muốn hỏi em tại sao em im lặng?

- Em đang phải tính toán để sử dụng thế nào cho không lãng phí từng giờ, từng phút anh ở đây. Hôm nay em sẽ hơi độc đoán. Em mời anh ăn một bữa cơm toàn hải sản, dù em chỉ kịp kiếm mấy con hào.

Anh phải ngồi với em suốt buổi em làm cơm. Trưa hôm nay em sẽ

không cho anh nghỉ. Anh phải thức để nghe em nói chuyện về ngành nghề của em. Em cũng sẽ đưa anh xem... có lẽ chỉ được một vài đoạn trong "lá thư dài" mà em đã viết cho anh. Buổi chiều, anh sẽ cùng em đi thăm các

anh, các chị ở cơ quan một lúc. Các anh, các chị ấy đối với em rất tốt. Dù sao, em vẫn tiếc là phải xếp cái phần này vào trong chương trình. Anh ở được ít quá. Em có giành tất cả thời giờ anh ở đây cho em cũng không đủ. Ta sẽ ăn cơm chiều sớm. Em muốn đưa anh ra thị xã thăm cái phòng phân tích mẫu của cơ quan em. Rồi em tiễn anh sang đến bên kia sông Rừng. Anh tham gia ý kiến vào chương trình đi.

Anh chỉ được thêm mà không được bớt bất cứ một điểm nào em đã đề

ra. Ở đây, mọi người đều thấy em có vẻ người lớn lắm. Nhưng gặp anh, em bé bỏng lại rồi. Em sẽ là một đứa bé đàn hạnh. Và em muốn anh phải chiều em...

Hảo ngừng nói vì cô chợt thấy mắt mình vừa mờ đi. Mình sung sướng quá! Anh ơi, anh có biết em đang không kìm giữ được niềm vui?

4

Mâm cơm đã dọn. Mấy con cua luộc, một đĩa hàu rán, và hai bát canh bí. Đến phút cuối cùng, Hảo đã quyết định không nấu canh bằng tôm, mà nấu với bông thưa. Làm vội thế này khó sạch cát, nhưng anh ấy sẽ biết thêm một món hải sản - cô nghĩ. Họ ngồi nhìn nhau. Hảo nói:

- Chiêu đãi anh đậm bạc. Tại anh đến bất chợt đấy mà! Nếu làm được một bữa cơm vừa ý, em phải bỏ anh ở nhà một mình vài tiếng đồng hồ.

- Toàn là những thức anh ít được ăn ở đơn vị. Sẽ không có bữa cơm nào ngon như bữa cơm em cho anh ăn hôm nay.

Quả thực anh ngồi ăn một cách rất ngon lành. Cô gái tiếp thức ăn cho anh rồi nói:

- Bây giờ em sẽ giới thiệu qua với anh về công việc của chúng em. Gần nơi anh ở, có một cái đầm. Mỗi lần đi ngang, chắc anh chỉ

thấy một làn nước trong xanh thôi. Nhưng đối với chúng em, trong đó là cả một thế giới. Vì thế nên con cá mới sống. Đầm nào cũng có rong rêu, có những động vật, thực vật nhỏ li ti lơ lửng trong nước. Đó là cái mà em đã nói với anh: những sinh vật phù du. Những sinh vật này rất nhiều giống, nhiều loài, nhiều hình, nhiều sắc, sống theo chu kỳ. Nó là thức ăn của nhiều loài cá. Nhưng cũng có khi, nó làm chết cá, vì nó sinh sản quá nhiều, thu hút hết ô-xi dưới nước, khiến cho cá bị ngạt.

Ngoài ra, ở dưới đáy bùn cũng có rất nhiều sinh vật mà anh đã biết: các loài giun, ốc, hến... Chúng đều là thức ăn của cá. Mỗi loài cá có nhiều thức ăn khác nhau. Có biết chúng ăn gì thì mới biết nuôi chúng ở

đầm nào, nên nuôi ghép những loài nào với nhau để tận dụng thức ăn trong đầm. Muốn biết trong đầm có những gì, đó là công việc của các bạn em làm thủy sinh, thủy hóa và đáy. Còn muốn biết từng loại cá ăn gì, là công việc của em. Em phải bắt chúng từ dưới đầm về, làm công việc giải phẫu để tìm hiểu. Công việc khá phức tạp anh ạ. Đó là em chỉ

nói với anh một cách thật đơn giản... Nếu anh đến đây sáng hôm qua thì anh sẽ được xem em nghỉ cả buổi để đếm trứng cá.

Quỳnh hỏi lại:

- Làm thế nào mà đếm được trứng cá.

- Vậy mà phải đếm đấy anh ạ. Và không được phép sai sót! Vì nhờ những cái trứng đó mà người ta có thể biết được sức tái sản xuất của các quần thể cá. Biển của mình rất giàu anh ạ. Theo điều tra sơ bộ

thì có đến hàng ngàn loài cá. Công việc của những người nghiên cứu biển sau này là phải làm cho những loài cá không có ích bớt dần, hoặc mất hẳn đi, còn các loài có hiệu suất kinh tế thì phải sinh sôi, phát triển thật nhiều. Ở các nước khoa học tiên tiến, họ nuôi cá trên biển đấy anh ạ... Tương lai chúng ta cũng sẽ phải làm như thế... Nhưng bây giờ thì (cô gái mỉm cười)

những người nghiên cứu về biển chúng em đang bị máy bay và tàu chiến của đế quốc Mỹ đẩy dần vào ven bờ...

Nét mặt anh trở nên trầm ngâm. Anh muốn nói với cô: Anh đã đến vùng biển xinh đẹp và giàu có của em rồi, khi cần, anh sẽ bảo vệ

nó bằng máu của anh. Cũng đáng buồn nếu em biết rõ như anh, chúng ta chẳng có cách nào khác chặn bàn tay chúng lại... Cô không hiểu điều đó. Cô vẫn cố dẫn anh đi sâu vào cái thế giới thủy sinh vật của mình:

- Chiều nay, khi đưa anh ra phòng thí nghiệm của cơ quan, em sẽ đưa anh đến xem nơi nuôi dưỡng thủy sinh vật nổi. Em sẽ cho anh xem những đàn gà nhỏ sống trong nước. "Đàn gà" là tên của một cháu bé đã đặt cho nó đấy. Anh xem những con luân trùng hình như con quay đi xoay vòng, những con con râu ngành bơi dưới nước bằng râu của nó. Các loài động vật nổi đó có thể làm cho cả một dòng sông trở

nên xanh ngắt hay đỏ thắm. Em sẽ cho anh xem các loài tảo. Tảo đẹp một cách kỳ lạ. Biết ví nó với cái gì nhỉ...? (cô ngược mắt lên suy nghĩ). Có thể ví nó với những bông hoa đẹp nhất thêu trên áo cưới một cô gái.

Anh sẽ xem loài tảo như hình trục bánh xe, hình quả ấu, hình trăng lưỡi liềm. Những sinh vật nổi này không phải chỉ ở nước lợ hay ở

biển mới có. Nó sống cả ở nước ngọt, ở hồ, ở sông. Em muốn sau khi anh ở đây về, anh sẽ nhìn sông nước, nhìn biển bằng cặp mắt khác đi.

Anh sẽ nhìn nước ở hồ, ở ruộng quanh doanh trại anh bằng cặp mắt của nhà sinh vật. Buổi sáng ra hồ, bỗng nhiên có những con cá chết nổi trên mặt nước, anh sẽ không ngạc nhiên, anh biết là đêm qua ở ao hồ này có hiện tượng tảo nở hoa...

Hào ngừng nói, cô vừa bắt gặp cặp mắt của anh đang chăm chú nhìn mình. Cái nhìn của anh thật lạ. Cái nhìn đó dường như muốn

thieu cháy cô. Mặt nóng bừng lên, cô hỏi anh:

- Anh không nghe em nói ?

- Có. Anh không bỏ qua một lời nào của em - Anh đáp.

- Sao anh nhìn em như thế?

- Anh nghe em bằng cả tai và bằng mắt để hiểu rõ lời em nói hơn... Anh muốn nhân nhưng giây phút gặp gỡ này lên nhiều lần.

Ngay từ buổi trưa chương trình của Hảo đề ra đã bị phá vỡ. Những người đi lao động về không thấy Quỳnh ở nhà ăn, đổ sang nhà Hảo tìm.

Trong số người kéo đến, có cả đồng chí trưởng trạm rất quý mến các chiến sĩ không quân nhân dân. Bác yêu cầu Quỳnh tối nay sẽ nói chuyện với cả trạm. Khi biết Quỳnh phải đi ngay buổi chiều, bác một mặt bảo anh nuôi làm "tiệc" chiêu đãi chàng rể tương lai của trạm, một mặt bắt đầu mở cuộc "phỏng vấn" Quỳnh tại chỗ. Không riêng gì bác, các anh, chị em trong cơ quan cũng khao khát nghe chuyện chiến đấu của không quân. Có người cũng cảm thông với thời gian gặp gỡ

ngắn ngủi và hiếm hoi của đôi bạn. Nhưng họ lại nghị: nếu mình giữ ý ra về, thì vẫn còn những người khác ngồi lại, Hảo và Quỳnh không được tự do, mà mình thì bị thiệt thòi. Riêng đồng chí trưởng trạm bày tỏ một tinh thần mến khách không chê trách được. Bác chạy vội về

nhà lấy trà ngon và thuốc lá mang sang. Bác nói nhỏ với Tuyến đi mua cam, mua chuối đem về, và nhắc đồng chí trung đội trưởng tự vệ

xuống bếp kiểm tra bữa cơm chiều.

Gần ba giờ chiều, Quỳnh ngó ý muốn đi thăm các anh các chị

khác ở trong trạm từ trưa đến giờ không có mặt ở đây. Bác trưởng trạm sốt sắng nói sẽ dẫn anh đi. Hào nhìn bóng râm của những ngôi nhà đổ dài trên sân, biết rằng mình chỉ còn một chút thời gian để nói chuyện với anh, là khi tiễn chân anh từ đây ra bến đò Rừng. Nhưng cô cũng thấy vui vì đã hiểu thêm về công tác của anh. Nếu chỉ có mình anh ngồi với cô, cô sẽ không bao giờ hỏi nhiều điều về công việc của anh như vậy. Mặt khác, cô cảm thấy vui vì ai cũng tỏ ra có cảm tình với anh. Cách nói năng thật thà, dịu dàng, và đôi lúc tinh tế cùng với nụ cười tươi rói của anh đã chinh phục tình cảm người nghe. Anh ấy chỉ đến có một buổi mà mọi người đều quý anh ấy hơn là quý mình -

cô nghĩ.

Sau bữa cơm chiều, bác trưởng trạm kéo Quỳnh ra một góc sân, nói với thái độ nghiêm trang:

- Tôi xin giới thiệu với đồng chí: tôi là phó bí thư chi bộ ở đây.

Tuy đồng chí chưa hỏi, nhưng tôi cũng muốn báo cáo với đồng chí về

tình hình cô Hào. Cô Hào về trạm này chưa được bao lâu, nhưng chi bộ

đã có đủ cơ sở để đánh giá là một cán bộ tốt về nhiều mặt: có năng lực và có cả nghị lực cầu tiến bộ. Đạo đức, tư cách tốt. Trong quan hệ

với mọi người thì thẳng thắn, tuy có lúc hơi cứng"... Nhưng không sao... Không thể bắt thanh niên lúc nào cũng "dĩ hòa vi quý" như

những cụ già. Tôi đã biết đồng chí không có gia đình ở ngoài này.

Đồng chí có thể yên tâm về chuyện hậu phương...

Đến giờ phút này, Quỳnh đã có thể kết luận cuộc đi thăm người yêu ngày hôm nay đã vượt ra ngoài sự chờ đợi của anh về nhiều mặt.

Hai người đạp xe về phía thị xã để đi ra sông Rừng.

Bầu trời về chiều trong suốt, yên tĩnh. Những cây thông in bóng đen sẫm trên nền trời. Gió biển thổi về lạnh ngọt ngào.

- Ban này nếu bác trưởng trạm không kể chuyện em bắn máy bay có lẽ không bao giờ anh biết - Quỳnh bỗng nói.

Còn nhiều chuyện anh vẫn chưa biết - cô gái nghĩ. Một trái bom đã nổ ngay sau nhà mình. Nó đã đem lại cho bạn mình một vết thương mà cô sẽ phải chịu đựng suốt cuộc đời...

Cô gái chợt ngừng đầu, mắt sáng lên:

- Anh có nghe thấy tiếng gió thông không?

- Có. Em quên là nơi anh ở cũng rất nhiều thông.

- Em rất thích gió thông khi nó vui, khi nó buồn. Anh nhìn trời mà xem... Không khí có vẻ hòa bình quá!

- Có vẻ thôi em ạ...

Họ im lặng đạp xe đi một quãng. Rồi Hảo hỏi:

- Tình hình này rồi sẽ ra sao hở anh?

- Anh nghĩ chiến tranh sẽ còn lâu dài và ác liệt hơn.

Cô gái nhìn những đám mây bạc bay ở cuối trời, đôi mắt đắm chiều. Cô nói:

- Gần đây, em hăng hái hơn, nhưng cũng có những lúc em cảm thấy mềm yếu hơn... Đôi lúc em thấy sợ cái tiếng lâu dài anh ạ.

Lần đầu tiên cô tâm sự một điều như vậy. Rõ ràng cô đã tin cậy ở

anh hơn.

- Giôn-xơn vừa tuyên bố: miền Bắc hãy lựa chọn giữa hòa bình và tàn phá! Ta chọn độc lập, tự do. Như vậy là ta lựa chọn con đường chiến đấu lâu dài.

Anh quay sang nhìn cô, cảm thấy cô đang cần một sự tiếp sức, nhưng cô đã sôi nổi cướp lời anh:

- Trưa hôm nay, anh nói chuyện hay lắm nhé! Mọi người nghe đều thích, kể cả em. Nhưng thú thật là vào lúc ấy, em muốn họ về

càng sớm càng tốt. Em chỉ muốn họ trả lại anh

cho em, như em đã không bao giờ đụng đến hạnh phúc riêng của họ. Có phải là khi người ta có thêm một chút hạnh phúc riêng, thì người ta lại trở nên ích kỷ thêm lên một chút... Nhưng mà thôi, không phải là lúc em lý sự với anh. Em sắp phải chia tay anh. Em muốn đưa anh xem mấy trang nhật ký mà không được... Em muốn đưa anh vào nhìn qua nơi em làm việc ở thị xã mà họ cũng không dành cho em một chút thời giờ... Gần anh, em trở nên bé bỏng quá... Em đã nói như vậy từ sáng hôm nay rồi. Em không thể nào sống thiếu anh được, nhưng không phải là bây giờ đâu! Anh hãy cứ đi đi... May quá anh ạ! chúng ta vừa kịp xuống phà...

Cô cảm thấy xấu hổ vì mình vừa nói dối. Chiếc phà cặp bến đã rút ngắn hơn khoảng thời gian cô còn được ở bên anh.

CHƯƠNG XXXII

1

Trọng vừa đặt chân lên chiếc cầu thang ọp ọp đã nghe tiếng bố

làu bàu trên gác. Bố lại gặt gồng mẹ cái gì. Chuyện này với anh đã trở

thành quen thuộc. Đối với hàng xóm ông được coi là người lành hiền.

Ông cả nể với mọi người, kể cả với các con. Nhưng riêng với mẹ anh, thì bố anh là một người rất khó tính. Những việc mẹ làm chỉ hơi trái ý,

là có thể làm ông cáu bẳn. Quan hệ giữa hai người đã thành một nếp không thể nào thay đổi. Mọi sự can thiệp, góp ý, nhận xét của các con đều trở nên vô ích. Sự bất công của bố anh có chiều hướng tăng lên khi công trình nghiên cứu của ông năm này qua năm khác vẫn chưa đạt được kết quả mong muốn, ông càng ngày càng trở nên cô đơn trong lúc tuổi già đến nhanh.

Trọng bước mạnh chân trên các bậc cầu thang để đánh động.

Tiếng gắt gỏng vẫn từ trên gác vọng xuống. Phải đến khi anh gần ló đầu trước cửa, trong nhà mới yên lặng.

Trọng làm ra giọng vui vẻ:

- Bố mẹ ăn cơm chưa ạ?

- Ăn rồi!

Bố anh đáp với giọng vẫn còn bức bối. Mẹ anh đứng đó như

người có lỗi. Ông lại trút nốt cơn bức:

- Không "văn nghệ" tý nào cả! Tôi biết tính bà nên tôi đã nói trước là bà đi nghỉ hộ tôi! Từ đây ra đến cửa là cũng phải dừng lại vài ba lần để nói chuyện. Chú ấy hẹn năm giờ, năm rưỡi mình mới dẫn rượu đến, tất nhiên không thể cứ ngồi nhà chờ mình. Mai mình đến người ta lại cho nơi khác mượn rồi, thì việc của mình sẽ cứ vứt đó...

Ông cụ khoát tay chỉ cái bàn làm việc. Trọng nhìn lên bàn thấy một phiến đá nhỏ màu hồng, có vân hoa: đã được mài nhẵn bóng.

Không hiểu tại sao bố anh lại có phiến đá rất đẹp này.

Trọng đi lại bên bàn, nhìn tờ giấy đặt dưới cặp kính lão của bố

anh. Anh lại nhận ra những dãy con số rậm rịt như một khu rừng đối với anh từ lâu đã rất quen thuộc.

Suốt mấy chục năm nay, ông cụ đã dồn hết cả sức lực tâm huyết vào việc tìm ra cái chìa khóa bí mật để giải bài toán “cầu phương một hình tròn” nổi tiếng thời cổ Hy Lạp, bài toán suốt mấy ngàn năm trước đây đã làm bạc đầu bao nhiêu nhà toán học. Nó đã được chứng minh và kết luận là không thể giải được. Cụ không hề được ai trao nhiệm vụ

lớn lao này. Nó đã đến với ông cụ một cách rất tự nhiên. Trước cách mạng tháng Tám, bố anh làm nghề chế tạo đồ chơi trẻ em. Qua nhiều lần kẻ mẫu, cắt hình, tìm cách tận dụng từng mẫu thiếc, mẫu gỗ, từng chút vụn giấy nhỏ, tình cờ ông bỗng dựng được một hình vuông bằng một mảnh giấy hình tròn, ông nghĩ là cái bài toán cổ Hy Lạp về cầu

phương một hình tròn đến nay vẫn chưa ai giải được, chỉ vì người ta đã dùng cái "Pi" không hoàn toàn chính xác. Từ đó ông nảy ra ý định tìm một công thức mới để thay cho "Pi". Ước mơ này theo đuổi ông suốt mấy chục năm qua. Từ một người mới có bằng trung học thời Pháp thuộc, ông đã tự học hết chương trình toán cao cấp. Cuối cùng, ông đã tìm ra công thức “T2”. ông đã chứng minh nó trên thực tế. Nhưng ông chưa thể giải thích nó bằng những lý lẽ khoa học. Ông cần những người cộng tác với mình. Nhưng không tìm được ai tâm đắc. Một số

người khuyến khích ông. Họ cũng có những lý lẽ đáng khích lệ. Họ nói người đầu tiên tìm ra cách làm cho cao su vẫn giữ được tính chất đàn hồi mà lại trở nên rất bền vững bằng cách trộn với lưu huỳnh, chỉ là một anh chàng buôn bán sắt vụn. Có người nói một cách quả quyết là mọi phát minh khoa học trong lịch sử phát triển của nó đều bắt đầu bằng những trường hợp giống như ông đang làm... Nhưng tiếc thay, tất cả những người có đầu óc xây dựng và rất nhiệt tình này đều không giúp được gì cho ông trong

công tác thực tế, nhiều người còn không hiểu gì về nội dung công trình nghiên cứu của ông. Còn một số

người khác thì ra sức bài bác, châm biếm. Họ bảo ông làm công việc đã tròng xe cát biển Đông. Thậm chí có những người cho ông là gàn dở.

Một lần, Trọng đưa đến giới thiệu với bố một người bạn học ở

nước ngoài mới về nghỉ hè. Anh đang chuẩn bị luận án tốt nghiệp phó tiến sĩ toán học. Anh sẽ chứng minh bằng toán học là vũ trụ mỗi ngày càng nở ra. Ông tiếp người bạn của con bằng rượu nếp hương, tiết canh vịt và trà Tân Cương như khi tiếp một người bạn già đáng kính nhất. Sau khi nghe ông trình bày công trình nghiên cứu của mình, người bạn của Trọng nói:

- Những việc bác làm theo ý cháu mới là thực nghiệm. Về mặt toán học khi khẳng định hay phủ nhận một cái gì, người ta cần lý giải, chứng minh trên cơ sở của những nguyên tắc toán học.

- Cái "Pi" của người xưa chắc cũng rút ra từ thực nghiệm!

- Vâng nhưng nó đã được công nhận và khẳng định, ở-le đã chứng minh Pi là một số siêu việt."

-Từ thế kỷ 18...!

- Vâng. Trong lãnh lĩnh vực du hành vũ trụ ngày nay người ta vẫn dùng "Pi".

- Nhưng tôi nghe nói các nhà bác học đã phải tính toán cho "Pi"

rất nhiều con số lẻ mà vẫn còn sai số lớn?

- Thừa bác, dù có như vậy nó vẫn được công nhận về mặt toán học là một tỉ số đạt được giá trị gần đúng.

- Mình có thể không bằng lòng với một cái gần đúng!

Người trẻ tuổi hơi mỉm cười. Anh lắc đầu rồi nói:

- Thưa bác, vấn đề của bác đặt ra lớn quá. Ở trình độ của chúng cháu hiện nay, chúng cháu chưa bao giờ dám nghĩ tới.

- Vậy thì cái vấn đề anh đang làm luận án để bảo vệ "Vũ trụ càng ngày càng nở ra" là vấn đề bé ư...?" - ông cụ đỏ mặt nói...

Bây giờ mỗi lần nhớ lại cuộc gặp gỡ của bố anh với người bạn, Trọng vẫn còn cảm thấy xấu hổ. Đó cũng là cố gắng duy nhất và cuối cùng của Trọng với ý định góp phần nào công trình của bố anh. Cái công trình đó đã làm khổ sở ông cụ gần trọn vẹn cuộc đời, làm khổ mẹ

anh, làm cho gia đình anh quanh năm sống trong tình trạng thiếu thốn vì kiếm được bao nhiêu tiền ông cụ cũng mang đi mua sách...

- Không "văn nghệ" chút nào !

Ông cụ lâu lâu nhắc câu nói ban nãy. Từ lâu ông đã quen dùng những tiếng này lúc bực mình.

- Bố cứ cho con biết bố cần cái gì... Ngày mai nếu người ta không cho mượn thì con sẽ mượn hộ bố - Trọng nói với một giọng quả quyết.

- Không cần. Người ta sẽ cho tôi mượn. Nhưng phải nói rõ cho bà ấy biết. Bà ấy làm tôi bực mình nhiều quá. Thôi, bà xuống nhà lấy cho tôi một ấm nước để pha trà.

Tôi đốt bếp dầu luôn đây.

Trọng nhanh nhẹn đứng dậy và nói:

- Để con xuống lấy cho.

- Để mẹ xuống lấy.

Nhìn cặp mắt cầu khẩn của mẹ, Trọng biết anh nên để mẹ đi. Mẹ anh còn đứng lại đây thì chưa chấm dứt được cơn bực mình của ông.

Quả nhiên, khi mẹ anh đi khỏi, ông tỏ vẻ nguôi giận.

- Rất thương bà ấy, nhưng cứ cái lỗi làm ăn của bà ấy thì đến bực cũng phải bực mình.

Rồi ông quay sang hỏi anh:

- Ngày hôm nay nó có đánh đâu không?

- Khu Tư và Tây Bắc ạ. Hôm nay nó bỏ bom xuống thành phố

Vinh và thị xã Sơn La.

- Như vậy là dứt khoát nó đánh lại rồi.

- Vâng, Giôn-xơn đã tuyên bố đánh lại.

- Anh xem liệu nó có dám đánh vào Hà Nội không?

- Trên dự kiến địch sẽ đánh vào Hải Phòng, Hà Nội và sẽ đánh ác liệt để gây sức ép. Cơ quan của bố sắp đi sơ tán chưa?

- Chuẩn bị cả rồi. Tôi cũng đang chuẩn bị đây - ông cụ đưa mắt hất cằm chỉ phiến đá.

Trọng nhìn phiến đá rồi nhìn lên bàn thờ. Anh nhận thấy có một khoảng trống lớn. Chiếc lư đồng đen, nghe nói là rất quý của ông bà anh để lại, không còn ở chỗ cũ.

- Cái lư của nhà ta để đâu rồi ạ? - Trọng hỏi.

- Sơ tán rồi - ông cụ đáp gọn, rồi hỏi lại - Anh đi công tác về đã gặp cô Vi chưa?

- Con mới về tòa soạn sáng hôm nay. Làm việc xong con về đây luôn.

Mẹ anh đem cái ấm nước lên đặt trên bếp dầu.

- Cảm ơn bà. - Giọng bố anh đã trở nên vui vẻ.

Ông nhồi thuốc vào cái tẩu, châm lửa kéo một hơi dài, thở khói bay khắp nhà. Bỗng ông nói:

- Mừng hai Tết, nó có đến đây...

- Bố nói ai đến ạ. - Trọng hỏi lại.

- Cô bạn của anh. Bây giờ bố mới biết nó cũng dạy toán. Con bé bạo. Bố nói cho nó nghe cái T2...

Trọng không ngờ Vi đã đến nhà trong lúc anh lên sân bay.

- Con gái Hà Nội mà ăn mặc giản dị...

Ông nhận xét với một vẻ cảm tình. Trọng không muốn nói lại để

bố anh biết ông đã lầm:

- Nó đòi chép lại cái T2 của bố... Nó muốn khi nào rồi bố cho nó gặp vài buổi, nói cho nó nghe về quá trình nghiên cứu. Bố bảo nó: tôi mới làm được nửa chừng, nếu cô thích thì mời cô lại đây cùng nghiên cứu tiếp tục với tôi...

Trọng hơi cau mặt. Vi dạy toán ở một trường cấp hai, nhưng Vi không say mê toán lắm. Cô ấy có biết làm như thế là đại đột? Anh đã có ý định chuẩn bị cho Vi trước khi tới gia đình mình, nhưng anh chưa kịp làm thì Vi đã

đến. Sau này, nếu ông cụ biết những lời nói của cô là không thực thà, chắc hẳn ông cụ sẽ biết, thì thật không hay cho hai người.

Ông nhìn phiến đá đẹp bóng lộng có thể soi gương được đặt trên bàn, rút một hơi thuốc rồi hỏi anh:

- Đã quyết định chưa.

Trọng hơi lúng túng đáp:

- Chúng con đang ở thời kỳ tìm hiểu...

- Nếu gặp nó, con bảo bố dặn hôm nào rồi, cứ đến đây.

- Con nghe nói các trường đã bắt đầu sơ tán cả rồi.

2

Ở nhà bố mẹ ra, Trọng đạp xe đến Câu lạc bộ Quân nhân để gặp Diệu Lan. Bỗng dưng có việc phải tìm đến cô gái mà anh chỉ mới quen biết và gặp gỡ một lần hồi mới lên sân bay.

Trưa hôm ấy, Trọng ngồi ở nhà trực.

Những người lái nằm trên chiếc phản gỗ cứng và lạnh.

Có người chấp hai cánh tay làm gối. Có người nằm một chân duỗi thẳng trên phản, một chân bẻ gấp, bàn chân đặt trên nền nhà. Với kiểu nằm đó, người lái chỉ cần nghe tiếng pháo hiệu là có thể ngay từ

động tác đầu tiên, rời khỏi giường, chạy thẳng ra máy bay. Họ nằm im lặng, đôi mắt nhắm.

Nhưng Trọng đoán chẳng mấy ai ngủ. Giờ phút này, họ cũng giống như một nghệ sĩ sân khấu đã hóa trang xong, đang đứng im bên cánh gà tập

trung tư tưởng đợi tiếng chuông mở màn buổi biểu diễn quan trọng - Mọi việc có thể đến với họ trong khoảnh khắc. Chỉ một hồi chuông điện thoại, một phát pháo hiệu xanh là họ sẽ rời khỏi ngay căn nhà bình yên, bước vào cái thế giới riêng của mình. Cuộc chiến đấu không cân sức. Trước mặt họ, bao giờ cũng là một kẻ thù đông hơn nhiều lần và cũng thành thạo hơn nhiều lần trong việc sử dụng loại vũ khí tối tân này.

Anh ngồi đó thử tưởng tượng xem những người nằm kia đang suy nghĩ gì. Anh đã gần gũi họ nhiều tháng trời. Anh và họ đã trở thành những người bạn có thể trao đổi với nhau những tâm tình thầm kín.

Anh muốn tìm hiểu thêm về tâm trạng của người lái trước khi đi làm nhiệm vụ.

Với một nếp suy nghĩ quen của riêng anh, anh luôn đặt vào các hiện tượng mà mình chưa thực hiểu một chút hoài nghi, sự hoài nghi khoa học cần thiết khi xem xét sự vật. Anh tự bảo mình, hãy chờ xem sức chịu đựng của những con người này, có phải là không có hạn độ

nào không? Có anh chàng nào đuối hơi, có anh chàng nào lụi lại không?

Nhưng đến lúc này anh vẫn chưa thấy. Anh đã nói với một số bạn bè mỗi lần lên đây là một dịp mình được bồi dưỡng về lòng tin, về nghị

lực. Nhận xét đó không gây phản ứng gì đối với những người đã có dịp tìm hiểu các chiến sĩ không quân. Nhưng với số đông thì họ cho là anh đã tán tụng quá đáng, hoặc là anh đang còn nhìn con người ở đây một cách đơn giản...

Anh dành nhiều thời gian ngồi ở cái bệ phóng của những người lái.

Đối với họ, căn nhà gỗ mái tranh này, cột kèo lắp toàn bằng bù-loong, là tuyến xuất phát chiến đấu cuối cùng. Anh không thể theo họ đi xa hơn nữa...

Trời bỗng đổ mưa. Thời tiết chuyển xấu. Trưa nay, những người lái có thể yên trí ngủ ngon. Giữa lúc đó, Trọng thấy Hoa nằm ở phía cuối căn buồng nhồm dấy. Hoa rón rén đặt từng bước ủng xuống nền

nhà, đi lại bên anh. Hoa ghé vào tai Trọng:

- Anh không nghỉ trưa à?
- Ở nhà thì có ngủ nhưng lên đây thì không? - Trọng cũng đáp lại nho nhỏ.
- Tôi muốn nhờ anh giúp hộ việc này có được không?
- Được quá..., với tất cả những việc mà tôi có thể làm.
- Ta ra ngoài kia anh nhé?

Hoa đưa Trọng đến ngồi tránh mưa trong một chiếc hòm đựng máy bay. Họ ngồi trên những chiếc bao tải.

Hoa rút trong túi áo da một phong thư đưa Trọng:

- Anh xem hộ tôi cái này... Anh làm chuyên gia giúp.

Đó là lá thư của Diệu Lan. Hôm mới lên, Trọng đã nghe Thạch, trợ lý tuyên huấn kể lại chuyện này với một nhận xét: "Đúng "phom"

rồi!".

Trọng ngồi đọc lá thư biết là Hoa đang chăm chú theo dõi thái độ

của mình. Xem xong, anh ngẩng đầu nhìn Hoa, mỉm cười. Trọng nhận thấy bộ mặt anh chàng tươi rói hẳn lên. Đôi hàng răng "sữa" đều đặn xuất hiện trên khuôn mặt vuông vức màu bồ quân. Hoa nói:

- Anh xem hộ đã chín muồi chưa?

- Tôi chưa tự tin lắm về nhận xét của mình trong trường hợp này.
- Anh khiêm tốn thôi. Cậu Quỳnh bảo tôi nên nhờ anh góp ý kiến.
- Anh yêu cô Diệu Lan thật đấy à?
- Yêu...
- Vậy mà trước đây tôi vẫn tưởng chỉ là chuyện nói cho vui.
- Tôi ảnh hưởng tính thẳng Đông, chuyện thực cũng đem làm như chuyện đùa... Anh không chú ý nên không biết, nhưng anh em lái thì biết cả.
- Mọi ẩn số đều đã được giải đáp trong lá thư này. Tôi có thể giúp đỡ được gì cho anh?
- Tôi muốn viết thư đặt vấn đề cụ thể... và nhờ anh đưa giúp. Gửi bưu điện cũng được... Nhưng tôi nghĩ anh đưa tay hộ thì tốt hơn nhiều.
- Việc ấy dễ quá...

Hoa xin anh một tờ giấy, mượn bút, và mượn cả cuốn sổ của anh kê trên đùi, ngồi viết thư luôn. Trọng đánh diêm châm thuốc lá hút, để

Hoa được tự nhiên.

Lát sau, Hoa đã đưa cho Trọng lá thư nhờ anh đọc hộ. Anh đã viết kín cả hai mặt tờ giấy xé ra từ cuốn sổ tay của Trọng. Chữ viết nhỏ, đều và đẹp. Hoa diễn tả tình cảm của mình một cách hơi văn hoa.

Chắc anh thấy cần phải làm như vậy đối với một cô gái công tác nghệ thuật.

Trọng nói:

- Tốt lắm!

Khi họ vào nhà thì đã hết giờ nghỉ trưa. Quỳnh nhìn hai người rồi nói với Hoa:

- Anh Trọng mát tay lắm!

Đông ngồi ở giường bên, vươn dài cổ sang hỏi:

- Thăng Hoa nhờ anh Trọng giúp đỡ à?

- Rõ... - Hoa kéo dài giọng.

- Mà đúng là thăng ngốc? Mà không biết anh Trọng cũng chưa có vợ à? Như rứa là mà đem trứng gửi cho ác! Ở đời ni có anh mô chưa vợ mà lại đi giúp cho anh khác!

- Thăng đã man... Cái chi nó cũng đùa được! - Quỳnh nói....

Bây giờ thì lá thư đó đang ở trong túi Trọng. Trọng định đưa nó đến doanh trại của đoàn văn công ở ngoại thành. Nhưng buổi sáng, khi anh hỏi thăm chỗ ở của đoàn thì một đồng chí trợ lý ở Phòng Văn nghệ

quân đội cho biết, tối nay đoàn của Diệu Lan biểu diễn tại Câu lạc bộ

quân nhân. Đồng chí trợ lý khuyên Trọng nên đến đó xem những tiết mục mới và biểu luôn anh một tờ giấy mời.

3

Mối quan hệ đang trên đà phát triển giữa Hoa và Diệu Lan đối với Trọng có hơi bất ngờ. Anh không nghĩ là hai người có thể yêu nhau.

Hoa hơi non nớt về mặt này, Diệu Lan trái lại, già dặn quá. Hai người hình như xấp xỉ tuổi nhau. Trọng thuộc vào loại những chàng trai muộn vợ.

Những anh chàng này thường quên tuổi tác của mình, cứ coi chuyện mình chưa vợ tất nhiên mình phải còn trẻ, cho nên chỉ thích nhắm nhe những cô gái ít tuổi. Nhưng Trọng cũng không phải là người không biết điều: anh chỉ muốn tìm một người kém mình độ mười tuổi.

Do đó anh không tin Hoa và Diệu Lan có thể yêu nhau. Mặt khác, cách bộc lộ tình cảm của hai người cũng không bình thường.

Hoa thì cứ luôn luôn nói một cách dễ dãi là mình rất yêu Diệu Lan. Còn Diệu Lan thì lại cứ luôn luôn tỏ ra ngoài sự mến phục các chiến sĩ không quân, cô không có tình cảm gì riêng tư khác.

Nhưng lúc này, Trọng cũng hơi hồi hộp. Anh đã nhận một nhiệm vụ với Hoa. Anh biết rằng Hoa thật sự buồn nếu lời đề nghị của mình bị từ chối.

Khi anh bước vào nhà Câu lạc bộ, buổi biểu diễn đã bắt đầu. Trên sân khấu, trước tấm màn màu huyết dụ, một cô gái mặc bộ quần áo dạ xám, đang giới thiệu chương trình bằng một giọng nói như tiếng chim hót. Trọng rất khổ sở khi phải len qua trước mặt mọi người, trong đó có cả mấy bà, mấy cô, để đi vào ghế ở giữa còn để trống. Anh vừa ngồi xuống, thì một người ghé vào bên tai:

- Sao ông đến muộn thế?

Trọng nhìn sang, thấy cặp kính dày và mái tóc rậm, nhận ra đồng chí trợ lý đã cho mình vé.

- Mình xuống chợ Hôm thăm ông bà cụ.

- Đã gặp chưa? - Đồng chí trợ lý thì thào.

- Chưa. Mình vào thẳng đây.

Một tràng vỗ tay rào rào nổi lên. Trên sân khấu sáng rực ánh đèn, cô giới thiệu đang cúi đầu chào mọi người trước khi lui vào. Nhân lúc đó, đồng chí trợ lý lại ghé vào tai anh nói to hơn:

- Tôi xin báo động để ông biết: Ông phải tranh thủ gặp Diệu Lan đi. Biểu diễn xong đêm nay, đoàn về luôn. Chiều mai đoàn đi phục vụ Khu Tư rồi.

- Vậy làm thế nào gặp được?

- Đến giờ nghỉ, ông vào thẳng hậu trường.

Lâu nay, Trọng ít xem ca múa. Anh có những đòi hỏi khe khắt.

Anh cho rằng nhiều sáng tác mới và nghệ thuật biểu diễn của ta về bộ

môn này còn chưa đáp ứng được yêu cầu của người xem; họ vẫn chỉ

gặp lại những tiết mục và cách biểu diễn quen thuộc. Tối nay, ngồi xem, anh luôn thấy rung động. Không phải vì anh đã tìm thấy một sự

phát triển đặc biệt nào trong các tiết mục đang được giới thiệu. Cái khác với mọi lần là cuộc chiến đấu mới đã mang lại cho những bài ca, điệu múa một sinh sắc mới. Anh bồi hồi nhớ lại những buổi biểu diễn của các đội văn công mười người, mười lăm người trên đường bộ đội hành quân vào chiếm lĩnh trận địa tại Điện Biên Phủ. Những cuộc biểu diễn vài người trong hầm pháo. Những bài hát qua máy điện thoại tới một tổ chiến đấu ở tiền tiêu. Những đêm múa xòe liên hoan khi bộ đội chiến thắng trở về. Anh càng dễ có cảm tình hơn khi biết các tiết mục này sắp đến với các chiến sĩ ở chiến hào đang chiến đấu chống bọn giặc trời ở Khu Tư. Nhất định nó sẽ đem tới cho họ những tình cảm mạnh mẽ, những rung động mỹ cảm và những phút vui thực sự...

Trọng cùng người xem vỗ tay nhiệt liệt mỗi khi một tiết mục kết thúc.

Cô gái mặc bộ quần phục dạ, có cặp mắt to và giọng nói như

chim hót đã xuất hiện trước tấm màn màu huyết dụ:

- Mời các đồng chí tạm nghỉ mười lăm phút.

Đồng chí trợ lý chạm nhẹ cánh tay vào Trọng:

- Ông lên đi thôi.

Trọng chợt nhớ lại vì sao mình đã tới dự buổi biểu diễn này. Anh đứng dậy. Đồng chí trợ lý nhìn anh, cặp mắt long lanh sau lần kính dày cộp, nhòe một nụ cười:

- Chỗ ông ngồi đây tối nay đúng là chỗ vợ tôi. Tôi biết ông cần nên phải hy sinh cho ông. Xin chúc ông thành công.

- Oan tôi rồi, ông ạ.

Nhưng không còn thì giờ giải thích với anh chàng tốt bụng này.

Trọng len giữa hàng người tíu tít đi lên phía sân khấu. Anh vừa trèo qua mấy bậc gạch xi măng chưa kịp đặt chân vào chiếc sàn gỗ, thì gặp một đồng chí thượng úy giơ tay ngăn lại:

- Đây là chỗ của các đồng chí diễn viên chuẩn bị biểu diễn.

- Tôi đề nghị gặp đồng chí Diệu Lan một vài phút.

Đôi mắt của đồng chí thượng úy nhìn Trọng chăm chăm:

- Đồng chí gặp đồng chí Diệu Lan có việc gì? Sắp đến tiết mục của đồng chí ấy.

Trọng lúng túng chưa biết trả lời sao. Cặp mắt lúc này càng rơi vào anh một cách uy hiếp. Người cán bộ hỏi xẵng giọng:

- Đồng chí ở đơn vị nào nhỉ?

Vừa may lúc đó có ai ở phía trong mừng rỡ kêu tên anh. Một người bé nhỏ ôm cây đàn chạy ra. Đó là đồng chí chuẩn úy sáng tác nhạc Trọng đã gặp bữa trước tại sân bay.

Bấy giờ, Trọng mới trả lời đồng chí thượng úy khó tính:

- Tôi ở báo Quân đội.

Đồng chí nhạc sĩ giới thiệu tiếp:

- Anh Vũ Trọng đây mà! Anh ấy đã góp nhiều ý kiến cho cô Diệu Lan hồi lên sân bay dựng điệu múa "Đại bàng tung cánh".

Thượng úy chuyển giọng nhẹ nhàng hơn:

- Đồng chí đưa anh Trọng vào gặp cô Diệu Lan đang chuẩn bị ở trong kia.

Chuẩn úy nhanh nhẩu dẫn Trọng vào phía trong sân khấu. Anh vừa đi, vừa riu rít hỏi thăm Trọng tin tức trên sân bay khi biết Trọng vừa ở đó về.

Những bộ mặt quá đỏ, những hàng lông mày quá đen và quá dài, cùng với những cặp mắt long lanh hằn lên, chăm chú nhìn Trọng khi anh đi qua.

- Diệu Lan này! Có khách đây!

Một cô gái mặc chiếc áo voan dài trắng như một màn sương ngẩng đầu lên. Cặp lông mày đen, cặp mắt sắc và đôi má hồng như

trái đào... Có đúng cô ấy không, Trọng tự hỏi. Khi cô gái nhoén miệng cười, cái cười lúc nào cũng như chúm chím, e ấp, rất đặc biệt, Trọng mới nhận ra Diệu Lan:

- May quá! Lại gặp anh. Dạo này anh có hay lên sân bay không?

Trọng biết anh sẽ không có nhiều thời giờ ở lại đây, anh nói ngay:

- Chào chị. Tôi mới ở trên ấy về. Chị có thư.

Mặt cô gái bỗng đổi khác. Trọng rút phong thư trong túi ra, đưa Diệu Lan. Phong thư đã được anh dán lại cẩn thận.

- Cảm ơn anh nhé! Xin lỗi anh.

Diệu Lan đón lá thư, xé ra đọc luôn.

Đồng chí nhạc sĩ bảo Diệu Lan:

- Có gì lát nữa phải báo cáo tôi đấy!

- Việc gì mà phải báo cáo anh?

Trọng nói chuyện với đồng chí chuẩn úy để Diệu Lan được tự nhiên.

Khi anh quay lại thì lá thư từ tay Diệu Lan đã chuyển qua tay một cô gái khác cũng mặc chiếc áo múa màu trắng như cô. Trọng thấy đôi má mình nóng bừng.

Một hồi chuông nổi lên. Trọng ngơ ngác ngó quanh, Diệu Lan đi lại bên anh nói:

- Anh cứ ở đây. Cuối buổi biểu diễn mới đến tiết mục của tôi.

Phải nói chuyện với anh bây giờ vì lát nữa tôi cùng về với đoàn.

Trọng lo lắng liếc nhìn cô gái bạn của Diệu Lan đang chăm chú đọc lá thư. Anh có cảm giác như chính mình đã viết và anh vừa phạm phải một khuyết

điểm đang chờ lời xét xử.

Diệu Lan đưa Trọng đi sâu vào phía trong. Cuộc biểu diễn lại tiếp tục. Hậu trường trở nên vắng vẻ. Các diễn viên, một số ra sân khấu, một số đứng hai bên cánh gà theo dõi các bạn biểu diễn.

Diệu Lan nói với Trọng:

- Rất cảm ơn anh. Em sẽ viết thư bảo anh Hoa cũng phải cảm ơn anh... May mà gặp anh tối nay. Ngày mai đoàn đi công tác rồi.

Trọng cố nén một tiếng thở dài nhẹ nhõm. Bây giờ anh mới hết lo.

- Suýt nữa thì tôi bị ngăn không được vào đây,

- Ai ngăn anh?

- Một đồng chí thượng úy.

- À... Bọn con gái chúng em ở đoàn có cái may bao giờ cũng được các đồng chí phụ trách lo lắng, chăm nom đúng như là... con gái của mình. Nhưng em thì lớn rồi, em có thể tự lo.

Trọng đã trở nên mạnh dạn, cái mạnh dạn của một người ngoài cuộc:

- Chị có thể cho tôi biết là tôi có hoàn thành nhiệm vụ được đồng chí Hoa ủy nhiệm hay không?

Cô gái mỉm cười và bồng cúi mặt xuống im lặng. Không có gì khác ở một người con gái ở bất cứ lứa tuổi nào khi trả lời vấn đề của người đàn ông đặt ra là mình đồng ý. Lời nói đã trở nên không cần thiết...

Trọng lại gặp đồng chí trợ lý của Phòng Văn nghệ quân đội nơi chờ lấy xe đạp.

- Ông làm tôi giữ chiếc ghế không cho ông cả nửa buổi! Vui vẻ chứ?

- Rất vui vẻ - Trọng đáp.

- Thấy ông bỏ nửa buổi biểu diễn tôi biết ngay mà!

- Cảm ơn anh đã cho tôi chiếc vé... Nhưng cũng xin nói với anh đây là chuyện hạnh phúc của người khác, tôi chỉ hoàn thành nhiệm vụ giao liên.

- Thôi xin ông...

Trọng biết không làm thế nào để người bạn tốt bụng này tin là mình nói thật, vì chính anh cũng đang thấy vui như một người vừa thành công trong tình yêu.

CHƯƠNG XXXIII

1

Chính ủy Khang đi họp ở Quân chủng vừa về. Anh gặp trung đoàn trưởng Luân và Tú đang ngồi với hai ca nước trắng trong căn nhà lá mới dựng tạm cạnh hầm của sở chỉ huy. Luân và Tú đều không uống trà và không nghiện thuốc lá. Anh hỏi:

- Hai nhà chiến thuật đang đàm đạo gì phải không?

- Đang đợi anh về để nghe tình hình đây.

Chính ủy treo mũ lên cái rui nhà, đặt chiếc túi da xuống bàn và kéo ghế ngồi.

- "Thời kỳ hòa hoãn đã qua" - chính ủy nhắc lại một câu mà gần đây hai người đôi lúc đã nói với nhau - Giôn- xơn đã đánh lại. Trên nhận định nó sẽ đánh mỗi ngày càng ồ ạt và nhắc chúng mình mau chuẩn bị làm ăn.

- Từ hôm qua đã cho cơ quan vào cấp I rồi. Đã động viên anh em lái chờ lệnh xuất kích. Nhưng nếu có làm ăn được tốt chưa thì lại còn là chuyện khác... Đang bàn với ông Tú xem có phương kế nào. Anh lên trên đó, có vỡ ra được điều gì hay không?

Bộ mặt đang tươi tỉnh của chính ủy trầm hẳn xuống. Chiều hôm qua, chính ủy đoàn bay Sao Mai và chính ủy đoàn bay Sao Vàng ngồi thành một đôi đánh bài với hai đồng chí chính ủy đơn vị cao xạ và tên lửa. Cặp đôi cao xạ tên lửa mấy bữa nay đánh không chịu thua ai. Mấy người cùng đi họp kéo đến xem, mách nước cho đôi bên. Chính ủy đoàn Sao Mai vì bài nhiều cây lẻ nên phải tìm cách về trước. Chính ủy Khang còn lại một mình, phải đối phó với hai người. Họ phối hợp với nhau rất khéo. Nhưng chính ủy Khang còn giữ bí mật được một cây bài.

Chính ủy tên lửa giục bạn:

- Ông cứ tranh thủ tiêu hết những món đẹp nhẹp đi, khi họ sắp hết bài, tôi cho một phát là họ lại thu cả lên.

Chính ủy cao xạ đánh tiếp, chống đỡ. Cuối cùng, anh chỉ còn một con bài trên tay.

Chính ủy cao xạ bảo bạn:

- Anh làm phát quyết định đi, gì cũng không tiếc nhé, rồi ta về với nhau, tôi thế là xong rồi.

Chính ủy tên lửa rút con bài quạt đánh đét xuống mặt bàn, đồng thời kêu lên:

- Rồi bệ phóng!

Một con K hoàng bài nằm ngửa trên đồng bài. Khang làm ra bộ

ngẩn ngơ cầm con K lên như để xem cho rõ, rồi anh mới xòe ngửa con bài cuối cùng trên tay và hỏi:

- Đỡ bằng con này được không nhỉ?

Tiếng cười phá ra trong căn phòng.

Chính ủy cao xạ ném bài mình xuống bàn, phân bua với mọi người:

- Tôi đã đoán anh Khang có át hoàng bài nhưng thấy ông Rồng lửa nói mạnh quá tôi lại tưởng át hoàng bài ở tay người nhà mình!

Khang cười rất khoái trá:

- Đây là mẹo du kích đánh vào tư tưởng chủ quan của đối phương.

- Tôi tưởng anh chỉ có Mic 17 chứ anh dùng đến Mic 21 đánh chặn thì xin chịu.

Trong khi mọi người cười vui vẻ thì nụ cười tắt trên môi chính ủy Khang.

Câu chuyện đó lúc này lại hiện ra trong óc anh. Sự kỳ vọng vào những máy bay mới, vào đoàn Sao Vàng tới nay đã sút kém tới mức trở thành những lời châm biếm. Có người đã gọi đùa đơn vị anh là đoàn "Sao Xám" sau những lần đánh không thắng và những tai nạn luôn luôn xảy ra. Ngay trong đơn vị anh cũng bắt đầu xì xào cái câu không biết ai đặt ra: "Người lái ngồi trên hạt nổ, thợ máy đứng cửa nhà tù". Suốt mùa hè và mùa thu năm ngoái, tinh thần của đoàn bay này lên phới phới như điều gặp gió. Những cuộc mừng công nối tiếp nhau. Tên tuổi đoàn bay không ngừng có mặt trên báo chương. Nhưng cũng vẫn những con người đó, được trang bị những máy bay tốt hơn, thì nay lại chưa làm được gì, nhất là trong lúc chiến tranh đang

đi dần đến cao điểm. Đoàn bay của họ từ chỗ là một niềm tin tưởng, tự hào đã trở thành một mối băn khoăn, lo lắng của toàn Quân chủng. Để giải quyết tình hình này, anh biết không còn cách nào hơn là phải đánh thắng một số trận. Những người lái của đơn vị luôn luôn sôi sục đòi xuất kích. Họ có thể đánh địch bất cứ lúc nào. Tiếp tục chiến đấu với kẻ địch là một điều rất dễ. Nhưng cấp trên đã chỉ thị cho họ và điều này rất hợp với yêu cầu xây dựng đơn vị: đã đánh là phải thắng. Vì

nếu tiếp tục đánh mà không thắng, khó khăn sẽ càng tăng. Trong lúc đó, những người lãnh đạo, chỉ huy đơn vị chưa hoàn toàn tin nếu tiếp tục ra quân nhất định sẽ đánh thắng...

Chính ủy Khang nói:

- Các anh trên có gợi ý đơn vị ta là nếu đánh ban ngày chưa chắc, thì cứ chuẩn bị thêm, nhưng cố đánh lấy một vài trận ban đêm cho tốt.

Dạo này địch hoạt động ban đêm nhiều.

Trung đoàn trưởng lâm bầm:

- Có vẻ ta đang được "nâng đỡ" nhiều. Yêu cầu của trên đối với chúng ta cứ mỗi ngày càng hạ thấp!

Tú nói:

- Nếu cần có ngay một vài chiến công mới để làm đà cho đơn vị, các anh thử nghiên cứu ý kiến của đồng chí Đông xem. Cậu Đông đề

nghị cho đánh vài trận với máy bay cũ. Tôi tin rằng đánh với máy bay cũ, chúng ta có thể dứt điểm được. Đánh ban ngày hân hoi.

- Trên đã bằng lòng cho một số anh em vừa chuyển loại vừa trực với máy bay cũ. Nhưng nếu ta có đánh thắng vài trận với máy bay cũ

thì cũng chưa giải quyết được vấn đề chủ yếu của đơn vị - Trung đoàn trưởng nói.

Chính ủy tiếp lời anh:

- Cậu Đông còn đề nghị với tôi tổ chức một biên đội gồm đồng chí Tú, đồng chí Hoa, đồng chí Quỳnh và cậu ấy để làm một trận...!

Nôn nóng quá. Chỉ mong đánh mà không nhớ mình là cán bộ còn phải chỉ huy đơn vị.

Tú mân mê chiếc mô hình máy bay trong tay. Anh nói:

- Mang một biên đội toàn cán bộ đi như vậy thì không nên. Anh em mới sẽ có ý nghĩ là mình không tin họ. Nhưng riêng tôi, tôi đề nghị

các anh cho dẫn anh em đi một trận. Tôi có số giờ bay nhiều nhất so với anh em đang chuyển loại.

Trung đoàn trưởng đưa mắt nhìn chính ủy vẫn im lặng, nói:

- Riêng tôi đồng ý để đồng chí Tú dẫn anh em mới đi một trận.

Nhưng với điều kiện là sau khi đồng chí đã hoàn thành bay độ cao thấp.

Thằng địch dạo này có chiều hướng lui xuống thấp. Và cả đồng chí Tú cũng không nên nôn nóng...

Bây giờ chúng ta hãy bàn về việc giải quyết sớm mấy tháng đi

"ăn sương" theo gợi ý của Quân chúng...

Chính ủy bấy giờ mới nói:

- Tôi hiểu tinh thần của Quân chúng là rất khẩn trương. Trong thời gian địch tạm ngừng ném bom, chúng đã tiến hành gần bốn trăm chuyến bay

trình sát trên miền Bắc. Địch đã đánh trở lại. Ta dự kiến gần như chắc chắn mục tiêu của chúng lần này sẽ là Hà Nội và Hải Phòng. Nhiệm vụ của ta là phải có những đòn phủ đầu, đánh giãn chúng nó ra. Chúng ta có những hoạt động sớm giờ nào hay giờ ấy.

Trung đoàn trưởng vụt đứng dậy.

- Chuẩn bị đánh ngay đêm nay, nếu các đồng chí nhất trí, ta sẽ không để chậm đến ngày mai.

Anh quay về phía nhà bên gọi đồng chí liên lạc. Một chiến sĩ trẻ chạy tới.

- Đồng chí sang sở chỉ huy nói với đồng chí trực chỉ huy chuẩn bị

nửa giờ nữa họp bàn kế hoạch triển khai chiến đấu. Mời đồng chí tham mưu trưởng ở sân bay về. Quân báo nắm tình hình địch và dự kiến hoạt động của quân địch tối nay. Nhớ triệu tập cả đồng chí đại đội trưởng đại đội bay đêm...

Ngay buổi trưa hôm đó, cả cơ quan chỉ huy nhộn nhịp hẳn lên.

Với trung đoàn trưởng Luân, trận đánh không bao giờ đến một cách bất chợt. Khi mọi người thấy anh còn ngồi nghe báo cáo hàng ngày với vẻ bình thường, còn đi đây đó kiểm tra các đơn vị, còn mang theo một khẩu súng săn để chờ những con cầy, con nhông xuất hiện trên dọc đường, thì mặc dù những cuộc báo động liên tiếp, cũng chưa có chuyện gì xảy ra. Nhưng khi cả guồng máy của cơ quan chỉ huy đã quay gập như hôm nay, nhất định là sắp có việc. Dù ngắn, dù dài, bao giờ anh cũng dành cho cơ quan một khoảng thời gian chuẩn bị trước khi bắt tay vào trận đánh.

Trung đoàn trưởng nghe quân báo báo cáo tỉ mỉ tình hình địch, hỏi những số liệu và dự kiến về thời tiết đêm nay, có ý kiến về việc

dùng rãnh sóng, nhắc tham mưu trưởng trực tiếp kiểm tra việc sửa soạn máy bay. Sau khi cuộc họp giải tán, Luân ngồi lại khá lâu với sĩ

quan dẫn đường, một đồng chí trung úy mặt vuông, đôi mắt sắc sảo.

Người sĩ quan cấp thấp này có quan hệ trực tiếp tới sự thành công của trận đánh. Nhiệm vụ của anh gần giống như nhiệm vụ của người hoa tiêu trên một con tàu biển. Máy bay có đi đến nơi, về đến chốn, có gặp địch hay không, có chiếm được lợi thế trước khi vào trận đánh là do những số liệu anh đưa ra. Đồng chí sĩ quan trẻ tuổi linh hoạt hẳn lên, có vẻ phần chấn đặc biệt giống như chính anh là người lái vừa được chỉ

định đi chiến đấu đêm nay. Trung đoàn trưởng dặn người sĩ quan:

- Hiệp đồng thật kỹ với ra-đa và người lái trước khi trực. Kẻ trước trên bản tiêu đồ tuyến cấp I và tuyến cất cánh.

Luân trở về căn nhà nhỏ ở cạnh sở chỉ huy. Anh ngả người xuống tấm phản gỗ, đầu gối trên vòng tay, mắt nhìn lên mái nhà tranh. Mọi người đều đã biết trong giờ phút này không ai nên đụng tới anh.

Anh nằm đó tự mình duyệt lại toàn bộ kế hoạch chiến đấu. Anh lần lượt lật lại tất cả những vấn đề mà vừa ban nãy chính anh đã thỏa thuận với các cán bộ. Anh nêu cho mình nhiều câu hỏi phức tạp: Nếu tình hình sẽ diễn ra như thế này... thì sao? Nhưng nếu nó lại diễn ra như thế kia...? Và anh tự trả lời. Anh chia ra những vấn đề cần dặn dò thêm người lái, cần thông báo cho sĩ quan dẫn đường, và những vấn đề cần giữ lại để nêu lên vào giây phút cuối cùng khi tình huống xảy ra.

Cuộc chiến đấu trên không chỉ diễn ra trong ít phút. Có những tình huống rất bất ngờ. Do đó, đòi hỏi sự nhạy cảm cao độ, sự ứng phó thật kịp thời

của người lái và người chỉ huy. Chiến sĩ lái thường xuyên được kiểm tra trình độ phản ứng nhanh, nhạy của mình.

Nhưng đối với Luân, người lái cũng như người chỉ huy không được ỷ lại vào sự nhanh nhạy của mình. Bao giờ cũng phải có chuẩn bị trước thật tỉ mỉ, thật chu đáo. Người chỉ huy giỏi, người lái tốt là người dự

kiến được mọi tình huống, sẵn sàng những đáp số để ứng dụng khi cần. Chỉ như vậy, họ mới có được những quyết định chính xác trong phút giây cần thiết. Điều này không hề mâu thuẫn với yêu cầu mỗi người lái, mỗi người chỉ huy phải có sự nhạy bén. Nó chỉ làm tăng thêm sự nhạy bén đó lên. Khi một người đã dự kiến được hầu hết những tình huống sẽ xảy ra và đã có cách giải quyết, anh sẽ rất yên tâm dồn tinh lực vào việc đối phó với một số trường hợp mà anh chưa tính tới. Và trong khi chuẩn bị đối phó với mọi tình huống có thể xảy ra, anh đã chuẩn bị ít nhiều nếu không phải là phần lớn cho những tình

huống sẽ tới bất ngờ. Chúng không thể nào không liên quan với nhau.

Người lái cũng như người chỉ huy họ trước khi bước vào trận đánh, phải có sự tự tin cao độ. Sự tự tin đó dựa trên cơ sở biết mình sẽ làm chủ

được mọi diễn biến của trận đánh. Luân cho rằng những ai bước vào trận đánh với một cái đầu trống rỗng, chờ xem sự thể thế nào rồi "tùy cơ ứng biến" không thể là một người lái hoặc một người chỉ huy tốt.

Cuộc chiến đấu trên không quá quyết liệt, quá nhanh chóng, sẽ tước đi hầu hết những sự tình cờ có lợi cho những anh chàng cầu may...

Cho đến nay, sau mỗi bất ngờ xảy ra trong các cuộc không chiến, Luân lại ân hận là mình chưa chịu động não, chưa chịu đào sâu suy nghĩ trước. Anh cho rằng những tình huống như vậy đều có thể phán đoán được. Và tất nhiên, trong dự kiến của anh, có tính đến cả sự tổn thất. Nhưng đó là sự tổn thất trong những trường hợp bất khả kháng.

Anh chợt nhớ tới dòng sông Mã nằm trên miền rừng núi mà trận đánh có thể diễn ra đêm nay... Đã có những anh chàng đi chiến đấu quên không đem theo phao bơi hoặc cố tình không đem theo vì nghĩ

ràng ở vùng mình chiến đấu không cần dùng đến nó...

Anh ngồi bật dậy, ra bàn, cầm máy điện thoại yêu cầu nói chuyện với đồng chí đại đội trưởng đại đội bay đêm.

Đầu dây đăng kia, tiếng Quỳnh:

- Có tôi.

- Luân đây.

- Tôi biết rồi ạ...

- Đồng chí đã tính đến trường hợp máy bay địch có đèn thì dùng khí tài như thế nào chưa?

- Nếu địch có đèn, tôi sẽ bí mật tiếp cận.

- Còn trường hợp đồng chí vọt lên trước?

- Đề nghị sở chỉ huy dẫn lại, tôi sẽ tiếp tục công kích.

- Đồng ý. Khu vực tác chiến có sông. Đồng chí nhớ đem theo phao bơi.

- Rõ...

Trung đoàn trưởng trở lại giường nằm. Bây giờ anh đã khá yên tâm. Anh nghĩ tới người lái sẽ ra đi chiến đấu tối nay. Nhưng những ý nghĩ này không liên quan tới các tình huống chiến đấu. Đó là những chuyện thuộc về tình cảm gắn bó giữa anh và những người đồng chí đã cùng nhau chia ngọt

sẽ bụi trên mười năm nay, trong một gia đình lớn.. Không, không... Cậu ấy sẽ hoàn thành nhiệm vụ trở về, trường hợp đó sẽ không xảy ra... Mình phải ngủ lấy vài giờ để giữ được tỉnh táo trong đêm nay...

3

Chiếc xe ca mới sơn xì lại màu ngụy trang đưa những người bay đêm ra sân bay. Chân trời về chiều đỏ rực có những đám mây tím.

Đang mùa xuân, trời vẫn còn lạnh, nhưng đã có những báo hiệu sắp sang hè.

Quỳnh được giao nhiệm vụ từ buổi trưa. Mấy tháng nay, chuyển sang bay đêm anh đã tạm ngừng những cuộc xuất kích. Anh cảm thấy mọi người đã quên mình. Anh vẫn ở tại đây nhưng đã tạm thời lùi vào một khu vực rất yên tĩnh. Cái đó cũng giống như ở một trận địa khi máy bay địch đến đánh phá, có những người ngồi trên bệ pháo giữa trời và những người vào núp trong hầm tránh bom đạn. Nhưng từ trưa hôm nay, mọi cặp mắt của những người ở đoàn bay này đã hướng về

đại đội bay đêm. Quỳnh được gọi lên sở chỉ huy trung đoàn trao đổi kế

hoạch đánh địch. Ai cũng muốn dặn dò anh. Chiều nay, đồng chí dẫn đường tới để hiệp đồng lại, nói cho anh biết những mật ngữ vừa thay đổi:

- Cất cánh là Cờ hồng, quay về là Liên hoan, địch là Cá sấu, độ

cao là Cây thông, mở ra-đá là ánh sao... Không biết anh chàng nào ở

trên Bộ tư lệnh được phần công thảo ra hàng chục bản mật ngữ như

thế này, bản nào cũng dễ nhớ. Đồng chí trợ lý dẫn đường hỏi anh:

- Nhớ chưa?

Quỳnh đáp:

- Có gì mà không nhớ!

Nhưng cuối cùng, đồng chí trợ lý vẫn đưa Quỳnh một mảnh giấy có ghi rõ ràng tất cả những mật ngữ đó.

- Anh cứ kẹp nó trong mi-ca buộc chặt vào đùi cho tôi, không rời đến lúc đó lại lú đi!

Ai cũng muốn giúp đỡ mình đến mức tối đa - Anh nghĩ. Nhiều người tối hôm nay không có nhiệm vụ ở sân bay đã tới bắt tay Quỳnh trước khi anh lên xe.

Quỳnh ngồi im lặng nhìn đám lửa của hoàng hôn và những đám mây tím lẩn trong đó ở chân trời, nghĩ đến trận đánh. Những màu sắc ở trước mắt anh chính là màu sắc của cuộc chiến đấu. Không có những cuộc chiến đấu hiền lành. Hình ảnh của chiến đấu phải là hình ảnh dữ

dội như cuộc giao tranh màu sắc giữa đỏ và đen, giữa ánh sáng và bóng tối ở phía xa kia. Nhưng nó không hề đe dọa anh. Trái lại, nó tạo cho anh một sức hấp dẫn lạ thường. Đã mấy tháng nay, anh mới tìm thấy những giờ phút rạo rực trước giờ chiến đấu.

Cuộc chiến đấu ban đêm không hoàn toàn giống chiến đấu ban ngày. Loại máy bay Quỳnh dùng đêm nay vẫn thuộc loại Mic cũ. Nó được lắp thêm một máy ra-đa để tìm địch ban đêm. Loại ra-đa này không tốt lắm. Mặt khác, máy bay cũ không có tên lửa. Người lái buộc phải đánh gần. Với các máy bay phản lực có tốc độ lớn, đánh gần ban đêm, chỉ cần một sơ suất nhỏ trong giây phút có thể dẫn tới tai nạn.

Nhưng khó khăn lớn hơn cả vẫn là làm sao tìm được kẻ địch và tạo được thời cơ nổ súng. Điều đó cho đến nay, Quỳnh và các bạn chưa lần nào làm

được! Máy bay địch đi ném bom đêm gần đây, thường có tiêm kích đi kèm. Bọn tiêm kích này có ra-đa hiện đại hơn máy bay của ta.

Chúng lại dùng tên lửa nên có lợi thế hơn ta trong chiến đấu. Quỳnh biết nhiệm vụ của anh đêm nay không dễ dàng...

4

Những chuyến bay huấn luyện đã xong. Máy đồng chí lái trẻ vào nhà trực chào Quỳnh trước khi ra về. Một người nói:

- Đại đội trưởng ạ, lên trên mây, trời trong lắm. Sáng cứ như ban ngày. Nếu hôm nay không phải buổi tập chặn kích thì khi bay trên đó có cảm giác như đang dắt tay người yêu đi dạo giữa cánh đồng.

Thạch đêm nay trực ban chính trị, bảo người lái trẻ:

- Cấm đồng chí Nhuận không được làm tản mạn tư tưởng của đại đội trưởng.

Một anh lái trẻ khác nói:

- Đẹp thật anh ạ, nhất là khi bay qua ngã ba sông ở Việt Trì.

Hoàn thành thêm một chuyến bay bao giờ cũng tạo cho họ sự phấn chấn.

- Anh cố chọc thủng lưới đêm nay, phá vỡ con số "không". Chúc anh thành công.

Trái với lệ thường, những người lái trẻ bắt tay đại đội trưởng.

Quỳnh tiễn anh em ra xe. Trăng rất đẹp. Những dãy đèn màu trên sân bay đã tắt, ánh trăng êm đềm rải trên sân bằng mịn màng và trên cánh đồng cỏ

đã nảy mầm nhiều sau những trận mưa xuân. Trên trời, những đám mây bồi bừa trải rộng, trông như những cánh đồng vừa cày vỡ xong. Một vùng trắng sắp thành nửa hình tròn, sáng quắc, treo lơ lửng.

Từ tối đến giờ, chưa có báo động. Khung cảnh bình yên quá khiến cho Quỳnh có cảm giác như các đồng chí chỉ huy đã quên mình đang từng phút đợi lệnh đi chiến đấu ở đây...

Nếu giờ này, cô ấy còn thức, cũng đang ngắm trăng chắc sẽ nhớ tới cái đêm trăng đi chơi với mình lần đầu...

- Anh Quỳnh này, trăng sáng, có thể nhìn thấy địch bằng mắt không?

Quỳnh quay lại, nhận ra người vừa hỏi mình là Đức, tổ trưởng thợ máy.

- Khó lắm, trừ khi chúng bay có đèn, vẫn phải dựa vào cái ra-đa của anh thôi.

- Nay mai ông chuyển loại xong thì còn cần gì đến loại cổ lỗ này nữa!

- Chưa hẳn đã là thế. Còn phải thử xem. Hiện nay vẫn có người nói dùng máy bay cũ tốt hơn máy bay mới.

- Đứng về quan điểm của thợ máy thì chúng tôi không nghĩ thế.

Tôi đang định xin học thêm để bảo quản máy bay mới. Tôi sẽ phụ trách máy bay cho anh mỗi lần anh mở đầu một loại mới.

- Như vậy thì chắc hẳn anh sẽ giúp tôi làm ăn tốt.

Chợt họ nghe một tiếng nổ nhỏ. Chiếc pháo hiệu màu xanh quen thuộc đã xuất hiện trên đầu, chỉ có khác là trong đêm màu sắc của nó trong lên như

ngọc.

Đức giơ tay bắt tay Quỳnh.

- Dứt điểm nhé!

Cả hai người cùng chạy về phía máy bay. Nghe phía nhà trực có ai đang gọi to: "Đồng chí Quỳnh đâu?", Quỳnh vội đáp:

- Tôi đây rồi!

Và anh lao nhanh vào khoang lái. Anh biết là lệnh cất cánh sẽ đến rất nhanh.

Máy phát điện nổ. Những hàng đèn trên sân bay vừa bật sáng.

Quỳnh vừa mở máy thông thoại xong đã nghe tiếng đồng chí dẫn đường ở sở chỉ huy:

- 102 đâu!

- Nghe rõ!

- Cờ hồng.

- Nghe rõ: Cờ hồng

Chiếc máy bay lăn ra đường băng cất cánh giữa hai hàng đèn màu.

Đường băng dài hun hút đã sáng lên trước ánh đèn. Mình đừng có sơ suất một ly. Mọi ý nghĩ tản mạn trong đầu anh vụt biến hết. Cả

vàng trắng và cái ánh sáng kỳ ảo của nó cũng đâu mất. Trước mắt anh chỉ còn là trời sao rực rỡ của những chấm sáng và những chiếc kim đồng hồ.

Trừ đôi mắt đang làm việc, mọi giác quan của anh lúc này đều tập trung ở đôi tai. Đó là cánh cửa cuối cùng để tiếp xúc với thế

giới bên ngoài. Từ đó, giữa những tạp âm lạo xạo vô nghĩa sẽ phát hiện ra những tín hiệu đầu tiên chỉ huy mọi hoạt động của anh, kể cả

hoạt động của bộ óc.

Chiếc máy bay rung lên nhè nhẹ. Anh đang lướt đi giữa hai hàng cờ màu tuyệt đẹp bay phấp phới. Những lá cờ vàng, những lá cờ xanh và cuối cùng là những lá cờ đỏ.

Quỳnh lại nhìn thấy ánh trắng.

Chiếc máy bay của anh đang lướt nhanh trên những cánh đồng mây. Trên đầu anh, một vài đám mây mỏng rải rác ở rất xa, vũ trụ mở

ra bao la vô tận.

Anh chợt nhìn thấy bên trái, phía dưới, một con sông và một mảng dày những chấm sáng nhỏ li ti như những hạt vừng. Thủ đô đó, giờ này đang yên nghỉ với ánh đèn ấm áp.

Quỳnh đã lấy đủ độ cao và đang bay theo hướng và tốc độ của sở

chỉ huy đã cho.

Mây thưa dần. Trước mắt anh, một vùng rừng núi điệp trùng quện những đám sương hoặc mây rải rác, hiện ra dưới ánh trắng. Anh đang bay về phía núi rừng miền tây của Tổ quốc.

Không gian im ắng. Anh cảm thấy chiếc máy bay của mình đang lao trong không gian với tốc độ của một quả tên lửa và chẳng mấy chốc nữa nó sẽ vượt ra ngoài biên giới. Sao mãi chưa thấy ở nhà chỉ thị gì thêm. Anh biết sở chỉ huy hạn chế dùng vô tuyến điện để giữ bí mật.

Chưa lần nào anh chờ đợi một tiếng nói từ mặt đất như thế. Một dòng sông nữa hiện ra dưới cánh bay. Anh nhận ra mình chỉ mới đến Hòa Bình. Anh tự hỏi sao mỗi phút bay đêm nay kéo dài đến như vậy. Máy bay vượt qua sông. Rồi chỉ ngay sau đó, anh lại cảm thấy sốt ruột. Sao ở nhà chưa chỉ thị gì thêm cho mình? Có "cá sấu" không? Chúng ở đâu?

Hay là máy vô tuyến điện của mình bị hỏng...? ý nghĩ đó làm anh hơi hoảng. Anh đang định yêu cầu sở chỉ huy thông báo tình hình, thì nghe một giọng nói bình thản:

- 102! Khí tượng chỗ anh như thế nào?

- Nhìn thấy sông, thấy núi - Quỳnh vui vẻ đáp lại.

- Sửa trái 15 độ.

- Rõ. Sửa trái 15 độ.

Chắc mình sắp đi vào khu chiến.

Máy bay của Quỳnh tiếp tục lướt nhanh trên vùng rừng núi không có một đốm đèn hay một đám lửa đốt rừng. Nơi đây dường như không có dấu vết của con người. Quỳnh đã bay trên vùng này nhiều lần, nhưng anh chỉ bay ban ngày. Ban đêm, nó trở nên xa lạ.

-102! Vòng trái?

- Nghe rõ: Vòng trái.

- Anh chờ ở đây.

Quỳnh bắt đầu hiểu là đường bay của mình và đường bay của kẻ

địch đang được sở chỉ huy theo dõi rất chặt chẽ. Có lẽ địch đã tới mục tiêu và chúng đang lượn vòng để đánh phá nên anh phải chờ cho tới khi chúng

có một đường bay tương đối ổn định.

Ý nghĩ kẻ địch không còn ở xa và chúng đang trút xuống mặt đất những trái bom làm cho người anh như có lửa đốt.

Quỳnh cho máy bay lượn vòng theo đúng lệnh của sở chỉ huy.

- 102! Cây thông. Ba ngàn.

Quỳnh thực hiện lệnh và báo cáo với sở chỉ huy.

- Hướng 210 độ. Tốp độ...

Trận đánh sắp bắt đầu, Quỳnh nghĩ. Anh sửa đường bay, cho máy bay tăng tốc độ. Anh nhìn chiếc màn hiện sóng ở trước mặt. Sắp tới lúc phải dùng đến nó.

- Lệch trái: 10 độ

- Lệch trái: 10 độ. Sửa xong.

Thời khắc lúc này mới thật là dài. Sao mãi chưa có lệnh mới?

- Cá sấu, phía trước, mười cây! ánh sao !

Quỳnh ấn công tắc ra-đa, màn hiện sóng sáng lên. Những cánh sóng hình gấp khúc quét đi, quét lại trên màn huỳnh quang. Không thấy bóng dáng của máy bay địch. Chắc là còn quá xa mục tiêu, anh nghĩ. Mình phải kiên nhẫn! Đồng tử anh căng ra, cố tìm kiếm qua màn ánh sáng màu xanh lơ một cái chấm hình chữ thập, dấu hiệu đầu tiên của máy bay địch.

- Cá sấu trước mặt, tám cây!

Đầu óc Quỳnh nóng bỏng. Tại sao vẫn chưa tìm thấy nó? Nhưng chỉ vài giây sau, anh nhận thấy một vết sáng lơ mờ ở góc cao bên trái màn hiện

hình. Nó chẳng? Cái dấu hình chữ thập còn khuyết một cạnh rõ dần. Đúng nó rồi. Quỳnh nói như reo:

- Phát hiện!

Một lệnh ngắn gọn vang lên từ sở chỉ huy:

- Kiên quyết tiêu diệt!

Quỳnh nhận ra tiếng của trung đoàn trưởng. Đây là câu nói đầu tiên của anh.

Cái dấu chữ thập khuyết một cạnh ở phía dưới báo hiệu máy bay địch ở cao hơn anh. Bây giờ, anh phải đưa nó vào cái trục thẳng đứng ở giữa màn ra-đa và phải làm cho nó hiện thành một hình chữ thập với đủ bốn cạnh. Quỳnh cho máy bay tăng thêm độ cao.

Dấu chữ thập đã nằm trên trục. Anh còn cách địch năm ki-lô-mét.

Chợt Quỳnh nhìn thấy mấy chấm sáng trước buồng kính. Thoạt đầu, anh tưởng mắt mình bị hoa. Nhưng không, anh đã phân biệt được rõ màu sắc khác nhau của hai chấm sáng. Hai ngọn đèn đầu cánh. Máy bay địch thả đèn! Anh muốn kêu lên: Vô phúc cho mày rồi! Quỳnh mở thêm cửa dầu. Anh toan tắt ra-đa nhưng lại thôi vì nhớ lại chỉ thị

của trung đoàn trưởng. Máy bay anh đuổi theo những ngọn đèn.

Nếu nó không bất thần biến mất thì nó không thể nào thoát khỏi ba khẩu pháo bắn cùng loạt của mình. Con quạ đen bắt đầu hiện hình trên máy ngắm. Đôi cánh của nó mỗi lúc một mở rộng. Quỳnh đặt tay trên vòng cò.

Hai ngọn đèn, một màu đỏ, một màu xanh in hình rất rõ trong máy ngắm. Đôi cánh của con quạ đen cũng được mở rộng thêm. Gần làm rồi! Sắp tới cự ly nguy hiểm. Quỳnh nghiêng răng siết chặt cò súng.

Một luồng sáng lóe lên trong đêm trước mắt anh. Chiếc máy bay rung lên.

Quỳnh hiểu ánh sáng vừa rồi mới là ánh sáng của những viên đạn ra nòng. Anh tiếp tục siết cò súng. Một đám cháy bùng lên trước mũi máy bay. Quỳnh vội bẻ cần lái sang phải để khỏi lao vào đám lửa đang chặn đường mình.

Quỳnh ngoái đầu lại. Một khối lửa lớn cùng những đốm lửa nhỏ

hơn đang tả tơi lao xuống đầu những mỏm núi. Khối lửa mỗi lúc một bốc to.

- Cháy rồi! - Anh reo lên.

- Ngoặt trái!

Một giọng trầm hơi rè vang lên từ sở chỉ huy. Quỳnh nhận ra tiếng nói của Hồng, trợ lý dẫn đường trên màn hình. Anh đoán chung quanh mình vẫn còn địch và nghe lệnh:

- Hướng bay 230 độ! Tiếp tục công kích địch!

Quỳnh hiểu là trận đánh chưa kết thúc. Cái tiếng trầm trầm quen thuộc ngay cả lúc này cũng vẫn giữ điệu dề dà của đồng chí dẫn đường, đã làm anh phấn chấn lên. Quỳnh nhớ lại câu anh đã nói với mình lúc ban chiều: "Khi Hồng này lên tiếng thì anh cứ yên trí!" Bộ mặt vuông vức, lanh lợi đầy tự tin của Hồng hiện ra trước mắt. Và Quỳnh nghĩ là mình còn tiếp tục dứt điểm.

- Sửa phải 15 độ! - vẫn giọng nói khô khốc thuốc lá.

- Rồi, sửa phải 15 độ.

Quỳnh lại nhìn thấy một con sông. Anh không nhận ra đây là sông Đà hay sông Mã.

- Cá sấu phía trước, bên dưới, mười cây.

Quỳnh dồn tinh lực nhìn ra phía trước.

Bầu trời xanh mênh mông, có những đám mây bay rải rác. Bây giờ anh mới thấy là trăng vẫn sáng. Những phút vừa qua anh tưởng như nó đã lặn đâu rồi.

- Tám cây!

Vẫn chưa thấy một vật gì lạ trên màn huỳnh quang.

- Bảy cây!

Tiếng nói của Hồng từ sở chỉ huy tiếp tục vang lên một cách đều đặn và tự tin:

- Sáu cây...

- Năm cây...

- Bốn cây...

Hay là ra-đa của máy bay đã bị hỏng? Anh liếc nhìn cả bầu trời bàng bạc ánh trăng. Không thấy một chấm sáng. Định đã biết một tên đồng bọn bị tiêu diệt nên chúng tắt đèn, anh nghĩ.

- Phát hiện chưa? - Sở chỉ huy hỏi.

Đầu óc anh căng lên. Bỗng phía bên trái anh, khoảng bốn mươi độ, hiện ra một ngôi sao rất to. Có phải là một ngọn đèn không?

Nhưng đó không phải là màu sắc của những ngọn đèn ban nãy anh đã nhìn thấy. Một ngọn đèn hay một ngôi sao? Đốm sáng vàng trôi ngang trước mắt

anh. Đúng nó rồi! Chiếc máy bay này không thả đèn ở hai đầu cánh mà chỉ có một ngọn đèn trên lưng. Anh lập tức báo cáo:

- Phát hiện!

- Bình tĩnh công kích địch! - Lệnh của trung đoàn trưởng.

Thằng địch này không dùng đèn ở đầu cánh, chắc là nó đã thấy động. Quỳnh tắt ra-đa. Anh mở hết cửa đầu cho máy bay đuổi theo mục tiêu. Lần này, anh hết sức bình thản. Cái khờ khạo lớn của bọn ăn

sương là chúng vẫn đinh ninh màn đêm sẽ che chở cho chúng khỏi bị

trừng trị từ trên không. Tên địch này vẫn còn giữ ngọn đèn trên lưng vì nó cho rằng đồng bọn vừa rồi bị bắn đã trúng hỏa lực từ mặt đất.

Ngọn đèn vàng to lên trong máy ngắm. Quỳnh lại nghiêng chặt răng bóp cò súng. Máy bay anh thôi rung. Anh hiểu rằng mình đã bắn hết đạn. Một đám cháy thứ hai đã bùng lên giữa trời...

Sở chỉ huy vui rộ lên.

Chiếc máy bay chiến thắng của ta đang trên đường về.

Trung đoàn trưởng vẫn dán chặt cặp mắt trên bàn tiêu đồ bảo sĩ

quan dẫn đường:

- Đo lại cự ly giữa ta và địch!

Một máy bay địch, có lẽ là một chiếc F.4 vẫn ở phía sau Quỳnh.

Đồng chí sĩ quan dẫn đường đặt cái thước xuống bản đồ rồi nói:.

- Báo cáo anh, yên trí. Địch vẫn cách ta ba phút. Tôi đã cho đồng chí Quỳnh xuống thấp hơn nó hai ngàn.

Những hàng đèn trên đường băng lại bắt đầu rực sáng. Lần đầu, giữa ban đêm, một đám rất đông người tụ tập trên sân đậu hân hoan chờ đón một chiếc máy bay đi chiến đấu trở về.

CHƯƠNG XXXIV

1

Hảo vừa đi qua cổng bệnh viện được mấy bước thì nghe tiếng người gọi:

- Này cô kia? Đi đâu đấy?

Trạm thường trực đặt khuất sau chiếc cổng sắt nên Hảo không nhận ra. Hảo vội quay lại, nói lễ phép:

- Bác cho cháu vào thăm chị bạn làm cùng cơ quan bị thương nằm ở B.2.

Giọng bác thường trực lạnh nhạt:

- Không phải ngày thăm. Thứ năm, chủ nhật đến đây.

- Bác giúp cháu, cháu ở xa về - Hảo khẩn khoản.

- Không được. Cô xem nội quy.

Bác hất cằm chỉ vào cái bảng sơn trắng kẻ đầy chữ nhỏ li ti màu đỏ.

Cô gái xịu mặt. Chán quá, từ sáng đến giờ đi việc nào hỏng việc ấy. Xuống tàu, Hảo đến nhà Thùy thì cửa lớn cửa nhỏ đều đóng nghim nghim. Hỏi thăm hàng xóm, mới biết mẹ con Thùy đã đi sơ tán với trường về đầu tận Quốc Oai. Hảo đạp xe đến bệnh viện để thăm Loan thì lại không đúng ngày quy định thăm bệnh nhân. Nhìn vẻ mặt khó khăn của bác thường trực có tuổi, biết rằng có nói nữa cũng vô ích, nhưng Hảo vẫn cố hỏi thử một lần cuối cùng:

- Bác thông cảm giúp cháu. Cô bạn cùng cơ quan với cháu bị

mảnh bom vào đầu và chân phải đưa từ Quảng Ninh về đây. Cháu cũng vừa ở Quảng Ninh lên sớm nay, cháu mang tiền lương và quần áo ấm đến cho chị ấy.

- Giấy tờ đâu?

Hảo vội mở chiếc túi xách đi đường, lấy tờ công lệnh đưa bác.

Bác đeo chiếc kính lên xem xong rồi lầm bầm: "Lắm anh cứ nghĩ là đi thẳng, không thèm nhìn ai thì sẽ không có ai dám hỏi gì mình".

Nhưng Hảo thấy bác đã bắt đầu điền tên mình vào cuốn sổ.

- Để giấy đây, lát nữa ra lấy lại. Bệnh nhân B.2 ở trên gác mới chuyển cả xuống dưới nhà rồi... để dễ chạy báo động. Đừng lên gác mà mất công.

Hảo mỉm cười trước những lời nói trống không của bác, đáp lại một cách vui vẻ:

- Rõ ạ!

Rồi cô đi vội vào phía trong như sợ bị bác gọi lại lần nữa.

Gần hai tháng nay, Hảo trở thành người giữ trạm trung chuyển những thư từ cho Loan và người chồng chưa cưới của cô. Loan không

cho người yêu biết mình bị thương phải nằm ở bệnh viện tại Hà Nội. Nó làm như mình vẫn công tác bình thường tại cơ quan. Qua thư từ Loan viết về, các bác sĩ ở đây nói rằng có thể giữ được cái chân, còn vết thương ở đầu thì đã lành. Hảo vừa nhớ vừa thương Loan. Mình về bất chợt thế này, chắc nó sẽ rất mừng. Hảo dự định mang lại cho Loan một niềm vui khác nữa. Loan đã được trạm phân công cùng với Hảo chuẩn bị báo cáo về đề tài hải sản. Loan mới bắt tay vào chuẩn bị thì đã bị thương. Hảo sẽ đến bệnh viện

trao đổi với Loan coi như công việc vẫn tiếp tục. Cô sẽ cố gắng hoàn thành kế hoạch. Tất nhiên, phần công việc chính sẽ do Hảo làm. Hảo còn dự định nếu Loan kịp khởi chân trước ngày hội nghị, Hảo sẽ dành một phần cho cho Loan báo cáo.

Căn buồng khá rộng với mọi vật toàn là màu trắng làm Hảo thoát nhìn hơi hoa mắt. Đây là phòng của bệnh nhân nữ. Những người bị bó bột ở chân nằm bất động với cẳng chân to xụ, cứng đờ. Một người nằm ngay cạnh cửa ra vào với một bên chân đã bị cưa. chị ngoảnh mặt đi khi nghe tiếng chân người bước vào, mớ tóc đen xõa rối bời trên mặt gối. Nhìn những chiếc xô men trắng đặt dưới gầm giường, có thể biết nhiều bệnh nhân không đi lại được. Những đôi nạng gỗ dựng ở đầu giường. Chắc hầu hết là những người mới bị nạn về chiến tranh. Thoạt nhìn quang cảnh, Hảo đã thấy lòng mình se lại.

Cô dò tìm Loan trong số những người bó bột ở chân nằm trong căn phòng này. Thấy cô đứng ngơ ngác hồi lâu một chị bó bột ở cánh tay hỏi:

- Cô tìm ai?

- Em tìm cô Loan.

- Loan Thanh Hóa hay Loan Hồng Quảng?

Hảo vui vẻ đáp:

- Loan Hồng Quảng ạ.

- Cô đứng ngay cạnh giường cô ấy chứ đâu!

Hảo quay lại. Đúng là cái người bị cưa chân cô đã nhìn thấy từ

khi mới bước vào. Cô bàng hoàng. Loan ơi, mày đấy ư?

- Cô ấy mới cắt được hai ngày - Chị bó bột ở tay nói.

Hảo ghé xuống lên Loan. Hai mắt Loan vẫn nhắm nghiền. Hảo

toan gọi thì thấy vai Loan rung lên, những đường gân trên cổ Loan chuyển động. Loan hất vội chiếc chăn trên ngực ra, lấy hai tay bưng mặt nước nở.

- Loan ơi!

Hảo muốn nói nữa nhưng cô nấc lên, đôi mắt nhòa đi vì nước mắt.

Nhiều tiếng nấc khác nối nhau.

Nỗi đau lây lan khắp can phòng.

Chị bó bột ở tay nói chuyện với Hảo ban nãy đã ngồi dậy. Mặt chị

xám ngắt. Chị vịn thành giường, bước đến gần hai cô gái:

- Loan ơi! Chị hơn em là cánh tay của chị rồi có thể lành. Nhưng em còn may mắn hơn chị. chính chị mới là người mất sạch không còn gì? Chị mất cả con, mất cả chồng. Anh ấy bị bom chém cụt cả hai chân.

Nhưng nếu anh ấy vẫn sống để cho chị hầu hạ anh ấy suốt đời, thì chị

sướng biết bao. Đừng khóc nữa em ạ. Rồi em cũng vẫn đi lại được bình thường như mọi người. Em sẽ có hạnh phúc như các chị em khác. Em sẽ không phải đau khổ như chị đâu...

Hảo ngồi với Loan suốt buổi sáng. Cô không dám an ủi bạn. Hoàn cảnh của hai người bây giờ đã trở nên khác xa nhau. Những lời an ủi của mình nếu không gọt thêm cho bạn những điều chua xót, thì cũng chẳng có giá trị bao nhiêu. Ở đây, chung quanh Loan, có những người làm công việc đó tốt hơn cô nhiều. Vì họ cũng chung cảnh ngộ với Loan. Hảo kể chuyện cơ quan cho Loan nghe. Rồi Hảo bàn với Loan việc cùng chuẩn bị báo cáo.

Loan nhìn Hảo bằng cặp mắt rất lạ rồi nói:

- Cậu đủ sức làm một mình. Mình không muốn ai thương xót mình lúc này.
- Không phải thế, mình nghĩ là có công việc cậu sẽ vui hơn.
- Mình không cần vui. Mình sẽ sống đúng như hoàn cảnh hiện nay của mình.

Hảo không gặng nài Loan chuyện đó nữa. Trước khi Hảo về, Loan bỗng nói:

- Cậu chuẩn bị khi nào mình cần, sẽ rút ngay tất cả số tiền gửi tiết kiệm cho mình bữa trước.

Loan nhắc đến số tiền chuẩn bị đám cưới trong vali Hảo đã cẩn thận đem đi gửi tiết kiệm. Cô nói:

- Có thể rút bất cứ lúc nào. Nhưng để làm gì?
- Mình gửi trả lại cho anh ấy. Mình sẽ cắt mọi quan hệ với anh ấy.

Tự mình, mình sẽ cắt... Cậu đừng góp ý kiến vào chuyện riêng của mình. Mình sẽ không nghe bất cứ ý kiến của ai...

2

Chuyến về công tác tại Hà Nội lần này đã đến với Hảo một cách bất chợt. Tuần trước, trạm họp để kiểm tra việc chuẩn bị báo cáo.

Đồng chí trưởng trạm nhận thấy các bản báo cáo chứa đựng những tài liệu phong phú nhưng đều mang một nhược điểm chung là chưa nêu lên được những vấn đề có tính cách lý luận. Anh lo cho sự thành công của trạm trong cuộc hội nghị khoa học quan trọng sắp tới. Chất lượng của các báo cáo còn thấp do may nguyên nhân. Thứ nhất là trình độ

của những người làm báo cáo còn non. Thứ hai là trạm đã không hướng dẫn hoặc đề ra cho họ những gợi ý hay và họ rất thiếu tài liệu để tra cứu. Anh cho rằng cán bộ của mình sẽ giải quyết những vấn đề

này ở Hà Nội, nơi họ có thể gặp lại các thầy cũ, tìm được những cuốn sách chuyên môn ở các thư viện khoa học. Anh quyết định họ phải đi ngay. Tình hình chiến tranh mỗi ngày một khẩn trương. Hà Nội không còn yên ổn lâu nữa, nếu về chậm sẽ chẳng tìm ra thầy và cũng khó tìm ra sách.

Hào là một trong số những người được chỉ định đi công tác lần này. Hà Nội đã có những thay đổi. Thêm nhiều hầm trú ẩn xuất hiện ở

những nơi công cộng. Nhiều cơ quan đã sơ tán về vùng nông thôn.

Cũng may, năm thứ tư khoa sinh vật trường Đại học Tổng hợp vẫn còn ở Hà Nội. Nhóm cán bộ dễ dàng tìm được chỗ ở tạm tại khu trú xá của trường.

Hào dành ngày đầu đi thăm bạn bè. Từ sáng đến giờ chỉ gặp được Loan. Cuộc gặp làm cho cô choáng váng. Cô biết rằng đây là một đám mây đen sẽ ám ảnh cô trong suốt đợt công tác lần này.

Sớm nay, Hào đã bỏ ở hòm thư của nhà bưu điện tại ga một lá thư cho Quỳnh báo tin mình đã về Hà Nội. Hào chưa có ý định lên thăm anh vì lần này cùng đi công tác chung với nhiều người. Không

gặp được Thùy, cô cũng không biết thêm tin tức gì trên sân bay. Hào định tới thăm Trọng. Không phải cô gặp anh chỉ để hỏi tin. Gần đây, Hào đã coi anh như một người bạn lớn tuổi, một người bạn mà cô đủ

tin cậy để thổ lộ những điều tâm sự. Đi ngang nhà mậu dịch bách hóa Tràng Tiền, thấy chưa đến mười một giờ, Hào dừng xe. Cô vào phòng điện thoại công cộng gọi về tòa soạn báo Quân đội.

Đầu dãy, tiếng một cô gái nói rất điệu:

- Tôi nghe đây.
- Chị cho tôi nói chuyện với anh Vũ Trọng.
- Chị ở đâu đấy?

Có cảm giác như mình đang bị dò hỏi, cô đáp:

- Tôi ở trường Đại học Tổng hợp.
- Chị chờ nhé!

Một lát, tiếng cô con gái lại vang lên trong ống nghe:

- Anh Vũ Trọng hôm nay không tới tòa soạn. Chị gặp có việc cần không?

Hào chưa biết nên đáp thế nào thì cô gái nói tiếp:

- Nếu cần mời chị đến nhà riêng. Hôm nay anh Trọng viết bài ở nhà.
- Chị có thể cho tôi biết nhà riêng của anh ấy được không?

Cô gái vui vẻ nói cho Hào biết chỗ ở của Trọng, và còn dặn thêm anh ở buồng trên gác ngay chỗ cầu thang lên. Hào cảm ơn rồi treo ống nói vào máy.

Cô tự trách: Minh đạo này quá nhiều bản năng tự vệ, lúc nào cũng sợ bị người khác hiểu lầm.

Buổi tối, Hào đến nhà Trọng. Anh mở cửa nhìn cô, cặp mắt sâu sâu lộ vẻ vừa vui mừng vừa ngạc nhiên:

- Chị về Hà Nội khi nào?
- Em mới tới sáng nay.
- Sao chị biết tôi ở đây?
- Em gọi điện tới tòa soạn. Ở đó cho biết anh làm việc tại nhà riêng.

Trọng mời Hảo ngồi rồi hỏi:

- Chị có dùng được cà-phê không? Hôm nay trời lạnh.
- Em không uống bao giờ - Hảo mỉm cười - Nhưng tối nay xin uống với anh một tách cho vui.

Trong lúc Trọng chuẩn bị pha cà-phê, Hảo ngồi tò mò ngắm nghía nơi ăn ở của anh. Căn buồng rất hẹp chiều ngang. Đúng là chỗ ở

của một người chưa vợ. Nó ngăn nắp và trống trải. Một cái bàn làm việc, một cái giá sách, một chiếc đi-văng. Hảo ngồi trên một trong hai chiếc ghế đầu đặt ở hai đầu cái bàn vuông uống nước rất nhỏ, kê sát tường. Hầu hết đồ dùng của anh đều là một chiếc. Một chiếc gối, một chiếc chăn, một chiếc va-li, một đôi dép, một chiếc khăn mặt... May mà anh ấy vẫn có đủ cả bộ chén uống trà. Chắc là anh ấy chưa có ý định lập gia đình hay là không có ý định đó cũng nên...

Trọng đổ nước vào phin cà-phê, rồi thu vội những giấy tờ anh đang viết dở còn để trên bàn.

- Chị về Hà Nội chuyến này có được lâu không? - Trọng hỏi.
- Cho đến lúc xong công việc, em đoán chừng cũng phải trên một tháng.
- Chị có định lên thăm anh Quỳnh?

- Chưa ạ. Vì chuyến này em đi công tác, mà lại có cán bộ phụ trách đi kèm.

- Chị đã báo anh Quỳnh biết tin chưa?

- Rồi đấy ạ.

- Tôi mới ở trên đó về được hơn một tuần...

Trọng bắt đầu kể những chuyện trên sân bay, anh biết cô đến thăm mình còn mục đích đó. Mọi người đang ngày đêm lao vào luyện tập để

làm chủ các khí tài mới. Anh kể chuyện Quỳnh nuôi chim sẻ, chuyện Đông vừa bắn được một con nhông. Anh không quên chuyện Hoa và Diệu Lan, chuyện đồng chí chính ủy quân chủng mới đưa về đoàn bay một người con... Chuyện gì cũng làm cho cô gái thích thú. Hảo luôn luôn mỉm cười với những chuyện kể ra chẳng có gì đáng cười.

Những giọt cà phê đặc sánh như mật đã nhỏ xuống một phần ba chiếc chén sứ, tỏa ra một mùi thơm ấm áp, quyến rũ.

Trọng đặt chén cà phê trước mặt cô gái, nói:

- Nếu đêm nay chị có mất ngủ, xin chị chớ trách tôi.

- Lâu ngày mới về Hà Nội, em muốn thức một đêm để nghe tiếng chổi quét đường buổi sáng.

- Tiếng chổi quét đường trong bài thơ của Tố Hữu.

- Vâng.

Hảo đã nhận thấy từ này đến giờ mình không có ý lăm, mình luôn luôn cười to để bắt anh ấy phải kể tiếp mãi những chuyện ở sân bay, mình quên

mất là mình còn đến thăm anh. Cô uống một ngụm cà-phê rồi hỏi Trọng bằng giọng thân mật:

- Anh định sống một mình mãi ư? Hôm trước anh nói chuyện với em đã có nơi đính ước, nhưng đến thăm anh tối nay em không tin...

Anh dường như có một thế giới riêng khó hiểu.

- Hôm trước tôi không nói sai... Nhưng hôm nay thì ý kiến của chị

có thể lại là đúng, ở cơ quan nhiều đồng chí đã có gia đình bảo tôi là một người sống ích kỷ. Có đồng chí còn nói tôi cố giữ mức thu nhập cao nhất miễn Bắc - tính theo bình quân đầu người. Nhưng thực ra tôi chẳng giữ được gì riêng cho mình?

Hào nhìn Trọng bằng cặp mắt chăm chú.

- Em chưa hiểu ý anh... Tại sao anh vừa nói ý kiến của em lại có thể là đúng.

- Vì tình hình đã có thay đổi chị ạ... Ngày hôm qua, đồng chí thủ

trưởng cơ quan vừa hỏi ý kiến tôi về một chuyến đi công tác xa...

- Anh đã nhận lời...

- Tôi đã cảm ơn đồng chí ấy. Tôi đề nghị chuyện này từ lâu rồi.

Bây giờ coi như được tổ chức chấp thuận. Tôi nghĩ là ít nhất cũng phải nhìn thấy “Đất thánh” một lần. Mấy năm nay, tôi đã cố giữ cho mình nhẹ nhàng để khi có dịp thì đi được ngay. Tôi có một số bạn bè, các cậu ấy bụng to ra rồi, không leo núi được nữa chị ạ...

Trọng nở một nụ cười hồn nhiên tỏ ra rất thích thú vì mình đã khôn hơn người khác.

- Nhưng việc anh đi chiến trường một chuyến có đâu lại ảnh hưởng đến chuyện đính ước?

Nụ cười của Trọng vẫn còn nằm trong ánh mắt. Anh nói giọng nhỏ đi:

- Tôi biết rằng khi tôi đặt vấn đề nên thôi đi, chắc là cô ấy sẽ

phản đối. Nhưng nếu tôi kiên quyết giữ ý kiến, cô ấy sẽ buồn một thời gian, nhưng rồi sẽ nhận thấy như thế là đúng hơn. Chị ạ, tôi vừa chợt nghĩ là nếu cô ấy lại là một người như... chị Diệu Lan chẳng hạn, tôi có thể giải quyết cách khác.

Hào đỏ mặt lên, nói:

- Anh không bình đẳng? Anh coi thường người phụ nữ mà anh yêu. Xin lỗi anh nếu em nói quá lời. Em chưa hiểu rõ ý anh, nhưng nếu anh hoài nghi sự chung thủy của người yêu mình thì đó là điều không nên. Và nếu anh giành lấy phần hy sinh cho riêng mình để bảo vệ

hạnh phúc của người mình yêu, thì điều đó lại còn dở hơn... Không phải em tự ái vì giới tính. Một người con gái mà có ý nghĩ như anh, em cũng sẽ phản đối.

Trọng vẫn nói một cách nhẹ nhàng:

- Chị ạ, đây là một trường hợp rất riêng mà... Cái này có liên quan đến cá tính hay là một tính xấu của tôi. Nhiều người nhận xét tôi là "ích kỷ". Tôi lại kể tiếp với chị một chuyện ở sân bay: ít lâu nay, tôi trở thành một chiến sĩ giao liên. Chuyến vừa rồi, ngoài việc đưa thư

cho anh Hoa, tôi còn phải đưa thư hộ một người lái mới cho một cô sinh viên. Tôi không dám giáp mặt cô ấy vì hai lá thư nhằm hai mục đích trái ngược hẳn nhau. Tôi sợ phải chứng kiến những giờ phút căng thẳng của người khác. Tôi không muốn kể cụ thể với chị chuyện riêng

của hai người. Tôi chỉ định nhắc lại một câu anh lái trẻ đã nói chuyện với tôi khi nhờ tôi làm việc này. Anh ta nói: "Chiếc máy bay tiêm kích khi gặp địch phải ném đi cả thùng dầu phụ kéo dài đời sống của nó ở

trên tầng không, để cho nó nhẹ nhàng trước khi lao vào trận đánh..."

Chính là vì cái tính ích kỷ của tôi.

- Em không đồng ý anh tự coi là ích kỷ... - Hào nói bằng một giọng nghiêm nghị.

Trọng biết rằng càng nói, lập luận của mình càng thiếu chặt chẽ.

- Bao giờ anh lên đường? - Hào hỏi.

- Tôi sẽ đi sớm, nhưng vẫn còn một thời gian để chuẩn bị.

Cô gái cảm thấy buồn vì sắp phải xa một người bạn mà cô nghĩ rằng sẽ ngày càng trở thành thân thiết đối với mình.

- Em sẽ có việc phải nhờ anh nếu anh đi qua đó... Ba em hiện ở

trong ấy. Em vừa nhận được thư của ba em. Nếu anh biết rằng em cũng rất ước ao có một dịp nào được cùng đi với các anh...

3

- Chào thầy ạ.

Thầy giáo của Hào đang hí húi nấu bếp, quay lại. Ông nhìn cô học trò cũ qua cặp mắt kính long lanh, tươi cười

- Em đã về đấy à?

- Vâng. Em thấy cửa khép mà trong nhà không có người, thấy cái mâm để giữa bàn, em tưởng cô đang nấu ăn dưới bếp.

- Cô và các em đi sơ tán rồi, bây giờ tôi trở thành người độc thân.

- Mời thầy lên nhà. Em làm chỉ hai mươi phút là xong. Em muốn nấu cho thầy một bát canh. Em mang về biếu thầy cô một ít sá sùng.

Thầy giáo xua tay. Hảo nhớ lại dáng điệu này của thầy mỗi lần thầy không đồng ý.

- Em lên nhà. Giờ em là khách rồi. Nếu em coi là người nhà thì pha nước uống giúp tôi. Đã có nước sôi trong phích. Lọ chè để ngay trên bàn. Nếu em chưa ăn thì sẽ cùng ăn với tôi. Em lên nhà đi? Không

ai tiếp khách dưới bếp đâu.

Biết thầy sẽ không đổi ý kiến, Hảo nói là mình đã ăn cơm chiều và xin phép thầy lên nhà. Từ ngày ra trường đến giờ, Hảo có đến thăm thầy một đôi lần. Nhưng lần này đến đây, Hảo không thật tự nhiên.

Hảo có việc cần đến sự giúp đỡ của thầy. Cô biết rằng thầy sẽ không từ chối. Nhưng cô vẫn băn khoăn vì từ sau khi nhận công tác, mình không năng đi lại thăm thầy, và nhất là không có được một lá thư.

Trên đường tới đây, Hảo nhớ lại câu chuyện cô đã nghe trong một dịp về họp ở Tổng cục, do một bác cán bộ trước kia vốn là một nhà giáo kể lại. Trước cách mạng, bác làm nghề dạy học ở Quảng Nam.

Bác dạy lớp nhất. Cuộc kháng chiến nổ ra, bác rời thành phố ra vùng tự do, mở một quán cơm nhỏ làm kế sinh nhai. Một hôm, có một người khách nom đã đứng tuổi, râu tóc để dài, bước vào quán. Bác vừa chào khách, định rót chén nước để mời khách, thì người đó chấp tay, cúi đầu một cách cung kính, nói:

- Lạy thầy ạ.

Bác chưa nhận ra người có tuổi này là ai.

- Chắc thầy chưa nhớ ra con. Con là Nam, đã học thầy hồi ở

Quảng.

Bấy giờ bác mới nhận ra người học trò cũ của mình. Học trò hồi đó nhiều người xấp xỉ tuổi thầy. Chỉ sau có dăm sáu năm xa cách, anh ta đã thay đổi như vậy. Người học trò nói:

- Con không ngờ hôm nay được gặp thầy để tạ lỗi với thầy. Cuốn sách thầy cho mượn con vẫn đem theo khắp mọi nơi trên dọc đường kháng chiến. Con rất mong có dịp được gặp để trả lại cho thầy. Con đã tưởng rằng nó sẽ đi theo con suốt cuộc đời và con sẽ hết sức ân hận.

Rất may bữa nay con lại gặp thầy.

- Cuốn sách nào nhỉ - Bác ngỡ ngác hỏi lại.

- Dạ, thừa tập truyện ngắn của Guy de Maupassant mà thầy đã cho con mượn.

Thực tình bác không còn nhớ cuốn sách này. Nếu anh có trả bác hồi đó, thì bác cũng bỏ lại thành phố khi gia đình đi tản cư. Để làm cho người học trò yên lòng, bác tuyên bố mình tặng anh quyển sách đó.

Người học trò xin được gặp cô giáo để chào. Bác đưa anh vào nhà

trong. Người vợ của bác còn trẻ, hết sức bối rối khi có một người hơn mình nhiều tuổi, mỗi câu nói đều chấp tay "thưa cô..." và tự xưng là con. Bác bảo với anh học trò chỉ nên coi mình là một người anh lớn tuổi hơn và đừng có câu nệ trong việc xưng hô, nhất là đối với vợ mình.

Người học trò lại chấp tay nói:

- Thưa thầy, đã là tình thầy trò, xin thầy cho con cứ giữ lễ.

Sau đó, người học trò nhất định mời bác về nhà, bắt vợ con ra chào, và tổ chức một bữa rượu linh đình để cảm tạ thầy đã cho sách.

Mặc dầu anh đã khẩn khoản mời cả thầy, cô cùng tới nhưng bác nói thế nào vợ bác cũng không chịu đi...

Câu chuyện về tình nghĩa thầy trò đó đã làm Hảo nghĩ đến sự sơ

khoáng của mình đối với người thầy cũ trước đây đã giúp cô nhiều.

Quan hệ giữa thầy trò ngày nay cũng như quan hệ trong gia đình phải khác hơn, nhưng không thể bỏ qua tất cả được, nhất là về mặt tình cảm. Không phải cô không nghĩ đến những tình cảm thiêng liêng đó.

Chỉ có điều là cô chưa biết giải quyết các mối quan hệ ấy như thế nào cho thỏa đáng trong khi công việc lúc nào cũng như một dòng thác hàng ngày lôi cuốn cô đi.

Hảo pha một ấm trà uống, ngồi đợi thầy. Nửa giờ sau, thầy giáo lên, nói là đã ăn xong cơm. Hảo biết vì có mình đến, thầy đã phải ăn cơm ở dưới nhà, và ăn vội.

Hảo đưa gói hải sản nhỏ ra biếu thầy.

- Em vẫn công tác ở Quảng Ninh?

- Vâng ạ. Sau một thời gian ở đoàn điều tra bây giờ em đã trở thành người của trạm nghiên cứu hải sản.

- Biến đổi với em có thích hợp không?

- Em rất yêu biển..

- Tôi vừa nhớ ra là hồi làm luận văn tốt nghiệp em đã chọn đề tài

"Động vật phù du ở đồng ruộng miền núi". Như vậy là em đã bỏ rừng mà đi xuống biển.

- Dạ...

Hào cảm động khi thấy thầy vẫn nhớ rất kỹ về những người học trò của mình ra trường cách đây mấy năm.

Thầy giáo kể cho Hào nghe những đề tài nhà trường đang tiếp tục nghiên cứu và một vài kết quả mới đạt được gần đây. Thầy than phiền ta còn chưa chú ý đầu tư vào khâu cơ bản. Thầy hỏi Hào:

- Em có mắc mớ gì trong công tác hiện nay không?

- Em cũng đang định thưa với thầy là em có việc cần đến sự giúp đỡ của thầy... - Hào ngập ngừng.

- Em nói đi - Thầy tỏ vẻ sốt sắng - Cần hỏi gì em cứ nêu ra cụ

thể.

Hào trình bày với thầy đề tài cô đã được phân công và những khó khăn cô đang gặp.

- Tôi mừng cho em. Em ra trường chưa được bao lâu mà đã được cơ quan giao cho công tác nghiên cứu độc lập như vậy chắc là em đã làm việc rất tốt. Em đã tìm được mảnh đất để "dụng võ". Không phải mọi sinh viên ra trường đều may mắn như em... Em định làm việc ở

đây trong bao nhiêu lâu?

- Cho đến khi xong công việc. Em có khoảng hơn một tháng.
- Hơn một tháng thì quá gấp.
- Nếu cần em sẽ đề nghị trạm cho ở thêm, nhưng hội nghị sẽ mở vào khoảng tháng Tư.

- Đây! Mọi người cứ nhìn vấn đề đơn giản như thế. Một tháng làm việc thì kết quả đạt được cũng chỉ là kết quả của một tháng... Nó không thể là kết quả của nửa năm!

Thấy Hảo ngồi có vẻ lo lắng, thầy nói tiếp:

- Nhưng thôi, vấn đề thời gian không phải do em hay do tôi quyết định. Chỉ có điều là em phải cố gắng làm việc hơn. Em có nhiều việc riêng tư ở Hà Nội không?

Hảo mỉm cười rồi nói:

- Em sẽ hết sức tập trung vào công việc.
- Trong công tác khoa học có những sự tình cờ. Nhưng em đang làm công tác điều tra, thì em không nên trông đợi ở sự tình cờ. Em cần phải có những số liệu thật chính xác. Em lại phải nói được ý nghĩa của các con số đó. Đối với một hội nghị khoa học thì điều quan trọng nhất là em phải nêu lên được một số vấn đề...
- Đó chính là chỗ yếu trong báo cáo của em.
- Nếu em chưa rút ra được những vấn đề cho báo cáo thì nguyên nhân là kiến thức của em về đề tài này còn cạn. Em phải đọc một số

sách có liên quan để mở rộng nó ra. Em còn phải đọc cả một số sách không trực tiếp liên quan đến các đề tài này nhưng nó có thể giúp em một vài gợi

ý hay.

- Em sẽ cố gắng nếu được sự giúp đỡ của thầy.

- Tôi sẽ giúp em. Nhưng em sẽ tự mình giải quyết là chính, vì em chứ không phải tôi là người sẽ báo cáo, ở hội nghị người ta sẽ hỏi về

những vấn đề em báo cáo mà em là người phải trả lời.

Hảo thấy thầy giáo nhìn mình, cặp mắt của thầy đang cười sau làn kính.

- Em có nhớ khi em bảo vệ luận văn tốt nghiệp về đề tài "Động vật phù du ở đồng ruộng miền núi", giáo viên đã hỏi lại: "Nuôi cá ở bậc thang nào thì có lợi?" Hôm đó em không trả lời được phải không?

Hảo đỏ mặt. Thầy đã không quên một điều gì về mình. Thầy giáo đứng dậy lấy ở giá sách ra một cuốn đưa cho Hảo nói.

- Em đọc cuốn này đi. Em sẽ tìm ở đây được một vài gợi ý. Nếu em bằng lòng thì tôi sẽ kiểm tra xem em đọc cuốn sách mà tôi giới thiệu như thế nào?

- Em rất mong được thầy kiểm tra công việc của em như những ngày em còn ở nhà trường...

Hảo đạp xe trở về trú xá. Tiết trời sang xuân đêm nay bớt lạnh nhiều. Các búp non dường như đang tí tách nảy mầm trên những bộ

xương cây gãy guộc vì mùa đông. Mình sẽ cố gắng làm cho thầy vui.

Mình sẽ chứng minh là những người sinh viên do các thầy mất công sức đào tạo khi ra cuộc đời, đã vận dụng được những kiến thức mà họ

thu thập được dưới mái trường. Mình lại có thêm một thời gian nữa trở

lại làm người học trò của thầy và mình sẽ vẫn là một người học trò

tốt... Công việc bề bộn trước mắt cô... Anh ơi, giờ này anh đã ngủ rồi hay là tối nay anh lại trực đêm? Anh đừng giận em nhé vì em đã về Hà Nội mà không lên thăm anh. Anh cũng đừng ghen nhé, nếu nay mai đây sẽ có những giờ phút nào đó mà em không nghĩ đến anh.

2

Từ sáng sớm, đã mấy lần báo động. Các chuyến bay huấn luyện bị tạm hoãn.

Đồng chí tham mưu trưởng xuất hiện trước cửa nhà chờ của những người bay huấn luyện:

- Mời anh Tú và đồng chí Hùng lên đường. Các anh chuẩn bị có thể gặp địch.

Tú và Hùng đang ngồi chờ lập tức đứng dậy.

Họ rảo bước đi ngang đường bằng trắng lóa ánh nắng mặt trời tiến về phía sân đậu. Hôm nay, hai người tập bay biên đội.

Những buổi bay tập đã được ấn định từng giờ, từng phút, vừa xen kẽ, vừa tranh thủ, không có thời gian chết, nhưng kế hoạch hàng ngày vẫn luôn luôn bị vỡ. Khi vì thời tiết xấu. Có khi chỉ vì người phụ

trách khí tượng muốn an toàn đã dự báo quá đi một chút, khiến cho khí tượng đang còn ở giản đơn chuyển sang phức tạp. Và nhất là vì bầu trời luôn luôn bị máy bay địch quấy rối.

Tú quay sang bảo Hùng;

- Cậu sẽ cố bám. Mình không có thói quen "chiếu cố" số 2?

-Rõ.

Được bay với trung đoàn phó, Hùng rất phấn khởi. Những ngày ở

trường, nghe đến những tên Tú, Đông, Quỳnh, Bản..., học viên có cảm giác đó là những nhân vật xuất chúng, xa mình vời vợi... Hôm nay, mình đã cùng bay đôi với anh ấy. Mình nhất định sẽ không để lạc đội, trở về một mình. Mỗi lần anh ấy quay lại sẽ thấy mình gắn liền với anh như hình với bóng. Dù sao anh cũng còn kém mình khá nhiều giờ bay với loại máy bay mới này.

- Nếu thấy địch thì đánh hay là rút? - Tú hỏi.

- Đánh ạ.

- Nhưng mình chưa thực tập bắn tên lửa.

- Tôi cũng vậy.

- Hay lúc đó cậu sẽ lên làm số 1, mình trở về số 2? - Tú vừa nói vừa tùm tùm.

- Không ạ. Tôi sẽ bảo vệ đuôi thật chắc cho anh.

Họ tới sân đậu. Hai chiếc máy bay sau khi nạp lại đủ dầu đã được xe tải kéo đến.

Đông và Hoa đang ngồi chờ dưới cánh hai chiếc Mic cũ ở gần đó, Đông nói to:

- Anh Tú ơi! Anh lại chạy trước tôi và thằng Hoa mấy bài nữa à?

Tú quay lại:

- Cậu giành trực, giờ thấy mình bay lại tiếc rẻ? Muốn đổi thì ra báo cáo tham mưu trưởng thay người, mình sẽ trực hộ cho.

- Không đời nào! - Đông xua tay - Anh bay đi. Nếu gặp Giôn-xơn, gọi tôi lên xua cho.

- Mình cũng còn thừa khối tên lửa đây...

Hai chiếc máy bay lao lên nền trời xanh ngắt, rải rác những đám mây trắng.

Hùng đã bay phục hồi rất nhanh. Các bài bay của anh đều được phê chuẩn là tốt. Cuộc bay đôi với trung đoàn phó làm cho anh có cảm giác trung đoàn đang thử thách lần cuối trước khi đưa vào chiến đấu.

Từ khi bay, Hùng giữ rất đúng cự ly với biên đội trưởng. Anh luôn luôn cho máy bay cơ động nhẹ sang hai bên để làm động tác cảnh giới.

Khả năng kẻ địch bất thần xuất hiện rất có thể xảy ra. Gần đây, chúng dùng nhiều thủ đoạn. Khi chúng vào tốp nhỏ, khi chúng vào tốp lớn.

Khi chúng bay thấp, khi chúng bay cao. Chúng thay đổi giờ đánh phá.

Chúng lợi dụng những khi trời nhập nhoạng và thời tiết xấu. Bây giờ

chúng có thể bất thần từ một mỏm núi phía dưới nhô lên. Chúng cũng có thể từ đám mây trên đầu anh bổ xuống. Mình sẽ luôn luôn sẵn sàng.

Chốc chốc, Tú lại ngoái đầu nhìn anh. Bay với đồng chí biên đội trưởng đã từng đánh thắng nhiều trận, Hùng rất yên tâm. Hùng nảy ra ước muốn có một tên địch xuất hiện. Anh mong nhìn thấy một thằng ở

phía sau đang định bám vào đuôi biên đội. Khi đó, anh sẽ vừa báo cáo với biên đội trưởng vừa quay lại phản kích. Mình sẽ tránh cái sai lầm của Xuân trước đây, vì thi hành lệnh máy móc, cứ bám theo đuôi biên đội trưởng nên

đã hy sinh... Anh ấy sẽ thấy mình không phải là một đứa khờ khạo, và sẽ đánh giá mình là làm ăn được...

Hùng bỗng nhận thấy máy bay của biên đội trưởng đang ngoặt về phía mình. Chiếc máy bay phía trước như muốn chặn đường bay của anh. Sao anh ấy lại có một động tác như thế? Hùng chợt hiểu là biên đội trưởng đang thử thách sự ứng phó của mình. Nếu tránh máy bay anh bằng cách kéo lên cao, mình sẽ không nhìn thấy anh ấy nữa.

Hùng lập tức ấn nhẹ cần lái cho máy bay mình chìm xuống. Máy bay của Tú vọt qua đầu anh. Hùng nhìn rõ cả bụng máy bay, cờ sao và những quả tên lửa. Anh ép độ nghiêng, vòng theo biên đội trưởng. Bây giờ thì anh ấy muốn bay về phía nào mình cũng vẫn cứ bám chắc.

Đường bay của Tú ổn định trở lại. Hình như anh đang nói với mình: "Được?" và đây mới là sự thử thách thứ nhất, những thử thách khác sẽ còn tiếp tục.

Lúc này không còn gì làm phân tán tư tưởng anh ngoài cái ý nghĩ

phải nắm cho chắc mỗi thay đổi nhỏ của biên đội trưởng. Máy bay của Hùng bỗng dừng chậm hẳn lại. Biên đội trưởng vừa tăng tốc đột ngột.

Anh mở hết cửa dầu để đuổi theo. Nhưng khoảng cách vẫn chưa rút ngắn được. Chiếc máy bay ở phía trước đã đạt được số vòng quay lớn nhất trong khi máy bay anh còn chưa đạt được. Mình đã phản ứng hơi chậm? Không thể để anh ấy quay lại thấy mất hút mình. Anh đẩy nhẹ

cần lái cho máy bay chìm xuống rồi lại kéo lên. Với động tác làn sóng đó, anh có thêm tốc độ và trở về cự ly cũ phía sau biên đội trưởng.

Bây giờ anh chỉ còn phải cẩn thận không để vọt lên trước Tú.

Anh ấy đã nói trước là sẽ không "chiếu cố mình..." Mình cũng không muốn được chiếu cố. Nay mai vào trận, thằng địch sẽ không chiếu cố mình là một anh lái mới. Mình mong anh ấy cứ thử thách mình như đã thử thách tất cả mọi người.

Chiếc máy bay của Tú bỗng ngoặt sang trái. Mình sẽ không rời anh ấy. Hùng đẩy nhẹ cần lái qua trái bám theo. Mắt anh bỗng lòa đi vì ánh sáng. Biên đội trưởng đang bay thẳng về phía mặt trời. Chiếc máy bay chỉ còn là những vệt sáng lấp lóa. Không nhanh chóng xoay xỏa, mình sẽ mất đội? Anh ép cần lái lượn sang phải để mở rộng góc

cách. Chiếc máy bay của biên đội trưởng đã tách khỏi luồng ánh sáng dữ dội. Anh lại nhìn thấy nó dễ dàng ở phía bên trái. Hùng cảm thấy nhẹ nhõm...

Họ đã ở trên đường về. Anh ấy còn bắt mình đối phó gì nữa? Phía dưới là một vùng rừng núi rậm rì. Từ lúc đi, Tú luôn luôn cơ động nên Hùng không nhận ra đây là vùng nào. Chợt anh nhìn thấy máy bay Tú vừa nghiêng cánh. Anh ấy định báo hiệu gì cho mình vậy? - Hùng hết nhìn máy bay của Tú rồi lại ngó chung quanh. Bầu trời vẫn trong trẻo, yên tĩnh. Màng tai của anh căng ra đợi lệnh của biên đội trưởng.

Nhưng không thấy Tú nói gì. Chiếc máy bay trước mặt anh tiếp tục bay về với một đường bay ổn định. Cho đến lúc máy bay hạ cánh, Hùng vẫn thắc mắc không hiểu ban nãy biên đội trưởng muốn nói gì với mình. Anh tin chắc mình đã không nhìn lầm. Hùng xuống máy bay thấy Tú đang đứng chờ.

- Cậu bám tốt! - Tú nói.

Hùng đứng im lặng nhận lời khen của biên đội trưởng.

- Anh em mình sẽ tiếp tục gặp nhau trong bài không chiến.

Nếu được bay không chiến với anh ấy thì sẽ rất thích, Hùng nghĩ.

Đến bài ấy mới thật là ác liệt.

- Lúc bay về, hình như tôi nhìn thấy có lúc anh lắc cánh?

- À... - Tú mỉm cười - khi qua Đông Triều... Cậu rất tinh. Không cái gì lọt qua mắt cậu.

- Tôi nghĩ mãi không hiểu anh định bảo gì?

Tú cười vang. Trông anh hồn nhiên như một chú bé.

- Không có gì đâu? Một chuyện riêng của mình.

Thấy Hùng vẫn còn vẻ thắc mắc, Tú nói tiếp:

- Cậu có nhìn thấy cái thung lũng có những dãy nhà khi chúng mình bay qua Yên Tử không?

Hùng lắc đầu. Khi đó anh mãi bám theo biên đội trưởng nên không chú ý đến mặt đất.

- Đó là mỏ Vàng Danh. Bố mình trước kia làm việc ở đó. Mình đã sống ở mỏ ngày còn nhỏ.

Hùng nhìn anh. Nghe nói trước kia bố anh là thợ lò, còn anh là một chú bé bán kẹo. Mình chỉ kém các anh trên dưới một chục tuổi, nhưng có cái gì đã làm cho các anh khác hẳn với mình bây giờ. Mình còn hiểu biết quá ít về cuộc đời của các anh ấy trước kia. Bố mình vẫn thường nói với mình như vậy...

3

Từ phía đài chỉ huy, một chiếc xe con đang chạy ra để đón họ trở

về.

Tú vừa xuống xe thì có tiếng gọi phía nhà trực. Anh nhận ra tiếng trung đoàn trưởng.

Luân đang ngồi với mấy người lái. Họ ngồi ở hai tấm phản đối diện nhau.

- Cậu Hùng bay thế nào? - Luân hỏi.

- Bay được. Tôi có thử vài cái, cậu ấy xử trí tốt.

- Ngồi xuống đây. Uống cà-phê đi. Trao đổi một lúc cho vui...

Tú nhìn Đông cầm cái bút chì và một cuốn sách trong tay, như đang chờ để nói. Tú cười:

- Lại anh chàng Đông!

Trung đoàn trưởng bảo Đông:

- Cậu tiếp tục đi! Có thêm đối thủ rồi!

Đông lật cuốn sách lại, toan vạch mũi chì xanh lên tờ bìa trắng.

Hoa vội giơ tay ngăn:

- Ấy chớ! Sách mình mượn của ông, Thạch. Toàn người thông minh cả, cứ nói là chúng tôi sẽ hiểu.

Đông nói rất hăng, bằng cái giọng khi anh đã lao vào tranh cãi:

- Tôi phản đối những ai sùng bái tốc độ. Ý kiến cậu Hoa hôm nay cũng không khác ý kiến cậu Quỳnh. Mình dùng máy bay để đánh nhau

chứ không phải dùng để chạy thi với địch...

- Nếu thế thì ta cứ đem máy bay cánh quạt ra quần với F.4. -

Hoa nói chêm.

Đồng trừng mắt:

- Cậu lúc nào cũng có cái kiểu cù nhẩy. Tranh luận là phải có lý lẽ...

- Đồng chí Đồng nói tiếp đi? - Trung đoàn trưởng khuyến khích.

- Tôi sẽ đi thẳng vào vấn đề các anh đặt ra: "Nếu ta dùng máy bay có tốc độ nhỏ hơn máy bay địch thì địch sẽ không đánh, nó cứ

trườn qua ta mà bay tới mục tiêu?".

- Hay! - Tú nói - Vấn đề thời sự nóng hổi.

Đồng cầm cây chì lại định vạch xuống cái bìa, như nhớ lại lời Hoa, anh ném cả cuốn sách và cái bút xuống phản.

- Tôi bảo rằng nó không thể trườn qua ta được. Tôi không cho nó tha hồ mở cửa đầu để thi tốc độ với mình. Tôi có cách buộc nó phải đánh, buộc nó phải quần với ta

- Chúng tôi hết sức lắng nghe - Hoa lại nói.

Quả thật là mọi cặp mắt lúc này đều đổ dồn về phía Đồng.

- Vừa rồi, đồng chí Hoa trách dẫn đường cứ hay đưa ta vào thế

gần đối đầu với địch, người lái phải kéo cần rất nặng, tối mắt tối mũi mới tìm được thế đánh. Cậu Hoa đòi phải dẫn vào phía sau, vừa giành được bất ngờ, vừa ở thế có lợi để công kích địch. Chính vì do tư tưởng tác chiến như vậy nên cậu Hoa mới sợ tốc độ lớn của địch. Với cách đánh của cậu Hoa thì ta khỏi phải bàn về tốc độ. Ta chậm, đuổi theo nó, nó phát hiện ta, chỉ cần

đẩy nhẹ cái cửa dầu là nó bay tới mục tiêu, mà ta thì chỉ còn cách quay về nhà...? Theo ý tôi, dẫn đường chỉ cần tạo bí mật, bất ngờ lúc ban đầu, còn khi đã tới khu chiến, thì cứ đưa thẳng ta vào thế gần đối đầu với kẻ địch. Ý kiến tôi hoàn toàn ngược 180 độ với ý kiến đồng chí Hoa. Tôi cho là dẫn vào bán cầu phía sau thì coi như vượt đi. Muốn đánh địch, phải dẫn vào bán cầu phía trước. Vì việc trước tiên, là phải giữ thẳng địch tại đó. Hai bên đã trở nhau, thẳng địch không thể cầm đầu chạy, nếu chạy là giơ lưng cho mình làm thịt, nó buộc phải xoay ra quần với mình. Lúc đó là thời cơ để ta tiêu diệt địch.

Ý kiến của Đông rõ ràng làm mọi người phải suy nghĩ. Đông tiếp tục nói:

- Còn vấn đề cậu Hoa nói ta nhìn thấy địch thì địch cũng nhìn thấy ta và cần lái nặng! Đó là những chuyện đã giải quyết rồi. Khi hai địch thủ nhìn mặt nhau, kẻ nào có tinh thần hơn sẽ thắng. Tuy là hai bên gần đối đầu nhau. Ta chủ động đi tìm địch. Địch bất ngờ trở phải ta. Nếu người lái của ta tỉnh táo, bình tĩnh, nhất định ta sẽ phát hiện địch trước. Ta ở thế đánh, địch ở thế đỡ. Thế ta hoàn toàn lợi hơn thế

của địch... Còn tay lái nặng? Chịu nặng trong giây lát để mà tiêu diệt địch thì chắc chúng ta chẳng ai ngại mệt, ngại tốn sức... Tôi xin báo cáo với các đồng chí: hôm qua tôi đã hợp đồng với dẫn đường, bữa nay gặp địch, cứ đưa tôi vào bán cầu phía trước, nếu đánh không được, tôi xin chịu trách nhiệm.

Đông đã nói xong. Anh ngồi im lặng, sẵn sàng chờ tranh cãi tiếp.

Trung đoàn trưởng hỏi:

- Đồng chí Hoa thấy thế nào?

Hoa cười nhe đôi hàm răng trắng nõn:

- Chịu thầy!

Nhưng ngay sau đó, Hoa nói tiếp:

-Tôi công nhận ý kiến đồng chí Đông đúng với phương án tác chiến hôm nay, vì tôi và đồng chí Đông trực với loại Mic cũ.

Trung đoàn trưởng cũng nói:

- Ý kiến của đồng chí Đông rất hay khi ta phải chiến đấu với những máy bay địch có tốc độ lớn hơn.

Đông lập tức lại lên tiếng:

- Đó là tôi cần có ý kiến dứt khoát với những ai nói rằng máy bay Mic cũ rồi đây có thể bị xếp lại.

- Nhưng còn với máy bay mới của ta, nhà lý luận thử phát biểu xem nào! - Tú nói.

- Tôi chưa nghĩ kỹ... nhưng tôi cho là cũng thế thôi. Cứ bán cầu phía trước, chặn địch lại mà đánh.

- Tôi rất đồng ý với đồng chí Đông... - Hoa ngừng lời chờ mọi người quay cả lại nhìn mình rồi cất cao giọng nói tiếp - là vấn đề này đồng chí Đông chưa nghĩ kỹ...

Tiếng cười ran lên trong căn phòng.

- Các đồng chí cần phải có một tinh thần ngày đêm suy nghĩ tìm cách đánh địch như đồng chí Đông. Nếu chúng ta đều động não thì trước sau chúng ta cũng sẽ tìm ra cách đánh thích hợp cho máy bay mới. - Trung đoàn trưởng kết thúc cuộc trao đổi.

Hùng ngồi trước ngọn đèn bàn viết thư cho em gái.

Có tiếng gõ cửa. Ai đến quấy rầy mình lúc này? Anh nhìn ra đôi cánh cửa đã được khép kín. Cậu Quý hay cậu Huân? Cứ im lặng, các cậu ấy tưởng mình không có trong buồng, sẽ bỏ đi.

Tiếng gõ cửa lại nổi lên một cách rụt rè. Không phải mấy thằng ấy. Ai vậy? Hùng miễn cưỡng đứng lên, ra mở cửa.

- Chào anh Hùng.

- Chào các đồng chí.

Trước mặt anh là hai cô tiếp phẩm của bếp ăn. Một cô béo và lùn. Một cô cao, mảnh khảnh.

- Thủ trưởng Nhựt có nhà không anh?

- Anh Nhựt đi họp giao ban chưa về. Các cô có chuyện gì cần hỏi anh Nhựt đấy?

- Chúng em lên lấy tiền của thủ trưởng để chữa xe đạp.

Hôm mới lên, Hùng thấy Nhựt có một chiếc xe đạp Phượng Hoàng. Nhưng vài ngày sau, anh không thấy chiếc xe đạp đâu nữa. Có

bữa Quý sang hỏi mượn Nhựt để ra huyện, Nhựt nói xuống nhà bếp hỏi mấy cô tiếp phẩm.

- Nếu các cô muốn chờ anh Nhựt thì mời các cô vào chơi.

Cô cao cao nhìn những tờ giấy đặt trên bàn, nói:

- Thôi... để lúc khác, anh đang làm việc.

Cô thâm thấp giật áo bạn:

- Lên ban tham mưu đợi anh ấy đi!

- Hay là về thôi, bảo đồng chí quản lý chi vậy.

- Không... Anh ấy đã dặn kỹ rồi, xe hỏng cứ lên bảo anh ấy đưa tiền cho mà chữa. Mình với cậu lên nhà ban tham mưu.- Anh Hùng làm việc nhé!

Hai người chào Hùng rồi nắm tay nhau chạy đi.

Gần đây, Hùng đã bắt đầu thấy mẫn đồng chí đại đội phó của mình. Anh không phải là người khô khan. Cái bề ngoài ít nói của anh chỉ là do anh muốn tránh hết những lễ lối về mặt giao tiếp trong cuộc sống hàng ngày, hoặc do anh không biết đến nó. Tâm hồn anh chứa đựng những tình cảm rất mãnh liệt. Anh dường như không vướng víu với bất cứ một mối dây dợ nào. Toàn bộ sức mạnh trong con người anh từ vật chất đến tinh thần đều được huy động cho nhiệm vụ trước mắt.

Điều đáng lạ nhất là cho đến nay anh vẫn chưa làm được gì.

Hùng trở lại bàn, viết tiếp lá thư:

".. Có lẽ nào em lại trách anh khi anh đang dồn tất cả tình thương cho những người đồng chí cùng bay đi chiến đấu, cho những người bạn mới ngã xuống hôm qua, cho năm mươi bảy em học sinh ở Hương Khê, Hà Tĩnh vừa bị bom giặc giết chết ngay dưới mái trường... ?

Anh có còn nghĩ đến hạnh phúc không - Có chứ! Nếu không nghĩ

đến hạnh phúc thì người ta chiến đấu làm gì và lấy gì để chiến đấu.

Tập thể các anh ở đây đang phải lo giải quyết những việc rất khó khăn mà trước kia chưa có tiền lệ. Những thử thách sẽ ngày càng nhiều hơn,

vì em đã biết, còn xa mới đến lúc kẻ thù chịu dừng lại. Hồi còn ở dưới mái trường, kể cả lúc học bay, chưa bao giờ anh nghĩ rồi ra mình sẽ

được trao một nhiệm vụ lớn lao như thế này! Anh sẽ không bỏ lỡ cơ

hội. Anh hiểu rằng cuối cùng chúng ta sẽ chiến thắng, nhưng trong từng trận đánh, có thể thắng, có thể hòa và cùng có thể thua. Trong cuộc độ sức đầu tiên với kẻ thù anh sẽ đón tiếp bọn chúng một cách thật đàng hoàng với mọi "nghị thức" cần thiết. Dù kết quả ra sao, anh vẫn tin mình xứng đáng, mình sẽ làm được một cái gì. Đó là ước mơ và khát vọng, là nguồn hạnh phúc của anh.

Những điều này, anh đều đã nói với chị X... Trước hôm anh lên đây, bố nhắc anh, gia đình ta sống đến ngày nay là nhờ có cách mạng, bố đến với cách mạng lúc đầu không phải bằng sự giác ngộ về mặt lý luận mà nhờ những cuộc vận động phá kho thóc của Việt Minh trong những năm đói, nhưng bố tin rằng bố hiểu cách mạng sâu sắc. Anh phải nói lại với em chuyện này vì anh cảm thấy hình như chị X. không thật hiểu những điều anh đã viết cho chị. Có lẽ vì hoàn cảnh của hai người hiện nay rất khác nhau. Anh biết rất rõ xã hội cần có sự phân công, phải có người xông ngay ra mặt trận để chiến đấu, cũng như

phải có người đi học tập để chuẩn bị cho công cuộc xây dựng đất nước lâu dài. Nhưng anh muốn nói nếu chị X là một chiến sĩ như anh, một cô thông tin, một cô khí tượng hay một chị nuôi ở đây, chị sẽ dễ thông cảm với anh hơn. Anh không muốn em kể lại điều này với chị.

Mẹ và em trách anh ít viết thư. Anh nhận đó là một khuyết điểm.

Nhưng anh muốn mẹ và em đừng chờ thư vì lo lắng cho sức khỏe, cho sự bình yên của anh. Anh muốn là với sự cố gắng hiện nay của anh, anh sẽ đem lại niềm vui, niềm tự hào chứ không phải là một mối lo cho gia đình. Vì mối lo đó sẽ gọi cho anh ý nghĩ anh còn bé bỏng quá hoặc anh có điều gì không xứng đáng...".

TẬP II

CHƯƠNG I

1

Chuyến tàu đêm từ Nam Định lên tới ga Hàng cỏ vào sáng sớm.

Hảo bước xuống sân ga, mắt cay xè vì thiếu ngủ. Cả đi và về, hai đêm thức ròng. Ban ngày, thành phố báo động liên tiếp, kèm với những đợt máy bay địch đánh phá. Chuyến về thăm nhà vất vả nhưng đã đem lại cho cô gái một niềm vui. Mẹ Hảo đã vào công tác tại Nhà máy Dệt. Trước ngày cách mạng thành công, bố và mẹ cô đều làm thợ

của nhà máy này. Cũng do đó, hai người đã làm bạn với nhau. Ngày mới hồi cư về Nam Định, không hiểu tại sao mẹ Hảo không muốn quay lại nhà máy cũ. Bà sắm một chiếc khung cửi rồi nhận sợi của mậu dịch về dệt gia công. Vì sao mẹ lại vào làm việc tại nhà máy giữa những ngày địch đang đánh phá này? Vì nhiều nam nữ thanh niên đã vào bộ

đội, mẹ thấy nhà máy cần người? Vì dưỡng ở xa, các con cũng sắp lần lượt đi hết, nên mẹ nhận công tác cho khuây khỏa? Hay vì sao nữa, Hảo không biết và cũng không muốn hỏi lại mẹ. Cô chỉ thấy mẹ nhanh nhẹn hẳn lên và có phần như trẻ ra. Mẹ kể lại cho Hảo nghe chuyện ngày bắt gặp hồ dán báo Cờ giải phóng ở phân xưởng Nhuộm, ngày bố

bị bọn hiến binh Nhật bắt, cái đêm bố từ trại giam trốn ra, đưa một người bạn về nhà, mỗi người chỉ mặc một chiếc quần lót. Người bạn đó là dưỡng của Hảo bây giờ. Mẹ đưa Hảo xem thư của dưỡng gửi về.

Dưỡng gửi lời thăm anh con rể tương lai... Hảo biết dưỡng đang công tác ở một binh trạm và đã biết số hòm thư của dưỡng... Hảo sẽ rất ân hận nếu trong chuyến công tác này không tranh thủ được mấy ngày về

thăm gia đình.

Chương trình làm việc của Hảo ở Hà Nội coi như đã xong. Chất lượng của bản báo cáo đang được chuẩn bị đã khá hơn. Mặt khác, có không còn việc gì để làm ở đây, vì thầy đã đi sơ tán và các thư viện đều tạm thời đóng cửa.

Quỳnh gửi thư cho Hảo khuyên cô không nên lên sân bay vì anh

"dạo này cơ động luôn". Anh hứa sẽ về thăm Hảo trong thời gian cô còn ở Hà Nội. Nhưng anh không hẹn được ngày trước. Do đó, Hảo cứ

ngong ngóng chờ, mãi vẫn chưa thấy anh về. Hảo vui đầu ngày đêm đọc sách. Cô về được ít ngày thì những người sinh viên năm thứ tư còn ở Hà Nội để chuẩn bị luận án tốt nghiệp cũng đi nốt. Ký túc xá vắng vẻ.

Đến bữa cơm, mấy người cán bộ phải kéo nhau ra mật dịch. Nhưng họ

cũng chỉ được yên tĩnh thêm mấy ngày. Sinh viên đi khỏi thì một phân xưởng của một nhà máy dệt lớn lại sơ tán về đây, máy chạy ầm ầm suốt ngày đêm. Phải tập trung tư tưởng lắm mới làm việc được.

Từ hôm về Hà Nội, Hảo vẫn chưa gặp mẹ con Thùy. Một lần Hảo xuống nơi sơ tán thì Thùy lên Sở hợp. Hảo đành quay trở về sau khi để

lại cho Thùy một lá thư. Cô không thể đi lần nữa vì bận, vì lo lỡ Quỳnh về bất chợt. Nhưng trước khi về Nam Định, Hảo nhận được thư Thùy nói sẽ có mặt ở Hà Nội vào tuần lễ đầu tháng, và hẹn Hảo thế nào

cũng tới.

Hảo vào cửa hàng mật dịch trước cửa nhà ga, ăn uống qua loa rồi vội vã đi tới nhà Thùy.

Vừa đến đầu dãy nhà Thùy ở trong khu tập thể, cô gái đã mừng rơn. Cánh cửa ra vào và cửa sổ sơn màu xanh đều mở rộng. Mẹ con nó đã về rồi.

Hào bước vào buồng, lao tới bế bổng bé Chung Thủy lên tay, hôn vào cái má đỏ au của nó. Chung Thủy lớn và nặng như cái chĩnh. Càng lớn nó càng giống bố, nhất là cái trán dô và đôi mắt. Hào giúi vào tay Chung Thủy mấy phong bánh đậu mua từ Nam Định lên. Em bé vẫn ngỡ ngàng.

- Cháu không nhớ cô Hào à?

Con bé trở mắt nhìn cô, rồi nói:

- Cô Hào chú Quỳnh!

Hào áp má con bé vào má mình để che một nụ cười. Hào nghe tiếng Thùy:

- Cô tưởng cháu quên cô à!

- Cháu gái cô thông minh thật!

Hào đặt đứa nhỏ xuống sau khi đã bóc cho nó một phong bánh, rồi quay lại nhìn Thùy đang ngồi trên giường với một đồng tem phiếu.

Hào ngạc nhiên kêu lên:

- Mày ốm à? Trông mày chán quá!

- Ốm - Thùy đáp cộc lốc, rồi nói tiếp - Mày thiêng thật!

- Cậu nói vậy là thế nào?

- Anh Quỳnh vừa về. Hai mẹ con chưa ngủ dậy, anh ấy và anh Tú đã đến gõ cửa.

Hào đứng ngẩn người.

- Bây giờ các anh ấy vào trong Bộ tư lệnh. Anh Quỳnh hẹn, họp

xong sẽ trở về đây, có lẽ cũng phải đến chiều anh ấy mới về.

Mình có thể chờ ở đây cả ngày, cả đêm, miễn là biết anh ấy sẽ về, cô gái nghĩ.

Thùy lại nói:

- Anh ấy đã lao lại ký túc xá tìm cậu, rồi mới đến đây. Máy người ở đằng ấy cũng nói là cậu về Nam hẹn hôm nay lên.

Trống ngực cô gái vẫn đập dồn. Ôi chao! Thế mà em đã tưởng chuyến này không còn hy vọng gặp anh. Anh ở yên thế nào được trên đó khi mà em mong đợi anh từng giờ, tưởng đến cháy ruột cháy gan.

- Cậu làm sao mà đứng như bụt mọc - Thùy mỉm cười nói với bạn

- Mừng quá hả? Vào nhà rửa mặt mũi đi rồi ra đây mình chuẩn bị cho mà ăn sáng.

- Không ăn uống gì đâu, mình đã ăn ở ga rồi.

Hảo mở túi lấy khăn và bàn chải đánh răng. Cô đang tự trách: mình háu đói quá, nếu cứ về thẳng đây thì đã gặp anh ấy rồi... Anh có biết em về rồi không? Bây giờ em đang rửa mặt. Lát nữa, em sẽ đi ngủ, cả đêm qua em có chợp mắt được lúc nào! Thức dậy, em sẽ không đi đâu cả, chỉ ngồi đợi cho đến lúc anh về...

Hảo lên nhà, thấy Thùy đã thay quần áo cho Chung Thủy và mặc một chiếc sơ mi mới đứng chờ. Hảo chăm chú nhìn Thùy và lần nữa, cô lại kêu lên:

- Mày có ghen đấy à?

- Làm gì mà hét như cháy nhà? - Thùy cười, hai lúm đồng tiền trên má chị lúc này chỉ còn là hai nếp nhăn - cảm ơn cô bây giờ mới hỏi thăm. Biết hỏi thì cũng còn là khá đấy?

Hảo nắm tay bạn:

- Đừng trách mình nữa, mình chưa có kinh nghiệm mà...!

Khổ thân mày quá! Nay mai bom đạn tới rồi, sinh nở xong rồi, hai nách hai đứa con, lại còn công tác nữa, mày sẽ làm ăn ra sao...

Nhưng cô đã kịp giữ không để những lời nói tuôn ra khỏi miệng.

Thùy hỏi:

- Bây giờ chương trình của cậu thế nào?

- Cho mình ngủ lấy vài tiếng.

- Cho cậu ngủ cả sáng hôm nay. Mình phải đi nhờ người mua hộ

mì gạo, mắm muối. Rồi mình ra chợ kiếm chút gì về ăn. Mình đèo chung Thủy theo. Mỗi người giữ một chìa khóa. Mình về sẽ không đụng đến cậu... Buổi sáng là của cậu. Buổi chiều là của mình. Anh Quỳnh về

lúc nào thì lúc đó mình trả cậu cho anh ấy.

- Mình về với cậu cứ sướng như về với mẹ mình.

- Thôi, tôi xin cô...

Dắt con ra cửa, Thùy quay đầu lại:

- Nhưng nếu anh Quỳnh về gọi cửa thì cậu phải ra mở đấy!

Hảo đối đáp:

- Còn anh Đông về gọi cửa thì tao cứ để đứng chờ.

Thùy đứng ngắm Hảo, rồi nói:

- Cậu đi như thế mà trông vẫn cứ như hồi mới ra trường. Mình bây giờ thì như quả thị rụng.

Hôm mới về, đến ký túc xá Phi cũng nhìn Hảo như Thùy hôm nay, rồi nói: "chị Hảo ạ, chị có nước da miền biển rồi đấy!" Câu nói của Phi làm cho cô đâm lo. Mỗi lần soi gương, Hảo lại ngắm nghía nước da.

Lần đầu cô bận tâm nhiều đến nó. Và cô thắc mắc không hiểu nhận xét của Phi có đúng không...? Câu nói của Thùy vừa rồi đã làm cho Hảo yên tâm.

2

Sau bữa cơm chiều ở nhà Thùy, Hảo và Quỳnh dắt chiếc xe đạp đi ra. Đến cổng thường trực của khu tập thể, Hảo dừng lại nói với Quỳnh:

- Chúng mình vừa đi được đúng một vòng.

- Em nói sao? - Quỳnh nhìn cô hỏi lại.

- Hôm nay, anh và em lại trở về đúng điểm xuất phát hồi mùa hè cách đây gần hai năm.

- Một vòng tròn của đường xoắn ốc phải không em?

- Vâng. Vì thế nên em muốn anh đưa em đi chơi theo đúng con đường bữa trước.

- Đến cửa vườn hoa Thống Nhất cũng lại quay về...!

- Chuyện đó bây giờ không còn tùy thuộc ở em. Em mất tự do rồi...

Quỳnh đeo Hào đi về phía vườn hoa. Anh đạp xe chậm chậm để

tận hưởng những giây phút êm đềm này trên các con đường ở Thủ đô, những phút mà anh biết rồi đây sẽ rất hiếm. Anh và đồng chí trung đoàn phó được đơn vị cử về Quân chủng tham gia ý kiến vào kế hoạch tác chiến bảo vệ bầu trời Hà Nội. Sau hội nghị Honolulu, có nhiều triệu chứng máy bay Mỹ sắp leo nốt những nấc thang mà cho đến nay chúng vẫn còn chưa ra.

- Anh có nhớ chỗ này không? - Hào ngồi phía sau hỏi anh.

Quỳnh nhìn quanh, rồi nói:

- Đây là phố Trần Bình Trọng.

- Em không hỏi tên phố... Đây là nơi anh Đông hỏng xe đạp.

- À... Nhà đạo diễn kiêm diễn viên! Thịnh thoảng nó vẫn kể công với anh.

- Nhà đạo diễn gặp thời thôi. Con chim nhỏ lớn lên ở phương bắc, khi mùa lạnh đến, không cần ai dẫn vẫn biết bay về phương nam để

trú đông. Con cá con lớn lên giữa biển cả mênh mông, đến thời kỳ sinh nở, vẫn biết quay về đúng khúc sông ở cách xa hàng ngàn dặm là nơi cá bố mẹ đã sinh ra nó...

- Tại sao vậy hả em?

- Đó là tập tính của sinh vật.

Một số ghế đá trong công viên còn để trống. Hào nói.

- Thế mà em cứ tưởng ra đây chơi cũng phải tranh chỗ như đi xem chiếu bóng ở bãi vì hôm nay là chiều chủ nhật.

- Người ở trong thành phố đã sơ tán nhiều.

Hào cầm tay anh, dắt anh lại một cái ghế đá gần ven hồ, dưới một cây me vàng đang ra hoa. Trước mặt họ, bên kia hồ rộng mênh mông là trường Đại học Bách khoa đồ sộ với những ô kính phản chiếu ánh mặt trời chói rực rỡ.

- Em biết những giờ phút bên anh rất hiếm hoi. Em đã nghĩ ra cách làm thế nào để nói với anh được nhiều nhất.

Hào thông thả mở túi, đưa cho anh cuốn "Sổ từ".

- Đây là lá thư dài em đã viết cho anh. Đáng lẽ anh phải đọc từ

ngày tới Quảng Yên. Bây giờ anh hãy đọc đi. Em sẽ để anh hoàn toàn yên tĩnh.

Hào mở một cuốn sách ra ngồi xem. Những dòng chữ nhảy múa.

Mặt hồ lan rộng đến những trang sách của cô. Những chú cá luôn luôn nhảy lên đớp không khí làm cho mặt nước liên tiếp nổi lên những chiếc

vòng tròn đuổi nhau lan rộng. Đây là những giây phút mà mình hằng chờ đợi. Mình đã nghĩ là nó sẽ diễn ra như thế này. Cô liếc nhìn anh.

Bộ mặt xa lạ trước kia mà giờ đây cô đã tìm ra những nét thân thuộc và thanh tú. Anh đang bị cuốn hút vào những dòng chữ của cô. Một bên mép anh giật giật. Từ đó, những vòng tròn như những gợn nước cũng đang lan ra trên bộ mặt của anh...

Cô muốn nắm lấy bàn tay anh để truyền thêm cho anh những điều mà cô chưa thể viết thành lời. Nhưng cô sợ làm đứt đoạn những cảm xúc của anh.

Cô ước gì thời gian sẽ ngưng đọng lại đây, buổi chiều sẽ kéo dài vô tận.

Quỳnh đã giở đến trang giấy trắng. Hai mắt anh vẫn chưa rời cuốn sổ nhỏ. Anh muốn đọc qua những trang giấy còn lại những gì người yêu sẽ viết tiếp trong đêm nay, hay ngày mai. Mình đang phải chịu đựng một quá tải. Nhưng cái quá tải này mới lạ lùng, mới dễ chịu làm sao? Hồi lâu anh mới nói:

- Anh cảm ơn cuộc đời đã tạo ra một cô gái như em, đã giúp cho

cô gái đó biết diễn đạt mọi tình cảm của mình... Anh cũng viết cho em nhiều lá thư dài. Anh viết cho em những đêm khó ngủ, trong giờ trực chiến, khi anh bay một mình trên tầng không... Nhưng những lá thư

đó anh không diễn tả được thành lời...

Đèn điện đã bật sáng từ lâu. Những vì sao xanh biếc lấp lánh rơi đầy dưới đáy nước sâu thẳm.

Quỳnh xem đồng hồ rồi nói:

- Anh phải đưa em về rồi còn vào đơn vị. Ngày mai, anh lên đoàn bay sớm.

Cô bỗng nhiên nắm chặt lấy tay anh như muốn níu anh lại. Cô không muốn cuộc gặp kết thúc ở đây. Buổi chiều và buổi tối nay đẹp như một giấc mơ. Và cũng ngắn ngủi như một giấc mơ. Anh nhìn cô với cặp mắt đầy yêu thương, như muốn nói điều đó là không thể được.

Cô buông tay anh.

Nửa đường về nhà Thùy, thành phố bị tắt đèn. Hai người phải xuống dắt xe đạp đi bộ. Lần đầu, họ nhìn thấy cả thành phố mất điện.

Những hình thù kỳ dị hiện lên trong đêm. Những ô cửa sổ biến thành những hố mắt đen ngòm. Những người đi trên đường phút chốc trở

thành những cái bóng vật vờ như sắp bị những khối đen to lớn kia đồ

xuống vùi lấp, nuốt chửng.

Cô linh cảm một báo hiệu không lành. Cô lại nắm lấy tay anh.

- Chiến tranh sắp tới Hà Nội!

- Sớm muộn nó sẽ đến.

Anh siết chặt tay cô như muốn chuyển một sức mạnh.

- Em có sợ không?

- Em thương những đường phố này...

Hai người đã đến cổng nhà Thùy. Vừa lúc đó đèn điện thành phố

bật sáng. Quỳnh lại nhìn đồng hồ rồi nói với người yêu:

- Anh phải về.

Cô gái đứng lặng, hai mắt đăm đăm nhìn xuống mặt đường.

- Muộn rồi, em ạ...

Giọng nói nhẹ nhàng và ấm áp của anh vang vọng bên tai như vuốt ve, an ủi cô.

- Anh đi nhé!

Vẫn không ngẩng đầu lên, cô đáp:

- Vâng.

- Khi nào về tới ngoài đó viết thư ngay cho anh.

Anh lên xe đi rồi, cô mới ngẩng đầu nhìn theo. Cô chợt nhớ ra bao nhiêu điều mà cô chưa kịp nói với anh.

3

Con tàu từ từ rời ga.

Hào ngó đầu ra cửa sổ vẫy Trọng. Anh đứng một mình nổi bật lên giữa những vệt đường sắt kéo dài như người đứng trên một chiếc bè ở giữa luồng nước xiết. Trọng đã nhận thư Hào gửi cho dượng, anh nói ngày đi của mình đã rất gần. Hào chợt cảm thấy không phải anh ra tiễn chân mình mà chính là mình đang tiễn chân anh. Anh ấy đang đi xa dần và khuất vào ánh chiều đỏ trên sân ga. Dù còn ở trên đất nước mình, nhưng anh ấy vẫn đi xa. Và biết đâu lần này lại chẳng là lần gặp cuối cùng. Trước kia: Hào có cảm tình với anh vì anh là một cây cầu, một trong những đường dây nối liền nơi cô ở với hòn đảo cấm sân bay.

Anh là một người giao liên đầy sức truyền cảm. Những cặp người yêu nào may mắn mới gặp được một người giao liên như anh. Nhưng qua chuyện về thăm này, cô đã có thêm một cảm tình mới đối với anh, đó là tình cảm đối

với một chiến sĩ lên đường ra trận. Cũng như những chiến sĩ khác, anh chuẩn bị ra đi một cách rất nhẹ nhàng. Mình đang mất đi một cái gì...

Tiếng bánh xe lăn đều đều trên đường sắt. Thêm mỗi tiếng cậm kịch này là mình lại xa thêm Hà Nội. Những tiếng cậm kịch hôm nay sao giống tiếng tí tách của chiếc kim đồng hồ. Mỗi tiếng tí tách qua đi là con người mất thêm một chút thời gian hữu hạn của mình.

Trời đã quá chiều. Gần đây, xe lửa trên mọi tuyến đường đều phải chuyển sang chạy ban đêm, đề phòng máy bay địch oanh tạc.

Bóng râm trải khắp thành phố. Những tia sáng mặt trời cuối cùng

không biết từ một không gian xa thăm nào, còn len lỏi tới đây, quét chút màu vàng nhẹ nhẹ trên những lùm cây và những mái nhà. Hà Nội êm đềm với những hòa sắc dịu mát. Một bầu trời xanh trong. Một rừng cây đầy nhựa sống rì rào. Những mái nhà nâu thẫm kín. Những con đường nhựa mát rười rượi. Những người ngồi chờ trên xe đạp, trước hàng rào sắt, đợi con tàu chạy qua. Những người quen thuộc Hảo thường gặp hàng ngày trên đường phố lúc này nhìn lạ hẳn đi.

Xe chạy trên chiếc cầu đá nổi. Hảo chú ý tới một dãy nhà ba tầng ở phố Phùng Hưng. Tầng gác ba của dãy nhà có những căn buồng trên mái nom thật ấm cúng. Cô đã qua phố này nhiều lần, nhưng đây là lần đầu, cô chú ý đến những căn gác lạ mắt. Cô hiểu rằng tại thành phố

thân thuộc này, không một con đường nào làm cô bị lạc, nhưng vẫn còn rất nhiều góc độ mà cô chưa nhìn thấy.

Phải chăng là khi mình trở lại đây, tất cả những phố phường thân yêu này sẽ không còn, tất cả chỉ là một đồng đồ nát? Mọi người gặp mình, kể cả anh Trọng, đều khuyên mình nên sớm rời Hà Nội. Đêm nay, ngày mai hay ngày kia... chiến tranh sẽ lan đến đây? Những ý nghĩ đó đã làm cặp mắt của cô trở nên nhức nhối.

CHƯƠNG II

1

Giọng sang sảng của tư lệnh trưởng Quân chủng vang lên trong ống nghe:

- Đồng chí là ai?
- Báo cáo tôi là Tú, trung đoàn phó, trực thủ trưởng đơn vị.
- Đồng chí Luân đâu?
- Đồng chí Luân xuống đơn vị ra-đa.

Đầu dây đàng kia, tư lệnh trưởng im lặng. Rồi có tiếng hỏi tiếp:

- Các đồng chí đã nhận được điện của Quân chủng chưa?
- Đã nhận được.
- Có phương án tác chiến chưa?
- Thưa anh, chiều nay, trung đoàn sẽ bàn.
- Nói với đồng chí Luân:. Có phương án tác chiến thì báo cáo ngay.

Tư lệnh trưởng bỏ máy.

Buổi sáng hôm nay, trung đoàn đã nhận được điện mật của quân chủng thông báo dự kiến địch sắp đánh lớn, có những triệu chứng chúng sẽ đánh vào Hà Nội.

Trung tuần tháng Tư, địch bắn tên lửa vào ngoại thành Hà Nội, và ném bom cảng Hải Phòng, làm hỏng hai tàu buôn của Ba Lan. Cuối tháng Tư, máy bay chiến lược B.52 ném bom rải thảm phía tây Quảng Bình. Tháng Năm, máy bay Mỹ đánh phá hầu hết các tỉnh trên miền Bắc.

Gần đây, những điều hâu ở Nhà Trắng hò hét dữ sau khi cuộc

"phản công chiến lược mùa khô" lần thứ nhất ở miền Nam bị thất bại.

Quân đội Sài Gòn buộc phải co về phòng ngự những khu vực then chốt, đòi Johnson đánh phá miền Bắc. Định đã cho tàu ngầm và tàu đo đạc thăm dò vùng biển miền Bắc. Đối phương liên tiếp tung ra những luận điệu vu khống và những lời đe dọa. Cuộc chiến tranh phi nghĩa mất lòng người buộc kẻ cầm đầu trước khi dẫn thêm một bước trên con đường tội lỗi, phải chuẩn bị dư luận.

Mấy hôm nay, những hoạt động chuẩn bị của không quân định rất khẩn trương. Máy bay trinh sát liên tiếp bay qua Hà Nội. Máy bay trinh sát điện tử cũng xuất hiện nhiều lần. Tàu chở máy bay đang di chuyển dần lên phía bắc.

Tuy vậy, lần này định sẽ đánh đâu, câu trả lời vẫn còn nằm trong dự kiến.

Ban chỉ huy trung đoàn đang họp để phổ biến phương án tác chiến với cán bộ thì có tiếng máy bay trực thăng. Trung đoàn trưởng Luân ngừng nói, nhìn ra ngoài, rồi lẩm bẩm: "Chắc lại có đồng chí nào trên bộ tư lệnh Quân chủng xuống".

Chỉ một lát sau đó, tư lệnh trưởng xuất hiện trước cửa phòng họp.

Họ hiểu rằng Quân chủng không hoàn toàn yên tâm với sự chuẩn bị

của đơn vị. Mọi người đứng dậy. Trung đoàn trưởng báo cáo:

- Chúng tôi đang trao đổi ý kiến về phương án tác chiến ngày mai với các đại đội.

Tư lệnh trưởng đặt chiếc mũ xuống cạnh cái máy điện thoại, rồi ngồi vào bàn. Ông hỏi:

- Đã ra vấn đề chưa?

- Chúng tôi sẽ trực bốn biên đội: hai mới, hai cũ. Khi có triệu chứng địch sắp vào đánh mục tiêu phải bảo vệ, chúng tôi sẽ cất cánh đánh chặn địch trên hai tuyến. Tuyến ngoài do anh em lái máy bay mới phụ trách, tuyến trong phân công cho các đồng chí lái máy bay cũ.

Trung đoàn trưởng chỉ các tuyến chiến đấu, đường bay của các biên đội, rồi chỉ một ký hiệu hình chữ s nằm ngang trên bản đồ:

- Anh em Mic 17 cất cánh trước và sẽ chờ ở đây.

- Chờ cái gì? Không chờ đợi gì cả!

Trung đoàn trưởng nhìn tư lệnh im lặng.

- Bỏ cái tiếng "chờ" của các anh đi. Máy bay đã lên trời là phải tìm địch, phải tiến công. Nếu còn phải chờ thì các anh chờ ở dưới đất cho tôi.

Trung đoàn trưởng đã hiểu ý tư lệnh trưởng, nói tiếp:

- Chúng tôi sẽ từ đây tiến ra đánh địch khi phát hiện mục tiêu.

Tư lệnh trưởng quay lại phía Đông. Anh đang ngồi nhìn chăm chăm vào cái ký hiệu hình chữ s chỉ khu vực trực ban trên không.

- Đồng chí Đông ngày mai lái máy bay cũ hay máy bay mới?

Đông đứng dậy:

- Tôi dùng Mic 17.

- Phú quý giạt lùi à? Anh nói chỉ cần bảy, tám giờ bay là xin trực máy bay mới, bây giờ sáu tháng rồi, anh lại quay về với máy bay cũ?

Đồng chí ngồi xuống - tư lệnh trưởng bảo Đông, rồi lại hỏi - ở đây, trong số đang chuyển loại thì ai đã bay được nhiều giờ hơn cả?

Trung đoàn trưởng đáp:

- Báo cáo anh: đồng chí Tú.
- Tại sao anh Tú là trung đoàn phó mà lại bay hơn các anh kia?
- Vì các anh em khác trực chiến với máy bay cũ mất một số giờ.
- Các anh đã chuẩn bị rồi thì cứ theo đó mà làm... Nhưng đến hôm nay các anh vẫn còn đi đánh với nửa máy bay cũ, nửa máy bay mới thì tôi không thích. Nếu cần hạ thêm một, hai máy bay địch bằng Mic 17 thì Quân chủng trao việc đó cho đoàn Sao Mai. Trung đoàn các anh có nhiệm vụ phải đánh thắng bằng máy bay mới. Tôi muốn lần sau, các anh báo cáo người trực thì phải toàn là người trực với máy bay mới. Trung đoàn nào có việc của trung đoàn ấy. Các anh nghe rõ chưa?

Tư lệnh trưởng quay sang phía Nhựt:

- Ngày mai, anh có trực không?
- Dạ, có - Nhựt đứng dậy đáp.
- Cũng trực Mic cũ chứ!
- Không ạ...

Nhựt không trả lời hết câu vì biết không phải đồng chí tư lệnh trưởng lắm.

- Thôi, các anh bàn bạc tiếp đi, sau đây tôi sẽ gặp ban chỉ huy trung đoàn một lát - tư lệnh trưởng nói.
- Chúng tôi cũng sắp xong.

Trung đoàn trưởng đáp lời tư lệnh trưởng rồi quay về phía những người chỉ huy đơn vị:

- Có đồng chí nào cần hỏi gì thêm?

Mọi người im lặng.

- Các đồng chí trở về bắt tay ngay vào công việc.

Căn phòng họp chỉ còn lại tư lệnh trưởng, Luân, Khang và Tú.

Luân vừa pha một ấm trà mới vừa nhìn cặp mắt của tư lệnh trưởng.

Câu chuyện đồng chí ấy sắp nói với các anh chắc chắn không phải là chuyện vui vẻ.

Tư lệnh trưởng châm thuốc hút, uống một hớp chè đặc rồi hỏi:

- Quân chúng điện cho các đồng chí vấn đề có rõ không?

- Rõ ạ - Trung đoàn trưởng đáp.

- Các đồng chí có hiểu là địch sắp leo thang không?

- Trong điện đã nói những triệu chứng địch sắp đánh lớn vào những mục tiêu mới.

- Đó là nó leo thang... Trước kia, các đồng chí có đề nghị cho trực thêm Mi-17 khi anh em chưa chuyển loại xong. Quân chúng đồng ý.

Nhưng bây giờ, các đồng chí đã có thêm mấy tháng luyện tập thì tình hình phải khác. Chúng ta cần nói cho kẻ thù biết: nó leo thêm một bước, thì ta cũng tiến thêm một bước để giáng trả. Nếu ngày mai, Quân chúng dùng lực lượng đoàn Sao Vàng là Quân chúng cần đến quả

đấm mới của các đồng chí. Thấy các đồng chí chuẩn bị thế này, tôi nghĩ là các đồng chí chưa hiểu. Dẫn anh em vào cách này không đánh được, sao ta không mạnh dạn tìm những góc độ khác mà đưa anh em vào. Bắn tên lửa ở cự ly này chưa có hiệu quả, sao không chọn cự ly khác. Tôi nghĩ là các đồng chí chưa biết khai thác khả năng cán bộ của mình, những khả năng tiềm tàng mà chính anh em có lẽ cũng chưa biết... Tôi yêu cầu các đồng chí trong đợt chiến đấu này, phải đánh được một số trận tốt bằng máy bay mới. Có làm được không?

Cả trung đoàn trưởng và chính ủy cùng đáp:

- Làm được.

- Hỏi ý kiến rồi, bây giờ thì đó là mệnh lệnh.

-Rõ.

Tư lệnh trưởng cầm hộp thuốc lá bỏ vào túi, có lẽ định đứng dậy, nhưng không hiểu nghĩ gì, lại ngồi nán thêm. Ông nói:

- Còn vấn đề này... cần xem lại cái sở chỉ huy của các đồng chí.

Chúng ta đã có máy bay mới, những anh em lái máy bay cũ đều đã hoặc đang chuyển loại, nhưng riêng cơ quan chỉ huy thì chưa có ai chuyển loại! Chúng tôi không thể để các đồng chí bỏ trống sở chỉ huy

mà đi học. Nhưng nếu các đồng chí không hết sức cố gắng để tự làm cho mình thích ứng thì không thể chỉ huy được. Phải xem lại cách đánh, cách phát hiện địch, cách dẫn đường như thế nào? Tôi cũng như các đồng chí thôi, tôi không thể bỏ sở chỉ huy để đi học, nhưng tôi cũng phải tự mình chuyển loại lấy.

Tư lệnh trưởng đứng dậy, cầm chiếc mũ đặt ở cạnh máy điện thoại.

Chính ủy Khang nói:

- Mời anh ở lại xơi cơm tối với chúng tôi.

- Tôi còn phải kiểm tra thêm mấy trận địa cao xạ và tên lửa. Nếu nó đụng đến trái tim của cả nước thì cả Quân chủng và cả nhân dân phải bảo vệ, chứ không chỉ riêng các đồng chí.

2

Tin buổi sớm, đài phát thanh đưa tin dự báo thời tiết:

"Toàn miền Bắc, trời nhiều mây, không mưa. Tầm nhìn xa trên mười cây số. Gió nhẹ".

Một ngày đẹp trời tiếp sau những ngày mưa, ít lâu nay đã trở

thành báo hiệu sự yên tĩnh chấm dứt một thời kỳ căng thẳng bắt đầu.

Trước khi trời sáng hẳn, sĩ quan tác chiến đã đăng ký xong trên tấm bảng đen treo trước bảng tiêu đồ, danh sách cán bộ, những biên đội trực ở sở chỉ huy và tuyến trực chiến. Chỉ cần nhìn bảng danh sách đó, cũng biết sẽ có một sự kiện quan trọng xảy ra hôm nay. Các sĩ

quan dẫn đường và chiến sĩ tiêu đồ giỏi cùng với những người lái sừng sỏ đều có mặt.

Anh hạ sĩ tiêu đồ dán thêm một tờ giấy bóng mờ lên lần mi ca phủ trên tấm bản đồ trải rộng, che gần kín bốn chiếc bàn được kê ghép liền với nhau. Bạn đồng nghiệp với anh, một chiến sĩ gái mặt tròn, đôi mắt xếch đang ngồi kiên nhẫn gọt lại những cây bút chì màu.

Chuông điện thoại réo.

Quân chủng thông báo cho trung đoàn, ngày hôm nay, các đơn vị

ra-đa cảnh giới sẽ gối nhau mở máy liên tục.

Luân và Khang bước vào sở chỉ huy, thấy mọi người đã ngồi đúng vị trí. Trung đoàn trưởng nói:

- Chúc tất cả các đồng chí một ngày hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Mọi người đáp lại:

- Chúc thủ trưởng khỏe.

Trợ lý chỉ huy, một sĩ quan gầy gò mang cấp hiệu thiếu úy, dáng điệu lạnh lợi, mở cuốn sổ công tác báo cáo tình hình chuẩn bị chiến đấu. Anh báo đồng chí trực ban khí tượng trình bày dự báo thời tiết.

Một thiếu úy có cái mũi nhòm mồm, đôi vai hẹp, mở một tấm bản đồ, trải xuống bàn trước mặt trung đoàn trưởng. Đường chì xanh hình vòng cung đánh dấu front lạnh trên phần lục địa ở phía bắc, đã biến đi cùng với đợt gió mùa. Bản đồ khí tượng với màu xanh của đại dương và màu vàng nhiều sắc độ đậm nhạt của lục địa, trở lại trong sáng. Những đường đẳng áp đều và mau, chạy dài lượn vòng từ Biển Đông lên vùng cao của lục địa như những sợi râu rồng.

Luân quay sang hỏi một sĩ quan trắng trẻo, đeo kính cận:

- Hai thằng Ranger và Constellation ở đâu rồi?

- Báo cáo: Chúng đã nhích lên Đông Đồng Hới, tám mươi ki-lô-mét. Địch ở Thái Lan chưa có gì thay đổi. Một trạm mang tên lửa đã lên ngang Vinh, năm mươi ki-lô-mét. Dự kiến nếu đánh Hà Nội, máy bay địch sẽ tập hợp tại nam đường số 7. Nhưng chưa thấy triệu chứng chúng sẽ đánh sớm.

- Những triệu chứng có thể đến rất nhanh - Trung đoàn trưởng nói.

Anh bắt đầu phổ biến cho cơ quan về phương án tác chiến đã được Quân chủng thông qua đêm trước.

Chính ủy đứng dậy, tiếp lời trung đoàn trưởng, động viên chiến đấu.

Mọi người đã hiểu hôm nay kẻ thù có thể đụng tới Thủ đô. Điều đó đến với mỗi người lúc đầu giống như một sự xúc phạm. Hà Nội là trái tim của cả nước, là nơi Trung ương Đảng và Bác Hồ ở... Liền đó là một niềm căm giận. Những đường phố Thủ đô đông nghịt người, những khu phố cổ kính, những khu tập thể, những trường học, bệnh viện, công viên... hầu hết vừa được xây dựng sau hòa bình đang là đích của những trái bom. Trên mảnh đất thiêng liêng này, từng hòn ngói, viên gạch, từng ngọn cỏ, nhành hoa đều đượm mồ hôi và máu của ông cha ta... Bây giờ kẻ thù sắp đụng đến Hà Nội!

Quá nửa buổi sáng, đồng chí sĩ quan quân báo đeo cặp kính trắng báo cáo: các tàu chở máy bay đã tiến lên đông Tĩnh Gia, Thanh Hóa, năm mươi kilô-mét.

- Coi chừng, chúng sắp giở trò - Trung đoàn trưởng nói.

Sau đó không lâu, một vệt xanh bất thần xuất hiện trên bàn tiêu đồ, ở phía tây Hà Nội. Một chiếc máy bay trinh sát chắc là bay ở độ

cao thấp tránh ra-đa của ta, đã lón vào. Nó lao ngang Hà Nội, rồi vọt ra biển.

Đồng chí sĩ quan quân báo nhận định:

- Địch bắt đầu trinh sát khí tượng.

Trung đoàn trưởng ra lệnh cho trợ lý chỉ huy:

- Thông báo để anh em trực chiến ở K.5 biết.

Ít phút sau, anh nói tiếp:

- Báo nhà bếp chuẩn bị cho các đồng chí trực chính ăn cơm ngay.

Năm phút nữa, các đồng chí trực phụ vào thay. Các đồng chí trực chính về ăn cơm trưa, trước mười một giờ, phải có mặt ở vị trí.

Anh quay sang chính ủy Khang:

- Anh đồng ý chứ? Ta sẽ đón tiếp chúng nó hôm nay một cách thật đàng hoàng.

- Thật đàng hoàng! - Chính ủy mỉm cười nhắc lại lời trung đoàn trưởng.

Những người trực chính được nghỉ nửa giờ để ăn cơm. Nhưng chỉ hai mươi phút sau, họ đã có mặt đông đủ tại sở chỉ huy.

Trung đoàn trưởng nói:

- Các đồng chí vội vã quá! Tôi đã bảo là cứ đàng hoàng. Chúng nó mới trình sát xong.

Tuy nói vậy, nhưng ngay sau đó, anh ra lệnh:

- Cho mở các máy ra-đa tăng cường!

Đúng nửa giờ sau, những vệt chì xanh bắt đầu xuất hiện trên bàn tiêu đồ, ở phía đông, ngoài khơi Vịnh Bắc Bộ, ở phía tây, trên đất Thái Lan.

Hai chiến sĩ tiêu đồ, một trai, một gái bắt đầu làm việc khẩn trương.

Đường chì xanh lúc đầu là những vòng chỉ rối, dần dần vươn dài.

Trung đoàn trưởng đang chăm chú theo dõi đường bay, ngẩng đầu lên hỏi sĩ quan quân báo:

- Chúng tập hợp tại phía nam Đường Bảy?

- Đúng ạ.

- Khá nhiều tốp đấy!

- Chắc chúng sẽ tiến công làm nhiều đợt.

Sở chỉ huy bắt đầu những giây phút im lặng đầu tiên như thường lệ. Kẻ địch xuất hiện đông. Mọi người biết những biên đội máy bay của ta tung lên bầu trời hôm nay, bay về đông hay sang tây, cũng sẽ lao vào giữa bầy ruồi vàng hung dữ.

Sĩ quan dẫn đường báo cáo:

- Ba tốp từ phía tây đang tiến về biên giới!

Trung đoàn trưởng không nói gì. Đôi mắt anh từ nãy đến giờ vẫn

theo sát những nét chì xanh không ngừng kéo dài trên bản đồ. Lời báo cáo của đồng chí sĩ quan chỉ là một sự nhắc nhở.

- Sao tốp 06 này chưa có số chiếc? - Trung đoàn trưởng bỗng hỏi.

Sĩ quan dẫn đường quay lại, bảo đồng chí thiếu úy đứng sau mình:

- Hỏi ngay ra-đa số lượng chiếc, tốp 06.

Đồng chí thiếu úy cầm máy điện thoại lên, rồi báo cáo:

- Tám chiếc.

- Độ cao bao nhiêu? - Trung đoàn trưởng lại hỏi.

- Độ cao tám ngàn.

Một đường gân nổi hằn trên vùng trán nâu của trung đoàn trưởng. Anh nhìn người hạ sĩ đăng ký số lượng và độ cao vào vạch chì xanh rồi dẫn giọng:

- Bảo ra-đa kiểm tra lại số lượng và độ cao tốp 06!

Đồng chí thiếu úy tiếp tục trao đổi với người ở một nơi xa xôi nào đó.

Chính ủy và trung đoàn trưởng nhìn nhau. Gần đây, ta chủ

trường không đưa máy bay đánh chặn ra đánh với máy bay tiêm kích địch. Nhiệm vụ của không quân là phải đánh trúng vào những máy bay cường kích mang bom đến để trút vào mục tiêu. Những tốp máy bay đầu tiên đang tiến về biên giới này là máy bay cường kích hay tiêm kích? Với số lượng đông, chúng có vẻ là một tốp cường kích. Nhưng với độ cao chúng đang bay mà đơn vị ra-đa vừa báo cáo, chúng lại có vẻ

là những máy bay tiêm kích. Chỉ trong giây lát, nếu không phán đoán được chính xác, thời cơ cất cánh sẽ bị lỡ. Ta sẽ để bọn cường kích ung dung lọt qua tuyến đánh chặn của không quân bay tới mục tiêu? Hay là sẽ đưa những máy bay của ta lao vào giữa một bầy tiêm kích địch...?

Đường bay của máy bay địch mỗi phút lại vươn dài về phía biên giới ta.

Đồng chí thiếu úy cầm máy điện thoại liên lạc với ra-đa, bỗng cất cao giọng:

- Số liệu mới tốp 06: Mười sáu chiếc. Độ cao năm ngàn.

- Hỏi lại? - Sĩ quan dẫn đường giật giọng bảo đồng chí thiếu úy.

Mấy giây sau, người cầm máy điện thoại lại nói rành rọt:

- Mười sáu chiếc. Độ cao năm ngàn.

Cặp môi mỏng màu bồ quân của trung đoàn trưởng hơi mím lại.

Anh liếc mắt nhìn chính ủy, thấy đồng chí này gật đầu. Tiếng nói của trung đoàn trưởng vang lên một cách quả quyết:

- Cho hai biên đội vào cấp I.

Một cuộc chiến đấu hết sức chênh lệch đã được chấp nhận. Với lực lượng còn hạn chế, ta không mong dùng không quân cản phá các đợt tiến công của địch sẽ diễn ra liên tiếp. Nhưng ít nhất, cũng phải phá vỡ một số tổp, làm cho đội hình của chúng rối loạn, hỗ trợ cho những đơn vị hỏa lực mặt đất làm ăn.

Trung đoàn trưởng ra lệnh tiếp:

- Cho biên đội Đông cất cánh lên khu vực trực ban trên không.

Một đường chì nâu xuất hiện trên bàn tiêu đồ.

Tiếng Đông vui vẻ vang ra từ chiếc tai nghe đặt trước mặt trung đoàn trưởng sau khi sĩ quan dẫn đường thông báo hướng bay:.

- 02 nghe tốt. Hướng dương 200.

Đoán trước trận đánh sẽ diễn ra phức tạp, trung đoàn không cho mở hệ thống loa phóng thanh đặt ở sở chỉ huy và tuyến trực chiến.

- Biên đội Nhự cất cánh! - Trung đoàn trưởng lại ra lệnh.

Anh nói tiếp:

- Dẫn theo phương án đã định.

Rồi anh nhường lời cho đồng chí sĩ quan dẫn đường, khoanh hai tay đặt trên bàn, lúc nhìn những nét chì màu tiếp tục kéo dài dưới tay những chiến

sĩ tiêu đồ, lúc nhìn chiếc ống nghe đang vang lên tiếng

nói của người lái ở trên không. Những giọng nói quen thuộc của từng người lái lúc này bỗng lạ hẳn đi.

Bảy phút sau khi xuất kích, biên đội Nhựt - Quý gặp địch. Giọng nói Hà Tĩnh rất nặng của Nhựt vang lên:

- Phát hiện: bốn F.105 từ phải qua trái.

Tiếng Quý thanh thanh như tiếng con gái:

- Tám chiếc.

Tiếng Nhựt:

- Mười hai chiếc.

Tiếng Quý:

- Mười sáu chiếc.

Cả hai người lái đều phát hiện địch rất tốt. Trên bàn tiêu đồ, máy bay ta đang bay vào sườn bên trái của máy bay địch từ phía trước.

Tiếng Nhựt ra lệnh cho số 2:

- Đánh thẳng đi đầu, tốp cuối cùng.

-Rõ.

Giữa lúc đó, tốp máy bay địch đi đầu bỗng đổi đường bay. Chúng vòng về phía trái. Rõ ràng là chúng đã nhìn thấy ta và quay ra đối phó.

Có thể đây là những máy bay tiêm kích của địch.

Đồng chí dẫn đường trực tiếp thông báo:

- Đông Đô gọi 38! Bốn chiếc đi đầu đang vòng lại phía sau. 38!

Cảnh giới!

Máy bay của Nhựt vẫn lao thẳng vào đội hình địch.

Sĩ quan dẫn đường nhắc:

- 38! Chú ý cảnh giới phía sau!

Liền đó có tiếng Quý:

- Phía sau, hai chiếc, bốn chiếc...

Trung đoàn trưởng cầm ống nói ra lệnh:

- Đông Đô gọi 36! Đánh nhanh rút nhanh!

Vẫn tiếng Quý gần như rít lên:

- 38 xin phép quay lại phản kích.

Tình huống trở nên phức tạp. Đội hình máy bay địch bắt đầu rối loạn. Một nửa quay lại đối phó với máy bay ta. Hai tốp kia bay tiếp về phía mục tiêu.

Không thấy Nhựt báo cáo, sĩ quan dẫn đường hỏi:

- 36 đâu? Công tác thế nào?

Không có tiếng đáp lại.

Mọi cặp mắt đều đổ dồn vào vạch chì đỏ đánh dấu đường bay của Nhự. Chiếc bút chì đỏ trong tay đồng chí hạ sĩ đã dừng lại. Ra-đa không còn bắt được anh.

- Có thể là đồng chí ấy cắm xuống để thoát ly. Theo dõi và hỏi thêm - Trung đoàn trưởng nói.

- 36 đâu? Báo cáo! - Mặt đồng chí sĩ quan dẫn đường đỏ gay.

- 36 đâu? Đông Đô gọi.

Vẫn không có tiếng đáp lại.

- 36 đâu? 36 đâu?..

Trung đoàn trưởng cắn chặt môi

- Thôi! Không gọi nữa! - Anh bảo đồng chí dẫn đường đang tiếp tục gào lên trong ống nói.

Mồ hôi lấm tấm trên trán mọi người. Căn phòng nóng hầm hập, nhưng ai nấy đều cảm thấy một luồng khí lạnh đang truyền lan khắp

cơ thể mình.

Hạ sĩ tiêu đề ghi vào chỗ vạch chì đỏ vừa dừng lại: 12 giờ 7 phút 5 giây. Những ngón tay anh run run. Bên anh, sĩ quan dẫn đường buông thông chiếc ống nói xuống bàn, đứng xuôi tay, im lặng như một pho tượng.

Trung đoàn trưởng nói như gắt:

- Tiếp tục công tác? Cho biên đội dự bị vào cấp I. Lệnh cho 38 hạ thấp độ cao bay về. Thông báo tình hình địch cho biên đội Đông.

Chính ủy lặng lẽ đứng dậy, đi sang buồng ra-đa. Anh bảo sĩ quan dẫn đường đang ngồi chăm chú trước màn hiện sóng:

- Tìm kỹ xem, còn máy bay ta nào nữa không?

Chiến sĩ trắc thủ vừa điều khiển tay quay vừa báo cáo:

- Không thấy nữa. Chúng tôi rà kỹ lắm rồi.

Chính ủy quay ra, đi sang buồng bên. Trợ lý tác huấn, tổ trưởng tổ cấp cứu cùng với đồng chí trợ lý chính sách đang đứng quanh một chiếc bàn. Chính ủy lại bên họ, cúi xuống nhìn cái vòng chì xanh mới được khoanh trên tấm bản đồ. Anh nói:

- Vùng rừng núi, có khi phải tìm lâu. Các đồng chí đi ngay. Nói anh Bút, chủ nhiệm chính trị cùng đi. Đến nơi, liên hệ ngay với địa phương. Khi rõ tình hình, tìm mọi cách báo tin về ngay. Trong trường hợp nào cũng phải giải quyết cho chu đáo... Hôm nay địch sẽ đánh kéo dài, các đồng chí cẩn thận khi qua trọng điểm.

3

Đông dẫn biên đội tới khu trực ban thì được lệnh của ban chỉ huy chờ ở đó. Bốn chiếc máy bay cánh én hạ thấp độ cao, bay lượn vòng trên một vùng đồi núi yên tĩnh.

Anh muốn chứng minh những lập luận của mình với trận đánh hôm nay. Một năm trước: anh đã từng hạ trong một trận hai thắng "ép bốn". Với trình độ bây giờ, anh đã rút ra một cách đánh địch thành bài bản hẳn hoi. Anh muốn làm cho mọi người nhận thấy loại máy bay cũ

này rất thích hợp với cách đánh của ta, chiến trường của ta.

Bay được vài vòng tại khu vực trực ban. Đông nghe biên đội Nhự

gặp địch và sau đó mất hút Như. Sự căm phẫn muốn trả thù cho đồng đội, cùng với sự mong muốn chứng minh ý định chiến thuật của mình càng làm Đông nôn nóng. Liếc nhìn phía sau thấy các bạn đồng đội vẫn bám sát theo mình một cách lặng lẽ. Đông tự hỏi không biết các cậu ấy có sốt ruột không?

Tiếng nói của sở chỉ huy rung lên trong tai nghe:

- 02 đâu? Đông Đô gọi.

- 02 nghe rõ.

- Hướng dương 230 độ.

- Nghe rõ, 230 độ - Đông lâu bầu nhắc lại lệnh.

Như vậy là biên đội anh lại quay trở về sân bay. Có lẽ vì biên đội bạn gặp khó khăn nên biên đội anh được lệnh quay về?

- Tháp nước: bốn ngàn.

Biên đội được lệnh tăng độ cao. Đông phấn chấn hẳn lên. Với độ cao sở chỉ huy vừa cho, anh đang tiếp tục bay đi tìm địch.

Trời thưa mây. Mặt trời trên đỉnh đầu tỏa ánh nắng vàng chói chang khắp nơi.

- Rắn lục, phía trước, hai mươi cây.

- Mười lăm cây... - Sở chỉ huy tiếp tục thông báo.

Chỉ vài phút sau, Đông nghe tiếng Hoa bay số 3:

- Rắn lục, bên trái, phía trước, tám con.

Đông nhìn về phía Hoa vừa báo cáo, tám chấm đen đang di động từ trái qua phải. Cùng lúc đó anh nhận thấy bên phải anh bốn chiếc..., tám chiếc, mười hai chiếc. Những chiếc máy bay này đang lượn vòng trên một mục tiêu. Kẻ địch đang khống chế sân bay?

Đông báo cáo với sở chỉ huy, rồi ra lệnh vứt thùng dầu phụ đồng thời mở tăng lực.

Từ phía Hà Nội, một cột khói đen đang đùn lên. Đông thét trong vô tuyến điện:

- Kẻ thù đã đụng đến trái tim của Tổ quốc! Các đồng chí hãy xông lên tiêu diệt nhiều địch!

Hành động này của anh về sau đã gây nên những ý kiến khác nhau tại sở chỉ huy. Có người nói đó là một việc làm hay trong giờ phút đó, không những nó động viên sĩ khí của người lái, mà còn động viên cả những người làm công tác ở mặt đất. Có người nói khi chiến đấu trên không, việc hò hét nhiều trong vô tuyến điện dễ làm rối loạn sự

chỉ huy. Chính ủy Khang thì cho rằng, không nên coi máy vô tuyến điện là một phương tiện cổ động chiến trường, nhưng ở trường hợp của Đông, anh đã có một hành động rất đúng lúc và rất đáng khen.

Bốn chiếc máy bay cánh én theo đội hình mũi tên nhọn lao thẳng về phía địch.

Mặc dù máy bay đã đạt được tốc độ vòng quay lớn nhất, Đông vẫn thấy, nó chậm như rùa. Những dự kiến của anh bị thay đổi. Anh định bất thần từ trong mây nhô ra chặn đường những toán địch đang bay đến mục tiêu, ghìm chúng lại và nhanh chóng quật ngã vài thằng tại chỗ, phá vỡ đội hình của chúng. Nhưng bây giờ thì chúng đã dàn trận, rõ ràng là không có ý tháo chạy khi phát hiện máy bay ta. Chúng đang sẵn sàng đón đợi địch thủ. Anh

không phải ở thế đối đầu với một tên địch hay một tốp địch, mà đang phải đối đầu với hai chục chiếc máy bay địch đã phân tốp quay ra đối phó.

- 02 cho biết đánh tốp nào? - Tiếng Hoa hỏi.

Đông nhớ ra mình chưa chỉ rõ mục tiêu cho biên đội.

Anh ra lệnh:

- Xuyên vào giữa, đánh tốp ở giữa!

Trước mặt họ, máy bay địch dàn thành một hình vòng cung, chờ

máy bay ta lọt vào khu vực, sẽ dùng những tốp ở cạnh sườn cắt vào, bằm đuôi ta.

Các máy bay ta giữ vững đội hình, lao thẳng đến mục tiêu đã chọn.

Địch phóng về phía ta một loạt tên lửa. Đông biết chúng bắn để

uy hiếp ta, anh hét:

- Kệ cha nó! Không làm gì đâu!

Bất thần, Đông chuyển đường bay lao theo hai chiếc Thần sấm vừa tách khỏi đội hình định bằm đuôi máy bay ta. Hai thằng địch bị lộ

mặt, vội cơ động theo đường chữ chi. Đông quyết định bay thẳng để

rút ngắn cự ly giữa ta và địch. Nhưng khi anh đến gần, vừa bắn được một loạt đạn thì hai tên địch chúc xuống, lặn vào một đám mây.

Đông lập tức vòng sang phải quay trở lại. Anh tin chắc đã có những thằng địch khác bám đuôi anh. Dự đoán của anh không sai. Hai chiếc "ép" 105 đang đuổi theo. Hai phát tên lửa chúng vừa bắn ra, bay vào khoảng không.

Đông vội kéo gấp cần lái cho máy bay vọt lên cao. Hai chiếc máy bay địch đang lao theo anh, bay vọt qua phía dưới. Anh cho máy bay vòng trở lại và lập tức cắm xuống, nhằm thẳng địch đi sau, trút một loạt đạn dài vào phía buồng lái. Khi kéo lên, anh nhìn thấy chiếc máy bay địch bốc lửa và một chiếc dù trắng đã tung ra giữa trời.

Đông hô to để báo tin cho các bạn đồng đội:

- Một F.105 cháy rồi! Một thằng nhảy dù.

Sau khi phản kích địch, đồng chí số 2 của Đông đã quay lại bảo vệ phía sau.

Đông nhìn thấy Hoa đã hạ thấp độ cao, đang cùng đồng chí bảo vệ đuôi cho mình quần nhau với bốn chiếc F.105. Những thằng giặc to xác khi đã xuống thấp như thế kia sẽ không làm gì được các bạn đồng đội của mình. Nhưng đe dọa Hoa lúc này là bốn chiếc F.105 đang lượn vòng bên trên. Chúng chỉ chờ một trong hai người ổn định đường bay, là lao xuống, bám vào sau họ, phụt ra những quả tên lửa.

Đông gọi Hoa:

- 06! Cắt vào mà dứt điểm, 02 sẽ yểm hộ phía trên. - Đông đã nhận thấy không nên giằng co với địch.

- Rõ - Hoa đáp.

Ngay lúc đó, Đông nghe đồng chí bảo vệ đuôi cho mình báo cáo:

- 02! Phía sau có địch! Bốn chiếc đang kéo cao.

Đông ngoảnh lại thấy bốn chiếc máy bay địch đang từ phía dưới kéo lên, chắc là định bám đuôi anh. Chúng sẽ mất tốc, nếu anh cơ

động ngay thì chúng sẽ không làm gì được. Đông quyết tâm thực hiện ý định đã có sẵn, anh nói:

- Mặc nó! 04 theo tôi!

Đông vòng sang trái, bỏ xa bọn địch ở sau thêm một quãng, rồi bay về phía những chiếc F.105 đang lượn vòng trên đầu Hoa.

Bốn thằng giặc đã nhìn thấy hai con én bạc đang lao tới. Chúng lập tức bỏ hai chiếc máy bay ở dưới, quay lại đối phó. Hai chiếc F.105

bay thẳng về phía anh. Hai chiếc kia cũng nhanh chóng bám theo.

Đông lại gọi Hoa:

- 06 cắt vào! Đánh nhanh, thoát ly nhanh!

Đông tăng hết cửa dầu, lao thẳng tới chiếc máy bay đi đầu. Hai chiếc máy bay lao vào nhau mỗi lúc một gần. Đông nổ súng. Máy bay địch chúi xuống tránh luồng đạn của anh, và cũng để tránh cả khối thép đang lao thẳng tới; quả pháo này thực ra mới nguy hiểm với nó.

Máy bay của Đông trườn qua trên lưng máy bay địch.

Bây giờ thì anh có thể lao vào đám mây phía trước để trở về an toàn. Khi những chiếc máy bay địch kia kịp vòng trở lại, chúng chẳng còn biết anh ở đâu. Nhưng còn Hoa đang quần nhau với địch ở phía dưới? Cậu Hoa này chậm quá! Anh định cắm xuống, bắn vào đội hình máy bay địch để yểm hộ cho Hoa...

Nhưng nhìn xuống, Đông thấy một con én bạc đang lao theo, xả

súng bắn vào một tên Thần sấm. Đúng là hình ảnh của một con chim cắt đang lao vào đánh một con diều hâu. Một làn khói đen trùm lên

máy bay địch, những tia lửa đỏ khé bùng ra.

- Cháy rồi!

Đông buột miệng reo. Và trong tai nghe của anh cũng vừa bật lên hai tiếng:

- Cháy rồi!

Đó là tiếng của Hoa.

Anh lại nghe lệnh của sở chỉ huy:

- 02? Liên hoan, liên hoan!!

- Xung phong rồi! Chúng tôi đang liên hoan.

Ai dám bảo những con én bạc là lạc hậu! Rồi xem lát nữa những anh chàng sùng bái tốc độ và tên lửa sẽ như thế nào?

4

Trong buổi kiểm điểm rút kinh nghiệm về trận đánh tại tuyến trực chiến, Đông chỉ nói thật vắn tắt, dành phần lớn thời gian cho Hoa bổ sung. Hoa lại có dịp dùng đến lối nói văn chương và hóm hỉnh của anh. Đông ngồi im lặng nhìn Hoa. Chẳng bù lúc cậu ta rê rà làm mình đến phát ớn. Nếu mình không mấy lần thúc biên đội rút nhanh có lẽ đã lôi thôi vì việc cậu ấy quần lâu với địch. Nhưng trong cái dở cũng có cái hay. Loạt xạ kích của cậu ấy rất đẹp làm cho bọn địch phải hoảng hốt, nên ta đã kết thúc trận đánh thật đúng lúc.

Trung đoàn trưởng nói:

- Trước khi tung các đồng chí vào trận đánh này, sở chỉ huy rất cân nhắc. Biên đội của đồng chí Nhựt gặp khó khăn. Nếu các đồng chí lại tiếp tục gặp

khó khăn thì tình hình sẽ trở nên phức tạp. Khi các đồng chí đã bắn rơi một máy bay địch nhưng giằng co với địch lâu, ở

nhà vẫn còn e ngại. Các đồng chí hoàn thành nhiệm vụ trở về an toàn, chúng tôi rất mừng. Biên đội của các đồng chí đã đánh một trận tốt, có ý định rõ ràng về chiến thuật, sự phối hợp giữa các số khá tốt. Riêng động tác chỉ huy của biên đội trưởng hôm nay, chúng tôi nhận thấy là linh hoạt và chính xác.

Đông ngoài mặt vẫn giữ vẻ bình thường, nhưng trong lòng rất phấn chấn. Anh em thường bảo mình là thẳng hay lý sự, hay tranh cãi, bây giờ họ có thấy mình làm như vậy là cần thiết không? Nếu mình không chịu suy nghĩ, không chịu thảo luận cho ra lẽ, thì làm gì có được một trận đánh như hôm nay, "một trận đánh tốt, có ý định rõ ràng về

chiến thuật". Mình không phải là thẳng tắn dốt hoặc hiểu thẳng...

Lúc mọi người sắp sửa ra về, Đông lại bên trung đoàn trưởng:

- Anh Luân ạ, tôi kiểm điểm thấy mình đã phạm phải một sai lầm.

Câu nói của Đông đã gợi sự tò mò của mọi người. Cả chính ủy Khang cũng tưởng Đông vừa có một ý kiến gì mới, quay lại hỏi:

- Cái gì đó, nhà chiến thuật?

Đông thủng thính:

- Giá tôi cứ ở Mic 17 thì hơn!

Không khí chung quanh anh bỗng lặng hẳn đi.

- Được rồi - Trung đoàn trưởng nói - Sẽ có lúc để cho các đồng chí tha hồ tranh cãi, nhưng không phải là bây giờ.

Chờ mọi người ra về rồi. Quỳnh lại bên Đông, mặt nghiêm lại:

- Cậu nói năng vô tội vạ? Cậu không biết cả đơn vị đang đau đầu vì biên đội Như - Quý hôm nay lại chưa làm ăn được gì! Không phải bất cứ lúc nào cậu cũng cứ giở những đề tài lý luận của cậu ra.

Đông đứng chững hững nhìn Quỳnh.

CHƯƠNG III

1

Ban chỉ huy đoàn Sao Vàng triệu tập gấp cuộc họp rút kinh nghiệm trận đánh của biên đội Như - Quý.

Cán bộ của các đại đội bay được mời đến. Khác với trao đổi về

trận đánh của biên đội Đông ban nãy tại nhà trực, cuộc kiểm điểm lần này diễn ra căng thẳng và kéo dài.

Trung đoàn trưởng nói:

- Đồng chí Quý trình bày kỹ lại trường hợp đồng chí bắn tên lửa không ra.

Quý ngồi bên Đông, cao vượt hơn anh một cái đầu. Cặp mắt sáng của anh sâu hẩn xuống, trái lại, đôi gò má nhô cao thêm sau trận đánh.

Anh dường như không muốn nhắc lại lần thứ hai cái trường hợp anh đã trình bày. Anh đằng hắng mấy lần để dọn giọng rồi mới nói:

- Sau khi bám được đuôi địch, nhìn ra-đa bắt mục tiêu tốt và nghe rõ tín hiệu tên lửa, tôi siết cò, không thấy tên lửa ra. Địch cơ

động sang trái. Tôi chỉnh đường bay, lại bám được nó. Tôi bấm cò lần nữa, bắn quả thứ hai, nhưng tên lửa vẫn không ra, chỉ có vậy thôi.

- Thời gian đồng chí ấy có đủ hai giây không? - Một người hỏi.

- Tôi rất khó trả lời thật chính xác. Các đồng chí đã rõ vào lúc đó tinh thần căng thẳng. Nhưng bây giờ nhớ lại, tôi nghĩ là tôi bắn không vội lắm. Sau lần thứ nhất không được, lần sau tôi đã siết cò khá lâu, nhưng tên lửa vẫn không ra.

Mọi người im lặng. Vẫn là cái vấn đề đau đầu ấy: những quả tên lửa không đối không. Một vấn đề ngày càng dễ số. Tham mưu trưởng nói:

- Tôi đã bảo đại đội trưởng đơn vị thợ máy phải kiểm tra ngay để báo cáo.

Trung đoàn trưởng quay về phía đồng chí sĩ quan tác chiến:

- Cho gọi trợ lý quân giới tiểu đoàn!

- Có gọi phân đội trưởng cơ giới không ạ? - Đồng chí sĩ quan hỏi lại.

- Không, ở đại đội cứ để anh em kiểm điểm.

Cuộc họp tiếp tục.

Hai mươi phút sau, đồng chí trợ lý quân giới của tiểu đoàn bước vào.

... Mấy tháng trước đây, đồng chí thượng sĩ tổ trưởng thợ máy, mười chín tuổi rưỡi này là một trong những giáo viên phụ trách loạt bài học vỡ lòng về máy bay mới cho phi công chuyển loại. Những người giáo viên cực chẳng đã phải giở lại những cuốn sổ tay đầy dầu mỡ của mình ra để soạn thành giáo án. Và họ chỉ mới hoàn thành công việc giảng dạy cách đây ít hôm. Tuần trước, trung đoàn trưởng Luân là người cuối cùng kiểm tra về lý thuyết bay. Vì bận công tác nên anh xin được sát hạch chậm hơn mọi người. Thượng sĩ Cư là người mở đầu cuộc kiểm tra. Vừa ngồi vào bàn, trung đoàn trưởng đã phải trả lời ngay một loạt câu hỏi. Luân thắc mắc:

- Đề nghị đồng chí cho biết tại sao tôi lại không rút thăm như những đồng chí khác?

Theo thể lệ, mỗi người đến sát hạch chỉ cần trả lời năm câu hỏi mà mình bốc thăm được.

Thượng sĩ Cư nói:

- Ban giám khảo đã quyết định riêng trung đoàn trưởng phải kiểm tra toàn bộ.

Luân ngạc nhiên. Anh nhìn Bút, chủ nhiệm chính trị ở ban giám khảo, ngồi bên Cư, thấy đồng chí này tủm tỉm cười tỏ vẻ xác nhận điều đồng chí giáo viên vừa nói. Cuộc sát hạch Luân đã kéo dài suốt mấy buổi...

Bây giờ, Cư đã hoàn toàn quay về với công tác chính của mình.

Bộ mặt thông minh nhưng rất non nớt của đồng chí thượng sĩ đỏ như

uống rượu. Không hiểu anh đỏ mặt vì phải phóng vội xe đạp từ sân bay về hay vì thấy mình đang đứng trước một cuộc họp quan trọng.

Trung đoàn trưởng hỏi:

- Sáng nay, đồng chí có trực tiếp kiểm tra các tên lửa ở máy bay của đồng chí Quý không? Tại sao đồng chí Quý bấm nút phóng hai lần tên lửa đều không ra?

Đồng chí thượng sĩ đưa mắt về phía Quý. Hai người nhìn nhau.

Hồi còn ở trường, họ là một đôi bạn. Bây giờ cấp bậc của họ có khác nhau, nhưng họ vẫn là đôi bạn.

Cặp mắt của Quý như đang nói:

- Đúng thế đấy. Mình bóp cò mấy lần nó vẫn nằm im. Mình không hề có ý định đổ lỗi cho cậu!

Cặp mắt của anh trợ lý trẻ cũng đang nói:

- Không thể nào bọn mình lại sơ suất để lỡ thời cơ làm bàn của cậu.

Trung đoàn trưởng lại hỏi:

- Liệu có sai sót gì không?

Đồng chí thượng sĩ vẫn đứng ngay như phỗng.

- Thế nào?

Dường như bây giờ anh mới nghe rõ câu hỏi của trung đoàn trưởng, anh đáp:

- Xin thủ trưởng cho trả lời sau. Chúng tôi đang làm việc với đại đội.

- Đồng chí hiểu rõ tầm quan trọng của việc này?

-Rõ.

- Cần báo cáo sớm. Và ngay bây giờ phải kiểm tra lại tất cả

những tên lửa treo trên những máy bay trực chiến.

-Rõ.

- Được rồi. Đồng chí về.

Đồng chí thượng sĩ giơ tay lên vành chiếc mũ cứng bạc màu, giẫy dầy dầu, chào rồi quay ra.

Đồng lăm bầm:

- Tôi rất sợ mấy ông này?

Chính ủy nói:

- Đồng chí ấy nắm vững kỹ thuật và có tinh thần trách nhiệm.

Nếu có chuyện gì ta sẽ rút kinh nghiệm.

Trung đoàn trưởng tiếp lời chính ủy:

- Trước khi đơn vị thợ máy báo cáo ta chưa nên có kết luận vội.

Trung đoàn nhắc các đồng chí lái: Bắn tên lửa và rốc-két cần phải tuân theo đúng quy tắc...

Khi mọi người đã về, ban chỉ huy đoàn bay ngồi lại im lặng.

Trung đoàn trưởng bỗng quay sang chính ủy:

- Anh cho tôi điều thuốc.

Chính ủy lấy bao thuốc lá trong túi, bỏ ra bàn nói:

- Hôm nay trời đi vắng.

Sau trận đánh vừa rồi, những khó khăn có chiều hướng càng phức tạp hơn. Chưa có tin tức gì về Nhựt. Những quả tên lửa không ra.

Sự căng thẳng còn ở chỗ là mọi vấp vấp đều chưa được lý giải.

Trung đoàn trưởng nói: .

- Bây giờ phải điều một cán bộ về cho đại đội 2. Nếu đồng chí Nhựt nhảy dù an toàn thì cũng phải nghỉ ngơi một thời gian. Đại đội 2

vẫn thiếu cán bộ. Trước đây, ta đã định điều cậu Đông về đấy.

- Đông... không được. - Chính ủy nói - Cậu ấy mới đề nghị với tôi cho trở lại Mic 17.

- Hoa được không?

- Hoa tốt nhưng ý thức lãnh đạo hơi non. Cần để cậu ấy ở lại với những anh em đã hiểu biết mình từ trước. Tôi thấy nên để Hoa ở với đại đội 1.

- Còn Đông ?

- Có lẽ nên điều Đông lên đoàn bộ ít lâu. Không nên để cậu ấy phụ trách đại đội bay khi không tin vào vũ khí, vào cách đánh.

- Vậy đưa ai về đại đội 2 ?

- Tôi muốn điều Quỳnh. Quỳnh chuyển loại sắp xong. Quỳnh có thể phụ trách tốt những anh em lái trẻ... Các anh thấy thế nào?

- Đồng ý. - Trung đoàn trưởng đáp.

Chính ủy nhìn Tú đang ngồi mân mê cây bút chì bi, hỏi:

- Ý kiến anh Tú?

Tú mấp máy vành môi có vẻ phân vân, rồi nói một cách dè dặt:

- Tôi muốn các anh cho xuống lại đại đội một thời gian. Khi nào tình hình tương đối ổn định, sẽ quay về trung đoàn.

- Không được. Chúng ta không thiếu cán bộ đại đội. Sau một năm trời chiến đấu, nguồn bổ sung của ta khá dồi dào. Phương hướng của chúng ta là phải nâng cán bộ lên phụ trách những cương vị mới chứ không phải là đưa xuống.

Chính ủy nhìn trung đoàn trưởng gật đầu rồi nói tiếp:

- Chúng tôi đã bàn với nhau, thấy cần trao cho đồng chí Tú một nhiệm vụ đột phá rất quan trọng...

Trung đoàn trưởng lắc đầu thuốc lá ra trước cửa rồi nói tiếp:

- Chúng tôi muốn đồng chí Tú sẽ dẫn một biên đội xuất kích.

- Đó chính là đề nghị của tôi từ lâu.

- Đồng chí tự chọn anh em lái cùng đi với đồng chí ngày mai.

Tú ngẫm nghĩ rồi nói:

- Ít lâu nay, tôi vẫn bay với Hùng. Các anh cho Hùng cùng đi với tôi.

- Tùy ý đồng chí. Tối hôm nay, đảng ủy trung đoàn sẽ thông qua

phương án tác chiến mới trước khi báo cáo với Bộ tư lệnh Quân chủng, đồng chí hãy chuẩn bị ý kiến.

2

Trong đoàn bay người ta có những nhận xét khác nhau về Tú.

Có người coi anh là ít cởi mở. Đúng là đôi lúc anh ưa trầm lặng, thích những phút sống riêng tư. Cái cá tính đó có lúc đã tách anh ra khỏi những người chung quanh.

Trong công tác, khi gặp một người có ý kiến chưa đúng, anh thích chờ đợi bạn sẽ nhận ra vấn đề hơn là tìm mọi lý lẽ để thuyết phục. Anh ít tham gia vào các cuộc tranh cãi. Nhưng không phải anh không chú ý lắng nghe. Anh cố gắng đánh giá chỗ đúng, chỗ sai trong từng ý kiến, và rút ra từ đó những kết luận riêng cho mình. Người ta đã trách oan anh là có ý kiến đúng mà không chịu nói ra sớm. Thực ra, những ý kiến này chỉ hình thành dần dần trong lúc anh ngồi lắng nghe mọi người tranh cãi.

Tú ít khi nóng với ai hay trước bất cứ vấn đề gì. Anh không ghét ai. Nhưng người ta cũng thấy anh không yêu thích cái gì một cách thật rõ rệt, trừ cái thú ham đọc sách. Anh rất ít bị chê trách. Nhiều người thấy dễ gần anh. Nhưng cũng có người cảm thấy phải dè dặt đối với anh.

Đa số coi anh là một cán bộ chững chạc, có trình độ, chiến đấu dũng cảm. Nhưng trước khi Tú lập được những chiến công xuất sắc, vẫn còn những người không tin là anh sẽ chiến đấu giỏi, thậm chí còn nghĩ rằng anh không đánh nhau được. Có người nhận xét anh là một cán bộ chỉ huy không có cá tính rõ rệt.

Tú không nghĩ như Đông là loại máy bay mới không thích hợp với cách đánh và chiến trường của ta. Anh em đi học bay về đều nói giáo viên đã dạy họ, với loại máy bay . siêu thanh, phải tận dụng tốc độ

lớn, bắn tên lửa tiêu diệt mục tiêu từ xa. Nhưng khi đánh địch theo cách đó thì luôn luôn gặp trở ngại. Vì vậy, có những người chủ trương phải đánh quần với kẻ địch. Nhưng cho đến nay, sau nhiều chuyển quần nhau với địch bằng máy bay mới, ta chưa hề bắn rơi được chúng.

Trong cuộc họp đảng ủy tối hôm đó, trung đoàn trưởng nêu một ý kiến mới: "Quần với địch bằng loại Mic mới này là không nên, nhưng cứ

lăng nhăng theo địch trên một đoạn đường dài cũng là không nên. Ta

sẽ chuyển cách đánh, dùng tốc độ lớn, nhanh chóng công kích địch ở

một cự ly không quá xa như trước. Phải tìm cho được tầm hiệu quả tối đa của tên lửa ở cự ly còn an toàn trong thực tế chiến đấu...

Tú tán thành những ý kiến đó và nêu thêm, sở chỉ huy sẽ cho biên đội dùng tốc độ lớn, bí mật tiến vào sau địch với một cự ly gần hơn và một góc lớn hơn thường lệ.

Sau hai giờ thảo luận sôi nổi, phương án tác chiến mới được thông qua.

Ở cuộc họp đảng ủy ra về, Tú rẽ vào sở chỉ huy tìm đồng chí dẫn đường.

Đồng chí trung úy lộ vẻ vui mừng khi biết Tú ngày mai trực chiến. Đồng chí sĩ quan nói:

- Ban này, anh Đông vừa vào đây bảo tôi, nếu ngày mai lại dẫn anh ấy đi thì phải dẫn vào bán cầu phía trước. Anh ấy muốn chặn cứng địch lại, buộc nó phải quần với mình.

- Anh Đông đánh như vậy vì anh dùng Mic 17. Mình sẽ không quần với địch. Mình sẽ cố bắn rơi nó ngay từ lúc nó chưa phát hiện ra mình.

- Nếu các thủ trưởng quyết định đưa vào bán cầu phía sau ở một cự ly gần và góc độ lớn hơn, tôi sẽ dẫn anh đi êm như ru.

- Mình rất mong như vậy...

Tú trở về doanh trại tìm Hùng. Sau ngày Nhựt không về, Tú đã tới ở cùng phòng với Hùng. Hùng mừng rỡ khi được Tú thông báo ngày mai sẽ được cùng trực chiến với anh. Tú vừa trao đổi nhiệm vụ với Hùng vừa nhìn bộ mặt có thể gọi là đẹp trai với nước da hơi tái tái, cặp lông mày đen như vẽ, đôi mắt tinh anh và một hàng ria phơn phớt xanh trên đôi môi mỏng, chợt nhớ đến Xuân. Lòng anh se lại...

Hôm ấy Tú tới nơi thì Xuân đã hy sinh, ủy ban hành chính xã đã đến bệnh viện, xin đưa đồng chí phi công về làm lễ mai táng. Tú rất ngạc nhiên khi thấy có một cô gái và mấy em nhỏ đầu quấn khăn trắng, đứng quanh quan tài, mắt đỏ hoe. Đồng chí chủ tịch xã giới

thiệu với anh, một gia đình trong xã biết bố mẹ Xuân đều ở trong Nam, đã xin nhận anh làm con nuôi. Bố nuôi của Xuân mở tờ giấy bản cho Tú nhìn mặt người bạn đồng đội. Xuân nằm như ngủ. Đôi gò má cao nhô lên. Cặp

môi mỏng mím chặt, vẻ mặt anh vẫn đầy nghị lực như thường ngày, chỉ riêng có cặp mắt sắc sảo của anh là đã nhắm lại.

Xuân đã hy sinh quá sớm. Nếu không có những viên đạn tàn ác của kẻ

thù bắn theo một đối thủ của chúng đã rời máy bay, thì rồi đây chắc anh sẽ còn cống hiến được cho đất nước nhiều hơn. Cả gia đình mới của Xuân, từ bố mẹ nuôi đến các em đều òa lên khóc. Tú không muốn khóc trước mặt mọi người, nhưng anh đã phải lấy khăn mặt lau nước mắt...

Tú bỗng nghĩ ngày mai đây Hùng cũng có thể hy sinh. Cuộc chiến tranh này đòi hỏi những người trẻ tuổi như Hùng, như Xuân phải làm những việc quá sức mình. Tú đã biết trong chiến đấu bằng không quân ở nước bạn, người ta tổ chức cho những người lái mới dần dần làm quen với không chiến. Lần đầu chỉ là đi rồi về trong một đội hình lớn.

Lần thứ hai, là để nhìn thấy kẻ thù xuất hiện trên bầu trời. Sau đó, họ

mới tập làm quen với những trận chiến đấu thực sự... Nhưng ngày mai, Tú phải yêu cầu người lái trẻ tuổi ra trận lần đầu kia, cũng sẽ làm những công việc như mình làm. Anh sẽ cùng Tú xông thẳng vào những kẻ định nhiều lần đông hơn, có những trang bị mạnh hơn, và thành thạo tay nghề hơn. Anh sẽ phải bảo vệ cho Tú trước những bày ó lao tới cản trở phía sau. Anh cũng sẽ phải cố gắng bắn rơi lấy một hai thằng địch như Tú phải làm...

3

Trợ lý quân giới tiểu đoàn và phân đội trưởng quân giới của đại đội cùng đi vào nhà trực.

Thấy Tú đang ngồi nói chuyện với Hùng, Cư chào, rồi nói:

- Báo cáo anh: chúng tôi muốn gặp trung đoàn trưởng.

- Anh Luân vừa trở về sở chỉ huy rồi.

Cư quay lại phân đội trưởng quân giới:

- Mình và cậu vào trong ấy. Trung đoàn trưởng chỉ thị báo cáo càng sớm càng tốt.

Hai bộ mặt cùng thông minh, vẫn còn phảng phất hình dáng những ngày niên thiếu của họ dưới mái trường. Họ quần quýt như đôi chim cu, Tú thấy thêm cái tuổi trẻ của họ. Anh hỏi:

- Các đồng chí tìm ra vì sao tên lửa không ra chưa?

Cư nói:

- Báo cáo anh: rõ rồi.

- Hôm nay, tên lửa của bọn mình bảo đảm chứ?

Phân đội trưởng quân giới cướp lời đồng chí trợ lý:

- Hôm nay bảo đảm, hôm qua cũng bảo đảm, hôm nào cũng bảo đảm ạ.

Anh quay về phía Hùng, nói tiếp:

- Lát nữa, cậu có bóp cò thì mất công bóp lâu lâu cho bọn mình một chút... Cậu Quý làm bọn mình toát mồ hôi hột, mất ngủ suốt đêm hôm qua.

Tú hỏi:

- Vậy thì nguyên nhân là tại đâu?

Cư mở gói giấy nhỏ anh vẫn cầm trong tay, lấy ra một đoạn phim:

- Sáng nay có kết quả rửa phim, chúng tôi có thể kết luận được một cách chính xác là đồng chí Quý bấm nút phóng vội quá, động cơ

nguồn điện của tên lửa chưa làm việc. Khi đồng chí Quý chuyển sang bắn lần thứ hai, thì lại không đổi công tắc nên quả tên lửa thứ hai cũng không ra nốt.

Anh đưa cuốn phim cho Tú. Tú xem thấy những bức hình ghi lại thời gian bắn quá ngắn.

Trợ lý quân giới nhắc bạn:

- Chúng mình lên sở chỉ huy đi.

Tú nói:

- Vấn đề đã rõ rồi thì không cần vội vàng lắm. Ngồi chơi một lúc, mình muốn tranh thủ ý kiến các thầy giáo trẻ để lát nữa đi làm ăn.

Hai người ngồi xuống tấm phản gỗ trước mặt Tú. Hùng đi lại bàn rót cà phê vào hai chiếc ca mang lại cho các bạn.

Tú hỏi:

- Hồi các đồng chí giới thiệu ở lớp học về tính năng của tên lửa, bọn tôi nhớ rất kỹ. Nhưng tại sao bắn theo đúng cự ly các đồng chí đã nói thì lại không có hiệu quả? Nếu vào gần hơn một chút thì không bắn được nữa vì đèn báo hiệu nguy hiểm đã bật sáng.

Hai người trẻ tuổi im lặng. Tú khuyến khích:

- Các đồng chí suy nghĩ thế nào cứ nói.

- Vấn đề quan trọng quá, có ý kiến khác thì sợ trách nhiệm - Trợ

lý quân giới nói.

- Khi giới thiệu tài liệu lại cho chúng tôi thì phải trung thành với từng câu, từng chữ, nhưng bây giờ là trao đổi, các đồng chí nghĩ gì cứ

mạnh dạn nói, tất nhiên là có thể đúng, có thể sai.

Hùng giục các bạn:

- Các cậu uống nước đi. Để mình chạy đi kiếm cho Lực mấy điều thuốc.

Lực, phân đội trưởng quân giới của đại đội, nhìn Hùng nháy mắt, miệng tủm tỉm:

-Về!

Anh quay sang bảo Cư:

- Trung đoàn phó đã yêu cầu như vậy, cậu có ý kiến gì cứ "phát"

đi.

Cư ngẫm nghĩ một lát rồi mới nói:

- Máy bay mới này của bạn sản xuất chưa lâu. Từ ngày bạn sản

xuất đến giờ không có điều kiện sử dụng trong chiến tranh. Các số liệu bạn đề ra là dựa trên cơ sở những cuộc thí nghiệm. Trong thí nghiệm, bạn dùng tên lửa bắn vào những máy bay không người lái. Nhưng nay ta bắn máy bay có người lái, địch cơ động, tôi nghĩ là phải khác. Còn cự ly nguy hiểm đã được xác định cũng rút ra từ những thí nghiệm. Có thể bạn đã cho một cự ly tương đối xa để bảo đảm an toàn. Bây giờ ta đánh nhau với địch ở độ cao trung bình và độ cao thấp, máy bay có thể cơ động được dễ dàng, nên tôi nghĩ cự ly nguy hiểm này cũng có thể cần được xác định cụ thể thêm...

Hùng cầm bao thuốc lá từ nhà bên chạy về đưa cho Lực, thấy Tú đang reo lên:

- Ban này đồng chí Hùng cũng nói với tôi tương tự như vậy...

Theo ý đồng chí thì nên bắn ở cự ly nào?

- Chúng tôi không dám có ý kiến cụ thể. Cái đó phải do các anh rút ra từ các trận đánh...

- Mình đã bỏ qua mất bao nhiêu thời gian, đáng lẽ có thể nghe được từ lâu những điều này, - Tú tự trách mình.

Anh nuôi đã đưa ra bữa ăn sáng. Tú bảo Hùng: "Chén thực no vào!" Nhưng cả hai người đã không ăn hết suất ăn thường lệ. Tú cầm ca nước chanh, bảo Hùng đi theo mình lại một góc nhà.

Tú nói:

- Sau khi trao đổi với đồng chí Cư và đồng chí Lực, mình rất yên tâm về vấn đề tên lửa. Bây giờ ta ôn lại với nhau một lần nữa phương án tác chiến.

Từ tối hôm qua đến giờ, anh đã hai lần làm việc này. Hùng đoán anh muốn kiểm tra mình thêm một lần cuối cùng.

Tú đột ngột hỏi:

- Đồng chí có tin rằng đánh như ta đã bàn, nhất định sẽ thắng không?

- Tôi rất tin - Hùng đáp.

- Đồng chí đi số 2 phải yểm hộ cho tôi, nhưng yểm hộ trong không chiến không có nghĩa là cứ bám cho chặt đằng sau, số 1 bảo gì

làm nấy. Cả hai người đều phải tìm địch. Khi nhìn thấy chúng đừng có hốt hoảng kêu lên: Địch! Mà phải nói rõ phương hướng, góc độ, cự ly, số chiếc, địch đi từ đâu sang đâu. Nếu đồng chí thông báo địch rồi mà tôi vẫn chưa nhận ra, thì đồng chí phải có động tác chỉ huy tôi ngay.

Đồng chí cần bảo tôi vòng trái hay vòng phải hoặc cải bằng chuyển sang thế có lợi để nhìn rõ địch và đánh địch. Nếu bất thần thấy địch bám sát phía sau mình rồi, thì không cần đợi lệnh của số 1, quay lại phản kích ngay, đồng thời báo cáo. Ta đánh rất nhanh, khi cần rút, ta cũng sẽ rút rất nhanh. Chúng mình không được phép thua, không được để địch bắn rơi mà phải bắn rơi máy bay địch. Làm được không?

- Được.

Chính ủy Khang bước vào. Anh nói to với mọi người:

- Địch vừa chối là hôm qua chúng không đánh Hà Nội? Trong một ngày bị mất bảy chiếc máy bay, Giônxơn cũng phải nghĩ là nên nhận hay nên chối. Hôm nay, có triệu chứng địch đổi cách hoạt động. Chúng có thể không đánh những đội hình lớn như hôm qua, mà sẽ vào liên tiếp từng tốp nhỏ. Các đồng chí phải chuẩn bị cất cánh liên tục.

Chính ủy quay sang Hùng:

- Cậu là đấu thủ bóng bàn đã biết trận đấu không bao giờ kết thúc ở ván thứ nhất. Sớm là ở ván thứ hai. Bình thường phải sang đến ván thứ ba.

4

Nghe tiếng pháo hiệu, Tú vùng dậy, chụp vội mũ vào đầu, chạy ra máy bay. Anh vừa ngồi vào khoang lái đã có lệnh của sở chỉ huy mở

máy gấp, cất cánh ngay. Tú nhìn sang phải, thấy Hùng cũng chuẩn bị

xong và bắt đầu mở máy. Hai chiếc máy bay nổi nhau xuyên qua trần mây ở phía cuối sân bay.

Rời đường băng một lát, anh được lệnh bay về hướng 200. Anh biết mình sẽ chiến đấu ở khu vực nào. Và anh cũng biết mình sẽ gặp những máy bay của không quân Mỹ chứ không phải là những máy bay của hải quân, vẫn chưa được lệnh tăng tốc độ. Chắc là bọn chúng đang ở trên đường tiến vào biên giới ta. Nếu gặp chúng, mình không có quyền để lỡ thời cơ...

Tú được lệnh tăng tốc độ. Những đám mây nho nhỏ bay đi từng đàn trên nền trời xanh trong như những bầy vịt lông cánh trắng toát đang bơi trên mặt hồ yên tĩnh. Sao vẫn chưa thấy sở chỉ huy thông báo về địch? Hay vì mình xuất kích sớm nên địch đã phát hiện được, đang cho những máy bay của chúng lảng ra?

- Đông Đô gọi 054 - Sở chỉ huy bỗng lên tiếng.

- Nghe tốt.

- Hàng đường 230, da gấu bên trái bốn mươi năm độ, ba mươi cây.

Tú điều chỉnh đường bay. Anh bắt đầu dồn tinh lực về phía trước.

Cặp mắt anh muốn chọc thủng những đám mây khó chịu và cả cái màu xanh bí hiểm kia để tìm ra những con rắn trời nhơ bẩn nhỏ xíu.

Vẫn chưa nhìn thấy chúng. Mỗi giây phút lúc này dài đằng đằng.

Những ý nghĩ lo ngại bắt đầu nảy ra trong óc anh. Hay là chúng đang ở trên đầu mình? Hay là chúng vừa chìm xuống dưới? Hay là chúng đã lỏn về phía sau?

- Da gấu bên trái ba mươi độ, hai mươi cây.

- Nghe rõ.

Tú giữ giọng nói chậm rãi, bình tĩnh. Anh không muốn để sở chỉ

huy đoán được sự căng thẳng của mình trong lúc này. Có thể là chúng đang rúc trong những ổ kén trắng bông bênh phía xa kia. Chưa bao giờ anh thấy những đám mây “tí” này làm mình khó chịu đến thế. Mấy lần Tú toan bật ra-đa, nhưng anh lại thôi vì sợ đánh động kẻ địch.

- 056 phát hiện... - Tiếng Hùng bỗng vang lên một cách rành rọt

- Bên trái, bốn mươi năm độ, mười lăm cây, từ phải qua trái, bốn da gấu.

Dứt lời báo cáo của Hùng, Tú đã nhìn thấy bốn máy bay địch theo đội hình bàn tay xòe, vừa chui ra khỏi một đám mây. Chúng đang tiến về phía bên trái. Tú lập tức ra lệnh:

- Vứt thùng dầu phụ! Tăng lực toàn phần!

Chiếc máy bay đã đạt được tốc độ lớn nhất. Nhưng khoảng cách giữa ta và địch chỉ được rút dần.

- 054 vào công kích, 056 cảnh giới phía sau. - Tú ra lệnh tiếp.

- Nghe tốt - Hùng đáp lại một cách rảnh rỗi.

Họ chỉ còn cách địch khoảng bốn, năm ki-lô-mét. Tú đặt tay vào vòng cò tự bảo mình sẽ thử quả tên lửa đầu tiên ở một cự ly mới.

Không hiểu tại sao những thằng địch ở phía trước bỗng đổi hướng. Chúng vòng lại và rúc xuống một đám mây. Cả bốn chiếc F.

105 đã mất hút. Nhưng chỉ ít giây sau, Tú thấy chúng xuất hiện ở phía dưới. Những chiếc máy bay địch lao tới với một tốc độ rất lớn, úp bụng vào máy bay anh, kéo theo những vệt khói ở đầu cánh. Rõ ràng chúng đã nhìn thấy ta và quay lại đối phó. Chúng thấy mình ít hơn, nên muốn một cuộc thử sức. Có thể quanh đây còn những tốp địch khác vì bốn thằng địch này

không ở đúng hướng nhà đã cho, Tú nghĩ. Tiếp nhận chiến đấu với chúng, mình sẽ lao vào một cuộc đánh quần... Điều đó có nên không...? Tú quyết định theo đúng phương án tác chiến, anh ra lệnh cho Hùng:

- Giữ tăng lực toàn phần! Hàng đường 300!

Anh cho máy bay vòng sang phải để ra khỏi thế đánh quần với địch. Nhưng vừa đổi hướng bay xong, anh bỗng nhìn thấy bốn chiếc F.105 khác. Tú lập tức thông báo cho số 2:

- Da gấu bốn chiếc bên phải, bốn mươi năm độ, mười hai cây.

Hùng vẫn bám chặt phía sau anh, đáp:

- Nghe tốt.

- Theo tôi!

Máy bay của Tú lao về phía những con mồi vừa xuất hiện.

- 054 chuẩn bị vào công kích. 056 cảnh giới phía sau!

- Nghe tốt.

Sở chỉ huy bỗng lên tiếng:

- Đông Đô gọi 056! Chú ý cảnh giới tốp thấp phía sau.

Những chiếc máy bay địch hiện rõ dần trước mặt. Đội hình của chúng vẫn ổn định. Chúng dường như chưa hay biết gì. Tú hỏi Hùng:

- Quan sát phía sau tốt chưa?

- Phía sau không có gì.

- 054 công kích thẳng bên trái. 056 yểm hộ.

Tú lựa một đường bay ngắn nhất, lao đến mục tiêu đã chọn.

Chợt Tú nghe tiếng Hùng hô gấp:

- Da gấu ! Phía sau, bên phải hai chiếc!

Tú ngoái đầu nhìn lại, thấy hai chiếc "ép" đang lao theo anh với tốc độ

khá lớn. Người anh lạnh hăn đi. Bây giờ anh có thể tránh khỏi những quả tên lửa của những thằng căn trộm một cách không khó khăn gì, vì chúng đã bị lộ mặt. Nhưng nếu cơ động, anh sẽ phải bỏ những con mồi ở phía trước. Chúng đã giơ đuôi cho trái tên lửa của anh. Quả tên lửa bắt được luồng nhiệt phát ra từ máy bay địch đã bắt đầu kêu. Nếu bỏ

lỡ cơ hội hiểm hoi này anh sẽ phải làm lại từ đầu. Tất cả những ý nghĩ

đó diễn ra trong óc anh gần như cùng một lúc. Một ánh chớp khác lóe lên trong đầu. Những thằng địch ở phía sau không thể có tốc độ lớn hơn anh. Chúng còn ở cách xa anh ít ra là hai lần so với những mục tiêu trước mắt anh...

- Phía sau, hai chiếc! - Tiếng Hùng lại vang lên rất gấp.

- Mặc nó!

Tú đáp lại lời Hùng một cách lạnh lùng. Anh đã tính mình còn đủ

thời gian để phóng quả tên lửa dưới cánh vào mục tiêu. Sau đó ra sao?

Anh nghĩ mình còn đủ thời giờ cơ động, tránh những quả tên lửa xanh lét của kẻ địch sẽ phóng ra. Cũng có thể là không kịp. Chiếc máy bay của Tú tiếp tục lao thẳng về phía tên địch đã nằm gọn trong máy ngắm.

Những tín hiệu của tên lửa mỗi lúc một sôi sục, nóng nảy.

Hùng nhắc Tú:

- Bắn đi!

Ngọn đèn đỏ bật sáng báo hiệu máy bay Tú đã vào cự ly nguy hiểm nếu phóng tên lửa. Con quạ đen đã hiện hình trên máy ngắm quang học. Tú nghĩ tới một tiếng nổ dữ dội phát ra từ buồng đốt phía sau khiến cho anh không kịp phóng quả tên lửa đang thôi thúc anh cho lao đi tìm mồi.

- Bắn đi thôi! - Tiếng Hùng rít lên.

Tú nghiêng chặt rằng cho máy bay tiếp tục lao tới cự ly mà anh đã xác định cho phát tên lửa đầu tiên trong cuộc đời.

Anh bắt đầu siết chặt vòng cò ấn vào cái nút phóng. Miệng anh đếm một cách chậm rãi: Một, hai, ba, bốn... Chiếc máy bay của anh rung nhẹ. Quả tên lửa đã rời bệ phóng. Anh thấy nó từ khoảng không phía dưới, ngóc đầu lên trước mũi máy bay anh, hướng về phía mục tiêu. Anh có cảm giác nó nặng nề và quá chậm chạp. Nhưng ngay sau đó, anh nhìn thấy một luồng khói phụt ra từ máy bay địch. Chiếc máy bay địch chúc hẳn xuống. Một chiếc thập ác bạc trắng xuất hiện giữa trời. Từ trong đám khói xám đã bật lên những tia lửa đỏ.

Tú kéo nhẹ cần lái, vọt qua tốp máy bay địch bắt đầu nhốn nháo phía trước. Anh nhìn thấy một đám cháy to dưới cánh máy bay.

Cùng lúc, Tú nghe Hùng reo:

- Hoan hô...! 054 bắn rất tốt? Cháy rồi...!

Tú lại nhớ đến những thằng địch ở phía sau. Anh đã nhận thấy biên đội mình lúc này không còn lo những quả tên lửa của hai thằng

địch đang đuổi theo. Những tên đồng bọn của chúng mà máy bay anh vừa vượt qua, đã trở thành một hàng rào che chở cho anh.

Giọng Tú vang lên trong vô tuyến điện một cách tỉnh táo:

- Giữ tăng lực toàn phần. Cắm xuống! Hàng Đường 300.

Xuyên xuống khỏi mây, Tú cho máy bay cải bằng rồi ngoảnh lại tìm Hùng. Anh thấy Hùng ở cách mình một quãng không xa, đang lựa đường bay đuổi theo anh.

Tú nghe tiếng nói của sở chỉ huy:

- 054! Giao thừa! 017 đang tới yểm hộ cho anh.

Biên đội của Quý và Huân đã tới đón các anh trên đường về.

5

- Hôm nay các đồng chí làm ăn thế nào?

Giọng nói của tư lệnh trưởng Quân chủng trong máy điện thoại tối nay rất đầm ấm.

Luân biết tư lệnh trưởng đã theo dõi tất cả những trận đánh tại sở chỉ huy của Quân chủng. Không trả lời thẳng vào câu hỏi của đồng chí, anh nói:

- Chúng tôi có thể chính thức báo cáo với đảng ủy và bộ tư lệnh Quân chủng: Qua những trận đánh ngày hôm nay, tuy hiệu suất chiến đấu chưa cao, nhưng chúng tôi đã bước đầu tìm ra cách đánh địch bằng loại máy bay mới.

- Bước đầu... Các anh sẽ đều bước đi tiếp hay thủng thỉnh đi bước một?

- Chúng tôi sẽ đều bước...

- Tôi báo cho các anh biết một tin mừng: Bác Hồ vừa có điện khen Quân chúng đợt chiến đấu này, Bác có nhắc đến Không quân.

- Đề nghị anh cho tôi ghi ngay nội dung điện của Bác để kịp thời động viên đơn vị.

- Việc đó lát nữa Cục Chính trị sẽ làm... Xem chừng thời gian qua, các anh cũng có phần nào bảo thủ, phần nào hữu khuynh đấy! Các anh chưa tận dụng được những vốn

quý đã có trong tay.

- Đảng ủy chúng tôi sẽ kiểm điểm về vấn đề này.

- Riêng tôi không yêu cầu biết anh nào đúng, anh nào sai, tôi chỉ muốn biết đúng sai ở chỗ nào và các anh định khắc phục cái sai, phát huy cái đúng đó như thế nào?

- Tôi đã nghe rõ.

Mãi đến chiều hôm sau, Bút mới gọi điện thoại về báo cáo với trung đoàn đã tìm thấy Nhựt. Nhựt bị thương ở chân khi dù rơi xuống giữa rừng. Anh đã đi suốt hai ngày định tìm về một làng bản nào đó. Tự vệ nông trường Quyết Thắng tìm thấy anh đang tập tễnh bên bờ một con suối với đôi nạng do anh tự làm lấy. Họ bắt anh phải lên cáng rồi đưa anh về trạm xá của nông trường.

Logged

CHƯƠNG IV

1

Hào đứng ngắm những bảng biểu, đồ thị chẳng trên tường.

Những bản này Lý đã kẻ giúp cô và mới mang qua chiều nay. Công việc chuẩn bị thế là xong.

Ở Hà Nội về, Hảo bỏ thêm nửa tháng nữa để hoàn thành báo cáo và thông qua trạm. Cô tưởng đã nhẹ nhàng. Nhưng những khó khăn trở lại với cô một cách dồn dập hơn khi đoàn cán bộ từ trên ủy ban Khoa học Nhà nước xuống. Hội nghị sắp tới tuy là một hội nghị khoa học của địa phương nhưng do tính chất quan trọng của nó nên đã được ủy ban đứng ra tổ chức. Ban chỉ đạo hội nghị rà lại báo cáo. Không bản nào được coi là xong. Tuyển đã tính trung bình mỗi bản báo cáo phải viết đi viết lại bốn lần. Có buổi nghe xong những nhận xét, Hảo mang tập báo cáo về nhà ném xuống bàn, ngồi thờ người. Cô cảm thấy ngấy nó đến tận mang tai. Cô cho là mình không còn tinh thần, sức lực để

làm hơn nữa. Người cô mệt mỏi, đầu óc mụ đi. Nhưng nửa đêm, một ý nghĩ bật ra trong đầu, Hảo vùng dậy, chui ra khỏi màn, chong đèn ngồi viết. Cô nhận thấy cứ mỗi lần viết lại thế này, đúng là nó có chặt chẽ hơn và hay hơn.

Hạn cuối cùng phải nộp báo cáo đã đến vì cuộc hội nghị sắp khai mạc. Tối hôm kia, sau khi nghe Hảo đọc liền một mạch mười trang viết tay, đồng chí cán bộ trong ban chỉ đạo bảo Hảo:

- Nội dung tạm được.

Hảo nói:

- Trình độ mới đến đó. Ban có yêu cầu hơn cũng đành chịu vì như

vậy là tận khả năng rồi.

- Cô trau chuốt thêm một chút về hình thức. Cố sửa câu văn cho hay. Không chỉ nội dung mà hình thức trình bày cũng có tác dụng lớn đến người nghe.

- Em tiếc rằng không có mấy năng khiếu về văn học, vì thế nên đã theo nghề nghiên cứu khoa học.

- Nếu thực tình cô không thể viết hay hơn thì ít nhất cũng phải nhờ người kẻ lại những bảng biểu, bảng đồ thị này cho sáng sủa, đẹp dễ. Nhìn nó tôi không thấy con số, đường biểu diễn ở đâu, mà chỉ thấy toàn những con giun, con dế...

Cái đó thì không khó, ở trạm này cô dễ dàng tìm được người giúp mình việc ấy. Lý vốn nổi tiếng là tay trình bày bích báo đẹp... Nhưng lúc này đứng trước những bảng biểu và bảng đồ thị, Hảo không chỉ

thấy nó được trình bày đẹp. Nó đang thì thầm nói với Hảo rất nhiều.

Những con số và những đường đồ thị kia đang nhắc nhở Hảo những ngày nắng cháy lang thang trên bãi hải sản. Những đêm trắng con thuyền buồm neo giữa những mỏm núi đá ở vịnh Bái Tử Long. Rồi những ngày trú bão trên đảo vắng, nghe biển gào, gió hú, nhìn mây trời vỡ ra từng mảng, nhìn đại dương sủi thành bọt trắng, tưởng hòn đảo mình đang trú chân cũng sắp tan ra cùng với biển và trời... Cô thấy yêu mến những con số và những đường biểu diễn đồ thị này! Đây là những hạt lúa vàng óng, nặng trĩu, người lao động vừa gặt về sau một vụ mùa vất vả. Hay đây là những nụ đào vừa nở rộ sau những ngày dài sương giá mùa đông....

- Cô Hảo ơi! Có khách... - Tiếng bà chủ nhà đang làm vườn ở

trước cửa vọng vào.

- Dạ...

Hảo vừa đáp, vừa quay đầu nhìn ra. Cô hết sức ngạc nhiên khi nhận thấy trong hai người đang đi vào, có thầy giáo cũ của mình.

Người kia là "cái ông ở Bộ" mà đến lần Hảo về Hà Nội vừa rồi, Phi vẫn còn nói là "ông ấy luôn luôn hỏi thăm chị".

Hảo vội chạy ra.

- Chào thầy ạ... Chào anh.

Thầy giáo hỏi Hảo:

- Thấy chúng tôi đến, em có ngạc nhiên không?

- Em không dám mong được thầy xuống.

- Tôi không báo trước vì muốn dành cho em một bất ngờ... Tôi xuống hội nghị để học tập thêm và ngoài ra, tôi muốn chứng kiến kết quả công việc của em. Nhưng được xuống sớm một ngày thế này đối với tôi cũng là một chuyện bất ngờ. Vì may mắn gặp anh Tùng, biết anh cũng đi hội nghị và có xe, nên tôi đã xin đi nhờ. Nếu em vui vì tôi xuống sớm thì em phải cảm ơn anh Tùng.

Hảo quay lại mỉm cười với cái ông ở Bộ:

- Xin cảm ơn anh.

Tùng không cười, chỉ hơi nhếch mép, đáp lời cô một cách nhẹ

nhàng:

- Có gì đâu.

Cô nhìn Tùng, thấy ông ta không quá già như trước kia mình đã nghĩ. Không biết vì ông ta trẻ ra hay vì mình đã lớn lên hơn trước, Hảo tự hỏi.

Tùng hơi ngập ngừng rồi nói:

- Tôi biết nếu thầy giáo xuống sớm, thầy có thể giúp chị chuẩn bị

báo cáo cho tốt hơn. Thầy giáo cũng cần bảo vệ sự thành công của những sinh viên do trường đào tạo.

Thầy giáo của Hào xua tay:

- Không đâu, tôi đã hoàn thành nhiệm vụ này ở Hà Nội rồi. Hội nghị này do ủy ban Khoa học Nhà nước tổ chức, phải không em?

- Thừa vâng.

- Vậy thì đã có các ông ở ủy ban giúp các báo cáo viên chuẩn bị.

Tôi tới cơ quan trước một ngày là để thăm em. Và anh Tùng nói xe rộng, nếu cơ quan em thiếu phương tiện ra Hồng Gai, em có thể cùng đi với chúng tôi ngày mai.

- Trạm không có xe, nhưng chúng em không thiếu phương tiện.

Chúng em đã chuẩn bị cùng nhau đi xe đạp, chỉ có bốn chục cây số.

- Chỉ có bốn chục cây... - Thầy giáo Hào nhún vai nhắc lại - Có phải đó là sự khoe khoang của những người còn trẻ!

- Thừa thầy không. Chúng em vẫn thường đi những chặng đường như vậy.

Tùng nói:

- Xin mời chị Hào và một anh, chị nào nữa đi cùng chúng tôi. Xe còn khá rộng. Và chúng tôi cũng muốn nó được giúp ích cho những người sẽ bảo đảm sự thành công của hội nghị.

- Xin cảm ơn anh. Mời thầy và anh vào nhà.

Những bảng biểu và đồ thị ghim tạm bằng những chiếc đinh con trên tường đã đập vào mắt khách. Thầy giáo Hảo đứng nhìn, rồi hỏi cô:

- Em kẻ đấy à?

- Không ạ. Em nhờ một người bạn. Em nhớ rõ thầy dặn kỹ em cần có biểu và đồ thị.

Hảo vừa đáp, vừa kéo ghế mời khách ngồi. Cô mang ấm chén đi rửa. Khi Hảo ở dưới nhà lên, thấy thầy giáo đang ngồi ngó quanh căn buồng làm việc của mình, còn Tùng thì vẫn đứng chăm chú đọc các bảng biểu.

Hảo đã pha trà xong và mời khách uống nước. Hảo phải mời đến lần thứ hai, Tùng mới quay đầu lại, đi đến bàn nước. Anh nhìn cô rồi hỏi:

- Chị đã tìm được những số liệu này ở đâu? Có những cơ sở của Tỉnh hay của Pháp ngày xưa để lại không?

Hảo đáp:

- Khi đoàn điều tra mới về đây, Tỉnh chưa làm công việc này. Còn các con số của người Pháp để lại thì theo ý các anh ở đây, mình chưa thể tin cậy. Chúng... em (Hảo rất cân nhắc trước khi xưng hô như vậy) phải tổ chức việc lấy số liệu. Chúng em đề ra yêu cầu với các huyện và trực tiếp đi tới những vùng có các bãi hải sản lớn tiến hành điều tra.

Tùng gật gù, rồi lẩm bẩm: "Rất quý! Rất quý!". Anh quay lại nói với Hảo:

- Cách làm việc như vậy thật công phu, thật nghiêm túc và thật dũng cảm. Hơn một năm trời mà chị làm được bao nhiêu là việc! -

Giọng nói của anh đầy vẻ thán phục.

Hảo hơi ngượng với những lời khen đó, cô nói:

- Mức độ chính xác của những con số này mới là tương đối thôi.

Vì còn có nhiều nơi chúng em chưa tới, nên không thể theo dõi địa phương làm ra sao, cách làm có thể chưa tốt. Coi như kết quả bước đầu.

- Có được như thế này là quý lắm rồi. Chắc chị không biết rằng với những con số này của chị, người ta có thể viết được không phải là

một bản báo cáo, mà cả một cuốn sách rất độc đáo, rất giá trị... Chỉ

cần tham khảo thêm ít tài liệu nước ngoài, thế là xong.

- Nếu anh cần, sau hội nghị này, xin biểu anh tất cả.

Tùng cười, mặt đỏ hồng; anh có nước da nhẵn bóng và mỏng như da con gái. Rõ ràng là anh rất sung sướng vì câu nói của Hảo.

Hảo quay lại mời thầy giáo uống nước. Cô hơi ngạc nhiên, thấy thầy đang ngồi lặng thinh đôi mắt nhìn xuống bàn.

Thầy đáp nho nhỏ, rồi cầm chén nước đưa lên miệng. Không hiểu thầy đang nghĩ gì.

Lát sau, thầy nói:

- Vừa rồi em có nhắc đến những con số của một vài người Pháp.

Tôi nghĩ rằng công tác nghiên cứu khoa học bao giờ cũng có tính kế

thừa. Không ai đạt được thành tựu mà không dựa trên những thành công hoặc thất bại của những người đi trước. Ta cần phân biệt bọn quan cai trị và thực dân trước đây với số ít người Pháp làm công tác khoa học. Nếu cần, em hãy đưa những số liệu của họ ra cùng với những số liệu mình đã tìm được, để mọi người so sánh, đánh giá.

Nhưng em chưa nên có nhận xét vội vàng về những trường hợp, những công việc của người khác khi em chưa có điều kiện hiểu kỹ càng.

Hảo nóng bừng mặt.

- Có những lúc em nói những điều mà em chưa có thời giờ suy nghĩ. Em xin ghi nhớ lời bảo ban của thầy hôm nay.

Thái độ phục thiện của cô học trò cũ làm thầy giáo vui lên. Thầy nói:

- Tôi chưa được xem bản báo cáo mà em đã hoàn thành. Nhưng sao tôi vẫn cứ tin là lần này em sẽ thành công.

- Thưa thầy, ban chỉ đạo đánh giá bản báo cáo em đã chuẩn bị là tạm được về nội dung, còn câu văn thì chưa hay. Như vậy là chất lượng báo cáo chỉ ở trên dưới mức trung bình.

- Tôi đã biết quá trình chuẩn bị báo cáo của em. Tôi thấy em đến với khoa học một cách say mê và chân thành. Điều đó sẽ giúp em thành công khi em trình bày công việc mình làm trước mọi người. Em sẽ không phạm vào những cái giả tạo mà một số người thường mắc lúc đứng ra báo cáo. Nếu công trình nghiên cứu của em còn chưa hoàn hảo, thì người ta sẽ chờ đợi ở em một lần sau, vì người ta sẽ tin em.

Một lý do nữa tôi nhận thấy em rất yêu công việc mà em đang làm, em rất yêu vùng biển này... Chỉ với hai lý do đó, em cũng sẽ được cảm tình của hội nghị..

Hảo dọn chiếc giường của mình và Loan vẫn nằm hàng ngày cho thầy giáo và Tùng nghỉ tạm. Cô ra mời đồng chí lái xe vào nhà, nhưng đồng chí này nhất định từ chối, lấy cớ phải ở lại trông xe.

Thầy giáo đến làm Hảo rất vui. Nhưng cô không thích sự có mặt của Tùng. Anh làm công tác nghiên cứu ở Bộ, không có liên quan lắm đến ngành nghề của Hảo hiện nay. Kể ra thì anh vẫn cần mở rộng kiến thức. Việc anh cất công từ Hà Nội đi xuống đây giữa thời chiến, để dự

một hội nghị như thế này, không thật bình thường. Hảo không biết Phi đã nói lại với anh những gì sau lần Hảo phản ứng về chuyện anh có ý định kiếm cách đưa Hảo về công tác gần chỗ của mình. Cô cảm thấy khó trong việc đối xử với Tùng lần này.

Hảo xuống nhà bếp báo cơm trở về, thấy Tùng đang đứng ở

ngoài vườn. Anh khoanh tay trước ngực, ngược mắt nhìn lên những cành bưởi. Cô hỏi:

- Anh không nghỉ à?

- Xuống đến đây rồi, không thấy cần phải nghỉ ngơi. Có lẽ vì gió biển.

Hảo tò mò nhìn lên những cành bưởi. Cô đoán ít nhất cũng có một con chim sâu đang nhảy nhót trên đó. Nhưng cô chẳng thấy gì trừ

những con kiến đen đang lũ lượt kéo nhau đi.

- Rất tiếc tháng trước tôi không được biết chị về Hà Nội. Mãi sau gặp cô Phi tôi mới rõ - Tùng nói.

- Cũng gọi là về Hà Nội, nhưng thực ra không biết phố xá ra sao.

Suốt ngày vui đầu vào đọc sách và ghi chép ở thư viện.

- Thời gian qua tôi cũng bận quá! Và ngay dạo này cũng không rỗi hơn. Chất lượng giảng dạy và học tập ở các trường năm nay sút.

Không hiểu có phải vì nguyên nhân chiến tranh? Các đồng chí lãnh đạo đang thúc chúng tôi đi xuống phát hiện vấn đề.

- Dịch đánh mạnh thế này, phải sơ tán nhiều, nhất định là ảnh hưởng đến công việc giảng dạy và học tập. Tháng trước về gặp các bạn, em thấy chúng nó học thi tới bời.

- Cũng có thể còn những nguyên nhân khác... - Giọng Tùng nhỏ

hắn đi; anh lặng thinh một chút với vẻ kín đáo - như vấn đề đội ngũ

giảng dạy chẳng hạn..., nhiều đồng chí đã lớn tuổi, nhiệt tình kém, lại bảo thủ... không còn thích hợp. Chúng tôi thấy một vấn đề khá cấp bách hiện nay là phải làm trẻ đội ngũ giáo viên.

Thấy câu chuyện có thể còn kéo dài. Hảo bảo anh:

- Mời anh, ta cùng vào nhà. Đứng chỗ này hơi hắt nắng.

- Bác Công đang ngủ. Tôi muốn góp với chị vài kinh nghiệm về công việc trình bày báo cáo hôm này.

- Em đang mong được nghe.

Tùng nhìn con đường chạy sang đồi thông trước mặt rồi bảo Hảo:

- Ta đi dạo trên con đường kia một lát được không? Tôi không muốn vào nhà làm mất giấc ngủ của bác Công.

Hảo hơi ngần ngừ. Cô đã có ý định dành cho người yêu của mình cuộc dạo chơi trên con đường đẹp mắt và yên tĩnh này. Lần trước, anh ra đây, Hảo và anh đã không có thời giờ. Nhưng cô thấy mình khó từ

chối. Cô đáp một cách lễ phép và hơi miễn cưỡng:

- Cũng được ạ.

Cái ý nghĩ đó càng làm cho Hảo khó chịu hơn khi thấy mình và Tùng đi giữa những hàng thông đang vang lên những tiếng tỉ tê. Cô có cảm giác như là mình đang phản bội người yêu. Có lúc, cô tự đặt mình vào địa vị anh đang đứng ở một chỗ nào đó bên xóm nhìn sang, và ghen hận anh. Cô tự trách mình sao lại thiếu suy nghĩ, nhận lời cuộc đi dạo chơi vô lý này. Cô cố tình đi xa Tùng, nhưng con đường đồi quá hẹp không sao giúp cô dứt khỏi đầu cái cảm giác đang đi sánh vai một người đàn ông.

Tùng trình bày những kinh nghiệm của mình một cách say sưa.

- Một bản báo cáo dù chuẩn bị rất chu đáo, dù có nêu được những vấn đề hay, nhưng đưa ra trước một hội nghị vẫn có thể bị thất bại một cách thảm hại. Vì trong bất cứ một bản báo cáo nào, người báo cáo cũng phải đụng tới nhiều vấn đề mà mình không chuyên sâu.

Chị có bao giờ nghĩ đến trường hợp một vị nào đó, nhất là một vị đã có tiếng tăm, chỉ cần lấy ra một sơ suất nhỏ, châm biếm cái điều sai sót đó một câu, là cả bản báo cáo sẽ bị nghi ngờ?

Tùng quay sang nhìn Hảo. Cặp mắt cô mở to. Cô đã nhận thấy vấn đề anh nêu lên rất có lý.

Anh nói tiếp:

- Như ban nãy chẳng hạn, chị đã nhắc tới việc làm của một số những nhà nghiên cứu khoa học người Pháp trước mặt đồng chí Công.

Câu nói của chị không có sai sót gì nhưng đồng chí Công lại khó chịu.

Hảo cãi:

- Em nhận thấy thầy giáo khó chịu là phải, vì em chỉ lặp lại lời của người khác mà chưa có suy nghĩ... Nhưng em đồng ý với anh là ở

hội nghị đông, không thể chiều lòng tất cả mọi người. Ta không thể

lường hết những trường hợp ngẫu nhiên đó mà tính chuyện tránh trước.

- Vậy mà tôi đã tránh được tất cả những trường hợp ngẫu nhiên đó, suốt từ ngày tôi ra trường tới giờ.

- Anh làm thế nào? - Hảo ngược cặp mắt đẹp nhìn Tùng một cách tò mò.

Tùng hơi mỉm cười, cái nụ cười duyên dáng, nửa như khiêm tốn, nửa như tự hào. Anh nói:

- Bản báo cáo của tôi bao giờ cũng được đánh thành nhiều bản.

Trước khi đưa nó ra hội nghị, tôi điểm lại hết những vị tai to mặt lớn, đem đặt ở nhà mỗi vị một bản để xin ý kiến. Thực ra, nhiều vị chẳng có thời giờ đoái hoài đến nó, nhưng khi thấy mình đã "bái sư học đạo"

rồi, thì chả lẽ ra đến hội nghị, các vị lại cho mình ăn roi ăn vọt!

Câu nói của Tùng làm cho Hảo phì cười. Tùng phấn chấn hẳn lên.

Anh càng thêm vẻ tự tin.

- Có một lần tôi đã bước lên bục diễn đàn mới nhìn ra một vị tai to trong ngành ngồi ngay ở hàng ghế đầu, đang chăm chú chiếu đôi mục kính vào mình. Tôi lạnh cả người. Suốt thời gian chuẩn bị báo cáo, tôi quên mất vị này. May quá, tôi chợt nhớ ra tên một cuốn sách của ông này vừa xuất bản, tôi liền ứng khẩu thêm luôn một câu: "Trong quá trình nghiên cứu của chúng tôi, cuốn sách X., một công trình nghiên cứu rất có giá trị của giáo sư Z, đã đem lại cho chúng tôi nhiều gợi ý hay, giúp chúng tôi vượt qua những khó khăn tưởng chừng như

không thể vượt được". Và chị có hiểu kết quả như thế nào không? Sau khi tôi báo cáo xong, một anh chàng nêu lên một câu hỏi để chọc tôi, đã bị chính vị giáo sư này đứng lên chỉnh cho một mẻ.

Hào lại cười. Nhưng tiếng cười của cô lạ hẳn đi..,

Trên đường về nhà, Tùng giới thiệu với Hào một bản danh sách các nhân vật quan trọng sẽ có mặt tại hội nghị, mà anh nhận thấy Hào nhất thiết phải nhắc tới tên và cảm ơn khi mở đầu báo cáo. Anh khuyên Hào nên giữ lại một phần những số liệu đã nêu lên trong các bảng biểu. Anh nói nếu cô muốn, anh sẽ giúp cô viết một cuốn sách có giá trị bằng những số liệu này. Chốc chốc Hào lại bật cười. Cô biết là mình không thể có thái độ gì khác hơn là những tiếng cười, vì nếu không cười thì cô phải nổi nóng.

Tùng đã cảm thấy có cái gì là lạ trong tiếng cười của cô. Nhưng rồi anh lại nghĩ đến cái tính hay cười của nhiều cô gái ở vào lứa tuổi này. Không, những điều mình nói chắc là rất bổ ích đối với cô ấy, còn

tiếng cười không bình thường kia chỉ là một hiện tượng sinh lý, anh nghĩ như vậy và lại yên tâm.

4

Vịnh Hạ Long mờ ảo trong bóng đêm.

Hào và Tuyền ngồi hóng gió ở cầu tàu bên bờ vịnh. Thủy triều lên ngập kín những bãi tắm ban chiều. Gió biển nồng nàn từ ngoài khơi thổi đến. Sóng vỗ dạt dào vào bờ đá dưới chân họ. Trước mắt họ, thị

xã Hòn Gai nổi lên như một ốc đảo. Một thành phố thứ hai rực rỡ hơn xuất hiện dưới biển. Các tòa lâu đài tráng lệ dưới nước luôn luôn bị

những đợt sóng xóa nhòa đi, vì thế càng thêm huyền ảo.

Tàu Liên Xô, Trung Quốc, Ba Lan đậu nối nhau trên bến rớt than.

Xa xa, những con tàu không biết của nước nào, với những ngọn đèn màu, nhỏ li ti như những con đom đóm, đứng chờ heo hút giữa vịnh.

Dưới ánh sáng bàng bạc của vầng trăng đầu tuần mảnh như một vết bầm móng tay, rặng núi đá lô nhô trên vịnh chỉ còn là những bóng đen trập trùng đang muốn hòa tan vào sóng nước và chân mây.

Thành phố công nghiệp bên bờ vịnh này như muốn quên đi là nó đang đứng giữa chiến tranh, nó đang nằm không phải chỉ dưới sự đe dọa của những trái bom, mà ngay trong tầm pháo hạm của địch. Hào cũng không ngờ ở đây vẫn bình tĩnh đến như thế. Những ngày ở

Quảng Yên, nghe tiếng bom rền từ phía này vọng về, cô cứ tưởng Hòn Gai tan hoang rồi. Tất cả hầu như vẫn còn nguyên vẹn, trừ người nghỉ

mát có vắng đi. Những hàng dừa non vẫn tiếp tục được trồng thêm trên con đường chạy theo bờ vịnh. Người dân đã có một cách suy nghĩ

mới đối với cuộc chiến tranh. Trong một thành phố bị bom đạn địch trút xuống, chỉ nơi nào trái bom lao xuống thì nơi đó là chiến tranh.

Khi máy bay địch rút khỏi, mọi chuyện đều trở lại bình thường. Một người lạ tới đây sau trận ném bom, nhiều khi không biết là thành phố

vừa bị máy bay địch đánh phá.

Bác có tuổi mặc bộ quần áo xanh, ngồi câu cá gần chỗ hai người, vừa giật chiếc mồi câu. Lúc này Hào hỏi thăm, biết bác là công nhân ở

nhà máy điện Cọc Năm, một nơi thường bị máy bay địch đánh phá.

Bác ở bên thị xã, tối tối, đạp xe sang bên này, vừa ngồi hóng gió, vừa thả mồi câu, kiếm ít cá về cải thiện bữa cơm trong gia đình. Bác nói có hôm trở

về không, nhưng cũng có hôm kiếm được vài cân cá.

Hào đã nghe tiếng một con cá quẫy mạnh ở đâu đây.

- To không, bác? - Tuyển sốt sắng hỏi.

Bác cẩn thận gỡ món quà của biển cả vừa tặng cho mình, rồi đáp:

- Khoảng vài lạng. Được bữa riêu sớm mai...

Họ lại ngồi im lặng thở hít gió biển. Gió biển ở đây đậm đà hơn ở

Quảng Yên vì nó gắn liền với mặt sóng.

Bỗng nghe Tuyển cười khanh khách, Hào hỏi:

- Cậu cười cái gì thế?

- Mình vừa nhớ lại một câu nói của ông bác mình...

Hào cũng bật cười vì cái tiếng cười vui vui của Tuyển.

- Con em họ mình cũng học sinh vật - Tuyển kể. - Một hôm, đang ăn cơm, nó nói: "Trong thế giới động vật, loài người chỉ là thiếu nhi". Cậu mình hỏi: sao lại như vậy?". Mình đáp: "Em nó nói đúng cậu ạ. Loài người chỉ mới xuất hiện trên trái đất khoảng một, hai triệu năm, còn con cá trong bát riêu này thì đã có mặt trên trái đất hàng trăm triệu năm. So với người, cá thuộc vào loại ông Bành Tổ". Bác mình nói: "Đúng rồi! Con cá nó thông minh hơn chị em chúng mày...".

Hai người lại phì cười.

Tuyển lại nói:

- Đúng đấy cậu ạ... Chúng mình ngày mai báo cáo về chuyện này có khác gì thiếu nhi nói chuyện về ông Bành Tổ.

- Biết làm thế nào?

Vấn đề quả là rất khó, mọi công việc chỉ mới bắt đầu, Hảo nghĩ.

Ngày mình xuống con thuyền nhỏ rời khỏi chỗ này ra khơi, chỉ mới cách đây hơn một năm. Nếu kết quả mình làm hôm nay chưa tốt thì mình cũng không có gì đáng trách.

- Thầy Công nhận xét bản báo cáo của cậu như thế nào? - Tuyến hỏi.

Hảo ngập ngừng rồi đáp:

- Thầy nói tạm được nếu so với những điều kiện của mình. Thầy hiểu hoàn cảnh của mình, nên hạ thấp yêu cầu. Còn những người đến dự hội nghị chắc không nghĩ như thầy.

- Báo cáo của cậu thì phải tốt rồi. Bao nhiêu là người giúp đỡ. Chỉ mình là gay thôi.

Hảo biết Tuyến muốn ám chỉ việc Tùng, hai ngày nay, luôn luôn tìm cách theo sát mình.

- Nếu ai cần người giúp đỡ thì mình xin nhường ngay.

Tối nay, cũng vì muốn tránh Tùng, nên Hảo đã rủ Tuyến cùng ra ngồi hóng gió bên bờ biển. Anh đã chuyển từ việc giới thiệu với Hảo những bí quyết thành công trong hội nghị này, sang việc khuyên nhủ

Hảo nên có phương hướng chuyển về một công tác tĩnh tại, như là nghiên cứu hay giảng dạy. Anh đã nói rõ hơn là ở các nhà trường đang cần có một đội ngũ cán bộ giảng dạy trẻ. Nếu Hảo báo cáo thành công ở hội nghị này thì con đường Hảo về nhà trường sẽ rất thuận tiện...

Hảo nhận thấy quả là Tùng có nhiều kinh nghiệm sống. Anh dường như có thể làm chủ được mọi chuyện sẽ xảy ra trong cuộc đời mình.

Có người bạn nào đã tâm sự với cô, muốn có một người chồng như

vậy, một người biết lo lắng giải quyết hết cho mình mọi khó khăn trong cuộc sống. Nhưng càng nghe anh nói, Hảo càng thấy cuộc sống mà anh đang vẽ ra cho cô sao đáng ngán một cách lạ thường.

Những đám mây vừa vén khỏi chân trời để lộ ra một khoảng xanh huyền ảo. Những quả núi đá đã tạo nên kỳ quan cho vùng biển này, hiện lên rõ hơn một chút dưới ánh trăng. Gió từ ngoài khơi thổi về

nhều hơn, dồn những con sóng nổi nhau vỗ vào thành đá. Những đốm

sáng lân tinh xanh biếc tung lên dưới chân họ.

Cuộc đời này vẫn đẹp như tất cả những hình ảnh đang ở trước mặt mình kia. Mình sẽ không nhìn nó bằng cặp mắt của người khác, mà phải nhìn nó bằng chính cặp mắt của mình...

5

Khi cô gái bước lên trên cái bục gỗ nhỏ dành cho báo cáo viên, đứng trước ngọn đèn bàn và chiếc mi-cơ-rô hình nắm tay sáng loáng, thì cô không còn nghĩ gì được ngoài những điều cô sẽ phải nói. Những người ngồi trước mặt cô chỉ còn là những cái đầu nhấp nhô, giống như

những gợn sóng lăn tăn trên mặt biển. Cô không còn phân biệt đâu là những người nghiên cứu khoa học, đâu là những người sản xuất, cũng như những ai có cảm tình với mình hoặc sẽ không có cảm tình với mình. Tất cả họ đã kết lại thành một khối vững chắc. Nếu như bây giờ

từ đó vang lên một tiếng nói, hay một tiếng cười, thì đó chính là tiếng cười, tiếng nói của tất cả mọi người.

Hào bắt đầu nói vắn tắt về hoàn cảnh, cách thức mà mình đã làm bản báo cáo và sự hạn chế không thể tránh khỏi của những điều cô sắp trình bày. Mấy câu này không nằm trong nội dung bản báo cáo đã viết sẵn. Cô nghe tiếng mình vang lên từ những chiếc loa nhỏ đặt hai bên hội trường. Cô có cảm giác đó không phải là tiếng nói của mình.

Máy móc đã làm cho nó khác đi. Cái tiếng nói từ hệ thống loa phát thanh đang phát ra kia trong sáng, dịu dàng và đầm ấm. Cả hội trường lặng phắc. Không biết người ta đang chăm chú nghe những nội dung mà cô vừa trình bày hay chỉ nghe giọng nói của cô?

Khi Hào nhìn xuống bản báo cáo thì cô bỗng nhận thấy mình không thể nào đọc lại từng câu, từng chữ mà cô đã viết sẵn. Những dòng chữ đều đặn, thẳng tắp và rất mau kia, sẽ làm mất hết những tình cảm trong lòng cô. Cô quyết định chỉ nhìn qua báo cáo để nhớ lại những chi tiết về nội dung, rồi trình bày lại như khi mình đang ngồi nói chuyện. Trước đây, cô nghĩ là mình không được phép làm như thế.

Nhưng bây giờ thì cô thấy mọi người đang nghe mình, như khuyến khích mình hãy làm như thế nếu muốn họ tiếp tục lắng nghe. Và thực ra, cô chẳng phải nhìn vào bản báo cáo mới nhớ lại những điều cô đã viết ra trong đó. Sau nhiều lần viết đi viết lại và trình bày, cô đã thuộc lòng nó từ bao giờ, thuộc đến cả những con số tỷ lệ phần trăm khó nhớ.

Và không phải chỉ có như vậy. Sau những nhận xét, những con số cô nói tới, còn có bao nhiêu hình ảnh đang sống lại trước mắt cô.

Mùa xuân năm 1965, con thuyền nhỏ rời bờ đưa đoàn điều tra ra biển.

Những tháng ròng lênh đênh trên sóng nước Hạ Long. Những cơn sóng lừng. Những trận bão biển. Những chiều mưa lội bùn phù sa ở cửa Nam

Triệu. Những ngày hết gạo ăn ghé thuyền gần chân núi Tổ chim...

Cũng không thiếu những ngày vui. Những buổi kết thúc công tác điều tra ở một cơ sở. Những khi phát hiện một mẫu mới trước kính phóng to trong phòng thí nghiệm... Những sức mạnh nào, những nguồn vui nào đã tiếp sức cho cô trong công tác khó khăn, vất vả và âm thầm này?

Đó chính là bữa cơm của các chiến sĩ ngoài mặt trận, của những người lao động đang xây dựng chủ nghĩa xã hội và chiến đấu hôm nay còn nghèo...

Hảo càng nói càng say sưa khi bao nhiêu hình ảnh của những ngày qua dồn dập hiện lên trước mắt như một cuốn phim thời sự.

Tiếng nói cô âm vang giữa hội trường, càng khuyến khích cô. Cô hoàn toàn không còn nghĩ đến chuyện thành công hay thất bại mà chỉ muốn diễn đạt sao cho rõ, cho hết những gì đang trào lên trong lòng mình...

Hảo nhìn chiếc đồng hồ đặt trước mặt. Cô buột miệng kêu lên:

- Ối...!

Cô đã nói quá thời gian quy định năm phút.

Hội trường đang im lặng bỗng ồn lên những tiếng cười. Dường như người nghe chăm chú theo dõi cũng bị căng thẳng, nhân lúc này bật lên những tiếng cười tán thưởng sảng khoái.

Hảo nóng bừng mặt. Cũng may đã đến lúc có thể kết thúc, Hảo nói:

- Bản báo cáo tôi vừa trình bày trước hội nghị là do một tập thể

làm. Người cộng tác với tôi là đồng chí Nguyễn Thị Thanh Loan. Đồng chí Thanh Loan đã bị thương vì bom Mỹ, đang nằm điều trị tại Hà Nội.

Tôi thay mặt cho tập thể tác giả cảm ơn các đồng chí đã theo dõi bản báo cáo và rất mong các đồng chí giúp đỡ, chỉ cho những điều thiếu sót.

Tiếng nói của đồng chí bí thư tỉnh ủy bỗng vang lên.

Hào quay lại nhìn bàn đoàn chủ tịch, thấy đồng chí đó đã đứng

dậy. Đồng chí nói:

- Tôi nghĩ bản báo cáo điều tra về hải sản của tập thể tác giả Hào và Loan, là một công trình có giá trị. Nhưng tôi muốn dành sự đánh giá cuối cùng cho các đồng chí làm công tác nghiên cứu khoa học, các đồng chí sản xuất ở cơ sở cho tập thể hội nghị, tôi chỉ xin phép nói một vài cảm tưởng sau khi nghe. Khoa học cũng là một mặt trận. Đòi hỏi đầu tiên đối với những người chiến sĩ tiến vào mặt trận khoa học cũng vẫn là phải có một tình cảm thật nồng nàn đối với đất nước, đối với quê hương, đối với những người lao động. Nếu thiếu những điều cơ

bản đó, thì một nhà khoa học dầu có tài năng đến mấy, cũng sẽ khó đi xa. Tất nhiên vì ngành nghề của các đồng chí còn trẻ, tuổi của các đồng chí cũng còn quá trẻ, các đồng chí không tránh khỏi những sự

hạn chế. Nhưng với tình yêu mà các đồng chí đã có đối với đất nước, đối với nhân dân lao động, tôi tin rằng không có những đỉnh cao nào mà các đồng chí sẽ không chinh phục được... Các đồng chí có mặt ở

đây và những thành tích bước đầu đã có hôm nay hoàn toàn không phải vì ngẫu nhiên. Nó có những nguyên nhân sâu xa... Tôi vừa kịp hỏi thăm biết rằng cha của đồng chí Hào là một liệt sĩ, bản thân đồng chí Hào vừa làm công tác khoa học vừa là một chiến sĩ tự vệ đã cùng đồng đội chiến đấu với máy bay Mỹ. Tôi nghĩ là các đồng chí sẽ không cho rằng tôi đi ra ngoài chuyên đề của hội nghị này... Hội nghị vừa hoan hô nhiệt liệt tập thể chiến sĩ trên mặt trận khoa học, Hào và Loan. Tôi đề nghị hội nghị hoan hô một lần nữa tập thể chiến sĩ trên mặt trận đánh máy bay Mỹ, Loan và Hào.

Những tiếng vỗ tay bật lên và kéo dài khá lâu.

Sau khi trả lời những câu hỏi, Hảo rời khỏi bục báo cáo giữa những tràng vỗ tay. Nước mắt ứa ra. Cô rên rỉ một mình: "Khổ thân mày quá, Loan ơi!".

Đồng chí cán bộ của uỷ ban được phân công giúp Hảo làm báo cáo, đứng đón cô ở phía sau, nói:

- Rất tốt?

Nhìn thấy Hảo lau vội nước mắt, ông hỏi:

- Mừng quá hả?

- Vâng.

- Kết quả hơi bất ngờ. Cô viết báo cáo không hay lắm nhưng khi ra báo cáo thì lại tốt.

- Tại ban chỉ đạo bắt viết đi, viết lại quá nhiều lần đấy mà!

- Cô oán chúng tôi hả?

- Không. Em nói vậy để tỏ lòng biết ơn.

Hảo trở lại hội trường thì nhiều người ủa tới bắt tay và chúc mừng.

Thầy giáo nói với cô:

- Em có thấy những điều tôi dự kiến không sai?

- Em rất biết ơn thầy.

Tùng ở đầu chạy lại tìm cô, mặt tái đi.

- Chị Hảo, cho tôi nói riêng với chị một câu thôi...

Hảo miễn cưỡng phải xin phép mọi người đi ra một góc phòng với Tùng.

- Tôi đã nói chị đừng đưa tất cả số liệu ra mà chị không nghe tôi.

Giờ chị lại bỏ các bảng biểu ở đây kia, họ sẽ đến ghi chép hết. Tôi đề nghị chị thu lại, cất đi ngay.

Hảo mỉm cười:

- Tôi đã nói với anh bữa trước, báo cáo xong mà anh cần đến những số liệu đó, tôi xin biểu anh. Người khác cần cũng vậy.

Tùng đứng ngẩn người.

CHƯƠNG V

1

Hạ tuần tháng bảy năm 1966, sau cuộc họp với Hội đồng Tham mưu trưởng liên quân ở Washington, Tổng thống Mỹ trở về trại David với vẻ lo âu.

Một cuộc họp được tổ chức ngay vào chiều chủ nhật. Cùng dự

họp, có chủ tịch văn phòng cố vấn tình báo đối ngoại Clark Clifford.

Người bạn cũ này được Johnson đánh giá là một trong những bộ óc tốt nhất của nước Mỹ. Được hỏi ý kiến về tình hình Việt Nam, Clifford nói:

"Tôi không thể thấy điều gì trừ sự thảm họa đối với nước ta".

Tổng thống Mỹ nói lại bằng những lời nhã nhặn:

"Ngài đã bày tỏ những nỗi lo lắng mà nhiều người Mỹ, kể cả tổng thống đang trải qua. Không ai lo lắng hơn tôi nhưng chúng ta không thể rút lui. Tôi cũng không sẵn sàng chấp nhận bất kỳ một giải pháp nào có tính chất là một thứ ngụy trang cho sự đầu hàng".

Có thể chính những ý kiến bi quan ở cuộc họp này đã kích thích Johnson. Chỉ hai ngày sau đó, Johnson triệu tập Hội đồng an ninh quốc gia.

McNamara trình bày trước hội đồng một bản báo cáo văn và xám xịt về tình hình Nam Việt Nam, và kết luận: "Nếu không có lực lượng vũ trang bổ sung thêm, Nam Việt Nam thế nào cũng rơi vào tay Hà Nội!"

Johnson đề ra cho hội đồng năm phương sách để lựa chọn:

"Một là, bắt kẻ địch quỳ gối bằng cách sử dụng bộ chỉ huy không quân chiến lược.

Hai là, theo ý kiến một số người, chúng ta phải cuốn gói về nước.

Ba là, cứ để con cái của chúng ta ở đó như hiện nay, tiếp tục chịu mất đất đai và thương vong, rồi ngồi đây mà nghe con cái chúng ta kêu khóc.

Bốn là, gọi quân thù bị tăng lính quân dịch, đặt đất nước Mỹ trong tình trạng thời chiến, tuyên bố tình hình khẩn cấp.

Năm là, cung cấp cho các tư lệnh quân đội ngoài chiến trường số quân lính mà họ nói là cần thiết".

Johnson không giấu giếm là mình muốn lựa chọn giữa phương sách thứ tư và thứ năm. Ông còn nói rõ hơn rất muốn chọn phương sách thứ tư. Nhưng lý trí đã bảo làm như vậy là không khôn ngoan. Do đó, ông chọn phương sách cuối cùng.

Giới cầm quyền ở Nhà Trắng đã thống nhất với ý kiến của tổng

thống, tiến hành ở Việt Nam một cuộc chiến tranh hạn chế và không tuyên bố.

Sau này, Johnson nói lại đã đi đến "quyết định lịch sử" hồi cuối tháng bảy năm 1966 sau những đêm thao thức tại văn phòng tổng thống ở Nhà Trắng, sau những giờ ngồi một mình ở trại David hay đi bộ dọc bờ sông nhìn về miền đồi núi nhấp nhô bang Texas. Ông cho rằng mình đã làm đúng theo ý của ba đời tổng thống trước đó.

Ngày 28 tháng Bảy, Johnson tuyên bố đưa thêm nhiều sư đoàn, lữ đoàn quân Mỹ sang miền Nam Việt Nam với những lời lẽ thống thiết:

"Đưa ra chiến trận tinh hoa của tuổi thanh niên nước ta, những chàng thanh niên ưu tú nhất của chúng ta, đối với tôi không phải là một việc làm dễ dàng. Hôm nay tôi đã nói với các bạn về từng lữ đoàn, từng tiểu đoàn và từng đơn vị này khác, nhưng tôi đều biết rõ họ, biết từng người một. (...) Tôi cho rằng tôi cũng biết cả những người mẹ của họ sẽ khóc lóc như thế nào, những gia đình họ sẽ đau buồn như thế

nào. Đây là nhiệm vụ day dứt nhất và đau đớn nhất của vị tổng thống của các bạn..."

Nhà Trắng quyết định từ đó đến cuối năm 1966 sẽ nâng số quân Mỹ ở miền Nam Việt Nam từ tám vạn lên gần bốn mươi vạn; con số

này còn được nâng lên nữa vào giữa năm 1967.

Các cửa biển và sân bay ở miền Nam Việt Nam đầy ngập quân xâm lược Mỹ. Xe tăng và pháo hạng nặng của Mỹ nghiền nát những con đường lớn, nhỏ. Pháo đài bay chiến lược B.52 ném bom rải thảm suốt ngày đêm. Mưa chất độc hóa học đổ xuống, làm mất màu xanh của núi rừng. Lính Mỹ mang cờ hiệu sọc và sao có mặt ở khắp nơi, khi thì mỉm cười tỏ tình bạn với những bác nông dân đang theo trâu cày ruộng, khi thì bỗng nhiên xả

súng bắn vào họ. Chúng say sưa lao vào những chiến dịch được gọi bằng cái tên kiêu hùng "tìm và diệt".

Trên miền Bắc, Mỹ đẩy mạnh các chiến dịch oanh tạc "Sấm rền".

Mỹ tuyên bố trong tháng sáu đã thiêu hủy bảy mươi phần trăm các nhiên liệu của ta. Máy bay đánh phá quyết liệt ngày đêm các tuyến giao thông mạch máu nối liền hai miền Nam Bắc, bắt đầu đánh mạnh các khu kinh tế và những khu đông dân cư. Báo chí và các hãng thông tấn phương tây đưa tin: "Mỹ chuẩn bị giáng cho Bắc Việt Nam một đòn mạnh mới trong cuộc chiến tranh bằng máy bay". Có cả tin Mỹ sẽ đưa quân đổ bộ ra miền Bắc.

Ta sẽ lùi lại để quân xâm lược chiếm nửa đất nước đang sắp được

giải phóng? Hay ta quyết đứng vững trên mảnh đất quê hương của mình, tiếp nhận cuộc chiến đấu đánh bại xâm lược như ông cha ta vẫn thường làm?

Giữa lúc đó, Chủ tịch Hồ chí Minh triệu tập Hội nghị chính trị đặc biệt tại Hà Nội. Lời nói của Người vang dậy núi sông:

"Không gì quý hơn Độc lập, Tự do".

Nhân dân ta đáp lại lời kêu gọi lịch sử của Người, tiếp tục tiến lên trong cuộc trường chinh mới.

2

Trọng được đánh động về việc đi chiến trường miền Nam khá sớm. Ngay sau đó, anh đã hăng hái chuẩn bị. Nhưng rồi một thời gian không ai nhắc tới chuyện đó. Trọng thắc mắc, hỏi đồng chí phụ trách cơ quan. Đồng chí giải thích: "Ngày giờ đi không phải do mình quyết định. Đồng chí cứ sẵn sàng. Chúng tôi sẽ không để lỡ cơ hội của đồng chí". Sau đó, anh lại được tòa soạn trao nhiệm vụ đi Khu Tư. Anh tự

bảo mình bao giờ chuyện đến nơi sẽ hay, cứ trông ngóng nó mãi sẽ không làm được việc gì.

Ở Khu Tư về, Trọng đang dành thời gian viết một tập bút ký về

các chiến sĩ chiến đấu trên đảo Cồn cỏ, thì cơ quan đến báo tin một tuần nữa anh sẽ lên đường. Trọng phải xếp công việc đang làm lại.

Anh dành mấy buổi đến các kho (các cơ sở này đã phân tán nhiều nơi để phòng địch oanh tạc) để lĩnh trang bị đi xa: ba-lô, tăng võng, chăn màn, quần áo, thuốc men, thức ăn khô... Lại phải chuẩn bị giấy tờ, giấy giới thiệu của những cơ quan có thẩm quyền, giấy giới thiệu theo đường quen biết riêng của bạn bè với một số cơ sở anh sẽ tới công tác.

Loại giấy thứ hai này cũng khá quan trọng, vì anh sẽ làm việc được thuận lợi hơn ở những nơi có người thông cảm với công việc viết lách.

Lại còn thời gian cho việc đi chào hỏi người thân và dự những cuộc liên hoan tiễn đưa.

Trưa hôm nay, Trọng ngồi cắt mấy miếng mít để khâu thành những cái đệm cho vai đỡ đau khi đeo dây quai ba-lô.

Có tiếng gõ cửa rụt rè. Trọng quẳng vội tất cả xuống ngăn dưới của bàn uống nước. Chắc là cô ấy, anh nghĩ. Tối hôm qua anh đã đến

nhà, gửi lại cho Vi phong thư ngăn báo tin mình sắp đi; anh đoán trưa nay, sau giờ làm việc, Vi sẽ đến.

Người xuất hiện trước cửa là Bút, chủ nhiệm chính trị mới của đoàn bay. Bút nở một nụ cười lạnh hiên trước vẻ ngạc nhiên của Trọng. Đôi mắt màu nâu của anh ánh lên một chuyện gì vui vẻ. Trọng nắm lấy tay anh:

- Anh đến thật bất ngờ!

- Không phải chỉ có mình tôi... Anh sẽ còn bị bắt ngờ nhiều!

Một người nữa đứng khuất ở dọc hành lang bước tới. Bộ mặt đen cháy và đôi hàm răng sữa quen thuộc. Trọng buông tay Bút, nắm vội lấy tay Hoa.

Trọng kéo hai người vào nhà. Mấy tháng nay anh không lên sân bay. Gặp hai người, anh hết sức mừng rỡ. Thấy anh chuẩn bị pha nước, Bút gạt đi:

- Anh đừng cho uống nước nữa. Chúng tôi muốn mời anh đi ngay. Vừa đến tòa soạn tìm anh, đồng chí thường trực nói hôm nay anh ở nhà.

Trọng đoán trên sân bay có tổ chức hội nghị mừng công hoặc sơ

kết. Anh em trên đó chưa biết tin Trọng sắp đi xa. Trọng sẽ phải từ

chối vì anh không còn thời gian. Anh nói:

- Vợ mấy cũng phải uống chén nước đã.

Bút giữ tay Trọng lại:

- Phải nói luôn công việc bữa nay với anh... Tôi và đồng chí Hoa về nhà cô Diệu Lan bây giờ. Anh em trên đoàn đều nói, đi việc này phải mời anh cùng đi. Anh rất mát tay. Anh giúp cho xong hoàn toàn thì hai vợ chồng cậu ấy sau này hàng năm phải đến lễ tết anh.

Thấy Hoa đang nhìn mình với vẻ khẩn khoản, Trọng hỏi:

- Các anh định đi đến bao giờ về?

- Sẽ trả anh lại nhà trước 7 giờ sáng mai - Bút đáp.

- Các anh cho tôi 5 phút để chuẩn bị.

Bút và Hoa nhìn nhau mỉm cười. Họ như muốn nói: đã biết trước là thế nào anh ấy cũng nhận lời.

Trọng mặc quần áo xong, lấy một tờ giấy trắng ghi mấy chữ:

"Tôi đi vắng 7 giờ sáng mai có mặt ở nhà. Các bạn đến thăm, cần gì xin
nhắc lại". Anh ghim tờ giấy trước cửa rồi cùng Bút và Hoa xuống xe.

Trên đường đi, Trọng mới biết hôm nay Bút và Hoa về gia đình Diệu Lan
để xin cưới. Trọng buột miệng:

- Nhanh quá nhỉ?

Bút cười:

- Anh không nhớ là đồng chí Hoa của chúng tôi đã chuyển loại sang lái
máy bay phản lực siêu âm.

Hoa phân bua:

- Thời kỳ bột phát thì như vậy nhưng thời kỳ tiệm tiến thì không nhanh đâu
anh Trọng ạ. Tôi và cô Diệu Lan biết nhau từ trước ngày anh lên sân bay.

Trọng nói:

- Tôi cứ tưởng những người đi trước trong chuyện này là anh Quỳnh và cô
Hảo.

Bút vẫn giữ nụ cười không tắt trên môi:

- Về mặt "nhân hòa" thì như nhau. Nhưng về "thiên thời", "địa lợi" thì đồng
chí Hoa và đồng chí Diệu Lan có ưu thế hơn, vì là người cùng trong Quân
chúng. Cô Hảo và cậu Quỳnh là cá nước và chim trời nên kết hợp với nhau
được phải có nhiều thời gian hơn.

- Không biết... hai người định đến bao giờ?

- Chúng tôi có nhắc nhưng chưa thấy Quỳnh đề nghị. Có lẽ

Quỳnh muốn chờ công tác của cô ấy ổn định hơn.

Trọng được biết một số tin tức ở sân bay ngoài những trận đánh mới mà anh em ở tòa soạn lên đó về đã kể lại. Nhựt nhảy dù bị lạc hai ngày trong rừng, vết thương ở chân anh sắp lành, khoảng một tháng nữa sẽ trở lại đơn vị. Anh em lái máy bay mới đã bắt đầu tìm được cách làm ăn trong khi những máy bay cũ gặp khó khăn vì địch dùng thủ đoạn bay cao và bay với tốc độ lớn.

3

Bố Diệu Lan chưa tới năm mươi, tóc đen cứng, da rám nắng. Ông gọi Bút và Trọng là các bác. Sau khi được Bút giới thiệu Trọng chưa có gia đình, ông gọi Trọng bằng anh. Ông đã xác định thứ bậc trong việc đối xử với khách: Bút thay mặt cơ quan được coi là người bằng vai; còn Trọng chưa có vợ, bạn của con rể nên được sắp chung hàng với Hoa. Mỗi đến trước khi đi ngủ, Bút và Trọng mới hoàn thành được nhiệm vụ khó khăn nhất của chuyến đi, là làm cho gia đình bằng lòng tổ chức lễ cưới tại sân bay.

Sáng hôm sau, họ dậy từ lúc mờ sáng để ra xe.

Hoa đêm qua ngủ chung giường với bố vợ tằm tằm kể lại nửa đêm anh vờ mê ngủ, gác chân lên đùi ông, ông cứ nằm im, khi anh bỏ

chân xuống, ông mới nhè nhẹ trở mình.

Bút bữu môi, rồi nói:

- Cậu ăn phải đũa cậu Đông rồi. Chuyện gì cũng phải thêm muối, thêm mắm!

- Tôi nói thật! Đúng là lúc nửa đêm tôi gác lên ông cụ.

- Cái đó thì mình tin. Mình lạ gì cái tật nằm ngủ của cậu. Nhưng cái chi tiết cậu thức hẳn hoi mà vờ làm ra ngủ để gác chân lên người bố vợ xem phản ứng như thế nào, thì có đúng là cậu bịa ra không?

Hoa cười xòa.

Diệu Lan ở trong nhà ra, ôm theo những gói lá chuối, cô nói:

- Mẹ em cứ nhất định bắt phải mang phần cơm sáng cho các anh ăn khỏi đói. Đêm hôm qua, bà dậy nấu xôi lúc nào em không biết.

Hoa đỡ các gói xôi từ tay người yêu:

- Tối qua, anh yêu cầu mẹ cho ăn sáng và phải nằm cho anh nằm xôi to nhất!

Cô gái lườm anh:

- Anh là rất lắm tội. Lúc nào em sẽ bảo cho!

Cô gái đã hiền dịu hẳn và tươi mát như một bông hoa nhài buổi sớm. Trọng phân vân không hiểu tại sao những ngày đầu gặp cô ở sân bay, Trọng không thấy cô đáng yêu chút nào. Rồi anh lại nghĩ không biết ngày hôm qua Vi đã đến anh vào lúc mấy giờ. Câu chuyện giữa anh và Vi rồi sẽ ra sao? Anh đã nói với Vi mình sắp đi xa. Có thể sau một thời gian anh sẽ trở về, nhưng cũng có thể anh sẽ đi rất lâu. Anh đề nghị coi chuyện quan hệ giữa hai người từ trước tới giờ chỉ là tình bạn. Anh muốn Vi không bị ràng buộc gì với mình vì những lời đính ước.

Còn sau đây, nếu anh trở về, Vi vẫn chưa lập gia đình thì lúc đó sẽ hay.

Vi đã phản ứng lại một cách quyết liệt. Cô tủi thân, vì thấy Trọng coi thường mình. Cô nói anh cứ việc đi, chóng hay chầy thì về phía cô cũng không có gì thay đổi. Nhưng cô dành cho anh quyền được không làm theo

lời hứa hẹn cũ. Thái độ của Vi làm cho Trọng mềm lòng. Anh không muốn Vi phải đau khổ, sự đau khổ mà anh cũng phải chia phần, vì một quyết định dứt khoát của anh về mối quan hệ giữa hai người...

Đúng như lời hẹn của Bút, chưa tới 7 giờ, xe đã về đến trước cửa nhà Trọng. Hoa nói với Trọng:

- Hôm này, ngày vui của chúng tôi thế nào anh cũng lên.

Trọng cảm thấy bối rối vì đã đến lúc anh phải xa những người bạn đã gắn bó với anh suốt cả thời gian qua.

- Tôi rất tiếc là sẽ không có mặt. Tôi phải chúc mừng anh chị ngay từ bây giờ vì tôi sắp đi xa.

Tất cả mấy người cùng sửng sốt. Bút hỏi:

- Bao giờ anh đi?

- Sao nghe nói chuyện anh đi xa thôi rồi? - Hoa hỏi tiếp.

- Chiều mai tôi sẽ đi. Rất may được gặp các anh. Hai anh cho tôi gửi lời chào tất cả các anh ở đoàn bay. Chúc các anh chiến đấu giỏi và xin hẹn ngày gặp lại.

Hoa ôm chầm lấy Trọng và hôn như mưa trên mặt anh.

Bút bắt tay Trọng với một nụ cười gượng gượng:

- Không biết anh đi nên đã làm mất nhiều thời gian chuẩn bị của anh. Chúc anh gặp mọi điều may mắn và mong sẽ gặp lại anh.

Trọng quay lại bắt tay Diệu Lan:

- Chúc chị hạnh phúc và xin tạm biệt chị.

- Ngày mai em sẽ còn gặp lại anh ở tòa soạn, vào buổi chiều phải không anh?

- Chị đừng ra đó nữa...

- Không. Em nhất định phải đến...

Trọng chậm chạp bước lên cầu thang gác. Hai tai anh ù ù. Người anh nhẹ bỗng như vừa mất đi một cái gì.

Mảnh giấy Trọng ghim ở cửa dày đặc chữ những người nhắn.

Một người ở tòa soạn chắc là đến sau cùng, ghi bằng chữ đỏ lên khoảng trống còn lại ở đầu giấy: “4 giờ chiều mồng 8, xe đi. Tối nay (mồng 7) vào phòng dự liên hoan.”

Em gái anh viết: “Trưa mai đến nhà em ăn cơm, rồi đến ông bà.”

Một người bạn viết: “Đã kiểm được vải dù nguy trang, xanh-tuya-rông mềm. Lại nhà mình mà lấy.”

Một người khác viết: “Dành cho mình buổi sáng nay. Đến nhà mình ăn cơm.”

Không thấy cô ấy đến...

4

Trọng tới bậc cầu thang đã nghe tiếng bố vừa quát to, vừa càu nhàu cái gì ở trên gác. Bố anh ở nơi sơ tán về chiều hôm qua sau khi được em gái anh nhờ người báo tin ngày hôm nay anh sẽ đi chiến trường. Lòng anh se lại vì thương mẹ. Anh nghĩ đến khi anh đi xa rồi mà ở nhà bố vẫn rầy la mẹ như thế này. Trọng tự bảo, lát nữa anh sẽ

góp ý kiến với bố về chuyện đối xử với mẹ một lần nữa trước khi đi.

Bố anh đang ngồi trước bàn làm việc với phiến đá hồng đã được khắc đầy chữ. Đó là cái công thức T2 của ông cụ. Gần đây, Trọng đã biết ông cụ đổi chiếc lư đồng lấy phiến đá đẹp để làm công việc này.

Cụ đang khắc nốt dòng chữ số ghi lại số năm tháng cụ đã dành ra hoàn thành công trình này: 1945 - 1965. Cụ đã hí húi suốt mấy tháng nay vì cụ chỉ làm vào những ngày được về Hà Nội và cụ đã khắc bằng những kiểu chữ rất nhỏ và đẹp.

Thấy Trọng vào, ông cụ quay lại phân trần:

- Bà ấy lại đang làm khổ tôi. Anh về mà giải thích cho mẹ anh.

Bà ấy rên rỉ từ đêm qua đến giờ về chuyện anh bằng ấy tuổi đầu rồi, vợ con chưa có giờ lại đi xa... Tôi không chịu được. Tôi biết anh thích đi thế này từ lâu, bây giờ anh được như ý thì bà ấy phải vui vẻ mới đúng...

Ông cụ trở tay vào phiến đá đang khắc, nói tiếp:

- Cũng như tôi làm cái này suốt hai mươi năm trời vì thích nó. Vì thích nó nên thiếu ăn, thiếu mặc vì nó tôi cũng cứ vui, ai dè bủ, ai nói ra nói vào tôi cũng cứ làm. Chỉ có bây giờ ai ra lệnh cho tôi: "Ông không được làm nữa, ông phải đốt, ông phải quên nó đi", thì lúc đó tôi mới khổ. Tôi thấy nó sẽ có ích cho đời thì tôi làm, tôi chẳng đòi đời phải trả công, tôi chẳng suy hơn tính thiệt. Nay mai chẳng may bom đạn Mỹ có giết tôi thì tôi cứ để lại cho đời hòn đá này. Đời dùng nó hay không là tùy. Bà ấy lo anh đi lâu, về già quá rồi thì còn lấy ai! Sướng có phải là ở chỗ cũng có được cô vợ, có được đứa con như mọi người đâu! Sướng là ở chỗ người ta đạt được cái gì mà người ta mong muốn.

Anh không nói rõ cho bà ấy hiểu thì khi anh đi rồi, tôi sẽ là nạn nhân trong nhà này.

3 giờ chiều, chiếc xe của cơ quan đến đón anh. Trọng và em gái cố nói với mẹ để bà đừng ra tiễn ở bến xe. Anh sợ nhất khi ở giữa đám đông, mẹ anh òa lên khóc. Cuối cùng, mẹ anh đồng ý. Sắp xuống cầu thang để ra xe, ông cụ bỗng đứng dậy, đi ra ngoài hiên, gọi Trọng:

- Anh ra đây bố hỏi cái này?

Trọng bước vội ra, ông cụ hỏi nhỏ nhỏ:

- Cái con bé ấy nó đâu?

- Thưa bố, cô ấy đi công tác vắng.

Anh buộc phải nói dối bố. Hôm qua, anh đến nhà không gặp Vi.

Hỏi thăm em gái Vi, biết lá thư tối hôm trước của anh đã được chuyển cho Vi. Em gái Vi nói không thấy Vi dặn lại gì, và mấy bữa nay Vi cứ về

nhà ăn xong bữa, lại đi luôn. Vào giờ phút này anh chỉ có thể gặp cô lần cuối cùng ở bến xe.

Ông cụ bỏ qua chuyện đó một cách nhẹ nhàng, ông ngược đôi mắt nhìn anh qua cặp kính lão một cách chăm chú, rồi hỏi:

- Có phải Mỹ vừa đưa nhiều quân ra đóng dọc Đường 9 phải không?

- Hiện nay chưa nhiều lắm, nhưng rồi đây chắc chúng sẽ đưa nhiều. Chúng muốn lập một phòng tuyến cắt ngang nước ta.

- Nhưng Giải phóng vẫn vào, ra được chứ?

- Vâng. Chẳng có cách nào ngăn được ta.

- Thôi anh đi, không muộn.

Trọng biết lúc anh đi rồi, mẹ sẽ khóc và bố lại rầy la. Anh thấy trong lòng nao nao.

Nơi xe xuất phát khá đông. Cùng đi một chuyến với Trọng hôm nay còn có một họa sĩ, một anh cán bộ nghiên cứu về công tác tuyên huấn và một cô bộ đội trẻ về phép đi nhờ xe đến Hà Tĩnh. Người nào cũng có gia đình và bạn bè đưa tiễn. Trong số những người lên tới bắt tay Trọng, chúc anh lên đường may mắn, có Diệu Lan. Bộ quân phục Không quân của cô nhắc nhở những hình ảnh đẹp đẽ và thân thiết với anh suốt thời gian qua. Anh nói với cô:

- Chị cho tôi gửi lời chào tất cả các anh, chị tôi đã quen biết trên đó. Nếu chị gặp chị Hảo, chị cũng nói giùm.

Diệu Lan nở một nụ cười nhợt nhạt, rồi lui vào đám đông. Cô biết

trong giờ phút này, Trọng còn là của nhiều người khác.

Trọng hôn đứa cháu nhỏ rồi từ biệt cô em gái. Em gái anh không nói được lời nào. Khi anh nhìn cô thì cô nhìn đi chỗ khác. Các bạn bè chen nhau tới bắt tay anh. Anh không còn nhận được ra họ là những ai.

Anh bỗng thấy mình trở thành thân thiết đối với tất cả mọi người. Anh đang được sống những giờ phút đẹp đẽ trong cuộc đời. Từ lúc này, anh đã được coi là người của tiền tuyến.

Khi Trọng đã lên xe rồi, còn nhiều bàn tay chìa qua cửa để nắm lấy tay anh.

Đồng chí lái xe nói với Trọng:

- Phải xuất phát sớm anh ạ. Đêm nay cố qua Bò Lăn.

Trọng không nghe rõ, nhưng cứ gật đầu.

Anh lái xe trẻ nói thật to:

- Rồi bệ phóng!

Anh bóp còi để người đưa tiễn rời khỏi xe.

Trọng ngoái đầu ra ngoài cảnh lá ngụy trang lò xo trên cửa sổ, giờ tay vẫy mọi người. Rất nhiều bàn tay đang vẫy theo anh như những cánh bướm.

Hình ảnh những người đưa tiễn lùi xa rất nhanh.

Anh chỉ còn nhìn thấy những chiếc lá sấu nhỏ lẫn tăn chạy trên mặt đường, cuốn vào gầm xe rồi mất hút về phía sau. Đồng chí lái xe vừa nói rất đúng, mình đang rời bộ phóng.

Chiếc xe rẽ ngoặt qua một phố khác, hòa vào dòng xe trên đường, ở đây không còn ai chú ý đến anh. Đầu óc anh thanh thản hơn.

Lúc đó anh mới nhớ đến Vi. Trong lòng anh không hề có một chút hờn giận. Anh không còn là con người của ngày hôm qua. Những thú vui nho nhỏ, những chuyện yêu đương hôm trước chỉ là những hạt sương lóng lánh ánh mặt trời lúc ban mai, tạo cho anh một hương vị dịu dịu lúc lên đường. Trong giờ phút này, đối với anh không còn sự thất vọng, ghen ghét hay giận hờn. Mọi chuyện riêng tư đều trở nên nhẹ nhàng.

Đất nước chỉ còn lại hai miền: phía trước là con đường dài hun hút, dẫn tới Đất thánh với bao nhiêu điều kỳ lạ, đang đón chờ; phía sau, dải

đất quê cha, nơi anh đã cất tiếng chào đời, nơi vừa dành cho anh bao nhiêu tình thương yêu lúc ra đi. Có bao giờ anh say mê những con người ở phía trước, cuộc chiến đấu ở phía trước như lúc này. Và cũng chưa bao giờ anh yêu thương cái dải đất đang lùi dần phía sau cùng với cuộc sống và những con người ở đây đến thế.

CHƯƠNG VI

1

Đồng chí bộ đội có tuổi ngồi bên trong cửa sổ ngược mắt nhìn Hảo rồi hỏi:

- Chị tới dự đám cưới?

Không biết hôm nay ở đây có đám cưới ai, Hảo lúng túng nói:

- Không ạ.

Và cô đưa tấm chứng minh thư cho bác. Trong lúc bác xem giấy tờ của Hảo, cô nhìn về phía con đường dốc dẫn xuống khu nhà chiều dài ở chân đồi, có hai cô gái mặc quân phục đang chạy lên như đuổi nhau vừa cười vừa nói líu ríu. Đúng là hai cô văn công. Chẳng cần phải họ lên sân khấu mình mới nhận ra. Hảo cảm thấy ghen với họ. Mình yêu mến các anh ấy không thể nào kém họ, nhưng mình đến đây như

một người xa lạ, còn họ thì là người nhà. Giá mà mình được chạy theo những bước chân của họ để vào ra tất cả các khu vực nghiêm cấm mà mình khao khát được biết này.

- Chị gặp ai? - bác thường trực đã xem giấy tờ xong hỏi Hảo.

- Thưa bác, cháu xin gặp anh Quỳnh.

Bác thường trực nhìn Hảo rồi kêu lên:

- Chết chưa? Thế mà tôi không nhận ra. Nhưng khuyết điểm là tại chị. Tại chị ít lên thăm anh Quỳnh quá đấy mà!

- Cháu ở xa ạ.

- Chị lên hôm nay rất vui. Tối nay có đám cưới của anh Hoa và chị Lan.

Hảo có nghe Quỳnh và Trọng nói đến Hoa nhưng cô chưa gặp anh bao giờ.

Hảo đang đi theo bác thường trực xuống chỗ nghỉ thì nghe tiếng người gọi to:

-Hảo!

Cô quay lại, thấy Đông đứng với một cô gái mặc áo nâu người mảnh dẻ

- Anh Đông!

Hảo mừng rỡ reo lên và chạy lại nắm lấy tay anh. Từ năm ngoái đến giờ, Hảo mới gặp lại anh. Đông giới thiệu:

- Cô Diệu Lan, vợ sắp cưới tối nay của anh Hoa.

- Anh không bắt nạt được tôi đâu...

Diệu Lan nói với Đông rồi quay lại, mỉm cười chào Hảo:

- Được nghe các anh ấy nhắc đến tên chị từ lâu".

Hảo nhận thấy cặp mắt Diệu Lan nhìn mình rất chăm chú và cái miệng rộng của cô khi cười nom thật tươi tắn, duyên dáng. Người này thì đúng là ở đoàn bay không ai bắt nạt được, cô nghĩ.

Họ cùng đi theo Hảo đến chỗ nghỉ. Trao chìa khóa cho Hảo xong.

Bác thường trực nói với Đông:

- Anh về báo hộ với anh Quỳnh, tôi không phải gọi điện vào đại đội nữa.

- Chả phải báo, anh Quỳnh và cô Hảo đã có máy thu phát riêng với nhau.

Bác thường trực nhắc lại:

- Anh giúp hộ nhé!

- Cụ cứ yên tâm, tôi làm liên lạc cho hai người đã có thâm niên rồi.

Đông bảo Hảo:

- Cứ yên trí ở đây, gần tối nó mới về. ông Quỳnh và ông Hoa, hai ông đạo này đều bận, tôi sẽ tiếp cô... Tôi thì thư thả.

Hảo cảm thấy có cái gì khang khác trong câu nói của Đông. Cô chưa hiểu tại sao thì Diệu Lan nói:

- Anh lên chức mà lại bất mãn! Anh Hoa mà được như anh thì chúng tôi phải ăn mừng.

- Tôi cũng đang định viết thư báo tin cho vợ tôi ăn mừng. - Anh quay lại phía Hảo, nói tiếp - Tôi trở thành lính văn phòng rồi cô Hảo ạ.

Đông đã chuyển lên đoàn làm chủ nhiệm xạ kích. Các chủ nhiệm xạ kích, dẫn đường cũng như chủ nhiệm kỹ thuật của đoàn bay trong khi đi sâu vào công tác chuyên môn của mình, vẫn tham gia chiến đấu.

Nhưng Đông hiểu mình được giao nhiệm vụ mới vì chưa thông tư tưởng chiến thuật. Như vậy là nay mai anh sẽ ít được đánh.

Hảo chưa hiểu ra sao, nhưng biết đây là chuyện riêng trong đoàn bay nên cô không hỏi lại.

Diệu Lan từ nãy đến giờ vẫn không rời mắt khỏi Hảo. Cô thêm vẻ

đẹp khỏe mạnh, tươi trẻ của người con gái này. Cô chưa hiểu vì sao ở

đây người ta hay nhắc đến Hảo. Diệu Lan nói:

- Tối nay mời chị ra dự với chúng tôi. Cả anh Hoa và tôi cũng không ngờ chị tới. Nghe nói chị ở tận Quảng Ninh.

- Em cũng không ngờ lên đây đúng vào dịp này - Hảo đã nhận thấy Diệu Lan phải hơn mình vài bốn tuổi - Tối nay em sẽ xin ra...

- Anh Trọng bữa trước lên đường có nhờ tôi chuyển lời chào chị.

- Anh ấy đi rồi ? - Cô gái kêu lên - Em đã tưởng là anh ấy không đi nữa...

- Vâng. Anh ấy đi rồi.

2

Hảo đã được phân công một đề tài mới mà trạm đã có lần hứa sẽ

dành cho cô: Nghiên cứu cá rô phi vùng nước lợ. Đề tài này có tính chất tương đối lâu dài. Muốn làm xong công trình phải mất vài năm.

Nhưng Tổng cục vừa chỉ thị cần nghiên cứu vấn đề này một cách khẩn

trương. Hoạt động đánh phá ngày càng mạnh của máy bay Mỹ cùng với việc chúng áp sát các tàu chiến vào bờ biển nước ta đã đe dọa những tàu, thuyền đánh cá. Công việc đánh cá trên biển bắt đầu phải trả bằng máu. Sản lượng cá biển thấp hơn trước. Tổng cục có chủ

trương lấy cá sông bù cho số cá biển bị hụt và chắc sẽ còn bị hụt hơn nữa cùng với đà phát triển của chiến tranh.

Nhưng mấy tháng nay, công việc của Hảo chỉ đạt được ít kết quả.

Hội nghị báo cáo công tác điều tra nguồn lợi hải sản vùng biển Quảng Ninh thành công đã làm cho một số cán bộ trẻ được chú ý. Trong số đó, Hảo nổi bật lên vì cô còn là một chiến sĩ tự vệ đã chiến đấu với bọn cướp trời Mỹ. Các cuộc hội nghị dân quân tự vệ, thanh niên, phụ nữ, công đoàn... của huyện, của tỉnh đều mời Hảo đến dự và báo cáo. Cô cứ luôn luôn bỏ dở công việc vì những cuộc họp.

Đối với những cuộc họp này, lúc đầu, cô gái cũng háo hức, sung sướng vì coi đó là một phần thưởng. Nhưng được ít lâu, thì cô thấy ngại nó quá. Đi luôn rất trở ngại cho công tác chuyên môn. Mỗi lần về, thấy thời gian đã trôi qua nhiều mà công việc vẫn còn man mác. Một lẽ

khác, mới báo cáo một đôi lần ở hội nghị thì còn cảm thấy hào hứng, nhưng sau nhiều lần cứ nói đi nói lại vẫn từng ấy chuyện thì cô bắt đầu chán và ngượng. Sự xấu hổ của cô càng tăng khi cô bỗng nhận thấy trong hội nghị không phải chỉ có những người mới nghe mình báo cáo lần đầu. Còn một điều làm cô rất khổ tâm là những lời bóng gió, châm chọc. Có lần, một người chuyển cho Hảo một phong thư, cái địa chỉ

người gửi để rành rành trên góc phong bì, nhưng cô ta vẫn cứ nói:

"Đồng chí Hảo có giấy triệu tập đi hội nghị"... Cô muốn đưa tất cả ra cuộc họp thanh niên hay công đoàn. Nhưng khi Hảo hỏi đồng chí tổ

trưởng thì anh góp ý kiến: "bạn tâm làm gì những chuyện ấy cho nó già người đi. Nếu cô cứ bức mình như vậy thì cô sẽ bức suốt đời. Hãy làm như không nghe thấy là hơn...". Anh khuyên cô không nên làm to chuyện với một vài người có tính hay ghen ghét. Anh cũng hứa sẽ nói chuyện riêng với họ. Nghĩ đi nghĩ lại, Hảo nghe lời anh. Sau đó, lời ong tiếng ve cũng bớt. Nhưng khi họ nói ít thì lời nói lại càng sâu cay hơn.

Cô hiểu rằng những chuyện này chỉ qua đi khi mà mình không còn được "ưu đãi" gì hơn những người khác. Cô bắt đầu lấy lý do công tác chuyên môn khéo léo từ chối việc đi báo cáo tại các cuộc họp.

Nhưng lần này, cô lại phải đi dự hội nghị thanh niên "ba sẵn sàng" do Tổng cục tổ chức vì trong giấy triệu tập, cấp trên đã chỉ đích danh cô. Một lần nữa, Hảo phải kể lại các công việc mình đã làm. Bản báo cáo được hoan nghênh nhiệt liệt. Rồi diễn đàn, cô không cảm thấy vui. Khi mình được thêm nhiều người yêu mến thì cũng có thêm người ghen ghét. Cô không biết những điều tiếng gì đang đợi chờ mình khi cô

trở về trạm...

Hết cuộc họp, cô tranh thủ lên thăm anh. Lần này, cô không bỏ

ngõ, hồi hộp, như một năm trước. Hôm nay cô đã là của anh, anh đã là của cô. Cô đang trở về với gia đình, dù rằng cái gia đình này vẫn còn hết sức mới mẻ. Cô chỉ còn lại một nỗi lo lắng duy nhất. Đó không phải là cái lo của riêng cuộc đi thăm này. Cái lo này sẽ đeo đuổi cô trong suốt cuộc chiến tranh và cô đã cố làm quen với nó. Đó là không hiểu có chuyện chẳng may nào đã đến với anh sau cái ngày anh đã gửi cho cô lá thư cuối cùng...

Hào nhẹ nhõm cả người khi bác thường trực không nói với cô là anh đi công tác. Chẳng còn mấy giờ nữa anh sẽ đến gặp mình. Cô sẽ

gục đầu vào ngực anh và sẽ nói với anh rằng: "Em nhớ anh quá! Em đang cần đến sự giúp đỡ của anh. Thời gian vừa qua em đã có những giờ phút yếu đuối khi phải đương đầu trước những điều mới mẻ trong cuộc sống. Anh đừng coi những chuyện em sắp nói là chuyện tầm thường. Anh chớ so sánh nó với những gì đang diễn ra ở đây. Vì những chuyện đó đang làm vẩn đục bầu không khí mà em thở hít hàng ngày.

Chúng có thể đến lúc nào đó đầu độc tâm hồn em...".

Hào đi chơi với Đông vòng quanh khu đồi của nhà chiêu đãi.

Đông kể cho cô nghe nhiều chuyện ở sân bay, chuyện Quỳnh bắn rơi hai chiếc máy bay địch bay đêm, chuyện vợ chồng Hoa - Diệu Lan, anh không giấu là trước đây đã tưởng Diệu Lan có cảm tình với Quỳnh. Hào chợt nhớ lại cặp mắt của chị ấy khi nhìn mình. Và cô cũng tin không phải Đông đã lầm. Nhưng cả đến chuyện đó nữa cùng bao nhiêu chuyện khác cũng không đọng lại lâu trong đầu óc cô. Tâm trí cô chỉ

còn tập trung vào một điều. Anh sắp đến với cô. Cô thấy anh đang tới mỗi lúc một gần với nụ cười rạng rỡ. Cô nghe bước chân anh vang lên đều đều trên đôi sỏi. Cùng đi với tiếng nhịp bước chân rất rõ ràng, chắc chắn, còn có khúc nhạc dạo báo giờ. Khúc nhạc dạo vẫn đổ hồi hết đợt nọ đến đợt

kia, như những con sóng nối nhau dồn vào bờ, khiến cho cô mỗi lúc một bồi hồi với ý nghĩ tín hiệu báo giờ sắp điểm.

- Hảo này, coi!

Đông trở cho Hảo những đường hào mới đào quanh đồi, nói tiếp:

- Nếu máy bay đến thì phải theo đường này mà chạy cho xa ra cánh đồng. Nhà chiêu đãi nằm ở giữa đồi pháo và doanh trại không an toàn. Nay mai sẽ phải chuyển.

- Vâng.

Hảo đáp một cách lơ đãng. Anh Đông nhắc cho mình biết tình hình sân bay đang khẩn trương. Nhưng điều đó có nghĩa gì với mình trong lúc này. Mình đã phải xa anh ấy thêm mấy tháng. Và anh ấy đang đến với mình kia rồi...

- Cô làm sao thế? Đi đường xa mệt à?

- Vâng... Em hơi mệt.

3

Chập tối, Quỳnh hấp tấp bước vào căn phòng của Hảo với hai người lạ. Thoáng nhìn vẻ mặt linh lợi và thân hình vững chắc của họ, Hảo cũng đoán được họ là những người lái máy bay. Cô biết Quỳnh mới về được một lúc. Khi chiếc xe ca sơn màu ngụy trang đưa những người lái từ đường băng về doanh trại cách đây hơn nửa giờ, đã có người chỉ cho Hảo. Nếu Đông báo tin cho Quỳnh ngay, anh cũng còn phải tắm tấp và ăn cơm chiều. Không biết anh có bỏ bát cơm nào vì mình, Hảo nghĩ.

- Sao em lại lên bắt chợt? - Quỳnh hỏi cô.

- Em đi họp rồi rẽ sang. Cơ quan Tổng cục sơ tán cách đây vài chục ki-lô-mét.

Quỳnh chỉ người mặt vuông, nước da đen cháy, nói:

- Đây là anh Hoa.

Hảo chào anh. Anh ấy không giống cái tên của mình chút nào.

Quỳnh quay lại phía người trẻ hơn, cao lớn, có nước da trắng xanh, cặp mắt đen và một hàng ria phơn phớt trên môi:

- Đây là anh Hùng mới đi học về được ít lâu.

Trong khi Hùng đứng im lặng thì Hoa nhoẻn miệng cười:

- Tôi rất hân hạnh được đón chị trong ngày vui của chúng tôi. Cô Lan cho tôi biết là đã mời chị và chị đã nhận lời. Tôi đến đón chị sang phòng cưới. Chị bớt cho chúng tôi nửa giờ thôi. Đám cưới thời chiến chị

a...

Hoa nói tiếp:

- Tôi làm thí điểm cho anh Quỳnh rút kinh nghiệm.

Quỳnh chạm tay vào người Hoa như muốn nói "Thôi đi cậu" và quay lại bảo Hảo:

- Sắp đến giờ rồi, ta đi em.

Hảo bước theo Quỳnh. Nhiều người cũng đang đi đến phòng cưới.

Họ kín đáo nhìn Hảo. Cô hơi ngượng ngùng nhưng cảm thấy sung sướng vì mình đã trở thành một người con trong cái gia đình mới này.

Quỳnh ghé sang hỏi nhỏ cô:

- Em khỏe chứ?

- Em khỏe.

Cô biết không thể nói gì với anh được nhiều hơn trong lúc này.

Và cô bắt đầu quan sát chung quanh bằng cặp mắt tò mò. Lần đầu, cô được dự một đám cưới ở đơn vị bộ đội, và đặc biệt là lại ở một đoàn bay.

Trong căn phòng rộng có ba dãy bàn trải vải xanh da trời, trên đặt trà nước, bánh kẹo. Tấm màn màu huyết dụ chằng kín một góc nhà. Hình trang trí là hai khung nhạc, thay vào các nốt nhạc là những hình người đang nhảy múa cùng với hình những chiếc máy bay.

Người đến đã khá đông.

Quỳnh và Hùng dẫn Hào về một góc bàn chưa có ai ngồi ở phía cuối. Người dự đám cưới hầu hết là bộ đội. Mấy cô gái cùng đi với cô dâu cũng là bộ đội. Người ngoài chỉ có một số các bác và các chị tới thăm người nhà, như Hào. Họ ngồi lọt giữa các anh bộ đội mặc quần xanh, áo màu lá cây, cấp hiệu màu bạc lấp lánh trên ve áo.

Khách vẫn tiếp tục đến. Nhìn những chiếc mũ bạc màu và bộ

quần áo của họ, thấy họ không có vẻ là những người đi dự đám cưới.

Quỳnh cho cô biết đó là các cán bộ ở những đơn vị thợ máy chỉ rời đường băng khi mặt trời lặn. Họ phải đến ngay đây, nếu về đơn vị mới quay ra thì không kịp. Hào nhìn thấy Đông đang ngồi nói chuyện một cách rất sôi nổi với một người cao lớn, mặt trẻ măng. Có lẽ anh không nhận thấy cô trong đám đông. Tú ngồi ở dãy bàn trong cùng, gật đầu chào Hào. Ít phút sau, anh đi với Bút đến chỗ cô ngồi. Anh hỏi bằng một giọng thân mật:

- Chị có định ở chơi với chúng tôi lâu không?

Bút nói tiếp:

- Không lâu thì cũng phải cổ ở lấy vài ngày.

- Em chỉ ở được một hai hôm - Hảo đáp.

Có người gọi Bút ở phía trên, Bút nói vội:

- Bắt đầu rồi. Ngày mai tôi sẽ ra thăm chị nhé!

Cho đến lúc này, Hảo vẫn chưa có cảm giác rõ rệt là mình đang dự một đám cưới. Chung quanh cô người ta vẫn rì rầm về chuyện công việc, những chuyện mà Hảo nghe không hiểu lắm.

Mọi người bảo nhau im lặng. Bút đã xuất hiện trước tấm màn màu huyết dụ. Anh xoa hai bàn tay vào nhau vẽ trịnh trọng. Bút tuyên bố cuộc liên hoan ngày vui mừng của hai đồng chí Hoa và Diệu Lan bắt đầu. Anh giới thiệu những người thay mặt hai họ. Phía Diệu Lan, có ông bố. Phía Hoa, có ông chú thay mặt cho bà mẹ Hoa bị yếu không thể đi xa trong thời chiến.

Một trong những người dự đám cưới lên tiếng:

- Chú rể thì chúng tôi biết rồi, nhưng cô dâu là ai, đề nghị giới thiệu cho chúng tôi biết mặt.

Lan ngồi ngay bên cạnh người vừa nói, quay sang lườm anh, mặt đỏ lên. Bút nói:

- Cô dâu cũng như chú rể đối với chúng ta đều quen thuộc.

Nhưng đề nghị hai đồng chí Hoa và Lan đứng lên để chào khách.

Hoa nhanh nhẹn đứng dậy. Lan lúng túng đứng lên theo. Người đã yêu cầu giới thiệu cô lại nói tiếp:

- À, đồng chí Lan này thì chúng tôi biết từ lâu rồi.

Tiếng cười ầm cả gian phòng.

Đồng chí chính ủy bước ra. Anh đứng với vẻ trang nghiêm chờ

căn phòng trở lại im lặng. Anh nói:

- Hôm nay là ngày vui của hai đồng chí Hoa và Diệu Lan. Ngày vui tổ chức thời chiến. Hai gia đình và đơn vị thống nhất ủy nhiệm cho tôi phát biểu với cô dâu và chú rể. Hai đồng chí khác nhau về công tác.

Một người lái máy bay, một người làm nghệ thuật. Nhưng giống nhau ở

chỗ đều là chiến sĩ. Đồng chí Diệu Lan vừa đi phục vụ ở tuyến lửa về.

Tôi cũng xin lộ với hai họ và các đồng chí một điều bí mật. Đoàn đã bố

trí cho đồng chí Hoa nghỉ hôm nay, nhưng đồng chí đã kiên quyết xin được trực ban chính. Đồng chí Hoa muốn kiếm một chiếc "ép" mang về

làm quà cho đồng chí Lan để đánh dấu ngày vui hôm nay...

Tiếng vỗ tay nổ ran ngắt lời anh.

Chính ủy nói tiếp:

- Nhưng hôm nay, đoàn chưa tạo được điều kiện cho đồng chí Hoa xuất kích. Chắc đồng chí Lan cũng bằng lòng cho đồng chí Hoa chậm quà mừng một đôi ngày. Cuộc độ sức trực tiếp của dân tộc ta với đế quốc Mỹ đã thực sự bắt đầu, và sẽ còn lâu dài. Vì lâu dài nên chúng ta tiến hành xây dựng hạnh phúc như bình thường. Nói rằng bình thường nhưng vì có chiến tranh nên cũng có chỗ khác thường. Cả hai đồng chí đều hiểu rõ điều này. Tôi không có gì để dặn dò thêm. Tôi chỉ

xin thay mặt hai họ và đơn vị chúc cô dâu và chú rể hòa hợp, vui vẻ, hạnh phúc.

Diệu Lan và Hoa cùng nhau đi một vòng qua các bàn chào khách.

Họ dừng lại bên Hảo và Quỳnh. Hảo nói:

- Em xin chúc mừng hạnh phúc của anh chị.

- Xin cảm ơn chị - Diệu Lan nói.

Hoa nói tiếp:

- Chúng tôi cũng "xin" nóng lòng chờ đợi để được chúc mừng hạnh phúc của anh chị.

Câu nói của Hoa đến với cô như một thứ men rượu.

Cho đến lúc cuộc liên hoan giải tán, Hảo vẫn không cảm thấy rõ ràng mình vừa dự một đám cưới. Cùng với cái tin Trọng đã đi xa mà Diệu Lan cho biết, cuộc liên hoan này giống như một cuộc liên hoan đưa tiễn người lên đường trong thời chiến. Hảo có cảm giác mình vừa ngồi ở một sân ga. Cô gặp bao nhiêu người xa lạ. Họ đến nhanh để rồi

ra đi cũng nhanh. Hảo và Quỳnh ngồi ở phía trong nên hai người ra khỏi phòng cưới sau cùng. Cô nhìn căn phòng vắng vẻ với những dãy bàn bỏ trống. Mọi người đã lên đường cả rồi. Ngoài kia, những con tàu tốc hành đã mở máy đưa họ về mọi ngả, nơi cuộc chiến đấu đang chờ

đợi họ. Cô nhớ lại buổi mình và Thùy đưa tiễn Đông trên sân ga Hàng cỏ. Cô cầm lấy bàn tay Quỳnh, nắm chặt để thấy rõ là đang đi bên anh.

Nhưng cô lại vội buông ngay tay anh. Cô sợ mấy người đang đứng thu dọn nhìn thấy cử chỉ đó của mình.

Hảo sang buồng Diệu Lan thấy chị đang ngội thêu một chiếc khăn tay. Hình mẫu là một bông hoa rất đẹp. Nhưng nhìn đường thêu, Hảo nhận thấy Lan thêu khá vụng về. Cô toan bảo chị để mình thêu giúp. Nhưng cô chợt nghĩ ý nghĩa bông hoa này không phải là nó xấu hay đẹp mà ở chỗ ai đã thêu ra nó. Cô nói:

- Chị tìm được cái mẫu rất đẹp.

- Mẫu đẹp nhưng người thêu vụng.

Hảo ngời nhìn Diệu Lan mặc chiếc áo len ngắn tay màu lam, thấy chị khác hẳn hôm trước, rực rỡ hẳn lên. Đôi má chị đỏ hồng. Ánh nắng vàng rải trên quả đồi trước mặt, thứ ánh nắng khi ta đứng ngoài trời thì nó làm cho làn da ta cháy bỏng, nhưng ta ngời ở trong nhà thì lại thấy nó chỉ là một thứ màu sắc giả tạo, chứ không phải là nó từ mặt trời đem hơi ấm đến. Không phải là nắng hanh đã làm cho chị ấy hồng hào lên đâu, chính là tình yêu và hạnh phúc đang sưởi ấm chị ấy.

- Nhà chiêm đài này sắp chuyển đi rồi - Lan bỗng nói.

Hảo hỏi lại:

- Tại sao thế chị?

- Trưa nay địch vừa đánh Hà Nội. Ban nãy các anh trong đoàn gọi điện ra nói phải chuẩn bị di chuyển thật gấp. Ngày mai, mình cũng về đoàn thôi.

- Sao chị về vội thế? - Hảo hỏi lại chiều lệ.

- Ngày mai anh Hoa đi trực rồi. Nếu mình đi cùng đoàn lên đây phục vụ thì khác, nhưng mình ở lại chờ đợi thế này chỉ làm vướng víu các anh ấy. Đợt chiến đấu lần này sẽ ra trò đây...

Hảo toan hỏi chị có lo không, nhưng cô kịp kìm lại. Cô thấy hiện lên trước mắt mình bông hoa hồng của hạnh phúc đang xòe những cánh nhỏ mềm mại, mỏng manh đương đầu một cách bình tĩnh và bướng bỉnh trước luồng gió đen dữ dội của chiến tranh... Dù sao chị ấy cũng may mắn hơn mình. Chị ấy đã có hạnh phúc thực sự. Còn mình thì vẫn rất xa nó... Anh ấy hay nói đến mai sau. Anh ấy nói không nghĩ

hiều đến tương lai thì không thể làm tốt những nhiệm vụ hiện tại.

Mình hiểu điều đó. Nhưng không hiểu tại sao anh ấy rất ít nghĩ đến những chuyện bây giờ trừ nhiệm vụ chiến đấu của anh ấy...

- Mai em cũng về chị ạ - Hảo bỗng nói.
- Sao vội về thế? - Lan nhắc lại câu Hảo đã nói với chị ban nãy.
- Em cũng không muốn làm vướng víu anh ấy.
- Đã bàn bạc... định tổ chức vào thời gian nào chưa?
- Chưa... chúng em chưa ai nghĩ đến chuyện ấy.

Diệu Lan ngừng thêu, ngược đôi mắt linh lợi nhìn Hảo, giọng thân mật:

- Minh hỏi thật nhé... Hảo có sợ các anh ấy hy sinh không?

Hảo nghiêm nét mặt đáp:

- Em không sợ.

Diệu Lan lại cúi xuống chiếc khăn thêu. Không biết giữa hai người còn vướng víu chuyện gì nhỉ, chị tự hỏi mình.

Đông ngồi vào bàn định viết thư cho vợ thì nghe tiếng Quỳnh hỏi ngoài cửa:

- Làm chi đó?

- Việc vặt thôi! - Đông vừa trả lời: vừa bỏ chiếc bút xuống bàn -

Cậu còn luẩn quẩn làm chi ở đây không ra đó với hân?

Quỳnh bước vào, kéo chiếc ghế ngồi bên bạn. Một bên mép anh giật giật. Đông nhìn bạn chăm chăm làm Quỳnh lúng túng. Nhưng chỉ

một lát sau, Quỳnh bỗng nhoẻn miệng cười. Nụ cười đã xóa đi trên mặt anh những nét không tự nhiên. Anh hỏi Đông bằng một giọng thân mật:

- Cậu nói chi với Hảo để cô đó thắc mắc?

- Thắc mắc cái gì? - Đông hỏi lại cộc lốc.

- Cũng không hân là thắc mắc. Cô ấy nói anh Đông bảo bấy giờ

trở thành lính văn phòng, tha hồ rồi rồi... Cô ấy nhận xét thái độ cậu có vẻ khác.

- Rửa thì có chi cần phải hỏi lại! Cậu biết hết cả rồi.

Quỳnh lại lúng túng. Thực ra thì anh hiểu rất rõ tâm trạng hiện giờ của bạn. Đối với những người khác, chuyển từ đại đội bay lên đoàn là chuyện bình thường. Nhưng riêng Đông, phải rời khỏi đại đội bay là một điều cay đắng. Quỳnh muốn tới để góp với bạn một lời khuyên.

Nhưng từ khi mở đầu câu chuyện anh đã luôn luôn bị Đông chặn lại.

Cách đây không lâu, nhiều người đã nghĩ Đông sắp về công tác ở đại đội 2. Quỳnh cũng bị bất ngờ khi thấy người được điều về đại đội 2 lại chính là

mình. Giá như mọi khi, anh dễ dàng góp ý kiến với bạn bất cứ chuyện gì. Nhưng lần này anh cảm thấy khó khăn.

Đông bỗng dịu giọng:

- Cậu định nói chi với mình thì nói đi?

Quỳnh ngẩng đầu lên nhìn bạn, giọng chân thành:

- Mình không bằng lòng thái độ của cậu.

Thấy bạn không phản ứng ngay, Quỳnh nói tiếp:

- Mình không muốn nói quanh để động viên cậu. Mình cũng nghĩ

rằng cậu được điều lên đoàn không phải là chuyện bình thường. Đoàn

buộc phải đưa cậu đi khỏi đại đội bay vì đoàn nhận thấy cậu ở đại đội bay hiện giờ không có lợi.

- Mình sợ địch làm ảnh hưởng đến tinh thần anh em ư?

Đông hỏi lại bằng một giọng hơi căng, nhưng lần này Quỳnh cũng không chịu rút lui:

- Cậu còn chủ quan lắm! Cậu thừa dũng cảm. Nhưng cậu không có gan đi vào cái mới.

Đông vẫn mắt lên:

- Chính cậu cũng nói mình như vậy! Cậu biết rõ không ai học bay như mình! Người ta học bằng mồ hôi. Còn mình thì học bằng mật xanh, mật vàng, học bằng máu của mình. Bố mình trước đây đã sống một cuộc đời trâu ngựa, cuộc đời "người ngựa" nói đúng nghĩa đen của nó?

Bây giờ Đảng chấp cánh cho mình. Mình đã làm người, mình sẽ không chịu cái nhục thua kém người khác! Mình không chịu lùi sau các cậu trong chiến đấu đâu!

- Không ai nghi ngờ tất cả các điều cậu vừa nói. Nhưng mình vẫn cứ thấy là cậu rất chủ quan. Cậu được lựa chọn để trao một thứ vũ khí mới, nhưng cậu không hoàn toàn tin vào nó, trong khi đã có người chứng minh rõ những khả năng của nó. Cậu đòi trở lại Míc 17. Cậu đề

ngợi xin máy bay khác. Người ta đã bắn rơi máy bay bằng tên lửa nhưng cậu vẫn khẳng khẳng nói tên lửa là không dùng được!

Đông ngồi lặng thinh. Quỳnh lại nói:

- Nhất là cậu không chú ý gìn giữ trước mặt anh em. Chắc cậu không biết là anh em trẻ có một số người không tán thành ý kiến của cậu nhưng đã không nói ra... Mình rất mong chỉ sau một thời gian ngắn, cậu lại trở về đại đội bay, về ngay đại đội 2. Mặc dù hiện nay mình thấy cậu có những cái sai nhưng mình vẫn tin rằng khi cậu về đó cậu sẽ làm tốt hơn mình.

Đông vẫn không đáp lời bạn. Đôi mắt anh vừa rồi cháy bỏng đã dần dần dịu lại. Quỳnh đứng lên mỉm cười:

- Thôi, mình ra ngoài đó một lát. Cậu biết sớm mai Hào về chưa?

- Biết rồi.

Quỳnh đi ra.

Đông ngồi im lặng. Anh quay đầu ra cửa nhìn theo bóng Quỳnh đi vội vã trên con đường nằm giữa những thửa ruộng chạy về phía nhà chiêm đải. Đông bỗng thở dài. Anh cầm bút lên, nghĩ thế nào lại đặt bút xuống. Đông ngồi thừ người như vậy rất lâu.

CHƯƠNG VII

1

Hảo đang ngồi viết thư cho Loan thì thấy có tiếng động ngoài sân.

Cô nhìn ra. Một anh bộ đội hải quân không đeo cấp hiệu, dắt chiếc xe đạp, đang đứng ngó vào.

- Chào chị.

- Chào anh.

- Chị cho tôi hỏi thăm nhà cô Loan.

Hảo vội đứng dậy, chạy ra:

- Mời anh vào, Loan ở đây.

Anh bộ đội dựng chiếc xe đạp vào hàng hiên một cách chậm chạp.

Bộ mặt rám nắng của anh có vẻ ngơ ngác, căng thẳng. Cô đoán đây là người yêu của Loan.

Khi anh bước vào nhà, Hảo hỏi:

- Có phải anh là anh Đại?

- Vâng.

- Thế mà anh không nói cho em biết ngay. - Hảo mỉm cười trách anh.

Lặng lẽ ngồi xuống ghế, anh hỏi lại:

- Chị là chị Hảo?

- Vâng.

- Cô Loan thường nhắc đến chị. Cô ấy có nhà không hả chị?

Hào biết rằng anh chưa hay tin Loan bị thương, cô đáp:

- Loan về Hà Nội công tác... Cô ấy phải về đọc tài liệu ở các thư viện để chuẩn bị báo cáo.

Tuy nghĩ vậy, nhưng nhìn nét mặt ưu tư của Đại, Hào đoán đã có chuyện gì xảy ra giữa hai người. Hay là Loan đã viết thư nêu với anh chuyện cắt đứt? Hào đã mấy lần khuyên Loan đừng làm chuyện ấy.

Hào trở lá thư trên bàn, nói:

- Em đang viết thư cho Loan thì anh tới.

Đại vẫn không nói gì.

Hào hỏi thăm anh tình hình Hải Phòng, đồng bào sơ tán nhiều chưa, tàu vào cảng có đông không. Đại chỉ trả lời ngắn gọn, thời gian vừa rồi cơ quan anh chuyển đi xa, sáng nay, anh qua Hải Phòng thấy thành phố cũng bình thường. Cuộc gặp gỡ giữa Hào và anh trở nên căng thẳng. Vì khách rất ít lời, còn Hào thì không biết dùng cách nào để gợi chuyện thêm.

Đại bỗng hỏi Hào:

- Chị cho tôi đến gặp đồng chí bí thư chi bộ của trạm.

- Anh ấy đi Hòn Gai dự hội nghị phải đến trưa mai mới về.

Đại lại ngồi im. Hào nghĩ ra một cách phá vỡ tình hình bế tắc giữa hai người.

- Em và Loan rất thân với nhau. Loan đi Hà Nội còn gửi tất cả

tiền lại cho em giữ, - cô mỉm cười, nói tiếp - Loan bảo em đó là tiền để chuẩn bị tổ chức hôm này, phải không anh?

Mặt anh bộ đội đỏ lên.

- Không có gì nữa đâu chị ạ!

Hào đoán Loan đã viết cho Đại bức thư mà cô nói với Hào. Nhưng Hào vẫn hỏi:

- Tại sao anh lại nói thế?

- Cô ấy thay đổi rồi! - Đạt ngáp ngừng rồi nói tiếp - Tôi với cô Loan là người cùng quê. Chúng tôi mới gặp lại nhau hơn một năm nay.

Chúng tôi đặt vấn đề với nhau là do sự tự nguyện tự giác, chứ không có bên nào bị gò ép. Chị đã biết chúng tôi đã chuẩn bị... Nhưng bây giờ cô ấy biên thư cho tôi... Mà thôi chị ạ. Chị là bạn thân của Loan nên để chị nghe chính Loan nói. Sáng sớm chiều mưa, cũng là chuyện bình thường.

Dường như Đại thấy mình vừa lỡ lời, anh lúng túng ngồi im.

- Anh nghĩ rằng Loan đã có người khác nên thay đổi ý kiến với anh ? - Giọng nói của Hào run run.

- Chẳng lẽ bỗng dưng mà lại thay đổi? - Đạt đã không kìm được vẻ giận dữ.

- Loan viết thư cho anh như vậy vì cô ấy muốn bảo vệ hạnh phúc cho anh.

Đại ngược mắt nhìn Hào. Đôi mắt giận giữ của anh trở nên nửa ngạc nhiên, nửa nghi ngờ.

- Chắc anh chưa biết chuyện máy bay Mỹ ném bom xuống nơi trạm sơ tán? Loan đã bị thương.

Đại ngồi ngẩn ra. Anh hỏi:

- Cô ấy bị thương từ bao giờ ạ?

- Năm tháng nay rồi?

- Năm tháng nay! - Đạt nhắc lại lời Hảo - nhưng đây chị xem, cô ấy không hề báo tin cho tôi.

- Loan sợ anh buồn.

Đại đứng bật dậy như chuẩn bị đi ngay. Anh hỏi vội:

- Chị cho tôi biết cô ấy nằm ở đâu bây giờ?

- Loan được đưa về Hà Nội điều trị. Anh đừng lo, vết thương của

Loan đã lành rồi.

Chợt như nghĩ ra điều gì, vẻ ngờ vực cháy lên trong mắt Đạt. Anh giật giọng hỏi Hảo:

- Nhưng tại sao cô ấy lại đòi cắt đứt với tôi?

Hảo nín thinh. Cô không có đủ can đảm đụng tới cái điều ghê gớm đó trước mặt anh. Giá mà cô được viết cho anh trong một bức thư

thì hơn.

- Có chuyện gì hả chị? Chị cứ nói cho tôi rõ đi!

Anh chăm chăm nhìn vào Hảo. Cô buột miệng nói:

- Loan bị cửa mất một chân rồi!

Đại đứng lặng người.

- Loan không muốn anh có một người vợ suốt đời tàn tật!

- A... - Đại kêu lên nho nhỏ - Nếu cái mảnh bom đó không trúng chân cô ấy mà trúng chân tôi thì tôi cũng sẽ phải yêu cầu cô ấy cắt đứt quan hệ với tôi ư...

Đại chỉ chờ Hảo viết xong lá thư cho Loan là lên xe đạp trở về Hải Phòng. Anh nói sớm muộn trong ngày hôm nay, mình sẽ có mặt ở Hà Nội.

2

Trận địa trực chiến của trạm hải sản đã di chuyển thêm nhiều lần.

Hôm nay, họ lại trở về vị trí cũ bên bờ sông, nơi vào hồi này năm ngoái, hai máy bay địch đã bị hạ. Những hố bom sâu thẳm và đỏ lôm bẫm trước đã trở thành những giếng nước trong, hiền lành, chung quanh mọc toàn một loại cỏ tranh nhọn và sắc.

Hảo ngồi trên thành công sự nhìn dòng sông. Mặt trời vừa xuất hiện giữa những đám mây, đổ ánh nắng vàng trên mặt nước.

Dòng sông nằm tiếp giáp với cửa biển này có một sức sống mãnh

liệt. Nó luôn luôn sôi động vì sóng gió. Nước ngọt từ trên nguồn đổ

xuống, nước triều từ biển dâng lên hàng ngày giành chỗ nhau. Bờ sông bên lở bên bồi. Có lúc màu sắc của nó cũng chia hai, nửa xanh, nửa đỏ. Bên này sông là những làng mạc sầm uất, những đồi thông, những rừng núi xanh nối tiếp. Bên kia sông là bãi sù mênh mông, hoang vu, kéo dài tới tận chân trời.

Hảo biết con sông Bạch Đằng lịch sử này từ những ngày thơ ấu trong khi còn ngồi trên ghế lớp tiểu học ở núi rừng Việt Bắc. Nhưng tới khi tiếp xúc với nó, cô chỉ chú ý những gì nó đang nói với cô trong hiện tại. Đó là sự tác động trực tiếp của nó, một con sông lớn, đối với vùng biển này. Đó là sự

giao lưu của hai dòng nước ngọt, nước mặn, và những ảnh hưởng đối với các thủy sinh vật. Đó cũng là những sự vất vả mà con sông đã đem lại cho những người ở trạm hải sản khi họ bơi thuyền thả đá hộc làm vật cho hào bám, hay khi họ lội trong những bãi sù già đi làm công tác điều tra. Còn phải kể cả đến sự dữ dội của nó trong những ngày nó nổi cơn thịnh nộ, làm nghẽn con đường họ

phải qua lại từ Quảng Yên về Hải Phòng.

Chỉ từ ngày cô đến bên bờ sông với khẩu súng bắn máy bay thì con sông mới bắt đầu hiện lên trước mắt cô với tất cả những ý nghĩa hùng tráng, lịch sử của nó. Cô nghĩ đến những hàng cọc ngăn quân xâm lược từ nhiều thế kỷ qua còn nằm dưới đáy nước.

Dòng sông sáng lên trước mắt cô, uy nghiêm như một thanh gươm tuốt trần của Tổ quốc đang trở thẳng về phía Biển Đông.

Trong buổi sáng, máy bay địch hai lần bay qua. Nhưng khẩu đội đã không nổ súng được vì chúng bay khá cao.

Những người tự vệ khác ra thay kíp của Tuyến hết giờ trực về ăn cơm trưa. Lý làu bàu:

- Yêu cầu tỉnh đội điều cho mình một khẩu 37 ly. Loại pháo tép này không làm ăn gì được nữa.

Tuyến nói:

"Nó bay thấp mình đánh tốt, nó phải kéo cao. Nay mai nó bay cao bị đánh đau, lại phải xuống thấp. Không hết thời cơ đâu! Bấy giờ

cứ cất súng nhỏ đi là nó lại xuống thấp ngay cho mà coi...

Trong khi hai người tranh cãi với nhau, một người bạn lớn tuổi được Hảo coi như chị, đến ngồi bên cô. Chị hỏi:

- Cậu đã đọc xong cuốn sách mình đưa chưa?

Chị mới cho Hảo mượn một cuốn sách viết về cuộc đời của nhà nữ bác học Mari Quyri. Cuốn sách này có quan hệ với một lời khuyên của chị. Cách đây ít lâu, có lần chị bảo Hảo:

- Cô phải biết hạn chế tình yêu lại ở một mức vừa phải thôi, chứ

cô cứ yêu thế thì có khi chết đấy!

- Chết được cơ chị? - Hảo hỏi lại.

- Thực đấy...

Hảo đã biết về cuộc đời của nhà nữ bác học nổi tiếng này. Nhưng đọc cuốn sách cô cũng biết thêm nhiều điều mới. Có một câu được đánh dấu chì ở bên cạnh, đó là câu mà nhà nữ bác học viết trong một lá thư gửi cho con gái: "Nếu đặt tất cả ý nghĩa cuộc đời vào những tình cảm đầy đông tố bão táp như tình yêu thì thật là đáng tiếc". Hảo hiểu đây là nguyên nhân thúc đẩy người bạn gái lớn tuổi đưa cuốn sách cho mình. Mà đúng là câu nói đó cũng làm cô ngẩn ngơ suy nghĩ mất mấy buổi...

Hảo đáp:

- Em đọc rồi. Đọc rất kỹ.

- Hay nhỉ?

- Rất hay.

Chị lặng thinh một lát rồi nói tiếp với Hảo:

- Chiến tranh còn lâu dài và ác liệt. Chiến đấu biết thế nào? Thời buổi này có yêu nhau thì chỉ nên vừa vừa thôi. Cậu cũng thế, mà anh ấy cũng thế? Đầu tư toàn bộ tình cảm, ý nghĩa cuộc sống vào một mối tình thì có lúc chết lây với nhau.

Hảo hiểu là chị lo xa hộ mình, và có thể là hộ cả cho Quỳnh. Vì ngay ở đây, hàng ngày cô cũng chiến đấu. Chị ấy tốt bụng đối với mình. Nhưng mình không thể đồng ý với cách suy nghĩ của chị. Vấn đề

với mình khác hẳn.

Đúng là mình yêu anh ấy quá, yêu không lấy gì so sánh được.

Ngoài công việc là hầu như mình chỉ nghĩ đến anh ấy. Nhiều khi anh ấy đến với mình ngay giữa công việc. Nhưng anh không cản trở gì mình.

Anh có làm suy nghĩ của mình phân tán, nhưng anh đã thúc đẩy mình trong công việc nhiều hơn. Nghĩ đến anh, mình không ngần ngại trước bất kỳ khó khăn nào, mình bằng lòng với mọi thiếu thốn trong cuộc sống hiện tại. Nghĩ đến anh, mình tăng thêm nghị lực, mình cứng rắn lên, mình càng say mê cuộc sống này hơn... Mình không đặt tất cả ý nghĩa cuộc đời, tất cả tuổi trẻ vào đông tố bão táp của tình yêu! Nếu như vậy thật thì cũng đáng tiếc. Và tình yêu đối với mình sẽ giảm mất nhiều ý nghĩa. Tình yêu đối với mình khác cơ. Mình là con thuyền vượt biển. Tình yêu là ngọn gió thuận chiều đưa con thuyền mau tới những miền đất mới. Nếu có trận dông bão độc ác nào bất thần nổi lên, thì đó là điều mà người vượt biển không muốn, nhưng đã chuẩn bị chờ đón nó. Nhưng không thể vì vậy mà bảo con thuyền thôi đừng vượt biển và ngọn gió thuận chiều hãy ngừng thổi trên những cánh buồm...

3

Hảo về nhà, nhìn thấy hai phong thư đặt bên bàn.

Một thư của Quỳnh. Một thư của Loan. Chắc có người nào qua văn phòng, thấy Hảo có thư, đã cầm về đây giúp. Mặt cô tươi rói lên.

Gần đây, lúc nào cô cũng mong thư. Cô đứng ngắm hai con bướm bé nhỏ đã vượt những chặng đường lửa để bay về với mình.

Hảo bóc thư của Loan xem trước. Do vết thương, Loan đã được Tổng cục điều về làm việc tại một trạm nuôi cá nước ngọt ở gần Hà Nội.

Loan nói mình đang chờ làm xong cái chân giả, nay mai cô sắp "tự sản hóa" về hình thức, vì sẽ đi bít tất cả bốn mùa. Loan báo tin đám cưới của mình sẽ tổ chức vào mùa xuân ở nơi cơ quan sơ tán. Xem lời lẽ

trong thư tuy đượm đôi chút ngậm ngùi, nhưng Hảo nhận thấy Loan vui. Nó sẽ biết quý hạnh phúc của nó hơn vì đó là bông hoa bằng vàng đã được thử lửa. Loan hỏi thăm Hảo "định đến bao giờ?". Đọc đến đó, bất giác Hảo thở dài. Nhiều người cũng đã dùng câu này để hỏi cô, thay cho cái câu ngày trước: "đã có nơi nào chưa?". Bây giờ mình

không cần phải nói dối nữa, nhưng mình không trả lời được, vì chính mình cũng chưa biết.

Bà chủ nhà có khách đến chơi. Hảo bỏ lá thư của Quỳnh vào túi áo bông đi sang đồi thông. Đôi chân bước trên đám lá thông dày, êm và trơn, cô vừa đi vừa giở thư của người yêu ra đọc.

Quỳnh báo tin từ hôm Hảo ở sân bay về, đoàn Sao Vàng liên tiếp chiến thắng. Định vừa la: "*Máy bay Mic 21 của Bắc Việt Nam gần đây tỏ ra rất hiếu chiến!*" . Anh viết: "*Em thấy không, cả anh cũng bị coi là hiếu chiến đó!*" Nếu vậy thì chả riêng các anh ấy đâu, mình cũng có thể bị coi là "hiếu chiến"! Quả thật là sáng hôm nay, cô đã mấy lần xuýt xoa tiếc là mình không có được một khẩu mười bốn ly năm. Anh viết tiếp: "*Chắc là nay mai thôi, chúng lại sắp giở một trò gì mới. Chiến tranh luôn luôn là sự đối kháng. Khi kẻ thù không còn có được những cố gắng mới, đó là lúc chúng*

đã thua..." . Nụ cười tắt trên môi cô. Cái vui đến với những người chiến sĩ giữa chiến tranh, không bao giờ là cái vui trọn vẹn, cô nghĩ. Mình cũng phải chia sẻ với các anh ấy những niềm vui như vậy. Hào cảm thấy lạnh. Tiếng gió thông lúc này sao mà buồn tẻ. Chúng có biết không?... Không phải là chúng gặp trên vùng trời, trên mặt đất này những người hiếu chiến, mà chúng gặp những người căm thù chúng đến tận xương, tủy. Không có bóng chúng, cuộc đời của mình hôm nay sẽ khác hẳn.

Nhưng bầu trời xanh xám của mùa đông trên đầu cô làm cả

không gian tái ngắt, bỗng sáng dần lên và gió thông buồn bã đã dần dần trở thành một điệu nhạc réo rắt. Đôi má cô gái nóng bừng và cái lạnh như vừa bị mài mòn những móng vuốt, trở nên dịu dàng.

Quỳnh viết:

"Từ ngày đó đến giờ, mới hơn một năm qua, chúng ta lại rất ít gặp gỡ nhau. Anh đã định dành một thời gian nhiều hơn để em suy nghĩ, cũng như anh không muốn, một lần nữa, lại đòi hỏi ở em một điều gì quá sớm. Nhưng hôm nay, anh cảm thấy đã đến lúc có thể đề

nghị với em điều đó. Chúng ta hãy rút ngắn chặng đường đi đến với nhau. Chúng ta sẽ ở bên nhau trong cuộc chiến đấu chung này. Ngày giờ tùy em. Mùa xuân sắp tới hoặc mùa hè. Em nên hỏi ý kiến mẹ. Anh chờ em trả lời và sẽ báo cáo với tổ chức..."

Cô gái đứng lặng một mình giữa đồi thông. Cái chuyện mà cô sẽ

biết rằng tất nhiên rồi phải đến đó vẫn làm cô ngỡ ngàng. Không còn rừng thông, không còn tiếng nhạc. Không còn mùa đông. Không còn

chiến tranh. Chỉ còn mình cô đứng dưới vùng trời mênh mông với niềm hạnh phúc to lớn của cô.

CHƯƠNG VIII

1

Cuối năm 1966, theo lời cung của giặc lái bị bắt thì Mỹ có nhiều thay đổi trong thủ đoạn đánh phá. Tháng Bảy năm đó, trước sự xuất hiện của tên lửa phòng không trên miền Bắc Việt Nam, bộ chỉ huy Mỹ

ở Thái Bình Dương đã ra lệnh cho phi công bay thật thấp để hạn chế

sự thiệt hại. Bay thấp, ra-đa đối phương khó phát hiện, tên lửa phòng không khó bắn và không quân Bắc Việt Nam quen đánh ở độ cao trung bình cũng sẽ khó ngăn chặn. Vào thời kỳ này, riêng cuộc chiến đấu của Không quân ta gặp nhiều khó khăn. Những người lái máy bay Mic 21

sử dụng vũ khí chưa thành thạo và đang còn mày mò tìm cách đánh.

Anh em lái máy bay Mic 17 muốn xuống thấp để tiếp tục quần nhau với địch, phải có những cố gắng mới về mặt kỹ thuật.

Tháng Mười năm 1966, Washington gửi cho bộ chỉ huy Mỹ ở Thái Bình Dương một bảng thống kê những máy bay Mỹ bị bắn rơi trên miền Bắc. Những con số ở trong đó đã nêu lên những vấn đề mới: Tám mươi năm phần trăm máy bay Mỹ bị bắn rơi khi bay ở độ

cao một ngàn năm trăm mét trở xuống. Những máy bay bay cao trên ba ngàn năm trăm mét thường bị rơi vì tên lửa.

Không quân Bắc Việt Nam ngày càng hoạt động mạnh hơn và những máy bay Mic 17 bắt đầu đánh tốt cả ở độ cao thấp. Riêng các máy bay Mic 21 chưa phải là một mối lo ngại lớn. Qua những trận đánh có thể thấy người lái chưa được huấn luyện quá ba trăm giờ bay.

Địch đã đi đến những kết luận mới, quy định độ cao hoạt động của các máy bay đi đánh phá trên miền Bắc là từ hai ngàn một trăm đến ba ngàn rưỡi mét, coi đây là độ cao thích hợp nhất, hạn chế được cả những súng cỡ nhỏ rất nguy hiểm đồng thời hạn chế được cả tầm hiệu quả của tên lửa. Phi công Mỹ được lệnh thay đổi hướng bay và độ

cao một cách linh hoạt, lợi dụng những dãy núi, những nơi ít có hỏa lực phòng không, không được quần nhau với máy bay Mic 17 ở những độ cao không có lợi, phải dùng tốc độ lớn hơn để vượt qua những máy bay này trên đường tới mục tiêu hoặc rút lui, và chỉ đánh khi thật có lợi, phải dùng những thủ đoạn thích hợp để chế áp lại tên lửa, cao xạ

và không quân của ta....

Ném thêm hàng chục vạn quân Mỹ và rất nhiều vũ khí, dụng cụ

chiến tranh vào miền Nam Việt Nam, tất nhiên Nhà Trắng và Lầu Năm Góc càng phải đẩy mạnh sức ép đối với miền Bắc. Mỹ dọa đem quần chiếm đóng khu phi quân sự và cho quân đổ bộ lên phía bắc vĩ tuyến mười bảy. Đầu tháng Chạp năm 1966, Mỹ công khai xóa bỏ cái ranh giới tự ấn định là mười dặm quanh tâm của Hà Nội, dùng những đội hình máy bay lớn đánh vào Thủ đô ta...

Sau khi nghe đồng chí sĩ quan quân báo đi họp trên Quân chủng về báo cáo lại tình hình, trung đoàn trưởng Luân ngồi một mình trước tập sơ đồ các đường bay. Từ tháng Sáu, anh đã quy định mỗi người lái đi đánh về, đều phải đăng ký lại những đường bay của mình. Ngoài những hội nghị rút kinh nghiệm, những chỉ thị mà anh nhận được từ

cấp trên, thì tập sơ đồ này và những buổi chuyện trò với anh em lái và các cán bộ cơ quan chỉ huy đã giúp cho anh nhìn rõ nhiều mắc mứu của đơn vị. Anh rất coi trọng những cuộc nói chuyện riêng.

Có nhiều người thường ngại đưa ra trước hội nghị những ý kiến chưa thật hoàn chỉnh. Nhưng chính là những ý kiến chưa thành hình hẵn này, đôi lúc lại làm nảy nở ra trong óc Luân những vấn đề mới mẻ, những cách giải quyết hay.

Qua một buổi nói chuyện với Nhựt sau bữa cơm khi anh ở bệnh viện về, Luân đã hiểu rõ vì sao Nhựt bị bắn rơi. Lần trước, Nhựt đã bắn địch ở cự ly xa nên tên lửa không trúng mục tiêu. Hôm đó, Nhựt tiến vào với tốc độ lớn có ý định sẽ nổ súng ở một cự ly gần hơn. Anh tập trung cặp mắt vào việc dùng ra-đa. Nhưng anh chưa kịp bấm cò thì máy bay của anh đã vọt qua máy bay địch. Chỉ trong nháy mắt, anh đã trở thành mục tiêu cho chính con mồi của mình. Và anh bị bắn rơi.

Từ những trận đánh của Tú và của Nhựt, Luân đã có thể rút ra một nguyên tắc cho việc xạ kích là phải kết hợp dùng ra-đa với mắt thường ở cự ly thích hợp.

Cuộc nói chuyện với Hùng, người lái trẻ, ít ngày gần đây cũng làm cho Luân phải suy nghĩ. Trong trận đánh với Tú, Hùng đã có cơ hội bắn địch. Nhưng anh không làm việc đó vì nghĩ mình chỉ có nhiệm vụ

yểm trợ cho biên đội trưởng. Như vậy có nên đặt nhiệm vụ cho số 2 là phải chú ý tranh thủ tiêu diệt địch không? Trường hợp này sẽ còn diễn ra trong tương lai...

Sau trận đánh của Tú - Hùng, đoàn Sao Vàng đã quyết định không trực bằng máy bay cũ nữa để những người lái đang chuyển loại tập trung dứt điểm xong những bài bay cơ bản. Từ ngày địch mở đầu đợt tấn công mới này vào Thủ đô đoàn Sao Vàng đã đánh khá tốt. Những người lái máy bay mới đã giành thêm được một khoảng thời gian, tuy

vẫn là eo hẹp, để nâng cao trình độ bay. Người chỉ huy của họ cũng đã rút được một số kinh nghiệm cần thiết. Trong vòng không đầy nửa tháng, trên

một chục máy bay địch đã bị bắn rơi.

Nhưng hai ngày hôm nay, các máy bay của ta không cất cánh được vì mỗi lần mở ra-đa dẫn đường, màn huỳnh quang như có trận mưa tuyết. Địch đã sử dụng một loại nhiễu tích cực mới. Một đội hình máy bay lớn của địch gắn loại máy phát nhiễu này, có khả năng tạo một lớp sương dày trên màn hiện sóng ra-đa của ta.

Có tiếng gõ cửa.

- Mời vào - Trung đoàn trưởng nói.

Đồng bước vào giờ tay chào.

Luân hỏi:

- Có gì đấy anh bạn?

- Tôi muốn báo cáo anh, các đồng chí quân giới nói có thể cải tiến cách bắn rốc-két, mỗi lần phóng chỉ ra mười quả. Ban chỉ huy có đồng ý cho anh em làm hay không?

Đây là một sáng kiến của Đồng. Máy bay Mic 21 có trang bị rốc-két để đánh mục tiêu mặt đất. Có lần Đồng đã đề nghị với trung đoàn: có thể dùng rốc-két thay súng để thực hiện đánh gần với máy bay địch.

Nhưng thiết kế phóng rốc-két của bạn chỉ có hai nấc. Một là phóng mỗi lần hai quả. Hai là phóng cả loạt ba mươi hai quả. Dùng hai quả để hạ

một máy bay địch là không chắc ăn. Nhưng nếu bắn một lúc cả ba mươi hai quả thì lại quá lãng phí, không còn đạn để tiếp tục bắn những chiếc khác, cũng không còn đạn để bảo vệ mình. Đồng đã nêu vấn đề

này với Cư, và đề nghị nghiên cứu cách cải tiến sao cho mỗi lần phóng rốc-két chỉ đi mười quả. Như vậy sau ba lần phóng vào máy bay địch, người lái

vẫn còn hai quả để phòng thân. Và Cư mới báo cáo với anh có thể đáp ứng yêu cầu này nếu chuyển một số mạch điện.

- Ý kiến của chủ nhiệm xạ kích thế nào?

- Tôi thấy rất cần thiết. Phải có người mang tên lửa, người mang rốc-két để bảo đảm đánh địch ở cả cự ly xa và cự ly gần.

- Anh em nói có thể làm tốt?

-Dạ.

- Cho anh em làm thử xem.

Đồng hồi lại anh:

- Tại sao hai hôm nay, đoàn không cho anh em xuất kích. Đài vừa đưa tin nó ném bom khu Hoàn Kiếm, khu Đồng Đa, cháy ba trăm nhà dân ở Phúc Tân, sập một trạm y tế. Nhiều nơi ở ngoại thành cũng bị đánh. Trường hữu nghị Việt Nam - Ba Lan bị trúng bom lần thứ hai.

Luân sầm mặt, ngồi im lặng. Rồi anh nói:

- Tại sao...? Cậu biết rồi...

- Tôi biết. Nhưng tôi nghĩ không nhiều nào che được mắt người lái. Cứ dẫn anh em đến khu vực có địch, anh em sẽ tự tìm lấy chúng mà đánh.

Trung đoàn trưởng chăm chú lắng nghe, rồi nói:

- Đảng ủy hợp tối nay sẽ nghiên cứu ý kiến của cậu.

2

Sở chỉ huy đông đặc người.

Tư lệnh trưởng xuống đoàn bay sáng sớm hôm nay cùng với tham mưu trưởng Quân chủng. Ông sốt ruột vì việc mấy ngày liền đoàn Sao Vàng không cho máy bay cất cánh. Nhưng sau khi nghe báo cáo quyết tâm mới của đảng ủy trung đoàn, ông có vẻ vui.

- Lần này xuống thấy các đồng chí có nhiều tiến bộ. Tôi thích nhất là các đồng chí đã trao hết các máy bay Mic 17 cho đoàn Sao Mai.

Chính ủy nói:

- Xin báo cáo với đồng chí: người lái máy bay Mic 17 cuối cùng của đoàn chúng tôi đã chuyển loại xong hồi đầu tháng.

-Ai?

- Đồng chí trung đoàn trưởng.

Trung đoàn trưởng nói như để phân bua:

- Tôi chuyển loại chậm hơn các đồng chí khác, một phần vì bận, một phần vì bị ban giám khảo làm khó khăn quá!

Tư lệnh trưởng quay sang hỏi chính ủy:

- Tại sao vậy?

- Vì chúng tôi không thấy đồng chí ấy học vào lúc nào. Suốt ngày đồng chí ấy ở sở chỉ huy. Tưởng đồng chí ấy xin

sát hạch để cầu may nên vì lý do an toàn, chúng tôi đã yêu cầu các giáo viên cứ sát hạch toàn bộ và cho điểm không nể nang.

- Kết quả?

- Đồng chí ấy được toàn điểm 5.

Trưởng ban tác huấn vào báo cáo máy bay địch vừa trinh sát.

Trung đoàn trưởng xoa tay nói với người cán bộ:

- Đồng chí cho một ấm trà đặc. Ta cứ đằng hoàng.

Anh cán bộ đưa chiếc ấm ra ngoài, thay trà mới đem vào. Trung đoàn trưởng vẻ mặt suy nghĩ, lần lượt rót nước vào những chiếc chén để trên bàn. Bỗng anh quay về phía tư lệnh trưởng:

- Có vấn đề này, xin ý kiến của anh Tâm. Hôm nay tại sở chỉ huy có cả bộ tư lệnh Quân chủng, chúng tôi muốn anh chỉ thị rõ ai sẽ chỉ

huy trận đánh này?

- Tất nhiên là đồng chí - Tư lệnh trưởng nói ngay.

- Như vậy tôi đề nghị trong lúc trận đánh diễn biến, nếu khi nào cấp trên nói đó là mệnh lệnh, tôi có nhiệm vụ chấp hành ngay. Còn các ý kiến khác thì tôi sẽ coi là những gợi ý để tham khảo.

Tư lệnh trưởng nhìn Luân bằng cặp mắt sắc lạnh. Anh chàng này đang mặc cả với mình. Cuối cùng ông nói:

- Nếu làm ăn tốt, sẽ không gợi ý gì cả.

Luân hơi mỉm cười.

Chính ủy đưa bao thuốc lá mời tư lệnh trưởng:

- Đảng ủy chúng tôi đã quyết định phải đánh một trận thật chắc để rút kinh nghiệm. Nếu đánh tốt được trận này thì sẽ mở ra nhiều khả

năng mới để đối phó với địch trong tương lai.

Nét mặt của Luân trở nên trầm ngâm. Hôm nay, trung đoàn sẽ

thủ đánh theo phương án tác chiến mới. Anh đã bàn bạc và thống nhất ý kiến với từng người lái. Tối qua, bắt đầu cuộc họp đảng ủy trung đoàn, chính ủy Khang đã có ý kiến không nên dao động mỗi lần kẻ

địch thay đổi thủ đoạn. Khi anh trình bày phương án trước đảng ủy, Khang rất ủng hộ. Nhưng Khang nhấn mạnh vào chỗ cần đánh chắc thắng. Và bây giờ Khang lại nhắc ý kiến đó... Đánh chắc là đánh theo đúng phương án, đánh đúng lúc, tiêu diệt được địch, và rút đúng lúc, máy bay ta trở về an toàn. Nhưng như vậy không có nghĩa là khi còn thời cơ diệt địch thì lại vội rút sớm để cho an toàn, đúng hơn là cho đỡ

trách nhiệm, mà bỏ việc tiếp tục tiêu diệt địch. Những tình huống phức tạp trong một trận đánh ở trên không diễn ra rất nhanh chóng. Và sau đó, người ta không dễ gì đo lường lại tất cả một cách hoàn toàn chính xác... Đây là trách nhiệm của người chỉ huy. Người chỉ huy có trách nhiệm về mọi việc mình làm, Luân nghĩ.

Luân nhìn đồng hồ. Mười lăm phút đã trôi qua. Trên bàn tiêu đồ, chưa có thêm những nét chì xanh. Bảng dự báo khí tượng treo trên tường, khu vực dự kiến đánh địch, mây bốn phần mười. Vẫn còn ở khí tượng đơn giản. Cuối cùng, đôi mắt tinh anh của Luân dừng lại ở hàng chữ phần ghi danh sách những biên đội trực chiến hôm nay. Từng người lái với cách đánh và cá tính riêng biệt của họ hiện ra trước mắt anh. Tất cả các chiến sĩ với bộ quần áo bay màu lá cây bó sát người, với chiếc mũ bay màu trắng thân thuộc, đang nhìn anh với vẻ trang nghiêm và tự tin. Họ đều như nói với anh: Chúng tôi sẵn sàng đợi lệnh....

3

Quỳnh dẫn biên đội bay dọc sườn núi Tam Đảo, chợt nhìn thấy bốn chiếc Thần sấm ở phía dưới. Chúng đang tiến về phía sân bay. Anh lệnh cho biên đội vòng phải, ném thùng dầu phụ, lựa đường bay bám theo địch.

Đang rút ngắn khoảng cách giữa ta và địch, Quỳnh nhận thấy mình sắp đi vào vùng hoả lực của sân bay. Hai ngày nay, đoàn Sao Vàng không xuất kích được, Quân chủng đã điều thêm đến đây một lực lượng phòng không khá mạnh, trong đó có một tiểu đoàn tên lửa.

Quỳnh báo cáo gấp với sở chỉ huy:

- 31 gọi Hoa Lư! Xin phép công kích địch trên sân.

Ở nhà đường như có một giây lưỡng lự. Sau đó, đồng chí dẫn đường truyền lại lệnh của sở chỉ huy:

- Không đánh địch trên sân, chọn tốp khác có lợi.

Quỳnh đành ra lệnh cho biên đội:

- Vòng phải gấp, 320 độ!

- 290 độ!

- 270 độ!

Ra khỏi một đám mây mỏng, Quỳnh thấy dòng sông Hồng lấp lánh ánh mặt trời dưới cánh bay. Anh đồng thời nhìn thấy bốn chiếc F.105 vừa rớt trườn qua dưới bụng mình. Anh chau mày. Những con mồi ngon đã lọt qua. Chúng đã tới khu vực sân bay. Cũng ngay lúc ấy, Quỳnh nhận thấy những vật khối dài như hai sợi dây thòng lọng vừa được tung ra giữa trời. Hai quả tên lửa đã từ mặt đất phóng lên đang lao theo những chiếc máy bay địch.

Chợt anh nghe tiếng Hùng báo cáo gấp:

- Bên phải tám chiếc! Xin phép công kích.

Quỳnh nhìn sang phải. Máy bay địch đã ở rất gần.

Anh ra lệnh:

- 33 công kích! 31 yểm hộ.

Anh vòng nhẹ sang trái, lùi về phía sau bảo vệ cho Hùng.

Máy bay Hùng lao về phía tốp thứ nhất trong đội hình tám chiếc của địch, nhanh như tên bắn. Hùng bắn liền hai loạt rốc két. Anh bắn không trúng. Từ máy bay địch rơi lả tả những trái bom và những chiếc thùng dầu phụ. Những chiếc cường kích này đã nhận ra chúng bị công kích, đang trút bỏ gánh nặng để đối phó. Tốp máy bay địch lập tức lượn vòng sang phải. Nhưng không phải chúng quay lại để đối phó, chúng bay thẳng. Hùng mở tăng lực đuổi theo. Quỳnh vẫn bám theo số

2 của mình.

- 31 chú ý! Phía sau, còn địch - Sở chỉ huy lên tiếng.

Thấy khoảng cách giữa ta và địch trước mắt còn xa, Quỳnh ra lệnh cho Hùng vòng trái quay trở lại. Anh nhận thấy Nhự và Quý vẫn theo sát mình. Tuy chưa bắn rơi địch, nhưng anh cảm thấy phấn chấn vì đội hình chiến đấu của biên đội rất chặt chẽ. Hùng đã trở về vị trí của số 2, theo sau biên đội trưởng.

Quỳnh lại nhìn thấy những chiếc máy bay địch vừa ở trong một đám mây chui ra. Chúng khá đông. Anh hô:

- Bên trái tám chiếc! Theo tôi!

Quỳnh lập tức vòng trái, bám theo tốp đi sau cùng. Nhưng kẻ

địch cũng đã nhận ra ta. Những chiếc Thần sấm đổi đường bay, vòng sang phải. Máy bay của Quỳnh đã có tốc độ lớn, anh lựa đường bay lao theo tên địch đi đầu tốp thứ hai.

Cự ly giữa máy bay Quỳnh và máy bay địch nhanh chóng rút ngắn. Chiếc máy bay địch to xù ra trong máy ngắm. Tên lửa kêu tốt, giục giã. Quỳnh bóp cò. Quả tên lửa nổ bùng sau đuôi máy bay địch.

- Ngoặt phải gấp! - Tiếng Hùng thét phía sau.

Quỳnh biết có địch bám đuôi mình, vội ngoặt sang phải. Anh vừa bay vòng lại thì một khối thép màu xám mốc từ phía dưới vọt lên qua ngay dưới bụng. Lại một khối thép màu bạc lao tiếp theo. Một máy bay ta đang đuổi theo tên địch vừa định căn trộm anh. Từ mũi tên bạc xinh xẻo phun ra hai loạt rốc-két. Chiếc máy bay địch lập tức bốc lửa chúi đầu xuống.

- Cháy rồi!

Quỳnh nhận ra tiếng của Hùng. Cùng lúc, anh nhìn thấy trên trời núi xanh phía dưới một đám lửa và không xa đó, một chiếc dù đỏ

đang lừng lờ rơi xuống. Bây giờ anh mới biết phát tên lửa ban nãy của mình, đã đạt hiệu quả tốt. Anh báo cáo:

- Hai bộ cạp chết cháy. Một dù đỏ.

Một số máy bay địch trút bom tháo chạy. Quỳnh vòng trái đưa mắt quan sát tình hình. Anh nhìn thấy đôi bay Nhự, Quý đang lượn vòng trên đầu mình. Từ nãy đến giờ, họ vẫn ở trên cao, yểm hộ cho anh và Hùng công kích địch.

Quỳnh định ra lệnh tập hợp biên đội quay về thì nghe tiếng Nhự

báo cáo:

- Hướng 270 độ, bốn máy bay địch!

Biên đội anh đang sa vào đúng giữa một đàn nhặng.

Không khí sở chỉ huy bừng bừng hân lên khi thấy trong vòng không đầy hai phút, hai chiếc máy bay địch đã bị bắn rơi.

Đồng chí sĩ quan dẫn đường mặt đỏ bừng, đưa chiếc ống nói cầm trong tay lên miệng; anh muốn thông báo điều gì cho biên đội đang chiến đấu. Một bàn tay bỗng chụp lên chiếc ống nói, ấn nó xuống mặt bàn. Anh nhìn đồng chí trung đoàn trưởng. Cặp mắt của trung đoàn trưởng đã quay xuống bàn tiêu đề.

Chính ủy Khang nhấp nhóm định đứng dậy. Trận đánh đã hơi kéo dài. Phải nói là kết quả đạt được đã vượt ra ngoài sự chờ đợi đối với một trận đánh nhằm rút kinh nghiệm. Kết quả đó chỉ vẹn tròn nếu cả

biên đội Quỳnh trở về an toàn. Phương châm của đảng ủy đề ra là đánh chắc. Anh đã nói kỹ điều này với đồng chí dẫn đường. Anh đoán đồng chí sĩ quan định ra lệnh cho biên đội Quỳnh trở về. Nhưng không hiểu tại sao trung đoàn trưởng đã ngăn lại. Về mặt Luân tỏ ra bình tĩnh một cách có chủ định, gan góc. Đồng chí đó sẽ chịu trách nhiệm nếu để xảy ra sơ suất vì kéo dài trận đánh. Cặp mắt của chính ủy chuyển sang đồng chí dẫn đường. Người sĩ quan cũng vừa nhìn chính ủy. Hai người đọc được ý nghĩ của nhau. Đồng chí dẫn đường lại nhắc chiếc ống nói định đưa lên miệng. Lần thứ hai bàn tay của trung đoàn trưởng chặn lấy chiếc ống nói.

Chính Luân lúc đó cũng đang ở trong một trạng thái rất căng thẳng. Bây giờ anh chỉ cần trả lại chiếc ống nói cho đồng chí dẫn đường sử dụng, đầu óc anh sẽ trút được cái khối vô hình nặng ngàn cân này, và mọi việc sẽ tiếp tục diễn ra vui vẻ. Nhưng anh đã nhận thấy như vậy mình sẽ không làm hết trách nhiệm của người chỉ huy.

Trận đánh đang diễn biến trước mắt anh nói lên rằng kẻ địch đã bị bất ngờ. Hai ngày qua, những đội hình máy bay lớn của địch sử dụng loại nhiễu mới

vào miền Bắc đánh phá, không phải đối phó với Không quân ta. Chắc chúng tin rằng nếu ngày hôm nay chúng tiếp tục bịt màn huỳnh quang ra-đa của ta, thì máy bay ta cũng sẽ không cất cánh được. Những máy bay tiêm kích của ta bất thần lao vào giữa đàn cường kích dày đặc, đã làm chúng bị rối loạn. Đội hình của địch bị phá vỡ. Những máy phát nhiễu không còn che kín được màn hiện sóng. Và hình thù của những tên cướp trời lại bị phơi bày trước cặp mắt thần của các chiến sĩ ra-đa. Trận đánh đang phát triển thuận lợi cho ta.

Nhìn những đường chì xanh trên bản đồ, trung đoàn trưởng tin chắc các chiến sĩ lái của mình còn thời cơ tiêu diệt thêm địch.

Chính ủy đã lại đứng đằng sau người sĩ quan dẫn đường. Bàn tay của trung đoàn trưởng vẫn chặn trên chiếc ống nói. Bây giờ thì anh không chịu rời nó nữa. Từ chiếc tai nghe đặt trước mặt trung đoàn trưởng vang lên giọng nói Nghệ An của Nhựt:

- Bốn bộ cặp bay vào. Xin phép công kích.

Tiếng Quỳnh ra lệnh:

- 35 công kích! 37 yểm hộ.

Sở chỉ huy trở lại những giây phút im lặng.

- Uống bia rồi! - Tiếng nói rề rề của Nhựt.

- Bắn rất tốt! - Tiếng Quỳnh reo.

Sau đó là tiếng báo cáo của Quý thanh thanh như tiếng con gái:

- Thêm một dù đỏ nữa!

Luân mỉm cười. Anh rời bàn tay khỏi chiếc ống nói, bảo đồng chí sĩ quan dẫn đường một cách không vội vàng:

- Cho lệnh anh em về.

Anh nghĩ rằng trận đánh diễn ra không xa sân bay, người lái không thiếu nhiên liệu và họ còn một vài phát tên lửa. Nhưng anh cũng nhận thấy ngoài chính ủy Khang, đồng chí cấp trên của mình ngồi tại sở chỉ huy đường như cũng đã có vẻ sốt ruột.

Sĩ quan dẫn đường như được giải phóng, lập tức đưa chiếc ống nói mạ kền sáng loáng lên miệng:

- Hoa Lư gọi 31!

- Nghe rõ. Báo cáo Hoa Lư: Diệt ba bộ cạp.

- Liên hoan! Liên hoan...

Tư lệnh trưởng im lặng đứng dậy. Trong suốt trận đánh ông chỉ

nói có hai tiếng "Không được" khi Luân tỏ vẻ lưỡng lự trước đề nghị

của người lái xin quay về chiến đấu tại khu vực sân bay. Ông tới bên cạnh Luân chìa tay, bắt tay anh. Ông nói:

- Anh có thể lau mồ hôi trán được rồi đấy!

Những tiếng cười sảng khoái bấy giờ mới bật lên.

CHƯƠNG IX

1

Ngồi trên chiếc xe ca từ đường băng trở về doanh trại, Hùng thấy người lâng lâng. Anh nhớ lại buổi chiều đi chơi với cô em gái trên đường phố Hà Nội sau khi ra bệnh viện. Hôm đó trời cũng có những đám mây màu xám và lạnh như thế này. Vừa đúng một năm qua. Anh đã đi thêm một chặng

đường nữa trong cuộc đời, một chặng đường hết sức quan trọng. Ngày hôm nay, anh đã vượt qua cái ranh giới phân biệt giữa một người lính mới và một người lính. Cái ranh giới đó không ai chính thức nêu ra ở đây, nhưng mọi người đều có ý thức rõ rệt về nó.

Người ta không tính nó bằng thời gian, bằng năm tháng. Sự phân biệt giữa những người lính mới và những người lính ở đây, là ở chỗ ai đã tiêu diệt được địch và ai còn chưa làm được việc đó. Đó chính là cái điều đã nung nấu tâm can anh trong suốt thời gian qua, nhiều lúc làm cho anh ăn không ngon ngủ không yên. Nó đã gây cho anh những giờ

phút dằn vặt về mặt tinh thần. Chừng nào chưa làm được việc đó, anh cảm thấy mình còn chưa thực hiện được điều chủ yếu về mặt đạo lý đối với một người chiến sĩ, và mình chưa thể trở thành một người lính thực sự. Mười hai tháng qua, Hùng đã nhận thấy muốn làm được việc này không chỉ cần đến tinh thần dũng cảm và một trình độ kỹ thuật, tuy đó vẫn là những điều kiện chủ yếu. Người lính mới muốn trở thành một người lính còn cần tới một điều kiện khác nữa mà họ thường gọi là thời cơ lập công. Đây không phải là sự trông, chờ may rủi hay là một kiểu ngụy biện để che đậy cho những thiếu sót. Đó là thực tế, đó là một vấn đề có cơ sở khoa học, là sự gặp gỡ của những hoàn cảnh.

Người chiến sĩ đi chiến đấu trong khi làm theo những gì anh thấy là quy luật nhất, vẫn phải trông chờ những cái ngẫu nhiên.

Ngày hôm nay đối với mình là một ngày may mắn. Sự may mắn đó đã giúp cho anh giải phóng khỏi những nỗi dằn vặt dai dẳng trước đây. Ngày hôm nay, trước giờ xuất kích, bên cạnh nỗi phấp phỏng, hồi hộp, Hùng đã có một niềm tin chắc chắn trận này mình sẽ lập được công. Nhưng bây giờ, sau khi đã làm cho một chiếc máy bay địch cháy đỏ dưới cánh, anh lại có cảm giác như mình vừa ra khỏi một giấc mơ, một giấc mơ tuyệt đẹp và trong giờ phút này, anh bỗng nhớ tới mẹ.

Từng lời nói, từng dáng điệu, từng nét mặt của mẹ sáng hôm ấy hiện ra trong óc anh. Trước đây, mỗi lần nghĩ đến sự lo lắng của mẹ, anh cảm thấy khó chịu. Nhưng bây giờ, nó làm anh thương mẹ đến nghẹn ngào. Anh nhớ lại những ngày mẹ dẫn ba anh em Hùng đi tản cư. Bố

quanh năm bận công tác xa gia đình. Người chắt chiu từng hạt gạo,

từng mụn vải nuôi anh em khôn lớn chính là mẹ. Hạnh phúc của mẹ từ

lâu trong cuộc đời chính là hạnh phúc của những đứa con. Và anh đã nhận thấy ở mẹ một điều rất khác trước, mẹ không phải là người yếu đuối, mẹ chính là một người mẹ hết sức dũng cảm. Sự hy sinh của mẹ

còn nhiều lần lớn hơn sự hy sinh của anh ở đây. Mỗi người con như anh chỉ phải chịu đựng một lần sự hy sinh, còn mẹ, vì những đứa con, có khi mẹ phải chịu đựng sự hy sinh đó nhiều lần... Đêm nay về, mình phải viết thư cho mẹ. Mình sẽ nói với mẹ những điều mà mình chưa nói với mẹ bao giờ. Những điều đó có thể làm cho mẹ rơi nước mắt.

Nhưng chắc chắn là nó sẽ làm cho mẹ sung sướng hơn rất nhiều so với sự im lặng bấy lâu nay của mình. Mình sẽ nhận những lỗi lầm của mình đối với mẹ và sẽ nói là đến tận bây giờ mình mới thật hiểu mẹ...

Xuống xe, Hùng xách hộp đồ bay đi về nhà thì nghe có tiếng gọi.

Anh ngoảnh lại thấy tư lệnh trưởng đứng ở hàng hiên dãy nhà một tầng nằm sát chân đồi, nơi ban chỉ huy đoàn vừa mới chuyển đến.

Hùng chạy tới, đứng nghiêm, chào và nói:

- Báo cáo đồng chí tư lệnh trưởng, tôi có mặt.

Trái lại với cách báo cáo theo điều lệnh của Hùng, tư lệnh trưởng nói bằng một giọng thân mật:

- Hôm nay bác đã theo dõi trận đánh của cháu. Bác sẽ kể lại cho bố mẹ cháu nghe.

Hùng lúng túng hỏi lại một câu không ăn khớp với lời ông vừa nói:

- Bác chưa về cơ ạ?

- Chưa. Cháu vào đây bác hỏi chuyện một lát.

Hùng cầm hộp đồ bay đi theo ông vào phòng khách. Tư lệnh trưởng bảo Hùng:

- Ngồi xuống, cháu!

Ông chăm chú nhìn Hùng, đợi anh khép nép ngồi trên chiếc ghế

bành rồi hỏi:

- Tại sao hôm nay cháu bay số 2 mà lại bắn rơi được máy bay địch?

Hùng đang ngập ngừng định trả lời thì ông hỏi tiếp:

- Cháu cũng biết nhiệm vụ của số 2 theo quy định là phải bảo vệ

đuôi cho biên đội trưởng?

- Cháu có biết - Hùng đáp.

- Đó là điều bác muốn hỏi cháu. Cháu nghĩ gì cứ nói đúng, đừng e ngại. Đó là do tình cờ hay do một ý định đã có sẵn?

Hùng im lặng một chút rồi trả lời:

- Lần trước cháu bay số 2 cho anh Tú. Khi gặp địch, anh Tú lao vào công kích, cháu theo sát anh Tú. Trước biên đội là bốn chiếc máy bay địch. Anh Tú bám đuôi một chiếc và bắn tên lửa. Trong lúc bay phía sau anh Tú, cháu

thấy rõ ràng cháu có thể cùng lúc đó, bắn vào một chiếc máy bay địch khác mà vẫn không bỏ vị trí số 2, vẫn tiếp tục bảo vệ được đuôi cho anh Tú. Khi về, cháu trao đổi với các bạn. Có người đồng ý với cháu nên làm như vậy. Nhưng cũng có nhiều người nói đánh địch không phải là nhiệm vụ của số 2, bắn được địch chẳng được khen đâu mà còn bị phê bình, lỡ chẳng may số 1 gặp chuyện gì thì có bắn được rơi thêm một chiếc máy bay địch cũng chẳng bổ. Cháu nghĩ không phải là chuyện chỉ lo làm tròn trách nhiệm số 2, mà còn phải tìm mọi cách tranh thủ tiến công diệt được thêm càng nhiều địch càng tốt. Một lần cháu nói chuyện này với anh Luân, anh Luân bảo nếu gặp lại trường hợp này, cháu có thể chớp thời cơ tiêu diệt thêm kẻ

địch...

- Trung đoàn trưởng nói với cháu như vậy? - Tư lệnh trưởng hỏi lại Hùng.

- Vâng, tối hôm qua khi trao đổi về phương án tác chiến mới, anh Quỳnh cũng bảo cháu nếu có cơ hội đánh địch thì cháu phải chớp luôn, chỉ cần báo cáo ngay với biên đội trưởng. Hôm nay cháu đã làm, và anh Quỳnh đã chuyển về vị trí số 2 bảo vệ phía sau cho cháu...

Hùng toan trình bày thêm thì tư lệnh trưởng ngắt lời anh:

- Cháu nói rõ rồi... Cháu có cần nhắn gì về nhà không?

Hùng lưỡng lự một chút rồi đáp:

- Nếu bác gặp mẹ cháu, bác nói cháu vẫn khỏe và sẽ viết thư

đều về nhà.

- Được rồi. Cháu về tắm rửa đi. Cháu làm ăn được rồi đấy!

Ông vừa nói vừa chìa tay bắt tay Hùng. Hùng không hiểu cái bắt tay chặt của ông là lời khen hay là lời chào tạm biệt.

Buổi chiều, những người lái cùng với cơ quan chỉ huy họp để rút kinh nghiệm về trận đánh buổi sáng.

Trung đoàn trưởng Luân tuyên bố về mục đích của cuộc họp xong, quay về phía đồng chí tư lệnh trưởng Quân chủng đang ngồi trầm ngâm:

- Báo cáo tư lệnh trưởng, đồng chí có chỉ thị gì trước khi anh em chúng tôi kiểm điểm.

Tư lệnh trưởng quay lại như vừa chợt nhớ ra mình đang ngồi giữa cuộc họp, nhưng liền ngay đó, ông nói rất nhanh:

- Tất nhiên đến bây giờ thì tôi phải có ý kiến.

Mọi cái nhìn đều tập trung vào vùng trán cao và đôi mắt sắc của ông. Xưa nay, ông ít khen cấp dưới. Ông thường nhường những lời khen ngợi biểu dương cho đồng chí chính ủy. Sự hài lòng của ông với đơn vị thường biểu lộ ra bằng cách im lặng, không có điều gì phê bình họ. Tư lệnh trưởng nói:

- Trận đánh ngày hôm nay của các đồng chí như vậy là được. Tôi nói "được" vì tôi nhận thấy nó có chuẩn bị từ trước. Đảng ủy trung đoàn đã có một tư tưởng chỉ đạo rõ rệt. Quyết tâm của đảng ủy đã thấm xuống người lái. Trên dưới thông suốt. Người chỉ huy có chủ kiến dám đi vào cái mới, có gan làm và có gan chịu trách nhiệm. Tôi thích như vậy, cũng như tôi rất ghét cái thói gập chăng hay chớ, nghe ngóng, liệu gió phất cờ. Theo tôi, muốn đánh thắng địch điều trước tiên là phải chủ động. Chủ động cất cánh, chủ động đánh, chủ động rút. Tôi phản đối những anh say sưa, sa đà mà phải hạ cánh bắt buộc, nhưng tôi còn phản đối nhiều hơn những anh chỉ huy thiếu chủ động, luôn luôn để bộ đội rơi vào tình huống phải "cất cánh bắt buộc" ...!

Những tiếng cười nho nhỏ nổi lên. Người nghe đã nhận thấy tư

lệnh trưởng có vẻ vui, ông nói tiếp:

- Hôm nay, các đồng chí đã bắn rơi được trong một trận, ba máy bay địch, trở về an toàn, như vậy là được. Được đây không phải chỉ ở

chỗ bắn rơi một lúc ba máy bay. Quân chúng đã có những ngày bắn rơi cả chục máy bay địch. Được là ở chỗ các đồng chí đã chứng minh mình có khả năng cản phá một đợt tiến công lớn. Được là ở chỗ người chỉ huy quyết tâm. Được là ở chỗ người lái dũng cảm, mưu trí, cả mới, cả cũ đều tiêu diệt địch. Số 1, số 3 bắn rơi địch, số 2 cũng bắn rơi địch. Về việc số 2 bắn rơi địch, chắc các đồng chí sẽ trao đổi thêm vì xem chừng nó trái với sách vở. Nhưng riêng tôi, tôi tán thành, và tôi sẵn sàng tranh luận với những ai không đồng ý. Tôi cho đó là một cái hay đặc biệt của ta, cần được phát huy... Bây giờ tôi muốn giới thiệu với các đồng chí một món quà quý...

Tư lệnh trưởng đưa mắt nhìn đồng chí trung úy cùng đi với mình.

Người cán bộ nhanh nhẹn mở cái cặp đen, lấy ra một gói giấy nhỏ đưa ông.

Ông thông thả mở gói giấy. Một bao thuốc lá màu vàng có hình cột cờ hiện trước mắt mọi người. Ông nói:

- Đây là một bao thuốc lá rất đặc biệt... (ông bỗng chuyển sang một giọng nói thân mật). Tuần trước mình được Bác gọi lên để báo cáo về kế hoạch bảo vệ Hà Nội. Khi về, Bác cho mình cái quà này. Mình giữ

lại không hút. Bây giờ mình có ý định tặng lại các cậu. Các cậu có đồng ý không?

Tiếng cười và tiếng hoan hô nổi lên.

Tư lệnh trưởng bóc bao thuốc một cách trân trọng. Ông nói:

- Biên đội chiến thắng ngày hôm nay đâu? Trước tiên là phải tặng các anh này.

Quỳnh, Nhự, Hùng rồi Quý lần lượt bước lên phía trước, xếp thành hàng ngang, mặt người nào người ấy đỏ từng bừng.

Tư lệnh trưởng đưa mỗi người một điều thuốc lá. Họ đón nhận bằng hai tay như đón nhận một bó hoa. Bốn người lui về chỗ.

Tư lệnh trưởng nói:

- Bây giờ đến những anh nào đã được tặng thưởng huy hiệu của Hồ Chủ tịch. Đề nghị giơ tay!

Nhiều cánh tay giơ lên trong căn phòng. Tư lệnh trưởng bước lại đưa thuốc lá cho từng người, ông nói:

- Anh nào nhận rồi thì bỏ tay xuống, không được nhập nhằng!

Khi ông đi vòng hết căn phòng thì bao thuốc lá đã gần cạn.

Quỳnh giơ tay xin có ý kiến. Ông nhìn anh gật đầu.

- Đề nghị anh tặng cả những đồng chí lãnh đạo, chỉ huy.

- Tặng tôi ấy à? - Ông làm như không hiểu.

- Vâng. Anh và các đồng chí chỉ huy trung đoàn.

- Có đồng ý không? - Tư lệnh trưởng hỏi mọi người.

Những tiếng "đồng ý" vang lên lẫn với tiếng cười.

Tư lệnh trưởng đưa thuốc lá cho Luân và Khang. Ông nhìn vào chiếc bao, vừa dốc ngược nó xuống vừa nói:

- Thế là tôi hết phần.

Tiếng cười lại rộ lên. Hùng đứng dậy nói với tư lệnh trưởng:

- Tôi không hút thuốc. Xin nhường lại tư lệnh trưởng.

- Tôi không lấy phần thưởng của người khác.

Ông quay về phía Khang:

- Cho tôi một điếu thuốc của đồng chí, thuốc gì cũng được Khang đưa ông bao Điện Biên. Tư lệnh trưởng rút ra một điếu rồi nói:

- Bây giờ thì buổi liên hoan trong mười phút bắt đầu. Các đồng chí vừa thưởng thức quà của Bác vừa nói chuyện tự do.

Tiếng rì rào nổi lên. Tiếng máy đánh lửa. Tiếng quẹt diêm.

Những đốm lửa xuất hiện khắp nơi. Những làn khói trắng nhẹ, thoang thoang mùi thơm tỏa khắp gian phòng.

3

Cuộc kiểm điểm diễn ra trong không khí thảo luận sôi nổi. Tư

lệnh trưởng ngồi nghe với vẻ chăm chú vừa châm thêm một điếu thuốc lá mới.

Đồng chí trực ban ở ngoài chạy vào, cắt ngang lời của một người lái đang phát biểu:

- Báo cáo đồng chí tư lệnh Quân chủng: Trên Bộ mời đồng chí ra máy nói chuyện.

Từ đầu tháng Chạp, Bộ Tổng tham mưu đã đặt một đường dây nói thẳng xuống trung đoàn bay.

Tư lệnh giục điều thuốc lá vào chiếc gạt tàn, và lập tức đứng dậy đi ra.

Giọng nói miền Trung ấm áp của đồng chí Tổng tư lệnh vang lên phía đầu kia đường dây:

- Đồng chí Tâm đây phải không?

- Báo cáo: Tôi có mặt.

- Hôm nay anh em làm ăn tốt?

- Dạ....

- Một giờ nữa, anh và đồng chí trung đoàn trưởng đoàn bay cùng tới gặp tôi được không?

- Dạ, được.

Tổng tư lệnh im lặng một chút rồi hỏi tiếp:

- Anh em trên đó đang làm gì?

- Báo cáo: anh em đang rút kinh nghiệm chiến đấu.

- Đồng chí nói tôi có lời khen. Hôm nay, không quân đã cản phá được một đợt tấn công lớn của máy bay địch vào Thủ đô. Văn phòng của Bác mới điện sang hỏi tên những đồng chí lái vừa lập công để Bác khen thưởng. Các đồng chí đã làm cho kẻ địch phải suy nghĩ. Cần phải chỉ thị cho các đoàn bay nhanh chóng rút ra những bài học ngày hôm nay và cả đợt chiến đấu vừa rồi để phát huy lên. Các đồng chí đã buộc kẻ địch phải dành lực lượng và tâm trí để đối phó với không quân ta.

Cần thường xuyên tạo cho kẻ địch một mối lo, không phải chỉ từ mặt đất mà ngay cả trên bầu trời mỗi lần chúng bay vào miền Bắc... Bộ đội và máy bay của đồng chí đã sơ tán chưa?

- Đã bước đầu sơ tán.

- Như vậy thì chưa được. Phải sơ tán người và máy bay rất cẩn thận. Lúc nào cũng phải sẵn sàng sửa chữa gấp sân bay nếu bị địch đánh hỏng. Cho anh em bàn ngay việc đối phó khi gặp lực lượng tiêm kích lớn của địch. Vì đợt vừa rồi các đồng chí chiến đấu tốt, nay mai thế nào địch cũng có những phản ứng mạnh đối với không quân ta. Tôi hẹn lui lại nửa giờ nữa để đồng chí bàn thêm với anh em về những điều tôi vừa nói.

- Dạ. Đúng 20 giờ 30 phút, xin có mặt.

4

Buổi sáng. Quỳnh và Hùng đang ngồi ở nhà trực chiến tại sân bay.

Quỳnh hỏi:

-Tối qua cậu nhận được thư của ai?

- Thư của cô Ngân.

- Thư phương xa?

- Vâng, rất xa rồi. Cô ấy đến nơi học đã một tháng... Sao hôm nọ anh để chị Hảo về sớm thế?

Quỳnh biết Hùng muốn lảng sang chuyện khác, anh mỉm cười:

- Mình áp dụng cái luận điểm làm giảm bớt sức cản của cậu...

Nhưng mình hỏi thật... cậu có yêu cô Ngân không?

- Tôi không có cảm tình với người con gái nào hơn cô ấy.

- Thế thì mình không hiểu tại sao cậu lại cứ khẳng khẳng đòi cắt đứt!

- Tôi đã có dịp tâm sự với anh.

- Khi nghe cậu mình không hoàn toàn tin. Mình nghĩ có lẽ chủ

yếu là vì cô ta chưa vừa ý cậu...

Hùng liếm đôi môi khô nẻ vì nắng hanh, rồi đáp:

- Không phải như vậy.

- Nếu vậy thì cậu đã bỏ công sức làm một việc vô ích. Tình cảm con người không phải là một cánh đồng chỉ cần be bờ kỹ là muốn tháo nước ra hay ngăn nước vào đều được.

- Tôi nghĩ sức mạnh của con người là ở nghị lực...

- Cậu đừng đem đối lập những cái đều là chính đáng. Tình yêu đúng đắn không phải là một sức cản, mà là một động lực. Cả tình yêu, cả nghị lực đều thúc đẩy chúng ta giành chiến thắng.

Hùng ngáp ngừng rồi nói:

- Có lẽ tôi chưa nói hết với anh những điều tôi suy nghĩ. Tôi thấy tôi rất thật với mình. Tình cảm của tôi đối với Ngân gần đây có thể bị

giảm sút nhanh không phải vì Ngân... Đó là vì tình yêu đối với tôi bỗng dưng mất sức hấp dẫn, ít ra cũng là trong tình hình hiện nay. Anh hãy tin ở lời tôi. Trong cuộc sống, có những lúc không phải tình yêu có thể

đem đến cho con người hạnh phúc...

Có tiếng còi xe phía đường cái. Hùng nhìn ra rồi nói:

- Thủ trưởng Luân về kia rồi?

Trung đoàn trưởng theo tư lệnh trưởng Quân chủng về Hà Nội từ

tối hôm qua.

Chiếc xe chạy qua xưởng sửa chữa định kỳ rồi rẽ vào sân bay. Nó đỗ lại trước cửa nhà trực. Không phải trung đoàn trưởng. Hai người mặc quần áo bay nhảy xuống. Hoa và Huấn đi vào. Hoa dận ủng thành thịch bước tới trước mặt Quỳnh, ưỡn bộ ngực nở nang, giơ tay chào:

- Báo cáo: chúng tôi được lệnh ra thay ban. Mời hai đồng chí về ngay đoàn nhận công tác mới.

Quỳnh nhìn cặp mắt nhấp nháy của Hoa, hỏi:

- Cậu lại có trò gì vậy?

Hoa buông tay xuống, nhoẻn miệng cười:

- Các bạn ăn no bụng rồi. Hôm nay phải nghỉ nhường cho anh em chúng tôi chứ?

Đồng chí lái xe ngó đầu vào:

- Mời anh Quỳnh và anh Hùng ra xe về ngay. Thủ trưởng Luân đang chờ.

Quỳnh quay lại nhìn Hùng cũng đang ngơ ngác như anh. Hai người lại góc nhà lấy hộp đồ bay. Trước khi ra xe, Quỳnh ghé lại bên Hoa, hỏi nhỏ:

- Có chuyện chi vậy cậu?

Hoa làm ra vẻ nghiêm trang:

- Chắc lại có đại hội phụ nữ hay thanh niên nào mời đoàn ta cử

người đến báo cáo. Hay là thấy các bạn trực nhiều mệt nên ban chỉ

huy đoàn cho đi an dưỡng ít lâu!

- Mày là cứ phải cái Lan nó trị cho mới được!

Suốt dọc đường, hai người im lặng. Quỳnh phân vân không đoán được vì sao bỗng dừng lại bị thay ban. Nếu đúng như lời Hoa vừa nói thì thật đáng chán. Mình sẽ phải đề nghị lại. Mặc dù thế nào, phải xa sân bay giữa lúc này thì không làm sao mà phấn khởi.

Thấy hai người lái xách hộp đồ bay bước vào, mặt ỉu xù, Luân hỏi:

- Các cậu không muốn đi hả?

- Anh cho biết đi đâu? - Quỳnh hỏi lại.

- Cậu Hoa chưa nói à...? Có lệnh mới! Mình chọn hai cậu cùng đi Khu Tư với mình, kiểm tra mấy cái "bộ phóng" vừa hoàn thành. Nay mai, sẽ đưa các cậu vào đây làm ăn. Ủng không?

Cái thằng Hoa chết tiệt làm mình đau cả đầu, Quỳnh nghĩ. Mặt anh tươi tỉnh hẳn lên:

- Chúng tôi sẵn sàng đi tới bất cứ nơi nào Tổ quốc cần đến.

Anh ngoảnh sang thấy hàng rìa xanh của Hùng đang đứng đây.

Đôi mắt nhiều lòng đen của người lái trẻ sáng hẳn lên.

Trung đoàn trưởng nói:

- Về chuẩn bị ba-lô ngay. Lát nữa, hậu cần phát thêm trang bị đi chiến trường. 3 giờ chiều xuất phát.

Cho đến lúc ra xe, cả Quỳnh và Hùng đều không có một phút nghỉ ngơi. Nhận nhiệm vụ. Nhận trang bị. Chuẩn bị cá nhân. Người dặn dò công việc. Người nhắc nhở. Người kiểm tra. Và cả những người đến chia tay. Rõ ràng là một chuyến đi đặc biệt.

Hai chiếc xe con, ngụy trang kín mít bằng những cành phi lao, đỗ trước cửa nhà tham mưu. Chính ủy đang đứng nói chuyện với trung đoàn trưởng, thấy hai người đi đến, hỏi:

- Anh chàng Hùng, mũ sắt đâu?

Hùng ngoái đầu nhìn chiếc ba-lô đeo trên lưng, rồi lại nhìn cái bọc cậu Cư gửi cho người bạn thợ máy anh đang ôm trong tay.

- Quay lại thôi! - Chính ủy nói.

Hùng vừa định trở về nhà thì cô y sĩ giữ lại:

- Đồng chí cho tôi kiểm tra thuốc và bông băng cá nhân, nếu quên cái gì thì về lấy một thể.

Đến lượt Quỳnh bị cô y sĩ kiểm tra.

- Dầu chống lạnh của anh đâu?

Quỳnh sờ khắp các túi không thấy "tuýp" dầu cao vừa được phát sáng hôm nay. Anh ngăn người ra. Cô y sĩ nhìn anh thương hại:

- Thủ trưởng khuyết điểm nhé? Thôi tôi cho vay dầu của tôi, nếu anh tìm thấy khi về phải trả.

Cô móc túi đưa cho Quỳnh hộp dầu con hồ màu đỏ xinh xinh.

Xe sắp đi thì Đông chạy tới, giơ một đôi ủng, bảo Quỳnh:

- Nên đem theo cái này, trong ấy còn mưa.

Bút nhìn đôi ủng rồi nói:

- Sáng kiến hay! ưu việt đấy, bạn Quỳnh ạ.

Đông lại hỏi:

- Có lấy không? Nếu không thì tao đem về.

Quỳnh đón đôi ủng vừa cảm động vì sự săn sóc của bạn, vừa thương bạn. Anh biết Đông rất thèm chuyển đi của mình. Đông lại nói:

- Thư nó gửi đến tao cứ giữ hộ. Nếu mày về chậm, chúng tao sẽ viết thư cho nó.

Quỳnh thăm thì với bạn.

- Viết khéo cho cô ấy khỏi lo.

- Không phải dạy tao chuyện đó.

Chính ủy từ phía xe của đoàn trưởng đi lại, thò tay qua cửa bắt tay cả mấy người. Anh nói:

- Chúc các đồng chí đi mạnh khỏe, an toàn.

Xe chuyển bánh rồi, lời chúc của anh vẫn còn văng bên tai Quỳnh.

Lần đầu, anh nghe một cậu chúc như vậy. Con đường nhựa xám chạy dài trước mắt anh đêm nay là con đường ra trận, dẫn tới một miền đất rất thiêng liêng, ở đó có quê hương anh. Cũng phải một thời gian, mọi người mới hiểu ra những bom đạn chúng rải xuống khắp nơi trên miền Bắc là nhằm cắt đứt con đường này. Cuộc chiến đấu chống bọn giặc trời diễn ra suốt mấy năm nay trên miền Bắc cũng chính là để gìn giữ

cái mạch máu nối liền cơ thể Tổ quốc. Cô ấy đã có lần nói tới con đường này. Cũng chính cô ấy đã nói những con đường trên đất nước đang nhập lại với nhau, cùng chạy về một hướng, đã dẫn cô ấy đến với mình... Đêm nay,

cuộc chiến đấu của các anh đang chuyển về phía Nam để gìn giữ con đường cả nước đang đi, con đường máu chảy về

tim...

4

Buổi sáng. Quỳnh và Hùng đang ngồi ở nhà trực chiến tại sân bay.

Quỳnh hỏi:

-Tối qua cậu nhận được thư của ai?

- Thư của cô Ngân.

- Thư phương xa?

- Vâng, rất xa rồi. Cô ấy đến nơi học đã một tháng... Sao hôm nọ anh để chị Hảo về sớm thế?

Quỳnh biết Hùng muốn lảng sang chuyện khác, anh mỉm cười:

- Mình áp dụng cái luận điểm làm giảm bớt sức cản của cậu...

Nhưng mình hỏi thật... cậu có yêu cô Ngân không?

- Tôi không có cảm tình với người con gái nào hơn cô ấy.

- Thế thì mình không hiểu tại sao cậu lại cứ khẳng khẳng đòi cắt đứt!

- Tôi đã có dịp tâm sự với anh.

- Khi nghe cậu mình không hoàn toàn tin. Mình nghĩ có lẽ chủ

yếu là vì cô ta chưa vừa ý cậu...

Hùng liếm đôi môi khô nẻ vì nắng hanh, rồi đáp:

- Không phải như vậy.

- Nếu vậy thì cậu đã bỏ công sức làm một việc vô ích. Tình cảm con người không phải là một cánh đồng chỉ cần be bờ kỹ là muốn tháo nước ra hay ngăn nước vào đều được.

- Tôi nghĩ sức mạnh của con người là ở nghị lực...

- Cậu đừng đem đối lập những cái đều là chính đáng. Tình yêu đúng đắn không phải là một sức cản, mà là một động lực. Cả tình yêu, cả nghị lực đều thúc đẩy chúng ta giành chiến thắng.

Hùng ngáp ngừng rồi nói:

- Có lẽ tôi chưa nói hết với anh những điều tôi suy nghĩ. Tôi thấy tôi rất thật với mình. Tình cảm của tôi đối với Ngân gần đây có thể bị

giảm sút nhanh không phải vì Ngân... Đó là vì tình yêu đối với tôi bỗng dưng mất sức hấp dẫn, ít ra cũng là trong tình hình hiện nay. Anh hãy tin ở lời tôi. Trong cuộc sống, có những lúc không phải tình yêu có thể

đem đến cho con người hạnh phúc...

Có tiếng còi xe phía đường cái. Hùng nhìn ra rồi nói:

- Thủ trưởng Luân về kia rồi?

Trung đoàn trưởng theo tư lệnh trưởng Quân chủng về Hà Nội từ tối hôm qua.

Chiếc xe chạy qua xưởng sửa chữa định kỳ rồi rẽ vào sân bay. Nó đỗ lại trước cửa nhà trực. Không phải trung đoàn trưởng. Hai người mặc quần áo

bay nhảy xuống. Hoa và Huấn đi vào. Hoa dận ủng thành thịch bước tới trước mặt Quỳnh, ưỡn bộ ngực nở nang, giơ tay chào:

- Báo cáo: chúng tôi được lệnh ra thay ban. Mời hai đồng chí về ngay đoàn nhận công tác mới.

Quỳnh nhìn cặp mắt nhấp nháy của Hoa, hỏi:

- Cậu lại có trò gì vậy?

Hoa buông tay xuống, nhoẻn miệng cười:

- Các bạn ăn no bụng rồi. Hôm nay phải nghỉ nhường cho anh em chúng tôi chứ?

Đồng chí lái xe ngó đầu vào:

- Mời anh Quỳnh và anh Hùng ra xe về ngay. Thủ trưởng Luân đang chờ.

Quỳnh quay lại nhìn Hùng cũng đang ngơ ngác như anh. Hai người lại góc nhà lấy hộp đồ bay. Trước khi ra xe, Quỳnh ghé lại bên Hoa, hỏi nhỏ:

- Có chuyện chi vậy cậu?

Hoa làm ra vẻ nghiêm trang:

- Chắc lại có đại hội phụ nữ hay thanh niên nào mời đoàn ta cử người đến báo cáo. Hay là thấy các bạn trực nhiều mệt nên ban chỉ huy đoàn cho đi an dưỡng ít lâu!

- Mà y là cứ phải cái Lan nó trị cho mới được!

Suốt dọc đường, hai người im lặng. Quỳnh phân vân không đoán được vì sao bỗng dừng lại bị thay ban. Nếu đúng như lời Hoa vừa nói thì thật đáng chán. Mình sẽ phải đề nghị lại. Mặc dù thế nào, phải xa sân bay giữa lúc này thì không làm sao mà phấn khởi.

Thấy hai người lái xách hộp đồ bay bước vào, mặt ỉu xù, Luân hỏi:

- Các cậu không muốn đi hả?

- Anh cho biết đi đâu? - Quỳnh hỏi lại.

- Cậu Hoa chưa nói à...? Có lệnh mới! Mình chọn hai cậu cùng đi Khu Tư với mình, kiểm tra mấy cái "bệ phóng" vừa hoàn thành. Nay mai, sẽ đưa các cậu vào đây làm ăn. Ủng không?

Cái thằng Hoa chết tiệt làm mình đau cả đầu, Quỳnh nghĩ. Mặt anh tươi tỉnh hẳn lên:

- Chúng tôi sẵn sàng đi tới bất cứ nơi nào Tổ quốc cần đến.

Anh ngoảnh sang thấy hàng rìa xanh của Hùng đang đung dẩy.

Đôi mắt nhiều lòng đen của người lái trẻ sáng hẳn lên.

Trung đoàn trưởng nói:

- Về chuẩn bị ba-lô ngay. Lát nữa, hậu cần phát thêm trang bị đi chiến trường. 3 giờ chiều xuất phát.

Cho đến lúc ra xe, cả Quỳnh và Hùng đều không có một phút nghỉ ngơi. Nhận nhiệm vụ. Nhận trang bị. Chuẩn bị cá nhân. Người dặn dò công việc. Người nhắc nhở. Người kiểm tra. Và cả những người đến chia tay. Rõ ràng là một chuyến đi đặc biệt.

Hai chiếc xe con, ngụy trang kín mít bằng những cành phi lao, đỗ

trước cửa nhà tham mưu. Chính ủy đang đứng nói chuyện với trung đoàn trưởng, thấy hai người đi đến, hỏi:

- Anh chàng Hùng, mũ sắt đâu?

Hùng ngoái đầu nhìn chiếc ba-lô đeo trên lưng, rồi lại nhìn cái bọc cậu Cư gửi cho người bạn thợ máy anh đang ôm trong tay.

- Quay lại thôi! - Chính ủy nói.

Hùng vừa định trở về nhà thì cô y sĩ giữ lại:

- Đồng chí cho tôi kiểm tra thuốc và bông băng cá nhân, nếu quên cái gì thì về lấy một thể.

Đến lượt Quỳnh bị cô y sĩ kiểm tra.

- Dầu chống lạnh của anh đâu?

Quỳnh sờ khắp các túi không thấy "tuýp" dầu cao vừa được phát sáng hôm nay. Anh ngăn người ra. Cô y sĩ nhìn anh thương hại:

- Thủ trưởng khuyết điểm nhé? Thôi tôi cho vay dầu của tôi, nếu anh tìm thấy khi về phải trả.

Cô móc túi đưa cho Quỳnh hộp dầu con hồ màu đỏ xinh xinh.

Xe sắp đi thì Đông chạy tới, giơ một đôi ủng, bảo Quỳnh:

- Nên đem theo cái này, trong ấy còn mưa.

Bút nhìn đôi ủng rồi nói:

- Sáng kiến hay! ưu việt đấy, bạn Quỳnh ạ.

Đông lại hỏi:

- Có lấy không? Nếu không thì tao đem về.

Quỳnh đón đôi ủng vừa cảm động vì sự săn sóc của bạn, vừa thương bạn. Anh biết Đông rất thèm chuyển đi của mình. Đông lại nói:

- Thư nó gửi đến tao cứ giữ hộ. Nếu mày về chậm, chúng tao sẽ viết thư cho nó.

Quỳnh thăm thì với bạn.

- Viết khéo cho cô ấy khỏi lo.

- Không phải dạy tao chuyện đó.

Chính ủy từ phía xe của đoàn trưởng đi lại, thò tay qua cửa bắt tay cả mấy người. Anh nói:

- Chúc các đồng chí đi mạnh khỏe, an toàn.

Xe chuyển bánh rồi, lời chúc của anh vẫn còn văng bên tai Quỳnh.

Lần đầu, anh nghe một cậu chúc như vậy. Con đường nhựa xám chạy dài trước mắt anh đêm nay là con đường ra trận, dẫn tới một miền đất rất thiêng liêng, ở đó có quê hương anh. Cũng phải một thời gian, mọi người mới hiểu ra những bom đạn chúng rải xuống khắp nơi trên miền Bắc là nhằm cắt đứt con đường này. Cuộc chiến đấu chống bọn giặc trời diễn ra suốt mấy năm nay trên miền Bắc cũng chính là để gìn giữ

cái mạch máu nối liền cơ thể Tổ quốc. Cô ấy đã có lần nói tới con đường này. Cũng chính cô ấy đã nói những con đường trên đất nước đang nhập lại với nhau, cùng chạy về một hướng, đã dẫn cô ấy đến với mình... Đêm nay, cuộc chiến đấu của các anh đang chuyển về phía Nam để gìn giữ con đường cả nước đang đi, con đường máu chảy về

tim...

CHƯƠNG X

1

Trọng và hai người bạn cùng đi đã vượt sông Bến Hải được gần một tuần.

Họ đi suốt ngày giữa những khu rừng trụi lá. Ở đây dường như

không còn sự sống. Những sinh vật chính của núi rừng đã bị hóa chất độc loại trừ. Cây cối chết bệnh chỉ còn là những bộ xương khô. Chim chóc và những loài thú rừng đã rời khỏi vùng đất chết. Không nghe thấy cả tiếng côn trùng. Không còn cả tiếng rì rào của lá mỗi khi có gió thổi. Những chiếc lá lìa cành, rải thành lớp dày trên đường đi, chưa tiêu hủy được hình hài của nó dưới những vũng nước mưa. Lần đầu lội trong những vũng nước này, Trọng có cảm giác khi bước ra khỏi, đôi bàn chân anh sẽ héo úa đi. Cái vẻ bệnh tật của nó khiến cho anh ghê ghê. Nhưng rồi anh cũng quen.

Những trận mưa dầm dề không dứt. Không mấy lúc nhìn thấy vòm trời. Tấm màn mưa giăng phủ bốn phía. thỉnh thoảng lại xuất hiện một đám mù màu xám, quay cuồng dữ dội, như khói mới từ mặt đất phụt lên.

Nếu không có những loạt đại bác ầm ầm sôi réo dưới chân núi thì Trọng đã tưởng mình đang lạc vào xứ sở của những huyền thoại.

Họ nhìn thấy trên dọc đường những vỏ đồ hộp và mảnh giấy bóng gói kẹo. Quân Mỹ mới rút khỏi đây được ít ngày.

Các chiến sĩ giao liên đã tạo ra con đường này. Người vạch tuyến đường lựa tránh những vùng có dân cư. Những cuộc di chuyển cần được giữ bí mật. Đồng bào miền núi tại địa phương cũng ngại ở gần con đường, vì nó là mục tiêu thu hút những trận ném bom tàn khốc.

Những chiến sĩ giao liên tìm mọi cách giấu kín công trình của mình.

Nhưng cứ sau một thời gian, nó lại bị máy bay địch tìm thấy. Người đi đường mặc dù được dặn dò cẩn thận, vẫn không khỏi có lúc nghĩ rằng mình chỉ qua đây một lần, đã chặt cây làm quang rừng, đun nấu không chịu che đậy, trong khi địch rình rập đêm ngày và rất thính hơi. Mỗi lần đưa một tuyến đường vào sử dụng, người chiến sĩ giao liên đã phải tính ngay đến chuyện chuẩn bị một con đường mới. Địch dồn mãi họ

về phía tây. Những con đường làm về sau, chạy lên cao hơn, tuyến đường kéo dài ra, và người đi càng vất vả thêm vì phải vượt qua nhiều

đèo cao, dốc đứng.

Gần đây, với việc Mỹ đưa quân ra đường 9 và rải hóa chất độc làm trụi lá, phạm vi mở đường của ta bị thu hẹp lại nhiều. Các chiến sĩ

giao liên đã làm xong một con đường mới nhưng thấy quân Mỹ vừa tạm rút, họ lại tiếp tục sử dụng đường cũ. Họ cần dành dụm vốn liếng cho những cuộc chuyển quân quan trọng nghe đâu sẽ bắt đầu khi mùa khô tới.

Người dẫn đường nói cho bọn Trọng yên lòng là kẻ địch sẽ bị bất ngờ khi ta cứ đi theo đường mà chúng đã biết rõ, và thời tiết xấu này là một thứ nguy trang lý tưởng đối với máy bay.

Thường thường trời sắp tối, họ mới rẽ vào một khu rừng rập rập không có dấu chân người. Có những lần, chợt nhận ra mình đang đứng dưới một mái nhà, họ mới biết cuộc hành trình trong ngày đã chấm dứt. Bộ đội ở các trạm thường rất ít. Họ không đủ người để tổ chức canh gác. Các trạm giao liên không có gì bảo vệ ngoài cách cố gắng giữ bí mật địa điểm của mình

Những người chủ nhà không hỏi họ là ai và từ đâu tới. Họ ăn cơm chiều do trạm nấu, ngủ lại một đêm trên tấm sàn nửa trong căn nhà hầm. Đây là chế độ ưu tiên đối với khách đặc biệt, những đoàn cán bộ

ít người. Các đơn vị bộ đội đi đông, phải căng lều, mắc võng nghỉ ngoài rừng và thổi nấu lấy. Sớm hôm sau, họ được đánh thức từ khi còn tối đất, ăn cơm sáng và nhận thêm một năm cơm trưa. Họ chia tay với người đưa đường bữa trước và lại cùng một chiến sĩ trẻ khác tiếp tục hành trình. Vẫn không có ai nói gì về những khó khăn, nguy hiểm họ

có thể gặp trên chặng đường mới.

Sau chặng đường đầu tiên, đồng chí trợ lý tuyên huấn hỏi Trọng và anh họa sĩ là từ khi nhận súng ngắn đã bắn thử lần nào chưa. Anh tròn mắt khi thấy họ đều lắc đầu. Ngay hôm sau, anh đã buộc hai người, anh gọi chung là "các nhà văn nghệ", phải tập bắn vào một bấu cây trên đường đi.

Người dẫn đường tỏ vẻ ngạc nhiên, vì các "thủ trưởng" đều bắn quá kém. Hai viên đạn không để lại chút dấu vết gì trên mục tiêu.

Trọng thấy anh chiến sĩ bỗng đưa mắt nhìn xuống khẩu AK. Có lẽ

cậu ấy nghĩ nếu hôm nay gặp bọn biệt kích, thì chỉ còn trông đợi vào

khẩu tiểu liên của mình.

Anh bắt đầu hiểu là mình đang ở giữa chiến trường và mình không thể không trở thành chiến sĩ.

2

Từ lúc rời Hà Nội, giữa ba người đã diễn ra một cuộc thi đua ngầm. Không ai nói với ai nhưng cùng tự bảo sẽ không chịu mang tiếng là hèn nhát trước bom đạn của kẻ thù.

Mỗi đêm đi đường, họ phải vượt qua một vài trọng điểm. Một bến phà, một chiếc cầu, một ngã ba, một đoạn đường lầy mà máy bay địch luôn đánh phá. Đó là không kể bất cứ lúc nào máy bay cũng có thể thả

pháo sáng trên đầu, và lao xuống bắn vào chiếc xe nếu chúng nhận ra.

Đồng chí trợ lý tuyên huấn tỏ ra mình là người thông hiểu tình hình và từng trải bom đạn. Anh vốn làm công tác phái viên nên thường phải đi các đơn vị chiến đấu nắm tình hình. Mỗi lần Trọng bàn cách đối phó với những khó khăn ở phía trước, anh hay nói: "Không có gì đâu!

Cứ đi thôi!". Anh muốn lấy thái độ coi thường sự nguy hiểm, dùng một cách giải quyết đơn giản để làm yên lòng những người bạn văn nghệ

cùng đi.

Thái độ của đồng chí trợ lý được anh họa sĩ đồng tình. Anh không thăm hỏi tình hình địch đánh phá ra sao như mọi người thường làm, không tham gia bàn bạc, và còn có vẻ không thích nghe nói đến những chuyện đó. Về sau Trọng mới biết đồng chí họa sĩ rất tin vào sự may rủi. Anh cho rằng tìm hiểu kỹ lưỡng mọi chuyện chỉ làm cho mình thêm bận tâm, lo lắng, ảnh hưởng đến tinh thần phấn chấn trong chuyến đi.

Mặt khác, anh tin là mình luôn luôn gặp may, vì nếu không như vậy anh đã chết từ lâu ngay trong cuộc kháng chiến lần thứ nhất. "May hơn khôn", đó là triết lý của anh.

Trọng có một cá tính khác với những người cùng đi. Anh hay cả

nghĩ. Những chuyện có quan hệ tới cuộc sống của mình, tới thành công của chuyến đi lại không thể làm anh không suy tính. Anh hỏi kỹ cách đánh phá của địch. Anh suy nghĩ, cân nhắc, nêu ý kiến về lựa tuyến đường, chọn giờ xuất phát, chọn thời cơ vượt qua những trọng điểm.

Trọng hơi ngỡ ngàng khi nghe các bạn nói: "người ta đi được thì mình cũng đi được". Lập luận này không phải là không có những cơ sở vững chắc của nó. Trọng cũng cảm thấy có lẽ mình nhút nhát, nên luôn luôn

lo lắng, tính toán.

Rồi nhiều trường hợp nguy hiểm đã đến với họ trên dọc đường.

Có những lúc họ cần phải có ngay quyết định để đối phó kịp thời.

Trong lúc có người hốt hoảng, Trọng lại tỏ ra bình tĩnh. Ý kiến anh đưa ra lập tức được các bạn đồng tình. Trọng nhận thấy những suy nghĩ

trước đó của mình không phải vô ích. Từ đó, những lúc Trọng trao đổi với giao liên để thăm hỏi tình hình hay nêu vấn đề bàn bạc cách đối phó với khó khăn trên dọc đường đã được các bạn chấp nhận.

Mỗi cung đường đưa họ nhích lại gần nhau hơn. Họ bắt đầu cởi mở với nhau và tâm sự cả những điều không nên nói. Mỗi người có một sự thúc đẩy riêng trong chuyến đi.

Đồng chí trợ lý nói mình đã đòi đi chiến trường bằng được vì tự ái.

Ở cơ quan anh, không mấy cán bộ đi nhiều bằng anh. Nơi nào có đánh nhau là anh có mặt. Anh đã chết hụt mấy lần ở Khu Tư. Nhưng anh vẫn bị xếp vào loại chưa có "mác". Trong khi đó, nhiều anh chàng lười đi, xuống đơn vị năng lực phát hiện vấn đề cũng xoàng, nhưng tình cờ

được giao công tác vào Nam vài ba tháng để phổ biến một nghị quyết mới của trên, khi về lại được tiếng là người xông pha vì đã có mặt ở

chiến trường. Anh phải đi một chuyến thật sâu để kiếm cái "mác" làm ăn lâu dài. Cái "nhãn hiệu" của chiến trường chính là nguồn thúc đẩy anh vượt qua mọi khó khăn của chuyến đi.

Đồng chí họa sĩ có một tâm sự khác. Những năm kháng chiến chống Pháp, anh vẽ cho một tờ báo của đại đoàn và đã trở thành một họa sĩ có tên tuổi. Sau mấy năm hòa bình, anh mới nhận thấy không thể vẽ chỉ với một năng

khieu từ nhỏ. Anh xin đi học vẽ lâu dài, bắt đầu từ lớp trung cấp. Anh đã học tới năm cao đẳng cuối cùng, và đang chuẩn bị làm tranh tốt nghiệp. Các thầy nhận xét nét vẽ của anh quá cứng vì anh học cơ bản muộn. Giữa lúc đó, đơn vị cần có một họa sĩ đi vào Nam. Anh xin đi. Nhà trường quyết định cấp cho anh bằng tốt nghiệp. Một số bạn bè nhận xét tấm bằng này chỉ là sự chiếu cố với người đi xa. Anh từ chối không nhận bằng, và hẹn lúc trở về sẽ nộp một bức tranh không phải chỉ xứng đáng với bằng tốt nghiệp mà còn xứng đáng với nghề nghiệp của mình.

Với Trọng thì lại là nguồn thúc đẩy khác. Cuộc kháng chiến lần thứ hai này mang lại cho anh nhiều suy nghĩ. Anh thấy cần phải có một cuốn tiểu thuyết. Anh nghĩ là mình sẽ không thể hiểu về con người, về cuộc chiến tranh này nếu anh không có mặt ở chiến trường chính.

Dù mình chỉ viết về những chiến sĩ lái máy bay hay những anh bộ binh ở đảo Cồn Cỏ, mình cũng phải đi tới đó. Sẽ không có cuộc chiến tranh

trên miền Bắc nếu không có cuộc chiến đấu ở trong kia. Cũng còn những lý do khác thúc đẩy anh, đó là những điều có tính chất đạo lý...

Họ đã tới chiến trường. Con đường phía trước còn rất dài. Họ chưa biết những gì sẽ tiếp tục thử thách họ.

Cuộc thi đua không tuyên bố ngày ngày giữa họ vẫn âm thầm diễn ra.

3

Người dẫn đường hôm nay là một cán bộ của đường dây.

Buổi sáng, đồng chí trưởng trạm dẫn đến căn nhà hầm của bọn Trọng, một người cao lớn, mặc quần áo bà ba, đầu đội chiếc mũ cứng, tay đeo đồng hồ có đệm một miếng nỉ đỏ. Anh chỉ mang một gói gạo lớn trên lưng. Trưởng trạm nói:

- Các thủ trưởng đi theo đồng chí tề.

Anh đeo gùi gạo hỏi lại:

- Vũ khí thế nào? Cho mượn khẩu tiểu liên chứ?

- Ba cây súng ngắn của ba thủ trưởng đủ rồi còn chi! Hỏa lực mạnh quá đó!

- Trưởng trạm đáp.

Anh đeo gùi gạo ngần ngừ rồi nói với bọn Trọng:

- Thủ trưởng nào cho tôi mượn tạm cây súng.

Trưởng trạm nói thêm:

- Trạm hết người, tiện có đồng chí cán bộ trên đoàn cùng đi vô, chúng tôi nhờ dẫn các đồng chí luôn.

Trọng tháo khẩu súng của mình trao cho anh cán bộ chưa già nhưng đã có những vết rạn chân chim ở đuôi mắt.

Họ đã đi khá xa bờ sông Bến Hải. Rừng phía trong này nhiều quăng chưa bị máy bay thả hóa chất độc. Mây vẫn phủ đầy trời, nhưng không mưa. Con đường nằm dưới vòm cây kín đáo. Từ hôm đi mới được một ngày tạnh ráo. Bớt được tẩm ni-lông choàng trên người, ai nấy cảm thấy thoải mái, dễ chịu.

Anh cán bộ ít nói, đeo gùi gạo nặng, trèo dốc băng băng. Từng quăng, anh phải dừng lại, đứng chờ bọn Trọng. Khi mọi người đuổi tới gần, anh lại vùn vụt bước tiếp.

Những ngày gần đây, Trọng đã tạm bỏ thói quen thăm hỏi đường sá và những khó khăn trên cung đường. Người dẫn đường ở các trạm phía trong toàn là những anh lính quá trẻ. Kể ra nếu mình lấy vợ sớm thì con mình cũng gần bằng tuổi họ. Chẳng tiện hỏi họ những chuyện đó khi hàng ngày

họ vẫn qua lại trên đường này, và còn gấn bó với nó chưa biết tới bao giờ. Thậm chí có lúc đôi chân đã rất mỏi, Trọng cũng cố kìm không hỏi đường về trạm còn bao xa.

Không biết có gì trên đoạn đường này mà anh cán bộ đeo gùi gạo khá nặng cứ đi như bị ma đuổi? Trọng và các bạn thỉnh thoảng lại nhìn nhau. Nhưng không ai bảo ai, cả ba người cùng nghiêng răng, cố gò lưng đuổi theo người cán bộ.

Cứ mỗi giờ, người cán bộ để họ nghỉ đúng mười phút, rồi lại đi tiếp với tốc độ không thay đổi.

Buổi trưa, trời quang hẳn. Qua kẽ lá, họ nhìn thấy vòm trời cao và xanh. Một mảng biển màu lục hiện ra ở chân trời phía sau những cồn cát trắng mịn mà.

Đồng chí trợ lý tuyên huấn nói:

- Bạn giao liên ơi! Bọn mình “đọa” rồi (anh cố dùng một tiếng địa phương cho vui vẻ). Cho anh em nghỉ chân làm bữa trưa chứ?

Người cán bộ quay lại nhìn họ, vẻ mặt cau có. Đồng chí trợ lý nhạy cảm, cho là mình đã lỡ lời gọi anh là "giao liên", nhoen miệng cười, xoa dịu:

- Chỗ này mát mẻ quá, đồng chí ạ.

- Mát chết đấy! Trời nắng rồi, ngồi đây mà ăn B.52!

Nói xong, anh quay đầu đi tiếp.

Bọn họ đành cầm cổ đuổi theo. Anh nói thực hay chỉ dọa? Rừng cây yên tĩnh và đẹp như thế này!...

Thoạt đầu, Trọng nhìn thấy một đám khói đen bùng lên ở khu rừng trước mặt. Những đám khói đen khác liên tiếp phụt lên, chạy xô về phía anh. Những tiếng rít xé không khí ập đến cùng lúc với tiếng nổ

mỗi lúc càng lớn. Rồi tai anh điếc đặc, và rừng cây bắt đầu nhảy múa làm mắt anh hoa lên.

Người cán bộ dẫn đường quay lại, nét mặt hoảng hốt, vừa vung tay ra hiệu cho các anh vừa lao người nằm xuống mặt đất.

Trọng chợt hiểu nguy hiểm đang trực tiếp đến với mình. Anh đã lọt vào giữa thảm bom B.52. Anh lao mình ép ngực xuống đất, nhưng thấy đất liên tiếp đẩy mình lên và nghệt thở. Ánh sáng bỗng chói lòa trên đầu. Trọng ngược mắt nhìn lên, thấy những cây cối ở gần đó vừa bị một lưỡi dao vô hình khổng lồ chém đứt, đang ngả nghiêng đổ

xuống. Những hình ảnh đảo lộn dữ dội đó diễn ra không tiếng động, như trong một giấc mơ. Chợt nhận thấy một thân cây lớn đang lừng lững lao tới, anh thét lên, lăn vội đi mấy vòng để tránh cái chết đang tìm đến mình.

Một vật gì cản lại anh. Đó là một tảng đá. Anh đã nằm ở một khe suối. Trọng bò quanh tảng đá định tìm một khe hở nép người vào.

Cũng lúc đó, anh nhìn thấy hai bạn đồng đội ở không xa. Đồng chí trợ

lý chúi đầu vào một hốc cây. Có lẽ anh ta nghĩ chủ yếu là phải bảo vệ

lấy cái đầu. Còn đồng chí họa sĩ thì nép mình dưới một hòn đá cheo leo bên sườn dốc. Cậu ta chắc chắn sẽ chết bẹp nếu hòn đá vì chấn động của bom mà tách khỏi sườn núi lăn xuống.

Cả khu rừng chung quanh Trọng đang bốc khói. Nhìn khắp nơi, chỗ nào cũng thấy cây đổ. Không biết cái thân cây ban nãy đã bay đến chỗ Trọng giờ nằm ở đâu!

Trên trời vẫn còn những dải khói dài của máy bay B.52 để lại.

Anh không hiểu tại sao mình và các bạn lại có thể nhanh đến như

thế, lao từ trên kia xuống đây. Họ đã làm những động tác mà lúc bình thường không bao giờ họ làm được.

Rồi anh nhận thấy không phải bom chỉ rơi trên dốc mà còn có nhiều trái rơi dọc con suối này. Biết đâu chính dòng suối lại là mục tiêu chính của trận ném bom...?

Trọng chợt nhớ đến người cán bộ dẫn đường. Anh ấy sống hay chết? Anh ấy còn ở trên đó hay đi đâu rồi?... Nếu không gặp lại anh thì

cuộc hành trình hôm nay tiếp tục ra sao...? Đường đi chắc đã bị trận bom xóa mất rồi! Và nếu tìm ra đường, họ sẽ đi đến đâu? Bọn địch ở

cách đây không xa. Điều anh vẫn thường lo ngại từ khi sang bờ Nam này đã xảy ra.

Chợt nghe có tiếng người ở xa xa. Trọng nhóm dậy nhìn lên dốc.

Tiếng gọi từ trên đó vọng xuống. Đã nghe đúng tiếng anh cán bộ:

- Các đồng chí ơi...! Ba ông đi đâu rồi...?

Anh cán bộ đang gào mỗi lúc một to. Cùng lúc, cả ba người đều lên tiếng:

- Đây rồi! Chúng tôi đang ở đây...

- Ba ông ở cả dưới đó phải không? - Giọng người cán bộ mừng rỡ.

- Cả ba chúng tôi ở đây - Đồng chí họa sĩ có tiếng nói to trả lời.

- Có ai việc gì không?

- Không ai việc gì cả.

Người cán bộ như vừa thở phào. Anh im lặng một lúc, rồi lại đổi giọng:

- Lên nhanh! Đi thôi!... Không thoát ly nhanh, nó đến đợt nữa chết cả nút bây giờ!

Ba người vội rời chỗ ẩn náu, chạy lên dốc. Họ không hiểu tại sao lúc xuống đây nhanh như vậy mà bây giờ đi mãi không lên tới nơi.

Vừa nhìn thấy họ, anh cán bộ hấp tấp nói ngay:

- Chạy! Nó sắp tới đợt hai...

Lần này, anh chạy thật.

Cả bọn Trọng cắm cổ đuổi theo. Những thân cây, cành cây bết đầy đất đá, đổ ngang đường cản họ lại. Có những trái bom đã nổ ngay trên mặt đường buộc họ phải đi vòng. Họ đánh vật với tất cả những gì đang muốn níu áo, níu ba- lô họ lại. Lúc chồm lên, lúc luồn qua dưới những thân cây. Ai nấy như có lửa đốt trong người. Mỗi phút ở giữa thảm bom kéo dài như một thế kỷ. Họ sợ B.52 lại kéo tới. Họ sợ mất

liên lạc với người dẫn đường, vì như vậy cũng nguy hiểm không kém.

Không một ai nhớ là trước trận bom đôi chân mình đã mỏi, bụng đã đói cần được ăn...

Cuối cùng, họ đã đến rừng cây xanh.

Họ muốn dừng lại, nhưng anh cán bộ dẫn đường vẫn tiếp tục chạy. Họ nhớ lại lời anh nói, những khu rừng còn xanh tốt thế này chính là nơi B.52 thường tới thả bom. Họ lại cố bám theo anh.

Đến lúc tới được khu rừng trụi lá, mọi người đều mệt tưởng như

đút hơi.

- Nghi!

Người dẫn đường ra lệnh. Anh ngồi xuống tảng đá cạnh đường, bỏ gùi gạo nặng, cầm chiếc mũ cứng quạt vào bộ mặt đỏ gay, bết bụi đỏ và mồ hôi.

Họ bắt đầu nhìn nhau.

Đồng chí trợ lý đầu không mũ, một ống quần bị xé toạc làm hai.

Mọi vật trên người đồng chí họa sĩ đều nhuộm màu đất đỏ. Anh nhìn xuống bàn chân, rồi kêu lên:

- Gay quá! Tôi mất dép rồi!

Nhưng anh không mất dép. Điều lạ lùng là không hiểu đôi dép cao-su đen đó đã bằng cách nào, từ đôi bàn chân, qua cẳng chân, bò lên bám chắc quanh vế đùi trên to lớn của anh.

Trọng cũng nhận thấy chiếc bi-đông nước đeo ở thắt lưng không còn, và một ống tay áo của anh bị rách. Nếu bây giờ có tấm gương soi, anh sẽ thấy mình cũng kỳ dị không kém gì các bạn.

Họ cố nuốt cho xong nắm cơm lạo xạo đất và sạn. Nắm cơm nguội lạnh vào tới dạ dày làm cho họ rét run. Anh cán bộ lại giục lên đường.

Trên đoạn đường này, anh đi chậm vừa đi vừa nói chuyện.

- Vừa rồi các thủ trưởng làm tôi lo chết cha! Nếu chẳng may bị

mất một hai "cụ" thì tối nay về trạm không biết ăn nói thế nào!...

Lúc này, anh mới hỏi tên ba người và họ công tác ở đâu. Thảo nào ban nãy, họ cứ nghe anh gọi mãi: "Ba ông đâu?". Họ không ngờ

người cán bộ có thái độ dửng dưng này tưởng như rất dễ bỏ rơi họ dọc đường, lại gần bó với họ đến như vậy.

Ở đoạn đường đi tiếp. Trọng bỗng cảm thấy người nhẹ lâng lâng.

Anh có một niềm vui mới. Không phải chỉ vì anh vừa thoát khỏi một trận B.52 rải thảm khủng khiếp. Nhưng anh đã hiểu cái bóng ma ghê gớm ở miền Nam này, suốt những ngày qua vẫn đe dọa anh, cũng chỉ

là như vậy. Anh thấy mình đã hành động đúng khi lẩn mấy vòng để

tránh cái cây bị bom phát quang chém đứt, nhằm chỗ mình lao tới.

Anh phân vân không hiểu hành động của đồng chí dẫn đường bắt mọi người cắm đầu chạy ra khỏi bãi bom là đúng hay sai? Anh cho rằng nếu B.52 lại đến ném bom, làm như vậy họ sẽ bị nguy hiểm. Anh nghĩ

trong trường hợp này, nơi tương đối an toàn là xuống ngồi giữa một hố

bom, chờ cho đến khi biết là trận oanh tạc đã chấm dứt, hãy tìm cách rời khỏi khu rừng. Anh tự bảo: "Nếu lần sau lại gặp trường hợp này, chắc là mình sẽ đỡ hoảng hốt và biết cách đối phó tốt hơn".

Trọng nhìn các bạn thấy họ cũng có vẻ vui hơn mấy ngày trước khi không có chuyện gì xảy ra trên dọc đường.

CHƯƠNG XI

1

Giờ phút khoan khoái nhất trong những ngày đi đường là lúc họ

đã gột hết lớp bùn đất trên người ở một khe suối, treo chiếc võng trong căn nhà hầm của trạm, nằm cong người trên võng sạch sẽ, đốt một điếu thuốc chờ đến bữa ăn. Không có những cung đường nào con người vượt qua trên

trái đất này lại quý giá như những cung đường trên dải Trường Sơn trong những năm đánh Mỹ. Vì mỗi cung đường đó là thước đo sức khỏe, nghị lực của con người. Và nhất là, nó được đo bằng cái sống và cái chết. Mỗi ngày, họ vượt qua thêm một cửa ải của bom đạn. Mỗi ngày, họ lại nhận thấy số phận hôm nay vẫn dành cho mình những điều may mắn. Mỗi ngày, họ lại thấy mình đã dần thêm được một bước trên đường đi tới đích. Mỗi ngày, họ lại thấy con người mình đã lớn thêm lên.

Trọng đã hút đến điều thuốc thứ hai. Từ ngày qua bờ Nam, mỗi

lần anh chỉ hút nửa điều khi thật thèm. Dự trữ thuốc lá của họ gần cạn. Anh đã phải tập hút thứ thuốc lá sừng bò của địa phương. Hôm nay, Trọng buông thả mình, hoang phí một chút, vì anh đã đặt chân trên đất Thừa Thiên. Anh nghĩ tới một ngày hòa bình nào đó, mình sẽ

có mặt ở thành phố Huế, đứng bên bờ sông Hương, ngắm những cô gái mặc áo tím đi trên cầu Tràng Tiền, và nghe những tiếng hò vang trên dòng sông. Những giây phút ấy sẽ có ý nghĩa thêm bội phần vì trong những năm chiến tranh anh đã qua đất Thừa Thiên trên đỉnh Trường Sơn này.

Đồng chí họa sĩ lại quay sang nhìn anh. Nụ cười anh lóe sáng giữa bộ râu đen trong căn nhà sắp tràn đầy bóng tối. Anh thì thầm với Trọng:

- Nhớ vợ quá ông ạ!

Không biết đây là lần thứ mấy anh tâm sự với Trọng điều này.

Trọng chưa có vợ. Chuyện tình duyên của anh đã chấm dứt. Anh không có cô gái nào trên miền Bắc để nhớ để thương. Những năm còn trẻ, đã có lần anh yêu một người bạn học. Ngày đó, anh nghĩ rằng mình có thể đổi tất cả hạnh phúc trên cõi đời này để có được cô. Chỉ

cần thoáng thấy cô, là đầu óc anh bối rối. Nhưng tình yêu của anh không được đáp lại. Cô gái đi lấy chồng. Một thời gian dài, anh quên cả

tình yêu. Đến những năm gần đây, anh nghĩ đã đến lúc cần lập gia đình. Nhưng anh bắt đầu có sự,tính toán, cân nhắc những cô gái mà anh có ý định lựa chọn. Đó là vì tuổi tác hay là vì tình yêu trong người anh đã khô héo đi? Và như vậy có phải cũng là một sự thiệt thòi cho anh trong chuyện đi này...?

Đồng chí họa sĩ lại hỏi:

- Có thật đúng là ông không có người yêu?

- Đúng như vậy.

- Lạ thật!... Vậy thì ông chưa thể hiểu như thế nào là tình vợ chồng!

Trọng im lặng. Nhưng anh nghĩ là người bạn mình nói không sai.

- Ông có hiểu không, - người bạn nói - khi yêu người ta mất đi một ít nhưng lại thu về được một ít. Ông nghèo đi thứ này nhưng ông lại giàu thêm thứ kia. Theo tôi, thì được nhiều hơn mất. Người vợ là thế nào, ông có biết không..., là một cái gì không bao giờ rời khỏi tư

tưởng, tình cảm của mình. Mình đi đâu hình như cũng thấy cô ấy đi theo, không rời nửa bước...

Anh ấy có nói quá không, đó có phải là trường hợp của tất cả các cặp vợ chồng không, Trọng tự hỏi. Anh vẫn nằm im nghe bạn nói.

- Tất nhiên là lấy nhau lâu ngày, có con cái, những khó khăn trong gia đình đôi lúc lẫn át đi, cũng phải cãi cọ, cũng phải giận dỗi nhau... Nếu vợ chồng cứ sống gần nhau thì cũng cần có những lúc phải giận nhau ông ạ. Có giận nhau như thế mới giữ được tình yêu. Ông chưa hiểu cái giận nhau của vợ chồng. Không giống như ông và tôi giận nhau đâu! Sau mỗi lần giận nhau,

lại càng thương yêu nhau hơn... Ở gần nhau luôn, tình yêu cũng có giảm đi. Nhưng xa nhau như

thế này thì nó sống trở lại, mãnh liệt như những ngày đầu.

Mắt đồng chí họa sĩ lơ mơ theo làn khói. Anh nói như chỉ để mình nghe. Anh bỗng lại quay sang Trọng với cặp mắt hóm hình:

- Chắc mỗi lần gặp đàn bà, con gái, ông vẫn còn hay lúng túng, bối rối lắm thì phải?

- Cũng có như vậy. - Trọng thú nhận.

- Như vậy là ông ít tiếp xúc với đàn bà. Khi nào ông đã tiếp xúc nhiều, lúc gần phụ nữ ông sẽ cảm thấy bình thường.

Rồi anh nói với Trọng bằng giọng ái ngại:

- Về chuyện này, ông cố kiếm một cô người yêu đi... Tôi thương ông đấy! Ông có người vợ bên cạnh thì sống giữa rừng, giữa sa mạc hay giữa đài nguyên, vẫn cảm thấy đầm ấm. Còn khi ông chỉ có một mình... thì ở ngay giữa thủ đô ông vẫn cứ cô đơn.

Đồng chí trợ lý cầm trong tay bộ quần áo lót mới giặt, đi vào.

Cặp mắt to và cái miệng có một chiếc răng răng viền vàng đều cười.

- Mình vừa xuống chỗ anh nuôi xong. Hôm nay có đại tiệc các

bạn ạ.

- Chu cha! - Đồng chí họa sĩ kêu lên với giọng hài hước, rồi hỏi tiếp - Có thêm hộp thịt lợn chăng?

Bữa nào cũng ăn toàn rau rừng, nghe nói đến thịt, Trọng bỗng thấy nước miếng ứa ra chân răng.

- Thịt hộp thì đi đến đâu!... Đồng chí trạm trưởng vừa ra soát mấy cái bẫy đặt ngoài rừng, vớ ngay một lúc, một con sóc và một con chim rừng sập bẫy. Tối nay, bác ấy sẽ cho mình ăn món chim xáo và sóc rang.

Cặp mắt của họ đều sáng lên.

2

Bữa "đại tiệc" không diễn ra như họ chờ đợi. Con chim rừng, chắc là quá nhỏ, mất biến đi giữa chảo canh lớn đầy "môn thực" và "tai nai". Khách đông, món thịt sóc rang, mặc dù đã được chặt rất nhỏ, mỗi người mới gắp một lần đã hết.

Sau bữa cơm, ai nấy vẫn thấy người nhẹ lâng lâng.

Họ lên vồng nằm, và buông màn. Từ hôm nghe nói ở dọc đường có nhiều ổ sốt rét ác tính, ba người bảo nhau hết sức đề phòng muỗi rừng.

Anh trợ lý như cảm thấy có lỗi vì đã làm các bạn chờ đợi hụt. Anh nói:

- Bao giờ về Thủ đô, mình sẽ đền hai bạn vài bữa cơm rượu. Tôi sẽ tự đi chợ và nấu nướng cho các bạn ăn. Khiêm tốn mà nói, nếu được phân công làm nghề nấu nướng, mình có thể trở thành một người bếp giỏi. Chỉ cần xin vợ năm đồng, tôi và hai bạn sẽ có một bữa cơm rượu đàn hoàng.

- Năm đồng hay năm chục? - Đồng chí họa sĩ hỏi lại.

- Năm đồng có nghĩa là ba đồng cộng với hai đồng.

- Nói trắng! Với năm đồng bạc, ông có làm nghề vẽ như tôi thì mới thành một bữa cơm rượu đàn hoàng... Ông phải mất hai đồng rượu rồi, còn lại ba đồng, ông mua cái gì? Với giá tự do, ông không mua nổi nửa con gà!

- Đúng như vậy! Biết đặt câu hỏi đó, là ông nắm vững vấn đề. Đã gọi là cơm rượu, thì không thể thiếu rượu. Đã có rượu, nhất thiết phải đi kèm món nhắm. Và khi rượu xong, phải tiếp theo cái món gì cho êm, cho đã rượu... Có đúng thế không ông?

- Đúng!

- Bây giờ tôi sẽ giải phương trình bài toán khó đó cho hai bạn.

Hóc búa đấy! Các bạn chịu cả rồi phải không?

- Ông cứ nói đi! - Anh họa sĩ còn phân vân, cho đây là một cách đổ mếu.

Bác Thắng, người cán bộ lớn tuổi đã nhập bọn với họ từ khi vượt sông Ba Lòng, lúc này đang nằm bên lắng nghe câu chuyện của họ

cũng lên tiếng:

- Tôi làm nghề hậu cần khá lâu rồi. Với năm đồng bạc ở giữa Thủ

đô mà anh giải quyết được một bữa cơm rượu thì tôi chịu tài. Tôi cho là ít ra, chị ấy ở nhà cũng phải bí mật phụ vào cho anh thêm hai chục...

Trọng và đồng chí họa sĩ đều phì cười.

- Không. - Đồng chí trợ lý nói to để át đi những tiếng cười -

không có bàn bay bí mật nào! Tôi sẽ làm tài chính công khai đảng hoàng. Đồng chí chủ nhiệm hậu cần (anh chưa rõ chức vụ của bác Thắng, nhưng cứ tố lên như vậy) sẽ dùng chuyên môn kiểm tra cho...

Tôi sẽ mua đồng rưỡi rượu. Rượu quốc doanh, như vậy cũng không quá ít. Còn lại ba đồng rưỡi. Tôi ra chợ mua ba lạng thịt lợn, loại thịt có cả nạc và mỡ, vì thiếu tí mỡ thì không giải quyết được các món khác.

Tôi phải chi tiếp một đồng. Còn lại hai đồng rưỡi. Phải để ra năm hào mua rau và các món gia vị như vậy chỉ còn hai đồng. Với hai đồng, tôi không thể mua một con cá ngon, nhưng có thể kiếm được một cái đầu

cá to. Như vậy là tôi đã có đủ rượu, thịt, cá để mời các bạn. Bây giờ tới nghệ thuật sử dụng các chất liệu (anh quay sang đồng chí họa sĩ) như

cách anh bạn thường nói... Chỗ thịt nạc, tôi sẽ băm ra làm một ít chả

xương sông. Nhắm rượu với chả xương sông, được đấy chứ, phải không các bạn? Tôi sẽ lạng từ cái đầu cá ra hai khúc, mỡ có rồi, rán luôn. Thế là có thêm một đĩa cá rán ngon lành. Có chả xương sông, cá rán, kèm thêm ít hạt lạc rang, như vậy không đến nỗi thiếu món nhắm. Với cái đầu cá to, tôi sẽ làm một bát canh chua, phải là ngon tuyệt! Vừa rồi các bạn còn chưa hỏi tiền mua gạo nấu cơm lấy ra ở

đâu? Tất nhiên, cũng phải nằm trong số năm đồng này. Nhưng "nhậu"

xong, mà lại ăn cơm thì chán quá! Tôi sẽ chặt từ nồi cá ra một bát canh, cho thêm chanh, ớt để mời các bạn, rồi đổ thêm nước sôi vào nồi, ninh thật như cái đầu cá, và cho vào đó một nhúm gạo. Thế là sau khi dùng hết rượu, thịt, cá, mình sẽ hậu tiếp hai ông bạn quý những bát cháo cá thật ngon, không để khách phải lừng dạ khi ra về...

- Chịu thầy... - Đồng chí họa sĩ thán phục ra mặt.

Tất cả người nghe đều phải mỉm cười.

Bữa tiệc phụ này rõ ràng cũng đem lại hào hứng không kém bữa tiệc chính chiều nay.

Những hạt mưa nhỏ rơi nhẹ nhẹ, đều đều trên mái lá. Thỉnh thoảng lại có từng loạt tiếng rào rào, tưởng như trời đổ mưa to, nhưng đó chỉ là gió làm rớt những giọt nước mưa đọng trên lá cây. Những trận mưa kéo dài suốt ngày này sang ngày khác làm cho Trọng cảm thấy tất cả núi rừng lúc này đều tan thành hơi nước.

Nhiều nhà địa chất đã ngạc nhiên về cấu tạo của thiên nhiên tại đây. Một dãy núi cao sừng sững chạy dài gần một ngàn ki-lô-mét dọc theo một bờ biển nhỏ hẹp. Tại sao sườn dốc núi gần như dựng đứng này lại không trở thành hoang mạc? Người ta đã tìm ra nguyên nhân, đó là nhờ có gió mùa. Gió mùa hàng năm đưa một lượng nước lớn từ

biển vào. Nhưng không phải riêng nước mưa đã giữ gìn được sự sống cho vùng đất này. Mà còn nhờ có cây cối. Cây rừng đã giữ nước lại, nuôi sống cho mình và nuôi sống cho đất. Đất núi cũng như đất trên

dải đồng bằng nhỏ hẹp.

Những người đang bức bối vì mưa gió sẽ gây trở ngại cho chặng đường đi ngày mai có ai nghĩ là chính gió và mưa đã nuôi sống dải đất này?

Với việc Mỹ đưa quân vào, bộ đội ta dường như chỉ còn làm chủ

có dãy Trường Sơn. Tối nay, bác Thắng vừa nhắc lại với Trọng lời một đồng chí lãnh đạo: "Có Trường Sơn là có tất cả!" Bác tin rằng dù Mỹ có đưa quân vào nhiều bao nhiêu nữa, chúng ta vẫn cứ làm chủ dải Trường Sơn. Bác nhận xét: "Đất này chỉ có những người Việt Nam cách mạng như mình mới sống nổi!". Câu đó vừa nói lên những gian khổ

ghê gớm mà mọi người phải chịu đựng trên đỉnh núi cao này, vừa nói lên niềm tự hào.

Mỗi người Trọng gặp ở đây đều góp phần khuyến khích các anh trong chuyển đi. Và phải chăng, chính các anh cũng mang lại cho họ

một sự cố vũ...?

Trọng nằm nghĩ vẩn vơ về câu chuyện tình yêu đồng chí họa sĩ

đã nói với anh. Ở ngoài đó, lúc này những ai đang nghĩ tới mình, anh tự hỏi. Vì? Có thể cô ấy còn đôi chút ân hận về thái độ đối với mình.

Cả cô ấy và mình đều đã hành động theo lý trí. Cô ấy không nhớ mình nữa đâu! Và mình cũng không nên oán trách cô. Mình nhiều lúc đã quên cô. Như vậy, mình không thực yêu cô ấy... Mẹ mình?... Chắc chắn rồi. Bà cụ đang lo lắng lắm đây... Cha mình? Điều đó cũng rất rõ ràng. Anh nhớ lại thái độ gan góc của cụ trước khi anh lên đường. Cụ

đã lấy hết gân sức của tuổi già để làm việc đó... Em gái mình? Nó rất thương mình, nhưng nó cũng có chồng đi xa, nó còn bận bịu con cái...

Anh còn những người bạn tuy mới quen nhưng khá thân thiết trên sân bay? Nhưng họ có bao nhiêu chuyện phải lo toan trong cuộc chiến đấu hàng ngày, cái chết lúc nào cũng gần họ trong gang tấc. Không chắc lúc này có ai nghĩ đến anh...

Trong ký ức của anh, chợt lóe lên ánh mắt của một cô gái. Đó là cái nhìn của Hảo trong buổi anh ra tiễn cô ở sân ga. Ngày hôm đó, anh chưa phải là người ra đi. Người lên đường rời Hà Nội bữa ấy là cô.

Nhưng cô đã biết, cô chẳng còn dịp gặp lại anh trước ngày anh lên đường. Cái nhìn của cô nói rõ điều đó. Cái nhìn pha trộn một chút luyến tiếc, một chút buồn rầu và cả những lo lắng... Cô ấy sẽ có những phút nghĩ tới mình, vì mình đã có mặt trong tình yêu của cô ấy với

Quỳnh. Cô ấy cũng sẽ lo lắng vì những khó khăn nguy hiểm mà mình chắc chắn sẽ phải đương đầu trên dọc đường. Có đúng hay không?

Anh tin là đúng. Anh bỗng cảm thấy mình vừa được an ủi, vừa có những giây phút dịu dàng...

4

Những tiếng nhạc vang lên nho nhỏ. Trọng nhận ngay ra đó là nhạc hiệu của Đài phát thanh Tiếng nói Việt Nam.

Bác Thắng đem theo một chiếc đài bán dẫn. Đây là buổi phát tin cuối cùng trong ngày. Bác vặn rất nhỏ để khỏi làm thức giấc những người đang ngủ.

Trọng như vừa gặp lại một người quen thân. Chiếc đài bán dẫn anh mang theo bị hỏng ngay từ trận bom họ gặp đầu tiên. Trọng đã nhờ đồng chí lái xe đem trở về Bắc. Từ ngày đi, khổ nhất là mù tịt tin tức. Trước đây, làm việc ở tòa báo, anh thường nhận được những tin tức mới hàng giờ.

Cô phát thanh viên bắt đầu giới thiệu tóm tắt bản tin.

Trọng bỗng thấy có một luồng điện giật... Ngày hôm nay Hà Nội bị máy bay Mỹ ném bom!

Cùng lúc, đồng chí trợ lý và đồng chí họa sĩ nằm bên anh, đều nói:

- To lên bác!

Mọi người vẫn chưa ngủ.

Bác Thắng dường như cũng bị đột ngột vì tin này, im lặng mở cho tiếng loa phát to hơn.

Trưa hôm nay, địch đã đánh vào Hà Nội. Trận oanh tạc có vẻ lớn.

Chúng ném bom và bắn rốc-két vào một loạt mục tiêu được kể rõ tên: các phố Nguyễn Thiệp, Giảng Võ, Phúc Tân, Nam Đồng, Hàng Chuối, khu đại sứ quán, các nhà ga Yên Viên, Gia Lâm, Văn Điển.

Giọng nói của đồng chí phát thanh viên như hừng hực hơi lửa của bom đạn.

Những người nằm đó đều lặng đi. Trọng không biết những tin tức sau đó là gì. Anh đoán ắt hẳn có nhiều người chết và bị thương. Hôm các anh ra đi, Hà Nội vẫn đông nghịt người. Trong óc anh hiện ra cảnh tàn phá trên những đường phố của Thủ đô, những đường phố xanh rợp bóng cây, những ngôi nhà kiểu biệt thự nhỏ ở phố Hàng Chuối, những mái nhà cũ rêu phong phố Nguyễn Thiệp...

Đồng chí trợ lý lẩm bẩm:

- Nhà tôi ở khu tập thể Nam Đồng... Buổi trưa, đúng là giờ vợ tôi đi làm về.

Anh họa sĩ cũng lẩm rầm:

- Nhà tôi ở phố Hàng Bột nhưng vợ tôi đi làm về thường qua khu sứ quán!

Những người thân của Trọng không ở trong những khu phố bị

ném bom. Nhưng ai dám tin vào lúc đó họ đều ở nhà!...

Bác Thắng tắt đài. Rồi bác nói:

- Ở Hà Nội thì bom đạn rơi vào đâu mà không có người! Gay nhất là nhà ga...

- Gia đình bác cũng ở Hà Nội? - Trọng hỏi.

- Không, gia đình tôi ở Nam Định. Nam Định bị máy bay Mỹ đánh phá từ lâu rồi... Nhưng các anh ạ..., nó ném bom vào Hà Nội, mình vẫn thấy xót xa hơn!

Đối với những người vào trạc tuổi Trọng, Hà Nội đã gắn sâu vào tình cảm với những bước chuyển mình của lịch sử dân tộc trong cách mạng. Đó là ngày cậu học sinh mới lần đầu được thét vang những tiếng "Việt Nam độc

lập!" đi trong làn sóng người cuộn cuộn trên đường phố đỏ rực cờ sao, đẩy lùi những chiếc lưỡi lê của phát xít Nhật.

Những ngày anh tự vệ đeo khăn quàng đỏ “Quyết tử”, đứng sau chiến lũy ở đầu phố, trái lựu đạn và chai ét-xăng crep trong tay, chờ những tên lính Pháp mũ đỏ và những chiếc xe tăng tiến lại gần... Đó là những đêm rét run người, nằm dưới mái lán lợp lá chuối giữa rừng già Việt Bắc, mơ trở về Thủ đô, đứng bên một cây liễu rủ, nhìn chiếc xe điện màu cánh cam lạnh canh chạy quanh Hồ Hồ... Đó là những ngày mùa thu tuyệt đẹp sau chiến thắng Điện Biên Phủ, trở về giải phóng Thủ đô,

anh bộ đội mở to mắt nhìn trong rừng người mang hoa ra đón trên các đường phố thân yêu như thu nhỏ lại, xem có thấy bóng một người quen... Rồi những ngày lao động vui tươi xây dựng công viên Thống Nhất, những đêm đón giao thừa ở những vườn đào sức nức khói pháo quanh Hồ Gươm, những buổi hào hứng theo dõi một trận đấu bóng sôi nổi trên sân Hàng Đẫy... Hà Nội trong lành và êm ả với những đoàn xe đạp nối dài trên đường phố, những người chủ mới, những người lao động, ai ai cũng là anh em, chị em. Hà Nội của những ngày thu Quốc khánh, trên lễ đài của quảng trường Ba Đình lịch sử, Bác Hồ mỗi năm râu dài tóc bạc thêm, ân cần trò chuyện với đàn con cháu của Người.

Phải chăng mỗi người đi đây đều tình nguyện chịu hứng phần bom đạn để cho kẻ thù không đụng đến trái tim của Tổ quốc!

Trái tim của cả nước đã bị tổn thương.

Trái tim của mỗi người ở nơi xa Thủ đô này đều bị tổn thương...

Mỗi người nằm thao thức với những ý nghĩ riêng về trận ném bom.

Rồi bác Thắng lại lên tiếng:

- Tháng Mười vừa rồi, Hội đồng tham mưu liên quân Mỹ yêu cầu Johnson không coi Hà Nội, Hải Phòng là những Đất thánh... Hôm nay, chúng đã bắt đầu.

Với cái đài mang theo, chắc bác vẫn bám sát các tin tức mới.

Bác nói tiếp:

- Rồi đây nó còn ép Thủ đô ta mạnh hơn. Nó biết trước năm bầu cử tổng thống thế nào mình cũng làm một cái gì ở trong này.

Bác hạ giọng thì thầm:

- Chúng tôi đang chuẩn bị tiếp nhận một khối lượng hàng rất lớn.

Chắc "đại quân" sắp vào... Tôi mới nhận được thư báo tin thắng nhỏ ở nhà tôi bỏ học xin đi bộ đội rồi...

Ở ngoài kia, Trọng chỉ được nghe câu "ngày Bắc đêm Nam". Bây giờ ở nửa phía nam, anh lại thấy thêm những con người "ngày Nam đêm Bắc".

5

Tối nay, bác Thắng được trạm bố trí ở nhà bên, bọn Trọng cố mời bằng được bác sang ở chung. Họ mến bác vì thái độ giản dị và sự am hiểu tình hình địa phương. Họ còn rất mê cái đài của bác.

Đồng chí trợ lý nói chuyện với bác Thắng về tình hình thời sự trong nước và quốc tế. Thoạt đầu, anh nói một cách đơn giản. Nhưng sau một số câu hỏi của bác, anh phải dốc ra khá nhiều vốn liếng hiểu biết của mình. Thịnh thoảng, bác lại nói thêm những tin tức mới mà anh chưa biết. Đồng chí trợ lý bắt đầu hiểu thêm về người đang nằm nói chuyện với mình. Cuối cùng anh quay lại hỏi bác:

- Đồng chí ở miền Nam lâu, tôi xin hỏi ý kiến riêng đồng chí, nếu năm tới Mỹ lại tăng thêm độ hai chục vạn quân nữa thì tình hình rồi sẽ ra thế nào?

Không trả lời thẳng vào câu hỏi của anh, bác đáp:

- Tôi nghĩ cách mạng ở miền Nam này trước tiên là vấn đề đạo lý. Không thể làm nô lệ, không thể để đất nước mãi mãi chia cắt, thì phải đứng lên mà tranh đấu, mà đánh lại chúng. Cũng chưa biết cuộc chiến tranh sẽ diễn biến ra sao, phải đánh theo lý luận nào thì thắng! Chúng vào hai chục, tưởng đã là nhiều, đánh hay lùi? Đánh! Vì thua nên chúng phải vào thêm. Không thể lùi, lại phải tiếp tục đánh. Nếu chúng vào thêm nữa vì chúng lại thua, thì ta lại phải đánh tiếp. Nếu đánh vài năm không được, phải đánh thêm nhiều năm. Bác Hồ nói: "mười năm, hai mươi năm". Vì đây là vấn đề đạo lý... Còn đánh giặc cách nào... thì cũng như chúng mình đi trên Trường Sơn này, đường không có thì cùng nhau mở đường mà đi...

Bác Thắng mở đài sớm hơn nửa giờ để nghe buổi phát thanh quân đội.

Một đơn vị Quân Giải phóng nguyện đánh địch ở miền Nam mạnh hơn nữa để trả

thù cho những đồng bào bị hy sinh trong trận máy bay Mỹ ném bom vào Thủ đô.

Ngày hôm nay, không quân ta đã đánh thắng một trận mới trên bầu trời miền Bắc.

Tin này có kèm theo băng ghi âm lời một chiến sĩ lái máy bay.

Từ chiếc loa nhỏ vang lên một giọng nói quen thuộc. Mới nghe câu mở đầu, Trọng đã nhận ngay ra giọng cậu ta: "Với chúng tôi, bọn F.4 này không phải là xa lạ. Đó là những tên kẻ cắp rất nham hiểm mà chúng tôi đã nhiều lần gặp trên chợ trời..." Cậu ta vẫn dùng tiếp cái giọng thật thà, vui vẻ, đượm chút văn hoa, kể lại trận đánh. Cái tỉnh táo, khôn ngoan của cậu

ta là sau khi nghe kể chuyện, mọi người vẫn không hiểu cậu ta đánh địch theo cách nào, đã hạ nó bằng súng hay bằng tên lửa... Nhưng chỉ riêng giọng nói đó đã làm cho Trọng yên tâm một phần. Máy bay ta vẫn cất cánh. Những người lái vẫn bình tĩnh, vui vẻ. Không phải kẻ thù đang uy hiếp ta, mà chúng vẫn phải rút chạy trước không quân ta. Trận đánh của máy bay địch vào Thủ đô đã không làm cho mọi người xao xuyến.

- Ai nói thế, bạn Trọng?- Anh trợ lý tuyên huấn hỏi.

- Cậu Hoa.

- Hoa trước đây đã hạ một Con ma trong trận đánh cùng với Đông phải không?

- Cậu ấy đấy!

- Cậu này chắc hay tán.

- Tán kiểu nông dân, nhưng tán giỏi.

- Chồng Diệu Lan phải không?

- Đích thị rồi!

- Thế là ông lại bỏ lỡ một đề tài... - Đồng chí trợ lý có vẻ tiếc cho Trọng.

Sau khi tắt đài, bác Thắng quay sang hỏi Trọng:

- Anh đi lại trên sân bay nhiều, có biết Quỳnh không?

- Biết quá! Bác cũng biết Quỳnh? - Trọng hấp tấp hỏi lại - Cậu ấy quê ở trong này.

- Tôi chưa gặp Quỳnh bao giờ, mặc dù anh ấy là người nhà.

Trọng chợt nhớ ra bác Thắng đã nói gia đình quê ở Nam Định.

- Vậy bác là...

- Tôi là bố vợ tương lai của Quỳnh. Con gái tôi đã viết thư báo tin cho tôi. Nhưng đó vẫn là chuyện nằm trong tương lai. Đang chiến tranh, với những chiến sĩ lái máy bay biết thế nào!... Nhưng tôi rất mong có một con rể là phi công. Tôi yêu các cậu ấy quá!

- Bác là bác Tiến?

- Sao anh lại biết tên tôi? - Đến lượt người nói chuyện với Trọng ngạc nhiên.

- Nếu bác xưng danh là Tiến thì tôi nhận ra bác từ lâu rồi!

- Thăng là tên đứa con út của tôi. Ở đây, mọi người đều có bí danh.

- Tôi có cầm theo thư của cô Hảo gửi cho bác?

- Cháu Hảo gửi thư cho tôi! - Giọng bác Thăng mừng rỡ hẳn lên. - Anh cũng quen cháu? Cháu vẫn công tác ở Quảng Ninh phải không anh?

- Tôi gặp cô ấy từ hồi mùa hè ở Hà Nội. Cô ấy lên Hà Nội chuẩn bị báo cáo, sau lại quay về Quảng Ninh. Bây giờ thư mới đến tay bác là quá chậm.

- Gặp anh thì thư cháu không chậm nữa rồi!...

CHƯƠNG XII

1

Quỳnh đang công tác tại Khu Tư thì có lệnh của đơn vị gọi về.

Thời gian qua, trung đoàn trưởng và anh đi kiểm tra một số sân bay ở

phía Nam. Những sân bay này từ lâu không sử dụng, đang được lệnh sửa chữa gấp. Họ biết đơn vị sẽ làm nhiệm vụ mới ở phía này. Nhiệm vụ đó

chắc sẽ rất quan trọng.

Trên đường quay ra. Quỳnh phân vân không hiểu có chuyện gì mới ở trung đoàn. Nhưng tới nhà, đó chỉ là chuyện vui. Đơn vị chiến đấu đang lên chân. Anh em hạ thêm được một số máy bay địch, tổn thất về phía ta không đáng kể. Quỳnh được gọi về vì anh nằm trong số

những người lái các đơn vị bay bầu đi dự đại hội chiến sĩ thi đua của trung đoàn. Các cấp đang phải lựa chọn gấp những người đại diện cho mình ở Đại hội Chiến sĩ thi đua toàn quân sắp mở tại Hà Nội.

Đồng chí cán bộ tổ chức của trung đoàn nói đề nghị xây dựng gia đình của anh, không gặp gì trở ngại. Anh có thể bàn với Hảo việc chuẩn bị lễ cưới, đơn vị sẽ hết sức giúp đỡ. "Tất nhiên là cũng nên phù hợp với thời chiến. Cô ấy đã dự đám cưới cậu Hoa, lần này ta cũng làm như thế có được không?" - Người cán bộ nói thêm. Quỳnh tin là Hảo rất hiểu hoàn cảnh của các anh, hai người chỉ cần gặp nhau trao đổi một buổi là xong. Điều khiến anh còn băn khoăn là vẫn chưa thu xếp được dịp về Nam Định thăm gia đình Hảo. Trên miền Bắc ngày nay, ngoài người vợ, anh còn có thêm một bà mẹ và hai đứa em. Anh đã có sẵn nhiều tình cảm với những người thân mà anh chưa được gặp. Anh đã hình dung được mẹ và các em qua những thư từ của Hảo. Anh tin rằng mình sẽ được thương yêu.

Thế là mình đã chấm dứt cái thời kỳ "lang thang", mình sắp tách khỏi đội ngũ của những chàng trai chưa vợ. Và cuộc sống của anh đã bắt đầu vượt ra khỏi đường biên của doanh trại. Anh bạo dạn hẳn lên trong quan hệ với những cô gái phục vụ tại đơn vị. Vì anh tự coi mình là một người đã có nơi có chốn.

Một buổi tối, ngồi với Đông, Quỳnh rụt rè hỏi cách thức chuẩn bị một cái gia đình, cho đứa con đầu lòng ra đời.

- Chẳng phải chuẩn bị gì cả! - Đông đáp gọn lỏn.

- Cậu đừng nói quấy, mình hỏi đứng đắn.

- Mình cũng trả lời đứng đắn... Bộ dạng cậu chỉ mần được một việc để cái Hảo tuyên bố dứt khoát là gái đã có chồng, còn mọi việc nhà cậu lại đổ hết lên đầu hăn cho mà coi. Mỗi lần gặp khó khăn, Hảo sẽ gọi tên vợ chồng mình ra mà rửa... Cậu xem... ngay tháo vát như

mình mà cô Thùy vẫn nói: "Lấy anh nhiều lúc vẫn như ở một mình".

Cậu không cần phải nghĩ ngợi chi hết! Lấy vợ rồi, gia đình cần gì thì vợ

sắm, con cái ốm đau thì vợ lo. Đó lại chính là cái hạnh phúc của người được làm vợ, làm mẹ...

Nhiều lúc Quỳnh đã nghĩ đến những giây phút êm đềm của tình cảm vợ chồng. Những tình cảm đó rất thiêng liêng. Người con gái trao gửi cho mình cả cuộc đời mà cô đã gìn giữ bao năm. Vợ chồng anh chắc sẽ không bao giờ to tiếng với nhau. Anh không hiểu tại sao có những người chồng lại có thể đánh vợ, bỏ con...

Trong buổi báo cáo thành tích chiến đấu ở trung đoàn, Quỳnh chỉ

nói sơ sài về mình, anh dành phần lớn thời gian kể những hành động của những đồng chí lái khác trong biên đội. Tuy mình có bắn rơi một số máy bay, chỉ huy một số trận đánh thắng lợi, nhưng mình chưa gặp những trường hợp thật khó khăn. Những người đánh địch xuất sắc phải như anh Tú và Đông. Họ đã hoàn thành nhiệm vụ trong những trận đánh rất ác liệt.

Đông bị rút từ đại đội, Hoa và một số đồng chí khác rút ở trung đoàn. Quỳnh ngạc nhiên khi mình cũng giống như anh Tú nhận được một số phiếu khá cao.

Từ trước tới giờ, Quỳnh không được coi là người lái có triển vọng mở một con đường đi lên cho toàn đơn vị, anh không tạo được sự chú ý đặc biệt.

Quỳnh biết điều đó. Chính vì vậy, anh làm mọi công việc một cách vô tư. Anh không bận tâm đến việc mình phải nêu một tấm gương tốt cho người khác. Đến bây giờ, anh bỗng nhận thấy mọi người đều nhìn về phía mình, theo dõi từng lời nói, cử chỉ. Anh cảm thấy mất tự nhiên. Anh càng muốn tránh thì lại có thêm nhiều người kéo tới.

Những cán bộ trợ lý thi đua của Quân chủng, của Tổng cục Chính trị, nhiều người anh mới gặp lần đầu, đã quần anh trong những buổi làm việc kéo dài. Họ hỏi han rất tỉ mỉ mọi việc anh đã làm, kể cả những ý nghĩ của anh vào lúc đó. Họ còn hỏi về những người thân trong gia đình anh hiện ở trong Nam, về cả người yêu của anh và gia đình cô.

Tới đại hội thi đua Quân chủng, Tú và Quỳnh lại được lựa chọn với một sự nhất trí gần như hoàn toàn. Hai người đã trở thành những đại biểu của Quân chủng Phòng không Không quân.

Quỳnh không hiểu tại sao mình cứ gặp may. Anh cảm thấy một gánh nặng sắp đè nặng xuống đôi vai. Gánh nặng đó đối với anh sẽ

quá sức. Anh muốn tránh nó bằng cách nói, ít hơn nữa về mình.

Số phận dường như đã an bài. Thái độ ngập ngừng, né tránh của anh khi nói về mình, lại giành thêm nhiều tình cảm cho anh tại Đại hội chiến sĩ thi đua toàn quân. Người ta thấy đó là sự khiêm tốn. Và đức tính khiêm tốn vốn rất cần có đối với một anh hùng. Binh chủng Không quân mới ra đời đã lừng danh về những kỳ tích, không thể cử tới đại hội những người thay mặt không tiêu biểu? Có người còn cho là những nguyên tắc giữ bí mật tối đa của binh chủng mới đã không cho phép người lái máy bay nói rõ mọi việc mình đã làm. Chỉ sau vài lời bổ sung của những cán bộ theo dõi công tác thi đua, các đại biểu đã hướng về

anh với thái độ tin tưởng rõ rệt.

2

Buổi sáng, cán bộ ban tổ chức đại hội đi tới từng phòng của các đoàn, báo đúng 8

giờ, các đại biểu phải có mặt ở hội trường với quân phục tề chỉnh. Buổi họp này không nằm trong chương trình làm việc thông báo từ hôm trước.

Trước cửa Câu lạc bộ sĩ quan, được chọn làm hội trường lớn của đại hội, xuất hiện hai hàng đều tăm tắp những chiến sĩ trẻ, quân phục mùa đông không một nếp nhăn, cầm những khẩu súng cầm lưỡi lê bóng loáng. Phóng viên, quay phim, nhiếp ảnh nhón nhíp đi lại trên sân.

Hội trường bữa nay đông đặc, trên gác chật ních những nhà báo.

Mọi người đã yên vị một lúc, nhưng hàng ghế của đoàn chủ tịch vẫn để trống.

Quỳnh chợt thấy có người vỗ nhẹ vào vai mình. Anh quay lại. Người ngồi sau chuyển cho anh một mẫu giấy nhỏ. Trong mẫu giấy có mấy chữ: "Giờ nghỉ lên gác gặp mình, có tin vui. Bút". Quỳnh đưa mắt nhìn lên gác. Phía cuối khoang dành cho nhà báo, một bàn tay giơ cao. Anh nhận ra Bút đang mỉm cười ra hiệu cho mình. Bên cạnh Bút là Đông. Cậu ta có vẻ trang nghiêm và như đang còn bỡ ngỡ trước khung cảnh rực rỡ của đại hội

Anh Bút mang tin vui gì cho mình?... Hay là cô ấy về Hà Nội, bắt Đông tới báo tin...

Tim anh bỗng đập dồn. Từ hôm về, anh chưa viết thư cho Hào. Anh rất muốn gặp cô để

bàn bạc chuyện cưới xin. Nhưng nhiều lý do đã ngăn anh làm việc này. Người chung quanh sẽ nghĩ gì về chuyện người yêu anh tới khi cuộc họp

chưa hề được công bố trên

báo chí. Hai tuần trước, máy bay địch đã ném bom Hà Nội, những trái rốc-két rơi xuống cách đây không xa... Và có nên để cô ấy biết mình đã trở thành một chiến sĩ thi đua của Quân chủng được cử đi họp đại hội toàn quân...?

Không khí trang nghiêm, long trọng, đượm vẻ bí mật của hội trường như báo với mọi người hôm nay sẽ có một vị khách rất quan trọng.

Một cán bộ của ban tổ chức đại hội hấp tấp bước tới chỗ đặt mi-crô, nói vội vàng:

- Báo cáo với đại hội: Bác tới...

Như có một luồng điện vừa chuyển khắp hội trường. Mọi cặp mắt hướng ra cửa, nơi có đội danh dự xếp hàng đứng chờ. Nhưng Bác lại từ phía cánh gà trên sân khấu nhanh nhẹn bước ra trước bục đoàn chủ tịch đại hội.

Quỳnh bật đứng dậy cùng với mọi người. Chung quanh anh tiếng vỗ tay như sấm.

Lời chào Bác bao giờ cũng là những tiếng vỗ tay. Bác thường phá bỏ những nghi thức tiếp đón của quân đội mỗi lần Người tới thăm.

Một đoàn dài những đồng chí lãnh đạo quân đội và đoàn chủ tịch đại hội, mặc lễ

phục trắng, ngực lấp lánh huân chương đi theo Bác. Nhưng lúc này, cặp mắt của Quỳnh chỉ còn tập trung vào Bác. Bác nổi bật lên với chiếc áo bông dày và chiếc khăn quàng cổ.

Mái tóc Người bạc trắng, nhẹ như bông. Chòm râu của Người cũng nhẹ. Bộ mặt Người hồng lên giữa nền cờ đỏ rực. Người mỉm cười, giơ tay chào đại

hội. Mắt Người lấp lánh những ánh vui.

Quỳnh mãi nhìn ngăm ngăm Bác tới mức quên cả nghe những lời Bác nói. Chốc chốc tiếng cười, tiếng vỗ tay lại ồ lên trong căn phòng. Anh tự bảo phải chăm chú nghe.

Nhưng anh chỉ hiểu được Bác đang dặn dò về mối quan hệ giữa người anh hùng với quần chúng, về vai trò của người anh hùng, về quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược. Đó là những lời Người đã dạy bảo nhiều lần.

Chợt anh nhận thấy Người vừa nghiêm nét mặt. Người nhìn quanh như đang cần nhắc, rồi Người nói:

- Địch sẽ đánh mạnh hơn, ta cũng đánh trả chúng thật mạnh. Ta sẽ đánh lớn... Các chú phải giữ bí mật.

Sau đó, trong đầu anh chỉ còn những câu hỏi: Mình sẽ phải làm gì trong những ngày tới?... Sao mình chưa chuẩn bị gì về điều Bác vừa nói?... Mình vẫn chưa sẵn sàng...

Bác ra về kia rồi... Người ra đi bất chợt như khi Người đến. Mọi người đứng dậy nhìn theo. Quỳnh chợt nhìn thấy một đồng chí cận vệ đứng đợi bên cánh gà, chạy lại đỡ

Bác. Con người Bác bỗng khác hẳn khi Bác vừa bước vào. Anh hiểu sự cố gắng của Bác trong dáng đi, nụ cười khi Bác xuất hiện trước đại hội. Lòng anh se lại với ý nghĩ Bác đã yếu nhiều hơn so với lần gặp trước.

3

Quỳnh như còn đứng ngẩn ngơ giữa hội trường thì có người giật áo anh. Quỳnh quay lại. Đó là Bút và Đông. Như chợt tỉnh ra, anh mỉm cười, ngượng ngịu nắm vội lấy tay hai người.

- Đã gặp Hảo chưa - Bút hỏi.

- Cô ấy về Hà Nội hả anh?

- Mình tưởng cậu viết thư bảo cô ấy về gặp nhau trong dịp này...

- Không... Anh tính đại hội họp bí mật.

- Ngốc! - Đông nói - Đánh điện cho Hảo về chỗ vợ mình tranh thủ lúc nào rồi chạy ra mà gặp nhau.

Quỳnh đứng lặng thinh. Anh không muốn tranh cãi với Đông.

Bút nói:

- Bọn mình về Quân chủng họp, ghé qua đây định gặp cậu một tí. Đồng chí tư lệnh trưởng cho biết sáng nay Bác tới đại hội. Mình và Đông bàn nhau bám theo mấy nhà báo của Quân chủng vào đây, chờ sau đó gặp cậu.

Quỳnh nhận thấy mình vừa mừng hụt... Vậy cái tin vui mà chủ nhiệm chính trị định báo cho anh là tin gì...

Bút nói tiếp:

- Thông báo cho cậu biết hai tin mừng: Một, cô Thùy vừa đẻ con trai...

- Sướng nhé!

Quỳnh tươi cười nắm tay Đông. Nhưng Đông vẫn làm ra vẻ phớt tỉnh. Quỳnh hiểu tâm lý cậu ta. Khi nó khoái trong bụng thì bề ngoài lại làm ra vẻ bất cần.

- Còn tin vui thứ hai là của bạn... Bạn có thư nhà từ miền Nam gửi ra.

Quỳnh ngẩn người. Suốt mấy năm nay, Quỳnh coi như mất liên lạc hẳn với gia đình.

Nhiều lá thư anh nhờ Ban Thống nhất chuyển, đều không có trả lời. Từ lâu, anh không viết thư nữa. Mỗi lần viết thư chỉ đem lại cho anh những buồn nhớ, băng khuâng.

Bút trao cho Quỳnh lá thư, rồi cùng Đông lên xe về Quân chủng.

Trên đường về nhà nghỉ, Quỳnh lại rút thư ra xem. Nhìn rõ tên đề trên phong bì, nhưng anh vẫn còn chưa đủ tin. Lá thư đó của chị anh. Anh mở thư ra đọc.

Sau ngày Diệm mở chiến dịch "tố cộng", vợ chồng chị anh đã phải rời khỏi làng, lên

"xanh". Từ đó, không biết Quỳnh ở đâu. Mấy năm nay, những người tập kết ra Bắc, trở

về nhiều, trông mãi không thấy Quỳnh, và cũng không hỏi ai được tin tức của anh. Vừa rồi, tình cờ một bác bộ đội trên khu đi công tác ghé qua cơ quan chị, hỏi thăm quê quán, thấy nói chị ở Thăng Bình, đã hỏi chị có biết ai là Quỳnh ra Bắc tập kết không. Nói chuyện một lúc mới biết là gặp đúng người nhà, bác chính là bố vợ của Quỳnh. Bác nói mặc dù bác chưa gặp con rể, nhưng con gái bác đã viết thư cho bác biết cả tên làng, tên xã, nói làng ở bờ biển nhìn ra cù lao Chàm và sau làng có sông Trường. Bác thúc giục chị

viết thư ngay cho Quỳnh.

Chị gái Quỳnh viết: "Em không thể hiểu nổi những cơ cực mà xóm làng đã phải chịu từ hồi đó đến giờ. Nghe nói em làm chiến sĩ lái máy hay. Anh chị không thể tưởng tượng nổi thằng em của mình lại có ngày thành người lái máy hay. Em có biết anh chị và hai cháu ngày ngày đang khổ vì máy bay địch như thế nào không...? Người ta đi bộ cũng leo đèo, vượt sông về tới quê hương cả rồi. Răng em có cái máy bay mà không tìm cách vô với anh, chị..."

Nửa miền Nam đêm đêm vẫn da diết trong tâm tư anh, lúc này lại trôi dạt với cái mảnh quê hương mà anh vừa tìm thấy. Lần đầu, anh chợt nhớ ra mình còn một người thân yêu khác, đó là bố dượng người yêu của anh. Giờ đây bác đang ở tại quê hương anh.

Và chính bác là người đã giúp anh nối lại sợi dây liên lạc với gia đình.

4

Đồng chí tư lệnh trưởng đứng trước cổng ra vào trạm đón tiếp của Bộ, nơi họ ở

trong những ngày về họp đại hội.

- Cậu đang đọc thư người yêu à?

Câu hỏi đột ngột làm cho Quỳnh lúng túng. Chắc đồng chí ấy đã quan sát khi anh đi trên con đường đôi từ Câu lạc bộ quân nhân trở về nhà.

- Báo cáo anh, thư của gia đình ở miền Nam mới gửi ra.

- Mình nhìn vẻ mặt của cậu lại tưởng là đọc thư người yêu. Gia đình có giục cậu về

mau không?

- Có...

- Đi về họp, anh em đang chờ.

Quỳnh đoán ông có việc gì cần trao đổi với mình. Anh đi theo tư lệnh trưởng.

- Cậu nhớ miền Nam không?

-Có.

Tư lệnh trưởng lưỡng lự đi thêm mấy bước rồi tiếp tục nói:

- Ban này, Bác hỏi mình: "Quân chủng các chú chuẩn bị ra sao rồi? Tình hình nay mai sẽ nóng hơn". Mình đáp: "Thưa Bác, nếu chúng nó đánh lớn

vào Hà Nội, chúng cháu sẽ đón tiếp Giônxơn thật ra trò". Rồi mình nói: "Thưa Bác, nếu Giônxơn đánh lớn, mời Bác về chỗ chúng cháu. Chúng cháu chuẩn bị được một cơ sở rất tốt không xa Hà Nội".

Bác nói: "Không đi đâu cả. Nó đánh lớn, đánh nhỏ gì mình cũng ở đây. Có các chú phòng không và không quân bảo vệ còn lo gì!". Các cậu đã lo bảo vệ tốt cho Bác chưa?

Quỳnh lúng túng không biết trả lời sao. Câu trả lời này phải dành cho các đồng chí chỉ huy của anh.

Tư lệnh trưởng lại nói tiếp:

- Sau đó Bác nói: "Nhiệm vụ các chú không phải chỉ ở Thủ đô. Các chú phải nhớ

còn trong kia. Trong kia chưa yên, ngoài này cũng chưa yên. Không quân các chú có muốn đi miền Nam chiến đấu không? Mình đáp: "Thưa Bác, cao pháo, tên lửa đi cả rồi, chỉ còn anh em không quân không hiểu vì sao chưa được gọi đến". Bác nói: "Tất cả đều phải chuẩn bị sẵn sàng"... Cậu người miền Nam, có định làm gì cho miền Nam không?...

Miền Nam, miền Bắc đều phải làm nhiệm vụ cả. Nhưng vì cậu quê ở miền Nam nên mình hỏi riêng cậu điều đó.

- Tôi chưa biết làm gì, nhưng nếu trên giao cho tôi bất cứ nhiệm vụ gì phục vụ miền Nam, tôi sẽ làm hết sức mình.

Tư lệnh trưởng chăm chăm nhìn anh:

- Sao lại chờ trên?... Cậu có máy bay, có kỹ thuật trong tay, phải nghĩ xem trong những điều kiện hiện nay, mình có thể làm gì. Cậu vừa đi xem những sân bay ở phía trong về phải không?

- Tôi mới ở trong đó về.

- Vậy thì nghỉ đi... Đánh ngày không được thì đánh đêm. Cậu bay đêm giỏi...

5

Đại hội đã kết thúc.

Tú, Quỳnh, và Bản ở đoàn bay Sao Mai, được tặng danh hiệu Anh hùng các lực lượng vũ trang.

Một số đại biểu còn ở lại tham gia những đoàn đi các nơi báo cáo. Tú, Quỳnh và Bản đều ở trong số đó.

Buổi sáng, ba người vừa từ phòng ăn đi ra thì thấy tư lệnh trưởng Quân chủng đứng bên chiếc com-măng-ca đỗ ngay trên sân.

Nhìn nét mặt không vui của ông, họ đoán ngay vừa có chuyện gì.

Ba người rào bước đi lại.

- Các anh đã biết tin tức mới ngày hôm qua trên sân bay Sao Vàng chưa?

Tú đáp:

- Báo cáo anh, chưa có ai phổ biến gì cho chúng tôi cả.

- Đầu năm, các anh vừa mở màn một trận đánh ra trò. Hai tốp cất cánh, một biên đội bốn chiếc, một biên đội hai chiếc. Kết quả phía địch an toàn. Phía ta: năm anh nhảy dù!

Ba người đều sửng sốt. Từ ngày bắt đầu các trận không chiến với kẻ địch, họ cũng trải qua những lần tổn thất, nhưng chưa bao giờ có tới năm người lái phải nhảy dù. Sự

việc này diễn ra trong lúc đoàn Sao Vàng đang "lên chân".

- Thưa anh, xin cho biết thiệt hại về người lái - Tú hỏi.

- Tôi cũng lạ... không hiểu tại sao lại không có anh nào hy sinh? Anh Nhự, anh Hoa chỉ huy biên đội, dẫn theo bốn anh em trẻ. Vừa lên khỏi mây thì bị địch nó đè đầu luôn.

Vỡ đội hình! Chỉ có cậu Hùng kịp lao tới đối đầu với một máy bay địch, rồi cơ động vào mây nên không bị nó bắn rơi, sau đó được lệnh sở chỉ huy cho bay về Hà Nội hạ cánh.

- Anh cho hỏi không phạm tác chiến?

- Ngay trên đầu các anh, ở Nội Bài chứ đâu!

Tú cắn môi suy nghĩ rất lung. Rồi anh nói:

- Đề nghị đồng chí báo cáo cho phép chúng tôi trở về ngay đơn vị.

- Không thể về hết được, ít nhất cũng phải có một hai anh ở lại, đi báo cáo lấy một vài nơi, cho người ta thấy trong đại hội này còn có mặt các anh.

- Riêng tôi, xin đồng chí cho trở về.

- Tôi đồng ý anh về, nhưng còn phải báo cáo với Tổng cục Chính trị. Tôi sẽ tới Tổng cục Chính trị ngay bây giờ.

- Xin đồng chí đề nghị cho cả tôi - Quỳnh nói.

Tư lệnh trưởng nhìn Quỳnh không đáp.

Ông quay lại dặn Tú:

- Về phải nhanh chóng tìm ra nguyên nhân tại đâu! Tôi đã có lệnh gọi anh Luân ra. Phải giành lại một vài điểm để lấy lại khí thế... May mà đến hôm qua các anh mới rụng, chứ các anh rơi như một chùm sung đúng vào ngày Bác đến đại hội thì thằng này biết báo cáo với Bác như thế nào!...

CHƯƠNG XIII

1

Chiếc com-măng-ca lao nhanh đưa Tú trở về sân bay. Những ngày qua ở đại hội được săn sóc, chiều chuộng, biểu dương, đêm ngủ yên giấc vì không phải lo chuyện chiến đấu, anh vẫn cảm thấy như con cá sống trong một bể cạn nhỏ hẹp, thiếu khí trời. Tuy biết có nhiều khó khăn đang chờ mình ở đơn vị nhưng nghĩ tới sân bay, đến bầu trời lộng gió, anh cảm thấy mình vừa được giải phóng.

Những đồi thông, con đường đất đỏ quen thuộc, khu doanh trại sau khi đơn vị

chuyển ra nơi sơ tán trở nên vắng vẻ đã hiện ra trước mặt.

Tú cho xe chạy thẳng ra sân bay.

Những chiếc Mic 21 màu sáng bạc, tên lửa lắp sẵn hai bên cánh, nằm trực chiến trên sân.

Nhìn thấy những chiếc máy bay, người anh rạo rực hẳn lên. Anh nghĩ tới giây phút ngồi trong buồng kính, phát động máy nổ đưa chiếc máy bay rời đường băng, lao vút lên bầu trời.

Tú rẽ vào nhà trực chiến, gặp bốn chiến sĩ lái trẻ. Họ reo lên:

- Anh Tú đã về!

Vẻ bẽn lẽn, Quý báo cáo với anh hôm nay mình là biên đội trưởng.

- Từ sáng đến giờ có báo động không? - Tú hỏi.

- Báo cáo anh: ba lần cấp một. Nhưng không có lệnh cất cánh.

Quý nói tiếp:

- Chắc trên chưa tin tưởng cánh trẻ chúng tôi.
- Các đồng chí không được coi mình là trẻ nữa khi chúng tôi thì phải nhảy dù còn các đồng chí vẫn lái được máy bay trở về.
- Anh em trẻ cũng nhảy dù nhiều đấy chứ ạ!
- Hùng đâu?
- Cậu ấy trực suốt cả tuần nên hôm nay nghỉ.
- Nếu có lệnh cất cánh thì gắng giành thắng lợi, lấy lại khí thế cho trung đoàn.

Tú chia tay những người lái trẻ, lên xe ra sở chỉ huy.

Chiếc xe băng ngang sân bay, phóng về một xóm nhỏ nằm giữa cánh đồng.

Sở chỉ huy đã chuyển ra ngoài khu vực sân bay. Máy căn hầm nửa nổi nửa chìm nằm náu trong vườn cây phía sau một ngôi chùa.

Đồng chí trung đoàn phó và chính ủy Khang đang ngồi trực. Khang mừng rỡ hỏi:

- Đại hội bế mạc chưa?
- Xong rồi.
- Các đại biểu của trung đoàn ta trúng cả chứ?
- Vâng. Trúng cả, không biết nay mai làm gì đây?
- Nếu vậy phải loan tin ngay cho anh em biết. Mọi người ở nhà đang mong, lo không biết lên tới đại hội toàn quân, ở giữa rừng hoa, hoa nhà mình có sánh kịp với các hoa khác không?

- Chúng ta là con út nên được chiều.

- Quỳnh đâu?

- Quỳnh và Bản còn phải ở lại ít ngày để đi các nơi báo cáo. Tôi được đồng chí tư

lệnh trưởng Quân chủng đề nghị với Tổng cục Chính trị cho về sớm.

Chính ủy đứng dậy, nói với những cán bộ trực chiến ngồi chung quanh:

- Các đồng chí chúc mừng anh Tú đi! Đồng chí Tú và đồng chí Quỳnh, đồng chí Bản đã làm vẻ vang cho đoàn Sao Vàng chúng ta.

Mọi người đứng dậy:

- Xin chúc mừng thủ trưởng!

Hành động đột ngột của chính ủy khiến cho Tú lúng túng. Anh ấp úng cảm ơn mọi người và nói sự tín nhiệm của tập thể làm cho anh rất lo lắng.

- Chính ủy gỡ cho anh sự lúng túng đó bằng cách mời anh và trung đoàn phó ra căn lán nhỏ ngoài hầm chỉ huy hội ý.

2

Đồng chí trung đoàn phó trực sở chỉ huy kể lại cho Tú nghe diễn biến của trận đánh ngày hôm trước.

Trưa mùng 2, ra-đa của ta phát hiện hai tốp máy bay địch bay vào. Đường bay của địch giống như đường bay của chúng đã dùng trong những lần đánh vào Hà Nội. Căn cứ

vào độ cao, tốc độ và đội hình, sở chỉ huy nhận định đây là những máy bay cường kích sẽ

tiến công vào Thủ đô. Ta ước lượng địch có tám máy bay.

Sở chỉ huy trung đoàn cho hai biên đội cất cánh. Biên đội đầu tiên bốn chiếc do Nhựt

chỉ huy. Tiếp sau là một biên đội hai chiếc do Hoa phụ trách. Ý định của sở chỉ huy là dùng hai biên đội này đánh chặn, diệt một số, buộc máy bay địch phải thả bom để đối phó, không cho chúng đánh vào Thủ đô.

Hai biên đội vừa rời sân bay xuyên qua trần mây thì nhiều người lái liên tiếp báo cáo địch ở ngay trước mặt.

Nhận thấy kẻ địch xuất hiện bất ngờ, chúng có vẻ đông, máy bay ta chưa có tốc độ, xem chừng đánh sẽ không lợi, sở chỉ huy hạ lệnh cho các biên đội quay về.

Ngay sau đó, sở chỉ huy chỉ còn liên lạc được với Hùng. Hùng báo cáo: Biên đội trưởng nhảy dù, bốn phía lúc này đều là địch. Sở chỉ huy nhắc Hùng thoát ra nhanh, có thể về hạ cánh ở sân bay Kép hoặc Gia Lâm.

Ngoài sân bay thông báo về có một chiếc dù. Sở chỉ huy cử người đi đón. Lúc đầu tưởng là Hoa. Nhưng người rơi xuống sân bay lại là Cúc.

Sân bay Gia Lâm báo tin Hùng hạ cánh an toàn.

Hai giờ sau, Nhựt được một người đi xe đạp đèo về, anh ôm chiếc dù ngồi trên đèo hàng. Nhựt nhảy dù cách đó hơn một chục ki-lô-mét nhưng vì trời xấu nên những người ở

sân bay không nhìn thấy.

Cúc và Nhựt đều thuật lại tình hình giống như nhau. Họ vừa ra khỏi trần mây, mới nhìn thấy nhau, đang siết đội hình, kẻ địch đã từ bốn phía lao tới. Chưa kịp xử trí, đã thấy khối ủa vào khoang lái, họ phải nhảy dù.

Chiều hôm đó, mới đón được Hoa và Đỗ. Hùng cũng từ sân bay Gia Lâm quay về.

Hoa và Đỗ báo cáo giống như những anh em trước. Riêng Hùng nói, sau khi Hoa bị bắn

rơi, anh kéo cao để tìm phương hướng thoát ra, nhìn thấy địch rất đông, phần lớn là F.4.

Trung đoàn phó thuật lại tình hình một cách cân nhắc, dè dặt. Có lẽ anh cảm thấy mình có lỗi và đang bị xét xử. Anh làm công tác tham mưu trưởng từ lâu, mới nhận nhiệm vụ trung đoàn phó. Đây là trận đánh đầu tiên do anh chỉ huy.

Chính ủy Khang tiếp lời:

- Tôi gặp anh em lái, thấy tư tưởng mọi người đều tốt. Những anh em trẻ rất hăng.

Cúc vừa rơi xuống sân bay đã ra nhà trực ngồi, xin trao cho máy bay khác tiếp tục trực.

Nhự và Hoa phải đi bệnh viện kiểm tra một hai tuần. Những anh em khác chỉ cần nghỉ

vài ngày ở nhà có thể làm nhiệm vụ tiếp.

Tú không nhận thấy có sự sai sót nào trong công tác chỉ huy. Nếu anh ở sở chỉ huy hôm đó, anh cũng xử trí như vậy. Anh hỏi:

- Các anh đã kiểm điểm với ra-đa chưa?

- Làm ngay tối hôm đó - Trung đoàn phó đáp - Anh em nói lúc đầu chỉ phát hiện được hai tốp nhỏ. Nhưng sau khi máy bay ta cất cánh thì địch bỗng đông lên. Anh em cho là có những tốp bay thấp nên lọt qua mạng sóng của ta. Anh em bảo đảm đã thông báo đúng về số lượng, độ cao và tốc độ của những tốp đầu tiên.

- Sau đó, những tốp này đi đâu?

- Họ nói chúng đã nhập vào với những tốp bay thấp nên số lượng đông hơn rất nhiều.

Ngày hôm đó, địch không đánh đâu...

Trung đoàn phó nói tiếp một cách vẫn dè dặt:

- Có thể vì gặp máy bay ta chặn đường nên địch phải bỏ kế hoạch đánh vào mục tiêu.

Tú phân vân với nhận xét này. Anh nói:

- Đồng chí tư lệnh trưởng đã chỉ thị phải suy nghĩ xem liệu kẻ địch có một âm mưu mới nào không?

Chính ủy Khang đi đi lại lại trong căn lán nhỏ hẹp. Khó khăn lớn nhất đối với người chỉ huy bao giờ cũng là phải biết kẻ địch muốn gì, chúng đang định làm gì.

Chính ủy Khang đứng dừng lại sau lưng Tú.

- Tôi cũng nghĩ: Không biết thắng địch tình cờ gặp lúc ta sơ hở thì lao vào bắn rơi ta, hay chúng có một mưu mô mới? Trước đây, máy bay địch chỉ quay ra đối phó với máy bay ta khi chúng bị ta xông lại đánh chặn. Chưa có lần nào chúng tự ý tìm đến để mở

những trận không chiến với ta. Trong loại chiến tranh hạn chế này, kẻ địch không hoàn toàn tự do, Giôn-xơn phải cân nhắc từng mục tiêu. Vì vậy, địch còn chưa đụng đến những sân bay của ta. Mặt khác, vì lực lượng không quân của chúng ta nhỏ, chưa gây nhiều trở

ngại, nên địch chưa coi chúng ta là đối thủ chủ yếu của chúng. Chúng chưa cần tính đến chuyện mở những chiến dịch riêng chỉ để đối phó với anh em ta...

- Nhưng nếu bây giờ chúng lại tính đến chuyện đó...? - Tú nói.

- Vì thế mà mình phải suy nghĩ... Nếu đúng như vậy thì tình hình sẽ rất khác. Không phải chúng chỉ tổ chức không chiến với ta mà chúng còn đánh thẳng vào các bộ phóng, chúng sẽ tiêu diệt những sân bay.

Đồng chí trung đoàn phó, đôi mắt vẫn đắm đắm vào trang giấy ghi đặc những chữ

nhỏ li ti trong cuốn sổ để trên mặt bàn, như muốn tìm ra những gì còn ẩn náu trong đó, bỗng ngừng đầu lên nói:

- Tôi chưa hoàn toàn tin vào những thông báo của ra-đa. Gần đây, máy bay địch bị

lưới lửa tầm thấp của ta bắn rơi nhiều, đã vọt lên cao. Chúng còn tính bay cao để bổ nhào tránh tên lửa khi bị ta bắn. Không hiểu vì địch bay thấp mà chúng lọt được qua mạng lưới của ta, hay ra-đa ta đã phán đoán sai số lượng máy bay địch vào, tính lầm tốc độ và cự ly của chúng, ta nhận được thông báo chậm nên vừa cất cánh đã chạm ngay kẻ địch trên đầu sân bay.

- Tôi thấy nên cử đồng chí tham mưu trưởng tới kiểm điểm tiếp với bộ phận ra-đa. -

Tú nói.

Cuộc trao đổi giữa ba người không đi tới kết luận. Họ chuyển sang vấn đề tiếp tục đánh địch.

Tú nói:

- Nhiệm vụ của chúng ta là phải cản phá máy bay cường kích, nhất là khi chúng định bay vào Thủ đô. Phải tìm cơ hội thuận lợi bắn rơi một số máy bay địch, mang lại khí thế

cho trung đoàn sau những mất mát vừa rồi. Ta cần tính đến trường hợp, một mặt, địch cho cường kích bay vào đánh phá Thủ đô, một mặt, cho tiêm kích kiểm chế ta tại sân bay.

Trong trường hợp này, tôi đề nghị phải xác định thời cơ và chọn một đường bay bất kỳ để

tránh lao đầu vào giữa tổ ong như vừa rồi.

Mọi người tán thành ý kiến Tú. Khang nhắc cần gấp gấp những ụ trú ẩn tại ngay sân bay cho máy bay trực chiến, và tính đến chuyện phải cất cánh khi đường băng chính bị

phá hỏng.

Trung đoàn phó gấp cuốn sổ lại, quay về phía Tú:

- Hôm nay đồng chí Tú đã trở về, tôi xin trao trả lại đồng chí nhiệm vụ trực chỉ huy.

Tú nói:

- Quân chúng đã đánh điện gọi anh Luân. Tôi đề nghị anh trực chỉ huy cho tới lúc anh Luân về. Còn tôi, sẽ trực chiến cùng anh em. Năm đồng chí vừa nhảy dù, chúng ta chẳng còn bao người lái...

Tú sửa soạn ra sân bay ôn tập lại buồng lái. Trước khi đi, anh hỏi chính ủy:

- Tình hình cậu Đông dạo này ra sao rồi?

- Tôi đã khuyên cậu ta bớt tính châm biếm đi. Gần đây, tính tình trầm lặng hơn.

- Đông có bay tập nhiều không?

- - Rất tích cực. Ngày nào cũng đòi bay. Sáng nay, cũng bay đấy. Mình vẫn rất tin cậu ta. Cứ ngã rồi lại dậy... Vợ mới đẻ con trai. Phấn khởi lên, cậu ta lại làm ăn to cho mà coi.

3

Tú đang ngồi ở nhà trực của bộ phận bay huấn luyện thì Đông đi vào.

Người Đông càng bé nhỏ hơn trong bộ quần áo bay cao không. Trán anh lấm tấm mồ hôi.

Đông tươi cười chào Tú và hỏi luôn:

- Quỳnh chưa về hả anh?
- Cậu ấy xin về, nhưng Tổng cục giữ lại để đi các nơi báo cáo.
- Hẳn đã gặp cái Hảo chưa?
- Không thấy nói. Chắc là chưa.
- Thăng đại thộn.

Đông lấy khăn tay lau mồ hôi trán.

Tú hỏi:

- Cậu có hoàng nam nối dõi rồi phải không?... Mừng cho cậu.

Đông nói lảng:

- Anh mới đi về, không nghỉ đã ra đây làm chi?
- Nghỉ bay cả tuần rồi. Mình ra ôn buồng lái.. Cậu đã thấy thích cây bút chì đỏ này chưa?

Tú đưa mắt về phía những chiếc máy bay dáng thon dài nằm trên sân, đầu che một chiếc chụp hình nón sơn đỏ.

- Tất nhiên loại chế tạo sau phải có những cái ưu việt hơn loại trước. Nhưng tôi không thích cái buồng lái, che kín mất cả phía sau, ngoái đầu lại không còn nhìn thấy cái gì.

Thạch ngồi gần đó nói xen vào:

- Quay lại làm gì nhiều cho nó mệt! Nếu địch bám đuôi đã có máy nó báo.

- Không máy nào bằng máy này! - Đông vừa nói vừa trở vào mắt mình. - Anh biết quái gì về bay với bò!

- Bay thì mình thua cậu, nhưng bò thì anh hơn quái gì tôi!... Anh bây giờ mới được một thằng con trai, còn tôi, hai thằng rồi!

Những người ngồi quanh cười ồ. Đông bị Thạch chọc đúng chỗ, ngồi im. Anh rất thích một đứa con trai. Nhưng anh không muốn bộc lộ điều đó với mọi người. Anh lại tìm cách lảng chuyện, lăm bắm:

- Anh em mình thật vừa hiền vừa đại!

- Đại thế nào? Cậu bảo ai đại?

Thạch không bỏ lỡ những cơ hội này.

Đông quay về phía Tú:

- Anh tính hộ tôi, năm ông, mỗi ông hai quả tên lửa, tổng cộng, mười quả. Riêng cậu Cúc ôm một bình rốc-két, ba mươi hai quả. Sáu người, gần năm chục trái pháo lớn trong tay... Thế mà không ai bắn được một phát, để nó bắn rụng cho cả chùm...

- Nhưng khi đó máy bay ta chưa có tốc độ, chưa ở vào vị trí bắn tên lửa? - Thạch nói.

- Chính vì vậy nên mình mới nói các ông vừa hiền vừa đại. - Đông đã gói gọn luôn Thạch vào với những người vừa bị anh nhận xét.

- Anh cứ nói rõ đi, xem có đúng là mọi người đại không!

Mắt Đông bắt đầu vắn đỏ.

- Anh đang xuyên lên, vừa ra khỏi mây, đã thấy địch ở tứ phía, anh bay phía nào cũng giơ đuôi cho nó, làm sao anh có thể kiểm tra vị trí để phóng tên lửa đúng như bài bản đã học ở nhà?...

Điều đó mọi người đều đã biết. Nhưng giải quyết thế nào? Ai nấy chăm chú nhìn Đông.

- Nếu tôi ở vào trường hợp của mấy ông, tôi sẽ phóng đại vào máy bay địch một quả

tên lửa. Năm ông, năm quả. Ông Cúc làm mười phát rốc-két. Đó là những phát tên lửa chiến thuật. Tôi không hy vọng có quả nào ăn may trúng đích. Nhưng tôi sẽ làm cho thằng địch phải hoảng, phải loạn lên một lúc. Như vậy là quá đủ rồi! Tôi sẽ có thời gian để tăng tốc độ, để đánh giá tình hình, đáng đánh thì đánh, đáng rút thì rút..., chứ đâu đến nỗi khốn đốn như năm ông vừa rồi.. Anh Tú thấy ý kiến tôi thế nào?

Không để cho Tú kịp trả lời, Đông nói tiếp luôn:

- Còn cái này nữa, tôi cũng xin hỏi các ông: tại sao địch ở ngay trên kia, - anh trở về

vùng trời cuối đường băng - sao các ông lại cứ thẳng miệng hùm mà theo nhau chui lên?

- Nếu biết nó ở sẵn trên đó thì làm gì còn có chuyện! - Thạch bình luận.

- Mình đánh địch thì mình phải tính. Ra-đa không báo cho anh biết địch ở ngay trên đầu, nhưng anh cứ phải coi như nó ở ngay trên đầu... Ai bắt anh cứ phải đường thẳng mà xuyên lên!

- Việc xảy ra rồi, bây giờ khó gì mà anh không nói mạnh được! - Thạch và Đông tuy vậy khá thân nhau, nên anh không phải dè dặt lời nói.

- Cứ như anh thì chẳng còn gì để bàn, chẳng cần gì phải rút kinh nghiệm! - Đông nhìn Thạch với vẻ chán nản và coi thường. - Đây là mình muốn góp ý kiến với chỉ huy, người chỉ huy phải dự kiến đến tình huống xấu nhất có thể xảy ra...

Tú biết Đông sắp quay lại phía mình để hỏi ý kiến trọng tài, anh nói:

- Nhà chiến thuật có những ý kiến phong phú. Tôi đã lắng nghe và ghi nhận. Có ý kiến của cậu ban chỉ huy cũng vừa bàn đến.

Đông nhìn Thạch với vẻ thẳng thắn:

- Cậu nghe đó! Ý kiến anh Tú khác hẳn ý kiến của cậu. Có một khoảng cách rất xa giữa ý kiến cậu với ý kiến anh Tú.

- Điều đó là tất nhiên.

Thạch cười xòa.

Ngày chiều hôm đó, bộ tư lệnh Quân chủng điều tới sân bay Sao Vàng một biên đội máy bay Mic 17. Cơ quan chỉ huy trên quân chủng dự tính sẽ diễn ra những trận đánh quần trên bầu trời sân bay. Loại máy bay cánh én tốc độ nhỏ thích hợp với kiểu đánh này.

Tú đang ngồi ôn tập trong buồng lái thì Xước tới. Anh đã trở thành trung đoàn trưởng của trung đoàn Sao Mai.

Xước mừng rỡ nắm tay Tú:

- Xin thành thật chúc mừng anh.

Xước là thủ trưởng cũ của Tú, hiện nay anh vẫn là một cán bộ cấp trên. Xước đã biết Tú vừa được tặng danh hiệu Anh hùng.

- Theo lệnh của Quân chủng, tôi đến bàn với các anh để đưa một biên đội tới, các anh kèm cặp cho.

Chẳng lẽ đồng chí ấy giấu mình? Nhưng anh không hoàn toàn tin như vậy, vì thời gian qua, Mic 17 cũng gặp nhiều khó khăn.

Tú thuật lại tình hình trận đánh ngày hôm trước như anh đã nắm được.

Xước ngẫm nghĩ một lúc rồi nói:

- Tôi chân thành góp ý kiến với anh: ban chỉ huy trung đoàn nên xem lại vấn đề

chiến thuật. Tôi công nhận là vừa qua các anh đã đánh một số trận rất tốt... Nhưng tôi nghĩ rằng: như vậy chưa có nghĩa là vấn đề chiến thuật đã được hoàn toàn giải quyết. Cái máy bay hiện đại đến chừng nào thì hiện đại, nhưng đã vào tay người Việt Nam thì nó cũng phải mang cái dân tộc tính Việt Nam. Mình làm sao có đủ điều kiện để thi đua về

hiện đại, về tính năng với thẳng Mỹ.

- Trung đoàn trưởng Xước đi tới sở chỉ huy bàn việc phối hợp chiến đấu. Tú ngồi lại một mình âm thầm trong buồng lái. Nhiệm vụ của anh trong trận đánh sắp tới sẽ rất nặng nề.

-

4

Năm chiếc máy bay, đó là một phần quan trọng trong lực lượng chiến đấu của một trung đoàn bay.

Đã nhiều lần, người lái quên cả tính mệnh của mình tìm cách đưa một chiếc máy bay hết dầu hoặc bị thương về căn cứ. Một chiếc máy bay, đó là một mũi nhọn chiến đấu của trung đoàn.

Loại máy bay mới này, ta không có nhiều. Một số chiếc còn lắp ráp dở dang. Một số

chiếc đang ở xưởng để tiến hành bảo quản theo định kỳ. Trong những chiếc đã nằm trên

sân bay cũng có chiếc thỉnh thoảng lại dở chứng. Mỗi chiếc máy bay đòi hỏi những sự

chăm sóc rất phức tạp. Những người thợ máy không thể giao cho người lái một chiếc máy bay mình còn chưa hoàn toàn yên tâm. Hàng đêm, họ đã phải cân nhắc tính toán số

máy bay có thể trao cho những người lái máy bay đi chiến đấu ngày hôm sau...

Một số tổ thợ máy bỗng trở nên thất nghiệp. Họ tìm đến những nơi máy bay ta rơi xuống, thu thập những mảnh vỡ nát, đem về hy vọng kiếm được một ít phụ tùng để thay thế khi cần thiết.

Người lái nhìn vẻ mặt âm thầm của những anh thợ máy cảm thấy như mình đang nhận những lời trách móc: các cậu tiêu xài quá đáng, các cậu là những anh chàng "phá gia chi tử!".

Người chỉ huy nhìn những người lái trăm ngâm, suy tư, cảm thấy như họ đang lặng lẽ đặt ra bao nhiêu câu hỏi với mình.

Tiếng cười đùa thừa hân đi. Phái viên từ trên quân chủng, trên Bộ tấp nập tới đơn vị

yêu cầu ban chỉ huy và những người lái báo cáo lại tình hình.

Một không khí căng thẳng có phần nặng nề bao phủ cả trung đoàn bay.

Tú về sau nên không phải là người có trách nhiệm trực tiếp đến tổn thất vừa rồi của trung đoàn. Anh không muốn tách mình ra khỏi chuyện đó. Nhưng anh vẫn cảm thấy những đồng chí ở nhà nhìn mình với cặp mắt của người có lỗi. Anh biết tình hình sẽ chỉ

dịu đi sau khi quật trả kẻ địch vài đòn đích đáng.

Luân vừa từ khu Tư trở về. Dọc đường, hai lần chiếc com-măng-ca chở anh và những người cùng đi đã bị trúng mảnh bom. Chiếc xe rách nát chạy suốt ngày đêm, sau ba ngày đã đưa anh trở lại đơn vị. Thay xong bộ quần áo đầy bụi đỏ, anh trở lại ngay hầm chỉ huy với bộ mặt gầy vồ vì thức đêm.

Quân chủng không có ý kiến gì khi nhận báo cáo danh sách trực ban chiến đấu có tên Tú. Mọi người biết cấp trên chấp thuận cho trung đoàn dốc những vốn quý vào trận đánh sắp tới.

Tú yêu cầu bố trí Hùng bay số 2 với anh. Bây giờ không còn ai coi Hùng là một cậu lái trẻ. Anh đã xuất kích nhiều lần và nổi tiếng là một người bám chắc số 1 như đĩa.

Sau mấy ngày thời tiết xấu, sáng nay trời quang hơn. Máy bay địch bắt đầu hoạt động trở lại. Mới nửa buổi, trên sân bay đã báo động hai lần. Tuy vậy, vẫn chưa có lệnh vào cấp 1.

Tú đã bàn xong phương án tác chiến với Hùng. Anh nằm trên tấm phản gỗ ở nhà trực chiến, tay vắt trên trán, cặp mắt lim dim.

Những ý kiến của Đông ngày hôm trước đã làm cho anh phải suy nghĩ. Anh nhận thấy Đông nói nhiều điều có lý. Nếu ta chọn một hướng xuyên mây bất kỳ thì sẽ tránh được tình trạng bất lợi khi kẻ địch đã phục sẵn ở đầu đường băng. Nếu gặp tình trạng bị

bao vây, khi máy bay ta chưa có tốc độ, một vài phát tên lửa chiến thuật như Đông nói, được phóng ra có thể làm cho tình hình khác đi... Chỉ có điều là Đông đã nghĩ ra những chuyện đó trong hoàn cảnh anh ở mặt đất, có đầy đủ thời giờ để cân nhắc mọi yếu tố sau khi trận đánh đã diễn ra. Đông không ở trong tình trạng của những người vừa chui lên khỏi trần mây đã bị kẻ địch bất ngờ bao vây bốn phía, ở vào trường hợp như vậy, vị tất Đông đã làm được như lời anh nói... Nhưng rồi anh lại nghĩ, biết đâu Đông cũng sẽ được như vậy? Chính anh ta chứ không phải ai khác, trong những lúc cực kỳ nguy nan, đã tìm ra con đường mảnh như sợi tóc để đưa cả mình cùng với chiếc máy bay trở về với đồng đội tiếp tục cuộc chiến đấu. Đông là người có một tinh thần tự chủ rất cao. Anh chỉ không bằng lòng Đông lớn tiếng chê bai mọi người... Anh tự bảo phải cố gắng phấn đấu sao có được một tinh thần như vậy, sao cho có được quyết định chính xác vào giây phút khẩn trương, căng thẳng nhất của trận đánh. Đôi lúc Đông có một sự tự tin quá đáng. Nhưng phải chăng cuộc chiến đấu trên không này đòi hỏi con người phải có một niềm tự tin đúng như vậy...

Lần này mình bay lên với danh hiệu của một người anh hùng! Mọi người dường như

đặt một hy vọng lớn vào mình. Danh hiệu đó quá lớn trong khi con người mình vẫn thế.

Đòi hỏi với một người anh hùng trong cuộc chiến đấu ở mặt trận trên cao này là như thế

nào? Là tinh thần, đánh địch dũng cảm, không sợ hy sinh? Tất nhiên rồi, nhưng chừng ấy đã đủ chưa?... Đòi hỏi cao nhất phải là hoàn thành tốt nhiệm vụ... Nhiệm vụ của mình trong trận đánh này là tiêu diệt được một, hai chiếc máy bay địch?... Không phải chỉ có như vậy. Nhiệm vụ của mình là phải tìm ra một con đường. Con đường đó chưa hiện thành bóng dáng trước mắt mình. Mình có thể làm được điều đó không...?

Chuông điện thoại réo.

Đồng chí trụ lý chính trị lại cầm ống nghe, rồi nói:

- Mời anh Tú lại gặp anh Luân.

Tú vùng dậy tới nơi đặt máy điện thoại:

- Tôi, Tú đây.

- Đêm qua có ngủ được không? - Luân hỏi.

- Ngủ đầy giấc.

- Hôm nay, cố gắng nhé!

- Chúng tôi sẽ hết sức cố gắng

- Điều quan trọng là phải phát hiện địch sớm. Nhắc số 2 chú ý cảnh giới và báo cáo kịp thời. Có thời cơ là mình sẽ cho lệnh cất cánh.

-Rõ.

Luân buông máy.

- Tú biết sở chỉ huy đã đi tới những quyết định cuối cùng. Mọi người đã đối xử với anh một cách quá thận trọng, quá đặc biệt.

5

Trận đánh diễn ra rất nhanh.

Ra-đa phát hiện một tốp cường kích địch bay về phía Hà Nội. Phía sau tốp này, còn một tốp khác, có thể là một tốp tiêm kích. Nhưng tốp thứ hai ở khá xa và không hoàn toàn cùng một đường bay với tốp đi đầu. Trung đoàn trưởng quyết định cho biên đội Tú cất cánh, dẫn họ theo một đường bay tránh bọn tiêm kích, tới đánh thẳng vào bọn cường kích. Với trình độ bay của Tú và Hùng, anh tin rằng họ có thể thoát ra dễ dàng sau trận đánh, không để cho những chiếc tiêm kích làm phiền.

Khi Tú và Hùng rời sân bay thì thời tiết trở nên phức tạp. Mây phủ ba phần tư đỉnh sân bay. Theo lệnh của sở chỉ huy, họ xuyên mây theo hướng bên trái để tránh trường hợp địch phục sẵn ở đầu đường băng.

Vừa ra khỏi mây, nghe tiếng Hùng báo cáo đã thấy anh, Tú yên tâm. Tú lập tức quét một cái nhìn bốn phía. Mây đẩy trời hạn chế tầm mắt của anh. Hai chiếc máy bay ta siết chặt đội hình.

Họ được lệnh tăng tốc độ.

Nhưng máy bay chưa kịp đạt đến tốc độ lớn, Tú đã nhìn thấy hai chiếc tiêm kích địch bên phía trái, ở một độ cao hơn anh. Tên địch đi đầu đang cho máy bay lao xuống cùng độ cao, định tiến vào sườn phía trước của anh. Tên đi sau vẫn giữ nguyên độ cao, vòng về phía sau, chắc chắn là để bám đuôi anh.

Cùng lúc, Tú nghe tiếng Hùng:

- Bên phải, phía trên có máy bay địch!

Anh nhận thấy ngay mình và đồng chí số 2 đang lâm vào tình thế bất lợi. Bốn chiếc tiêm kích địch chia làm hai nhóm, ở cao hơn, đã kẹp hai bên sườn họ. Chúng sắp ở vị trí phóng tên lửa vào anh và người chiến sĩ trẻ bảo vệ cho anh.

Tú lập tức cho máy bay lao thẳng về tên địch ở bên trái, phía trước anh, và uy hiếp nó bằng một phát tên lửa. Chiếc máy bay địch vội vàng chúi xuống, lượn dưới bụng anh để tránh đòn. Tú cơ động gấp, để phòng tên địch số 2 có thể nhân lúc này bám đuôi anh.

Tú lại nghe tiếng Hùng hét:

- Bên phải, phía trước, bốn máy bay địch!

Anh vòng về phía bên trái, nhưng nhận thấy ở phía này cũng có bốn máy bay địch khác. Chúng đang tách đội hình ra làm hai nhóm, có lẽ để lập lại cái trò của bốn thằng anh đã gặp đầu tiên.

Hai người đã lọt vào một vòng vây dày đặc máy bay tiêm kích địch. Lần đầu gặp địch trên bầu trời Hàm Rồng, Tú đã bay ở giữa một đám máy bay địch. Nhưng bữa đó, hầu hết là những máy bay cường kích đang mê mải đánh vào mục tiêu, chỉ có một số rất ít biết đến sự có mặt của anh. Nhưng lần này, kẻ địch toàn là máy bay tiêm kích, đội hình lại rất tề chỉnh; và mọi cặp mắt của chúng đều tập trung vào anh và Hùng, miếng mồi ngon bé nhỏ mà chúng cảm thấy đã nằm gọn trong lòng bàn tay.

Tú hiểu rằng chiều hướng của trận đánh đã hoàn toàn đổi khác. Anh không còn điều kiện bay đi đánh chặn những chiếc cường kích đang lao về phía Hà Nội mà anh chưa nhìn thấy bóng chúng.

Giữa lúc đó, anh nghe lệnh của sở chỉ huy. Trung đoàn trưởng trực tiếp ra lệnh cho anh tìm cách khéo léo thoát vòng vây trở về, cao xạ sẽ yểm hộ cho biên đội khi hạ cánh.

Anh bảo Hùng:

- Số 2 bám sát! Kéo cao!

Anh lập tức cho máy bay vọt lên. Anh tiếp tục kéo cao vì biết là kẻ địch không thể

theo kịp anh trong trò cây nến này. Chiếc Mic 21 của anh hơn hẳn loại F.4 về mặt lấy độ

cao.

Tú liếc nhìn đồng đội, thấy số 2 đã bám sát theo anh.

Anh quan sát vị trí của sân bay, rồi quyết định lao xuống một đám mây dày phía dưới.

Tú nói với Hùng:

- Tha cho chúng nó! Về hạ cánh thôi.

Anh bay bằng một chút trước khi chui vào mây để Hùng kịp nhận ra mình.

Ra khỏi mây, Tú ngó lại, hết sức vui mừng khi nhìn thấy Hùng cũng vừa từ trong mây nhô ra.

Sân bay đã ở trước mặt. Tú xin phép hạ cánh trực tiếp. Pháo cao xạ quanh sân bay đang bắn lên dữ dội. Anh đoán trên đầu mình còn nhiều máy bay địch.

Tú từ máy bay bước xuống, nhìn lên bầu trời. Nhiều chấm đen máy bay địch đang giãn rộng ra khỏi tầm pháo cao xạ của ta.

Quay về cuối đường băng, anh giật mình khi nhận thấy một chiếc dù trắng.

Anh kêu lên:

- Hùng à!

Những người thợ máy đứng theo dõi chiếc dù rơi, quay lại nói với anh:

- Khi anh hạ cánh, đồng chí Hùng lượn vòng để bảo vệ cho anh thì một chiếc F.4 lao theo bắn rơi. Có lẽ nó đã bám các anh từ xa về đây.

Tú đứng sững trên sân bay, mắt nhìn không chớp theo chiếc dù gió thổi dạt về phía núi Tam Đảo.

Anh cảm thấy vô cùng chán ngán. Tình hình càng thêm phức tạp. Chưa lần nào anh bị rơi vào một tình thế hiểm nghèo như những giây phút vừa qua. Anh đã có tinh thần tự

chủ và hết sức đối phó mới dứt ra khỏi trận đánh. Anh cố giữ một trận đánh hòa. Nhưng cuối cùng, đồng chí số 2 lại bị bắn rơi. Hùng bị bắn rơi vì không rời anh một bước, quyết đem thân mình bảo vệ phía sau cho anh. Nếu không có Hùng, có lẽ anh là người phải nhận phát tên lửa của địch. Trung đoàn anh lại thua thiệt thêm một lần nữa.

Tiếng pháo cao xạ vẫn nổ âm âm như để xua địch chạy cho xa sân bay.

Chiếc com-măng-ca đã tới đón anh về sở chỉ huy. Đồng chí lái xe nhắc Tú:

- Mời anh lên xe. Sở chỉ huy đang đợi anh.

- Tú thờ thẫn bước lên xe. Anh cảm thấy mình lẻ loi và chiếc xe sao mà quá rộng.

6

Tư lệnh trưởng và chính ủy quân chúng tới sân bay ngay buổi tối hôm đó.

Sau khi nghe ban chỉ huy và người lái thuật lại toàn bộ tình hình, tư lệnh trưởng hỏi:

- Anh Tú, anh định nghĩa cho tôi thế nào là hạ cánh bắt buộc?

Tú chưa hiểu ý tư lệnh trưởng, nhìn anh, thấy vẻ mặt anh vẫn nghiêm trang, Tú đáp:

- Báo cáo anh, hạ cánh bắt buộc là hạ cánh trong những điều kiện bất thường bên ngoài sân bay.

- Thế còn cất cánh bắt buộc?

Tú ngơ ngác nhìn tư lệnh trưởng.

Tư lệnh trưởng nhắc lại:

- Anh nói đi! Thế nào là cất cánh bắt buộc?

- Thưa anh, tôi không hiểu. - Tú đáp.

- Vậy thì anh Luân, anh trả lời tôi!

Luân đứng dậy đáp:

- Thưa anh, không có cất cánh bắt buộc.

- Vậy thì cái việc các anh làm sáng hôm nay là cái gì? Anh Luân ngồi xuống. Tôi còn phải nói chuyện dài với các anh.

Chờ Luân ngồi xong, tư lệnh trưởng lại hỏi:

- Có phải các anh vừa báo cáo, các anh định đưa "át hoàng bài" đi đánh một trận để

lấy lại khí thế cho trung đoàn không?

- Trung đoàn có ý định đó. - Luân đáp

- Đó là điều rất đáng buồn... Lần trước, các anh đã chui vào đúng bẫy của địch. Anh chưa hiểu địch đang muốn gì, đang có âm mưu gì, đang dùng chiến thuật gì!... Anh cũng chưa biết ra-đa thông báo tình hình địch đúng hay sai... Có phải các anh cũng vừa báo cáo như vậy không?

- Tôi đã báo cáo như vậy.

- Thế không có cách nào kiểm tra ra-đa à? Không có cách nào để nó không lợi dụng được cái dãy núi Tam Đảo à? Núi Tam Đảo là của ta hay của địch? Bên kia dãy Tam Đảo là đất ta hay đất địch?... Ai cấm các anh mở rộng mạng lưới ra-đa? Ai cấm các anh đặt một đài quan sát bằng mắt như đoàn Sao Mai họ vẫn làm?...

Mọi người ngồi im lặng.

- Năm địch như vậy, hiểu địch như vậy mà các anh cứ cho cất cánh. Tất nhiên là các anh lại chui vào bẫy địch lần thứ hai! Cái bẫy lần này chúng khác chi cái bẫy lần thứ nhất.

Kẻ địch lần nào cũng ở ngay trên đầu các anh, lần nào nó cũng đội ngũ chỉnh tề, bao vây

bốn phía... Việc các anh làm sáng nay có phải là "cất cánh bắt buộc" hay không?... Các anh làm như vậy thì các anh lấy lại được khí thế hay mất thêm khí thế?... Các anh đã thấy rõ chưa?

Luân đáp:

- Báo cáo đồng chí tư lệnh trưởng: Chúng tôi đã hiểu là chúng tôi cho anh em xuất kích trong khi chưa tìm hiểu kỹ âm mưu của kẻ địch.

Tư lệnh trưởng ngồi im một lát, rồi lại nói:

- Cả trung đoàn các anh có được bao nhiêu máy bay? Mới năm ngày, các anh nướng đi sáu chiếc! Tôi cũng rất lấy làm lạ là tại sao lại không có đồng chí lái nào hy sinh?...

- Thiết bị nhảy dù của Mic 21 rất tốt - Luân nói.

- Nhưng người ta làm ra máy bay không phải để cho các anh thử thiết bị nhảy dù...!

Các anh nhảy dù giỏi đi chẳng nữa, nhưng cứ tiếp tục nhảy dù thì được mấy tuần các anh sẽ hết tất máy bay? Mà cứ để mất máy bay mãi, nhất định các anh sẽ mất thêm cả người lái! Các anh có được bao nhiêu người...?

Chính ủy Viễn ngồi im lặng, nét mặt bình thản như tất cả những lần tư lệnh trưởng có chuyện bức bối. Hơn một giờ trước đây, anh đã gặp Hùng tại bệnh viện. Hùng nhảy dù tốt, năng nặc đòi đi theo anh trở về đơn vị. Anh đã vỗ về Hùng: "Con gắng ở lại ít hôm cho bệnh viện kiểm tra. Mấy ngày sắp tới, đơn vị chưa có chuyện gì. Một tuần lễ nữa, con quay về cũng chưa muộn". Qua buổi hội ý trưa nay, thường vụ đảng ủy Quân chủng đã đi tới quyết định cho đoàn Sao Vàng tạm ngừng chiến đấu để tìm rõ nguyên nhân vì sao họ

liên tiếp bị tổn thất.. Chờ tư lệnh trưởng nguôi nguôi, chính ủy mới nói:

- Nhiệm vụ chiến đấu của các đồng chí rất nặng. Từ cuối năm ngoái, Quân ủy đã nêu rõ nhiệm vụ chiến đấu lâu dài của tất cả chúng ta là ở trong kia. Anh Luân mới đi khu Tư

về. Bây giờ, nhiệm vụ đó đã ở ngay trước mắt. Mọi người kéo đi như nước. Sắp đến lượt các đồng chí. Có ai thoái thác không? Chắc là không... Nhưng phải nói rằng chúng ta đang gặp những khó khăn lớn. Ngày đầu tiên vào mặt trận trên không, Đảng chỉ yêu cầu các đồng chí: Quyết đánh và quyết thắng. Các đồng chí đã trải qua gần hai năm chiến đấu, nhiệm vụ phải lớn hơn. Lần này, đảng ủy Quân chủng nêu với các đồng chí một yêu cầu mới: Chỉ được thắng, không được thua! Vì nếu để các đồng chí tiếp tục tổn thất như vừa qua thì Đảng sẽ hết vốn trên mặt trận này. Đây cũng không phải chuyện gì xa lạ. Bác Hồ

đã nhiều lần trao nhiệm vụ cho quân đội như vậy. Bác cũng trao nhiệm vụ đó cho đoàn bay mỗi lần chúng tôi có dịp may được gặp Bác. Thường vụ đảng ủy Quân chủng trưa nay đã quyết định: Nếu các đồng chí thấy đánh thắng được thì đánh, chưa chắc thắng thì hãy tạm ngừng lại, bàn bạc rút kinh nghiệm, tìm hiểu quy luật mới của kẻ địch, khi nào thấy chắc thắng, các đồng chí lại tiếp tục. Càng đánh càng phải mạnh lên chứ không được yếu đi. Những vấn đề anh Bình Tâm vừa nói cần được nghiên cứu cho nghiêm túc. Tinh thần cơ bản là phải giành chủ động, phải tiến công, đồng thời, phải chắc thắng... Riêng đối với miền Nam, bất cứ khi nào gọi đến tên, phải lập tức có mặt.

Chính ủy nở một nụ cười, kết thúc những ý kiến của mình.

Tù lệnh trưởng tiếp lời anh, dẫn giọng:

- Trước khi đánh, phương án tác chiến của các đồng chí phải được Quân chủng duyệt.

Những người bay biết cuộc chiến đấu của họ đã bị tạm thời đình chỉ.

Khi mọi người ra về, tư lệnh trưởng gọi Tú đi lùi lại sau với mình. Giọng nói của anh trở nên dịu dàng hơn:

- Đồng chí đã nhận ra thắng địch dùng chiến thuật gì chưa?

Tú suy nghĩ rồi đáp:

- Tôi và đồng chí Hùng bay nhìn bốn phía đều thấy địch. Ở phía nào cũng có những thằng chực sẵn để lao vào cắn đuôi mình. Cứ như lọt vào giữa "bát quái trận đồ"... Chúng tôi đã dùng những động tác kịch liệt. Kéo cao, lao xuống, rút thật nhanh, nhưng một thằng vẫn bám theo kịp và bắn rơi Hùng...

Tư lệnh trưởng trầm ngâm:

- - Các anh về bàn với nhau xem... Hôm nọ Bộ Tổng tư lệnh nói: Các anh đã trở thành một trở ngại lớn cho nó, có thể nó lập thế trận để xóa sổ các anh trước khi nó đánh lớn vào Thủ đô. Nếu chưa tìm ra cách phá thế trận của nó, tốt nhất là chưa đánh. Đừng có nôn nóng!... Riêng với đồng chí, trong trận vừa rồi, dám đánh mà cũng dám rút lui khi cần thiết: thế là tốt...

CHƯƠNG XIV

1

Nhiệm vụ mới của trạm hải sản đã rõ. Trạm sẽ nghiên cứu nuôi cá ở vùng nước lợ.

Thị xã Quảng Yên êm đềm không còn là nơi thích hợp với họ. Họ cần một nơi ở cửa sông, có nhiều đầm nước lợ. Máy cán bộ được phân công đi tìm địa điểm mới. Nhiều cuộc tranh cãi nổ ra trong cơ quan. Có những người đỏ mào, quay mặt với nhau. Chỉ riêng việc chọn địa điểm và di chuyển cơ quan đã mất tròn một quý. Cơ quan vẫn ăn ở theo nếp thời chiến: nhờ vào dân.

Nơi làm việc mới của Hào là một xóm nhỏ nằm ở ven biển, không xa con đường 14

chạy từ Hải Phòng ra khu bãi biển nghỉ mát Đồ Sơn. Vùng này có nhiều đầm nuôi cá nước lợ nằm kế tiếp nhau, khá thuận lợi cho những người làm công tác nghiên cứu khi còn chưa có điều kiện tạo ra những khu đầm riêng của trạm.

Tổ chuyên môn họp, Hào được phân công một đề tài mới: "Tìm hiểu thành phần cá trong đầm nước lợ". Hào không ngại loại công tác này. Cô đã làm những công việc còn phức tạp hơn trong thời kỳ đi điều tra. Nhưng cô hiểu là muốn làm tốt, sẽ phải bỏ ra nhiều công phu và khá vất vả. Mình sẽ đặt một kế hoạch thu mẫu thật chu đáo và sẽ cố

gắng không để sót.

Sang tới phần sinh hoạt. Anh tổ trưởng quay nhìn cô, rồi nhoẻn miệng cười. Cô chợt dạ. Chắc anh ấy lại sắp đùn cho mình một việc khó khăn?... Anh nói:

- Về công việc quản lý thì tôi nghĩ trong chúng ta đây, không có ai làm được, ngoài đồng chí Hào.

- Ối! - Hào kêu lên.

Các cậu trong tổ hòa theo:

- Đúng quá rồi!

- Chọn mặt gửi vàng đấy, đồng chí ạ.

Hào nói:

- Tôi đi thu mẫu suốt ngày, thời giờ đâu mà mua bán, nấu nướng, lại còn sổ sách nữa!

Lý chặn luôn:

- Mỗi người đều một việc rồi. Đây là chức năng thiêng liêng của phụ nữ. Cả tổ chỉ

có mình bà là nữ, bà không nhận thì còn ai!

Từ ngày Loan bị thương chuyển về viện công tác, trong tổ đúng là chỉ còn mình Hào là nữ. Sống với nam giới cũng thoải mái vì họ không chú ý những chuyện lật vạt, và chỉ

có một cô gái, nên họ cũng chiều chuộng. Nhưng nhiều trường hợp như thế này, Hào ở

vào thế thiếu số tuyệt đối.

Cô cãi:

- Điều anh nói lạc hậu quá! Đó là luận điệu lừa bịp để kìm hãm người phụ nữ mãi mãi làm nô lệ cho đàn ông các anh. Bây giờ phụ nữ được giải phóng

rồi. Trong bộ đội bao nhiêu đồng chí quản lý, anh nuôi giỏi, có ai là phụ nữ đâu! Một ngày tôi cũng phải làm tám giờ chuyên môn như các anh.

Tổ trưởng dàn hòa:

- Chả lẽ bây giờ có mấy anh chị em lại mỗi người một bếp ăn riêng. Cần chúng tôi làm gì, đồng chí cứ phân công. Hàng ngày, tổ sẽ có trực nhật giúp đồng chí nấu nướng.

Chúng tôi cần có bàn tay chỉ huy, sắp xếp khéo léo của một người chủ gia đình.

Hảo phì cười:

- Các anh bắt tôi hầu nhưng gọi tôi là chỉ huy!

- Thế là đồng chí ấy nhận rồi!

Mấy cậu vỗ tay làm như vấn đề đã kết luận.

Cậu thổ lộ, giọng ngọt như mía lùi:

- Cần thông cảm với cô Hảo, việc này cô ấy cũng chưa quen...

- Anh nói tiếp đi... - Hảo nhìn anh ta bằng cặp mắt ngờ vực.

- ... Nhưng cô cũng cần tập dần đi thì vừa, không nay mai về với "người ta" người ta lại bảo con gái trạm này đoảng!

Tất cả cười rộ lên.

Đúng là mình cũng phải nhận thôi, Hảo nghĩ. Cô rao giá:

- Vốn dĩ mình không khéo chỉ tiêu nên nếu cứ buộc mình phải nhận, thì có ngày mình cho tổ ăn muối.

Thấy cô đã nhận lời, mọi người vỗ tay ầm ỹ.

Lý nói:

- Bạn cứ cho chúng tôi hàng tháng một vài phút "huy hoàng" rồi tắt hẳn cũng được.

Hảo biết những anh chàng ở đây vốn dễ tính. Trút được việc họ mừng quá, đưa điều kiện nào ra mà họ chẳng tán thành.

- Hàng tháng, các anh phải nộp tiền ăn cho đủ. Tôi không có vốn riêng để bù tạm cho các anh đâu!

Khi vấn đề ngã ngũ hẳn rồi, Lý nói với vẻ mặt tỉnh bơ:

- Báo cáo đồng chí quản lý: đồng chí Bính mới về công tác ở tổ ta, không biết ăn cá.

Hảo ngẩn người:

- Không biết ăn cá sao lại về trạm nuôi cá công tác? Ở đồng biển không ăn cá thì ăn gì? Đồng chí phải tập ăn cho quen, ăn cá tốt hơn ăn thịt đấy đồng chí ạ.

Bính nói, giọng hiền lành:

- Báo cáo đồng chí, tôi biết ăn cá và rất thích ăn cá, nhưng ăn vào thì mất ngủ người không làm gì được. Tôi bị dị ứng cá. Tùy điều kiện chợ búa, đồng chí chiếu cố cho được phần nào hay phần ấy. Thiếu thức ăn phải ăn rau, ăn muối tôi không dám kêu ca.

- Nghe anh ta nói mà thương hại. Lại thêm một khó khăn mới này.

2

Hàng ngày, Hào đi tới các đầm ở vùng chung quanh. Cô cần đặt những thùng

"phoóc-môn" của trạm tại các cơ sở của hợp tác xã, xin cá mẫu ngâm vào đó làm công việc phân tích thành phần.

Những bác xã viên phần đông là có tuổi, vui vẻ khi thấy một cô gái xinh đẹp lội bùn ra chài thăm mình. Các bác đều là người địa phương đã làm quen với nghề này từ hồi để

chôm.

Họ không ngạc nhiên với đề nghị của cô. Hình ảnh cô học sinh lội bùn xin cá làm mẫu, đã quen thuộc với bà con ở các đầm. Hào biết các bác làm mình với mấy cô học sinh ở trường trung cấp thủy sản thỉnh thoảng cũng xuống đây làm công việc này. Cô không tự ái, trái lại còn cảm thấy vui vui. Sự lấm lẩn này cũng giống như một lần Hào đi qua trường Đại học Thủy sản, mấy cậu sinh viên năm thứ nhất, thứ hai, mặt non choẹt gặp cô, tưởng cô là người ở thành phố ra chơi bãi biển Đồ Sơn, đã buông lời trêu ghẹo.

Cô nghiêm sắc mặt đối đáp với họ. Nhưng khi đi xa rồi, cô tủm tủm cười một mình. Mấy cậu này không nhận ra mình vào lứa tuổi chị thì mình cũng chưa "già"! Gần đây cô đã nghĩ đến chuyện tuổi trẻ của mình đang trôi mau.

Những thùng "phoóc-môn" của trạm đã được các bác xã viên tiếp nhận dễ dàng.

Hào tìm hiểu tình hình sản lượng tôm trong các đầm, và tập tính các loài cá.

Một hôm, cô hỏi một bác xã viên:

- Tôm thường đẻ vào tháng nào hở bác?

- Tôm có đẻ bao giờ đâu!

Cô ngạc nhiên hỏi tiếp:

- Không đẻ sao hàng năm nó lại phát triển được?

- Chúng tôi đánh bắt tôm cả đời, không bao giờ thấy tôm rảo có trứng trong đầm...

Tôm là do đất sinh ra cô ạ.

Suýt nữa cô phì cười. Nhưng khi cô hỏi về cách thu hoạch tôm, các bác lại tỏ ra nắm rất vững những tập tính sinh hoạt của nó. Chỉ có điều là các bác diễn tả những tri thức

của mình bằng những từ ngữ của địa phương, mang màu sắc nghề nghiệp:
"Ngày thì tôm

"ẩn vùi" dưới bùn, chập tối nó "dậy lên", "đi ăn"... "Thu" độ vài "con nước" thì phải mang "đăng đó" giặt sạch, phơi phóng cho nó thơm tho..."

Sự hiểu biết và cách nói năng hoạt bát của bác xã viên gặp ngày hôm nay làm cho Hảo hơi ngạc nhiên.

Ngồi trên chiếc chòi nhỏ giữa đầm, bác khoát tay trở vùng nước bạc mênh mông ở

chung quanh:

- Trước hết, phải nói với cô về lai lịch của những đầm nuôi tôm cá nước lợ ở đây.

Dựa vào quy luật lên xuống của thủy triều, những người dân ven biển chuyên sống bằng tôm cá, lúc đầu đã khoanh những diện tích nhỏ trên bãi triều. Mỗi khi thủy triều lên, bãi ngập nước. Khi thủy triều xuống, một khối lượng nước ở lại trong diện tích đã được khoanh vùng. Người ta bắt đầu xẻ bờ, chôn lưới, rồi cho tháo nước, và thu được những loài tôm, cá do thủy triều đưa vào còn nằm lại khi nước rút. Dần dần, người ta khoanh vùng tại đây những diện tích rộng hơn và đắp bờ cao hơn. Đó là những hình thức sơ khai của nghề nước lợ. Riêng cái đầm mà cô và tôi đang ở đây, trước kia là của một nhà tư sản.

Tôi là người làm thuê của gia đình này từ ngày còn trẻ. Đến ngày có phong trào hợp tác hóa nông nghiệp, đầm do hợp tác xã quản lý. Đầm đã được củng cố và mở rộng trong những năm qua. Cái cống xi-măng cô nhìn thấy kia, ngày trước là cống bằng đất. Những ngày đông tháng giá, kể cả đêm ba mươi Tết, hai vợ chồng tôi đã phải lội xuống cái cống đất ngập bùn, rét buốt đến tận xương để tháo nước...

Qua câu chuyện của bác, Hảo biết thêm một điều cho công tác nghiên cứu: quan trọng nhất là con nước giống đầu xuân.

Trước khi cô ra về, bác xã viên đã nói với một giọng lịch thiệp:

- Tôi sẵn sàng làm những gì mà các anh, các chị ở trạm yêu cầu. Các anh, các chị

làm công việc này không phải chỉ để lo cho đời này mà còn lo cả cho con cháu đời sau...

Cô ngạc nhiên nhìn bác. Năm trước, đã có mấy anh bộ đội bảo công tác của Hảo là công việc của "hòa bình". Bây giờ, bác già này lại nói đó là công việc của đời này và đời sau. Cô cũng rất biết điều đó. Nhưng tại sao nó lại được nói ra từ một bác xã viên ở đầm nước lợ này? Bác đã có một kiểu suy nghĩ thật "lãng mạn".

Khi ra về, hỏi thăm bà con, Hảo mới biết bác là chiến sĩ thi đua của thành phố Hải Phòng.

Đồng chí trưởng trạm đứng ở đầu nhà, nhìn cô quần áo còn bê bết bùn, hỏi:

- Những đầm ở đây có nhiều tôm cá không?

Hảo đáp:

- Ngày thường không có bao nhiêu, nhưng đến con nước thì đánh bắt được khá nhiều. Quan trọng nhất là con nước giống đầu xuân.

Tự nhiên, cô thấy thủ trưởng của mình cười ngật nghẻo. Rồi anh nói:

- Cô có vẻ dân nước lợ lắm rồi!

- Cô đã hiểu mình vừa dùng từ "con nước" để nói về những ngày mực thủy triều lên cao. Ngôn ngữ của người dân địa phương đã xâm nhập vào lời ăn tiếng nói của mình....

3

Cô nhớ có lần đã nói với anh là tàu chiến và máy bay của đế quốc Mỹ đang đẩy lùi dần công tác nghiên cứu của mình vào bờ.

Đúng là hôm nay cô đang làm công tác trên bờ biển. Nhưng qua một số tài liệu đã đọc được, cô hiểu vùng giáp ranh giữa lục địa và đại dương này, theo quy luật chung, bao giờ cũng tạo ra những năng suất sinh học cao nhất. Cô đã nghĩ mình có dành cả nhiều năm trong cuộc đời công tác để nghiên cứu cho ra những đặc điểm của vùng này, chưa chắc mình đã hoàn thành.

Những bãi sù vẹt mênh mông bắt đầu hấp dẫn cô. Nó sẽ làm cho mình điều đứng vì những bí hiểm của nó. Đồng chí viện trưởng lần vừa xuống đây, đã nói: "Mọi nghiên cứu đều phải tìm ra quy luật của sinh vật ở một miền nhiệt đới gió mùa". "Miền nhiệt đới gió mùa" chỉ từng ấy chữ thôi, nhưng nó đem lại không biết bao nhiêu cái khó khăn cho những người làm công tác có dính đến sinh vật như mình.

Cái gì là đặc trưng của Việt Nam ở khu vực nước lợ này? Có nước nào có nhiều sông ngòi mang nặng phù sa như nước mình?... Bao nhiêu câu hỏi của cô còn chưa được giải đáp.

Cả tuần này, Hảo ở đầm Hải Phong. Ngày mai trạm họp. Hảo ngồi kỳ cọ những bình thủy tinh đựng mẫu. Máy bác xã viên đi qua. Một bác nói:

- Tưởng cô kỹ sư làm gì chứ chỉ có rửa bình như vậy thì bà con chúng tôi cũng làm được!

Hảo phì cười.

Một bác khác nói:

- Ở đầm bên, hôm nay bắt đầu đánh cá đấy!

- Sáng nay à bác? - Hảo vội hỏi.

- Cả ngày. Cô có đi không?

- Có ạ. Cháu sẽ đi theo các bác ngay.

Cô vội cất các bình mẫu, đi cùng những bác xã viên sang đầm bên. Cô phải tận dụng tất cả những lần kéo lưới như thế này để lấy cá mẫu và tính thành phần các loài cá theo tỷ

lệ.

Bùn bắn tứ tung cả lên quần áo, mặt mũi, đầu tóc. Ghét nhất là mấy con quỷ rô phi cứ giẫy đành đạch, vẩy trên lưng nó giương lên như lông nhím, lỡ tay chạm phải là buốt tới tim. Hết buổi thu mẫu, hai bàn tay của cô đầy vết gai đâm.

Hảo lại nhớ đến vai trò quản lý của mình. Những ngày cô đi vắng, việc ăn uống của tổ được trao tạm cho Lý, chắc nhiều bữa anh em nuốt không trôi. Cái công việc này khi Hảo ở nhà đã choán khá nhiều thời giờ. Cô đã phải lập ra bao nhiêu thứ sổ sách: sổ chấm cơm, sổ thu chi, sổ gạo, sổ báo cơm... Chúng còn nhiều hơn cả những sổ nghiên cứu sinh học cá của Hảo.

Buổi chiều về trạm, Hảo mang cho tổ một xâu cá rô phi rất to.

Đi ngang nhà Tuyến, Hảo ngó vào. Tuyến quay ra, nhìn thấy Hảo lại quay vội vào bình mẫu như đang dở việc. Một cô sinh viên mới ra trường cùng làm việc với Tuyến, ló đầu ra cửa sổ, vui vẻ nói:

- Chúc mừng chị Hảo nhé!

Hảo tưởng cô gái mừng mình mua được xâu cá to:

- - May phúc lại vợ được hôm đêm đánh cá thì trạm hợp...

4

Hảo còn ở ngoài hàng rào đã nghe thấy tiếng chào của mấy cậu trong tổ:

- Chào cô chủ đã về!

- Chào nữ anh hùng...

Hảo bước vào sân, đã thấy Lý đứng đó, cúi đầu tỏ vẻ cung kính:

- Xin chào vợ của người anh hùng.

- Thôi đừng nịnh nữa! Tôi mang thức ăn về cho các bác đây rồi. - Hảo vừa nói vừa giơ lên cho mọi người xem xâu cá rô phi to còn tươi rói.

Những người ngồi trong nhà lập tức hoan hô ầm ĩ.

Cậu thổ nhưỡng nói:

- Khoa học phải kết hợp chặt chẽ với đời sống chứ!

Lý núm lấy tay Hảo, giả vờ thì thầm:

- Bà đừng đưa ra cá nguyên vẹn thế này, tài vụ họ sẽ bắt chúng tôi trả tiền trăm phần trăm, ăn mất ngon. Bà quay ngay ra ngoài giếng, tôi đưa con dao ra, bà mổ hết, rồi đem vào cho tài vụ, coi như đây là đối tượng nghiên cứu khoa học, hần sẽ trừ tiền mình 30

phần trăm, ăn mới thích.

Rồi cậu ta kể công:

- Hôm nọ không có bà, làm về tỷ lệ giữa vỏ và thịt cua, tôi đã kiếm cho cả tổ một bữa cua ăn tươi bời. Hôm nay, bà cũng phải học tập kinh nghiệm của

tôi!

Tổ trưởng tán thêm:

- Hôm nào cô Hảo đề ra: phải làm một bộ xương cá vược. Cô xuống đầm chọn con cá vược nào to nhất, loại mười đô-la, đem về đây. Ta sẽ nhường xương cho khoa học, còn thịt thì dành cho đời sống!

Lý vẫn níu tay Hảo không chịu buông ra. Hảo phải kêu lên:

- Các bạn tầm thường hóa khoa học đến mức ấy kia à!... Có buông ra cho tôi đi làm cá không thì đến mười hai giờ khuya chưa chắc đã có cơm ăn...

Mỗi lần về cơ quan như về nhà. Hảo vui hẳn lên, quên cả mọi mệt suốt ngày lội đầm thu mẫu, cô lao vào bếp làm cá rồi rán và nấu riêu.

Bữa cơm tối ăn muộn, nhưng ngon miệng và rất vui. Cả tổ kê bàn ngoài sân, ngồi ăn dưới ánh trăng. Mới đầu, các chàng trai khen cá rô phi đầm nước lợ thịt béo và xương rất mềm. Nhưng sau đó, họ lại giở trò tán ra.

- Đúng là con gái thành Nam, cơm dẻo canh ngọt thật, anh nào phúc bằng cái đình mới vợ được...

- Cô Hảo mà nấu riêu cá thì yến cũng không ngon bằng.

- Đó là điều chắc hơn cua gạch. - Một cậu nữa phụ họa.

Hảo chỉ cười. Cô biết các cậu này rất quý quái. Món canh riêu mình nấu cũng ngon, nhưng làm gì tới mức như vậy. Họ tung bốc tài năng mình lên để sau này đến phiên trực nấu nướng, có cá là lại đùn cho mình làm.

Hảo ngồi chỉ thương anh chàng không ăn được cá. Hảo về muộn không kịp mua gỏi cho anh ăn riêng. Nhưng anh chàng mặc dù chỉ ăn cơm chan với nước mắt, suốt bữa cũng chẳng chịu thua ai một câu tán nào.

Lại Lý lên tiếng:

- Tôi nghĩ như bà Hảo này, chả nên đi công tác làm quái gì! Phụ nữ các bà sinh ra là để chăm sóc gia đình, cơm nước ngày hai bữa, trông nom con cái...

- Như vậy thì chỉ có ở nhà để hầu các anh và con các anh chứ gì!

- - Nếu bà chưa biết, thì tôi xin nói bà nghe... Ngay ở cả những nước xã hội chủ nghĩa, một số phụ nữ sau khi tốt nghiệp đại học rồi, không đi làm mà ở nhà trông nom gia đình, nuôi nấng con cái. Chủ nghĩa xã hội vẫn dành cho những người như vậy một phúc lợi cao... Tôi nói chuyện này là vì tôi coi trọng công tác của người phụ nữ trong gia đình. Tôi thấy đó là một việc khó khăn, vất vả và thiêng liêng, mà chỉ những người phụ nữ vì có thiên bẩm nên mới làm được việc đó... Tôi lấy làm buồn vì bà đánh giá rất thấp điều tôi đã nói.

5

"Mấy hôm nay em suốt ngày lội bùn làm việc trên đầm lầy. Lúc này là 10 giờ đêm rồi em mới được nghỉ ngơi. Người em đau như dần. Đáng lẽ em phải đi nằm ngay bây giờ, nhưng em sẽ không tài nào ngủ được nếu sau mấy ngày liền đi công tác về nhà, em không có những giờ phút chuyện trò với anh...

Trong bữa ăn cơm tối nay, một cậu ở cơ quan đã nêu lên vấn đề người phụ nữ không nhất thiết phải tham gia công tác, chỉ cần trông nom chu đáo mọi việc trong gia đình là đã hoàn thành một nhiệm vụ khó khăn và thiêng liêng đối với xã hội rồi. Cậu này đã đi học nước ngoài về. Cậu ấy nói ở một số nước xã hội chủ nghĩa cũng có những người làm như

vậy, mà vẫn được xã hội tôn trọng... Em đã phản đối ý kiến đó. Em nghĩ em không tài nào sống nổi với cái cảnh suốt năm tháng gò bó trong bốn bức tường, chăm nom một đàn con...

Lúc này ngồi tâm sự với anh, em lại nghĩ khác. Em chỉ có thể nói riêng với anh điều này mà không thể nói với một ai khác đâu! Em đang khao khát được làm công việc mang lại điều hạnh phúc nhất trên đời đối với người phụ nữ, là làm vợ... Suốt mấy tháng nay, em mê mải với một công tác mới mà em được trạm phân công. Công tác này cuốn hút phần lớn tâm trí của em. Nếu anh không giận thì em có thể nói rằng có những lúc nó đã làm em xao lãng với anh... Nhưng nếu tối nay, có một phép lạ nào đưa em tới gặp anh, thì em sẽ không mảy may nói đến những công việc em đã làm...

Em sẽ mang một bộ quần áo mềm sạch sẽ đến cho anh thay bộ quần áo bay dày cộp đầy bụi đỏ đất trung du. Em sẽ đi nấu nước cho anh rửa mặt mũi và ngâm đôi chân suốt ngày bị bó trong đôi giày bay cao cổ...

Rồi em chỉ muốn hỏi anh điều này: những ngày qua anh có nhớ, thương em nhiều không? Em có thường đến trong những giấc mơ của anh không...?

Em không thích nghe anh nói bất kỳ chuyện gì khác trong lúc này, dù là... - em nói anh đừng giận, đừng mắng em cơ - dù là anh kể chuyện ngày hôm nay anh vừa hạ được một Con ma hay một Thần sấm...

Em rõ ràng là vợ của anh rồi. Đêm nay, em sẽ nằm bên trong hay bên ngoài đây?

Em có thói quen ngủ một mình. Em không thích ngủ chung giường dù là với một đứa trẻ, như bé Chung Thủy. Mùa rét, em ghét trùm chăn kín đầu. Em thích nằm vùng vẫy trên giường một cách thoải mái. Nhưng tối nay, em sẽ nằm nghiêng, em muốn để tai lên ngực anh, nghe nhịp đập của trái tim anh, nghe trái tim anh nói với em những lời yêu thương..."

6

Sáng nay, khi đi ngang nhà Tuyến, Hào nghe rõ Tuyến nói với ai bên trong:

- Bây giờ thì cô ấy tha hồ mà vênh!...

Có chuyện gì giữa cô ấy với ai thế nhỉ, cô tự hỏi.

Hào quay lại rủ Tuyến cùng đi họp, nhân thể xem những ngày qua ở cơ quan có chuyện gì. Cô nhận thấy thái độ Tuyến lúng túng. Tuyến cố giấu vẻ lạnh nhạt, nhưng cách nói năng của cô ta mất hẳn vẻ tự nhiên. Trước đây, Hào có đôi lần va chạm với Tuyến trong công việc chung. Nhưng từ khi về địa điểm mới, cô đã chú ý giữ gìn không để xảy ra chuyện gì giữa hai người. Đi cùng với Tuyến sang nhà họp, cô vẫn phân vân.

Đồng chí trưởng trạm đi vào, tươi cười bước lại bắt tay Hào và hỏi:

- Máy bữa nay, có nhận được thư của anh ấy không?

- Em nhận được thư từ tháng trước.

Hào đã biết thời gian này Quỳnh đang ở Khu Tư.

- Tôi thành thật chúc mừng cô.

- Chúc mừng em... chuyện gì cơ?

Nhìn vẻ ngơ ngác của Hào, đồng chí trưởng trạm hỏi:

- Thế cô chưa biết chuyện gì mới à?... Máy ngày hôm nay cô có đọc báo không?

- Không ạ - Hào nghĩ hay là anh lại vừa lập một chiến công mới ở Khu Tư - Em ở

ngoài đăm, có báo chí gì đâu!

Cô kỹ sư mới ra trường ngồi gần đó, sốt sắng hỏi:

- Chị Hảo vẫn chưa biết gì à?... Em lấy báo cho chị xem nhé!

Cô gái vội vã chạy đi.

Hảo rất hồi hộp, tuy biết đây sẽ là một tin vui.

Mọi người xung quanh dường như muốn dành cho Hảo sự vui sướng khi cô xem tờ

báo. Một vài người đến gần, chờ xem phản ứng của cô. Riêng Tuyến vẫn ngồi với thái độ

lạnh nhạt. Rồi Hảo nghe Tuyến nói nhỏ với người nào ngồi bên: "Chắc biết rồi chứ còn gì! Ở hợp tác xã nào lại không có báo hàng ngày".

Hảo đang vui bỗng cảm thấy người lạnh hắt đi. Có một chuyện gì đó mà Tuyến coi là Hảo đã biết nhưng Hảo đóng kịch để làm mọi người phải bận tâm đến mình. Hảo chợt hiểu thái độ của Tuyến từ hôm qua đến giờ. Suýt nữa thì cô quay lại trừng mắt nếu không nghe thấy người ngồi bên Tuyến nói: "Cái điệu bộ ngẩn ngơ thế kia thì chưa biết thật!"

Cô kỹ sư trẻ hấp tấp cầm tới hai xếp báo: Nhân dân và Quân đội nhân dân.

- Chỉ cần thoáng nhìn tờ báo, Hảo đã hiểu ngay: Lễ tuyên dương Anh hùng quân đội vừa họp tại Hà Nội. Có tên anh trong đó.

CHƯƠNG XV

1

Hảo đã bắt đầu xác định tên của gần bốn chục loài cá mà cô thu được ở những đầm nước lợ. Cô lên bảng ghi chú rõ về địa lý phân bố của chúng. Cô cũng đã nắm được một số tập tính sinh sống của chúng: sống ở biển hay ven sông nước lợ, sống đàn hay sống lẻ...

và tính ăn của những đối tượng chính. Trong số gần bốn chục loài cô đã bỏ công tìm hiểu, chỉ mười ba loài là có sản lượng đáng kể.

Sau khi nắm được tình hình chung, một điều làm cô không vui. Cô đã đi đến kết luận đầu tiên: kết cấu hiện tại về các loài tôm cá ở những đầm nước lợ hiện nay không có lợi bao nhiêu cho việc nuôi trồng. Cá vược, một loài cá có thịt ăn ngon, hiện chiếm tỷ lệ

tương đối lớn trong các đầm. Nhưng cá vược lại là loài cá dữ. Nó ăn tôm là chủ yếu. Cô đã đọc một số sách của nhiều nhà nghiên cứu nước ngoài, họ nhận xét: "Nếu không kể

những hao hụt khác thì ít ra tám ki-lô-gam tôm mới được một ki-lô-gam thịt trong quan hệ chuyển hóa thức ăn thông thường của loài cá dữ". Nếu không loại được cá vược ra khỏi quần loại cá trong đầm thì việc nuôi trồng sẽ khó phát triển. Sẽ không sớm có được thêm nhiều tôm cá để góp vào bữa ăn của những người chiến sĩ đánh Mỹ, những bà mẹ

những cô gái ở hậu phương đang làm việc ngày đêm để bảo đảm lương thực cho tiền

tuyến. Tất nhiên, đây là công trình tập thể của nhiều người tại địa phương, nhưng phải có phần đóng góp của bản thân mình. Hảo dự tính sẽ đặt vấn đề này với cả hợp tác xã.

Chỉ qua mấy tháng, Hào đã cảm thấy yêu thích nghề nuôi cá. Cô nhận thấy đây chính là một công việc chứng tỏ khả năng làm chủ của con người đối với thiên nhiên.

Một con tôm đẻ ra hàng triệu cái trứng. Nếu những cái trứng đó không bị phá hủy, không bị các loài cá nhỏ ở biển ăn đi, thì nó sẽ sinh ra hàng triệu con tôm. Nhưng từ bao đời, loài tôm vẫn đẻ trứng, và hầu hết những trứng đó đã bị mất đi trong thiên nhiên. Nếu bây giờ người ta nuôi tôm, chăm sóc cho tôm đẻ, giải quyết được quá trình nuôi tôm từ khi còn là ấu trùng đến khi lớn, thì người ta sẽ có thêm bao nhiêu là thực phẩm.

Cái đầm nước lợ của đồng bào làm ra này còn mang nhiều tính chất của thủy vực tự

nhiên. Nó phụ thuộc hầu như hoàn toàn vào thiên nhiên. Khi mở cống lấy giống, rõ ràng bao nhiêu loại giống đều bị nước cuốn vào, cả cá lành lẫn cá dữ. Khi tháo nước ra, thì số

giống lại theo nước kéo ra không ít.

- Cô nghĩ đến chuyên người ta có thể khoanh những vùng biển lại để nuôi cá, chủ động tạo ra những quần thể gồm những loài cá có thể cùng chung sống với nhau và cùng phát triển. Con người sẽ khai thác chúng một cách có kế hoạch.

Quá trình lao động sẽ đỡ vất vả hơn nhiều. Và tất nhiên, nhu cầu của con người sẽ được bảo đảm tốt hơn hiện nay. Con người sẽ bớt đi phần phụ thuộc vào thiên nhiên.

2

Chiếc chòi nhỏ bên cái cống nước chảy ở đầm Hải Phong giờ đây đối với Hảo đã trở

nên thân thiết. Cô phải tới thu mẩu ở nhiều điểm, nhưng riêng ở đầm Hải Phong này, cô được sự giúp đỡ nhiệt tình của nhiều bác xã viên, đặc biệt là bác già "Lãng mạn" (cô đã đặt tên cho bác chiến sĩ thi đua của thành phố Hải Phòng).

Nhìn thấy Hảo, bác reo lên:

- Chờ cô mãi, nếu sớm nay cô không đến, thì chúng tôi phải cho nó vào nồi.

Bắt đầu vào hè, ở đây người ta chỉ thu tôm, nên Hảo ít xuống.

- Con gì thế bác? - Hảo vội vã hỏi lại.

- Chờ đó mà xem.

Bác trịnh trọng mang ra một cái nồi, có mấy con cá mang vẫn còn đang thở.

Mắt cô gái rục sáng lên. Cô mê mải nhìn những chấm xanh màu lá cây rất đẹp trên mình con cá. Đây là một loài cá bống người ta đã giới thiệu nhưng Hảo vẫn chưa thu được mẩu. Với mấy con cá này, Hảo đã có được sáu loài cá bống khác nhau ở trong đầm.

- Sao lần trước cháu xuống, bác nói mùa này không phải là mùa cá, hợp tác xã chỉ

thu tôm thôi?

- Cũng vẫn là thu tôm thôi, nhưng rải rác vẫn có những con cá lọt vào trong đó.

Chúng tôi thấy cô chưa có con bống này nên bảo nhau giữ lại. Cũng tưởng không chắc cô đến kịp, ai ngờ cô thiêng thế!

Bác xã viên cũng không ngờ mình đã đem lại một niềm vui thích thực sự cho cô gái vì mấy con bống nhỏ. Lâu nay, mọi người đã coi cô như người nhà. Mỗi lần cô xuống, có gì ăn nấy. Họ đã dành phần cho Hảo những con cua chắc nịch đầy gạch, những khúc cá vược thật ngon, nhưng không mấy khi cô tỏ vẻ thích thú như mỗi lần thu được một mẫu cá mới.

Sau bữa cơm tra, ngồi uống nước chè xanh với bác, Hảo hỏi:

- Bác thử nghĩ giúp cháu xem, có cách nào loại hết cá vược ra khỏi các đầm không?

- Sao lại loại nó? - Bác trợn mắt hỏi lại. - Đó là nguồn thu rất đáng kể của hợp tác xã.

Giao tế Hải Phòng về đây chỉ đòi mua cá vược. Bà con xã viên đánh được cá vược nhỏ, lại thả xuống đầm để nuôi cho nó lớn đấy!

- Chúng cháu đã tính rồi, nuôi được một con cá vược chừng năm ki-lô thì các bác phải mất cho nó khoảng bốn chục cân tôm.

- Nhưng mình có phải cho nó ăn đâu?

- Nó vẫn ăn tôm trong đầm. Thu hoạch tôm của các bác bị giảm đi mà hợp tác xã không biết. Cá vược là loài cá dữ.

Bác ngồi im lặng một lát.

- Chúng tôi cũng biết cá vược ăn tôm, nhưng nó ăn nhiều đến thế ư cô?

- Ở các nước, người ta điều tra kỹ rồi, nhiều người đã tính như vậy.

Bác xã viên nhìn ra đầm nước:

- Nước mênh mông thế này, loại hết cá vược cũng không phải là chuyện dễ!

- Nhưng tạm thời, hợp tác xã có thể khuyến khích đánh bắt thật nhiều cá vược ngay từ đầu mùa nước, khuyến khích cả việc đánh bắt thật nhiều cá vược con.

- Cũng khó đấy cô ạ... Bà con sẽ không thấy thu hoạch tôm tăng, mà sẽ chỉ thấy hụt đi một nguồn thu cá vược!

- Các bác sẽ nói rõ cho bà con thấy cái lợi và cái hại.

- Lại còn cái ông giao tế ở Hải Phòng... Các ông ấy rất hoan nghênh tôi về việc tận thu cá vược ở đầm này bán cho các ông ấy thu ngoại tệ... Nhưng thôi được, cô đã nói vậy tôi sẽ vận động bà con...

Nếu người khác hứa điều này, Hào sẽ không tin, nhưng với bác, chắc không phải là một câu nói cho qua chuyện.

- Từ ngày xuống đầm, bao nhiêu lần làm phiền các bác xã viên, đây là ý kiến đầu tiên mà cô góp với họ về cách làm ăn. Cái buồn của những người làm công tác nghiên cứu khoa học này, là sao họ thấy những việc mình làm quá xa cách với đời sống. Bao giờ mình mới thấy được kết quả của điều mình vừa nói hôm nay? Bao giờ những người xã viên ở đầm nước lợ này mới thấy không thể thiếu những người nghiên cứu khoa học như cô trong công việc làm hàng ngày của họ...

3

Tiếng pháo cao xạ nổ ầm ầm phía Đồ Sơn. Ngay sau đó có tiếng động cơ máy bay phản lực.

Hảo ghé đầu ra ngoài trời, nhìn thấy bốn chiếc máy bay đen trũi. Cô đã nhận ra cái dáng tròn trùng trục của những chiếc F.4. Pháo vẫn nổ ran ngoài bờ biển. Từ phía đó, một đàn nhặng xanh vẫn tiếp tục bay vào.

Văng vẳng có tiếng còi báo động từ thành phố Hải Phòng vọng lại.

Hải Phòng cũng bắt đầu nổ súng. Đạn pháo cao xạ nổ đầy trời.

Máy bay địch bắt đầu lượn vòng. Hảo đang ngồi giữa đồng nước trắng, chung quanh không có mục tiêu. Cô càng yên tâm khi thấy mình ở ngoài vòng lượn của máy bay.

Từ ngày rời Quảng Yên, đội tự vệ của cơ quan đã giải tán. Ở Hải Phòng, không ai biết thành tích bắn máy bay của cơ quan này. Cơ quan đã đổi tên. Mặt khác, lực lượng phòng không ở khu vực Hải Phòng khá mạnh, và gần đây máy bay địch đã tìm ra cách trá nh tên lửa nên chúng cũng ít bay thấp, không còn là mục tiêu của các loại súng trung, đại liên.

Phía Hải Phòng, tiếng súng cao xạ nổ dữ dội hơn. Và những đám khói bom bắt đầu bốc lên.

Bác xã viên lẩm bẩm:

- Nó đánh ở gần sân bay.
- Có phải Cầu Rào không bác?
- Cũng quanh đó thôi!

Anh chị em trong cơ quan hôm nay không có ai đi Hải Phòng nên Hảo yên tâm.

- Sao không thấy máy bay của ta lên?

Nghe bác xã viên nói, Hảo nghĩ: mọi người đều quá tin vào không quân nên đòi hỏi quá nhiều ở các anh ấy! Người ta muốn các anh phải có mặt khắp nơi trên miền Bắc, nhưng mấy ai biết là các anh ấy có bao nhiêu người mà phải làm việc đến như thế nào không...

Bác xã viên lại nói:

- Hôm kia tôi ra Hải Phòng. Các anh ở thành đội nói nó sắp đánh Hải Phòng to và máy bay của ta đã chuyển về sân bay Cát Bi.

Chắc bác không nói sai vì bác thường có mặt ngoài thành phố. Một cái gì nhói trong tim. Hảo đã nhận thấy trận đánh hôm nay có quan hệ trực tiếp đến mình. Chẳng lẽ anh ấy lại đang ở ngay trước mắt mình...?

- Bác nhận kỹ xem, chỗ khói bom có phải là sân bay Cát Bi?

- Cô có người nhà ở đấy à? - Bác xã viên hỏi lại vì nhận thấy giọng nói của Hảo quá lo lắng.

- Không ạ... cháu hỏi thế vì ban nãy nghe bác nói nó ném bom vào sân bay.

- Tôi có nói như vậy đâu? Nó ném gần đó thôi. Sân bay ở chếch về phía bên phải.

Bác vừa nói vừa giơ tay chỉ cho Hảo thấy. Niềm lo lắng của cô vơi đi.

Một chiếc máy bay địch bốc cháy lao đầu ra biển, để lại một dài khói đen ngòm trên bầu trời.

Bác xã viên reo lên. Nhưng Hảo cảm thấy hôm nay mình chỉ hạ được một cái thì còn quá ít.

Trận đánh đã kết thúc. Máy bay địch rút về hướng khác, không bay qua đầu họ như

ban nãy, chắc chúng muốn tránh những trận địa ta ở Đồ Sơn.

Bác xã viên mặt nở nang:

- Hôm nay xem máy bay nó cháy sượng mắt quá cô nhi?

Hảo chỉ mỉm cười không đáp lời bác. Tâm trí cô còn bận nghĩ tới anh...

Như vậy từ đầu mùa đông năm trước đến giờ, hai người chưa gặp lại nhau. Với lá thư anh viết cho cô vào cuối mùa đông: mỗi quan hệ giữa hai người đã chuyển qua một thời kỳ mới. Người trên đơn vị đã xuống gặp đồng chí phụ trách cơ quan Hảo. Người ta rất thận trọng trong việc hôn nhân của những chiến sĩ lái máy bay. Sau đó, Quỳnh đi Khu Tư. Nhưng rồi Quỳnh về Hà Nội dự Đại hội Chiến sĩ thi đua toàn quân, không báo với Hảo. Khi biết tin, Hảo viết thư chúc mừng anh. Cô nhận được thư anh báo tin đã trở ra Bắc, nhưng công tác của anh dạo này rất bận rộn, anh thường không ở yên một nơi mà phải đi các sân bay.

Những lá thư gửi khá đều của anh gần đây, đằm thắm và gần gũi hơn trước. Cô thấy rõ anh đã coi mình như một người vợ. Nhưng thư nào cũng vậy, bằng cách này hoặc cách khác, anh đều khuyên Hảo chưa nên lên sân bay. Hảo biết các anh không còn ở những ngôi nhà cao tầng mà mình đã nhìn thấy bữa trước, các anh đã ra nơi sơ tán. Anh viết:

"Tình hình trên này khác lắm rồi, không còn "hòa bình" như hồi em lên đây".

Anh nói máy bay địch dạo này đang đánh gắt các tuyến đường giao thông, đi đường vất vả và nguy hiểm, tới nơi lại không chắc gì gặp anh. Anh cũng nói mọi thủ tục đã xong xuôi, nhưng việc tổ chức lễ cưới nên để chậm lại ít lâu, chờ một dịp thuận tiện. .

Những lá thư của Thùy cũng nói tình hình chiến đấu trên sân bay dạo này rất căng thẳng. Nhưng anh Đông thỉnh thoảng vẫn tạt về thăm nhà, anh rất cưng cậu con trai...

- Hảo thắc mắc, sao anh Đông vẫn tạt về nhà, mà anh lại không xuống thăm mình? Đành rằng mình ở xa xôi hơn?... Nhưng chẳng lẽ anh lại không mong gặp mình, anh không muốn cả cho mình lên đó?... Những người lên Hà Nội về đều nói nhiều cơ quan đã sơ tán, nhưng Hà Nội vẫn còn rất đông. Các đồng chí lãnh đạo chủ yếu của Đảng và Nhà nước vẫn ở tại Hà Nội. Hà Nội có báo động luôn, nhưng sau trận đánh qua loa hồi giữa tháng Chạp năm ngoái, máy bay địch chưa đựng vào các đường phố của Thủ đô. Ban tối, những đám cưới có hòa nhạc hẳn hoi tiếp tục được tổ chức...

Chẳng lẽ chỉ vì sợ mình đi đường vất vả, nguy hiểm mà anh lại không cho mình gặp?

Hay anh không muốn mình nhận thấy những khó khăn, nguy hiểm mới mà anh đang hàng giờ phải chịu đựng?... Hảo chỉ mong gặp một ai đó trên sân bay để hiểu một điều: "Dạo này có chị nào lên thăm chồng là chiến sĩ lái hay không?". Nếu người đó nói với cô là họ

vẫn đi lại như bình thường thì cô sẽ giận anh mất!

Hảo chợt nhớ tới Trọng. Trước kia anh ấy là người sốt sắng giúp đỡ mình trong loại công việc này. Nếu anh Trọng còn ở nhà, trong những dịp mình cần đến anh như hiện nay, chắc anh có thể xuống ngay đây gặp mình. Thiếu anh ấy, mình mất hẳn một chỗ dựa.

Không biết giờ này anh ở đâu? Muôn vàn khó khăn cũng đang đến với anh trên dọc đường... Hào nhớ tới nụ cười hóm hỉnh của anh, cái tối cô đến thăm anh ở nhà, khi anh kể

chuyện một vài người bạn không chịu rèn luyện nên béo sớm, giờ đây không thể vượt Trường Sơn như anh! Anh Trọng có những nét đến buồn cười.

Nhưng rồi cô lại nghĩ tới Quỳnh. Cô tin rằng anh không ở sân bay Cát Bi. Có lẽ nào anh đã xuống đây, ở ngay kia, mà lại không đến gặp mình...?

Sao anh không cho em chia sẻ thêm một phần những lo lắng, những vất vả, khó khăn của anh, dù chỉ là trong tình cảm, ý nghĩ khi em đã quyết định trao gửi cho anh cả

cuộc đời em...

Bác xã viên hẹn về nhà một lát sẽ ra. Hào ở lại chòi.

Cô chợt nhận thấy bác đang quay trở lại với một người dắt xe đạp. Người đó đội chiếc mũ mềm to vành và mặc sơ mi ngắn tay màu lá mạ, kiểu trang phục đi đường thời chiến của những cán bộ dân sự.

Hào đoán đó là một cán bộ của cơ quan giao tế thành phố Hải Phòng. Một đối thủ

lợi hại đối với mình trong vấn đề loại trừ cá vược! Cô lơ đãng nhìn ra đầm. Thực tình lúc này cô đang muốn được ngồi một mình.

Tiếng bác xã viên nói dưới chòi:

- Cô Hào có khách quý đây!

Hào giật mình nhìn xuống.

Người dắt xe đạp đứng dưới chòi là Tùng. Quần áo anh lấm lem bùn đất. Người mình không mong thì lại đến tận đây tìm mình! Ông ấy cũng bắt đầu béo. Cô lại nghĩ đến nụ cười hóm hỉnh của Trọng.

- Làm thế nào mà anh biết... ở đây?

Hảo vẫn cảm thấy khó trong cách xưng hô với ông.

Gọi bằng anh cũng được, những người trẻ tuổi bây giờ cũng thường gọi những người lớn tuổi như vậy. Nhưng còn xưng "em"? Hảo vẫn thường xưng em với người lớn tuổi. Nhưng cô cảm thấy ngượng ngùng khi xưng em với Tùng. Cô cũng không muốn xưng "tôi", vì như vậy không lễ độ đối với một người lớn tuổi. Cô đành dùng cách nói tránh phải xưng hô. Cách nói này cộng với thái độ tôn trọng của cô đã không làm phật lòng khách.

- Cơ quan trở chỗ cho tôi. Phải đến gặp chị ngay vì một công việc khẩn cấp của Bộ.

- Thấy quần áo anh bẩn hết, lại tưởng anh vừa mới ở Hải Phòng ra.

Chắc ban nãy khi thấy máy bay Tùng đã náu vào bờ ruộng hay một cống nước.

Bác xã viên lễ phép nói với Tùng:

- Anh ở đây làm việc với cô Hảo, tôi về nhà một lát... Có nước chè xanh ở trong nồi, cô ạ.

Hảo thấy Tùng đi theo nói nhỏ mấy câu với bác, rồi quay lại chòi. Sao hai người chóng thân nhau vậy...? Mình phải có một thái độ ít ra cũng lịch sự với một người đã cất công đi từ xa tới thăm.

Hảo rót nước chè mời anh:

- Anh đi đường chắc vất vả lắm?

- Không có việc cần thì chẳng tội nợ gì mà đi chị ạ...

Cũng gọi là chết hụt mấy lần. Mấy cái cầu bị cắt. Đường 5 đạo này bị nó quần ác lắm!

Không biết anh ấy có chuyện gì cần gấp phải gấp mình, Hảo hơi băn khoăn.

- Tối nay, tôi phải có mặt ở Hải Phòng. Đến Hải Phòng thì xe hỏng, phải để đồng chí lái xe ở lại, mượn chiếc xe đạp phóng ra đây. Sáng mai, tôi đi tiếp ra Quảng Ninh. Tôi tranh thủ thời gian nói chuyện ngay với chị. Bộ vừa trao cho tôi nhiệm vụ... phải tìm một cán bộ có năng lực để làm công tác tổng hợp về khoa học. Tôi nghĩ ngay đến chị. Tôi đã theo dõi thời kỳ chị làm báo cáo. Tôi tin là chỉ có chị mới giúp được cho Bộ, công tác này có những yêu cầu cao...

Ông ấy quá đề cao mình, Hảo nghĩ. Cô hỏi một câu băng quơ:

- Thủ đô đạo này thế nào anh?

Tùng sôi nổi:

- Yên tĩnh nhất vẫn là Thủ đô chị ạ. Mấy cơ quan đi sơ tán, ra ngoài ăn bom tới bởi, những người ở lại Thủ đô thì chẳng có chuyện gì! Ở dưới này chị có điều kiện theo dõi sát tình hình thời sự không?

- - Thời sự hôm nay là mấy con bóng này - Hảo trở vào cái nôi - Đi các đầm, có khi cả tuần chả được đọc tờ báo.

Tùng nhìn Hảo với cặp mắt ái ngại và lo lắng khiến cô cũng động lòng.

- Tình hình mới nhất là như thế này, nay mai và trong những tháng tới địch sẽ đánh rất mạnh ở vùng duyên hải, đặc biệt là Hải Phòng. Chúng đe dọa sẽ thả thủy lôi tại các bến cảng. Nhưng máy bay Mỹ vẫn được lệnh phải dừng lại cách thủ đô ta mười dặm.

Johnson một mặt hết sức ép ta ở những nơi khác, một mặt phải để ngỏ cửa ở Hà Nội để

mời ta đi đến bàn đàm phán. Sắp tới năm bầu cử ở Mỹ, họ muốn kết thúc chiến tranh lắm rồi. Và các cụ nhà ta chắc đang phải suy nghĩ nhiều về vấn đề này. Nhất định nó sẽ đánh gắt những cẳng của ta. Tôi phải đi ngay xuống gặp chị vì sợ ít ngày nữa không hiểu có qua lại Hải Phòng được không...

Hào nghĩ Tùng nói đúng, vì nhiều dấu hiệu cũng đã thấy ở đây. Máy bay địch vẫn bám nhằng nhằng theo cô. Chúng ác thật!...

Anh cán bộ từng trải đã đọc được những nét xao xuyến trên bộ mặt cô gái.

- Cơ quan mà chị sẽ về làm việc vẫn ở ngay tại Hà Nội... Chị cần hiểu cho đây là một vị trí mà rất nhiều người nhòm ngó... Chị đừng lo có điều gì không chính đáng! Với chị là vấn đề thực chất. Chị có những thế mạnh: nhiệt tình, có năng lực và cũng đã có một số thành tích bước đầu trong công tác khoa học... Chị nên quyết định ngay... Cũng cần phải nói với chị: đây là cơ hội hiếm có. Và khi chị đồng ý rồi thì tôi còn phải làm một số

công việc tiếp theo, với trạm Nước lợ ở đây, với Viện và Tổng cục Thủy sản ở Hà Nội, phải thuyết phục thế nào cho người ta đồng ý để chị chuyển đi... Tôi lo nhất là nay mai nó bóp nghẹt Hải Phòng, chúng ta sẽ không còn dịp gặp gỡ nhau để bàn bạc.

Ông ấy đang thúc giục mình chạy trốn khỏi đây cho nhanh, Hào nghĩ. Rồi cô nói:

- Rất cảm ơn anh, nhưng mới nghe còn đột ngột quá, anh phải cho có thời giờ suy nghĩ đã.

Tùng lo lắng:

- Nhưng sợ cơ hội sẽ qua đi...

- Ít nhất cũng phải hỏi ý kiến của trạm

- Chị để tôi lo cho việc này, nếu chị hỏi thì hỏng mất!

- Riêng việc này, anh phải để cho Hảo tự lo - Cô gái giữ giọng nói dịu dàng

- Không giải quyết vội được đâu anh ạ. Nếu cơ quan đồng ý cho Hảo chuyển công tác, Hảo sẽ viết thư nhờ anh giúp đỡ.

Tùng tỏ vẻ rất phân vân. Nhưng ông ta biết rằng đã vấp phải tính ương ngạnh của cô, cái tính mà ông chưa biết tìm cách nào để khắc phục.

- Chị nhớ trong vấn đề này phải rất tế nhị... và phải tranh thủ thời gian. Tôi sẽ chờ

đợi từng ngày thư của chị...

Bác xã viên quay trở lại mang theo một gói giấy báo to và một cái vỏ bít kín.

Hảo đã nhận thấy mùi tôm khô và mùi nước mắm.

Tùng nói một cách rất tự nhiên:.

- - Thấy nói tôi ra trạm Nuôi cá Nước lợ, cậu lái xe khẩn khoản đề nghị mua giúp mấy thứ này. Cũng thương cậu ta đi lại đêm hôm vất vả, ở nhà lại một đồng con...

-

CHƯƠNG XVI

1

Trạm triệu tập các nhân viên về để sơ kết công tác sáu tháng đầu năm.

Một cậu sáng hôm nay mới về, bước vào căn nhà họp, nhìn thấy Hảo, nói:

- Cứ tưởng cái nắng nó chịu nước da của bà! Xem chừng bà cũng thành cô gái Di-gan rồi.

Dạo này suốt ngày lội trên đầm nước, da cô đỏ au lên. Hảo đang tính xem có nên bắt chước những cô gái ở địa phương, cả mùa hè, đi ra ngoài nắng lúc nào cũng có một chiếc khăn quàng kín mặt, chỉ để hở hai con mắt.

Vừa ngồi xuống ngưỡng cửa, cậu ta đã "khai hỏa" luôn:

- Người ta ở "lò" thủy sản ra mới phải chịu về đây, chứ bà ở Tổng hợp ra thì về đây làm gì cho khổ cái thân!... Tôi chưa thấy cái nghề khoa học nào như nghề nuôi cá này.

- Số mình là số vất vả. Ma quỷ đưa đường nên mới đến đây với các ông!

Thấy cô hường ứng, cậu ta bắt đầu kể lể:

- Ngày thi vào trường Đại học Thủy sản, mình ghi nguyện vọng xin vào lớp đánh cá, khi cầm tờ giấy báo nhìn thấy chữ "nuôi", giật bắn người lên. Mình định bỏ học luôn, bị

ông cụ dẫn cho một trận nên thân, rốt cuộc, lại phải lủi thủi vác ba-lô đến trường. Suốt thời gian ở trường đại học khi viết thư cho bạn bè, không bao giờ mình dám ghi địa chỉ là lớp Nuôi cá, chỉ để chung chung là khoa thủy sản trường Đại học Nông nghiệp thôi. Bây giờ ra công tác không ngờ lại gặp một thủ trường sính chữ nuôi đen thế!

Hảo và mọi người đều cười rữ. Quả là đồng chí trưởng trạm hay nhấn mạnh chữ

"nuôi", luôn luôn nhắc đó là đặc trưng chủ yếu trong công tác của trạm. Đã có lần cầm một phong thư gửi đến trạm, chìa ra trước mặt mọi người, rồi nói: "Lá thư này gửi không đúng địa chỉ!". Anh đọc to những chữ đề trên bì thư: "Thân gửi anh Nguyễn Văn Y., Trạm nghiên cứu "cá nước lợ". Rồi nói tiếp: "Đây là trạm nghiên cứu Nuôi cá nước lợ, chữ "Nuôi" phải viết hoa. Lần sau, nếu có những lá thư đề như thế này, xin các đồng chí hành chính chớ nhận"...

Cậu ta nói tiếp:

- Mình đã dặn kỹ vợ mình khi gửi thư cho mình, viết cả chữ Nuôi bằng chữ hoa, và gạch ba cái bên dưới, mình đem lên cho thủ trưởng xem, chắc thủ trưởng sẽ hài lòng...

Xét cho cùng, có lên đến chủ nghĩa cộng sản thì đáy ao nuôi cá cũng không thể làm bằng vàng... Nếu người ta có thừa thãi vàng đến mức phải đổ đi, người ta cũng không thể đem

làm đáy ao nuôi, vì thiên nhiên sinh ra tôm cá từ hàng triệu năm đã thích nghi với đáy bùn rồi!

Hảo biết anh chàng hay châm biếm, nhưng không phải là người tiêu cực. Cô nói:

- Cái đáy ao nuôi có thể không thay đổi, nhưng điều kiện làm việc của con người đến lúc đó chắc chắn sẽ thay đổi.

Anh chàng thổ lộ những bắt đầu nhập cuộc:

- Lợi bùn ở Quý Kim này như các ông, các bà so với hồi tôi đi trong đoàn khảo sát để tìm địa điểm xây dựng đầm nuôi thủy sản nước lợ thì còn là

thiên đàng so với địa ngục!

- Đây là địa ngục?... Anh nói Minh Tân, Lưu Kiếm ở Thủy Nguyên ấy à? -
Lý hỏi.

- Các ông, các bà mới biết Minh Tân, Lưu Kiếm và Quý Kim, nhưng chưa biết đến Cát Hải đâu! Chưa ai đã lội bùn ngập đến cổ như tôi ở bãi nhà Mạc...

Hảo trêu anh ta:

- Cũng là nói phóng thôi, chứ ngập cổ thật thì hôm nay chả còn đâu mà ngồi kể công ở đây!

Mọi người cười ồ.

Anh chàng thổ lộ nhường tròn mắt nhìn Hảo, cổ gân lên:

- Nếu ai không tin thì chạy thẳng sang nhà bên hỏi cậu Hợp, xem có đúng cậu ấy đã lôi tôi lên không...! Tôi công nhận ở trạm này, bà cũng là người có đi nhiều, nhưng bà chưa hiểu được cái muối khủng khiếp ở vùng Cái Tráp, Cát Hải đâu! Ở đó thì phải có cái màn rộng trùm kín cả cái nhà này, bên trong lại phải mắc thêm những cái màn nhỏ nữa, may ra mới đỡ muối... Nhưng nếu nói đến cái giống muối mắt ở vùng sù vệt, thì đến màn trời cũng không thoát khỏi nó! Chỉ còn mỗi cách suốt đêm đốt lá cây để hun muối, đuổi được muối thì hai mắt cũng sưng vì khói và vì có ngủ được đâu...

- Hảo nghe cậu ta nói lúc đầu thì buồn cười, nhưng sau đó cô thấy cay cay ở

mi mắt...

2

Tổ của Hảo họp để kiểm điểm về công tác thi đua.

Sau khi Hảo trình bày những việc đã làm, cả tổ đều im lặng. Mọi người như có vẻ

khó nói.

Trong sáu tháng vừa rồi, mình có nhiều cố gắng không thua những người khác. Năm trước, sau những lần đi công tác về, ngồi kiểm điểm xong, những tiếng khen lập tức bật

lên. Có thể là những lời khen lúc còn dễ dãi. Người ta chưa đặt ra với cô sinh viên mới vào nghề những yêu cầu cao. Khuynh hướng chung của mọi người là hãy động viên, khuyến khích... Bây giờ tình hình phải khác đi. Nhưng nó đã khác đi hơi nhiều. Có chuyện gì mà mọi người cứ cúi mặt ngồi im lặng, cô tự hỏi.

Người đầu tiên phá tan không khí nặng nề là đồng chí trưởng trạm. Anh không phải là người trong tổ này. Nhưng anh rất quan tâm đến sinh hoạt thi đua của tổ. Anh đến dự

họp với tư cách thủ trưởng cơ quan.

Hảo nhận thấy anh khen mình hơi nhiều, tuy cuối cùng, anh vẫn nêu thêm những mục tiêu cho cô phấn đấu.

Những người nói sau anh đều có vẻ thận trọng, cân nhắc.

Có lẽ là do mình đã bộc lộ cho mọi người thấy rõ những cá tính. Mình hay tranh luận, hay nói thẳng, nên mọi người phải dè dặt khi đụng tới mình.

Lý không nhận xét gì về công việc chuyên môn của cô, chỉ nói nhẹ nhàng:

- Tôi đề nghị đồng chí Hào nên chú ý tới quan hệ với chị em nữ. Tôi nghe một hai chị có ý kiến, chưa nói đó là đúng hay sai, về thái độ của đồng chí Hào.

Đáng lẽ như trước kia, Hào đã hỏi lại ngay: "Thái độ tôi như thế nào, đồng chí cứ

nói cho rõ". Nhưng lần này Hào im lặng. Hào biết Lý đã quay lưng mấy lần trước khi phát biểu. Và cô cũng đã hiểu điều Lý nói. Đúng là từ ngày ấy, khi tấm hình của anh xuất hiện trên báo, có những người ở chung quanh mừng cho Hào, nhưng cũng có những người nhìn cô với một thái độ khe khắt hơn. Nhất là một hai cô bạn gái. Điều tương tự đã diễn ra trước đây khi Hào luôn luôn được triệu tập đi hội nghị, đi báo cáo. Họ khó chịu cả với những cử chỉ vô tình thường ngày của cô... Anh có biết không, vì anh mà em bỗng dưng mất tự do đó! Người ta đòi hỏi em phải xứng đáng với anh, đòi hỏi em cũng như anh thì làm sao em có thể làm được. Em vẫn sẽ cứ là em thôi, em sẽ phấn đấu cho những gì mà em hằng phấn đấu, nhưng có điều là từ nay em phải chú ý giữ gìn nhiều hơn trong thái độ, trong lời ăn tiếng nói.

- Hào ngồi bình tĩnh lắng nghe ý kiến của mọi người. Lần này, mình "được"

chê nhiều hơn. Nhưng điều khác trước là mình đã được chung quanh nhìn với cặp mắt bình đẳng.

3

Điều Tùng nói với Hảo hồi tháng Ba đã trở thành sự thật. Suốt tháng Tư và tháng Năm, máy bay địch liên tiếp đánh phá thành phố Hải Phòng. Tiếng pháo cao xạ và tiếng bom nổ rền cả ngày đêm. Những chiếc cầu trong thành phố bị trúng bom và tên lửa nhiều lần gây cản trở cho việc đi lại. Có ngày địch dùng tới một trăm năm mươi lần chiếc máy bay đánh vào Hải Phòng, thành phố cảng lớn nhất trên miền Bắc.

Hảo đã viết thư cho Tùng, từ chối việc xin chuyển về Hà Nội. Để ông khỏi phải lặn lội bom đạn xuống đây một lần nữa, cô viết trong thư là mình đã hỏi ý kiến "anh ấy", nhưng anh ấy muốn mình cứ ở lại nơi đang công tác, nên cô đã không nêu vấn đề ra với cơ quan.

Họ ngồi họp trong lúc tiếng máy bay rung chuyển bầu trời. Cơ quan chỉ nằm cách trung tâm thành phố mười ki- lô-mét. Nhiều lúc vòng lượn của máy bay ở ngay trên đầu.

Điều bác xã viên nói bữa trước cũng đúng. Họ đã nhìn thấy máy bay ta từ sân bay Cát Bi bay lên đánh nhau với máy bay địch. Nhưng Hảo đã nhận ra ngay không có anh.

Đây là loại máy bay Mic 17 cánh rộng. Anh Quỳnh, anh Đông và những anh khác quen Hảo không còn lái loại máy bay này. Hảo nhìn những chiếc máy bay với một sự

thương cảm đặc biệt, nhưng cô yên tâm.

Mỗi lần nghĩ đến anh, những lo lắng, băn khoăn lại nung nấu trong đầu cô. Cô vẫn không lý giải được vì sao anh không muốn cho mình lên sân bay. Một chút ghen tuông đã thoáng hiện trong óc. Cô cố gạt đi, nhưng nó vẫn

quay trở lại để giày vò cô. Những tình cảm loại đó càng bóng gió, vu vơ càng khó giải quyết.

Tháng Sáu này, một cậu trong cơ quan tổ chức lễ cưới ở Hà Nội. Mọi người đang bàn cử ai đi dự. Xem chừng nhiều người có vẻ ngại vì tàu xe khó khăn. Hảo nảy ra ý kiến hay là mình nhận đi thay mặt cơ quan. Cậu sắp lấy vợ cũng tới khẩn khoản yêu cầu Hảo về dự đám cưới. Có một người đại diện cơ quan như Hảo sẽ làm đẹp thêm cho mình và cho ngày vui.

Khác với những cô gái khác, Hảo không mê dự những đám cưới. Cô ngại những thủ

tục gò bó. Nhưng cô thấy nên nhân dịp này vừa làm vui lòng bạn vừa có dịp hỏi han tình hình của Quỳnh. Cô sẽ đến thăm Thùy, hy vọng có thể gặp Đông. Cô còn muốn làm trái lời anh dặn trong các lá thư, cô cứ lên sân bay tìm anh.

Nhưng đang cuộc họp, Lý xuống đầm Hải Phong lấy cá về, đến tìm Hảo:

- Bác Lộng nhắc cậu tuần tới đầm sẽ tháo nước toàn bộ để thu hoạch cá.
- Sao hồi đầu năm, mọi người đều nói chỉ tháo cạn thu cá một lần vào cuối năm?
- Đáng lý thì như vậy. Để tới cuối năm sẽ thu được những con cá lớn hơn. Nhưng vừa rồi ban quản trị đi kiểm tra, thấy có những đầm, bờ không vững, mùa bão lụt đến rồi, không tháo nước sớm để thu hoạch lỡ xảy ra chuyện gì thì bao nhiêu của nả lại đổ ra biển... Nhưng có gì mà cậu phải thắc mắc? Sản lượng nhiều ít thì quan hệ gì đến cậu! Thu hoạch sớm thế này chỉ lợi cho cậu...
- Lý nói đúng. Nếu bây giờ các đầm thu hoạch, Hảo sẽ có đủ mẫu sớm và có điều kiện hoàn thành đề tài mình được phân công trước thời gian dự định.

Nhưng còn chuyện đi Hà Nội thì sao...? Đám cưới cũng sẽ tổ chức vào tuần sau...

4

Tổ tiếp tục họp bàn về phương hướng nghiên cứu trong 5 năm sắp tới.

Đồng chí trưởng trạm vừa bước vào, Hảo mở cuộc tiến công luôn:

- Báo cáo thủ trưởng ở vùng này chưa hề có nghề nuôi cá nước lợ...

Anh đứng sững giữa nhà, cảm thấy mình vừa bị khiêu khích. Anh em trong tổ đều quay mặt lại nhìn cô.

- Tại sao cô lại nói như vậy? - Trưởng trạm hỏi - Đồng bào địa phương bỏ công ra xây dựng bao nhiêu cái đầm kia để làm gì?

Hảo đáp gọn lỏn:

- Để "nhốt" cá lại mà bắt chứ không phải để nuôi.

Trưởng trạm nín lặng, về suy tư.

Hảo hăng hái phát triển ý kiến của mình. Cô nói các đầm nước lợ của đồng bào mặc dù được xây dựng từ nhiều đời nay, vẫn còn nguyên tính chất của thủy vực tự nhiên, con người hầu như chưa tác động gì vào đó. Người ta không thể tiến hành nghiên cứu cho có kết quả nếu chỉ dựa vào những đầm này.

Lý cũng ủng hộ ý kiến của cô. Anh nói về cái cảnh "ăn nhờ ở đậu" đáng buồn. Mấy cái ao mượn của dân để nuôi cá rô thí nghiệm vừa rồi nước tràn bờ xóa sạch. Vì là đầm của dân nên mình không chủ động được mực nước. Những người chủ đầm phải làm công việc của người ta. Sau khi cá nuôi thí nghiệm rông đi hết, chỉ còn cách làm lại công việc từ đầu.

Mọi người nhận thấy cần xây dựng cống để lấy giống.

Hảo nói tiếp về lịch sử các đầm ở địa phương, cái cống đất của nhà tư sản ngày xưa và những cống xi măng của các hợp tác xã ngày nay, về hai loại cống: cống tối và cống sáng để đưa cá vào, tháo cá ra... Cô đưa ra ý kiến nên nghiên cứu quá trình nuôi tôm từ

khi còn là ấu trùng tới lúc thu hoạch như một số nước ngoài đã làm.

Cuộc họp diễn ra sôi nổi.

Giờ nghỉ, các thủ trưởng và những vị lớn tuổi kéo nhau đi tìm điều thuốc Lào và chỗ

ngả lưng.

Một cậu kỹ sư ngồi ở góc nhà, từ đầu buổi họp vẫn im lặng, giờ mới đến ngồi bên Hảo:

- Nói chung, mình tán thành ý kiến của cậu, nên mình mới phải ngồi im.
- Sao tán thành mà lại phải ngồi im?
- Vì trong những ý kiến khoa học cậu nêu ra có những ý kiến không khoa học chút nào!
- Cậu nói cho rõ đi...
- Vừa rồi cậu bảo khi cho cá vào thì người ta dùng cống tối còn khi đưa cá ra để bắt thì phải dùng cống sáng?
- Đó là kinh nghiệm của đồng bào địa phương.
- Mình thấy cần phải có một nhận thức khoa học về vấn đề này. Theo mình, con cá không thể phân biệt được cống tối hay cống sáng. Nó vào cống là do

lực hút của nước.

Biết đâu khi vào cống nó lại không đưa đuôi ra trước, vì nó làm sao có thể chủ động được trước lực hút của nước!

Nghe cậu ta nói, Hảo phì cười. Cô nhớ lại có những lúc mình đứng bên cạnh cống, nhìn dòng nước chảy vào ầm ầm như thác, sao mình đã không có được nhận xét đó. Ý

kiến của cậu ta đúng. Mình chẳng thông minh tý nào...! Anh ta có "thiện chí" với mình.

Nếu không, vừa rồi anh ta đã biến mình thành một trò cười trước mọi người.

Khi anh bạn thông minh và tốt bụng đi khỏi, còn lại Hảo ngồi một mình trong ngôi nhà. Bên ngoài, mọi người đang đứng xem pháo cao xạ của ta bắn máy bay địch trên bầu trời Hải Phòng. Vô tình, cô ngước mắt nhìn lên tấm lịch trên vách. Một con số quen thuộc đập vào mắt cô: ngày mồng một tháng sáu...

Đúng mười năm trước đây, đó là ngày Hảo được kết nạp vào đội thiếu niên tiền phong. Cô còn nhớ rất rõ bữa đó trên tường có treo một bức tranh vẽ hai em nhỏ cổ

quàng khăn đỏ vươn mình theo con tàu vũ trụ. Trên tờ tranh in thêm dòng chữ: "Chúng ta sẽ bay lên những vì sao xa vời". Những năm cấp hai, cấp ba, rồi đại học của mình thật là hạnh phúc. Cô đã sống với vô vàn ước mơ. Có phải giờ đây những ước mơ nhiều màu sắc lãng mạn đó đang tàn héo đi trước những thực tế đầy khó khăn của đất nước?... Các bạn mình đều có lý khi đòi phải cho họ những phương tiện để làm việc, không phải chỉ là xây một cái đầm, mà còn phải có những phòng nghiên cứu, những trang thiết bị... Nhưng nếu chưa có được tất cả những cái đó trong lúc này thì có phải là do lỗi ở những người phụ

trách không? Có lẽ không phải... Công tác khoa học mình đang làm đây đòi hỏi sự đầu tư

ghê gớm về trí tuệ, tài năng và vật chất. Trong lúc mình làm việc này thì dân ta và bộ đội đang phải chiến đấu để bảo vệ những quyền tự do tối thiểu của con người, ở miền Nam, nhiều người dân đang còn phải chiến đấu bằng những quả mìn tự tạo và những cây chông tre... Vậy mình có bằng lòng bắt tay vào việc với những điều kiện như thế này không?

Với cách "ăn nhờ ở đậu", với cách dựa vào những phương tiện rất ít ỏi, lạc hậu của đồng bào. Lát nữa mình sẽ phát biểu về vấn đề này. Nếu mình gán công việc nghiên cứu những đấm nước lợ mênh mông, cách làm ăn nghèo nàn này vào cuộc kháng chiến, thì việc làm

của mình có đâu thiếu những ý nghĩa thiêng liêng?... Những người làm khoa học lúc này cũng chẳng khác gì cha anh đánh giặc Nhật, giặc Pháp ngày xưa, bắt đầu cuộc chiến đấu với hai bàn tay trắng... Nếu vài chục năm tới, một đội ngũ đông đảo những người làm công tác khoa học với đầy đủ phương tiện mới tới đây, tìm hiểu những tài liệu của mình để lại ngày hôm nay, biết đâu họ lại không buông những lời thán phục: "Từ những năm 65-67, giữa thời kỳ chiến tranh phá hoại quyết liệt nhất của đế quốc Mỹ, những người nghiên cứu vùng ven biển của ta, chỉ với hai bàn tay trắng, đã để lại cho chúng ta hôm nay những tài liệu lịch sử quý giá này...". Có thể như thế được không? Tại sao lại không?... Con người đâu dễ vô ơn...

Kết thúc cuộc họp của cơ quan, Hảo tới xin lỗi người bạn về việc mình không thể về

Hà Nội dự ngày vui của anh, vì cò phải có mặt ở đầm theo dõi thu hoạch cá để hoàn thành đề tài được trao đúng thời hạn.

- "Không phải em đã chịu nghe theo những lời dăn dò của anh đâu...! Nhưng người ta đòi hỏi em phải xứng đáng với anh thì trong trường hợp

này em phải cố

xứng đáng với anh một chút...".

CHƯƠNG XVII

1

Quỳnh trở về sân bay trong lúc tình hình rất căng thẳng.

Tất cả những phương án tác chiến đưa lên trên đều bị bác. Nhiều tuần liền, những người lái không được phép cất cánh chiến đấu. Trên sân bay, chỉ có một biên đội trực.

Ngoài những máy bay huấn luyện, tất cả những máy bay khác đều đưa ra xa sân bay, nấu mình trong những ụ đất được ngụy trang cẩn thận. Chỉ còn những chuyến bay huấn luyện xen vào khoảng thời gian yên tĩnh khi không có máy bay địch đánh phá. Các phái viên, nhà báo ít tới sân bay. Tất cả những người lái nhảy dù đã trở lại vị trí trực ban chiến đấu.

Nhưng những buổi trực chiến đã trở thành những buổi nằm dài vô bổ trong ngôi nhà nhỏ

vắng người trống lạnh, bốn bề gió thổi. Ai nấy đều có cảm giác như mình đang bị trừng phạt, những cầu thủ bị "treo giò" trong lúc trận đấu đang diễn ra sôi nổi trên sân cỏ.

Căn cứ vào số liệu của các trạm ra-đa ở những nơi khác và tài liệu do các trạm quan sát từ mặt đất cung cấp, ta đã biết trong những trận đánh hồi đầu năm, mỗi lần địch huy động chừng ba chục máy bay tiêm kích. Một số tốp lợi dụng dãy núi Tam Đảo, bay thấp để tránh mạng lưới ra-đa tại sân bay. Với tốc độ sẵn có, chúng chỉ nhô lên chiếm độ cao khi máy bay ta bắt đầu rời đường băng.

Trái với thường lệ, đài Tiếng nói Hoa Kỳ đưa tin về những trận thắng mới của không quân Mỹ trên bầu trời Vĩnh Phú hồi đầu năm một cách nhẹ nhàng, với số máy Mic bị bắn hạ thấp hơn thực tế. Địch không bình luận gì về chiến thắng mới này.

Âm mưu địch phát lộ rõ ít tuần sau đó, qua lời khai của một giặc lái bị bộ đội tên lửa bắn hạ. Y đã có mặt trong trận đánh ngày mùng 2 tháng giêng trên bầu trời Đa Phúc. Cán

bộ trình sát của Quân chủng và một số người lái của ta tới trại giam gặp viên phi công. Y

đã nói về một chiến dịch "quét sạch bầu trời" của bộ chỉ huy không lực Huế Kỳ.

Không quân Mỹ chuẩn bị từ khá lâu cho những trận không chiến lớn nhằm tiêu diệt toàn bộ máy bay tiêm kích siêu âm trên bầu trời Bắc Việt. Phi công Mỹ đã bay tập dượt nhiều lần theo phương án tác chiến do bộ chỉ huy vạch ra. Theo phương án này, tám chiếc bay với tốc độ chậm, giả làm máy bay ném bom tiến về phía kho dầu Đông Anh gần Hà Nội, nhử cho lực lượng không quân ta ở sân bay Đa Phúc bay lên đối phó. Mười sáu chiếc tiêm kích đi tiếp sau, lợi dụng địa hình dãy núi Tam Đảo ở phía bắc, luồn qua mạng lưới ra-đa của ta, bay vào khu vực không chiến theo đội hình bàn tay xòe, mỗi tổp cách nhau từ hai đến ba ngàn mét, mỗi chiếc cách nhau từ hai đến ba trăm mét. Cách sân bay ta từ mười tám tới sáu ki-lô-mét, chúng triển khai đội hình, từng tổp hai chiếc bay vào khu vực đã quy định.

Địch đã chia vùng trời chung quanh sân bay thành bốn khu vực, mỗi khu vực do hai tổp tiêm kích chiếm lĩnh. Tám tổp này hình thành hai vòng vây bao bọc lấy sân bay.

Những tổp bay vòng trong cách sân bay ta từ chín đến ba mươi lăm ki-lô-mét. Những tổp bay vòng ngoài cách sân bay từ ba mươi lăm đến năm mươi tư ki-lô-mét. Các tổp máy bay này đều bay tại khu vực đã được quy định theo hình con số 8, với đường kính quay vòng tròn khoảng bảy ki-lô-mét.

Viên đại tá chỉ huy toàn biên đội mười sáu chiếc bay ở vòng trong, gần sân bay, đối diện với hướng máy bay ta cất cánh lên.

Đội hình tiến công của địch là bốn chiếc, chia làm hai tốp. Tốp 1 đánh, tốp 2 bảo vệ

sườn phía sau, và ngược lại. Khi tốp 1 đánh trước mặt, tốp 2 vòng ra phía sau đánh trở lại, hoặc vòng sang đánh vào hai bên sườn. Giữa các tốp có một sự chỉ huy thống nhất: chúng có quan hệ với nhau về chiến thuật và có nhiệm vụ chi viện cho nhau.

Về trang bị, mỗi chiếc máy bay mang theo bốn tên lửa Rắn đuôi kền kền và bốn tên lửa chim sẻ. Khi tiến công trước mặt, chúng dùng tên lửa chim sẻ. Khi bám được đuôi ta, chúng dùng tên lửa Rắn đuôi kền kền...

Lời khai của viên phi công xác nhận những gì các chiến sĩ lái máy bay ta đã gặp trong hai trận đánh, và chứng minh những điều ta dự đoán.

Ban chỉ huy trung đoàn và những người lái đã tập trung nhiều buổi trước tấm bảng có vẽ đội hình chiến thuật không chiến mới của địch giống như hình một chiếc đu quay.

Họ nhận thấy đội hình này khá phức tạp, dễ gây nguy hiểm cho những biên đội nhỏ

của ta khi lọt vào vòng vây, vì nó hạn chế khả năng phán đoán của những người lái.

Nhưng khi ta đã biết rõ chiến thuật của kẻ địch như hiện nay, thì không phải không có cách đối phó.

Quỳnh đã nêu ý kiến nên phân tán lực lượng ta ra một số sân bay. Khi một sân bay ta bị địch bịt kín bằng đội hình trên, ta có thể cho những máy bay cất cánh từ những sân

bay khác, đánh tạt vào góc nào đó trong đội hình của địch. Như vậy ta vẫn có thể bắn hạ

một số máy bay địch và phá vỡ thế trận bao vây.

Ý kiến của anh được một số đồng anh em lái đồng tình.

Đông có một lập luận khác hẳn với những lần trước đây. Anh nói: "Nhiệm vụ chủ

yếu của máy bay đánh chặn của ta có phải là đi đánh nhau với những máy bay tiêm kích địch hay không? Phá chiến thuật này của địch không khó. Nhưng làm như vậy là bị động với chúng. Tốt hơn là ta "cho qua" bọn này. Mặc cho địch cứ lặp đi lặp lại một chiến thuật vừa tốn kém vừa mệt sức. Nên đề nghị Quân chủng điều thêm một số đơn vị cao xạ

và tên lửa tới phục quanh sân bay, nện cho bọn đến khiêu chiến những đòn ra trò. Còn anh em ta chỉ cần cất cánh đánh đúng vào đội hình những máy bay cường kích mang bom đi oanh tạc."

Ban chỉ huy trung đoàn tán thành ý kiến của Đông.

Địch lặp lại cái trò nhử mồi. Chúng đưa từng biên đội hai chiếc RB.66, loại máy bay trinh sát mà chúng biết là không quân ta rất muốn bắn hạ, bay sát vành đai hỏa lực tên lửa bảo vệ Hà Nội. Có lúc chúng cho những chiếc tiêm kích bay chậm giả làm máy bay ném bom từ từ tiến về khu trung tâm sản xuất gang thép của ta ở Thái Nguyên. Lần nào địch cũng phục sẵn một đội hình đu quay hàng chục chiếc máy bay tiêm kích F.4C.

Trung đoàn đã không cho máy bay ta cất cánh. Âm mưu của địch trở thành một trò chơi vô bổ. Chúng bị lỗ thêm một số máy bay vì trúng đạn cao xạ và tên lửa của ta.

Nhưng những người lái trong bộ đồ bay, đứng ở đường hào trú ẩn gần ngay những chiếc Mic 21 vẫn nằm bất động trong khi máy bay địch găm rú lừng lừng bay qua đầu, có anh lại rên lên: "Như thế này thì chết không nhắm mắt được đâu!"

- Riêng Đông tỏ ra bình tĩnh. Anh đã bay loại Mic mới khá thành thạo. Cấp trên đã chấp nhận ý kiến của anh, nhưng nếu được đi đánh thì chưa phải là anh.

Mình đang còn bị tiếp tục thử thách. Anh tin mình sẽ dần dần gây lại được tín nhiệm với cấp trên.

2

Một nhà văn đã viết: "Thời tiết nằm trong thời gian lớn. Con người nằm trong thời gian nhỏ. Khi những cái nhỏ nhận xét cái lớn thì nhận xét qua bản thân".

Đối với người bay chỉ có hai loại thời tiết: thời tiết xấu và thời tiết tốt. Thời tiết tốt là khi bầu trời mở ra trước họ bát ngát, có tiếng nhạc của gió, của mây, của mặt trời và của trăng sao. Thời tiết xấu là khi chỉ còn tiếng rì rầm than vãn của gió, của mưa tiếc thương không gian bao la đã bị tấm màn hơi nước màu xám nặng trĩu cướp mất.

Ngoài vườn, con chim khuyên bé nhỏ vẫn tung tăng nhảy nhót trên những cành đào, lá sum sê ướt đầm nước mưa, quả bắt đầu lớn.

Quỳnh ngồi trong nhà tần ngần nhìn bản kế hoạch bay vẫn cứ bị thời tiết đẩy lùi.

Suốt ngày hôm qua, những người bay huấn luyện đã tập trung trên sân, đợi một khoảng thời gian tạnh ráo, dù ngắn ngủi, tung cánh lên bầu trời, xóa bớt đi một khoa mục trên bản kế hoạch. Họ cần phải giành giật với kẻ địch từng phút, từng giây để rút ngắn khoảng cách quá xa giữa ta và chúng về mặt kỹ thuật. Nhưng thời tiết không chiều họ.

Kẻ địch đã thôi cái trò nhử mồi và rình rập trên sân bay của ta. Chúng bắt đầu dùng những đội hình hỗn hợp, máy bay cường kích có máy bay tiêm kích đi kèm bảo vệ cả

phía trước và phía sau. Máy bay Mic 17 nhiều lần đụng vào đội hình này đều ít thành công mà còn bị tổn thất. Phương án tác chiến đánh vào đội hình lớn của trung đoàn gửi lên trên vẫn không được Quân chủng thông qua. Lực lượng tiêm kích địch đông, máy bay đánh chặn của ta ít, người lái

lại chưa được tập luyện nhiều. Cách đánh chưa giải quyết tốt, kỹ thuật cũng chưa bảo đảm. Gần đây, vì thời tiết quá xấu, máy bay địch ít vào. Mùa hè sắp tới chắc những trận đánh sẽ trở nên quyết liệt.

Riêng đại đội của Quỳnh còn thêm một nhiệm vụ thứ hai: bay đêm. Vì số người lái ít, họ được huy động làm cả nhiệm vụ trực chiến ban ngày. Nhưng nhiệm vụ đánh đêm của họ sẽ rất nặng. Quân chúng đã nhắc nhở nhiều lần phải tập bay đêm gấp để chuẩn bị

cho kế hoạch mới.

Bay huấn luyện ban ngày hay ban đêm đều phải có thời tiết tốt. Với những thiết bị

dẫn đường ta hiện có, người lái không thể hạ cánh trong điều kiện trần mây trên đỉnh sân bay quá thấp.

Quỳnh đang ngồi nhìn những chiếc bong bóng phập phồng dưới mái hiên, thì Đông chạy vào.

Đông vắt vọi chiếc áo mưa lên trên phen liếp. Anh chàng có điều gì phấn khởi ra mặt.

- Ông nội! Ngồi nhớ thương ai vậy?... Quân chúng thông qua phương án tác chiến rồi!

Trong cuộc họp cán bộ chiều hôm qua, Đông đã nêu một ý kiến: nên chọn lúc máy bay địch bay ra làm thời cơ cho máy bay ta dứt điểm. Ta sẽ chặn kích địch trên đường về.

Anh nêu ra một loạt điều kiện thuận lợi: khi rút lui, kẻ địch ít để phòng, ta dễ dàng tiến vào gần địch từ phía sau, địch không dám đối phó lâu với ta vì dầu liệu đã cạn... Trung đoàn đồng ý đưa trình Quân chúng phương án này.

- Hay quá! - Quỳnh mừng rỡ - Cậu trở thành nhà tham mưu rồi!

- Mình không làm tham mưu. Mình đưa ra ý kiến đúng để trên phải cho mình đánh!

- Ngày mai bố trí những ai trực ban?

- Mấy cậu trẻ... - Đông đáp, mặt hơi xịu xuống - Nhưng ngày mốt, phải đến mình!

Quỳnh nhìn bạn ái ngại. Nếu nó bớt nói năng lung tung một chút, đâu đến nỗi thế

này. Anh chưa tin trung đoàn sẽ bố trí cho Đông trực chiến trong những ngày gần đây.

- Cậu nhản hản lên chưa?

Đông đã mấy lần giục Quỳnh viết thư cho Hảo lên để bàn chuyện tổ chức lễ cưới.

- Chưa...

- Cậu định chờ đến bao giờ?

- Bao giờ chưa biết, nhưng bây giờ thì chưa... Mình có mở mắt ra được lúc nào!.

- Mắt cậu vẫn mở đó thôi?

Thực ra, Quỳnh nghĩ chưa thể bàn tính đến việc cưới xin trong lúc cả đơn vị còn diên đầu vì chuyện chiến đấu. Bữa nọ, trong một buổi họp, trung đoàn trưởng Luân đã nói: "Sớm muộn rồi địch cũng đánh vào sân bay. Đồng chí nào có gia đình hay lên thăm, nên thông báo cho gia đình biết: cánh máy bay Mic của chúng ta không phải là chỗ nấu an toàn". Quỳnh

cảm thấy nóng mặt. Anh nghĩ trung đoàn trưởng đang nói câu đó với chính mình.

Quỳnh quay ra ngoài, thẫn thờ nhìn những giọt mưa rơi. Cô ấy đã mấy lần viết là cô ấy rất muốn lên thăm mình... Cô ấy chưa biết mình mong gặp cô ấy đến chừng nào...

- Cậu định chờ đến thời bình phải không? Nếu vậy thì lâu lắm đó! Hẳn đến phải bỏ

cậu để đi tìm người khác. Vợ mình viết thư nói: cái Hảo gần đây lắm lúc đã lo già...

- Không phải chờ thời bình... nhưng cũng phải để lúc tình hình giãn ra một phút.

- Sẽ không có giãn ra mà chỉ mỗi ngày một căng thêm. Chưa biết lúc nào trên sẽ gọi cậu đi. Tổ cũng đang chuẩn bị việc nhà cho ổn. Cậu đi là tổ sẽ đi cùng! Cậu lái máy bay siêu âm mà không hiểu nghệ thuật dứt điểm thì... cậu là thằng ngốc.

Đông đứng dậy, cầm chiếc áo mưa chụp lên đầu, chạy ù sang nhà bên.

- Quỳnh vẫn nhìn những giọt mưa rơi. Chiến tranh dù tàn khốc đến đâu cũng vẫn cứ để sót lại những thời gian, những không gian, những mái nhà yên tĩnh.

Có lẽ nào chúng ta sẽ không có một số ngày lãng mạn...

3

Những ngày cuối tháng Tư, những trận đánh theo phương án tác chiến mới diễn ra thuận lợi.

Trận đầu, một biên đội gồm hai người lái trẻ, do Quý chỉ huy, bắt gặp địch trên bầu trời huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Kẻ địch yên trí chúng đã hoàn tất nhiệm vụ và rời khỏi khu vực tọa độ lửa, ung dung kéo về sân bay Cò Rạt. Sau khi phải luồn lách né tránh những luồng cao xạ và những phát tên lửa từ mặt đất bắn lên, đội hình của chúng không còn chặt chẽ như lúc bay vào. Bọn tiêm kích đã vọt lên phía trước. Một tốp bốn chiếc máy bay ném bom tụt lại sâu về phía sau. Bọn này đã trút hết bom nhưng vẫn còn mang những tên lửa Chim sẻ để tự bảo vệ. Từ bên sườn phía sau của chúng, Quý lập tức nhắm một tên gần nhất lao vào, phóng liền một lúc hai phát tên lửa. Anh muốn đánh một đòn ăn chắc.

Quý reo lên:

- Cháy rồi!

Liền đó, anh nghe lệnh từ sở chỉ huy:

- Liên hoan...

Ở nhà không để cho họ nấn ná thêm, muốn giành một chiến thắng trọn vẹn.

Hôm sau trung đoàn thấy nên khai thác nhiều hơn cách đánh mới. Trong ngày, hai biên đội được lệnh cất cánh. Biên đội thứ nhất do Nhựt chỉ huy. Họ gặp lại địch trên vùng trời Thanh Sơn, Phú Thọ. Chắc kẻ địch nghĩ ta sẽ không vội lặp lại trò chơi hôm trước.

Gần hai tháng nay, vắng bóng những chiếc Mic 21 trên bầu trời. Chúng cho ta chỉ bất thần đánh một đòn đột kích. Đội hình bay ra của địch vẫn rời rạc.

Nhự nhắm một tên Thần sấm phóng một phát tên lửa. Thằng địch bùng cháy. Nhự vẫn im như thóc. Anh lựa đường bay bám một tên khác, phóng nốt quả tên lửa cuối cùng còn lại dưới cánh máy bay.

Lúc đó, Nhự mới báo cáo:

- Cháy hai chiếc, bắt đầu "liên hoan".

Hai giờ sau, biên đội thứ hai do Quý chỉ huy cất cánh. Họ gặp địch ngay ở bên kia sườn Tam Đảo. Địch lại bị bất ngờ. Khu vực này, chính là nơi chúng thường tổ chức phục kích ta và đã mấy lần vớ những món to. Chúng không tin máy bay ta lại đón đầu chúng ở đây. Bọn lái tiêm kích đi hộ vệ đã tiến về phía vùng trời Phú Thọ, đề phòng máy bay ta lại phục ở đó. Quý bắn rơi một F.105 và quay ra bảo vệ đuôi cho đồng chí số 2

công kích địch. Thêm một F.105 nữa bị bắn rơi.

Chỉ cần với hai trận đánh, đoàn Sao Vàng đã san bằng tỷ số một cách có lợi. Ba tên giặc lái bị bắt sống, năm tên khác không kịp nhảy dù.

Một sinh khí bừng lên khắp đoàn bay. Mùa xuân đã trở lại cùng với thời tiết khô ráo.

Họ đã tìm ra được một cách đánh để thực hiện nhiệm vụ rất khó khăn mà quân chủng đã trao: "Chỉ được thắng không được thua".

Những bộ mặt tươi rói lên. Trong lòng ai nấy như mở cờ.

Cuối ngày, trung đoàn trưởng trực tiếp báo cáo với tư lệnh trưởng:

- Chúng tôi tin rằng sẽ đánh được theo phương châm của đồng chí đã đề ra. Với những trận đánh hai ngày qua, đơn vị lại có đà có thế.

- Cậu không oán mình mấy tuần qua, ngày nào cũng bác kế hoạch của các cậu chứ?

- Bây giờ thì không

- Như vậy trước đây: có?

Luân cầm ống nói mỉm cười, lảng qua chuyện khác:

- Báo cáo đồng chí, ngày mai chúng tôi sẽ rút kinh nghiệm về những trận đánh vừa rồi, và chúng tôi quyết sẽ không dừng lại đây. Sang đầu năm mới, chúng tôi chỉ mới gỡ

hòa với kẻ địch.

- - Mình cũng tin như vậy. Chúc các cậu thành công. Nói với anh em những quyết định trong thời gian qua của Quân chủng là đúng...

4

Những ngày đầu tháng Năm, vấn đề tiến công vào đội hình lớn khi máy bay địch bay vào lại được đặt ra. Người nêu lên ý kiến là Quỳnh.

Nhiệm vụ chính của họ là phải kịp thời ngăn chặn những máy bay địch mang bom trút vào mục tiêu. Ta không thể bằng lòng với việc tiêu diệt những tên địch sau khi chúng đã gây tội ác, đã “hoàn thành nhiệm vụ” trở về. Người lái máy bay đều biết rõ điều này.

Nhưng đây là cái mà họ chưa thể làm được. Quỳnh cho rằng những trận đánh thời gian qua đã rút ra kết luận cho một số vấn đề quan trọng về mặt kỹ thuật, như là : phải dùng tốc độ lớn, phải kết hợp giữa ra-đa của máy bay với mắt người lái để tìm địch, phải phóng tên lửa ở một cự ly vừa phải, góc cắt vào tiến công địch có hiệu quả là 30° phía sau...

Anh nhắc lại phương án tiến công địch trước đây mình đã đề nghị, là dùng biên đội nhỏ

đánh tạt vào một góc có thể gây tổn thất cho địch và làm vỡ đội hình của chúng.

Lập luận của Quỳnh được số đông đồng tình. Cũng có người phân vân cho rằng: những máy bay tiêm kích có nhiệm vụ bảo vệ máy hay cường kích oanh tạc mục tiêu, chắc hẳn đã có kế hoạch đối phó khi máy bay đánh chặn của ta xuất hiện; việc ta dùng một lực lượng nhỏ tiến công vào đội hình lớn của địch mang nhiều tính mạo hiểm. Quỳnh tin rằng nếu giữ được bí mật khi tiếp cận, sử dụng tốc độ lớn của máy bay đánh nhanh rút nhanh, thì vẫn hoàn toàn có khả năng tiêu diệt địch bảo vệ mình. Dù thế nào thì một đội hình hỗn hợp máy bay ném bom và tiêm kích địch cũng không thể gây khó khăn cho ta bằng đội hình đèn cù gồm toàn những máy bay tiêm

kích với nhiệm vụ đặc biệt tiêu diệt máy bay ta hồi đầu năm. Anh đề nghị trung đoàn trao cho mình dẫn một biên đội thử

nghiệm cách đánh mới.

Lần này, Quân chúng chấp thuận phương án của đoàn Sao Vàng không mấy khó khăn.

Trung đoàn chọn cho Quỳnh một người lái tốt làm nhiệm vụ số 2, đó là Quý. Quý đã bắn rơi đến chiếc máy bay thứ ba, được coi là một người lái trầm tĩnh, nhiều triển vọng.

Từ sáng sớm, địch đã ba lần cho máy bay trinh sát Hà Nội.

Buổi trưa, một đội hình lớn của địch tiến vào.

Quỳnh và Quý nhận lệnh cất cánh xuống chờ ở phía nam Thủ đô. Mười phút sau, họ

được dẫn tiếp vào khu vực không chiến. Quỳnh nhìn thấy phía dưới một đội hình máy bay địch, gồm toàn F.105 đang tiến về Hà Nội. Anh nghe Quý báo cáo bên trên họ, còn có hai tốp tiêm kích F.4. Quỳnh nhận thấy cần dứt điểm thật nhanh. Anh cho máy bay lao xuống, bám đuôi một chiếc F.105, phóng một phát tên lửa. Tên lửa nổ phía sau. Anh lao theo một chiếc khác, phóng nốt phát tên lửa còn lại. Máy bay địch bốc cháy. Tiếng Quý báo cáo gấp: "F.4, phía sau!" Quỳnh cơ động máy bay, và nhìn thấy Quý đã tách ra khỏi mình, quay lại đối đầu với một F.4. Chắc tên này đang định bám đuôi họ. Cùng lúc, anh nhận thấy hai chiếc F.4 khác đang vòng về phía sau mình. Anh thét vào vô tuyến điện:

- Thoát ly nhanh! Xuyên lên!

Quỳnh kéo cần lái đưa máy bay vọt lên độ cao bảy ngàn mét. Vẫn có những chiếc F.4 bám theo. Anh lao xuống để tích lũy tốc độ. Quỳnh chợt nhìn thấy

một chiếc máy bay đang bốc cháy. Anh kéo lên lần thứ hai. Anh đã lên tới độ cao mười ngàn. Bốn chung quanh không còn tên địch nào lao theo anh. Chúng đã bỏ cuộc. Quỳnh gọi:

- Quý đâu!... Quý đâu!

Không có tiếng trả lời. Anh đoán bạn đã thoát ra hướng khác sau khi có lệnh của anh.

Quý không trở về.

Ta bắn hạ được một máy bay địch. Nhưng mất Quý là một tổn thất lớn đối với đoàn bay.

Những cuộc tranh luận về khả năng đánh vào đội hình lớn của địch lại nổ ra. Lần này, nhiều ý kiến khác nhau. Cuộc tranh luận không ngã ngũ. Cũng may, Quân chủng không có những lời khiển trách họ.

Trong khi chờ đợi cuộc bàn cãi đi tới kết luận, trung đoàn lại cho tiếp tục đánh vào những máy bay địch rút ra.

Lần này, những người lái bay đi không thật phấn khởi. Họ biết nếu bắn hạ được thêm một số máy bay địch bằng cách đánh này, thì vẫn chưa làm tròn nhiệm vụ chính.

Hơn nữa, sau mấy lần bị tổng tiến bằng những đòn nặng nề, trên đường quay ra, địch đã chú ý đề phòng. Chúng rút ngắn thời gian đánh mục tiêu để dành nhiên liệu đối phó với ta khi rút lui. Đội hình của chúng vẫn nghiêm mật như lúc bay vào.

Ta đã thay đổi nơi phục kích. Nhưng mấy lần, các biên đội của ta bắt gặp địch trên bầu trời Suối Rút, Lai Châu đều không dứt điểm được.

Cuối tháng, Nhựt hạ thêm được một máy bay địch tại Tây Bắc, nhưng đồng chí lái trẻ bay cùng anh lại bị hy sinh.

- Nụ cười đã sớm tắt trên môi những người lái.

CHƯƠNG XVIII

1

Trong thời gian đoàn Sao Vàng buộc phải tạm đình chỉ những trận đánh trên không, những chiến sĩ lái đoàn Sao Mai đã gánh vác thêm phần nhiệm vụ của bạn. Họ phải làm cho kẻ địch hiểu là không quân ta không vắng bóng trên bầu trời mỗi lần chúng đánh vào.

Lúc đầu, không biết có phải bọn địch chưa tìm ra cách đối phó với những chiếc Mic 17

cánh rộng, cơ động mặt bằng rất giỏi, mỗi lần giáp chiến là ép mình vào sát chúng đánh những đòn chí mạng, chúng vẫn lảng tránh. Chúng thường dùng tốc độ để vượt qua khi bị

những con én bạc cản đường. Nhưng sau khi không làm cách nào để nhử những chiếc Mic 21 vào trận, chúng quay ra tiếp chiến với Mic 17 của ta. Chúng kiên quyết đuổi theo khi máy bay ta hết dầu buộc phải rút khỏi trận đánh. Từ giữa tháng Tư sang hết tháng Năm, trung đoàn Sao Mai phải chịu một số tổn thất khá lớn. Mất và một số đồng chí lái trẻ khác hy sinh.

Những trận đánh tổng tiến của đoàn Sao Vàng chỉ còn đem lại kết quả hạn chế.

Thêm mấy lần nữa, những người lái Mic 21 đánh thử vào đội hình lớn của địch, nhưng họ

vẫn đành phải quay về trước sự bảo vệ chặt chẽ của những máy bay tiêm kích đông hơn họ nhiều lần. Cuộc tranh luận trong đoàn lại tiếp tục không đi tới sự nhất trí. Những người lái ngày trước là bộ binh đã nói tình hình này giống như những năm 1952, 1953, vì ta vận động đánh địch nên địch vón lại thành tập đoàn cứ điểm lớn, ta buộc phải đánh địch trong công sự vững chắc, trong những điều kiện yếu kém, lực lượng ít, trình độ kỹ

thuật chưa cao.

Con đường mới mở ra lại bị bịt kín. Địch không còn khả năng mang lại cho họ

những tổn thất lớn như hồi đầu năm. Nhưng ta cũng không gây được trở ngại lớn cho chúng trong những trận ném bom nhắm vào vùng chung quanh Hà Nội.

Cuộc họp những người chỉ huy đoàn bay với bộ tư lệnh Quân chủng không có gì vui vẻ. Trong tháng Năm, không quân ta không phá vỡ được trận tiền công quan trọng nào của địch. Ta có gây cho không quân địch một số thiệt hại nhưng máy bay và người lái của ta cũng bị tiêu hao.

Trước khi trung đoàn trưởng Luân ra về, tư lệnh trưởng hỏi:

- Các anh định tiếp tục cái trò lang thang đơm đó đến bao giờ?

Cách đánh "nửa chặn kích" vào địch trên đường rút ra vẫn là chiến thuật chủ yếu của trung đoàn trong tháng qua. Họ không bị ngăn cấm, nhưng với câu hỏi vừa rồi, tư lệnh đã tỏ ra không hài lòng. Luân đứng im. Anh và đồng đội đã hết sức cố gắng tìm những cách đánh khác, nhưng họ vẫn chưa tìm ra.

- Sao anh nói với tôi bữa trước là các anh không chịu dừng lại. Các anh không dừng lại nhưng một tháng rồi, các anh vẫn giẫm chân tại chỗ.

- Chúng tôi đang gặp khó khăn, nhưng chúng tôi sẽ thực hiện lời hứa với Quân chủng.

- Tôi vẫn không cho các anh được phép thua. Vốn liếng của chúng ta chỉ có vậy.

- Chỉ thị đó của đồng chí đã được thực hiện nghiêm túc. Và đó chính là khó khăn lớn nhất mà chúng tôi đang phải vượt qua...

Tối hôm nay, trong cuộc họp cán bộ ở trung đoàn, gánh nặng mà trung đoàn trưởng phải chịu đựng hôm trước lại dồn xuống vai những người ngồi đó.

Quỳnh mấp máy môi như định nói điều gì. Từ hôm Quý hy sinh, anh cảm thấy mình là một người có lỗi. Chính ủy nhìn anh:

- Đồng chí Quỳnh phát biểu đi! Có ý kiến giữ trong đầu làm gì cho nó nặng.

Quỳnh nói:

- Bữa trước, tôi đã nhận thấy thằng địch không thể làm gì ta khi ta cơ động lên cao...

Gần đây, qua các số liệu của ra-đa, máy bay địch bay vào oanh tạc thường ở độ cao trung bình. Ta có thể lợi dụng tính năng của máy bay ta, bay lên tầng cao để theo dõi, quan sát kỹ những thủ đoạn của địch... Nếu trung đoàn đồng ý, tôi xin được làm công việc này.

- Đó là một ý kiến hay - Trung đoàn trưởng nói - Đồng chí muốn tiến hành một cuộc trinh sát tại chỗ?

- Vâng.

- Nhưng kẻ địch phát hiện ra đồng chí?

- Nó sẽ không làm gì được tôi. Nhiều đồng chí khác cũng như tôi, đã mấy lần lọt vào giữa vòng vây của địch, chúng tôi vẫn cứ trở về với cả máy bay... Và lại, bọn tiêm kích sẽ

không đuổi theo tôi, nhiệm vụ của chúng là bảo vệ đội hình lớn, chúng không dám rời nó.

Trung đoàn trưởng ngẫm nghĩ rồi nói:

- Đồng chí có thể được trao nhiệm vụ này. Trọng tâm của nhiệm vụ là quan sát, theo dõi thủ đoạn địch. Không cần chọc tổ ong làm gì!

Đồng tròn mắt lắng nghe. Lần này ý kiến của Quỳnh không bị anh tranh luận.

Trung đoàn trưởng nói thêm:

- Ban chỉ huy trung đoàn sẽ trao đổi. Sáng mai, chúng tôi trả lời đồng chí...

Một ngày trời rất đẹp.

Không gian trong suốt. Mây ở cao và thưa.

Quỳnh thấy đây là thời tiết lý tưởng cho nhiệm vụ trinh sát mà anh đề nghị tối qua.

Hùng cũng đứng hên anh, quan sát bầu trời. Bộ mặt anh đã già dặn hơn ngày mới về.

Cặp mắt đen hơn, đôi lông mày rậm hơn, chân râu quanh miệng cũng xanh hơn mặc dù anh vừa cạo đêm qua.

Hùng nói:

- Nếu hôm nay được đi trinh sát, anh cho tôi đi số 2.

- Không được. - Quỳnh đáp - Hôm qua mình đã xin trung đoàn cho đi một mình.

Hùng có vẻ thất vọng.

Quỳnh an ủi:

- Nếu đi chiến đấu, mình sẽ chọn cậu đầu tiên.
- Sau bữa ăn sáng, trung đoàn trưởng gọi điện thoại báo tin kế hoạch của Quỳnh tối qua đã được chấp nhận.

2

Buổi trưa, báo động. Quỳnh được lệnh lên máy bay.

Lần đầu, anh cất cánh chiến đấu một mình. Anh không thấy cô đơn mà lại cảm thấy mình tự do.

Máy bay anh xuyên qua những đám mây "quy" trên đỉnh sân bay, lên tới độ cao tám ngàn mét. Tắm thảm màu xanh có những dòng sông sáng bạc của Tổ quốc hiện ra xa, nhỏ

nhưng rõ ràng từng nét dưới mắt anh.

Mười phút sau, dưới cánh bay, xuất hiện một đàn máy bay địch.

Đi đầu là tám chiếc F.4. Chúng bay theo đội hình bàn tay xòe. Nối theo, mười sáu chiếc F.105 bám đuôi nhau thành một đội hình rồng rắn kéo dài. Sau cùng, tám chiếc F.4

khác bay cao hơn hai toán trên. Đây là những tên làm nhiệm vụ bảo vệ phía sau.

Quỳnh bay theo đường bay của chúng.

Chúng giống như một đàn cá đang lướt đi bình yên giữa dòng sông không gian trong suốt. Tất cả đều có vẻ nặng nề. Vì ở trên cao nên anh không nhìn thấy những gì chúng mang dưới cánh. Nhưng anh đoán F.4 cũng có mang bom. Nếu không xảy ra chuyện gì, chúng sẽ trút thêm những trái bom này vào mục tiêu. Còn khi gặp máy bay ta, chúng sẽ

quăng bom đi để không chiến. Tất cả đều không ngờ rằng đang nằm gọn trong cặp mắt của anh.

Chợt một ý nghĩ lóe lên trong óc. Anh lập tức báo cáo sở chỉ huy:

- Phát hiện địch! Mục tiêu rất tốt. Xin phép hạ độ cao tiến công địch.

Ở nhà có vẻ cân nhắc giây lát. Rồi người dẫn đường chuyển lệnh:

- Giữ độ cao hiện nay. Tiếp tục nhiệm vụ đã trao.

Quỳnh vẫn bay theo đoàn máy bay địch Anh xác nhận điều phán đoán của mình ban nãy: những máy bay địch phía dưới đều mang bom. Giây lát tất cả những trái bom kia sẽ

được trút vào mục tiêu. Không thể để chúng bay đi một cách yên lành như thế này...?

Quỳnh lại gọi gấp sở chỉ huy:

- Thời cơ rất tốt! Xin phép tiến công địch... Ta đang ở thế rất thuận lợi.

Im lặng. Bỗng tiếng trung đoàn trưởng vang lên:

- Đánh nhanh! Thoát ra nhanh!

Quỳnh lập tức hạ độ cao. Máy bay anh gần như làm một động tác bổ nhào. Anh đã lọt vào giữa đội hình địch. Sau lưng anh là tốp tiêm kích bảo vệ phía đuôi đội hình. Trước mắt anh, một chiếc máy bay F.105 đáng điệu nặng nề.

Quỳnh bay bằng một đoạn, đưa chiếc máy bay địch vào máy ngắm. Anh bóp cò phóng phát tên lửa đầu tiên. Một đám cháy bùng lên phía trước. Anh cho máy bay vọt lên để tránh quả nổ.

Máy bay Quỳnh đang có tốc độ lớn. Trong giây lát, anh lại thấy một chiếc F.105

khác đã nằm trong máy ngắm. Quỳnh lập tức bóp cò. Tên lửa không ra. Anh bóp cò tiếp

lần nữa. Nhưng tên lửa vẫn không ra. Anh nghĩ hay ban này mình đã bắn liền một lúc hai quả...

Vừa khi đó, lệnh ở nhà nhắc rút nhanh khỏi trận đánh.

Cả đàn máy bay địch nhốn nháo. Một số chiếc bắt đầu trút bom để tăng tốc độ.

Quỳnh cho máy bay lao xuống một tầng mây bên dưới. Ra khỏi mây, anh lại lao tiếp xuống một tầng mây thứ hai.

Nhìn lại phía sau, bọn địch đã mất hút.

Quỳnh xem kim la bàn và cho máy bay trở về căn cứ.

Vừa bước xuống thang máy bay, Quỳnh quay đầu nhìn hai bên cánh. Một quả tên lửa vẫn còn nằm đó. Không hiểu vì đồng chí thợ máy đã lắp nó quá chặt hay vì anh có sơ

xuất trong động tác bắn mà nó không ra?

- Anh đừng sợ chỉ còn muốn kêu trời.

3

Ngay buổi phát thanh chiều, đài Tiếng nói Việt Nam đưa tin: "Không quân ta đã đánh một trận xuất sắc, bắn rơi máy bay, bắt giặc lái, phá vỡ một cuộc tiến công lớn của không quân địch vào Thủ đô Hà Nội".

Nhưng suốt cuộc họp buổi tối, ý kiến tranh luận giữa những người lái diễn ra sôi nổi.

Đã nhiều ngày lại mới có thêm một hiện tượng để họ bàn cãi. Người nói trận đánh của Quỳnh đã mở ra một chiến thuật mới, có thể phá vỡ thế bí của trung đoàn Sao Vàng trong tình hình hiện nay. Người nói Quỳnh đã gặp một cơ hội may mắn hiếm có, cái may sẽ không diễn đi diễn lại nhiều lần.

Hoa mỉm cười phô đôi hàm răng sữa, rồi nói:

- Đây là cơ hội ngàn năm một thuở....

Anh bỗng nhận thấy Đông đang trừng mắt nhìn mình. Cái nhìn của cậu ta đến phát sợ. Hoa chờ Đông giới xuống đầu mình những lời lẽ tức giận. Nhưng Đông vẫn ngồi im.

Gần đây, anh đã được trung đoàn đưa vào trực.

Suốt buổi, Đông không nói một lời. Đây là một điều không bình thường đối với anh trong những cuộc tranh luận.

Tan cuộc họp, Đông đứng trước cửa, chờ trung đoàn trưởng đi ra.

- Đề nghị anh cho tôi gặp mấy phút...

- Lại có chuyện gì, nhà chiến thuật? Sao không phát biểu ngay trong cuộc họp?

- Báo cáo, đây là chuyện riêng.
 - Chuyện riêng?... Chuyện gì vậy?
 - Tôi muốn hỏi thật anh: trung đoàn định thử thách tôi đến bao giờ?
 - Cậu nói gì, mình không hiểu.
 - Vì sao các anh đưa tôi ra trực mà lại không cho tôi đi làm nhiệm vụ như các đồng chí khác?
 - Nếu không cho đồng chí đi làm nhiệm vụ thì đưa đồng chí ra trực làm gì!
 - Tôi đã ở ngoài đó gần hết tuần rồi... Trước kia có lần tôi đã trực suốt một tháng, không được cất cánh chiến đấu, tôi không thắc mắc, vì cả thời gian đó địch không vào gần... Nhưng lần này thì tôi rất thắc mắc.
 - Cậu thấy suốt tuần qua, có ai được trung đoàn cử đi chiến đấu? Cậu không nhớ là sáng nay Quỳnh chỉ bay có một mình thôi ư! Nhiệm vụ trung đoàn trao cho cậu ta là trinh sát đội hình tiến công của máy bay địch.
- Đông đứng ngẩn người. Sự thật đúng là như vậy. Nhưng rồi anh vẫn nói:
- Tôi đã sửa chữa khuyết điểm rồi, bao giờ các anh mới cho tôi đi đánh?
 - Có thể là ngày mai...

Trung đoàn trưởng chợt nhận ra nếu đánh theo cách của Hùng, không ai là người thích hợp hơn Đông. Anh nói tiếp:

- Nhưng nếu ngày mai địch không vào thì cũng đừng tìm trung đoàn mà thắc mắc!

4

Trung đoàn trưởng ra sân bay rất sớm.

Đông nhận máy bay xong, trở về nhà trực, đã thấy Luân đứng đấy có vẻ chờ mình.

Trung đoàn trưởng kéo Đông quay lại đường băng.

Hai người đi thuyền thính trong ánh sáng ban mai. Bức màn đêm màu tím đang tan dần. Những làn gió chưa bị mặt trời đốt nóng, mang về hơi mát của biển cả. Tiếng gầm rú của động cơ máy bay đã tắt. Sân bay lúc này yên tĩnh. Trung đoàn trưởng hỏi:

- Cậu có cho rằng trường hợp của Quỳnh hôm qua là cơ hội ngàn năm có một hay không?

- Rõ quá rồi còn chi anh!

- Rõ thế nào?

- Ai mà nói như thế thì đầu toàn bã đậu!

- Cách đánh của Quỳnh có thể hình thành một chiến thuật mới cho ta không?

Đông không trả lời thẳng vào câu hỏi, anh chỉ nói:

- Tôi mà ở vào trường hợp đó, nếu chỉ bắn rơi một chiếc thì về cả tuần ăn không ngon cơm. Phải là... hai chiếc... ba chiếc.

- Cậu định mang mấy quả tên lửa mà đòi bắn rơi những ba chiếc?

- Tất nhiên là chỉ mang được hai quả.

- Cậu định phóng tên lửa "xuyên tảo" à? - Trung đoàn trưởng tùm tùm cười
- Hay là cậu định mang rốc-két?

- Tuyệt đối không dùng rốc-két để không chiến.

- Trước kia cậu thích đánh quần, thích đánh thật gần, bây giờ cậu thay đổi ý kiến rồi ư?

- Mỗi loại máy bay có những tính năng riêng của nó... Tôi chủ trương đánh địch phải thật táo bạo, thật quyết liệt. Còn đánh cách nào tùy theo thứ vũ khí mình có trong tay.

Trung đoàn trưởng biết Đông hay tự ái, nên dẫn anh ra đây nói chuyện. Anh đã hiểu rõ sự thay đổi trong đầu óc người cán bộ của mình. Anh không dồn Đông thêm.

- Hôm nay, trung đoàn bố trí Hùng bay với cậu.

- Tôi rất thích thằng đó.

- Phải nói đây là một đồng chí đi số 2 rất tốt. Cậu ấy chỉ còn một chút nhược điểm là hơi cứng nhắc. Cậu nên nhắc nhở thêm Hùng.

- Anh để tôi lo.

Đông nhoen miệng cười, rồi nói thêm:

- Người tính nết thế nào thì lên trời nó bộc lộ hết ra như vậy. Giấu được vợ nhưng không giấu được trời anh ạ!

- Đã lâu trung đoàn trưởng mới lại nhìn thấy Đông cười.

5

Cả đội hình nghiêm mật của những máy bay địch đã hiện ra trước mắt Đông.

Những ngày qua, Đông lắng nghe từng lời của những người đi đánh đội hình lớn về.

Họ nói đó là sự liên kết chặt chẽ của những pháo đài bằng thép, có uy lực rất mạnh, lại rất cơ động, hầu như không thể công phá được.

Ta là một chú bé tí hon chấp nhận đánh với một tên giặc khổng lồ. Tên khổng lồ này lại có tài nghệ siêu quần. Ta chỉ được phép liên tiếp đánh cho nó những đòn đau mà lại không được để nó đánh trúng ta. Vì cơ thể ta không đủ sức chịu một quả đấm nặng như

trái núi của nó. Có những nước đã mất toàn bộ không quân trước một kẻ địch mạnh chỉ

trong một thời gian chiến đấu rất ngắn ngủi. Vấn đề đặt ra tưởng chừng như rất vô lý.

Nhưng mình lại chỉ còn cách phải biến điều vô lý đó thành hiện thực. Vì không còn cách lựa chọn nào khác.

Cả cái đồng sắt thép đó đang lừng lững trườn đi dưới mắt anh trong một đội hình ổn định. Chúng đã biết máy bay ta có thể như hôm trước lao vào giữa đội hình. Nhưng đội hình của chúng vẫn không hề khác mảy may với điều Quỳnh tả lại tối qua. Đông nhận thấy mình phán đoán đúng. Cái yếu của đội hình lớn này lại chính là ở chỗ chúng đã liên kết với nhau một cách quá chặt chẽ. Anh hiểu ngay, dù chúng đông hơn hàng chục lần, chúng có những hỏa lực rất mạnh, chúng toàn là những phi công lão luyện, chúng cũng không làm gì được anh, và chúng sẽ không thoát khỏi ăn đòn.

Với một giọng trầm tĩnh, Đông báo cáo sở chỉ huy:

- Đã nhìn thấy mục tiêu! Chuẩn bị công kích.

Ở nhà đường như chỉ chờ có vậy, tiếng Tú vang lên ngay:

- Bình tĩnh công kích. Đánh nhanh, thoát ra nhanh.

Tốc độ máy bay của Đông và Hùng đã rất lớn. Anh hạ độ cao. Anh biết số 2 đang bám sát mình. Mọi việc họ đang làm và sẽ làm đều đã được hai người bàn bạc kỹ sáng hôm nay.

Khoảng cách giữa Đông và những chiếc tiêm kích địch đi hộ tống phía sau đội hình đang được nhanh chóng rút ngắn.

Đông chợt nhìn thấy một chiếc F.4 cơ động sang ngang. Chắc bọn chúng đã thấy động. Máy bay địch đều có trang bị loại máy báo hiệu khi chúng bị bám đuôi. Ngay đó, một chiếc máy bay tiêm kích thứ hai cũng chuyển đường bay. Anh nhận thấy chúng chậm

chạp và có vẻ như phản ứng một cách uể oải. Bay trong đội hình lớn, chúng phải tuân theo một quy định chung về tốc độ.

Hai máy bay địch đang vòng lại đón đầu họ. Hai chiếc khác cũng tiếp tục vòng sang phía bên kia theo một thế bao vây bọn anh.

Máy bay của Đông đã lên tới tốc độ cần thiết.

Trong chớp mắt, anh đã xuyên qua giữa đội hình của bọn tiêm kích. Một đàn F.105

kéo dài trước mắt anh. Anh đưa một cái đuôi máy bay địch vào vòng ngắm, và nhắc mình phải bình tĩnh bấm cò. Hôm qua, Quỳnh trượt ăn thêm một máy bay địch vì tên lửa không ra.

Chiếc máy bay rung nhẹ. Lâu hơn là anh chờ đợi, một đám lửa bùng lên phía trước.

Tốt rồi! Đông cho máy bay vượt lên để tránh luồng khí lưu do chiếc máy bay vừa bốc cháy tạo ra. Thời cơ của anh không còn kéo dài. Mọi việc sẽ kết thúc khi anh xuyên qua hết đàn máy bay địch. Anh bám vội lấy đuôi một chiếc F.105 ở phía trước, và bấm cò nhả phát tên lửa thứ hai.

Anh tự bảo phải chờ thấy rõ kết quả mới thoát ra. ánh lửa đã lóe lên. Nó bùng to thành một đám cháy.

Vượt qua chiếc máy bay địch đang bốc lửa, Đông hét lên:

- Thoát ra!

Đó cũng là hiệu lệnh để nhắc người bạn đồng đội trẻ hãy nhanh chóng hoàn thành kế

hoạch họ đã bàn bạc trước khi đi. Sáng nay, Đông đã nói đi nói lại với Hùng: "Cậu đi số

2 nhưng không cần phải lo cho cái đuôi của tớ. Tớ sẽ không để cho bất kỳ thằng địch nào bám đuôi. Nhiệm vụ chủ yếu của cậu trong trận này là phải bắn rơi lấy một máy bay địch".

Hàng ngũ của địch bắt đầu nhốn nháo. Đội hình của chúng giãn ra. Nhưng sự liên kết quá chặt chẽ giữa những chiếc máy bay đã hạn chế tính cơ động của nhau. Mặc dù hai

"trái bom" đã nổ giữa đàn máy bay, làm tan xác hai chiếc, đội hình và hướng bay của những máy bay ném bom vẫn chưa thay đổi bao nhiêu.

Hùng bám sau Đông đã chứng kiến hiệu quả của hai phát tên lửa. Anh đuổi theo một chiếc F.105 còn đang nhốn nhác không hiểu đối phương từ phía

nào lao tới, phóng một phát tên lửa.

Đến lượt Hùng hét to:

- Cháy rồi!

Trong khi lượn vòng để thoát ra, Hùng vẫn ngoái đầu nhìn theo. Chiếc máy bay anh vừa bắn hạ, giống như một quả cầu lửa đang lao xuống mặt đất.

Bom từ các máy bay địch còn lại trút xuống như mưa. Những đám khói đen nổi nhau bùng lên trên mặt đất. Chúng trút bom đi để đối phó với máy bay ta hay để chạy trốn...?

Hai người rút khỏi trận đánh bằng hai hướng khác nhau.

Sở chỉ huy đã nhanh chóng tập hợp họ lại trên đường về.

Tiếng Đông vui vẻ vang lên trong máy vô tuyến điện:

- - Báo cáo Đông Đô, biên đội bắn rơi tại chỗ ba F.105. Chúng tôi đã phá vỡ

đội hình lớn của địch, đang "liên hoan".

CHƯƠNG XIX

1

Cả mùa hè nóng bỏng trôi qua. Johnson chẳng còn bao nhiêu thời gian để chuẩn bị

cho năm bầu cử. Vấn đề chiến tranh Việt Nam đã trở thành một sự kiện cực kỳ quan trọng có tính chất sống còn đối với cuộc đời chính trị của ông ta.

Cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân và hải quân Mỹ chống nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa chính thức bắt đầu vào tháng Hai năm 1965, với chiến dịch mang tên mật mã: "Sấm rền" (Rolling Thunder), với hy vọng làm cho Hà Nội phải "quỳ gối" trong vòng hai đến sáu tháng. Bốn năm trước đó, tướng Maxwell Taylor đã khuyên người tiền nhiệm của Johnson, Tổng thống Kennedy (người quyết định đưa quân Mỹ vào cứu nguy cho chính quyền Sài Gòn), là: "Bắc Việt Nam cực kỳ dễ bị phá bằng việc ném bom thông thường". Đã hai năm qua, những chiến dịch Sấm rền tiêu phí mỗi tháng một phần tư tỉ

đô-la, không làm rung động quyết tâm của người dân miền Bắc trong sự nghiệp chiến đấu để giải phóng miền Nam thống nhất đất nước. Những luồng người và luồng hàng từ Bắc chảy vào Nam không hề suy giảm mà còn tăng lên nhiều. Tinh thần của quân đội Sài Gòn ở miền Nam Việt Nam vẫn không được cứu vãn. Những nhà lãnh đạo chính trị của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa chưa hề tỏ dấu hiệu nao núng trước sức mạnh của những trận ném bom đe dọa đưa miền Bắc trở lại thời kỳ đồ đá.

Trong năm 1967, tổng số quân Mỹ trực tiếp tham gia chiến tranh xâm lược ở Việt Nam đã lên tới bốn mươi tám vạn, bao gồm bốn mươi phần trăm số sư đoàn bộ binh, năm mươi phần trăm lực lượng không quân chiến thuật, một phần ba lực lượng hải quân của Mỹ.

Kẻ dao động lại chính là những nhân vật quan trọng trong giới cầm quyền Mỹ. Từ

mùa đông năm 1965, Bộ trưởng Quốc phòng Mỹ McNamara đã nhiều lần đến trang trại của Johnson ở bang Texas, tỏ vẻ nghi ngờ kết quả cuộc chiến tranh này. Ông ta không tin là những chiến dịch sấm rền trên miền Bắc Việt Nam sẽ đạt được hiệu quả mà tổng thống

Mỹ mong muốn. Số người trong chính phủ Mỹ ngã theo chiều hướng muốn ngừng ném bom trên miền Bắc, do McNamara khởi xướng, mỗi ngày một đông hơn. Rồi đến lượt chính tổng thống Mỹ dao động.

Đầu năm 1967, Johnson cho tiếp tục cuộc phản công chiến lược lần thứ hai tại miền Nam với cuộc hành quân Cedar Falls tại khu "Tam giác sắt". Kế tiếp sau đó, vào đầu tháng 02-1967, là cuộc hành quân thứ hai Gadsden về phía biên giới Cam-pu-chia, chuẩn bị cho đòn chiến lược mới Junction City sắp được tiến hành. Trên miền Bắc, Johnson chủ

trương gây "áp lực không thương tiếc" bằng cách dùng không quân đánh mạnh, cô lập Hà Nội với Hải Phòng, cô lập Hà Nội, Hải Phòng với những khu vực khác, làm tê liệt những đường giao thông từ Bắc vào Nam, từ các nước ngoài vào miền Bắc. Có sáu hệ thống mục tiêu: điện lực, công nghiệp, giao thông, cơ sở quân sự, kho nhiên liệu, hệ thống phòng không và không quân. Địch mở rộng những hoạt động pháo kích của hải quân ra đến vĩ tuyến 20, thả thủy lôi một số cửa biển và sông ngòi của ta.

Cùng lúc đó, Johnson gửi một bức thư "thiện chí" tới Chủ tịch Hồ Chí Minh. Bức thư đề ngày tám tháng Hai năm 1967:

“Thưa Chủ tịch,

Tôi viết thư này gửi Ngài với hy vọng có thể chấm dứt cuộc xung đột ở Việt Nam.

Cuộc xung đột này đã gây ra thiệt hại nặng nề về số người chết và bị thương, về tài sản bị

phá hoại và về sự đau khổ của con người. Nếu chúng ta không tìm được một giải pháp đúng đắn và hòa bình thì lịch sử sẽ nghiêm khắc phê phán chúng ta (!).

... Chính là để đáp ứng với nghĩa vụ đó mà tôi trực tiếp viết thư gửi Ngài.

... Có một cố gắng tốt để khắc phục vấn đề này và tiến lên trong việc tìm kiếm một giải pháp hòa bình. Đó là chúng ta thu xếp một cuộc nói chuyện trực tiếp giữa những đại diện được tin cậy, cuộc nói chuyện đó sẽ tiến hành một cách bảo đảm bí mật và không công bố.

... Tôi sẵn sàng ra lệnh chấm dứt ném bom nước Ngài và ngừng đưa thêm lực lượng Mỹ vào miền Nam Việt Nam ngay khi nào tôi được bảo đảm là việc thâm nhập vào miền Nam bằng đường bộ và đường thủy đã chấm dứt.

... Nếu Ngài có ý kiến gì về hành động mà tôi đề nghị thì điều hết sức quan trọng là tôi nhận được những ý kiến đó càng sớm càng hay.

Chào ngài

- Lyndon Johnson”

Một tuần sau, Chủ tịch Hồ Chí Minh trả lời Tổng thống Mỹ:

"Nước Việt Nam cách xa nước Mỹ hàng vạn dặm. Nhân dân Việt Nam chẳng hề

động chạm đến nước Mỹ. Nhưng trái với lời cam kết của đại diện Chính phủ Mỹ tại hội nghị Genève năm 1954, Chính phủ Mỹ đã không ngừng can thiệp vào Việt Nam gây ra

và mở rộng chiến tranh xâm lược miền Nam Việt Nam nhằm chia cắt lâu dài nước Việt Nam, biến miền Nam Việt Nam thành thuộc địa kiểu mới và căn cứ quân sự của Mỹ. Từ

hơn hai năm nay Chính phủ Mỹ còn dùng không quân và hải quân đánh phá nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, một nước độc lập, có chủ quyền.

Chính phủ Mỹ đã phạm tội ác chiến tranh, phá hoại hòa bình và chống lại loài người, ở miền Nam Việt Nam, nửa triệu quân Mỹ và quân chư hầu dùng vũ khí tàn ác nhất và những thủ đoạn chiến tranh dã man nhất, kể cả bom na-pan, chất độc hóa học để giết hại hàng loạt đồng bào chúng tôi, phá hoại mùa màng, triệt hạ làng mạc.

Ở miền Bắc Việt Nam, hàng ngày máy bay Mỹ trút hàng chục vạn tấn bom đạn, phá hoại các thành phố, xóm làng, nhà máy, cầu đường, đê đập, tàn phá cả nhà thờ, đình chùa, nhà thương, trường học. Trong thư Ngài tỏ ra thương xót trước những đau thương tàn phá ở Việt Nam. Xin hỏi Ngài ai đã gây ra những tội ác tày trời ấy? (...).

Nhân dân Việt Nam chúng tôi rất thiết tha với độc lập tự do và hòa bình. Nhưng trước sự xâm lược của Mỹ, nhân dân Việt Nam đoàn kết một lòng, không sợ hy sinh gian khổ, đã đứng lên kháng chiến và quyết kháng chiến đến khi giành được độc lập, tự do thật sự và hòa bình chân chính (...).

Chính phủ Mỹ đã gây ra chiến tranh xâm lược Việt Nam thì con đường đưa đến hòa bình ở Việt Nam là Mỹ phải chấm dứt xâm lược. Chính phủ Mỹ phải chấm dứt vĩnh viễn và không điều kiện việc ném bom và mọi hành động chiến tranh khác chống nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, phải rút hết quân Mỹ và quân chư hầu ra khỏi miền Nam Việt Nam; phải thừa nhận Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam; phải để nhân dân Việt Nam tự giải quyết công việc nội bộ của mình (...).

Nhân dân Việt Nam quyết không khuất phục trước vũ lực và quyết không nói chuyện trước sự đe dọa của bom đạn.

Sự nghiệp của chúng tôi là chính nghĩa. Mong Chính phủ Mỹ hãy hành động hợp với lẽ phải.”

21 tháng Hai năm 1967, Mỹ mở cuộc hành quân lớn nhất trong cuộc chiến tranh cục bộ ở miền Nam, cuộc hành quân Junction City. Địch đã tập trung bảy lữ đoàn Mỹ, một trung đoàn thiết giáp và hai chiến đoàn ngự, tổng cộng hai mươi sáu tiểu đoàn (hai mươi hai tiểu đoàn Mỹ) đánh sâu vào căn cứ Dương Minh Châu của ta ở dọc biên giới Việt Nam - Cam-pu-chia. Cuộc hành quân này bị ta đánh bại. Hàng ngàn quân Mỹ thương vong, hàng trăm xe quân sự (phần lớn là xe bọc thép) bị phá hủy, hơn một trăm máy bay bị bắn rơi, bắn cháy, hàng trăm súng lớn và súng cối hạng nặng bị phá hủy. Viên thượng tướng Mỹ chỉ huy cuộc hành quân này bị cách chức.

Trên miền Bắc, địch đánh lại các kho dầu và một số sân bay, có ngày dùng tới một trăm năm mươi lần chiếc máy bay đánh vào khu vực Hải Phòng.

Thượng tuần tháng tư năm 1967, Johnson lại gửi tới Chủ tịch Hồ Chí Minh một lá thư thứ hai.

“Thưa Chủ tịch,

Dĩ nhiên tôi lấy làm thất vọng vì Ngài đã không trả lời một cách tích cực cho bức thư của tôi gửi Ngài ngày 8 tháng Hai.

Nhưng tôi xin nhắc lại với Ngài những lời nói sau đây của Abraham Lincoln với người Mỹ năm 1861:

"Giả sử bạn đi vào chiến tranh, bạn không thể bao giờ cũng đánh được; và khi cả hai phía đều tổn thất nhiều và cả hai đều không được lợi lộc gì, bạn sẽ thôi đánh nhau thì vấn đề tương tự xưa nay là những điều kiện liên lạc với nhau lại hiện ra trước mắt bạn"...

... Chắc hẳn đã rõ ràng là đến một ngày nào đó, chúng ta phải thỏa thuận xác lập lại và làm cho có hiệu lực các hiệp định Genève năm 1954 và 1962"

Không hiểu có phải tổng thống Mỹ vì bối rối nên mất sáng suốt. Mười ba năm đã trôi qua sau hiệp định Genève năm 1954. Bao nhiêu xương máu của đồng bào hai miền đã đổ xuống vì sự nghiệp giải phóng Tổ quốc. Chúng ta có thể nào quay về với sự chia cắt trên dòng sông xanh ở đất Quảng Trị, cái giới tuyến tạm thời đó từ bao lâu nay đã bị

xóa nhòa.

Bức thư được trao cho sứ quán của ta tại Mátxcơva và đã bị trả lại ngay trong ngày hôm đó.

Tại miền Nam, Mỹ mở một loạt những cuộc hành quân mới tiếp theo cuộc hành quân Junction City và liên tiếp bị thất bại.

Trên miền Bắc, Johnson kiên quyết gạt bỏ đề nghị ngừng ném bom trên vĩ tuyến 20

của McNamara, mở rộng thêm một loạt mục tiêu mới cho các trận ném bom được tăng cường độ gấp nhiều lần. Suốt mùa hè sang đến mùa thu, không quân Mỹ đánh mạnh vào Hà Nội, Hải Phòng và các đường giao thông.

- Những chiến dịch Sấm rền nối tiếp nhau đã mang con số mới: 57.

2

Vào cuối mùa hè năm 1967, cách đánh mới của đoàn Sao Vàng đã được xác định.

Mỗi lần đi họp trên Quân chủng, trung đoàn trưởng Luân và chính ủy Khang không còn đến nỗi khó ăn khó nói. Trung đoàn Sao Vàng đã chính thức báo cáo với bộ tư lệnh quân chủng họ đã tìm ra cách tiến công có hiệu quả vào đội hình lớn của máy bay địch bằng những biên đội nhỏ.

Những người lái máy bay Mic 21 đoạn tuyệt hẳn với chiến thuật đánh gần. Mỗi người đã có trên dưới một trăm giờ bay. So với những đối thủ của họ, có trên dưới ngàn giờ bay, sự chênh lệch còn quá xa, nhưng cũng đã cho phép họ độ cánh với kẻ địch trên bầu trời. Họ đã nhìn ra một điểm yếu của địch ở chính sự gắn bó liên kết chặt chẽ của những máy bay trong một đội hình lớn. Máy bay địch bị lệ thuộc vào đội hình và tốc độ

của chuyến bay trong suốt quá trình tiến vào mục tiêu của các trận ném bom. Nhược điểm này cho phép người lái ta tận dụng tốc độ lớn của máy bay mới, nắm thời cơ thuận lợi, bất ngờ đột phá vào giữa đội hình, mở những cuộc tiến công chớp nhoáng.

Địch nhiều lần không kịp trở tay trước những đòn đột kích nhanh và mạnh của ta.

Khi những máy bay tiêm kích hộ tống kịp thời dàn đội hình đối phó thì máy bay ta đã hoàn thành trận đánh và mất dạng.

Trong cả mùa thu, nhiều trận đánh đẹp của không quân ta diễn ra trên bầu trời.

Những người lái đã nhằm trúng đối phương, bắn rơi những máy bay cường kích địch, buộc những chiếc khác phải trút bom đi để đối phó. Suốt thời

gian này, chỉ có hai đồng chí lái phải nhảy dù. Nhiều đợt tiến công của máy bay địch nhằm vào Thủ đô Hà Nội và các thành phố trên miền Bắc, đã bị phá vỡ từ trước khi bay tới mục tiêu.

Nhưng những trận đánh liên tiếp cũng mang lại cho đoàn Sao Vàng những khó khăn mới. Số người lái của ta còn quá ít. Nhiều người phải trực liên miên cả tuần, tinh thần lúc nào cũng căng thẳng đợi chờ pháo lệnh cất cánh. Có những người phải xuất kích nhiều lần một ngày. Tối về lại họp kiểm điểm rút kinh nghiệm. Họ không chỉ thiếu thời giờ

nghỉ ngơi mà thiếu cả thời giờ tắm giặt. Người lái phải cắt tóc ở nhà trực chiến giữa hai đợt xuất kích.

Những người chỉ huy còn bận bịu hơn. Ngoài những giờ có mặt ở sở chỉ huy theo dõi tình hình địch, chỉ huy trận đánh, từ sáng đến tối, họ phải dành nhiều thời gian cho những cuộc rút kinh nghiệm chung và riêng với từng người lái, lập phương án tác chiến thường là kéo dài tới quá nửa đêm, những chuyến đi báo cáo với cấp trên... Họ lại còn phải tranh thủ bay huấn luyện. Trung đoàn trưởng Luân có lúc tới họp ở bộ tư lệnh Quân chủng với bộ râu chưa kịp cạo và đôi ủng bay.

Máy bay càng trở nên thiếu thốn. Một số chiếc bị mất trong chiến đấu, trong các tai nạn chưa được bổ sung. Những chiếc khác bị hỏng hóc, thiếu phụ tùng thay thế. Những máy bay còn lại phải dùng trực chiến suốt ngày đêm, không có thời gian đưa vào xưởng kiểm tra định kỳ theo chế độ. Anh em thợ máy chong đèn thâu đêm trên đường băng, sửa chữa từng phần cho những máy bay phải ở nguyên vị trí để trực chiến ngày hôm sau.

Nhưng đây chính lại là thời kỳ mà mọi người cảm thấy phấn chấn nhất. Chưa bao giờ họ có một niềm tin vững chắc như lúc này.

Người lái khi rời đường băng, không còn nghĩ là mình phải sẵn sàng hy sinh để đánh đổi lấy một kinh nghiệm mở đường đi tới chiến thắng. Họ tin

rằng mình sẽ trở về với một ngôi sao đỏ mới trên cánh bay.

- Người chỉ huy trước đây, mỗi lần trên bàn tiêu đề xuất hiện máy bay địch, là một lần khắc khoải, lo âu trước những quyết định của mình. Không cho máy bay cất cánh thì có phải là mình vừa bỏ lỡ một thời cơ diệt địch, mặc cho chúng tự do mang bom đạn tới trút vào mục tiêu? Cho máy bay cất cánh thì có phải mình vừa sa vào bẫy địch, mình đang đem hy sinh đi một cách vô lý những vốn liếng ít ỏi và quý giá đầu tiên của quân đội?... Ngày nay, họ bắt đầu tin vào những phán đoán, quyết định của chính mình. Các anh đã thấy được cá tính của từng người lái qua đường bay thể hiện bằng vạch chì đỏ trên bàn tiêu đề. Nghe hai tiếng "phát hiện!", các anh hiểu là người lái bị động hay chủ động. Chỉ qua một lời báo cáo ngắn ngủi, các anh biết người lái đang suy nghĩ gì.

Đã có một sự đồng cảm giữa người chỉ huy và người đi chiến đấu. Có lần họ không dự

kiến được hết những trường hợp phức tạp xảy ra từ sở chỉ huy, người lái đang chiến đấu đã biết ngay mình cần phải làm gì. Ngược lại, một khẩu lệnh của người lái trong lúc chiến đấu cũng đủ để người chỉ huy hiểu được hành động sắp tới của anh.

Một hôm, tư lệnh trưởng Quân chủng tới sân bay.

Ông sục vào nhà trực chiến, ông gặp Tú, Đông, Quỳnh, Hoa đang trực.

- Tại sao toàn cán bộ trực thế này?

Tú đáp:

- Báo cáo đồng chí, anh em, lái trực nhiều, ngày hôm nay chúng tôi phải để anh em nghỉ.

- Các anh đã tìm người thay thế chưa? Tôi tìm đâu ra bốn cán bộ một lúc?

Tú lúng túng. Đông đáp:

- Thủ trưởng không lo mất cán bộ. Chúng tôi bảo đảm có lệnh cất cánh là ra đi sẽ

đem thắng lợi trở về. Bất kể cuộc chiến đấu thế nào, nếu chúng tôi không trở về xin coi như vi phạm kỷ luật.

- Lúc đó tìm đâu ra các anh mà thi hành kỷ luật?

Sau đó, ông tới sở chỉ huy.

Nghe trung đoàn trưởng báo cáo tình hình xong, ông nói:

- Các đồng chí cứ làm việc bình thường, coi như không có tôi ở đây.

Trung đoàn trưởng Luân biết ông muốn theo dõi tình hình làm ăn của anh và sẽ

không can thiệp vào công tác chỉ huy.

Trên màn ra-đa hiện lên một dải nhiễu. Triệu chứng địch sắp hoạt động. Ngày hôm qua, ta vừa phá được một đợt đánh lớn của địch, bắn rơi hai máy bay.

Lát sau, một tốp địch xuất hiện. Chúng bay ở độ cao trung bình. Tốc độ của chúng không lớn lắm. Hiện tượng của những máy bay đi làm nhiệm vụ ném bom. Ra-đa ước tính tốp này gồm tám chiếc.

Luân hạ lệnh cho các biên đội trực chiến vào cấp một.

Những máy bay địch sắp vượt qua biên giới.

Đông chỉ dẫn đường, ổng nói để sát miệng, hết nhìn đường chỉ xanh trên bàn tiêu đồ

lại nhìn trung đoàn trưởng. Anh muốn nhắc nhở đồng chí chỉ huy: "Nếu không cất cánh ngay sẽ lỡ thời cơ".

Trung đoàn trưởng đứng trầm ngâm.

Đường chỉ xanh đã vượt qua biên giới.

Tư lệnh trưởng từ nãy đến giờ ngồi bình thản, bắt đầu đưa mắt liếc nhìn trung đoàn trưởng.

Đồng chí dẫn đường nói:

- Máy bay địch bay về hướng sân bay!

Đường chỉ xanh không ngừng kéo dài thêm. Rõ ràng những máy bay địch mỗi lúc một tiến đến gần sân bay. Và thời cơ cất cánh đã bị lỡ.

Một cuộc oanh kích đang nhắm vào đầu họ.

Không khí sở chỉ huy căng thẳng thêm vì sự có mặt của tư lệnh trưởng Quân chủng.

Đường chỉ xanh đã tiến đến gần sân bay.

Những cặp mắt lại hướng về trung đoàn trưởng.

Luân vẫn đứng bình thản nhìn bàn tiêu đồ. Cũng lúc đó máy bay địch đổi hướng.

Chúng bay vòng trở lại. Luân hơi mỉm cười.

Không khí sở chỉ huy trở nên nhẹ nhõm.

Máy bay địch đi xa dần và mất hút.

Lúc đó tư lệnh trưởng mới hỏi Luân:

- Nếu vừa rồi đúng là tám thằng cường kích đến ném bom vào đầu các anh thì sao?

Luân đáp:

- Báo cáo anh: không thể là máy bay cường kích.

- Anh căn cứ vào đâu?

- Chúng tôi có rất nhiều căn cứ. Hôm qua, địch vừa bị ta đánh đau, nếu hôm nay địch vẫn tiếp tục vào, tất nhiên chúng phải có những thủ đoạn mới. Nhiều của địch sáng nay không nhiều, vừa thừa vừa hẹp. Rõ ràng là chúng không cố tình che đậy cho máy bay như mọi ngày. Lại không thấy xuất hiện máy bay tiếp dầu. Nếu địch sắp đánh lớn, sao lại không có loại máy bay này? Sau đó, máy bay địch xuất hiện. Chúng bay giống như

những máy bay cường kích vào đánh lớn... Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận rằng đây chỉ là một trò nhử mồi, chúng đã dùng những máy bay tiêm kích giả làm cường kích để

kéo máy bay ta vào bẫy của chúng... Chúng bay tới sát sân bay thấy máy bay ta không động tĩnh, chúng đành phải quay lại vì không muốn chạm vào vùng hỏa lực phòng không bảo vệ sân bay.

Tư lệnh trưởng ngồi im. Khi ông không phản đối tức là ông đồng ý.

Rồi ông nhận xét:

- Các anh có cơ sở để ăn nói rồi đấy!

Tiếng cười rộn lên trong sở chỉ huy.

Chờ ngớt tiếng cười, ông nói tiếp:

- - Nhưng tôi bảo đảm là sắp đến lúc chúng nó trút bom xuống đúng đầu các anh...

3

Đồng chí cục phó Cục quân y tới nhà trực chiến vào bữa ăn sáng. .

Đang có báo động cấp hai, những người lái còn ở ngoài đường băng túc trực sẵn sàng bên máy bay.

Anh mở mâm cơm đặt giữa bàn, xem món ăn. Cơ quan hậu cần của trung đoàn đã cố

gắng cung cấp cho người bay những bữa ăn theo định lượng. Nhưng các món ăn đều bị

nguội.

Anh nuôi đứng bên phen nà:

- Báo cáo thủ trưởng, hai lần anh em đã cầm bát cơm lên lại phải bỏ xuống vì báo động.

- Anh em thường ăn có hết không?

- Nhà bếp khó nấu nướng quá thủ trưởng ạ. Các anh ấy thích tương cà, bún ốc, riêu cua, những bát canh rau cải nhưng chúng tôi không dám phục vụ vì đó toàn là những thứ

bác sĩ cấm, vì ăn vào nó sinh hơi, khi bay cao bụng sẽ chướng lên. Và cho ăn như vậy, sẽ

không hết tiền... ăn thịt mãi cũng chán nên bỏ nhiều.

- Những bữa ăn ở nhà thì sao?.

- Ở nhà thì cũng có những bữa các anh ấy ăn hết.

Đồng chí cục phó đứng ngẫm nghĩ. Như vậy thì nguyên nhân chính không phải ở

chỗ những thức ăn này không hợp với khẩu vị của người lái.

Tiếng ủng bay lộp bộp lên ngoài. Đã hết báo động. Những người bay đang trở về.

Quỳnh và các bạn đứng nghiêm chào đồng chí thượng tá mang phù hiệu quân y.

Cục phó nhìn những anh lái tầm vóc khác nhau, người bó chặt trong bộ quần áo kháng áp. Nét mặt họ linh lợi, nhưng nước da khô, quầng mắt thâm, dấu hiệu của sự mệt mỏi, căng thẳng về thần kinh. Anh ngỏ ý muốn được nói chuyện với họ sau bữa cơm.

Cục phó quay ra ngoài khi họ bước lại bên bàn ăn.

Trước khi tới đây, nghe những trận đánh diễn ra hằng ngày giữa máy bay ta và máy bay địch, anh tưởng họ là một đội ngũ đông đảo. Nhưng bây giờ, anh thấy họ chỉ là một nhóm người đứng lợt thóm trong căn nhà trống trải trên sân bay vắng vẻ. Anh nhìn mấy chiếc máy bay bé nhỏ, hiền lành như những thứ đồ chơi, nằm trên đường băng rồi lại nhìn vòm trời cao rộng.

Khi cục phó quay vào, căn nhà đã nhộn nhịp hơn lên vì sự có mặt của một đội văn công xung kích.

Mấy cô gái định rút lui. Họ đã biết những người lái sắp phải làm việc với cấp trên.

Cục phó vội ngăn họ. Anh biết câu chuyện của mình không thể mang lại sự bổ ích cho họ

trong lúc này bằng những bài hát và mấy bản nhạc. Anh yêu cầu đội xung kích cứ tiếp tục chương trình biểu diễn và mình sẽ làm việc sau.

Một cô văn công có giọng hát hay đã gửi cả tâm hồn của mình vào câu hát. Lời ca của cô như một dải lụa mềm, màu sắc êm dịu bay múa trong căn phòng. Nhưng anh nhận thấy những người lái chỉ tiếp nhận nó với thái độ lịch sự.

Đội xung kích có vẻ lưu luyến lúc ra về.

Cục phó chưa hiểu tại sao những người trẻ tuổi này lại không có sự rung động thực sự trước tài nghệ điêu luyện của cô gái. Nhưng họ đã tỏ ra chăm chú trước mỗi câu hỏi của anh.

Anh đang cần hiểu xem tình trạng sức khỏe của họ như thế nào, công tác chuyên môn của các anh có thể làm những gì thêm để chăm sóc cho họ trong cuộc chiến đấu.

Cục phó nêu một câu hỏi dè dặt:

- Sức khỏe của con người được biểu hiện ra ở người trẻ trong những nhu cầu về sinh lý. Cái này rất tự nhiên... Tôi muốn hỏi các đồng chí có những biểu hiện như thế nào về

mặt này?

Không ai mỉm cười. Cũng không ai đỏ mặt. Ai nấy đều suy nghĩ dường như muốn có một câu trả lời thật chính xác.

Rồi Quỳnh nói:

- Không biết các đồng chí khác như thế nào... Tôi chưa có gia đình và tôi sẽ không trở thành thầy tu...

- Thầy tu thì cũng vẫn có những nhu cầu tự nhiên như mọi người - Đông xen ngang.

Quỳnh nói tiếp:

- Nhưng gần đây, chúng tôi gần như không nhớ tới cái nhu cầu mà đồng chí vừa nói.

- Tối về sinh hoạt xong chỉ còn kịp lên giường lăn ra ngủ. - Một người khác xác nhận lời Quỳnh.

- Bọn chúng tôi quên mất con người còn có chức năng sinh đẻ... Nhưng đó chỉ là vào thời gian này. Xin báo cáo với thủ trưởng tôi đã có vợ và hai con.

- Đông nói tiếp.

Cục phó nhận thấy câu hỏi của mình được trả lời một cách nghiêm túc.

Anh lại hỏi:

- Hàng ngày, chúng tôi vẫn gửi tới các đồng chí mỗi người một số thuốc, trong đó có những loại sinh tố rất cần cho người bay... Chúng tôi dự định sẽ biến các loại sinh tố này thành những viên kẹo... (anh vừa nói vừa liếm môi) kẹo hạnh nhân, kẹo chanh, kẹo cam hoặc cà phê... cho dễ ăn, các đồng chí thấy có nên không?

- Không nên. - Quỳnh vội vã đáp ngay - Mỗi lần được phát kẹo, chúng tôi thường bỏ

không ăn vì... nó chỉ là kẹo. Nếu các đồng chí cứ để nguyên viên thuốc thì chúng tôi sẽ

không quên vì... uống thuốc là nhiệm vụ.

- Cục phó đã hiểu... Cuộc chiến đấu hiện nay đang làm cho những người bay hết sức mệt mỏi. Nếu họ còn tiếp tục chịu đựng được thì không phải là

do những bữa ăn có định lượng, những viên sinh tố, những thức ăn tinh thần... Những thức đó đều rất cần. Nhưng cái giúp cho họ còn đứng vững được lại chính là nhiệm vụ.

4

Sư bà đã dành cho trung đoàn trưởng Luân và chính ủy Khang một chỗ nghỉ trong căn trái của nhà chùa. Với chỗ ở này, những người chỉ huy lại gần sân bay hơn. Họ chỉ

cách sân bay hai ki-lô-mét theo đường chim bay. Từ đây, bất cứ lúc nào cũng có thể nhìn thấy máy bay ta lên xuống sân bay.

Hai ngày nay, thời tiết xấu, máy bay địch không hoạt động. Trung đoàn trưởng và chính ủy có những phút rảnh rỗi sau bữa cơm chiều.

Sư bà vừa thắp hương buổi tối và thỉnh một hồi chuông. Những âm thanh nho nhỏ

và trong trẻo của chiếc chuông con ngân nga trong không gian, lan trên cái biển màu xanh đã đượm nhiều bóng tối của những lũy tre làng và cánh đồng lúa. Một sư nữ đã nói với các anh là từ ngày bộ đội ra đây, chiều nào sư bà cũng cầu nguyện cho bộ đội gặp mọi điều tốt lành.

Hai người ngồi ở hiên sau chùa nói chuyện. Mùi hương thơm ngát từ ban thờ bay ra.

Luân bỗng nói:

- Nhìn ông Phật sao mà dễ thương! Anh có tin là mười lăm tuổi tôi đã ra chùa nghe giảng về đạo Phật... Mình thấy ông Phật hiền lành, thật là gần gũi với mình... May mà cách mạng đến sớm không thì mình đi theo ông Phật mất rồi...

Chính ủy chăm chú nhìn trung đoàn trưởng, mắt anh chợt sáng lên như vừa mới nhớ

ra một điều gì.

- Tôi vừa đọc một cuốn sách viết về hai cuộc chiến tranh ở Việt Nam của một người Pháp. Tác giả viết, hồi Bác Hồ ở Pháp về bằng đường biển, trên tàu Dumont-d'Urville có một ông cố đạo. Ngày nào người ta cũng thấy Bác và ông ngồi nói chuyện. Bác đã nói với ông là công giáo và chủ nghĩa cộng sản cùng nhằm một mục đích là mang lại hạnh phúc cho con người.

- Nhưng mình vẫn thấy thương ông Phật... Ông Phật đi với chủ nghĩa xã hội này càng dễ thương.

Chính ủy lại gật gù:

- Khối cậu lái nhà mình đi vào chùa nếu bỏ bộ quần áo bộ đội thì trông như những Phật tử chính cống. Nhiều cậu hiền quá! Trước kia tôi cứ nghĩ không biết những cậu này khi lên trời đánh nhau thì sẽ ra sao... Cậu Đông nói: đánh địch, không thể hiền lành!

- Nhất là với cách đánh của ta.

- Điều khiến tôi lo không phải là ở chỗ trình độ kỹ thuật của anh em ta còn non mà một số anh em quá hiền lành... Anh có nhớ cái lần cậu Đông bay khoa mục săn mục tiêu không?

Trung đoàn trưởng mỉm cười gật đầu.

Hồi đó, họ còn ở nhà trường. Các học viên đang bay huấn luyện khoa mục săn mục tiêu. Qua mấy buổi bay, những anh lái đi làm nhiệm vụ săn đuổi đều không kiểm soát được gì. Đến buổi bay thứ tư, Đông tuyên bố mình đã bắt kịp mục tiêu và nổ súng dứt điểm. Người ta lấy phim từ máy bay Đông ra rửa. Một chiếc máy bay nằm rất rõ trong cuốn phim. Nhưng ngay sau đó, nhiều người nhận ra hình máy bay in trong phim là máy bay của Quỳnh, người bay cùng biên đội đi săn mục tiêu với Đông. Máy bay Quỳnh bữa đó mang thùng dầu phụ, còn máy bay mục tiêu không có thùng dầu phụ...

Đông có tính xấu hiều thẳng, thích hơn người. Và đôi lúc, anh đã dùng những mảnh lời không thẳng thắn để vượt lên bạn. Tuy nhiên, tính xấu đó không đẩy anh đến chỗ làm hại người khác.

Các bạn đồng đội đã cạo cho Đông một đầu ra trò. Chuyện này chắc cũng làm cho anh khá thấm thía. Đôi người đến nay vẫn cho rằng có lẽ anh chưa hoàn toàn sửa được cái tính đó, chỉ có điều là không ai phát hiện được...

Chính ủy nói tiếp:

- Nhưng vào cuộc chiến đấu thì những người như Đông lại làm nên chuyện... Giao việc cho cậu ta khó hơn những người khác, nhưng biết cách thì lại rất được việc...

- Nếu ngày nay Phật sống lại chắc Phật cũng đi với cách mạng để đánh Mỹ.

- Đi rồi... Ai phúc đức như sư bà chùa này. Cụ đã tham gia vào hội đồng nhân dân tỉnh và ngày nào cũng cầu trời phù hộ cho chúng mình.

- Anh có thấy là đánh nhau lâu thì các cậu nhà mình cũng mất dần tính Phật? Các cậu ấy đạo này, đã tinh khôn hơn.

- Chưa đủ.

- Đúng là chưa đủ... Phải làm cho tất cả trở thành như cậu Đông mới được việc!

Nhưng rồi sau này... hết chiến tranh, con người lại nên trở về với tính Phật?...

Trung đoàn trưởng đột ngột hỏi:

- Bao giờ thì anh cho Phật tử cưới vợ đấy?

- Anh nói gì? - Chính ủy nhìn trung đoàn trưởng có vẻ không hiểu.

Trung đoàn trưởng cười rồi nói:

- Bao giờ thì anh cho cậu Quỳnh tổ chức?

Chính ủy lộ vẻ dăm chiêu:

- Công tác tổ chức xong tất cả rồi... Tôi nghĩ đến chuyện đó luôn. Bút bàn với Quỳnh thì cậu Quỳnh nói chờ cho đơn vị đỡ bần một chút. Anh em nó tốt... mình phải chủ động mà sắp xếp thôi. Nay mai liệu có lúc nào thư thư không?

- Chắc là không. Nhưng sao không tranh thủ vào một dịp ngừng bắn? Ngày Nô-en, ngày đầu năm hay dịp Tết... Và từ nay đến lúc bầu cử tổng thống Mỹ, chắc thế nào Johnson có thêm một đôi lần tỏ "thiện chí" để mời ta đến bàn đàm phán.

- Trước khi đó, cũng phải để cho anh chị gặp nhau...

Sư bà bước tới, hai tay bưng một đĩa oản chuối.

- Trời...! - Trung đoàn trưởng kêu lên - Cụ cho chúng cháu luôn thế này!

- - Các chú chẳng thiếu chi. Nhưng đây là lộc Phật, các chú ăn đi rồi Phật phù hộ cho...

5

Trung đoàn trưởng Luân ngồi gà gật ngủ trên xe.

Đêm hôm qua, anh họp ở Quân chủng đến khá khuya.

Trong cuộc họp ở Quân chủng lần này, tham mưu trưởng đưa cho Luân xem một bản tin. Một hãng thông tấn phương tây bình luận: "Máy bay Mỹ không có cách nào đỡ

đòn trước cách tiến công của Mic 21 Bắc Việt hiện nay!". Đến lượt "thế giới tự do" đã phải công nhận điều này. Luân rất phấn khởi. Nhưng ngay sau đó, anh phải nghe một loạt lời than phiền của đồng chí chỉ huy đơn vị bạn, trung đoàn Sao Mai. Cuộc chiến đấu của máy bay Mic 17 liên tiếp gặp khó khăn. Máy tháng qua, gần một chục đồng chí lái hy sinh. Quân chủng đã đề ra cần có sự phối hợp giữa hai loại máy bay: Mic cũ và Mic mới.

Các trận phối hợp diễn ra không ăn khớp. Mic 17 với tốc độ nhỏ và những khẩu pháo bắn thẳng thường chỉ đạt hiệu quả trong vòng ba, bốn trăm mét, buộc phải tiếp tục chiến thuật đánh quăn. Mic 21 với tốc độ lớn và những phát tên lửa bắn từ xa vẫn sử dụng những đòn đột kích nhanh và mạnh. Họ không thể kéo dài trận đánh với hai quả tên lửa. Họ cũng không thể quay vòng với kẻ địch vì làm như vậy sẽ dẫn tới những tổn thất như trước đây.

Trung đoàn trưởng đoàn Sao Mai nói với vẻ trách móc: "Trong lúc chúng tôi quần thảo với kẻ địch thì đơn vị bạn chỉ bay vụt qua, bắn mấy phát tên lửa, chào nhau rồi mất dạng!". Điều đó đúng. Nhưng Luân chưa nghĩ ra những người lái của mình có thể làm gì khác hơn để chi viện và phối hợp với bạn.

Những người ngồi họp đều ái ngại cho đoàn Sao Mai. Sự dũng cảm của họ chỉ gặt hái được những kết quả không tốt. Trái lại, trung đoàn của Luân thì

toàn giành thắng lợi và hầu như không bị tổn thất.

Bổng tư lệnh trưởng nói:

- Trung đoàn Sao Vàng mấy tháng vừa rồi làm ăn tốt. Nhưng tôi hỏi đồng chí Luân: Các anh định chơi cái trò "ba búa" này tới bao giờ?

Trung đoàn trưởng đáp:

- Báo cáo anh: Hai máy bay của chúng tôi chỉ có bốn quả tên lửa...

- Sao tôi lại không biết! Nhưng tôi không muốn là suốt hai tháng trời các anh cứ

dừng lại mãi cái trò "ba búa"?...

Luân hiểu là mặc dù các anh tiếp tục chiến đấu thắng lợi nhưng mọi người đã bắt đầu không bằng lòng với những thắng lợi của các anh hiện nay. Mọi người có quyền yêu cầu như vậy. Vì so với đòi hỏi của cuộc chiến tranh thì những thắng lợi của họ đạt được hàng ngày còn quá nhỏ.

Sau đó, tới phần nhiệm vụ mới. Tư lệnh trưởng nói cả nước đang gấp rút chuẩn bị

cho một nhiệm vụ lịch sử cực kỳ trọng đại. Nay mai, cuộc tiến công của không quân Mỹ

vào Hà Nội, Hải Phòng sẽ còn mạnh gấp bội. Máy bay ta phải tiếp tục làm tốt nhiệm vụ

bảo vệ Thủ đô. Nhưng đồng thời họ phải sẵn sàng khi có lệnh là đưa ngay một nửa lực lượng vào chiến đấu ở mặt trận phía nam.

Về nhà đi nằm rồi Luân còn thao thức mãi. Làm cách nào để có thể phối hợp tốt hơn với đơn vị bạn? Làm thế nào để vượt lên được giới hạn của

chiến thắng bắn rơi ba máy bay địch trong một trận đánh? Làm thế nào để triển khai cuộc chiến đấu ở trong kia, trên một vùng trời rất nhỏ hẹp, những sân bay đã chiến đường băng quá ngắn với loại máy bay siêu âm, trong điều kiện địch đánh phá cực kỳ ác liệt...? Tất cả những câu hỏi này đều chưa có lời giải đáp. Trước mắt anh lại hiện ra một chặng đường mới hết sức gian nan... Sáng nay, anh dậy từ lúc 4 giờ, để qua cầu Long Biên trước khi trời sáng...

- Máy bay địch!

Luân choàng thức dậy vì tiếng kêu bất thần của đồng chí lái xe hô: Chiếc xe phóng gấp thoát khỏi quầng đường trống, rồi tạt vào núp dưới những lùm cây bạch đàn ở ven đường. Trước mắt anh, những chiến sĩ tự vệ cả nam lẫn nữ của một cơ quan đang cầm súng lao ra đường hào.

Luân tỉnh táo hẳn, vội nhảy xuống xe.

Tiếng máy bay địch âm âm vọng lại. Xưởng định kỳ của sân bay và khu doanh trại đã hiện rõ trước mắt anh. Một đàn máy bay địch khá đông đang bay về phía đó.

Pháo chung quanh sân bay bắt đầu bắn lên dữ dội. Những chiếc máy bay không đổi hướng vẫn chiếu thẳng về phía sân bay. Bom bắt đầu rơi.

Cái điều mà họ đã dự kiến đang diễn ra.

Luân nhận thấy cuộc oanh kích của địch nhằm vào khu hậu cần và đường băng sân bay.

Anh nhảy lên xe, giục người lái:

- Phóng thật nhanh!

Trận ném bom có thể chưa chấm dứt. Những chiến sĩ tự vệ trên dọc đường không nói gì khi nhìn thấy trên xe là một cán bộ mang phù hiệu không quân.

Khu doanh trại đã bị trúng bom. Nhưng các đơn vị đóng tại đây đã được lệnh sơ tán.

Luân giục đồng chí lái cho xe tiếp tục chạy ra sân bay. Nơi anh cần tới ngay bây giờ là đường băng. Nếu đường băng trúng bom tức là cuộc chiến đấu của các anh bị gián đoạn.

Xe phải rất khéo léo vượt qua những bãi bom bi.

Luân gặp chính ủy Khang ngay trên đường băng. Họ chưa kịp trao đổi gì với nhau thì một đợt máy bay địch nữa lại tới.

Đứng dưới đường hào, Luân được biết có thêm hai trái bom nữa rơi trúng đường băng.

- Những trận oanh kích của địch kéo dài suốt ngày hôm đó.

6

Sân bay Đa Phúc là sân bay duy nhất trên miền Bắc có đường băng đủ tiêu chuẩn để

đón nhận những máy bay lớn của nước ngoài. Trong cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc, Mỹ vẫn dành ra một đôi chỗ để mặc cả. Bộ phóng của máy bay Mic gây khó chịu cho không quân Mỹ mỗi lần bay vào đánh phá từ lâu, nhưng mục tiêu này vẫn được tạm để

sang một bên. Nhưng “tính hiếu chiến” ngày càng tăng và những đòn chặn kích hiệu quả

của Mic 21 đã thôi thúc Lầu Năm góc rút sân bay Đa Phúc khỏi danh sách ít ỏi những mục tiêu nhạy cảm chưa đụng tới.

Các chuyên gia Mỹ đã tính toán việc loại trừ một sân bay trên miền Bắc không mấy khó khăn. Chỉ cần sau một hai cuộc oanh tạc là máy bay không thể nào cất cánh. Việc sửa chữa một sân bay bị ném bom cần tới nhiều thời gian, vì đối phương không thể đưa một số người đông đảo tới làm công việc này ban ngày khi các cuộc oanh kích có thể

diễn ra bất cứ lúc nào. Và chừng nào họ sửa chữa xong, máy bay Mỹ chỉ cần ném bom trở lại.

Không phải chỉ có bầu trời mà cái nôi êm ấm của những người lái cũng trở thành bãi chiến trường.

Ban ngày, những chiến sĩ công binh phải tiến hành cuộc chiến đấu thầm lặng, tháo gỡ những quả bom bi vướng nổ nằm rải rác khắp nơi, lần theo những hút bom của những quả bom chờ nổ đã chui sâu ẩn mình dưới lòng đất, đợi một chiếc máy bay hay một xe chở dầu lướt qua là chồm dậy.

Những xe cần trục được điều tới để di chuyển những mảng bê-tông rạn nứt trên đường băng.

Ban đêm, hàng ngàn người từ các làng mạc chung quanh, các cơ quan đóng tại địa phương kéo tới sân bay. Họ vừa phải gánh đất đổ vào những hố bom khổng lồ vừa đầm cho chặt để những người sửa đường băng đặt lên đó những phiến bê-tông mới. Đuốc thắp sáng thâu đêm. Thịnh thoảng một hồi keng báo động vang lên. Đèn đuốc tạm thời biến mất. Công việc sửa gấp sân bay phải làm đi làm lại nhiều lần vì bộ phóng của người lái đã trở thành một mục tiêu bị máy bay địch thường xuyên đánh phá.

Và như một phép lạ, trong những ngày đường băng chưa sửa chữa xong, những chiếc Mic 21 màu sáng bạc vẫn tiếp tục xuất hiện trên bầu trời, lao vào giữa những đội hình lớn của máy bay địch đánh những đòn tối hậu.

Những máy bay ta khi cất cánh từ đường lăn, khi cất cánh từ một sân bay đã chiến kẻ địch còn chưa phát hiện. Những chuyển xuất kích không còn người đưa tiễn. Để đề

phòng máy bay địch, đã có lệnh cấm tụ tập đông người trên đường băng.

Một buổi tối, những người thợ máy ở ngoài sân bay báo cáo về sở chỉ huy, sáng hôm sau chỉ có thể đưa một chiếc máy bay vào trực chiến. Trung đoàn trưởng quyết định cho những người lái nghỉ ở nhà, họ sẽ ra sân bay khi ít nhất có một chiếc máy bay thứ hai được sửa chữa xong.

Lát sau, Quỳnh tới gặp trung đoàn trưởng. Anh hỏi:

- Tại sao biên đội tôi ngày mai không ra trực ở sân bay?
- Vì thợ máy mới trao cho các đồng chí một chiếc máy bay...
- Một chiếc...! Tốt rồi! Ta đã có lần chỉ đánh địch bằng một chiếc. Đề nghị anh cứ

cho chúng tôi ra trực. Lại khỏe đấy anh ạ, vì chúng tôi có những bốn người luân phiên nhau.

Luân ngẫm nghĩ rồi ưng thuận. Anh nhận thấy dù chỉ là một buổi, máy bay ta không thể vắng bóng trên bầu trời.

Anh quay lại nhìn Quỳnh, mỉm cười:

- Lợn "độc" là ác lắm đấy!

Anh nắm tay Quỳnh nhìn đôi gò má cao và xương cổ nhô ra:

- - Cho cậu trực thêm một ngày, ngày kia cậu phải vào viện kiểm tra sức khỏe. Mình không thể nhân nhượng hơn nữa, ông Phổ đã đề nghị mình đến lần thứ ba rồi...

CHƯƠNG XX

1

Từ ngày cơ quan di chuyển về địa điểm mới, Hảo có thêm một thú vui là những lúc đạp xe trên con đường Hải Phòng - Đồ Sơn lộng gió. Gió biển về mùa hè cũng như mùa đông lúc nào cũng nồng nàn. Đi xuôi gió, chiếc xe trở nên nhẹ nhàng, người cô thanh thoát, lâng lâng như đang rời mặt đất. Đi ngược gió cũng vẫn vui vì thấy mình đang thử

sức với thiên nhiên, mỗi bước dẫn lên là một đoạn đường vượt qua để tới đích. Gió biển không làm mệt con người, mà luôn luôn là một thứ thuốc kích thích, khiến cho huyết quản rạo rức, mang lại thêm cho ta sức sống, thêm yêu đời.

Về đây đã gần một năm, Hảo chưa ra Đồ Sơn lần nào. Khu nhà của cơ quan ở ngoài đê tuy chưa phải là bờ biển nhưng cách biển không xa. ở đây, không mấy khi thiếu gió.

Mùa hè mọi người ít biết đến nức nộ. Chiến tranh đã biến thị trấn Đồ Sơn với những dãy núi nhô ra biển thành một khu vực quân sự. Người ta nói khu nghỉ mát của nhân dân đã đóng cửa. Đồ Sơn không còn gì ngoài mấy cửa hàng phục vụ khách quốc tế, phần lớn là những anh thủy thủ đưa tàu vào cảng Hải Phòng, sau những ngày chồn chân chồn tay, muốn ra đây để nô đùa với sóng biển và uống một vài chén rượu.

Công tác của Hảo đang tiến triển thuận lợi. Cô hy vọng kết thúc chương trình nghiên cứu vào cuối năm. Hảo chưa đi Hà Nội vì trong mỗi lá thư, anh vẫn nhắc cô có lên đó cũng không gặp anh. Mặt khác, những người cùng cơ quan lên công tác ở Hà Nội về, đều mặt mày hốc hác, ai cũng nói là mất ngủ vì khí trời oi bức và báo động nhiều.

Chiều qua, văn thư của cơ quan chuyển cho Hảo một bức điện. Bức điện của anh.

Anh bảo nếu có điều kiện về Hà Nội ngay, tới gặp anh ở Viện quân y 108. Hảo bàng hoàng. Có chuyện gì không lành đã xảy ra với anh? Khi cô đưa bức điện báo cáo với cơ

quan, đồng chí thủ trưởng hồi hã giục cô đi Hà Nội ngay.

- Chiều nay, con đường Đồ Sơn - Hải Phòng lộng gió chẳng còn đem lại cho cô chút gì thích thú. Có lúc cô thấy anh đang nằm trên giường bệnh hai chân bị

cửa, đầu quần đầy băng trắng. Người cô lạnh toát, chân tay rã rời, tưởng như

mình sắp ngã nếu như không xuống xe ngay. Có lúc cô tự an ủi, anh chỉ về đó kiểm tra sức khỏe một cách bình thường, cô sẽ thấy anh trẻ trung như những người lái khác mà cô đã gặp khi vào bệnh viện năm trước. Anh sẽ ung dung đi

dạo chơi với cô trên con đường rợp bóng mát, yên tĩnh của bệnh viện. Và anh sẽ

bàn đến chuyện đó, chuyện mà cô vẫn chờ đợi, làm cho cô rạo rực một niềm vui.

Nhưng rồi ám ảnh cô gần suốt dọc đường vẫn là những chuyện không may. Đã bao lần anh căn dặn cô chớ có về Hà Nội. Đạo này địch đang đánh gắt cả Hà Nội lẫn Hải Phòng. Hai cầu lớn trên đường 5 đã bị máy bay địch phá hủy. Anh biết chuyển đi sẽ vất vả và nguy hiểm. Nhưng sao anh vẫn cứ bảo mình về? Chẳng phải là chuyện đó sao?...

2

Trước khi Hảo lên đường, nhiều người đã gàn cô là còn sớm quá, chỉ nên đến Hải Phòng vào chập tối vừa đủ thời giờ lấy vé đi chuyển tàu đêm. Địch đang cố biến Hải Phòng thành một ốc đảo bằng cách cắt đứt mọi con đường giao thông nối liền cửa biển lớn nhất của miền Bắc với các thành phố. Tất cả những cầu vào Hải Phòng đều bị máy bay địch phá hủy. Những trận ném bom diễn ra hàng ngày. Nhà máy xi-măng bị sập hai lò. Nghe nói địch muốn đánh chìm một con tàu lớn ở bến cảng, nhằm bịt kín cửa biển.

Lực lượng phòng không bảo vệ cảng không cho chúng làm việc này nên chúng trút bom xuống những vùng dân cư. Hành lý đã sắp sẵn, ngôi nhà mỗi phút ruột nóng như lửa, Hảo cứ dắt xe ra đi. Cô đến Cầu Rào, ánh nắng vẫn còn chan hòa khắp thành phố.

Chiếc cầu sắt từ Hải Phòng ra Đồ Sơn cũng bị phá sập. Nối liền hai bờ sông bây giờ

là những phiến gỗ lát bập bênh trên những bè nửa nhỏ. Cái ưu việt của loại cầu phao này là nó không sợ mảnh bom và đạn của máy bay.

Trận địa cao xạ quán Bà Mau đứng vững giữa những hố bom dày đặc. Phía xa, lò cao còn lại của nhà máy xi-măng vẫn tuôn khói. Luồng khói trắng ngạo nghễ vươn lên trời cao giống như một lời thách thức. Những bác thợ già, những anh thợ trẻ nào còn làm việc ở đó?...

Hải Phòng vắng vẻ đi nhiều. Những ngôi nhà dọc đường Lạch Tray cửa đóng kín, im ắng. Một đám nhà ở gần thành đội bị bom phá trụi. Bom rơi rải rác nhiều nơi. Nhưng rồi cô nhận thấy còn khá nhiều người vẫn bám chắc lấy thành phố. Trận địa pháo dày đặc hơn. Các chiến sĩ nam, nữ tự vệ có mặt trên gác thượng của những ngôi nhà, trên suốt dọc vườn hoa bên sông Lấp. Ngoài bến cảng, vẫn đông nghịt tàu thuyền. Những chiếc tàu đồ

sộ với những ống khói lùn, màu sắc vui mắt. Bao nhiêu con người ở khắp năm châu vẫn vượt biển lớn đến với nước Việt Nam trong những ngày bom đạn.

Trưa nay, máy bay địch mới đánh vào thành phố. Hảo không biết và cũng không muốn hỏi thăm xem chúng đánh ở đâu.

Những người dân Hảo gặp trong thành phố đều bình thản. Không có biểu hiện gì là cảng Hải Phòng đang bị kẻ địch bóp nghẹt. Giặc đến thì đánh. Giặc đi lại làm việc. Đánh giặc đã trở thành quen thuộc như công việc, như bữa ăn hàng ngày.

Tàu rời sân ga khi trời đã tối.

- Đã lâu Hảo mới đi xe lửa từ Hải Phòng về Hà Nội. Lần cuối cùng cô đi trên con đường này là mùa hè năm ngoái. Ngày hôm ấy, không khí con đường vẫn còn thanh bình. Bữa đó, anh Trọng tiễn mình ra sân ga. Hồi mùa hè, Hảo nhận được thư của bố dượng, ông nói gặp anh Trọng và anh đã chuyển cho ông thư

của Hảo. Ông biết thêm nhiều chuyện về Hảo và Quỳnh qua anh Trọng. Đó là tin tức duy nhất về anh Trọng từ khi anh đi. Không biết giờ này anh ở đâu. Nghe dượng nói anh tiếp tục đi sâu về phía nam. Không hiểu chuyện riêng của anh rồi sau ra sao. Hôm đó, mình đã phản đối anh đánh giá phụ nữ quá thấp. Mình nói hăng quá làm anh khó trả lời. Thực ra, mình có biết người yêu của anh như thế

nào đâu! Biết đâu mình lại không chủ quan. Hảo tin anh sẽ không làm theo lời khuyên của mình. Nếu như vậy thì mình thương hại anh quá. Anh ấy sống đã cô đơn, khi lên đường anh ấy sẽ còn cô đơn hơn. Nguồn tình cảm nào sẽ tiếp sức cho anh trên con đường dài ra mặt trận... Trong thư của dượng viết cho Hảo, Hảo nhận thấy ông rất mừng cho cuộc tình duyên của

mình... Anh Trọng đi xa rồi mà anh ấy vẫn không ngừng chấp nối thêm cho hạnh phúc của mình...

Con đường sắt nối liền cửa biển Hải Phòng với Thủ đô đã hoàn toàn chuyển sang thời chiến. Đoàn tàu đèn đóm tắt ngấm, âm thầm chạy trong đêm tối. Ngồi bên Hảo là một bà có tuổi ở chợ Sắt lên Hà Nội tiễn con sắp vào Nam chiến đấu. Trước mặt Hảo là hai cán bộ quân đội mang quân hiệu màu xanh da trời của binh chủng không quân. Từ ngày đó đến nay, Hảo tự coi mình là một người trong gia đình bộ đội, mình là dâu của bộ đội rồi.

Gặp những người ở binh "hung không quân này, cô càng thấy gần gũi hơn. Nhưng đồng thời cô cũng thấy kém tự nhiên vì phải giữ gìn. Cô cứ lo biết đâu họ lại không hàng ngày có mặt ở đơn vị anh; họ biết mình, còn mình thì chưa biết họ. Cô lo mình có sơ suất gì để

họ kể lại với anh hoặc với đơn vị.

Họ đã nhìn rõ nhau từ khi trời còn sáng. Lúc mọi người phải xuống tàu để qua phà vì cầu Lai Vu bị đánh gãy, một trong hai đồng chí cán bộ này thấy Hảo ôm đồm nhiều, cầm giúp cô cái túi xách. Hảo đã mua mấy cân tép moi của hợp tác xã đem về làm quà cho Thùy ở nơi sơ tán. Do đó, khi sang tàu, họ vẫn ngồi gần bên nhau.

Một trong hai người cán bộ bỗng hỏi:

- Cậu Quỳnh định bao giờ thì tổ chức nhỉ?

Hảo giật mình đánh thót. Thoạt đầu, cô tưởng người cán bộ hỏi mình. Cô đưa mắt nhìn người đang nói. Điều thuốc lá vừa lóe sáng trên môi anh. Hảo thấy anh đang quay sang người bên cạnh, cô mới yên tâm.

- Tình hình này đã tính toán đâu được. - Người kia nói.

Cô lại nghĩ hay cũng có một người nào đó ở binh chủng này tên là Quỳnh.
Nếu họ

đang nói chuyện về mình với anh lúc này thì thật vô lý!... Cô vẫn nén thở
tiếp tục theo dõi câu chuyện.

- Thím Diệu nhà mình hình như cũng mê cậu Quỳnh...

- Nghe nói trước cô ta để ý cậu Quỳnh, sau đó lại quay sang chài cậu Hoa.

- Thím Diệu đá nhiều người lại bị người khác đá lại.

- Ai bảo ông? Thăng Hoa mê vợ như điều đổ!

- Không, mình nói cô kỹ sư thủy sản kia chứ! Thím Diệu bị cô ta đá bật đi
nên mới quay về với cậu Hoa.

- Cậu gặp người yêu của Quỳnh chưa?

- Chưa... nhưng mình biết cao tay lắm! Cô ta hoàn toàn chủ động. Cậu
Quỳnh thúc thủ ngay từ đầu. Thím Diệu tài nghệ kém gì ai, gặp cô ta cũng
phải cài sỏ lùì.

- Nghe nói là xinh và trẻ hơn Diệu Lan?

- Hình như xấp xỉ tuổi nhau. Nhưng cô này ngoài nhiều môn võ nghệ còn
có tài viết thư... viết thư rất hay. Ông Trọng cũng khen những bức thư của
cô ta.

- Tôi cho rằng các cô gái dám yêu phi công là những người rất can đảm.

- Chưa chắc! Biết đâu lại là mấy cô ế chồng. Hay lại mê tí "Anh hùng"!
Các cậu lái nhà mình đều rất đại gái.

- Ngày đó cậu Quỳnh đã là Anh hùng đâu?

- Phi công nào mà chẳng gắn liền với Anh hùng...

Hảo cảm thấy nóng mặt, rồi cả người cô đều nóng ran. Hai tai cô như ù đi. Nếu không phải là một chuyến tàu đêm chật chội, cô đã đứng dậy đi tìm chỗ khác. Cô nghĩ thì ra "ngồi lê đôi mách" không phải chỉ là tính xấu của đàn bà. Cũng may câu chuyện của họ đã dừng lại ở đó. Nhưng cô đã nhận thấy trong hai người ngồi trước mặt chỉ có người ngồi bên trái nói những chuyện không hay về mình. Người ngồi bên phải là người ban nãy đã cầm giúp Hảo cái túi, không có những nhận xét xấu về cô.

Bỗng người đó hỏi Hảo:

- Chị công tác ở đâu?

Giọng nói ân cần của anh khiến cho cô không nỡ nói dối. Nhưng trong trường hợp này mình không nên lộ mặt ra làm gì. Cô trả lời một cách chung chung:

- Tôi là cán bộ của ngành thủy sản.

- Chị công tác ở tỉnh nào?

- Cũng quanh Hải Phòng thôi ạ.

Người kia bỗng quay sang hỏi.

- Vậy chị có biết cô Hảo, kỹ sư thủy sản ở Quảng Ninh không?

Vẫn cái giọng nói dè biu ban nãy. Lại cảm thấy nóng mặt, cô nói:

- Hảo không phải là kỹ sư thủy sản. Cô ấy tốt nghiệp về sinh vật ở trường Đại học Tổng hợp.

- Chị có biết cô Hảo?

- Chúng tôi cùng học một trường.

Người vừa hỏi Hảo ngồi im. Chắc anh đang ngỡ ngàng.

Người đã xách giúp Hảo cái túi nói:

- Ông bạn tôi trót nói xấu người bạn gái của chị!... Chúng tôi đều chưa có dịp gặp cô Hảo. Chị là bạn cô Hảo, chị có thể cho chúng tôi biết cô ấy là người như thế nào không?

Hảo đáp, giọng không giữ được bình tĩnh:

- Các anh không phải là người được đơn vị cử đi điều tra lý lịch của cô Hảo đấy chứ?

Người kia dường như không cảm thấy giọng nói khó chịu của Hảo, vui vẻ đáp:

- Hoàn toàn không có chuyện đó. Chúng tôi không ở trung đoàn bay mà ở quân chủng.

Hảo ngập ngừng rồi nói:

- Tôi biết khá rõ bạn của mình, nhưng... tôi không muốn giới thiệu về Hảo vì sợ

mình sẽ thiếu khách quan khi nói về một người thân...

Sau đó, ba người đều im lặng. Họ cảm thấy đã mất vui với nhau. Nhưng rồi cô không thể không hỏi thêm họ một câu:

- Gần đây, các anh có gặp anh Quỳnh không?

- Hơn hai tháng nay, chúng tôi chưa có dịp lên sân bay.

Đến đợt chuyển tàu lần thứ hai khi qua phà Phú Lương,

- Hảo nhất định không nhờ anh bộ đội cầm giúp cái túi xách nữa. Và khi lên tàu, họ không còn ngồi một nơi.

3

Hào ngời âm thầm trong bóng tối của toa tàu, mắt lơ đãng nhìn những đường dây điện thoại mờ mờ chằng vằng, lên lên xuống xuống ngoài khung cửa sổ trên nền trời sáng sao.

Lòng tự ái của cô bị tổn thương mạnh. Cô không hiểu tại sao cái anh cán bộ mà cô chưa từng gặp này lại có những ý nghĩ không hay về mình? Một số nhận xét có lẽ chỉ do sự suy diễn của anh ta. Nhưng rõ ràng là có những câu chuyện về mình mà anh ta đã nghe được qua những người khác... Tự nhiên, cô ngồi soát lại mối quan hệ của mình với anh từ

trước tới nay. Lúc đầu, anh tìm đến cô, cô đã khước từ. Khi chiến tranh nổ ra, cô nhớ đến anh, như nhớ tới một người quen cô đã lãng quên. Người quen đó đã tự mình gánh lấy trách nhiệm to lớn là bảo vệ cho sự yên lành của cô và bao nhiêu người khác còn được an hưởng hòa bình. Một ngôi sao lu mờ trong ký ức của cô lúc này bỗng nhiên lóe sáng. Cô đã viết thư cho anh. Đó là một dấu hiệu không bình thường trong đời sống của cô. Tình cảm này có thể tan đi cùng với thời gian nếu nó không được đáp lại. Nhưng nó không những đã đọng lại mà còn nảy nở nhanh chóng vì anh đã gửi lại cô một lá thư với lời lẽ

nồng nhiệt. Rồi tình yêu đến với hai người một cách chóng vánh như họ đã ước hẹn với nhau từ lâu và bây giờ chỉ là lúc họ gặp nhau... Cô hoàn toàn không biết có chuyện gì giữa anh và Diệu Lan. Do đó, cô không hề có ý nghĩ đua tranh giành lấy thắng lợi cho mình trong tình yêu. Và cô cũng không tin trước đây anh đã có tình cảm đặc biệt nào với Diệu Lan... Cô yêu anh như người ta yêu một cái đẹp. Cô gần như không tính toán gì.

Tình yêu thực sự là một ngọn lửa. Đã bùng cháy lên rồi thì nó rất mãnh liệt. Người ta chỉ

còn thấy màu hồng chói lọi của nó mà không nhìn thấy bóng đen. Không có sự tính toán nào len được vào đó. Tất cả đều bị nó thiêu cháy hết. Vô khối người đã nổi với cô là nên cần nhắc, anh ở xa, anh không cùng ngành nghề, anh có thể tàn tật, hy sinh và bao nhiêu chuyện khác... Nhưng cô không hề bận tâm về những chuyện này. Hảo đã cười thầm những ai khuyên nhủ cô những điều đó. Cô cho rằng họ chưa bao giờ hiểu thế nào là tình yêu... Nhưng cô cũng biết tình yêu không làm mình mù quáng. Cô thấy rõ tình yêu đến với mình đã làm cho mình tốt hơn lên... Cô không thể làm gì xấu khi nghĩ tới anh. Cô không thể để cho những bóng tối len lỏi vào làm vẩn đục hạnh phúc của mình... Cô càng không thể làm điều gì ác với người khác... Vậy mà sao bỗng dưng có những người không hề quen biết, không hề va chạm với cô lại nghĩ bao điều không hay về cô...?

- Anh! Lúc này anh có nghĩ đến em không? Anh có biết là em đang buồn tủi đây. Anh có những người bạn đồng đội thật lạ! Nhưng không phải vì vậy mà em bớt yêu anh. Trái lại, em càng yêu thương anh nhiều hơn. Anh đã biết tới nhiều sự yếu đuối của em... Nhưng anh đã tiếp sức cho em bằng tình yêu rộng lớn của anh. Lúc này anh đang đau đớn trên giường bệnh?... Có thể kẻ thù đã làm cho anh trở nên tàn phế... Anh sắp phải xa rời cuộc chiến đấu?... Ngày mai, em sẽ tới đón anh về. Em đã coi anh là chồng rồi. Em sẽ lấy tình yêu của em sưởi ấm cho anh... Lúc đó, em sẽ mời cái người bạn đồng đội vừa rồi của anh tới gặp chúng ta.

Để cho anh ta hiểu thế nào là tình yêu. Để cho anh ta hiểu thế nào là giá trị của con người...

4

Khi xếp hàng ra ga Hà Nội, Hảo lại nhìn thấy hai anh cán bộ ở không quân. Họ đứng trước, chỉ cách Hảo vài bước. Sao anh ta cứ như muốn ám mình? Hảo liếc nhìn anh ta từ

phía sau, cố nhận mặt anh để nếu có dịp gặp lại thì mình sẽ tránh. Hảo chợt nghĩ đến Tuyến. Buổi chiều khi Hảo nhận được điện, có hai người bạn gái ở cơ quan chạy tới thăm.

Cô sinh viên mới ra trường, người bé nhỏ như con chim sâu, nhảy vội vào buồng, giọng hốt hải: "Anh ấy làm sao thế hả chị?" Nghe giọng nói, nhìn cặp mắt tròn của cô gái, Hảo vừa bối rối thêm vừa được an ủi vì có người chia sẻ nỗi lo lắng với mình. Ngay sau đó, Tuyến cũng bước vào, hỏi Hảo với một câu gần đúng như vậy: "Anh ấy làm sao...?".

Tiếng "sao" của Tuyến kéo dài. Cặp mắt Tuyến ráo hoảnh. Hảo cảm thấy Tuyến chẳng muốn điều lành cho mình. Mình có làm gì ác đâu sao vẫn bị người ta ghét?... Giá ông trời xe duyên cho Tuyến và anh cán bộ này với nhau thì thật xứng đôi...

Trời mới ban mai. Hà Nội vẫn còn nguyên vẹn. Buổi sáng trong trẻo, trời hơi lạnh.

Một loại thời tiết mà cô rất thích. Con đường Trần Hưng Đạo còn vắng người, sạch như

lau. Viện quân y 108 ở ngay cuối phố. Nhưng bây giờ tới đó còn quá sớm. Lúc này Hảo mới nghĩ mình sẽ ở đâu trong những ngày lưu lại Hà Nội. Thù đi sơ tán. Những người bạn sinh viên cũ của Hảo đều đã ra trường. Cô không còn mối dây quan hệ nào với trường đại học. Bóng dáng ngôi trường đã lùi xa. Viện thủy sản cũng đã sơ tán. Hảo nghĩ

tới một vài người quen, nhưng không biết có ai còn ở Hà Nội không. Và lại cũng không có ai là thân. Sao trước khi đi mình không nghĩ đến chuyện này?... Nhưng thôi... mặc!

Chiều nay, nếu cần mình sẽ vào chỗ Thù ở nơi sơ tán.

Hảo vào cửa hàng mậu dịch trước nhà ga, mua bát phở ăn điểm tâm. Ăn xong, cô lại sang quầy giải khát ngồi uống tách cà-phê, giết chút thời giờ còn lại. Những người ngồi chung quanh nhìn cô. Ít khi họ thấy một cô gái ngồi uống cà-phê một mình. Người cô bồn chồn. Chiếc kim đồng hồ như muốn nằm ì tại chỗ. Chờ mãi vẫn chưa đến bảy giờ. Cô chợt nhớ ra mình vào bệnh viện thăm người ốm mà đi tay không.

Hảo rời cửa hàng giải khát, phóng lên phố Hàng Buồm mua quà cho người ốm.

Cũng may các bà bán hàng hoa quả không biết sợ bom đạn, vẫn ngồi đầy vỉa hè. Hảo chọn mua mấy cân cam ngon.

Cô tới cửa viện quân y, thấy người ra vào đã đông. Mình để anh chờ đợi lâu mất rồi!

Nhìn hai cánh cổng sắt của bệnh viện, trống ngực cô lại đập dồn. Hảo dừng chiếc xe đạp trên vỉa hè, khóa xe, hấp tấp xách túi cam bước về phía cổng bệnh viện. Chợt cô nghe tiếng gọi:

-Này cô...!

Hảo quay lại, thấy một chị đứng tuổi đang gọi mình.

- Không gửi xe đạp à?

Chị là người giữ xe đạp ở cổng bệnh viện.

- Chết! Em quên.

Hảo cầm vội lấy cái phiếu ghi số xe.

- Cô định cho kẻ cắp cả cái gói kia à?

Chị giữ xe đạp trở gói tép của Thùy còn nằm yên trên đèo hàng.

- Thôi... Cứ để đó tôi trông cho, ở xa về thăm người nhà phải không?

Chị nhìn Hảo với cặp mắt thông cảm.

- Vâng. Em mới nhận được điện của anh ấy... Chị để ý giúp em cái gói.

- Cứ yên tâm vào thăm anh ấy đi! Bỏ vé xe vào túi không lại vứt đi bây giờ.

- Hằng ngày giữ xe đạp trước cửa bệnh viện, chắc chị đã quen với cảnh này.

CHƯƠNG XXI

1

Những người lái không còn ở dãy nhà một tầng Hảo đã tới lần trước. Người ta trở

Hảo đi theo hành lang dài tới cầu thang rồi lên tầng gác của bệnh viện. Dọc đường, Hảo gặp chiếc xe đẩy, trên có người nằm bất động. Cô trở mắt nhìn, tưởng như người đó chính là anh. Chỉ còn ít giây phút nữa, số phận mình sẽ được định đoạt, cô luôn nhắc mình phải trấn tĩnh.

Bước lên khỏi cầu thang gác. Hảo đứng nhìn quanh, định tìm người hỏi thăm nơi các chiến sĩ không quân điều trị. Một người mặc quần áo bệnh nhân bước tới.

Người anh cao lớn, bước đi vững chãi, nếu không có bộ quần áo trắng của bệnh viện, không ai bảo anh là bệnh nhân. Người đó đứng sững lại trước mặt cô, chăm chú nhìn cô bằng cặp mắt sáng, rồi buột miệng:

- Chị Hảo!

Hảo lúng túng nhìn cặp mắt, nhìn những chân râu xanh quanh đôi môi đỏ tươi, chưa nhận ra đã gặp anh ở đâu.

- Chào anh ạ...

- Chị vừa ở Hải Phòng lên?

- Vâng, tôi mới xuống tàu được một lát.

- Đi đường có vất vả không chị?

- Cũng may không gặp báo động, chỉ có hai lần phải chuyển tàu...'

Hào vừa trả lời vừa cố nhớ ra tên anh. Cô biết chắc đã gặp anh ở đoàn bay. Nhưng cô nghĩ không ra.

- Anh Quỳnh vừa ăn sáng với chúng tôi xong, không hiểu lại thơ thẩn đi đâu...

Cô thở phào, trút tất cả những nỗi lo lắng nén căng lồng ngực từ khi nhận được bức điện. Nét mặt cô tươi lên. Đường như niềm vui của cô đã chuyển sang người đang cùng đứng nói chuyện. Nét mặt anh cũng linh hoạt hẳn lên:

- Tôi đưa chị đi tìm anh Quỳnh... Anh ấy hay ra ngồi ở dãy ghế đá nhìn ra bờ sông.

Hào đi theo anh. Cô không biết nói gì vì cô hoàn toàn không nghĩ ra mình đã gặp anh trong trường hợp nào. Anh cũng im lặng, luôn luôn đưa mắt tìm kiếm khắp nơi, như

muốn nhanh chóng hoàn thành công việc anh đã hứa với cô. Những người đi đường kín d

áo nhìn họ. Chắc họ lầm tưởng hai người là một cặp vợ chồng.

Nỗi lo đã trút được, nhưng Hào lại cảm thấy bồi hồi. Đúng một năm rồi, cô mới sắp gặp lại anh...

Quỳnh đang ngồi một mình trên chiếc ghế đá ở cuối con đường đất chạy dọc theo hàng rào của bệnh viện.

Hào rào bước. Nếu không có người cán bộ đi cùng thì cô đã chạy vội đến với anh.

Đi một quãng, cô nhìn sang bên, không thấy anh cán bộ đâu. Cô ngoái đầu lại. Người dẫn đường đã dừng bước, đứng ngó theo. Hào nói với:

- Cảm ơn anh nhé?

- Chào chị.

- Anh hơi mỉm cười đáp lại rồi quay đi. Hào chỉ chờ có vậy để lao người chạy đến với anh.

2

Anh từ vùng trời xa xôi đã trở về với cô yên lành, nguyên vẹn, và đang đứng đó nhìn cô với nụ cười yêu thương.

Cô muốn ôm lấy anh, áp đầu vào lồng ngực anh để nói những ngày sống xa anh, cô đã có những giờ phút lo lắng, khổ sở đến như

thế nào. Nhưng rồi cô nghĩ ngay từ tất cả những ô cửa sổ, những hàng

ghế đá kia, có bao nhiêu cặp mắt đang theo dõi mình. Cô đứng dừng lại. Và không hiểu sao, cô bỗng nhìn anh bằng cặp mắt oán trách.

Quỳnh mừng rỡ:

- Anh tưởng còn phải một, hai ngày nữa em mới về được. Anh chỉ

lo cho em khi đi đường.

Cô chỉ đứng nhìn anh.

- Lại đây em!

Anh dẫn Hào về cái ghế anh đã ngồi ban nãy.

- Em ngồi xuống đây.

Anh chưa chú ý là từ khi gặp anh, cô vẫn lặng thinh.

Cô đặt cái túi, có thêm mấy cân cam đã trở thành nặng trĩu, xuống đầu ghé rồi ngồi sát bên anh.

- Anh vừa nhận được thư của dưỡng, em ạ... Anh Trọng gặp dưỡng. Bây giờ anh lại có thêm cả một gia đình ở trong kia. Trước đây, anh tưởng không còn ai... Em làm sao thế? Em đi đường mệt?... Cả

đêm qua em không được ngủ phải không!

Anh nhẹ nhàng cầm lấy tay cô và nắm chặt thay cho một câu nói xót xa. Cử chỉ đó của anh làm cô mềm lòng. Bây giờ cô mới lên tiếng:

- Em oán anh lắm!

Quỳnh ngơ ngác và lo lắng nhìn cô.

- Tại sao suốt một năm trời, anh cấm em không được lên thăm anh?

- À...! Mặc dù đã viết trong thư cho em, nhưng em chưa thể hiểu được trong năm qua ở trên đó bận rộn như thế nào! Không chỉ bận rộn đâu em ạ. Mỗi ngày lại có thêm một vấn đề mới buộc các anh phải lo.

Lắm lúc lo thắt ruột thắt gan... Em lên trên đó làm sao được! Nếu anh chưa về đây thì anh cũng chưa thể để em lên đó...

Cô nhìn anh và chợt hiểu tất cả những điều anh vừa nói. Nước da anh xanh sạm, anh đã gầy đi nhiều. Chỉ ánh mắt và nụ cười là còn nguyên vẹn. Cô đặt tay lên xương vai anh và càng thấy rõ là mình đã không lầm. Johnson làm khổ anh nhiều quá!...

- Bức điện của anh làm em suýt chết!

- Sao vậy...? Quỳnh nhìn cô - Em đi đường gặp máy bay ư?

- Còn đáng sợ hơn máy bay Mỹ một vạn lần... Nay mai em xin vào phía nam công tác, để anh ở ngoài này khi anh nhận được một bức điện như thế này thì anh sẽ biết.

Anh chợt hiểu sự đại dột của mình qua việc đánh bức điện không rõ ràng. Từ trước đến nay, anh vẫn tự bảo sẽ không làm bất cứ điều gì để cô lo lắng. Những ngày qua, anh tưởng mình vừa báo với cô một tin mừng, ngờ đâu lại mang đến cho cô một mối lo.

Cô ngồi bóc cam, tách từng múi và bắt anh phải ăn. Cô cảm thấy ghen với những người phục vụ hai bữa mang đến cho anh những món ăn ngon lành, ghen với những cô hộ lý hàng ngày đến bên giường theo dõi sức khỏe của anh. Sao mình lại không được làm những việc đó, những việc chăm lo cho cuộc sống hàng ngày, của anh?

Chợt nhớ đến người đã dẫn mình đi tìm anh ban sáng. Cô hỏi:

- Cái anh đưa em tới gặp anh là ai vậy?

- Hùng... Anh tưởng em biết rồi.

- Em đã biết anh ấy ở cùng đơn vị với anh, nhưng em chịu không nhớ ra trường hợp em gặp anh ấy.

- Trước bữa cưới của Hoa và Diệu Lan... Anh đã đưa Hùng tới giới thiệu với em.

Vậy mà mình quên khuấy mất. Mình đã có vẻ thiếu lịch sự với anh Hùng, cô nghĩ. Khóe mắt cô bỗng lóe lên một ánh nghịch ngợm:

- Nghe nói chị Diệu Lan trước kia yêu anh phải không?

- Bậy! Chuyện ở đâu vậy?

Cô vẫn không muốn ngừng trêu anh vì nhận thấy khi chối cãi về

chuyện này, anh có một vẻ mặt rất buồn cười.

- Đêm qua, em ngồi trên tàu tình cờ nghe mấy anh ở Quân chủng nói chuyện như vậy. Các ông ấy gọi chị Diệu Lan là "thím Diệu", thoát mới nghe em không hiểu là ai.

- Mấy anh chàng tếu!

- Chị Diệu Lan khi chưa lấy anh Hoa mà yêu anh là quyền của chị

ấy. Nhưng còn anh... em muốn hỏi anh có cảm tình gì với chị ấy không?

- Em vẫn chưa tin anh ư?

- Nhưng lúc đó em đã về với anh đâu!...

Cô gái biết mình đang tiêu phí số thời giờ hiếm hoi bằng những chuyện đùa bỡn. Nhưng cô vẫn cảm thấy vui thích vì mình đang dùng đến cái quyền được "tra hỏi", và làm anh lúng túng, chối cãi bằng những câu hỏi oái oăm bất ngờ. Cuối cùng, cô phá lên cười.

Cô đã không đụng đến những lời người ta nhận xét về cô. Vì chuyện đó chỉ làm vẩn đục những giờ hạnh phúc của họ.

Những bệnh nhân đi dạo mát đã bắt đầu quay về. Quỳnh nói:

- Sắp đến giờ bác sĩ đi thăm bệnh nhân.

Cô ngăn người ra. Giờ gặp anh sáng nay đã hết.

Quỳnh đưa cô một chiếc chìa khóa:

- Anh Đông gửi em. Thuyền đi vắng, nhưng em cứ tới nhà mà ở. Có hầm ngay sau nhà. Em phải đạp xe cho nhanh để khỏi gặp báo động giữa đường.

- Chiều, em lại vào. Còn ở đây ngày nào, hai buổi em phải vào

với anh.

Quỳnh đưa cô ra cổng và đứng ngó theo.

Chị giữ xe đạp nói với cô:

- Trông anh ấy khỏe mạnh đấy chứ! Lúc này cô làm tôi tưởng anh ấy thế nào rồi!

Hảo tươi cười cảm ơn chị. Cô đang muốn vui với tất cả mọi người.

Hảo có quá nhiều thời giờ rảnh rỗi ở Hà Nội. Mỗi ngày hai buổi, cô tới bệnh viện thăm Quỳnh và chỉ ở lại với anh được tổng cộng vài giờ. Như vậy mà cô cũng đã cảm thấy nhiều người chung quanh nhìn cô bằng cặp mắt như muốn hỏi: "Cô này làm ăn gì mà cứ vào thăm luôn xoành xoạch!". Cô đã phải tránh lên gác và dặn Quỳnh vào những giờ hẹn thì ra ngồi ở ghế đá chờ cô. Mọi người đều đang phải hy sinh.

Chỉ một chút hạnh phúc nho nhỏ của mình cũng làm vướng mắt họ.

Ngoài ra, sau hai bữa đến cửa hàng mậu dịch ăn cơm, trở về cô không biết làm gì. Không ngủ được vì những tiếng thông báo máy bay địch, những hồi còi báo động liên miên và những trận oanh tạc. Máy bay địch đang cố dứt điểm hai mục tiêu chính ở Thủ đô là nhà máy điện và cầu Long Biên nối liền hai bờ sông Hồng. Nhưng lực lượng pháo và tên lửa bảo vệ Thủ đô vẫn tiếp tục đẩy lùi chúng. Nhiều lần, chúng phải trút bom từ xa. Những máy bay lọt vào Hà Nội thường ném rớt bom ra vùng chung quanh mục tiêu. Cô đã mấy lần được chứng kiến trong giờ

báo động từng cặp hai chiếc máy bay cánh én lượn trên vùng trời, như

đôi cánh tay ôm chặt lấy cái cầu và khu vực nhà máy điện. Nhưng những trận không chiến đã không diễn ra ở đây.

- Chiều nay, Hảo đạp xe tới nơi Thùý sơ tán. Cô ra Cầu Giấy, đi về phía Sơn Tây.

Hai hàng cây được trồng vào mỗi mùa xuân theo lời kêu gọi của Bác Hồ, đã xanh rợp con đường. Đi một quãng, lại gặp những trận địa pháo và trận địa tên lửa. Những chiếc xe kéo tên lửa dài nghểu nghện, phủ bạt kín mít, nằm kênh cang ở bên đường, dưới lùm cây. Đây là vành đai phía bắc bảo vệ Thủ đô.

Vùng chung quanh Hà Nội tấp nập hơn xưa. Người dân Hà

Nội khi giãn ra, khi thu nhỏ lại để tránh những đòn của kẻ địch từ trên trời giáng xuống. Một thời kỳ địch đánh ở vùng ven.

Vùng ven trống vắng hẳn đi. Người và xe cộ thu vào trong thành phố. Dạo này, địch đánh thành phố. Thành phố lại vắng đi. Mọi người dân ra vùng ven. Các cơ quan tiếp tục làm việc.

Các lớp học tiếp tục mở trong những căn nhà hầm ở vùng nông thôn. Xe cộ náu mình dưới tấm thảm màu xanh của cây cối. Mọi guồng máy vẫn tiếp tục quay không phải một cách bình thường mà còn hồi hả hơn.

Bề ngoài, các xóm làng vẫn vậy. Những rặng tre xanh uốn câu. Những mái chùa cổ kính phủ màu thời gian. Bao quanh là cánh đồng. Nhưng bên trong đã nhộn nhịp hẳn lên. Vì mỗi mái nhà đều nhận thêm một phần san sẻ của Thủ đô, những cơ

quan, trường học, bệnh viện, những gia đình sơ tán.

Hảo hỏi thăm vào nhà bác hội trưởng phụ nữ xã, nơi Thùý ở nhờ. Nhớ nó quá. Nhớ cái miệng cười và cái má lúm đồng tiền.

Nhớ cái tính dễ tin người của cô.

Tìm được nhà, cô hớn hở bước vào.

Nhà vắng vẻ. Trên cái giường đôi ở góc nhà Chung Thủy đang ngồi chơi với em. Thủy mặc áo dệt kim, quần đen, giống như con một gia đình nông dân. Nó không lớn mấy nhưng bộ

mặt già dặn hẳn lên, ra vẻ một người chị.

Chung Thủy reo:

- Cô Hảo!

- Mẹ đâu rồi?

- Mẹ cháu ra giếng giặt tã lót cho em

- Bác chủ nhà đâu?

- Bác đi làm đồng.

Hảo mở túi đưa cho Thủy gói kẹo, rồi ôm lấy thằng bé. Nó bụ bẫm lạ thường. Cái đầu nhỏ, tóc thưa và dựng đứng. Đôi mắt tròn giống bố. Nó mới bảy tháng vẫn còn bú mẹ. Nó thế

này, nó tu mà ngày mấy bữa thì chắc mà chỉ còn bằng con ve.

Thằng bé nhìn cô nhoèn miệng cười. Nó thèm bế. Cô đã đến tuổi làm mẹ. Cô hôn hít làn da mềm, thơm mùi sữa của nó.

Trẻ con có cái đẹp của thiên thần. Bao giờ mình sẽ có một chú bé như thế này?... Nếu nó là con mình, mình sẽ còn thương yêu nó gấp mười...

Thùy ôm một chậu tã lót bước vào. Nó gầy và già đi thật.

Khi nó cười, cái lúm đồng tiền trên má chỉ còn là một vết nhăn.

- Lên bao giờ thế?

- Mới lên.

Hảo không muốn nói với bạn mình đã có mặt ở Hà Nội ba ngày rồi.

- Gặp anh Quỳnh chưa?

- Rồi.

May mà Thùy không hỏi thêm.

Hảo đưa gói tép khô cho Thùy:

- Quà của cô đây.

Thùy ngửi mùi thơm có vị biển của cái gói, nhoèn miệng cười.

- Nhất cô rồi? Tối nay cho cô ăn moi rang với khế. Mẹ

cháu vẫn thèm của chua...

Đôi bạn gái quần lấy nhau suốt từ đó đến đêm. Thùy làm cơm, Hảo ngồi bên. Thùy chấm bài, Hảo nhận đọc hộ một nửa.

Tối đi ngủ, bốn người lớn, nhỏ nằm chung một cái giường đôi.

Họ rì rầm nói chuyện đến rất khuya.

Hảo muốn thăm dò một điều ở người bạn gái: Thùy đã

nghe gì về chuyện cưới xin của mình. Suốt mấy ngày nay, trong các buổi nói chuyện, Quỳnh chưa hề đề cập đến vấn đề đó. Cô tin rằng anh Đông đã bàn chuyện này với Thùy. Hảo vẫn chưa quên trong chuyện tình duyên của mình, anh Đông đã đóng vai trò ông mối. Thùy kể trăm thứ chuyện, từ chuyện khi sinh

thằng Sơn đau mất mấy ngày, chuyện chiếc đuôi tên lửa rơi vào cạnh trường, cả học sinh và cô giáo cứ tưởng quả bom mẹ chứa bom bi bên trong, đến chuyện phải mua ba hào một mớ rau muống, bé Chung Thủy theo các bạn đi mò ruộng bắt cua...

Cuối cùng, Thùy mới hỏi một câu lửng lơ:

- Bao giờ thì tổ chức đấy?

- Chưa định bao giờ.

Hảo trả lời một cách không rõ ràng để xem Thùy có hỏi gì thêm. Thùy nằm im. Rồi nó lại nói những chuyện đâu đâu khiến Hảo chẳng buồn nghe nữa. Cô nàng không tế nhị chút nào! Nó chẳng biết chút gì về tâm lý con người...

- Hảo ngủ rồi đấy à? - Thùy hỏi

- Chưa.

Bỗng nhiên, cô nghe Thùy thở dài.

Rồi Thùy nói:

- Mình lo cho anh Đông lắm!... Từ hồi anh Đông nhảy dù đến giờ, mỗi lần anh ấy về nhà, mình cứ có cảm giác như anh ấy về thăm mình lần cuối cùng, anh ấy sẽ không trở lại nữa.

Anh ấy càng săn sóc mình, càng thương yêu thằng Sơn, mình càng sợ... Gần đây, anh Đông không nói gì với mình về chuyện chiến đấu trên sân bay.

Hảo thấy tim mình thắt lại. Thương hại nó quá! Nó cũng như mình. Nó chỉ vui gượng. Nhưng bây giờ nó không thể giấu mình nó đang rất lo.

- Cậu biết anh Quý không?

- Có khi mình gặp rồi mà không nhớ.

- Cậu biết anh Mẫn không?... Anh Mẫn cùng với anh Bản đã đánh nhau với mấy chục chiếc máy bay địch trên đỉnh sân bay, hôm đó anh Quỳnh chỉ huy...

- Mình không biết chuyện ấy... Sao cậu hỏi mình hết tên người này đến người khác?

Thùy im lặng một lát rồi nói:

- Anh Quý và anh Mẫn hy sinh rồi!

Cô cảm thấy bàng hoàng. Cô nghĩ ngay hai người này ở

trong số những người lái, ai cũng dễ thương, mà cô đã gặp trong đám cưới của Hoa.

- Còn những anh khác nữa, nhưng cậu không biết đâu...

Cô bắt đầu hiểu về những bận rộn, khó khăn mà anh đã nói với cô...

- Mình bảo thực cậu nhé!...

- Cậu nói đi!

- Đừng tổ chức vội... Chờ yên yên đã. Chiến tranh mãi rồi cũng phải có ngày hòa bình...

Thì ra nó thương mình. Hào chợt nghĩ đến mẹ... Mẹ tha thứ cho con. Con đã ít nghĩ đến mẹ. Con về Hà Nội mà cũng không nghĩ đến chuyện về thăm mẹ... Mẹ cũng lo cho con như

người bạn tốt bụng này. Nhưng mẹ đã không ngăn cản con. Vì thế mà con càng thương mẹ, thương cả dượng con. Chắc dượng cũng lo cho con như mẹ. Nhưng dượng vẫn mừng cho hạnh phúc của con...

CHƯƠNG XXII

1

Phòng điều trị của các chiến sĩ không quân ở liền với nơi điều trị

những cán bộ cấp cao trong quân đội tại Viện quân y 108. Các đồng chí cán bộ lớn tuổi này tỏ ra rất yêu mến những anh lái trẻ. Sau giờ

khám bệnh và những bữa ăn, họ thường tới chuyện trò với anh em. Họ

từ khắp các chiến trường trên cả nước về đây. Có những người ở miền Nam mới ra nhận nhiệm vụ, trước khi trở về bị "bắt" vào viện quân y ít ngày. Chính ở đây, những người lái biết thêm nhiều chuyện, những vấn đề thời sự cơ mật và sốt dẻo. Họ nghe nói về một quyết tâm chiến lược mới của Bộ Chính trị. Tại miền Nam, những cuộc hành quân lớn

của quân Mỹ trong cả mùa khô 1966-1967 đều không đạt được kết quả "tìm và diệt" Việt Cộng. Vào mùa khô mới này, đến lượt Mỹ và quân đội Sài Gòn bị ta tiến công. Giới cầm quyền Mỹ xao xuyến. Bộ

trưởng quốc phòng Mc Namara đã bị Johnson tuyên bố cho nghỉ việc.

Người dân Mỹ tỏ ra bất bình với tổng thống. Johnson ba năm trước đây ra ứng cử với một đề án hòa bình ở Việt Nam. Nhưng chính ông ta đã mở rộng chiến tranh tới một quy mô cao nhất. Cuộc chiến tranh ngày càng mất đi mọi hy vọng thắng lợi mà thời gian bầu cử lại tới gần.

Mấy hôm nay, tại khu nhà A1 dành cho cán bộ cấp cao, người ra vào tấp nập. Nhiều người về đây điều trị cũng không được nghỉ ngơi.

Từng người ngồi ở góc buồng, ngồi quanh những chiếc bàn kê dọc hành lang (vốn là nơi dùng làm chỗ giải trí cho bệnh nhân đánh cờ, uống nước), rì rầm trao đổi với những cán bộ từ đơn vị tới. Có những đồng chí vội vã trút bỏ quần áo bệnh viện, mặc quân phục xuống chiếc xe đã chờ sẵn ở cửa thềm dưới nhà, đi đâu một lát không ai biết... Sự

khẩn trương của chiến tranh đã xâm nhập và làm sôi động cả cái thế

giới yên tĩnh của những người đã bị bệnh tật tạm thời cách ly khỏi cuộc sống bình thường.

Một đồng chí đại tá có vầng trán rộng, mái tóc đã điểm bạc, hay gặp gỡ nói chuyện với Quỳnh. Bác sẵn sàng giải đáp những câu hỏi của Quỳnh với một sự tin cậy. Bác vừa đi đâu về. Với bộ quân phục mùa đông, trông bác khỏe mạnh, nhanh nhẹn hẳn lên.

- Hôm nay, anh trẻ lại đến chục tuổi. - Quỳnh nói.

Bác ngược mắt nhìn Quỳnh:

- Cậu nói đúng. Mình đang cảm thấy như thuở thanh xuân.

Rồi bác cười rất to. Bác nói tiếp:

- Cánh già mình bây giờ phải trẻ lại... Mình sắp ra khỏi đây rồi.

Kỳ này cơ quan cán bộ bỏ cái lệ xem sổ sức khỏe của các anh già mỗi khi được cử đi chiến trường. Đau dạ dày, thấp khớp, thần kinh, cột sống..., căn bệnh kinh niên, mãn tính... đều cho đi ráo.

- Anh đã nghe sẽ nổ ra ở đâu chưa?

Bác lắc đầu:

- Cái đó là bí mật chiến lược, Bộ Chính trị quản. Bọn mình người làm việc nào biết việc ấy. Nhưng chỉ nghe nhiệm vụ, nghe quy mô... là thấy kinh hồn rồi. Phải mọc thêm mười tay, mười chân thì mới kịp.

Chuyến này thì cả nước lên đường.

Quỳnh chưa chịu lui, lại gặng hỏi:

- Xin hỏi ý riêng anh, anh thấy liệu chuyến này có chắc chắn dứt điểm được không?

- Quyết tâm dứt điểm chứ! Nhưng đánh nhau thì còn thắng địch.

Nó đúng hay nó sai? Sai nhiều hay sai ít? Riêng về phía mình, các anh trên rất lo vấn đề giữ bí mật. Cán bộ, bộ đội huy động rất đông, nhưng lại không để cho kẻ địch biết. Khi nổ ra phải như một tiếng sét giữa trời quang. Nếu lộ bí mật, địch đề phòng, ta mất thế bất ngờ thì...

(anh ngập ngừng). Nhưng nếu không đạt được mục đích dứt điểm thì ta cũng phải đẩy thắng địch sang một thế khác...

Bác gật gật cái cằm. Cái cằm rộng biểu lộ sự kiên nghị. Quỳnh hiểu bác đang nói với mình: tất cả vấn đề là như vậy đó.

Trước khi về phòng để trút bỏ bộ quân phục, bác nói:

- Trông cậu khá lắm rồi! Người yêu hôm nay đã tới thăm chưa?

Quỳnh mỉm cười lúng túng. Cả bác cũng chú ý đến việc Hào đến thăm anh hàng ngày.

- Bọn mình thì phải trẻ ra. Còn người trẻ các cậu thì phải chóng khỏe lên.

Mấy ngày nay, trên đoàn bay không có ai xuống. Nghe nói trên đó đang học tình hình nhiệm vụ mới. Quỳnh biết những ngày nghỉ ngơi của mình sắp

chấm dứt. Câu chuyện của đồng chí đại tá đã làm cho người anh rạo rực lên như vừa tiêm một liều thuốc kích thích. Anh thắc mắc không hiểu tại sao chưa có ai nhắc nhở đến mình.

Mọi người đổ xô lại khi đồng chí trưởng phòng tác huấn của Quân chủng đi vào. Anh vốn quen thuộc với tất cả những người lái.

Quỳnh nói:

- Chúng tôi đang nóng ruột và thấy máy mắt thì đồng chí tới!

Trưởng phòng tác huấn nheo cái đuôi mắt:

- Nếu là anh phát biểu thì cũng còn phải xem... không biết anh máy mắt vì tôi hay vì người khác?

Mọi người cười ồ.

- Đồng chí đến để gọi anh em chúng tôi về ? - Quỳnh lại nói.

- Muốn về cả rồi hả?

- Giờ lịch sử đã điểm, lẽ nào lại cứ nằm ăn vạ ở đây!

Trưởng phòng tác huấn đưa mắt nhìn mọi người rồi gật gù:

- Kể cũng có thể thành lập trung đoàn lái ở viện này rồi đấy!...

Báo cho các đồng chí một tin mừng: Vừa lắp xong một loạt máy bay mới. Giờ chỉ còn lo thiếu người lái chứ không lo thiếu máy bay.

Ai nấy đều mừng rỡ. Một người lái nói:

- Chúng tôi biết khi nào có tin vui là đồng chí đến với anh em.

- Hùng đâu? - Trưởng phòng tác huấn hỏi:

Một người đáp:

- Báo cáo anh, cậu ấy vừa chạy quanh đầu đây.

Một người khác tiếp tục xoáy vào công việc:

- Đề nghị anh cho chúng tôi biết về nhiệm vụ sắp tới của đơn vị.

Trưởng phòng tác huấn vờ kêu lên:

- Ái chà! Cậu muốn làm mình mất đầu à!

Sau khi đã làm tình làm tội họ đủ rồi, anh mới cho biết là Quân chủng đang có nhiều cán bộ thuyền chuyển đi công tác khác, các đoàn bay Sao vàng và Sao Mai đều phải tách làm đôi, đưa một bộ phận vào chiến đấu ở phía Nam.

- Anh đến để cho lệnh chúng tôi về? - Quỳnh hỏi.

- Sao lại mình? Các cậu cứ yên tâm điều trị chờ lệnh của đơn vị.

Ngày mai, học nghị quyết xong, chắc anh Khang sẽ đến.

Hùng ở ngoài đi vào. Nhìn thấy trưởng phòng tác huấn, anh chào lễ phép:

- Chú ạ.

Trưởng phòng tác huấn đã đi lại làm việc với cha anh ở gia đình từ ngày anh còn là một học sinh cấp ba.

- Chú có việc cần gặp riêng cháu! Cháu khỏe chưa?

- Từ hôm đi, cháu đã báo cáo với đơn vị là cháu không có bệnh tật gì!

Hùng nhìn Quỳnh và kín đáo đưa mắt về phía bờ sông, ra hiệu cho anh.

- Anh biết em phải chờ, anh đang dở nói chuyện với một đồng chí từ trên Quân chủng xuống. Em đi gặp Thùy về chắc nhiều chuyện vui...

- Rất nhiều. Em sẽ kể lại cho anh nghe hết buổi chiều hôm nay.

Lòng anh se lại trước cặp mắt sáng ngời hạnh phúc của người yêu. Cô ấy có biết rằng thời gian gặp gỡ giữa hai người lại sắp chấm dứt. Phi đội bay đêm của Quỳnh đã chuẩn bị từ lâu cho nhiệm vụ ở

phía nam. Anh sẽ không thể thiếu mặt nếu đơn vị bắt đầu di chuyển.

- Em có thể ở lại Hà Nội thêm một, hai ngày nữa không?

- Được lâu hơn thế! Em đã đánh điện cho cơ quan xin phép thêm mấy ngày để về Nam Định thăm mẹ. Vì anh, em phải dối trá. Em sẽ ở

lại đây cho tới ngày anh về đơn vị.

Cô ấy chưa biết rằng chỉ ngày mai thôi, khi chính ủy Khang tới đây, họ sẽ xa nhau... Và lần này, không phải chỉ có nhiệm vụ ngăn cách họ, họ còn bị ngăn cách thêm bởi không gian...

- Em sắp hỏi anh nhiều chuyện bất ngờ, anh sẵn sàng nghe em chứ?

Anh gật đầu. Anh biết những chuyện bất ngờ mà cô sắp nói không có nghĩa gì so với sự bất ngờ anh buộc sẽ phải nói với cô.

- Từ hơn một năm nay, nếu em không muốn nói lâu hơn thế, em đã tự coi mình là một cô gái có chồng. Một người con gái đã quyết định thành lập gia đình không thể bằng lòng kéo dài mãi thời kỳ đính ước.

Tại sao từ hôm gặp em đến giờ, anh chưa hề bàn bạc với em chuyện đó?...

Anh ngồi ngơ ngẩn trước câu hỏi của người yêu.

Hào nói tiếp:

- Thôi, em chẳng muốn làm anh phải nghĩ ngợi nhiều, em thử trả

lời hộ anh nhé!...

- Anh sẽ trả lời em, nhưng anh vẫn cứ muốn nghe câu trả lời của em.

- Đêm qua, em đã nói chuyện với Thùy... Em thấy tất cả mọi người đều rất thương em nếu em lấy chồng bây giờ thì sẽ không được hưởng hạnh phúc vợ chồng vì các anh luôn luôn ở xa, nếu có con, thì một mình mình phải chịu đựng mọi sự vất vả, lại còn cả trường hợp nếu các anh đi chiến đấu gặp chuyện không may... Có đúng như thế

không anh?

- Em cứ nói tiếp đi.

- Vì thế cho nên mọi người đều nghĩ: nếu thương cô ấy thì tốt nhất là nên tạm thời để chuyện cưới xin lại, chờ lúc tình hình đã yên, chờ hòa bình... Chỉ có điều đáng tiếc là không ai hiểu em nghĩ thế nào về hạnh phúc?... Hạnh phúc đối với em lại chính là ở chỗ được chia sẻ, được chịu đựng những gì mọi người cho là vất vả, là bất hạnh nên muốn tránh cho em. Em có thể sung sướng hơn rất nhiều nếu em được làm tất cả bốn phận, nghĩa vụ một người vợ có chồng đang đi chiến đấu. Em nghĩ rằng, nếu nay mai đây, hòa bình rồi em mới xây dựng với anh, thì lúc đó chưa chắc em đã có hạnh phúc đầy đủ như bây giờ... Em muốn làm một người lính trong khi đất nước còn đang có chiến tranh...

Chính ủy Khang đến sớm hơn là họ đã chờ đợi. Khi mọi người vừa thức giấc, chính ủy đã có mặt ở cửa buồng. Anh rời sân bay từ 2 giờ

đêm để qua cầu trước khi trời sáng.

Anh nắm tay Quỳnh rung một hồi:

- Trông lại như con trai mười tám rồi! Cậu không oán bọn mình về chuyện bắt cậu đi viện nữa chứ? Về được chưa?

- Được. Anh cho biết bao giờ đi để chuẩn bị.

- Hùng đi vào Quân cùng với mình ngay bây giờ. Trưa, mình quay lại đón cậu.

- Máy giờ anh phải có mặt ở Quân cùng?

- Tám giờ họp.

- Đề nghị anh đợi cho một lát, tôi làm thủ tục ra viện thật nhanh, tiện xe, anh cho tôi qua chỗ nhà Đông.

- Thùy về đó rồi à?

- Không phải Thùy... Cô Hảo về thăm tôi đang ở tạm đằng đó.

Chính ủy nhìn anh im lặng. Rồi anh giục Quỳnh:

- Đi làm thủ tục nhanh, mình chờ.

Ngồi trên xe, chính ủy Khang hỏi Quỳnh:

- Hảo về đây từ bao giờ?

- Cũng được ba, bốn hôm rồi.

Khang biết anh không cần có lời giải thích hoặc an ủi. Nhưng rồi anh buột miệng:

- Trai thời loạn, gái thời bình!

- Nhưng hôm qua cô ấy vừa bảo tôi: cô ấy muốn làm người lính trong khi đất nước còn chiến tranh.

- Muốn vào bộ đội ấy à? - Chính ủy hỏi.

- Không phải... Cô ấy muốn nói vì có chiến tranh nên cô ấy mới tìm đến với tôi, cô ấy không sợ làm vợ bộ đội trong lúc đất nước đang có chiến tranh... Cô ấy coi đó lại chính là hạnh phúc.

Chính ủy trầm ngâm. Rồi anh hỏi:

- Hào có hỏi gì chuyện cưới xin không?

- Cô ấy bảo nếu tổ chức đồng ý thì ngay lần này, hai người chỉ xin một ngày đi đăng ký kết hôn, không cần làm lễ cưới...

Chính ủy thở dài:

- Chúng tôi đã bàn chuyện này nhiều lần suốt thời gian qua...

Các đồng chí chỉ xin có một ngày mà chúng tôi cũng không dành cho các đồng chí được! Các đồng chí không oán anh em chúng tôi chứ!

- Chắc là không, nếu cô ấy cũng như tôi biết rõ tình hình...

Quỳnh trả lời trong lúc chính anh cũng đang thầm nói với người yêu: "Em chỉ cần có một ngày mà anh cũng không tìm được cho em..."

Hùng ngồi bên, bỗng quay sang nói với anh:

- Anh cho tôi gửi lời chào chị Hảo... Nếu ông cụ giữ tôi trưa nay thì tôi sẽ không được gặp lại chị.
- Cảm ơn cậu.. Mình tới đột ngột, cô ấy sẽ biết ngay là có chuyện gì...
- Với một người như chị Hảo..., tôi nghĩ anh có thể hoàn toàn yên tâm.

4

Chính ủy Viễn tiếp con trong căn nhà làm việc ở địa điểm mới.

Một căn nhà lợp lá gồi, vách tường bằng liếp nửa, nền đất, nấp dưới lùm một cây mít cổ thụ ở bên sườn đồi.

Hùng hỏi cha:

- Bao giờ bố đi?
- Đi ngay bây giờ cũng đã là muộn. Tối nay, bố về nơi sơ tán gặp mẹ và em Quyên. Còn con, bố gặp ở đây rồi.

Hôm qua, đồng chí trưởng phòng tác huấn đã cho Hùng biết cha anh sắp đi nhận công tác mới ở đường mòn Hồ Chí Minh.

Chính ủy mỉm cười, nói với con:

- Bố lại mới làm một bài thơ... Con có đọc những bài thơ của bố đăng trên báo Phòng không - Không quân không?
- Có ạ...
- Con thấy thế nào?
- Nhiều câu bố viết chưa phải là thơ... Bố là nhà chính trị, bố chỉ

nên làm chính trị, còn thơ... bố nên để dành cho nhà thơ...

Chính ủy Viễn cười to rồi nói:

- Bố khuyên con cũng nên làm thơ đi... Bố mới đọc một cuốn sách của một nhà quân sự người nước Phổ. Ông ta nói: "Không có những rung động của thơ ca thì cũng không có những rung động của con tim"... Bố vừa làm một bài thơ về Tổ quốc...

Hùng không tranh luận nữa, anh ngồi im lặng vì biết bố có điều gì muốn nói với mình qua câu chuyện thơ ca này.

- Bố vừa tìm ra được một ý mới về Tổ quốc... Trong công tác của bố, con đã biết, bố phải làm việc, phải tiếp xúc với bao nhiêu con người. Có những người bố yêu mến, nhưng cũng có những người bố

không thích nhưng vẫn phải cộng tác để làm việc. Mỗi con người một cá tính. Có anh lầm lỳ, nhẩn nhá suốt ngày nhưng bụng lại rất tốt. Có anh nói năng sôi nổi, vui vẻ với mọi người nhưng lại rất thâm, cái gì cũng để bụng. Có những anh gặp ai cũng chêm chọc, xỏ xiên nhưng không phải là người xấu. Trái lại, có những người bề ngoài làm ra rất tốt đối với mình nhưng bên trong lại xúi bẩy người khác hại mình...

Chỗ con có những con người như thế không?

- Con chưa có thời giờ tìm hiểu kỹ những người chung quanh, nhưng con thấy đúng là mỗi người đều có những tính riêng.

- Cái tính riêng mà con nói đó rất khó sửa. Thường thường người ta chỉ cố gắng che đậy những biểu hiện của nó. Muốn sửa được một tính xấu của con người, cần đến nhiều thời gian và nghị lực... Công tác của bố là phải đoàn kết tất cả mọi người, có đoàn kết được mọi người thì mới có sức mạnh để làm việc cách mạng. Trước kia bố chỉ nghĩ phải lấy đường lối chính sách của Đảng làm cơ sở đoàn kết. Cái đó là cơ

bản. Nhưng rồi bố lại thấy thêm: phải có lòng chân thành mong muốn cho mọi người điều tốt, mọi người tiến bộ, cái đó hết sức cần. Điều xấu gọi điều xấu hơn. Cái xấu không thể chiến thắng được cái xấu. Mà chính là cái tốt mới có thể chiến thắng cái xấu.

- Chắc là bố chỉ nói về mối quan hệ giữa những người đồng chí?... - Hùng hỏi - Khi con chiến đấu với thằng địch, con không thể

không căm thù nó, không thể không quyết tâm tiêu diệt nó?

- Con nói đúng! Nhưng ngay đối với kẻ thù cũng vậy... Con căm thù địch, con quyết tâm tiêu diệt nó khi nó đang cầm vũ khí định hại con và hại đồng bào, nhưng khi những kẻ địch đã buông súng, chúng

ta không đánh đập, hành hạ hay nhục mạ họ, đó chính là chính sách của Đảng, và cũng là lấy cái tốt để đẩy lùi cái xấu... Bản thân cuộc chiến đấu của chúng ta chính là một cái gì rất tốt, vô cùng tốt, cũng chính vì vậy nên nó mới có khả năng tập hợp mọi con người với những cá tính rất khác nhau, kể cả những người có những cá tính xấu, đoàn kết tất cả lại thành một khối. Nó có thể khơi động những cái tốt tiềm tàng trong mọi con người, hạn chế những tính xấu và phát triển những tính tốt... Và con ạ, đó chính là chủ đề của bài thơ Tổ quốc mà bố vừa nói chuyện với con... Bố vừa phải thi hành kỷ luật một cán bộ hậu cần vì tội tham ô, ăn cắp tiền ăn của bộ đội trong lúc này thật là hết sức độc ác. Nhưng người cán bộ này trước đây ở đơn vị chiến đấu hết sức dũng cảm. Bố cách chức, hạ tâng công tác của anh ta, nhưng bố lại đưa anh ta trở lại đơn vị chiến đấu. Cuộc chiến đấu sẽ làm cho anh ta trở lại con người tốt.

Hùng mỉm cười:

- Bố có những ý kiến hay nhưng con không tin bài thơ bố làm cũng hay...

- Bố cũng nghĩ như vậy. Nhưng bố cứ làm thơ khi thấy đó là một nhu cầu. Thơ làm cho bố tốt hơn, đó là điều trước tiên. Còn sau đó, thơ

có thể giúp bố nói chuyện với các đồng chí của mình về những điều tốt bằng một cách đỡ khô khan hơn là một bài giảng chính trị.

- Con sẽ học tập bố, lúc nào con sẽ làm thơ.

Chính ủy liếc nhìn chiếc com-măng-ca vừa ghé vào chân đồi.

- Bố định dành cả buổi sáng để hai bố con tâm sự. Nhưng sáng nay Bộ lại gọi lên... Lần này, con cũng đi. Như vậy, hai bố con cùng lên đường. Trước khi tạm biệt con, bố muốn nói với con một kinh nghiệm lớn trong cuộc đời công tác của bố... Đó là... người cán bộ

trong trăm công ngàn việc, luôn luôn phải xác định cho mình một phương hướng chính, một mục tiêu chủ yếu mà mình phải đạt bằng được trong từng thời kỳ... Con không nên trong một lúc lao vào tất cả

mọi việc, vì như vậy tất cả đều sẽ dở dang, con sẽ không làm tốt được việc nào. Bố muốn nghe con nói phương hướng chính của con hiện nay là gì? Con đang nhằm mục tiêu nào để phấn đấu... À... còn có một chuyện nữa bố cũng rất muốn hỏi con: chuyện giữa con và Ngân thế

nào...? Nhưng lúc này thì muộn mất rồi...

Hùng ngồi im lặng.

Đồng chí lái xe từ dưới dốc đang đi lên. Chính ủy Viễn nhìn đồng hồ tay, rồi với chiếc mũ cứng treo bên vách liếp.

Hùng đứng lên tiễn bố.

5

- Hùng ngồi viết thư...

“Thưa bố,

Trước khi bố lên đường, con có nhiều điều muốn nói với bố.

Vì con không thể nói hết ra bằng lời khi ở trước mặt bố, nên con viết thư này.

Khi ở nhà, con là một đứa trẻ được nuông chiều. Vì anh Dũng con hy sinh sớm nên bố mẹ đã dồn tình cảm cho con.

Quyên được một phần. Con được những hai phần: phần của con và phần của anh Dũng. Bố, mẹ hầu như không đánh mắng con, tuy con đã có những lúc làm phiền lòng bố mẹ.

Ngày con rời gia đình lên sân bay, trong buổi tối mùa đông, bố ngồi nói chuyện với con rất khuya ở trên sân khu tập thể, sương xuống làm ướt áo mà bố không biết, bố đã nói với con: "bố ân hận vì bố không dành được nhiều thì giờ chăm sóc dạy bảo con, bố không làm được tròn trách nhiệm của một người cha..." Hôm nay, trước khi bố đi xa, con xin nói lại điều này với bố.

Trong những năm con sống dưới mái nhà êm ấm của gia đình, con đã luôn luôn nhận được những lời dạy bảo ân cần và nghiêm khắc của bố, và nhiều khi vì con còn là một đứa trẻ nên con đã không thu nhận được hết. Bố đã nêu cho con một tấm gương về tình yêu lý tưởng, yêu đất nước, về nghị lực và sự hy sinh. Con biết trong tuổi hoa niên của bố, bố rất quý mẹ, nhưng thời gian bố mẹ, gần nhau chỉ tính được từng ngày. Những năm qua, gia đình ở ngay tại Hà Nội, bố vẫn luôn luôn vắng nhà, giờ

bố lại đi xa. Bố đã dạy cho con thế nào là hạnh phúc. Con nhìn tóc bố bạc dần, con không thấy đó chỉ là sự hy sinh, con còn

nghĩ chính là một niềm vui đã làm đổi màu từng sợi tóc đen của bố. Bố dạy dỗ chúng con trong từng hành động nhỏ hằng ngày ở gia đình. Bố đau lưng, bác hàng xóm của gia đình ta định nhượng lại một chiếc giường lò xo với giá rẻ. Mẹ rất muốn mua.

Bố nói: "Nhà này cán bộ đi lại nhiều, bao anh em còn phải đi xa, còn phải tiếp tục nằm rùng...". Và bố đã ngăn mẹ. Quanh năm, bố chỉ mặc quân phục. Khi làm việc thì đeo thêm quân hàm. Khi ở nhà hay đi chơi thì bỏ quân hàm ra. Bố không hút thuốc lá, không uống chè... Con không thấy đó chỉ là những chuyện nhỏ

nhật. Nhiều người thường không chú ý giữ những cái nhỏ. Vì không giữ cái nhỏ, người ta không giữ được cả cái lớn.

Con lớn lên với những bộ quần áo màu xanh lá cây của bố

để lại. Khi thì bác thợ may phải tháo hằn ra cắt lại con mặc cho vừa. Khi chỉ cần vén gấu lên một chút. Đến lúc con mặc vừa vận quần áo bố. Rồi bây giờ con đã có những bộ quần áo xanh của con, của bộ đội phát cho con.

Có lẽ nào con không biết ơn bố, mẹ và gia đình!

Con dao có mài mới sắc. Nhưng trước tiên phải là thép tốt.

Cảm ơn bố mẹ đã cho con một thứ thép tốt. Con sẽ có lỗi lớn với gia đình nếu tự con để cho nó mỗi ngày han gỉ đi.

Con muốn trả lời câu hỏi của bố về chuyện con và Ngân.

Tấn bi kịch giữa chúng con chính là ở chỗ chúng con có những quan niệm khác nhau về hạnh phúc. Con đi tìm tình yêu không phải chỉ là tìm đến một người con gái, một người vợ. Tình yêu phải đến từ hai phía giữa người con trai và người con gái.

Trên vòm trời đông tố, hai đám mây mang dòng điện ập vào nhau bật thành tia chớp. Đó là lúc tình yêu nảy sinh. Tình yêu là ánh sáng. Muốn cho ánh sáng đó được lâu bền, nó phải lấy nhiên liệu từ cả tình cảm và lý trí. Tình cảm không thể thiếu.

Nhưng lý trí lại rất cần. Vì nó nâng tình yêu lên khỏi lĩnh vực bản năng. Nếu hai đám mây kia chỉ là một màn hơi nước không chứa đựng những dòng điện bên trong, thì dù cho có va chạm nhau nhiều lần cũng không gây ra được tia chớp. Đám mây này lao tới, đám mây kia lao đi thì chỉ là một cuộc đuổi bắt vô vị, những cuộc gặp gỡ trống rỗng và tẻ ngắt trong không gian, không bao giờ tạo nên kết quả là tình yêu.

Sự nghiệp của cách mạng và cuộc đời bố mẹ tạo cho con, đã làm con trở thành một người lính. Con đã có một cuộc sống

của riêng con. Cuộc sống ấy đã được xác định. Cuộc sống của con ngày nay là chiến đấu. Hơn một năm qua, con đã được thử

thách. Con chưa làm gì để mình phải hổ thẹn với mình. Nhưng không ai hiểu con bằng chính con. Con biết là con có một tâm hồn yếu đuối. Con luôn luôn phải đấu tranh với mình từng giờ.

Những gì con đã làm được chỉ là đáp số của bài toán khá gay gắt giữa những dữ kiện của bản năng và lý trí. Đất nước trao cho con một nhiệm vụ lớn lao quá! Nhiệm vụ đó bố đã làm gần hết cuộc đời. Ngày nay, bố lại tiếp tục. Con chỉ mới tập sự nó trong một thời gian ngắn. Con đường con đi còn rất dài. Vì biết mình yếu đuối nên con cần xác định phương hướng thật rõ rệt.

Con phấn đấu để gạt bỏ tất cả những gì không phù hợp với cuộc chiến đấu hiện nay. Do đó, con đã có thái độ dứt khoát về tình cảm đối với Ngân. Con vẫn coi Ngân là một người bạn tốt, con mong muốn có những đóng góp chân thành trong khả năng của mình để nâng cao bạn lên theo những quan niệm của con (vì đây là một người mình yêu chứ không phải người mình ghét).

Con không bao giờ cho phép con có thái độ vô trách nhiệm, cũng như thô bạo trong tình yêu cũng như trong tình bạn. Chỉ

tiếc rằng con không có bao nhiêu thì giờ.

Con rất thích cái câu của một vị tướng Phổ nào mà bố đã nói: "Không có những rung động của thơ ca thì cũng không có những rung động của con tim". Người ta không thể chiến đấu nếu thiếu tình cảm, trong đó có tình yêu... Chắc chắn sẽ có lúc con làm thơ như bố. Những bài thơ không gửi đăng báo, nhưng con sẽ gửi cho bố. Rồi đến lúc nào đó con sẽ yêu. Tình yêu của con chắc là sẽ ghê gớm lắm, không có gì ngăn trở được con đâu.

Nhưng tình yêu đó phải mang lại thêm sức mạnh cho con chiến đấu. Mọi thứ tình yêu không như vậy đối với con không phải là tình yêu.

Con đã báo cáo với bố phương hướng con đã xác định đối với cuộc sống hiện tại của con cũng như đối với tình yêu. Còn bố hỏi mục tiêu cụ thể của con trong thời gian này là gì? Điều này đối với con rất đơn giản: "Con phải đặt thêm nhiều tên cướp trời đến gây tội ác vào giữa vòng bắn và phải phóng những phát tên lửa ở đúng cự ly cần thiết, không bỏ phí một phát, không để lọt một thằng". Một điều nói ra đơn giản như

vậy nhưng đã thu hút tất cả trí tuệ, nghị lực, tâm hồn của con, tất cả mọi tình cảm yêu thương và căm thù của con.

Có đôi tâm sự ấp ủ trong lòng con còn muốn nói với bố

thêm nữa nhưng con không còn đủ thời giờ. Trước kia con yêu

bố với một tình yêu pha lẫn e sợ của tuổi ấu thơ, tình yêu pha lẫn sự biết ơn, lòng cảm kích về sự rộng lượng. Bây giờ con còn yêu bố hơn vì bố còn nêu cho con một tấm gương sáng trên những chặng đường chiến đấu.

Kính chúc bố lên đường mạnh khỏe, bình an. Con mong rằng vì lần ra đi nay mai của bố mà khoảng năm tháng cách xa nhau của gia đình ta sẽ rút ngắn lại nhiều."

CHƯƠNG XXIII

1

Cứ vài ngày không tranh thủ được một chuyến bay tập, Tú cảm thấy bứt rứt trong người. Bay đã trở thành một nhu cầu đối với tình cảm cũng như đối với cơ thể. Cất mình lên trên không, không cứ lúc chiến đấu, cuộc sống trở thành mãnh liệt hơn. Người ta thấy được khả

năng của mình trong cuộc đấu tranh chế ngự thiên nhiên. Chiếc máy bay giúp ta tung hoành trong không gian như con cá lớn vùng vẫy giữa biển khơi. Ta có thể làm cho trăng, sao, mặt trời nhảy múa bên ngoài ô kính. Một hoạt động nhẹ nhàng của đôi bàn tay, của một ngón tay cũng có thể tạo nên những sức mạnh ghê người.

Thời tiết hôm nay rất đẹp.

Mặt trời tạo nên những màu sắc rực rỡ trên xứ sở xanh của mây và gió. Mây dạo chơi từng đàn dưới cánh bay. Có những đám mây nhuộm màu hồng giống những cô gái vừa son phấn để đi dự hội. Mây kết lại thành những trái núi cao vàng rực, cuộn cuộn ở chân trời. Đồng ruộng, xóm làng hiện ra bên dưới như nằm ở dưới đáy đại dương. Cái đường chân trời giả định của con người, trở thành một đường vòng tròn, không còn bị núi sông ngăn cách, phía nào cũng như mời mọc đôi cánh bay.

Tú đang định làm một cái khoan ngang thì có tiếng gọi từ sở chỉ

huy:

- Anh Tú về gấp, gấp trung đoàn trưởng...

Có chuyện gì vậy, Tú tự hỏi. Ít khi có một lệnh như vậy đến với người lái trong lúc bay tập.

Trước khi đi, Tú đã chọn một chiếc máy bay trực chiến có thùng dầu phụ to, định bay một buổi cho thỏa thích. Nhưng bây giờ lại có lệnh về. Nếu không tiêu thụ được gần hết số nhiên liệu mang theo thì máy bay không thể hạ cánh được. Chắc ở nhà đang rất cần đến sự có mặt của anh. Hào hứng đối với chuyến bay sáng nay đã hết. Tú giữ

máy bay ở chế độ tăng lực để nhanh chóng tiêu hao nhiên liệu rồi quay về hạ cánh.

Anh bước vào sở chỉ huy với đôi giày bay. Luân, Khang và Bút đang ngồi chờ.

Trung đoàn trưởng nói:

- Tôi phá đám anh nhưng anh đừng oán tôi. Có lệnh rất gấp: Anh phải lên đường đi Vĩnh Linh ngay chiều nay.

Tin đến hơi bất ngờ. Vài ngày nay, Tú đã biết trung đoàn sẽ đưa một bộ phận vào công tác ở phía nam, người đi với bộ đội là trung đoàn trưởng. Anh rất thêm được làm nhiệm vụ mới này, nhưng Luân đã được chỉ định và Luân đã đi chuẩn bị chiến trường; trong hai người phải có một người ở lại.

Tú mừng rơn nhưng còn nửa tin nửa ngờ.

Bút nói:

- Không phải chỉ có một chuyện đột xuất... Anh tiếp tục chuẩn bị tinh thần đi...

Tú nhìn Bút rồi lại nhìn trung đoàn trưởng và chính ủy.

Bút nói tiếp:

- Anh Luân và anh Khang bắt đầu ghét bỏ chúng ta nên các anh ấy sắp bỏ rơi anh và tôi.

Tú lại càng cảm thấy khó hiểu, vẻ mặt của trung đoàn trưởng và chính ủy không ra buồn cũng không ra vui.

Luân nói:

- Theo quyết định của trên, anh Khang và tôi sẽ lên bộ tư lệnh Quân chủng công tác. Anh và anh Bút ở lại phụ trách đơn vị. Người thắc mắc trong chuyện này là tôi, chứ không phải là anh. Tôi đã đi chuẩn bị sân bãi để anh mang đội bóng vào đá.

Tú lại sững ra vì bất ngờ. Anh và Bút phải gánh thêm một trọng trách mới.

Trung đoàn trưởng nói tiếp:

- Không có thời giờ liên hoan chia tay đâu! Anh báo ngay cho Quỳnh, Đông và Hùng chuẩn bị cùng đi. Chúng tôi điều tiếp các bộ

phận của sở chỉ huy đuổi theo. Anh em lái ở nhà sẽ chuyển máy bay vào sân bay Vinh. Cơ hội ngàn năm một thuở! Về nhà chuẩn bị hành lý đi... Bảo anh em, khi lên đường tôi sẽ kiểm tra, anh nào không đem theo mũ sắt thì dứt khoát sẽ mời ở lại. Chuẩn bị xong, anh quay lại đây nhận nhiệm vụ cụ thể của Quân chủng và nghe kinh nghiệm đi đường.

2

Trong những người cùng đi với Tú, chỉ có Quỳnh và Hùng đã một lần tới Vinh sau khi chiến tranh phá hoại bằng không quân của giặc Mỹ

đã nổ ra. Hai ngày đầu, họ còn làm được phần nào vai trò của người dẫn đường, Vì thật ra con đường đã thay đổi nhiều sau mùa đông năm trước. Từ lúc qua phà Bến Thủy vượt sông Lam, không ai biết gì về

những cung đường phía trước mà mình sẽ phải qua.

Bán kính hoạt động của những máy bay tiêm kích đánh chặn khá hạn chế. Họ chưa lần nào bay tới bầu trời thành phố Vinh. Lần đầu tiên những người bay hòa mình vào dòng người vĩ đại của cả dân tộc trong cuộc trường chinh về phía nam. Họ cảm thấy mình ngỡ ngàng và những hoạt động chiến đấu của mình còn quá bé nhỏ. Mặc dù họ có những chiếc máy bay siêu âm, nhiều năm nay, họ vẫn chưa đi xa hơn những người bạn chiến đấu hành trang trĩu nặng trên lưng đi bằng đôi chân.

Ở các tỉnh phía bắc, dù bị máy bay địch đánh phá, dọc đường vẫn có phố xá, xóm làng sầm uất. Nhưng ở Khu Tư này, các con đường đều

vắng tanh. Những ngôi nhà chưa bị bom đạn địch hủy hoại, hầu hết đóng kín cửa. Khi họ đi sâu vào bên đường chừng một hai trăm mét mới thấy nhà dân. Đồng bào sống trong những căn lều nhỏ ở rải rác để

tránh bom đạn. Con đường là mục tiêu chính của những trận oanh kích. Người ta phải tạm thời tránh xa nó như tránh một nhà máy điện, một kho dầu ở ngoài kia.

Những con đường mình mấy đời thương tích, nằm im như ngủ

say dưới ánh sáng mặt trời, đã thức giấc khi màn đêm buông xuống.

Sức sống của cả dân tộc trào sôi trên mặt đường. Những đoàn xe phủ

bạt kín mít, không biết ẩn nấp đâu ban ngày, dồn ra nhiều quãng chật ních không thể tiến lên được. Xe chở hàng, xe kéo pháo, xe tăng... nối đuôi nhau. Những đoàn bộ đội dài dằng dặc, súng đạn, ba-lô, bao gạo, nguy trang lút người rầm rập đi suốt đêm. Tiếng miền ngược, tiếng Bắc, tiếng Trung. Tiếng con gái, tiếng con trai. Chỉ qua giọng nói của họ cũng có thể thấy cả nước đang kéo ra mặt trận. Dòng người, dòng các phương tiện cần cho cuộc chiến đấu cuồn cuộn đổ về phía nam.

Máy bay địch vẫn không ngừng đánh phá trong đêm. Tiếng động cơ của các loại cường kích luôn luôn gầm rú trên đầu. Những chùm pháo sáng thỉnh thoảng lại xuất hiện trên không trung. Một thứ ánh sáng xanh lét, ma quái soi rõ từng lá cây, ngọn cỏ. Tiếng bom nổ như

muốn xé toang màn đêm. Mọi hoạt động trên mặt đường có những lúc tạm dừng. Nhưng sau đó, tất cả lại cuộn cuộn, hồi hả hơn, lao về phía trước để cố cướp lại khoảng thời gian đã mất.

Chiếc com-măng-ca của họ kiên nhẫn lách từng chiếc xe tải chở

nặng, đi rì rì để vượt lên. Nhưng chẳng bao lâu nó lại bị những đoàn xe khác ở phía trước chặn đường.

Những người ngồi trong xe, kể cả Tú, chưa biết chuyện gì sẽ xảy ra mùa khô này? Mọi năm, họ có thể dự đoán được một phần. Nhưng năm nay, không ai nhìn thấy một triệu chứng gì rõ rệt. Những người đi trên đường đều biết mình phải thật nhanh chóng tiến ra mặt trận. Mùa mưa ở miền Nam sắp hết. Đến lúc đó, trận đánh lịch sử nhất định phải nổ ra. Nhưng nó sẽ nổ ở đâu? Hơn một triệu quân Mỹ, ngụy và chư

hầu đang rải khắp miền Nam. Chỗ nào là yếu huyệt của kẻ địch? Đòn quyết định của ta sẽ giáng vào nơi nào?... Giờ này Bác Hồ, Bộ Chính trị

và Bộ Tổng tư lệnh đang theo dõi từng bước đi của họ. Có những đơn vị, tướng lĩnh nào đã may mắn biết được ý đồ của Bộ Chính trị trong mùa khô này? Hay nó vẫn nấu kín trong đầu của một vài đồng chí lãnh

đạo cao nhất của Đảng, của cuộc chiến tranh...?

Tú vẫn còn nghĩ nếu không có lệnh điều gấp trung đoàn trưởng và chính ủy của đoàn Sao Vàng lên làm việc trên bộ tư lệnh Quân chủng thì anh sẽ không có mặt trong chuyến đi này... Anh sẽ phải chịu đựng số phận hẩm hiu, những ngày dài tẻ ngắt ở phía sau, khi giờ

phút lịch sử của dân tộc đã điếm...

Bốc nhất là Đông. Vào giờ phút cuối cùng, Đông mới biết mình được chọn đi làm nhiệm vụ mới. Anh ráo riết xin đi từ lúc nghe phong thanh đoàn bay sẽ tách ra một số vào công tác ở phía nam. Nhưng anh rất ít hy vọng đề nghị của mình sẽ được chấp thuận... Anh ta lại bắt đầu châm chọc đùa bỡn mọi người, một cá tính quen thuộc của Đông gần đây ít khi bộc lộ. Thịnh thoảng anh ta còn hát. Trước đây, không ai thấy anh hát bao giờ. Mỗi bài anh chỉ nhớ được đôi câu...

Vượt qua thêm một cung đường mới, họ lại nhìn nhau, bất giác nở một nụ cười. Họ đọc được trên nét mặt ý nghĩ của nhau. Họ là những người may mắn có mặt trong ngày hội lớn của dân tộc.

3

Mỗi cung đường ở phía trước như một trang sách mở.

Các tỉnh ở tuyến đầu của miền Bắc: Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Vĩnh Linh đối với họ đều rất thân thuộc. Nhưng họ chỉ mới biết qua đài phát thanh và báo chí. Không có ai quê ở vùng này. Khu Tư đã trở thành vùng đất thiêng liêng đối với mọi người giống như Việt Bắc trước kia trong những năm đầu cách mạng.

Họ đã biết sông Gianh qua những bài học lịch sử trên ghế nhà trường, con sông đã từng là nỗi đau chia cắt của đất nước trong hai thế kỷ Trịnh Nguyễn phân tranh, Đèo Ngang qua bài thơ nổi tiếng của bà huyện Thanh Quan, Bến Thủy qua cuộc đấu tranh cách mạng của phong trào Xô Viết Nghệ Tĩnh năm 1930-1931. Lần này, họ lại biết thêm nhiều địa danh mới: Phà Ghép, Khoa Trường, Đồng Lộc, Kỳ Anh, Phà Ròn... Những bến phà, những đoạn đường, những cánh đồng, những ngã ba đó đã được tô thành chữ đậm trên bản đồ của đất nước trong những năm đánh Mỹ. Phà Ghép là

nơi diễn ra trận đánh ác liệt đầu tiên giữa bộ đội cao xạ với máy bay Mỹ ngày 5 tháng 8 năm 1964.

Khoa Trường là một đoạn đường nằm trên một cánh đồng trũng giữa hai triền núi đá. Nơi đây, ngày xưa các sĩ tử trong thời phong kiến từ

các tỉnh miền Bắc vào kinh đô Huế, chọn làm chỗ dừng chân trên dọc đường. Đồng Lộc chỉ là một khu đất trống có những đồng ruộng thưa thớt nằm xen giữa những quả đồi trụi đất sỏi, thấp lè tè. Hầu như

không có gì đặc biệt ở những nơi này. Nhưng tất cả đã đi vào trang sử

mới của dân tộc vì đó là những túi bom đạn, những điểm ngăn chặn của máy bay địch mà mọi người nhất thiết phải vượt qua trên đường ra trận.

Tú và những người cùng đi đều phải tự hỏi: "Tại sao giữa những nơi cái chết đe dọa từng giờ từng phút này, mọi người lại có thể sống bình thản đến như vậy?". Cô gái chỉ huy bến phà cất tiếng lạnh lùng ngăn những anh chàng lái xe láu cá định lao xuống bến trước, thoát nhanh khỏi nơi nguy hiểm. Những cô thanh niên xung phong ở Khoa Trường không biết tìm đâu ra đất, đá để vá lại con đường, và sẽ ẩn náu vào đâu giữa cánh đồng lầy lội này khi máy bay địch tới, vẫn vừa làm việc vừa buông lời bốn cột những anh bộ đội đang sốt ruột chỉ

muốn qua trọng điểm cho mau...

Ở đây không còn báo động cấp hai, cấp một. Ngồi trên xe, họ

không mấy khi nghe tiếng máy bay. Bất thần, một ánh chớp bom lóe lên phía trước hoặc một ngọn đèn pháo sáng xuất hiện trên đầu. Máy bay địch lượn vòng như con quạ chờ lao xuống bắt mồi. Trong khoảnh khắc, phải quyết định ngay, sẽ cho xe tạt vào bên đường, đứng im giả

làm một lùm cây, hay phóng hết tốc độ vượt ra khỏi vùng ánh sáng nguy hiểm, lựa chọn nơi nào để ẩn náu nếu máy bay địch tiếp tục săn đuổi. Trong những trận đánh này rõ ràng ưu thế không thuộc về họ.

Họ chỉ có lẩn tránh mà không thể giáng trả địch. Khả năng cơ động của họ cũng chẳng có bao nhiêu. Cần lái không còn trong tay họ.

Không gian chỉ còn lại một chiều trên con đường nhỏ hẹp, đầy ổ gà và lùm bụi. Họ phải bằng lòng lao mình nằm ép xuống một cái rãnh bên đường hay tụt xuống một hố bom, những việc trước đây họ chưa bao giờ làm, để lẩn tránh đòn của địch.

Nghe nói, có một đoàn cán bộ cấp cao đi công tác đã đem theo một chiếc xe gắn ra-đa. Cuối cùng, đồng chí trưởng đoàn đã ra lệnh tắt máy. Nếu máy cứ tiếp tục làm việc thì hoặc là đoàn xe phải luôn luôn dừng lại, hoặc là người ngồi trên xe lúc nào cũng phải chịu sự

cánh thẳng vì liên tiếp có báo động máy bay địch.

Trước khi đi, Luân đã nói lại với Tú một số kinh nghiệm. Nơi an toàn là những chỗ chỉ cần cách trọng điểm vài trăm mét. Địch dù nhiều bom đạn đến đâu cũng không thể đem giội khắp Khu Tư này, và ngay

ở những nơi chung thường xuyên giội bom thì cũng vẫn có những khoảng thời gian an toàn cho người đi đường. Tú đã nghiêm chỉnh làm theo lời căn dặn của anh là phải luôn luôn hỏi đồng hào những quy luật đánh phá của máy bay địch. Tú rất thích thú theo dõi những em nhỏ

trong lúc máy bay địch ném bom vẫn thản nhiên ngồi trên miệng hầm, chỉ khi nào nhìn thấy trái bom lao đúng về hướng mình mới nhảy xuống chỗ trú ẩn. Rõ ràng các em có đủ thời giờ để đùa bỡn với bom đạn địch.

Mỗi cung đường làm cho họ khôn ngoan lên.

Trên đường từ Vinh vào Quảng Bình chiếc xe bị máy bay địch quần suốt đêm. Khi qua Đèo Ngang ai nấy mệt nhừ. Trước mắt họ là Phà Ròn và đèo Lý Hòa, hai trọng điểm ở khá gần nhau. Trời chưa sáng, xe có thể đi tiếp. Nhưng Tú quyết định cho xe tạt vào một làng ven sông nghỉ lại. Anh thương đồng chí lái xe và thương anh em.

Trưa hôm sau, máy bay địch ném bom hồng đường trên đèo Lý Hòa. Họ phải nằm chờ suốt ba ngày không đi được. Tú rút thêm một kinh nghiệm: "Dù mệt đến đâu, nếu trước mắt là một trọng điểm mà thời gian còn cho phép, vẫn phải cố gắng vượt qua". Nhưng điều đáng buồn là sau đó anh biết mọi người đi trên đường này đều thường làm như vậy. Người ta còn nhắc thêm anh phải chú ý cả những con suối nhỏ, đừng có khi nào dếnh dàng bên này bờ suối, chỉ một cơn lũ đổ về, chuyển đi có thể bị chậm lại hàng ngày.

Đến ngày thứ tư, có tin đường vừa được sửa xong đêm qua. Họ

yên trí đêm nay sẽ đến Quảng Bình. Nhưng buổi trưa, con đường trên đèo đã bị máy bay địch đánh hồng lại. Tú ngồi nhà, đầu như có lửa nung.

Đông hỏi thăm đồng bào, biết có thể tránh đèo Lý Hòa bằng cách đi theo bãi cát bên bờ sông. Nhưng con đường tránh này đang được công an quản lý. Họ còn muốn giữ bí mật và chỉ dùng tới nó khi thật cần thiết. Đông bàn với Tú, chập tối cứ cho xe qua. Anh nhận trách nhiệm thuyết phục công an. Nếu anh không thành công, xe sẽ quay trở lại. Tú đồng ý vì anh thấy thà như vậy còn hơn là nằm chờ.

Trời vừa tối, xe qua sông Ròn.

Chiếc chòi công an nằm lẻ loi bên ngã ba. Một thanh tre chắn ngang con đường rẽ vào bãi cát. Đông bảo mọi người ngồi trên xe, chờ

mình đi gặp công an. Nửa giờ sau, Đông từ trong trạm gác đi ra, vẫy tay cho chiếc xe tiến theo. Đồng chí công an ra sau anh, nâng cao cây tre chắn

ngang đường. Cuộc vận động của Đông đã thành công.

Chiếc xe của họ băng qua bãi cát trong đêm tối như đi giữa sa mạc. Xe chạy rì rì gần như không nhích được lên. Chạy được vài trăm mét, xe lại phải dừng chờ nguội máy. Đến lúc mọi người đã tưởng hết đêm nay họ không thoát ra khỏi bãi cát thì con đường số 1 hiện ra trước mắt.

Nửa đêm, họ tới bờ sông Gianh. Con sông mang nặng mùi vị của biển cả. Gió lạnh từ biển thổi vào lồng lộng. Dòng sông rộng trong đêm nhìn sang bên kia không thấy đâu là bờ. Sóng vỗ ì ầm bên ghềnh đá.

Chiếc xe con của họ đứng nối tiếp sau đoàn xe xếp hàng dài dằng dặc trước bến phà.

Sông Gianh là một mục tiêu địch đặc biệt chú ý.

Đông lại nhảy xuống xe, đi tìm đồng chí công an phụ trách bến.

Mọi người không tin lần này anh cũng gặp may. Nhưng chỉ ít phút sau, đã nghe tiếng Đông gọi cho xe lên.

Đứng trên phà rồi. Tú ghé vào bên Đông hỏi nhỏ:

- Cậu làm cách nào mà tài vậy? Xe ta có giấy tờ đặc biệt gì đâu!

Đông hơi ngập ngừng rồi như miễn cưỡng phải nói:

- Tôi mượn uy tín của các anh.

- Cậu nói thế nào? - Tú hơi giật giọng hỏi.

- Anh không sợ tôi lộ bí mật? Tôi chỉ ghé vào tai đồng chí công an nói nhỏ: "Báo cáo đồng chí, tôi có nhiệm vụ đưa hai đồng chí Anh hùng ra ngay sở chỉ huy tiền phương, chẳng nói các đồng chí cũng rõ rồi, xin các đồng chí cho chúng tôi đi trước". Thế là được đi.

- Nếu họ hỏi tên bọn mình thì cậu nói sao?

- Dễ thôi..."Báo cáo đồng chí thông cảm cho, chúng tôi phải giữ

kỷ luật công tác". Tôi đóng vai một anh vừa thật thà vừa ngốc nghếch!

Anh tính cả một đoàn xe dài như thế kia, ai cũng đi chiến trường cả, nhiều người còn đi xa hơn mình, nếu không có danh nghĩa của các anh thì làm sao xuống phà ngay được! Ngồi chờ ở trọng điểm rất căng...

Quỳnh đứng gần đó bỗng quay lại nói với hai người:

- Anh Tú và cậu Đông trông kìa !...

Quỳnh trở lên mũi chiếc ca-nô đang giắt phà qua sông. Một người, chắc là một anh lái phà đang rộng hai chân, hai tay ngủ trên đó.

- Ngon lành không! - Quỳnh nói tiếp:

Trong khi mọi người mong từng phút từng giây rời khỏi trọng điểm thì người nằm đó đang đánh một giấc say sưa.

- Cậu xem... - Tú nói với Đông - như thế kia thì ai vào đây còn dám nghĩ mình là Anh hùng!...

4

Cả thị xã Đồng Hới chỉ còn là đồng gạch vụn. Bom đạn đã cạo nhẵn nhụi tất cả trừ ngôi nhà thờ ở giữa thị xã. Bọn giặc lái muốn chứng tỏ là chúng tôn trọng tín ngưỡng, chúng không đụng đến nhà thờ mà chỉ tiêu diệt những con chiên của chúa vì họ cũng là dân thường. Tuy vậy cả nhà thờ cũng bị những mảnh bom làm sứt sẹo.

Sân bay ở cách thị xã ba ki-lô-mét.

Tàu chiến của địch luôn luôn bắn phá sân bay.

Tú đã kiểm tra mọi người có ai thiếu mũ sắt trước khi đi xem sân hay.

Những người lái đứng ngơ ngác trước một bãi trống toàn đất đỏ

pha nhiều cát, cỏ mọc lờm chờm. Đứng ngay trên sân bay họ cũng không phân biệt được đâu là đường băng, đâu là nền đất ở chung quanh.

Cuối cùng, họ xác định được đường băng qua một hàng đèn.

Đường băng đất này, chạy từ tây sang đông, đầu đông chỉ cách biển một ki-lô-mét. Những tấm ghi lót trên đường băng đã bị bóc hết. Sân bay nằm dốc ra biển.

Quỳnh vừa đi trên đường hăng vừa nghĩ đến những khó khăn khi anh đưa máy bay vào hạ cánh chuẩn bị cho nhiệm vụ mới.

Máy bay từ ngoài bay vào không thể đi cao vì kẻ địch ở ngoài biển sẽ phát hiện. Họ không được phép lập vòng lượn trên sân bay vì nếu địch biết, lập tức sân bay sẽ bị pháo kích. Máy bay ta phải hạ cánh trực tiếp trong khi đường băng rất khó nhận.

Để tránh vòng ra ngoài biển, máy bay sẽ buộc phải tiếp đất từ

tây sang đông. Chắc chắn anh sẽ không được phép liên lạc với mặt đất bằng vô tuyến điện khi hạ cánh. Nếu đáp máy bay xuống ban đêm, người lái có thể nhận được địa tiêu qua hàng đèn ở bên trái. "Chắc chắn mình vào đây ban đêm". Quỳnh tự bảo và coi như vấn đề này đã tạm được giải quyết.

Quỳnh bỗng nhận thấy khó khăn sẽ tập trung vào khi có lệnh xuất kích. Anh không được phép cất cánh từ tây sang đông, làm như

vậy có thuận lợi về mặt kỹ thuật, nhưng anh sẽ lao ra biển. Khi cất cánh, anh buộc phải chọn con đường ngược lại, từ đông sang tây. Ban đêm, hàng

đèn sẽ nằm về bên phải, ngược với thói quen của người lái hay nhìn về bên trái. Máy bay của anh sẽ phải lên dốc và trước mắt anh không có đường chân trời vì dãy núi Trường Sơn sừng sững chắn trước mặt, ban đêm chỉ còn là một tấm màn tối đen sì.

Rồi anh lại nhận thấy đường băng hơi quá ngắn. Trước đây nó chỉ được dùng cho những máy bay cánh quạt.

Nhưng anh sẽ không thể làm nhiệm vụ ở phía nam nếu không chuyển được máy bay vào khu này để nhận đầu liệu rồi tiếp tục bay xa hơn.

Không ai nói với ai, họ đã nhìn thấy những vấn đề gay cấn về kỹ thuật mà họ cần khắc phục.

Tú quay lại hỏi Quỳnh và Hùng:

- Tình hình này liệu có làm ăn được không?

Quỳnh đang ngập ngừng thì Tú nói tiếp:

- Chỉ riêng động tác hạ cất cánh cũng đã phải có hệ thần kinh vững như Gagarin.

- Nếu không có hệ thần kinh như Gagarin thì khi nhiệm vụ đến vẫn cứ phải làm. - Quỳnh nói.

- Động tác phải hết sức chính xác - Hùng tiếp lời Quỳnh.

Mặt Tú vẫn đăm chiêu. Những người lái đã nói lên quyết tâm của mình. Nhưng với cương vị của người chỉ huy, anh sẽ có bao nhiêu công việc phải làm. Tổ chức sân bay, tổ chức sở chỉ huy, tổ chức hậu cần, tổ

chức chuyển trường ra sao để giữ được bí mật...? Từ ngày về cơ quan chỉ huy, anh mới thật sự hiểu được nỗi khó khăn vất vả của hàng trăm cán bộ, chiến sĩ, được gọi bằng một từ chung là "anh em mặt đất", đã âm thầm chuẩn bị hàng tuần, hàng tháng cho mỗi chiến công của một người bay...

CHƯƠNG XXIV

1

Hành lý đã chất hết trên xe.

Nhưng vẫn còn phải chờ mặt trời xuống núi để tiếp tục hành trình.

Quỳnh ngồi trên thềm nhà ngắm hoàng hôn với những ý nghĩ vẩn vơ... Liệu những người viết sử sau có nhớ tới một điều quan trọng là con đường ra mặt trận đã được bóng tối che chở. Có ai đánh giá công lao của bóng đêm suốt những năm đánh Mỹ? Trong một cuộc chiến đấu không cân sức, ánh sáng mặt trời đứng về phía kẻ mạnh. Bóng tối lại là đồng minh của chúng ta. Bóng tối bịt mắt kẻ thù để giúp người chiến sĩ tiến ra mặt trận.

Đêm nay, họ sẽ qua phà Quán Hâu, bến sông cuối cùng phải vượt qua trên đường vào giới tuyến.

Những người đi vào đi ra ai cũng nhắc đến tên Quán Hâu. Ban ngày, bến phà không thể qua được vì máy bay địch kiểm soát thường xuyên. Ban đêm, chúng ngăn chặn bằng những loạt bom tọa độ. Địch liên tiếp thả thủy lôi trên sông. Một nhiệm vụ quan trọng của người dân Quảng Bình là làm sao giữ cho bến phà không bị tắc. Dưới đáy sông đã chứa đầy xác xe vận tải, xe bọc thép, ca-nô, phà bị bom đạn đánh chìm. Người ta nói có ngày khúc sông pha nước biển này đã trở thành ngọt vì máy bay đánh chìm một xe vận tải chở toàn mì chính cho bộ đội ngoài mặt trận.

Ngày hôm nay, những người lái đã nghỉ ở nhà một anh cán bộ làm việc tại Ty Văn

hóa tỉnh Quảng Bình. Anh cán bộ địa phương nhanh nhẹn, hoạt bát, lại kể tiếp cho họ

nghe một câu chuyện mới về cái bến phà mà họ sẽ phải vượt qua tối nay.

- Năm ngoái, có một bà nhà văn Ba Lan vào Quảng Bình. Bà yêu cầu chúng tôi đưa bà ra thăm bến phà Quán Hàu. Chúng tôi nói: "Khách nước ngoài không được tới đó vì không an toàn, địch luôn luôn thả bom tọa độ xuống bến". Bà nhà văn nói: "Chính vì vậy, tôi mới xin đi. Tôi muốn hiểu thế nào là bom tọa độ, mọi người sống và làm việc ở đó ra sao?". Cố ngăn mãi không được, chúng tôi phải đưa bà ra bến phà. Vừa tới bến, máy bay địch ào tới. Chúng tôi phải kéo vội bà vào nấp trong chiếc lô-cốt gần bờ sông. Hơi bom quạt vào tức ngực. Dứt loạt bom, chúng tôi đưa bà ra ngoài, trở xuống bến sông nói:

"Quán Hàu đây rồi! Bom tọa độ là như vừa rồi đó! Bây giờ xin mời đồng chí quay về, chỉ

lát nữa máy bay địch sẽ trở lại" - "Làm sao tôi có thể về được. Tôi đã được xuống phà đâu!". Chúng tôi buộc phải đưa bà xuống bến. Hôm đó, ca-nô bị máy bay đánh hỏng.

Công nhân phải kéo phà bằng tay. Chờ bà đứng xem xong một chuyến phà qua sông, chúng tôi nhắc bà rời bến. Bà lại nói: "Tôi chưa hiểu gì cả! Các đồng chí hãy cho tôi xuống kéo phà một chuyến với những đồng chí công nhân kia". Chúng tôi buộc lòng phải ép bà quay về, vì không được phép đem tính mệnh của khách ra đùa với bom đạn. Sao lại có một người phụ nữ từ nơi xa tới mà gan góc như vậy! Về tới nhà, bà mới nói với chúng tôi: "Thực tình khi đứng trên bến tôi rất sợ. Nhưng tôi nghĩ: mình nằm trong hầm khi bom nổ mình còn sợ thì những người đứng trên phà giữa dòng sông kia như thế nào? Họ

không phải chỉ đến đây một lúc như tôi, họ sống suốt đêm này qua đêm khác giữa bom đạn... Quả thật đến bây giờ tôi vẫn chưa hiểu !"

"Cả chính mình cũng chưa hiểu", Quỳnh tự bảo khi anh cán bộ kết thúc câu chuyện.

Đêm đêm, trên dọc những con đường dài ra mặt trận có bao nhiêu trọng điểm như thế, và đó lại chính là nơi mà mọi người dồn đến, trong đó có cả những người từ những phương trời xa xôi tới đây.

Nhưng có một điều anh đã nhìn thấy rõ hơn, là mọi cố gắng của kẻ thù đều nhằm cắt đứt những con đường này, những mạch máu nối liền hai miền của Tổ quốc. Cuộc chiến đấu của các anh để bảo vệ vùng trời miền Bắc thật ra cũng là để bảo vệ cho sự thông suốt của con đường, con đường để chiến thắng, con đường để thống nhất Tổ quốc.

Chàng hiệp sĩ mặc áo choàng nhưng, người bạn đồng hành đêm nay đã xuất hiện ở

dãy Trường Sơn với tấm lưng đồ sộ che kín mặt trời.

Bình minh đen bắt đầu.

Logged

2

Những cơn lốc đỏ cuốn lên mặt đường khi trời nhập nhoạng đã hòa vào với màu xám của sương đêm mùa đông. Cuộc thi đua đang diễn ra giữa những đoàn xe trên đường ra bến phà.

Một con suối rộng nằm chắn ngang đường. Lòng suối nhiều nước.

Chắc chắn có ngầm (một con đường xếp bằng đá dưới lòng suối) cho xe qua. Nhưng nếu đi trệt ngầm, xe có thể lao xuống suối.

Quỳnh mở cửa, nhảy xuống:

- Để mình dẫn đường cho!

Anh quấn chiếc khăn mặt trắng lên cổ, xắn cao ống quần, lội xuống suối, vừa dò đường vừa vẫy cho chiếc xe đi theo. Anh nhìn thấy hai bên sườn núi trong bóng tối lơ mờ, những tảng đá vụn nát và những cây rừng đổ trụi vì bom đạn. Dòng suối có nhiều tảng đá lổn nhổn, chỗ nông, chỗ sâu. Sợ xe lơ đã lao vào mình, Quỳnh ra hiệu cho người lái xe dừng lại. Anh đi nhanh sang bờ bên kia, rồi đứng vào bên đường ra hiệu cho xe qua. Chiếc xe lao xuống, vượt qua suối và phóng lên dốc.

Xong việc, Quỳnh bỏ ống quần xuống cho đỡ lạnh, ung dung đi lên. Chắc xe đang chờ mình trên đầu dốc. Quỳnh định bụng sẽ bảo người lái xe nhanh chóng rời khỏi quãng này vì đây là một trọng điểm địch hay đánh phá.

Chợt nghe tiếng người bên sườn núi. Anh vội bước tới, thấy chiếc xe đã nằm dưới một hố bom. Chỉ thiếu chút nữa, nó đã lộn vòng lăn xuống vực sâu.

- Có ai việc gì không?

Không ai đáp lại. vẫn thấy lục đục trong xe. Hình như mỗi người đang tìm cách thoát ra ngoài.

Nhìn cái xe nằm nghiêng rất chệnh vênh. Quỳnh vội nhắc:

- Từng người ra nhẹ nhàng kéo xe bị lật.

Đồng chui ra trước. Rồi đến Tú và Hùng. Sau cùng mới tới đồng chí lái xe.

Đường dốc hơi vòng sang trái. Đồng chí lái xe không nhìn rõ đường, phóng thẳng nên đã lao xuống hố bom. Cũng may xe không bị

lật và không ai việc gì. Khó khăn bây giờ là làm cách nào để tiếp tục hành trình.

Nghe tiếng ầm ì ở phía xa, họ biết sắp có những đoàn xe đi tới.

Đồng chí lái xe vội lấy cuộn dây cáp buộc sẵn vào đầu xe. Nếu không được một xe khác kéo lên thì không làm sao thoát khỏi cái hố bom quái ác.

Một chiếc xe tải vừa qua suối, đang lao lên dốc.

Đồng chí lái xe nói to:

- Chúng tôi có chiếc xe con bị sa xuống hố bom, nhờ các đồng chí kéo giùm lên với!

Chiếc xe vẫn không dừng lại, người ngồi bên trong hét to:

- Đứng sang bên đi! Sao lại chặn xe giữa dốc? Xe chở nặng quá rồi, lên dốc không kéo được đâu!

Họ đứng chờ những chiếc xe sau. Những người lái đều từ chối với lý do gần giống như chiếc xe đầu tiên. Chắc là họ đều chở nặng. Và không may cho mình lại tụt xuống hố bom bên sườn dốc, lúc đầu mọi người nghĩ thế. Nhưng lát sau họ biết thêm, các anh lái xe đều vội tới sớm bến phà và họ không muốn dềnh dàng trên bờ suối này... Họ

đang ở Đá Mài, một nơi luôn luôn bị máy bay địch đánh phá.

Tiếng ì ầm tiếp tục từ xa vọng lại. Trời tối chưa lâu. Những đoàn xe đều mới xuất phát. Nhưng có cách nào để một anh lái xe vui lòng dừng lại làm công việc giúp đỡ mất thời giờ giữa nơi nguy hiểm này?...

Đông bỗng giật chiếc mũ giải phóng của đồng chí lái xe, chụp lên đầu mình, nói:

- Các anh cứ đứng yên bên đường, để mặc tôi!

Lại một chiếc xe âm âm lội qua suối, rồi phóng lên dốc.

Mọi người đã nhận thấy đây là một xe bọc thép cỡ lớn, ngụy trang um tùm, trên chở đầy bộ đội. Mấy người lính trẻ ngồi quanh một khẩu trọng liên nòng chĩa lên trời, đang sẵn giọng với nhau vì một chuyện gì. Hình như họ bị mất liên lạc với đơn vị.

Quỳnh toan bảo Đông hãy chờ chiếc xe sau thì thấy Đông đã chạy ra đứng giữa đường, cho hai ngón tay vào trong miệng. Cậu ta định làm gì vậy? Những lúc chơi đùa với các em, Đông hay cho hai ngón tay vào mồm thổi thành tiếng còi. Chẳng lẽ cậu ta lại chơi cái trò trẻ con đó ở đây...?

Một tiếng còi đồng đặc vang lên, giống như hồi còi của đồng chí công an giao cảnh.

Chiếc xe bọc thép dừng lại giữa dốc. Một hồi còi nữa lại vang lên.

Tiếng máy tắt. Cửa ca-bin mở ra. Một người nhảy xuống hỏi:

- Có chuyện gì thế đồng chí?

- Bày tui đi chiến trường gấp. Chẳng may xe sa xuống hố bom.

Các eng kéo giùm bày tui một chút. - Đông đã chuyển sang giọng nói đặc sệt Khu Năm.

- Xe nằm đâu?

Được việc rồi chẳng, Quỳnh nghĩ.

- Chỗ ni. Mời eng đi theo tui.

Người cán bộ, nghe giọng nói có thể biết anh là một cán bộ, đi theo Đông ra chỗ xe đỗ.

Quỳnh ngập ngừng:

- Xe chúng tôi đi xa nên chở cũng hơi nặng...

Anh chưa hết lời đã bị Đông bấm vào cánh tay đau nhói.

Người cán bộ nhìn chiếc xe nằm nghiêng trong lòng hố bom rồi nói:

- Đến bốn xe của các đồng chí, chúng tôi cũng kéo lên như bôn!

Và anh quay trở về xe, nói to:

- Chuẩn bị dây cáp, xuống xe! Kéo giúp xe của các đồng chí Quân giải phóng đi chiến trường bị tụt xuống hố bom!

Hai chiến sĩ từ trên xe nhảy xuống. Họ dùng một sợi dây cáp dài

buộc vào mũi xe của các anh.

Khối thép đồ sộ nổ máy chuyển mình đi lên dốc. Chiếc com-măng-ca từ hố bom nghiêng mình ngoan ngoãn bò lên theo, đặt bốn chân ngay ngắn trên mặt đường. Nó giống như một đứa bé được bà mẹ dùng đôi tay nhẹ nhàng nhắc bổng khỏi chậu nước.

Người hiệp sĩ còn hào phóng kéo chiếc xe con của họ lên tận đỉnh dốc rồi mới dừng lại.

Khi họ tới phà Quán Hầu thì biết nửa giờ trước đó, một loạt bom tọa độ đã phá hỏng hai xe vận tải, làm chết và bị thương một số người.

Tất cả những người đi phà, kể cả bọn Tú, đều xúm lại giúp các bác công nhân kéo dây cáp đưa nhanh chiếc phà qua sông.

Nước sông đen nhánh như mực. Gió lạnh từ biển thổi về vỗ sóng vào mạn phà. Sợi dây cáp cứng và trơn chỉ muốn tuột khỏi tay Quỳnh.

Anh nghĩ đến câu chuyện đồng chí cán bộ đã kể trước khi họ lên đường.

Bây giờ nếu có máy bay đến thả bom, chỉ còn cách ngồi thấp xuống, nép vào giữa thành phà và những đám xe cộ. Nhưng nếu mọi người chỉ

tính đến chuyện tránh bom đạn thì chiếc phà sẽ nhùng nhằng giữa sông không sang được bờ bên kia... Chắc là các bác công nhân chở

phà sẽ không làm thế, vì họ có nhiệm vụ trong trường hợp nào cũng phải đưa khách qua sông. Cũng như anh, anh đã nhận nhiệm vụ phải đi tới chiến trường, phải làm những công việc thật đặc biệt thì dù khó khăn đến mấy anh cũng phải làm.

Khi họ đã qua sông an toàn, ngồi trên xe, một ý nghĩ cứ ám ảnh Quỳnh... Không hiểu việc chiếc xe tụt xuống hố bom có phải là một điều may cho cả bọn mình và những đồng chí đi trên chiếc xe bọc thép đã giúp đỡ các anh? Hai chiếc xe bị trúng bom có nằm trong số những chiếc xe họ đã gặp ở Đá Mài không...?

Đường xóc một cách kinh khủng. Những chiếc ba-lô mặc dù đã được cột chặt trước khi đi vẫn nảy lộn sau lưng họ. Tay đã níu chặt lấy đệm xe mà người vẫn muốn bật tung ra ngoài. Nhưng đi trên con đường này, chừng nào xe còn lăn bánh, họ vẫn cảm thấy hạnh phúc...

Chiếc xe bỗng dừng lại. Một cô gái đứng chặn trước mũi xe.

- Các anh đi đoàn hay đi lẻ? - Cô gái hỏi.

Tú đáp:

- Chúng tôi đi lẻ.

- Mời vô đây nghỉ lại. Bom cắt đường rồi!

Họ chỉ mới rời bến phà vài ki-lô-mét. Tú bắn khoả:

- Liệu mai có đi được không đồng chí?

- Mai không đi thì mất đi! Còn đánh giặc suốt đời lo chi!

Giọng cô gái có vẻ đùa bỡn.

- Các anh lấy đồ đoàn xuống xe ra khu an toàn.

Đồng chí lái xe ở lại chờ người dẫn tới chỗ giấu xe. Họ biết mình chỉ còn việc chấp hành mệnh lệnh.

Một cô dân quân dẫn bọn Tú đi vào làng. Nhiều ngôi nhà đã bị

phá trụi, như bị bóc đi trên nền đất trơ trọi. Trái với cái yên tĩnh bên ngoài, không khí trong làng rất khẩn trương. Bộ đội, dân quân phần lớn là những cô gái, đi lại tấp nập. Từ một túp lều nhỏ vọng ra tiếng chuông điện thoại đồ hồi. Những người ở đây đang yêu cầu ngoài bến phà không cho xe từ bờ bắc sang tiếp vì đường đã bị tắc.

Họ được dẫn đi xuyên qua làng rồi leo lên những cồn cát. Gió lạnh từ xa thổi vào mang theo tiếng ì ầm của sóng biển. Cát khô tơi, lún thụt xuống dưới mỗi bước chân. Ban đêm, cát thật đáng yêu. Cát sạch sẽ, mịn màng, không lạnh mà mát rượi.

Cô dân quân dẫn họ vào một ngôi nhà nhỏ nằm trên một cồn cát.

- Các anh nghỉ ở tê. Cạnh nhà có hầm kèo. Đồng bào không ai còn giường phản chi! Bao nhiêu đồ gỗ của làng ni đều đổ vô hầm và ra mặt đường rồi.

Không có ai trong nhà. Mọi người đã ra cả chỗ bom địch vừa ném xuống. Tiếng máy bay địch lại ầm ầm trên bầu trời. Họ mò mẫm rải tấm bạt trên

cát, chuẩn bị chỗ ngủ.

Một ngọn đèn dù vừa xuất hiện bên ngoài. Ánh sáng xanh chiếu vào căn lều. Căn nhà nhỏ hầu như trống trơn. Một chiếc rương gỗ. Một ít đồ dùng nấu ăn. Và một khẩu AK treo trên vách liếp.

Nơi địch thả pháo sáng chắc là bến phà. Một loạt bom nổ. Tiếng bom từ những thung lũng rền rền vọng lại làm cho không gian như sôi lên. Họ cảm thấy mình đã được dành một nơi quá êm ấm trong đêm nay.

3

Đông đang chuẩn bị cơm nước thì một cô gái ở ngoài đi vào.

- Bác Tư có nhà không anh

Đoán là cô hỏi bác chủ nhà, Đông đáp:

- Bác đi kiểm rau cho bọn tôi.

Cô gái nhìn quanh rồi hỏi:

- Các anh đi mô cả rồi?

- O nói ai?

- Các đồng chí đi với anh đó! Đêm qua tôi thấy những bốn người.

Đông nhận ra cô gái là người đã chặn xe anh tối qua.

- Các ông đi tìm xã đội hỏi thăm tình hình đường xá ra sao.

Cô gái hơi mỉm cười.

- Ở chơi ít ngày cho đỡ mệt rồi đi, vội chi...? Tối qua máy bay nhiều, các anh có ngủ được không?

- Ngủ được. Nhưng nghĩ đến đường tắc là lại tỉnh giấc.

- Vậy thì ăn cơm xong, các anh ngủ một giấc cho ngon. Đoạn đường ni do xã tôi phụ trách. Bọn tôi không có lệ để đường tắc quá một đêm.

Cô gái mân mê một gói nhỏ bọc giấy bóng cầm trong tay.

Bác chủ nhà xách con cá và bó rau cải ở ngoài đi vào.

- Mấy chú đang đi kiếm o...

- Các anh muốn hỏi thăm đường, sao không hỏi ngay bác... Cháu định đến xin ý kiến bác, hay ta hót nốt mấy nhà ở xóm Chùa?

- Cứ mần, cần chi phải hỏi! Những nhà ở xóm tôi đều đăng ký cả rồi.

- Trưa nay, bác huy động bà con trong xóm. Cháu sẽ đi vận động các anh bộ đội giúp đỡ một tay.

- Được rồi.

- Nhưng bác cần báo ngay cho gia đình thím Bốn và gia đình anh Năm. Hai nhà ấy ở gần đường, ta mần trước.

- Cậu Năm đã nói với tôi chỉ để lại cái bể nước, còn cần chi cứ bốc.

Bác chủ nhà quay lại nói với Đông:

- Thêm hai cái nữa..., rửa là riêng xóm của chúng tôi đã đưa gần ba chục nóc nhà ra mặt trận rồi!

Đông không hiểu, hỏi lại:

- Bác nói mặt trận nào?

- Mặt trận của chúng tôi là mặt đường... Xã chỉ có toàn đồi cát và sinh lầy, không kiếm ra đất đá nên phải đập nhà dân để rải đường cho xe các đồng chí đi.

Đồng ngồi ngẩn người.

- Hẳn cứ tiếp tục đánh như đêm qua thì còn phải đập thêm nhiều nhà nữa...

Bác chủ nhà nói tiếp:

- O ni là xã đội trưởng kiêm trưởng ban phá hoại, o đã đập nhà o đầu tiên.

- Cháu không nhận cháu là trưởng ban phá hoại... Bà con phải gọi cháu là trưởng ban kiến thiết!

Đồng đã biết mình đang ngồi với đồng chí xã đội trưởng và bác trưởng xóm.

Cô gái quay về phía anh:

- Rửa là yên. Anh nói với mấy anh nớ tối ni đường sẽ thông.

- Còn mấy trái bom TN tính rằng? Phải tháo ngòi nổ ư? - Bác trưởng xóm hỏi cô gái.

- Cháu kiếm được mấy phong "bánh dẻo" đây rồi. Trưa ni cho anh em phá một loáng là xong.

Cô gái vừa đứng lên thì Tú và các bạn đi vào. Tú và Quỳnh cùng reo lên:

- O Ròn!

Cô gái tròn mắt nhìn họ.

- Anh Tú!... Lại cả anh Quỳnh nữa?... Tưởng ai, rửa là các anh.

Các anh vô đây mần chi?

- Chúng tôi đi công tác, - Tú đáp

- Máy bay mô không đi, lại đi đường bộ cho khổ!

Tú và Quỳnh đã gặp cô xã đội trưởng này trong Đại hội Chiến sĩ

thi đua ở Hà Nội hồi đầu năm. Riêng Quỳnh đã ở thêm với o Ròn hai tuần khi họ được bố trí trong một đoàn đi các nơi báo cáo.

Cô gái mừng rồi rít. Bác Tư đã đi gặp bà con trong xóm huy động người làm nhiệm vụ trưa nay. O Ròn tới giựt con cá trong tay Đông, chạy ra ang nước ở trước cửa. o kéo áo Hùng đang ngồi mân mê rửa từng lá rau, bắt Hùng phải đứng lên:

- Các anh để việc này cho em. Đây là nhà em. Nếu không cho em mần, em sẽ phá, rửa là các anh nhịn đói. Các anh có vừa nghe bác trưởng xóm gọi em là trưởng ban phá hoại không...?

Hùng ngơ ngác nhìn cô gái. Cái vẻ chững chạc, uy quyền của cô đem qua với những câu mệnh lệnh ngắn gọn buộc các đồng chí chỉ huy của anh phải tuân theo không một lời bàn cãi, hoàn toàn biến mất. O

Ròn đã hiện nguyên hình một cô em gái.

Chuẩn bị xong bữa cơm, o Ròn vội vã đứng lên, cầm gói thuốc nổ

đặt trên mặt rương nói với mọi người:

- Bây chừ em phải đi gặp mấy đồng chí phá bom rồi ra trận địa ngoài bờ biển một lát. Xế trưa, em lại quay về với các anh...

Cô gái đi khỏi. Quỳnh nói với Hùng:

- Nếu cậu chưa có người yêu phương xa thì nhất định mình phải giới thiệu o Ròn với cậu... Cũng tốt nghiệp lớp mười, văn hóa không thua gì cậu...

Ngoài Quỳnh, chưa ai biết chuyện giữa Hùng và Ngân.

- Tôi đã có gì đâu anh! - Hùng nhìn Quỳnh như muốn giải bày.

Tú cười phá lên:

- Thế là cậu Hùng bằng lòng rồi!

Đồng thét to:

- Phát hiện mục tiêu! Công kích!...Tất cả, yểm hộ...

4

Mãi xế chiều, o Ròn mới trở lại. Người cô gái bêбет bùn, mặt đỏ

rừ vì nắng. Cô gái tươi cười:

- Đường thông rồi! Các anh qua đoạn lấy ni, rẽ vào vùng đồi là yên. Đêm ni các anh có thể tới Vinh Linh.

Tú tùm tùm:

- Đồng chí Hùng của chúng tôi lại đang muốn ở lại đây thêm một vài ngày nữa...

- Nếu chỉ có mình xe các anh, em sẽ mặc cho đường tắc, bắt các anh ở thêm vài bữa, em đưa các anh về nhà em chơi...

Hùng ngồi im lặng, mặt đỏ lên.

- Đáng lẽ em về từ buổi trưa, nhưng ngoài trận địa có một đồng chí bị thương... Con bé dại quá, đi bắn ngay mấy thằng trinh sát, lại không chịu di chuyển ngay, nó truy lại, may mà không chết!

Cô gái quay lại nhìn Quỳnh mỉm cười:

- Anh vô đây sao không đưa chị Hảo vô theo...? Em nhường chị

Hảo một trận địa trung liên ngoài bờ biển cho chị ấy vừa điều tra hải sản vừa bắn máy bay.

Tú cười vang:

- O Ròn hiểu tâm tư đồng chí Quỳnh hơn cả chúng tôi.

Đồng làm vẻ mặt ngờ ngác:

- Hảo nào thế anh nhỉ?...

- Hồi còn đi học, em cũng rất thích môn sinh vật - Cô gái nói tiếp.

Quỳnh lặng:

- O Ròn..., trưa nay anh em chúng tôi vừa ngồi bàn với nhau...

dù o có yêu mến bộ đội bao nhiêu thì o cũng không nên ra lệnh đập nhà dân để thông đường cho chúng tôi.

- Biết hẳn rằng, anh!... Mình em hẳn chỉ được việc đó! Đó là ý

kiến của cả làng, cả xã. Em không muốn cũng không được. Bà con trong làng, nhà ai cũng có người ở tiền tuyến. Một ngày xe không thông đường, là một ngày chính con em của bà con ở trong kia thiếu đạn, thiếu gạo! Có

việc nước mà có cả việc nhà! Còn nước, còn người thì mai sau sẽ mãn nhà to hơn, đẹp hơn...

Từ chân trời xa bỗng vọng lại một loạt tiếng nổ. Cô gái ngừng nói, mặt cau lại.

- Tiếng sấm ư? Chả lẽ trời này lại mưa! - Quỳnh lên tiếng.

- Pháo kích! - Đông nói.

- B.52 đó!... Chúng em cứ nghe tiếng nó là đau cả ruột.

Cô gái mở to cặp mắt lo lắng nhìn về phía nam. Lại một loạt tiếng nổ vọng lại. Tiếng nổ ở rất xa, nhưng lần này mọi người đã nhận rõ đó là một loạt mưa bom.

Nơi đó mới đúng là mặt trận. Những tín hiệu đầu tiên của miền Nam đang chiến đấu với kẻ thù trên đường đi của họ.

Lòng Quỳnh se lại. Nơi ấy chính là quê hương anh. Con quái vật với hàm răng nhọn hoắt và đen ngòm đang nghiền ngấu nhai nát những người thân của anh.

- Thăng em của em cũng mới vô trong đó... F.105, F.4H, F.4C...

pháo hạm, biệt kích... chúng em nhận hết, nhưng còn những thằng B

ni, chúng em phải nhường các anh...

Lời nói của cô gái chỉ còn như văng vẳng bên tai Quỳnh qua tiếng mưa bom rền rền.

CHƯƠNG XXV

... Anh đang đi trên con đường mà em đã nói tới trong lá thư em

viết cho anh ngày nào... Con đường đó mỗi ngày, mỗi đêm lại mở ra trước mắt anh những chiều sâu của đất nước, của lịch sử... Văng vẳng đâu đây câu hát thời xưa: "Hai châu ô, Lý vương ngàn dặm: Một gái Huyền Trân khổ mấy mươi...!". Cô gái Việt Nam thời xưa đó có gì giống với cô gái Việt Nam bây giờ...? Phải có một bài hát mới cho tỉnh Quảng Bình. Quảng Bình đã thay đổi quá nhiều so với cái bài hát có tiếng hò bay bổng trên ruộng đồng, sông nước, tiếng mái chèo dàu dặt mà anh rất ưa thích... Quảng Bình hôm nay từng tấc đất đều cháy bỏng. Mỗi xóm làng, mỗi khúc sông, mỗi cồn cát đều sôi sục như sóng đại dương. Tất cả đều phải gồng lên mà chịu đựng bom đạn của kẻ

thù. Vì đây là đầu mút của con đường dài ra mặt trận.

Em đã nói rất đúng là tất cả những con đường trên miền Bắc trong những năm đánh Mỹ này đều đổ về một hướng. Đến đây, thân hình của đất nước thu nhỏ lại. Bọn chúng gọi một cách không quá đáng, đây là vùng cán xoong. Cái cán xoong đó còn chặt chội hơn vì một bên là dải Trường Sơn dựng đứng, một bên là biển cả, ở giữa là những đồi đất sỏi, những đồi cát và sinh lầy. Bom đạn của chúng không làm sôi được cái xoong to thì chúng cố nung đỏ cái cán.

Đến ngày đất nước thanh bình, con đường ven biển này chắc sẽ

là một con đường rất đẹp. Người ta sẽ phóng xe một trăm ki-lô-mét giờ trên đường nhựa êm ru, ngắm Trường Sơn hùng vĩ, ngắm những cồn cát trắng, những rừng dương xanh, qua những con sông nước trong vắt từ đầu nguồn đổ xuống đã hòa ngay cùng nước biển. Ở đâu đâu trên chặng đường này, người ta cũng có thể cắm lều dựng trại để

chiêm ngưỡng vẻ đẹp của đất nước, đón gió mặn từ đại dương thổi vào đất liền, và nhìn những đám mây từ đỉnh Trường Sơn trôi ra đại dương.

Nhưng đường của anh đi hôm nay chỉ toàn màu đỏ. Người ta đã cố mở ra những con đường tránh ở vùng đất đồi. Ở đây nó có sức chịu đựng dẻo dai hơn. Máy bay địch không thể nào tiêu diệt được nó. Địch đánh đồi này, xe vòng qua đồi khác. Địch đánh đường mới, xe lại vòng về đường cũ, nơi những hố bom đã được anh chị em thanh niên xung phong san bằng. Con đường suốt đêm bốc lên một dải bụi hồng. Càng gần tuyến lửa, sắc đỏ của con đường và dải bụi hồng đó lại càng tăng lên.

Tuy vậy, có những đoạn vẫn không tránh khỏi sinh lầy. Đêm nay, bà con ở xã Võ Ninh đã phải phá nhà, lấy tường gạch, lấy cột kèo để

rải trên mặt đường cho xe các anh qua. Em có biết khi đi trên đoạn đường đó, anh nghĩ gì? Có những lúc anh cảm thấy không phải xe đang chạy trên mặt đường, mà chính là bà con, các cụ già, các chị, các anh, các em nhỏ đang ghé đôi vai gầy, trệu trạo bước chân trên bùn lầy để nâng chiếc xe của các anh qua.

Con đường lửa này dẫn anh tới một miền đất cháy đỏ, ở đó có quê hương anh, ở đó, những người thân từ lâu đã mỏi mắt mong anh.

Chị gái anh đang trách anh sao trở về quá muộn! Mỗi chặng đường lại làm cho lòng nhớ quê hương thêm da diết. Anh đã bắt đầu nghe thấy tiếng B.52 rải thảm và tiếng súng bên bờ nam. Dòng sông Trường bữa nay còn xanh không? Hòn cù lao Chàm có bị bom đạn của địch nhấn chìm ngoài biển? Những con ngựa trắng thời thơ ấu của anh trên biển cả lớn chừng nào rồi...? Biết đến bao giờ anh mới được đặt chân trên bờ tre đất cát mịn màng của quê hương? Má Năm ở Khánh Hòa còn sống không? Người làng anh có những ai đã kéo vào thị xã Quảng Ngãi trong đợt đấu tranh vừa rồi...? Khi nào thì em cùng anh ngồi giữa rừng dừa Tam Quan, uống ly nước mát ngọt ngào của những trái dừa quê anh?

Con đường đỏ ngọt ngào mùi bom đạn này còn đẹp hơn cả con đường xanh của anh trong những chuyến bay. Anh được hòa trong dòng người của cả

nước. Anh biết thêm những vì sao mới trong hàng triệu vì sao của đất nước. Bom đạn kẻ thù đã khơi gợi lên thêm bao nhiêu giá trị tinh thần. Sự tàn phá của chúng đã làm tàn lụi đi bao nhiêu thị trấn, xóm làng. Chúng nói không ngoa, chúng đã biến dải đất này thành mặt trăng! Nhưng mỗi vết thương chúng gây ra cho cơ thể

lại tái tạo thêm những sức đề kháng mới. Bom đạn chúng đổ xuống càng nhiều thì lại thêm nhiều người dân như người dân Quảng Bình.

Con đường đỏ này mỗi ngày tiếp thêm cho anh sức mạnh. Những ai chưa qua đây sẽ không bao giờ hiểu được đâu là giới hạn sức mạnh của chúng ta. Từ ngày lên đường, các anh đã bỏ ăn uống theo chế độ

bay. Có ngày Đông tuyên bố: "Hôm nay, bắn rơi một trăm chiếc tàu bay!". Em đã bao giờ ăn rau tàu bay chưa? Rau mang nhiều vị hoang dã. Nhưng ăn sao lại thấy ngon lạ! Cũng như tất cả các bữa cơm trên dọc đường này ăn đều thấy ngon. Bữa trước, đồng chí cục phó Cục Quân y đến kiểm tra có vẻ không hài lòng vì thấy các anh ăn không hết thức ăn. Tiêu chuẩn của cái ngon là gì? Dường như không phải chỉ

do thịt cá nhiều và cách nấu nướng. Mọi người ăn khỏe gấp rưỡi khi ở

nhà. Các anh cảm thấy khỏe lên. Tinh thần sáng khoái. Có lẽ con

đường này đem lại cho các anh một niềm vui lớn. Người đi ra trận nườm nượp như trẩy hội. Tranh nhau từng chuyến phà, từng bánh xe.

Ai cũng muốn lao nhanh ra phía trước. Có ai không hiểu rằng ở đây nguy hiểm đã nhiều nhưng càng ra phía trước nguy hiểm còn nhiều hơn! Vậy mà chẳng một ai muốn chậm trễ! Ai hiểu được cái mê say của những người ra trận...?

Hằng ngày, anh chẳng còn công việc gì làm ngoài việc ngồi trên xe để đồng chí lái xe đưa nhanh ra phía trước. Em không còn phải ghen với chiếc

máy bay đã lấy đi của anh hầu hết thời giờ. Trên đường đi, lúc nào em cũng ở bên anh. Nụ cười của em lúc chia tay như vầng trăng treo phía trước đêm đêm. Bao giờ anh cũng nhìn thấy đôi mắt thương yêu của em vì anh biết em đang dõi theo anh trên mỗi bước đường...

2

Đêm nay, từ lúc đi, chiếc xe lúc nào cũng như nằm trong vòng lượn của máy bay. Chốc chốc, một chiếc pháo sáng lại hiện lên như

mắt một con thú lóe sáng muốn chọc thủng màn sương mù giá lạnh của mùa đông. Nhiều lần pháo sáng ở ngay trên đầu. Người lái lao vội xe sang bên đường và dừng lại. Mọi người lập tức rời xe, nhanh chóng tìm một nơi ẩn náu, để phòng kẻ địch đã nhận ra mục tiêu. Bom nổ rải trên dọc đường. Không hiểu chúng ném vu vơ hay đã nhìn thấy lùm cây di động giữa cơn lốc bụi đỏ. Có lúc họ thấy mình đang phải lẩn tránh một loài hồ dữ. Có lúc họ lại cảm thấy như mình đang chơi một trò đi trốn đi tìm với kẻ địch.

Tiếng súng bên bờ nam nghe đã rất rõ. Họ tưởng như dòng sông Bến Hải ở ngay đâu đó phía trước. Nhưng rồi chiếc xe cứ loanh quanh mãi ở vùng đồi trọc. Con đường số 1 vẫn tịt mù. Theo lời chỉ dẫn của trạm gác ở đầu đường tránh, khi gặp lại đường 1, xe chỉ chạy một quãng ngắn sẽ tới Hồ Xá. Càng đi ra phía trước máy bay địch càng kiểm soát chặt chẽ, xe cứ phải dừng luôn. Suốt dọc đường, không nhìn thấy bóng dáng một ngôi nhà. Họ chưa đuổi bắt được một chiếc xe nào chạy trước. Và cũng chưa có chiếc xe nào ở phía sau theo kịp họ. Họ

nghĩ hay mình đi lạc đường...

Đến quãng này, pháo sáng của địch thả liên tiếp. Mấy lần mọi người đã lên xe lại phải nhảy xuống đi tìm chỗ ẩn náu. Gần một giờ

sau, mới tiếp tục được hành trình. Xe chạy thêm một đoạn, trước mặt họ hiện ra một dòng suối rộng. Mọi người đoán máy bay địch đặc biệt chú ý

con suối này. Xe sang tới bờ bên kia thì con đường mất hút. Tú và những người cùng đi đều xuống xe. cỏ dại ướt đầm sương đêm. Họ

lần mò mãi vẫn không tìm ra một vết bánh xe.

Quỳnh và Đông đang đi chợt nghe tiếng gà gáy.

- Có nhà ở gần đây rồi! - Đông nói.

- Lỡ gà rừng thì sao?

- Cậu không phân biệt được gà rừng với gà nhà à?... Đi mau theo mình.

Đông rẽ cỏ vượt qua một quả đồi. Quỳnh lẳng lẳng bước theo.

Bây giờ anh đang mong một chiếc pháo sáng. Chỉ thấy đêm đen và màn sương mùa đông lù mù phía trước.

Chợt nghe văng vẳng tiếng người nói chuyện. Họ đứng dừng lại, đông tai. Đúng là có tiếng mấy cô gái đang cười đùa rúc rích đâu đây.

Tiếng nói của con người sao lúc này quý giá đến như vậy! Trước mặt họ vẫn tối đen. Đông kéo Quỳnh đi về phía đó. Họ trèo qua một bờ

mương, và thấy chân mình đang đặt trên một đám ruộng chỉ còn những gốc rạ. Nhưng không gian trở lại im lặng. Đông vẫn kéo Quỳnh đi tiếp. Họ đầm sầm vào một vùng nước. Chợt nghe thấy tiếng một cô gái:

- Cái chi ngoài tê?

- Ai đó? - Tiếng một cô gái khác hỏi.

Họ đã nhìn thấy một chiếc lều nhỏ.

- Chúng tôi đây - Đông vừa nói vừa bước lại.

Căn lều bịt liếp tranh kín mít, không có cửa ra vào.

- Các o cho chúng tôi hỏi thăm đường 1 ở phía nào?

- Đi ra hay đi vô đó?

- Đi vô.

- Tân binh ở Bắc vô phải không?

- Lính cũ nhưng mới vô lần đầu.

- Bao nhiêu tuổi? - Cái cô vừa hỏi chắc đang mỉm cười.

- Bốn mươi... - Đông đáp gọn lỏn.

- Mời "cụ" đi đi cho được việc...

Tiếng cười ré lên trong căn lều. Cánh cửa liếp được mở ra. Hai người nhìn thấy mấy cô gái ngồi quây quanh một ngọn đèn nhỏ.

- Mời các cụ bốn mươi vô nhà nhanh kẻo Giôn-xơn ngó thấy ánh đèn.

Hai người vội chui vào căn lều.

- Rửa mà cũng đòi nhận bằng chú? - Một cô nói.

Đông ngồi bệt xuống bên các cô gái, hỏi:

- Đây là đâu các o?

- Đây là tuyến đầu của miền Bắc.

- Đất Vĩnh Linh rồi à?

- Biết rồi còn hỏi làm chi?

- Các o trở đường 1 đi ra Hồ Xá cho chúng tôi.
- Vội chi! Uống bát nước chè xanh với bọn em đã.
- Các o trở giùm cho, đồng chí lái xe đang chờ.
- Quỳnh bấy giờ mới lên tiếng. Thực ra anh cũng muốn ngồi lại đây một lát với mấy cô gái vui tươi này.
- Các eng đang ở chỗ suối đầu con đường mới phải không?
- Đúng đó. Chúng tôi sang bên này suối thì thấy mất đường.
- Đường ở ngay cạnh xe của các eng đó chứ mô?
- Chẳng thấy đường xá nào! Chúng tôi đã mò khắp.
- Các eng cho xe rẽ sang trái, đi độ ba chục mét là thấy đường 1.

Có cành lá đánh dấu để đó, không trông mà đi, đâm thẳng vào đây làm chi cho khổ... Vừa rồi các eng không trả lời nhanh là bọn tui nổ

súng rồi đó...

Hai người quay lại xe, thấy Tú và đồng chí lái xe đang ngồi chờ.

- Các cậu lạc vào rừng à? - Tú hỏi.
- Lạc vào động tiên anh ạ. - Quỳnh đáp.

Trong khi hai người đi thì Tú và đồng chí lái xe đã tìm thấy đường. Quỳnh vui vẻ thuật lại chuyện hai người gặp những o dân quân Vĩnh Linh đang trực chiến ban đêm.

Tú nói:

- Các cậu láu cá thật, chọn ngay hướng đó mà đi!

Đường 1 ở quãng này rất tốt. Con đường phẳng phiu nằm giữa hai hàng dương thẳng tắp. Giữa đường lại có một vạch chỉ trắng. Chỉ

mười phút sau, xe họ đã dừng lại trước một trạm kiểm soát của công an. Máy đồng chí bộ đội xô lại quanh xe, xem có phải là người của đơn vị mình không.

Tú vào trạm gác trình giấy tờ. Mặc dù anh và những người cùng đi đã bị trễ nhiều ngày trên dọc đường, nhưng họ vẫn là những người tới Vĩnh Linh đầu tiên. Bộ phận cơ quan tiền phương của đoàn Sao Vàng đi sau Tú một ngày, chưa có tên trong sổ đăng ký của các đồng chí công an.

3

Thị trấn Hồ Xá chỉ còn là những đường phố trụi nổi lên ở giữa một tháp nước cao lênh khênh cũng đã bị bom đạn làm cho không còn sử dụng được nữa. Dải đất ba dan tươi đỏ, màu mỡ từ biển chạy lên rừng dọc theo sông Bến Hải đã trở thành một túi đựng bom đạn đủ loại từ trên trời giội xuống, từ ngoài biển bắn vào, từ bờ nam bắn sang.

Thoạt nhìn tưởng như Vĩnh Linh chỉ còn là một vùng đất hoang dại. Con người không thể sống chung với bom đạn. Những vườn chanh, cam, muỗm, bưởi, hồ tiêu của đồng bào tốn công chăm sóc đã trở thành rừng như ngày con người còn chưa tới đây khai phá. Nhưng đi sâu vào bên trong mới thấy mỗi mái nhà bom đạn còn bỏ sót, mỗi khu rừng, mỗi vườn cây đều đầy ắp bộ đội. Một phần của cuộc sống tại đây đã chui xuống lòng đất. Cây cối không chịu thua bom đạn. Những hố bom càng sâu, đất xới lên càng đỏ thì cây cối ở chung quanh càng xanh. Cây mọc cả trong lòng các hố bom. Suốt dải đất tuy không có bóng một chiếc lô cốt, một ụ súng, thậm chí một cọc rào sắt, một sợi dây thép gai nhưng đã thực sự trở thành một lũy thép. Đây là vị trí tập kết cuối cùng của những đoàn quân trước khi vào chiến trường.

Đợt sóng người này trào đi thì đợt sóng khác lại xô tới. Bộ binh, bộ đội xe tăng, cao xạ, tên lửa, hóa học, công binh, hậu cần... đều có mặt. Ai nấy lăng lạng làm nhiệm vụ của mình, không ai biết công việc của ai.

Nhưng mọi người đã hiểu họ đều nhằm một mục tiêu thống nhất trong mùa xuân tới.

Mấy anh cán bộ không quân lọt thỏm giữa khu rừng bạt ngàn bộ

đội. Hầu như dưới lùm cây nào cũng có xe, pháo, súng, đạn. Họ bắt đầu hiểu được tầm vóc to lớn của nhiệm vụ lịch sử mà dân tộc sẽ làm nay mai.

Tú nhận chỉ thị tổ chức tại Vĩnh Linh một sở chỉ huy tiền phương nhẹ để chi viện cho chiến trường khi cần thiết. Tú chưa rõ nhiệm vụ cụ

thể mà trên sẽ trao cho không quân trong thời gian tới. Điều này chính Luân cũng chưa biết. Cuộc chiến đấu để giải phóng đất nước vẫn còn đặt ra một số điều ràng buộc binh chủng không quân. Ta chưa thể

triển khai lực lượng lớn về phía nam. Trong khi cuộc chiến tranh trên bộ còn diễn ra tại bên kia bờ sông Bến Hải, trên chưa muốn cho những máy bay ta vượt qua giới tuyến tạm thời. Nhưng trung đoàn trưởng đã

bảo Tú đưa theo Đông, Quỳnh và Hùng. Anh thấy những người lái cần có mặt trước tại đó để tìm hiểu những quy luật hoạt động của kẻ địch.

Từ đầu mùa hè tới giờ, Quỳnh bắt đầu bận tâm tới một đối tượng tác chiến mới: những pháo đài bay chiến lược B.52.

Pháo đài bay B.52 là loại máy bay chiến lược vì nó được chế tạo ra để ném bom nguyên tử. Bộ chỉ huy không quân chiến lược Mỹ đã nhảy vào giành phần trong cuộc "chiến tranh hạn chế" ở Việt Nam bằng cách thiết kế cho máy bay B.52 những thùng mang bom thường để tiến hành những phi vụ ném bom rải thảm. B.52 với khả năng chuyên chở lớn, có thể mang tới ba

mười tấn chất nổ. Từ độ cao ba mươi ngàn bộ¹, mỗi máy bay B.52 giội xuống trong vài giây đồng hồ

một trăm năm mươi trái bom, mỗi trái nặng 500 "pao" ², tàn phá cả

một vùng. Bốn chục máy bay B.52 của Mỹ từ những căn cứ tại Guam và Thái Lan hàng ngày bay tới nước ta. Trong khối lượng bom đạn giội xuống miền Nam, máy bay B.52 đã chiếm tới quá nửa. Vào cuối năm, số phi vụ ném bom B.52 hàng tháng đã lên tới con số 300. Chúng đã ném bom rải thảm xuống cả Vĩnh Linh và miền tây Quảng Bình. Bọn giặc lái B.52 tới nay chưa hề bị trừng trị. B.52 là loại chủ bài của không quân Mỹ, rất đắt tiền, nên được bảo vệ cẩn mật. Ngoài màn nhiều dầy, chúng còn được những máy bay tiêm kích che chở. Những người lái của ta nhận thấy thời gian thuận lợi để diệt B.52 là đánh bất ngờ vào ban đêm. Ban đêm, người lái dễ dàng lọt qua mạng lưới bảo vệ của máy bay tiêm kích địch hơn ban ngày. Nhưng họ lại phải khắc phục những khó khăn về kỹ thuật bay đêm và đánh đêm.

Nhiệm vụ nghiên cứu đánh máy bay B.52 đã được trao cho đại đội Quỳnh.

Anh tính có thể cất cánh bất ngờ từ một sân bay đầu cầu ban đêm, khi tới khu vực có địch sẽ dùng tốc độ lớn lướt qua bọn tiêm kích, bám lấy một chiếc pháo đài bay B.52 và bắn hạ nó bằng hai phát tên lửa. Nhưng anh vẫn còn một số điều phân vân: không hiểu quy luật hoạt động của máy bay B.52 và tiêm kích đi bảo vệ như thế nào? Và khi tiến công nên dùng tốc độ nào? Nếu dùng tốc độ lớn, sau khi bắn tên lửa, chiếc B.52 với ba mươi tấn thuốc nổ của nó sẽ biến thành một trái núi lửa ngay trước mũi máy bay, người lái khó có điều kiện thoát khỏi phạm vi nguy hiểm. Nếu dùng tốc độ nhỏ, người lái thoát ly dễ

dàng hơn nhưng máy bay ta lại khó vượt qua lưới tiêm kích đi hộ tống, và chính bọn lái B.52 cũng sẽ nhận ra ta và tìm cách đối phó.

Hôm nay, họ đã nghe thấy những tiếng bom B.52 nổ rền bên bờ

nam, và họ đang ở tại một vùng B.52 đã tới ném bom rải thảm. Đối thủ đã ở trước mắt, tuy họ vẫn chưa nhìn thấy hình dáng chúng ra sao.

Quỳnh nóng ruột mong được nhìn thấy kẻ thù trên màn hiện sóng. Anh hy vọng tìm thấy một con đường đi tới thắng lợi. Sáng nào họ cũng ra trạm công an Hồ Xá, hỏi tin tức bộ phận đi sau. Nhưng đã ba ngày rồi, chưa có thêm một người nào trong đoàn Sao Vàng đặt chân tới Vĩnh Linh.

1. Fool (tiếng Anh): Đơn vị đo chiều dài tương đương với 0,3048

m.

2. Pound (tiếng Anh): Đơn vị để tính trọng lượng tương đương với 0 450 kg.

4

Xã đội xếp bốn anh cán bộ ở tại nhà mẹ Sót. Đồng chí xã đội trưởng nói vì sao đã chọn cho họ chỗ ở tạm này: "Nhà mẹ có cái hầm kè khá bảo đảm".

Mẹ Sót ở một mình. Hỏi thăm, họ biết hai con trai mẹ đi chiến đấu ở miền Nam, cô con gái út đi dân quân thoát ly, cô con dâu mới đưa hai con nhỏ sơ tán ra Bắc. Hằng ngày, hai bữa mẹ nấu cơm cho họ

ăn. Đông, Quỳnh và Hùng chia nhau mỗi bữa một người giúp mẹ.

Nhiều bữa, mẹ không để cho khách làm việc gì, nhưng anh lái vẫn cứ

ngồi bên bếp nói chuyện với mẹ cho tới khi mẹ nấu nướng xong.

Mẹ Sót có vẻ thương chú bộ đội người Quảng Nam chưa vợ, ít nói. Nhìn Quỳnh ngồi nhặt sạn và thóc trong rá gạo bên bếp, mẹ hỏi:

- Chú xa nhà bao năm rồi?

Quỳnh nhẩm tính rồi nói:

- Mười tám năm mẹ ạ. Nhưng xa hẳn thì mười ba năm, kể từ

ngày cháu đi tập kết?

- Rửa thì chú bao nhiêu tuổi? Mặt chú còn non hơn thằng lớn nhà tôi!

- Cháu đi bộ đội từ năm mười ba tuổi.

- Vậy chú bằng tuổi thằng lớn nhà này. Nó hai con rồi. Nếu không vô Nam thì còn hơn, nữa.

- Con dâu mẹ đi đâu mà chúng con chẳng gặp?

- Đi dân công cùng làm nhiệm vụ với các chú chuyển ni đó!... Lần ni liệu chú có được về thăm nhà không?

Lòng anh hơi se lại. Chắc mẹ tưởng Quỳnh cũng sẽ qua bờ bên kia Bến Hải như mọi người ở quanh đây...

- Có lẽ chưa mẹ ạ...

- Tội nghiệp! Người trong nớ sao các ông trên không cho về quê hương chiến đấu để gần gũi gia đình có hơn không? Ở mô mà không đánh giặc!

Đêm đầu, hầu như không ngủ được. Cứ chớp mắt được một lúc, lại một loạt bom xé màng tai. Mẹ Sót mấy lần lên báo họ xuống hầm nhưng ai cũng thấy không tiện, vì mẹ đã ngủ dưới hầm và cô con út của mẹ có thể về bất chợt ban đêm.

Ngày hôm sau, mẹ Sót ôm tất cả đồ đạc của bốn người xuống hầm, rồi nói:

- Nếu bọn bay không xuống nghỉ dưới đó thì tau cũng lên nhà! Lỡ

chuyện chi xảy ra tau không biết nói năng ra rằng với Đảng, với chính quyền! Ở Vĩnh Linh ni, đi đánh giặc thì đi, nhưng về tới nhà là phải vô hầm hay vô địa đạo. Nếu bọn mi không chịu xuống hầm thì tau gọi xã đội vô tau trả đó?

Ngày hôm ấy, mọi người buộc phải chuyển xuống hầm. Buổi tối, mẹ Sót che cửa hầm cẩn thận rồi đốt đèn, bỏ ra một cỗ bài tu-lơ-kho:

- Các chú chơi bài đi, tui ngồi coi cho vui.

Đông và Hùng về một phe đánh thắng Tú và Quỳnh liên tiếp.

Mẹ Sót ngồi bó gối nhai trầu, lặng lẽ nhìn họ.

Tú thu gọn cỗ bài, mỉm cười nói:

- Xin chịu. Càng đánh càng nợ to không biết lấy gì mà trả!

Anh đã chán người bạn đồng đội của mình và muốn kết thúc cuộc chơi.

Mẹ Sót ngừng nhai trầu, bảo họ:

- Ngủ răng được bây chừ? Tráo người đi. Chú Quỳnh sang với chú be bé ni (mẹ trỏ Đông). Đánh nữa đi, tui coi cho vui.

Mấy người lại chơi tiếp. Lần này, cuộc đấu có căng hơn. Đông mấy lần bị cảnh cáo vì đã gọi bài cho Quỳnh đánh ra. Cuối cùng, đến lượt Đông nản. Cuộc chơi kết thúc.

Mọi người đi nằm. Mẹ Sót ngồi phì phèo hút điếu thuốc lá sừng bò. Họ nghĩ rằng mẹ đã cao tuổi nên khó ngủ. Nằm dưới hầm ẩm cúng, nhưng họ

vẫn lo nếu bây giờ cô con gái út của mẹ trở về.

- Các chú có chuyện chi thì nói chuyện với nhau cho vui, tui nghe nhờ.

Đã mấy lần mẹ Sót nhắc tới tiếng "cho vui". Chắc mẹ đã có quá nhiều đêm sống một mình trong căn hầm trống trải này khi con cái đều đi làm việc nước. Mỗi người đều muốn kiếm một câu chuyện để

làm bằng lòng mẹ, nhưng không hiểu tại sao chẳng ai nghĩ ra chuyện gì.

- Mẹ à! - Tú nói - Sao không thấy cô út về?

- Hẳn không về mô!

Câu trả lời của mẹ làm cho họ yên tâm. Đêm nay, có thể đánh

một giấc yên lành cho tới sáng.

- Con tưởng công tác ở địa phương thì cũng có lúc tạt qua nhà thăm mẹ chứ? - Tú lại hỏi.

- Hẳn không về nữa!

Không khí trong căn hầm lặng đi. Mọi người biết cô gái có chuyện gì đó mà lúc này họ không nên hỏi tiếp mẹ nữa. Tiếng súng từ xa xa bên bờ Nam vọng về. Nhưng so với đêm qua thì đêm nay rất yên tĩnh, từ chập tối, chưa có máy bay địch hoạt động.

- Các chú có thấy cái hố bom B.52 ở bờ sông, cạnh vườn sắn của nhà đó không?

- Có ạ...

- Con út nhà ni bị vào bữa đó. Hẳn đang chở đồ cho bộ đội thì B.52 tới... Xã đội và ủy ban giấu tui mấy bữa mới nói. Hẳn theo các anh, đi mãi với

các anh bộ đội trên con đò đêm đó rồi... Các chú ngủ

đi! Trời yên lặng kiểu ni là nửa đêm chúng lại đến đó. Ở hầm kẻo, không lo chi mô!...

Ai có thể ngủ được sau những lời mẹ vừa nói. Mẹ đã mất một người con. Mẹ đã sống bao đêm với cái im ắng không lành này?

Mình có được một nghị lực như mẹ Sót không, Quỳnh tự hỏi.

Mình còn nắm trong tay những phương tiện để giáng trả hoặc tránh né những đòn của kẻ thù. Nhưng mẹ Sót thì chỉ có ngời im lặng để chịu đựng những bom đạn sẽ đổ nhiều hơn nữa trên dải đất này. Mẹ đã phải chịu đựng nỗi đau ghê gớm đổ xuống đầu một người mẹ và biết đâu sẽ còn tiếp tục đổ xuống? Mẹ vẫn còn hai người con đang đi chiến đấu.

Đốm lửa từ đầu điều thuốc lá sâu kèn của mẹ Sót thỉnh thoảng lại đỏ lên trong căn hầm. Mẹ đang chờ đợi bọn chúng tới với tư thế, với lời ăn tiếng nói, với tấm hồn của một bà mẹ Vĩnh Linh. Chắc mẹ hoàn toàn tin vào hàng vạn người con trên dải đất Vĩnh Linh này. Tất cả

những khẩu súng đạn đã lên nòng. Chúng con sẽ trả thù cho mẹ...

5

Đúng một tuần lễ, Tú mới tập hợp được số cán bộ, nhân viên trong sở chỉ huy tiền phương. Họ chỉ đi sau Tú một ngày, nhưng những khó khăn họ gặp trên dọc đường đã tăng gấp đôi. Máy bay địch thả

thủy lôi xuống nhiều bến phà, đánh hỏng thêm nhiều đoạn đường. Một chiếc xe trúng bom, đồng chí lái xe bị thương. Tất cả đã phải dồn lên ba chiếc xe còn lại, đi tiếp ra mặt trận.

Luân viết thư dặn Tú đặc biệt chú ý tìm hiểu quy luật hoạt động của "B". Anh cho biết đơn vị tên lửa ở Vĩnh Linh đã nắm được khá nhiều triệu chứng của loại đối tượng mới mà họ đang cần tìm hiểu.

Chiều hôm sau, Tú và những người cùng đi có mặt ở trung đoàn tên lửa. Quân chủng đã chỉ thị cho những người bay sẽ dùng chung sở

chỉ huy với đơn vị tên lửa.

Đoàn bộ của trung đoàn tên lửa đóng quân giữa một khu rừng hồ

tiêu. Họ gặp hạn chỉ huy trong một căn lán nhỏ, sạch sẽ, nằm dưới lùm cây. Đồng chí trung đoàn trưởng đã biết những người lái nổi tiếng này qua các kỳ đại hội Quyết thắng ở Quân chủng, vui vẻ bắt tay và thân mật gọi tên từng người.

- Lần này, Quân chủng xuất đến "át hoàng bài", chắc xong miền Nam. Chiến trường chỉ còn thiếu các đồng chí là đủ mặt anh tài trong mùa xuân tới.

Tú khiêm tốn:

- Anh em chúng tôi mới tới tuyến lửa lần đầu, tất cả đều còn bỡ ngỡ, mong được các anh hết sức giúp đỡ cho.

- Chúng tôi đến trước các đồng chí đến sau, đồng ý như vậy.

Nhưng có nhiều vùng các đồng chí đã tới mà chúng tôi không bao giờ tới được. Khả năng giúp đỡ của chúng tôi với các đồng chí rất có hạn.

Để thi hành chỉ thị của Quân chủng, phương tiện chỉ huy của chúng tôi cũng sẽ là của các đồng chí. Khi các đồng chí dùng thì chúng tôi tạm nghỉ. Khi các đồng chí không dùng thì chúng tôi lại dùng. Còn hầm hố, chúng tôi

mới di chuyển tới địa điểm này nên chưa đào bới được bao nhiêu, xin dành những hầm tốt nhất cho các đồng chí lái, vì các đồng chí "giá đáng ngàn vàng" (anh nhớn miệng cười), các đồng chí khác,

xin tự túc.

Chiếc máy điện thoại đặt trên cái bàn tre réo chuông. Trung đoàn trưởng cầm ống nghe xong, rồi lại đặt xuống.

- Phiền quá! Sắp có B.52. Chúng ta chuyển xuống hầm để nói chuyện tiếp. Nhưng phải phân tán bớt người vì hầm nhỏ. Anh Tú và ba đồng chí đi theo chúng tôi. Còn các đồng chí khác đi với tham mưu trưởng.

Những người lái cùng Tú đi theo trung đoàn trưởng và chính ủy.

Từ ngày tới Vinh Linh, tai họ lúc nào cũng như nghe thấy hai tiếng B.52. Phương tiện chiến tranh mới này của Mỹ át hẳn những thứ

khác. Người ta càng phải nghĩ tới nó nhiều hơn vì chưa có dịp nào giáng trả lại chúng một đòn gọi là có.

Vừa đi trung đoàn trưởng đơn vị tên lửa vừa quay sang hỏi Tú:

- Anh có thể cho chúng tôi biết không quân ta định làm gì chuyển này không?

- Quân chủng chưa nói rõ nhiệm vụ cụ thể. Nhưng chúng tôi sẽ

làm một sở chỉ huy hỗ trợ khi máy bay ta vào sâu hoạt động. Còn nếu anh hỏi nguyện vọng riêng thì xin nói: chúng tôi muốn dựa vào các đồng chí để quật ngã một vài thằng B.52

- Nhưng đó chính là vấn đề chúng tôi đang bí.

- Vừa rồi chúng tôi thấy các anh nắm B.52 rất chắc.

- Không phải chúng tôi, đó là cấp trên. Cấp trên phát hiện những triệu chứng nhưng không nói rõ khu vực hoạt động của B.

Quỳnh chợt nảy ra một ý kiến:

- B.52 sắp hoạt động, các anh có thể cho chúng tôi vào sở chỉ

huy để theo dõi được không?

- Được quá! Nhưng phải đứng vì xe chỉ huy không rộng.

Trung đoàn trưởng dẫn họ qua một hướng khác.

Đi một quãng, bọn Tú nhìn thấy chiếc xe ra-đa nằm ẩn trong một bụi cây.

- Sao không có dây trời? - Tú hỏi.

- Thế này cũng đủ êm ả với chúng rồi. Chúng tôi cứ phải di chuyển luôn vì ra-đa làm lộ. Có tháng sở chỉ huy bị chúng đánh hai lần.

Chiếc xe chỉ huy nằm dưới một giàn ngụy trang kín mít.

Trung đoàn trưởng đẩy cửa bước vào cùng với những người khách. Trong xe đèn sáng trưng. Đây là sở chỉ huy của một tiểu đoàn.

Đồng chí tiểu đoàn trưởng, nét mặt căng thẳng, đứng trước màn vi-cô chỉ gạt đầu chào họ. Các trắc thủ úp đầu vào những tấm màn hiện sóng hình chữ nhật nhỏ xíu.

Tú và các bạn lặng lẽ đứng nép sau lưng đồng chí tiểu đoàn trưởng và người sĩ quan chỉ huy, theo dõi kẻ địch xuất hiện trên màn ra-đa hình tròn.

Trên cả hai tấm màn huỳnh quang, màu xanh lá mạ đã chuyển thành màu trắng đục. Nhiều! Nhiều như một màn sương dày.

Những chiếc kim trên các màn hiện sóng kiên nhẫn quét đi quét lại nhiều vòng. Các trắc thủ chưa tìm ra được một dấu hiệu của mục tiêu

Tú đi về cuối xe, nhìn bảng tiêu đồ. Trên tấm bảng tiêu đồ nhỏ chưa có một nét chì xanh.

Trung đoàn trưởng tên lửa ghé vào bên tai Tú:

- B.52 vào lần nào cũng vậy. Chúng tôi cố mò chưa ra...

Tú đã nhận ra những khó khăn trong việc lập một sở chỉ huy tiền phương tại đây. Các đơn vị tên lửa có những yêu cầu khác với không quân về mặt bảo đảm chiến đấu. Họ chỉ cần nhìn thấy địch ở một cự ly tương đối gần. Do đó, ra-đa của họ chỉ bắt được địch trong một phạm

vi khá hạn chế. Trái lại, yêu cầu của những người bay là phải nhìn thấy địch từ xa, càng xa càng tốt, vì họ cần có đủ thời giờ để hạ quyết định và cho máy bay cất cánh. Những người bạn mới này sẽ không thể nào đáp ứng được yêu cầu của họ.

Tiếng bom nổ rền từ bờ Nam vọng lại.

Trên đã thông báo rất đúng triệu chứng của B.52. Nhưng ở ngay gần khu vực bị B.52 đánh phá, họ đã không nhìn thấy kẻ địch.

Màu trắng đục trên màn huỳnh quang vẫn chưa tan khi những người lái rời xe chỉ huy.

- Năm nay, các anh ăn Tết Vĩnh Linh với chúng tôi. - Trung đoàn trưởng tên lửa nói - Đảng ủy trung đoàn quyết định cho đơn vị ăn Tết sớm một chút, chưa có lệnh trên nhưng chúng tôi đoán Tết Mậu Thân này là Tết Quang Trung...

Mùa mưa ở Trị Thiên đã dứt. Những trận mưa chuyển về bên kia Trường Sơn giống như những tảng băng tan ở xứ lạnh, báo hiệu mùa xuân sắp bắt đầu.

Đàn chim trời lại tự do sải cánh trên từng không quang đãng.

Những người bay ngược mắt nhìn bầu trời cao rộng vẫn chưa có chỗ cho đôi cánh bay của mình.

Logged

CHƯƠNG XXVI

1

Đợt thu cá ở các đầm vào cuối năm, đầm Hải Phong thu lần thứ

hai, đã giúp cho Hào đánh giá được kết quả điều tra cô thu thập được từ hồi mùa hè.

Trước khi bắt tay vào việc, Hào đã đọc một số báo cáo điều tra về thành phần cá nước lợ. Nói chung, các tác giả đều viết có từ ba tới bốn chục loài cá, nhưng chưa ai nêu lên một danh sách cụ thể. Như

vậy là cô đã tìm được trên bốn chục loài cá khác nhau tại vùng này.

Ngoài các đầm ở đây, Hào còn đi sang một số đầm của tỉnh Quảng Ninh nghiên cứu thêm. Hào đã thu mẫu được hầu như đủ cá có mặt trong đầm. Cô đã xác định tên loài, phân chia các nhóm cá theo tính ăn và lên một bảng danh sách. Cô lau chùi thật kỹ cái bàn gỗ sơn trắng trong phòng làm việc, đặt lên đó những bình ngâm tiêu bản sạch bóng. Mỗi lần ngồi ngắm kết quả công việc cô lại thấy vui...

Tôi đã tóm gọn các chú về đây rồi. Các chú đã làm cho tôi khá vất vả. Nếu không dầm mưa, đội nắng, lao vào giữa bùn lầy nhanh tay tranh chớp với

các bác xã viên thì làm sao lôi được các chú về. Đối với các bác ấy, các chú chỉ là số cân, lạng trong quang thúng của những người thu mua, các chú đã chui vào nôi và không có còn có mặt trên thế gian này. Về với tôi, các chú sẽ trở thành vĩnh viễn. Các chú sẽ

giúp ích cho công tác nghiên cứu khoa học, cho cuộc đời. Kể nếu cứ để

các chú tung tăng trong đầm, trong cái thế giới riêng của các chú, các chú còn đẹp hơn nhiều so với nhốt các chú bất động trong những chiếc bình chật hẹp chứa đầy phóc-môn này. Nhưng có cách nào để kéo dài sự có mặt của các chú trên thế gian hơn cách làm của tôi...? Các chú không còn là những bí mật của đầm nước lợ. Tôi đã chinh phục được các chú và đưa các chú ra trước ánh sáng khoa học. Tuy vậy, còn phải tốn công nhiều vì các chú. Các chú có phải chỉ là cư dân của vùng nước lợ này không, hay còn ở những đâu? Làm thế nào cho các chú sinh sôi phát triển được mau chóng? Làm thế nào đánh đuổi được những chú vốn là thú dữ của đầm lầy hàng ngày tàn phá cư dân ở đây?... Chính điều đó mới là mục đích của công việc tôi đang làm. Nhưng chuyện đó lại khiến tôi phát buồn vì con đường đi tới đích còn xa quá!...

Kết quả điều tra của Hảo được tổ và trạm khen. Cô phấn khởi nhưng lại càng phân vân thêm vì đã khẳng định kết cấu của đầm nước lợ hiện tại không có lợi cho việc nuôi trồng. Biết làm sao để điều chỉnh được nó? Công việc này cần đến một công trình nghiên cứu lâu dài của nhiều người và phải có vốn đầu tư... Hiện nay, họ chỉ có hai bàn tay trắng. Giờ đây mới thấy thấm thía hai chữ nghèo nàn và lạc hậu.

Nhưng ai sẽ giải quyết những vấn đề lớn lao này? Tất nhiên là cả xã hội. Nhưng xã hội là ai nếu không phải là chính mình và mọi người?

Nếu mình và mọi người cùng chờ đợi thì sẽ không bao giờ có gì cả!...

Bác chiến sĩ thi đua ở đầm Hải Phòng nói công việc mình làm là việc của đời sau. Nhưng muốn cho đời sau làm tốt phải bắt đầu ngay từ bây giờ. Và những người đi bước đầu như mình không thể tránh khỏi sự hy sinh. Trong số những sách mình đã đọc, có những vấn đề người ta đã làm cách đây gần một thế kỷ, nhưng ngày nay và mai sau vẫn cần có những người làm tiếp. Nghĩ đến con đường nghiên cứu khoa học rộng mênh mông và dài vô cùng tận, lắm lúc phát nản vì thời gian bỏ phí và vốn liếng nhỏ bé của mình... Giá bây giờ được làm một công việc gì có

ích ngay cho đời sống mà lại vẫn kết hợp được với nghiên cứu cơ bản lâu dài?... Sẽ không thể làm khác nếu người ta muốn đi xa. Nhưng đó là công việc gì...?

Ngày hôm nay, Hào vừa đọc một tài liệu về tác phong và phương pháp nghiên cứu của những người làm công tác khoa học. Tác giả viết:

"Trước khi bắt tay vào thí nghiệm, người ta phải dự đoán được kết quả". Điều đó làm cô giật mình. Vậy thì thí nghiệm chính là để kiểm tra những điều người ta đã dự đoán về kết quả. Muốn dự đoán được kết quả phải có suy nghĩ sâu sắc về công việc mình đang làm. Làm sao có được những dự đoán đúng đắn nếu không có tri thức khoa học?

Mình vẫn tiếp tục đọc sách, đọc tài liệu và học thêm ngoại ngữ, nhưng kết quả không đạt bao nhiêu! Đầu óc mình còn nhiều lúc phân tán, mình biết mà chẳng tránh được...

Gần đây, cơ quan bàn chuyện cử người đi học tiếp. Một số cán bộ

trẻ, trong đó có Hào, được nhắc đến tên. Nhiều cô, cậu đang suy tính cân nhắc. Người thích đi cũng nhiều. Đi vài năm, có thêm một số hiểu biết để về làm việc lâu dài là một điều rất chính đáng. Có người lại nghĩ thoát được mấy năm chiến tranh ác liệt, nếu chịu khó dè xẻn thì khi về còn có thêm chút "vốn liếng". Cũng có người không muốn đi, trong đó có mấy cô gái

chưa chồng. Những cô gái tốt nghiệp đại học ra trường ai cũng có tâm lý sợ "già". Hảo cũng nghĩ nếu tổ chức đặt vấn đề đó với mình thì trả lời ra sao? Cô không muốn xa đất nước trong những năm chiến tranh này. Nhưng điều chính giữ cô lại là cô muốn phải đợi đến khi "tổ chức" xong, chuyện gia đình êm ấm rồi cô mới có thể yên tâm học hành.

Chuyện đó rất gần nhưng cũng rất xa. Anh đã đi về phía nam.

Đến ngày nào thì kẻ thù dành cho anh một ít thời giờ rảnh rồi. Làm sao mà biết được với chúng nó?... Cô đã luôn luôn tự bảo đừng có lúc nào để lòng mình yếu đuối nhưng hình như không thể thế được.

Gió lạnh lùa qua khe liếp. Tiếng sóng biển gầm ngoài xa. Biển đã đi vào đời sống của mình. Biển thử thách mình bằng những đợt sóng dồi. Biển mang tới cho mình những ước mơ. Biển đùa giỡn với mình những buổi chiều ngồi trên ghềnh đá. Biển ru mình trong giấc ngủ đêm đêm. Biển đã hòa vào với cuộc đời mình, tối nay biển cũng như mình trần trọc...

Nhưng tiếng mưa rơi tí tách đều đều trên những tàu lá chuối ở

đầu hồi nhà vừa nổi lên giữa những đợt sóng gầm của biển. Đó là những lời tâm sự rì rào, nho nhỏ của một người ngồi bên đang nói vào tai giữa lúc dàn nhạc hòa tấu đang rầm rộ biểu diễn trên sân khấu của

rạp hát. Hảo chợt nhớ đến những câu thơ mà một anh cán bộ lớn tuổi trong cơ quan hay ngâm những đêm mưa:

Tai nghiêng nghe giọt mái nhà

Nghe trời nặng nặng nghe ta buồn buồn

Nghe đi dàu dặt trong hồn

Bước chân xa vắng dặm mòn lẻ loi

Rơi rơi dẫu dịu rơi rơi

Trăm muôn giọt nhẹ nổi lời vu vơ... 1

Giờ này anh đang ở đâu tại Khu Tư? Trên đường anh đi đêm nay trời có mưa như thế này không? Em muốn nói thực lòng em lúc này, anh đừng có mắng em anh nhé, em đang cảm thấy rất buồn và rất cô đơn...

1. Thơ của Huy Cận.

2

Hảo đi ngang nhà Tuyến thì nghe thấy bác trưởng trạm gọi. Gần đây, cô ít vào chơi chỗ Tuyến vì nhận thấy Tuyến khó chịu ra mặt đối với mình. Cô đoán là vì cơ quan đang lựa chọn một số người đi học nước ngoài. Tuyến và Hảo đều được nhắc tới. Hảo về cơ quan không lâu, đã được mọi người chú ý. Tuyến công tác bình thường nhưng lại là cán bộ kỳ cựu của trạm, cô giữ nhiều chân trong các tổ chức của cơ

quan.

Hảo bước vào nhà thấy bác trưởng trạm đang ngồi với Tuyến và Lý.

- Chuyên gia tới rồi, khỏi phải tranh cãi. Cô nói cho chúng tôi nghe Mic 17 có ném bom được không? - Trưởng trạm hỏi.

Hảo suýt bật cười. Cô chỉ lên đoàn bay có vài lần, và chưa khi nào ra tới sân bay, nhưng tại đây hẳn có chuyện gì tranh cãi về máy bay ta là mọi người lại gọi cô đến làm trọng tài.

- Em nghe các anh ấy nói Mic 17 là máy bay đánh chặn nhưng khi cần cũng có thể dùng để ném bom.

- Cái buồng lái bé tí, nó mang bom vào đâu? - Lý cãi.

- Nó lắp bom ở hai cánh.

- Thấy chưa! - Bác trưởng trạm vui vẻ hẳn lên, nói tiếp - Khi về

gần sân bay Kiến An, tôi đã ngồi nhìn rất kỹ. Bốn chiếc Mic 17 của ta bay về. Hai chiếc bay không. Còn hai chiếc kia mỗi chiếc đeo một quả

bom rất to. Đúng là máy bay ta vừa ra biển định ném bom vào tàu chiến nhưng chưa đánh được lại mang về. Còn hai chiếc đi không chắc là máy bay hộ vệ.

Lý chưng hửng. Bác trưởng trạm hài lòng vì sự quan sát và phán đoán của mình đã được “chuyên gia” xác nhận. Hào biết bác lầm. Ngày Hào lên sân bay, Đông đã chỉ cho Hào biết đó chỉ là những chiếc thùng dầu phụ. Nhưng thấy bác đang vui nên Hào chưa nói ngay vì sợ bác cụt hứng.

- Bác đi Hà Nội họp về có chuyện gì lạ không ạ?

- Có chứ!... Anh Quỳnh đi công tác hồi nào nhỉ?

- Thưa bác hồi cuối tháng mười một. Em cũng đoán thế chứ

không biết rõ ngày anh đi.

Nghe nhắc tới Quỳnh, cô bỗng thấy hồi hộp.

- Nay mai chắc nhiều tin phấn khởi... Tôi lên Viện được nghe các anh ấy phổ biến Nghị quyết của Bộ Chính trị. Nghị quyết này bộ đội mới học kỹ còn cánh ta chỉ được nghe những điểm chính. Bộ Chính trị

nhận định là đế quốc Mỹ đang tiến thoái lưỡng nan về chiến lược. Đây chính là cơ hội rất tốt cho ta. Bộ Chính trị đã quyết định động viên cả

nước dốc sức giành thắng lợi lớn. Tôi nghe các ông ấy bàn ngoài lễ hội nghị: phen này là xong đây vì đánh Mỹ từng ấy năm kể cũng lâu rồi, bản thân Mỹ cũng không thể chịu đựng được một cuộc chiến tranh kéo dài.

- Giôn-xơn còn ngoan cố lắm. - Lý nói. - Mãi nó đã chịu ngừng ném bom để đi đến hội nghị đâu! Nó lại càng đánh ác hơn!

- Trước khi ngừng nó còn đánh ác nữa... Chuyển này trạm ta phải cử người vào công tác Khu Tư đây... - Bác ngập ngừng rồi lại tiếp tục câu chuyện đang bỏ dở - Trên cũng nói: nếu có ngồi họp với nhau, chúng ta chỉ có thể giành được ở bàn hội nghị những gì chúng ta giành được trên chiến trường.

Hào hiểu thêm về những sự việc thay đổi đột ngột của anh trong những ngày cô ở Hà Nội. Anh đi làm một nhiệm vụ rất to lớn mà hôm đó mình chẳng biết gì. Suốt buổi sáng đi với anh trên dọc đê sông

Hồng, mình lúc thì im lặng như thóc, lúc thì nói lung tung như một con điên. Anh không chê trách gì mình mà còn động viên mình lúc chia tay.

Anh cười với mình vì lo mình khóc. Mình đã không dám nhìn anh khi anh bước lên xe vì sợ nước mắt ứa ra trước mặt mọi người. Giá mình biết trước công việc anh sắp làm thì bữa ấy mình sẽ có những lời lẽ

khác, có một thái độ khác đối với anh...

- Hòm thư lưu!

Tiếng gọi của đồng chí trưởng ban hành chính làm cô giật mình.

Hào là người nhận được thư đều đặn và nhiều nhất cơ quan. Cô rảo bước vào phòng hành chính.

- Đồng chí xin trạm biên chế thêm một người để nhận thư riêng.

Thư của Hoàn:

"Năm nay, em đi, Thăng cũng đi, mẹ ở nhà chỉ có một mình, để

mẹ một mình ngày Tết, tội nghiệp chị ạ. Thế nào chị và em cũng phải về nhà. Chị viết thư rủ anh Quỳnh về luôn một thể để nhận mẹ và nhận các em... Em sắp có chuyện cần đến chị góp ý kiến đấy! Gặp chị

em sẽ nói chuyện dài..."

3

Suốt buổi làm việc, hình ảnh mẹ chốc chốc lại hiện ra.

Đêm đêm mẹ nằm trong căn nhà trống vắng không ngủ được nhớ tới mình, nhớ các em, nhớ dượng. Cái gì có thể đem lại cho mẹ sự

an ủi trong những giờ khắc dài đằng đẳng đó... Lâu nay, mình đã không nhớ đến chuyện viết cho mẹ một lá thư.

Cái đêm mình về tiền dượng thì dượng đã đi. Mẹ nằm ôm lấy mình, lùa những ngón tay mềm mại tìm trứng chấy trên mái tóc rít của mình. Mẹ lo cho con gái quanh năm sống dưới thuyền “khôn ba năm đại một giờ”!...

Ngày nào mẹ hốt hải chạy đi tìm mình hôm máy bay địch ném bom ở Cầu Hai. Lớp học đã tan từ lâu, mình mê mải theo các bạn đi hái sim không về. Thấy mình lẽ mề rách cặp sách, tay bưng nón sim, mẹ ôm chầm lấy, kêu lên: "Con làm mẹ hết cả hồn!". Rồi mẹ lại buông mình, hốt hải chạy về vì em Thăng ở nhà đang khát sữa...

Bao lần mình đã làm đau lòng mẹ vì thái độ hỗn hào, ương bướng của mình đối với dượng! Mình chẳng giống mẹ một chút nào? Ai

cũng khen mẹ nhu mì, ngọt ngào. Trong nhà ít khi thấy mẹ to tiếng với chồng con và cả với dượng sau này. Khi cậu nói to thì mẹ im, chờ

lúc cậu hết nóng, mẹ mới nói lại. Với dưỡng cũng vậy. Mẹ không được học hành như mình và Hoàn, nhưng mẹ rất hiểu biết. Mẹ lo công tác, lo việc gia đình, không để ai phải chê bai. Một năm, không nhớ bức dưỡng chuyện gì, một phần thích ở lại với các bạn để xem một cái Tết ở Hà Nội, mình đã không về nhà. Sau đó, em Hoàn kể lại, suốt mấy ngày Tết mắt mẹ sưng lên, mẹ phải đeo kính râm và nói dối mọi người là đau mắt...

Mẹ tha lỗi cho con, chắc mẹ vẫn nhớ con hằng ngày, hằng đêm, nhưng con đã có nhiều lúc quên nghĩ đến mẹ.

Lúc này anh ấy đã đi xa, lòng con trống vắng quá chừng, con đang không biết tìm đâu nơi an ủi, lại là lúc con về với mẹ. Mẹ lúc nào cũng nghĩ tới con, cũng thương con như những ngày con còn thơ bé.

Nếu mẹ biết tháng trước con ở Hà Nội mấy ngày mà không về thăm mẹ, chắc mẹ không giận con, nhưng mẹ sẽ rất buồn. Tình yêu đã làm cho con mù mẫm đi...

Chiều hôm đó, Hảo đề nghị đồng chí trưởng trạm cho mình Tết này được đi phép về thăm mẹ. Cô nhấn mạnh vào lý do nhà có hai người đi chiến đấu ở miền Nam, các con gái đều ở xa, ngày Tết mẹ chỉ

có một mình ở nhà.

Chưa lần nào đối với chuyện riêng tư, cô gái lại đặt vấn đề với cơ

quan một cách kiên quyết như vậy. Cô sợ đồng chí trưởng trạm không đồng ý vì mới tháng trước cô cũng vừa đi phép.

Đồng chí trưởng trạm nhìn Hảo, cân nhắc một chút rồi nói:

- Với người khác thì không được, nhưng với cô, vì cô đã hoàn thành tốt kế hoạch công tác trước thời gian nên tôi đồng ý.

CHƯƠNG XXVII

1

Trên đường về nhà, Hảo phân vân khi nghĩ đến điều Hoàn viết trong thư: "Em sắp có chuyện cần đến chị góp ý kiến" và "chị viết thư

rủ anh Quỳnh về để nhận các em". Rõ ràng là cô em mới năm thứ nhất đại học đã bắt vào chuyện yêu đương. "Các em" là những ai trong khi Thắng đã đi bộ đội? Chắc là Tết này Hoàn đưa người yêu về giới thiệu với gia đình.

Hảo nhớ đến chuyện yêu đương giữa Thùy và Đông ngày trước.

Một tình yêu đến sớm với các cô sinh viên thường không lợi gì cho việc học tập. Nhất định mình phải khuyên nhủ Hoàn. Mình sẽ bảo nó lui chuyện đó lại đến lúc ra trường, hoặc ít nhất là vào năm thứ ba thứ tư.

Niềm mong mỏi được gặp lại mẹ, được sống một cái Tết êm ấm trong gia đình, đã kèm thêm nỗi băn khoăn vì chuyện của cô em. Hoàn vốn giống tính mẹ kín đáo, nói năng nhẹ nhàng, nhưng khi đã có ý kiến rồi thì không dễ thay đổi. Hoàn học rất khá về các môn tự nhiên. Khi thi đại học bạn bè đều khuyên nên ghi nguyện vọng vào Tổng hợp, Bách khoa, hoặc sư phạm để được học ở Hà Nội. Bách khoa, Tổng hợp là những trường đầu đàn, còn học sư phạm thì sau này khi ra trường có thể xin về ở gần nhà. Nhưng Hoàn cứ quyết định thi vào Xây dựng, một trường đại học có điểm chuẩn thấp và ở mãi tận Hương Canh, Vĩnh Phú. Hảo khuyên em, Hoàn cũng không nghe và chỉ nói: "Em thích Xây dựng". Với vấn đề này càng không dễ...

Tàu ngày Tết đông kinh người. Chiến tranh vẫn không làm cho mọi người quên cái Tết cổ truyền, ngày mà những người con cần tụ tập dưới mái gia đình. Bộ đội đi tàu cũng rất đông. Có những toa tàu dành riêng cho bộ đội. Đây là những người đi thẳng ra tiền tuyến. Có người được về nhà trong dịp

Tết trước khi đi xa. Hảo phải ngồi trên một toa đèn chở hàng không có mái. Suốt đêm, cô không chợp mắt.

Thành phố Nam Định như già yếu đi vì chiến tranh. Dân phố đã sơ tán nhiều. Những ngôi nhà mái ngói bọc rêu, cửa đóng im ỉm.

Những cánh cửa lùa cũ kỹ. Những bức tường lâu ngày chưa được quét vôi lại. Hai bên hè phố, gạch lát vỡ thêm nhiều, lại có thêm những hố

tránh bom làm mất cả lối đi. Thương Nam Định quá! Thành phố dật êm đêm này là đối tượng của bom đạn địch suốt mấy năm qua. Đã không kiến thiết được gì thêm, lại bị tàn phá. Hảo đi qua thành phố lúc nào không hay. Mỗi lần trở về Nam Định, cô lại thấy thành phố quê hương của mình như bé nhỏ đi.

Hoàn đang ngồi rửa lá gói bánh chưng ngừng đầu thấy chị, mắt sáng lên.

- Em đang lo chị không về.

- Mợ đâu?

- Mợ còn phải đi làm sáng hôm nay. Cụ lúc nào cũng bận.

Hảo nhìn quanh thấy nhà trống vắng, mọi vật chẳng khác gì lần

trước cô về. Cô mừng khi nghe em nói mẹ bận bịu nhiều. Có công việc mẹ sẽ khuây khỏa đi...

- Chị về có một mình thôi à?

- Còn mấy mình nữa!

- Anh Quỳnh đâu?

- Anh ấy đi mặt trận hơn một tháng nay rồi!

- Anh Quỳnh cũng đi?

- Chuyến này, ai mà không đi!

Mặt Hoàn đang tươi tỉnh bỗng trở thành trầm ngâm.

- Nhà gói bánh chưng à?

- Mợ định đem đi luộc nhờ. Nhưng em bảo cụ luộc ở nhà. Ngồi canh nồi bánh chưng cho vui để đón giao thừa nghe Bác Hồ chúc Tết.

Hảo bày mấy gói mít, kẹo lên bàn thờ.

- Nhà chưa có canh đào à?

- Trưa nay, ở nhà máy về mợ sẽ mua.

Hảo đưa cho em mấy gói tôm, mực mua của cửa hàng hợp tác trước khi về và gói bóng, hàng của cơ quan phân phối cho cán bộ. Việc nhà, Hoàn thạo hơn Hảo nhiều. Những năm trước, mỗi dịp Tết về gia đình, mọi việc chuẩn bị, nấu nướng vẫn do mẹ và cô em gái chỉ huy.

- Mợ có khỏe không?

- Mợ gầy...

Hai chị em nhìn nhau. Cả hai đều cảm thấy như mình có lỗi.

- Biết vậy, ngày đó em nghe chúng nó thì quách vào Sư phạm.

Mấy chị em đi hết, chẳng còn ai ở nhà với mẹ. - Cô em gái nói.

Nó nghĩ đến mẹ nhiều hơn mình... Nhìn cô em hết chạy xuống bếp, lại lên nhà, hai tay thoăn thoắt, Hảo thấy rõ Hoàn lớn hẳn lên. Nó

đã có bóng dáng một người chủ gia đình. Nó giống như mẹ, một cô gái thành Nam tán tảo, ngọt ngào. Nếu nó lấy chồng trước mình thì cũng không phải là chuyện lạ...

- Nơi em học ngày nào cũng nhìn thấy máy bay của anh Quỳnh...

- Hoàn nói.

- Em làm như chỉ có một mình anh Quỳnh lái máy bay?

- Sao chị cứ ngăn không cho em lại chỗ anh Quỳnh!

- Vì anh ấy bảo chị đừng đến sân bay... Anh ấy đi vắng luôn. Vừa rồi địch lại hay đánh sân bay.

- Đúng đấy chị ạ. - Hoàn xác nhận - Em mà như chị, nếu nó đánh sân bay, anh ấy có cấm, em cũng cứ đến...

Nếu mình chỉ ở cách anh ấy một đoạn đường như nó, chắc chắn mình sẽ làm như vậy.

- Em cứ đinh ninh lần này chị về thế nào anh Quỳnh cũng về, ai ngờ chuyển này cả anh Quỳnh cũng đi...

Anh đang ở nơi nào, anh có thấy máy mắt không...? Nếu bây giờ

có một phép lạ, anh bỗng về đây, tối nay em sẽ bắt cả nhà đi ngủ hết, ở nhà này em có quyền to như vậy, chỉ mình anh cùng với em ngồi canh nồi bánh chưng đợi giao thừa... Chỉ một ý nghĩ đó đã khiến cho lòng em rộn ràng, ánh sáng tràn vào nhà, hoa đào nở tung, em thấy cả một mùa xuân...

2

Hảo không hiểu là mẹ mình yếu hay khỏe. Đúng như lời Hoàn nói, mẹ gầy đi, tóc có bạc thêm chút ít, nhưng người mẹ như rắn chắc lại và mẹ nhanh

nhện, hoạt động hơn trước rất nhiều. Khách đến làm việc với mẹ tới tấp: công đoàn nhà máy, hội liên hiệp phụ nữ, hội mẹ chiến sĩ, các bác dân phòng người nào cũng vội vã; họ bàn bạc những công việc tưởng chừng như thiếu mẹ là không xong, về nhà, thấy cô con gái lớn, mẹ nắm lấy hai tay, nhìn Hảo suốt từ đầu đến chân một lúc, rồi nói: "Tết này, mẹ rất mong con về!". Nhưng sau đó, mẹ quay ra tiếp khách, và chạy ngược chạy xuôi chẳng biết đến những đâu, trao hết việc nhà cho Hoàn và Hảo.

Hoàn đã trình bày câu chuyện riêng của mình với chị. Thì ra không phải cô em gái muốn đi lấy chồng... Hoàn có một cậu bạn trai

từ hồi bắt đầu học cấp ba. Cậu này quê ở nông thôn. Năm vừa rồi, Tuấn - tên cậu ta - thi vào Đại học Quân sự không được. Theo Hoàn nói, Tuấn học khá nhưng thi không đỗ vì trường Đại học Quân sự lấy điểm cao. Đợt này Tuấn được gọi đi bộ đội. Trúng tuyển xong, Tuấn lên Vĩnh Yên tìm Hoàn, và nói là yêu Hoàn. Đáng lẽ cậu ta chưa định nói chuyện này nhưng biết mình sắp đi xa, có thể lâu ngày mới gặp lại, nên đem tâm sự giải bày. Cậu ta muốn Tết này sẽ đến thăm nhà và chào gia đình Hoàn trước khi đi...

Thoạt nghe, Hảo tưởng chuyện không có gì. Ngày Hảo còn ở tuổi Hoàn cũng đã có những trường hợp như vậy. Một đôi cậu học sinh tới bày tỏ tình cảm với cô khi hết năm học cuối cùng. Hảo lựa lời từ chối, rồi mọi chuyện cũng qua.

- Vậy em định thế nào?

- Em chưa biết quyết định ra sao... Em hỏi ý kiến của chị.

- Chị hỏi thật... Em đã yêu cậu ấy chưa?

Hoàn ngập ngừng rồi nói:

- Trước kia em chỉ coi Tuấn là bạn, em có cảm tình với cậu ấy, nhưng em chưa bao giờ nghĩ Tuấn sẽ đặt vấn đề với mình. Nhưng từ

lúc Tuấn lên gặp em lần ấy, thái độ của Tuấn rất chân thành, em mới biết Tuấn chú ý đến em từ lâu, và em thấy thương Tuấn.

- Em nên suy nghĩ kỹ... Tình yêu không thể chỉ là tình thương?

- Em cũng biết như vậy. Bây giờ Tuấn sắp đi xa...

- Em vẫn có thể giữ tình bạn với Tuấn. Chớ nên lầm lẫn tình yêu với tình thương.

Hoàn ngồi im. Hảo tưởng như vậy là giải quyết xong. Nhưng rồi Hoàn lại nói:

- Em vẫn phân vân chị ạ...

Hảo nhận thấy Hoàn có vẻ trầm lặng, suy nghĩ, khác với thói quen ít nói nhưng vô lo mọi khi. Cô biết vấn đề phức tạp hơn. Nhưng Hảo vẫn chỉ đánh giá đây là ý nghĩ bông bột của người mới lớn, cô sẽ

lựa lời khuyên Hoàn quên đi để tập trung vào việc học tập, chỉ cần nói ít lời khuyến khích cho bạn vui trước khi lên đường.

Buổi chiều, Hảo đang vội nước đổ thêm vào nồi bánh chưng thì mẹ về. Bà giục Hoàn ra chợ mua thêm rau.

Hoàn đi rồi, mẹ ngồi ghé vào bên Hảo, hỏi ngay:

- Em Hoàn đã nói chuyện gì với con chưa?

- Rồi ạ.

- Con góp ý kiến với em thế nào?

- Con chưa nói gì nhiều, nhưng con định bảo nó chỉ nên giữ tình bạn, nó mới vào đại học năm đầu chưa nên nghĩ tới chuyện đó.

Bà ngồi im một lát rồi nói:

- Mợ thấy khó lắm đấy!

Hảo nhìn vẻ lo lắng của mẹ, hỏi lại:

- Nhưng em Hoàn nói trước khi Tuấn lên Vĩnh Yên thì nó có nghĩ

gì đến cậu ta đâu?

- Đúng là như thế... Nhưng sau khi thằng Tuấn đặt vấn đề thì nó lại suy nghĩ nhiều, thoát đầu thì nó thương, nhưng bây giờ mợ cho rằng nó đã yêu.

Hảo biết mẹ không mấy khi lầm trong chuyện này.

- Mợ đã gặp Tuấn bao giờ chưa?

- Hồi chúng nó còn cùng học cấp ba, nó đến mãi nhà này. Thằng bé xinh xắn, ngoan... Mợ đã nghĩ hai đứa có thể sẽ yêu nhau. Nếu bình thường, thì không có chuyện gì! Nó yêu nhau, sau này cho nó xây dựng với nhau. Nhưng bây giờ thằng Tuấn lại đi xa.. Điều mợ suy nghĩ

nhiều, là hai đứa cùng một tuổi! Nhìn nét mặt hai đứa, chỉ ít năm nữa là con Hoàn sẽ già hơn nó. Em con, mẹ biết tính nó... Nó đã hứa hẹn với ai thì bao năm nó cũng chờ. Lỡ thằng Tuấn đi một mạch mười năm như bố con thì sao? Em con chờ, nhưng khi nó trở về, hình thức chênh lệch, nó lại thay đổi ý kiến... "Trai ba mươi tuổi đang xoan...". Nó chẳng sao nhưng còn con mình...

Cô bỗng thấy mẹ già hẳn đi... Mẹ đã vất kiệt cuộc đời cho các

con. Những ngày qua; nỗi cô đơn vì chiến tranh đã nhiều lúc day dứt cô. Cô định về tìm nơi ẩn náu dưới mái nhà êm ấm, trong tình yêu thương của mẹ, của em. Nhưng ở đây cũng không yên. Lấn sau mình về, chắc mẹ còn gầy hơn, tóc mẹ sẽ bạc nhiều hơn vì có thêm chuyện này...

Tối ba mươi, hai chị em ngồi bên nồi bánh chưng. Hoàn ngập ngừng nói với chị:

- Em quyết định rồi chị ạ... Em sẽ bảo Tuấn cứ yên tâm đi chiến đấu, em nhất định chờ. Em còn phải học những bốn năm, Tuấn ở nhà hay đi thì cũng vậy, chúng em vẫn phải chờ nhau... Em sẽ chờ...

Hảo buột miệng:

- Lỡ hơn bốn năm thì sao?

Hoàn ngơ ngác nhìn chị:

- Đã chờ thì hơn bốn năm em vẫn chờ... Chị bảo sao?

Hảo im lặng, trách mình đáng lẽ không nên nói với em một điều như vậy, và cô lại nghĩ đến mẹ.

3

Sáng mùng hai, Hảo đang ngồi một mình thì một anh bộ đội trẻ măng bước vào.

Anh chiến sĩ mặc bộ quần áo màu lá cây xanh bóng, đeo một chiếc ba-lô chắc căng, bộ mặt tươi đỏ, nhanh nhẩu chào Hảo :

- Chị ạ... Chắc chị chưa biết em?

Hảo đoán chính là cậu ta.

- Chú Tuấn phải không?

- Vâng ạ. Em đã được coi ảnh của chị nhiều lần... Anh Quỳnh có về không ạ?

- Anh Quỳnh không về được.

- Em cũng nghĩ thế, mặc dù Hoàn nói với em nhất định Tết này anh Quỳnh về. Em quên chưa chúc Tết chị...

Hảo mỉm cười. Tuấn lúng túng một lát rồi nói:

- Em chúc anh chị sang năm mới mạnh khỏe, chị công tác tốt và anh Quỳnh thì... bắn rơi thêm nhiều máy bay Mỹ.

- Tôi chúc chú lên đường bình an.

- Chị ạ... - Tuấn ngập ngừng - Các anh ấy nói kiêng chúc người đi chiến đấu bình an.

Hảo nhìn Tuấn, không hiểu vì sao lại có sự kiêng cử này. Tuấn nói tiếp:

- Chị chúc như vậy thì cấp trên đưa em về coi kho!

- Vậy thì chúc chú sớm lập nhiều chiến công vậy.

Chú bộ đội trẻ đã làm cho ngày đầu xuân vui hẳn lên. Tuấn ngó quanh:

- Bác và Hoàn đi đâu ạ?

- Mọi tôi đi chúc Tết. Hoàn sang hàng xóm, hẹn sẽ về ngay.

Hảo rót nước và mở một hộp mứt mời khách. Cô chưa biết nên nói chuyện với Tuấn ra sao. Từ sau khi trao đổi với mẹ đến giờ, Hảo cũng có những ý nghĩ như mẹ về chuyện giữa Tuấn và Hoàn.

- Chú đi bộ đội được bao lâu rồi?

- Thưa chị, đúng năm tuần.

- Bao giờ phải trở về đơn vị?

- Chiều hôm nay ạ.., không phải là về đơn vị, em lên Thường Tín nhập trạm, rồi đi thẳng vào chiến trường.

- Tôi tưởng phải học tập một thời gian rồi mới đi?

- Trên nói... không kịp. Chúng em vừa đi đường vừa học cũng còn phải hàng tháng mới tới nơi. Bọn chúng em vào bộ đội chỉ muốn đi thẳng luôn. Chờ đợi sốt ruột lắm chị ạ...

- Chú đi xa mà gia đình không có ai đưa tiễn à?

Tuấn cười:

- Em phải nói dối là đơn vị em đang tập hành quân, được phép tạm vội về nhà mấy buổi... Em ngại nhất là cảnh tiễn đưa. Nếu biết em sẽ đi xa, thế nào mẹ em cũng khóc. Em chỉ sợ mẹ khóc thôi, còn trên đời này em không sợ cái gì?

- Có sợ bạn gái khóc không? - Hảo vừa hỏi vừa chăm chăm nhìn Tuấn.

- Em nghĩ là... khi chúng em lên đường đi chiến đấu, trừ các bà mẹ, sẽ không có ai khóc.

- Chú cũng phải báo cho gia đình biết là chú đi xa chứ?

- Dọc đường em sẽ viết thư về. Em không muốn để mẹ buồn trong những ngày đầu năm.

Hảo ngập ngừng rồi nói:

- Em Hoàn đã nói chuyện với tôi... Tôi chỉ muốn hỏi chú, chú đã cân nhắc kỹ lưỡng về chuyện giữa chú với Hoàn chưa?.

- Em đã có hơn một năm để cân nhắc từ lúc em xin thi vào trường Đại học Quân sự. Hoàn đã bảo em phải chờ chị về để hỏi ý kiến...

- Ý kiến của chị à... - Hảo nhìn ra ngoài thấy Hoàn đang vội vã đi vào, cô nói tiếp - vấn đề này hai em tự quyết định với nhau.

Hảo lấy xe đi chúc Tết bên quê nội, để cô em ở nhà nói chuyện với anh bộ đội trẻ.

Trời mưa lâm thâm. Những hạt mưa phún vào xuân đã ẩm hần lại. Cô đạp xe thong thả trên đường và chợt nhận ra chỉ riêng cô đi chơi xuân một mình... Từ đêm qua đến giờ mình đã suy nghĩ, tính toán đủ mọi điều ngược xuôi cho cô em. Mình đã coi thường tất cả những ai có lỗi tính toán như vậy đối với tình yêu. Nhưng mình đã làm không khác gì họ đối với chính em mình... Nếu ngày hôm nay có anh đi bên em thì không ngày xuân nào đẹp bằng. Nhưng hôm nay, em chỉ có một mình, em vừa đi vừa tưởng như có anh ở bên, trong nỗi cô đơn mà em đang phải chịu đựng này em cũng thấy có một cái gì rất đẹp...

Cô chợt nhận thấy mọi người đang tụ tập trước loa truyền thanh ở ngã tư. Hảo vội đạp xe tới và dừng lại. Đài Tiếng nói Việt Nam đưa tin đêm qua quân ta đã tiến công ở hầu khắp các thành phố, thị xã, thị

trấn ở miền Nam. Bộ đội ta đã tiến vào Huế và thành phố Sài Gòn...

Cô như không còn tin ở đôi tai của mình.

Suốt ngày Đài tiếng nói Việt Nam liên tiếp nhắc lại và đưa thêm những tin mới về cuộc tiến công và nổi dậy đồng loạt tại miền Nam.

Trên những mái nhà cũ kỹ rêu phong, những bức tường gạch đổ nát vì bom đạn, vừa xuất hiện những đóa hoa muôn màu nháy múa dưới mưa xuân đầm ấm.

Buổi tối hôm đó, Hảo cùng Hoàn tiễn Tuấn ra ga. Cô nhìn thấy những đoàn tàu đi vào chở đầy bộ đội.

Mùa xuân này mọi người đều xuôi về phía nam. Cả Tuấn cũng đi về phía đó.

Lúc hai chị em quay về nhà. Hảo có cảm giác như thành phố trống vắng hẳn. Tất cả thanh niên đều ra mặt trận. Ở thành phố nhỏ này chỉ còn có hai chị em cô.

4

Hảo về tới cơ quan. Tin chiến thắng lan tràn tại đây. Hệ thống loa phát thanh mở suốt ngày. Quân ta đánh vào tòa đại sứ Mỹ ở Sài Gòn.

Cờ của Mặt trận Giải phóng tung bay trên cột cờ tại cố đô Huế. Hàng chục vạn quân đội Sài Gòn tan rã. Có những anh cán bộ mở đài bán dẫn nghe suốt đêm. Mấy bác quê ở miền Nam quây quần quanh ấm trà bàn chuyện trở về quê hương.

Mấy ngày qua, Hảo đã động viên mẹ: "Tình hình này, Tuấn có đi bộ đội cũng chỉ vài năm rồi về, trong khi đó ở nhà Hoàn vẫn đi học, đây mới chỉ là hai bên hẹn ước với nhau chứ có phải cưới xin gì đâu!".

Mồng ba Tết, lại có thư của dưỡng tử chiến trường gửi ra. Dưỡng cũng nói: "ngày sum họp của gia đình chắc không còn lâu nữa!". Khi hai chị

em ra đi, mẹ đã vui một phần. Nhưng mẹ vẫn nói: "Chưa biết thế

nào!". Mẹ hy vọng nhưng chưa hoàn toàn tin cuộc chiến tranh này ngày một ngày hai sẽ kết thúc. Hảo biết đây là tâm lý của một người phụ nữ đã sống nhiều năm chịu đựng sự chờ đợi. Thà giảm bớt đi một phần vui hy vọng còn hơn hy vọng quá nhiều rồi lỡ chẳng may lại thất vọng. Phải cố dè sẻn niềm vui và làm quen với nỗi buồn. Những chuyện không may lớn nhất vẫn có thể xảy ra vào trước giờ phút kết

thức chiến tranh. Và cô đã chẳng góp phần làm cho mẹ mừng vui một cách quá đáng.

Hào đang lau chùi lại đồ đạc ẩm mốc sau những ngày cô vắng nhà thì Lý bước vào.

- Quà tôi đâu? Bà giới thiệu với tôi mãi kẹo sùu và bánh đậu xanh Nam Định, chuyến này về nhà ăn Tết ắt hẳn phải có!

- Thành phố sơ tán hết, tìm đâu ra! Có đói thì mình bóc bánh chưng cho mà ăn. Trước khi đi, mẹ mình nhất định bắt phải mang theo mấy chiếc.

- Người đẹp cho ăn gì mà chẳng thấy ngon!

- Năm mới chẳng cần phải tán mới được ăn đâu.

Hào bóc bánh chưng mời Lý.

Lý ăn một miếng khen chiều lệ rồi buông đũa. Dường như cậu ta muốn gặp Hào để nói chuyện gì. Quả nhiên, chỉ ít phút sau Lý bắt đầu dốc bầu tâm sự:

- Bà xem, cả trạm này có việc gì là không đến cái thân tôi. Cần đi công tác Cẩm Phả, Móng Cái, là tôi. Đi tìm địa điểm ở những nơi khó khăn Cái Bàu, Cái Tráp, cũng tôi. Lao động, tự vệ, cũng tôi... Thấy mình dễ bảo nên cái gì thủ trưởng cũng gọi tên mình.

- Mỗi người mỗi việc... ông nhận việc này thì người khác nhận việc khác chứ có ai được chơi!

- Nhưng bà đã biết chuyện Viện giao nhiệm vụ cho trạm mình cử

một đoàn đi điều tra ở Khu Tư chưa?

- Điều tra gì?

- Điều tra rau câu.

- Bao giờ đi?

- Viện nói nên đi sớm. Johnson đang dồn bom đạn xuống Khu Tư.

Nghe nói lại có tôi đấy!

Mắt Hào bỗng sáng lên:

- Đi Khu Tư hay chứ! Mình chưa bao giờ được đặt chân lên tuyến đường phía nam. Tết vừa rồi người đi vào như nước, trông mà thèm!

Lý bữu môi:

- Bà nói như vậy vì bà biết chắc là mình không đi! Trong lúc chúng tôi đi Khu Tư thì bà cũng đi... nhưng bà đi Tây...

- Ai bảo ông như vậy?

- Còn phải ai bảo, nữ ở trạm thì lần này chọn ai đi học nước ngoài?

- Tổ chức chưa nói với mình chuyện ấy... Nhưng lỡ mình chưa muốn đi học thì sao?

Lý liếc mắt nhìn Hào với vẻ không tin:

- Trong thời buổi này, tôi chưa thấy ai từ chối đi học nước ngoài bao giờ? Cũng có mấy anh, mấy chị khi chưa được đi còn ỏe hợ nhưng khi đã gọi đến tên là có nhường ai đâu!

- Mình không ỏe hợ, mình chưa muốn đi cũng có lý do riêng của mình...

- Như vậy thì mời bà đi điều tra... Chỉ cần bà xin đi điều tra là bà Tuyến sẽ tôn bà làm chị.

- Mình không cần ai tôn mình làm chị.
- Nếu bà đi, tôi xin theo bà ngay. Không ai cãi là bà đã có kinh nghiệm về công tác điều tra.
- Tôi chẳng cần ông cho tôi đi tàu bay giấy, ngã đau lắm... - Hảo vừa nói vừa mỉm cười.
- Vì đã có người cho bà đi tàu bay thật.

Khi Lý đi rồi Hảo ngồi nhớ lại những ngày đi điều tra. Mình chỉ

mới biết một vùng bờ biển nhỏ hẹp của đất nước. Đất nước mình có hơn hai ngàn ki-lô-mét bờ biển... Nếu cần, em sẽ ở mãi với vùng nước lợ. Cả cuộc đời làm công tác khoa học của em nếu dành cho nó không phải là nhiều. Nhưng bây giờ em muốn đi tiếp. Em sẽ theo anh tới

miền đất mà anh đang đi. Khó khăn, bom đạn chẳng làm em ngần ngại. Cứ nghĩ tới nơi đó đang có anh thì không gì làm em sợ hãi. Em muốn nhìn thấy cặp mắt anh vui mừng và kinh ngạc khi thấy em cũng có mặt ở vùng đất lửa. Em muốn được gặp anh tại đó trong ngày thanh bình đầu tiên của đất nước. Em cũng sẽ đi nếu không có anh, vì lần đầu đi điều tra, em chưa có anh. Nhưng bây giờ ở đó đã có anh, chắc biển sẽ đẹp hơn nhiều. Lần này, anh chẳng thể cấm em tới tìm anh. Ở giữa chiến trường, bom đạn làm cho mọi người đều trở nên bình đẳng. Em không muốn làm cô gái ngày xưa nấu mình trong phòng khuê ra cửa đón người yêu trong giờ khải hoàn, chinh phu ngồi trên mình ngựa trở về... **CHƯƠNG XXVIII**

1

Quỳnh và Hùng trở về Nội Bài sau khi bộ đội ta đã rút khỏi thành phố Huế. Tú và Đông sẽ về sau vì còn đi thăm một số sân bay đang được sửa gấp trên dọc đường.

Cuộc Tổng tiến công mùa Xuân 1968 khởi đầu vô cùng hào hùng và quyết liệt. Có những ngày họ tưởng như cả miền Nam sắp giải phóng.

Tình hình tại chỗ chưa cho phép các chiến sĩ không quân triển khai cuộc chiến đấu với bọn B.52. Họ thấy có thể tổ chức một sở chỉ

huy cho không quân nếu dựa vào một đơn vị ra-đa (chứ không phải là một đơn vị tên lửa như dự kiến lúc đầu). Nhưng vẫn còn khó khăn lớn là ra-đa ta chưa nắm được địch. Địch đã biết ta có một số đơn vị tên lửa tại Vĩnh Linh, nên rất chú ý đề phòng. Trên màn huỳnh quang, máy bay B.52 được che phủ bằng một màn nhiễu ngày càng dày đặc.

Các chiến sĩ ra-đa cần phải có thêm thời gian. Và những sân bay của ta từ Vĩnh trở vào cũng chưa hoàn toàn sửa xong. Cuối cùng, Quân chủng đã biến bộ phận Tú thành một sở chỉ huy bổ trợ để điều khiển những máy bay vận tải ban đêm tới thả dù tiếp tế đạn dược và lương thực cho bộ đội ta đang chiến đấu trong thành phố Huế. Những người lái được lệnh nghiên cứu kỹ quy luật của các loại máy bay địch hoạt động tại hành lang, chuẩn bị cho nhiệm vụ chiến đấu mới trong thời gian tới.

Đêm đêm, Quỳnh và Hùng ngồi tại sở chỉ huy theo dõi đường bay của các máy bay địch trên bảng tiêu đồ. Họ chỉ thích thú được ít buổi đầu rồi sau đó đâm chán. Riêng Đông có vẻ say sưa hơn. Anh đã bắt chước trung đoàn trưởng Luân, làm một tập sơ đồ ghi lại tỉ mỉ những

đường bay của máy bay địch. Riêng hoạt động B.52 thì những tình báo không rõ ràng. Nhưng Đông vẫn có một tập ghi lại những đường bay của B.52 do anh phán đoán. Anh rất sảng công việc này làm cho Tú nảy ra ý nghĩ có thể đưa Đông lên làm công tác tham mưu ở trung đoàn.

Đông còn đề ra một sáng kiến được Tú chấp thuận, là đưa tổ lái lên một mỏm núi để theo dõi bằng mắt những hoạt động của máy bay địch. Đối với Quỳnh và Hùng thì đây chỉ là những cuộc đi bộ và leo núi cho đỡ chón

chân vì nằm ngồi gò bó mãi trong hầm. Họ thích quang cảnh bên bờ nam sông Bến Hải hơn là những chiếc máy bay địch tới ném bom, trừ những lúc chúng phải đối phó với tên lửa và súng cao xạ

của ta. Nhưng Đông thì lần nào cũng say sưa quan sát, ghi chép.

Quỳnh ngồi nhìn Đông vẽ những đường lượn rắc rối và hình thù những chiếc máy bay địch với ý nghĩ: không hiểu hăn mất công vào những trò này làm gì!

Nhân sáng kiến của Đông, Quỳnh đã đề nghị cho anh và Hùng đi sâu sang bên kia sông Bến Hải để quan sát máy bay địch hoạt động.

Anh rất thèm được đặt chân lên miền đất quê hương. Thực ra, bên kia sông Bến Hải vẫn là đất Quảng Trị. Từ đó tới Quảng Nam quê hương anh còn khá xa. Và phần lớn đất đai bờ bên kia Bến Hải đã nằm trong vùng kiểm soát của ta. Nhưng cái ranh giới chia cắt tạm thời hai miền đã tạo nên một miền Nam và một miền Bắc khiến cho anh có cảm giác bờ bên này là đất Tổ còn bờ bên kia mới chính là quê hương mình.

Những ngày Tết Mậu Thân, tiếng súng sục sôi bên kia bờ Bến Hải, tin thắng lợi liên tiếp bay về làm cho lòng Quỳnh nhiều lúc như sôi lên.

Anh nhìn những đoàn bộ đội, dân công, những đoàn xe vận tải, xe đạp thồ nườm nượp đi về phía bên kia, cảm thấy như mình là một người đứng ngoài cuộc, một người bị bỏ rơi. Có lúc anh đã nảy ra ý nghĩ hay là mình cứ liều đi theo họ. Anh cảm thấy cái giây phút sung sướng tuyệt vời khi được đặt chân trên dải cát mịn màng pha cả nước ngọt của Trường Sơn và nước mặn của Biển Đông, đó là huyện Thăng Bình, quê hương anh... Nhưng đề nghị này không được Tú chấp thuận. Việc đưa người qua bên kia Bến Hải vượt khỏi thẩm quyền của Tú.

Bộ đội từ ngoài đi vào nghe giọng nói của Quỳnh và Đông lại lầm tưởng hai người ở trong mới ra. Họ mang cả bánh chưng ngày tết, thuốc lá và

lượng khô tặng các anh. Sự hiểu lầm này càng khiến cho Quỳnh ngao ngán.

Khi trận đánh tại thành phố Huế đã kết thúc, không còn cần tới những chuyến bay tiếp tế ban đêm nguy hiểm, Quỳnh thấy mình không còn việc gì để làm. Và anh cảm thấy đây chưa phải là trận đánh

cuối cùng để kết thúc chiến tranh.

Cũng lúc đó có lệnh của Quân chủng cho họ quay trở ra.

2

Quỳnh về được vài ngày thì Luân từ trên Quân chủng xuống. Anh đã trở thành tham mưu trưởng Quân chủng. Luân xuống đơn vị nắm tình hình và duy trì chế độ bay. Từ ngày lên Quân chủng, hễ rảnh rỗi một đôi ngày, anh lại phóng xe xuống trung đoàn để bay. Phạm vi công tác của anh ngày nay rộng hơn trước. Nhưng anh đã nói thẳng với nhiều người nếu cấp trên cho anh được lựa chọn, anh sẽ xin trở lại trung đoàn bay cho tới hết chiến tranh.

Luân xuống ngay đại đội bay gặp Quỳnh.

- Thế nào, nhà thơ, vào Vĩnh Linh dự giao thừa Tổng tiến công, thích chứ? Bọn mình ở nhà ghen với các cậu. Đáng lẽ chuyển đi vừa rồi là của mình.

- Báo cáo anh vừa thích vừa buồn!

- Chuyện gì mà lạ vậy! Nhớ người yêu?

- Nhớ người yêu thì chỉ nhớ chứ không buồn...

- Tại sao buồn?

- Tất cả mọi người đều có công việc, bộ đội và dân đều vào Nam tham gia tiến công đồng loạt, riêng tôi và Hùng thì đêm ngồi tham quan ở sở chỉ huy, ngày lại leo lên núi tiếp tục ngồi tham quan.

- Cậu hiểu sai nhiệm vụ rồi! Quân chúng cho các cậu đi nắm thực tế ở chiến trường để nay mai đánh địch chứ không phải đi xem hội!

Luân tiếp tục giải thích một hồi về sự cần thiết phải nắm quy luật hoạt động của địch vì một ngày gần đây đơn vị Quỳnh sẽ chuyển vào đánh địch ở hành lang. Rồi Luân hỏi dồn Quỳnh về những quy luật hoạt động của máy bay địch. Nghe Quỳnh trả lời xong, Luân nói:

- Chỉ đáng điểm 2. Cậu thu hoạch rất xoàng!

- Anh Tú sẽ báo cáo với anh rõ hơn... Anh cũng nên hỏi cậu Đông.

Cậu ấy đã có cả một tập đầy những sơ đồ bay của các loại máy bay địch.

- Đông làm như vậy à?

- Vâng.

- Đáng lẽ tất cả các cậu đều phải làm như vậy. Khi Đông về, báo cậu ấy mang tất cả tài liệu lên Quân chúng gặp mình ngay... Tại sao cậu lại không làm như Đông?

- Tôi nghĩ là tôi làm nhiệm vụ đánh B. Thấy những tình báo về B.

không rõ ràng, tôi đâm chán.

- Các cậu phải đánh cả B, cả F, cả A.C.130 nữa! Ở hành lang có loại máy bay gì, các cậu sẽ phải đánh hết! Cậu vẫn còn giữ cách nhìn của một chiến đấu viên chứ chưa có cách nhìn bao quát của người chỉ

huy...

Quỳnh ngồi lặng im. Đồng chí chỉ huy đã nhận xét đúng về mình.

- Nhưng riêng cậu vẫn phải đặc trách loại B. Cố gắng bay cho thật tốt để sớm diệt lấy một vài thằng B. Đây là chuyện đau đầu của Quân chúng. Ai dám bảo một ngày kia chúng nó không đưa B. ra Hà Nội? Quần chúng đã chỉ thị cho ra-đa, tên lửa phải nghiên cứu thật khẩn trương cách đánh B... Đã bay phục hồi chưa?

- Quân y bắt tôi nghỉ nốt ngày hôm nay, mai mới được bay. Tôi đã ôn tập ở buồng lái xong.

- Đi hai tháng có nhớ bay không?

- Dạ... - Quỳnh tím tím cười - Cũng bằng nhớ người yêu.

Luân cũng cười:

- Thế cũng tạm được, nhưng đáng lẽ phải nhớ hơn. Ngày mai, mình kiểm tra cho cậu... À này, anh Khang dặn mình bảo Bút cho cậu về Hải Phòng ít ngày thu xếp chuyện riêng. Nay mai... nếu địch tụt vài nấc thang, ngoài này sẽ rồi một chút, nhưng khi các cậu vào trong kia thì lại bận hơn...

Quỳnh nín lặng. Anh đã nghĩ đến chuyện gặp lại Hảo và đang phân vân không biết có nên viết thư cho cô lên đây không. Nếu mình về đó, cô ấy sẽ hết sức bất ngờ. Phải đem lại cho cô ấy những cái vui bất chợt chứ không thể để cô ấy chỉ có chờ đợi... Mình cũng muốn

thăm lại cái cơ quan rất mến khách, rất nhiệt tình. Lần này nếu anh Bút nói chuyện ấy, mình sẽ không chối từ...

3

Chuyến bay phục hồi chiều nay của Quỳnh sắp kết thúc tốt đẹp.

Sự thèm muốn bay nhiều ngày đã làm cho đầu óc anh phấn chấn khi được ngồi lại trong buồng lái, bàn tay điều khiển cần lái của anh như

linh ra. Quỳnh đã giải quyết mọi tình huống trong khi bay rất chính xác.

Giống như một cầu thủ lâu ngày không được chạm tới trái bóng, giờ trở lại sân cỏ, bỗng thấy mình đá hay hẳn lên.

Từ sáng đến trưa, địch hoạt động mạnh. Buổi chiều, không gian êm ả. Các mạng lưới ra-đa đều báo cáo về không có địch. Như lời hẹn sáng hôm qua, Luân đã lên chiếc máy bay tập hai chỗ ngồi cùng với Quỳnh. Để phòng xa, họ vẫn mang theo hai quả tên lửa. Theo dõi chuyển bay, Luân tỏ vẻ hài lòng.

Quỳnh bắt đầu hạ độ cao, giảm bớt tốc độ, lượn vòng quanh sân bay chuẩn bị hạ cánh. Anh định tâm sẽ đáp nhẹ xuống đường băng như một chiếc lá để kết thúc mỹ mãn chuyến bay trước cặp mắt của người chỉ huy. Máy bay đã ở độ cao một ngàn mét. Tốc độ chỉ còn năm sáu trăm ki-lô- mét giờ. Vòng bay ở trên sân đã sắp kín. Bỗng từ đài chỉ huy sân bay có tiếng hô rất gấp:

- F.4 bám phía sau!

Liền ngay đó, có tiếng hô tiếp:

- Ngoặt trái!

Quỳnh vội cho máy bay vòng gấp. Nhìn lại qua vòm kính, anh thấy hai đụn khói đang to dần. Mình vừa tránh được hai phát tên lửa!

Quỳnh biết mình và trung đoàn trưởng đã rơi vào một tình thế

rất hiểm nghèo. Nhiên liệu của anh không còn nhiều. Anh chuẩn bị hạ

cánh nên độ cao và tốc độ máy bay đều thấp không thể sử dụng tên lửa để đối phó với quân địch. Anh chỉ còn hy vọng đài chỉ huy sân bay sẽ thông

báo kịp thời mỗi lần máy bay địch phóng tên lửa, và sẽ chọn được thời cơ hạ cánh như Bản - Mẫn đã làm trước đây.

Quỳnh mở cửa dầu, cho máy bay bổ xuống lấy thêm tốc độ và cơ

động. Anh định lợi dụng dãy núi Tam Đảo để lẩn tránh địch và hy vọng các đơn vị cao xạ quanh sân bay sẽ bắn lên ngăn cản địch giúp mình kịp thời. Quỳnh chưa biết gần đây địch không đánh vào khu vực sân

bay nên phần lớn các đơn vị cao xạ đã được điều đi nơi khác, chỉ còn lại hai trận địa trung liên ở hai đầu sân bay.

- Tám F.4! - Luân ngời phía sau anh nói - Chú ý cơ động trên sân.

Tám chiếc máy bay địch thay phiên nhau công kích họ.

Máy bay của Quỳnh đã xuống thấp dưới một trăm mét. Nhưng bọn tiêm kích vẫn không chịu rời anh. Hết chiếc này đến chiếc khác từ

những góc độ khác nhau lao xuống bắn tên lửa liên tiếp.

Theo lời thông báo từ mặt đất, Quỳnh luôn luôn phải kéo gấp cần lái. Những đụn khói mới nối nhau hiện qua vòm kính.

Quỳnh đã bay nhiều vòng trên sân lúc vọt lên, lúc bổ xuống.

Nhưng vì luôn luôn phải cơ động để tránh tên lửa nên tốc độ máy bay anh không tăng. Một chiếc F.4 đã nằm gọn trước máy ngắm chỉ cần anh dẫn thêm một chút là có thể hạ nó gọn gàng bằng một phát tên lửa, nhưng vì tốc độ chưa đủ, anh đành phải bỏ miếng mồi ngon.

Luân nhắc:

- Kéo cao lên một chút! Tăng lực, thoát ra!

Quỳnh chợt nhớ là với độ cao này khi cần thiết họ sẽ không có điều kiện để nhảy dù. Anh tăng lực, kéo cần lái cho máy bay lên độ

cao năm trăm mét. Nhìn đồng hồ, Quỳnh bỗng thấy lạnh người. Kim sắp chỉ số không. Động cơ làm việc của máy bay vẫn ở chế độ tăng lực.

Tiếng thông báo của đài chỉ huy:

- Địch đi hết rồi!

Quỳnh cảm thấy nhẹ hẫng người.

- Tắt tăng lực!

Luân nhắc anh tiết kiệm chút dầu thừa còn lại trong máy bay.

Không còn thời giờ vòng sang phải, Quỳnh khéo léo đưa máy bay vòng sang trái để hạ cánh từ đầu tây sang đầu đông. Với cách này anh rút ngắn được một đoạn bay.

Bỗng Quỳnh lại nghe có tiếng hô của đài dẫn đường:

- Còn một thằng! Ngoặt gấp!

Anh mở lại tăng lực đồng thời kéo gấp cần lái cho máy bay vòng sang phải. Một quả tên lửa còn nguyên vẹn bay vụt ngay trước mũi máy bay. Nó nổ rất xa. Lần này, máy bay không bị chấn động vì trái nổ.

Máy bay Quỳnh lượn được một vòng thì tiếng máy bỗng im bật.

Động cơ đã tắt. Tốc độ xuống rất nhanh. Người anh lao về phía trước.

Quỳnh báo cáo đài chỉ huy sân bay:

- Hết dầu!

Nhưng chiếc tiêm kích vẫn chưa chịu rời anh. Lại có tiếng hô của đài chỉ huy:

- Cơ động gấp!

Hết tốc độ rồi. Độ cao lại chỉ còn một trăm mét.

Luân ra lệnh:

- Nhảy dù!

Quỳnh nghiêng máy bay sang phải, cải bằng, và lợi dụng tốc độ

thừa kéo gấp máy bay lên độ cao năm trăm mét. Bên tai anh vẫn có tiếng thét "cơ động gấp!".

Quỳnh vừa kéo máy bay lên vừa bóp dù.

Anh nhìn thấy chiếc máy bay của anh tiếp tục lao về phía trước và một quả tên lửa đang đuổi theo nó. Phía dưới anh là chiếc dù đỏ

của Luân. Đạn súng máy từ sân bay đang tiếp tục bắn lên. Anh kéo nghiêng chiếc dù cho nó lao xuống nhanh.

Quỳnh nhận ra mình rơi xuống ngay gần doanh trại. Luân tiếp đất sau anh, chỉ cách Quỳnh hai chục mét.

- Tại sao cậu ra sau lại xuống trước?

Quỳnh đáp lại bằng một nụ cười. Luân cũng cười.

Từ bếp anh nuôi có tiếng quát:

- Giơ tay lên!

Đồng chí trưởng bếp lao ra với khẩu súng trường. Chưa bao giờ

người chiến sĩ già này lại nhìn thấy hai chiếc dù xanh, đỏ cùng rơi xuống một lúc. Những lần trước, người lái của ta khi nhảy dù thường dùng dù trắng.

- Ra đón tham mưu trưởng Quân chủng vào đi! - Quỳnh nói.

Đồng chí bác sĩ cầm một chai rượu và hai chiếc cốc chạy tới. Anh rót rượu đầy đưa cho Luân và Quỳnh:

- Xin chúc mừng thành công của hai anh.

Luân vừa đón cốc rượu vừa hỏi:

- Cậu là thầy thuốc mà lại đưa rượu cho người lái?

- Trong trường hợp này rượu rất tốt cho sức khỏe của các anh.

Luân vừa chạm cốc với Quỳnh vừa nói:

- Qua kiểm tra vừa rồi, cậu bay rất tiến bộ. Hôm nay cho cậu điểm 5.

Anh giơ cao cốc rượu quay quanh nhìn mọi người rồi cạn chén.

Luân kéo Quỳnh lại bàn, ngồi xuống ghế.

- Phải xem lại mấy cậu ra-đa làm ăn thế nào...? Nhưng cậu thấy có vấn đề gì qua chuyện vừa rồi?...

Quỳnh ngồi im chưa hiểu tham mưu trưởng đang nghĩ gì.

- Giá có cậu Đông ở đây nhỉ?... Tại sao lúc đó cậu không cho thẳng F.4 một phát tên lửa?

- Khi đó máy bay không có tốc độ...

- Vấn đề là ở chỗ ấy... Mình đã định ninh cậu và mình sẽ bị

chúng nó bắn rơi. Loại máy bay này không có khả năng cơ động mặt bằng như Mic 17. Bản và Mẫn bữa trước thoát khỏi bọn địch vì dùng

Mic 17. Nhưng với loại này, khả năng ấy không có, càng quay vòng với địch càng mất tốc độ... Trường hợp vừa rồi mà cậu đã giải quyết được thì đúng là phải cho cậu điểm 5... Nhưng nếu cộng vào điểm 2 sáng qua thì điểm trung bình của cậu chưa phải là cao. Phải cố gắng đạt toàn điểm 5...

4

Sau khi nhảy dù, Quỳnh thấy trong người bình thường. Anh đã từ

chối được khỏi phải đi kiểm tra ở viện. Nhưng hai vệt máu đỏ tụ trong mắt vì gió vẫn giam chân anh một số ngày. Đồng chí bác sĩ trẻ thay bác sĩ Phổ đã chuyển về bệnh viện chuyên khoa của không quân, vẫn giữ nguyên nền nếp của người đi trước, hàng ngày ngoài việc nhỏ

thuốc hai lần, còn bắt Quỳnh uống bao nhiêu loại thuốc khác và ăn theo chế độ bồi dưỡng.

Qua chuyến đi tuyến lửa, Quỳnh đã sống với những người dân Khu Tư, được chứng kiến những bữa ăn kham khổ của đồng bào và gặp những chiến sĩ từ chiến trường ra, họ xanh xao vì thiếu ăn và sốt rét rừng, anh thấy tất cả những gì mình được hưởng trong sinh hoạt hàng ngày những năm qua đều là quá đáng. Có những bữa anh ăn không ngon và cảm thấy xót xa trước những món ăn còn để lại. Không phải chỉ có người lớn mà các cụ già, các em nhỏ đã phải nhường phần thịt, phần sữa, phần đường này cho mình. Mà công việc của mọi người đâu có kém nặng nhọc, khó khăn, nguy hiểm so với công việc của mình!... anh thấy khó chịu mỗi lần nghe các bạn đồng đội chê những món ăn không ngon, chê sữa có nhiều đường khó uống.

Sự chăm sóc đôi lúc làm cho anh bứt rứt.

Trong thời gian Quỳnh đi vắng, trung đoàn bay đã mạnh hẳn lên.

Đơn vị được bổ sung thêm nhiều máy bay mới. Lớp trẻ đánh lên chân.

Anh em đều đã cọ xát với địch. Người ít nhất cũng đã bắn rơi từ một đến hai máy bay địch. Cách đánh mới tỏ ra có hiệu quả khá bền vững.

Nhưng ta chưa thể tổ chức được những trận không chiến lớn với địch và càng chưa thể ngăn chặn chúng không xâm phạm đến vùng trời của ta. Đoàn Sao Vàng vẫn bị kêu là chưa phối hợp tốt với đoàn Sao Mai.

Luân đã có nhận xét: "Không phải chỉ vì tính năng của hai loại máy bay khác nhau mà còn có nguyên nhân thuộc về tư tưởng. Những chiến sĩ lái Mic 21 dựa vào ưu thế tốc độ không muốn kéo dài trận đánh, ngại khó khăn nên thường bỏ bạn vì tốc độ nhỏ không thể rút khi bị địch vây đánh".

Tại đại đội bay cũng có chuyện khiến cho Quỳnh không vui.

Chính trị viên nói trong những ngày địch đánh gắt, một người lái trẻ đã mấy lần kêu bị mất ngủ, không đi trực chiến. Đồng chí này hồi mới về đơn vị tỏ ra khá hăng hái.

Anh đã bắn rơi một máy bay địch. Anh bắt đầu giờ chứng sau khi một người bạn thân đánh nhau với F.4 phải nhảy dù, và dù không mở.

Từ đó, người bạn cùng buồng đã nhiều lần thấy anh ta trằn trọc và hút thuốc lá cả ban đêm. Đồng chí bác sĩ trẻ mới về đơn vị nhận xét đó là triệu chứng suy nhược thần kinh. Nhưng bác sĩ Phổ một lần xuống thăm đơn vị đã nói, theo sự nghiên cứu về y học của anh, không có

"bệnh suy nhược thần kinh". Anh khuyên đồng chí bác sĩ trẻ phải tìm hiện tượng mất ngủ này ở những nguyên nhân khác.

Ở đoàn bay, cách giáo dục với người lái trong trường hợp này, vì cũng ít xảy ra, chưa có nhiều kinh nghiệm. Người ta thường rất gượng nhẹ. Anh

em có thể tranh cãi, phê bình nhau rất nặng khi một người lái vi phạm kỷ luật bay hay kỷ luật chiến đấu. Nhưng người ta chưa biết nên làm thế nào với một người cáo mệnh không đi trực chiến. Chính trị viên và các bạn đồng đội thường chỉ nói chuyện xa xôi với anh.

Từ hôm Quỳnh và tham mưu trưởng quân chủng gặp địch phải nhảy dù, anh lái trẻ lại mất ngủ.

Tối qua, Quỳnh đến gặp anh khi anh ngồi đọc sách một mình trong buồng. Quỳnh hỏi luôn:

- Tại sao đồng chí vẫn không đi trực?

Người lái có vẻ ngơ ngác vì biết đại đội trưởng đã được bác sĩ báo cáo rõ lý do vì sao anh phải nghỉ ngơi.

- Báo cáo đồng chí, tôi bị đau đầu suốt đêm qua.

Quỳnh nhìn thẳng vào mắt anh. Anh ta không chịu đựng được cái nhìn đó, cúi xuống. Quỳnh nói:

- Tôi biết người lái phải có sức khỏe tốt trước khi bay, nhưng tôi cũng biết nhiều chiến sĩ trẻ ở Trường Sơn chỉ ăn cháo loãng và rau rừng, nằm trên giường bệnh, có lệnh ra trận vẫn tung chăn trở dậy đi cùng đồng đội. Khi các anh ấy luôn rừng, lội sông trong người vẫn lên cơn rét, nhưng bỏ đến hàng rào của địch là cơn sốt hết luôn.

Người lái trẻ ấp úng:

- Tôi đau đầu... không ngủ được... Quân y bảo tôi nghỉ để bảo

đảm an toàn chế độ bay.

- Tối nay, nếu khó ngủ, đồng chí dùng thuốc an thần. Ngày mai, đồng chí đi trực. Nếu xảy ra chuyện mất an toàn, tôi chịu trách nhiệm.

Người lái ngồi im.

- Đồng chí cố gắng đi trực ít buổi, bệnh đau đầu sẽ hết.

Quỳnh quay ra. Trong trường hợp này, anh đã không tránh khỏi giận dữ.

Sáng sớm, đồng chí bác sĩ chạy vào hỏi anh:

- Có phải đại đội trưởng lệnh cho đồng chí Văn hôm nay đi trực?

- Phải... Cần tiếp sức cho đồng chí ấy.

Lát sau, Quỳnh nhìn thấy anh lái trẻ lên xe ra sân bay.

CHƯƠNG XXIX

1

Đồng chí văn thư từ ngoài đi vào chuyển cho Quỳnh một phong thư. Có dấu của Ban Thống Nhất. Thư từ miền Nam gửi ra. Quỳnh nghĩ

chắc là thư của chị mình. Nhưng khi nhìn trên phong bì, anh thấy ghi tên đứa em út. Chị anh không nhắc gì đến nó trong lá thư lần trước.

Quỳnh nghĩ hay em mình đã hy sinh, trong lá thư đầu tiên gửi ra Bắc chị không muốn nói đến chuyện buồn này. Bữa trước, viết thư vào, Quỳnh đã hỏi tin em.

Bây giờ nếu gặp nó thì mình sẽ khó nhận ra. Ngày mình đi nó mới lên bảy. Thế là từng ấy năm rồi, nó vẫn sống! Bom đạn của chúng vẫn không thể tiêu diệt được tất cả. Có cuộc chiến tranh nào tiêu hủy được hết con người! Nhưng phải xem nó đã sống ra sao...

Tay anh run run khi bóc lá thư. Anh đang gặp lại một người thân mà anh đã có ý nghĩ là không còn nữa.

Chú em viết:

"Anh có biết tại sao trong thư trước chị Trà không nhắc đến thằng Trường không?... Vì bữa đó chị tưởng là em không còn nữa! Em

đi với bộ đội giải phóng vào Quảng Ngãi, rồi em không về. Chị Trà tưởng em nếu không chết thì cũng bị bắt. Chị và các cháu khóc em hết cả nước mắt. Khi biên thư cho anh là lúc chị rất đau buồn nên chị đã giục anh chóng trở về. Đêm đó, em bị thương khi đánh vào thành Quảng Ngãi. Chúng em đã mở được chín lớp rào và dùng quả bộc phá cuối cùng phá tung cổng thành đồn bảo an tỉnh. Em bị hất văng vào thành và ngất lịm. Tỉnh dậy, em thấy mình nằm trong nhà một đồng bào. Khi đi em chỉ mặc độc một chiếc quần đùi trên người. Bà con ôm em bị thương từ trận địa về, che giấu, chữa bệnh, nuôi nấng em. Đến lúc em lành lặn, bà con lại may quần áo mới, sắm sửa cho em nhiều thứ và đưa em trở về với đồng đội.

Em học hết lớp bảy ở thị xã thì theo anh chị ra vùng tự do, rồi em vào bộ đội Giải phóng. Em đã chiến đấu từ khi trên mảnh đất này bà con cô bác và các đồng đội của em chỉ có hai bàn tay trắng, hai bàn chân không, đến ngày nay đã có cả một cơ đồ. Những đêm đen, chúng em bắc đoạn tre dài làm thang leo vào hàng rào ấp chiến lược "ba núi hai sông". Anh có hiểu như vậy là chi không? Đó là tên gọi mỹ miều của Mỹ Diệm để chỉ ba lớp rào cao và hai chiến hào rộng. Những ngày mùa khô chói chang ánh nắng trên vùng giải phóng, cuối bể đầu nguồn, em đã cầm khẩu súng cùng với đồng đội xông vào những trận sống mái, cuối cùng chôn vùi cái thây ma chiến tranh đặc biệt vào những ngày tháng Năm, tháng Sáu năm 1965. Và cứ thế cho đến bây giờ. Một cuộc chiến đấu không có đêm đi ngày nghỉ, cũng không có đêm nghỉ ngày đi, người ta nói mỗi năm chỉ có một mùa khô nhưng chúng em có cả bốn mùa tiến công liên tục.

Rồi tới những năm quân Mỹ vô. Anh có biết chúng tung những gì vào tỉnh Quảng Ngãi bé nhỏ này không? Một chiến đoàn cơ động O-ra-gơn, lữ đoàn Rồng Xanh, lữ đoàn Bồ câu trắng Nam Triều Tiên, hơn ba trung đoàn lính

nguy... vẫn chưa hết! Còn hàng trăm đại đội bảo an, biệt chính, dân vệ, nghĩa quân và trên ba ngàn tên cán bộ bình định đầu trâu mặt ngựa... Chúng kéo tất cả về các làng xã của chúng ta.

Chúng dồn sức với quy mô gần ba sư đoàn để mở cuộc tiến công hai gọng kìm "tìm diệt và bình định". Chúng hủy diệt bằng những trận mưa bom, pháo, các xóm làng. Chúng tưới những trận mưa chất độc hóa học trên các cánh đồng Tư Nghĩa, Nghĩa Hành, Sơn Hà dọc hai bờ

sông Khe, sông Vệ, sông Trà. Chúng mở những trận càn đẫm máu tàn sát hàng ngàn bà con của anh em chúng ta, hàng ngàn, hàng vạn ngôi nhà đã trở thành đồng tro tàn... Vậy mà bà con và chúng em đã đứng vững suốt hai mùa khô và giờ đây cuộc đổ sức Đông Xuân thứ ba lại sắp bắt đầu. Chúng em lại chuẩn bị súng đạn, vòng lá nguy trang để

ra đi...

Anil ơi! Em muốn nói với anh nhiều lắm! Em muốn nói với anh về

nỗi xúc động của em mỗi lần đặt chân trên bờ ruộng đất pha cát làng ta ở đất Quảng Nam. Cái bờ ruộng đất mềm mềm, mỗi bước chân em đi cứ nhún nhảy đung đưa, làm em nhớ đến tiếng ru "à ơi..." của mẹ

ngày nào. Những lúc đó, em đã nhớ đến anh, nhớ ngày anh mặc bộ

quần áo xi-ta về làng, mang cho em những cục đường phôi, những miếng kẹo gương, anh dạy em những bài hát mà em chưa kịp thuộc thì anh đã ra đi. Cũng vì nhớ đến anh mà em đã trở thành người chiến sĩ

Giải phóng. Em mong có dịp gặp lại anh trên mỗi chặng đường chiến đấu... Chắc anh còn chưa biết rằng em cũng đã ra miền Bắc. Nhưng em chỉ mới đến tỉnh Quảng Bình. Em đã học ở trường quân chính tại đó sáu tháng rồi lại quay về chiến đấu... Đi đâu em cũng hỏi tên anh. Em đã gặp không biết bao nhiêu người mà sao không có người nào biết anh. Em cứ nghĩ hay

là anh đã hy sinh rồi! Vì phải đâu chỉ có miền Nam chiến đấu?... Em không ngờ đến ngày nay lại được tin anh. Anh hằng ngày vẫn cười chiếc máy bay phản lực chiến đấu với giặc Mỹ trên bầu trời... Nghĩ đến có một người anh như vậy là em thấy sung sướng, vinh dự và tự hào. Em đã nhiều lần nghe các anh ở Bắc vào kể chuyện chiến đấu của máy bay ta. Bao giờ anh bay vào đây anh nhé! Anh hãy làm nổ tan xác một thằng B.52 ngay trên tỉnh nhà!... Anh hãy bay tới yểm hộ cho chúng em trong mùa Đông Xuân này... Bà con cô bác và chúng em rất mong anh..."

2

- Thư Đồ Sơn đây à?

Quỳnh ngẩng đầu lên thấy Bút đang đứng nhìn mình.

- Thư của cậu em từ Quảng Ngãi gửi ra.

- Hôm nọ nhận được thư chị, hôm nay lại được thêm cả thư em... Đọc cho xong đi!

Mình đợi.

- Tôi đọc xong rồi.

Quỳnh gấp lá thư đặt trên bàn.

Bút kéo ghế ngồi, rồi hỏi:

- Anh làm thế nào mà chữa bệnh cho người khác tài vậy? Cậu Văn sáng nay đi trực, trước khi về lại nhảy lên máy bay bay như sấm!

- Tôi ra lệnh cho cậu ấy hôm nay có đau đầu cũng phải đi trực.

- Chỉ có vậy mà lành bệnh?

- Chưa chắc đã khỏi hẳn.

- Nhưng lần này dứt cơn rồi, chúng mình sẽ bồi thêm.

- Các anh giúp cho... Tôi không chịu được cái trò này.

Bút ngồi im ngắm Quỳnh một lát, rồi nói:

- Mắt hôm nay bớt đỏ rồi.

- Mất tôi có làm sao! Cậu bác sĩ cứ bắt phải nghỉ... Anh nên nói với các nhà chuyên môn bỏ bớt cái trò săn sóc quá đáng này đi!

- Không được đâu! Mình đã bị phê bình mấy lần là không tôn trọng chuyên môn...

Quỳnh phân vân không hiểu đồng chí chính ủy định nói với mình chuyện gì.

Bút lại mỉm cười:

- Hôm nay tôi xuống phố biển với anh một ý kiến của cấp trên...

- Thì anh là cấp trên.

- Không... cấp trên của chúng tôi: Anh phải đi nghỉ "tự do" ít ngày. Muốn đi đâu, tùy...

Quỳnh đã biết chuyện này qua lời tham mưu trưởng hôm trước. Anh ngồi im lặng nghe chính ủy nói tiếp.

- Bọn tôi trao đổi với nhau cũng tự nhận thấy là chưa quan tâm đầy đủ đến cán bộ...

Thời gian qua, tuy có bận thật, nhưng nếu chú ý thì vẫn thu xếp được để anh đi giải quyết cho xong chuyện gia đình... Lần này anh có thể đi Đồ Sơn, đi luôn cả Nam Định, gia đình có ý kiến thế nào, trung đoàn sẽ xin theo, ý kiến của chúng tôi là tranh thủ ngay dịp này...

Thời gian này địch đánh không căng lắm, nhiều cơ quan đã trở về Hà Nội.

Vấn đề chính ủy nêu lên đi xa hơn điều mong đợi của Quỳnh. Anh ngập ngừng:

- Thực ra, bọn chúng tôi cũng chưa có yêu cầu phải tổ chức ngay.

- Chúng tôi biết.. Anh và cô ấy đều ngại đơn vị đang bận tác chiến. Còn chuyện tìm hiểu nhau, như vậy là đủ quá. Ở đoàn bay này toàn là "đánh nhanh giải quyết nhanh". Dứt khoát đi! Lần này tổ chức ở Hà Nội. Các phòng cưới lại mở đảng hoàng rồi. Nhờ Thùy giúp đỡ thêm một tay.

Quỳnh còn nấn ná để chờ tới lúc cuộc chiến tranh phá hoại này tạm yên. Anh không muốn chồng thêm một trách nhiệm nữa lên vai người yêu, mặc dù trong lần gặp trước, Hào đã đấu tranh nhiều với anh về ý nghĩ đó.

- Anh cho tôi suy nghĩ thêm một chút.

- Còn điều gì phải suy nghĩ nữa? Cả anh Khang và anh Luân đều nhắc chúng tôi.

Đối với tổ chức không có gì phiền...

- Anh cho hỏi: bao giờ Đông về?

- Một vài ngày nữa thôi! Anh chuẩn bị xong, Đông về là vừa.

- Anh cho đợi đến khi Đông về. Tôi muốn trao đổi với vợ chồng Đông trước khi tổ chức...

3

Từ ngày trường học chuyển về nơi sơ tán, lớp của cô giáo Thùy phải phân nhỏ vì không có địa điểm rộng. Lúc đầu, lớp học ở đình làng, đến thời kỳ địch đánh gắt, cả thầy và trò phải chui vào một căn nhà hầm nửa chìm nửa nổi, tối um um. Vì lớp học chia nhỏ, số giờ dạy của Thùy tăng gần gấp đôi. Về tới nhà, ngoài việc chăm con nhỏ, giặt giũ

nấu nướng, cô lại còn phải chấm bài, quan hệ với nhà chủ, với địa phương, giúp đỡ những học sinh không có người lớn trong gia đình đi theo. Chung Thủy chưa đủ tuổi tới trường, đã phải làm nhiều việc trong nhà. Nó vẫn còn

là một đứa bé, lại rất ham học. Thùy phải dành thời giờ dạy con tập đọc và tập viết. Cô làm việc gần như từ lúc thức giấc cho tới khi chợp mắt. Nhưng rồi cô lại nghĩ, cũng may mà bận bịu, công việc đã giúp cho mình quên bớt đi cái lo lúc nào cũng canh cánh bên lòng.

Mấy ngày nay, lúc nào Thùy cũng mong chồng. Đông viết thư

báo tin anh từ Vĩnh Linh ra, đã có mặt tại sân bay, sẽ sớm về thăm nhà. Hễ nghe tiếng còi xe, Thùy lại giục Chung Thủy chạy ra cổng ngó xem có phải bố về. Đang giờ dạy học, một anh bộ đội đi ngang Thùy cũng đưa mắt nhìn xem có phải đó là Đông.

Nhận được thư anh rồi, cô vẫn không hết lo. Anh đã thoát được những chặng đường lửa Khu Tư, nhưng về tới sân bay, anh lại tiếp tục đi trực. Có cái gì bảo đảm chắc chắn anh sẽ trở về.

Tính cả tin của cô đã thay đổi từ sau lần Đông chết hụt. Cô

không còn tin vào lời nói kể cả thái độ của chồng, vì biết anh lúc nào cũng cố tránh làm cô lo lắng.

Trước kia, Đông về tới nhà là cô nói cười vui vẻ cho tới lúc anh ra đi. Nhưng bây giờ, cô bắt đầu thấy sợ mỗi lần anh làm cho mình vui nhiều. Anh lại cố che giấu một cái gì đang đe dọa hạnh phúc của cô mà chỉ riêng anh biết!... Khi chia tay anh, tim cô thắt lại, tưởng như

anh sẽ đi mãi mãi. Một câu hỏi lại hiện ra: nếu thiếu anh, cuộc đời của mình sẽ ra sao...?

Thùy tranh thủ dạy Chung Thủy viết tập; con bé bận làm việc nhà nhiều, học chả được bao nhiêu. Có tiếng ai đẩy cánh cổng. Hai mẹ

con ngẩng đầu nhìn ra, Đông đang đi vào. Một tay anh xách hai chiếc hũ sành, một tay sách chiếc túi du lịch.

- Bố về kia rồi!

Chung Thủy reo lên. Nó tung bút, chạy vụt ra ôm chầm lấy bố.

Thủy cũng bước vội theo đỡ cái túi cho Đông. Chiếc túi nặng trĩu, ở

đơn vị bay, Đông có tiếng là người thu vén. Đường, sữa ai bỏ là Đông mua. Đông tích những cái kẹo ăn tráng miệng sau từng bữa cơm.

Đông còn giấu giếm cả những thứ thuốc bổ mà đơn vị phát cho người lái dùng để bồi dưỡng sức khỏe. Gần đây, mỗi lần anh mang về nhiều thứ, cô rất lo. Phải chăng anh ấy đang nghĩ, mình mang mọi thứ cho

vợ con lần cuối cùng?

- Sao hôm nay anh mới về?

- Còn phải chờ mấy ông thu xếp, ông Quỳnh, ông Tú...

- Anh về đến Hà Nội, có báo động là em lại lo.

- Từ hôm nay khỏi lo. Đêm qua Giôn-xơn đã tuyên bố ngừng ném bom từ vĩ tuyến hai mươi trở ra. Chuẩn bị quay về Hà Nội.

- Thực không?

- Ai nói đùa chuyện đó!

Đông bước vào nhà, đặt hai cái hũ xuống, nhìn thẳng con trai nằm trên giường. Chung Thủy ôm chặt lấy chân bố, không cho anh

bước đi. Đông nhìn vợ, nhìn con gái.

- Hai mẹ con đều gày nhom... Chỉ có thằng cu là khá.

- Nó tu em suốt đêm, lại lo... không ngủ được.

Thùy chạy lại bế bổng thằng bé đang ngủ ngon trên giường. Ban nãy, phải khó khăn lắm mới lừa được nó nằm yên để dạy Chung Thủy học. Bây giờ thì nó có thức giấc cũng không sao. Cô hôn chùn chụt vào hai má bụ bẫm của thằng bé, rồi ghì nó vào lòng, làm như chính cô mới là người lâu ngày được gặp lại nó.

Đông đã vạch một kế hoạch chu đáo cho chuyến đi. Tiễn xe đưa Tú về Quân chủng hợp, Đông về nhà trước bàn bạc với Thùy. Buổi chiều, Tú quay về trung đoàn, sáng mai, xe lại đưa Quỳnh xuống.

Ngày kia, hai người cùng đi Hải Phòng. Đăng nào cũng phải có người của đơn vị xuống nói chuyện với trạm nuôi cá, Đông nhận làm việc đó.

Anh muốn mình có mặt vì cảm thấy Quỳnh không hiểu tại sao còn chưa thật quyết tâm. chỉ cần một buổi, anh sẽ giải quyết xong với cả

hai người và cơ quan của Hảo.

Bút muốn tổ chức lễ cưới tại Hà Nội, là điểm trung tâm cho hai cơ quan và gia đình Hảo.

Sáng nay, ngồi trên xe, Đông nảy ra ý kiến mới. Anh thấy nên tổ chức tại sân bay hoặc gia đình Hảo. Nếu hai người muốn tổ chức tại trung đoàn, đơn vị chỉ cần sửa soạn một buổi sẽ xong phòng cưới và nơi cho họ hưởng tuần trăng mật. Đoàn bay đã quen với loại công việc này. Quỳnh và Hảo sẽ không bận bịu gì. Bạn bè của Quỳnh tập trung cả ở đây...

Nhưng Đông lại thấy nên tổ chức tại Nam Định. Đông biết Quỳnh xa quê hương đã lâu nên rất thèm không khí gia đình. Cậu ấy chưa được về Nam Định bao giờ. Đây là một dịp để Quỳnh gắn bó với gia đình nhà vợ. Còn gì sướng bằng, sau khi cưới, có thêm sự chăm sóc của bà mẹ và cô em gái... Mẹ Hảo là người làm công tác xã hội ở địa phương, chắc sẽ

không gặp nhiều khó khăn trong việc tổ chức lễ thành hôn cho con. Bà cụ còn vui sướng nữa là khác... Chỉ con chuyện những người thay mặt đơn vị và cơ quan của Hảo phải đi xa hơn một chút?... Cũng không sao vì không còn máy bay địch quấy nhiễu dọc đường...

Đông nghĩ đến lúc sau ngày cưới, cặp vợ chồng dẫn nhau đi nhận họ hàng. Chúng nó sẽ

có một số ngày hạnh phúc trọn vẹn...

Tú tán thành ý kiến đó. Đông chắc khi đem bàn với Hảo và Quỳnh, cả hai người đều phải chịu là hay.

Đông đang định nói chuyện đó với vợ thì Thùy hỏi:

- Anh mang về cái hũ gì?

- Lương khô chiến lược. Một hũ nước mắm ngon Nghệ An, một hũ mắm cá Quảng Bình. Khi thiếu thức ăn, em chỉ cần cho chút mỡ chưng lên, ăn với rau sống, ngon quên chết!

- Anh đi chiến trường, đem những thứ này về, không sợ các anh ấy nói!

- Mình phải lo cho cả vợ con, phải đâu như mấy anh không vợ! Anh nào nói, mặc!

Mình mua chó có ăn cướp của ai đâu!

Chung Thủy lại sán đến bên bố:

- Bố ơi!... Bố có thích ăn rau muối không?

- Rất thích!

- Con đi kiếm rau về nấu cho bố ăn nhé?

Đông nhìn con, mặt nó đen nhẻm như một đứa bé ở nông thôn. Thùy mỉm cười:

- Anh ạ, Chung Thủy kiếm rau láo nháo rất tài.
- Nhưng bữa nay, bố về, con phải ở nhà chơi với bố.
- Không... Con đi kiếm rau về nấu canh cho bố ăn.
- Để đến ngày mai, hai bố con cùng đi. Bố sẽ thi với con vì bố kiếm rau cũng rất tài.
- Không... con đi bây giờ...

Con bé chạy vụt đi.

- Tại ban nãy anh nói là canh rau muối rất ngon! - Thùy nói.

Đông cảm thấy thương con vô cùng. Anh nghĩ đến bát canh nấu bằng những thứ rau do bàn tay bé nhỏ của đứa con gái kiếm về...

- Thôi, bữa chiều ăn cơm với canh rau của Chung Thủy, còn bữa sớm mai, em phải chuẩn bị một con gà... Có khách!

- Ai đấy?

- Thăng Quỳnh.

- Anh Quỳnh chắc tha hồ mà nóng ruột... Anh ấy có những ba lá thư của Hảo gửi ở

đây.

- Chiều mai anh phải đi với hân.

- Đi đâu?

- Xuống Đồ Sơn... Lần này về tổ chức cho bọn hăn luôn. Thằng ấy lại ăn may! Lớ

ngớ mò về đúng lúc địch ngừng ném bom ở mấy tỉnh ngoài này... Em sẽ phải ôm con về

Nam Định mấy ngày với hai đứa chúng nó.

Đông bỗng nhận thấy nét mặt vợ đổi khác. Cô ngược mắt nhìn chồng rồi lại nhìn xuống.

- Tội nghiệp cho hai người!... - Thù nói.

- Em nói chi? - Đông trợn mắt hỏi.

- Hảo đi công tác rồi! Nó lại đi điều tra...

- Ở tận đâu? - Đông hỏi dồn.

- Khu Tư... Có ai bắt nó đi! Chắc nó thấy anh Quỳnh đi nên nó cũng đòi đi.

Đông ngời thần mặt, rồi nói:

- Đánh điện cho cô ấy về!

- Chuyện đâu dễ thế!... Anh Quỳnh còn ở Hà Nội bao lâu?

- Một hai tuần... Quỳnh cũng sắp phải đi vào trong.

- Làm sao biết được chỗ ở của cô ấy! Hảo đang công tác lưu động. Có nhận được điện nó cũng không về. Nó đi với đoàn. Thư vừa gửi về nó nói đang ở Diễn Châu...

Đông hết cả hào hứng. Kế hoạch anh chuẩn bị suốt mấy ngày nay đã thành mây khói.

Lần này hoãn thì chưa biết tới lúc nào mới tổ chức được. Chiến tranh phá hoại tạm ngừng ở những tỉnh phía ngoài thì nó sẽ tăng thêm cường độ ở các tỉnh phía trong. Bom đạn sẽ

dồn vào trong đó. Quỳnh và anh rồi sẽ còn rối bộn hơn...

- Anh nói bao giờ thì được trở về Hà Nội? - Thùy hỏi

- Chắc cũng phải chờ thêm ít ngày nữa cho thật yên - Đông lơ đãng trả lời.

- Nếu anh Quỳnh đi thì anh cũng đi chứ!

Đông ngáp ngừng:

- Chưa biết anh có đi hay là cứ ở ngoài này.

- Cô biết một lần nữa anh lại nói dối mình.

4

Quỳnh ngồi trên bờ ao sau nhà đọc những lá thư Thùy vừa chuyển. Anh đã hiểu vì sao khi anh trở về đơn vị không có thư nào của Hảo. Một lá thư cô viết khi lên đường vào Khu Tư, đoàn công tác dừng lại vài ngày ở Hà Nội để chuẩn bị thêm những thứ cần thiết.

Một lá thư gửi từ huyện Quảng Xương tỉnh Thanh Hóa. Một lá thư từ huyện Diễn Châu tỉnh Nghệ An.

Cô lại say sưa lao vào một đợt công tác điều tra mới. Cô nói nếu chiến tranh cứ tiếp diễn như bây giờ thì những người làm công tác nghiên cứu chưa thể làm được gì hơn, họ

sẽ phải làm tiếp nhiều công việc khi hòa bình. Cô đang đi tìm hiểu về rau câu, một loài thực vật cấp thấp chưa phân hóa thành thân cây và lá rễ, có diệp lục, màu hồng, mọc ở

các cánh đồng nước mặn ven biển. Cô nói đó là thứ mà nhân dân vẫn dùng làm nộm ăn, nhưng mọi người chưa thấy hết những giá trị khoa học và kinh tế lớn của nó. Như vậy là cô vẫn loanh quanh ở vùng ven bờ mà chưa trở lại được với biển cả. Đợt công tác nếu tiến hành thuận lợi sẽ kéo dài khoảng nửa năm. Cô nói cô không thể ngồi yên trong lúc mọi người đều đi. Cô sẽ gặp anh tại tuyến lửa vào đúng ngày đất nước im tiếng súng. Cô đã được nhìn những đoàn người, phần lớn là trai trẻ, đông nườm nượp, như nước chảy về

phía nam trên dọc đường. Nhiều lúc cô muốn đi theo chân họ. Và ngày toàn thắng đã hiện lên như vùng đông ở chân trời... Cô hy vọng gặp lại anh trước khi những lá thư này tới tay anh.

Những lá thư được viết trong những ngày tổng tiến công sôi nổi. Trận đánh mùa xuân chưa kết thúc. Sẽ còn những trận đánh nổi tiếp trong năm nay... Nhưng có điều em chưa biết là chiến tranh vẫn chưa đi đến giai đoạn chót. Cuộc chiến đấu sẽ còn lâu dài...

Bây giờ anh sẽ đuổi theo em tới chiến trường. Và biết đâu lại chả đúng như điều em mong đợi, chúng ta sẽ gặp nhau ở đó. Nhưng không phải vào một ngày im tiếng súng mà giữa những trận mưa bom đạn ác liệt.

Tối qua, Tú ở Quân chủng trở về nói anh được nghỉ mười ngày. Đông sẽ cùng với Tú trở lại Khu Tư trước. Theo đề nghị của trung đoàn bay, Đông sắp được để bạt làm tham mưu trưởng trung đoàn. Đông phải đi sớm chuẩn bị triển khai chiến đấu. Mười ngày... Quỳnh nhận thấy tổ chức đã quá ưu đãi đối với mình. Hoa, Để... tổ chức lễ cưới tối hôm trước thì sáng hôm sau đã mặc quần áo bay đi trực chiến. Nhưng ngay khi đó anh có một linh cảm, chuyện cưới xin chưa diễn ra trong dịp này, nó vẫn chưa đúng lúc, vì anh lại sắp đi. Nhận những lá thư từ tay Thùy, anh rất lo, vì lần gặp trước cô đã trách anh để kéo dài chuyện này. Nhưng khi đọc những lá thư đầy hào hứng của cô trong chuyến đi công tác đầu tiên tại tuyến lửa, anh lại cảm thấy cô đang đồng tình với mình. Anh càng thấy yêu thương cô và tự bảo sẽ không ngần ngại đi tìm cô ngay khi đến tuyến lửa.

Không ai nữ hẹp hòi với mình trong khi chính cô ấy cũng có mặt ở chiến trường...

Chung Thủy chạy tới:

- Bố mẹ cháu bảo mời chú vào ăn cơm.

Thùy đã nhận thấy vẻ không vui của chồng từ khi biết chuyện Hảo đã đi công tác Khu Tư. Không khí này càng nặng thêm từ khi Quỳnh về. Đáng lẽ bữa cơm hôm nay phải là bữa cơm rất vui khi chồng cô và Quỳnh đều mới

từ tuyến lửa về. Đông hình như cũng không tìm ra cách phá vỡ không khí này.

Thùy đột ngột hỏi Quỳnh:

- Anh Quỳnh đã mất cặp bao giờ chưa?
- Mình tha lấy của người khác thì thôi chứ ai lấy cặp được của mình!

Thùy bỗng cười ngặt nghẽo trong khi Đông nét mặt lăm lỳ. Quỳnh nhìn Thùy không hiểu tại sao.

Hết trận cười, Thùy nói:

- Mỗi lần em nhắc đế phòng kẻ cắp, anh Đông đều nói đúng như anh. Tối qua móc túi định lấy tiền lương đưa em thì túi sạch trơn...

Thùy lại cười rồi nói tiếp:

- May mà không mất giấy tờ, chứ không thì khi về đơn vị còn được ngồi kiểm điểm.
- Chúng rất tài cậu ạ... - Đông nói - Mình chỉ tạt vào cửa hàng bách hóa chừng năm phút, mua cho cô Thùy một cái bút, không thấy ai đụng vào người mình, đến tối tìm đến tiên mới biết là bị mất cặp.

Quỳnh ngơ ngác:

- Sao lại sinh ra ăn cắp nhỉ?
- Không chỉ ăn cắp mà còn nhiều chuyện khác...

Thùy vừa sắp cơm vừa nói tiếp:

- Các anh cố đánh giấc cho xong sớm đi, hòa bình rồi còn vô khối việc phải làm.

Các anh là người ở trên mây không biết mấy việc đời!...

Quỳnh nói:

- Hòa bình rồi, chuyển cậu Đông sang ngành công an để nó trị hết lưu manh.

Thùy nhận thấy đã tới lúc mời mọi người ngồi vào mâm.

Cô múc đầy một bát nước dùng gà đưa Quỳnh:

- Anh ăn bát canh đặc biệt này trước đi!

Có lẽ cô ấy sợ mình ghen không nuốt được cơm, Quỳnh nghĩ.

- Tôi sẽ ăn không kém bát nào! Chờ đến khi Hảo về Hà Nội, vợ chồng tôi sẽ tổ chức lễ cưới ngay tại nhà cô.

- Vợ chồng rồi thì còn việc gì phải tổ chức lễ cưới nữa!

Thùy tùm tùm nhìn anh, rồi hỏi:

- Anh thấy nước canh có ngon không?

- Ngọt quá! Có vị tôm he.

- Anh tỉnh đấy! - Thùy cười - Tôm biển của Hảo đem về, em nấu cho anh ăn để coi như anh gặp nó tại nhà em.

- Bát cơm nào Quỳnh cũng chan canh. Anh cảm thấy như bát canh này do chính tay cô nấu ra, và cô đang ngồi trước mặt nhìn mình như bữa ăn của hai người năm trước ở đất Quảng Yên.

CHƯƠNG XXX

- Trung tuần tháng Ba năm 1968, Johnson quyết định tăng quân số Mỹ ở miền Nam Việt Nam lên tới mức cao nhất: 549.500 người, và động viên lực lượng dự bị.

Nhưng đến ngày 30 tháng Ba, Westmoreland sau khi về

Mỹ trở lại Sài Gòn, đã tuyên bố thay đổi chiến lược "Tìm và Diệt" của quân Mỹ tại miền Nam Việt Nam bằng chiến lược

"Quét và Giữ". Như vậy, những cuộc hành quân quy mô lớn sẽ

giảm, quân đội Mỹ chuyển sang một cuộc chiến tranh "nặng về

chống du kích". Y còn tuyên bố: quân đội ngụy sẽ thay quân Mỹ

trên toàn chiến trường và giữ vai trò chính.

Chỉ sau hai mùa khô trực tiếp đọ sức với ta trên chiến trường Việt Nam, Mỹ đã cảm thấy không thể tiếp tục cuộc chiến tranh này và tính đường rút lui.

Ngay ngày hôm sau 31 tháng Ba, Johnson tuyên bố ném bom hạn chế từ nam vĩ tuyến 20 trở vào để "nhằm tiến tới một

giải pháp thương lượng". Ông ta đồng thời loan tin sẽ thôi không ra tranh cử tổng thống Mỹ một nhiệm kỳ mới. Sau này, Johnson nói: "tôi thực sự không tin mình có thể sống sót nếu ở

lại Nhà Trắng thêm một nhiệm kỳ nữa".

Nhiều hãng thông tấn phương tây bình luận: "lệnh hạn chế ném bom 31 tháng Ba của Johnson chỉ là thay đổi tiêu điểm chứ không thay đổi cường độ ném bom". Riêng trên những tuyến đường giao thông vận tải của ta tại Khu Tư, cường độ

đánh phá của địch đã tăng lên nhiều lần từ sau khi Johnson tuyên bố ném bom hạn chế. Có ngày địch dùng từ 300 đến 350

lần chiếc máy bay, gần bằng tổng số lần chiếc trong những ngày cao điểm khi chúng còn đánh phá khắp miền Bắc. Chúng huy động thêm cả những hạm tàu có cỡ pháo 406 ly đến vùng biển của ta, bắn vào các đường giao thông.

Những chiến sĩ không quân tiến về phía nam, đuổi theo máy bay địch:

Do địch đã hạ nấc thang đánh phá trên miền Bắc, cuộc hành quân của Tú lần này đáng hào hứng hơn.

Đồng chí tham mưu phó trung đoàn đưa hẳn một đoàn ba xe chỉ huy, hai xe vận tải chở người và đồ đạc, một xe cấp dưỡng, một xe xăng dầu, và một xe con nữa đi chuẩn bị cơ sở.

Vài ngày sau, Tú lên đường cùng với cơ quan chỉ huy gồm các cán bộ tác chiến, dẫn đường, quân báo, một số đồng chí liên lạc và làm công việc phục vụ.

Xe chạy ban ngày. Thỉnh thoảng họ dừng lại nghỉ trên những thị trấn ở dọc đường 1. Những cửa hàng ăn, giải khát đã mọc lên rất nhanh. Ban đêm, ngủ nhờ nhà đồng bào. Số giường phản hiểm hoai của nhà chủ nhường bao giờ cũng dành cho các đồng chí lái máy bay và lái xe. Lái xe là người vất vả nhất trong cuộc hành quân. Nhưng các anh lái xe thường từ chối, họ thích ngủ trong xe hơn. Các cán bộ, chiến sĩ khác mắc võng ngủ

ngoài hiên. Có anh nằm gọn trong một chiếc nong.

Đông tổ chức săn bắn để cải thiện cho những bữa ăn.

Hoạt động này bị Tú hạn chế một phần. Tú không cho bắn chim.

Mũi súng sẵn của họ chỉ có thể nhắm vào những chú cầy, cáo, những con nhông xuất hiện trên dọc đường.

Đoàn xe ngẫu nhiên đi giữa ban ngày trên con đường đầy rẫy những hố bom, trò chơi săn bắn trên dọc đường mang lại cho họ một ý niệm rõ ràng về thắng lợi đã đạt được. Tuy chưa phải là tất cả, nhưng một vùng trời đã thuộc về ta.

2

Những sân bay mới làm hoặc mới sửa chữa ở phía nam đều là sân bay dã chiến nền đất. Ta lại phải che mắt bọn địch, không được để

đường băng hiện hình lên giữa cảnh vật chung quanh. Đúng hơn, chúng ta chỉ sửa sang những dải đất hoang có độ nén tốt, tạm đủ

chiều dài tối thiểu cho máy bay phản lực hạ và cất cánh. Đài chỉ huy sân bay là một túp lều nhỏ. Chữ T, dấu hiệu đầu đường hạ cánh, là hai cuộn vải trắng dài vùi trên mặt đất trước khi máy bay xuống sân, ngay sau đó lại được cuốn cất đi.

Có sân bay nằm dọc một thung lũng hẹp, ba bề núi cao, một đầu là vực sâu, không có bảo hiểm. Người lái yêu cầu có gió ngược khi hạ

và cất cánh, nếu không được như vậy thì gió phải thổi ngang. Nhưng tại đây chỉ có gió một chiều và không bao giờ có gió ngang.

Trừ sân bay Đồng Hới có một hàng đèn, còn tại các sân bay khác, máy bay sẽ phải hạ hoặc cất cánh ban đêm bằng những bó đuốc tầm đầu do người cầm trên dọc đường băng. Họ phải giục tắt lửa ngay khi nghe tiếng máy bay địch.

Một trở ngại lớn nữa là do chiều ngang quá hẹp của dải đất Khu Tư và địa hình phía tây nhiều núi non nên các sân bay này đều nằm gần bờ biển.

Chúng ta sẽ rất khó giữ bí mật khi di chuyển máy bay, và khi cất cánh cũng dễ bị kẻ địch từ các tàu sân bay ngoài biển lao vào đề đầu.

Trước khi chuyển vào phía nam, những người lái đã phải đánh dấu vôi trên sân bay Nội Bài, tập cất cánh và hạ cánh ở sân bay ngắn và hẹp.

Hôm nay, Quỳnh và Nhựt, hai người chỉ huy của hai đại đội, bay tới một sân bay mới để rút kinh nghiệm.

Tới khu vực sân bay, hai chiếc máy bay theo nhau lượn vòng.

Quỳnh căng mắt nhìn vẫn không nhận ra đường băng. Anh được biết

đường băng chỉ rộng ba mươi mét. Dưới cánh bay là một bãi đất đỏ, lờm chờm cỏ xanh, có vẻ không bằng bện chút nào.

Qua vòng lượn thứ hai, Quỳnh mới nhìn thấy chữ T màu trắng trên bãi đất.

Cũng lúc đó, Nhựt nói:

- Chữ T đấy! Anh bay qua sân bay đi, tôi quan sát cho. Nếu thấy đúng đường băng thì anh xuống trước.

- Quan sát nhé!

Quỳnh giảm tốc độ bay dọc trên đường băng mà anh phán đoán qua dấu hiệu chữ T.

- Đúng rồi đấy! Anh đáp xuống đi. - Nhựt lại nói.

Quỳnh thả càng và xin phép hạ cánh.

Anh từ từ kéo cần lái về phía mình và giảm vòng quay đến tốc độ

nhỏ nhất cho hai bánh sau của máy bay tiếp đất. Đáng lẽ như mọi sân, chiếc máy bay anh sẽ chạm đường băng êm ru, nhưng lần này, nó nhảy lên rất

mạnh làm anh có cảm giác bánh xe sắp gãy. Anh cố giữ

vững hướng đường băng và từ từ hạ nốt bánh trước. Máy bay anh vẫn tiếp tục nhảy lên chồm chồm, như chiếc xe chạy trên một bãi đất toàn ổ gà, khiến Quỳnh phát hoảng. Khi đã nhìn rõ trước mặt là những tấm ghi máy bay nằm lẫn với cỏ và đất đỏ anh mới yên tâm bóp chặt phanh, thu cánh tà và thả dù giảm tốc.

Chiếc máy bay dừng lại ở đầu mút đường băng.

Quỳnh xuống máy bay. Mấy đồng chí thợ máy chạy tới vui mừng reo lên:

- Đẹp quá?

Quỳnh nhìn lại, cả đường băng đã biến đi trong một đám bụi màu đỏ. Chiếc máy bay của Như phải tiếp tục lượn vòng chờ cho bụi tan đi.

Quỳnh nói:

- Bụi thế này thì làm thế nào khi cả biên đội cùng phải xuất kích.

Anh thợ máy vẫn vui vẻ:

- Không anh ạ... Tại bữa nay không có gió nên bụi tan chậm. Nếu có gió thì bụi hết ngay, các anh sẽ thoải mái bám đuôi nhau cùng lên...

Như vậy là mỗi lần cất cánh biên đội chiến đấu, cần phải có gió cạnh, Quỳnh nghĩ.

Khi Quỳnh thử cho máy bay cất cánh, khó khăn còn nhiều hơn.

Đường ghi trơn, độ ma sát ít, khiến anh chỉ lo trượt và lệch hướng, chạy đã được một lúc, vẫn chưa đủ tốc độ cất cánh. Anh luôn luôn có cảm giác sắp vọt ra ngoài đường băng. Khi máy bay rời mặt đất, anh mới tin là mình đã cất cánh an toàn.

Xuống máy bay lần này, Quỳnh gặp Tú.

- Tốt lắm! - Tú nói.

Cả anh ấy cũng nói như vậy! Anh ấy còn không nỡ phê bình mình đã rời đất quá muộn suýt nữa thì xảy ra tai nạn...

Tú nói tiếp:

- Ở sân bay này còn dễ, cách biển những bốn chục ki- lô-mét, có đường chân trời hẳn hoi... Vào trong kia, các đồng chí sẽ phải xuống những sân bay cách biển một, hai ki-lô-mét, phải hạ cánh trực tiếp không được phép lượn vòng, và khi máy bay cất cánh sẽ không có đường chân trời... Cậu có thấy làm được một sân bay như thế này giữa thời chiến, ngay trước mắt bọn F.4 mà chúng không hề biết..., đúng là một kỳ công !

- Quỳnh đã hiểu lời khen của Tú là dành cho bao nhiêu con người đã âm thầm chuẩn bị những bộ phóng mới dưới nắng lửa, gió Lào, những trận bão, những đợt rét cắt da, trước bọn cường kích và những họng pháo 406 ly của chiến hạm địch trên biển.

Anh biết mình sẽ còn gặp nhiều khó khăn hơn với những sân bay nằm sâu ở phía trong, nhưng anh cũng đã hiểu giá trị của

mỗi mét đường băng tại vùng tuyến lửa này.

Trong đợt chiến đấu đầu tiên tại Khu Tư. Luân đã quyết định cho đoàn Sao Vàng dùng một sân bay mới nằm bên trên vĩ

tuyến 20. Anh muốn tạo cho người lái một số thuận lợi trong thời kỳ làm quen với sân bay dã chiến và cuộc chiến đấu tại một vùng trời mới. Do lệnh ném bom hạn chế của Johnson, những người lái từ đây đánh với vào phía trong, sẽ có một không phận tạm thời không bị kẻ địch quấy nhiễu. Họ có chỗ luyện tập, nghỉ

ngôi thoải mái và cả một hậu phương an toàn đã rút lui sau mỗi trận đánh trên không.

Trên đường vào, gần tới sân bay, một em bé xin đi xe nhờ.

Đông cho em ngồi cùng ghế và hỏi chuyện. Em bé tả làng mình.

Đông chợt nảy ra ý kiến đến thăm làng em, trước sau anh cũng phải tìm một chỗ đặt cơ quan. Tới nơi, Đông thấy mình sẽ

không tìm được đâu tốt hơn. Làng không ở quá xa sân bay, không xa đường cái, lại gần đường dây tải ba thuận tiện để tổ

chức mạng thông tin. Quanh làng có nhiều đầm nước và đồng ruộng cũng ngập nước. Đường vào làng cách một con ngòi nhỏ, xe có thể lội qua. Rất tốt về mặt giữ bí mật. Chẳng ai nghĩ một sở chỉ huy không quân lại ở giữa cánh đồng ngập nước thế này!

Làng trồng nhiều dừa và cọ. Nhìn ngoài xanh um, chỉ thấy màu lá. Nhưng vào trong, lai quang đãng. Chỉ có điều nhà ở hơi ít, nhưng họ có thể dựng thêm những lều bạt. Một thuận lợi nữa là đồng bào rất sốt sắng. Ở đây, đã lâu không có bộ đội về.

Tú đến nơi, đồng ý ngay địa điểm mới. Các anh em lái đều trầm trồ khi đứng ngắm những rặng dừa. Đông vui vẻ nhưng vẫn không quên nói: "Đã đi đến đâu! Muốn hiểu thế nào là rừng dừa thì phải về Tam Quan quê mình!".

Sở chỉ huy ở trong một vườn dừa, dưới những chiếc lều bạt. Bảng tiêu đồ đặt trên một tấm phản vốn là chiếc giường cá nhân của bộ đội đem theo.

Đông vừa tranh thủ bay tập về, đi ngang sở chỉ huy. Tú ngồi trong, gọi vọng ra:

- Mời tham mưu trưởng vào đây, trao đổi một tí.

Đồng lịch bịch đôi ủng đỏ bước vào, ngồi xuống chiếc ghế

dài chính anh đã mượn của trường học cấp hai trong làng đem về.

- Chiều nay, anh Viễn vừa gọi điện.

- Chính ủy quân chúng?

- Bây giờ anh ấy là chính ủy của Đường dây 559. Anh Viễn đến tỉnh đội Thanh Hóa, biết bọn mình đang ở đây, tối nay anh Viễn sẽ vào thăm và bàn công việc với bọn mình. Tiếc rằng cậu Hùng lại vừa bay ra Nội Bài.

- Đồng chí ấy sẽ gặp Hùng ở Hà Nội?

- Không, đồng chí ấy có việc chỉ tới Thanh Hóa rồi lại vào đường dây.

- Hay tôi điện cho Hùng bay vào ngay?

- Không cần. Ngày mai anh ấy đã đi rồi.

- Vậy anh Viễn định bàn với mình chuyện chi?

- Chính ủy muốn chúng mình bắn hạ một vài thằng trinh sát OV.10 trên đường 12. Anh ấy nói bọn này rất "ác ôn". Anh em ta giấu xe kỹ mà nó vẫn phát hiện được cho bọn F.4 và B.52.

Chúng né tránh những trận địa cao xạ của ta cũng rất tài...

- Dùng máy bay thì nó không chạy đâu được!

- Cậu tính chuyện đó đi! Coi như đây là chỉ thị của chính ủy. Anh ấy không còn trực tiếp lãnh đạo bọn mình nhưng hiện nay lại là người lãnh đạo ở chiến trường... Mình muốn giao nhiệm vụ cho Hùng.

Mắt Đông sáng lên.

- Không nên... Hùng bay tốt, nhưng chưa quen đánh với loại tốc độ nhỏ. Thằng OV.10 này chỉ bay vài trăm ki- lô-mét giờ...

- Hai trăm thôi...

- Càng nhỏ lại càng khó đánh. Phải trao cho người quen đánh với tốc độ nhỏ.

- Cậu bảo trao cho ai...?

- Cho tôi. - Đông đột ngột nói bằng một giọng quả quyết.

- Nhưng dạo này cậu ít bay?

- Có đâu anh, từ hôm ở Vĩnh Linh ra, tôi bay gần bằng thằng Quỳnh.

Tú ngẫm nghĩ một lát rồi nói:

- Đồng ý. Tối nay, nếu chính ủy vào, cho cậu hứa trước với chính ủy...

- Anh hứa hộ tôi. Tôi chỉ quen khi làm xong rồi mới báo cáo.

Tú nhìn Đông. Gần đây, anh đã tin tưởng ở Đông. Luân vừa qua cũng khen ngợi khi nghe Đông báo cáo những quy luật hoạt động của máy bay địch ở hành lang.

- Tùy cậu... Nhưng cố gắng làm sớm. Đi một người hay hai?

- Một thôi!... Thằng nhép!

- Cậu vừa mới nói với mình là khó mà đã chủ quan ngay.

- Khó chỉ ở chỗ nó có tốc độ nhỏ...

- Bốn giờ chiều. Đông được lệnh cất cánh.

Sở chỉ huy cho bay ở độ cao bốn ngàn mét với tốc độ một ngàn ki-lô-mét giờ.

Máy bay của Đông qua Đô Lương. Một vùng rừng núi hiện ra trước mắt. Mặt trời còn tương đối cao nhưng phía xa rừng cây đã ngả màu tối sẫm.

Có lẽ đã tới Tân Ấp. Tại đây có đặt trạm liên lạc.

Đông bóp mi-crô làm tín hiệu. Hai tiếng loạch xoạch vang lên trong tai nghe. Trạm liên lạc đã trả lời. Để giữ bí mật, nên

không dùng vô tuyến điện trên đường bay.

Dưới cánh, qua những lớp mây mỏng, chỉ còn toàn rừng núi màu tím biếc có những đám mù trắng đang bốc lên.

Sở chỉ huy bắt đầu thông báo:

- Một chiếc tốc độ chậm đang hoạt động khu vực đường 12. Độ cao bốn ngàn.

Con đường đỏ đã lượn khúc quanh co phía dưới. Đông

nhiều lần đưa mắt nhìn quanh vẫn không thấy bóng dáng của địch. Chắc máy bay địch màu xám, lại bay với tốc độ nhỏ nên dễ lẫn vào nền núi buổi chiều.

Sở chỉ huy vẫn thông báo địch ở hướng cũ.

Đông cho máy bay hạ độ cao xuống ba ngàn rưỡi. Anh hy vọng nhìn thấy bóng thẳng địch trên nền trời. Anh giảm thêm tốc độ và bay tiếp theo

hướng 360° về phía bắc.

Quả nhiên, nó đây rồi. Thằng địch đã hiện hình trên nền một đám mây. Chiếc máy bay hai thân, hình thù khăng khiu, nom kềnh càng, giống như một cái bừa. Anh lấy làm lạ tại sao nó như thế kia mà lại bay được.

Đông đã nhận thấy khó khăn của công việc anh sắp phải làm. Tốc độ địch rất nhỏ. Có khi còn dưới hai trăm ki-lô-mét giờ.

Địch dùng động cơ cánh quạt, nên rất ít nhiệt. Máy bay anh đang ở tốc độ thấp nhưng vẫn là tám trăm ki-lô-mét giờ. Anh chỉ mang loại tên lửa theo nhiệt.

Đông tiếp tục thu bớt ga, mở cánh cản. Tốc độ anh còn lại sáu trăm. Đây là tốc độ tối thiểu để bắn tên lửa. Với tốc độ nhỏ

này khi quả tên lửa thả ra, độ rơi sẽ nhiều.

Đông vòng theo địch. Nhưng địch cũng bắt đầu bay vòng.

Nếu địch nhìn thấy mình mà cơ động thì sẽ rất khó bắn rơi nó, Đông nghĩ. Phải hành động thật nhanh. Anh kéo cần lái vọt lên, lao theo địch, cải bằng máy bay, bắn luôn một phát tên lửa.

Trái tên lửa chui sát dưới bụng máy bay địch, lóe lên một ánh lửa màu da cam.

Chiếc máy bay hai thân lộn nhào mấy vòng rồi rơi xuống.

- Địch lộn rồi! - Đông reo lên.

Sở chỉ huy lên tiếng ngay:

- Đi về!

Nhưng anh chợt lại nhận thấy chiếc máy bay ở phía dưới đã cải bằng và bay tiếp. Cái bừa xấu xí vẫn chưa rơi.

- Nó vẫn còn bay được. Bắn nốt quả nữa. - Đông báo cáo lại với sở chỉ huy.

Lần này thằng địch đã nhìn thấy anh. Mỗi lần anh lao tới, nó đổi hướng rất nhanh. Muốn bắt được địch, phải có tốc độ hơi lớn. Nhưng với tốc độ lớn mỗi lần vồ trượt, máy bay anh lại vọt cách nó một quãng xa.

Đông đã kéo theo khá mệt mà vẫn chưa đặt lại được mục tiêu vào vòng ngắm. Chiếc máy bay địch gần như dừng lại trên không và chỉ chờ anh lao tới là quay ngoắt tránh đòn. Chắc nó cũng biết mình chỉ còn một phát tên lửa và tránh được phát tên lửa này là nó sẽ ung dung bay trở về.

Núi rừng bắt đầu tối sẫm. Nếu nó hạ ngay bớt độ cao, lặn vào núi thì nó sẽ thoát. Làm cách nào đây? Mình chỉ còn rất ít thời giờ.

Đông đã nhận thấy thằng địch này hay cơ động sang trái, anh quyết định kéo vào một lần cuối cùng vì trận đánh đã quá lâu, sở chỉ huy mấy lần giục về.

Đông lại lao lên. Đúng là nó ngoắt sang trái. Anh cũng ngoắt theo, cải bằng, bắn nốt quả tên lửa còn lại.

Trái tên lửa nổ cách máy bay địch khoảng dăm, bảy mét.

Ánh lửa lóe lên giữa một đám khói trắng.

Chiếc máy bay địch lộn một vòng và đâm thẳng xuống đất.

Bây giờ Đông mới lại nhìn thấy con đường 12 màu đỏ lượn khúc giữa núi rừng.

- Sau một hồi kéo co với máy bay địch, Đông cảm thấy mệt nhoài.

Anh đang định nhìn đồng hồ chỉ hướng để xác định đường bay về, bỗng thấy buồng lái tối sầm.

Đông cố định thần, xem có chuyện gì vừa xảy ra. Cả

buồng lái vụt sáng đỏ như sắp bốc cháy. Toàn bộ đồng hồ, các đèn bay lại hiện rõ mồn một trước mắt anh. Tiếng ra- đi-ô lọc xọc liên tục trong tai nghe. Máy bay của anh hết bị giật sang trái lại sang phải. Những tia chớp lóe lên liên tiếp trước mắt anh.

Nguy rồi! Đông đã nhận thấy mình vừa lọt vào một đám mây tích điện. Anh vội giảm bớt tốc độ cho dễ điều khiển máy bay.

Luồng khí trong đám mây luôn luôn thay đổi, dồi lên dồi xuống chiếc máy bay. Những tia chớp ngày càng nhiều.

Bây giờ không thể nhảy dù. Nếu kéo máy bay lên, anh sẽ

không thể thoát ra vì mây CB thường cao tới hơn mười ngàn mét. Chỉ còn cách kéo xuống. Anh mong là mình chỉ lọt vào cạnh trái núi mây.

Máy bay lao xuống, những ánh chớp bớt đi.

Nhưng Đông bỗng nhận thấy động cơ của máy bay đã

ngừng chạy. Không biết mình còn mở máy được một lần nữa không?... Nếu máy ngừng chạy thì chỉ còn cách nhảy dù.

Nhưng trước hết vẫn là phải thoát được đám mây quái ác này! Bây giờ anh chỉ còn dùng tốc độ thừa trượt xuống, đợi máy bay ra khỏi mây. Mình có thoát khỏi nó không? Toàn bộ buồng lái vẫn đỏ rực.

Máy bay bớt rung. Màu đỏ chuyển sang màu vàng. Buồng lái chột tối lại. Rồi lại tới một màu trắng đục như sữa. Có lẽ sắp thoát rồi! Anh tiếp tục nghĩ đến chuyện mở máy hoặc nhảy dù...

Anh đã nhìn thấy mặt trời vàng rực trên đầu núi. Đông cho máy bay bay bằng để giữ độ cao.

Đông ấn nút mở máy. Mấy giây chờ đợi kéo dài như hàng giờ.

Máy bay rung lên. Đèn trên bảng T.10 bật sáng.

Bây giờ anh mới nhớ đến đồng hồ định hướng. Và lại nghe thấy tiếng đồng chí sĩ quan dẫn đường:

- 32!... 32 đâu... 32!...

- Đây rồi! - Đông vừa đáp vừa thở phào.

- Sao mãi không liên lạc?

Đồng chí sĩ quan dẫn đường vừa như gắt vừa như reo lên.

- Không có chuyện gì. 32 đang trở về...

Có nên để mọi người biết mình đã lao vào mây tích điện không, Đông vừa bay vừa tự hỏi. Khi nhận nhiệm vụ mình coi nó như cỏ rác. Nhưng rồi nó đã làm mình mệt bỏ hơi tai, mình mất cả tỉnh táo, đâm đầu vào giữa đám mây CB. Nếu mình phóng trượt nốt quả tên lửa thứ hai thì nó sẽ lừng lững vừa đi vừa cười trước mũi mình! Thiếu chút nữa mình đã vứt cả máy bay, và nếu có nhảy dù an toàn thì chỉ còn cách uống nước sôi, mò mẫm luôn rừng ra đường 12, xin đi nhờ xe để trở lại đơn vị...

Những ý nghĩ ấy giày vò Đông suốt trên đường về.

CHƯƠNG XXXI

1

- Trong những trận đánh trên vùng trời Khu Tư này, những người lái đã có nhận xét: mình đang múa cây gậy dài trong một ngõ hẹp.

Những ngày đầu, từng đôi máy bay của ta tung cánh trên bầu trời trong trẻo, không còn bóng kẻ thù. Họ bay từ sân bay ở Thanh Hóa vào Nghệ An. Dưới cánh họ, một bên là dải Trường Sơn màu tím nghi ngút mây khói, một bên là Biển Đông xanh biếc mênh mông. Trên dải đất đồng bằng nhỏ hẹp chạy dài tuy không thiếu gì dấu vết bom đạn tàn phá, nhưng vẫn có những thảm lúa xanh rập rờn nổi sóng. Eo biển Diễn Châu như cánh tay của bà mẹ hiền vòng ôm lấy đứa con nhỏ tắm lội giữa biển khơi là đảo Hòn Mát bình yên. Đến bờ sông Lam, ranh giới của vĩ tuyến hai mươi, những chiếc máy bay cánh bạc lượn vòng trở

lại. Những người lái say sưa ngắm biển trời, sông núi, thấy giang sơn này, vùng trời này đã hoàn toàn thuộc về ta.

Niềm hưng phấn của họ càng tăng lên sau khi một chiếc tiêm kích F.4 bị bắn rơi ngay trên đất Nghệ An.

Nhự và Hùng bay vào phía nam vĩ tuyến 20, khi bay ra bị

bốn chiếc F.4 đuổi theo. Nhiên liệu không còn nhiều, Nhự ra lệnh quay về. Những chiếc F.4 vẫn không rời họ. Họ biết với tốc độ hiện có, bọn F.4 sẽ không thể nào bám được đuôi. Đến sông Lam, những chiếc tiêm kích địch lượn vòng trở lại. Nhự chỉ chờ

có vậy, vòng luôn theo chúng, kịp thời bắn rơi tại chỗ một chiếc, rồi quay trở về.

Nhưng chỉ hai ngày sau, một biên đội gồm hai chiến sĩ trẻ

vừa bay tới bầu trời thành phố Vinh, nhìn thấy trên đầu mình có hai vệt khói. Họ thông báo cho nhau cảnh giới và quan sát máy bay địch. Bỗng đồng chí số 2 thấy một bóng đen bay vụt qua đầu mình và phụt nổ giữa trời như một trái bom. Liền đó, đồng chí số 1 cũng thấy một đám nổ cách mình khoảng một trăm mét. Sức chấn động của không khí mạnh đến nỗi đuôi máy bay của anh bị chòng lên. Họ vừa bay vừa cảnh giới, quay trở về

đến sân bay không xảy ra chuyện gì. về tới nhà, mọi người tranh cãi. Một số đồng chí nói họ đã bị tên lửa của F.4 từ trên cao bắn xuống, nhưng vì không quan sát tốt nên họ đã không nhận ra. Nhưng một người lái vẫn nói vật lạ bay qua đầu anh, to hơn một quả tên lửa nhiều, và anh cảm thấy như nó từ ngoài biển bay vào.

Đến ngày hôm sau, Hùng với đồng chí lái trẻ bay cùng một biên đội. Lần này, họ chú ý cảnh giới địch trên cao và trên mặt biển. Tới gần Nghệ An, Hùng nhận thấy một vật màu xám mốc từ phía mặt biển bay vào. Anh lập tức thông báo cho đồng chí số 2. Hai máy bay của ta lượn vòng chuẩn bị đối phó. Vật đó lao tới rất nhanh. Nó gần giống như một chiếc Mic 17 của ta.

Hùng chưa biết nên xử trí thế nào, chợt thấy đồng chí số 2 lao máy bay về phía đó. Anh ta định lại gần để quan sát, Vật đó nổ

thành một đám khói trắng. Đồng chí số 2 của Hùng phải nhảy dù.

Vài ngày sau, họ mới rõ đó là loại tên lửa đối không của địch từ hạm trên biển bắn vào. Tên lửa này có tầm xa một trăm tám mươi ki-lô-mét. Riêng đầu nổ nặng một trăm chín mươi ki-lô-gam.

Những tên lửa từ biển bắn vào đã buộc người lái của ta thay đổi độ cao hoạt động. Họ bắt đầu phải bay thấp. Trong khi đánh địch ở những độ cao lớn hơn, họ phải hết sức đề phòng tên lửa hạm. Có khi máy bay địch chỉ như mỗi máy bay ta lên cao rồi chuồn để cho tên lửa bắn vào.

Những trạm ra-đa địch từ các hạm tàu trên biển canh chừng máy bay ta rất chặt chẽ. Mỗi lần nhận thấy có máy bay ta bay vào, chúng lập tức gọi bọn cường kích quay ra biển, cho bọn tiêm kích ở lại đối phó.

Máy bay ta hầu như chỉ còn gặp bọn tiêm kích và những tên lửa hạm. Phạm vi hoạt động của người lái bị bó hẹp. Bay về

hướng tây, họ vướng núi Trường Sơn. Bay ra hướng đông, họ

gặp biển, đó là căn cứ địch, chiến hạm của chúng đang làm chủ.

Bay lên cao, gặp tên lửa hạm. Những trận không chiến cũng không còn diễn ra như trước kia. ở các tỉnh phía bắc, khi bay vào đánh phá, địch phải dùng đội hình lớn có tiêm kích bảo vệ, đội hình này ràng buộc chúng lại với nhau nên chúng khó tránh những đòn đột kích bất ngờ của ta. Chúng càng khó tránh hơn vì chúng bay xa căn cứ không có sự hỗ trợ của các mạng ra-đa.

ở đây, chỉ cần vài phút bay ra biển là bọn cường kích được an toàn. Chúng tương đối yên tâm hoành hành vì có mạng lưới ra-đa trên biển thông báo kịp thời. Bọn tiêm kích địch lựa chọn trận đánh với máy bay ta khi chúng nhận thấy có lợi. Nếu thấy bất lợi, chúng chỉ cần lảng ra biển. Trận đánh đã biến thành một cuộc đọ sức, đọ tài mặt đối mặt giữa đôi bên, bao giờ kẻ

địch cũng đông hơn về số lượng và thường có lợi thế.

Vùng trời Khu Tư đã trở thành một nơi ức chế đối với những cánh bay đang muốn vươn xa.

2

Hai người lái trẻ đánh quần với bốn chiếc F.8 trên vùng trời Đô Lương, ta không bắn rơi địch, địch cũng không bắn rơi được ta, cuối cùng cả hai bên

đều gần hết nhiên liệu phải rời nhau quay về. Những chiếc máy bay ta đáp xuống sân bay bằng tốc độ thừa.

Hai người lái đều bị đau sống lưng, phải nghỉ bay.

Tú và Đông bước vào, thấy đôi bạn nằm ngửa trên chiếc sập một đầu kê cao, của gia đình nhà chủ dành cho.

Họ định ngồi dậy. Tú giữ họ lại trên giường.

- Các cậu cứ nằm như vậy. Mình đã có lần bị đau sống lưng rồi.

Đông kéo một chiếc ghế lại cho Tú, còn anh ngồi ghé bên giường

- Một lần hả? - Tú hỏi.

- Báo cáo anh, hôm qua thì mệt muốn chết, nhưng hôm nay đỡ rồi, chỉ còn đau lưng.

- Hai cậu thế là rất giỏi, mỗi trận đánh chỉ một vài phút, lâu nhất là tới ba phút, riêng hai cậu đã kéo dài đến năm phút còn gì!... Nhưng mình hỏi tại sao đã dặn đừng kéo co với địch mà hai cậu lại cò cưa lâu thế?

Một người phân trần:

- Bọn chúng tôi không định gò, nhưng vừa gặp địch, bọn chúng tách ngay ra làm đôi bám đuôi tôi, nên phải quay vòng với chúng.

- Cái thế nó buộc phải gò - Đồng chí lái kia nói thêm.

- Như vậy là các đồng chí bị mất thế ngay với nó từ đầu. - Đông nhận xét - Nếu nó kéo tiếp vào vài thẳng nữa, làm sao rút nổi?

Một anh lái trẻ nói:

- Chúng tôi cũng muốn thoát ra sớm, nhưng tốc độ nhỏ quá!
- Vì các đồng chí quần nên mới mất tốc độ!
- Quả thực chúng tôi không có ý định đánh quần...

Tú lại hỏi:

- Các đồng chí đi ở độ cao bao nhiêu?
- Một ngàn rưỡi, đúng như sở chỉ huy cho.
- Theo nhận xét của các đồng chí thì các đồng chí nhìn thấy địch trước hay địch nhìn thấy các đồng chí trước?

Một người ngập ngừng rồi nói:

- Có lẽ ta và địch đồng thời nhận ra nhau, khi tôi thấy chúng cũng là lúc chúng tách biên đội...

Ra ngoài, Tú nói với Đông:

- Sở chỉ huy có trách nhiệm... vì chúng mình cho anh em đi quá cao.
- Mọi hôm anh em vẫn đi hai ngàn, hôm qua đã rút xuống ngàn rưỡi.
- Chúng ta chỉ mới chú ý tới độ cao để tránh tên lửa từ hạm bắn vào, nhưng chúng ta chưa chú ý tới độ cao để lọt qua mắt lưới ra-đa của địch. Gần như lần nào ta cất cánh địch cũng biết... Cần phải cho anh em đi thấp hơn nhiều, khi gặp địch, sẽ bất thần kéo cao.
- Nhưng ở độ cao đó, ra-đa ta không bắt được, làm sao dẫn anh em tới khu vực?
- Có thể phải dẫn mò một quãng, đến gần khu vực mới cho vọt lên, bao giờ máy bay ta xuất hiện trên bàn tiêu đồ sẽ điều chỉnh sau.

Khi đó, địch ở ngoài hạm có thông báo, bọn giặc lái cũng không còn nhiều thời giờ để xoay sở.

Đông thấy đồng chí trung đoàn trưởng có một nhận xét rất đúng.

- Ta cũng cần kết hợp cho cất cánh từ những sân bay khác nhau... Tại sao ta không bí mật di chuyển máy bay, nằm phục ở một vài sân bay khác mà lại cứ cất cánh mãi từ Thanh Hóa?

- Ý kiến của cậu rất hay.

Thấy Tú đang vui, Đông đề nghị luôn:

- Anh em đại đội Nhựt mệt cả rồi, anh cho tôi trực chiến với anh

em một vài hôm. Tôi sẽ đi số 2 cho Nhựt...

Tú nhìn Đông rồi nói:

- Đồng ý... Nhưng ngày mai thì chưa được.. Ngày mai phải cho tất cả tạm nghỉ trực để trao đổi cho thông cách đánh đã.

3

- Sở chỉ huy rất im lặng từ khi biên đội Đông và Nhựt cất cánh.

Từ sáng tới giờ, địch ra vào nhiều lần ở các tỉnh phía nam khu Bốn. Những đường chì xanh như mớ chỉ rối từng lúc lại xuất hiện trên bàn tiêu đồ.

Trưa nay, ra-đa báo có một tốp địch bay chậm từ biển vào, hướng về phía Nghệ An; Tú cho biên đội Đông, Nhựt xuất kích.

Mặc dù Đông đã xin bay số 2, Tú vẫn quyết định để anh chỉ huy biên đội.

Trên bàn tiêu đồ chỉ mới là những nét chì xanh, chưa có một chấm đỏ của máy bay ta. Theo phương án tác chiến đã bàn, bữa nay Đông và Nhựt sẽ bay

thật thấp để tránh khỏi bị ra-đa địch phát hiện. Liên lạc bằng vô tuyến điện của sở chỉ huy với người lái cũng tạm ngừng để giữ bí mật đến phút cuối cùng.

Tú đã bắt đầu quen với sự căng thẳng của công tác chỉ

huy. Nhưng anh vẫn cảm thấy một chút xốn xang trong những trận đánh gay cấn mà người bay lại là những anh lái trẻ hay những người thân của mình.

Đồng chí dẫn đường nét mặt căng thẳng, luôn luôn nhìn đồng hồ và đặt chiếc thước kẻ trên đường chì anh đã phác tạm bằng cách tính mò đường bay của biên đội Đông. Tú đã vạch trên bàn tiêu đồ một đường chì quy định giới hạn được phép cho máy bay kéo cao

Nếu họ nhô lên sớm, ra-đa địch thông báo kịp cho bọn giặc lái, sẽ lỡ thời cơ. Nhưng nếu tính toán sai, để muộn, họ sẽ

chui lên khi địch ở ngay trên đầu, và dễ làm mồi ngon cho chúng.

Sự căng thẳng lúc này là ở chỗ không hiểu máy bay ta ở

đâu và khi được lệnh nhô lên rồi, ra-đa ta có bắt ngay được họ

không. Khi đó thời gian chỉ còn tính từng chục giây.

Tốp máy bay địch đã tiến vào Nghệ An.

Đường chì của đồng chí dẫn đường phác trên bàn tiêu đồ

đã chạm vào vạch giới hạn của Tú quy định. Người cán bộ bóp công tắc vô tuyến điện:

- 32 đầu?- Anh cố giữ giọng nói chậm rãi.

- Đây rồi! - Tiếng Đông đáp giữa những thanh âm lạo xạo vang lên từ chiếc loa phóng thanh đặt trong phòng chỉ huy.

- Tháp nước, bốn ngàn.

- Tháp nước, bốn ngàn.

Tiếng Đông nhắc lại ồm ồm.

Sở chỉ huy như nín thở. Mọi cặp mắt dồn vào cây chì đỏ

của cô tiêu đồ đi đường bay của ta. Một vài người quay đầu về

phía máy ra-đa. Cặp mắt của những người trắc thủ cũng căng lên trước màn hiện sóng. Ta và địch đang ở gần nhau, lại đang bay ngược chiều, sắp hòa vào với nhau, sẽ rất khó nhận rõ.

Miệng cô tiêu đồ mấp máy luôn trong khi cây chì đỏ của cô vẫn chưa đụng đây. Đó là thói quen khi cô đang sốt ruột.

Chợt có tiếng reo từ phía các trắc thủ.

Cô tiêu đồ mỉm cười, vạch một vạch chì đỏ đầu tiên.

Cả sở chỉ huy vui mừng hẳn lên. Nhưng thực ra trận đánh chưa bắt đầu.

Đồng chí dẫn đường cất tiếng đồng dục:

- 32! Lộn rừng phía trước, hai mươi cây.

Anh sắp hoàn thành phần việc của mình đối với trận đánh.

- Mười lăm cây

- Mười cây...

Tiếng của Đông lại vang lên từ loa phóng thanh:

- Thấy rồi!... Vứt thùng dầu phụ, nước rút!

Đông ra lệnh cho số 2, Nhựt vẫn im thin thít. Nhưng mọi người biết anh đã làm tất cả những công việc cần thiết.

Tú bóp mi-crô nói:

- Đánh nhanh! Thoát ly nhanh!

- R.o.o.ồ... - Đông đáp, tiếng kéo dài như đang nói: "biết rồi".

Bây giờ mọi việc chỉ còn tùy thuộc ở họ.

Những cặp mắt đều hướng về chiếc loa phóng thanh.

Tú nhắc người sĩ quan dẫn đường:

- Tiếp tục theo dõi địch!

Anh tin trận đánh sẽ thành công. Chỉ cần nghe tiếng nói của người lái cũng đã có thể dự đoán kết quả trận đánh. Hôm nay anh đã xuất cả một cặp "át hoàng bài"...

Hai phút sau, Đông báo cáo biên đội đã bắn cháy hai máy bay cường kích của địch và đang quay trở về sân bay.

Tú tự bảo: Thế là đã tìm ra lối thoát. Nhưng làm thế nào để tìm ra những người bay thấp giỏi như Nhựt và Đông?...

Đông rất phấn chấn trên đường về. Nhưng khi hạ cánh, máy bay của anh nổ lốp. Vì quá vui, anh đã quên bật công tắc nhả phanh tự động. Máy bay không hỏng, nhưng cả hai lốp sau đều nổ. Về sở chỉ huy, anh không buồn

nói năng gì, để mặc Nhự tường thuật lại những diễn biến của trận đánh. Đến bữa ăn, anh vẫn còn bực với mình, chỉ cố nuốt được một bát cơm.

4

Cách đánh mới "đi thấp kéo cao" của đoàn bay tỏ ra có hiệu nghiệm. Ta liên tiếp bắn rơi một số máy bay địch. Với việc bố trí thêm đài hỗ trợ trên những điểm cao ở khu vực tác chiến, ta đã thông báo kịp thời cho người lái mỗi khi có tên lửa từ hạm bắn vào.

Chúng không còn là mối nguy hiểm lớn đối với máy bay ta. Bây giờ lại chính là máy bay địch bị hạm bắn rơi. Một lần, máy bay ta đang quần nhau với địch, đài hỗ trợ báo có hạm.

Người lái ta cho máy bay lao xuống thoát ly. Tên lửa hạm của địch làm nổ tung ngay một chiếc F.4 đang lơ ngơ trên bầu trời. Nhưng địch cũng thay đổi cách đối phó. Bọn cường kích hể thoáng thấy bóng máy bay ta là trút bom, lao ra biển. Bọn tiêm kích đi từng tốp nhỏ và không ham đánh với ta khi nhận thấy bị bất ngờ.

Quỳnh bay với Hùng. Trời rất trong. Chiếc eo vuông góc của huyện Đô Lương, rất dễ nhận, đã hiện ra phía trước. Có lệnh của sở chỉ huy cho kéo cao.

Quỳnh vừa bay lên vừa đưa mắt nhìn quanh. Anh đã thấy những đám khói cao xạ, biết phía đó đang có máy bay địch.

Sở chỉ huy thông báo:

- Bên trái, 30°, mười hai cây số, Lợn rừng!

- Nhìn thấy rồi!

Quỳnh đã nhận ra những chấm đen ở phía trước. Anh hỏi Hùng:

- Số 2, thấy chưa?

- Thấy tốt. Bốn con.

- Vứt đầu phụ. Đổ đuôi!

Đội hình của họ rất đàng hoàng.

Địch ở phía biển. Chúng đi ngược chiều với ta, về phía bên trái.

Quỳnh bắt đầu nhìn thấy những luồng khói đen lớn phía sau máy bay địch. Chúng đã tăng lực. Độ cao đôi bên bằng nhau. Có vẻ chúng chấp nhận trận đánh.

Ta và địch lao tới gần nhau.

- Kéo lên!

Quỳnh kéo cần lái vọt lên cao hơn địch một ngàn mét. Anh nhìn xuống phía dưới, thấy biên đội địch tách đôi. Hai thằng vòng qua phải hơi xa như muốn thu hút anh. Cùng lúc đó, hai thằng khác đã lượn qua dưới bụng anh, vòng về phía trái. Đây là hai đứa nguy hiểm. Anh đoán tên chỉ huy nằm trong nhóm này. Phải thanh toán bọn này. Anh đang ở

thế có lợi. Quỳnh lập tức cho máy bay lượn theo hai tên vừa lượn qua dưới bụng anh.

Hai tên địch biết đối phương đã nắm được thủ đoạn của chúng và sắp bị bằm phía sau. Tên đi trước bắt đầu dùng động tác mạnh. Nó bổ xuống rồi kéo lên, lại bổ xuống, cố

tránh để khỏi bị bằm đuôi. Đầu máy bay của nó đã hướng ra biển.

Phải quyết định thật nhanh chóng. Quỳnh từ trên cao lao xuống rất nhanh. Anh lật ngửa máy bay lao theo địch, và chỉ mười giây sau đã đặt được mục tiêu trong máy ngắm khi thằng địch đang bổ xuống. Anh bắn luôn một phát

tên lửa. Quỳnh giữ mục tiêu trong máy ngắm, tiếp tục theo dõi đường đi của tên lửa.

Quả tên lửa tắt khói. Hình như nó chui tọt vào trong máy bay địch! Quỳnh không nhìn thấy điểm nổ. Anh cố chờ một chút xem sao, và chợt thấy khói phì ra hai phía cánh.

Không hiểu tại sao khói lại tuôn ra từ buồng lái của máy bay địch? Anh nghe tiếng Hùng:

- Cháy rồi!

Tiếng nói từ sở chỉ huy:

- Thoát ly!

Hùng lại nói:

- Tôi đánh thẳng số 2!

Quỳnh vòng trở lại để yểm hộ cho Hùng. Anh nhận thấy tên địch số 2 không theo kịp tên số 1 dùng động tác quá lớn, đang lượn vòng trên chiếc máy bay bị bắn rơi. Thấy Hùng lao tới, nó bắt đầu cơ động.

Quỳnh lại chợt nhìn thấy hai tên địch ban nãy đã từ phía biển quay vào và đang ở

ngay trên đầu mình. Nó có thể lao theo Hùng. Quỳnh vòng lại định cản chúng để yểm hộ

cho Hùng. Máy bay anh vừa kéo lên cao, thì hai thẳng địch cùng đâm bổ xuống. Quỳnh chợt nghe tiếng thét:

- Chú ý! Tên lửa hạm!

Đây là tiếng của đài hỗ trợ. Anh biết hai tên địch vừa dùng thủ đoạn đánh lừa mình để bắn hạ bằng tên lửa hạm.

- Hùng! Tên lửa hạm!

Quỳnh vừa gọi Hùng vừa cho máy bay cắm xuống.

- Thoát ly! - Tiếng nhắc từ sở chỉ huy.

Quỳnh vòng lại tìm Hùng. Một đám khói lớn vừa hiện ra trên bầu trời, và gần đó một chiếc dù trắng, hai thằng địch đã lao về phía biển.

- Hùng đâu?

Không có tiếng trả lời.

- Chú ý! Tên lửa hạm!

Lại có tiếng của đài hỗ trợ.

Từ phía biển một chiếc tên lửa hạm nữa đang bay vào. Bay ở độ cao này, tên lửa sẽ

không làm gì được mình! Nhưng Hùng đâu...

- 32! - Sở chỉ huy lại gọi.

- Có 32.

- Thoát ly nhanh!

Trên bầu trời không còn bóng máy bay địch.

Nhưng Hùng đâu...? Quỳnh cho máy bay lượn một vòng rất thấp. Trên mặt đất có ba đám cháy.

- Nhiên liệu của anh không còn nhiều. Quỳnh phải cho máy bay quay trở về.

Lòng anh nặng trĩu.

CHƯƠNG XXXII

1

Hùng tỉnh ra thấy mình đang lơ lửng giữa trời. Đầu anh u u. Nghe tiếng sột soạt, anh ngược nhìn lên. Chiếc dù trắng bị rách mấy miếng.

Có lẽ một thằng F.4 nào đã bắn đuổi theo khi anh vừa nhảy ra. Trời đất bỗng quay cuồng. Anh lại ngất đi.

Anh tỉnh dậy lần thứ hai. Sao mình lại ở trong vòng tay của một cô gái? Bộ mặt cô gái quen quen, nhưng anh không nhận ra là ai.

Người xúm xít chung quanh rất đông. Năng từ ngoài cửa chiếu vào.

Nhiều người đang quạt cho anh. Chợt thấy một ống tiêm lăm lăm bên người, Hùng kêu lên:

- Không tiêm nữa đâu!

Những cô gái đổ dành anh.

Anh vắng tục. Những vòng tròn xanh đỏ nhảy múa trước mắt.

Anh lại không biết gì nữa.

Lần thứ ba tỉnh dậy, anh thấy mình nằm trên tấm phản kê ở

hàng hiên của một ngôi nhà. Trên người chỉ còn chiếc áo lót và chiếc quần đùi. Không biết quần áo của anh đâu cả? Một cô gái đang ngồi bên quạt cho anh. Anh cảm thấy người rất mệt, đau ở hai chân và một bên cánh tay.

- Anh ấy tỉnh rồi! - Cô gái nói.

Cô gái này mặc áo nâu, trông lạ mặt, không phải cô gái mà anh đã nhìn thấy ban nãy. Cô kia mặc áo xanh.

Một người đàn ông từ trong nhà chạy ra, cho anh uống một thứ thuốc bột. Thuốc không có vị gì, uống xong rồi chỉ thấy khát.

- Nước! Nước!

Mấy người nữa chạy lại. Rồi một người đưa cho anh cốc nước.

Hùng uống cạn, nhận ra đó là nước đường. Cốc nước làm cho đầu óc anh tỉnh táo hơn.

Hùng hỏi:

- Đây là đâu?

Cô áo nâu đáp:

- Nói rồi, hỏi mãi! Anh đang ở quê Bác.

- Tôi đang ở Nam Đàn ư?

- Chưa phải Nam Đàn, nhưng đây là đất Nghệ An, anh đang ở Đô Lương.

Nhiều người quạt cho anh.

- Cho tôi cái quần dài.

Một cô gái mang lại cho anh cái quần. Chính là chiếc quần bay.

Bà con kéo tới mỗi lúc mỗi đông.

Một đồng chí đứng tuổi đến nói với cô áo nâu:

- Chuyển đi nơi khác thôi!

Hùng đoán là một cán bộ xã. Anh cũng muốn đi khỏi nơi này vì ở đây đông người, ngột ngạt quá.

Người ta mang tới một chiếc cáng.

Hùng cố đứng dậy, nhưng bước thử vài bước anh thấy hai chân đau nhói, không thể đi được.

Người cán bộ đỡ anh nằm trên cáng.

- Đồng chí là cán bộ xã?

- Tôi là xã đội trưởng.

Hai đồng chí dân quân khiêng anh qua một con ngòi. Cô dân quần áo nâu và đồng chí y tá đã cho anh uống thuốc vẫn đi theo.

Anh được chuyển tới một xóm khác và đưa vào nhà đồng chí xã đội trưởng. Hùng hỏi đồng chí xã đội:

- Còn ai việc gì không?

- Chỉ có một mình anh nhảy dù.

Hùng nhớ lại mình cất cánh với Quỳnh. Lúc ấy mình đuổi theo thẳng F.4 bắn nó một phát tên lửa, đang theo dõi kết quả thì bỗng thấy máy bay chấn động rất lớn, khói đen ủa vào buồng lái, mình chỉ

kịp làm động tác nhảy dù rồi ngất đi.

- Đồng chí có thấy tôi rơi như thế nào không?

- Một máy bay ta đã bắn rơi một chiếc. Anh đuổi theo bắn chiếc

thứ hai. Nó đang bốc cháy thì một quả tên lửa từ biển bay vào làm cháy máy bay của anh. Rứa là anh nhảy dù. Một thằng F.4 lao tới bắn vào dù của anh rồi lao ra biển.

- Đồng chí cùng bay với tôi có việc gì không?

- Khi tên lửa bay vào, đồng chí ấy lao xuống thấp, đồng chí có vòng lại đây một lần rồi mới bay đi.

Cô dân quân vẫn ngồi bên tiếp tục quạt cho Hùng. Về đây yên tĩnh hơn. Mọi người đều bị ngăn lại cả ở ngoài hàng rào. Hùng cảm thấy dễ chịu. Anh bảo cô gái:

- Tôi không thấy nóng nữa? Cô mặc tôi.

Cô gái mỉm cười:

- Anh cứ để em quạt... Lần đầu gặp phi công ta mới rõ: các anh cũng biết vắng tục!

Hùng không hiểu mình đã nói những gì trong lúc mê man và cảm thấy xấu hổ.

- Tôi nói bậy lắm à!

- Cũng khá! Mấy chị nghe anh nói đều buồn cười... Tên anh là Hùng phải không?

Anh ngạc nhiên:

- Sao cô biết tên tôi?

- Có một chị cán bộ biết tên anh... Ban chiều chị ấy ôm anh cho người ta tiêm đó! Anh chả nói chuyện với chị ấy rồi?

- Chị ấy đâu rồi?

- Chắc chị ấy chạy về nhà. Anh không nhìn rõ chị ấy ư?

Hùng lắc đầu. Anh nhớ mình đã nhìn thấy một người mặc áo xanh có nét mặt rất quen, nhưng không hiểu cô là ai.

Cô gái nói tiếp:

- Chị ấy bảo chồng chị ấy cũng là phi công ở cùng đơn vị với anh.

- Thôi, đúng rồi!... Chị ấy đang công tác ở vùng này.

Bây giờ thì anh thực sự xấu hổ. Không biết mình đã tuôn ra những điều khiếm nhã gì khi mình đang nằm trong tay chị ấy...?

- Anh sợ tiêm lắm?

- Vâng...

Hình như lúc đó chính chị ấy đã dỗ dành mình là phải chịu khó tiêm... Chị ấy có biết người đi đánh cùng với mình hôm nay chính là anh Quỳnh...?

Cô dân quân kể lại:

- Lúc xuống đất, anh vẫn tỉnh. Thấy chúng em cầm súng chạy tới, anh bảo: "Người của ta đừng bắn!". Rồi anh lại mê. Chúng em khiêng anh vào nhà. Chị ấy đến nhận ngay ra anh. Chị ấy bảo phải bỏ

bớt quần áo cho anh đỡ nóng. Tỉnh thoảng anh lại tỉnh. Lần nào anh cũng hỏi: "Đây là đâu?". Anh nói anh đi bảo vệ C trưởng, đồng chí ấy giỏi lắm bắn rơi những tám máy bay...

Rồi cô gái lại cười.

Chắc cô ấy không muốn thuật tiếp những lời nói bậy bạ của mình...

2

Hùng ngủ thiếp đi một lúc.

Người ta đánh thức anh dậy để ăn cơm chiều.

Hùng sức nhớ ra... Chết chưa, mình chưa hề nhờ địa phương báo cáo về đơn vị!

Cô du kích vẫn ngồi bên.

- Cô cho tôi gặp ngay đồng chí xã đội trưởng.

Cô du kích chạy ra ngoài. Chỉ một lát, đồng chí xã đội trưởng đi vào.

- Đồng chí làm cách nào báo cáo giúp với Quân chủng Phòng không - Không quân: tôi vẫn an toàn, mạnh khỏe.

- Chúng tôi lo xong việc đó từ chiều rồi. Nhờ có chị vợ của đồng chí phi công, chúng tôi đã biết cả tên đồng chí và đơn vị.. Các mẹ

gửi gà, gửi chuối cho đồng chí rất nhiều, để đầy nhà kia... Nhưng tôi nghĩ có lẽ đồng chí phải ăn vài bát cháo đã.

- Tôi chưa muốn ăn. Đồng chí cho tôi tắm một cái được không.

- Chuẩn bị rồi! Mời đồng chí ra giếng sau nhà. Các o đã trực nước lên đầy vại. Đồng chí gội thoải mái.

Hùng tập tễnh đi. Trời đã gần tối. Cô du kích cầm chiếc chậu thau đồng lớn và một chiếc khăn mặt mới đi theo anh.

Hùng thấy người mình đầy mồ hôi và bụi bẩn. Trưa nay mình đã nằm trong tay bao người lúc thân thể mình hôi hám như thế

này... Mình cũng đã nằm trong tay chị ấy. Phải làm sao gặp chị ấy một lát để báo tin tức của anh Quỳnh. Đâu có thể ngờ rằng mình lại gặp chính chị ấy ở đây.

Tắm xong, Hùng tập tễnh đi lên nhà. Cô du kích chạy vội ra đỡ

lấy cái thau trong tay anh.

Trời đã tối hẳn. Trong nhà, ngọn đèn dầu chỉ còn như ánh sáng đom đóm, vì vừa rồi có máy bay địch. Ngọn đèn được vặn to lên.

Hùng bước vào, nhận thấy có hai cô gái cùng ngồi chung bàn với đồng chí xã đội trưởng. Một cô chính là Hảo.

- Chào anh Hùng - Hảo nói ngay - Ai ngờ lại đúng là anh!

- Tôi đã đoán là chị từ lúc này. Ban trưa, tôi không nhận ra chị.

Đang mong được gặp chị.

- Đồng chí xã đội trưởng giấu anh kỹ quá! May mà có đồng chí phó chủ tịch xã biết tôi là người nhà của phi công nên mới cho tôi tới đây.

Cô gái ngồi bên chị là phó chủ tịch xã. Hùng chào cô. Không ngờ đồng chí phó chủ tịch xã lại là một cô gái trẻ như vậy.

- Tôi được theo dõi trận đánh của các anh từ đầu đến cuối. -

Hảo nói với một giọng phấn chấn.

Trời vẫn oi bức. Đang mùa gió Lào. Tiếng máy bay địch ì ầm trên đầu. Đây là giờ chúng ngăn chặn những đoàn xe xuất phát.

Hùng nhìn quanh, ngập ngừng:

- Ở đây toàn người nhà..., tôi có thể nói với chị: người chỉ huy tôi hôm nay chính là anh Quỳnh.

Cô phó chủ tịch xã mắt mở to nhìn Hảo, hỏi:

- Chồng của chị?

- Vâng. - Hảo đáp một cách rất tự nhiên. - Tôi cũng đoán như

vậy vì trưa nay, mấy lần anh nhắc đến tên anh ấy. Anh xem... Tôi vào đây... Như vậy cũng bỏ một chuyến đi...

Cô phó chủ tịch xuýt xoa:

- Chị là người sung sướng nhất trên đời ni còn chi!

Rồi cô quay về phía Hùng:

- Bà con ai cũng muốn xem mặt phi công, chúng tôi phải ngăn để cho anh nghỉ ngơi.

Đồng chí xã đội trưởng nói:

- Nhưng bây giờ anh cũng chưa được nghỉ, phải ăn đã. Từ trưa tới giờ chưa được hột chi vào bụng. Mai về hẳn răng lái cái máy bay!

Cô phó chủ tịch xã rủ Hảo:

- Chị em mình ra ngoài ngồi chơi cho anh ấy ăn, không chúng mình ở đây anh ấy lại xấu hổ.

- Người lạ anh ấy mới xấu hổ, còn tôi là người nhà.

- Chị đúng là người sướng nhất trên đời ni... - Cô phó chủ tịch xã nhắc lại câu mình đã nói.

Hai cô gái dắt nhau ra ngoài sân. Hùng nhìn theo Hảo. Đúng là vì có anh ấy mà chị ấy theo vào tới tận đây... Anh Quỳnh cũng là người sung sướng nhất trên đời...

3

Có tiếng máy bay, cô dân quân nhất định bắt Hùng phải ra khỏi nhà để xuống hầm.

Đêm qua, Hùng ngủ một giấc ngon lành. Hảo nán lại chơi một lúc lâu. Cô ở cách đây hơn một ki-lô-mét. Trước khi ra về, cô ngập ngừng nói: "Sáng mai, tôi phải đi làm việc, có lẽ không được gặp lại anh..."

Anh nói hộ với anh Quỳnh tôi đang công tác ở đây và vẫn mạnh khỏe...". Rồi cô mỉm cười. Anh hiểu cô định nói gì thêm.

Hùng đứng dừng lại ở miệng hầm. Cô dân quân giục:

- Anh xuống đi! Chúng tôi có trách nhiệm phải bảo vệ anh.

- Cô cho tôi thử nhìn xem chúng nó bay thế nào!

Mắt cô dân quân chợt sáng lên:

- Em và anh nhìn thi xem chúng nó bay thế nào!

Cô ấy sẽ thua mình. Mình đã nổi tiếng là phát hiện địch nhanh.

Hai người cùng nghiêng đầu ra khỏi bụi tre tìm máy bay địch.

Cô dân quân bỗng reo lên:

- Anh thua rồi! Hắn ở tề!

Theo tay cô trở, Hùng nhìn thấy bốn chiếc máy bay địch đang bay đan chéo để chuẩn bị qua vùng có hỏa lực. Liền sau đó, anh nghe tiếng súng cao xạ.

- Anh thua chưa?

- Chịu cô rồi!

- Anh nhìn hăn trên trời thì giỏi nhưng ở Nghệ An ni vẫn cứ thua chúng em... Chúng em thấy hăn trước các anh vì chúng em đã thuộc những hướng bọn hăn thường vô.

Cô gái rất dễ thương. Từ hôm qua đến giờ, cô chưa rời anh nửa bước. Những người con gái anh gặp ở khu chiến này, ai cũng để lại cho anh những cảm tình. Cả chị ấy nữa... ở đây chị ấy còn đẹp hơn cả ở

ngoài kia...

Nửa buổi, Hùng đang ngồi với cô phó chủ tịch, chợt nghe có tiếng người nói to ngoài cổng: "Nhìn thấy mặt nhau là quý!".

Hùng cũng reo lên:

- Nhìn thấy mặt nhau là quý!

Anh đã nhận ra tiếng cậu cán bộ tác chiến cùng đi học về với mình. Vì kém sức khỏe, cậu ta đã phải xuống công tác mặt đất. Đó là lời chào mỗi khi hai người gặp nhau.

Chính ủy Bút, đồng chí trợ lý tác chiến và đồng chí bác sĩ trẻ đi vào.

Đồng chí bác sĩ quyết định Hùng phải tới ngay bệnh viện ở thành phố Vinh.

Chỉ ít phút sau bà con kéo tới rất đông.

Xã đội trưởng tươi cười nói:

- Bây giờ thì bà con đều thấy rõ đồng chí phi công là người Việt Nam chứ không phải nước ngoài. Đề nghị anh Hùng nói với đồng bào vài câu xem anh có biết nói tiếng Việt hay không?

Bà con cười ầm. Hùng lúng túng. Chính ủy giục:

- Nói đi!

Bị dồn, Hùng càng luống cuống.

Bút tùm tùm:

- Tôi xin giới thiệu thêm: đồng chí Hùng của chúng tôi chưa có gia đình. Lần đầu về quê Bác, được thấy các mẹ, các chị và các o...

nên đồng chí ấy xấu hổ...

Mọi người lại cười ầm. Những cô gái cười rất to.

Hùng bắt đầu nói:

- Trước khi đi, tôi xin hết sức cảm ơn xã, huyện, cảm ơn bà con cô bác ở quê hương của Bác Hồ đã cứu sống tôi, đã săn sóc tôi từ hôm qua tới giờ... Trong chiến đấu cũng có lúc được lúc thua..

Chính ủy Bút nói xen vào:

- Không phải là thua đâu ạ. Ngày hôm qua, anh em chúng tôi bắn rơi hai máy bay địch, bắt sống một tên trung tá biên đội trưởng, địch chết ba tên. Còn chúng tôi chỉ mất có một máy bay.

Xã đội trưởng cũng nói:

- Ở đây bà con chúng tôi cũng nhìn thấy rửa, nhìn thấy cả hai thằng còn lại chạy bán sống bán chết ra biển. Các anh không thua mà các anh thắng to.

Hùng cảm động nói tiếp:

- Đơn vị của chúng tôi là đơn vị Anh hùng. Tôi mới về chiến đấu vì kinh nghiệm còn ít nên để mất máy bay. Khu Tư đi trước về sau...

Tôi trở về sẽ cố gắng rèn luyện, học hỏi thêm kinh nghiệm để tiếp tục chiến đấu trả thù cho bà con Khu Tư, cho đồng bào, và trả hận cho cả

riêng tôi trong trận đánh này...

Mọi người vỗ tay hoan nghênh. Nhưng Hùng nhìn thấy mấy bà, mấy chị lấy tay chùi nước mắt. Bỗng nhiên, nước mắt anh cũng ứa ra.

Trước khi lên xe, o dân quân chạy lại mắt đỏ hoe, giúi vào tay anh một phong thư.

Lát sau, Hùng mở thư ra đọc. Cô dân quân Đô Lương hết lời ca ngợi sự nghiệp chiến đấu anh hùng của Không quân Việt Nam. Và anh biết thêm chồng cô hiện đang chiến đấu ở miền Nam.

Anh lại nhớ đến Hảo... Bây giờ anh mới quay sang chính ủy:

- Chị Hảo hiện cũng đang công tác ở đây anh Bút ạ...

- Chết cha!... - Bút kêu lên - Tại sao lúc ở đó, cậu không nói ngay với mình?

Hùng cũng không hiểu vì sao mình đã quên không nói với chính ủy trong khi đầu óc mình luôn luôn nghĩ đến chị ấy...

CHƯƠNG XXXIII

Quỳnh vừa thức giấc. Bên ngoài trời vẫn còn tối đất. Anh chuẩn bị đi rửa mặt đánh răng để ra sân bay thì chính ủy tới.

- Hùng thế nào anh?

- Không có chuyện gì lớn. Cậu ấy bị ngất khi nhảy dù, tiếp đất không tốt, phải nằm viện vài tuần... Ai đánh thức cậu đấy?

- Sáng nay, anh em quên đánh thức, nhưng tôi đã quen hễ sáng nào đi trực cứ khoảng giờ này là thức giấc.

- Hôm nay mình bảo anh em đừng đánh thức cậu. Có công việc khác. Cậu nghỉ trực. Mình đã báo Hoa đi trực thay. Tối qua, mình vào đây, thấy cậu ngủ rồi nên để cho cậu ngủ...

Diệu Lan vừa mới về công tác tại sân bay. Có việc gì cần tới mình mà bắt Hoa đi trực? Quỳnh đang tự hỏi thì Bút nói tiếp:

- Hai ngày trước, Hùng gặp cô Hảo ở Đô Lương. Đêm qua, mình bàn với anh Tú, cậu nên đi gặp ngay. Cô ấy đang công tác lưu động, đến muộn lỡ cô ấy lại đi mất... Sáng nay, mình mới nghĩ cậu cần đi thật sớm cho đỡ phải tránh máy bay dọc đường. Sửa soạn nhanh, ra xe luôn. Mình đã báo đồng chí lái xe chuẩn bị rồi. Nhớ mang theo mũ

sắt...

Quỳnh lật đặt ra xe. Đi ngang nhà Hoa, nghe tiếng đăng hăng, anh nhìn vào. Hoa đang rửa mặt ở hàng hiên hỏi:

- Đi đâu vội thế?... Tại sao mình lại đi trực hôm nay nhỉ?...

Biết Hoa trêu mình, Quỳnh nói:

- Tao còn đi cả tuần cho mày trực suốt! Có ăn nhạt mới biết thương mèo. Mày ở với vợ suốt đời rồi còn gì!

- Không phải suốt đời, mới có năm rưỡi! Cậu có gặp cô ấy thì vẫn phải làm mèò ăn nhạt... Thôi, đi đi cho được việc... Cho vợ chồng mình gửi lời thăm Hảo.

Ngồi lên xe rồi, Quỳnh mới nhớ ra mình chưa biết cô ấy hiện đang ở đâu. Anh hỏi đồng chí lái xe:

- Anh Bút có dặn đưa mình đi đâu không?

- Anh yên trí! Đưa anh đến chỗ đón anh Hùng ngày hôm qua.

Đến đấy sẽ hỏi ra hết.

Lỡ cô ấy đi khỏi rồi thì sao...? Mình sẽ hỏi thăm rồi đuổi theo.

Không thể nào lần này mình lại không gặp cô ấy...

Thấy Quỳnh có vẻ bồn chồn, bác xã đội trưởng nói:

- Anh cứ yên tâm. Nửa giờ nữa chị ấy sẽ có mặt. Chị ấy chưa đi mô! Chiều hôm qua, khi anh Hùng vừa đi khỏi, chị ấy còn quay lại.

Một lát sau, Hảo cùng với cô phó chủ tịch xã hấp tấp đẩy cánh cổng bước vào. Mặt cô đỏ bừng chắc vì đi vội. Nhưng khi nhìn thấy anh, mặt cô bỗng tái đi. Và cô lao lại ôm chầm lấy anh.

Anh đặt bàn tay nhẹ nhàng lên tấm lưng mềm của cô và như

ngày nào, anh lại thấy những giọt nước mắt âm ỉ rơi xuống vai mình.

Những người chung quanh đứng sững nhìn họ. Cái cảnh ít khi hiện ra trên đường phố Thủ đô thì ở mặt trận mọi người lại rất quen.

Người ta đã bao lần được chứng kiến giây phút xúc động này. Cái xúc động chỉ có ở những người vừa lọt qua nanh vuốt của thần chết.

Cô phó chủ tịch xã quay đi. Hôm qua mình đã nói đúng, chị ấy là người sung sướng nhất. Người yêu của cô đi xa đã hai năm chưa có một lá thư về...

Cô phó chủ tịch xã gật đầu, gọi đồng chí xã đội trưởng ra ngoài hiên, nói nhỏ:

- Bác bố trí cho anh chị ấy ở đây nhé!
- Xong rồi.
- Đừng để bà con biết anh ấy cũng là phi công
- Khởi phải nói.

Cô phó chủ tịch xã ra về.

Đến lượt bác xã đội trưởng cũng chụp mũ lên đầu:

- Anh chị trông nhà giúp chúng tôi. Có máy bay nhớ ra hầm ở ngoài gốc tre...

Còn lại hai người ở nhà. Anh nhìn cặp mắt cô đỏ hoe. Cô mỉm cười và lấy khăn tay lau nước mắt. Đây là những giọt nước mắt sung sướng.

Anh nói:

- Khi ra Hà Nội, anh định xuống Hải Phòng tìm em thì em đã đi...
- Em để thư cho anh tại nhà Thùì...
- Về tới đó anh mới biết em đã vào đây.

Cô băng khuâng:

- Đúng như là một giấc mơ tuy là từ khi đi em tin là sẽ được gặp anh... Đáng lẽ ngày hôm nay, em phải rời Đô Lương về với đoàn, nhưng em ở lại vì em đoán anh sẽ tới. Anh Hùng về đơn vị rồi ư ?

- Hùng vào bệnh viện. Nhưng Hùng nhắn anh Bút về...

Mình biết chỉ cần nói như vậy, anh Hùng sẽ hiểu. Mình cảm thấy anh ấy còn thông minh hơn cả anh Quỳnh về chuyện này... Hào mỉm cười.

- Anh ở chơi với em được đến bao giờ?

Quỳnh ngập ngừng:

-... Hết ngày hôm nay... Hôm nay Hoa trực thay anh.

- Sáng mai anh đi?

- Sáng mai anh đi.

- Thế là nhiều rồi... Nhưng em quy định với anh điều này...

Anh ngược mắt nhìn cặp môi mềm như đang cháy bỏng của cô.

- Anh đừng nói chuyện đánh nhau... Em đã xem nhiều trận đánh của anh từ khi vào đây. Ngày hôm kia em lại được nhìn thấy chính anh bắn rơi máy bay. Những chuyện ấy đối với em tạm đủ rồi... Em cũng

sẽ không nói chuyện công tác của em. Chúng mình phải dành cả thời gian cho chuyện riêng của chúng mình. Em chỉ còn được gần anh không đầy hai mươi bốn tiếng đồng hồ...

3

Buổi chiều, cô phó chủ tịch xã quay lại.

Cô kéo Hào ra hàng hiên:

- Em đã nói với hai vợ chồng đồng chí xã đội trưởng sắp xếp để anh chị cùng nghỉ ở nhà. Con cái hai bác đã đi công tác, đi học hết.

Anh chị ở lại mấy ngày cũng được.

Anh chị cứ yên tâm coi như ở nhà mình.

- Cảm ơn các đồng chí. Ngày mai anh ấy đã phải đi, tôi cũng phải đi.

- Nhà này có một phòng riêng. Anh chị nghỉ ở đó. Gia đình không phong kiến.

Hảo đỏ mặt, lúng túng không biết trả lời sao. Cô hiểu rằng qua những lời nói của mình, các đồng chí cán bộ địa phương tưởng hai người đã là vợ chồng.

- Em thành thực chúc anh chị hạnh phúc. Chắc anh chị chưa có cháu.

Rồi cô vội vã chia tay Hảo.

Trong khi đó ở trong nhà, đồng chí xã đội trưởng cũng đang nói với Quỳnh:

- Tôi là bộ đội phục viên. Bà nhà tôi ở huyện hội phụ nữ. Đều là cộng sản cả. Chúng tôi rất thông cảm với hoàn cảnh của bộ đội, anh chị cứ tự nhiên như ở gia đình... Tôi nói đùa là đồng chí hiểu...

Bác mỉm cười. Nhưng Quỳnh chưa hiểu hết ý của bác. Anh không

biết những điều Hảo nói với hai người cán bộ trước khi anh đến đây.

Đồng chí xã đội trưởng nhìn cô phó chủ tịch đi ngoài hàng rào,

"ới" một tiếng, rồi bước vội ra khỏi nhà đi theo.

Hảo bước vào, cặp mắt ngời sáng như hai vì sao. Cô tươi cười nói với anh:

- Đêm nay lại có cả trăng. Em lên sân bay với anh lần đầu, trời cũng có trăng. Nhưng anh xem, ở đây chiến tranh ác liệt, mọi người lại hào phóng với mình nhiều hơn. Em không dám ước mơ chúng mình lại có cả một đêm trăng...

4

Họ ngồi trên sân gạch trước cửa nhà. Mặt trăng đang lên, dẹt bóng tre xuống đầy sân, khiến cho họ có cảm giác như đang ngồi ở

bóng mát một lùm cây.

Suốt ngày hôm nay họ nói với nhau bao nhiêu là chuyện, bây giờ

họ không còn nhớ mình đã nói những gì. Hình như không có một câu chuyện nào ra đầu ra đuôi. Những câu chuyện rời rạc, chuyện này xen với chuyện kia, đứt rồi lại nối.

Cô chỉ nhớ cuối mùa xuân vừa qua anh đã trên đường về Hải Phòng, và nếu mình ở nhà thì lễ cưới của hai người đã được tiến hành.

Nhưng chuyện đó không có gì quan trọng nữa vì nó đã qua. Cưới nhau xong, anh vẫn vào đây, thì cũng thế thôi. Và như vậy, chưa chắc đã có cuộc gặp gỡ này. Điều khiến cho cô sung sướng nhất là anh đã nói với cô, nếu hôm nay cô rời Đô Lương rồi, anh sẽ đuổi theo, anh cố tìm cô bằng được. Cô biết trong những ngày này cuộc chiến đấu của anh đang căng. Mình đã có ý định tìm anh nhưng anh đã làm điều đó trước.

Chỉ vì mình đang có mặt ở tuyến lửa. Lần đầu, mình đã bắt được anh ra khỏi nhiệm vụ.

Còn anh, anh thấy cô đã hoàn toàn thuộc về mình. Hạnh phúc đã ở trong vòng tay anh. Và lần đầu tiên, anh thoáng nghĩ đến chuyện trong một trận đánh mình sẽ không trở về, hạnh phúc này sẽ thuộc về

người khác. Anh muốn xua đuổi ý nghĩ đó đi, nhưng nó vẫn quay trở lại, gợn lên trong đầu anh những ý nghĩ ghen tuông và đau đớn...

Họ đọc trong cặp mắt của nhau những lời lẽ thâm kín và mãnh liệt của tình yêu. Không lời nào nói được nhiều bằng ánh mắt.

Trăng rất sáng. Bầu trời xanh như ban ngày. Những vì sao lặn đâu hết. Vũ trụ như thu nhỏ lại để dành một không gian vừa đủ cho tình yêu của họ. Những đám mây sáng bạc nổi tiếp nhau vội vã chạy trên trời. Trên cao đó dường như đang có những trận cuồng phong. Chỉ

có ở đây là hoàn toàn yên tĩnh. Sự yên tĩnh dành riêng cho ngày vui gặp mặt của họ.

Anh bỗng nói:

- Em có nghe thấy gì không?

Cô lắng nghe chỉ thấy tiếng dế kêu và tiếng ếch nhái.

- Em không nghe thấy gì!

- Tiếng máy bay...

- Em không cần biết có chúng nó... Anh cũng nên quên HẾT

-